**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Lời Tựa](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Hồi 1](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Hồi 2](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Hồi 3](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Hồi 4](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Hồi 5](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Hồi 6](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Hồi 7](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Hồi 8](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Hồi 9](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Hồi 10](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Hồi 11](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Hồi 12](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Hồi 13](%22%20%5Cl%20%22bm15)

[Hồi 14](%22%20%5Cl%20%22bm16)

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Lời Tựa**

Ngọa Hổ Tàng Long có nghĩa là rồng nằm cọp núp, nhưng ở đây không chỉ nói về những bậc anh hùng ẩn náu chờ thời cơ để đứng lên vùng vẫy tung hoành hay nói về con hổ thất tình và con rồng bất lực. Cốt truyện xoay quanh hai nhân vật chính trong truyện là nàng Ngọc Kiều Long, con gái một vị đại quan, và La Tiểu Hổ, một thiếu niên không cha không mẹ, sống bằng nghề ăn cướp.
Cặp nhân tình trai tài gái sắc, võ nghệ cao cường, can đảm hơn người, thiện lương tốt đẹp, khí cốt kiêu ngạo, và được không ít người giúp đỡ, sau cùng phải chia tay vì không vượt qua chướng ngại là vấn đề đẳng cấp trong hôn nhân, hay là "môn đăng hộ đối".

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 1**

Nhất đóa liên hoa sớm gặp Ngọc Kiều Long
Nửa phong thư tín khéo đổi Thanh minh kiếm

Quyển “Kiếm khí châu quang” bắt đầu từ khi Lý Mộ Bạch tặng kiếm cho Thiết Tiểu Bối lặc, hứa gả Dương tiểu cô nương cho Văn Hùng trưởng nam của Đức Khiếu Phong, Lý Mộ Bạch cùng Du Tú Liên tới núi Cửu Hoa tập luyện điểm huyệt thì kết thúc.
Quang âm thấm thoát, chớp mắt đã hơn ba năm, lúc này Dương tiểu cô nương đã thành hôn với Văn Hùng. Nàng bỏ vải bó chân, đổi mặc trang phục Bát kỳ, thực sự trở thành Thiếu phu nhân của nhà họ Đức. Nàng dâu nhỏ này có gương mặt trái xoan, mi thanh mục tú, tính tình hoạt bát, tuy gặp đủ nỗi thống khổ ông nội bị giết, anh ruột chết thảm, chị gái lấy chồng xa, nhưng nàng lúc khóc thì khóc, lúc vui thì vui, thường hay nhảy nhót, không giống một cô dâu mới. May mà Đức đại phu nhân là người rất sảng khoái, coi con dâu như con gái, chưa hề phiền trách điều gì.
Lúc bấy giờ Tiêu đầu Thần thương Dương Kiện Đường nổi tiếng ở Diên Khánh đã tới Bắc Kinh, mở Toàn Hưng tiêu điếm ở Chợ Than Tiền Môn, mấy người đồ đệ y mang theo cũng ngụ ở Bắc Kinh, buôn bán là chuyện phụ, chủ yếu là để bảo vệ Đức Khiếu Phong bạn già của y. Lúc bấy giờ Đức Khiếu Phong vẫn nhàn cư ở nhà nhưng trong lòng vẫn sợ bọn Trương Ngọc Cẩm, Miêu Chấn Sơn tìm tới báo thù, nên ngoài việc không dám bỏ bê công phu Thiết sa chưởng còn bảo các con không được quên đao pháp Du Tú Liên truyền thụ trước đây, vả lại còn mời Dương Kiện Đường cứ ba ngày một lần tới tòa trạch viện mà Du Tú Liên cư trú trước đây dạy thương pháp cho con trai và con dâu.
Thương pháp của Dương Kiện Đường tuy không dám xưng là đứng đầu thiên hạ nhưng cũng hiếm có địch thủ. Thương pháp của Ngân thương Tướng quân Khâu Quảng Siêu nổi danh chính là do y truyền thụ. Thương pháp mà y sử dụng là Lê hoa thương chính tông, còn có tên là Dương gia thương, danh tướng Lý Toàn thời Tống có ngoại hiệu là Lý Thiết thương, vợ là Dương thị thương pháp còn tinh thâm hơn, thu nhận rất nhiều đồ đệ. Cho nên tuy Lê hoa thương biến hóa khôn lường, là lợi khí xung phong hãm trận thời cổ, nhưng chỗ hiếm có của nó chính là một loại thương pháp của phụ nữ, tức phụ nữ yếu ớt cũng có thể học được. Thương pháp đã là của họ Dương, Dương Kiện Đường lại là họ Dương, Đức thiếu phu nhân cũng họ Dương, vả lại đã bái Dương Kiện Đường làm nghĩa phụ, vì vậy Dương Kiện Đường rất vui vẻ nhận truyền thụ, không đầy nửa năm, thương pháp của Dương tiểu cô nương đã đại tiến. Đến nỗi Văn Hùng chồng nàng vì cơ thể ốm yếu, tính lại thích văn không thích võ, còn thua kém nàng.
Hôm nay là tháng mười đầu mùa đông, khí hậu ở Bắc Kinh đã rất lạnh, nhưng Dương Kiện Đường chỉ mặc bộ áo cánh màu lam, hai tay cầm thương, múa thương pháp Lê hoa bài đầu. Y nhìn Dương tiểu cô nương và Văn Hùng, nói:
“Nhìn đây ! Lê hoa bài đầu này dùng để hộ thân, để đánh bạt binh khí của địch nhân ra, các ngươi nhìn đi!”. Dương tiểu cô nương chăm chú nhìn, không thấy cán thương rung động, chỉ thấy ánh bạc ở đầu thương lấp loáng như những cánh hoa lê. Dương Kiện Đường lại biến đổi thương pháp, thương pháp luyện là Đánh cỏ tìm rắn phép không sai, Mèo khôn bắt chuột phá rất hay, Phong tỏa ghìm thương rồi đánh nhứ, Múa thương cho tới mức như bay, Trá bại quay người cóc vàng rớt ..., bóng thương bay lượn, gió rít vù vù. Đang luyện đến đó bỗng nghe có người vỗ tay cười nói:
“Thật cao minh! Giỏi thật Thần thương Dương Kiện Đường, xấp xỉ năm xưa Vương Ngạn Chương!”. Dương Kiện Đường ngừng lại, vừa nhìn thấy liền cười nói:
“Ngươi lại tới!”. Dương tiểu cô nương và Văn Hùng cũng đều bước lên nhìn người nói, gọi:
“Lưu nhị thúc, người ăn cơm chưa?”. Người ấy liền ưỡn bụng ra cười nói:
“Mới ăn xong!
Thiếu gia và Thiếu phu nhân luyện võ đi ! Đừng để ta quấy rầy!”.
Người này tuổi khoảng ba mươi, vóc người thấp nhỏ nhưng vai rất rộng, lưng đùi chắc nịch, mặc áo chẽn ngắn tay bằng đoạn xanh, quấn vải xanh, ngoài khoác áo bông lớn bằng đoạn xanh, không cài cúc áo, lưng thắt một dải đoạn xanh thêu hoa trắng thắt chặt eo lưng, ngực áo phanh ra, trên đầu thắt bím tóc buông lỏng xuống, mặt trắng trẻo, mắt ba góc, mũi nhỏ, trên mặt luôn có vẻ cười cợt. Người này là anh hùng nổi tiếng ở kinh vài năm nay, họ Lưu tên Thái Bảo, ngoại hiệu là Nhất đóa liên hoa. Y là biểu đệ của Dương Kiện Đường, người Diên Khánh, trước đây từng học Lê hoa thương với biểu huynh, cũng từng làm bảo tiêu ba ngày rưỡi. Nhưng y thích chơi gái đánh bạc, rơi rụng thành kẻ hạ lưu, thường ăn cắp tiền của Dương Kiện Đường, liền bị Dương Kiện Đường đuổi đi. Y đi hơn mười năm, Dương Kiện Đường cũng không biết y sống chết ra sao, thật sự quên y rồi, nhưng giữa mùa xuân năm ngoái bỗng nhiên y xuất hiện ở Bắc Kinh. Trước tiên y tới thăm Đức Khiếu Phong, sau lại yết kiến Khâu Quảng Siêu rồi nói:
“Tới Bắc Kinh chủ yếu để tìm Lý Mộ Bạch tỷ thí võ nghệ”.
Nhưng vì Lý Mộ Bạch không ở Bắc Kinh nên không ai đếm xỉa tới y, y lang thang đầu đường xó chợ, chuyện gì cũng kiếm cớ đánh nhau với người ta.
Dương Kiện Đường phát hiện ra, liền gọi y tới tiêu điếm, nhân vì y phiêu bạt ở bên ngoài hơn mười năm lại học được một thân võ nghệ, liền cho y làm tiêu đầu. Y thật không muốn làm, vẫn sống bừa bãi trên đường phố. Một hôm chắc là y cố ý, trên đường phố chỉ một mình đánh nhau với mười mấy tên vô lại, va vào kiệu của Thiết Tiểu Bối lặc, Thiết Tiểu Bối lặc thấy võ nghệ của y rất giỏi, bèn đưa y về phủ. Vừa hỏi thăm, biết y là biểu đệ của Thần thương dương Dương Kiện Đường, biết Lý Mộ Bạch chưa tới Bắc Kinh, bèn cười cười giữ y ở trong phủ làm sư phó dạy quyền. Kỳ thực hiện tại Thiết Tiểu Bối lặc đã trở thành nhân vật quan trọng trong triều, không còn múa kiếm vung gươm ruổi ngựa thả ưng nữa.
Lưu Thái Bảo không có việc gì để làm, mỗi tháng lãnh ba lượng bạc, cải trang thành kẻ giàu sang, suốt ngày lê la ở trà đình tửu điếm can thiệp chuyện bất bình, dính dấp vào những chuyện không đâu. Vì vậy tới kinh không đầy hai năm, người ở kinh không ai không biết tiếng Nhất đóa liên hoa! Cứ mỗi ngày ba, sáu, chín y tới đây xem biểu huynh dạy võ, như hôm nay lại tới, Dương Kiện Đường bèn nói:
“Muốn xem cũng được, nhưng chỉ được đứng một bên, không được nói nhiều!”. Lưu Thái Bảo mỉm cười, Văn Hùng và Dương tiểu cô nương cũng đều cười không ngậm miệng lại được. Vì họ đều cảm thấy gã Lưu Thái Bảo này rất hoạt kê, chỉ cần y tới là có thể khiến mọi người vui vẻ. Lúc bấy giờ Dương Kiện Đường tỏ vẻ nghiêm nghị, như không nhìn thấy y, lại múa hai bài thương. Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo đang đứng bên cạnh không kìm được nói:
“Hay! Hay! Cao minh quá!”. Dương Kiện Đường thu thương lại, bảo vợ chồng Văn Hùng ra luyện. Văn Hùng và Dương tiểu cô nương cùng cúi đầu cười, như không còn sức để cầm thương. Dương Kiện Đường bèn dí cán thương vào hông Lưu Thái Bảo nói:
“Cút, cút ! Con khỉ nhà ngươi mà còn ở đây thì họ không luyện được đâu. Cút !”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Tôi không nói gì là được rồi ! Chẳng lẽ chỉ xem thôi cũng không được à ? Thật chẳng có đạo lý gì!”. Nhưng sau lưng bị cán thương ấn vào, y không thể không bước đi.
Không ngờ vừa ra trước cổng, còn chưa ra khỏi bậc cửa, chợt thấy có mấy người phụ nữ đang đi vào, Dương Kiện Đường lập tức thu cán thương về, không dí vào y nữa. Lưu Thái Bảo cũng giật mình, vội lùi lại núp dưới chân tường xa xa, Văn Hùng và Dương tiểu cô nương đang cười bò ra đều nín lại, cả hai bỗng nhiên cũng lập tức nghiêm sắc mặt, đặt thương xuống, đứng thẳng người lên. Nguyên người phụ nữ trung niên mặc trang phục Bát kỳ đi đầu chính là Đức đại phu nhân vợ Đức Khiếu Phong, theo sau là một tiểu thư trẻ tuổi, lại dẫn theo hai bộc phụ ăn mặc rất chỉnh tề. Dương Kiện Đường theo lệ phía về Đức đại phu nhân vái dài, Đức đại phu nhân cũng theo Kỳ lễ khuỵu chân xuống, rồi chỉ về phía sau nói:
“Đây là Tam cô nương trong phủ Ngọc đại nhân, muốn xem con dâu ta luyện thương”. Lúc này Lưu Thái Bảo dựa chân tường vừa nghe nói, không kìm được rùng mình một cái, nghĩ thầm:
“Cha mẹ ơi ! Hôm nay mình thật đã gặp khách quý đây ! Thì ra đây là tiểu thư của Ngọc đại nhân !
Ngọc đại nhân là Cửu môn Đề đốc Chính đường tân nhiệm, hiển hách lắm đây ...”. Kế đó Nhất đóa liên hoa liếc đôi mắt ba góc qua vị tiểu thư kia một cái, y càng cảm thấy phải tìm một chỗ khuất ở góc tường núp mới được, chỉ vì vị tiểu thư này quả là “Hằng Nga nơi cung trăng”.
Nàng khoảng mười sáu mười bảy tuổi, thân người thon cao mà yểu điệu, khoác áo khoác rộng màu xanh nhạt, không biết là loại đoạn gì, chỉ cảm thấy lộng lẫy chói mắt, đại khái là bằng lông ngân thử, bên trong là áo bào kiểu Bát kỳ màu đại hồng thêu hoa. Bàn chân không bó, đi hài cao, các cô nương người Bát kỳ đều mang hài gấm thêu chỉ vàng như thế, còn đính thêm những hạt pha lê nhỏ lóng lánh, trên đầu đại thể chải thành bím, bím tóc đương nhiên giấu trong áo khoác, chỉ để lộ ra những sợi tóc mai đen nhánh. Hai bên tóc mai còn giắt một con chim phượng tết bằng nhung đỏ, mỏ ngậm một chuỗi hạt trân châu nhỏ sáng lấp lánh. Dung mạo của nàng càng xinh đẹp hơn y phục.
Gương mặt trái xoan, sống mũi cao, mắt to, đôi mày thanh tú, vẻ ung dung hoa diễm này chỉ có thể sánh với mẫu đơn trong các loài hoa, nhưng mẫu đơn không xinh đẹp bằng nàng. Lại có thể sánh với phượng hoàng trong các loài chim, phượng hoàng chưa ai từng thấy qua, nhưng cũng khẳng định không ung dung quý phái như nàng, lại như trăng rằm trên mặt sông, mây xuân trên núi Thái Sơn, tóm lại không cách nào tả nổi. Trong lòng Lưu Thái Bảo chỉ nghĩ tới Hằng Nga, nhưng y không dám nhìn vị Hằng Nga này một cái.
Lúc này Dương Kiện Đường khép nép bước qua một bên khoác áo dài vào, cài hết cúc lại, Văn Hùng và Dương tiểu cô nương đều bước qua quỳ xuống thỉnh an vị quý tiểu thư kia, cả mí mắt cũng không dám ngước lên. Đức đại phu nhân nhìn con dâu nói:
“Tam cô ngươi nghe nói ngươi đang luyện thương ở đây, cảm thấy rất mới lạ, nên bảo ta dẫn tới xem xem ! Ngươi cứ luyện vài chiêu cho thuần phục, mời Tam cô xem xem!”. Bà lại nhìn sang vị quý tiểu thư đó cười nói:
“Mời Tam muội muội vào phòng ngồi, xem cháu dâu cô luyện võ qua cửa kính là được, chứ ở ngoài lạnh lắm !”. Vị quý tiểu thư đó lại lắc đầu, mỉm cười nói:
“Không cần vào phòng, tôi không thấy lạnh, tôi đứng xa một chút xem là được !”. Nàng lùi lại mấy bước, đón lấy cái lồng ấp bằng vàng từ tay một bộc phụ, rồi hơ tay lên, khép vạt áo lại, lại liếc Lưu Thái Bảo một cái.
Lưu Thái Bảo luống cuống chỉ hận không thể nhảy qua tường mà chạy trốn, tự nhủ “Mình là loại người nào, sao có thể nhìn vị tiểu thư xinh đẹp thế này?”.
Lúc này Văn Hùng cũng lánh sang một bên, Dương Lệ Phương thì đứng thẳng người, tay phải nắm thương, mũi thương chấm đất. Lúc này nàng chải một bím tóc dài, trên người cũng là trang phục áo ngắn của người Hán, chân tuy không bó nhưng vẫn nhỏ, còn hài mang rất chật. Nhân vì lúc luyện võ tất phải ăn mặc gọn gàng như thế, luyện xong quay về trạch viện có thể thay trang phục Bát kỳ. Lúc này nàng giữ vững tư thế, đầu tiên đưa mắt nhìn xuống, kế ngước mắt lên, anh khí ngời ngời, đầu tiên ra thế Kim kê độc lập, tiếp đến là Bạch hạc lượng xí, lại quay bước cầm thương, hai tay ghìm thương, bắt đầu sử thương pháp. Chỉ thấy bóng thương rung loạn, bông đỏ bay vần vũ, thân hình xinh đẹp của Dương tiểu cô nương uốn theo thương thức như gió bay chớp giật, nhạn bay giao nhảy, vô cùng ngoạn mục. Lưu Thái Bảo dựa tường nhìn thấy bộ thương pháp này lúc khởi thế bình bình, nhưng về sau đã biến thành Câu na thương pháp, hành gia có nói “Câu na thương pháp thế vô song, Cóc vàng biến hóa như rắn rồng”. Lúc thu thương lại, Dương tiểu cô nương vẫn không thở gấp, Lưu Thái Bảo lại tự nhủ “Thương pháp của cô nương này không kém chút nào, đáng tiếc sức lực hơi yếu, rốt cuộc vẫn là phụ nữ !”.
Lúc này vị quý tiểu thư kia sợ thất sắc cơ hồ núp sau lưng bộc phụ, nói “Ái chà! Ta thật hoa cả mắt!”. Nàng lại hỏi Dương tiểu cô nương “Ngươi không mệt sao?”. Dương tiểu cô nương nhẹ nhàng đặt thương xuống, bước qua cười lắc đầu nói “Tiểu nữ không mệt”. Vị quý tiểu thư lại hỏi “Ngươi đã luyện bao nhiêu ngày rồi?”. Dương tiểu cô nương nói “Mới luyện được nửa năm”. Vị tiểu thư ngạc nhiên nói “Thật không dễ ! Nếu là ta thì ngay cán thương cũng không nhấc lên nổi !”. Đức đại phu nhân ở bên cạnh cũng cười nói “Không sao, ta thì ngay cán thương cũng không dám đụng tới ! Cháu dâu muội cũng nhờ luyện võ từ nhỏ, nên bây giờ cầm thương cũng không khó. Luyện võ phải luyện từ nhỏ mới được, muội vẫn chưa thấy qua vị Du Tú Liên trú ở viện này trước đây! Tay sử song đao, vọt lên nóc nhà vượt qua tường rào, một mình ruổi ngựa qua lại giang hồ, bao nhiêu cường đạo đều không phải là đối thủ ! Dáng vẻ rất thanh tú, nhưng ăn nói hành sự thì không giống phụ nữ chút nào”. Vị quý tiểu thư hơi mỉm cười nói:
“Sau này tôi cũng muốn học”. Đức đại phu nhân lại cười nói:
“Ấy! Muội học cái này để làm gì ? Bọn ta vì không có cách nào khác, đại khái muội cũng hiểu cho, là vì ... không dám không học chút võ nghệ phòng thân !”.
Đức đại phu nhân đang nói, thì con dâu bà liền mời vị quý tiểu thư xinh đẹp như tiên này vào phòng nghỉ ngơi, uống trà nói chuyện.
Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo đang dựa chân tường lúc này mới đi lùi ra cổng. Vừa đi được mấy bước thì nghe sau lưng có người gọi “Thái Bảo !”. Nhất đóa liên hoa quay lại nhìn, thấy biểu huynh Dương Kiện Đường cũng đi ra, tức giận nhìn y nói “Ta không bảo ngươi tới đây, ngươi lại cứ tới. Ngươi nhìn đi, hôm nay làm bao nhiêu trò khó coi ! Ta ở đây không hề gì, ta đã sắp năm mươi tuổi rồi, lại là thân gia kết nghĩa với nhà cô ta. Còn ngươi hai ba mươi tuổi còn lén lút nhìn thì là loại người gì ? Hôm nay vị tiểu thư này là khuê nữ của Đề đốc Chính đường, rất tôn quý, ngươi thấy rồi chứ?”. Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo vội nói:
“Ái chà, đại ca ơi, không phải tôi cố ý gặp cô ta đâu, ai bảo tôi đụng phải làm chi ? Nhà họ không có cửa sau, tôi muốn trốn cũng không trốn được!”. Dương Kiện Đường nói:
“Nơi này về sau ngươi nên ít tới, Đức Khiếu Phong hiện không làm quan nhưng quý nhân qua lại với y vẫn rất nhiều. Nếu ngươi đụng thêm một người nữa thì không hay đâu, Khiếu Phong tuy không nói gì nhưng trong bụng chắc cũng không vừa ý”. Lưu Thái Bảo nghe thế bất giác hơi tức giận, nói:
“Tôi biết, Đức Ngũ quen không ít người giàu sang, nhưng Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo tôi cũng không phải là hạng vô danh tiểu tốt!”.
Dương Kiện Đường nói:
“Ngươi có tên tuổi gì ? Đám vô lại đầu đường xó chợ mới biết ngươi, chứ tất cả các quan ho tiển hách có ai biết ngươi ?”. Lưu Thái Bảo liền vỗ ngực nói:
“Tôi là sư phó dạy quyền trong phủ Bối lặc !”. Dương Kiện Đường cũng tức giận nói:
“Ta nói đây đều là để tốt cho ngươi, ngươi thích nghe hay không cũng được! Còn như ngươi cảm thấy khó chịu, sư phó dạy quyền cũng chẳng qua là hạng người cấp dưới. Thật ra ở phủ Bối lặc ngươi còn không bằng Đắc Lộc mà còn muốn bằng vai bằng vế với các đại quan à ? Thấy tiểu thư của đại môn hộ cũng không biết tránh đi, ta thấy ngươi trước sau gì cũng gây chuyện thôi”.
Hai người nói tới đó, đã đi qua ba dãy phố ra tới cửa tây. Dương Kiện Đường thuận theo đường lớn hiên ngang đi. Lưu Thái Bảo tức giận, lên cơn suốt nửa ngày, chửi “Con mẹ nó!”, kế quay người đi về phía bắc, trong lòng rất bực bội, thầm nghĩ “Tại sao người ta thì giàu sang như thế, còn mình thì rủi ro thế này? Loại như cô tiểu thư mới rồi, trừ bề ngoài dễ coi hơn mình thì có gì nào? Bàn về quyền cước thì một mình mình cũng đánh được hàng trăm. Nhưng con mẹ nó, thấy người ta là mình phải chui xuống lỗ nẻ, đôi hài của người ta còn đáng tiền hơn cái mạng mình ! Con mẹ nó, bất công thật!”. Lại nghĩ “Cho dù con nhãi kia muốn lấy chồng thì cũng không phải là mình, chỉ cần y thị lấy chồng thì mình sẽ giết chồng y thị chết tươi cho y thị suốt đời làm góa phụ, vĩnh viễn không thể ăn mặc đẹp đẽ nữa”. Y bị biểu huynh mắng, bèn trút hết sự tức giận lên tiểu thư sang trọng kia. Nhưng tức là tức vậy, song không làm gì được.
Người ta là con gái của Đề đốc Chính đường, chỉ cần cha người ta nói một câu, cái đầu trái bí của Nhất đóa liên hoa mình cũng rời khỏi cổ ! Chết thì không sợ, chỉ là năm nay đã ba mươi hai tuổi mà vẫn chưa có vợ ! Nghĩ tới chuyện lấy vợ, Lưu Thái Bảo thấy rất đau lòng. Y nghĩ “Mình còn không bằng Lý Mộ Bạch, Lý Mộ Bạch còn có Du Tú Liên sử song đao, mình thì ngay cả một mụ vợ mặt mũi xanh xao biết cầm dao thái rau, lo cơm nước cũng không có!”.
Trong đầu y suy nghĩ vẩn vơ, lững thững bước đi, chốc lát đã tới cầu Bắc Tân, lúc ấy chợt nghe một tràng thanh la keng keng keng vang lên. Lưu Thái Bảo lập tức quên ngay nỗi phiền muộn trong lòng. Y ngẩng ngay đầu lên nhìn, thấy trước mắt là một đám người xúm xít thành vòng, ai cũng nghểnh cổ tròn mắt, miệng há hốc, ngẩn người nhìn vào trong vòng tròn. Trong đám người đó là tiếng thanh la khua vang như đang biểu diễn trò gì đó rất hay. Lưu Thái Bảo tự nhủ “Trò khỉ đây, chẳng có gì đáng xem!” cũng không định đi về phía đám đông, nhưng vừa đi lại được hai bước bỗng thấy đám người xem trò náo nhiệt này đều ngẩng mặt khen hay. Lưu Thái Bảo cũng không kìm được, quay lại thì thấy một đôi thiết cầu bay lên trên đầu đám người, lớn nhỏ đều có hình quả táo, một trên một dưới trông rất đẹp mắt. Lưu Thái Bảo nhận ra đó là Lưu tinh chùy, vật này có thể dùng làm binh khí, người mãi võ trên giang hồ nếu không có chút công phu quyết không dám diễn trò này.
Lưu Thái Bảo liền tới đám đông, chen vào chỗ đông người nhất, thấy một người hơn bốn mươi tuổi, vóc dáng khỏe mạnh cởi trần đứng giữa đám đông múa Lưu tinh chùy. Loại lưu tinh chùy này buộc chặt vào một sợi gân hươu, sợi gân rất dài, tay nắm ở giữa rung lên, hai quả thiết chùy bay lượn trên không. Lại có thể múa sau lưng và toàn thân trên dưới, múa tới mức người xem hoa mắt, không nhìn thấy sợi gân hươu và thiết chùy, chỉ thấy như một cái bánh xe gió xoay mau trước mặt. Lưu Thái Bảo cũng bất giác khen một tiếng “Hay!” rồi thò đầu nhìn người khua thanh la ở bên cạnh, lại càng kinh ngạc ! Thì ra người khua thanh la là một cô nương, vóc dáng nhỏ nhắn, trông như một cây liễu nhỏ, tuổi không quá mười lăm mười sáu, da ngăm ngăm, dung mạo cũng dễ nhìn, đầu chải hai bím tóc nhưng trên tóc có không ít bụi bặm. Nàng mặc áo bông nhỏ vải đỏ, quần ống hẹp vải xanh, đương nhiên là không sạch sẽ, nhưng đôi hài đỏ mang dưới chân vừa chật vừa nhỏ lại vừa ngay ngắn, có điều mũi hài đã bị rách.
Tiết tiếu khua thanh là keng keng của cô nương này để trợ oai cho người mãi võ, người mãi võ có lẽ là cha nàng, múa Lưu tinh chùy hồi lâu, y thu chùy dừng lại. Con gái y cũng ngừng khua thanh la, hai cha con hướng về đám người chung quanh xin tiền. Người cha khoanh tay nói:
“Các lão gia quan quân, các vị danh sư các nơi ! Cha con chúng tôi tới đây xin tiền, là chuyện bất đắc dĩ !”. Cô gái đứng cạnh cũng lên tiếng thỏ thẻ góp vào một câu “Thật là bất đắc dĩ !”.
Người cha lại nói:
“Vì ở quê bị lụt, vợ bị chết đuối, tôi mới cùng con lang thang khắp nơi !”, rồi nói “Diễn chút trò vui để xin tiền, như để kiếm cơm !”. Cô gái lại nói thêm “Như để kiếm cơm !”. Lưu Thái Bảo cảm thấy cô gái này rất đáng thương, bèn móc ra mấy đồng tiền quăng xuống đất. Cô gái nói “Cảm ơn lão gia!”. Lưu Thái Bảo lại quay người chen đám đông đi ra, vừa đi vừa nghĩ “Vì sao cô nương đáng thương này biết cùng cha mãi võ ?”.
Đi được không xa, bỗng nghe một tràng tiếng xe lừa lộc cộc vang lên. Lưu Thái Bảo quay nhìn thì thấy từ phía nam có hai cỗ xe Đại yêu chạy tới, đều do lừa Cúc hoa thanh cao lớn kéo, phía trước buông rèm, phía sau đều có hai bộc phụ ngồi. Lưu Thái Bảo bất giác ngẩng nhìn, té ra hai người này chính là bộc phụ theo hầu tiểu thư của vị Chính đường vừa gặp ở nhà họ Đức. Không cần nói, sau bức rèm cỗ xe đầu tiên nhất định là vị quý tiểu thư ấy ngồi. Lưu Thái Bảo ngẩn ra, bóng hai cỗ xe đã đi xa, y mới lại bước đi. Sau lưng còn tiếng thanh la leng keng, y lại chửi thầm “Con mẹ nó !”. Lúc ấy Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo vừa đi vừa chửi thầm, trở về phủ Thiết Bối lặc ở An Định Môn, tức tối một lúc, uống một chút rượu, múa một bài đao rồi ngủ một giấc, sau đó thì quên hết mọi chuyện.
Chớp mắt đã qua mười mấy ngày, khí trời càng lạnh. Hôm ấy là hai mươi tám tháng mười một, là ngày mừng thọ bốn mươi tuổi của Thiết Tiểu Bối lặc.
Trước cổng phủ xe kiệu đông đặc như mây, rất nhiều con nhà quý tộc, quan lớn và mệnh phụ phúc tấn, công tử tiểu thư tới. Trong phủ đánh trống lớn, nhưng vì phòng ốc viện quá sâu, cả tiếng thanh la bên ngoài cũng không nghe được, một phần vì người làm của các phủ chen chúc trong phòng ấm uống rượu nói chuyện suốt. Phu kiệu phu xe ngồi xổm ngoài cổng đánh bài áp bảo ăn tiền, tôi tớ trong phủ cũng đều mặc quần áo mới vui vẻ ra vào, chỉ có Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo cảm thấy rất chán chường, vì y không phải là chủ nhân, không phải người làm, càng không phải là khách mời ! Viện trong y không vào được, hát xướng y cũng thấy chối tai, tiền thưởng thì không được một đồng, cái chuồng ngựa rộng lại bị rất nhiều ngựa chiếm chỗ nên y không còn cả chỗ để múa đao. Y vào phòng trực, tôi tớ các phủ đều ở đó ăn uống trò chuyện vui vẻ, không ai để ý đến y, người nào cũng ăn mặc đẹp đẽ hơn y. Y khoác một cái áo da dê cũ, ra ngoài chơi vài ván áp bảo với đám phu kiệu, lại bị thua, trong lòng càng chán nản, lại chửi thầm “Con mẹ nó ! Các ngươi không đánh lại ta đâu!”.
Lúc ấy chợt từ xa vang tới một tràng tiếng dẹp đường “Đi, đi”. Lập tức bọn phu kiệu đánh bài thu thập hộp xúc xắc tránh ra xa xa, mấy người đầy tớ trước cổng cũng đều chạy vào nhà. Lưu Thái Bảo rất ngạc nhiên, nhìn qua phía tây, thấy năm con ngựa cao to chở năm vị viên sai quan đi tới. Lưu Thái Bảo vừa nói “Đây là quan gì mà khí phái lớn thế ?”, sau lưng liền có hai người đầy tớ trong phủ kéo nói nhỏ “Lưu sư phó, vào trong mau, vào trong mau!”. Lưu Thái Bảo còn đang ngạc nhiên đã bị kéo vào phòng trực, lại nghe ngoài phòng có người nói nhỏ “Ngọc đại nhân tới rồi !”.
Lưu Thái Bảo mới chợt nhớ ra, Ngọc đại nhân chính là Cửu môn Đề đốc Chính đường mới nhậm chức, y bèn bĩu môi nói:
“Ngọc đại nhân cũng chẳng qua là Chính đường thôi ! Chẳng lẽ tước vị của y lại to hơn Bối tử Bối lặc, cao hơn phẩm cấp của Đại học sĩ trong Nội các à ?”. Bên cạnh lập tức có người phản bác y, nói:
“Ấy! Ngươi đừng nói như vậy! Không sợ quan chứ sợ quản, cho dù các đại thần nhất phẩm đương triều bắt ngươi cũng phải giao cho đại nhân xử lý, tước vị của Đề đốc Chính đường không phải cao nhất, nhưng quyền lực lớn không ai bằng !”. Lúc ấy rất nhiều tôi tớ đều chồm tới kẽ hở giấy dán cửa sổ nhìn ra. Lưu Thái Bảo lại bĩu môi nói:
“Bọn các ngươi đều mù hết ! Đề đốc Chính đường cũng chẳng qua là một lão già, có gì đáng nhìn ? Y lại không phải là cha các ngươi !”. Lưu Thái Bảo chửi thế nhưng họ hoàn toàn không nghe, đều tranh nhau chồm về phía kẽ hở rèm giấy nơi cửa sổ, như bên ngoài có chuyện kỳ lạ gì đó.
Lưu Thái Bảo cũng cảm thấy hơi kỳ quái, lúc ấy có một người đầy tớ trong phủ tên Lý Trường Thọ, người thấp bé, hàng ngày rất hay cười đùa với Lưu Thái Bảo bước tới vỗ vỗ vai y cười nói khẽ:
“Này ! Nhất đóa liên hoa ! Ngươi không muốn nhìn mỹ nhân sao ?”. Lưu Thái Bảo bĩu môi nói:
“Mỹ nhân nào ?
Tiểu tử ngươi đừng lừa ta !”. Lý Trường Thọ nói:
“Đâu dám lừa ngươi, người chưa từng nghe nói qua à ! Vị mỹ nhân đệ nhất thành Bắc Kinh này, cũng có thể nói là đệ nhất thiên hạ, là Tam tiểu thư của Ngọc đại nhân!”. Lưu Thái Bảo như giật mình, lại bĩu môi nói:
“Cô ta ư ? Ta đã thấy từ sớm nhưng không thích nhìn đâu !”. Tuy nói thế nhưng y lại đẩy hai người ra giành một chỗ, đưa ngón trỏ khoét lỗ hổng rèm giấy ở cửa sổ cho to ra, áp sát một mắt vào đó nhìn ra ngoài.
Chỉ thấy bên ngoài chẳng có gì cả, chỉ là con đường bằng phẳng trống trơn, bốn viên sai quan mặc áo quan, đội mão, chân mang ủng đế mỏng, giắt đao ở hông đang đứng, nhìn uy phong thì biết là người của Đề đốc Chính đường. Ngọc đại nhân đã xuống ngựa vào mừng thọ Thiết Tiểu Bối lặc, dường như xe của phu nhân và tiểu thư tới sau nên họ còn đứng trực ở đây. Lưu Thái Bảo chửi thầm:
“Con mẹ nó, làm gì mà chưa tới? Lại còn bảo ta xem xem”.
Lúc ấy đám tôi tớ đứng bên cạnh đều chen lấn, áp sát vào nhau thở khì khì, chờ suốt nửa ngày mới thấy hai bộc phụ nghiêm trang dìu một lão phu nhân đi vào. Tuổi lão phu nhân khoảng hơn năm mươi, tóc chải thành hai bím, mặc áo khoác bằng đoạn tím, bên cạnh có một bộc phụ bưng ống nhổ bằng bạc, rõ ràng là phu nhân của Chính đường. Vào theo sau lại chính là vị Ngọc tam tiểu thư đó, lập tức như Hằng Nga giáng trần, những người nhìn trộm đều nín thở, một tiếng động nhỏ cũng không dám gây ra. Lưu Thái Bảo lúc này cũng trố mắt lên, chỉ tiếc bên cạnh có người lấn y, không cho y nhìn thẳng mặt vị tiểu thư đó, nhưng y thấy tiểu thư đó hôm nay đã thay một cái áo khoác đại hồng thêu hoa, thật giống như chim phượng hoàng, dẫn bộc phụ theo sau mẹ nàng, nhanh nhẹn đi vào viện, tiếng thanh la trong viện cũng vang ra bên ngoài. Đủ thấy trước đó trong viện có rất nhiều người đang cười nói nên tiếng thanh la bị át đi không nghe rõ, bây giờ chắc người trong viện đều trố mắt nhìn ngừng cười nói, nên mới nghe thấy rõ tiếng thanh la.
Ngay lập tức người trong này ai cũng quay người há hốc miệng, đều gật đầu nói:
“Thật xinh đẹp! Tranh cũng không họa được người đẹp như vậy, quả là thiên tiên!”. Lưu Thái Bảo lúc bấy giờ như mất hồn, y ngây người hỏi:
“Vị cô nương đó là con gái ruột của Ngọc đại nhân à?”, bên cạnh có người đầy tớ không biết ở phủ nào nói “Không những là con gái ruột mà còn là con gái duy nhất! Cô nương có hai người anh, một người ở An Huy, một người ở Tứ Xuyên, đều làm Tri phủ. Vị cô nương này mới trở lại Bắc Kinh không đầy ba tháng, trước đây theo cha đương nhiệm ở Tân Cương, vừa tới Bắc Kinh thì tất cả tiểu thư, thiếu phu nhân trong các phủ ở Bắc Kinh đều bị lu mờ, không chỉ xinh đẹp mà nghe nói còn biết viết chữ vẽ tranh, tài học rất giỏi”. Lưu Thái Bảo nói:
“Quân đầy tớ! Vậy Trạng nguyên mới cưới được cô ta sao?”. Người kia nói:
“Trạng nguyên hả? Trạng nguyên rồi thăng Đại học sĩ cũng không cưới được cô ta đâu!”. Lưu Thái Bảo lè lưỡi một cái. Lúc ấy bốn viên sai quan đứng trực ở ngoài bước vào uống trà, người trong phòng không dám nói tới chuyện ấy nữa.
Lúc này trong viện vô cùng náo nhiệt, kịch diễn trên đài màn sau hay hơn màn trước, dưới đài, trong đại sảnh hào hoa có một vị khách làm người ta chú ý nhất chính là vị Ngọc tam tiểu thư đó. Ai cũng biết vị tiểu thư này năm nay mới mười tám tuổi, tuổi con rồng, vì vậy có tên là Ngọc Kiều Long. Vị tiểu thư này trong mắt người già là đoan trang thanh tao lịch sự, điềm tĩnh, trong mắt của người trung niên là tú lệ dịu dàng, còn những người tuổi tác xấp xỉ đều hâm mộ cử chỉ đường hoàng của nàng. Nàng thật giống kiều long thái phượng, làm cho bữa tiệc mừng thọ đường đường hoa lệ này càng tăng thêm ánh sáng đẹp đẽ và màu sắc lộng lẫy.
Khoảng hơn bốn giờ chiều, Ngọc Kiều Long theo mẹ cáo từ về trước. Lúc sắp đi đương nhiên lại là muôn mắt nhìn theo đưa tiễn, như một đám mây màu, một đôi phượng hoàng sắp bay đi. Mọi người trong đám tiệc dường như bị mất vật gì đó, chỉ lưu lại một ấn tượng, như mùi hương đọng lại, một đám mây đẹp chưa tan hết. Đến sáu giờ, trên đài đã hết diễn kịch, các tân khách dùng tiệc chiều xong, đều lần lượt cáo từ về. Ngay lập tức áo mũ quần thoa đều ra khỏi cổng, ngoài cổng tiếng xe ngựa vang lên, lại một trận ầm ĩ!
Trong viện đèn hoa rọi sáng bốn phía, mười mấy người đầy tớ thu dọn rượu thịt còn thừa, các phúc tấn phu nhân đều vào noãn các nghỉ ngơi. Còn có mấy vị khách chưa về, chính là mấy vị quan lớn và Cửu môn Đề đốc Chính đường Ngọc đại nhân, tất cả cùng ở trong tây phòng, đốt mấy ngọn nến đỏ, trên bàn bày mấy chén thanh trà, dựa vào bình phong gỗ Nam mộc có hai cái giá đỡ chậu than, trong phòng ấm áp như ngày xuân. Thiết Tiểu Bối lặc ngồi ở ghế chủ, đầu tiên cùng mấy vị quan viên bàn bạc vài chuyện trong triều, kế nói chuyện phiếm. Trước là nói chuyện phiếm trong kinh thành, sau nói tới một số người làm nghề bảo tiêu ngoài Tiền Môn thường tỷ võ với nhau hoặc đám đông ẩu đả.
Vị Ngọc Chính đường kia rất tức giận, vuốt râu nói:
“Bọn người đó thật xấu xa, phần lớn đều xuất thân đạo tặc! Tuy bảo tiêu đi đường ngay, nhưng bản chất vẫn không thay đổi. Ta nhất định phải sai người thường xuyên canh chừng, chỉ cần chúng làm chuyện xấu xa là bắt trị tội ngay !”. Thiết Tiểu Bối lặc lại cười nói:
“Cũng không thể nói tất cả bảo tiêu là người xấu, trong bọn họ quả thật có kẻ anh hùng thân mang tuyệt nghệ, hành vi lỗi lạc, nếu triều đình dùng được thì họ cũng rất có thể kiến công lập nghiệp!”, nói tới đó đột nhiên nhớ lại Lý Mộ Bạch, bất giác xúc động nghĩ tới cố nhân một lúc. Y ngồi im hồi lâu, chợt nói:
“Ta có vật này, chắc các vị chưa thấy qua”, kế quay qua Đắc Lộc đứng hầu bên cạnh nói “Lấy thanh bảo kiếm ra đây!”.
Thiết Tiểu Bối lặc tuy cất giấu nhiều danh kiếm, nhưng hôm nay Đắc Lộc vừa nghe liền hiểu đó là thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt đột nhiên phát hiện trong thư phòng ba năm trước! Y lập tức dạ một tiếng, đi ra khỏi phòng. Thư phòng ở hành lang phía tây trong viện thứ ba, trước kia Thiết Tiểu Bối lặc thường tiếp Lý Mộ Bạch trong đó, bây giờ lại khóa chặt, trong cất rất nhiều đồ cổ, đồ sứ, thư tịch mà Thiết Tiểu Bối lặc thích, thanh bảo kiếm thì treo trên vách. Đắc Lộc mang chìa khóa, bảo một tiểu đồng cầm đèn, y mở khóa vào lấy bảo kiếm trên vách xuống, bước ra đưa kiếm cho tiểu đồng rồi khóa cửa lại.
Đang khóa cửa chợt phía nam hành lang có một người đi tới. Người ấy hỏi ngay:
“Cái gì thế? Là bảo kiếm hả? Đâu, cho ta xem xem!”, rồi giật thanh kiếm trên tay tiểu đồng. Đắc Lộc thấy người ấy là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, vội nói:
“Bối lặc gia chờ để cho khách xem! Mau đưa đây!”. Lưu Thái Bảo rút thanh kiếm ra được một nửa, chỉ thấy hàn quang lóa mắt, kinh ngạc tự nhủ “Đây chắc chắn là một thanh bảo kiếm!”. Y vừa muốn ngắm kỹ, lại bị Đắc Lộc giật lại, cầm vào trong viện.
Thiết Tiểu Bối lặc đang cầm kiếm trong tay, đầu tiên cẩn thận xem qua một lượt, không nhịn được lộ vẻ mỉm cười. Đắc Lộc theo lệnh bưng kiếm lần lượt đưa tới cho mấy vị khách xem. Mấy vị này phần lớn là quan văn, đối với loại bảo kiếm này vốn không sành, cũng không thích, chỉ cầm chuôi kiếm, đều khen “Đẹp quá ! Đây nhất định là bảo kiếm !”. Kiếm chuyển tới vị Chính đường Ngọc đại nhân, y lại đón lấy nhấc thử rồi búng ngón tay lên mũi kiếm, chỉ nghe tiếng tính tang vang lên như tiếng đàn cầm. Ngọc đại nhân lộ vẻ ngạc nhiên, bước tới gần đèn, cầm thanh kiếm lật qua lật lại nhìn ngây một lúc lâu, nói:
“Ái chà ! Thanh kiếm này có thể chém gang chặt sắt à?”, lúc nói y ngước mắt lên.
Chỉ thấy Thiết Tiểu Bối lặc ngồi cách xa mỉm cười, quay nhìn thấy trên giá vuông bày một cái lư hương bằng đồng cổ không to lắm nhưng chất đồng vừa đỏ vừa bóng. Thiết Tiểu Bối lặc sai Đắc Lộc mang qua, đặt trên cái bàn nhỏ, dưới kê một tấm nệm bông. Lúc bấy giờ các quan thấy Thiết Tiểu Bối lặc muốn thử bảo kiếm bèn cùng đứng cả lên. Tiểu Bối lặc nhận kiếm từ tay Ngọc đại nhân vung lên chém xuống, chỉ nghe choang một tiếng, lập tức cái lư hương đồng cổ bị chẻ đôi, tấm nệm bông lót phía dưới cũng bị chém một mảnh to.
Những người đứng xem đều kinh hãi biến sắc, tấm tắc khen “Kiếm sắc thật!”.
Thiết Tiểu Bối lặc lại hơi lộ vẻ mỉm cười rồi đưa kiếm cho Ngọc đại nhân xem lưỡi kiếm có bị trầy mẻ chút nào không. Ngọc đại nhân liền tới gần đèn xem kỹ hồi lâu rồi thở ra, ánh lửa đèn bị thổi lay động, y nói “Không bị trầy xước chút nào, đây quả là danh khí thế gian hiếm có! Không biết thanh kiếm này tên gì, là Trạm Lư hay Cự Khuyết?”. Thiết Tiểu Bối lặc lắc đầu nói:
“Tôi cũng không biết tên thanh kiếm này, nhưng theo tôi thấy nó đã được đúc ít nhất cũng trên ba trăm năm! Tôi nhân lúc vô ý mà được nó, đã giữ ba năm, vì suốt ngày bận rộn nên cũng ít khi dùng tới”. Một vị quan đứng bên cạnh nói:
“Bây giờ mà nếu có người giỏi kiếm pháp, gọi y tới viện cầm thanh bảo kiếm này múa vài đường thì mới đẹp mắt !”.
Thiết Tiểu Bối lặc nghe câu ấy bất giác lại nhớ tới Lý Mộ Bạch, thầm nghĩ “Thanh niên kiếm pháp cao cường, giỏi đọc sách biết lễ nghĩa, khảng khái hiếu nghĩa như vậy thật hiếm có ! Nhưng vì y giết Hoàng Ký Bắc, thân mang trọng án nên vĩnh viễn không thể ra mặt gặp người, bôn ba giang hồ, không biết hiện đang phiêu lãng ở nơi nào?”. Vì vậy Thiết Tiểu Bối lặc vẻ mặt buồn bã, thở dài không thôi ! Mấy vị khách thấy chủ nhân không vui bèn lần lượt cáo từ. Chỉ còn Đề đốc Chính đường Ngọc đại nhân ở lại, y vẫn ở bên ngọn đèn, ngắm nghía tỉ mỉ thanh bảo kiếm, chòm râu trắng của y bị lửa đèn táp vào. Thiết Tiểu Bối lặc ngồi xa xa uống một hớp trà, ngáp một cái, y vẫn chưa đặt thanh kiếm xuống.
Hồi lâu Ngọc đại nhân mới lưu luyến đặt kiếm lên bàn rồi quay qua Thiết Tiểu Bối lặc, nói:
“Trong nhà bỉ chức có hai quyển kiếm phổ, trong đó nói rất tường tận chiều dài và đặc điểm riêng của các danh kiếm xưa nay. Ngày mai bỉ chức đem hai quyển sách ấy tới đây mời Bối lặc gia theo kiếm so sánh một lúc, ắt có thể biết tên gọi và niên đại đúc ra thanh kiếm này. Theo bỉ chức quan sát, đây chắc là thanh kiếm Thanh Minh của Tôn Quyền nước Đông Ngô thời Tam quốc”. Thiết Tiểu Bối lặc gật đầu nói:
“Hay lắm! Ngày mai Ngọc đại nhân đem hai quyển sách ấy tới đây, chúng ta nghiên cứu một lúc !”. Ngọc đại nhân ưng thuận rồi cáo từ, Thiết Tiểu Bối lặc cũng trở về phòng nghỉ ngơi. Trong này Đắc Lộc đã sai tiểu đồng thắp nến, cầm kiếm tới thư phòng. Vừa tới trước cửa thì thấy trong bóng tối hình như có người đứng đó, y đưa đèn soi thì thấy lại là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, té ra y vẫn còn chờ ở đây không chịu đi. Y ngẩng đầu cười nói:
“Lộc gia! Bây giờ có thể cho ta xem bảo kiếm được rồi chứ ? Ta chờ ở đây suốt nửa ngày rồi!”. Vừa nói vừa đưa tay định cầm thanh kiếm, Đắc Lộc lùi lại một bước nói:
“Lưu sư phó, sao người lại không biết quy củ?
Vật của Bối lặc gia, chúng ta lại có thể tùy tiện muốn làm gì thì làm sao?”. Lưu Thái Bảo vừa nghe thế lại bực mình, bĩu môi nói:
“Xem thì đã sao? Xem một cục sắt thì mất mát gì ? Ngươi thật không có tình cảm!”. Đắc Lộc nói:
“Đây không phải là tình cảm hay không tình cảm, vật của Bối lặc gia, người bảo ta cất thì ta phải cất ngay, không thể để cho người khác nhìn ngắm lung tung !”, nói xong y mở khóa vào phòng, treo bảo kiếm lên tường lại như cũ.
Nhất đóa liên hoa đứng ở hành lang hậm hực chửi “Quân tôi tớ !” rồi giẫm chân quay đi, miệng lầu bầu chửi. Quay trở về phòng, chỗ y ở là hai gian phòng nhỏ bên cạnh chuồng ngựa, Lý Trường Thọ ngủ chung với y trên chiếc giường đất, hôm nay y bận rộn suốt ngày, được thưởng rất nhiều tiền, lại uống không ít rượu, trong lòng đã thoải mái, đầu óc cũng say khướt. Vì vậy bây giờ mới qua canh hai, y đã nằm trên giường ngáy ầm ầm, trong phòng sực mùi rượu hôi hám. Lưu Thái Bảo tức giận chửi một tiếng rồi cũng nằm lên giường, trùm chăn bông lên. Nhưng vừa nằm một lúc, chợt y lại nhảy xuống vỗ vỗ ngực lẩm bẩm “Họ giấu thanh đao bảo kiếm đó không cho ta xem à? Nhất đóa liên hoa ta muốn xem qua cũng không được, có chặt đầu đi ta cũng muốn xem”.
Lập tức y mở cửa phòng, đứng ngoài cửa sổ, chỉ thấy sao mọc đầy trời, từng ngôi từng ngôi giống con mắt nhấp nháy như một thằng ăn cắp. Gió bấc thổi ào ào, khí trời rất lạnh, bên ngoài trống canh đánh xong canh hai thì không đánh nữa, giống như người báo canh đã chết cóng rồi. Phủ đệ rộng lớn như vậy, ban ngày ồn ào náo nhiệt như vậy, bây giờ lại vắng vẻ lạnh lẽo. Lưu Thái Bảo đứng ngoài cửa sổ hồi lâu, đĩa đèn dầu trong phòng đã sắp tắt. Lưu Thái Bảo vội quay vào phòng, cởi cái áo da dê cũ phủ lên đầu Lý Trường Thọ. Lý Trường Thọ khịt khịt mũi nhưng vẫn không tỉnh, Lưu Thái Bảo bèn vén áo cởi giày mở cửa ra ngoài. Ra khỏi phòng, bước chân của y nhẹ nhàng chầm chậm chuyển qua viện trước, vừa thò đầu ra lại thấy ánh đèn trong phòng trực sáng choang. Trong phòng có rất nhiều người đang nói chuyện ồn ào, chắc ở đó có không ít người đang đánh bạc ăn tiền. Lưu Thái Bảo vội rụt đầu quay lại, đứng dựa vào tường, tự nhủ “Không được! Những người này đều chưa ngủ, hành lang phía tây nhất định có người qua lại, mình mà vào thư phòng lén lút xem bảo kiếm, nếu có ai nhìn thấy đổ cho tội ăn trộm thì khó mà chối được! Nếu giao mình qua nha môn Đề đốc, cha nàng Hằng Nga kia thét một tiếng “chém” thì loại người ăn cơm như Nhất đóa liên hoa mình không sao sống được!”.
Lúc bấy giờ Lưu Thái Bảo đành trở về phòng, lại khoác áo da dê đợi. Qua hồi lâu, đã qua trống báo canh ba, đại khái rất mau đến trống canh tư, Lưu Thái Bảo mới lại cởi áo da ra khỏi phòng, rón rén ra ngoài, thấy ánh đèn trong phòng dưới đó đã tắt, đại khái những người đánh bạc ăn tiền đã tan sòng đi ngủ. Lưu Thái Bảo bèn mạnh bạo đi thẳng vào viện, nghĩ thầm “Lấy bảo kiếm cầm trong tay trở về phòng xem cho đã, nếu là đồ chơi bình thường thì mình trả lại, người không hay quỷ không biết. Nếu là một thanh bảo kiếm có thể chém gang chặt sắt, thì Nhất đóa liên hoa mình sẽ cao chạy xa bay, cầm bảo kiếm tìm Lý Mộ Bạch giao đấu!”.
Lúc bấy giờ y thuận theo hành lang phía tây đi thẳng tới trước thư phòng, thò hai tay mò khóa, không ngờ vừa chạm vào cửa, y đã giật mình suýt bật tiếng la hoảng ! Thì ra ống khóa đã không còn, nhất định là đã bị vặn ra, nhất định là có người vào phòng. Y liền phi thân nên nóc phòng không chút tiếng động, định la bắt gian tặc, nhưng lại cảm thấy quả nhụt chí. Lưu Thái Bảo ta ở trong phủ dạy quyền là để bảo vệ viện, bảo vệ viện là lo việc bắt trộm cướp, một mình bắt trộm, kiến lập kỳ công, sao lại hấp tấp kêu la om sòm? Y bèn gỡ hai mảnh ngói trước phòng thầm nghĩ “Phải khích cho tên trộm ra, nhân tiện y không đề phòng mình ném một mảnh vào đầu cho y hôn mê, một mảnh ném cho y gần chết !”.
Kế đứng theo kỵ mã thức trước phòng, tay phải giơ cao mảnh ngói, ném xuống trước mặt nói:
“Bằng hữu trong phòng, ra cho thấy mặt đi! Đừng rụt rè, Lưu thái gia không làm khó ngươi, chỉ đánh ngươi nhiều lắm là mấy gậy, để về sau ngươi nhận ra Nhất đóa ...”. Bỗng nhiên cảm thấy mình bị đá một cước, y ái chà một tiếng ngã xuống đất, mảnh ngói cầm trong tay nát vụn, mặt cũng tê rần. Y vận khí vươn người đứng dậy, nhún chân nhảy lên nóc phòng, hừ một tiếng “Hảo tiểu tử”. Nguyên bốn bề nhìn không có người, y không dám gọi nữa. Y nhảy qua nóc, tìm khắp nơi một lượt, vẫn không thấy bóng dáng tên trộm ! Y quay về phòng mang giày vào, vớ lấy cương đao rồi chạy tới trước viện kêu to:
“Có trộm! Có trộm!”. Lập tức tất cả người trong phòng dưới đều giật mình tỉnh dậy, người báo canh nghe tiếng kêu của y liền đánh thanh la keng keng, Lưu Thái Bảo lại xách đao vào phòng, trong chốc lát tất cả tôi tớ trong các phòng đều chạy ra. Lưu Thái Bảo thì đứng trong phòng nói to:
“Vừa rồi ta ra ngoài tiểu tiện, thấy trong phòng có tên trộm nằm sấp, khi ta quay về lấy đao, thì y đã chạy mất ! Các ngươi mau kiểm tra xem, trong gian phòng đó bị mất thứ gì!”.
Y vừa la om sòm thì đám tôi tớ trong viện đã chia nhau đi tìm, thắp mấy chục ngọn đèn khí đốt, có người còn cầm yêu đao, cầm thiết xích, lúc bấy giờ phu đánh trống canh trên đường nghe tiếng thanh la báo động trong phủ cũng khua mõ ầm lên. Trong chốc lát quan quân đi tuần trên đường dẫn mấy chục người Bổ đầu chạy tới, trong phủ tên thị vệ trực ban chạy ra, dặn tất cả không nên ồn ào, để khỏi làm kinh động Bối lặc gia. Lúc y nói thì Đắc Lộc từ trong viện chạy ra, cũng nói “Đừng ồn ào! Đừng ồn ào! Bối lặc gia dĩ nhiên giật mình tỉnh dậy, hỏi có chuyện gì? Mau kiểm tra! Cửa gian phòng mở ư?”. Thế là, không ai dám nói to nữa, bắt đầu từ quan quân đi tuần ở trước, hai thị vệ và Đắc Lộc thống lãnh đám tôi tớ theo sau.
Lưu Thái Bảo cũng tay cầm đơn đao canh giữ ở bên trong, từng khu viện lạc, phòng ốc, thậm chí từng góc tường cũng đều kiểm tra hết, kết quả là không thấy một bóng người, không để lại một món gì, không tìm được một chút dấu vết !
Không! Chỉ có ống khóa thư phòng bị bẻ gãy, trong phòng chỉ thiếu thanh bảo kiếm Thanh Minh kia ! Lập tức Đắc Lộc cau mày quay nhìn Lưu Thái Bảo, thấy cái mặt căng tròn của Lưu Thái Bảo thật giống một đóa hoa sen, vừa tránh vừa xanh vừa sưng, trán bị chảy máu, y cũng ngẩn ra. Đắc Lộc vội nói:
“Làm sao đây! Thanh bảo kiếm đó Bối lặc gia rất thích! Chém gang chặt sắt, vừa rồi Bối lặc gia còn cho mấy vị khách xem, ngày mai Đề đốc Chính đường Ngọc đại nhân còn đem kiếm phổ tới tra cứu tên thanh bảo kiếm. Bây giờ bị ăn trộm rồi, lấy mạng ai mà đền cho được đây?”.
Lúc nói Đắc Lộc cứ nhìn Lưu Thái Bảo chằm chằm. Lưu Thái Bảo cũng cảm thấy y bị nghi ngờ, bèn tức giận nói:
“Lão Lộc! Ngươi chỉ nóng ruột không làm gì được, ngươi tới phòng Bối lặc gia nói bảo kiếm bị trộm lấy mất rồi. Lưu mỗ ta xung phong tình nguyện bắt trộm tìm kiếm, cho ta mười ngày, nếu không bắt được tên gian tặc, không tìm được bảo kiếm thì Nhất đóa liên hoa ta xin chịu mất đầu!”. Y nói xong, những người đứng bên đều nhìn y, hai người thị vệ đều lộ vẻ tức giận. Nếu câu nói này là của tôi tớ thì đã bị trách cứ, nhưng xét cho cùng y được coi là sư phó dạy quyền, đám thị vệ không thể nói gì, chỉ cùng trợn mắt căm ghét nhìn y. Lưu Thái Bảo cũng cầm cương đao tức giận, như thanh bảo kiếm đó bị mất thì y khó chịu hơn ai hết.
Lúc bấy giờ trước tiên thị vệ mời các viên sai quan đợi ở ngoài, vào trong thỉnh thị Bối lặc gia, trong gian phòng bị mất trộm này để một chiếc đèn khí đốt, hai người đầy tớ đang ở đó. Lưu Thái Bảo đã nói lời xung phong bắt trộm một mình nhưng không ai thèm nói gì. Thị vệ, sai quan, thậm chí bọn tôi tớ cũng đều nhìn y nghi ngờ, lại không ai nói với y một câu. Y rất bực bội, ra khỏi thư phòng, cầm đao hậm hực chán nản đi ra, tới viện trước thấy các viên sai quan đều vào phòng trực phía đông uống trà.
Lưu Thái Bảo tới trước cửa sổ nghiêng tai nghe ngóng, thấy tiếng của những người trong phòng nói chuyện đã thì thào lại còn mập mờ, không giác càng khiến y nghi ngờ tức giận, tự nhủ “Không cần nói nữa, bọn khốn nạn này nhất định đều nghi ngờ bảo kiếm là do mình lấy trộm! Con mẹ nó, hôm nay mình liều mạng cho rõ ràng mọi chuyện, cho vu khống mình mình vu vơ một chút cũng không được!”. Y cầm đao đứng ngoài cửa sổ, quên cả trời tối gió lạnh, đã đến canh tư, đợi một lúc, thấy Đắc Lộc lại dắt một tiểu đồng cầm đèn đi ra, Lưu Thái Bảo bước tới hỏi:
“Lộc gia! Thế nào rồi ? Lời ta nói ngươi có thay ta bẩm lại chưa? Nếu để ta làm, ngày mai ta sẽ đi dò la, không cần báo với Đề đốc nha môn làm gì”. Đắc Lộc lại không thèm nghe y, xua tay nói:
“Đừng nói nữa! Ta đi ngủ đây!. Đắc Lộc nói vậy rồi vào phòng trực. Lưu Thái Bảo cười nhạt, đứng ngoài cửa sổ, lại nghiêng tai vào phòng nghe ngóng, nghe Đắc Lộc nói:
“Xin các vị về đi ! Bối lặc gia nói mất một thanh bảo kiếm là chuyện nhỏ, không muốn tra xét !”.
Lưu Thái Bảo vừa nghe, trong lòng rất kính phục, thầm nghĩ “Con người Thiết Tiểu Bối lặc này cũng rất rộng rãi đại lượng, một thanh kiếm chém gang chặt sắt bị trộm đi mà y không những không xót của, không nổi giận, lại còn không muốn truy cứu, thật là ít có! Trước đây y đối xử với Lý Mộ Bạch chưa chắc đã tốt bao nhiêu, mình tới đây y lại không để ý gì tới mình. Hôm nay nhân chuyện này, mình cũng phải bộc lộ tài năng một phen, bắt tên gian tặc, đem thanh bảo kiếm về, một là cho y nể nang. Hai là mình không thể để gã gian tặc kia được ung dung. Y đã ăn trộm thanh bảo kiếm còn đá mình một cước. Ba là mình tìm được thanh bảo kiếm về, Tiểu Bối lặc một phen vui vẻ sẽ thưởng cho mình. Bốn là mình được dịp hả cơn giận, đừng để bọn Đắc Lộc cứ nghi ngờ mình ăn trộm. Năm là, sáu là ...”. Y càng nghĩ càng căng thẳng, quay về trong phòng, Lý Trường Thọ vẫn ngáy khò khò chưa tỉnh, y ngã người xuống giường kéo cái áo da qua trùm lại, đơn đao đặt bên cạnh, ngủ một giấc.
Hôm sau tỉnh dậy đã hơn sáu giờ sáng, y mặt cũng không rửa, bước xuống giường, khoác cái áo da dê cũ lên, giắt một thanh đoản đao trong lưng, mang theo mấy quan tiền lẻ. Hôm nay Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo muốn làm trinh thám, tinh thần của y đặc biệt tốt so với hôm qua. Ra khỏi cổng phủ, tới An Định Môn, tuy gió lạnh thổi vào những vết thương trên mặt y đêm qua, nhưng y không sợ đau, ưỡn ngực ra, khuỳnh khuỳnh cánh tay ra phía trước, như nếu ai nói một câu không đúng y sẽ vung tay đánh ngay. Y đi tới Tây Đại Viện, Tây Đại Viện là một quán trà trứ danh ở Bắc thành, không chỉ bán thanh trà mà còn bán rau xào, mì xào, bánh nướng vân vân. Quán rất rộng, không khác gì đại hý viện, đủ chứa bốn năm trăm người, hàng ngày từ sáng sớm những người nhàn rỗi thích ở không ở kinh thành đều tới đây giải trí, tụ tập nói chuyện.
Bấy giờ Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo vừa vào quán thì cảm thấy hơi nóng bốc ra, mặt cùng tai đều rất thoải mái, y cởi cái áo da dê cũ ra vắt lên tay trái, nhìn đông liếc tây. Chỉ thấy trên lan can treo vô số lồng chim toàn là của khách uống trà mang tới, tiếng kêu chít chít líu lo rất ầm ĩ. Có rất nhiều người đứng lên, cười vẫy gọi y:
“Lưu gia! Mời lại đây ngồi ! Hôm nay tới sớm thế!”.
Lưu Thái Bảo cũng gật đầu cười nhìn người kia, nói:
“Sớm à? Gần bảy giờ rồi!”. Lúc bấy giờ có người qua nhờ y một việc, y vừa quay nhìn, thì ra người này hói đầu, trông như một con chó ghẻ nhưng mặc áo lụa xanh, quần bó bằng lụa xanh, mặt đầy vẻ nghiện ngập. Người này nguyên là côn đồ khét tiếng trong phố, ngoại hiệu là Thốc đầu ưng, ngày thường ăn vạ đánh nhau không gì không làm, không ai dám lôi thôi! Nhưng y từng bị Lưu Thái Bảo đánh, vì vậy khâm phục Lưu Thái Bảo, hai người trở thành bằng hữu. Lúc ấy Lưu Thái Bảo nói:
“Lão Thốc! Ngươi kéo ta có chuyện gì?”. Thốc đầu ưng nói:
“Huynh đây rồi!
Tôi vừa biết một tin mới, định nói với huynh”. Lưu Thái Bảo cười hỏi “Ngươi có tin gì mới sao? Chắc lại là chuyện đại cô nương nuôi con!”. Thốc đầu ưng kéo y tới ngồi bên cạnh, bốc một chút thuốc hít từ cái đĩa, vuốt mặt rồi rót cho Lưu Thái Bảo một chén trà, cúi đầu hỏi:
“Tối hôm qua nghe nói trong phủ các huynh xảy ra chuyện ?”. Lúc y nói câu này thanh âm rất nhỏ, mắt nhìn đám người gần bên, Lưu Thái Bảo cũng không kìm được giật mình nói “Ái chà, tai Thốc đầu ưng ngươi cũng dài thật!”. Thốc đầu ưng vội đưa mắt nói “Nói nhỏ thôi!”.
Lưu Thái Bảo quay nhìn, chỉ thấy có hai người ngồi xa xa, đều mặc áo ngắn trông rất giàu có đang nói chuyện với người khác. Thốc đầu ưng nói khẽ:
“Hai người đó là Trương Bát và Bàng Cửu, đều là Bổ đầu, không dễ gì tới đây uống trà, hôm nay đại khái cũng vì chuyện đó!”. Lưu Thái Bảo vừa nghe lại bất giác tức giận, cố ý nói lớn:
“Lẽ nào lại thế, Bối lặc gia đã không muốn tra cứu, còn cần họ vờ sốt sắng à ?”. Thốc đầu ưng vội kéo y lại nói “Lưu huynh không phải thật lòng muốn rắc rối chứ ?”. Rồi lại nói khẽ “Chuyện hôm qua tuy trong phủ không có ý tra cứu nhưng nha môn vẫn không chịu nỗi, huynh nghĩ xem, hôm qua may là trong phủ chỉ bị mất một thanh bảo kiếm, chứ nếu có người cầm bảo kiếm vào gây ra chút chuyện là hay à ? Vì vậy hôm nay viên sai quan các nơi kiểm tra rất căng !”. Lưu Thái Bảo đấm tay xuống bàn, nói “Con mẹ nó ! Nếu có ai dám nói chuyện đó có dính líu tới ta, ta sẽ cắt đầu nó ra!”. Thốc đầu ưng liền hạ giọng thấp hơn nói:
“Không phải đùa đâu, quả thật có người nghi là huynh đấy!”. Lưu Thái Bảo đứng dậy, túm lấy Thốc đầu ưng, trợn mắt nói:
“Ngươi cho ta biết, ai đã nói? Ta sẽ tìm y ngay!”. Thốc đầu ưng ấn y ngồi xuống, cười nói “Người khác không nghi ngờ huynh, chỉ vì tôi nghĩ có lão huynh trong phủ dạy quyền, mà lại để trong phủ bị ăn trộm, tiếng tăm của lão huynh nghe không hay lắm. Tôi nghĩ lão huynh hôm nay nên ra Nam thành một chuyến, tới các khách sạn các tiêu điếm hỏi thử xem, nếu có anh hùng giang hồ nào từ nơi khác đến, huynh cứ thám thính thám thính ...”.
Lưu Thái Bảo lại hơi cười cười, xua tay nói:
“Tiêu điếm khách sạn đừng nói anh hùng, ngay cả gấu đen cũng bảo đảm không có! Nhất đóa liên hoa ta quyết không tìm bọn đó, bây giờ ...”. Nói đến đây thì hạ giọng thật khẽ, nói “Ta hỏi thăm một chuyện, ngươi có biết ở thành Bắc Kinh gần đây có hai cha con mới tới, người cha diễn Lưu tinh chùy ...”. Thốc đầu ưng tiếp lời “Còn người con gái đi dây phải không?”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói:
“Cô gái đi dây thì tôi chưa thấy, bây giờ cha con họ vẫn chưa rời đây chứ ?”. Thốc đầu ưng cười gật đầu nói “Vẫn chưa đi, hôm qua tôi còn xem cả nửa ngày ở tây Cổ Lâu! Mấy hôm nay họ thường diễn ở đó, mỗi ngày kiếm được không ít tiền, tiểu cô nương đó dáng vẻ coi cũng được, thật đáng thương, chỉ là đi lại giang hồ nhiều nên da quá đen, nếu thoa chút phấn cũng thật đáng mấy quan tiền. Lão huynh hỏi thăm để làm gì? Muốn thăm dò sao?”. Lưu Thái Bảo chưa nói gì, Thốc đầu ưng lại cười nói:
“Tôi khuyên lão huynh ngàn vạn lần đừng làm chuyện không đâu, đó là bọn mãi võ trên giang hồ, bảo họ đi dây thì được, chứ bảo họ nhảy lên nóc nhà thì không được đâu ! Thường có loại người này tới Bắc Kinh xin tiền kiếm cơm, năm trước còn có một thằng nhỏ hai mươi tuổi dẫn theo cô vợ mười bảy mười tám tuổi, hai vợ chồng diễn trò phóng mười hai ngọn đao, cũng ở Bắc Kinh diễn hơn hai ba tháng rồi lặng lẽ bỏ đi. Nếu huynh nghi hai cha con họ là gian tặc, thì chính lão huynh tự tìm nguyện rỗi hơi !”. Lưu Thái Bảo lắc đầu, mỉm cười nói:
“Thốc huynh, nhiều thì mười ngày, ít thì ba ngày, ta muốn cho ngươi xem xem!
Lưu Thái Bảo ta không cần quan quân giúp đỡ, muốn phá vụ án này, Thốc huynh cứ xem xem!”.
Lúc nói y phanh ngực áo để lộ ra bộ ngực giống như tảng đá, chỉ thấy trên da xăm một đóa hoa sen to như miệng chén trà, dưới có lá sen đỡ lên, cái lá sen ấy lại không giống như dùng kim xăm mà là một mảng sẹo nhăn màu đen, giống như bị vật bằng sắt nung đỏ đốt. Lưu Thái Bảo chỉ chỉ, cười nói:
“Tại sao ta tên là Nhất đóa liên hoa, bây giờ ngươi hiểu rồi chứ? Năm năm trước ta từng làm quan quân ở nơi nọ truy bắt Đại hưởng mã Tiêu rùa đen, phá núi Đàm Tử, từng một mình vào hang cọp, bảo gian tặc lưu ký hiệu lên người ! Lúc đốt ta không hề chau mày, về sau vết thương lành, ta thấy nó giống một cái lá sen thật vui mắt, nên mới xăm lên trên một đóa hoa sen !”.
Thốc đầu ưng ngẩn ra, Lưu Thái Bảo cài nút áo rồi đứng dậy, lại hơi cười nói:
“Ta đi đây, chuyện ta nói cho ngươi nghe, ngươi đừng rêu rao khắp nơi.
Ngươi mà rêu rao khiến gian tặc thất kinh bỏ chạy ta sẽ cắt mũi cho huynh hết hít thuốc đấy”. Thốc đầu ưng nói lia lịa:
“Không đâu, không đâu ! Tôi nhất định kín miệng, nếu nói lộ ra thì Lưu gia cứ tìm tôi. Có gì cần sai bảo cứ nói một câu, tôi nhất định ra sức !”. Lưu Thái Bảo mỉm cười nói:
“Không thiếu ngươi được, ta như đuổi theo con chồn, không có thứ chó con như ngươi mà được sao ?”, nói xong quay đầu qua phía hai viên sai quan của nha môn Đề đốc bĩu môi tỏ ý coi thường, sau đó rời chỗ ngồi đi ra, rất nhiều khách uống trà đều đứng dậy nhìn y xun xoe mấy câu.
Lưu Thái Bảo ra khỏi quán trà, trước tiên về phủ ăn cơm, rồi thay bộ quần áo bông nhỏ bằng lụa xanh, lấy hai quan tiền, lại đi ra khỏi phủ. Y đi thẳng tới Cổ Lâu, lúc này chẳng qua mới quá giờ Ngọ, hỏi thăm một người bày sạp hàng, người ấy nói:
“Trò diễn Lưu tinh chùy đó hơn một giờ nữa mới có, hai hôm nay đều diễn ở phía tây trước cổng phủ Ngọc đại nhân”.
Lưu Thái Bảo vừa nghe ba chữ “Ngọc đại nhân” lại càng nghi ngờ, thầm nghĩ “Hay mình đoán sai? Nếu hai cha con đó là phi tặc trộm kiếm thì làm sao dám mãi võ trước cổng phủ Đề đốc đại nhân?”. Rời quầy hàng nhỏ này, từ Cổ Lâu y đi về phía tây, nháy mắt đã đến Đức Thắng Môn, lại quay đầu lại, thấy đuờng phía bắc có không ít phủ đệ lớn, nhưng không biết chỗ nào là nhà họ Ngọc, lại không khỏi suy nghĩ lung tung, tự nhủ “Nếu lại có thể thấy vị Hằng Nga đó một cái, mới thật là có duyên!”.
Y đi tới đi lui hai lần, bỗng nhiên thấy hai cha con mãi võ từ phía tây đi tới trước mặt. Lưu Thái Bảo chăm chú nhìn họ, chỉ thấy người cha mặc một chiếc áo bông lớn vải xanh cũ rách, đầu đội nón len, tay cầm binh khí mãi võ, ngoài Lưu tinh chùy ra, còn có một đôi hoa thương. Hoa thương này rất đặc biệt, cán thương bằng sắt, cũng không dài lắm, hai ngọn thương tổng cộng có bốn mũi, loại này gọi là Song thương. Lưu Thái Bảo nhớ khi xem hý kịch, Lục Văn Long trong vở “Bát đại chùy” đã biểu diễn loại thương này, nhưng vẫn chưa thấy qua người luyện võ nào sử dụng, lúc ấy rất kinh ngạc. Lại thấy cô gái hôm nay toàn thân mặc màu đỏ, hài cong cũng đỏ, ngang hông thắt một dải khăn lưới trắng, hai búi tóc vừa đen vừa bóng, mỗi bên cài một đóa hoa hồng làm bằng lụa, trên mặt cũng thoa lớp phấn sáp mỏng, môi son hơi đen. Bên tai còn đeo một đôi hoa tai mạ vàng, tay cầm thanh la và một bó dây thừng, thướt tha như một con cá vàng nhỏ đi theo cha. Lưu Thái Bảo đi tới rồi quay lại theo sát họ. Từ phía đông đi tới không xa, tới trước cổng một tòa nhà lớn thì hai người dừng lại.
Lưu Thái Bảo ngước mắt nhìn, thấy tòa nhà lớn này ở trên một cái gò cao, trước cổng có tám gốc cây hòe to, mười mấy cái cọc buộc ngựa, trước cổng lớn và cổng nhà xe đều có đặt ngựa đá, cổng lớn quét sơn đỏ, trên treo bức hoành rất lớn viết mấy chữ ca công tụng đức. Nhìn vào trong thì tường vẽ gạch chạm, bốn bên đều là cột chạm rường vẽ, rất hoa lệ sang trọng. Lưu Thái Bảo thầm nghĩ “Đây nhất định là phủ đệ của Ngọc đại nhân rồi! Hằng nga ấy đang ở đây, thật là giàu có sánh ngang vương hầu! Chẳng trách gì hôm trước biểu huynh tức giận mình, mình với cô ta tuy tình cờ gặp nhau ở nhà họ Đức nhưng quả cũng rất không nên, cũng đừng tới nhà họ Đức nữa!”.
Lúc bấy giờ trong Ngọc phủ có mấy người đầy tớ ăn mặc sang trọng cùng bước xuống bậc thềm, đều đưa mắt vui vẻ nhìn cô nương kia cười hỏi “Tới rồi ư?”. Người mãi võ gật đầu mỉm cười nói:
“Tới rồi! Phượng hoàng không đậu chỗ không quý, chúng tôi không dám ví mình là phượng hoàng, nhưng là chim cút già chim cút nhỏ cũng có ý dọn chỗ sang quý mà tới. Hôm nay tôi muốn diễn mấy chiêu Lưu tinh trục nguyệt, cũng sai con gái tôi luyện một bộ chính để giữ nhà, gọi là Hỷ thước đăng chi đảo hàm hoa!”, nói xong y bỏ đồ dùng xuống đất, quay nhìn con gái nói:
“Lão Kế, khua thanh la đi!”.
Ngay lập tức người đi đường dừng chân lại, tôi tớ của Ngọc phủ cùng Lưu Thái Bảo vây quanh cả nửa vòng tròn, cô gái đặt xuống, xắn tay áo, khua thanh la keng keng keng, người mãi võ cởi áo khóac, hướng về phía tây chắp tay vái dài, sau đó nói “Cha con tôi lánh nạn đến kinh thành!”. Cô gái khua thanh la đáp “Kinh thành thật là đẹp!”. Người mãi võ lại nói:
“Thần Tài các lộ đều ở đây!”.
Cô gái khua thanh la đáp lời “Bát tiên Lộc thọ cười hừ hừ!”. Người mãi võ già ngẩn ra hỏi “Bát tiên Lộc thọ phải cười ha hả, sao ngươi biết là cười hừ hừ?”.
Cô gái ngừng khua thanh la cười đáp:
“Vì Thiết Quải Lý đau chân, Hà tiên cô lại đau bụng, nên con nói là cười hừ hừ !”. Người mãi võ hỏi:
“Tại sao biết bụng Hà tiên cô bị đau hả? Hay vì ăn đào tiên quá nhiều?”, mọi người đều cười. Lưu Thái Bảo lại sầm mặt, bực bội tự nhủ “Lợi hại! Trông kiểu này cô gái này không chỉ là mãi võ mà còn có thể bán thân, không chỉ là nữ tặc, mà còn có thể là kỹ nữ!”.
Lúc này người mãi võ đã múa Lưu tinh chùy, cô gái bên cạnh vừa khua thanh la vừa cười chúm chím đưa cặp mắt quyến rũ qua mấy người đầy tớ của Ngọc phủ liếc liếc. Mấy người đầy tớ đều cười, mở tròn mắt không thèm nhìn Lưu tinh chùy, lại quay nhìn gương mặt thoa phấn và gót sen của nàng. Lát sau người mãi võ thu Lưu tinh chùy lại chắp tay nói:
“Trò Lưu tinh tôi diễn nói chung chư vị đều xem chán rồi, bây giờ nên bảo con gái tôi đi dây!”, nói xong y buộc hai đầu dây thừng vào hai ngọn thương, rồi cắm hai ngọn thương xuống đất thành một cái giá căng dây.
Người mãi võ nhận thanh la từ tay con gái, khua keng keng keng mấy cái, cô gái đó liền phóng cước vung quyền đánh mấy chiêu Liễu xuyên ngư, Liên chi tiễn, Kim cương diệt, chiêu nào cũng rất mau lẹ. Lưu Thái Bảo càng nhìn càng không kìm được kinh ngạc, lại nghe người mãi võ khua thanh la nói “Bát tiên Lộc Thọ cười hà hà, Trong hội Bàn đào tỏ tài năng, Quả lão cưỡi lừa đi trên dây ...”. Cô gái nghe nói thế lập tức uốn lưng nhún chân như một con bướm nhanh nhẹn nhảy lên sợi dây. Hai gót sen khéo léo đi trên dây, hai tay chắp sau lưng, tha thướt như cành liễu đón gió. Những người bàng quan đều ồ lên khen hay, Lưu Thái Bảo càng kinh ngạc, vì y trên giang hồ tuy từng thấy qua nhiều cô gái đi dây, nhưng họ đi dây đều trong tay có cầm đồ vật, hoặc một cây sào có đầu nặng, hoặc cầm hai vật nặng. Còn cô gái này tay không múa nhảy trên dây hôm nay thì y mới thấy lần đầu, vì thế cứ trố mắt ra.
Người mãi võ lại khua thanh la nói “Tương tử thổi sáo thật là hay!”. Cô gái ngồi xổm nhảy đi trên sợi dây, tay làm ra dáng như đang thổi sáo. Người mãi võ lại khua thanh la một lúc rồi nói “Giỏ lan của Lam Thái Hòa hiến điềm lành!”.
Cô gái đột nhiên liền lật người, tay chỉ lên trên, đầu chúc xuống dưới, đi liền trên dây mấy bước, Lưu Thái Bảo không nhịn được reo lên:
“Hay!”. Keng keng ! Người mãi võ lại nói “Hồ lô của Thiết Quải Lý hiện uy phong!”. Tiếng thanh la khua vội, người mãi võ tía lia “Trống của Tào Quốc cữu thùng thùng, quạt của Hán Chung Ly vù vù, Lã Động Tân hái một đóa hoa sen ...”. Cô gái đứng thẳng lên trên dây, nói:
“Sai rồi, Lã Động Tân dùng kiếm ngọc, Hà tiên cô mới hái hoa sen”. Người mãi võ nói “Hai vị thần tiên đem tài riêng ra chơi đùa, hiện đã đổi kiểu rồi!”. Y khua gấp thanh la, nói:
“Bảo kiếm của Hà tiên cô khoe vẻ anh hùng”, chỉ thấy nàng liên tiếp ra các chiêu Dao tử phiên thân ưng triển sí, Tiên nhân chiếu chưởng Hổ bộc hung, Tiễn uyển điểm phạm song giá bút ...Cô gái theo tiếng thanh la, nhẹ nhàng xoay tấm lưng ong, liên tiếp vung tay ngọc, uyển chuyển như phi yến, mau lẹ tựa lưu oanh, đứng trên dây múa một bộ quyền pháp tuyệt diệu. Sau cùng người mãi võ hết sức khua một tiếng, tiện tay đè vào chiếc thanh la cho tắt rồi nói “Mâm vàng trăng rụng thấy im lìm !”. Cô gái nhanh nhẹn nhảy xuống, gót sen chạm đất không có chút tiếng động.
Người vây quanh xem đều luôn miệng khen hay, hai cha con người kia bèn chắp tay xin tiền, Lưu Thái Bảo liền ném một chuỗi tiền trong tay xuống giữa vòng diễn, tiền văng loảng xoảng rơi vãi đầy mặt đất, không chỉ cha con người mãi võ cùng nhìn Lưu Thái Bảo mà mọi người đứng hai bên cũng đều quay qua nhìn vị “nhà giàu” này. Lưu Thái Bảo liền vênh mặt lên ra vẻ thản nhiên nhàn nhã không để ý tới. Người hai bên cũng ném ra mấy đồng, người mãi võ chắp tay cám ơn, kế nhặt tiền rồi biểu diễn tiếp. Người mãi võ này lại diễn Lưu tinh chùy, mấy người đầy tớ trong Ngọc phủ đều quay lại, chắc nhìn thấy người Tổng quản bèn bỏ về. Nhưng vẫn còn không ít người vây quanh đứng xem, hai cha con người kia biểu diễn rất hăng hái.
Lát sau bỗng có hai viên sai quan vung roi da đuổi những người nhàn rỗi tản ra. Lưu Thái Bảo cũng núp ở góc tường phía nam, hai cha con người mãi võ nhặt đồ nghề bỏ chạy, hai viên sai quan cầm roi đuổi theo. Lưu Thái Bảo thấy vậy bất bình, vội đuổi theo cản lại, nói:
“Bọn họ mãi võ xin tiền cũng không dễ, hai vị lão gia hà tất phải đuổi đi?”. Hai viên sai quan nhìn Lưu Thái Bảo một lượt, một người tức giận hỏi:
“Người làm gì ở đây?”. Lưu Thái Bảo trả lời:
“Ta là sư phó dạy quyền trong phủ Thiết bối lặc, họ Lưu, hôm nay cũng đến đây xem mãi võ”. Hai viên sai quan vừa nghe thế đều đổi qua vẻ mặt tươi cười, một người nói:
“Lưu gia không biết, anh em chúng tôi là người của nha môn Đề đốc, cổng lớn phía bắc đường này chính là phủ đệ của Ngọc đại nhân. Ngọc đại nhân làm việc rất nghiêm, thích yên tĩnh, ngay những người bán hàng rong cũng không được rao trước cổng, mà gã mãi võ này lại dẫn con gái y khua thanh la ầm lên trước cổng phủ suốt ngày, hôm trước có cô nương trong phủ ra xem họ lại càng đắc ý, ngày nào cũng tới ! Lại thu hút một đám người nhàn rỗi trước cổng phủ, như thế là sao! Đề đốc đại nhân hôm nay lại đang không vui!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Được rồi được rồi! Họ chạy là được rồi, không cần đuổi nữa”. Y nói xong gật gật đầu chào hai viên sai quan, rồi đi về phía đông.
Lúc này người mãi võ cầm song thương và Lưu tinh chùy, cô gái cầm bó dây và thanh la chạy theo về phía đông quay lại nhìn, có một đám người còn chạy theo họ. Lưu Thái Bảo cũng đuổi theo, đến một khoảnh đất rộng sau Cổ Lâu, lại xúm thành một vòng tròn. Hai cha con lại diễn Lưu tinh và đi dây, diễn một lúc rồi nghỉ một lúc, lại diễn một lúc nữa, đám người vây quanh người này đi người khác lại tới, nhưng người bỏ đi ít hơn người tới, vì vậy người xem càng lúc càng đông. Lưu Thái Bảo xem hơn nửa ngày, kiếm một quán cơm nhỏ gần đó, uống mấy chén rượu, ăn hai tô mì, nghĩ bụng nếu cha con cô gái mãi võ đó không phải là gian tặc thì mình dám đánh cá luôn cái đầu, thân thể nhanh nhẹn, võ nghệ thuần phục như vậy mà có thể an phận mãi võ không trộm cắp sao? Thiên hạ không có người ngây ngô như vậy. Biết đâu đêm qua mình đứng dưới phòng chính là bị trúng Lưu tinh chùy. Nhất định bảo kiếm chém gang chặt sắt đang trong tay họ, họ diễn trò trước cổng Ngọc phủ chắc để thăm dò, cũng để chuẩn bị vào Ngọc phủ ăn trộm! Y ném tiền xuống bàn rồi chen vào đám đông, nhìn cô gái kia nhún nhảy trên dây múa Lưu tinh chùy, múa còn đẹp hơn cha, mọi người hai bên không ai không ngẩn ra! Lưu Thái Bảo xem một hồi, ném hết tiền trong người xuống rồi đi ra, núp một bên nhìn. Mãi đến lúc trời tối, hai cha con mới thu dọn vật dùng, đám người xem cũng tản đi. Hai cha con cầm vật dùng mãi nghệ đi, Lưu Thái Bảo theo sau.
Cô gái đi về phía tây, ráng trời đang chiếu rọi bộ đồ màu đỏ và hoa hồng trên đầu nàng, hai cha con đều như rất mệt mỏi, đều đi chầm chậm. Lưu Thái Bảo thì ở phía sau hơn hai chục bước rồi chầm chậm theo sau họ, đi tới con đường lớn phía tây Cổ Lâu. Lúc đi qua cổng trước Ngọc phủ, người mãi võ đó còn nghiêng mắt nhìn lên một cái, Lưu Thái Bảo phía sau không kìm được ngầm cười nhạt.
Thẳng về phía tây, qua cầu Đức Thắng, vẫn theo phía tây, trước mắt trải ra một phong cảnh mùa đông lạnh lẽo, chỉ thấy một cái hồ rộng bảy tám trăm mẫu, nước hồ đóng thành băng dày. Ven hồ có vài mươi cây liễu già, lúc này đã không nhìn thấy cành nào, chỉ có thân cây cong cong lắc lư giữa gió. Trong hồ lệch về phía tây có một hòn núi do đá chất đống tạo thành, giống như một cái gò, bên trên cây cối mọc um tùm, cũng có tường hồng lấp loáng, trên đó còn có một ngôi miếu. Quanh hồ đều là phòng ốc, có nhà gác khắc xà ngang vẽ cột dọc, giống như biệt thự của người giàu sang, có nhà lại nhà đất cổng cỏ, là nhà của người cùng khồ. Đất rộng người thưa, trời đã tối, gió lạnh từ dãy tường kia thổi tới, quạ chiều đậu trên cành khô kêu ầm ĩ. Lúc hè Lưu Thái Bảo từng tới đây, y biết đây là danh thắng của Bắc Kinh, khách văn chương gọi là Tịnh Diệp hồ, tên tục là Tích Thủy đàm.
Lúc này người mãi võ men theo bờ sông đi về phía bắc, con gái y đi sau.
Lưu Thái Bảo lại theo sau cô gái đó, người mãi võ phía trước cũng chưa chú ý.
Cô gái đi tới bên một gốc liễu khô bỗng khẽ xoay lưng quay đầu lại, đưa cặp mắt đẹp liếc Lưu Thái Bảo một cái rồi tươi cười, cầm thanh la và dây vào một tay, tay kia vuốt cái khăn lau mồ hôi bằng lụa trắng rũ xuống dưới eo, trông như đóa hoa, lại mỉm cười, đôi mắt đẹp lúng liếng. Sau đó nàng quay lại chạy mấy bước lên với cha. Lưu Thái Bảo tự nhủ “Ái chà ! Muốn chim chuột ta à? Bọn tiểu cô nương ngươi đừng hòng diễn trò quyến rũ Lưu đại gia. Lưu đại gia là Thiết La Hán, không dễ bị hồ ly mê hoặc đâu”. Lại đi về phía trước không xa, trên con đường phía bắc có một ngôi nhà cũ nát, nóc nhà là rơm cỏ nhào với bùn đắp lên, tường nhà dùng gạch vụn chất thành, cổng là rào gai đan thành, người trong nhà nhất định rất nghèo khổ.
Người mãi võ lúc ấy đã đẩy cửa bước vào, cô gái kia quay nhìn Lưu Thái Bảo cười cười hơi lẳng lơ vẫy vẫy chiếc khăn lau mồ hôi rồi mới vào. Lưu Thái Bảo cũng nhìn nàng cười, nghĩ thầm “Tiểu muội tử ! Ta chờ ở đây, cô mau đem thanh bảo kiếm ra!”. Hai cha con họ vào nhà rồi, Lưu Thái Bảo vẫn đi lại thong thả bên bờ hồ, ráng đỏ ở chân trời đã lần lượt rơi xuống, chung quanh dần dần đen kịt.
Mấy chén rượu Lưu Thái Bảo vừa uống cũng đã tan hết hơi, y thấy rất lạnh, tung người nhảy lên băng, định trượt mấy cái rồi tới cầu Đức Thắng tìm cái quán nào uống vài chén rượu, sau đó mới quyết định chủ ý. Không ngờ mới trượt hai cái thì huỵch một tiếng, y như một con ngựa lớn té sấp trên mặt băng.
Lúc đó lại nghe trên bờ có một cô gái cười khanh khách một tràng. Lưu Thái Bảo nhảy bật dậy chạy lên bờ, vừa nhìn kỹ thấy chính là cô gái mãi võ kia. Lưu Thái Bảo bước tới túm nàng nói:
“Tiểu muội tử, cô dám cười ta à? Hôm nay ta thưởng cho cô bao nhiêu tiền? Nếu không nể mặt ta, người của nha môn Đề đốc đuổi kịp cô, ít ra cũng phải để lại trên làn da mịn màng này vài roi!”. Cô gái lại cười nói:
“Người đừng lôi kéo ta! Coi chừng làm vỡ cái bát!”. Lưu Thái Bảo cúi nhìn thấy nàng cầm một cái bát sành bèn hỏi:
“Cô định mua gì thế?”. Cô gái cười nói:
“Ta tới cạnh cầu mua nước tương rồi quay về làm cơm tối, ăn cơm tối xong gia gia ta tới quán trà nghe kể chuyện, lúc đó đại gia ngươi có thể tìm ta”.
Lưu Thái Bảo cười hỏi:
“Thật không ?”. Cô gái nói:
“Ta lừa ngươi làm gì? Hôm nay ta vừa nhìn thấy đã biết ngươi là quan, vừa có tiền, vừa thích làm việc tốt”.
Lưu Thái Bảo buông tay, vỗ vỗ vai cô gái cười nói:
“Cô nịnh ta quá! Cô mau đi mua nước tương rồi về làm cơm nhanh lên, giục cha cô đi nghe kể chuyện, trước tám giờ ta sẽ đi tìm cô, chúng ta vỗ tay làm hiệu!”.
Cô gái gật đầu cười nói:
“Được rồi! Ngươi hãy về nhà ăn chút cỏ rồi lại tới!”. Nói xong nàng men theo bờ hồ đi về phía nam, vừa đi vừa ngoái đầu lại cười khanh khách. Trong lòng Lưu Thái Bảo không kìm được dấy lên chút cảm giác khác lạ, giống như mất hồn, y đứng đó chịu gió lạnh hồi lâu. Chợt thấy từ phía nam có một cái bóng đen đi tới gần, nhìn ra thì là cô gái mua tương quay về. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Tiểu muội tử khoan đi đã, ta muốn hỏi mấy câu, cô họ gì?”. Y đưa tay chụp, cô gái né sang một bên như chim oanh xuyên rặng liễu, soạt một tiếng tránh khỏi chạy đi. Lưu Thái Bảo đuổi theo, cô gái cười khanh khách chạy rất mau, nháy mắt đã chạy qua cánh cửa tre vào nhà.
Lưu Thái Bảo đuổi tới cửa, đứng ngoài bức tường nhìn vào, thấy căn phòng phía đông trong nhà có ánh đèn sáng choang, nhưng không nghe được tiếng người nói chuyện. Lưu Thái Bảo nhìn nhìn cười cười rồi quay đi, hát hai câu Nhị hoàng, lắc lư trên cầu Đức Thắng, mò mò trong áo thấy còn hai tờ ngân phiếu bèn bước vào một quán rượu nhỏ, gọi một hũ rượu trắng uống để giết thời gian. Trong lòng lại không quên được gương mặt đen đen dễ nhìn đó, cặp mắt sáng đẹp, nụ cười nũng nịu mê hồn, hai búi tóc, quần áo màu đỏ, đôi hài nhỏ màu đỏ, chiếc khăn tay trắng, thân hình nhanh nhẹn như biết bay. Từ đó y càng liên tưởng đến thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt ấy, kiêu ngạo nghĩ thầm “Nhất định có thể thành công, không những bảo kiếm truy hồi lại mà còn được một phen đào hoa”. Y uống hơn nửa hũ rượu thì gần đến tám giờ.
Lưu Thái Bảo tự nhủ đến lúc rồi, bèn trả tiền rượu. Ra khỏi cửa, gió bấc thổi vào giữa mặt, chút ít rượu càng làm y phấn chấn, cảm thấy thân hình phiêu diêu như một tân lang sắp vào động phòng. Nhưng y cố gắng tự kìm chế, thầm nghĩ “Mình không được quên là hôm nay tới đây để điều tra vụ án, không nên nhân tiện mà phong lưu, nếu không thì không những không bắt được quả tang, không tìm ra bảo kiếm mà còn làm mất thanh danh của Nhất đóa liên hoa ta”. Lập tức y lắc lắc đầu đi tới bờ Tích Thủy đàm, men theo bờ đầm đi về phía bắc, nhìn thấy ngôi nhà cũ nát xa xa có chút ánh sáng đèn từ chỗ hở trên bức tường do đống gạch vụn chất thành chiếu ra, nhưng chỉ chớp lên rồi tắt.
Lưu Thái Bảo tự nhủ:
“Sao vậy? Cô nương đó cầm đèn đi vào rồi, nếu không thì cô ta ở ngoài sân bắt dế à? Nhưng mùa này lấy đâu ra dế ?”. Y nhanh chân chạy tới, giây lát đã tới trước cổng. Y nằm phục xuống một cái lỗ hổng nhìn vào, trên cửa sổ trong căn phòng phía đông thấp thoáng có ánh đèn, nhưng không nghe thấy bên trong có tiếng người nói chuyện. Lưu Thái Bảo vỗ tay bộp bộp hai cái, lùi ra hai bước, lại vỗ bộp bộp hai cái. Ở đó đêm vắng đất rộng, tiếng vỗ tay nghe rất rõ, trong nhà chỉ cần có người thì không thể không thấy.
Nhưng Lưu Thái Bảo đứng nhìn trước cánh cửa gai hồi lâu cũng không thấy ai mở. Y lại vỗ liên tục mấy tiếng bộp bộp, đợi một lúc vẫn im hơi lặng tiếng. Y tự nhủ:
“Hảo a đầu, ngươi đừng hòng bịp Lưu lão gia ta!”, lúc ấy bốp bốp bốp ...
vỗ liên tiếp một hơi, rất có tiết tấu, miệng hát “Ố là là hãy mở cửa ra! Mở cửa vừa nhìn thì ra Trương Tú tài! Trương Tú tài ...”.
Bỗng nhiên cạch một tiếng, không biết từ đâu một hòn gạch vụn bay tới trúng sau đầu Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo giật mình nhảy dựng lên không hát nữa, quay đầu về phía tây tìm kiếm, chỉ nghe tiếng cười khanh khách của cô gái sau một gốc liễu to. Lưu Thái Bảo bèn nói:
“Hảo a đầu, ngươi dám giỡn mặt ta à!”. Y đuổi đến sau cây liễu, lại thấy cô gái nín cười, không ngừng giẫm chân trách móc, nói:
“Ngươi hò hát gì vậy? Cha ta vừa mới đi! Chung quanh còn có hàng xóm nữa! Người ta mà nghe thấy sẽ nghĩ thế nào”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ai bảo ta vỗ tay mà cô không thèm lên tiếng? Cô không đáp trả thì ta cứ hát”. Cô gái nũng nịu cười nói:
“Chỉ cần vỗ một cái thôi, ngươi cứ vỗ mãi, ghét lắm! Ta có nghe cũng không đếm xỉa gì tới ngươi”. Lưu Thái Bảo cũng cười, sờ sờ gáy nói:
“Cô ném hòn gạch này thật không nhẹ, sưng lên một cục rồi! Cũng may là cô đánh ta, nếu người khác thì Lưu thái gia lại tha y à?”. Cô gái đó cười nói:
“Ái chà Lưu thái gia! Thật ta còn chưa hỏi họ ngươi là gì? Lưu thái gia ngươi làm công sai trong nha môn nào vậy?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Trước tiên đừng hỏi ta, ta hỏi trước cô họ gì? Có tên gì chưa?”. Cô gái cười một tiếng, như cúi đầu ngẫm nghĩ một lúc mới hơi thẹn thùng nói:
“Ta tên Thái Tương Muội!”. Lưu Thái Bảo nói “Tên hay lắm! Tương Muội gọi ra quả rất nõn nà! Gia gia cô tên gì? Nói cho ta nghe, để về sau ta dễ thỉnh giáo!”. Thái Tương Muội nói:
“Gia gia ta không có tên, người ta thường gọi là Thái Cửu !”. Lưu Thái Bảo lại hỏi:
“Thái Cửu gia ra ngoài nghe kể chuyện rồi à?”. Thái Tương Muội cười nói:
“Gia gia không đi thì làm sao ta dám ra cửa đợi ngươi?”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Đúng vậy, bên ngoài rất lạnh, chúng ta vào nhà cô nói chuyện được không?”. Tương Muội gật đầu nói:
“Được! Thong thả đã! Chúng ta đừng lớn tiếng để hàng xóm nghe thấy!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Hàng xóm mà quản được việc bạn bè lui tới nhà cô à?”.
Y đang nói thì Tương Muội ở phía trươc chạy mau, Lưu Thái Bảo đuổi theo.
Tới trước cửa, Tương Muội đẩy cánh cửa bằng gai nhọn mở ra một khoảng trống. Nàng liền lách vào nhưng lại đẩy cửa lại. Lưu Thái Bảo cười, cũng lách vào. Không ngờ cành khô trên cửa móc vào áo y, roạt một tiếng xé rách một miếng. Lưu Thái Bảo khẽ chửi “Cái cửa này của nhà cô thật thất đức!”. Tương Muội lại cười khẽ, cùng Lưu Thái Bảo vào gian phòng phía đông ngôi nhà.
Lưu Thái Bảo vừa nhìn, thấy trong phòng rất lộn xộn. Sát tường phía nam là nửa căn phòng lợp giấy cũ nát, đều là như người bần cùng nhặt nhạnh trên đường phố, trong đó chắc thứ giấy dơ bẩn nào cũng có. Sát tường phía đông là một cái bàn mục nát, đại khái nếu dùng tay đẩy một cái thì đổ sụp ngay, trên bàn để chén sành đũa tre. Dưới bàn là một cái thùng gỗ, một cái chậu rửa mặt bằng gỗ, nước trong chậu đông thành băng rất dày, trong phòng rất lạnh, bốn vách đều có gió thổi vào. Ở giữa là một cái bếp lò mẻ bằng đất sét trắng có mấy hòn than quả bàng như đã tàn, trên bệ cửa sổ có một cái chén đèn dầu, trong đèn dùng giấy làm bấc, ngọn lửa nhảy nhót, đại khái cũng sắp hết dầu. Tường phía bắc có một cái giường đất, trên có một cái chiếu cói, trên chiếu để song thương, Lưu tinh chùy, dây thừng, thanh la, là những vật họ dùng để mưu sinh. Ngoài ra còn có hai cái đệm để riêng, một cái rương gỗ, cái rương này không lớn, vả lại tuy rất cũ, nhưng khóa rất chắc. Lưu Thái Bảo bất giác rất chú ý. Ngoài ra còn có một thứ nhỏ, chính là đôi hài nhỏ thêu kim tuyến, nhưng chưa thêu xong.
Lưu Thái Bảo bèn nói “Lạnh thật! Trong căn phòng này hai cha con cô sao lại để lạnh vậy? Mỗi ngày kiếm một số tiền như vậy, sao không đốt lửa lên?
Cũng không dán tường dán vách cho kín”. Thái Tương Muội nói “Kiếm được bấy nhiêu tiền à ? Cũng vì việc làm ăn hai hôm nay cũng tốt. Mấy hôm trước có khi cả ngày kiếm không ra năm trăm đồng, thì ra người Bắc Kinh rất bủn xỉn, chỉ thích xem mãi võ không. Khi bọn ta diễn xong, chắp tay xin tiền, họ liền quay đi, để mặc những kẻ nghèo khổ như bọn ta đổ mồ hôi suốt nửa ngày. Căn nhà này là bọn ta thuê, nếu mãi võ không tốt thì vài hôm nữa phải rời Bắc Kinh tới nơi khác để mưu sinh. Ai như đại lão gia chúng ta, một gian phòng nhỏ có thể để bảy tám cái lò, vừa vào phòng bọn ta đã khích bác chê lạnh. Chê lạnh à?
Ngươi cho bọn ta vài trăm cân than đi”. Mồm mép liến láu nửa đùa nửa thật, như không chút xa lạ với Lưu Thái Bảo.
Lưu Thái Bảo không kìm được hơi ngây ngất, cười nói:
“Được rồi! Ngày mai ta sẽ cho cha con cô hai trăm cân than, không những than mà ngay cả miến và dầu đèn ta cũng cung cấp cho các ngươi”. Tương Muội cười nói:
“Vậy thì tốt quá! Coi như bọn ta đã gặp được Thần Tài gia rồi, cũng không cần phải khua thanh la mãi võ trên đường phố nữa!”. Nàng nói thế rồi thêm mấy hòn than quả bàng vào bếp, kế ngồi xếp bằng trên giường, cúi đầu khâu đế chiếc hài nhỏ, hỏi:
“Lưu thái gia, đại danh của ngươi là gì? Làm công sai trong nha môn nào?”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Cô đừng gọi là Lưu thái gia, ta tên Lưu, bày vai thứ hai”.
Tương Muội nói:
“Té ra là Lưu Nhị gia”. Lưu Thái Bảo nói:
“Không cần gọi là gia, ta trên không làm thuê cho nha môn, dưới không ăn xin đầu phố, ngày thường không nhà không nghề nghiệp, du thủ du thực. Nhưng tiền bạc theo tay ra cũng theo tay vào, không có thân thích giàu có bạn bè sang trọng nhưng tới đâu cũng có người giúp đỡ”. Tương Muội ngẩng đầu lên hỏi:
“Rốt lại ngươi làm nghề gì?”. Lưu Thái Bảo đáp:
“Ta à, nói ra cô cũng không hiểu đâu, người khúm núm gọi bọn ta là hảo hán, quang côn, người không khúm núm gọi bọn ta là hỗn hỗn, vô lại. Tên thường gọi là du côn, tên chính thức là lưu manh”.
Tương Muội vừa nghe thế ngước nhìn Lưu Thái Bảo một cái, không nói gì nữa, trên mặt lộ ra vẻ thất vọng.
Lưu Thái Bảo nhìn ánh sáng đèn chiếu lên cái bóng đẹp của nàng, bóng hai đóa hồng trên búi tóc soi lên cửa sổ rung rinh, mớ tóc dài buông phía trước càng làm xúc động lòng người. Hai tay nàng, một tay cầm chiếc hài, một tay cầm kim thêu đưa lên đâm xuống, ngón tay phảng phất như khơi gợi lòng xuân của ai đó.
Toàn thân màu hồng, nàng ngồi xếp bằng, cái khăn là trắng ở hông buông xuống cố ý che một bàn chân nhỏ.
Lưu Thái Bảo cười, cũng ngồi ở đầu giường, cách Tương Muội không xa, y lại nói:
“Nhưng đừng coi thường ta, Lưu Nhị ta tuy là hỗn hỗn nhưng cũng có chút tiếng tăm ở kinh thành. Từ phủ Thuận Thiên, viện Đô Sát, nha môn Đề đốc, trên dưới không ai không biết ta. Từ Đô sát Ngự sử, Đề đốc Chính đường, quan viên văn võ, không ai không xưng huynh gọi đệ với ta!”. Thái Tương Muội thản nhiên cười nói:
“Ngươi đừng nói khoác nữa, ta đã sớm nhìn ra, ngươi không phải là người không có gốc gác. Hôm nay hai sai quan của nha môn Đề đốc rút roi ra đuổi bọn ta, ngươi bước lên nói hai câu chặn họ lại. Ta còn thấy họ cười với ngươi nữa! Quả thực, bọn ta cầu xin ngươi một chuyện ... Ngươi có quen Ngọc đại nhân không? Quen đại tổng quản trong phủ Ngọc đại nhân cũng được”.
Lưu Thái Bảo nghe thế bất giác thấy kỳ lạ, bèn nói:
“Ngọc đại nhân là bạn già của ta, y ngồi trong kiệu không đếm xỉa tới ta, nhưng ta chúc tết thì y đích thân đưa tay đỡ ta lên, gọi là lão đệ. Hiện Cửu thành do y quản, nhưng không có ta giúp đỡ không xong. Bất luận bọn vô lại gây án ở tỉnh nào vào Bắc Kinh, ta nói bắt thì bắt, nói thả thì thả. Có ta thì bọn lưu manh không dám sinh sự trên phố, vì bọn chúng đều dưới tay ta. Không có ta, cho dù y có năm trăm Ban đầu, bảy ngàn Bổ khoái cũng không dùng được. Cô định nhờ ta việc gì, mau nói ra đi!”.
Thái Tương Muội in lặng một lúc, nói:
“Chuyện cũng không khó, chỉ vì bọn ta muốn kiếm thêm ít tiền. Cha con ta là người Cam Túc, ở nhà trồng các loại hoa màu, vốn rất tốt, nhưng năm ngoái sông Hoàng Hà lụt lớn, nước cuốn trôi nhà cửa, dìm chết mẹ ta. Cha con ta may mà nhanh tay nhanh chân trèo lên cây mới không bị nước cuốn trôi. Nhưng sau khi nước rút, hoa màu của bọn ta đều bị mất hết. Không có cơm ăn áo mặc, cũng không có chỗ trú thân, không còn cách nào khác, may nhờ gia gia ta còn biết diễn chút nghề, rồi dạy ta đi dây”.
Lưu Thái Bảo vội hỏi xen vào:
“Mới học hơn một năm thì biết đi dây sao?”.
Thái Tương Muội nói:
“Không phải, đó đâu có gì khó luyện? Chỉ cần lưng và chân nhanh nhẹn thì dễ học thôi. Nó không giống như đọc sách viết chữ, cả mười năm khổ luyện công phu nơi cửa sổ gió lạnh”. Lưu Thái Bảo gật đầu. Thái Tương Muội lại nói:
“Ta học được chút tài này, theo gia gia phiêu bạt khắp nơi, qua Thiểm Tây, Sơn Tây, Hà Nam, Trực Lệ, hơn nửa tháng mới đến Bắc Kinh.
Bọn ta mãi võ kiếm cơm, nhưng có lúc cả cơm cũng không đủ no, may mà hai hôm trước mãi võ trước cổng phủ Ngọc đại nhân, tiểu thư của Ngọc đại nhân ra xem nửa ngày, thưởng cho ta năm lượng bạc, còn hỏi ta bao nhiêu tuổi, ta nói mười sáu tuổi, hỏi chân của ta làm sao mà nhỏ được như vậy, ta nói là từ nhỏ đã vậy. Ta thấy Ngọc tiểu thư rất thích ta, ta cũng thích Ngọc tiểu thư, cô ấy thật tốt! Ta muốn tự lực cánh sinh, đến làm thuê trong phủ cô ấy!”.
Lưu Thái Bảo giật mình, vội cười cười nói “Đi dây tự do như vậy, núi nam biển bắc tùy ý đi, làm a hoàn cho người ta khổ cực lắm, thật không bằng trâu ngựa. Cô đừng thấy họ mặc quần áo đẹp, thật ra không được thoải mái như cô đâu!”. Thái Tương Muội lắc lắc đầu, tỏ vẻ chua xót nói:
“Không! Ta đâu muốn mặc quần áo đẹp, ở lầu cao nhà lớn, chịu kiếp cùng quẫn như vậy, ta thật không muốn! Vả lại ta đi theo gia gia, cũng làm lụy cho người. Nếu không có ta, gia gia đã sớm đi đầu quân lập công rồi, bây giờ có khi cũng đã làm võ quan, vì vậy muốn nhờ ngươi giúp ta bán mình vào phủ Ngọc đại nhân, hay nhất là giúp ta được hầu hạ vị Ngọc tiểu thư kia. Trước tiên đừng nói với gia gia ta, đợi xong việc gia gia ta nhất định sẽ đồng ý. Ông sẽ an tâm về ta, tự đi tìm tiền trình của ông”.
Lưu Thái Bảo nghe thế hơi ngẩn người một lúc, rồi gật đầu cười nói:
“Chuyện này cũng dễ thôi, nếu muốn tới làm a hoàn trong Ngọc phủ thì ta nói một tiếng là được. Nhưng cô đừng vội, đợi nửa ngày ta gặp đại nhân Chính đường sẽ nói với y, để y nhận cô vào phủ. Tuy để sai khiến, nhưng sẽ đối xử khác với những tôi tớ cũ thì chắc là được!”. Thái Tương Muội cười cười nói:
“Được vậy thì tốt! Vậy ta có thể nhảy ra rồi! Đi giang hồ suốt đời, theo gia gia mãi võ suốt đời thế này, biết đến bao giờ mới thôi!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Thật ra cô muốn mau chóng tìm nơi an thân lập phận cũng không cần đi làm a hoàn, cô thấy ta năm nay mới ba mươi hai, cũng không coi là già. Trong nhà ta cũng chưa có vợ, có thể nói với cha cô, gả cô cho ta, từ ăn uống tới ăn mặc đều tốt hơn so với làm a hoàn trong Ngọc phủ”.
Thái Tương Muội cầm chiếc hài nhỏ đánh vào trán Lưu Thái Bảo một cái, mặt đỏ lên cười nói:
“Ngươi không phải là người tốt! Ngươi đang có ý đồ này, ngươi mau đi đi!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Lời ta nói là chân thật, chẳng lẽ đi làm a hoàn thì không lấy chồng à?”. Thái Tương Muội cười bẽn lẽn, lắc đầu nói:
“Ta không nghĩ đến chuyện đó, ta còn nhỏ mà ...”. Nàng ngước mắt lên liếc Lưu Thái Bảo một cái, thẹn thùng nói “Lúc này mà bảo làm cô dâu thì gia gia ta nhất định sẽ nổi giận, nhưng khi người biết ta tới Ngọc phủ làm a hoàn, chắc người sẽ vui mừng. Đợi sau khi ta ở Ngọc phủ một năm sáu tháng, thì ngươi tới đón ta ra”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta với Ngọc Chính đường là bằng hữu, nếu đón một a hoàn trong phủ y ra, nhiều lắm cũng chỉ làm thiếp của ta, phải làm Chính thái thái thì mới là người của ta!”. Thái Tương Muội nói “Cái gì thiếp với không thiếp, ta cũng không quan tâm, thôi được! Ngươi mau đi đi! Lát nữa gia gia quay về, thấy ta với ngươi nói chuyện người nhất định sẽ đánh chết ta. Ngươi mau đi đi! Mau đi làm giúp ta, tối mai tới đây, nhớ vỗ tay một cái ta sẽ nghe thấy, đừng đứng trước cửa hát hò om sòm, đi mau đi, đi mau đi! Ngày mai ta sẽ gặp lại!. Lưu Thái Bảo vẫn cười không chịu đi ra, Tương Muội xuống giường, hai tay xô y, vừa xô vừa cười. Lưu Thái Bảo lại nhìn cái rương bằng gỗ trên giường một cái rồi cười, liền bị xô ra khỏi nhà.
Tương Muội ở trong, một tay đóng cửa, còn nhìn ra cất giọng yêu kiều thỏ thẻ nói:
“Nhớ đấy, mau đi làm giùm, có thể để ở trong Ngọc phủ nửa năm rồi ra sẽ là người của ngươi!”. Một trận gió thổi sau đầu Lưu Thái Bảo, y cảm thấy chỗ bị ném gạch rất đau. Lưu Thái Bảo cười nhạt, hướng vào nhà nói:
“Được rồi! Ta đi đây, ngày mai ta sẽ tới. Ta còn muốn cho cô hai món đồ trang sức.
Chỉ vì cô tới Ngọc phủ làm a hoàn cũng gần giống như về nhà chồng, phải có mấy hộp trang sức, nếu không thế thì những a hoàn chung quanh có thể coi thường!”.
Trong phòng không ai nói gì, cổng đã khép lại, ánh đèn trên cửa sổ chiếu lên cái bóng của Thái Tương Muội. Đóa hoa hồng rung động, loạt soạt mấy tiếng nhỏ của đôi hài kéo lê dưới đất. Lưu Thái Bảo lại bất giác tiêu hồn một hồi, nhưng y quay người đi, cẩn thận mở cánh cổng ra ngoài. Chỉ thấy hai bên bờ hồ gió lạnh thổi rất mạnh, trời đen kịt, sao sáng nhấp nháy trên bầu trời. Hơi rượu ngà ngà đã tan, chuyện y vừa mới bị Tương Muội đùa giỡn đánh sưng đầu cũng qua đi.
Lúc bấy giờ trên người y cũng hơi lạnh, nhưng đầu óc rất tỉnh táo. Y đi về phía đông, thầm nghĩ “Đáng tiếc thật! Thái Tương Muội muốn đến Ngọc phủ làm a hoàn, không chắc là người xấu. Nếu nàng muốn ăn trộm đồ dùng hay bảo kiếm gì đó của Ngọc phủ thì có lẽ sẽ rất bất lợi cho Ngọc Chính đường đại nhân. A hoàn đó quyết không phải người thường, nếu hôm nay cô ta không thấy mình nói chuyện với hai người trong nha môn thì cũng không dám đú đởn với mình. Nói tóm lại nhất định cô ta muốn điều gì khác, cần tới thằng ngốc to đầu mình. Được! Ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện tiếp!”. Y vừa nghĩ vừa đi, lúc này bất quá vừa mới canh hai. Trên đường phố có mấy nhà buôn bán vẫn chưa đóng cửa. Y trở lại An Định Môn, vừa đi tới trước cổng phủ Bối lặc, thấy cổng lớn đã đóng kín, trước cổng rất tối. Lưu Thái Bảo định bước lên gõ cửa, chợt thấy phía sau tảng đá lớn bên trái có một bóng người đen đen rất thấp.
Lưu Thái Bảo như con cắt vọt tới túm bóng đen đó, thì ra là một đứa trẻ ăn mày, tay còn ôm cái lồng sấy, lồng sấy rớt đánh choang một tiếng vỡ nát. Tiểu khất cái kêu một tiếng “Gia gia !”. Lưu Thái Bảo chửi:
“Tiểu tử! Đêm tối tới ngồi xổm ở đây là có ý gì ?”. Tiểu khất cái đáp:
“Vì một vị đại gia trong quán ăn sai tôi đưa cho Bối lặc gia một phong thư!”. Lưu Thái Bảo giật mình nói:
“Cái gì? Thư hả? Đưa đây cho ta xem trước!”. Y nhận từ tay tiểu khất cái một phong thư nhỏ nhưng lúc bấy giờ bốn bề không có ánh đèn, hai hòn than dưới đất cũng đã sắp tàn, nhìn không rõ chữ gì viết trong thư. Lưu Thái Bảo vội vàng hỏi:
“Là ai sai ngươi đưa đến đây?”. Tiểu khất cái đáp:
“Là một vị đại gia trẻ tuổi, y uống rượu trong quán, tôi đang xin tiền ở ngoài, y ra kéo tôi qua một bên bảo tôi đưa phong thư này, cho tôi một nén bạc. Nhưng tôi tới đây thì cổng phủ đã đóng”. Lưu Thái Bảo nói:
“Hà hà! Đưa một phong thư thì cho một nén bạc, tiểu tử ngươi phát tài thật. Mau nói cho ta, người bảo ngươi đưa thư đã đi hay chưa?”. Tiểu khất cái nói:
“Y đưa cho tôi bạc và thư rồi đi về phía nam”. Lưu Thái Bảo hỏi:
“Người đó ăn mặc ra sao?”. Tiểu khất cái đáp:
“Mặc quần áo màu đen”. Lưu Thái Bảo lại hỏi:
“Y đội mũ gì?”. Tiểu khất cái nói:
“Đội mũ da màu đen”. Lưu Thái Bảo hỏi tiếp “Dáng người ra sao? Nói giọng tỉnh nào?”. Tiểu khất cái đáp “Dáng người không thấp, không cao, nói giọng bản địa”. Lưu Thái Bảo ngẩn ra lại hỏi “Là ốm hay mập? Mặt đen hay trắng?”. Tiểu khất cái đáp “Không ốm không mập, mặt cũng không đen không trắng”. Lưu Thái Bảo giơ chân lên chửi “Mau cút đi!”. Tiểu khất cái lăn một vòng dưới đất rồi bỏ chạy.
Lưu Thái Bảo nhét phong thư vào người, rồi bước lên gõ cửa. Gõ một lúc lâu cửa phủ vẫn chưa mở, nhưng cửa nhà xe bên cạnh lại có tiếng động. Lưu Thái Bảo vội đến trước cửa nhà xe thì thấy trong cửa là hai người đầy tớ của bản phủ, phía sau họ còn có bốn viên sai quan. Có người cầm một chiếc đèn lồng, một viên sai quan rút yêu đao ra giận dữ hỏi “Ngươi làm gì đấy? Nửa khuya sao dám đến gõ cửa cổng phủ? Bắt lại!”. Nhưng một người đầy tớ của bổn phủ nói “Đây là sư phó dạy quyền của bản phủ”. Rồi lại hỏi “Lưu gia! Sao giờ này người mới về! Người không biết hai ngày này trong phủ rất căng thẳng sao? Ngọc đại nhân hiện còn ở đây đấy!”. Lưu Thái Bảo mỉm cười nói:
“Ta không biết, ta đi nói chuyện với bằng hữu cả ngày, quên mất cả thời gian. Làm phiền các vị, thật xin lỗi!”. Bốn viên sai quan cũng đều dịu giọng, một người nói “Hôm nay trong phủ đã có chuyện, nên ít ra ngoài buổi tối!”. Lưu Thái Bảo luôn miệng nói “Sau này tôi sẽ không ra ngoài nữa”.
Lúc ấy y vào cổng nhà xe, liền đó nghe ầm một tiếng cửa đóng lại. Ra khỏi nhà xe là chuồng ngựa, hôm nay ngựa trong chuồng đặc biệt nhiều. Lưu Thái Bảo mới đoán ra, Ngọc Chính đường tới rồi, nhất định dẫn không ít sai quan, đây gọi là Mất bò mới lo làm chuồng, làm được cái gì? Chẳng bằng Nhất đóa liên hoa ta, chỉ một ngày đã tìm ra đầu mối, đã đặt chân vào nhà Thái Tương Muội, hôm nay lại được lá thư này, chắc cũng liên quan đến chuyện hôm qua.
Y đi vào gian phòng nhỏ, vừa lúc Lý Trường Thọ không có trong phòng, đèn lại rất sáng, lò lửa cũng rất ấm. Lưu Thái Bảo bèn đóng cửa phòng, lấy lá thư ra xem, thấy trên bì thư viết “Gởi Thiết công Bối lặc”, là tên ông chủ viết theo kiểu chữ lệ, chỉ có nửa trang, viết trên giấy Chu ti lan rất quý, chữ cũng rất ngay ngắn theo kiểu chữ lệ, viết rằng “Gởi Thiết công:
bảo kiếm do bỉ nhân lấy đi, tạm mượn một phen để dùng, hẹn năm năm sau ắt sẽ trả lại. Nay nghe vương gia không muốn truy cứu, vô cùng đội ơn, bỉ nhân vốn ...”, nửa dưới trang thư như đã viết, nhưng cảm thấy không ổn, lại xóa đi. Lưu Thái Bảo đọc xong, không kìm được ngớ người ra, trong lòng rất buồn bực. Y cho nửa lá thư vào phong bì, cất vào cái túi nhỏ sát áo cánh rồi mở cửa phòng ra, lại vội nhìn quanh phòng, thầm nhủ “Không đúng! Loại Thái Tương Muội và cha cô ta mà viết được chữ lệ à? Kẻ trộm kiếm nhất định là người khác. Hôm nay mất nửa ngày, tuy chiếm được chút tiện nghi, nhưng sau gáy cũng bị ném một hòn gạch.
Chuyện này mình tìm sai rồi, không liên quan gì đến cha con họ Thái. Từ ngày mai, mình phải lại đi tìm manh mối!”. Y đi lại trong phòng suốt nửa ngày, lên nằm trên giường định ngủ nhưng trong đầu suy nghĩ về chuyện này, cảm thấy như một mớ bòng bong rối rắm, không biết bắt đầu gỡ từ đâu. Lòng y lại nhớ đến Thái Tương Muội, thật không cảm thấy buồn ngủ chút nào.
Hồi lâu Lý Trường Thọ về phòng, đẩy y một cái, nói:
“Lưu gia, ngươi ngủ sớm vậy? Không đánh bạc một lát sao? Hôm nay trong phòng trực thật náo nhiệt, toàn là người của nha môn Đề đốc, có hai mươi mấy người, hai phần chơi bài cẩu, một phần chơi xúc xắc”. Lưu Thái Bảo vờ ngủ không trả lời. Lý Trường Thọ lấy tiền trong tráp rồi ra khỏi phòng đi gỡ lại. Lát sau Lưu Thái Bảo ngủ thiếp đi. Đến ngày hôm sau, y ngủ dậy vẫn còn hơi ngẩn ra, tới Tây Đại Viện nói chuyện với Thốc đầu ưng suốt nửa ngày, vẫn cảm thấy không có chút manh mối nào. Y bèn ăn cơm trưa ở Tây Đại Viện, rồi tới Toàn Hưng tiêu cục ở Chợ Than tìm biểu huynh Thần thương Dương Kiện Đường của y.
Lúc ấy Dương Kiện Đường đang ở nhà, vừa thấy mặt y, bèn nói:
“Ta đang muốn tìm ngươi đây!” rồi kéo y vào trong quầy để tránh mọi người, rồi nhìn y hỏi:
“Người đang làm gì vậy?”. Lưu Thái Bảo sững người rồi nói:
“Ái chà, đại ca, tôi làm chuyện gì à? Đại ca ngạc nhiên sao?”. Dương Kiện Đường nói:
“Trái lại ngươi tự hiểu rõ, đừng giả ngây ngô với ta!”. Lưu Thái Bảo bất giác hơi tức giận. Dương Kiện Đường lại nói:
“Đêm trước trong phủ các ngươi bị mất bảo kiếm, hiện đã ồn ào cả chín cửa thành không ai không biết, nha môn Đề đốc đã phái rất nhiều sai quan đi khắp nơi truy nã gian tặc trộm kiếm. Ngươi biết lai lịch thanh bảo kiếm đó chứ? Đó là của Lý Mộ Bạch tặng Thiết Tiểu Bối lặc.
Nếu Lý Mộ Bạch ở núi Cửu Hoa biết tin này, chắc y sẽ xuống núi để tìm cho Thiết Tiểu Bối lặc, võ nghệ của y mà ngươi muốn dây vào ư?”. Lưu Thái Bảo cười nhạt nói:
“Lẽ nào như vậy! Tôi không phải là gian tặc trộm kiếm, Lý Mộ Bạch cũng thế, sai quan nha môn Đề đốc cũng thế, truy hỏi được tôi à?”. Dương Kiện Đường nói:
“Ngươi nói truy hỏi ngươi không được, nhưng cả ta cũng tin thanh kiếm đó là do ngươi lấy trộm”.
Lưu Thái Bảo giận tái cả mặt, vung tay lên, nếu đối phương không phải là biểu huynh Thần thương Dương Kiện Đường của y thì phát quyền này đã đánh ra rồi. Y hậm hực chửi:
“Đây nhất định là Đắc Lộc, ngoài y ra không ai dám nghi ngờ tôi! Được rồi! Tôi về tìm y đây, người khác đừng nói, tôi cứ cho y đao trắng cắm vào đao đỏ rút ra trước đã!”. Dương Kiện Đường cười nhạt nói:
“Ngươi thật không muốn sống ư? Ngươi cứ chuốc vạ vào thân đi! Dù sao thì chẳng qua ngươi cũng chỉ là biểu đệ của ta, không phải anh em ruột thịt, cũng không liên lụy tới ta!”. Lưu Thái Bảo giẫm chân, hốt hoảng gần chết, nói:
“Đại ca sao lại tin lời họ! Trước đây đúng là tôi từng ăn cắp tiền của đại ca, nhưng bây giờ tại sao tôi lại ăn trộm bảo kiếm trong phủ? Đêm trước trong phủ mất bảo kiếm, hôm qua tôi phải ra ngoài điều tra dò hỏi cả ngày, tính điều tra ra đầu mối để rửa sạch cho chính tôi. Nhưng con mẹ nó, điều tra dọ hỏi cả ngày cũng tìm được chút manh mối, không ngờ sau đó lại rối tung cả lên!”.
Dương Kiện Đường thấy dáng vẻ của Lưu Thái Bảo nôn nóng như vậy mới tin không phải y ăn trộm, bèn ngồi trên ghế cau mày nghĩ ngợi rồi nói:
“Chuyện này quả thật là ngươi không có cách nào gột rữa sạch sẽ rồi! Đắc Lộc là người trung hậu, tuy y nghi ngươi ăn trộm nhưng cũng chưa hề nói với ai. Chỉ vì hôm qua y tìm gặp Đức Khiếu Phong, nhờ Khiếu Phong khuyên ngươi đem thanh kiếm lén trả lại, thì coi như không có chuyện gì”. Lưu Thái Bảo giậm chân nói:
“Đòi mạng tôi tôi cũng không giao kiếm lại được! Thanh bảo kiếm đó ngay cả xem tôi cũng chưa được xem!”. Dương Kiện Đường nói:
“Nói vậy thì nhất định có gian tặc đại đạo đang ẩn nấp ở kinh sư, Thiết Tiểu Bối lặc cho rằng người trộm kiếm chắc là một vị hiệp khách nên không muốn truy cứu. Nhưng Đề đốc Ngọc đại nhân rất phẫn nộ chuyện này. Y đã ra hạn cho sai quan trong ba ngày phải bắt được gian tặc truy hồi bảo kiếm, nhưng ta e ba mươi ngày cũng không phá án được. Ngươi hiện tại không làm gì, quả thật lúc này cần bỏ ra ít công sức vòng qua các nơi hỏi dò xem ở kinh thành có ai khả nghi không. Ta cũng giúp ngươi, tới các tiêu điếm các nhà trọ hỏi dò giúp cho”. Lưu Thái Bảo vỗ ngực nói:
“Tôi thề nếu không truy hồi được bảo kiếm thì không phải họ Lưu. Được!
Đại ca đã chịu giúp đỡ, chúng ta chia nhau cùng làm. Đại ca hãy nhờ Đức Khiếu Phong nói lại với Đắc Lộc rằng Nhất đóa liên hoa tôi không phải gian tặc trộm kiếm, tin hay không tùy y ! Thế nào trong mười ngày tôi cũng sẽ bắt được người và tang vật đưa tới nha môn xử lý!”. Dương Kiện Đường nói:
“Không cần ra kỳ hạn, chúng ta hết sức điều tra dò hỏi là được rồi!”. Lưu Thái Bảo đứng dậy thở ra một hơi nói:
“Vậy thì tôi đi đây, hôm nay tôi lại đi quanh trên phố một ngày, tìm không ra manh mối thì không về ăn cơm!”, nói xong ra khỏi Toàn Hưng tiêu cục, đứng trên đường lớn trước cổng nghĩ ngợi hồi lâu rồi vào thành. Y đi loanh quanh khắp Tây thành, rồi bất giác lại tới trước Cổ Lâu, nhìn về phía tây thì thấy trước cổng phủ Ngọc đại nhân lại có một đám người. Lưu Thái Bảo tuy nghĩ “Không phải, cha con họ Thái chính là phi tặc nhưng cũng nhất định không biết chữ, bảo kiếm chưa chắc là do họ ăn trộm”, nhưng không hiểu sao bên đó dường như có sức hút hút y qua đó, y lại chen vào giữa đám người.
Lúc này Thái Cửu đang diễn Lưu tinh chùy, Thái Tương Muội đang đứng cạnh khua thanh la keng keng, nghiêng mắt nhìn nhìn Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo liền nhe răng ra cười. Nhưng Thái Tương Muội lại không cười cũng không chào hỏi y, bàn tay nhỏ nhắn chỉ khua mau thanh la. Lưu Thái Bảo xem một hồi, Lưu tinh chùy của Thái Cửu vẫn chưa diễn xong, bỗng thấy có hai người đầy tớ của Ngọc phủ chen vào xua tay nói:
“Đừng diễn nữa, đừng diễn nữa!”.
Thái Cửu vội thu Lưu tinh chùy lại chắp tay nói “Hãy để cho con gái tôi đi dây, cha con chúng tôi sẽ dọn ngay. Chỉ vì hôm nay vẫn chưa kiếm đủ tiền cơm tiền trọ!”. Hai người đầy tớ của Ngọc phủ nói:
“Không phải không cho các ngươi luyện, vì tiểu thư phủ bọn ta muốn xem con gái ngươi đi dây”. Thái Cửu lập tức cười nói:
“Đó thật là tiểu thư trong phủ cất nhắc, tôi nhất định bảo con gái tôi bán chút sức lực, hiếu kính tiểu thư trong phủ một đoạn thật hay”. Thái Tương Muội đứng bên cạnh cười hỏi:
“Là vào phủ diễn hay diễn ngoài cổng?”. Đầy tớ Ngọc phủ nói:
“Trong phủ toàn lát gạch, không thể để các người cắm thương làm vỡ gạch được, các ngươi diễn ở đây thôi!”, nói xong y xua tay đuổi những người vô sự đi như đuổi chó, nói:
“Tránh ra hết! Ra xa mà xem!”.
Lưu Thái Bảo đứng mũi chịu sào, vì y đứng ở trong cùng nên bị người đầy tớ của Ngọc phủ đẩy mạnh một cái, y liền quay lại chửi:
“Này, tiểu tử ngươi mở to mắt mà nhìn. Đừng xô chứ!”. Hai người đầy tớ của Ngọc phủ đều trừng mắt nói:
“Sao? Ngươi dám ngang ngược hả? Mau cút, mau cút đi!”. Lưu Thái Bảo xắn tay áo lên nói:
“Nói với gia gia ngươi mà không khách khí chút nào thế?
Tiểu tử mở to mắt xem ta là ai?”. Người đầy tớ của Ngọc phủ nói “Bất kể ngươi là ai cũng cút đi!”.
Lưu Thái Bảo thấy Thái Tương Muội đang nhìn, y không thể để mất mặt, liền vỗ ngực một cái định đánh trả. Lúc ấy tất cả những người xúm lại xem đều bị xua đi hết, chỉ còn Lưu Thái Bảo. Y quyết định không đi, trên gò lại có hai viên sai quan cầm côn đi tới. Hai người đầy tớ của Ngọc phủ đều nói:
“Được!
Quan nhân tới rồi, ngươi cũng đừng ngang tàng, cứ lên nha môn Đề đốc mà nói chuyện!”. Lưu Thái Bảo vội tự nhủ:
“Không được! Người thông minh không chịu thiệt trước mắt, hôm nay mình không những muốn thiệt thòi, mà còn muốn mất mặt!”.
Lúc bấy giờ trên gò có tiếng người gọi:
“Người mãi võ chuẩn bị đi, tiểu thư sắp ra tới rồi!”. Lưu Thái Bảo càng cảm thấy khó vị tình, thầm nhủ:
“Tiểu thư cũng là người thân thuộc của mình, hôm qua mình vừa khoác lác với Thái Tương Muội suốt nửa ngày, nói mình với Ngọc đại nhân là hảo bằng hữu, nay lại bị tôi tớ nha dịch của người ta đuổi đi mới thật là mất mặt !”. Lúc ấy y vội thả tay áo xuống, bước tới gần hai người đầy tớ vòng tay cười nói:
“Hai vị ăn cơm chưa? Trò mãi nghệ này diễn thật không kém, phải không? Tiểu thư trong phủ muốn ra đây xem sao? Tiểu thư thích xem những thứ võ nghệ này, mấy hôm trước ở trong nhà Đức Ngũ gia, tôi thấy tiểu thư trong này xem Đức Thiếu phu nhân bên đó diễn hoa thương!”.
Hai viên sai quan đang trợn mắt, vừa nghe Lưu Thái Bảo nói thế đều không trợn mắt nữa, một người nói:
“Xin đứng sang phía đông, lát nữa tiểu thư trong phủ ra tới”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Được, được”. Y đường hoàng thong thả đi về phía đông mấy bước rồi đứng lại, kế ngẩng nhìn Thái Tương Muội cười cười. Thái Tương Muội tựa hồ không thấy y, hai người đầy tớ của Ngọc phủ và sai quan của nha môn Đề đốc cũng đều đứng xa xa nhìn Lưu Thái Bảo. Bọn họ hai bên nói cười, dường như không đoán ra Lưu Thái Bảo là nhân vật thế nào.
Lúc này Thái Cửu đã cắm song thương trên đất, buộc dây thừng xong, trên dốc cao liền xuất hiện mấy bộc phụ. Thái Tương Muội vuốt đầu tóc, nắm vạt áo khiến cái khăn là trắng cũng trải ra.
Lúc này trên dốc cao trước cổng của Ngọc phủ đã xuất hiện vị Tam tiểu thư Ngọc Kiều Long kia. Lưu Thái Bảo đứng ở chỗ rất thích hợp, vừa ngẩng nhìn đã thấy Ngọc tiểu thư, y thấy Ngọc tiểu thư hôm nay không mặc áo khoác, chỉ mặc một cái áo bào bằng đoạn màu đá xanh, đeo bao tay bằng da rái cá. Thái Tương Muội hướng lên vái một vái, Ngọc Kiều Long hơi mỉm cười, cất tiếng trong trẻo nói:
“Diễn đi!”. Thái Tương Muội liền phi thân, hai chân đã đứng trên dây thừng.
Lúc ấy Thái Cửu tránh qua một bên, cũng không khua thanh la, chỉ thấy Tương Muội xiêu vẹo nhảy lên, tay múa chân phi, quả như oanh xuyên qua liễu, én lướt trên sóng. Lúc ấy trời lại đầy mây rực rỡ như gấm, những người già bộc phụ trên dốc cao đều mở to mắt nhìn xuống cô gái nhỏ đang lượn trên dây này, vị tiểu thư Ngọc Kiều Long kia lại hơi mỉm cười, đôi mắt ngọc của nàng xoay theo thân người của Thái Tương Muội, hai viên sai quan và hai người đầy tớ dưới dốc cũng đều ngẩn ra.
Lưu Thái Bảo lại không nhìn tài nghệ của Thái Tương Muội, y chỉ để ý tới Ngọc Kiều Long, cảm thấy vị tiểu thư này thật xinh đẹp, sang trọng lộng lẫy, nhất là nàng luôn mỉm cười như hoa mẫu đơn sắp nở, kiểu cười này Thái Tương Muội không có được. Lưu Thái Bảo nhìn kỹ Ngọc Kiều Long, lại nhìn Thái Tương Muội, đồng thời nghĩ thiếu nữ trên dây lúc này chính là người tình bên ánh đèn đêm qua, y lại bất giác cảm thấy tiêu hồn, hai mắt bị hai cô gái làm cho xoáy tròn loạn lên, quên hết việc mất bảo kiếm, tìm gian tặc, rửa oan khuất.
Đang lúc y thấy lâng lâng, chợt nghe rất nhiều người kinh hãi la lên Trời ơi!”, thì ra Thái Tương Muội bị trượt chân, như một đóa hoa trên cây rơi xuống, thân hình của nàng lập tức nằm sóng soài trên mặt đất, ngất đi.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 2**

Múa trượng phóng tiêu hoàng hôn đánh lũy cũ
Đặt cung giăng lưới đêm tối cản người tài

Lập tức Thái Cửu và tôi tớ của Ngọc phủ đều kinh hoàng chạy tới. Tim Lưu Thái Bảo cũng đập thình thịch loạn lên. Y vội bước lên thấy Tương Muội tuy không bị thương nhưng ngã đập đầu xuống đất, mắt nhắm nghiền, mặt trắng bệch như đã chết. Thái Cửu cha nàng thì giẫm chân lớn tiếng khóc:
“Đây thật là hại tôi rồi! Tôi chỉ có đứa con gái này để sống!”. Bỗng nhiên Lưu Thái Bảo la lên:
“Không sao, mắt còn cử động! Còn cứu được!”. Mọi người vừa nhìn, quả thấy Thái Tương Muội mở mắt ra, nhưng nước mắt chảy xuống, cũng khóc òa lên.
Thái Cửu thở dài não ruột, vái đám sai quan và tôi tớ trong Ngọc phủ nói:
“Con gái tôi bị thương nặng thế này, nhà ở lại cách đây quá xa, nằm trên đường không được, xin khiêng nó vào phủ, dưới chuồng ngựa cũng được, cho nó nghỉ ngơi một lúc, sưởi ấm rồi tôi sẽ mang đi”. Đám đầy tớ trong Ngọc phủ đều nói:
“Được, được, ta sẽ vào xin tiểu thư giúp ngươi, chắc có thể cho con gái ngươi vào nghỉ ngơi một lúc, uống chút nước gừng, ở trong phòng sưởi ấm càng tốt!
Ngươi đừng lo!”.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long trên gò đã vào phủ, mấy người đầy tớ vào thỉnh thị hồi lâu mới cầm một cái bao giấy ra, xuống gò nói với Thái Cửu:
“Tiểu thư trong phủ nói con gái ngươi ngã bị thương thật đáng tiếc, nhưng lại nói trong phủ không thể cho người không có quan hệ gì vào được, thưởng các ngươi hai mươi lượng bạc. Chiếc xe này là của bọn ta, ngươi cứ lên đây, bọn ta sẽ đưa con gái ngươi đi. Cho ngươi số bạc này, cầm lấy dưỡng thương cho con gái!”. Lưu Thái Bảo nghe thế bất giác rất bất bình, không nhịn được, nói:
“Vì tiểu thư thích nên cô ta mới diễn, vì diễn mới bị thương, một tiểu cô nương vào phủ các ngươi nghỉ ngơi một lúc thì có gì ghê gớm, sao vị tiểu thư kia độc ác như thế!”. Thái Cửu lại rối rít vái lạy nài nỉ:
“Dưới chuồng ngựa cũng được, chúng tôi ở ngoài Tiền Môn xa quá, cho xe đưa về thì con gái tôi chết rồi!”. Lưu Thái Bảo nghe câu ấy cảm thấy rất nghi ngờ, thầm nhủ:
“Rõ ràng họ ở Tích Thủy đàm phía tây không xa, sao lại nói là ở ngoài Tiền Môn? Thái Cửu nhất định muốn con gái vào Ngọc phủ dưỡng thương là có ý gì ? Kỳ quái!”. Bọn tôi tớ của Ngọc phủ lại lắc đầu quầy quậy nói “Không được! Không được! Tiểu thư không cho các ngươi vào thì không còn cách nào”.
Thái Cửu lộ vẻ tức giận, gật đầu nói “Được rồi! Tiểu thư đã không thương người nghèo khổ, ta cũng không còn cách nào. Ta cũng không thể để con gái ta bị thương nặng như vậy mà lắc lư chở đi, ta cõng nó về cũng được”, nói xong y nhận gói bạc, cho tất cả Lưu tinh chùy, thanh la, dây vào bao vác trên lưng, cõng con gái dưới đất lên, đùng đùng đi về phía Tây. Tay trái y kẹp hai cây thương, như hoàn toàn dùng tay phải để cõng con gái, nhưng bước đi vô cùng mau lẹ. Thái Tương Muội thì nằm rũ đầu trên lưng cha, nhìn phía sau thật đáng thương! Vừa rồi nàng còn trên dây nhún nhảy như bay, bây giờ thì động đậy một cái cũng không được.
Rất nhiều người ở đó đều bàn tán, thương xót, nói cô nương đó ngã thật không nhẹ, sau này e không thể đi dây được nữa. Lại có người nói Ngọc tam tiểu thư cũng không khỏi quá vô tình, cho một đứa con gái nhà lành vào phòng bộc phu già trong phủ dưỡng thương cũng không đáng gì ! Lưu Thái Bảo vừa rồi rất tức giận, rất khó bỏ qua, lúc này thì y chỉ kinh ngạc, vì cúi đầu nhìn xuống mặt đất thấy không có chút máu, ngay một giọt máu cũng không có thì làm sao ngất đi được? Nghểnh cổ nhìn, thấy Thái Cửu dĩ nhiên đã cõng Tương Muội đi xa, y cũng đi về phía tây, thẳng tới Tích Thủy đàm.
Lúc này trời lại đã hoàng hôn, bốn bề lại vắng ngắt không có ai, bỗng thấy Thái Cửu đặt con gái xuống. Lưu Thái Bảo vội núp sau một gốc liễu to lén nhìn, thấy Tương Muội ngồi dưới đất, kế cha nàng nhìn ra phía sau, thấy không có ai, Tương Muội đứng dậy, nhận song thương từ tay phụ thân bước đi, lại đi rất nhanh, trở về ngôi nhà cũ nát kia.
Lưu Thái Bảo bất giác cười nói:
“Giỏi lắm! Thật biết lừa người, ta sẽ ở đây đợi cô, biết đâu cô lại ra đi mua nước tương không chừng”. Lúc ấy Lưu Thái Bảo bèn tới chỗ ngôi nhà, lại tới núp ở bức tường cách trước căn phòng cũ nhìn trộm, thấy phòng phía đông đã thắp đèn, nhưng y nghiêng tai lắng nghe cũng không thấy hai cha con nói chuyện. Lưu Thái Bảo đợi hồi lâu, trời đã tối mịt vẫn không thấy Tương Muội đi ra, cũng không thấy Thái Cửu ra khỏi cửa, y vỗ tay hai cái, bên trong cũng không ai đáp, càng không thấy có hòn gạch nào ném tới. Lưu Thái Bảo hơi chán nản, bụng cũng đã đói, bèn nghĩ cứ đi ăn cơm, có gì lúc quay lại hãy nói, rồi quay đi.
Tới cầu Đức Thắng, lại vào quán rượu nhỏ tối qua uống rượu, uống hết một vò rượu, cạnh quán rượu này là quán bán mì và thanh trà, hơn nữa là chỗ có người kể chuyện. Lưu Thái Bảo gọi ra nửa cân bánh hành ăn, kế tới nơi kể chuyện đảo qua một vòng, thấy đang kể chuyện “Bành công án”. Lưu Thái Bảo nhìn kỹ mặt của hơn hai mươi người trong đó nhưng không thấy Thái Cửu diễn Lưu tinh chùy kia.
Ra khỏi nơi kể chuyện y lại tản bộ tới bờ hồ, lúc này từ xa vang tới hai tiếng thanh la báo canh, trời tối om, gió lạnh đặc biệt lạnh. Lưu Thái Bảo lại đi tới trước ngôi nhà nát phục xuống nhìn vào trong, chỉ thấy ánh đèn trong phòng phía đông đã tắt. Lưu Thái Bảo lại vỗ tay bộp bộp hai tiếng, bên trong vẫn không có hồi âm. Y lùi lại vài bước, lại hăng giọng hát “Ồ là là hãy mở cửa ra! ....”. Mới hát được một câu lại im bặt, tự nhủ “Đừng để y chú ý tới mình, mình cứ chờ đến khuya, nhảy qua tường vào thám thính hành động của cha con họ”. Kế lui ra vài bước, lúc thì ngồi xổm xuống, lúc lại đứng lên, lúc thì đi đi lại lại.
Bốn phía hồ băng lạnh gió mạnh, cây cối rào rào, như một thế giới chết, chỉ có Lưu Thái Bảo ở đó. Lại qua hồi lâu, chợt thấy cánh cửa tre mở ra, Lưu Thái Bảo vội nép vào sau một gốc cây. Kế thấy trong cửa có một bóng người bước ra, xem vóc dáng thì không phải là Thái Tương Muội mà là cha nàng, y ra cửa rồi thì đi về phía đông.
Lưu Thái Bảo tự nhủ:
“Kỳ lạ thật! Bây giờ đã là canh ba, lão này lại định đi đâu? Lúc ấy Thái Cửu đi về phía đông vài mười bước, Lưu Thái Bảo bèn rón rén theo sau. Thái Cửu đi rất nhanh, y cũng đi theo thật nhanh. Rồi khỏi bờ hồ, tới phố Đức Thắng Môn, lên phía bắc lại rẽ qua phía đông, đó là đường Cổ Lâu Tây. Lưu Thái Bảo đã hiểu ra, bèn theo sát Thái Cửu hơn. Lại đi một lúc, thấy Thái Cửu lên gò cao, Lưu Thái Bảo thấy buồn cười, nghĩ “Lão già giỏi lắm, quả nhiên mình đoán không sai”. Rồi cũng mọp xuống lên gò.
Trên gò chính là phủ viện của Ngọc Chính đường, lúc bấy giờ cổng lớn đã đóng chặt, trước cổng không có cả một con chó, chỉ có tám cây hòe, cành khô bị gió lạnh thổi khua vù vù. Trên người Thái Cửu vốn mặc một cái áo bông lớn, lúc ấy y cởi áo bông ra cuộn lại đặt lên một cành cây, quay đầu về phía tây nhìn nhìn, bấy giờ Lưu Thái Bảo đã nằm phục xuống đất. Thái Cửu thấy bốn bề không có ai bèn tung người nhảy lên mái ngói Ngọc phủ, trong chớp mắt đã không còn bóng dáng. Lưu Thái Bảo tự nhủ:
“Không biết lão này có ý đồ gì? Có lẽ muốn ăn trộm bảo vật gì đó. Mình cũng muốn lên đó xem hành động của Thái Cửu, nhưng lại không hay lắm. Nếu giúp Ngọc phủ bắt gian tặc cũng không có gì hay ho, mà chưa chắc như thế đã rửa được mối nghi ngờ là mình ăn trộm bảo kiếm, vả lại chỉ chuốc oán thù vô ích với Thái Cửu, khiến Tương Muội đau lòng. Nếu không giúp Ngọc phủ, chỉ đứng trên nóc nhà nhìn, vạn nhất bị người của Ngọc phủ bắt được mình lại phải chịu tội chung với gian tặc.
Lúc ấy y ngồi xổm dưới đất một lúc, bỗng nhiên nghĩ ra chủ ý, bèn tự nhủ đừng để y đi ăn trộm, mình cứ tạm ăn trộm của y đã! Y liền đứng dậy bước qua lấy cái áo bông to trên cành cây xuống, khoác lên người rồi chạy xuống gò ngồi xổm ở một góc tường nhìn lên. Trong lòng cũng rất lo lắng, sợ thuật dạ hành của Thái Cửu không cao, sai quan trong nhà Ngọc Chính Đường lại nhất định không ít. Vả lại hai hôm nay ắt họ cũng gia tâm đề phòng nghiêm ngặt, vạn nhất mà họ bắt được Thái Cửu, Tương Muội ắt sẽ mồ côi. Y nhìn chằm chằm lên gò, qua hồi lâu vẫn không thấy bên trong có động tĩnh gì, chợt có một cái bóng người lại từ nóc nhà nhẹ nhàng đáp xuống, chính là Thái Cửu. Trong tay Thái Cửu mường tượng như cũng không mang rương hòm bao gói gì ăn trộm được, chân chạm đất rồi, y lại tới cành cây lấy cái áo bông, lập tức ngẩn người ra, quay nhìn bốn phía, lại lao xuống gò. Lưu Thái Bảo cũng tung người nhảy xuống, nằm phục xuống ở chân tường nhìn theo cười, lẩm bẩm “Lão nhóc già!
Ngươi đừng buồn bực, cái áo bông của ngươi ta đang mặc đây mà!”.
Lúc bấy giờ Thái Cửu ở dưới tìm kiếm khắp nơi hồi lâu, cũng mỉm cười nói mấy câu tiếng lóng giang hồ, Lưu Thái Bảo nghe rất rõ, y chỉ cười thầm, không đáp câu nào. Mấy câu Thái Cửu nói là “Bằng hữu, ngươi đừng đùa nữa, ra đây đi, chúng ta kết bạn! Hôm nay ta chưa đắc thủ, không tin ngươi cứ lục soát người ta, được cái gì thì của ngươi tất. Trời lạnh lắm, không có áo bông không được, trả cái áo bông cho ta, ngày mai ta sẽ mời ngươi uống rượu !”. Y nói mấy câu cũng không ai trả lời, bèn nổi giận chửi mấy tiếng nhưng cũng không dám ở lại đó lâu, bèn đi về phía tây.
Lưu Thái Bảo cũng nhảy xuống tường, lại đi theo y về phía tây. Thái Cửu phía trước thỉnh thoảng lại ngoái đầu nhìn nhìn lại. Nhưng vì trời tối đen, ánh sao lại quá mờ, Lưu Thái Bảo lại đi cách quá xa, còn ẩn ẩn núp núp, nên y không sao nhìn thấy. Trong chốc lát đã về tới Tích Thủy đàm. Thái Cửu vượt qua chỗ tường đổ vào nhà. Lưu Thái Bảo đứng nhìn ở bờ hồ hồi lâu, mới đi tới gần trước bức tường đổ, nhìn nhìn vào trong. Chái phía đông cũng không có ánh đèn, y bèn cởi áo bông ra kẹp vào dưới nách, tung người vọt qua bức tường đổ vào trong. Chân vừa chạm đất, cũng không lên tiếng, y rón rén tới trước cửa sổ lắng tai nghe, bên trong chỉ nghe tiếng thở khe khẽ, nhưng không có tiếng người. Lưu Thái Bảo bèn ngồi xổm xuống, định chờ cho họ ngủ say sẽ vào trộm cái rương gỗ. Không ngờ vừa ngồi xuống chợt thấy sau lưng đau nhói, vốn là bị người dùng mũi chân đá y một cái. Y đứng bật dậy lùi lại, thấy phía sau là vóc dáng yểu điệu của Tương Muội, y đang định cười, Thái Tương Muội lại kéo y một cái, lúc ấy hai người lại nối nhau vượt tường ra ngoài. Tương Muội chạy về phía tây, Lưu Thái Bảo chạy theo, tới bờ hồ phía tây, Lưu Thái Bảo cười nói:
“Muội tử đứng lại đi! Hôm nay cô diễn trò còn hay hơn cả mấy hôm trước, không những đi dây mà còn biết nằm chết dưới đất, đáng tiếc không qua được mắt ta. Cô tính sai rồi, muốn trà trộn vào Ngọc phủ còn phải nhờ vào món nhân tình của ta. Tối qua cô nhờ ta thì hôm nay không đến nỗi ta để cô ngã một cái không công, kết quả vẫn không vào được cổng Ngọc phủ!”. Nói xong y đắc ý cười, Thái Tương Muội xô y một cái nói:
“Vậy là ngươi giỏi, được không? Ta hỏi ngươi, giờ này ngươi tới đây làm gì?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Ta mang áo bông cho cha cô”. Thái Tương Muội nói “Cha ta mới rồi trở về rất tức giận, ông cũng đoán là ngươi. Ngươi không phải là bạn bè của Chính đường, bọn ta đã thấy rồi, ngươi cũng là hạng người như bọn ta thôi !”. Lưu Thái Bảo nói:
“Vậy cô nhìn sai rồi!”. Thái Tương Muội nói:
“Ta một nửa là xin ngươi, một nửa là khuyên ngươi, từ nay trở đi đừng can thiệp vào chuyện của bọn ta được không?
Can thiệp vào chuyện của bọn ta chẳng có gì hay đâu!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Cô khoan hãy dọa ta, các ngươi yên tâm, ta mà thật tâm can thiệp vào chuyện của các ngươi thì mới rồi có thể cha cô không về được đâu”. Thái Tương Muội cười gằn một tiếng, nói:
“Cha ta không sợ đâu!”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Hôm nay chúng ta nói thẳng ra đi, lai lịch của ta các ngươi biết. Ta cũng không phải không có gốc gác, ta là sư phó dạy quyền trong phủ Thiết Bối lặc, là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, lai lịch của ta chắc cô cũng hiểu rõ, nên cô mau giao thanh bảo kiếm cho ta!”. Thái Tương Muội nghe câu ấy không kìm được sửng sốt, vội nói:
“Ngươi nói gì vậy? Ta đâu biết bảo kiếm gì của ngươi!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Đừng làm ra vẻ ngây ngô!”. Thái Tương Muội giẫm chân nói:
“Bọn ta làm ra vẻ ngây ngô với ngươi làm gì?
Ngươi đừng nghi ngờ bọn ta là ăn trộm”. Lưu Thái Bảo nói:
“Bọn ngươi là ăn trộm hay không bất kể, cứ đưa thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt ấy ra là xong!”. Thái Tương Muội vội giẫm đôi gót sen, nói “Nói bậy! Bảo kiếm gì mà chém gang chặt sắt được? Ngươi đừng lừa dối người ta, bây giờ có ánh trăng ánh sao ta dám thề, nếu bọn ta lấy trộm bảo kiếm của ngươi thì hai cha con ta đều chết không toàn thây!”, nói tới đó nàng nằm phục xuống một gốc liễu khóc òa lên, Lưu Thái Bảo cũng bất giác sửng sốt, bước tới khuyên giải, nói:
“Cô đừng khóc, gió lạnh mà cô mặc áo rất mỏng, cẩn thận kẻo khóc hại người lắm!”.
Thái Tương Muội giẫm chân nói:
“Vì ngươi đổ oan cho ta!”.
Lưu Thái Bảo thở dài nói:
“Ta cũng không chắc là các ngươi ăn trộm, nhưng thanh bảo kiếm ấy cũng khiến ta bị oan uổng. Bây giờ trời tối như vậy, chỗ này lại lạnh như vậy, ta cũng không cần nói kỹ với cô. Ngày mai ban ngày ta lại tới, chúng ta hãy nói cụ thể tường tận. Hôm nay đã nói ra cả, về sau chuyện của các ngươi ta quyết không can thiệp vào, nhưng ta khuyên các ngươi đừng tìm cách vào Ngọc phủ nữa, bọn họ không dễ đùa đâu. Được rồi, cô đừng khóc nữa, về đi, ngày mai gặp lại!”, nói xong y đưa cái áo bông cho Tương Muội. Lúc ấy Tương Muội cũng không khóc nữa, còn cười nói:
“Thì ra ngươi là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo! Ta đã nghe nói tới ngươi, còn nghe người nói võ nghệ của ngươi còn cao hơn cả Lý Mộ Bạch !”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Ta mà là Lý Mộ Bạch thì cô chính là Du Tú Liên. Hôm nay hai chúng ta đã nói cả ra, để về sau sẽ là người một nhà, gần gũi nhiều hơn chút nữa, giúp đỡ lẫn nhau. Được rồi, không cần nói nhiều, gió lạnh quá, cô về đi ! Ngày mai gặp lại”, nói xong y đi về phía đông. Thái Tương Muội đi theo y, còn cười hì hì nói:
“Mai ngươi phải tới, tới tối một chút mới hay”. Lưu Thái Bảo cười ừ một tiếng, tới trước gian nhà nát Tương Muội lại đá Lưu Thái Bảo một cước rồi nhảy qua tường vào trong.
Lưu Thái Bảo lúc ấy cũng không kìm được cúi đầu tiu nghỉu, tự nhủ:
Vớ vẩn, phí sức trâu cả nửa ngày, bất quá chỉ dò ra cha con người mãi võ đúng là gian tặc, nhưng chuyện thanh bảo kiếm vẫn không có chút manh mối, vậy thì làm sao? Y từ từ đi tới phủ Thiết Bối lặc, lúc ấy đã sắp đến canh năm. Lưu Thái Bảo định nhảy tường vào, lại nghĩ không nên như thế, nếu bị người ta nhìn thấy thì càng nghi là mình ăn trộm bảo kiếm. Y liền quay đi, xuyên qua đường phố vắng tanh không một bóng người, lần mò trong bóng tối, đến khi trời hửng sáng té ra đã tới Tiền Môn.
Ở hai bên Tiền Môn có không ít người đang đợi cổng thành mở, y cũng ngồi xổm trong đám người, đợi hồi lâu cổng thành mới mở ra. Y ra khỏi thành, vào trong một phòng tắm cho thuê tắm rửa rồi ngủ một giấc thẳng đến hai giờ chiều, tỉnh dậy gọi cơm ăn rồi ra khỏi nhà tắm tới Toàn Hưng tiêu điếm. Dương Kiện Đường cũng không ở trong phòng quỹ, vì hôm nay là ngày mùng một tháng chạp. Dương Kiện Đường mộ Phật, mỗi ngày mùng một, mười lăm y ắt phải mất cả ngày tới các chùa miếu thắp hương.
Lưu Thái Bảo ở trong này nói chuyện phiếm với mấy người tiêu đầu một lúc rồi vào thành quay về phủ Bối lặc. Trong lòng y rất bồn chồn. Lý Trường Thọ ở cùng phòng lại luôn miệng cười đùa, nói đêm qua y không về, nhất định là ngủ với gái. Lưu Thái Bảo cũng không biện bạch, chỉ ngồi rầu rĩ, chuyện thanh bảo kiếm y không tìm ra chút manh mối, y chỉ còn nghĩ tới Thái Tương Muội. Đêm qua Thái Tương Muội kêu khóc làm nũng kiểu đó thật đáng yêu. Y lại nghĩ đêm qua cô ta giả vờ bị ngã ngất để tìm cách trà trộn vào Ngọc phủ lại rất khả nghi, rốt cuộc là vì chuyện gì mà họ hạ quyết tâm ghê gớm vậy, e quyết không phải chỉ để trộm một ít tiền bạc. Lại nghĩ tới vị Ngọc tiểu thư hôm qua bất luận thế nào cũng không cho Tương Muội vào phủ, cũng thật kỳ quái! Trừ phi hôm qua vị Ngọc tiểu thư đó phát hiện ra Thái Tương Muội giả vờ ngã bị thương? ... Ái chà, chuyện này thật kỳ quái, hay Ngọc tiểu thư cũng là một nhân vật lòng sáng mắt nhanh? Hà hà! Chuyện này cũng rất có ý nghĩa, ai dám chắc cô ta không dính líu tới chuyện trộm kiếm, mình cũng phải tìm cách thám thính xem.
Lúc bấy giờ trong cái đầu đầy phiền não của y chợt như có một cánh cửa mở toang thông ra một con đường. Y liền đứng dậy, tinh thần tăng gấp bội. Đợi Lý Trường Thọ ra khỏi phòng, y bèn lấy túi Bách bảo nang ra. Bách bảo nang này là vậy y dùng qua lại giang hồ mười năm nay, trong có chìa khóa Vạn năng thược, bất luận ống khóa bền chắc tới đâu cũng có thể mở được, còn có hỏa tập, bất kể gió lớn tới mức nào cũng có thể đánh lửa được. Ngoài ra còn có tiểu đao, tiểu câu, than chì để viết chữ, phấn trắng để bôi mặt vân vân. Lúc ấy Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo dùng Vạn năng thược mở cổng nhà xe ra khỏi phủ, thẳng tới Tích Thủy đàm, thấy rất nhiều trẻ con đang trượt băng đùa giỡn, y vào thẳng ngôi nhà nát, kéo cánh cửa tre ra bước vào, thấy phòng phía đông móc một cái ống khóa, y tự nhủ:
Té ra hai cha con họ lại ra ngoài diễn trò sao? Tối hôm qua giả bị ngã rất nặng, hôm nay lại lành ngay, lại biểu diễn đi dây, thật khiến người ta ngờ vực.
Y mở túi lấy Vạn năng thược bước lên mở khóa, lại thấy ở chái phía bắc có một bà già nghèo đi ra, kêu lên rất thô lỗ:
“Này này! Đừng mở cửa nhà người ta! Cha con người ta không ai ở nhà đâu!”. Lưu Thái Bảo quay lại cười nói:
“Không sao đâu, ta là cậu của Thái cô nương”. Lúc nói thì y đã mở xong ống khóa, bước vào bên trong, thấy hai ngọn thương và Lưu tinh chùy, thanh la đều đặt trên giường, chiếc rương gỗ vẫn để trên giường.
Lưu Thái Bảo nhảy lên, dùng Vạn năng thược mở ống khóa chiếc rương, mở nắp rương nhìn vào, cảm thấy rất thất vọng. Vốn là bên trong không có gì, chỉ có hai ba cái quần áo phụ nữ, vài món trang sức và vài mươi lượng bạc. Lưu Thái Bảo lại giở từng món từng món lên xem kỹ, lại lấy được một phong thư lớn giữa chiếc quần lụa xanh trên in chữ màu chàm kiểu Phỏng Tống viết “Công văn của huyện Hội Ninh”, gói bọc rất cẩn thận. Y rút tờ công văn bên trong ra xem, đại ý là “Nay có Bổ dịch Thái Đức Cương của bản huyện tập nã Bách nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương mang về trị tội, xin các châu quận phủ huyện dọc đường hết sức giúp đỡ cho !”. Trên công văn có đóng ấn, tả rõ tuổi tác, dáng mạo của Thái Đức Cương, không khác gì Thái Cửu diễn trò Lưu tinh. Lưu Thái Bảo không kìm được kinh ngạc nghĩ thầm:
Mình đi dò xét không ngờ lại dò xét phải người đi dò xét. Té ra Thái Cửu là người làm quan, Thái Tương Muội đi dây là giúp đỡ cha nàng phá án, nhưng ... không làm được!
Lưu Thái Bảo nhớ lại việc cha con Thái Đức Cương náu thân trong giang hồ, trăm phương ngàn kế tìm cách lọt vào Ngọc phủ cho tới việc đêm qua Thái Đức Cương lén lút đột nhập vào Ngọc phủ, y bèn hiểu ra tất cả, nghĩ thầm “Không cần nói nữa! Tên đại đạo Bách nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương hiện nhất địh vẫn còn ẩn núp trong Ngọc phủ, họ tìm không được chứng cứ tội phạm, lại sợ Ngọc Chính đường oai nghiêm nên mới không dám ra tay bắt bớ!”. Vừa nghĩ vừa đậy nắp rương lại. Vừa đậy nắp rương lại như cũ, không ngờ cửa phòng mở ra, Thái Tương Muội bước vào. Nàng nhìn thấy Lưu Thái Bảo lén mở rương của cha con mình, lập tức biến sắc, nhìn thẳng vào mặt Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo lại ngồi trên giường mỉm cười nói:
“Bây giờ thì được rồi, các ngươi biết tên họ thật của ta, ta cũng biết rõ lai lịch của các ngươi, chúng ta cũng là một hạng người như nhau thôi, nên gần gũi nhau!”.
Thái Tương Muội lại trừng mắt, gần như hoảng sợ, khẽ nói:
“Ngươi đã biết, bọn ta cũng không còn cách nào, chỉ xin ngươi đừng nói với người ngoài, đừng can thiệp vào chuyện của bọn ta là được!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta đương nhiên không thể quấy rối các ngươi, các ngươi là làm việc quan. Vả lại cha con các ngươi ngàn dặm xa xôi tới Bắc Kinh, bỏ công điều tra vụ án lớn như vậy thật không dễ. Nhưng trong lòng ta phiền muộn trống trải, Đề đốc Ngọc đại nhân chuyên quản việc bắt trộm cướp, chẳng lẽ trong phủ của họ có chứa chấp cường đạo hung phạm gì sao ? Xin cô nói cho ta nghe, trong lòng ta hiểu rõ rồi, ta sẽ đi”. Thái Tương Muội vội nói:
“Ngươi mau đi đi, lát nữa cha ta sẽ về tới, người không cho ta nói lai lịch thật với người ngoài, chỉ sợ bị quấy rối vụ án người làm. Người cũng biết ta quen biết ngươi, tối qua ta kể lai lịch của ngươi cho cha ta nghe, nhưng cha ta nói nl Lưu Thái Bảo là biểu đệ của Thần thương Dương Kiện Đường, cùng bọn với Lý Mộ Bạch, Lý Mộ Bạch lại là người một nhà với Cảnh Lục Nương”. Lưu Thái Bảo vô cùng kinh ngạc nói:
“Lý Mộ Bạch và người mà các ngươi đang lùng bắt là người một nhà ư?”. Thái Tương Muội gật đầu nói “Bọn họ đều là người phái Võ Đang”. Lưu Thái Bảo nói “Kỳ quái! Cô cứ nói thật rõ ràng cho ta biết, Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương rốt cuộc là đầy tớ hay thân thích của Ngọc phủ. Cô nói đi, ta có thể giúp cha con cô phá án!”.
Thái Tương Muội lại xô y nói “Ngươi mau đi đi! Khoảng tối mai ngươi hãy tới, ta nhất định nói tường tận với ngươi”, nói xong cứ liên tiếp xô đẩy năn nỉ, đẩy Lưu Thái Bảo ra khỏi phòng.
Lưu Thái Bảo ngẩn ra một lúc rồi cười cười, nhìn vào phòng nói “Được, ngày mai gặp lại!”. Thái Tương Muội trong phòng nói “Ngày mai canh hai ngươi hãy tới, đứng ngoài cổng đợi ta, đừng vỗ tay cũng đừng hát hò”. Lưu Thái Bảo cười cười, ra khỏi cổng, men theo bờ hồ đi. Y lại không đi ra mà đi tới bờ sông, đứng sau gốc cây liễu to, nhìn qua bên kia. Nhìn suốt nửa ngày thì thấy Thái Cửu Thái Đức Cương quay về, dáng vẻ rất vội vã như có chuyện gì gấp, y đẩy cánh cửa tre đi vào nhà. Lưu Thái Bảo vẫn đứng sau gốc liễu nhìn qua, đợi một lúc bỗng thấy cánh cửa tre lại mở ra, Thái Đức Cương phía trước, Tương Muội phía sau, lần lượt đi ra. Trong tay Tương Muội còn cầm đôi Song thương.
Lưu Thái Bảo thấy thế rất kinh ngạc! Lúc này vì đã chiều, cả bầu trời đều là ánh ráng sáng rực, nhưng dáng vẻ hai cha con này lại như sắp đi mãi võ. Lưu Thái Bảo cũng động thân đi theo, thẳng tới đường lớn thì đi lên phía bắc về hướng Đức Thắng Môn. Giây lát ra khỏi Đức Thắng Môn, Lưu Thái Bảo rất kinh ngạc, thầm nghĩ:
Họ cầm song thương trời tối như vậy mà đi ra khỏi thành, là định làm gì? Y liền theo họ đi ra ngoài thành, lúc bấy giờ có rất nhiều khách buôn bán người thôn quê đều lũ lượt đi ra ngoài thành, người rất lộn xộn.
Cha con họ Thái đi phía trước lại quay đầu về nhìn phía sau, nhưng Lưu Thái Bảo trà trộn trong đám người nên không bị họ nhìn ra. Giây lát đã ra ngoại ô, vẫn đi về phía bắc, đi khoảng hai ba dặm, phía trước có cái gò đất vàng cao năm sáu trượng, người Bắc Kinh ở nơi này gọi là Thổ thành, là di tích tường thành thời Liêu Kim, trên gò cây cối mọc um tùm, không tiện qua lại. Chỉ thấy cha con họ Thái cầm thương men theo bậc tam cấp đi lên, hai cha con vừa tới chỗ cao, Lưu Thái Bảo ở phía sau không có cách nào ẩn núp. Thái Tương Muội nhìn xuống thấy Lưu Thái Bảo, vội nói cho cha biết, Thái Đức Cương liền đi xuống đón Lưu Thái Bảo, vòng tay nói:
“Lưu gia! Hôm nay theo bọn ta tới đây là muốn xem náo nhiệt sao?”. Lưu Thái Bảo cũng vòng tay cười nói “Hôm nay ta đặc biệt tới xem xem Thái Ban đầu ngươi đại triển kỳ tài, bắt tên cướp lớn!”.
Thái Đức Cương nói:
“Không dám! Đại danh của Lưu gia đã biết từ lâu, hiện là sư phó dạy quyền trong phủ Bối lặc, cũng là một vị quý nhân rồi. Lai lịch của huynh đệ đã bị Lưu gia dò ra, ta cũng không cần che giấu nữa. Huynh đệ làm đương sai huyện Hội Ninh Cam Túc hơn hai mươi năm, cũng đã phá không ít trọng án, nhưng chưa lần nào chịu bó tay như lần này. Chỉ vì hiện tên giặc này ẩn náu trong nhà một người quý hiển, bọn ta nhìn thấy y thị mà cũng không dám ra tay. Tên gian tặc này võ nghệ tinh thông, phi thiềm tẩu bích không gì không biết, nếu hôm nay không bắt được lại để y thị chạy thoát, chủ nhân của y thị nhất định sẽ nói ngược là ta có ý vu khống y thị. Chủ nhân nhà y thị quyền thế cực to, nếu ta dây vào y thì tính mạng của ta cũng không đảm bảo. Vì vậy ta đã tốn nhiều công sức mới hẹn được với y thị hôm nay tại đây tỷ võ trực tiếp, lát nữa thị sẽ tới. Giao thủ xong, nếu y thị thua sẽ tình nguyện bó tay cho bắt, nếu ta thua thì phải trở về bản huyện gặp huyện quan nhận tội, từ chức sai sử, không đối đầu với y thị nữa”.
Lưu Thái Bảo nhìn quanh thấy không có ai bèn hỏi khẽ:
“Thái Lão Ban đầu ngươi lúc đầu đã làm sai rồi, ngươi tới Bắc Kinh sao không tới nha môn giao công văn ?”. Thái Đức Cương nói:
“Ta chỉ đưa công văn cho huyện Uyển Bình nhưng không có hiệu quả, gian tặc ẩn náu trong tư phủ của Đề đốc Chính đường đại nhân, huyện Uyển Bình cũng không dám phái người tới khám xét!”. Lưu Thái Bảo lại hỏi:
“Phạm nhân là nam hay nữ ? Y ẩn náu trong Ngọc phủ làm gì?”. Thái Đức Cương nói:
“Phạm nhân Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương là một người đàn bà hơn năm mươi tuổi, là tên cướp lớn nổi danh vùng Thiểm Cam ba mươi năm nay. Võ nghệ của y thị theo phái Võ Đang, chuyên điểm huyệt, vốn cùng một phái với Giang Nam Hạc”. Lưu Thái Bảo giật mình, Thái Đức Cương nói:
“Vốn gần mười năm nay y thị đã mai danh ẩn tích không biết đi đâu, nhưng sáu năm trước, trong huyện bọn ta đột nhiên xuất hiện một bà già chuyên châm cứu chữa bệnh. Từ khi bà già này tới thì trong huyện liên tiếp xảy ra hai ba vụ án mạng, có hai đại thân sĩ đều bị giết, ta tìm nhiều cách điều tra mới biết là do y thị gây ra. Y thị chính là Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương! Ta tìm cách đi bắt y thị, trăm phương nghìn kế, có vợ ta giúp mà cũng không phải là đối thủ của y thị. Vợ ta chết dưới cương đao của y thị, ta cũng bị điểm trúng huyệt, đành để y thị ung dung trốn đi!”.
Lưu Thái Bảo lại hỏi:
“Y thị là một tên giặc như vậy, sao lại trà trộn vào Ngọc phủ được? Các ngươi làm sao dò ra được?”. Thái Đức Cương nói:
“Tình hình chi tiết khó mà biết được. Sau khi Bích nhãn hồ ly bỏ trốn, càng không có tăm tích. Ta bị điểm huyệt, điều dưỡng hơn nửa năm mới khỏi. Vợ ta đã mất, không ai giúp nên ta bèn đem võ nghệ truyền thụ cho con gái Tương Muội.
Nhưng ta không lúc nào quên việc lùng bắt gian tặc và trả thù cho vợ. Mùa đông năm ngoái ta nhận công văn của huyện ra ngoài tìm giặc, mang con gái đến khắp nơi mãi võ, tất cả châu quận phủ huyện đều đi qua, nhưng cũng không thấy tung tích của Bích nhãn hồ ly. Mãi đến tháng trước tới Bắc Kinh mới điều tra ra Bích nhãn hồ ly đang ẩn náu làm bộc phụ trong phủ Ngọc đại nhân, hơn nữa là bộc phụ rất có quyền thế. Thái thái và tiểu thư của Ngọc Chính đường đều rất tín nhiệm y thị, ngươi nghĩ xem, bọn ta làm sao có thể ra tay được?”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Các ngươi đã không vào được Ngọc phủ để bắt y thị mà lại gọi y thị tới đây tỷ võ, các ngươi sẽ thắng chứ?”. Thái Đức Cương nói:
“Không phải ta hẹn y thị mà là y thị hẹn ta. Hôm qua con gái ta giả chết trước cổng Ngọc phủ, có ý trà trộn vào Ngọc phủ để dễ bắt y thị, y thị dĩ nhiên hiểu rõ, vì vậy dặn tiểu thư đó bất luận thế nào cũng không cho con gái ta vào cổng.
Hôm ta lén vào Ngọc phủ y thị cũng biết. Y thị sợ bọn ta cứ lằng nhằng như vậy thì việc ẩn náu của y thị sẽ bị bại lộ, nên sáng nay mua chuộc một tên tiểu khất cái trên phố tìm ta đưa một phong thư ...”. Lưu Thái Bảo nghe nói vậy không kìm được giật nảy mình, lại nghe Thái Đức Cương nói tiếp:
“Trong thư y thị viết là hai giờ trưa hôm nay gặp mặt ở đây để tỷ võ, bọn ta tới trước giờ hẹn nhưng đợi cả nửa ngày y thị vẫn chưa tới. Bọn ta đành vào thành, nhưng vừa tới phố lớn Đức Thắng Môn, lại gặp tên tiểu khất cái ấy, y nói y vừa gặp bà già kia, y thị nói là đổi đến giữa khuya, ở Thổ thành này ...”. Lưu Thái Bảo vội hỏi:
“Lá thư của Bích nhãn hồ ly ngươi có mang theo không? Có thể lấy ra cho ta xem bút tích của y thị được không?”. Thái Đức Cương nói:
“Ngươi không cần xem, lá thư ấy là dùng đầu cây hương đã đốt để viết, tự tích rất mờ. Cảnh Lục Nương đúng là gian tặc chuyên nghiệp, y thị làm gì cũng cẩn mật, không lộ vết tích.
Lúc đưa phong thư cho tiểu khất cái cũng chỉ là ở ngoài phố cho mấy đồng để thuê đưa thư, nên tiểu khất cái đó cũng không biết lai lịch và chỗ ở của y thị”.
Lưu Thái Bảo ngẩn ra một lúc, lại nói:
“Thái Ban đầu, không giấu gì ngươi, chúng ta là cùng hội cùng thuyền, ta hiện đang truy tìm kẻ ăn trộm bảo kiếm của Thiết Sư. Mới rồi nghe ngươi nói qua, thì hai chúng ta cùng tra xét một vụ án.
Được rồi, hôm nay chúng ta giúp đỡ lẫn nhau, chỉ cần Bích nhãn hồ ly tới, chúng ta sẽ tìm cách bắt giữ y thị, sau đó ta cầm bảo kiếm về, ngươi giải phạm nhân đi. Đợi y thị tới đây, mọi người đều phải cố hết sức mới được”. Lúc hai người trò chuyện, Thái Tương Muội cũng xuống thành đất, đứng sau lưng cha.
Thái Đức Cương lúc bấy giờ thấy có trợ thủ cũng rất cao hứng, bèn nhận ngọn thương từ tay con gái đưa Lưu Thái Bảo nói:
“Lưu huynh, huynh không mang theo binh khí, ngọn thương này là cho huynh dùng đây! Bích nhãn hồ ly hung hãn vô cùng, huynh phải ngàn vạn lần cẩn thận ứng phó, đề phòng thuật điểm huyệt của y thị!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Điểm huyệt ta cũng không sợ, vì trên người ta không có huyệt mà điểm, nhưng ta và tiểu cô nương đây mỗi người dùng một ngọn thương thì lão ca huynh dùng cái gì? Việc giao đấu chính phải do huynh đảm đương, bọn ta bất quá chỉ là trợ thủ, chẳng lẽ đến lúc đó huynh tay không bắt giặc sao”. Thái Đức Cương tháo Lưu tinh chùy ở lưng ra nói:
“Ta có cái này đủ địch với y thị, huynh và con gái ta ở hai bên, mỗi người còn có năm ngọn phi tiêu”. Lưu Thái Bảo lại nói:
“Ta không biết sử phi tiêu, dùng thương lại rất vụng về, chi bằng cứ đưa Lưu tinh chùy cho ta. Không giấu gì huynh, chúng ta đúng là cùng hội cùng thuyền, không những bây giờ cùng làm một vụ án mà trước kia ta cũng từng mãi võ, cùng từng diễn Lưu tinh chùy”. Thái Tương Muội phía sau không nhịn được, phì cười. Lưu Thái Bảo nhận Lưu tinh chùy, cha con Thái Đức Cương mỗi người sử dụng một ngọn thương, chuẩn bị sẵn phi tiêu trong người, để đến lúc cần thì có ngay.
Ba người đều rất khẩn trương, cùng liếc nhìn về phía nam Thổ thành, lúc ấy đã hoàng hôn, trên đường lớn ngoại ô đã không có người qua lại. Đưa mắt nhìn một lúc, Lưu Thái Bảo bèn chạy xuống thành đất, nhắm thẳng phía nam chạy mấy bước. Chợt thấy phía trước mặt có một người lưng còng chống một cây trượng lảo đảo đi rất chậm, giống như một bà già. Lưu Thái Bảo liền phục người nằm sấp dưới đất, tay nắm chặt Lưu tinh chùy.
Giây lát người phía trước tới gần, vì trời tối nên không thấy rõ mặt mũi, nhưng dáng vẻ già nua phờ phạc không khỏi khiến Lưu Thái Bảo sinh nghi tự nhủ “Đừng làm lỡ chuyện, nếu lỡ đánh chết bà già nhà quê thì thật hỏng bét!”.
Vì vậy lúc bà già chống trượng đi qua bên cạnh y cũng không dám hạ thủ. Lúc bấy giờ Thái Đức Cương, Thái Tương Muội cũng đều chạy xuống thành đất, mỗi người cầm một ngọn thương sắt cản ngay đường lớn. Thái Đức Cương chửi to một tiếng “Bích nhãn hồ ly, hôm nay còn muốn chạy trốn sao? Mau sớm chịu trói!”. Thái Tương Muội cũng hậm hực nói:
“Hôm nay ta phải báo thù cho mẹ ta mới được!”. Lúc ấy Lưu Thái Bảo phía sau từ từ bò tới, chỉ thấy bà già đó chợt thẳng lưng lên, thân người vốn rất cao, giơ cây trượng trong tay lên thúc xuống đất choang một tiếng, thì ra cây trượng của y thị bằng sắt, phát ra âm thanh the thé, nói:
“Thái Cửu, ngươi thật quá coi thường ta! Lúc đầu ta vì hành hiệp trượng nghĩa mới giết mấy người, ngươi liền bức ta không có chỗ dung thân, ta đầu thân vào Ngọc phủ đã năm năm, an phận giữ mình, không hơn thua với ai nữa, ngươi hà tất phải từ Cam Túc tới Bắc Kinh bức ép ta? Hôm qua con gái ngươi cơ hồ muốn trà trộn vào Ngọc phủ, muốn vạch trần gốc gác của ta, ngươi thật là độc ác! Bây giờ không nói gì khác nữa, ta đang muốn tính mạng của cha con ngươi!”.
Y thị nói tới đó, Thái Tương Muội đã vung thương đâm tới, choang một tiếng bị thiết trượng của Bích nhãn hồ ly gạt ra, thương của Thái Đức Cương cũng đồng thời đâm tới, Bích nhãn hồ ly cũng vung trượng đỡ gạt. Hai ngọn thương của hai cha con như đàn muỗi rào rào chợt trên chợt dưới đánh thẳng tới, Bích nhãn hồ ly thì thiết trượng như một vầng mây đen che kín thân hình, khiến hai ngọn thương phía trước không sao đắc thủ. Chỉ nghe vù vù vù, choang choang choang, hai thương một trượng đánh nhau hơn mười hiệp không phân thắng bại.
Nhưng lúc ấy Bích nhãn hồ ly chỉ lo trước mặt, không ngờ chát một tiếng, bị một quả Lưu tinh chùy không biết của ai đánh trúng hông. Bích nhãn hồ ly nhịn đau tung người vọt qua bên cạnh, Lưu Thái Bảo đã như một con khỉ múa cặp Lưu tinh chùy đánh tới. Bích nhãn hồ ly tiến một bước, thiết trượng quét vào sườn trái của Lưu Thái Bảo, Lưu Thái Bảo cảm thấy tê rần cả người, vội ngã xuống đất lăn lông lốc như một quả cầu ra thật xa, chiêu này gọi là Tựu địa thập bát cổn, chuyên phá điểm huyệt.
Lúc bấy giờ vù vù vù, Thái Tương Muội liên tiếp phóng hai ngọn phi tiêu, đều bị Bích nhãn hồ ly gạt ra, hai cha con song thương lại xông lên đánh tới tấp, nhưng thân hình Bích nhãn hồ ly né tránh rất linh hoạt, đồng thời thiết trượng của y thị cũng thật xuất quỷ nhập thần, khiến cha con họ Thái không có cách nào đắc thủ. Bích nhãn hồ ly vừa múa trượng vừa cảnh cáo “Bọn tiểu tử! Ta sẽ điểm huyệt đấy!”. Đang nói thì chát một tiếng, phía sau lại có một quả Lưu tinh chùy đánh tới trúng cổ, lệch một chút là trúng giữa gáy. Y thị tức giận xoay người vung trượng, Lưu Thái Bảo lại lăn xuống đất.
Lúc này, Bích nhãn hồ ly tức tối lồng lộn điên cuồng, ngoác miệng chửi to, vừa múa trượng hộ thân, vừa quay người tháo chạy, vì thị thấy sau lưng và cổ đều rất đau, biết đối phương nhiều người, không dễ thủ thắng, đành tìm cách thoát thân. Lúc bấy giờ vù vù hai ngọn phi tiêu đánh tới, tuy đều lại bị gạt ra, nhưng song thương của cha con họ Thái đánh rát, lại thêm Lưu Thái Bảo thoắt ẩn thoắt hiện, cứ ở sau lưng dùng Lưu tinh chùy phá rối trượng pháp của thị.
Bích nhãn hồ ly vô cùng giận dữ, cắn răng chịu đau, đánh trước đỡ sau, múa trượng như bay, lại thỉnh thoảng ra chiêu điểm huyệt, muốn điểm ngã một hai người. Nhưng cha con họ Thái đã sớm đề phòng thị điểm huyệt, vì vậy luôn luôn né tránh. Hai ngọn thương liên kết cùng tấn công, hai bên ứng hợp khiến thiết trượng của Bích nhãn hồ ly không sao thừa cơ. Lưu Thái Bảo lại biết Tựu địa thập bát cổn, cho dù bị điểm trúng huyệt đạo thì nhiều lắm y cũng chỉ bị đau một chút, lăn dưới đất là có thể tự giải khai được Vì vậy Bích nhãn hồ ly không biết làm sao, bị ba người vây chặt, cho dù y thị võ nghệ cao cường cũng khó lòng thủ thắng, khó lòng trốn thoát.
Thái Đức Cương vừa thay đổi thương pháp vừa cao hứng quát:
“Con gái!
Lưu đại ca! Cố sức lên, hôm nay phải bắt mụ ta bằng được!”. Bích nhãn hồ ly cũng ngoác miệng chửi to, múa trượng như bay. Đánh được bốn năm chục hiệp, Bích nhãn hồ ly nhân lúc sơ hở liền chạy lên thành đất. Thái Đức Cương phía trước, Tương Muội và Lưu Thái Bảo phía sau đuổi theo sát gót.
Lúc bấy giờ bỗng nghe một tràng tiếng vó ngựa, từ phía nam có một con ngựa phóng tới, Bích nhãn hồ ly trên thành chạy thẳng tới đón con ngựa, miệng kêu to:
“Đồ đệ! Đồ đệ! Mau tới giúp ta!”. Lưu Thái Bảo bất giác kinh ngạc nói:
“Mụ giặc này té ra còn có đồ đệ!”. Thái Đức Cương nói “Bất kể y là ai cũng bắt lại!”, lúc ấy ba người lại chạy xuống dốc thành, đều cầm binh khí đuổi theo.
Lúc ấy ngựa đã tới, nhờ ánh trăng hơi sáng, có thể thấy thấp thoáng là một con thanh mã. Người trên ngựa cũng mặc áo xanh, Thái Tương Muội phóng phi tiêu đánh, nhưng người trên ngựa chụp được phóng trở lại, ngọn phi tiêu bay sạt qua tai Lưu Thái Bảo khiến y thất kinh la “Trời ơi” một tiếng. Người trên ngựa liền rút kiếm nhảy xuống sấn tới nghênh địch. Thái Đức Cương nói:
“Mau đưa Lưu tinh chùy cho ta!”. Y và Lưu Thái Bảo đổi binh khí, Lưu Thái Bảo cầm thương hăng hái xông lên chửi:
“Tiểu tử ngươi là ai? Mau khai tên báo họ!”.
Người áo xanh không nói gì, Lưu Thái Bảo xoay thương đâm, người áo xanh vừa vung kiếm nhẹ nhàng gạt ra thì nghe cách một tiếng, ngọn thương trong tay Lưu Thái Bảo bị chém thành hai đoạn. Y vô cùng hoảng sợ, quay người chạy ra, nói:
“Té ra bảo kiếm là bị ngươi ăn trộm!”. Người áo xanh sấn lên đuổi theo, Thái Tương Muội vung thương đâm ra, cách một tiếng, ngọn thương lại bị chém thành hai đoạn. Thái Tương Muội vội phóng phi tiêu, nhưng lại bị người áo xanh bắt được. Thanh bảo kiếm chớp lên trên đầu Thái Tương Muội, nàng vội phục người xuống, người áo xanh thừa thế tung cước đá Thái Tương Muội bay sang một bên. Thái Đức Cương vũ động Lưu tinh chùy sấn vào, người áo xanh tránh qua quả chùy, vung kiếm chênh chếch chém tới, Thái Đức Cương vội lách người tránh qua, sấn vào mấy bước, bốn mũi cương tiêu liên tiếp phóng ra, đều bị người áo xanh vung kiếm gạt rơi xuống đất. Thái Đức Cương cả sợ hỏi:
“Ngươi là ai?”. Y chưa dứt lời thì người áo xanh phóng một ngọn phi tiêu bắt được phóng trả, Thái Đức Cương ối chao một tiếng ngã ngửa ra đất. Lúc bấy giờ Lưu Thái Bảo chạy lên chỗ cao nhặt một mớ gạch đá ném loạn xuống, nhưng đều bị người áo xanh né tránh. Thái Tương Muội nhặt đoạn thương gãy lại xông vào liều mạng với người áo xanh. Người áo xanh vung bảo kiếm chớp lên trên đầu Thái Tương Muội, một cước đá Tương Muội ngã ngửa. Lúc ấy Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương đứng một bên đã lấy lại hơi, vung thiết trượng sấn tới nói:
“Phải giết tất cả bọn chúng mới có thể nhổ cỏ tận gốc!”, nhưng người áo xanh cản lại, kéo y thị lên ngựa, ung dung thu bảo kiếm lại, vung roi quất ngựa phi thẳng về phía nam.
Lưu Thái Bảo ở đằng sau vội đuổi theo, nhìn thấy sắp đuổi kịp ngựa, y bèn gọi to một tiếng:
“Tiểu tử! Mau đem kiếm trả lại phủ Bối lặc, nếu không Nhất đóa liên hoa sẽ sớm tới muốn lấy mạng ngươi!”. Hai người trên ngựa cả một câu cũng không đáp, vẫn phi thẳng về phía nam. Lưu Thái Bảo định đuổi theo nhưng không còn sức, y đứng lại thở hổn hển quay lại, trong lòng thấp thỏm tự nhủ:
“Lão Thái bị thương thật không nhẹ, không biết Tương Muội có bị gì không?”. Y từng bước, từng bước trở lạ thành đất, chỉ nghe một tràng khóc lóc ai oán, là tiếng khóc của Tương Muội, “Cha ơi! Cha ơi ...”.
Lưu Thái Bảo vô cùng kinh hãi, vội chạy tới gần thì thấy Tương Muội phủ phục trên người cha nàng khóc lớn. Lưu Thái Bảo kinh hãi nói:
“Sao vậy?”. Y bước lên quỳ xuống nắm tay Thái Đức Cương thấy đã lạnh ngắt, lại bắt mạch thấy mạch đã dừng. Lưu Thái Bảo hậm hực nói “Vậy cũng hay! Người trong phủ Ngọc Chính đường giết chết Bổ đầu ở huyện ngoài tới điều tra, vụ kiện này chúng ta không kiện không được!”. Thái Tương Muội nén khóc, thút thít nói:
“Kiện gì chứ? Cho dù nha môn hỏi tới gian tặc, chúng ta cũng không dám nói ra! Nếu nói ra, Tri huyện huyện Uyển Bình cũng không dám theo bẩm thật, gian tặc không bắt mà Ngọc Chính đường sẽ tức giận trị chúng ta tội danh vu khống!”.
Lưu Thái Bảo nghiến răng ngẩn ra một lúc, gật đầu nói:
“Cô nghĩ cũng rất chu đáo, không thẹn là con gái Ban đầu. Hiện cha cô chết rồi, khóc cũng vô dụng, sau này chúng ta sẽ tìm cách báo thù cho y, lùng bắt hung thủ là được.
Hiện các ngươi có mang công văn theo không?”. Thái Tương Muội nói:
“Công văn đang ở trong người ta”. Lưu Thái Bảo nói:
“Được rồi! Vậy chúng ta mau đem thi thể của cha cô ra ngoài thành, báo quan kiểm nghiệm. Đến lúc đó cô không cần nói nhiều, nếu ai hỏi ta là thế nào cứ nói ta là cậu của cô”. Thái Tương Muội nói:
“Cậu không hay, ta sẽ nói ngươi là hảo bằng hữu của ta!”, Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Nói gì cũng được, cô hãy nhặt những đoạn thương gãy dưới đất lên đi! Đó cũng là chứng cứ”. Thái Tương Muội buồn bã vâng một tiếng, mò dưới đất nhặt mấy đoạn thương bị chém gãy. Lúc bấy giờ Lưu Thái Bảo cõng xác Thái Đức Cương đi trước, Tương Muội đi sau, cùng rời thành đất đi về phía nam.
Lưu Thái Bảo vừa đi vừa khuyên nhủ an ủi Tương Muội, nhưng trên đường đi Tương Muội không ngừng than khóc. Lúc ấy trời đã mờ tối, gió ở ngoài thành lại thổi rất mạnh, bốn bề tối mịt mùng, ngay một ngọn đèn cũng không thấy. Đến khi tới khu vực ngoài cổng thành Đức Thắng Môn thì nghe trống canh hai, cửa hiệu hai bên phần lớn đã đóng cửa. Tới trước quan sảnh, Lưu Thái Bảo đặt xác Thái Đức Cương xuống đất rồi bước vào gọi “Các lão gia, mau ra xem xem! Vừa có án mạng!” Trong quan sảnh có một lão gia trực ban và hai lính gác, vừa nghe nói xảy ra án mạng, tất cả đều giật nảy mình.
Lưu Thái Bảo định hỏi lấy công văn của huyện Hội Ninh nhưng thấy Thái Tương Muội đang khóc tấm tức, bèn nói:
“Người chết là Ban đầu Thái Đức Cương được huyện Hội Ninh Cam Túc phái tới bk truy bắt đại gian tặc Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương. Đây là Thái Tương Muội con gái y, Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo ta là hảo bằng hữu của y, là sư phó dạy quyền ở phủ Thiết tiểu Bối lặc. Đại chưởng quỹ Dương Kiện Đường của Toàn Hưng tiêu điếm ngoài Tiền Môn là biểu huynh của ta. Thiết chướng Ngũ Đức gia ở Đông thành là bạn thân của ta. Vì Thái Ban đầu biết đại gian tặc Bích nhãn hồ ly đang ẩn náu trong một phủ đệ lớn, nói chung là rất to, ta cũng không biết rõ. Hôm nay may gặp ở đầu phố, Thái Ban đầu biết đại gian tặc Bích nhãn hồ ly ra khỏi Đức Thắng Môn, y bèn nhờ ta giúp, y dắt theo con gái, chúng ta ba người ra khỏi thành đuổi tới thành đất thì bao vây được Bích nhãn hồ ly. Chúng ta vừa định ra tay bắt y thị, không ngờ nữ gian tặc đó lại dám chống lại quan sai, chúng ta phải giao thủ với y thị, đang sắp bắt được y thị thì không ngờ một cường đạo khác lại phóng ngựa đen tới, người này là đồ đệ của Bích nhãn hồ ly, vì trời tối đen, dáng vẻ của y chúng ta không nhìn thấy rõ, nhưng đại khái y tuổi không nhiều, cũng là tên gian tặc đang ẩn náu trong phủ đệ lớn đó. Y sử một thanh bảo kiếm, lão gia ngươi có thể nhớ ra! Thanh bảo kiếm y sử chính là thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt mấy hôm trước trong phủ Bối lặc chúng ta bị mất. Đề đốc Chính đường đang đốc thúc người truy tìm, vì vậy chém đứt được tất cả võ khí của bọn ta”, nói xong bảo Tương Muội đặt mấy đoạn thương gãy xuống đất. Lưu Thái Bảo lại nói:
“Bọn ta trong tay không có gì, đành dùng phi tiêu đánh y.
Không ngờ trong tay người đó cũng có phi tiêu, y vù một tiếng phóng ra một ngọn, Thái Ban đầu trúng tiêu ngã xuống, sau khi hai tên gian tặc cưỡi ngựa trốn đi, bọn ta nhìn tới Ban đầu thì y đã tắt thở, bọn ta mới cõng thi thể tới đây, xin lão gia kiểm nghiệm. Còn hai tên gian tặc kia lúc ấy đại khái vẫn chưa trốn vào thành, xin các lão gia mau đi lục soát. Còn nữa, sau khi kiểm tra sơ, mau thay bọn ta bẩm báo với nha môn Đề đốc, xin Ngọc đại nhân giúp bọn ta lùng bắt hung thủ. Tên gian tặc đó đang ẩn núp trong nhà quý nhân, phủ đệ ấy tuy ta không nói rõ ra được nhưng nhất định gần Cổ Lâu”.
Lưu Thái Bảo nói luôn một hơi, vị lão gia kia nghe xong, mặt trắng bệch ra!
Vì tình tiết vụ án này thật không ít, liền sai người đốt đèn lồng ra xem xét tử thi, chỉ thấy vết thương chí mạng ở trước ngực, máu chảy rất nhiều, mũi tiêu vẫn còn cắm sâu vào thịt. Thái Tương Muội lại phủ phục lên người cha khóc lóc thê thảm một hồi. Lúc bấy giờ mười mấy vị viên sai quan đi tuần tới, trong đó có người biết Lưu Thái Bảo bèn hỏi:
“Lưu nhị gia, người làm gì ở đây?”. Lưu Thái Bảo lại khua tay múa chân kể tình tiết vụ án cả nửa ngày, viên sai quan bèn mời y và Tương Muội trước hết hãy tìm phòng trọ nghỉ ngơi, đợi đến sáng mai trời sáng mới khám tử thi làm án.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo tìm một khách điếm đối diện quan sảnh, y và Tương Muội chia ở hai phòng. Thái Tương Muội đau buồn về cái chết của cha cứ khóc lóc suốt đêm, đến khuya Lưu Thái Bảo cũng chưa ngủ được. Vì đến nay tuy đã có manh mối về thanh bảo kiếm nhưng tên gian tặc đó vẫn khó mà bắt được.
Bích nhãn hồ ly đã rất hung hãn mà đồ đệ của y thị rất lợi hại, biết đâu sẽ nhân đêm tối tới đây giết hại y và Tương Muội. Vì vậy Lưu Thái Bảo đề phòng suốt đêm, mãi đến sáng hôm sau mới ngủ một lúc.
Hôm sau, khu vực ngoài cổng thành Đức Thắng Môn đặc biệt náo nhiệt hơn so với hôm trước. Nhiều người tranh nhau tới xem khám nghiệm tử thi. Lưu Thái Bảo thay mặt Thái Tương Muội tới huyện Uyển Bình và nha môn Đề đốc tường trình. Hôm nay y ta rất ta đây, người các thành đều biết cha con người mãi võ vốn là Bổ đầu bắt cướp, tên gian tặc thì đang náu trong một phủ đệ nào đó. Lúc ấy một số người tự đoán non đoán già, cũng có kẻ hiếu sự các nơi tới tìm Lưu Thái Bảo muốn hỏi cho tường tận.
Hôm ấy Lưu Thái Bảo rất bận rộn, phải ở lại nha môn trình báo, rồi cùng Thái Tương Muội nhận tử thi chuẩn bị áo quan, tạm quàn quan tài Thái Đức Cương trong nghĩa địa Cam Túc. Đến chiều, Lưu Thái Bảo cảm thấy một mình Thái Tương Muội ở Tích Thủy đàm hơi bất ổn, bèn đưa nàng tới Chợ Than ngoài Tiền Môn tìm một phòng trọ, y thì ở trong Toàn Hưng tiêu điếm. Sau canh một, Lưu Thái Bảo nói với Dương Kiện Đường:
“Trời tối rồi! Tôi thấy hơi bồn chồn, Thái Tương Muội ở đó một mình thật hơi bất ổn!”. Dương Kiện Đường nói:
“Ngươi cũng thật là quá yêu mà lo, khách điếm ấy đối diện chênh chếch cổng nhà chúng ta, lại là một khách điếm lớn, làm sao có chuyện có ai tới đó giết cô ta?”.
Lưu Thái Bảo lại lắc đầu nói:
“Chuyện ấy chưa chắc! Khách điếm càng lớn càng đủ hạng người! Tóm lại tôi nghĩ Bích nhãn hồ ly và đồ đệ của y thị quyết không chịu để yên. Nhưng vì hôm nay đã làm mưa làm gió náo loạn cả thành, chúng ở trong tòa phủ đệ lớn kia chắc chắn không yên tâm, một khi chuyện vỡ lỡ ra thì chúng nắm chắc tội chết. Tôi nghĩ cho dù chúng không thể chạy thoát thân ngay lập tức cũng muốn tìm cách tiêu diệt Tương Muội, bây giờ ngay tính mạng của Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo tôi cũng phải lo. Đại ca là biểu huynh của tôi, đại ca cũng nên đề phòng một chút!”.
Dương Kiện Đường nói:
“Ta cũng không sợ mụ Bích nhãn hồ ly gì đó, có điều trong thành Bắc Kinh lại có hạng đại gian tặc đó, thật là đáng hận! Ta định mai sẽ tới Đức Ngũ bảo y đi gặp Thiết Bối lặc, Khâu Quảng Siêu, Ngọc Chính đường, chúng ta giúp đỡ quan quân, tất cả phải mau chóng truy bắt phạm nhân mới được! Nhưng các ngươi nói hai tên gian tặc ấy ẩn náu trong phủ đệ lớn nào đó thì có căn cứ gì không ?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Có chứ, chuyện cũng rất chính xác, nhưng vì lúc này tôi không dám nói. Chỉ vì nghe nói hai tên gian tặc này đều là người phái Võ Đang, võ nghệ nguyên cùng gia phái với Giang Nam Hạc, Lý Mộ Bạch, vừa khéo họ lại còn quen biết nhau”. Dương Kiện Đường lại nói:
“Lẽ nào có chuyện ấy! Ta biết Giang Nam Hạc không có đồ đệ, Lý Mộ Bạch cũng không có sư huynh sư đệ gì, đây nhất định là bọn gian tặc lấy tên tuổi Giang Nam Hạc và Lý Mộ Bạch để dọa người!”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Thật giả không cần nói, nhưng tối qua tôi giao thủ với chúng thì thấy võ nghệ của chúng đều là phái Võ Đang, kiếm pháp của phái Võ Đang tôi không sợ, tôi sợ nhất là ...”, y chỉ ra ngoài cửa sổ nói “Lúc này chúng ta ở trong phòng nói chuyện, chúng thì có thể ở ngoài cửa sổ nghe lén, nếu tôi nói ra ngọn ngành của chúng, lập tức sẽ có một thanh kiếm phóng vào lấy cái mạng nhỏ xíu của tôi!”. Dương Kiện Đường lập tức biến sắc, chụp ngay ngọn trát thương phía sau đứng phắt dậy, trừng mắt nhìn ra ngoài cửa sổ như ngoài đó có ai thật. Y tức giận nói:
“Thái Bảo, ngươi không cần lo, cứ nói ra chỗ gian tặc ẩn náu, ngày mai ta tự nhiên sẽ có biện pháp!”.
Lưu Thái Bảo lại cười nói:
“Đại ca, đại ca đừng lo chuyện không đâu, một mình đại ca mở hai nhà tiêu điếm, là người có thân phận, không phải như Lưu Thái Bảo tôi là du côn lưu manh, không cần lo lắng. Nay tuy Thái Đức Cương đã chết, nhưng tôi đã dò ra tung tích bảo kiếm, bây giờ bất luận là ai cũng đều biết bảo kiếm không phải do tôi ăn trộm. Tuy chưa bắt được gian tặc nhưng tôi đã thành công, tôi phải đấu với gian tặc tới cùng! Khi nào dùng dây lớn Ngũ hoa trói được hai tên gian tặc lại giải lên quan thì họ Lưu ta mới coi là xong!”. Nói tới đây Lưu Thái Bảo kiêu khí bừng bừng, mời Dương Kiện Đường đi nghỉ ngơi cho khỏe. Đến canh ba y cầm đơn đao ra ngoài tuần tra, lúc này đêm tĩnh mịch không người, người của các cửa hiệu và các khách sạn đều đã ngủ say.
Lưu Thái Bảo vào khách điếm nơi Thái Tương Muội đang ở, đứng trước cửa sổ lén nghe ngóng một lúc, nghe Thái Tương Muội trong cửa sổ, tuy đang nằm mơ nhưng vẫn khóc sụt sùi. Lưu Thái Bảo cảm thấy rất đáng thương, trong long có chút bực bội, bèn nhảy tót lên trên nóc phòng, phủ phục trên nóc bảo vệ người trong phòng bên dưới. Đêm dài thăm thẳm, mãi đến canh năm, màn đêm từ từ nhạt dần, Lưu Thái Bảo mới nhảy qua tường, rón rén trở về Toàn Hưng tiêu điếm. Y chợp mắt ngủ một lúc, trời đã sáng choang. Y trở dậy vội vàng rửa mặt rồi tới khách điếm đối diện thăm Tương Muội.
Lúc bấy giờ Tương Muội đã dậy, hai búi tóc đã đổi thành một bím dài, đồng thời quấn khăn trắng lên đầu. Y phục màu đỏ dĩ nhiên đã cởi ra, thay áo ngắn và quần vải xanh, hài cũng đính vài trắng, mặt không đánh phấn càng đen nhưng càng đẹp. Vừa thấy Lưu Thái Bảo vào phòng, nàng kinh hoàng nói:
“Ngươi biết không? Khuya hôm qua có người vào khách điếm này!”. Lưu Thái Bảo cười, khẽ nói:
“Đó là ta, vì ta không an tâm nên tới bảo vệ cô suốt đêm”. Thái Tương Muội vẫn lo lắng, nói:
“Ngươi để số bạc đó bên gối ta là có ý gì?”, lúc nói mặt nàng hơi ửng hồng. Lưu Thái Bảo kinh ngạc không kìm được kêu thất thanh:
“Cái gì? Bạc à?”. Thái Tương Muội lấy trong rương ra một gói bạc, nói:
“Đây không phải sao? Tối qua ta đóng cửa phòng rất chặt, nhưng sáng sớm hôm nay ta vừa mở mắt thì thấy cửa phòng đã bị mở ra, lại phát hiện có gói bạc này cạnh gối”.
Lưu Thái Bảo hoảng sợ tới mức mặt trắng bệch, tự nhủ:
“Thật kỳ quặc! Tối qua mình phủ phục trên nóc phòng cả đêm, mắt luôn nhìn xuống, sao lại có người có thể ung dung vào phòng, là mình mù sao? Hay là có ma vào phòng?”.
Y bèn gượng cười nói “Làm cô sợ nhảy dựng lên phải không ? Là ta đùa với cô thôi! Vì bạc của ta không có chỗ cất nên mới đem tới nhờ cô giữ giùm ta ...
Nhưng, ở đây cũng không ổn lắm, hôm nay chúng ta hãy dời chỗ”.
Vẻ mặt của Thái Tương Muội lúc này tuy không đánh phấn nhưng ửng hồng.
Nàng bẽn lẽn nghiêng mắt nhìn Lưu Thái Bảo, nũng nịu nói:
“Về sau người đừng đùa thế nữa, đừng hòng đem tiền bạc mua chuộc ta, ta đang rất phiền não!
Mà cha mẹ ta đều đã mất, ta không còn biết dựa vào ai, ngươi lại tận tình giúp đỡ ta như vậy, ta biết nói gì đây? Ta đành phải theo ngươi vậy! Nhưng cha ta mới mất, đây là hiếu phục thành thân, cũng phải chờ qua tháng này. Số bạc này cứ để ở chỗ ta, đợi lúc mời khách uống rượu mừng !”. Lưu Thái Bảo mừng rỡ cười, gật đầu lia lịa, nhưng vẫn không kìm được thầm rùng mình, nghĩ bụng:
“Vị tiên sinh kia nửa đêm vào đây cho tiền, tuyệt không phải là để bọn mình làm đám cưới. Có lẽ đây là đồ đệ của Bích nhãn hồ ly làm. Tối qua, y đã cản trở sư phó không cho chém giết tất cả, có thể thấy y còn có chút lòng từ bi, chắc việc giết Thái Đức Cương cũng chẳng phải là y muốn. Tối qua thấy bọn mình không vạch trần gốc gác của y, y cũng có chút xấu hổ, vì vậy mới cho bạc để Tương Muội lo chuyện an táng cho cha, có lẽ là vậy!”.
Lưu Thái Bảo ngẩn ra một lúc, đành lỡ sai đành sai, lại an ủi Tương Muội một lúc rồi quay về Toàn Hưng tiêu điếm. Gặp Dương Kiện Đường, y không nói chuyện tối qua có người vào phòng để bạc cạnh gối Tương Muội mà chỉ nói Tương Muội muốn lấy y. Dương Kiện Đường lại nói:
“Ngươi và cô nương người ta thân thiết như vậy, ngươi phải lấy người ta làm vợ. Ta chỉ mong ngươi về sau lo làm ăn đàng hoàng, không bao lâu ta tất sẽ bắt được hai tên gian tặc ấy, nha môn Đề đốc ít nhất cũng cho ta một chức sai sử, sai ta cai quản vài ngàn quân”. Mấy người tiêu đầu trong tiêu điếm vừa nghe nói Lưu Thái Bảo sắp lấy vợ, đều nói:
“Huynh phải mời bọn ta uống rượu! Mau dẫn bọn ta đi gặp chị dâu mới đi!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta vẫn chưa cưới mà! Cô nương ngượng ngùng, các ngươi không nên đòi gặp nàng mới được. Thế nào sớm muộn gì cũng cho các ngươi gặp, bây giờ trước tiên ta mời các ngươi đi uống rượu”. Mọi người cùng nói:
“Hay! Hay! Chúng ta đi thôi!”. Lập tức Lưu Thái Bảo vào quỹ lấy hai lượng bạc, dẫn mọi người đi uống rượu.
Mấy tiêu đầu này là Trừng nhãn Tiết Bái, Oai đầu Bành Cửu, Hoa niên nhi Lý Thành, Thiết lạc đà Lương Thất, Phả thoái Kim cương Cao Dũng, mấy người này đều là tiêu đầu đi lại trên giang hồ lâu năm, vô lại thường sinh sự trên đường phố. Họ ra phố lớn tìm một tửu lâu, ăn no uống say một bữa, để Lưu Thái Bảo trả tiền rồi xuống lầu chia tay. Bọn kia đều ngà ngà say, kéo nhau tới xóm chị em quậy phá. Lưu Thái Bảo lại rầu rĩ đi trên đường, nghĩ bụng tối nay làm thế nào đối phó với gian tặc, vào Ngọc phủ phá án? Nhưng y càng suy nghĩ càng buồn bực, mãi vẫn không nghĩ ra cách nào.
Đang cúi đầu bước đi, chợt nghe có người hỏi “Đi đâu thế?”. Thanh âm này quả thật như sét nổ, khiến Lưu Thái Bảo giật mình nhảy dựng lên, vội vàng ngẩng nhìn, chỉ thấy người ấy khoảng trên dưới bốn mươi tuổi, người cao vóc lớn, sắc mặt đỏ sậm, mặc áo da lớn, ngoài mặc chiếc áo khoác, đầu đội mũ dạ, trông như sư Lạt ma từ ngoài cửa ải vào. Lưu Thái Bảo vội chắp tay vái chào, cười nói “Tôn đại ca, lâu quá không gặp!”.
Đại hán này nguyên là tiêu đầu nổi tiếng nhất ở kinh thành, sư huynh của hiệp nữ Du Tú Liên, người ta gọi là Ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ. Y chơi rất thân với Lưu Thái Bảo, lúc ấy bèn hỏi “Lưu Thái Bảo, ta nghe nói hôm trước ngươi gây ra một vụ án phải không?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Đại ca, anh đùa lầm rồi! Tôi không gây án, mà là phá một vụ án. Nhưng đến nay vẫn chưa lần ra đầu mối”. Tôn Chính Lễ hậm hực nói:
“Ngươi đi thám thính mau đi, chỉ cần Bích nhãn hồ ly hạ lạc ở đâu, thì bất lể y thị ẩn nấp trong phủ đệ nào ta cũng sẽ tới bắt y thị. Thành Bắc Kinh có Ngũ trảo ưng ở đây, không thể để con gian tặc ấy hoành hành!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Như vậy đúng cách rồi, lão ca người là một con thần ưng, chuyên bắt hồ ly mà!”. Tôn Chính Lễ cười nói:
Đúng đấy, ngươi mau đi thám thính đi, đến lúc cần ta sẽ giúp ngươi bắt gian tặc”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Tốt quá”.
Tôn Chính Lễ lại nói:
“Sư muội ta đang gấp rút tới đây, ngươi có biết không?”. Lưu Thái Bảo nghe thế giật nảy mình nhưng lại vui mừng, nói:
“Thật không? Tiểu thư Du Tú Liên muốn thế à? Còn Lý Mộ Bạch? Y cũng cùng tới chứ?”. Tôn Chính Lễ nói:
“Họ không ở cùng một chỗ, làm sao biết là có cùng tới hay không? Mấy hôm trước có người đồng hương từ Cự Lộc tới, nói sư muội ta đã từ Giang Nam quay về, đại khái không lâu sẽ tới kinh. Chúng ta đừng chờ cô ta tới, phải bắt Bích nhãn hồ ly trước mới được!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Cái đó đương nhiên! Đàn ông như chúng ta mà ngay cả hồ ly cũng không bắt được, phải chờ cô nương ngươi tới mới có thể ra tay thì sau này làm sao còn dám xưng anh hùng với người khác?”. Tôn Chính Lễ nghe thế rất cao hứng, gật đầu nói “Ngươi mau đi thám thính! Thám thính ra tin gì hãy tới tìm ta, ta sẽ có cách”. Lưu Thái Bảo nói:
“Được, được!”.
Lúc ấy hai người liền chia tay, Tôn Chính Lễ rảo bước đi về phía nam.
Lưu Thái Bảo đi về phía bắc mấy bước, vào phố Chợ Than, trước tiên vào Toàn Hưng tiêu điếm mượn hai thanh cương đao, sau đó vội vội vàng vàng tới khách sạn gặp Tương Muội. Lúc bấy giờ nàng đang ngồi cúi đầu buồn bã, mặt đầy nước mắt, cơm nước trên bàn không hề đụng tới. Lưu Thái Bảo bèn nói:
“Việc hôm nay, cô đừng buồn rầu mãi, đâu có ích gì? Chúng ta cứ ăn cơm cho no để có tinh thần mà bắt gian tặc báo thù. Vừa rồi dọc đường ta đã gặp Ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ sư huynh của Du Tú Liên. Y nói sư muội y sắp tới Bắc Kinh, y cũng tình nguyện giúp chúng ta phá án. Bọn ấy rất đáng sợ, nhất thời ta vẫn không dám lãnh giáo, nhưng nếu Du Tú Liên tới, đó thật là người trợ thủ tốt của chúng ta. Ba năm nay cô ta lưu lạc giang hồ, nghe nói võ nghệ càng cao hơn trước. Nếu cô tới, mười Bích nhãn hồ ly cũng không phải là đối thủ. Hiện tại việc cần kíp nhất là chúng ta phải tìm cách khiến gian tặc phải ẩn núp, ngàn vạn lần không được khua cỏ động rắn, mong sao trợ thủ của chúng ta mau tới, đến lúc đó mới ...”. Thái Tương Muội cau mày nói:
“Ngươi chỉ trông chờ vào người ta sao ?”. Lưu Thái Bảo nói “Ta đâu phải chỉ chuyên nhờ vào người ta, từ hôm giao thủ ở Thổ thành ta mới biết võ nghệ của Bích nhãn hồ ly thật cao cường, ba người bọn ta còn không bắt được y thị, mà nay chỉ còn hai người, làm sao thành công? Hơn nữa ta thấy đồ đệ của y thị võ nghệ còn cao hơn cả y thị, nhất là thanh bảo kiếm đó, bất luận trong tay cô có binh khí gì, đụng phải là bị chém đứt, dù cô có bãn lĩnh bằng trời cũng không có cách gì. Mà nói lại ..., cô đừng sợ nhé, từ hôm qua đến nay ta thường thấy có người dáng dấp khả nghi phía sau ta”.
Thái Tương Muội nghe thấy hoảng sợ tới mức mặt trắng bệch.ltb lại nói :
“Có chúng ta ở đây, Bích nhãn hồ ly không lúc nào yên tâm, vì chúng ta biết được gốc gác của thị, thị lại không tìm cách tiêu diệt chúng ta sao? Bây giờ ở đây cũng không ổn, chúng ta mau thu xếp qua ở chỗ khác. Hai hôm nay chúng ta chỉ thủ không công, tục ngữ nói “Chưa từng đánh nhau thì học thủ trước”, chúng ta phải luôn luôn phòng bị đừng để gian tặc lấy mạng của chúng ta. Đợi qua năm ba ngày, lúc đó gian tặc cũng đã trễ nãi, đồng thời không chừng nha môn cũng đã dò thám ra một số manh mối, người giúp chúng ta cũng tới rồi, lúc ấy chúng ta mới rat ay, cho mụ một đòn sét đánh không kịp bưng tai, để hai sư đồ hồ ly không thể trốn thoát!”. Y nói vậy, Thái Tương Muội cũng đành nghe theo.
Lúc ấy hai người bí mật dời chỗ ở. Lưu Thái Bảo vác cái rương gỗ và chăn đệm, cầm cái thanh la mãi võ, Tương Muội thì cầm hai thanh đao, lặng lẽ chuyển qua phía đông. Nơi đó là một khách điếm trên Thượng đầu điều Hồ đồng, họ vào đó tìm một gian phòng. Lưu Thái Bảo nhìn qua, thấy cửa phòng rất vững chắc, gồm hai lớp cửa, lớp ngoài dán giấy chắn gió như cửa sổ, lớp trong là hai tấm ván, then cài trên dưới đều chắc chắn. Trong phòng có một cái ghế rất nặng và hai cái giường gỗ, còn có chậu rửa mặt. Lưu Thái Bảo trong lòng thầm tính toán. Lát sau chưởng quỹ bước vào chắp tay hỏi Lưu Thái Bảo “Vị đại gia này từ đâu tới?”. Lưu Thái Bảo lấy giọng Giang Nam đáp “Ta từ phủ Hàng Châu tới”.
Chưởng quỹ ra khỏi phòng. Lưu Thái Bảo hạ giọng dặn Tương Muội:
“Cô đừng lên tiếng, chúng ta ẩn náu ở đây vài hôm, người không hay quỷ không biết, xem mụ Bích nhãn hồ ly kia làm gì?”. Tương Muội thấy Lưu Thái Bảo úp úp mở mở như thế lại rất không thích, nói:
“Cái gì làm ngươi sợ sệt đến mức ấy? Núp trong phòng thì còn phá án gì nữa? Ngươi đừng kể có được hay không, cha ta chết rồi, ta sẽ tự đi bắt giặc!”. Lưu Thái Bảo xua tay lia lịa nói:
“Lời tục có câu Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng.” Một mình cô đi bắt giặc, không những giặc đã bắt không được mà còn nộp mạng vô ít. Hiện ta không sợ gì Bích nhãn hồ ly nhưng lại sợ đồ đệ của y thị. Võ nghệ của người ấy chúng ta không sao tưởng tượng nổi, chưa kể thanh bảo kiếm chém sắt như chém bùn nữa. Y từng đi qua trước mắt chúng ta, mà chúng ta hai mắt trao tráo vẫn không nhìn thấy y”.
Thái Tương Muội tức giận đấm tay xuống giường, keng một tiếng lại trúng cái thanh la, tức giận nói “Ta thấy ngươi đã bị gian tặc làm cho sợ mất vía rồi!
Ta dứt khoát rồi, ngươi đừng can thiệp vào nữa!”. Lưu Thái Bảo xua tay lia lịa nói:
“Cô hãy nghe lời ta vài hôm trước đã, trong mấy hôm ấy phải ngủ cho tỉnh, ban ngày ta sẽ ra ngoài thám thính cho cô, cô đừng ra khỏi cửa, vì cô là gái, lại biểu diễn ngoài đường mấy hôm, không ít người nhận ra cô”. Tương Muội cau mày không nói gì. Hôm ấy Lưu Thái Bảo không bước ra khỏi phòng, đến chiều tối Tương Muội nói:
“Ngươi đem ta giấu ở đây, chẳng lẽ không tới phủ dạy võ sao?”.
Lưu Thái Bảo cười nói:
“Việc trong phủ không gấp, việc ta dạy võ chẳng qua cái tiếng để Bối lặc gia cho ta một chén cơm thôi. Thật ra từ khi ta vào phủ, ngay một chiêu quyền cũng chưa dạy qua. Có lúc ta múa quyền một mình cũng không ai ngó tới”. Ăn cơm xong, thắp đèn lên, Lưu Thái Bảo cầm sẵn hai thanh cương đao vào tay. Che kín khe hở ở cửa phòng, y ngồi đối diện với Tương Muội cùng nói chuyện phiếm. Đầu tiên nói chuyện linh tinh trên giang hồ, sau dần dần nói đến thân thế của hai người. Hai người nói chuyện đều rất nhỏ. Thái Tương Muội có lúc lau lau khóe mắt, lộ vẻ buồn bã, có lúc lại hơi mỉm cười.
Lưu Thái Bảo vừa nói chuyện vừa để ý ngoài cửa, hơn nữa trong nhà chỉ cần có người gọi thuê phòng là y đẩy cửa bước ra, đứng quay lưng vào chỗ ngọn đèn nhìn vào xem là ai, Thái Tương Muội lúc này cũng hơi sợ hãi.
Sau canh hai, Lưu Thái Bảo bèn nói:
“Chúng ta đề phòng một chút, cô ở phòng trong, ta ở phòng ngoài xem có chuyện gì xảy ra không? Nếu không có chuyện, thì coi như gian tặc không chú ý tới chúng ta nữa. Nếu có chuyện thì ngày mai chúng ta phải đổi chỗ ở. Cô có mệt không?”. Thái Tương Muội lắc đầu nói “Ta không mệt, dứt khoát ngươi ở phòng trong, ta ở phòng ngoài được rồi, ta thấy công phu dạ hành của ta còn cao minh hơn ngươi một chút”. Lưu Thái Bảo suy nghĩ một lúc, nói:
“Được, nhưng cô nhớ mang theo phi tiêu, lúc động thủ phải cẩn thận một chút !”. Thái Tương Muội nói:
“Ngươi yên tâm, ta mạnh hơn ngươi!”. Lưu Thái Bảo cười cười, tìm một ngọn dao nhỏ, mở cửa sổ ra rồi đóng lại. Y đóng cửa phòng, cài then rồi lấy giường và ghế chặn vào. Thái Tương Muội đấm y một cái, khẽ nói:
“Ngươi làm vậy là có ý gì ? Cửa đóng chặt như vậy, nhưng cửa sổ thì vẫn mở được, chẳng lẽ gian tặc chỉ có thể đi vào cửa mà không biết xông vào cửa sổ sao?”. Lưu Thái Bảo xua tay, khẽ nói:
“Cửa sổ loại phòng này thường không mở ra, gian tặc tới nhất định trước tiên sẽ dùng đao cạy ra, lúc y cạy cửa không thể không có một chút tiếng độn, lúc đó ta sẽ đẩy cửa sổ thò tay ra cho y một đao”. Thái Tương Muội nói “Không cần ngươi dùng đao chém, ta đã sớm dùng phi tiêu đánh y rồi”.
Hai người nói chuyện rất nhỏ, thoạt đầu trong các phòng đều có tiếng nói chuyện và tiếng hát hò của khách trọ, bây giờ tất cả đều yên ắng. Bên ngoài gió thổi rất mạnh, tiếng thanh la báo canh xa xa hình như đã khua ba tiếng, Lưu Thái Bảo bèn quay người thổi tắt đèn. Hai người đều cầm đao ra tay, ngay cả thở mạnh cũng không dám, đợi hồi lâu mà bên ngoài vẫn không có chút động tĩnh, Thái Tương Muội nói khẽ:
“Ngươi nghi ngờ bậy bạ à? Chẳng lẽ gian tặc không tới à?”. Lưu Thái Bảo đớ lưỡi một lúc mới nói:
“Nếu gian tặc không tới thì đương nhiên là tốt, nhưng nếu vạn nhất y tới thì sao?”. Y đang nói, chợt nghe trên nóc phòng có một tràng tiếng ngói vang lên. Lưu Thái Bảo vội im bặt, đẩy Tương Muội một cái, thanh đao trong tay y kề sát cửa sổ, ngồi xổm trên giường, Thái Tương Muội thì ngồi xổm sau người y, một tay cầm đao, một tay mò phi tiêu.
Lúc bấy giờ, trên nóc phòng nghe sột soạt một tràng ầm ĩ cả lên. Thái Tương Muội định xô cửa sổ nhảy ra khỏi phòng, Lưu Thái Bảo lại đưa tay cản lại, nằm sấp, ghé bên tai nàng nói nhỏ:
“Đừng hoảng sợ, đây nhất định là có chuyện gì đó, không giống gian tặc, thiên hạ đâu có thứ gian tặc ngu như vậy!”, tiếp theo nghe ngao ngao một trận giống như tiếng trẻ khóc, hình như phát ra từ trên nóc nhà, thì ra là mèo cắn nhau. Thái Tương Muội chửi khẽ:
“Lũ mèo khốn kiếp!”.
Hai người nín thở một hồi, đám mèo trên nóc nhà đã chạy tới chỗ khác cắn nhau, gió thổi vù vù lên màn giấy cửa sổ nghe xào xạc. Thái Tương Muội nói:
“Ta đi ra đây!”. Vừa toan mở cửa ra khỏi phòng, chợt nghe phòng bên cạnh có người lớn tiếng rú lên, thanh âm rất đáng sợ, Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội đều giật nảy mình, tiếp theo lại nghe có người gọi:
“Nhị ca! Nhị ca! Tỉnh dậy đi! Nhị ca sao vậy? ...”. Tiếng rú tắt ngang, người kia tỉnh dậy nói với đồng bạn “Ta mơ thấy rơi xuống một cái giếng!”, tiếp theo là tiếng cười và tiếng nói chuyện. Tương Muội lại chửi khẽ:
“Khốn kiếp!”, vì mấy người khách sát phòng đã dậy, nói chuyện không thôi, vì vậy Tương Muội cũng không thể ra khỏi phòng điều tra gian tặc. Nàng dựa vào tường ngáp mấy cái, Lưu Thái Bảo vẫn cầm đao mai phục trong cửa sổ.
Qua một lúc rất lâu, phòng bên cạnh lại vang ra tiếng ngáy lớn, Lưu Thái Bảo xoay tay đẩy Tương Muội một cái nói:
“Cô đừng ngủ, ta ra ngoài xem sao”.
Kế đó lên nóc nhà, một trận gió bắc mãnh liệt cơ hồ muốn thổi ngã y. Y nhìn bốn phía chỉ thấy màn đêm thăm thẳm, sao tối trăng mờ, bốn bề không có một ánh đèn, trên nóc các nhà không có một bóng đen nào, ngay tiếng mõ cầm canh cũng không nghe được.
Đứng trên nóc nhà một lúc lâu, y dần dần nản lòng, thầm nghĩ:
Là mình quá đa nghi! Hôm nay bọn mình chuyển nhà bí mật như vậy, đâu có thể bị gian tặc biết! Đang suy nghĩ bỗng thấy có một bóng đen lỏn lên nóc nhà. Lưu Thái Bảo vội lùi một bước, vung đao lên. Người kia lại nói nhỏ “Là ta!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Cô ở phòng trong, ta ở phòng ngoài, chờ một hồi hai chúng ta mới đổi trực”. Tương Muội nói nhỏ nhưng giận dữ:
“Được rồi! Đừng ở đây hứng gió nữa, nửa đêm không ngủ, lo bắt gian tặc vớ vẩn, gian tặc ở đâu? Ngay cả cái rắm của gian tặc cũng không thấy!”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói:
“Cô đừng lo cho ta, cô về phòng trước đi, ta đứng đây một lúc nữa!”. Thái Tương Muội lại thản nhiên xô y xuống. Huỵch một tiếng, Lưu Thái Bảo ngã xuống. Tương Muội nhảy xuống theo. Nàng cười rồi đẩy cửa sổ ra, hai người chui vào phòng. Lúc này trong các phòng khác có tiếng khách trọ ho. Tương Muội che miệng cười.
Lưu Thái Bảo xoa xoa hông, cố ý kinh hãi la to “Có gian tặc!”, rồi để đao xuống, tiện tay thắp đèn. Tương Muội cười tới mức không thở nổi, kế đó Lưu Thái Bảo la ái chà một tiếng, Tương Muội cũng hoảng sợ nhảy dựng lên, nguyên là thấy dưới ánh đèn có một lá thư để trên bàn. Hai tay Lưu Thái Bảo phát run, cầm lá thư lên xem. Thái Tương Muội rất quen mấy chữ này, nàng phục lên sau vai Lưu Thái Bảo ngẩn ra, nhìn trên lá thư, chỉ thấy trên thư viết:
“Hôm qua có tặng số bạc, nghĩ rằng đã nhận được. Bạc tặng hai vị làm lộ phí, xin hai vị lập tức rời kinh ngay hôm nay, ngõ hầu tránh được cái họa sát thân!”.
Lưu Thái Bảo cầm thư ngẩn ra. Thái Tương Muội lại cầm đao đẩy cửa sổ vọt ra. Lưu Thái Bảo không an tâm về Tương Muội, cũng vội cầm đao nhảy qua cửa sổ ra ngoài. Nhìn lên nóc nhà không thấy bóng Tương Muội, Lưu Thái Bảo khản giọng nhìn quanh bốn phía gọi “Tương Muội! Quay lại đi!”, cũng không thấy ai đáp lại. Y rất hoảng sợ, lại không yên tâm ở trong phòng, bèn nhảy xuống dưới, nhẹ nhàng tới trước cửa sổ, dùng đao cạy cửa, nhìn nhìn trong phòng thấy không có ai lại quay ra, lại vào trong phòng tìm kiếm khắp nơi một lượt cũng không phát hiện được gì khả nghi.
Lát sau cửa sổ lại có tiếng động, Lưu Thái Bảo vội quay người vung đao, nhưng thấy Tương Muội vào phòng, Lưu Thái Bảo khẽ hỏi:
“Cô đi đâu vậy?”.
Thái Tương Muội tức giận đỏ mặt nói:
“Ta đuổi tới đường lớn!”. Lưu Thái Bảo bèn hỏi:
“Cô thấy gì không?”. Thái Tương Muội nói “Ta thấy hai đứa nhỏ xin ăn ngồi xổm trước một cửa hiệu”. Lưu Thái Bảo giật mình nói:
“Cô có tới hỏi thăm không?”. Thái Tương Muội nói:
“Ta cầm đao nhìn hai tiểu khất cái hỏi, tiểu khất cái cái gì cũng không nói”. Lưu Thái Bảo nói:
“Được rồi! Có gì ngày mai hãy nói! Cứ coi như bản lĩnh của tên gian tặc này cao cường là được rồi !”.
Tương Muội lại cầm lá thư xem lại một lượt, rồi ngẩng đầu nhìn Lưu Thái Bảo một cái, nói:
“ Tối hôm qua số bạc để bên gối ta cũng là người này đưa tới sao ?”. Lưu Thái Bảo trên mặt không kìm được đỏ lên, gật đầu nói:
“Đúng vậy, vừa nghe cô nói phát hiện bên gối có bạc, ta liền biết là người đó để lại, nhưng ta lại không muốn cô sợ hãi nên mới nói đùa với cô. Nhưng tại sao ta phải tăng cường đề phòng như vậy, bây giờ cô đã hiểu rồi chứ ? Ta thấy ý tứ của người này cũng đúng, y còn tặng chúng ta lộ phí, khuyên chúng ta rời kinh thành, để khỏi làm lộ chuyện của y, nhưng ...”. Thái Tương Muội nói “Bất luận thế nào cũng không thể bỏ qua, ta không thể không báo thù cho cha mẹ !”. Lưu Thái Bảo xua tay nói “Nói nhỏ thôi!”, rồi y ghé sát bên tai Tương Muội, nói:
“Cô đừng sốt ruột! Ngày mai ta chắc sẽ có biện pháp, bất luận hành tung của chúng ngụy bí thế nào!
Ta ...”. Y không nói nữa, kế đó cũng không tắt đèn, cùng Tương Muội đi ngủ, cứ thế đến sáng, may là không có chuyện gì xảy ra.
Tương Muội vì hai hôm nay buồn đau quá độ, hôm qua lại cả đêm không ngủ, vì vậy khi trời sáng, người trong các phòng trọ đều dậy, nàng thì nằm trên nắp giường đắp chăn ngủ. Lưu Thái Bảo uể oải tinh thần, rửa mặt rồi đi. Vừa ra cổng thấy một cái bang ngồi xổm trước cổng điếm, tóc rất dài, người khoác tấm vải gai, tay cầm cái bát sứ mẻ. Lưu Thái Bảo ra khỏi hẻm đi về phía bắc, tiểu khất cái đó cũng đi theo về phía bắc, Lưu Thái Bảo trong bụng cười thầm. Tới thẳng Tiền Môn, men theo tường thành đi về phía tây không xa rồi quay lại nhìn, tiểu khất cái đó vẫn đi theo sau y cách ba bốn chục bước.
Lưu Thái Bảo chắp tay sau lưng, ngửa mặt nhìn về phía mặt trời mọc, ung dung quay lại đi về phía đông, tiểu khất cái đó bèn ngồi xuống chỗ chân thành phía mặt trời. Lưu Thái Bảo sắp tới gần bỗng nhiên đổi sắc mặt, đá qua một cước, tiểu khất cái bị đá la ối chao một tiếng ngã lăn ra đất. Lưu Thái Bảo liền đạp lên ngực y, chửi:
“Tiểu tử, ngươi dám thám thính cho gian tặc hả? Đi theo Lưu nhị thái gia ta hả? Đi! Ta đưa ngươi tới nha môn, chém cái đầu rùa của ngươi”. Tiểu khất cái kêu lên:
“Lão gia! Tôi không theo người, tôi sưởi nắng ở đây mà!”. Lưu Thái Bảo tát y hai cái, chửi:
“Ngươi mau nói thật ra, Lưu Thái gia còn có thể tha cái mạng ngươi, không thì xem đây!”, rồi vén vạt áo trước để lộ ra một thanh đao nhọn giắt trên hông, trợn mắt nói:
“Mau nói thật ra! Không dễ qua mắt Lưu Thái gia này đâu. Gian tặc nào sai ngươi, cho ngươi lợi lộc gì, nói mau!”.
Tiểu khất cái run lập cập nói:
“Lão gia! Không phải tôi muốn theo ngươi, là do Trường Trùng tiểu nhị sai bọn tôi theo người”. Lưu Thái Bảo hỏi:
“Trường Trùng tiểu nhị là ai?”. Tiểu khất cái nói:
“Là kẻ cầm đầu chúng tôi. Y sai tám người chúng tôi theo dõi xem người trú ở đâu, ban ngày làm gì, buổi tối y tới hỏi chúng tôi, cho chúng tôi mỗi người hai trăm đồng một ngày, nếu không nghe lời y hoặc ăn nói bừa bãi thì y sẽ đánh chết!”.
Lưu Thái Bảo hiểu cái bang ở kinh thành đều có thủ lĩnh, lời tên thủ lĩnh ấy bọn cái bang không dám không nghe. Đây nhất định là Bích nhãn hồ ly mua chuộc thủ lĩnh cái bang, vì vậy tất cả hành động của y đều không che mắt được họ. Họ thám thính rồi đi báo cáo với thầy trò Bích nhãn hồ ly. Lúc đó Lưu Thái Bảo tức giận, lại hỏi “Gã Trường Trùng tiểu nhị đó hiện giờ ở đâu? Ngươi dẫn ta tìm y”.
Tiểu khất cái nói:
“Y đang trú ở từ đường nhà họ Quế, tôi thật không dám dẫn lão gia đi. Tôi dẫn lão gia đi, nhất định y sẽ lấy mạng tôi!”. Nói xong y không kìm được khóc òa lên rồi quỳ xuống lạy lục xin tha khiến Lưu Thái Bảo cũng hơi không chịu nổi, bèn hỏi “Từ đường nhà họ Quế ở đâu?”. Tiểu khất cái nói:
“Ở sau Hậu Mãi, nới đó có không ít ăn mày, Trường Trùng tiểu nhị không đi xin, y chỉ ăn thức ăn ngon mà người khác xin được. Y lại có tiền, ăn xin các thành tất cả đều sợ y, đều không dám không nghe lời y, lát nữa y sẽ tới Nam thành”.
Lưu Thái Bảo lại hỏi:
“Hình dáng y ra sao?”. Tiểu khất cái nói:
“Y đầu nhỏ, cổ nhỏ, giống như một con trùng lãi vậy, nhưng y có khí lực không ai đánh lại y”. Lưu Thái Bảo tức giận, nói:
“Nói lại với y, cẩn thận Lưu Thái gia một chút, sớm tối gì ta cũng đánh cho y dở sống dở chết một trận! Còn nói lại với đồng bọn các ngươi, nếu ai dám theo dõi ta nữa thì là không muốn sống nữa đấy !”, nói xong đá tiểu khất cái một cước rồi quay đi.
Quay về khách điếm, y nhìn Tương Muội nói:
“Thu dọn đồ đạc, chúng ta phải chuyển nhà!”. Thái Tương Muội mới ngủ dậy, đang soi gương chải tóc, nàng bực tức nói:
“Ta không chuyển, ta là người làm án. Cha ta đã chết, chức sai sử huyện Hội Minh coi như ta đảm đương, người ta làm Bổ đầu bắt gian tặc còn bắt không được, chúng ta ngược lại đi trốn gian tặc, bây giờ lại chuyển đi, thật khiến người ta cười cho! Nếu ngươi sợ thì cứ đi đi! Xấu mặt Nhất đóa liên hoa ngươi chứ không xấu mặt họ Thái ta”.
Lưu Thái Bảo hừ một tiếng nói “Cô đừng tưởng ta sợ, nếu sợ thì ta không biết rời khỏi Bắc Kinh sao? Nhưng lưu manh không chịu thiệt trước mắt, công phu dạ hành của gian tặc giỏi như vậy, bất cứ lúc nào y cũng có thể lấy đầu chúng ta, nếu chúng ta chết như vậy thì thật oan uổng. Hiện giờ phương pháp của ta là một mặt thì ẩn núp để chúng không bắt được chúng ta, mặt khác thì ta lùng tìm chứng cứ của gian tặc. Chỉ cần nắm được một chút chứng cứ thì ta có thể dũng cảm gặp Ngọc Chính đường, bảo y dọn sạch sẽ trong phủ một phen”.
Thái Tương Muội cười nhạt nói:
“Chứng cứ đâu có thể dễ dàng nắm được? Cả đời không nắm được chứng cứ thì cả đời cũng đừng bắt gian tặc. Ta thấy kiểu phá án lề mề như ngươi thì có một trăm tên gian tặc cũng đã sớm chạy hết!”.
Lưu Thái Bảo đỏ mặt, giẫm chân nói:
“Bất luận thế nào, nội trong ba ngày ta phải bắt gian tặc, không bắt được gian tặc, suốt đời cô cũng không gặp ta”. Thái Tương Muội tay tết tóc, lại trừng mắt nhìn Lưu Thái Bảo một cái, nói:
“Nhất đóa liên hoa ngươi thông minh tới mức nào? Bắt được gian tặc không được thì ngươi đi, ngươi có sợ gì? Tới nơi khác ngươi lại theo nghề cũ gây sự kiếm cơm, chẳng qua ta xúi quẩy, cứ vứt bỏ ta là xong!”.
Lưu Thái Bảo cười cười rồi thở dài nói:
“Cô không biết, hôm nay ta đã có thể rat ay, mới rồi ta bắt được một tên ăn mày, ta đã tra vấn được là do đầu sỏ của chúng sai khiến, chuyên dò la hành tung của chúng ta để báo cho gian tặc.
Tên cầm đầu của chúng tên là Trường Tùng tiểu nhị, ta nghĩ có lẽ chính là đồ đệ của Bích nhãn hồ ly”. Thái Tương Muội nói:
“Đồ đệ của y thị cưỡi ngựa, lại có rất nhiều tiền bạc, đâu có thể là kẻ cầm đầu Cái bang?”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói:
“Biết đâu có chuyện đó không chừng, Bắc Kinh này là nơi rồng ẩn cọp núp, Thái Tương Muội cô có thể giả trang mãi võ đi thám thính thì người ta cũng có thể ẩn thân trong đám ăn mày mà làm gian tặc. Hôm nay cũng không phải ta không bắt được Trường Trùng tiểu nhị, nhưng bắt y lại không thể bắt được Bích nhãn hồ ly, Bích nhãn hồ ly không những kinh sợ đào tẩu mà còn tới lấy mạng chúng ta. Y thị biết chúng ta ở đây rồi, muốn ra tay có gì là khó?”.
Thái Tương Muội ngẩn ra một lúc, bèn hỏi:
“Vậy tối nay chúng ta nên trú ở đâu? Ngươi nghĩ ra chỗ nào ẩn náu an toàn không?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta nghĩ trước tiên cứ dẫn cô về phủ Thiết Bối lặc, trong phủ đông người, mấy đêm nay lại đều canh phòng, chúng ta tới đó ở, nếu gian tặc biết cũng chưa chắc dám tới ra tay!”. Thái Tương Muội nói:
“Phủ người ta có thể để cho ta ở à?”. Lưu Thái Bảo nói “Có gì mà không được! Chúng ta không phải ở phòng chính, ở đại sảnh, chẳng qua chỉ ở tạm một hai ngày trong cái phòng nhỏ bên cạnh chuồng ngựa, phá án xong chúng ta sẽ đi thuê nhà”. Thái Tương Muội nói:
“Ta là người gì của ngươi? Hai ba ngày ngươi không về phủ, bỗng nhiên lại dẫn về một cô gái, không khiến người ta nói ra nói vào sao?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Nói ra nói vào cái gì, không cho ta lấy vợ à?”. Tương Muội mặt đỏ bừng, lại đấm Lưu Thái Bảo một cái, Lưu Thái Bảo nói:
“Bây giờ chúng ta đã ở chung với nhau rồi, tuy chưa làm đám cưới thành thân, nhưng cũng nên để người ta thấy giống như vậy. Nhân bím tóc cô còn chưa tết xong, mau đổi đầu tóc, thay một bộ quần áo thật đẹp, chúng ta thành thân hoàn toàn vì để kết hợp lại báo thù cho cha cô.
Nếu bắt được Bích nhãn hồ ly, báo được thù cho cha cô, lão nhân gia người cũng nhắm được mắt, để tang hay không để tang cũng không cần vội”.
Thái Tương Muội nghe thế trên mặt lại hiện ra vẻ đau đớn, bèn chải tóc lại.
Lưu Thái Bảo bèn đi thuê xe. Y thuê một chiếc xe la, quay về thấy Tương Muội đã đổi kiểu tóc xong, vẫn là hai búi tóc, Tương Muội lại bảo y tạm thời ra khỏi phòng, ngẩn người một lúc lại bảo y vào. Lưu Thái Bảo thấy Tương Muội đã thay một cái áo bông nhỏ màu ngân khôi bằng đoạn thêu hoa, mặt cũng thoa một chút phấn, rất xinh đẹp, có bảy phần giống cô dâu. Lưu Thái Bảo cười toét miệng ra không ngậm lại được, Tương Muội khẽ nhìn xuống. Lưu Thái Bảo gói ghém cẩn thận toàn bộ hai thanh đao, đồng la, dây thừng, gọi điếm tiểu nhị vào, trả tiền phòng xong, nhờ tiểu nhị đem giúp toàn bộ chăn nệm và rương gỗ ra ngoài. Thái Tương Muội nhẹ chuyển gót sen, theo Lưu Thái Bảo ra cổng điếm.
Nàng lên xe trước, Lưu Thái Bảo rủ rèm xe xuống, bảo xe chạy nhanh về phía bắc, y theo sau xe.
Ra tới phố thì có hai tiểu khất cái nhìn thấy Thái Bảo thì chạy về phía đông.
Lưu Thái Bảo theo xe vào Tiền Môn, lại nhìn thấy xa xa phía sau người có một tiểu khất cái dường như ngấm ngầm theo sau. Lưu Thái Bảo giả vờ rách giày, nhặt dưới đất một mảnh ngói vỡ, cố tình đi chậm lại, đợi tiểu khất cái đó tới gần, đột nhiên xoay người ném ra. Tên tiểu khất cái ôm đầu chạy. Lưu Thái Bảo chửi mấy tiếng, vẫn đi theo xe như cũ, tức giận nhìn trái nhìn phải, thỉnh thoảng quay lại nhìn. Tới phố lớn An Định Môn, y thấy hai gã lêu lổng ở đầu phố. Hai gã này thấy Lưu Thái Bảo đều cung kính khom lưng cúi đầu, Lưu Thái Bảo nói:
“Các lão đệ mau tìm Thốc đầu ưng bảo y tới phủ tìm ta, ta có một chuyện muốn dặn y làm!”. Hai gã lêu lổng cùng cười nói vâng dạ. Lưu Thái Bảo bảo phu xe chạy nhanh tới phủ Thiết Bối lặc. Xe dừng trước cổng, Lưu Thái Bảo trả tiền xe, y một tay xách chăn nệm, một tay xách rương gỗ, dẫn Tương Muội vào cổng phía đông, tới chuồng ngựa. Có mấy người đầy tớ của Thiết phủ thấy Lưu Thái Bảo dẫn cô vợ trẻ về, đều cùng cười đi theo nhìn.
Lưu Thái Bảo mặt mày tươi rói dẫn Tương Muội vào phòng, Lý Trường Thọ đang nằm trên giường xem một cuốn sách nhỏ, miệng thì hát, vừa thấy Lưu Thái Bảo dẫn một cô gái xinh xắn về, y kinh ngạc mở to mắt bò xuống giường, mang giày vào. Lưu Thái Bảo mời mấy người bên ngoài vào phòng. Y giới thiệu với Tương Muội từng người một rời chỉ Tương Muội nói:
“Đây là chị dâu của các ngươi”, rồi nhìn Lý Trường Thọ cười nói:
“Không còn cách nào khác, hôm nay ngươi phải nhường chỗ, chuyển tới chỗ khác ở đi, đây là tân phòng của bọn ta”. Lý Trường Thọ nói:
“Ta chuyển đi đâu?”. Mấy người bên cạnh đều cười. Tương Muội vốn đỏ bừng mặt cúi đầu không nói, lúc ấy cũng không nhịn được cười. Mấy người bên cạnh có người hỏi Lưu Thái Bảo:
“Ngươi đem vợ tới đây ở chắc không được đâu, trong phủ lâu nay không có quy củ này, ngươi đi tìm Đắc Lộc thương lượng đi”. Lưu Thái Bảo nói:
“Đợi một lát, mấy hôm nay ta rất mệt mỏi, lấy vợ gấp quá, lại nhất thời chưa thuê được nhà, ta định dẫn nàng tới đây. Nếu Đắc Lộc không cho bọn ta ở đây thì bảo y để bọn ta tìm nhà đã. Trời lạnh như vậy, xem ra sắp cuối năm rồi, chẳng lẽ hai người bọn ta ở ngoài đường ngày này qua ngày kia à?”. Lại có người hỏi chuyện bắt gian tặc ở Thổ thành, Thái Bổ đầu bị giết, nguyên tất cả đều đã biết hai ngày nay Lưu Thái Bảo kiện tụng giúp người khác, vả lại cũng đoán ra cô vợ này của y chính là cô nương đi dây con gái Bổ đầu. Lúc bấy giờ Đắc Lộc ở trong đã biết Lưu Thái Bảo về, bèn vào phòng nói:
“Lưu sư phó! Hai hôm nay ngươi đi đâu? Lão gia bảo ngươi tới, có chuyện muốn hỏi ngươi!”.
Lưu Thái Bảo vội tìm áo trường bào mặc vào, đi theo Đắc Lộc ra khỏi phòng, vào viện gặp Thiết tiểu Bối lặc. Lưu Thái Bảo dạy quyền từ năm ngoái đến nay, Thiết tiểu Bối lặc cũng chưa hề truyền gọi y lần nào như hôm nay. Y cảm thấy đây thật là vinh hạnh đặc biệt, tinh thần phấn chấn, rón rén theo Đắc Lộc vào căn phòng phía bắc trong viện lạc lớp thứ tư. Lúc bấy giờ Thiết tiểu Bối lặc mới từ triều về, vừa thay áo, tay cầm ống điếu, thái độ rất hòa nhã, ngồi trên ghế Thái sư, nhìn Lưu Thái Bảo hỏi:
“Gian tặc đó ẩn náu ở đâu, ngươi đã điều tra ra chưa?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Tôi còn chưa điều tra ra !”. Thiết tiểu Bối lặc lại nói:
“Vậy thì tại sao các ngươi biết gian tặc đó ẩn náu trong một phủ lớn?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Vì cha con Thái Ban đầu từng thấy nữ gian tặc đó ngồi trên một cỗ xe lớn như nữ bộc, trong xe còn có người nhà quan ngồi, họ muốn đuổi theo xe, nhưng lại không đuổi”. Thiết tiểu Bối lặc lại hỏi:
“Thấy cỗ xe đó ở đâu?”. Lưu Thái Bảo lập tức nói:
“Ở Cổ Lâu”. Thiết tiểu Bối lặc ngẩn ra một lúc, cười nói:
“Hay gian tặc ẩn náu trong nhà ta ?”. Lưu Thái Bảo lắc đầu lia lịa nói:
“Người bản phủ dùng đều có lai lịch, gian tặc tuyệt không thể trà trộn vào đây. Hiện tại xin lão gia nói một câu, chỉ thị tôi điều tra vụ án này, vì con gái Thái Bổ đầu bơ vơ không biết nương tựa vào ai, cô ta đã lấy tôi, tôi quyết tâm phải bắt được gian tặc, thứ nhất là truy hồi bảo kiếm cho lão gia, thứ hai là báo thù cho nhạc phụ”.
Thiết tiểu Bối lặc cười cười, nói:
“Được rồi! Ta phái ngươi đi phá án! Chỉ cần điều tra ra tung tích gian tặc, không cần ngươi ra tay truy bắt, ta sẽ báo cáo cho Đề đốc Ngọc đại nhân, nhưng ngươi vạn lần phải cẩn thận, nếu không có bằng chứng, chứng cứ xác thật thì không được nói bừa, nếu không là ngươi vu khống danh môn đại phủ, người ta không nghe, sẽ bắt tội ngươi, lúc ấy cả ta cũng không che chở cho ngươi được đâu”.
Lưu Thái Bảo luôn miệng vâng dạ, rồi nhân đó, thỉnh cầu, nói:
“Thái cô nương đã lấy tôi, chúng tôi chưa có chỗ ở, tôi dẫn cô ta tới, định ở tạm trong hai gian phòng gần chuồng ngựa đó mấy ngày, xin lão gia cho phép!”. Thiết tiểu Bối lặc lại cười cười, cũng không nói gì, chỉ hỏi Đắc Lộc bên cạnh:
“Nhà ngươi có thừa nhiều phòng không?”. Đắc Lộc đáp:
“Có mấy gian, nhưng đều rất nhỏ hẹp”. Thiết tiểu Bối lặc nhìn Lưu Thái Bảo nói:
“Quy củ trong phủ không cho phép người dưới dẫn người thân vào ở, không thể vì ngươi mà phá lệ, trong nhà của Đắc Lộc có phòng, hôm nay ngươi có thể chuyển tới đó ở”.
Lưu Thái Bảo đành vâng dạ lùi ra. Trở lại chuồng ngựa vào phòng, thấy trong phòng chỉ có Tương Muội, Lưu Thái Bảo mặt mày rạng rỡ nói:
“Chúng ta có chỗ dựa tốt rồi. Bối lặc gia có thể tìm biện pháp cho chúng ta. Nhưng thế này, chúng ta không thể ở đây, còn phải dời chỗ ở, dời tới nhà Đắc Lộc. Đắc Lộc là quản gia trong phủ, nhà y chắc không nhỏ, gian tặc cũng chưa chắc dám tới”.
Đang nói thì Đắc Lộc vào, Lưu Thái Bảo vội cười nói:
“Lộc gia, về sau chúng ta có thể là hàng xóm rồi, phải nhờ vả người nhiều!”. Đắc Lộc nói:
“Không còn cách nào, lão gia đã sai bảo, nhưng Lưu sư phó, ngươi ở trong nhà ta phải thật thà một chút”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Nhất định thật thà, ngươi thấy vợ ta cũng là người rất thật thà, tới nhà ngươi, đảm bảo là cổng lớn không ra, cổng trong không vượt”. Đắc Lộc gật đầu nói:
“Được, được, ta đã sai người về dọn phòng, lát nữa y quay lại sẽ đưa hai vợ chồng ngươi đi”, rồi đặt hai nén Nguyên bảo lên bàn, nói:
“Đây là quà Bối lặc gia mừng cho hai người, lễ vật của ta thì chờ ta về sẽ thu xếp”. Lưu Thái Bảo nói:
“Đây thật không dám, chúng tôi có phải vào viện tạ ơn không?”. Đắc Lộc xua tay nói:
“Không cần đâu! Ta cảm ơn thay các ngươi rồi! Trong nhà ta vật gì cũng có, đều cho các ngươi mượn, các ngươi không cần đem thêm gì khác, chỉ đem chăn nệm tới là được rồi!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Tốt quá”, lại nói:
“Chăn nệm của chúng tôi cũng rất nhẹ nhàng!”. Y cười tiễn Đắc Lộc ra. Có một người đầy tớ tắm ngựa gọi y, Lưu Thái Bảo bước tới, người ấy nói “Thốc đầu ưng đang ở bên ngoài đợi sư phó đó!”.
Lưu Thái Bảo vội ra cổng phía đông, thấy Thốc đầu ưng cầm ba cái lồng chim đứng ở góc tường phía tây cổng phủ, Lưu Thái Bảo vội đi qua, Thốc đầu ưng cười nói “Chúc mừng Lưu gia!”. Lưu Thái Bảo nói “Có gì vui đâu, hai ngày nay đấu với gian tặc, đầu óc hơi giảm sút một chút!”. Y bèn đem chuyện hai ngày hai đêm qua kể đại khái một lượt, rồi nói:
“Bây giờ ta nhờ huynh đệ làm cho một việc, bất luận thế nào hôm nay cũng phải bắt gã Trường Trùng tiểu nhị tới gặp ta!”. Thốc đầu ưng nói:
“Bắt Trường Trùng tiểu nhị cũng không dễ, bắt y rồi đưa tới đâu?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ba giờ chiều ta nhất định tới Tây Đại Viện, huynh đệ có thể bắt y tới đó chờ ta xét hỏi”. Thốc đầu ưng dạ một tiếng, xách lồng chim đi.
Lưu Thái Bảo lại vào cửa đông về phòng, lát sau đứa ở Đắc Lộc sai về nhà quay lại gặp Lưu Thái Bảo, nói:
“Lưu sư phó, nhà đã dọn xong, người chuyển tới chưa?”. Lưu Thái Bảo hỏi:
“Cách đây bao xa?”. Đứa ở nói:
“Không xa, ở phía bắc, nơi đó gọi là Hoa Viên Đại Viện”. Lưu Thái Bảo nói:
“Được, chuyển đi”, y bèn nhờ đứa ở chuyển chăn nệm, y tự xách cái rương gỗ, Tương Muội đi theo sau, cứ thế đi bộ từ phủ Bối lặc chuyển tới nhà Đắc Lộc.
Đắc Lộc ngụ trong một ngôi nhà nhỏ mới xây, tổng cộng không quá mười mấy gian, chia thành hai viện trong ngoài. Mẹ, vợ của Đắc Lộc và một đầy tớ ở viện trong, hai gian phía nam và hai gian phía bắc viện ngoài đều tạm cho Lưu Thái Bảo ở. Lưu Thái Bảo thấy nhà rất chắc chắn, vọt người lên không đến nỗi đạp vỡ ngói, cửa và cửa sổ đều rất vững chắc, gian tặc cũng không thể chui vào được. Chăn nệm và cái rương đều đưa vào trong phòng phía bắc, thấy trong phòng cũng có đầy đủ vật dùng. Lưu Thái Bảo bèn bảo đứa ở đi gọi cơm rượu vào. Sau khi đứa ở đi, y nhìn Tương Muội cười nói:
“Chúng ta ở đây qua ngày cũng rất tốt, án từ từ điều tra, đừng buồn. Hôm nay bắt Trường Trùng tiểu nhị tới thì sẽ được chút manh mối. Chúng ta trú ở đây, mong rằng gian tặc không biết, nhưng buổi tối cũng phải đề phòng một chút”. Thái Tương Muội thấy trong phòng sạch sẽ cũng rất vui, bèn trải chăn nệm, chùi kính, lau bàn, thắp lửa, trông như một bà chủ nhà.
Giây lát đứa ở đã gọi cơm rượu vào, hai người ăn xong đã ba giờ chiều, y bèn khoác cái áo da dê cũ lên người, giắt đoản đao ra cổng. Nhìn bốn phía không thấy có tiểu khất cái nào, cũng không có ai khả nghi, y bèn nghênh nghênh ngang ngang tới Tây Đại Viện, chỉ thấy một tên khất cái ngồi xổm ở cổng, mặc áo bông quần bông cũ nát, đầu nhỏ cổ nhỏ, tuổi khoảng mười bảy mười tám, mặt dính đầy bùn đất cùng không ít nước mắt và máu, có thể thấy là vừa bị đánh một trận, bên cạnh còn có hai người, đều là thủ hạ của Thốc đầu ưng ở đó canh giữ. Vừa thấy Lưu Thái Bảo tới, hai người này nói “Lưu gia!
Chúng tôi bắt Trường Trùng tiểu nhị tới rồi!”. Lưu Thái Bảo cúi nhìn rồi hỏi “Thì ra ngươi là Trường Trùng tiểu nhị à ? Ngươi thám thính cho Bích nhãn hồ ly cũng giàu rồi, sao còn mặc đồ cũ nát như vậy?”. Trường Trùng tiểu nhị quỳ xuống khấu đầu nói “Tôi thật không biết y thị là gian tặc, tôi ở trong vách ngăn cũ nát của từ đường, ngày ngày ăn xin, không ăn trộm đồ đạc của ai. Mấy hôm trước y thị đi với một người áo xanh tới tìm tôi, cho tôi tiền, bảo tôi đem tới phủ Bối lặc một phong thư và tìm người mãi võ ấy hai lần. Hôm kia, hôm qua họ lại bảo tôi đi theo Lưu nhị gia khắp nơi, đem chỗ ở của Lưu nhị gia ngày ngày nói lại cho y thị”.
Lưu Thái Bảo lập tức biến sắc, vội hỏi “Người áo xanh đó trẻ hay già? Vóc dáng ra sao? Nếu bây giờ gặp trên phố ngươi nhận ra được y không?”. Trường Trùng tiểu nhị lắc đầu nói:
“Không nhận ra được, họ tới từ đường tìm tôi đều vào lúc khuya. Người áo xanh đó lại đứng rất xa, không nói câu nào, mặt mũi đều che kín nên tôi nhìn không rõ”. Lưu Thái Bảo lại hỏi “Làm việc đó, họ cho ngươi bao nhiêu tiền?”. Thiết tiểu Bối lặc nói “Một ngày cho tôi hai quan tiền, tôi còn phải chia cho người khác!”, y đang nói thì Thốc đầu ưng trong quán đi ra, thấy Lưu Thái Bảo bèn nói:
“Ở đây nói không tiện, y có nói cũng chưa chắc chịu nói thật. Nào giải y ra khỏi thành, dần cho y một trận trước đã, sau đó hãy hỏi!”. Trường Trùng tiểu nhị lại khóc rống lên, khấu đầu nói:
“Tôi nói đều là sự thật mà!”.
Lưu Thái Bảo nhìn Thốc đầu ưng xua tay, y tươi cười nhìn Trường Trùng tiểu nhị nói:
“Đừng sợ! Ta biết lời người nói đều là thật, ngươi để mụ già đó sai khiến chẳng qua vì tiền, nhưng ngươi lại không biết Lưu nhị cũng có tiền”. Nói xong lấy ra một nén bạc dúi vào tay Trường Trùng tiểu nhị nói:
“Ta cho ngươi nén bạc này trước để ngươi nghĩ cách nhận rõ mặt mũi của mụ già và người áo xanh đó, nhớ giọng nói của họ, có thể dò thám ra nhà của họ hoặc là lén trộm đồ vật bên người họ giao cho ta, ta sẽ thưởng mười lượng bạc, hơn nữa sau này sẽ luôn luôn chăm sóc ngươi”. Thốc đầu ưng đứng cạnh cũng nói:
“Lưu nhị gia là thầy của phủ Bối lặc, hầu hạ người giàu như y, tiểu tử ngươi sẽ không phải ăn xin nữa”.
Trường Trùng tiểu nhị rối rít vâng dạ, quỳ xuống khấu đầu tạ ơn. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi đi đi! Làm xong việc nói cho Thốc đại gia thì ta sẽ biết”, nói xong y mời Thốc đầu ưng và hai gã lêu lổng vào ăn uống. Thốc đầu ưng khẽ nói:
“Lưu gia, huynh vừa rồi làm việc không sai, rất sáng suốt, nhưng ... sao buổi tối không tới đó phục sẵn, lúc hai người đó vừa tới chúng ta sẽ bắt?”.
Lưu Thái Bảo hỏi:
“Các ngươi có bao nhiêu người có thể giúp ta?”. Thốc đầu ưng nói:
“Muốn mười thì có mười, muốn hai mươi thì có hai mươi”. Lưu Thái Bảo nói:
“Tốt nhất là có thể có một trăm người”. Thốc đầu ưng nói:
“Một trăm người tôi cũng kiếm ra, nhưng quá nhiều nằm đầy ra đó thì gian tặc nhìn thấy còn dám tới gần à ?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Ta chỉ đùa thôi, hai ba trăm người cũng chỉ là quân sư của Lương Sơn Bạc, vô dụng, võ nghệ của hai tên gian tặc đó rất cao, công phu dạ hành rất giỏi, ta đã lãnh giáo qua hai ba lần, vì vậy ta thật không dám đối đầu với chúng. Bây giờ ta chỉ muốn tìm chút chứng cứ, nếu không thì phải đợi qua mấy ngày, ta có một bằng hữu tới Bắc Kinh, bảo cô ta giúp ta”. Thốc đầu ưng hỏi:
“Người bằng hữu này của huynh là nhân vật thế nào? Võ nghệ cao cường không?”. Lưu Thái Bảo mỉm cười nói:
“Là một phụ nữ”. Thốc đầu ưng lấy rất làm lạ nói:
“Có bao nhiêu phụ nữ tới đây huynh đều quen tất à ?”.
Lưu Thái Bảo mỉm cười đứng dậy, trả tiền ăn, nói:
“Vị phụ nữ này không phải tầm thường đâu! Ta cũng chưa hề gặp, nhưng đã nghe danh. Võ nghệ tuy không mấy cao so với ta nhưng cũng đủ để giúp đỡ ta. Có cô ta giúp, cùng với vợ của ta bỏ ra chút sức lực, bọn ta một nam hai nữ đủ để gian tặc không thể trốn thoát, bây giờ xin ba vị cứ ngồi chơi!”, nói xong y đi ra, mua chút mì, gọi ít than củi, quay về nhà, đem chuyện vừa rồi kể một lượt cho Tương Muội nghe.
Kế đó hai người ăn cơm tối. Ăn cơm xong, trời còn sớm, lại có bọn Lý Trường Thọ trong phủ tới tặng quà chúc mừng họ lấy nhau.
Lưu Thái Bảo, Thái Tương Muội lại bồi tiếp những người này uống rượu, cơm khách một hồi lâu, qua canh hai mới ra về. Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội lại để cương đao bên cạnh mình, chuẩn bị một lúc lâu, nhưng mãi đến canh ba, cũng không có chuyện gì xảy ra. Ba ngày nay họ đều ngủ không yên giấc, đến lúc ấy tinh thần rất uể oải, hai người đối mặt mà ngáp dài. Lưu Thái Bảo không nhịn được cười, bèn nói “Hôm nay đã hoàn toàn chế phục được thám tử của gian tặc, chúng ta chuyển tới đây, gian tặc chắc cũng không biết.
Đừng lo vớ vẩn nữa! Đóng cửa ngủ thôi!”.
Nói rồi, Lưu Thái Bảo đóng cửa, lúc này Tương Muội đã uể oải nằm trên giường. Lưu Thái Bảo đóng cửa xong, tấn một cái ghế vào cửa, cái ghế vừa mới tấn vào lại nghe loạt soạt một tràng, từ ngoài khe cửa có một tờ giấy đút vào.
Lưu Thái Bảo hoảng sợ vội nằm mọp xuống bò tới cạnh giường, kéo chân Tương Muội một cái. Tương Muội giật nảy mình vội ngồi dậy. Lưu Thái Bảo chỉ ra cửa, chỉ thấy tờ giấy đó mới từ khe cửa đút vào, rơi xuống trong cửa. Thái Tương Muội cầm đao nhìn ra ngoài, tức giận chửi “Cái gì vậy?”. Lưu Thái Bảo vội cản nàng. Tương Muội tức giận nhảy xuống đất định ra mở cửa. Lúc bấy giờ lại nghe soạt một tiếng, một mũi ám khí xuyên qua lớp giấy dán cửa sổ bay vào.
Thái Tương Muội vội mọp xuống nhưng mũi ám khí không sai không chệch cắm thẳng vào bím tóc bên phải của nàng. Mũi tên này chỉ dài ba tấc, rất nhỏ, giống như chiếc trâm trên tóc Tương Muội. Tương Muội sợ đến nỗi không dám chửi nữa. Hai người ngồi xổm dưới đất hơn một giờ mới đứng dậy, chân đầu tê dại. Thái Tương Muội rút mũi tên trên tóc xuống, thấy mũi tên rất nhọn. Lưu Thái Bảo nhặt giấy lên xem, lại là nét chữ ngay ngắn chỉnh tề, tổng cộng có mười lăm chữ “Trong vòng ba ngày, nếu hai người không rời khỏi kinh, ắt có đại nạn!”.
Lưu Thái Bảo lúc bấy giờ trái lại không sợ, chỉ giận đến mức mặt không còn chút máu, trừng cặp mắt ba góc, gật đầu lia lịa nói:
“Được, được! Bức bách bọn ta như vậy, bọn ta phải liều mạng với các ngươi!”. Kế đó lại tấn lên cửa them một cái bàn dài, phụt một tiếng thổi tắt đèn, cùng Tương Muội đi ngủ, sau nửa đêm chỉ có tiếng giấy cửa sổ bị gió thổi phần phật, cũng không có chuyện gì xảy ra.
Sáng sớm hôm sau, Lưu Thái Bảo tới phủ Bối lặc mượn một con ngựa chiến, cưỡi ra Nam thành, đầu tiên tới Toàn Hưng tiêu cục gặp Dương Kiện Đường, nói rõ mình hiện đã chuyển nhà, nhưng ở đó lại rất bất ổn, trong đêm đầu tiên đã bị kẻ gian quấy rối, xin y tối nay phái người tới giúp đỡ canh phòng ban đêm.
Lúc sắp đi Lưu Thái Bảo lại mượn hai ngọn trát thương rồi tới Thái Hưng tiêu điếm tìm Tôn Chính Lễ. Tôn Chính Lễ không ở trong tiêu điếm mà ra thành luyện quyền. Lưu Thái Bảo cũng ở lại nói chuyện, nói mình hiện trú ở Hoa Viên Đại viện trong An Định Môn, tối nay mời Tôn Chính Lễ tới nhà, có việc cần bàn bạc, nhưng bảo y đừng quên mang theo binh khí. Sau đó Lưu Thái Bảo lại cưỡi ngựa cầm hai ngọn trát thương vào thành, trở về nhà trước, đưa một ngọn thương cho Tương Muội, nói rõ chủ trương của y hôm nay. Tương Muội rất mừng, nói:
“Ngươi mau trả ngựa về phủ đi, chúng ta đi ngay”. Lưu Thái Bảo nói:
“Đừng vội, cô làm cơm trước đã, thức ăn chuẩn bị thêm mấy món, tối nay có không ít bằng hữu tới !”. Thái Tương Muội vui vẻ nói:
“Ngươi đi mau rồi về mau!”. Lưu Thái Bảo cười cười gật đầu, ra khỏi nhà cưỡi ngựa đi.
Lưu Thái Bảo hôm nay đặc biệt phấn khởi. Y đem ngựa tới trả Thiết phủ, rồi tới Tây Đại Viện gặp Thốc đầu ưng, cao giọng đàm luận việc bắt gian tặc, căm giận đập bàn xô ghế, không giống như hai hôm trước khẽ tiếng nói chuyện sợ người khác biết.
Ra khỏi Tây Đại Viện, y quay về nhà thì thấy Thái Tương Muội đã làm cơm xong. Hai người dùng bữa xong, Lưu Thái Bảo lau miệng nói:
“Chúng ta đi!”.
Lúc ấy Thái Tương Muội cầm dây thừng và thanh la, Lưu Thái Bảo cầm hai ngọn thương, hai người đều mặc áo ngắn, vừa ra cổng thì gặp Đắc Lộc. Đắc Lộc ngạc nhiên hỏi:
“Hai người đi đâu vậy?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Đi mãi võ, kiếm mấy đồng lẻ tiêu”. Đắc Lộc nói:
“Các ngươi đừng đi quấy rối!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Quấy rối gì? Bối lặc gia đã ra lệnh cho bọn ta phá án!”. Đắc Lộc nói:
“Hôm qua Bối lặc gia chẳng qua là nhất thời cao hứng, thuận miệng nói thôi”.
Lưu Thái Bảo nói “Bối lặc gia miệng vàng lời ngọc, tùy tiện nói ra cũng chẳng khác gì ý chỉ. Lộc gia, hôm nay bọn ta đi, có lẽ sẽ điều tra vụ án, nhưng có lẽ sẽ gây ra đại họa. Ngươi hãy nhớ bọn ta một chút, chỉ cần thấy cả ngày bọn ta không quay về thì phái người đi hỏi thăm!”, nói xong cười dẫn Tương Muội đi.
Hai người vừa đi vừa nói cười, tới cổng của Ngọc phủ ở phố lớn phía tây Cổ Lâu. Phía sau họ đã sớm có rất nhiều người, đều nói:
“Thật kỳ quái! Cô nương này không phải là con gái của Bổ đầu sao? Bổ đầu bị gian tặc giết chết rồi, sao cô ta lại theo gã đàn ông này đi mãi võ?”, lại có người nói:
“Các ngươi không nhận ra à? Người đàn ông này là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, y và cô gái đó đại khái là lấy nhau rồi. Hôm nay cải trang như vậy để mãi võ, không chừng có ý gì đó?”.
Lúc bấy giờ trời đã gần trưa, Lưu Thái Bảo ở dưới gò cao trước cổng Ngọc phủ vẫy gọi một đám đông vây quanh. Đầu tiên y lấy hai ngọn trát thương buộc dây thừng vào rồi cắm xuống đất, làm giá giữ dây. Thái Tương Muội khom người lấy đoạn đỏ quấn chặt hài, Lưu Thái Bảo cầm thanh la lên, khua keng keng mấy tiếng, ngẩng đầu nhìn mọi người nói “Diễn trò gác lại hai ngày giống như gác lại hai năm, chuyện náo nhiệt ở Thổ thành đêm hôm trước chắc các vị đều đã biết. Mấy hôm nay tôi lo chôn nhạc phụ, lấy vợ, mất chút công sức, hôm nay mới dẫn vợ tới diễn vài chiêu cho chư vị giải sầu. Được, chuyện rườm chỉ cần nói tắt, chúng ta hãy khua thanh la lên!”. Keng, keng, Thái Tương Muội liền vọt lên dây, hai tay lắc lư như chim yến liệng.
Lưu Thái Bảo bèn khua thanh la cao giọng hát “Hành tẩu hành tẩu tới Bắc Kinh, truy bắt Bích nhãn hồ ly tinh! Bích nhãn yêu hồ có mấy người?”. Y ngẩng nhìn Tương Muội trên dây. Tương Muội vừa nhún nhảy vừa giơ ngón tay, nói “Có hai người!”. Lưu Thái Bảo gật gật đầu, rồi tiếp tục khua thanh la hát “Là đại hồ tinh và tiểu hồ tinh”, kế hậm hực nói “Bắt được con chồn lớn vẫn tức giận, bắt được con chồn nhỏ không dung tình, lóc da nó để ta ăn thịt nó, lấy xương đầu của nó ta dùng lửa sấy khô, thịt của nó ta làm tương vừng cay, da của nó ta làm vải quấn cổ chắn gió lạnh. Nếu các vị hỏi tên và họ ta ...”. Y vỗ ngực nói:
“Ta là Nhất đóa liên hoa Lưu anh hung!” rồi chỉ Tương Muội ở trên dây nói:
“Đây là người đẹp họ Thái vợ của ta. Keng keng keng, tiếng thanh la vang lên, tiểu hồ đại hồ mau ra đây, ra muộn ta sẽ ...”. Lưu Thái Bảo không phải khua thanh la mãi võ, thật ra chỉ là ngoác miệng chửi Ngọc phủ trên gò. Chung quanh thấy sắp có chuyện, rất nhiều người vội tránh ra. Lúc bấy giờ hai viên sai quan của nha môn Đề đốc vung vẫy roi da đi xuống gò, đuổi mọi người tản ra.
Thái Tương Muội bèn nhảy xuống dây vớ cương đao dưới đất. Lưu Thái Bảo ung dung xua tay nói:
“Đừng lỗ mãng! Xem ta đối phó với chúng!”.
Lúc bấy giờ hai viên sai quan dẫn năm sáu người đầy tớ của Ngọc phủ đùng đùng nổi giận đi tới, một người vung roi nhìn Lưu Thái Bảo hung dữ hỏi:
“Ai cho ngươi tới đây mãi võ?”. Lưu Thái Bảo ngang nhiên nói:
“Nhất phẩm đương triều Thiết Bối lặc Thiết nhị gia bảo ta tới đây mãi võ!”. Hai viên sai quan và tôi tớ Ngọc phủ đều giật nảy mình. Viên sai quan có vẻ bẽn lẽn hỏi:
“Ngươi có bằng chứng gì?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta là sư phó dạy quyền của Thiết phủ, đó chính là bằng chứng!”. Viên sai quan lại hỏi:
“Ngươi đã là sư phó dạy quyền, việc gì phải tới đây mãi võ?”. Lưu Thái Bảo cười cười nói “Mãi võ chẳng qua là ẩn thân, nói thật là huynh đệ đến điều tra án, chỉ vì trong bản phủ bị mất một thanh bảo kiếm, Bối lặc gia lệnh cho ta đi điều tra. Ta đi điều tra dò hỏi, biết gian tặc đó đang ẩn náu trong một phủ đệ lớn, vì vậy bất luận phủ đệ lớn nào, ta cũng đều phải tới điều tra!”. Mấy người đầy tớ trừng mắt nói:
“Tại sao ngươi chỉ tới chỗ bọn ta?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Chỗ khác ta chưa đi, vì các ngươi gần nhà ta, nên ta mới tới trước diễn trò vui cho các vị xem!”.
Hai viên sai quan và bọn đầy tớ đều tức giận tới mức mặt trắng bệch, họ nói chuyện qua lại, người thì nói:
“Tiểu tử này cố ý tới làm loạn, cố ý làm mất mặt đại nhân, bắt y đi”, người lại không dám ra tay, sau cùng một viên sai quan đi về phía đông, mấy người ở đó nhìn Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi đừng đi, chúng ta đi thỉnh thị đại nhân đã!”. Lưu Thái Bảo cố ý hỏi:
“Đại nhân là ai?”. Bọn đầy tớ đáp:
“Đại nhân chính là Đề đốc Chính đường Ngọc đại nhân, tiểu tử ngươi ghi nhớ vào óc là được !”. Lưu Thái Bảo cười nhạt nói “Thì ra là y à? Y mà tới đây thì bọn ta sẽ diễn trò hay, đòi y chút tiền thưởng”, kế đó quay qua Tương Muội nói:
“Cô bạn đừng ở không, hãy tập lại mấy trò khéo cho mấy vị đây giải sầu. Họ sẽ mời Thần Tài tới cho chúng ta đấy!”. Tương Muội nghe y nói thế cười khanh khách một tiếng, lại phi thân lên dây, uyển chuyển nhảy nhót. Lưu Thái Bảo lại ra sức khua thanh la, hát:
“Có duyên tới gặp Ngọc Chính đường, Chính đường cũng giống chỗ quê hương!”.
Một người đầy tớ của Ngọc phủ bước qua cản, bị Lưu Thái Bảo một cước đá bay ra. Thái Tương Muội vừa múa vừa cười khanh khách, cũng nói:
“Ngươi là huynh đệ của Chính đường”. Lưu Thái Bảo khua thanh la nói “Tiểu thư nhà họ là mẹ nuôi của ta đấy!”. Đám đầy tớ của Ngọc phủ ai cũng xoa tay nắn quyền, chỉ Lưu Thái Bảo nói:
“Thằng tiểu tử ngươi nói bậy bạ gì thế!”. Lưu Thái Bảo đá gió một cái nói:
“Các vị đừng xông vào, coi chừng chịu khổ đấy!”. Lại khua thanh la cao giọng hát:
“Trong Ngọc phủ có nuôi đám chó”. Tương Muội đứng trên dây, chỉ vào cổng lớn nói:
“Còn có con chồn biết leo tường!”. Lưu Thái Bảo cười cười vừa khua thanh la vừa nghĩ lời hát. Lúc ấy phía đông có mười mấy viên sai quan khỏe mạnh kéo tới, đều cầm đơn đao thiết xích, dây thừng dây xích. Lưu Thái Bảo lại nói với Tương Muội:
“Cô bạn xuống thôi! Thu thập đồ nghề đi, Ngọc đại nhân mời chúng ta vào sảnh gặp mặt đấy”.
Tương Muội nhảy xuống dây. Mười mấy viên võ quan đã sấn tới, không cần dài dòng, lấy dây xích trói Lưu Thái Bảo lại. Lưu Thái Bảo đưa thanh la cho họ, nói:
“Cái này không dở đâu, các ngươi xiềng ta làm gì? Muốn bắt ta làm khỉ sao?”. Một viên sai quan vung tay tát Lưu Thái Bảo một cái, y cười khẽ một tiếng nói:
“Đánh kêu vang lắm! Nhưng các ông anh mở to mắt mà nhìn xem Lưu Thái Bảo là ai nhé. Không phải khoe đâu. Hôm nay vào nha môn mà Ngọc lão đầu thả ta thì thôi, chứ nếu không thả ra, bọn ta sẽ gây ra chuyện lớn, cái đầu của ta không quan trọng, chứ cái mão của y cũng không chắc giữ được đâu!”.
Lại quay nhìn Tương Muội nói:
“Cô bạn đừng sợ! Can đảm lên một chút, vụ quan ty này nhất định chúng ta thắng mà”. Lúc ấy Tương Muội cũng đã bị quan quân xích lại, nàng chỉ nói:
“Ái chà! Các ông anh đừng lôi ta đấy, nếu động thủ nữa ta sẽ chửi đấy. Đừng xô ta, ta tự biết đi! Quân ranh con!”.
Lưu Thái Bảo phía trước nghênh ngang đắc ý, Thái Tương Muội phía sau hơi hơi cúi đầu, mười mấy viên sai quan áp giải đi, người trên phố đều tránh núp ra xa xa, không dám nhìn một cái. Lưu Thái Bảo và Tương Muội bị áp giải tới nha môn Đề đốc. Lúc bấy giờ Ngọc đại nhân đang ngồi trên công đường, vừa nghe nói bắt giải phạm nhân gây náo loạn ở nhà tới, lập tức cho giải vào.
Lưu Thái Bảo nhìn thấy Ngọc đại nhân bèn thỉnh an, cười nói:
“Ngọc đại nhân ngài khỏe chứ?”. Ngọc đại nhân cầm cây thước đập bàn một cái, quát:
“Hỗn láo! Ngươi dám vô lễ với công đường!”. Viên sai quan hai bên cùng quát lên một tiếng hăm dọa, ấn Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội quỳ xuống. Ngọc đại nhân giận tới mức chòm râu lốm đốm bạc rung lên, nhìn Lưu Thái Bảo hỏi:
“Ngươi tên gì ?”. Lưu Thái Bảo đáp:
“Tôi họ Lưu tên Thái Bảo, ngoại hiệu là Nhất đóa liên hoa, là sư phó dạy quyền cho phủ Thiết Bối lặc, đội ơn được ưu đãi. Như hôm nay là vì trong phủ bị mất một thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt, Bối lặc gia lệnh cho tôi điều tra bắt gian tặc. Cô gái này là con gái Thái Ban đầu huyện Hội Ninh, tháng trước theo cha tới kinh điều tra vụ án, hiện có công văng đưa cho huyện Uyển Bình và phủ Thuận Thiên làm chứng. Phụ thân của cô ta hôm trước bị gian tặc giết chết ngoài thành đất Đức Thắng Môn, quan đã khám nghiệm tử thi. Gian tặc Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương hiện ẩn náu làm bộc phụ tại một phủ đệ lớn. Y còn có một đồ đệ trợ giúp, đã ăn trộm bảo kiếm, giết chết Bổ đầu và mua chuộc cái bang Trường Trùng tiểu nhị thám thính hành tung của bọn tôi, cả ngày cả đêm tới chỗ ở của vợ chồng tôi đưa thư hăm dọa ...”. Nói xong y móc trong túi áo ra tờ giấy từ khe cửa đưa vào tối qua nói:
“Đây là bút tích của gian tặc, mời đại nhân quá mục”.
Tờ giấy này do sai quan bên cạnh đón lấy đưa lên, chuyển tới tay đại nhân ngồi trên sảnh đường. Ngọc đại nhân đón lấy xem qua một lượt, nét oai nghiêm bỗng đổi thành vẻ kinh ngạc, lại nhìn Thái Tương Muội hỏi qua mấy câu, rồi sai nha dịch giải Lưu Thái Bảo, Thái Tương Muội ra. Kế đó phái mười mấy viên sai quan về nhà mình canh gác ngoài cổng, bất kể người nào trong phủ cũng không được tự do ra vào. Sau đó lại sai người lấy ngựa, Ngọc đại nhân lại mang bốn viên sai quan qua phủ Thiết Bối lặc yết kiến.
Hôm ấy người trong thành đã đồn ầm lên, đều nói Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo dắt theo một cô gái đi dây gây náo loạn ở cổng phủ đệ Ngọc đại nhân, đã bị nha môn Đề đốc bắt giữ. Nhưng đến sau giờ trưa, Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội đã được thả ra, tất cả vật dùng để biểu diễn cũng không bị giữ.
Lưu Thái Bảo vẫn nghênh nghênh ngang ngang, Thái Tương Muội đi cạnh y cười cười nói nói, hai vợ chồng lại trở về Hoa Viên Đại viện. Lúc ấy còn rất sớm, nhưng trước cổng nhà họ đã có một hán tử đang đứng. Người này mặc áo chẽn ngắn, tay cầm cương đao chớp chớp, nhìn thấy Lưu Thái Bảo liền nói “Tiểu tử ngươi mới về à? Ta chờ ngươi sốt cả ruột”. Lưu Thái Bảo cười nói “Tôn đại ca ơi! Anh thật nóng tính quá, tôi mời anh tối tới giúp tôi chặn giặc, sao anh tới sớm thế?”. Tôn Chính Lễ nói “Ta chờ không được! Ta đã ăn cơm chiều rồi”. Lưu Thái Bảo nói “Tốt quá! Nhờ anh chuyện gì cũng không bị lỡ việc”, kế giới thiệu Thái Tương Muội với y, lại mời Tôn Chính Lễ vào nhà.
Lưu Thái Bảo không dám nói chuyện vừa xảy ra, vì biết tính nết của Tôn Chính Lễ, nghe nói trước đây y cùng Du Tú Liên tới Hà Nam, dọc đường đã gây ra cho Du Tú Liên không biết bao nhiêu chuyện rắc rối. Bây giờ nếu kể lại chuyện chửi giặc trước cổng Ngọc phủ, thì người bạn này nhất định sẽ cầm đao xông bừa vào Ngọc phủ bắt giặc. Cho nên vào nhà rồi, y chỉ bảo Tương Muội nổi lửa nấu nước pha trà. Y tìm cách nói chuyện tào lao với Tôn Chính Lễ. Tôn Chính Lễ cũng không thấy chán, chỉ nói:
“Thằng tiểu tử ngươi không biết làm việc! Hôm trước ở Thổ thành ngươi mời ta thì ta đã bắt được giặc rồi, cha vợ của ngươi cũng không đến nỗi phải chết!”. Lưu Thái Bảo chỉ còn cách gật đầu nói “Đúng lắm! Cho nên tôi mới hối hận! Lúc bấy giờ tôi quên mất phải mời Tôn đại ca”.
Đang trò chuyện, chợt nghe tiếng động ngoài đường, Tôn Chính Lễ đứng dậy cầm đao bước ra, Lưu Thái Bảo cũng vội theo ra, té ra là Đắc Lộc về. Đắc Lộc nhìn thấy thanh đại đao trong tay Tôn Chính Lễ sợ tái cả mặt, may là Tôn Chính Lễ biết y, chưa vung đao lên. Lưu Thái Bảo vội đẩy Tôn Chính Lễ vào trong phòng nói:
“Đại ca, anh đừng nóng nảy! Gian tặc cũng không thể tới lập tức, đây là chủ nhà của tôi mà”.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 3**

Đao báu lập lòe tay hiệp nữ
Đèn lồng khắc khoải hận hồng nhan

Tôn Chính Lễ gật đầu, Đắc Lộc ở bên ngoài gọi:
“Bối lặc gia bảo ngươi đi ngay bây giờ!”. Lưu Thái Bảo ừ một tiếng, nhìn Tôn Chính Lễ nói:
“Tôn đại ca cứ ngồi chơi! Bối lặc gia đang gọi tôi, tôi đi một lát sẽ quay lại. Lát nữa còn có biểu huynh Dương Kiện Đường của tôi tới, tối nay gian tặc sẽ tới, lúc đó hoàn toàn phải nhờ đại ca động thủ, bây giờ mời đại ca nghỉ ngơi trước!”. Tôn Chính Lễ gật đầu, đặt đao xuống nói:
“Đi rồi về cho mau!”. Lưu Thái Bảo ừ một tiếng, ra khỏi phòng cùng Đắc Lộc đi ra khỏi nha môn, Đắc Lộc mặt mũi ủ ê nói:
“Hôm nay ngươi gây náo loạn gì vậy? Nếu không có Bối lặc gia nói giúp, nhất định Ngọc đại nhân sẽ phạt nặng ngươi!”.
Lưu Thái Bảo cười nói:
“Không có Bối lặc gia phía sau ta cũng không dám làm chuyện này”. Đắc Lộc nói:
“Hiện Ngọc đại nhân còn trong phủ,y rất giận, muốn ngươi chỉ ra ai là gian tặc trong nhà họ!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Ta có nói là gian tặc đang ở nhà y đâu? Hôm nay ta chỉ nghĩ phàm là phủ đệ lớn thì phải thăm dò, không ngờ mới thử lần đầu thì đụng phải nhà lão gia”. Đắc Lộc nói:
“Ngươi chỉ giỏi cãi, ai cũng không tin chuyện ngươi làm hôm nay là không có ý đồ. Vốn mấy hôm nay, các ngươi ở ngoài nói bừa là cái gì gian tặc đang ẩn náu trong phủ đệ lớn, hôm nay ngươi lại tới trước cổng Ngọc phủ chửi mắng, không phải là ngươi đã nói rõ rồi sao? Gian tặc đang ẩn náu trong phủ y”. Lưu Thái Bảo thè lưỡi chối:
“Ta không chửi mắng, cũng không nói gì cả”.
Hai người tới phủ Bối lặc, Đắc Lộc vào trong bẩm trước, lát sau mới dẫn Lưu Thái Bảo vào viện. Thiết tiểu Bối lặc hôm nay thần sắc cũng không hay, hỏi:
“Hôm nay tại sao ngươi dám tới trước phủ Ngọc đại nhân quấy rối?”. Lưu Thái Bảo kính cẩn đáp:
“Tôi không dám đi quấy rối, vì hôm qua nghe lão gia dạy bảo, hôm nay phải tìm cách đi tìm gian tặc, để giúp lão gia truy hồi thanh bảo kiếm ấy về!”.
Ngọc đại nhân ngồi bên cạnh tức giận đến mức không kìm được thở hổn hển nói:
“Lưu Thái Bảo, ngươi nhất định cho rằng nữ tặc Bích nhãn hồ ly đó đang ẩn náu trong nhà ta à?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Tiểu nhân không dám nói vậy, chẳng qua Thái Đức Cương lúc sắp chết từng nói với con gái y gian tặc đó đang ẩn náu trong một phủ đệ lớn gần Cổ Lâu”. Ngọc đại nhân đứng dậy, nói:
“Ta dẫn ngươi vào nhà ta, cho ngươi nhận diện từ trên xuống dưới, chỉ cần ngươi nhận ra gian tặc, ta sẽ giao gian tặc cho quan xử tử, sau đó ta cam chịu để triều đình phân xử!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Tôi không dám đi nhận diện! Vì hôm trước lúc giao đấu ở Thổ thành Đức Thắng Môn trời đã tối, tôi không thấy rõ mặt mũi của gian tặc. Tôi chỉ biết y là một bà già lưng còng, tay chống gậy sắt, đó chính là binh khí của y thị, cái lưng còng của y thị cũng là giả trang già nua, nếu y thị đứng thẳng lưng thì còn cao hơn tôi”.
Ngọc đại nhân dường như giật mình một cái, Lưu Thái Bảo lại nói:
“Còn có một đồ đệ của y thị khoảng hai mươi tuổi trở lạ, vóc người nhỏ nhắn, mặc quần áo xanh. Người đó mới chính là thủ phạm trộm kiếm, hung thủ giết người. Y ngày đêm tìm chúng tôi quấy rối, để bạc cạnh gối vợ tôi, để lại thư ép chúng tôi rời khỏi Bắc Kinh, chỉ vì có vợ chồng tôi ở đây, biết rõ nguồn gốc của y thị, sớm tối nhất định chúng sẽ gây án”, y lại lấy lá thư đưa tới phòng trọ đêm trước ra đưa cho Thiết Bối lặc. Thiết Bối lặc xem xong cười cười nói:
“Tên gian tặc này giống như một tay hảo hán!”. Ngọc đại nhân tinh thần lúc ấy rất bất an, bèn nói:
“Trong nhà ta trên dưới cũng có hơn trăm người, có khi cũng có người xấu nào ẩn núp trong đó, bây giờ ta sẽ phái ngươi xem lại, bất luận ai cũng không được tùy tiện ra vào. Bây giờ ta phải về nhà đích thân lục soát, nếu tìm ra kẻ khả nghi, ta sẽ tự xin hoàng thượng phân xử”, nói xong cáo từ Thiết Bối lặc ra về.
Trong này Thiết tiểu Bối lặc lại dặn dò Lưu Thái Bảo:
“Về sau không được hành sự mạo muội như vậy nữa. để xảy ra chuyện, ta không còn cách nào che chở cho ngươi đâu”. Lưu Thái Bảo luôn miệng tạ ơn rồi lui ra, vui như mở cờ trong bụng. Nhưng thấy đã không còn sớm, y vội quay về. Lúc bấy giờ trong nhà y đã có năm vị bằng hữu tới, ngoài Tôn Chính Lễ còn có Trừng nhãn Tiết Bát, Oai đầu Bành Cửu, Hoa ngưu nhi Lý Thành, Thiết lạc đà Lương Thất, số này đều do Dương Kiện Đường phái tới. Tất cả đều mang binh khí chuẩn bị đêm đến giúp vợ chồng Lưu Thái Bảo bắt gian tặc. Thốc đầu ưng cũng tới báo tin, nói Trường Trùng tiểu nhị đã bị nha môn Đề đốc bắt, y bèn cười nói:
“Tốt rồi! Thủ pháp của chúng ta hôm nay đã tạm được, bây giờ để xem thủ đoạn của hai tên gian tặc đó thế nào, xem chúng có thể thoát khỏi lưới không!”.
Giây lát trời đã tối đen, lúc này dinh Ngọc Chính đường trên gò phía tây Cổ Lâu phòng bị rất nghiêm mật, Ngọc đại nhân đã về tới phủ. Y đã hơn sáu mươi tuổi, từng làm quan hiển hách, lập rất nhiều công lao, hai vị công tử lại đều làm Tri phủ ở ngoài tỉnh, là bậc trâm anh thế phiệt, hiển quý đương thời, mà hôm nay lại bị một gã vô lại ở chợ búa như Lưu Thái Bảo làm nhục, trong lòng rất bực tức, dẫn đám tôi tớ theo hầu quay về tới trước cổng phủ, thấy trên gò cao trước phủ có năm sáu viên sai quan, trước cổng lớn cũng có hai người đứng, tất cả đều cầm đao sáng loáng. Vừa thấy đại nhân trở về, đều nhất tề đứng nghiêm.
Ngọc đại nhân xuống ngựa vào cổng, hai đầy tớ trực ban là Quý Lai, Lục Lai đều vội theo sau y.
Trước nay Ngọc đại nhân ra nha môn đầu tiên là về phủ thay áo, hôm nay lại không như vậy. Y đi xuyên qua hành lang vào khách sảnh trước. Lúc này khách sảnh không có người, trong sảnh lại bày biện một số khí cụ và bình cổ, đỉnh đồng cắm hoa lê và cây tử đàn vân vân rất tối tăm, không nhìn rõ vật gì. Quý Lai vội đốt hai ngọn nến, bệ nến cũng là đồng cổ. Nến sáng lung lay, chiếu sáng một góc trong đại sảnh này. Ngọc đại nhân tới vách tường phía đông, gọi:
“Cầm đèn lại!”. Quý Lai, Lục Lai mỗi người bưng một cái bệ nến, vội đi tới vách tường phía đông, phân ra đứng hai bên đại nhân. Ngọc đại nhân lại ngẩng mặt nhìn gian tường.
Giữa tường treo một đôi liễn đối trên viết “Trăng sáng cửa lân đức ân che mãi, Gió xuân trướng hổ công nghiệp lâu dài”. Tên người được tặng là “Lân Hiên nhân bá đại nhân quân thưởng”, tên người tặng là “Nhân ngu diệt Lỗ Quân Bội kính viết”. Bên dưới đóng hai dấu ấn mực son hình vuông, chữ nổi là tên họ, chữ chìm là Thám hoa khoa Mỗ. Bút pháp của đôi liễn đối này viết rất hồn hậu, theo kiểu chữ lệ Bát phân. Ngọc đại nhân lấy ra một tờ giấy, chính là bút tích hôm nay ở đại đường mà gã vô lại chợ búa Lưu Thái Bảo kia đưa ra, trên cũng là chữ lệ viết:
“Nội trong ba ngày, nếu hai ngươi không rời kinh, tất có đại nạn”.
Ngọc đại nhân nhìn chữ trong lá thư rồi nhìn câu liễn, quả thật thấy chữ viết giống hệt nhau, rõ rang do một người viết. Ngọc đại nhân lập tức lộ vẻ kinh ngạc, vuốt chòm râu lốm đốm bạc ngẩn ra hồi lâu, tự nhủ:
“Quái lạ! Lỗ Quân Bội là người mình thích nhất, y thường tới phủ mình, mình đã có ý gả Kiều Long cho y. Y mới thi đậu Tiến sĩ đệ tam danh, là Biên tu viện Hàn lâm, thiếu niên tài tử, phụ thân y cũng từng làm Thị lang bộ Công, chẳng lẽ y còn làm gian tặc sao? Lẽ nào lại thế! Lẽ nào lại thế!”.
Ngọc đại nhân cất tờ giấy đi, hơi cau mày, ra khỏi khách sảnh, theo hành lang thong thả đi vào phủ, đã có tôi tớ đứng ở cửa ngăn gọi vọng vào trong, báo “Đại nhân đã về!”. Lúc ấy các phòng trong phủ đều thắp đèn, trong gian phòng phía bắc của Ngọc đại nhân đã có người mở cửa ra, cuốn bức sáo lên, hai người bộc phụ bước ra đón, cùng nói “Đại nhân đã về!”.
Ngày thường Ngọc đại nhân chưa từng nhìn tới đám bộc phụ, vì vậy tuổi tác diện mạo của mấy người bộc phụ trong phủ y đều hoàn toàn không biết rõ. Hôm nay lại khác, thấy hai bộc phụ này, y lại đưa mắt nhìn chằm chằm. Đi vào phòng, phu nhân từ trong ra đón, cũng nói “Đại nhân về rồi”. Ngọc đại nhân gật đầu, tới ngồi lên cái giường gỗ, một bộc phụ bưng trà tới, bộc phụ kia đem điếu hút thuốc lào. Ngọc thái thái bèn hỏi “Đại nhân dùng cơm chưa?”. Ngọc thái thái đã thấy vẻ mặt ưu phiền của Ngọc đại nhân nên không dám hỏi nhiều. Ngọc đại nhân rít hai hơi thuốc lào, rồi đưa mắt ra hiệu, hai bộc phụ liền lùi ra.
Ánh đèn trong gian phòng chiếu lên bóng vợ chồng già. Ngọc đại nhân nhìn vợ hạ giọng nói về vụ án quái lạ hôm nay rồi đưa tờ giấy cho phu nhân xem, Ngọc phu nhân cũng rất kinh ngạc, nói:
“Lỗ Quân Bội quyết không thể liên quan đến vụ này”. Ngọc đại nhân nói:
“Đương nhiên không thể có liên quan, y là một vị Hàn lâm, thân thể lại mập như vậy, sao có thể làm phi tặc được?”, uống một ngụm trà, lại nói nhỏ:
“Nhưng Lưu Thái Bảo nói y đã điều tra ra gian tặc Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương đang ẩn náu làm bộc phụ cho nhà ta, khoảng hơn năm mươi tuổi, lưng còng, còn có đồ đệ của y thị, là một đứa nhỏ khoảng hai mươi tuổi trở lại, vóc người rất nhỏ, đại khái cũng là người nhà chúng ta dùng. Bà nghĩ xem, người nhà chúng ta dùng rất nhiều, vạn nhất thật có người nào ẩn núp trong đó lại không đáng sợ sao? Vì vậy hôm nay ta sai người canh phòng cổng phủ, không cho ai tùy tiện ra vào. Tôi định gọi tất cả tớ nam tớ nữ vốn có trong ngoài phủ ra, chỉ cần hơi có khả nghi, liền cho họ tiền công hai tháng, bảo họ lập tức đi khỏi đây”.
Ngọc phu nhân vội xua tay nói “Làm thế không được! Lưu Thái Bảo đã là hạng vô lại chợ búa, có lẽ y dựa thế lực của Thiết Bối lặc, có ý dọa dẫm nhà chúng ta”. Ngọc đại nhân lắc đầu nói:
“Không phải dọa dẫm! Đêm trước ở thành đất ngoài cửa Đức Thắng đúng là có một Bổ đầu của huyện ngoài chết.
Bổ đầu đó dẫn con gái lấy danh nghĩa đi mãi võ để ngầm dò tra gian tặc. Nghe nói họ từng mãi võ trước cổng chúng ta, Long nhi cũng từng ra xem”.
Ngọc phu nhân trầm ngâm một lúc, bèn nói “Người trong nhà chúng ta tuy nhiều, nhưng cũng kể ra được. Bốn a hoàn trong đám nữ bộc đều còn rất nhỏ.
Người hầu tôi dùng trong phòng này có Tiền má má, Sử má má, Tiết má má, đều đã theo tôi nhiều năm, lúc ở Tân Cương họ đều hầu hạ tôi. Còn Khánh má má, Trương má má, tuy là người mới thuê nhưng đều có lai lịch, hơn nữa cũng đều không già. Cao sư nương, Hồ má má hầu hạ Long nhi ông cũng đã biết, theo chúng ta cũng năm sáu năm rồi, không hề sai phạm chút gì. Nếu nói bộc phụ lưng còng, chỉ có Bằng má má, tóc thị đều bạc trắng, còn bị bệnh suyễn, thị lại là vú em của đại thiếu gia chúng ta, tôi về với ông một năm thì thuê thị, còn có gì mà không tin cậy được chứ?”.
Ngọc đại nhân trầm ngâm không nói, chợt nghĩ tới Cao sư nương, chuyện năm năm về trước hiện ra trong đầu y. Lúc ở Tân Cương, y đảm nhiệm võ chức mười mấy năm hiển hách, lúc ấy chỉ có con gái Kiều Long theo bên cạnh. Kiều Long lúc sáu tuổi đã có thể đọc sách viết chữ. Lúc đó y đã mời một thầy dạy viết chữ, là một tài tử thi rớt của Vân Nam, tên Cao Vân Nhạn. Người này thật kỳ tài, không những kinh sử đều thông, mà còn giỏi thư họa, về binh thư chiến pháp đặc biệt thành thạo. Ngọc đại nhân từng qua mấy lần đại chiến, toàn nhờ Cao Vân Nhạn chỉ bảo mới được đại thắng, lập được kỳ công. Vì vậy Cao Vân Nhạn không những là thầy dạy chữ của nhà y mà còn là một vị sư gia trong doanh. Cao Vân Nhạn một thân một mình, chưa từng kể với ai về gia thế của y, bình sinh chỉ thích du lãm sơn thủy, mỗi ba năm tất phải xuất du một lần, mỗi lần phải nửa năm mới quay về. Cách đây năm năm chợt Cao Vân Nhạn lại dẫn về một phụ nữ nói là vợ y, hai vợ chồng cùng ở trong nha môn. Sau hai năm bỗng nhiên Cao Vân Nhạn bị bệnh chết, vợ không có nhà mà về, bèn ở lại trong phủ giúp việc may vá thêu thùa, nửa là bộc phụ nửa là khách, bất luận người trên kẻ dưới đều gọi là Cao sư nương. Ngọc đại nhân nghĩ chỉ có người này có chút khả nghi, nhưng người đáng nghi là chồng bà ta. Bà ta tuy đã trên dưới năm mươi, nhưng lưng không còng, hơn nữa còn trầm mặc ít nói, bốn năm năm nay suốt ngày ở trong phòng khâu vá, chưa từng làm chuyện gì sai trái. Ngọc đại nhân vuốt chòm râu suy nghĩ kỹ, cảm thấy trong nhà mình thật không có Bích nhãn hồ ly gì đó, hơn nữa đám tôi tớ trẻ tuổi ngoài viện cũng toàn là con em của mấy người đầy tớ già, không có người ngoài, thật khiến y mờ mịt không biết tìm manh mối từ đâu.
Lúc ấy Ngọc phu nhân bên cạnh nói xen vào:
“Tôi khuyên đại nhân cũng không cần lo nghĩ về chuyện này, trước cổng trong phủ tuy phải canh phòng, nhưng cũng không nên để lộ ra. Một là khỏi khiến gian tặc lo sợ, bị dồn vào thế nảy ra ý xấu gì đó. Hai là nếu trong nhà chúng ta không có người xấu gì đó mà mình đã sợ bóng sợ gió, nếu người ngoài biết, ắt sẽ chê cười!”.
Ngọc đại nhân gật đầu, cảm thấy phu nhân nói rất đúng, rít hai hơi thuốc lào, nói:
“Ngày mai trước tiên gọi Quân Bội đưa tờ giấy này cho y xem”. Ngọc phu nhân cười nói:
“Theo tôi thấy hà tất cho y biết chuyện này, y lại tức giận, thiên hạ xưa nay còn có Hàn lâm làm gian tặc sao?”. Ngọc đại nhân nói:
“Chữ viết của y tuy rất đẹp nhưng lại không phải là nhà thư pháp nổi danh gì, bút tích của y lưu truyền ở ngoài lại không nhiều, làm sao gian tặc có thể mô phỏng giống hệt chữ của y được?”. Ngọc phu nhân cũng ngạc nhiên một lúc, nhưng lại thấy đại nhân rất phấn khích, lại cười nói:
“May mà chúng ta chưa gả Long nhi cho y”.
Ngọc phu nhân vừa nhắc tới việc hôn nhân của con gái, Ngọc đại nhân cũng tới chuyện khác, bèn than:
“Nói đúng ra Lỗ Quân Bội đúng là một thiếu niên tài ba! Hai mươi bốn tuổi đậu Thám hoa, vào viện Hàn lâm, cũng thật hiếm có.
Trước đây lão phu nhân nhà y đã cự tuyệt tiểu thư của Trần Trung đường, chỉ để ý tới Long nhi, ta nghĩ chỉ cần họ lại nhắc tới thì chúng ta sẽ đồng ý gả. Hai nhà vốn thân thiết từ lâu, làm thông gia với nhau, sẽ càng thân hơn. Long nhi năm nay cũng mười tám tuổi rồi, chẳng lẽ còn làm chậm trễ chuyện của nó sao?”.
Ngọc phu nhân hơi chau mày nói “Dường như Long nhi biết rồi, nhưng tôi thấy nó có vẻ không ưng ý. Hơn nữa tuy Lỗ Quân Bội là một thiếu niên tài giỏi nhưng vóc dáng tướng mạo cũng rất ngờ nghệch!”. Ngọc đại nhân có vẻ tức giận nói “Chuyện hôn nhân của con gái há có thể do nó tự làm chủ? Tôi sẽ quyết định việc hôn nhân của nó, về sau sẽ không thể cho nó ra cổng thường xuyên, đứng trước cổng nhìn người ta đi dây, còn ra thể thống gì?”. Ngọc phu nhân không dám nhiều lời, Ngọc đại nhân lại hút một ống thuốc lào, rồi đi về phòng thay áo nghỉ ngơi.
Giây lát đến canh hai, quy củ của Ngọc phủ là bất luận trên dưới thì trừ người trực ban canh đêm ra, đến canh hai đều phải tắt đèn đi nghỉ. Ngọc phu nhân hút cái tẩu thuốc lào ngắn, ngồi trong phòng im lặng suy tư, bỗng bộc phụ Tiết má má đứng bên hầu nói “Tiểu thư tới”. Theo quy củ của người Bát kỳ, phàm là tiểu thư, thiếu gia, con dâu, hàng ngày sớm tối đều phải tới trong phòng cha mẹ thỉnh an hai lần. Cha Ngọc Kiều Long là võ tướng, trước kia lúc việc binh khẩn cấp đã miễn phần lễ tiết này. Nhưng nàng mỗi ngày sáng dậy trang điểm xong và trước khi đi ngủ cũng phải tới làm lễ vấn an mẫu thân. Lúc bấy giờ nàng gặp mẹ, hành lễ xong liền cười hỏi “Mẹ, trong nhà chúng ta hôm nay có chuyện gì vậy? Cao sư nương muốn tới miếu Bồ Tát thắp hương, nhưng trước cổng đều không cho bà ra!”. Nàng nói xong, lắc lư đầu cười nhìn mẫu thân như một đứa trẻ, trên mái tóc đen nhánh cài một con bướm kết bằng hạt châu không ngừng lay động dưới ánh đèn.
Thân người nhỏ nhắn của nàng mặc áo dài bằng đoạn màu xanh lá mạ thêu hoa đỏ, đầu tay áo lộ ra nẹp viền bằng da ngân thử, trước cúc áo đầu tiên trên vạt áo dài treo một chuỗi hạt châu, là bích ngọc gọt thành, có tua vàng rũ xuống, đôi hoa tai cũng lấp lánh dưới ánh đèn, vị tiểu thư này thật giống một con rồng vàng xinh đẹp mà thần bí. Ngọc phu nhân đem chuyện bộc phụ mà Ngọc đại nhân đã nói khẽ kể cho con gái nghe một lượt. Ngọc Kiều Long tiểu thư nghe xong cũng không ngạc nhiên, chỉ hơi khép cặp mắt xinh đẹp, khép đôi môi như cánh hoa anh đào, bực bội một lúc rồi nói:
“Trong nhà chúng ta không có người gì đó khả nghi chứ?”.
Ngọc phu nhân gật đầu nói:
“Ta cũng không tin là trong nhà chúng ta có người ẩn náu, nhưng cha ngươi cầm một lá thư gian tặc viết, theo ông ta nói là chữ của Lỗ Quân Bội”. Ngọc Kiều Long tiểu thư nói:
“Lỗ Quân Bội vốn không phải là người tốt, cha lại cứ cho y lui tới nhà chúng ta!”. Ngọc phu nhân thở dài một tiếng, nói “Ồ! Sao ngươi lại nói vậy? Nhà họ Lỗ là chỗ thân thiết từ lâu với chúng ta, Quân Bội lại là một vị thiếu niên Thám hoa, Học sĩ Hàn lâm”. Ngọc Kiều Long tựa hồ tức giận nói:
“Vậy tại sao y lại làm gian tặc sát nhân?”. Ngọc phu nhân lại thở dài nói:
“Y sao có thể là gian tặc? Gia thế người ta còn hơn chúng ta, đây nhất định là gian tặc cố ý bắt chước bút tích của y”. Ngọc Kiều Long tiểu thư ngầm hừ hừ cười nhạt nói:
“Tên gian tặc đó còn biết bắt chước bút tích của người khác sao?”.
Ngọc phu nhân cau mày, rồi âu yếm nói với con gái:
“Ta xem ý cha ngươi đã quyết rồi, nếu họ Lỗ sai người mai mối tới lại thì cha ngươi sẽ đồng ý, theo ta thấy Lỗ Quân Bội tướng mạo tuy hơi xấu, nhưng đúng là có ...”. Ngọc Kiều Long tiểu thư không đợi mẹ nói hết câu, gương mặt kiều diễm như hoa đột nhiên nhợt nhạt, nước mắt như hạt châu lăn ròng ròng trên má, buồn bã lắc đầu.
Ngọc phu nhân thấy dáng vẻ con gái như vậy không kìm được thở dài một tiếng, nói:
“Chuyện này cũng không thể quyết định lập tức, hai ngày nay cha ngươi rất buồn phiền, cũng không còn lòng dạ nào giải quyết chuyện này, ngươi đừng để tâm nữa! Đừng buồn phiền chuyện đó nữa, từ từ ta tìm cách khuyên cản cha con, bây giờ con đi nghỉ ngơi đi!”.
Ngọc Kiều Long tiểu thư tuy không nói, nhưng vẻ buồn bã cũng không giảm đi chút nào. Nàng từ từ lui ra khỏi phòng quay đi, các bộc phụ đều nói “Tiểu thư đi nghỉ!”. Ngọc Kiều Long tiểu thư gật nhẹ đầu, nhẹ chuyển hài thêu, a hoàn Thêu Hương đi theo nàng, bộc phụ trong phòng cầm đèn ra đón. Ngọc Kiều Long tiểu thư dẫn a hoàn theo hành lang đi về khuê phòng phía tây.
Lúc này tiếng báo canh ngoài tường đang gõ hai tiếng, trời tối đen như mực, mờ mịt không có sao, như tuyết sắp rơi. Gió bấc thổi rất mạnh, thổi tắt ngọn đèn trong tay bộc phụ. Ngọc Kiều Long tiểu thư trở về phòng, lúc này có một a hoàn khác tên Ngâm Tự đã trải chăn thơm lên giường xong, cho than vào chậu đồng, Ngọc Kiều Long tiểu thư ngồi bên đèn, Tú Hương hơ tay rồi mới giúp tiểu thư gỡ hoa tai, tháo đóa hoa trên đầu. Ngâm Tự bưng cái đĩa bạc, trong đĩa có chén trà bằng sứ nhỏ, bưng chén trà lên, đặt xuống cái bàn gỗ đỏ khảm ngọc thạch.
Ngọc Kiều Long tiểu thư đôi mày nhỏ vẫn nhíu lại, nước mắt vẫn chưa khô, cúi đầu không nói. Một con mèo lông dài trắng như tuyết chạy tới cạnh nàng, ngẩng đầu meo một tiếng. Ngọc Kiều Long tiểu thư đưa cánh tay nhỏ bé giống như lá non mềm mại đeo nhẫn vàng phỉ thúy nhẹ nhàng vuốt bộ lông dài trắng như nhung của nó, gương mặt đẹp của nàng mới dần dần hiện ra nét vui vẻ, bên má lộ ra một lúm đồng tiền hơi cạn. Ngâm Tự, Tú Hương cao bằng nhau, khoảng mười bốn mười lăm tuổi, mặc y phục a hoàn xinh đẹp bằng đoạn cũng cười.
Tú Hương bèn nói:
“Tiểu thư, hàng ngày người buồn bã chuyện gì vậy?”.
Ngâm Tự nói:
“Còn mấy ngày nữa là hết năm rồi, năm nay tiểu thư dẫn chúng tôi đi xem hoa đăng nhé?”. Ngọc Kiều Long tiểu thư nói:
“Đến lúc ấy hãy nói, chưa chắc ta đã sống đến sang năm!”. Hai a hoàn vừa nghe thế đều cắn môi rơi nước mắt. Ngọc Kiều Long lại cười khanh khách nói:
“Các ngươi chịu khổ thay ta à? Ta còn chưa khóc mà, các ngươi đi ngủ đi!”. Hai a hoàn đều lau nước mắt, vừa định quay đi, chợt nghe ngoài phòng có người hỏi:
“Tiểu thư nghỉ chưa?”.
Tú Hương vội vén rèm nhìn ra nói “Còn chưa nghỉ, mời Cao sư nương vào”.
Cao sư nương từ bên ngoài bước vào, là một phụ nữ trên dưới năm mươi tuổi, dáng người rất cao, khuôn mặt dài, trên mặt đã có nếp nhăn, tóc cũng có rất nhiều sợi bạc trắng. Bà ta mặc áo bông vải màu tro, viền biên trắng, có thể biết là quả phụ. Trong tay lại cầm một vật bằng lụa đỏ gói trong miếng lụa trắng, trên thêu một đóa hoa, mỉm cười đi vào, đưa vật ấy cho Ngọc Kiều Long xem, hỏi:
“Đây là cái yếm tiểu thư bảo tôi may, tôi thấy dài quá, nên cắt bớt một đoạn”. Ngọc Kiều Long cầm cái yếm nhìn qua rồi nói:
“Không cần cắt bớt đâu.
Cao sư nương đi ngủ đi, tôi không cần mặc vội, ngày mai hãy may!”. Cao sư nương gật đầu, cầm cái yếm bước ra.
Trong này Ngọc Kiều Long mỉm cười, tay vuốt ve con mèo yêu của nàng, nhìn hai a hoàn chum môi. Hai a hoàn đều lui ra khỏi phòng, đóng cửa lại, rồi cùng quay về phòng ngủ của họ. Khuê các này của tiểu thư tổng cộng có ba gian, áp tường phía bắc có một cánh cửa gỗ, bên trong còn có một căn phòng nhỏ, là chỗ hai a hoàn ở. Vì tiểu thư thích yên tĩnh, buổi tối không muốn có người khác ngủ trong phòng nàng, nàng ghét nhất là tiếng ngáy và nói mê của người khác.
Ba gian phòng này hai sáng một tối, ngoài phòng bày sau cửa sổ là cầm kỳ thư họa, có tấm rất lớn. Gần cửa sổ có một cái bàn gỗ đỏ, đó là nơi tiểu thư đọc sách, tập viết chữ mỗi ngày. Có lúc mở cửa sổ sau ra, mùa đông có thể nhìn thấy cảnh một vùng tuyết trắng, mùa xuân thì có thể nhìn thấy mười mấy cây hải đường, và trồng mấy luống hoa thược dược. Bên phải cửa là vách dừng bằng gỗ du, trên khảm đầy pha lê hình mặt trăng, treo hai lớp rèm bằng lụa đỏ, bên trong còn có hai cánh cửa phòng rất chắc chắn, đó chính là phòng ngủ của tiểu thư.
Áp sát sau tường phòng ngủ lắp cái giường làm vách dùng gỗ du, trên vách dừng khảm rất nhiều chữ Phúc nhỏ, chữ chính thảo lệ triện đều có, họa thì công bút tả ý đều đầy đủ, và có đóng dấu “Ý vân hiên chủ nhân” rất nhỏ. Bọn a hoàn đều hiểu, đây toàn là thư họa của tiểu thư. Vách trái là một chiếc bàn chạm nhỏ, trên bày nghiên mực của Huy Châu, đồ sứ cổ, giá bút và vò nước, và có một hai món bày biện khá tinh vi. Hai quyển sách để trên án là “Sử ký” và “Đường thi”, đây là vì tiểu thư tùy lúc nào cũng lật ra đọc giải khuây, ngoài ra còn có xấp giấy viết thư Chu ty lan. Tiểu thư có lúc hơi có chút cảm xúc, thường sai a hoàn mài mực, tay ngọc của nàng chấp bút, điền thêm một từ khuyết hoặc làm mấy bài thơ.
Bên phải là bàn trang điểm, có gương trang điểm bằng gỗ bạch đàn viền phỉ thúy và hai cái bệ đèn bằng bạc trắng chạm hoa. Sát cửa sổ là cái bàn trà bằng gỗ hồng mộc, để hai cái ghế nhỏ, trên bàn trà cũng không có dụng cụ uống trà gì, chỉ có một cái bình ngọc, trong cắm một cành mai đang nở hoa. Trên cửa sổ là hai cánh cửa kính lớn, trong treo màn bằng lưới xanh, ngoài che một tấm ván, ngoài tấm ván chính là hành lang. Đây là dưới cửa sổ, bên trên còn có song cửa, dán bằng giấy lụa trắng không ngừng rung động, trong phòng lại rất yên tĩnh.
Chỉ có Ngọc Kiều Long tiểu thư ngồi trên bàn vẽ, bàn tay nhỏ nhắn vuốt ve con mèo cưng đang ngủ ngon trên đầu gối, toàn thân lông dài trắng như tuyết, trên sống mũi có một chấm đen. Một lúc lâu, nàng mới ôm con mèo lên, thân thiết gọi tên nó nhỏ nhẹ nói “Tuyết Hổ!”, con mèo nhu mì hòa thuận, để nàng đặt xuống đất, kêu meo meo hai tiếng, chạy tới trên cái ghế tựa lót đệm bông.
Ngọc Kiều Long tiểu thư uể oải đứng dậy, tới cạnh bàn phấn, nhìn mặt mình trong gương. Trên khuôn mặt xinh đẹp của nàng không kìm được lại hiện lên vẻ âu sầu. Nhưng đổi lại trong gương hơi mỉm cười, đây là một nụ cười nhạt, cặp mắt đẹp của nàng cũng trợn lên như hàn quang của thanh kiếm lóe ra khiến người ta run sợ. Nhưng rồi khuôn mặt nàng lại trở lại vẻ xinh đẹp như cũ. Nàng uể oải, kéo ngăn kéo lấy ra một cái giá nến thấp nhỏ, lấy một cây nến nhỏ đốt lên rồi thổi tắt hai cây đèn cao đi, trong phòng lập tức tối đen, chỉ có ánh sáng lập lòe của ngọn nến nhỏ dao động. Nàng cầm giá nến, nhẹ nhàng đi ra khỏi phòng, kiểm tra kỹ cửa phòng cửa sổ một lượt, rồi quay vào trong phòng, đóng cửa phòng trong, đem nến đặt trên một cái bàn con trên giường.
Lúc nàng vén rèm che lên, một hơi xạ hương ấm áp tỏa ra. Nàng thay áo ngủ, lên giường, đắp lại chăn bông lấp lánh lên, vuốt bím tóc dài giống như mây đem sang bên gối thêu, giơ cánh tay trắng muốt đeo vòng ngọc biếc lên, lấy ra một quyển sách. Quyển sách này rất nhỏ nhưng rất dày, trên bìa sách có một hàng chữ, trong có một chữ “Á”. Dường như là một quyển sách rất thần bí. Ánh sáng của ngọn nến tuy nhỏ, nhưng cũng đủ soi lên giường, vị Ngọc Kiều Long tiểu thư này đắp chăn thơm, giở ra xem kỹ quyển sách nhỏ thần bí này.
Lúc bấy giờ trống canh liên tục đánh ba tiếng, từ trước viện đánh tới sau viện, từ sau viện lại đánh về phía hoa viên. Buổi tối này, trong Ngọc phủ có rất nhiều người tuần tra canh phòng ban đêm, một chút tiếng động làm giật mình cũng không có. Nhưng ở nơi rất xa, chỗ của Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo cũng không có chuyện gì xảy ra. Vợ chồng Lưu Thái Bảo cùng với Tôn Chính Lễ, Tiết Bát, Bành Cửu, Lý Thành, Lương Thất tất cả đều cả đêm không ngủ, cương đao đều không rời tay.
Gà vừa gáy, trời đã sáng, Tôn Chính Lễ ném cương đao trong tay xuống đất choang một tiếng, đấm Lưu Thái Bảo một cái nói “Tiểu tử ngươi lừa ta. Con mẹ nó, có thấy cọng lông nào của gian tặc đâu!”. Lưu Thái Bảo vội cười gượng nói:
“Đại ca đừng giận, mấy ngày nay nếu thật không có gian tặc, là tôi bịa đặt vớ vẩn, thì Nhất đóa liên hoa tôi là thứ gì? Chuyện này không cần nói nữa, một là Ngọc Chính đường cai quản trong nhà nghiêm mật quá, hai là uy danh của Tôn đại ca khiến gian tặc bị trấn áp tinh thần, vì vậy gian tặc mới không dám tới. Tôi cám ơn đại ca và các vị !”. Lưu Thái Bảo nhìn mọi người chắp tay, bọn Tiết Bành, Bành Cửu cùng nói:
“Không có gì đâu, tối nay chúng tôi còn tới, để khỏi tụ tập bài bạc ở tiêu cục. Chỉ cần huynh canh phòng nửa tháng, bảo đảm gian tặc tự trốn khỏi Bắc Kinh!”.
Lưu Thái Bảo cười nói:
“Đây chẳng qua là biện pháp tạm thời, bọn ta núp trong nhà rồi xin các vị tới bảo vệ còn ra thể thống gì. Tuy hôm qua Thiết Bối lặc đã dặn tôi, không cho tôi làm chuyện không đâu nữa, nhưng em dâu của các anh em còn chưa bàn giao chức sai sử huyện Ninh Hội, cha cô ta cũng không thể chết oan. Tôi đợi năm ngày nữa, nếu Ngọc Chính đường vẫn không có biện pháp gì về chuyện này, trong nhà y còn chứa đại hồ tinh và tiểu hồ tinh, thì tôi sẽ phải liệu kế khác ... Nhưng hiện tôi chưa nghĩ ra được diệu kế đó. Dứt khoát bằng cơ mưu của Lưu Thái Bảo tôi, dựa vào võ nghệ của các vị nữa, sẽ có một ngày tôi cho hai con hồ tinh hiện nguyên hình, đem bảo kiếm đó để lên bàn, tất cả chúng ta xem kỹ một lượt, sau đó giao lại cho Thiết phủ, lúc ấy tôi mới cam tâm”. Các tiêu đầu đều cười ha hả nói:
“Được! Chúng tôi giúp huynh rạng mặt phen này, cho nó bớt tức! Chúng tôi giúp đến cùng!”. Tôn Chính Lễ lại nói:
“Đến lúc sắp xong ta mới xem xem, nếu tiểu tử ngươi lừa ta, thì ta sẽ ngắt đầu ngươi ra!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Được rồi, được rồi, sắp hết năm, ngắt đầu tôi ra cho đại ca để đại ca cúng Thần Tài gia!”, cả bọn cười nói râm ran, Tương Muội cũng vừa ngáp vừa nũng nịu cười.
Tôn Chính Lễ và bốn người tiêu đầu ra về. Vợ chồng Lưu Thái Bảo tiễn họ ra khỏi cửa, quay về phòng, để đao thương vào một chỗ. Hai người nhìn nhau ngáp, rồi đóng cửa phòng đi ngủ. Tỉnh dậy đã hơn ba giờ chiều, ngoài cửa sổ tuyết rơi dày đặc, Thái Tương Muội làm cơm xong, hai người ăn. Lưu Thái Bảo lại muốn tới Tây Đại Viện tìm Thốc đầu ưng, Thái Tương Muội lại bảo y tiện thể đem quần áo vật dụng về. Lưu Thái Bảo đi, gần tối mới quay về, đang ăn cơm tối thì Tôn Chính Lễ tới, lát sau Tiết Bát, Bành Cửu, Lý Thành, Lương Thất đều tới đủ. Tiết Bát đem tới một bộ bài bằng xương, họ bèn chơi bài cẩu cả đêm, đêm ấy vẫn không có bóng gian tặc.
Hai ba hôm sau cũng không có chuyện gì xảy ra, nhưng người tới giúp bắt gian tặc càng lúc càng đông, Thốc đầu ưng và bọn Lý Trường Thọ ngay cả nhảy lên nóc phòng cũng không biết nhưng cũng tới, vì trong này đã biến thành một sòng bạc, làm Đắc Lộc chủ nhà ngày nào cũng phàn nàn với Lưu Thái Bảo, nhưng Lưu Thái Bảo chỉ chắp tay nói “Xin nể mặt ta! Người ta đều hảo tâm tới giúp bọn ta đề phòng gian tặc, thức suốt đêm nên chơi bài cẩu cũng không sao cả, làm sao đuổi họ đi được?”. Đắc Lộc nói “Cái gì mà giúp ngươi đề phòng gian tặc ? Ngươi không tới ở thì chỗ này của bọn ta cũng không có chuyện gì cả!”. Lưu Thái Bảo nói “Chuyện đó cũng không dám nói chắc, trước đây không bị gian tặc quấy rối, nhưng sau này chắc chắn không thể không bị quấy rối, ngươi không tin thì bọn ta chuyển đi, nhưng nếu gian tặc lại tới nửa, ngươi có đặt tiệc mời bọn ta tới canh đêm, bọn ta cũng mặc kệ!”. Đắc Lộc bèn không dám nói gì nữa.
Lưu Thái Bảo lúc bấy giờ vì chưa phá án được, trong lòng buồn bực, nhưng những chuyện khác cũng đều rất hài lòng. Ở trong mấy gian phòng này không tốn tiền, tối đến y cũng tham gia đánh bạc. Với kỹ thuật cờ bạc lão luyện của y thì không lần nào không thắng. Hơn nữa Thái Tương Muội, cô gái nũng nịu trên dây đã trở thành vợ y, hai người rất đằm thắm, chẳng qua Thái Tương Muội còn có chút không thoải mái, vì nàng trải qua nhiều năm tháng phiêu bạt giang hồ giúp cha phá án, không có một khắc sống yên định. Hơn nữa cha quản thúc nàng rất nghiêm, hôm nay cha đã chết, tuy nàng rất đau lòng, nhưng lại cảm thấy rất tự do, nhất là hiện mới lấy chồng, hiện lại sắp đến tết, nàng rất vui. Có điều gian tặc đã không tới, nhưng các bằng hữu giúp canh gác ban đêm lúc nào cũng tụ tập đánh bạc, chồng lại hình như không chú ý tới nàng, vì vậy nàng thấy hơi buồn.
May là ngoài viện này là hai phòng nam bắc, những người canh đêm tụ tập đánh bạc đều ở trong phòng nam, nàng ở phòng bắc, còn có thể làm việc thêu thùa hoặc ngủ. Nhưng vì buổi tối ngủ rồi, ban ngày lại không ngủ được, nhưng ban ngày Nhất đóa liên hoa chồng nàng lại không nghỉ ngơi không được, vì vậy nàng ở trong phòng cảm thấy buồn, bèn thường ra cửa, mặc bộ quần áo đỏ dựa cái cổng đen mới quét sơn nhìn bọn trẻ đánh nhau trên tuyết, nhìn những người bán hàng tết qua lại, đều thấy rất thích thú. Hơn nữa mấy người phụ nữ, hay đứng ngoài cửa mấy nhà nhỏ gần đó đều dần dần quen biết nàng, vừa thấy mặt liền hỏi thăm qua lại:
“Người ăn cơm chưa?”, “Người thấy hôm nay cũng không lạnh lắm chứ?”, vì thế nàng làm quen với Tam thẩm nhà họ Trương, Nhị tẩu nhà họ Lý, đại cô nương nhà họ Mã, lão phu nhân nhà họ Từ. Mấy người này đều nhận ra “Cô dâu mới” này, và đều biết chồng nàng chính là sư phó của Thiết phủ, ở trên phố xưng danh là Nhất đóa liên hoa.
Đêm nay là mười lăm tháng chạp, còn nửa tháng nữa hết năm. Sau bữa cơm tối, Tôn Chính Lễ và những người đánh bạc đều tới, Thái Tương Muội thay chồng tiếp khách một lúc, lại ngồi đầu giường buồn bã. Lưu Thái Bảo nhìn ra thấy trong phòng không có ai bèn an ủi vợ, nhỏ nhẹ nói “Cô đừng buồn! Vài hôm nữa trong tiêu điếm mở sòng bạc, họ cũng không thể tới nữa! Chúng ta đi mua sắm, ăn tết thỏa sức, sau rằm tháng giêng lại nghĩ cách, lúc đó Du Tú Liên cũng đã tới rồi. Bây giờ nếu cảm thấy buồn bã thấp thỏm, cô có thể tới viện tìm lão thái thái mẹ Đắc Lộc nói chuyện phiếm”. Thái Tương Muội lắc người nói:
“Ai nói chuyện phiếm với họ? Họ học thói trong phủ, ta thế này, lại không phải là có hỏi cưới đường hoàng với ngươi, người ta có nói chuyện thì cũng coi thường”. Lưu Thái Bảo chặc lưỡi cau mày nói:
“Vậy thì làm sao? Ta còn phải vào tiếp mấy vị đại gia, nhất là Tôn đại ca hơi khó chịu, y chỉ hận không thể bảo ta làm gian tặc một lần để y bắt cho hả dạ!”. Thái Tương Muội nói:
“Ta muốn tới nhà Lý Nhị tẩu chơi”. Lưu Thái Bảo nói:
“Cô đi đi, trời còn sớm, ta với cô đóng cửa đi”. Lúc ấy Thái Tương Muội đứng dậy, dời đèn tới gần, soi gương chải tóc, nàng vui vẻ ra khỏi phòng.
Ánh đèn trong phòng phía nam lay động, đầu người trên cửa sổ nhấp nhô, có giọng ồm ồm của Tôn Chính Lễ nói:
“Ta nhìn các ngươi chơi, ai dám giở trò ta sẽ chon gay một đao!”. Lưu Thái Bảo mở cửa cho vợ ra, lúc ấy trời đã tối, Thái Tương Muội đi về phía nhà Lý Nhị tẩu. Nhà họ Lý cũng chỉ có hai vợ chồng, chưa có con, Lý Nhị làm tạp vụ trong phủ Thiết Bối lặc, sau canh hai y mới về nhà. Hôm nay cũng không phải là lần đầu Thái Tương Muội tới. Về chuyện của Thái Tương Muội, Lưu Thái Bảo và thanh bảo kiếm của Thiết phủ và Bích nhãn hồ ly Lý Nhị tẩu đều biết. Vì vậy Thái Tương Muội vừa tới, hai người lại đem những chuyện này ra nói cả nửa ngày.
Lý Nhị tẩu nói chị ta có một người anh ruột làm đầu bếp trong nhà Lỗ Thị lang, thiếu gia họ Lỗ là một vị Tiến sĩ, hiện muốn lấy Tam tiểu thư Ngọc phủ làm thiếu phu nhân, nhưng thiếu gia họ Lỗ tuy tài giỏi nhưng tướng mạo rất xấu, vừa cao vừa mập, giống như tượng hai tướng Hanh, Cáp trong miếu, không thanh tú chút nào. Tam tiểu thư của Ngọc phủ nghe nói là một người đẹp, đại khái không thể vừa ý, có điều chuyện hôn nhân coi như đã định rồi, sang năm sẽ phải lấy chồng. Thái Tương Muội nghe nhắc tới tiểu thư của Ngọc phủ, trong lòng rúng động, tự nhủ “Hừ! Cô ta đẹp ư? Ai bảo cô ta không cho ta vào phủ cô ta ? Nên gả cho người ngờ nghệch xấu xí cho cô ta đau lòng suốt đời!”. Nói chuyện phiếm một lúc, một phụ nữ ở cùng viện lại tới, ba người cùng chơi bài, không biết Lý Nhị đã về, thì ra đã sắp đến canh ba. Thái Tương Muội cười nói “Nhị tẩu mai gặp nhé!”. Lý Nhị tẩu tiễn nàng ra tới đầu cổng, còn nói “Đi chầm chậm thôi!”. Thái Tương Muội đi rất nhanh, còn quay đầu lại cười nói “Mời chị quay vào!”.
Lúc bấy giờ trời đã khuya, ánh trăng đã bị mây đen che khuất. Hoa Viên Đại viện này là nơi rất rộng thoáng, chỉ rải rác có mấy hộ gia đình. Nhà họ Lý và Lưu Thái Bảo tuy nói là hàng xóm nhưng thật ra cách nhau tới mấy mươi bước.
Thái Tương Muội bước đi, chưa tới đầu cổng chợt thấy trước mắt có bóng đen thấp thoáng, nàng không kìm được rùng mình, thì thấy bóng đen đó hình như rất cao lớn, ở phía sau phòng nàng. Thái Tương Muội sợ hãi vội chạy mấy bước tới gõ cửa liên tiếp nhưng không được, bèn phi thân lên tường, nhẹ nhàng hạ xuống. Trong phòng phía nam có một đại hán vọt ra thét Có gian tặc” rồi vung cương đao chém tới. Thái Tương Muội vội né tránh, hoảng sợ la lên “Tôn đại ca! .... là tôi!”, Tôn Chính Lễ mới thu đao lại.
Lưu Thái Bảo chạy ra khỏi phòng, vừa thấy vợ bèn hỏi “Sao không gõ cửa?
Sao lại nhảy qua tường?”. Thái Tương Muội sợ sệt nói “Tôi thấy một bóng đen chạy tới phía sau phòng chúng ta!”. Tôn Chính Lễ nói:
“Cái gì? Được rồi!”. Nói xong y phi thân lên nóc nhà, tay cầm cương đao nhìn bốn phía. Lưu Thái Bảo đứng dưới nói:
“Đại ca xuống đi! Có lẽ không phải gian tặc!”. Lúc bấy giờ những người đánh bạc trong phòng đều bỏ bài xuống, cầm binh khí chạy ra. Tôn Chính Lễ men theo phòng ra ngoài tường, tìm kiếm tứ phía, miệng chửi:
“Bích nhãn hồ ly! Gian tặc bà nương! Ngươi mau ra diện kiến Ngũ trảo ưng ta!”, nói tới đó thì nghe có tiếng gió rít lên, Tôn Chính Lễ vội cúi đầu vung đao quay người, choang một tiếng hất lưỡi đao của gian tặc ra. Gian tặc liền mọp xuống chém vào hạ bàn của y. Tôn Chính Lễ nhảy qua một bên, nghiêng người sấn vào, vung đao chém tới, gian tặc lật đao đón đỡ. Lúc này Lưu Thái Bảo và mọi người cầm binh khí xông ra. Gian tặc lại chém hờ một đao rồi chạy về phía đại viện. Tôn Chính Lễ vội cầm đao đuổi theo. Y thấy gian tặc rõ ràng là một phụ nữ, vóc dáng rất cao, cổ áo da rất cao che kín cả mặt mũi. Y thị chạy tới đại viện thì dừng lại. Tôn Chính Lễ cầm đao đuổi tới, hai người lại ác chiến hai hiệp.
Bọn Lưu Thái Bảo cũng đều đuổi tới vây kín gian tặc, cùng quát to:
“Bắt, bắt !”.
Bích nhãn hồ ly tung người chạy, đỡ trái đánh phải, thanh đao trong tay vũ động như bay, cũng gằn giọng nói:
“Ta và các ngươi không thù không oán, chỉ cần tính mạng của Nhất đóa liên hoa!”.
Lưu Thái Bảo cười nhạt, vung đao xông vào, cùng nói:
“Các đại ca bỏ chút sức lực, đừng thả hồ ly!”. Năm thanh đao hai ngọn thương từ bốn phía đánh tới, Bích nhãn hồ ly như phát điên, vung đao chém bừa, trong lúc nói đã chém ba người bị thương, chỉ còn Tôn Chính Lễ, Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội.
Đánh được năm sáu hiệp, Bích nhãn hồ ly quay người bỏ chạy. Tôn Chính Lễ đuổi theo, Lưu Thái Bảo liền nhặt gạch ném theo nhưng y thị chạy cực nhanh, trong nháy mắt đã chạy tới tường thành không còn thấy bóng dáng đâu. Tôn Chính Lễ dừng bước, vung đao chửi mấy tiếng. Vợ chồng Lưu Thái Bảo đuổi tới, khuyên Tôn Chính Lễ quay về.
Lúc bấy giờ mấy người bị thương đều đã vào trong viện. Ngoài Thiết lạc đà Lương Thất bị trúng một đao vào cánh tay máu chảy ướt cả người, nhắm mắt nằm trên giường, bộ bài bằng xương dưới cánh tay y đều nhuộm đỏ thì Hoa ngưu nhị Lý Thành, Oai đầu Bành Cửu căn bản đều không bị thương, nhưng vừa rồi sợ đến nỗi nằm phục cả xuống. Trừng nhân Tiết Bát và Thốc đầu ưng thì không ra tay.
Tôn Chính Lễ cầm đao ra khỏi phòng vọt lên nóc nhà, trong này Lưu Thái Bảo lấy thuốc rịt vết thương cho Lương Thất, nhìn Thái Tương Muội vợ y, lại không kìm được chau mày, tự nhủ:
Thật chẳng ra sao! Mình mời bạn bè tới có lẽ là vô dụng, trừ hai vợ chồng mình và Ngũ trảo ưng, ba người mới có thể đối phó với một tên gian tặc. May là hôm nay chỉ Bích nhãn hồ ly tới, nếu đồ đệ của y thị tới nữa, lại có thanh bảo kiếm chém gang chặt sách thì chẳng cũng hỏng bét sao? Mặt mũi ủ ê quay đầu sang Thốc đầu ưng nói:
“Ngươi đi gọi người của quan sảnh tới đi! Nếu y chết rồi mới báo quan thì muộn mất !”. Thốc đầu ưng lại lắc lắc cái đầu trọc, ngoác miệng ra nói:
“Tôi không đi, tôi phải giữ cái đầu trọc này cho người ta chúc tết chứ”.
Thái Tương Muội liền giẫm chân nói:
“Ta đi!”. Lưu Thái Bảo cản lại nói:
“Cô đi không bằng ta đi!”, y đang định đi thì Tôn Chính Lễ bước vào hỏi “Chuyện gì?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chuyện này phải báo quan, nếu Lương Thất chết cũng là một vụ án mạng, họ sợ Bích nhãn hồ ly, đều không dám ra phố, tôi đành đi một chuyến, tìm quan nhân tới!”. Tôn Chính Lễ nói:
“Ta đi cho, các ngươi coi nhà”, nói xong ra khỏi phòng, vợ chồng Lưu Thái Bảo cùng nói:
“Tôn đại ca phải cẩn thận!”. Tôn Chính Lễ hậm hực nói:
“Ta không sợ!”. Y không mở cửa mà phi thân lên tường, sau đó vọt ra ngoài. Lưu Thái Bảo không an tâm cũng cầm đao bước ra, nhưng nghe bên ngoài vù vù mấy tiếng và tiếng Tôn Chính Lễ chửi:
“Gian tặc giỏi lắm!”. Lưu Thái Bảo kinh hãi la lên:
“Đừng!”, rồi nhảy lên tường, bên ngoài có một người cùng nhảy lên. Lưu Thái Bảo sợ hãi kêu ối chao một tiếng ngã xuống, gian tặc lại vung đao nhảy xuống, một đạo hàn quang chém vào Lưu Thái Bảo, hung hãn nói:
“Ta muốn cái mạng của ngươi!”. Lưu Thái Bảo lăn dưới đất tránh nhát đao, vung đao quét ngang vào chân gian tặc. Gian tặc né tránh rồi khom người vung đao bổ xuống, Lưu Thái Bảo lại mau lẹ lăn ra tránh né. Gian tặc đuổi theo, lúc ấy bỗng phụp một tiếng, lưng y thị đã bị trúng phi tiêu. Thái Tương Muội vung thương xông vào, Bích nhãn hồ ly xoay người vung đao đỡ, Lưu Thái Bảo từ phía sau lăn tới lại chém vào chân y thị, gian tặc tức giận, một thanh đao trước sau bay lượn.
Lúc ấy mấy người trong phòng cùng lớn tiếng quát:
“Bắt gian tặc!”. Thốc đầu ưng cũng vớ lấy chiếc thanh la mãi võ của Thái Tương Muội keng keng keng khua loạn lên. Tôn Chính Lễ ở bên ngoài lại leo lên tường, tuy y đã bị thương nhưng vẫn dũng mãnh vung đao xông lên. Bích nhãn hồ ly liền tung người nhảy lên nóc nhà. Tôn Chính Lễ nói “Đuổi theo!”, nhưng y dĩ nhiên cũng không dám nhảy lên.
Thái Tương Muội phóng một mũi phi tiêu, nhưng bị y thị dùng đao gạt rơi xuống. Gian tặc Bích nhãn hồ ly nằm sấp ở hiên nhà phía sau, hì hì cười nhạt nói:
“Lưu Thái Bảo, hôm nay tha ngươi lần nữa, về sau nếu ngươi còn dám coi thường ta, thì ta ...”. Lưu Thái Bảo chửi:
“Gian tặc bà nương người lăn xuống đây, không cần người that a, Lưu Thái Bảo gia ta hôm nay liều mạng với ngươi!”. Trên nóc một viên ngói bay xuống, Lưu Thái Bảo vội né tránh.
Tôn Chính Lễ tức giận chửi the thé. Bọn Lý Thành, Bành Cửu, Tiết Bát đều cầm cương đao xông ra. Thái Tương Muội giật thanh đao trong tay Lý Thành tức giận giẫm chân phi thân lên nóc nhà. Lưu Thái Bảo cũng vọt lên theo nhưng Bích nhãn hồ ly đã chạy mất. Vợ chồng họ trên nóc nhà, bọn Tôn Chính Lễ thì ở trong viện đều ngoác miệng chửi, nhưng chửi suốt vẫn không có ai đáp trả tiếng nào, vợ chồng Lưu Thái Bảo đành nhảy xuống.
Lúc này Thốc đầu ưng ở trong phòng khua thanh la, Lưu Thái Bảo bèn quát:
“Đừng khua nữa!”, người trong phòng lại không nghe thấy, tiếng thanh la vẫn keng keng keng. Lưu Thái Bảo nổi nóng đi vào phòng nhưng không thấy ai, cúi đầu mới nhìn thấy người khua thanh la đang ngồi xổm dưới bàn Lưu Thái Bảo đá Thốc đầu ưng một đá rồi xua tay, Thốc đầu ưng mới không khua nữa, thò đầu ra hỏi:
“Gian tặc đi chưa?”. Lưu Thái Bảo cũng không nói.
Thái Tương Muội và Lý Thành dìu Tôn Chính Lễ vào phòng. Tôn Chính Lễ vẫn tức tối chửi to, lưng y bị trúng một đao, tuy vết thương không lớn nhưng máu tuôn như suối, cong người nằm trên giường, xê dịch không được. Mọi người đều chau mày ngẩn ra, Thái Tương Muội lại rất đắc ý nói:
“Vừa rồi ta phóng một mũi phi tiêu nhất định là đánh trúng gian tặc, nếu không thì y thị còn chưa chịu đi đâu!”.
Lưu Thái Bảo xua tay, chau mày nói:
“Một mũi phi tiêu cũng không giết được y thị, khi nào vết thương lành y thị vẫn tìm tới, tóm lại đó không phải là biện pháp lâu dài, chúng ta phải nghĩ ra kế sách vạn toàn khác!”. Tôn Chính Lễ nghiến răng nói:
“Ngày mai ta đi cáo sớ dâng lên vua, ta tố cáo trong nhà Ngọc Đề đốc dung túng gian tặc!”. Lưu Thái Bảo lắc đầu thở dài nói:
“Không có chứng cứ chuẩn xác, lại nhận không rõ tướng mạo của gian tặc, cho dù dâng sớ lên vua chúng ta cũng không chiếm được chút lợi thế nào!”, rồi thở dài một tiếng. Lúc này Thốc đầu ưng từ dưới gầm bàn chui ra, hỏi:
“Nên báo quan hay không?”. Lưu Thái Bảo cũng không để ý tới y, tới trước giường hỏi Tôn Chính Lễ:
“Tôn đại ca, đại ca thấy thế nào?”. Mồ hôi trên trán Tôn Chính Lễ rơi xuống như hạt đậu vàng to, y nghiến răng nói:
“Không đáng gì! Nào! Bôi thuốc thêm cho ta, tối ma ta còn tới canh đêm cho ngươi”. Lúc ấy Lương Thất bên cạnh càng rên to, vợ chồng Lưu Thái Bảo chia ra rịt thuốc cho hai người bị thương.
Giây lát Đắc Lộc cũng tới hỏi han, Lưu Thái Bảo kể lại chuyện mới rồi, Đắc Lộc vừa lo sợ vừa phiền não, chủ trương đi báo quan.
Lưu Thái Bảo cười nhạt, nói:
“Vừa rồi ta cũng định đi tìm quan nhân, nhưng bây giờ ta nghĩ có tìm cũng vô dụng. Gian tặc ẩn náu trong nhà của Ngọc Đề đốc như vậy, ta không tin y không biết. Biết đâu Bích nhãn hồ ly chính là phu nhân của Chính đường!”. Đắc Lộc nói:
“Ngươi đừng nói bừa! Phu nhân của Ngọc Chính đường là tiểu thư của Đại học sĩ đấy!”. Lưu Thái Bảo lại cười nhạt nói:
“Tiểu thư à? Tiểu thư cũng không tin được!”.
Đắc Lộc ngẩn ra một chốc rồi trở vào viện trong. Người nhà Đắc Lộc ở viện trong đều run sợ, cũng ngủ không yên. Viện ngoài ai cũng cúi đầu chán nản, không bao lâu thì trời sáng. Lưu Thái Bảo đi thuê hai cỗ xe lừa, bảo bọn Lý Thành, Bành Cửu đưa Tôn Chính Lễ và Lương Thất về tiêu điếm của từng người. Thốc đầu ưng cũng đi, bản thân y thì vô cùng phiền muộn, vào trong ngủ vùi.
Hôm đó Lưu Thái Bảo suốt ngày không ra cửa, sau bữa cơm chiều thì Thần thương Dương Kiện Đường tới. Bọn Tiết Bát, Bành Cửu, Lý Thành, Thốc đầu ưng đều không dám tới nữa. Dương Kiện Đường là người bình tĩnh, can đảm có khí độ, võ nghệ còn cao hơn Tôn Chính Lễ nên Lưu Thái Bảo an tâm hơn, nhưng suốt đêm vẫn cẩn thận đề phòng, binh khí không rời khỏi tay. Thái Tương Muội còn chuẩn bị mấy ngọn phi tiêu nhưng chưa xảy ra chuyện gì. Lưu Thái Bảo cũng tin hôm qua Bích nhãn hồ ly bị trúng phi tiêu, vết thương nhất định không nhẹ.
Hôm sau y đi tìm Thốc đầu ưng, bảo Thốc đầu ưng đi tìm cách thám thính xem trong Ngọc phủ có ai bị thương hoặc bỗng nhiên bị bệnh không. Buổi tối Thốc đầu ưng tới nói Ngọc phủ canh phòng rất nghiêm, không cho tôi tớ tùy tiện ra vào, trong cổng lớn đó xét cho cùng có xảy ra chuyện gì thì người ngoài không sao biết được. Lưu Thái Bảo đành để bụng trăm mối ngờ vực. Y thầm rủa Bích nhãn hồ ly vì một mũi tiêu đó mà chết mới hay.
Một ngày rồi sáu bảy ngày, gian tặc vẫn chưa trở lại quấy nhiễu, Dương Kiện Đường cũng mệt mỏi vì hàng ngày cứ phải đi từ Nam thành qua Bắc thành. Lúc bấy giờ “cửa ải” ngày giáp tết đã gần, mọi người đua nhau mua mì mua thịt, mượn nợ trả nợ. Nhà Đắc Lộc ở viện trong càng vui vẻ, tất cả món ăn ngày tết đều tự tay nấu nướng. Lưu Thái Bảo thì suốt ngày không vui, chỉ nghĩ tới chuyện bắt gian tặc phòng gian tặc. Thái Tương Muội bảo y sắm tết, y đều xua tay nói “Vội gì? Cứ không làm lỡ việc ăn tết của cô là được rồi!”. Y tuy không hề nói “Năm nay không qua nổi”, nhưng ngày hai mươi ba cúng ông Táo ngay một đĩa kẹo y cũng không mua. Buổi tối, Thái Tương Muội nghe trong nhà người khác đốt pháo rất buồn, mới thắp đèn lên, trải chăn nệm xong ngủ một mình.
Lưu Thái Bảo đóng cửa phòng, tay cầm thanh đao, ngồi ở đầu giường, vừa an ủi vợ, vừa thở dài nói:
“Cô cũng thật tính con nít. Ôi! Cô thấy ta còn lòng dạ nào ăn tết chứ? Trước đây ta chỉ tâm cao khí ngạo, tự thấy là không bỏ được.
Nguyên ta tới Bắc Kinh chính là để tìm Lý Mộ Bạch nổi tiếng giang hồ, nhưng bây giờ lại để một Bích nhãn hồ ly và một tiểu hồ ly làm cho ra nông nỗi này.
Ta ra cửa gặp ai cũng thấy mất mặt, còn ăn tết được sao?”. Thái Tương Muội nói:
“Ngươi nhất định đi thì chúng ta mỗi người một thanh đao xông vào Ngọc phủ bắt gian tặc!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ấy! Như thế cũng vô dụng, có gặp Bích nhãn hồ ly và đồ đệ của thị, chúng ta cũng không dám nhận, còn khiến Ngọc Chính đường bắt xử chúng ta với tội danh cầm đao xông vào phủ y. Ngọc Chính đường trong lòng đang hậm hực hai chúng ta!”.
Thái Tương Muội cười nhạt nói:
“Hừ! Hai chúng ta ư? Ngươi nói nghe thân thiết quá đấy! Nhưng đã hết ngày rồi, hôm nay cả cúng ông Táo cũng không, khiến người ta nhìn vào, chúng ta có giống người ta không? Thật là! Ta sống với ngươi còn không bằng lúc sống với cha ta!”, nói xong nàng ứa nước mắt.
Lưu Thái Bảo lau nước mắt cho vợ, cười nói:
“Cô đừng buồn, chỉ cần bắt được Bích nhãn hồ ly, tìm được bảo kiếm về, lúc ấy chúng ta ngày ngày ăn tết, ngày ngày ăn sủi cảo”. Thái Tương Muội bỉu môi nói:
“Hừ! Bằng vào ngươi ấy à, thì suốt đời cũng không bắt được Bích nhãn hồ ly, lại muốn tìm bảo kiếm về hả?
Nằm mộng thôi!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Hừ! Vợ ta chưa gì đã coi thường ta, Nhất đóa liên hoa ta còn coi là nam tử hán đại trượng phu gì nữa. Được rồi! Cô nói thế thì nếu gian tặc lại tới cô đừng ra tay, xem một mình ta ...”.
Đang nói chợt nghe ngoài cửa có tiếng cộc cộc cộc liên tiếp, tiếng gõ tựa hồ rất vội, Lưu Thái Bảo giật nảy mình! Thái Tương Muội vội đẩy y ra, kinh hãi nói “Nghe! ....” Lưu Thái Bảo hơi cười nhạt đứng dậy, cầm đao mở cửa phòng ngang nhiên đi ra, cao giọng hỏi “Tìm ai?”.
Trong này Thái Tương Muội cũng vội tung chăn ngồi dậy, vội vã mang hài, vớ lấy đao, tìm phi tiêu. Lúc ấy lại nghe cổng ngoài mở ra, có tiếng Dương Kiện Đường và tiếng chồng mời người vào phòng. Thái Tương Muội vội đặt đao xuống, tiện tay thắp đèn, lại thấy cửa phòng vừa mở ra, người đầu tiên vào là một phụ nữ. Người này chải một bím tóc, hiển nhiên chưa có chồng, tuổi cũng khoảng hai mươi ba hai mươi bốn, vóc người vừa tầm, rất xinh đẹp, mắt linh hoạt mà có thần, mặt hơi gầy mang vẻ phong trần, khoác một cái áo khoác bông bằng lụa xanh.
Vào theo sau là Dương Kiện Đường và Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo không những mặt mày tươi rói mà còn có chút hoảng sợ luống cuống, nhìn vợ nói “Nhìn đây! Đây là Du đại thư!”. Thái Tương Muội nhất thời nghĩ không ra đây là ai, chỉ đứng ngay ngắn, hai tay khoanh trước ngực vái một vái. Vị Dụ cô nương này cũng mỉm cười đáp lễ. Lưu Thái Bảo cung kính mời ngồi, rồi vội vàng nhóm bếp, bảo Tương Muội pha trà.
Thái Tương Muội sửng sốt, thấy Du cô nương ngồi xuống mép ghế, mặt hơi cười cười. Thái Tương Muội đem trà tới, Du cô nương dịu dàng nói:
“Không cần khách khí!”. Thái Tương Muội đứng bên bàn, nhờ ánh đèn nhìn vào mặt vị cô nương này thì thấy ngay cả bông tai nàng cũng không đeo. Lại cúi đầu nhìn lén, thấy chân to hơn chân mình, mang hài vải đen. Lúc ấy Dương Kiện Đường ngồi đối diện với Du cô nương cười nói:
“Hay rồi! Tối nay ta cũng mong sư đồ Bích nhãn hồ ly tới để chúng vấp phải tường!”. Lưu Thái Bảo nói “Chuyện đó cần gì nói nữa! Nếu Bích nhãn hồ ly tới nhất định sẽ không chạy thoát. Võ nghệ của cô nương cao cường, thiên hạ đều biết. Ai không biết Du cô nương huyện Cự Lộc giết chết Miêu Chấn Sơn, đánh bại Trương Ngọc Cần? Huống hồ ba năm nay lại học được phép điểm huyệt nữa !”.
Thái Tương Muội giật mình, nàng nhớ không ra, thì ra vị khách không mời mà đến này chính là hiệp nữ Du Tú Liên danh tiếng lẫy lừng, lập tức cười nói “Du đại thư, hai năm trước ở huyện Cam Túc tôi đã nghe nhiều người nói về đại thư, tôi rất muốn gặp đại thư ! Đại thư tới đây lúc nào?”. Du Tú Liên mỉm cười nói:
“Chiều nay ta mới tới, ta tới lần này chủ yếu thăm Đức Ngũ ca, Đức Ngũ tẩu và hai đứa con họ là đồ đệ của ta, nàng dâu Dương Lệ Phương và ta cũng có biết nhau. Ta muốn vốn ở lại hai ngày thì đi, phải về quê ăn tết, nhưng nghe Đức Ngũ ca nói các ngươi bị Bích nhãn hồ ly ức hiếp. Ta nghe thế rất tức giận, trong thành Bắc Kinh sao có thể cho phép gian tặc hoành hành như vậy, vì vậy ta cho người mời Dương đại ca, Dương đại ca dẫn ta tới tìm các ngươi. Các ngươi an tâm, chỉ cần gian tặc hôm nay có thể tới, ta tuyệt không để cho thị chạy thoát!”. Cô nương này xưa nay nói năng chậm rãi, dịu dàng, nhưng nói chưa hết câu, thanh âm nàng rất trầm trọng có khí lực, hơn nữa trong mắt còn hiện ra phong thái dũng mãnh.
Lưu Thái Bảo lúc ấy rất cao hứng, rất khúm núm, nhưng hôm nay y và Du Tú Liên gặp mặt lần đầu tiên, có rất nhiều điều y không dám hỏi, cũng không dám nói, chỉ đem tình hình Bích nhãn hồ ly và tiểu hồ ly kể chi tiết lại một lượt.
Du Tú Liên không hề ngạc nhiên, chỉ nói:
“Không cần vội, đêm nay nếu chúng không tới quấy rối, ngày mai ngươi tìm cách khích thị tới, đến lúc đó ta tự có cách. Nhưng lần này ta tới Bắc Kinh chỉ ở ba bốn ngày, còn phải quay về gấp, ta không muốn người ngoài đều biết ta tới, ngươi không nên nói ra ngoài mới được!”.
Lưu Thái Bảo gật đầu lia lịa nói:
“Chuyện đó đương nhiên, nếu bọn ta nói Du cô nương tới giúp đỡ thì thầy trò Bích nhãn hồ ly nhất định hoảng sợ bỏ chạy, bảo kiếm càng không có cách truy hồi lại”. Du Tú Liên gật đầu, Dương Kiện Đường bèn bảo Lưu Thái Bảo đi cùng y vào phòng phía nam. Trong phòng phía Bắc này chỉ còn Du Tú Liên và Tương Muội. Tương Muội gấp chăn nệm lại, Du Tú Liên đứng dậy, cởi chiếc áo khoác lụa xanh ra. Nàng chỉ mặt bên trong bộ quần áo ngắn bằng vải xanh, treo bao đao lên, tháo vỏ đao xuống để lên bàn. Thái Tương Muội thấy một đôi song đao, chuôi đao buộc tua lụa xanh rất dài. Nàng cười cười bước tới sờ sờ chuôi đao hỏi “Đây là binh khí của Du đại thư à?”.
Du Tú Liên khẽ gật đầu, Tương Muội cầm đao rút ra khỏi vỏ một nửa, chỉ thấy hàn quang chói mắt, thầm nhủ không biết bao nhiêu đạo tặc hung dữ đã chết dưới đôi đao này, bèn buột miệng nói:
“Đúng là đao tốt!” ánh mắt thoáng long lanh, hâm mộ nhìn Du Tú Liên, lại hỏi:
“Nghe nói có vị Lý Mộ Bạch, là ...”. Du Tú Liên thản nhiên nói “Y là ân huynh của ta”. Thái Tương Muội gật đầu, thầm nói:
“May là mình không nói sai!”.
Du Tú Liên kéo tay Thái Tương Muội, cười hỏi “Nghe nói võ nghệ của ngươi cũng rất giỏi ? Còn biết phóng phi tiêu, biết đi dây nữa?”. Thái Tương Muội đỏ mặt, nói “Võ nghệ của tôi còn kém đại thư xa! Đại thư đừng khen làm tôi thẹn chết mất. Đại thư luyện là công phu đích thực của phái Võ Đang, chúng tôi luyện lại là trò mãi võ trên giang hồ!”. Du Tú Liên vỗ vai Thái Tương Muội nói “Sao ngươi khách khí thế?”. Thái Tương Muội cười cười nói:
“Trước đây tôi từng nghe người ta nói về oai danh đại thư, tôi cho rằng đại thư chắc vóc dáng to cao, mặt đen như Ngũ trảo ưng Tôn đại ca vậy, bây giờ vừa nhìn ...
dáng người đại thư thật xinh đẹp!”. Du Tú Liên không nói gì, Tương Muội lại nói “Trong Ngọc phủ có một vị tiểu thư, tướng mạo cũng rất xinh đẹp. Nguyên tôi muốn trà trộn vào Ngọc phủ làm a hoàn cho vị tiểu thư đó để tiện điều tra gian tặc đang ẩn náu trong phủ mà không được. Vị tiểu thư đó cùng đại phu nhân, thiếu phu nhân nhà họ Đức đều rất thân thiết, họ thường qua lại với nhau, sắp tới đại thư ở nhà họ Đức nhất định có thể gặp cô ta. Tướng mạo cô ta thật xinh đẹp, tôi rất thích cô ta, nhưng cô ta không giống đại thư, đại thư có phong thái anh hung”.
Du Tú Liên lắc đầu nói:
“Họ là tiểu thư nhà giàu thì phải xinh đẹp, sau lưng tiểu thư ắt có a hoàn theo hầu, giả như a hoàn đều đẹp mà tiểu thư xấu xí, thì nhất định khiến người khác cười cho. Ngươi cũng rất đẹp, nếu ngươi không đẹp, người ta sẽ nói ngươi là cô vợ xấu xí. Ta thì không thể so sánh với các ngươi, ta lúc mười sáu tuổi đã phiêu bạt giang hồ, đến nay đã sáu bảy năm rồi, bất luận ta đi đến đâu cũng chỉ một thân một mình. Nhưng một phụ nữ ở bên ngoài thật không dễ, vào nhà trọ không tiện, ta chỉ hận vóc dáng ta rất không hùng tráng, ta hận ta sinh ra là con gái!”. Lúc Du Tú Liên nói, tựa hồ có chút xúc động, nhưng trên mặt tuyệt không có vẻ gì đau xót. Nàng cùng Thái Tương Muội trò chuyện, không biết đã không còn sớm nữa, ánh đèn trong phòng phía nam cũng chưa tắt, Lưu Thái Bảo và biểu huynh Dương Kiện Đường của y như cũng càng nói càng nhiều lời.
Đêm ấy không có chuyện gì xảy ra, hôm sau Dương Kiện Đường đã đi, Du Tú Liên thuê một cỗ xa quay về nhà họ Đức ở Đông Tây bài lâu tại Tam điều Hồ đông. Thái Tương Muội yên tâm ngủ buổi sáng. Lưu Thái Bảo lại tới Tây Đại Viện tìm Thốc đầu ưng. Mấy ngày nay Lưu Thái Bảo cửa cũng không mở, không có tinh thần gì, giống như một đóa hoa sen thiếu nước sắp héo. Hôm nay lại như gặp được mưa rào, vẻ mặt y đặc biệt tươi tắn, mặt mày rạng rỡ, vào quán trà Tây Đại Viện gặp Thốc đầu ưng, hỏi câu đầu tiên:
“Lão Thốc! Có tin tức gì không?”. Thốc đầu ưng lắc cái đầu trọc nói:
“Một chút gì cũng không có! Hôm qua cúng ông Táo xong tôi còn tới Cổ Lâu Tây lòng vòng, thấy cổng lớn của Ngọc phủ đóng chặt, ngay chút mùi của hồ ly cũng không ngửi thấy. Theo tôi thì huynh đoán sai rồi, hay hồ ly là ở chỗ khác, tuyệt không phải là ở Ngọc phủ”.
Lưu Thái Bảo ngoác miệng cười, lấy bình thuốc của Thốc đầu ưng quệt lên mũi một cái, nắm chặt tay khẽ nói “Nói cho người tin chắc nhé. Lưu Thái Bảo ta xem chừng sắp lập được đại công, trong một hai ngày nữa chắc chắn tóm được hồ ly, thu hồi bảo kiếm!”. Thốc đầu ưng cười cười, Lưu Thái Bảo nói “Không phải khoác lác đâu. Hiện ta được giúp sức thêm, có người giúp ta!”. Thốc đầu ưng vừa cười nói “Đại thư vợ huynh chỉ có thể giúp huynh làm giày cho huynh”. Lưu Thái Bảo nói “Ngươi tin hay không tin, bây giờ ngươi tới nhà ta, ta nhờ ngươi chút việc”. Thốc đầu ưng hỏi “Chuyện gì vậy?”. Lưu Thái Bảo nói “Ngươi đừng hỏi trước!”.
Y kéo Thốc đầu ưng đi, về tới nhà, cửa phòng phía bắc vẫn đóng, Tương Muội vẫn chưa ngủ dậy, Lưu Thái Bảo bảo Thốc đầu ưng vào phòng phía nam đợi. Y vào viện trong đằng hắng một tiếng hỏi “Đắc Lộc đại ca dậy chưa?”. Đắc Lộc đang rửa mặt, nghe tiếng Lưu Thái Bảo bèn đẩy cửa ra nói “Mời vào !”.
Hôm nay vẻ mặt của Đắc Lộc đặc biệt hiền hòa, Lưu Thái Bảo chắp tay nói “Ta không vào đâu! Đại ca cho ta mượn nghiên bút giấy mực với! Ta nghèo quá, đành vay lãi cao trả dồn, phải viết một tờ văn tự”. Đắc Lộc cầm bút mực ra, lại cho hai tờ giấy bản rất dày. Lưu Thái Bảo cầm lấy định đi, Đắc Lộc lại gọi y đứng lại, cười hỏi “Ngươi biết Du Tú Liên tới chưa ?”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói “Ta không biết”. Đắc Lộc nói “Hôm qua ta nghe tôi tớ nhà họ Đức nói Du Tú Liên đã tới Bắc Kinh, ở trong nhà họ Đức, còn chải bím tóc, đại khái cô ta chưa lấy Lý Mộ Bạch”. Lưu Thái Bảo nói “Lo chuyện người ta!”. Đắc Lộc nói “Du Tú Liên chuyên hành hiệp trượng nghĩa, thấy việc bất bằng chẳng tha, ngươi nên tới nhà Đức Khiếu Phong tìm cách cầu xin cô ta bắt gian tặc giúp ngươi”. Lưu Thái Bảo cười nói “Lộc đại ca quá xem thường huynh đệ rồi! Tự ta dây vào gian tặc, tự ta phải tìm cách bắt, chứ nhờ vả đàn bà thì nhụt hết chí khí !”, nói xong cười quay đi. Y ra phòng phía nam viện ngoài, đặt bút mực giấy nghiên lên bàn, kéo tay Thốc đầu ưng nói “Nhờ ngươi vẽ cho ta một tờ, phải vẽ mụ hầu bó chân, quan trọng là cái đuôi hồ ly”. Thốc đầu ưng bực bội nói “Tôi đâu có biết vẽ? Vẽ rùa còn có thể, mụ hầu tôi không biết vẽ”. Lưu Thái Bảo giơ nắm đấm lên kề sát đầu Thốc đầu ưng nói “Nếu ngươi không vẽ ta sẽ đánh ngươi, vẽ mau! Vẽ mụ hầu trước, theo tướng mạo vợ ngươi vẽ ra là được”.
Thốc đầu ưng không còn cách nào khác, vừa cười vừa tức, đành dùng năm đầu ngón tay cầm bút, mất cả nửa ngày mới vẽ xong một mụ hầu, đầu to, chân ngắn, hai chân to nhỏ giang ra, trên mặt là năm chấm đen kể như mũi mắt miệng. Lưu Thái Bảo vẽ bên chân mụ hầu thêm một cái đuôi hồ ly, giống như một cây chổi, rồi vẽ ở dưới một con hồ ly nhỏ, kỳ thực không giống hồ ly chút nào, cũng không giống mèo, là “tứ bất tượng”. Lưu Thái Bảo cầm tay Thốc đầu ưng, trên chỗ giấy trống lại viết tám chữ to “Bích nhãn hồ ly sắp phải chịu chết”, kế nói “Được rồi, làm phiền ngươi quá!”. Thốc đầu ưng nhìn mụ hầu mà y vẽ lại không nhịn được cười nói “Lão ca! Huynh lại nghĩ ra trò gì vậy?”. Lưu Thái Bảo cười nói “Ngươi đừng hỏi nhiều, nội trong ba ngày, ta sẽ lấy sủi cảo nhân thịt hồ ly mời ngươi ăn, cho ngươi một tấm da hồ ly, ngươi cầm về cho vợ ngươi làm nón đội cho êm tai. Hơn nữa ta phải khiến ngươi được mở to mắt, xem thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt đó!”, nói xong đẩy Thốc đầu ưng đi.
Buổi chiều, Lưu Thái Bảo rất thoải mái ngủ một giấc ngon lành, ăn cơm tối xong, thời gian không còn nhiều, Du Tú Liên sắp tới rồi. Lưu Thái Bảo bảo vợ lấy một mũi cương tiêu, dùng tờ giấy vẽ mụ hầu và tám chữ “Bích nhãn hồ ly sắp phải chịu chết” gói lại đi ra khỏi cổng. Lang thang trên phố suốt nửa ngày, mới tới trước cổng Ngọc phủ. Lúc bấy giờ trời chưa tới canh hai, nhưng cổng lớn Ngọc phủ dĩ nhiên đã đóng rồi. Trên gò cao không có một người nào, trời đã tối đen, gió rất lớn. Lưu Thái Bảo cởi giày giấu trong người, lại móc mũi cương tiêu gói trong tờ giấy vẽ chửi người ra, lấy hết can đảm, phi thân lên nóc phủ vứt vào giữa sân. Y nhảy ngay xuống, ngay cả giày cũng không mang vào, quay người bỏ chạy, nghe có tiếng thanh la vang lên phía sau. Quay về nhà, một câu cũng không nói, tinh thần rất căng thẳng, liệu đoán Bích nhãn hồ ly không tới không được. Nhưng mãi đến sáng vẫn không có động tĩnh gì.
Qua ngày thứ ba Lưu Thái Bảo tới các quán trà khắp thành Tây Nam Bắc để rêu rao, nói trong vòng ba ngày nhất định sẽ bắt được Bích nhãn hồ ly. Đồng thời y cũng nghe có người bí mật nói “Tối qua Ngọc phủ lại xảy ra chuyện ...”.
Lưu Thái Bảo cũng không dám nghe, bèn chuồn đi. Cả ngày y chưa về nhà, mãi đến canh hai mới quay về. Vừa vào thấy Du Tú Liên đã tới, vợ y đang tiếp chuyện. Thái Tương Muội vừa thấy Lưu Thái Bảo thì nói “Ấy! Ngươi về rồi!
Hôm nay có hai viên sai quan tới gọi ngươi!”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói “Ta biết, đó là người của nha môn Đề đốc tới! Ngày mai nếu họ lại tới, thì nói mùng một ta sẽ đi chúc tết họ”. Rồi quay qua Du Tú Liên nói “Đại thư! Tối nay gian tặc nhất định tói, đại thư đề phòng một chút!”. Du Tú Liên nói “Ta mong y thị đến bây giờ, mau giải quyết xong chuyện các ngươi, ta còn phải về nhà ngay”.
Lưu Thái Bảo bảo vợ đổi cho Du Tú Liên chén trà nóng, y cầm một thanh đao cho vào túi Bách bảo nang, đi vào phòng phía nam. Lúc chưa vào phòng, đánh lửa sáng lên trước, đao trước người sau, tới trong phòng, nhìn bốn phía không có ai, y mới đóng cửa, thổi tắt lửa, nằm trên giường. Lúc này ngoài cửa sổ trời tối mịt mùng. Gió lạnh thổi vù vù, chỗ này dựa sát tường thành, ngay cả tiếng báo canh cũng không dễ nghe thấy, cũng không biết là đang lúc nào. Ánh đèn trong phòng phía bắc tỏa sáng, lửa cũng rất mạnh, Thái Tương Muội và Du Tú Liên nói chuyện phiếm rất hợp nhau, quên cả mệt mỏi buồn ngủ. Du Tú Liên rất thích Tương Muội hoạt bát tự nhiên, cũng cười nói “Tiếc là ngươi đã có chồng, nếu không chúng ta làm bạn với nhau thì hay biết mấy! Ta có thể dẫn ngươi tới rất nhiều nơi”, chợt phụt một tiếng thổi tắt đèn, Thái Tương Muội giật mình thì thấy Du Tú Liên đã đứng dậy, nhẹ nhàng rút song đao ra. Thái Tương Muội cũng vội rút đao ra tay và cầm một ngọn phi tiêu, Du Tú Liên nhìn nàng lắc đầu. Ngoài cửa sổ chỉ có tiếng gió, tuyệt không có thanh âm nào nữa. Du Tú Liên nhẹ nhàng mở cửa ra, vừa vọt ra khỏi phòng, tiếp đó liền nhảy lên nóc phòng phía bắc.
Trên nóc phòng có một gian tặc vung đao chém nàng, đao ở tay trái Du Tú Liên chém mạnh tới trước, vù một tiếng, đao ở tay phải nàng lại rít gió chém tới. Gian tặc không đỡ, chạy mau ra ngoài tường, hai chân của thị vừa chạm đất, Du Tú Liên đã đuổi tới. Gian tặc thấy ánh đao lấp lóe trước mắt liền hoành đao đón đỡ, không ngờ thanh đao trong tay kia của Du Tú Liên lại đồng thời chém tới trúng cổ tay trái thị, gian tặc ái chà một tiếng quay người bỏ chạy, Tú Liên đuổi theo. Hai chân gian tặc cực nhanh, lại thêm bị thương phải chạy thoát thân, quả thật như bay. Du Tú Liên phía sau đuổi riết không bỏ, men theo tường thành thẳng về phía tây, chạy bốn năm dặm chợt quay qua hướng nam.
Lúc ấy Du Tú Liên thấy phải đuổi nhanh hơn, cách gian tặc không quá sáu bảy bước, chợt gian tặc xoay người, tay phải phóng thanh đao vào Tú Liên, Tú Liên tránh qua một bên, gian tặc lại quay đầu ra sức chạy, Tú Liên lại đuổi theo, đuổi tới đường lớn phía tây Cổ Lâu. Gian tặc chạy lên một tòa nhà trên gò cao, Tú Liên đuổi lên, gian tặc liền vọt lên phòng một trạch viện lớn. Du Tú Liên cũng vọt lên, từ sau chém tới một đao, gian tặc la thảm một tiếng ngã lăn xuống đất. Du Tú Liên cũng nhảy xuống thì thấy là một hoa viên. Gian tặc đang lăn lộn dưới đất, Tú Liên vội sấn tới vung đao định kết thúc tính mạng gian tặc.
Lúc này chợt thấy có một bóng đen mảnh mai xông tới, kiếm quang trong tay lóe lên phóng tới Tú Liên, Tú Liên vung đao đỡ, choang một tiếng, thanh đao trong tay bị bảo kiếm của đối phương chém đứt một đoạn, Du Tú Liên nói “A! Ngươi chính là tên trộm kiếm!”. Nàng không lùi lại, ném chuôi đao trong tay phải, đổi đao tay trái qua tay phải, vù vù vù chém liền mấy nhát, đồng thời nghiêng người tránh kiếm. Đối phương cũng rung kiếm quang, đánh nhau hơn mười hiệp bất phân thắng bại.
Lúc bấy giờ trước viện đã khua thanh la keng keng, người sử kiếm vung kiếm chém mạnh vào Tú Liên, Tú Liên chụp cổ tay phải thị, đối phương cũng đồng thời cố nắm tay Du Tú Liên. Nhưng Du Tú Liên giật mình, vì thấy cổ tay của người này rất mềm mại, hơn nữa còn có một cái vòng rất cứng, dường như là một cái vòng ngọc. Người này mặc áo xanh, nửa khuôn mặt cũng che vải the đen, Tú Liên nhấc mũi chân điểm vào bụng dưới đối phương, đối phương dùng chân đạp ra, cũng là bàn chân to.
Lúc ấy trước viện đã có tiếng người ầm ĩ, thanh la khua loạn lên, người kia vội giật tay ra, Tú Liên giữ không chắc bèn buông tay ra, đồng thời cũng rút đao vừa xông tới vừa chém. Người kia múa kiếm đón đỡ ba bốn hiệp rồi xoay lưng bỏ chạy, Tú Liên đuổi mau theo, người đó đánh hờ một chiêu rồi lẻn vào căn phòng sau cửa sổ. Lúc ấy ánh đèn đã soi tới hoa viên, Tú Liên bèn phi thân lên nóc phòng, men phòng chạy đi, chỉ thấy phía dưới có khoảng hai mươi người đều cầm đèn lồng, xách đao gậy ùa vào hoa viên.
Du Tú Liên trên nóc phòng chạy đi, chạy rất nhanh từ đại trạch viện này qua tới nóc các nhà lân cận, đi rất xa mới nhảy xuống. Đây là một con hẻm nhỏ tối tăm, xuyên qua hai con hẻm liền thấy tường thành sừng sững, đi về phía đông tường thành, lúc này trong tay nàng chỉ còn lại một thanh đao.
Nhưng vì đôi song đao này là cha nàng năm xưa còn sống đã đặt mua cho nàng, nay bị chặt đứt một thanh, nàng không khỏi có chút đau lòng. Nàng biết thanh bảo kiếm chém gãy cương đao của mình chính là thanh kiếm ba năm trước đây Lý Mộ Bạch đoạt được từ tay Liễu Kiến Tài rồi tặng cho Thiết tiểu Bối lặc. Nhưng người sử dụng kiếm vừa rồi lại rất đáng nghi, kiếm pháp của người đó khá tinh thục, kiếm pháp có mấy chỗ giống như Lý Mộ Bạch từng sử dụng qua, đặc biệt cổ tay và cái vòng trên cổ tay của người đó ...
Du Tú Liên vừa đi vừa nghĩ ngợi, quay về nhà Lưu Thái Bảo, vượt tường vào. Vợ chồng Lưu Thái Bảo đều xách đao từ trong phòng lao ra. Du Tú Liên cười nói “Là ta!”. Vợ chồng Lưu Thái Bảo vội buông đao xuống hỏi “Du đại thư, bắt được gian tặc không?”. Du Tú Liên vào phòng, xua tay, để đao lên bàn, nói “Một thanh đao của ta đã bị bảo kiếm của thị chém gãy rồi, ngày mai phải đi làm một thanh giống như vậy nhưng e không thể nặng như vậy!”.
Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội đều sợ ngẩn người ra, Du Tú Liên rót một chén trà uống, rồi xua tay nói:
“Các ngươi không cần lo lắng! Ngày mai có thể sẽ biết tin, nhưng chuyện này quan hệ trọng đại, các ngươi đừng tới các nơi nói bừa nữa. Dù thế nào trước hết ta nhất định bảo gian tặc phải giao bảo kiếm ra. Giao bảo kiếm ra, đừng để thị làm bậy nữa là coi như xong rồi, vì ta còn phải vội về Cự Lộc, không thể ở lại Bắc Kinh. Vả lại chúng ta đều quen biết Đức Khiếu Phong, nếu bức bách Ngọc Chính đường khó tránh khỏi y sẽ giận lây nhà họ Đức”.
Lưu Thái Bảo gật đầu, tròng đen đôi mắt ba góc đảo lia lịa. Y đoán không ra kết quả cuộc đấu giữa Du Tú Liên và bọn hồ ly ra sao? Càng đoán không ra Du Tú Liên có cách gì mới có thể thu hồi bảo kiếm lại. Lúc này Du Tú Liên có hơi mệt mỏi, Lưu Thái Bảo cầm đao qua phòng phía nam, Tú Liên bảo Tương Muội đóng cửa lại rồi nói:
“Chúng ta yên tâm ngủ đi! Ta đảm bảo gian tặc không tới nữa”. Thái Tương Muội trải nệm xong lại không nằm xuống. Du Tú Liên lại quay đầu vào trong, mặc cả áo ngoài ngủ, Thái Tương Muội cũng nằm xuống, vẫn không dám cởi hài, hai người đắp chung một cái chăn bông, mặt đối nhau.
Thái Tương Muội hỏi nhỏ:
“Du đại thư, vừa rồi đại thư đuổi gian tặc tới đó thì quay lại à?”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi không cần hỏi kỹ, ngày mai ngươi sẽ hiểu, bây giờ ta đảm bảo gian tặc không thể tới nhiễu loạn nữa, chỉ cần trả bảo kiếm lại thì ta đi. Nhưng trước khi đi, ta phải gặp qua vị tiểu thư Ngọc Kiều Long đó một phen, vì hôm nay ta ở nhà họ Đức, nghe mẹ chồng nàng dâu nhà họ nói Ngọc Kiều Long đúng là rất xinh đẹp, văn chương thư họa đều giỏi. Cô ta thường tới nhà họ Đức, vì hai nhà vốn là chỗ quen biết lâu năm. Ba năm trước lúc Đức Khiếu Phong bị phát phối ra Tân Cương, Ngọc đại nhân đang là Lãnh đội đại thần ở đó, được y chiếu cố. Đức Khiếu Phong ở đó nên biết Ngọc tiểu thư, nghe nói lúc ở Tân Cương không an nhàn giống như bây giờ, cô ta cũng biết cưỡi ngựa bắn cung, thường đi săn trong rừng núi. Ta nghĩ người này chắc rất thú vị, sáng mai ta muốn gặp cô ta”.
Thái Tương Muội nói “Thật ra Ngọc tiểu thư đó cũng chẳng qua chỉ là xinh đẹp, mặc quần áo sang trọng, cũng không có gì đặc biệt! Ngựa e rằng cô ta cưỡi không nổi, cung tên trẻ con chơi thì hoặc giả cô ta có thể kéo nổi, ngày mai đại thư gặp cô ta thì sẽ biết. Dáng người rất yếu, gan lại cực nhỏ, cha tôi diễn Lưu tinh chùy trước cổng phủ cô ta, cô ta muốn xem nhưng lại sợ Lưu tinh chùy tuột khỏi dây văng trúng cô ta, đại thư chưa nhìn thấy thái độ của cô ta đấy! Nếu không có mấy người bộc phụ che chở, một trận gió có lẽ sẽ thổi cô ta ngã. Đại thư nói cô ta biết sách biết chữ, biết viết biết vẽm, cũng có thể là thật! Nhưng con người ấy à, thì chưa chắc có tài cán gì! Nếu chúng tôi đổi chỗ cho nhau, cô ta làm tôi, tôi làm cô ta, đảm bảo cô ta ngay cả nấu ăn cũng làm không xong, chứ đừng nói chuyện phóng phi tiêu và đi dây. Tôi ấy à, hừ, cũng không dễ để cho một gian tặc ẩn núp trong nhà!”.
Du Tú Liên cười cười nói:
“Ngươi nên biết, trông mặt không thể biết người”.
Thái Tương Muội cười đáp:
“Nước biển không thể lấy đấu mà đong! Tương lai có lẽ tôi cũng mặc quần áo sang trọng như cô ta, có điều cái tôi không bằng cô ta chính là vóc dáng và cân nặng”. Du Tú Liên lại hỏi:
“Cô ta cao bao nhiêu?”.
Thái Tương Muội giơ tay so sánh nói “So với đại thư thì cao hơn một chút, nhưng lưng nhỏ hơn đại thư, không cường tráng như đại thư!”. Du Tú Liên nhắm nửa mắt, Thái Tương Muội lại vuốt mái tóc của mình bên gối, ngồi dậy, từ từ cởi đôi hài thêu nhỏ, giây lát Du Tú Liên đã ngủ. Thái Tương Muội vẫn không dám ngủ, lại xuống giường nằm sấp cạnh cửa kính nhìn ra căn phòng phía nam, lại thấy phòng phía nam tối đen, đang nghĩ không biết tối nay Lưu Thái Bảo dám ngủ hay không thì nghe có tiếng vỗ tay. Thái Tương Muội nhìn ra phía cửa kính nhổ một bãi nước bọt, khẽ mắng vọng ra “Chết tiệt!”, quay lại thì thấy Du Tú Liên trở mình, lại nghe nàng thở dài một tiếng.
Nửa đêm về sáng, không có chuyện gì, sáng sớm hôm sau, Du Tú Liên bảo Lưu Thái Bảo đi về phía phụ cận Ngọc phủ, xem xem trong đó có chuyện gì xảy ra hay không. Lưu Thái Bảo đi, gần đến giờ ăn cơm trưa mới chạy về, kinh hãi nói “Cổng lớn của Ngọc phủ tôi không dám tới, tôi sai Thốc đầu ưng đi thăm dò, Thốc đầu ưng nói hôm nay trước cổng lớn của Ngọc phủ đặc biệt nghiêm ngặt, không cho người vô sự lên gò. Thốc đầu ưng tận mắt nhìn thấy cổng xe của Ngọc phủ có một chiếc quan tài đưa ra, cũng không có phường kèn, nghe nói là một vị sư nương trong phủ họ, hôm qua bị bạo bệnh chết”.
Tú Liên cười nhạt nói “Vậy thì có thể nói Bích nhãn hồ ly không thể đối địch với các ngươi nữa”. Lưu Thái Bảo nói “Bích nhãn hồ ly đã chết, là Du đại thư đã trừ khử được một kẻ đại ác, nhưng còn có hậu hoạn. Người ta sợ chính là tên đồ đệ đó của y thị, đồ đệ của y thị là đàn ông thì có lẽ là tôi tớ của Ngọc phủ. Y vốn cao cường hơn Bích nhãn hồ ly trăm lần, sư phó chết y lại không trả thù sao?”. Du Tú Liên lắc đầu nói “Ta thấy nếu y muốn báo thù, cũng không thể gây náo loạn như vậy. Hôm qua ta cũng đã biết người đó, võ nghệ của y tuy cao song ta cũng có thể địch được, nhưng ta nghĩ y không đến nỗi xấu như sư phó y!” rồi hỏi “Các ngươi chưa hỏi thăm ra Bích nhãn hồ ly đã được gọi là sư nương gì đó thì chắc còn có sư phụ, nhưng sư phụ ấy là người thế nào?”. Lưu Thái Bảo nói “Lai lịch cụ thể của họ chúng tôi hỏi dò không ra. Nhưng nghe người ta nói gian tặc đã chết này ở Ngọc phủ chuyên lo việc khâu vá cho tiểu thư, hàng ngày là người rất khuôn phép, thường ra chùa miếu thắp hương. Thốc đầu ưng nói y chỉ thấy quan tài trong cổng nhà xe đưa ra, nhưng không thấy ai khóc, cũng không thấy ai mặc đồ tang, đại khái con hồ ly này cũng một thân một mình”.
Thái Tương Muội bên cạnh nghe chồng nói không nhịn được cười. Du Tú Liên bèn bảo Lưu Thái Bảo đi thuê xe giùm, nói “Ta tới nhà họ Đức xem xem, tối ta lại về!”. Lưu Thái Bảo đi ra, giây lát đã thuê tới một cỗ xe. Du Tú Liên khoác cái áo khoác lụa xanh lên, bèn nói “Tối gặp lại!”. Nàng ra khỏi cửa lên xe đi.
Ba năm trước lúc Du Tú Liên ở Bắc Kinh, vốn ở trong một căn phòng khác của nhà họ Đức, trong đó bày biện cũng đủ, và còn có một số vật dụng quần áo của Tú Liên để trong đó. Nhưng lần này Tú Liên tới nói chỉ ở vài ngày sẽ phải quay về nhà, nàng lại rất tâm đầu ý hợp với mẹ chồng nàng dâu họ Đức, chuyện ba năm chia tay nói thâu đêm suốt sáng cũng không hết. Lại đột nhiên thêm chuyện này của Lưu Thái Bảo, vì vậy tất cả hành lý tùy thân của nàng đều chưa chuyển tới đó, vừa tới lại trực tiếp tới phòng cửa Đức đại phu nhân.
Hôm nay đã là hai mươi sáu tháng chạp, còn bốn ngày nữa là hết năm, vì vậy Đức đại phu nhân đặc biệt bận rộn, phải sải bảo mấy bộc phụ phải chùi sáng tất cả đồ đạc trong các phòng. Thiếu phu nhân Dương Lệ Phương cũng không luyện võ, son phấn cũng nhiều hơn, áo dài cũng mới và lộng lẫy hơn so với ngày thường, trên búi tóc Bát kỳ cũng cài hoa bằng lụa mỏng, nhưng hai chân của nàng tuy không bó nữa vẫn còn rất nhỏ. Chợt nàng nhìn mẹ chồng nói “Du cô nương về!”.
Đợi Du Tú Liên vào phòng, nàng vội qua giúp Du Tú Liên cởi áo khoác xuống. Đức đại phu nhân cười nói “Em gái, số cô vẫn phải chạy ngược chạy xuôi! Cô tới đâu, chuyện phiền phức cũng theo tới đó, ba năm không gặp, đâu dễ gì cô tới được, cứ gặp phải Lưu Thái Bảo xúi quẩy, không để cô kịp xuống ngựa thở đã kéo đi bắt gian tặc cho y, lại sắp tết rồi. Dứt khoát, tối nay ngươi đừng đi nữa! Gian tặc phá nhà của y cũng mặc kệ, chúng ta vui vẻ qua một ngày cuối năm đi!”.
Du Tú Liên ngồi trên giường, cười nói “Chuyện đó cũng sắp xong rồi, nhiều nhất hôm nay tôi tới nhà y một chuyến nữa, cô vợ nhỏ của họ Lưu cũng rất thú vị”. Đức đại phu nhân nói “Ta nghe người ta nói cũng đúng. Vốn người ta cũng là con gái của sai quan, không phải đi dây để mưu sinh. Tiểu tử Lưu Thái Bảo kia cũng kiếm được cơ hội, thật ấm ức cho cô nương nhà người ta!”. Du Tú Liên nói “Nhưng tôi thấy Lưu Thái Bảo cũng không phải xấu xa gì”. Đức đại phu nhân nói “Xấu hay không không nói, chỉ vì y rất đáng ghét, rất không biết điều. Cháu và cháu dâu cô luyện võ, y thường hay tới xem, còn đứng bên khen hay! Có một lần gặp Tam tiểu thư của Ngọc phủ, y cũng không biết né tránh, khiến ta cũng phát ngượng. Con người y không như Lý Mộ Bạch, Lý Mộ Bạch người ta có quy củ, giao tình sâu đậm với Ngũ ca cô. Y thì nhìn cách ăn mặc mà xem? Vả lại cũng không có giao tình gì, y chẳng qua là biểu đệ của Dương sư phó, kỳ thực Dương sư phó cũng chán ngấy y rồi !”.
Du Tú Liên cười nói:
“Người giang hồ đều như vậy”. Đức đại phu nhân cũng cười nói “May mà ta không đi lại giang hồ, nhưng ta thấy cô suốt năm ở ngoài, vẫn vĩnh viễn giống tiểu thư vậy, lần này cô tới ta thấy dáng vẻ vẫn không quê mùa”. Dương Lệ Phương đứng sau lưng mẹ chồng nhìn Du Tú Liên. Du Tú Liên cũng cười nói:
“Tôi muốn gặp Ngọc Kiều Long”. Đức đại phu nhân nói “Ngươi muốn gặp cô ta cũng dễ thôi, ta bảo Thọ Nhi đi, lập tức sẽ mời cô ta tới”. Du Tú Liên nói “Thật sao? Ngũ tẩu có bản lĩnh lớn vậy ư?”.
Đức đại phu nhân cười nói “Người khác ta mời không được, cô ta thì ta vừa mới tới. Hai hôm trước ở chỗ Khâu đại phu nhân ta gặp cô ta! Hai người bọn ta gặp mặt là lần sau thân hơn lần trước. Ta biết mấy ngày nay cô ta cũng rất buồn bực, chỉ vì Lưu Thái Bảo đó đang nói trong phủ họ giấu hồ ly gì đó, cha cô ta rất buồn bực. Chẳng lẽ đi đánh nhau với Lưu Thái Bảo ? Nhưng lại quả thực không nên, vả lại còn liên hệ đến thể diện của Thiết Bối lặc, nếu nói không thèm để ý y, lại thật đáng giận, vì vậy lão gia ngày ngày mặt mày ủ ê, đây là một lý do. Còn nữa, chính là chuyện hôn nhân của Ngọc Tam tiểu thư sắp phải định, lấy một vị Hàn lâm xấu xí, người tài như cô ta vậy sao có thể vừa ý? Hôm trước lúc ta đến, thấy cô ta đang khóc với Khâu đại phu nhân, đại khái chính là nhắc tới chuyện đau lòng của cô ta”.
Du Tú Liên nói “Ai mà để ý chuyện cô ta lấy Hàn lâm xấu hay Hàn lâm đẹp, Ngũ tẩu mau gọi cô ta tới cho tôi gặp mặt đi !”. Đức đại phu nhân ngẫm nghĩ rồi nói “Không có chuyện gì cũng khó đi mời, vậy ta sai người làm một tiệc rượu, mời cả Khâu đại phu nhân cùng tới cho cô bồi tiếp, chúng ta ăn tối được không?”. Du Tú Liên nói “Bây giờ cơm trưa còn chưa ăn, cơm tối đợi đến giờ nào?”. Đức đại phu nhân nói “Không! Mời họ tới sớm một chút! Thì nói cô đang ở đây, họ nhất định vội tới, vì Khâu đại phu nhân cũng rất nhớ cô. Ngọc tam tiểu thư và cô chưa từng gặp nhau, nhưng cô ta cũng biết danh tiếng của cô.
Cô ta từng hỏi thăm ta về chuyện trước đây của cô, còn hỏi lúc nào cô mới tới Bắc Kinh”. Du Tú Liên nói “Hay đừng nói cho họ trước mới hay, đợi họ đến rồi, Ngũ tẩu hãy giới thiệu Ngọc Kiều Long với tôi!”. Đức đại phu nhân cười nói “Đại khái sợ cô ta biết cô giúp Lưu Thái Bảo, sẽ hận cô chứ gì ? Được rồi!
Ta sẽ sai người đi mời!”, rồi quay qua nói với Dương Lệ Phong. Dương Lệ Phong lại dặn bộc phụ, bộc phụ lại ra ngoài viện dặn người ở Thọ nhi, Thọ nhi bèn phân ra đi mời nửa khách.
Đức đại phu nhân và Dương Lệ Phương liền đi thay quần áo, Du Tú Liên cũng mở hành lý lấy ra một cái áo bông lụa màu xanh, đổi đôi hài thêu hoa giả đoạn, và chải lại bím tóc, thoa chút dầu lên đầu, trên mặt cũng thoa chút phấn.
Lát sau Đức đại phu nhân trang điểm xong, quay người nhìn Du Tú Liên một cái cười nói “Cô ăn mặc như vậy, ta thấy còn đẹp hơn Ngọc Kiều Long!”.
Lúc ấy bộc phụ vào, mời họ ra phạn sảnh dùng cơm trước, đang ăn thì Thọ nhi ngoài cửa sổ phúc đáp nói “Khâu đại phu nhân hôm nay phải về nhà mẹ nên không tới được, nói là cảm ơn phu nhân, Ngọc tam tiểu thư thì ba bốn giờ nữa sẽ tới !”. Du Tú Liên nghe xong nói “Tối cô ta mới tới, thật khiến người ta không chịu đựng nổi, biết vậy nên hẹn họ ăn trưa!”.
Sau giờ trưa đợi nhiều giờ, Thọ nhi lại tới ngoài cửa sổ nói “Xin thưa! Ngọc tam tiểu thư tới!”. Đức đại phu nhân vội ra đón, Dương Lệ Phong lại soi gương rồi theo mẹ chồng ra đón. Du Tú Liên đứng lên thì nghe ngoài cổng có tiếng cười nho nhỏ, tiếng chân nhộn nhịp, nàng bèn đứng bên cửa sổ nhìn qua lớp kính.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 4**

Cười nhạt làm duyên phòng khuê đòi bảo kiếm
Ánh đèn bóng tóc đêm hội gặp tình nhân

Cười nhạt làm duyên phòng khuê đòi bảo kiếm Ánh đèn bóng tóc đêm hội gặp tình nhân Thấy mẹ chồng nàng dâu họ Đức mời một vị tiểu thư mười bảy mười tám tuổi vào phòng, quả nhiên vị tiểu thư này vóc dáng nhỏ nhắn, nhưng cũng không có gì là “yếu ớt”. Nàng khoác chiếc áo bằng đoạn thêu hoa đỏ chói, lộ ra đuôi tóc kim tuyến, trên tóc cắm một chiếc trâm hình một con phượng đỏ ngậm hạt châu. Trên mặt đánh phấn, đó nhất định là loại phấn đắt tiền, nhan sắc diễm lệ, mà còn hài hòa, không giống như đám phụ nữ dung tục thoa son trát phấn lên mặt rất không tự nhiên.
Vị tiểu thư này không những dung mạo xinh đẹp mà còn bộc lộ một phong thái đường hoàng, nụ cười của nàng như mang theo gió xuân, giọng nói không to nhưng rất rõ, cử chỉ thích hợp mà không thô lỗ. Nàng và Đức đại phu nhân nhường nhau hồi lâu, nhất định mời Đức đại phu nhân đi trước. Đức đại phu nhân lại cố chấp không chịu, nói thẳng:
“Muội đã tới nhà ta rồi, chúng ta đâu thể đi trước được!”. Ngọc Kiều Long cười nói “Vậy mời thiếu phu nhân!”.
Dương Lệ Phong cười vội lui về phía sau. Lúc ấy hai bộc phụ của Ngọc Kiều Long cùng một a hoàn ăn mặc còn lộng lẫy hơn cả Dương Lệ Phong đều cười nói “Đức phu nhân người là chị dâu Tam tiểu thư chúng tôi, xin đừng khách khí!”.
Du Tú Liên nhìn tới đó liền vào phòng trong, buông rèm xuống, qua bức rèm nghe Đức đại phu nhân đã mời Ngọc Kiều Long vào rồi, họ rất khách khí mời ngồi nói chuyện, Đức đại phu nhân hỏi Ngọc Kiều Long hai hôm nay ở nhà làm những gì? Ngọc Kiều Long cười nói “Không làm gì cả, ta muốn tới thăm Ngũ tẩu nhưng lại sợ Ngũ tẩu bận. Vả lại ta mà tới thì thiếu phu nhân lại bị phiền phức!”. Dương Lệ Phong cũng mềm mỏng nói hai câu khiêm tốn, sau đó nghe Đức đại phu nhân nói “Hôm nay ta không chỉ mời Tam tiểu thư, mà còn muốn mời Khâu đại phu nhân nữa! Nhưng hôm nay bà phải về nhà mẹ ruột, từ tạ lời mời của ta. Vốn ta cũng nghĩ cuối năm Tam tiểu thư nhất định bận rộn hơn ngày thường, nên chờ qua năm hãy mời. Nhưng hai ngày nay bọn ta còn có một vị khách, là người nổi tiếng, trước đây tiểu thư nghe ta nói qua đã muốn gặp, hôm nay cô ta cũng muốn gặp tiểu thư”.
Ngọc Kiều Long dường như hơi bực tức, cười hỏi “Vị nào thế?”. Đức đại phu nhân nói “Sao? Khách tới mà cô ta lại núp rồi à? Dương nhi mau mời Du cô nương đi!”. Lại nói nhỏ với Ngọc tiểu thư “Là Du Tú Liên, mới ở hai ngày cô ta còn phải đi. Nay ta tìm cách bảo cô ta diễn một màn song đao cho muội xem xem!”. Lúc này Dương Lệ Phong đã cười đi vào phòng trong, tới trước mặt Tú Liên cười khẽ nói “Ngọc Kiều Long tới rồi, phu nhân cháu mời người ra gặp!”.
Du Tú Liên mỉm cười, ung dung đi ra khỏi phòng, lúc ấy Ngọc Kiều Long đã đứng dậy. Nhìn thấy Du Tú Liên, sắc mặt nàng bất giác biến đổi, như rất kinh ngạc, nhưng vẻ khác lạ này chỉ thoáng qua, vẻ mặt nàng vẫn bình thường. Đức đại phu nhân bèn cười giới thiệu “Đây là Tam tiểu thư của Ngọc phủ, đây là sư phó Du tiểu thư trong nhà ta trước đây, hai tiểu thư đây, một vị thì chuyên luyện võ, một vị thì thích nhìn người luyện võ”.
Du Tú Liên nhìn vị quý tiểu thư kia gật đầu mỉm cười, ánh mắt như mũi tên nhọn bắn lên mặt Ngọc Kiều Long. Nàng cũng gật gật đầu cười cười không tự nhiên, ánh mắt cùng nhìn chằm chằm Du Tú Liên như nói ngươi nhìn ta như vậy, thì ta cũng nhìn ngươi như vậy! Hai người trừng mắt nhìn nhau một lúc, bỗng nhiên Ngọc Kiều Long tươi cười nhìn Đức đại phu nhân nói “Ta cảm thấy vị Du thư thư này rất quen?”. Du Tú Liên cũng nói “Ta thấy cô cũng quen, hình như tối qua chúng ta đã gặp nhau rồi?”. Đức đại phu nhân cười nói “Đó chắc là cô nằm mơ rồi! Mời ngồi! Mời ngồi!”. Dương Lệ Phong bưng trà tới mời, Ngọc Kiều Long cười hỏi “Ta đã nghe Đức ngũ tẩu nói tới tỷ tỷ từ lâu, nói tỷ tỷ rất có bản lĩnh!”. Du Tú Liên cũng cười nói “Bản lĩnh của ta so với tiểu thư còn kém xa, ta chỉ biết vọt lên nóc nhà vượt tường, không biết chui cửa sổ !”. Ngọc Kiều Long lại biến sắc rồi như không hiểu, vẫn tươi cười hỏi “Du tỷ tỷ tới Bắc Kinh lúc nào ?”. Du Tú Liên nói “Ta mới tới hai ba hôm, nếu tới sớm thì chúng ta đã sớm gặp nhau rồi!”. Ngọc Kiều Long lại cười nói “Tỷ tỷ tới chỗ Đức Ngũ tẩu đây ăn tết sao?”. Du Tú Liên lắc đầu nói “Không phải, ta tới Bắc Kinh để giải quyết chút việc, định mua một cái khăn che đầu bằng the xanh, mua hai tấm da hồ ly nữa”. Ngọc Kiều Long nói “Phải rồi, nghe nói da hồ ly năm nay rất rẻ?”.
Du Tú Liên nói “Chắc cũng chia ra lớn nhỏ, hồ ly lớn không đắt lắm, nhưng hồ ly nhỏ chắc khó kiếm một chút!”. Ngọc Kiều Long cười cười, cúi đầu uống một hớp trà.
Lúc này vẻ mặt của Đức đại phu nhân cũng không kìm được phát đỏ lên, vì câu này của Du Tú Liên dường như có hơi điên tam đảo tứ, tự nhủ :
Rốt cuộc cô ta quen đi lại giang hồ, thấy người lạ không biết nói chuyện gì, bèn chen vào nói qua chuyện khác. A hoàn theo hầu Ngọc Kiều Long nhìn Du Tú Liên một cái, cầm áo khoác của tiểu thư rồi lùi sang một bên. Dương Lệ Phong ở bên cạnh rất sốt ruột về Du Tú Liên, thầm nhủ “Vị Du cô nương này hôm nay thế nào ấy!
Trong nhà người ta mấy ngày nay đang ồn ào chuyện Bích nhãn hồ ly gì đó, mới gặp mặt đã nói với người ta mấy câu như thế, không phải cố tình châm chọc người ta sao?”.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long nhìn Du Tú Liên một cái, rồi quay qua Đức đại phu nhân nói “Chuyện đó trong nhà chúng tôi còn chưa xong, lời đồn bên ngoài thì ngày càng nhiều. Khiến cha ta muốn từ quan, mẹ ta ngày nào cũng buồn, vì vậy hôm nay Ngũ tẩu vừa mời là ta tới ngay, vì ở nhà cũng rất buồn phiền”, lúc nói vẻ mặt nàng lộ ra nét buồn bã. Đức đại phu nhân nghe Ngọc Kiều Long nói ra mới dám hỏi, bèn chau mày hỏi “Quý phủ dùng không phải đều là người già sao?”.
Ngọc Kiều Long đặt hai tay trên gối, nàng mặc áo dài bằng đoạn trắng xanh, cúi đầu, chuỗi hạt châu dưới mỏ con chim phượng rủ xuống đong đưa qua lại, ấm ức nói “Tuy đều là tôi tớ lâu năm, nhưng trong đó thực sự có người xấu hay không thì không ai dám nói. Cha ta cảm thấy những lời đồn bên ngoài tuy không đáng tin, nhưng muốn gột rửa hiềm nghi, bèn định thay đổi tất cả người dùng trong ngoài phủ, sau đó tự từ quan. Nhưng có rất nhiều thân hữu đều tới khuyên lão nhân gia, nói là không nên vì một chút chuyện không có bằng cứ mà từ quan, phụ ân trách của triều đình. Vả lại có mấy người đầy tớ, mẹ ta xưa nay không rời xa. Chỉ vì mấy lý do này, năm tới chỉ sợ vẫn chưa thể quyết định thế nào! Ta tuy trú ở một phòng khác, không dự vào chuyện nhà, nhưng mỗi ngày nhìn thấy ai cũng mặt mày ủ ê, tối đến cũng một đêm giật mình mấy lần, ta cũng không biết là có chuyện gì, người khác đều không nói với ta. Ngũ tẩu nghĩ xem, hàng ngày cứ như thế, ai mà chịu được!”.
Đức đại phu nhân có vẻ bất bình, nói “Thật là chuyện không thể ngờ được, một mảnh ngói nhỏ lại đánh ngã được người ! Lão thái gia nhà muội cũng quá hiền lành, không biết cai quản sao ? Tôi tớ ai xấu thì cứ đuổi đi, bên ngoài có ai phao tin đồn nhảm thì cứ bắt giam”. Nói tới đây bà nhìn nhìn Du Tú Liên nói “Du muội muội cũng đừng chỉ tin lời một bên Lưu Thái Bảo. Ngươi thấy đấy, mấy gã vô lại kia quấy nhiễu phủ đệ lớn của người ta tới mức nào ? Ngươi là hiệp nữ nổi danh, ngươi giúp ta dẹp nỗi bất bình này, giết Lưu Thái Bảo đi!”.
Ngọc Kiều Long cũng không nhìn được cười, nói “Cũng không trách gã họ Lưu đó, nếu không có người quyền thế che chở y cũng không dám làm thế. Vả lại tôi tớ chúng tôi dùng cũng quá nhiều, trong đó khó tránh khỏi cỏ lúa lẫn lộn, tục ngữ có câu “Không có lửa sao có khói”, sao họ Lưu không phao tin đồn cho nhà khác mà chỉ nói chúng tôi, đủ thấy ...”. Đức đại phu nhân nói “Đó là vì lão thái gia làm việc quá nghiêm, đại khái đều đắc tội với đám lưu manh bọn chúng !
Lưu Thái Bảo là kẻ cầm đầu bọn lưu manh, y lại dựa vào thế lực của phủ Bối lặc”.
Ngọc Kiều Long khẽ thở dài, đưa mắt nhìn Du Tú Liên nói “Nếu ta được như vị Du tỷ tỷ này thì tốt quá. Ta cũng không cần biết võ nghệ, chỉ cần ta có thể ra bên ngoài thì hay rồi!”. Đức đại phu nhân lại nói “Muội là thiên kim tiểu thư, đừng nói ra ngoài, chỉ là đi ra khỏi khuê các một bước, cũng có a hoàn bộc phụ dìu! Vị Du đại muội bọn ta đây trong nhà làm bảo tiêu, từ nhỏ đã theo lão nhân gia qua lại giang hồ”. Ngọc Kiều Long nói “Vì vậy ta rất hâm mộ Du tỷ tỷ, hôm nay đã gặp nhau, xin Du tỷ tỷ đối xử với ta như em gái, đừng coi như người ngoài mới nên !”. Dương Lệ Phong đứng cạnh nghe Ngọc Kiều Long nói thế, lại nhìn Du Tú Liên một cái.
Du Tú Liên đầu tiên hơi cười nhạt, nhưng lúc này cũng hơi ngẩn ra, trong lòng không quyết được chủ ý. Vì nghe mấy câu này của Ngọc Kiều Long thì rõ ràng xưa nay nàng ở một mình trong chốn thâm khuê, đừng nói chuyện bên ngoài, mà ngay cả chuyện xảy ra trong phủ nàng cũng không thể lập tức biết ngay. Con người ôn nhu hòa nhã như vậy, lời lẽ lại rất đáng thương thật khiến người ta bất giác mềm lòng, thậm chí còn hối hận vừa rồi đã ăn nói lỗ mãng.
Nàng bèn quan sát kỹ Ngọc Kiều Long, vóc dáng và eo lưng này, rõ ràng giống người sử bảo kiếm tối qua, nhất là dưới gấu quần lộ ra một đôi bàn chân to mang tất lụa màu hồng nhạt, đôi hài phụ nữ Bát kỳ thêu hoa khảm ngọc, chân rất thuôn, nhưng nếu mang giày thì không khác gì chân đàn ông. Du Tú Liên lại chú ý hai cổ tay của Ngọc Kiều Long, thấy nàng mang một đôi vòng vàng lóng lánh, ngón tay nhỏ nhắn đeo nhẫn ngọc nhẫn vàng rất mềm mại, không giống người biết sử kiếm.
Lúc này Ngọc Kiều Long nhìn Du Tú Liên, Du Tú Liên cười cười nói “Ta không biết khách khí, vừa rồi Ngọc muội muội nói vậy, ta thật không dám nhận.
Nhưng ta nghĩ chuyện trong quý phủ thật không phải là chuyện bình thường !
Ta phiêu bạt giang hồ đã bốn năm năm, chuyện gì cũng đã gặp qua, có một loại đạo tặc để trốn tránh quan phủ truy bắt thường mai danh ẩn tích, hoặc cải trang làm người khác giới đi làm nô bộc cho người ta, lại thường làm quen với công tử tiểu thư trong phủ đệ nào đó, y nắm chỗ yếu của chủ nhân, chủ nhân biết chắc y là gian tặc cũng không làm gì được”. Ngọc Kiều Long gật đầu nói “Chuyện loại này ta cũng từng nghe qua, nhưng trong nhà ta tuyệt không biết ! Anh chị ta đều đang ở chỗ làm quan, trong nhà chỉ có cha mẹ ta và ta là chủ nhân”. Du Tú Liên nói “Người trong phủ đã ít, tôi tớ lại nhiều, đương nhiên có điểm kiểm tra không được. Ta nghĩ chỉ cần tiểu thư cô tìm cách, nhất thiết phải điều tra tường tận lai lịch của tôi tớ nam nữ, ngăn chặn lời đồn đại bên ngoài. Nếu không như vậy chuyện gì ồn ào xảy ra, e rằng cho dù đại nhân của quý phủ từ quan cũng không ích gì ! Chỉ vì thân đã làm Cửu môn Đề đốc mà trong nhà lại có đạo tặc ung dung cư trú, tội danh ấy không phải nhỏ, đến lúc xảy ra chuyện, cô cũng khó tránh tội bất hiếu!”. Ngọc Kiều Long hơi ngẩn ra.
Đức đại phu nhân lại thở dài nói “Nếu ngươi là Tam tiểu thư có thể sẽ dễ làm, ngươi có thể cầm đao đi tra vấn từng người một, chứ Tam tiểu thư sao làm được? Trong nhà họ dùng tất cả bao nhiêu người, tiểu thư đều không biết ! Nữ bộc thì tiểu thư còn có thể tra hỏi, chứ tớ trai tiểu thư vẫn không thấy mặt, hơn nữa một vị tiểu thư đâu thể đi tra vấn đầy tớ?”. Ngọc Kiều Long thở dài nói “Hiện nếu đại ca hoặc nhị ca ta ở nhà thì sẽ làm được!”. Đức đại phu nhân nói “Cũng không cần các lão gia ở nhà, chỉ cần phu nhân thái thái có khả năng là được. Tiểu thư không ra khỏi khuê các, ở trong nhà giống như khách, chuyện gì cũng không thể quản nhiều”.
Dương Lệ Phong lại thay chén trà. Ngọc Kiều Long lại nhẹ nhàng đứng dậy, Đức đại phu nhân và Du Tú Liên cũng đều đứng lên. Tôi tớ ở trong lại cho thêm than vào lò sưởi, Ngọc Kiều Long lại đi tới bên cái bàn ăn dài bằng gỗ mun, trên bàn có hai chậu thủy tiên nở hoa màu bạch ngọc, nhụy hoa màu vàng, cành lá xanh biếc xinh đẹp đáng yêu, tỏa ra hương thơm thanh khiết. Ngọc Kiều Long giơ bàn tay trắng muốt chỉ chỉ đóa hoa, nhìn Đức đại phu nhân cười nói “Đóa hoa này thật đẹp, trong phòng ta cũng có hai chậu, nhưng mãi đến nay vẫn chưa nở”. Đức đại phu nhân nói “Đó có thể vì phòng muội hơi lạnh, bọn ta thì vì mấy chậu hoa này mà từ buổi chiều là lò sưởi cũng không để tàn”. Ngọc Kiều Long gật đầu, nàng đứng đối diện chếch về một bên chậu hoa, dường như đang nghĩ ngợi điều gì.
Đức đại phu nhân, Dương Lệ Phong đều hâm mộ nhìn vị tiểu thư này, vì vẻ kiều diễm và trang phục lộng lẫy của nàng bao trùm lên đóa hoa thủy tiên càng hiện rõ vẻ mỹ lệ, thật phảng phất như một bức tranh sĩ nữ của bậc danh họa. Du Tú Liên đảo mắt, nghĩ thầm ta thăm dò một phen thì có thể nhìn ra ngươi là người thế nào. Du Tú Liên bỗng nhiên đổi sang vẻ hoạt bát, cười nói “Hoa thủy tiên đẹp như vậy ta cũng chưa từng thấy qua, Ngũ tẩu thật đúng là người yêu hoa!”. Nàng bước về phía Ngọc Kiều Long, còn cách hai bước thì nhìn Ngọc Kiều Long cười nói “Ngọc muội muội, quần áo của muội may bằng hàng gì vậy, để ta xem nào”. Nàng đưa tay ra như định sờ, nhưng lại chĩa ngón tay ra điểm thẳng vào ngực Ngọc Kiều Long, động tác cực kỳ mau lẹ ! Không ngờ đầu ngón tay chưa chạm vào lớp vải, Ngọc Kiều Long đã nắm được hai tay nàng, hơi tái mặt cười nói “Ái chà! Sao tay Du tỷ tỷ lạnh thế!”. Du Tú Liên liền xoay tay nắm cổ tay nàng, dùng sức bấm mạnh. Nếu là người khác thì đã la ầm lên, nhưng vẻ mặt của Ngọc Kiều Long lại chuyển sang bình hòa, hơi mỉm cười nói:
“Tỷ tỷ đừng đùa! Ta sợ bàn tay lạnh của tỷ tỷ!”. Tú Liên cười nhạt buông ra.
Ngọc Kiều Long vội quay đi.
Du Tú Liên một mình nhìn hoa thủy tiên gật đầu cười nhạt nói “Ta đã hiểu!”.
Đức đại phu nhân lúc ấy cũng hơi ngẩn ra, hỏi “Muội hiểu cái gì?”. Du Tú Liên nói “Muốn che mắt ta cũng không được, mau nói thật với ta!”. Đức đại phu nhân cười nói “Chuyện gì để ngươi xét ra vậy!”. Du Tú Liên nói “Ta xét ra rằng thủy tiên của Ngũ tẩu là dùng chậu than sưởi, không thế thì không thể tươi tốt như vậy”. Đức đại phu nhân bước tới kéo nàng một cái, cười nói “Được rồi em gái, ngươi chớ để lộ ra là ở nhà quê lên, thủy tiên này không như hẹ vàng, được dùng lửa sưởi”. Tú Liên cười cười, thấy Ngọc Kiều Long lại ngồi trên ghế uống trà một mình bên kia, rủ tay áo lụa đỏ xuống che cổ tay. Dương Lệ Phong nhìn Ngọc Kiều Long rồi nhìn Du Tú Liên, trên mặt có vẻ kinh ngạc. Đức đại phu nhân lại có vẻ hơi không vui, bồi tiếp Ngọc Kiều Long nói chuyện không đâu cả nửa ngày, trời không còn sớm. Đức đại phu nhân dặn dọn cơm trong phòng, liền đó bộc phụ, a hoàn vội vàng dọn bàn ăn. Đức đại phu nhân và Dương Lệ Phong mời Ngọc Kiều Long ngồi ở ghế chủ, Du Tú Liên ngồi cạnh, Đức đại phu nhân ngồi bồi tiếp, Dương Lệ Phong đầu tiên không chịu ngồi, kế Ngọc Kiều Long cười nói “Thiếu phu nhân cũng ngồi xuống đi, chúng ta như người một nhà, không cần chú trọng mấy quy củ lễ tiết!”. Đức đại phu nhân cũng nhìn con dâu nói “Ngươi ngồi đi!”. Dương Lệ Phong lúc ấy mới ngồi xuống một cái ghế cuối cùng.
Lúc bấy giờ Du Tú Liên và Ngọc Kiều Long ngồi liền nhau, mùi thơm trên áo của Ngọc Kiều Long đều xông lên mũi Tú Liên, Tú Liên để tay ở dưới bàn, ngầm véo chân Ngọc Kiều Long một cái. Ngọc Kiều Long không nói gì, đưa một chén rượu cho Tú Liên nói “Du tỷ tỷ uống rượu!”. Du Tú Liên lại dùng sức véo nàng một cái, Ngọc Kiều Long hơi chau mày, Du Tú Liên cười, rồi theo lệ thường uống rượu nói chuyện phiếm. Ngọc Kiều Long cũng vui vẻ, còn đặc biệt thân thiết với Du Tú Liên. Giây lát nến bạc được thắp lên, ánh nến soi lên Ngọc Kiều Long trông như tiên nữ trong đám mây màu. Rượu và thức ăn chưa dùng bao nhiêu, nhưng khách và chủ đã cùng rời bàn. A hoàn của Ngọc Kiều Long bưng nước mời tiểu thư súc miệng. Lúc này Du Tú Liên cũng rất ôn hòa nói chuyện phiếm với Ngọc Kiều Long, đến canh một Ngọc Kiều Long cáo từ. Đức đại phu nhân còn muốn giữ lại, Ngọc Kiều Long lại nói “Vì ở nhà có chuyện, về tối sợ không hay”, rồi quay qua Du Tú Liên cười nói “Du tỷ tỷ, hai ngày nữa mời tỷ tỷ tới nhà ta ăn tết”. Lúc này bộc phụ thắp đèn lồng, Ngọc Kiều Long khoác áo khoác vào, a hoàn đỡ nàng đi ra. Du Tú Liên cũng tiễn tới cửa rồi quay lại, vào tới phòng không kìm được phì cười ...
Lát sau Đức đại phu nhân tiễn khách xong quay lại, thấy Tú Liên, bèn cười gượng nói “Du đại muội muội, hôm nay cô sao thế ? Tại sao gặp nàng ta một chút khách khí cũng không có? Hôm nay may là cô ta, cô ta không có thói tiểu thư, nếu là người khác thì thật khiến ta khó xử!”. Du Tú Liên cười nói “Ta vốn là người thô lỗ, đâu biết nói khách khí với người phú quý? Nhưng cũng chỉ cô ta là ta còn chịu nói mấy câu, nếu là người khác ta không them để ý đâu!”. Đức đại phu nhân lại nói “Đại muội muội, ta xin muội một chuyện, muội nể mặt ta, đừng giúp Lưu Thái Bảo ức hiếp người ta nữa? Nếu không tương lai nếu thật xảy ra chuyện gì, thì ta và Ngũ ca muội đều có lỗi với nhà cô ta!”. Du Tú Liên xua tay nói “Ngũ tẩu yên tâm, ta làm việc nhất định phải nể nang, không thể để gia đình có danh vọng lớn như họ mất mặt, cũng không thể gây chuyện cho Ngũ ca Ngũ tẩu. Tối nay ta tới nhà họ Lưu lần nữa, ngày mai có thể xong việc, ta cũng sắp đi rồi!”. Đức đại phu nhân nói “Lần này muội tới sao không giống như trước đây?
Ta thấy muội hình như đã đổi tính nết rồi!”.
Du Tú Liên không nói, nhìn Dương Lệ Phong bên cạnh cười. Dương Lệ Phong lại ngẩn người không đoán ra tâm sự của Du Tú Liên. Tú Liên tự rót trà uống hai chén, kế thay bộ quần áo lộng lẫy trên người, mặc quần áo xanh, đi hài xanh, ra phòng ngoài bảo người trong nhà xe chuẩn bị ngựa, sau đó quay lại mặc áo khoác. Đức đại phu nhân thở dài nói “Người giang hồ các ngươi tính tình thật khó thay đổi, nếu ta là đàn ông, cũng tuyệt không lấy người như các ngươi”. Du Tú Liên cười nói “Nếu Ngũ tẩu lấy người như tiểu thư Ngọc Kiều Long cũng không nương tựa được!”, nói xong đi ra. Tới trước thư phòng, thấy đèn trong cửa sổ còn sáng, có tiếng Đức Khiếu Phong ngâm thơ. Du Tú Liên tới nhà xe, thấy con ngựa khỏe màu sắc xanh đã chuẩn bị xong, bèn dắt ra cổng, lên ngựa vung roi đi. Lúc này trên trời ánh sao nhấp nháy, gió thổi vào mặt lạnh buốt, trên đường lớn chỉ có mấy cỗ xe lừa uể oải lăn bánh, người đánh khua thanh la báo canh giống như hồn ma thấp thoáng xa xa.
Du Tú Liên thúc ngựa phi nhanh, vó ngựa lộc cộc trên đường đá, gió thổi áo khoác của nàng bay phần phật. Giây lát đã tới trước cổng Hoa Viên Đại viện của Lưu Thái Bảo. Nàng thúc ngựa vào sát tường, đứng lên yên nhìn, thấy phòng phía bắc có ánh đèn, bèn gọi “Thái muội muội mở cửa !”, Thái Tương Muội, Lưu Thái Bảo đều bước ra. Du Tú Liên lộ ra nửa người trên tường cười nói “Mở cửa đi!”. Thái Tương Muội vội mở cửa bước ra nhìn, mừng rỡ nói “Du đại tỷ, đây là ngựa của đại tỷ à?”. Du Tú Liên trên yên nhảy xuống nói “Ta ghét xe đi chậm nên cưỡi ngựa, ngươi biết cưỡi ngựa chứ?”. Thái Tương Muội nói “Biết nhưng không giỏi, cũng không biết diễn trò trên ngựa”. Nàng tới trước cửa nhận ngựa chạy một vòng, vui vẻ vòng vòng trong sân. Lưu Thái Bảo kéo nàng một cái nói “Mời đại tỷ vào trong ngồi đã!”.
Thái Tương Muội cùng Du Tú Liên vào cổng, Lưu Thái Bảo dắt ngựa vào viện. Du Tú Liên vào phòng nhìn Tương Muội cười nói “Hôm nay ở nhà họ Đức ta đã gặp một vị bằng hữu giang hồ, tìm ra rất nhiều manh mối về chuyện của chúng ta. Lát nữa ta lại đi một chuyến, thì có thể đem thanh kiếm về. Bích nhãn hồ ly đã chết, chuyện này coi như đã xong, chúng ta không cần truy cứu nữa”. Thái Tương Muội hơi tức giận nói “Nhưng con hồ ly nhỏ kia phóng phi tiêu giết chết cha tôi, không bắt được y tôi vẫn không cam tâm!”. Du Tú Liên nói “Hôm đó các ngươi giao thủ lúc trời tối đen, ai phân biệt được mũi tiêu là ai phóng? Chuyện là từ Bích nhãn hồ ly mà ra, Bích nhãn hồ ly đã chết, cũng coi như đã xong, hà tất nhất định không tha thứ?”. Đang nói thì Lưu Thái Bảo vào phòng nói nhỏ “Cao sư nương ở Ngọc phủ chết tối qua đúng là Bích nhãn hồ ly.
Ngọc Chính đường cũng đã biết, hôm nay không tới nha môn làm việc, nghe nói là bị bệnh, ở nhà nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Người bên ngoài lại đồn rằng Ngọc Chính đường muốn từ quan”. Du Tú Liên gật đầu, ba người lại nói chuyện phiếm ở đó một lúc, không biết đã đến canh hai. Du Tú Liên thắt áo trong gọn gang, giắt đơn đao sau lưng, ngoài khoác áo khoác, bảo Tương Muội ra đóng cửa, lúc sắp ra khỏi cổng lại nói “Sau canh ba ta sẽ quay lại”.
Ra khỏi cổng đi về phía bắc, men theo tường thành về phía tây, bốn bề tối đen không thấy một bóng người. Nàng thong thả theo con đường đuổi Bích nhãn hồ ly đêm qua mà đi. Qua canh ba mới tới trước cổng lớn của Ngọc phủ, vừa thấy trước cổng không canh phòng, nàng bèn cởi áo khoác phi thân lên nóc nhà, đạp trên mái ngói đi. Thấy trong hoa viên tối qua, trước hòn non bộ treo hai cái đèn lồng rất sáng, còn có mấy người đi loanh quanh trong đó. Tú Liên bèn tránh qua hoa viên đi tiếp, vượt qua mấy lớp phòng ốc, thì tìm tới tòa nhà lớn đêm qua có người chui vào cửa sổ. Du Tú Liên nằm sấp ở hiên trước nhìn xuống, thấy trong viện không có ánh đèn, trong căn nhà phía dưới lại có ánh đèn thấp thoáng chiếu ra. Tú Liên rất kinh ngạc, cắm cái rui dưới hành lang, thân hình vắt ngang như chim yến lượn, thò đầu tới trước cửa sổ, ghé một mắt nhìn vào trong. Thấy trong phòng không có ai, chỉ thấy trên cái án chạm nhỏ đặt một đĩa đèn bạc chặn lên một tờ giấy, trên viết mấy hàng chữ to :
“Tú Liên tỷ, biết tỷ đêm nay sẽ tới, xin đừng bức nhau, muội đã biết lỗi, từ nay xin giấu vết”.
Tú Liên phì cười, khẽ nói “Thông minh lắm!”, chợt thấy bức màn đỏ bên kia vén lên, lộ ra nửa người của Ngọc Kiều Long. Nàng mặc áo ngủ màu xanh, mái tóc trên đầu cũng đã chia làm hai bím rũ trước ngực. Tú Liên nhìn vào phía trong giường nói “Đẹp lắm, tiểu thư, mời xuống giường!”. Ngọc Kiều Long mỉm cười, chậm rãi xuống giường như không có chuyện gì, tới trước đèn, chỉ chỉ cổ tay ra hiệu chịu thua. Tú Liên mỉm cười nói:
“Thế là thuận lợi cho ngươi rồi đấy ! Không thấy ngươi xinh đẹp thì chắc ta cấu ngươi mạnh hơn. Mau đưa thanh bảo kiếm ra, ta sẽ đi!”. Ngọc Kiều Long cẩm bút viết loạt soạt lên giấy, Tú Liên đọc thấy là “Tối mai sẽ đưa về chỗ cũ, quyết không thất tín”. Tú Liên cười nói “Được rồi! Cho ngươi chơi thêm một ngày nữa”. Ngọc Kiều Long ngẩng nhìn lên cửa sổ, Tú Liên bèn nói “Ta đi đây!”, rồi trở lên nóc nhà, thấy ánh đèn trong cửa sổ cũng tắt. Tú Liên cắp áo khoác, cúi mọp người đi trên mái ngói tới tường chỗ gần đường nhảy xuống, khoác áo lên rồi đi. Vừa đi vừa thấy buồn cười. Chưa được trăm bước, chợt thấy có người đấm vào lưng một cái rất đau. Tú Liên lách qua quay lại nhìn thì thấy một cái bóng đen nhảy lên nóc nhà.
Tú Liên cởi áo khoác ra nhảy lên đuổi theo, người ấy cười khanh khách, rõ ràng là thanh âm phụ nữ. Du Tú Liên đuổi theo, bóng đen lại nhảy xuống, Du Tú Liên cũng xuống theo hỏi “Tặc tiểu thư giỏi lắm, ngươi muốn gì?”. Bóng đen lại lắc người một cái biến mất.
Trong lòng Tú Liên rất khâm phục, lại rất nghi hoặc, không biết cô ta lại muốn làm gì, không khỏi lo lắng cho Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội, liền vội đi. Đi tới dưới tường thành về phía đông, còn cách không xa lại nghe có tiếng vó ngựa chạy tới trước mặt. Người trên ngựa thấy Du Tú Liên, bèn cao giọng hỏi “Là Du đại tỷ sao? Tôi tới đón đại tỷ!”. Du Tú Liên cười nói “Ta không nhận tình cảm của người, ngươi đâu phải đến đón ta, chỉ là muốn cưỡi ngựa của ta thôi”. Thái Tương Muội cười đi tới gần, hỏi “Sao rồi? Du đại tỷ, tỷ điều tra ra Bích nhãn hồ ly đó rốt cuộc là ai trong Ngọc phủ?”. Du Tú Liên nhảy lên ngựa, nói “Đừng nói chuyện phiếm! Mau về đi, lúc này trong nhà các ngươi chắc lại có chuyện!”. Kế đó một ngựa hai người, men theo tường thành, lao đi trong đêm về phía đông. Giây lát đã tới nhà Lưu Thái Bảo. Ngựa tới bên tường, Thái Tương Muội đứng trên yên, nhảy tường vào, mở cổng ra. Lúc ấy Lưu Thái Bảo cũng ra, y dắt ngựa vào, đóng cổng lại.
Du Tú Liên vào phòng trước, Lưu Thái Bảo, Thái Tương Muội theo sau vào.
Du Tú Liên hỏi trước “Sauk hi ta đi trong này có chuyện gì không? . Lưu Thái Bảo lắc đầu nói “Không có chuyện gì cả!”. Du Tú Liên nói “Vậy thì lát nữa người đó cũng sẽ tới!”. Thái Tương Muội liền hỏi “Là ai vậy?”. Du Tú Liên cười cười nói “Chính là kẻ ăn trộm kiếm, nhưng nàng không phải gian tặc, không phải đồ đệ của Bích nhãn hồ ly, cũng không ở trong Ngọc phủ, cũng là người rất thú vị. Ta không muốn bức bách cô ta quá, cô ta cũng đã cầu xin ta, nói tình nguyện hối cải và chịu tối mai sẽ đem thanh bảo kiếm trả về phủ Thiết Bối lặc”. Lưu Thái Bảo ngẩn ra, hỏi “Tên gian tặc này chịu trả bảo kiếm sao?”.
Du Tú Liên gật đầu nói “Cô ta có thể lấy trộm đi thì đương nhiên có thể đem trả. Kỳ thực hôm nay ta vẫn có thể lấy lại từ tay cô ta, nhưng ta biết cô ta rất thích thanh kiếm đó, nên để cho cô ta chơi thêm một ngày nữa! Ngày mai bảo cô ta tự trả, thì cô ta cũng có thể diện. Tóm lại hiện ta rất muốn trở về nhà, không muốn bức bách người này quá, nếu không thì khi ta đi rồi, các ngươi rất không có lợi”.
Thái Tương Muội buồn bực hỏi:
“Người này rốt cuộc họ tên gì? Làm nghề gì?”. Du Tú Liên xua tay nói:
“Các người bất tất hỏi kỹ, người này rất kỳ quặc nhưng rất đáng yêu, võ nghệ của cô ta cũng không kém gì ta. Chỉ vì vừa rồi ở trong chỗ cô ta nói chuyện không tiện nên bọn ta không nói gì nhiều, lát nữa cô ta sẽ tới đây, nếu không sẽ tới nhà họ Đức để tìm ta, vợ chồng các ngươi bất tất để ý nhiều. Hiện ta đã giúp các ngươi làm xong việc, đại khái ngày mai ta phải về Cự Lộc, khoảng tháng hai tháng ba sang năm ta lại tới, lúc ấy ta sẽ ở lại Bắc Kinh lâu hơn vài ngày, kết giao với người này, lúc ấy ta sẽ dẫn cô ta tới gặp vợ chồng ngươi”.
Thái Tương Muội kéo tay Du Tú Liên nói “Du tỷ tỷ, sao tỷ làm người ta bực mình như vậy? Nói mau cho tôi nghe đi, người ấy rốt cuộc họ tên gì?”. Du Tú Liên xua tay nói “Ta thật không thể nói ra tên họ cô ta, người ấy lại có danh tiếng ở Bắc Kinh, hơn nữa quen biết với ta, quan hệ rất rộng, bất luận gặp ai, ta cũng không muốn nói họ tên của cô ta. Nhưng các ngươi cứ yên tâm! Trong đêm mai sẽ thấy thanh bảo kiếm trong Thiết phủ. Nếu người ấy tiếc rẻ không chịu giao ra, thì ta vẫn chưa đi đâu”. Thái Tương Muội ngồi ở đầu giường đảo mắt suy nghĩ. Lưu Thái Bảo mười phần chán nản.
Du Tú Liên ngồi một lúc, bèn nói “Ta đi đây, ta nghĩ người này nhất định tới nhà họ Đức tìm ta, chắc cô ta cho rằng ta ở nhà họ Đức”, rồi cười nói “Vợ chồng ngươi đừng ngấm ngầm theo dõi ta. Nếu không nếu gặp cô ta, cô ta sẽ làm khó các ngươi, ta bức bách cô ta không sao chứ các ngươi chắc chắn không làm gì được, cô ta không sợ các ngươi đâu!”.
Thái Tương Muội đứng dậy nói “Trời tối như vậy, sao tỷ về được? Trên đường lớn có quan quân đi tuần, nếu họ chặn tỷ lại thì phiền phức lắm”. Lưu Thái Bảo nói “Nhà họ Đức chắc cũng đã ngủ rồi, Du đại tỷ đợi đến sáng hãy về!”. Du Tú Liên lắc đầu nói “Không sao, ta xuyên qua Hắc Hồ đồng sẽ không gặp ai, về tới nhà họ Đức ta sẽ tự mở cổng dắt ngựa vào, không làm họ giật mình tỉnh dậy”. Thái Tương Muội vẫn muốn ngăn lại, Lưu Thái Bảo lại ngầm đưa mắt cho nàng một cái. Liền đó Du Tú Liên mặc áo khoác, ra khỏi phòng dắt ngựa đi, bảo Thái Tương Muội mở cổng. Nàng lên ngựa ra khỏi cổng, đi vào bóng tối mịt mùng. Thái Tương Muội nghe tiếng vó ngựa đi xa mới đóng cổng quay lại phòng, thấy Lưu Thái Bảo ném bình trà xuống đất vỡ nát, rồi ném thanh la mãi võ choang xuống đất, tức giận muốn ném cả đèn, Thái Tương Muội liền ôm giữ y lại, nói “Trời ơi! Ngươi làm sao vậy? Ngươi điên rồi, làm gì vậy? Yên ổn quá phải không?”.
Lưu Thái Bảo lại giậm chân, thở hồng hộc nói “Tức chết được! .... Con mẹ nó, nhờ vả người ta khó như thế đấy. Giúp chúng ta lo chuyện này, chúng ta một đại tỷ, hai đại tỷ, lúc gần xong thị muốn thả gian tặc thì tùy tiện thả à? Kiếm không cầm về giao cho ta, còn bảo gian tặc thi triển tài năng đem trả vào phủ. Con mẹ nó, chúng ta phí sức mười mấy ngày để làm gì? ... Thật tức chết đi được!. Thái Tương Muội xua tay nói “Ngươi nói nhỏ thôi, có lẽ cô ta chưa đi xa” . Lưu Thái Bảo vỗ ngực nói:
“Thị có nghe ta cũng không sợ! Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo ta đâu phải là hạng vô danh tiểu tốt ! Đúng, võ nghệ của họ cao cường, nhưng đao chạm đao thì Lưu Thái Bảo không ngu đâu ! Cho dù cô ta một mạng thì ta cũng một mạng!”.
Thái Tương Muội giẫm chân nói:
“Ngươi giận người ta làm gì? Nếu không có người ta, chúng ta ngay cả đấu với Bích nhãn hồ ly cũng không xong!”. Lưu Thái Bảo nói “Ta không giận chuyện gì khác, mà giận thị không đem bảo kiếm về cho ta, để ta đem tới phủ. Cô nghĩ xem, ta đã khoe khoang trong phủ Bối lặc, nói là nếu không truy hồi được bảo kiếm ta thề không làm người, mà rốt lại, con mẹ nó, ngay cả cái bóng của bảo kiếm ta cũng không truy hồi được, bảo kiếm của người ta tự bay về! Cô nói ta còn mặt mũi nào mà dạy quyền? Còn mặt mũi nào mà gặp ai?”. Thái Tương Muội nói:
“Ngày mai gian tặc kia đem kiếm trả về phủ, thị đại khái cũng không dám để lại họ tên thì người có thể nói là do ngươi đem về là được rồi!”. Lưu Thái Bảo cười hì hì, đưa chỉ vào vợ nói:
“Ý này của cô cũng tuyệt lắm, nhưng thế thì chẳng phải ta cũng là gian tặc sao? Ồ ...”. Thái Tương Muội nói:
“Không thế thì mai ngươi báo cho người trong phủ biết, nói là ngươi đã điều tra biết đêm nay gian tặc chắc sẽ vào phủ để trong phủ phòng bị, đến lúc ấy sẽ bắt cả gian tặc lẫn bảo kiếm”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Nhỏ thôi ... ý này cũng được, nhưng ta nghĩ gian tặc không thể ngu như vậy, thị vừa thấy trong phủ có canh phòng thì không những không tự chui vào lưới mà ngay cả kiếm cũng không chịu giao ra, ta cũng có một cách ...”. Thái Tương Muội liền hỏi:
“Cách gì ?”. Lưu Thái Bảo đắc ý cười, nói nhỏ:
“Đêm mai hai người chúng ta cũng lén tới trong phủ, gian tặc tới nếu chúng ta thấy có thể đắc thủ thì cho thị một chùm phi tiêu, cả gian tặc lẫn kiếm đều rơi xuống. Nếu thấy không thể đắc thủ, thì chúng ta sẽ nằm sấp trên nóc nhà không lên tiếng, chờ gian tặc trả kiếm. Thị bước ra trước thì chúng ta lại bước vào cầm kiếm về nhà chơi vài hôm rồi hiến lại trong phủ, nói là chúng ta đã tìm được. Vậy thì một là ngay cái bóng gian tặc cũng không biết, Du Tú Liên cũng không biết dò xét từ đâu, chúng ta cũng lấy lại được thể diện!”. Thái Tương Muội đấm y một cái, cười nói:
“Chủ ý xấu xa!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chủ ý xấu xa à ? Chỉ có cách này là vừa gọn vừa đỡ mất mặt”. Thái Tương Muội nói “Được đấy! Cứ thế đi, đừng nói nữa”, rồi nhặt thanh la vả mảnh bình trà lên, đóng cửa đi ngủ.
Đêm nay tuy vợ chồng y biết rõ sẽ không có chuyện gì xảy ra, nhưng hai người đều ngủ không ngon, cương đao và phi tiêu vẫn đặt sẵn bên cạnh. Trong lòng Lưu Thái Bảo lại hối hận, vì vậy mãi đến hơn mười giờ trưa hôm sau y mới dậy. Lúc ấy Thái Tương Muội đã đi chợ về, đang nấu ăn! Lưu Thái Bảo thấy tài nghệ của vợ y rất giỏi, không chỉ biết đi dây. Y lại nghĩ lại tất cả mọi chuyện cả tháng nay, càng thấy mình tuy ngược xuôi vất vả, đủ cả tức giận, sợ hãi, còn làm liên lụy mấy vị bằng hữu đều bị trọng thương, tai họa này quả thật rất lớn! Bảo kiếm tuy mình không tìm về được, hồ ly lớn nhỏ đều không tự tay giết hoặc bắt được, nhưng như nay cũng coi là họ đã thất bại. Không có chuyện này mình cũng không lấy được cô vợ giỏi như vậy, nói đúng ra vẫn coi như rất may mắn! Chuyện tối nay đem bảo kiếm về, bất luận lừa thần dối quỷ thế nào cũng giành lại được chút thể diện, về sau còn dễ nhìn mặt người ta ngoài đường.
Y vừa cài nút áo vừa nhìn Tương Muội cười nói:
“Được rồi, tối nay còn trận cuối cùng thì chúng ta sẽ thu quân! Mua thêm nhiều rau thịt, ăn tết cho vui vẻ.
Chuyện đời thật khó ngờ, lúc này năm ngoái, ta đâu ngờ rằng tới năm nay sẽ có cô! Cô lúc đó chắc ở bên Hoàng Hà hoặc Hắc Hà, cũng chắc không ngờ rằng sẽ lấy ta!”. Thái Tương Muội vừa cắt mì nói:
“Ta thật không ngờ ta lấy thứ người như ngươi! Thật mất mặt! Cũng coi như là số phận của ta thôi !”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Lấy được Nhất đóa liên hoa ta mà cô còn không cảm thấy vinh dự, lại còn chửi ta là thứ này thứ nọ! Nếu ta là thứ này thứ nọ thì cũng là thứ vàng ngọc quý báu chứ quyết không thể là cỏ rác. Thôi chuyện rườm chỉ cần nói tắt, mau nấu mì đi, ăn xong ta còn phải đi, bảo kiếm không thể để tối nay thị đem trả trong phủ là xong, ít nhất phải giao cho ta để ta trả lại, còn để ta xem xem bộ dạng của con hồ ly nhỏ đó mới được!”. Thái Tương Muội cắt mì khuấy trong nồi, cau mày ứa lệ nói:
“Kết thúc như vậy ta vẫn không cam tâm, chẳng lẽ cha mẹ ta đều chết oan sao?”, rồi đưa tay áo đỏ lau nước mắt. Lưu Thái Bảo nói:
“Chuyện đó qua tết hãy nói, ngày tháng còn dài. Chỉ cần con hồ ly nhỏ không chết không bỏ đi, chỉ cần Nhất đóa liên hoa ta không bị mất mặt, thì ta sẽ có bằng hữu, sẽ có cách. Du Tú Liên tự ý thả gian tặc, chúng ta không nhờ thị, cũng không đếm xỉa tới thị nữa! Chuyện tương lai chúng ta từ từ làm. Cô thấy đó, trước sau cũng có một ngày ta sẽ để nhạc phụ nhạc mẫu nhắm mắt”.
Thái Tương Muội vớt mì ra, ăn xong Lưu Thái Bảo thay một cái áo bông nhỏ và cái quần bông bằng lụa xanh, tất trắng tinh, giày bằng đoạn xanh, mối thắt lưng buông xuống tới đùi, ngoài khoác áo vải da hai lớp màu xanh, mặt rửa rất sạch, bím tóc chải gọn gàng.
Y lắc la lắc lư đi tới phủ Thiết Bối lặc trước, bọn Lý Trường Thọ vừa cười vừa nói với y “Lưu sư phó, sao rồi? Đừng mãi lo bắt hồ ly, quên ăn tết với tân nương đấy!”. Lưu Thái Bảo cười nói “Quên sao được! Đến mùng một ta muốn mời các ngươi tới nhà ta uống rượu. Chị dâu ngươi làm sủi cảo còn nhỏ hơn mũi hài của cô ta!”, đang nói chợt thấy Đắc Lộc từ viện trong đi ra, tay cầm một gói quà không biết là thưởng cho ai. Lưu Thái Bảo vội bước tới chặn y lại, nói:
“Lộc gia, ta nói cho ngươi biết trước tin này, vụ án ta làm, đã thấy sắp đại công cáo thành. Sau ngày mai, ta sẽ tìm ra thanh bảo kiếm đó của Bối lặc gia trình lên”. Đắc Lộc cười sặc lên một tiếng, Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi đừng cười!
Nhất đóa liên hoa ta không khoác lác đâu, nhất định có thể ...”. Đắc Lộc nói:
“Đâu chờ ngươi đi tìm cho, hôm qua bảo kiếm đã sớm tìm về rồi!”.
Lưu Thái Bảo giật nảy mình, cặp mắt ba góc trố ra, Đắc Lộc cười nhếch mép khẽ nói:
“Ngươi tự tìm phiền phức, bận rộn vớ vẩn cả tháng, chuyện bảo kiếm vốn không can hệ với Bích nhãn hồ ly gì đó đâu!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Người nói mò !”. Đắc Lộc nói:
“Nói mò ? Thanh bảo kiếm đó tại sao người ta cầm đi, rồi tại sao đem trả lại ! Hơn nữa tối qua ngay cả khóa thư phòng đều không mở, trên tường, cửa sổ không có một chút dấu vết, cũng không giống như mấy hôm trước chúng ta trong đó, bọn ngươi vừa lên nóc là ngói rơi loảng xoảng. Vì vậy Bối lặc gia nói đúng, đây là do hiệp khách làm! Y mượn bảo kiếm dùng, đem trả lại thì không chút sứt mẻ”. Lưu Thái Bảo chết điếng, toàn thân lạnh buốt, nói không ra hơi. Đắc Lộc bèn dặn y:
“Được rồi! Hai vợ chồng cứ yên tâm ăn tết đi ! Đừng lo chuyện không đâu nữa. Sang năm tìm nhà chuyển đi, ta sẽ cho các ngươi tiền thuê phòng, mua đồ dùng!”. Lưu Thái Bảo đỏ mặt nói:
“Ngươi đừng chửi ta, bây giờ đã như vậy, ta xin ngươi một chuyện, ta vì thanh bảo kiếm này không dễ dàng, nếu ta không bức bách thì con mẹ nó, hiệp khách có khi cũng không trả bảo kiếm lại đâu. Bây giờ xin ngươi cầm bảo kiếm ra cho ta xem xem!”. Đắc Lộc nói:
“Ngươi nghi y trả kiếm giả à ? Sáng sớm hôm nay phát hiện ra, lúc đó Bối lặc gia vẫn chưa vào triều, lập tức xem xem thử qua, không sai chút nào”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Không phải ta nói giả, ta muốn mở rộng tầm mắt, vất vả hơn một tháng, như nay bảo kiếm tự bay về, lại không cho ta xem sao?”. Đắc Lộc gật đầu nói:
“Được rồi! Nhưng Bối lặc gia hiện vẫn chưa tan triều, bảo kiếm ở đó, không ai dám đụng vào, chờ Bối lặc gia về, ta sẽ xin cho ngươi, ta nghĩ Bối lặc gia không lẽ nào không đồng ý”. Lưu Thái Bảo ngẩn ra một lúc, bèn gật đầu nói “Được !”. Đắc Lộc cầm quà vào phòng trực. Lưu Thái Bảo thất vọng ê chề, đi ra khỏi phủ, vốn muốn về nhà ngủ luôn cả ngày nhưng cảm thấy ngay cả gặp vợ cũng thấy mất mặt. Y chợt nghĩ ra chuyện này không thể kết thúc như vậy, gian tặc trả lại bảo kiếm, nhưng chúng lòng lo chí nhụt, Lưu Thái Bảo mình phải thừa thắng tiến công. Được! Đi tìm Du Tú Liên, không nói tới chuyện bảo kiếm nữa, nhưng phải bắt được con hồ ly nhỏ đó mới lấy lại thể diện của Nhất đóa liên hoa ta.
Rồi đó Lưu Thái Bảo vội vã đi về phía Đông Tây bài lâu, lúc ấy sắp đến chính ngọ. Y đi tới trước cổng nhà họ Đức ở Tam điều Hồ đồng, thấy hai cánh cửa đóng kín, bèn bước lên gõ cửa. Cánh cổng mở ra, người đi ra là Phước Tử đánh xe. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi biết ta không?”. Phước Tử gật đầu, cười nói:
“Tôi biết, người là Lưu gia, người muốn tìm lão gia chúng tôi phải không?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Lão gia các ngươi không gặp cũng không sao, người ta tìm là Du cô nương trú ở đây”. Phước Tử nói:
“Du cô nương đi rồi!
Người không biết sao ?”. Lưu Thái Bảo giật mình vội hỏi:
“Đi lúc nào?”. Phước Tử nói:
“Mới đi, đại khái lúc hơn chin giờ. Sau khi cô ta đi, Tam tiểu thư Ngọc phủ sai người đem lễ vật tới nhưng không gặp phải đem về rồi”. Lưu Thái Bảo ngẩn ra nói “Có chuyện gì mà đi gấp thế? Trong nhà cô ta lại không có đàn ông !”. Phước Tử cười cười. Lưu Thái Bảo lại hỏi “Đức Ngũ gia có nhà không? Ta muốn gặp y!”. Phước Tử nói “Mời người ngồi một lát, tôi vào xem xem”. Lưu Thái Bảo bước mau vào, Phước Tử đóng cổng lớn lại, đi vào cổng thứ hai. Lúc này Lưu Thái Bảo chỉ đứng trong cổng, trong lòng rất buồn bã.
Trong chốc lát, Phước Tử lại đi ra, nói:
“Ngũ gia chúng tôi có lời mời!”. Lưu Thái Bảo càng không vui, thầm nhủ:
“Con người Đức Ngũ nhàn nhã, cũng ra vẻ quá”. Phước Tử dẫn y vào thư phòng, Đức Khiếu Phong đứng lên chắp tay đón, Lưu Thái Bảo cũng chắp tay cười hỏi:
“Hiện hàng ngày Ngũ ca làm gì?”. Đức Khiếu Phong cười theo rồi khẽ thở dài nói:
“Rất buồn chán, chẳng qua chỉ đọc sách, tập viết chữ, như học trò mới vào trường”, rồi mời Lưu Thái Bảo ngồi, tự rót trà mời. Lò sưởi trong phòng rất ấm, trên bàn chồng rất nhiều sách vở. Đức Khiếu Phong mặc áo dài bằng sợi dệt rũ tua, mặt rất mập, từ khi để râu càng hiện rõ dáng vẻ phúc hậu. Y cầm ống điếu hỏi nhỏ:
“Thanh bảo kiếm trong phủ đã trả về rồi chứ?”. Lưu Thái Bảo giật mình, vội làm ra vẻ tươi cười nói “Sao Ngũ ca biết sớm vậy?”. Đức Khiếu Phong nói:
“Ta nghe Du cô nương nói, sáng sớm hôm nay cô ta đi rồi. Lúc sắp đi có nhờ ta sai người nói với ngươi là đêm qua bảo kiếm đã trả cho Thiết phủ. Nhưng tôi tớ chỗ ta không được rảnh, lại nghĩ ngươi hàng ngày ở trong phủ, nếu bảo kiếm bỗng nhiên trả lại lẽ nào ngươi không hay không biết. Vì vậy ta còn chưa đi báo cho ngươi biết thì ngươi đã tới rồi”.
Lưu Thái Bảo ngầm thở dài, trong bụng hậm hực nghĩ “Hay cho Du Tú Liên! Ngươi vẫn coi thường ta, bảo kiếm đêm qua đã trả về phủ rồi, ngươi tuyệt không phải không biết nhưng cứ muốn giấu ta, nói cái gì đêm nay mới có thể trả lại !”. Đức Khiếu Phong lại khẽ nói:
“Có một chuyện bí mật, ta nói cho ngươi biết, nhưng tuyệt đối ngươi không được nói cho ai biết”. Lưu Thái Bảo trợn mắt nói:
“Cô ta cũng chưa nói rõ với ta, đây chẳng qua là ta đoán. Vì mấy năm trước ở Bắc Kinh Lý Mộ Bạch giết chết Hoàng Ký Bắc, y gây án ở Bắc Kinh nên không dám đánh bạo tới đây. Như nay theo ta đoán, Du Tú Liên lần này tới chỉ là vì nghe ngóng phong phanh. Lý Mộ Bạch lúc này có lẽ trú ở huyện Cự Lộc, Tú Liên tới Bắc Kinh mấy hôm nay, cô ta thấy người trong kinh đã không còn chú ý tới chuyện Lý Mộ Bạch trước đây nữa, vì vậy bất luận là ai giữ cô ta ăn tết ở đây, cô ta cũng nhất định muốn đi. Chắc cô ta muốn quay về Cự Lộc ngay, đem tình hình kinh thành gần đây nói cho Lý Mộ Bạch biết, sau đó hai người họ vui vẻ cùng tới đây. Lão đệ cứ đợi đi! Không phải năm ngoái ngươi đã muốn gặp Lý Mộ Bạch sao? Đợi y tới, ta nhất định sẽ giới thiệu hai người các ngươi”.
Lưu Thái Bảo nghe thấy bất giác cười nói:
“Hà hà, nói thế thì Lý Mộ Bạch và Du Tú Liên sắp kết đôi rồi!”. Đức Khiếu Phong nói:
“Vẫn chưa tới mức ấy, hai người bọn họ tính tình đều cổ quái. Mộ Bạch là người rất cổ hủ, e rằng y vẫn không phải không muốn. Nhưng ta cũng mong hai người họ thành thân, sau đó ta bỏ ra chút sức lực, giải quyết cho xong chuyện quan ty của Lý Mộ Bạch, để hai người họ trú ngụ lâu dài ở Bắc Kinh, khỏi năm này tháng nọ phiêu bạt trên giang hồ”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngũ ca đối với bằng hữu rất nồng hậu, không lạ gì có người nói Ngũ ca là Mạnh Thường quân đời nay!”. Đức Khiếu Phong than:
“Nếu giàu có như Mạnh Thường quân ta cũng không nhìn các bằng hữu phiêu lưu bôn tẩu. Như lão đệ đây uổng mang một thân võ nghệ, nay làm sư phó dạy võ nhàn tản thế này, há không phải là rơi rụng sao!”.
Lưu Thái Bảo đỏ mặt, ngẩn ra một lúc rồi khẽ hỏi:
“Ngũ ca, huynh đệ còn phải hỏi thăm chút chuyện, hôm qua Du Tú Liên đã nói với tôi, cô ta đã gặp tên gian tặc trộm kiếm đó. Cô ta hoàn toàn biết lai lịch căn nguyên của y nhưng vẫn không nói cho tôi biết người đó là ai, có lẽ cô ta không yên tâm về ta, vì tôi và cô ta giao tình rất cạn. Nhưng chắc cô ta không đến nỗi giấu Ngũ ca chứ ? Xin Ngũ ca cho tôi biết tên gian tặc đó là ai, để ta bớt buồn bực trong lòng. Tôi chẳng phải quan chẳng phải lại, trong tay không có thẻ hỏa tốc, trong người không có lệnh tập mã, ta biết y là ai cũng quyết không dám bắt. Nếu y không chê, tôi còn hứa sẽ kết bạn với y nữa!”. Đức Khiếu Phong lắc đầu nói:
“Quả thật ta cũng không biết, nếu không ta nói cho ngươi làm gì, ta đã nói chuyện Lý Mộ Bạch sắp tới kinh rồi. Nhưng theo ta người trộm kiếm đó nhất định là nhân vật phi thường, võ nghệ không kém hai người Lý Du, cũng quyết không phải là đạo tặc. Y lấy bảo kiếm đi chẳng qua là một kiểu đùa!”. Lưu Thái Bảo bĩu môi nói:
“Hay đấy! Kiểu đùa này của y khiến danh tiếng của Lưu Thái Bảo ta cơ hồ kết thúc. Được rồi, Ngũ ca, hẹn gặp lại”. Y đứng dậy chắp tay cáo từ, Đức Khiếu Phong tiễn y ra cổng. Lưu Thái Bảo rời Tam điều Hồ đồng thẳng ra Tiền Môn, trước tiên tới Thái Hưng tiêu điếm tìm Tôn Chính Lễ, vết thương của Tôn Chính Lễ tuy chưa khỏi nhưng ăn uống vẫn bình thường, chuyện Bích nhãn hồ ly đã chết, bảo kiếm đã trả về Thiết phủ, y đều biết hết, vì sáng nay lúc Du Tú Liên sắp đi đã tới chỗ y. Y vẫn còn rất bực tức nói “Tiểu Lưu, ngươi chờ vết thương của ta khỏi, chúng ta làm tiếp! Sư muội ta đã tha con hồ ly nhỏ, nhưng chúng ta không tha được!”.
Lưu Thái Bảo lại tới Toàn Hưng tiêu điếm thăm Dương Kiện Đường và Lương Thất. Thương thế của Lương Thất tuy khá nặng nhưng cũng không nguy hiểm đến tính mạng. Bọn họ ở đó cũng không sao hiểu được hành động của Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo cũng không nói. Khoảng hơn bốn giờ chiều, Lưu Thái Bảo mới vào thành. Trong lòng y vẫn buồn bực, có một khối giận trong cổ họng nuốt mãi không trôi.
Tới Bắc thành, sắp rẽ qua Cổ Lâu y chợt quay lại, thấy phía sau có một gã ăn mày, Lưu Thái Bảo tức giận định quay lại đánh, nhưng lại thấy tiểu khất cái đứng lại trước một cửa hiệu nài nỉ xin cơm. Lưu Thái Bảo lại nghĩ “Mình đánh tên tiểu khất cái làm gì? Con mẹ nó, võ nghệ không cao, bị người lừa gạt, mình không cố lên lại trút giận vào một tên tiểu khất cái thì có gì là anh hùng ?” Vừa đi vừa thầm thở dài.
Bỗng nhiên đối diện có một người gọi “Lưu Thái gia!”. Lưu Thái Bảo ngẩng nhìn thì lại là một tên lưu manh ở Bắc thành, vai vác một chuỗi tiền, dường như đang tới sòng bạc. Y kéo Lưu Thái Bảo qua một bên hỏi nhỏ “Sao rồi? Lưu gia mấy ngày nay chắc rất bận, Bích nhãn hồ ly đã chết, con hồ ly nhỏ ra sao?”.
Lưu Thái Bảo ưỡn ngực nói:
“Mọi chuyện đã sắp giải quyết xong, bảo kiếm đã được ta Toàn Hưng hồi giao lại cho Thiết phủ. Con hồ ly nhỏ thì ta cho ăn tết, qua năm mới bắt y quy án!”, nói xong ngẩng đầu cười lớn bỏ đi. Nhưng trong lòng y lại rất xấu hổ, thầm nghĩ:
“Nhét trống vào bụng giả ra vẻ mập thế này không được lâu, trước sau gì cũng vỡ lở ra cả Bắc Kinh không ai không biết, Nhất đóa liên hoa mình trước sau gì cũng bị coi là vô dụng. Lúc đó mình còn mặt mũi nào mà dạy quyền ? Còn mặt mũi nào mà gặp ai?”.
Lưu Thái Bảo uể oải rã rời đi vào phủ Thiết tiểu Bối lặc, ngẩng đầu đi tìm Đắc Lộc, hỏi “Thế nào? Nói với Bối lặc gia, cho ta xem bảo kiếm đi !”. Đắc Lộc nói:
“Vừa rồi ta đã xin giùm ngươi, lão gia nói được, còn bảo ngươi tới gặp, cần dặn dò nguơi!”. Lưu Thái Bảo nghe thế cũng không kìm được ngẩn ra, bèn nói:
“Được rồi! Xin đại ca hỏi giùm ra một tiếng xem nếu hiện giờ lão gia đang rỗi thì ta tới gặp!”. Đắc Lộc nói:
“Ngươi chờ ở đây”.
Liền đó Lưu Thái Bảo bèn cài cúc áo lại, phủi phủi áo dài đứng yên lặng dưới hành lang. Giây lát Đắc Lộc gọi y vào. Thiết tiểu Bối lặc mặc thường phục đang ngồi trên ghế uống trà. Lưu Thái Bảo bước vào hành lễ, Thiết tiểu Bối lặc gật đầu cười mỉm, hỏi:
“Chuyện bảo kiếm vừa được người ta đem trả lại, ngươi đã biết chưa ?”. Lưu Thái Bảo đỏ mặt gật đầu nói:
“Tiểu nhân đã biết”, Thiết tiểu Bối lặc lại nói:
“Chuyện này ngươi ra sức không ít, nhưng ngươi làm việc quá hấp tấp nên đắc tội với Ngọc Chính đường! Gần đây y cáo bệnh từ quan, nhưng ta khuyên y không nên. Vì ngươi là người ta dừng ở đây, ngươi đứng trước cổng thóa mạ y, còn rêu rao rằng trong phủ y giấu cường đạo, vì thế y mới từ quan, điều đó tỏ rõ là ta đối không phải với y. Y và bản phủ có giao tình nhiều năm, lại là một vị quan trung thực, ở Tân Cương cũng đã lập được không ít công lao nơi biên giới. Nếu ta ung dung để một sư phó dạy võ bức một vị Đề đốc Chính đường từ chức, cũng khó tránh khỏi khiến người ta nói ta quản thúc không nghiêm, dung túng người nhà, bắt nạt sỉ nhục quan phủ”. Lưu Thái Bảo định biện bạch, Thiết tiểu Bối lặc lại nói:
“Ta thưởng ngươi năm mươi lượng bạc, ngươi hãy đi khỏi phủ này! Ta biết võ nghệ của ngươi rất cao, ở đây cũng khuất tất cho ngươi, hay là ngươi đi bảo tiêu, hoặc đầy quân làm lính, tương lai mới có chỗ xuất thân!”.
Thiết tiểu Bối lặc nói mấy câu này, lời lẽ rất ôn hòa, còn lộ ra một tình cảm tiếc nuối người tài. Lưu Thái Bảo ưỡn ngực nói:
“Bối lặc gia bất tất phải nói !
Tôi hiểu rồi ! Được Bối lặc gia trọng dụng cho tôi ở trong phủ hơn một năm, hồng ân này Lưu Thái Bảo tôi có mất đầu cũng không thể báo đáp!”. Đắc Lộc đứng bên nhìn y cũng nháy mắt ra hiệu bảo y đừng nói những câu lỗ mãng ấy, nhưng Lưu Thái Bảo làm như không thấy, chi phẫn khái nói:
“Chỉ vì tôi ở trong phủ ăn không hơn một năm nay, tự thấy xấu hổ ngại ngùng, mới nghĩ phải cố tìm bảo kiếm lập công ! Nhưng không ngờ võ nghệ không cao, thủ đoạn ngốc nghếch, đến nỗi hỏng chuyện. Cho nên Bối lặc gia không đuổi, tôi cũng không còn mặt mũi nào làm nữa ! Hơn nữa Đề đốc Chính đường Ngọc đại nhân với tôi xưa chẳng oán nay không thù, y là đại quan quản hạt binh mã Cửu Môn, tôi là thảo dân, gan có to bằng trời cũng không dám bắt nạt y! Ôi! Chuyện đã như vậy, tôi cũng không dám nói nhiều khiến Bối lặc gia tức giận, tôi sẽ đi. Xin Bối lặc gia nói lại với Ngọc Chính đường, sau này y cũng bất tất chấp nhất hạng thảo dân như tôi. Còn Bối lặc gia thưởng năm mươi lượng bạc đó, tôi không dám không nhận, nhưng xin Bối lặc gia Toàn Hưng hồi lệnh lại, vì nếu thiếu tiền thì tôi biết bảo tiêu, vợ tôi biết mãi võ, tới đâu cũng sống được, không nên được thưởng, tôi nhận cũng chỉ thêm hư hỏng. Được rồi! Mời lão gia cứ uống trà! Tôi đi đây! Vài năm nữa Lưu Thái Bảo tôi sẽ đem tính mạng báo đáp hồng ân của lão gia!”, nói xong y vái dài thỉnh an rồi quay người đi ra, mặt tái nhợt.
Đắc Lộc đuổi theo y, khẽ nói:
“Ngươi điên rồi à? Ai dám nói như vậy trước mặt lão gia, ngươi không thấy sau đó dáng vẻ lão gia rất giận sao? Vốn đây cũng hoàn toàn do Ngọc Chính đường cho ngươi là có ý xấu, thật ra vừa rồi ngươi nên cầu xin lão gia, lão gia cũng sẽ giữ ngươi lại, hoặc giới thiệu ngươi tới nơi khác!”. Lưu Thái Bảo quay lại nhe răng cười nói :”Lộc đại ca vẫn chưa biết tính nết loại người như bọn ta, có chém đầu chặt lưng cũng đi!”. Đắc Lộc nói “Vậy ngươi không muốn xem bảo kiếm nữa sao?”. Lưu Thái Bảo gượng, nói:
“Còn xem gì nữa ! Lão ca đừng chọc ghẹo ta, hôm nay bọn ta sẽ chuyển nhà, lòng tốt của lão ca, ta quyết không quên!”. Đắc Lộc kéo y lại nói:
“Ngươi khoan chuyển đi, cố ở lại vài năm cũng không sao!”, rồi khẽ nói:
“Tối nay ngươi đi tìm Đức Ngũ gia đi, nhờ y nghĩ cách khác cho ngươi”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Thôi, ta mới từ nhà y tới đây, bọn ta giờ đã thất bại, đã mất chén cơm, còn tới làm phiền bằng hữu à?”. Đắc Lộc xua tay nói:
“Không phải! Ngươi nên tìm việc khác, tốt nhất là nhờ Đức Ngũ gia giới thiệu ngươi tới dạy võ cho nhà Khâu Quảng Siêu.Có mặt ở môn phủ, Ngọc Chính đường không đến nỗi làm gì ngươi, nếu không thế làm sao ngươi ở lại kinh thành được?”. Lưu Thái Bảo nghe câu này liền đổi sắc mặt cười nhạt nói:
“Cái gì? Ngọc Chính đường có thể trừ khử ta ư? Được! Đại quan ngồi kiệu tám người khiêng, tiểu tử ta chỉ có một cái mạng. Ta đã ngậm chặt miệng giấu cho y rất nhiều chuyện, nếu y thật sự bức ép ta, ta đây sẽ phải ...ha ha! Lộc gia cứ an tâm, ta không chuyển đi, ta cũng quyết định nhịn nhục, nhưng tương lai ...Lộc gia sẽ biết thôi! Nếu Lưu Thái Bảo ta ra mặt ở kinh thành, thì Ngọc Chính đường y sẽ mất mặt! Hẹn gặp lại, gặp lại!”.
Y chắp tay chào rồi ra cổng, cố nhịn cơn giận đầy ruột về nhà gặp Tương Muội. Tương Muội đang bò ra giường là quần áo, vừa thấy y về, vội xuống giường nói:
“Ái cha, trời chắc không còn sớm nữa! Ta mãi lo quần áo nên quên làm cơm rồi !”. Lưu Thái Bảo cố tươi cười nói:
“Còn làm cơm làm gì, bát cơm bị bể rồi!”. Tương Muội ngẩn ra rồi cười nói:
“Tối qua ngươi chỉ ném bình trà, đâu có ném bát ăn cơm! Ngươi thật thất đức !”. Lưu Thái Bảo nghiêm trang nói:
“Là chuyện thật đấy ! Con mẹ nó, Ngọc Chính đường đã đập bể bát cơm của ta, sắp tới có lẽ còn muốn cái mạng của ta!”. Y tức tối kể lại chuyện hôm nay và mấy câu vừa rồi của Thiết tiểu Bối lặc.
Thái Tương Muội vừa nghe bèn khóc nói:
“Sao ngươi ngây thơ vậy? Lúc Thiết Bối lặc đuổi ngươi, ngươi không biết đem chuyện Bích nhãn hồ ly chết trong Ngọc phủ ra nói với y!”. Lưu Thái Bảo cười nhạt:
“Trong nhà người ta có người chết, nói là bạo bệnh là có thể tiêu tang diệt tích, một hai câu nói của chúng ta có thể đào mộ mở quan tài kiểm nghiệm tử thi sao? Hơn nữa chúng ta là ai? Thiết tiểu Bối lặc vì chúng ta mà đắc tội với Ngọc Chính đường ư ?”.
Tương Muội lau nước mắt nói:
“Ngươi không phải đã nói là Thiết tiểu Bối lặc xưa nay rất thích những người biết võ nghệ sao?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Người biết võ nghệ đâu phải ai cũng có cơ duyên ? Lý Mộ Bạch thì được, chứ Lưu Thái Bảo ta đâu có thể diện gì lớn đâu! Hiện ta không thận Thiết Bối lặc, đừng nói ta còn lấy danh nghĩa sư phó dạy quyền để huênh hoang bên ngoài, cho dù không huênh hoang cũng nên từ chức, vì ta ở trong phủ chỉ ăn không. Người ta hận chỉ là Ngọc Chính đường, ta giữ thể diện cho y nhưng y không cho ta đường sống!”. Thái Tương Muội nhảy lên nói:
“Ai bảo ngươi giữ thể diện cho y, chúng ta không biết đem chuyện Bích nhãn hồ ly chết trong nhà y, con hồ ly nhỏ vẫn đang ẩn náu trong nhà y nói ra khắp nơi sao!”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Từ nay trở đi, chúng ta tự đi vạch trần họ. Nhưng phải chuyển nhà trước, đừng để liên lụy đến Đắc Lộc! Ta định ngày mai sẽ chuyển tới Toàn Hưng tiêu điếm. Thứ hai, chúng ta phải chuẩn bị một ít ám khí, chỉ có phi tiêu thì không đủ, còn phải mua cung bắn đạn vì tai con hồ ly nhỏ đó rất thính, chỉ cần chúng ta ở đồn ra chuyện của nhà y, y sẽ biết. Ngọc Chính đường cũng chưa chắc bắt được chúng ta, nhưng đến giữa khuya y nhất định lại tới ...”. Thái Tương Muội hừ một tiếng nói:
“Ngươi chắc lại sợ rồi ! Lại nhũn ra rồi! Ngươi không cần lo, cứ nhịn nhục ở trong nhà, ngày mai ta đi giành lại thể diện cho ngươi !”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Nếu ta để vợ giành lại thể diện thì Lưu Thái Bảo ta thôi rồi!”, rồi cười nhạt nói:
“Đừng sợ, cũng đừng gấp, việc ăn uống tạm thời chúng ta vẫn chưa đến nỗi, lúc nào hết tiền chúng ta lại tới trước cổng Ngọc phủ mãi võ. Ngày mai chuyển nhà trước, chuyển nhà xong mua thịt ăn tết, từ từ hãy suy nghĩ tìm diệu kế. Hiện Lưu Thái Bảo ta đã ngã rồi, nhưng nếu ta không bò lên được, không nhảy cao được nữa thì ta đã uổng mười năm đi lại giang hồ!”, nói xong cầm hũ rượu trên bàn lên uống với thức ăn bữa trưa còn lại, lúc chợt mắng lớn, lúc chợt cười nhạt, giống như người khùng.
Thái Tương Muội ở bên cạnh tức giận nhưng chỉ rơi nước mắt, cơm tối qua loa xong cũng không có ai tới. Dường như người khác đều đã biết Lưu Thái Bảo đang thất nghiệp, không ai thèm để ý tới y nữa! Lưu Thái Bảo uống say rồi lên giường ngủ. Thái Tương Muội rửa mâm bát xong, thắp đèn dầu, ngồi bên mép giường may áo mới. Áo mới này là để chuẩn bị mặc ăn tết, cũng là chuẩn bị ganh đua với nàng dâu nhà họ Trương láng giềng. Ban ngày cắt xong, vui vẻ chuẩn bị để tối may, nhưng như hôm nay hoàn toàn mất hứng, tay cầm kim lại uể oải, trong ngực như có vật gì chặn ngang, nỗi giận này nếu không xả ra thật khó mà chịu được.
Lưu Thái Bảo ngáy phì phò phì phò ngủ một lúc, chợt mở mắt ra nói:
“Rốt cuộc là cầu người không được. Du Tú Liên thông đồng với con hồ ly nhỏ, con hồ ly già còn chưa chắc đã chết chưa. Hôm nay lúc ta tới nhà họ Đức, nghe họ nói sau khi Du Tú Liên đi hôm nay, liền đó Tam tiểu thư của Ngọc phủ sai người đem quà tặng thị. Đủ thấy Du Tú Liên xu phụ quyền thế, tới đây không đầy mười ngày đã có giao tình với tiểu thư Ngọc phủ. Thị làm sao bắt người của Ngọc phủ được? Chúng ta bị lừa rồi!”. Thái Tương Muội cũng rất phẫn hận, cầm kim ngẩn ra, chỉ chau mày nói “Ngươi ngủ đi!”. Lưu Thái Bảo giận đùng đùng lại chửi “Con mẹ nó ...”, xoay người thộn ra một lúc lại phì phò phì phò thiếp đi. Trong phòng hơi rượu nồng nặc, vừa vôi vừa cay. Trong lòng Thái Tương Muội thì vừa đau đớn vừa chua xót. Khâu vá xong, dầu trong đèn sắp cạn, Thái Tương Muội ngầm nai nịt gọn ghẽ, giắt vào người ba mũi phi tiêu, một thanh đoản đao, kế kéo chăn bông đắp cho Lưu Thái Bảo. Nàng tìm ổ khóa, nhẹ nhàng thổi tắt đèn, ra khỏi phòng, nhẹ khóa cửa lại. Lúc ấy còn hai ngày nữa là giao thừa, trời rất tối, vô số sao bạc, gió bấc tuy vẫn còn mạnh, nhưng đã có chút ý xuân.
Tương Muội chỉ mặc quần vải xanh, áo hai lớp vải xanh, ngoài khoác một cái áo bông ngắn tay mỏng rất nhỏ có túi đựng phi tiêu. Nàng đổi búi tóc, che một tấm vải the xanh, chân mang tất xanh hài xanh, chạy như bay dọc theo tường thành, nghe tiếng báo canh đã qua canh ba. Nàng như một con mèo bò lên trên cổng Ngọc phủ. Lúc ấy cổng đóng chặt, trong ngoài không có tiếng động gì. Thái Tương Muội ngồi dưới đất thay một đôi hài mềm đế bông cũng màu xanh, sau đó phi thân lên nóc phủ như đang đi dây, nhẹ nhàng đạp trên mái ngói đi về phía viện sau. Chỉ thấy trước viện mấy gian phòng còn có ánh đèn, sau viện lại tối om, không thấy rõ trong mấy gian phòng đó là ai ở. Nàng bèn nằm im trên nóc nhà một lúc, sau đó nhè nhẹ theo cột hành lang bò xuống. Chân vẫn giữ thăng bằng, ngồi xổm trước cửa sổ gian phòng phía bắc, thận trọng nghe ngóng phía trong. Chỉ nghe trong phòng có tiếng quả lắc đồng hồ tích tắc tích tắc vang lên, nhưng không nghe tiếng cười thở và nói mơ. Thái Tương Muội khom người tới trước cửa sổ, nguyên trên cửa có khóa, mới hiểu trong căn phòng này không có người ở, bèn quay lại vẫn lom khom đi vào một cái cửa nhỏ, lại là một lớp lạc viện, viện này to hơn viện phía trước. Nàng khom người đi tới gian phòng có tiếng mèo kêu meo một tiếng, Thái Tương Muội ngồi xổm, không dám động đậy.
Chờ một lúc lâu, nghe trong phòng không có tiếng động gì, nàng quay lại từ từ đứng dậy, nắm song cửa sổ, từ khe hở nhìn vào, thấy bên trong còn có màn cửa sổ. Ánh đèn trong phòng tuy sáng nhưng từ bên ngoài nhìn vào cũng không thấy gì. Thái Tương Muội lấy can đảm đứng phắt dậy vút đao ra, đang định nảy cửa, không ngờ lúc ấy ở viện trước có người nói to:
“Kiểm tra trên nóc nhà đi, có lẽ chạy tới sau viện rồi!”, rồi một tràng bước chân rầm rập vang lên như có rất nhiều người chạy tới. Thái Tương Muội hoảng sợ, vội bám cột hành lang trèo lên nóc nhà, chỉ thấy ánh đèn viện ngoài rực sáng, nhưng gian phòng phía nam vừa rồi có người thắp đèn thì ánh đèn chợt tắt phụt ! Thái Tương Muội tự nhủ “Không xong!”, rồi đứng bật dậy trên nóc nhà bỏ chạy. Nhưng lúc bấy giờ tiếng “Bắt gian tặc” từ bốn phía đã vang lên, ánh đèn lấp loáng, đao kiếm loảng xoảng, trên nóc nhà đều có người. Thái Tương Muội thấy không còn đường thoát, vội rút một mũi cương tiêu ra, nằm phục xuống bất động. Lúc ấy có mấy mươi viên sai quan và tôi tớ đã vào viện, nói với nhau:
“Đừng làm kinh động phu nhân và tiểu thư !”, có người cầm sào dài treo một ngọn đèn lồng xoay xoay rọi lên nóc nhà, Thái Tương Muội phóng phi tiêu đánh tắt ngọn đèn, người phía dưới giật mình kinh hãi, cùng lùi lại nói:
“Ở trên nóc phủ, coi chừng phi tiêu của y! ....”, lại có người la to:
“Gian tặc trên nóc phủ đừng phóng phi tiêu, xuống đi, bọn ta sẽ thả ngươi đi!”. Thái Tương Muội hai tay đều cầm tiêu, đứng trên nóc phủ, nhìn xuống nói to:
“Quân vô lại! Xem các ngươi ai dám lên nóc phủ? Ta không phải muốn ăn trộm của các ngươi, ta chỉ muốn gặp Ngọc Chính đường ...”, nói tới đó chợt thấy chân phải đau nhói như bị rắn mổ một cái. Nàng đứng không vững, lập tức lăn lông lốc xuống dưới, ngã xoải ra đất. Đang gượng đau bò dậy, mấy người đầy tớ lực lưỡng đã đè nàng xuống, có người nói “Là nữ tặc!”. Thái Tương Muội cắn răng vùng vẫy, nhổ nước bọt nói “Buông ta ra!”, một chân phóng ra đá trúng mắt cá chân một người, người đó ái chà một tiếng, xoa mắt cá chân nhảy qua một bên. Thái Tương Muội hai chân đá loạn ra, nhưng cánh tay và toàn thân đều bị họ dùng sức đè xuống, có người cầm thừng tới trói nàng lại. Tương Muội òa lên khóc, nói:
“Các ngươi giết chết ta đi! Để tất cả gia đình họ Ngọc các ngươi đều chết không toàn thây! Ngọc Chính đường, quân rùa đen nhà ngươi! Trong nhà chứa gian tặc giết chết cha ta, còn làm mất mặt chồng ta, khiến phủ Bối lặc đuổi y! Lão rùa đen, ngươi ra đây gặp ta! ....”.
Nàng như một con sói cái, tuy bị trói chặt vẫn điên cuồng gầm thét, vẫn muốn cắn người!
Lúc bấy giờ mấy viên sai quan và tôi tớ giữ chặt nàng đều kinh ngạc nói:
“Đây không phải là cô gái đi dây sao?”. Thái Tương Muội phun nước bọt chửi:
“Con mẹ ngươi! Các ngươi đã nhận ra thì mau thả ta ra! Ta là con gái Thái Ban đầu, Lưu Thái Bảo là chồng ta, trong nhà các ngươi có Bích nhãn hồ ly, Du Tú Liên đã điều tra ra nguồn gốc của các ngươi! .... Chúng ta sẽ kiện, kiện họ Ngọc, Ngọc Chính đường lão vô lại nhà ngươi mau bỏ mão quan ra mà đi hầu kiện!”.
Lúc ấy đèn trong các phòng đều thắp sáng lên. Tiểu thư ở phòng phía tây dẫn hai a hoàn ra, sai a hoàn nói với đám đầy tớ nói “Thả cô ta ra !”, rồi nói:
“Ngươi đừng chửi, có gì từ từ nói!”. Đám đầy tớ và sai quan nghe lời tiểu thư đều lùi lại. Tay chân của Thái Tương Muội đều bị trói, nàng ngẩng đầu lên, dưới ánh đèn thấy tiểu thư Ngọc Kiều Long mặc áo dài hoa Bát kỳ, mang hài đế cao, cũng bất giác hơi xấu hổ, bèn nói:
“Tiểu thư, tiểu thư bảo họ mau thả ta ra, ta không phải là gian tặc, ta tìm cha cô đòi lẽ phải!”. Ngọc Kiều Long không đếm xỉa gì tới nàng, sai a hoàn mở cửa phòng phía bắc chỗ mẹ ở bước vào đó.
Lúc này Ngọc đại nhân cũng đã dậy, có bốn viên sai quan cầm đao bảo vệ. Y đứng dưới hành lang, tức giận rung cả râu, lớn tiếng quát:
“Khiêng gian tặc ra viện trước, ta muốn thẩm vấn!”. Thái Tương Muội chửi:
“Ngươi muốn thẩm vấn ta à? Ta đang muốn thẩm vấn ngươi đây! Trong nhà các ngươi có nuôi gian tặc, gian tặc bị thương chết thì giả nói là bạo bệnh, bọn ta sẽ đi kiện! Chồng ta có chứng cứ về chuyện của các ngươi! Lão khốn nạn ...!. Ngọc đại nhân giận dữ giậm chân quát “Đánh!”. Thái Tương Muội khóc nói “Đánh đi! Đánh chết ta còn có chồng ta, đánh chết chồng ta còn có Dương Kiện Đường, Du Tú Liên, Lý Mộ Bạch ...”. Lúc ấy một viên sai quan cầm roi da bước tới định đánh, nhưng Ngọc phu nhân dẫn hai bộc phụ ra, liên tiếp xua tay nói:
“Muốn đánh cô ta thì mang tới nha môn mà đánh, nhà chúng ta không phải chỗ dụng hình. Mời lão gia vào trong phòng nghỉ ngơi, không nên la thét!”. Viên sai quan và đám đầy tớ đều lùi lại, Thái Tương Muội nằm đó khóc lớn. Ngọc Chính đường tức giận hừ hừ cũng không kìm được thở hổn hển, theo phu nhân vào phòng phía bắc. Trong phòng phía bắc vợ chồng Ngọc Chính đường đại khái suy tính hồi lâu, lát sau Ngọc đại nhân lại trở ra thở dài sườn sượt nói:
“Ra viện trước đi!”, lập tức tôi tớ xếp thành hàng, viên sai quan bảo vệ Ngọc đại nhân, đều im lặng theo hàng lang ra viện trước. Trong này chỉ còn lại hai cái đèn lồng, bốn người canh giữ cũng đều đứng cách rất xa chỗ Thái Tương Muội nằm.
Tiểu thư Ngọc Kiều Long bèn dẫn hai bộc phụ và a hoàn từ phòng phía bắc đi ra, Ngọc Kiều Long nói:
“Cởi trói cho cô ta!”, đám bộc phụ đều không dám.
Ngọc Kiều Long nói:
“Không cần sợ, cởi trói đi, cô ta không đánh được các ngươi đâu!”. Đám bộc phụ run rẩy xuống, mất nửa ngày mới cởi hết dây trói trên tay chân Tương Muội ra.
Thái Tương Muội vẫn nằm khóc to, cũng không ngồi dậy. Ngọc Kiều Long tiểu thư bèn khom người, đích thân kéo cô một cái nói:
“Ngươi rất giỏi, ngươi đi dây trước cửa nhà ta, ta đã xem qua hai lần, ta rất mến ngươi. Hôm nay ngươi đã tới, nếu muốn nói gì thì đứng dậy theo ta vào trong phòng, chúng ta có thể từ từ nói”. Hai a hoàn cũng lên trước dìu. Tay họ đều mềm mại, hơn nữa vừa đi tới gần thì mùi thơm trên quần áo tỏa ra. Thái Tương Muội lại cảm thấy có chút dễ chịu bèn tự ngồi dậy, đang định đứng lên, nhưng thấy chân trái đau buốt, cúi đầu nhìn thì ra là một mũi tên nhỏ dài ba tất cắm vào trong thịt. Nàng cắn răng nhổ ra, liền đó máu chảy ra rất nhiều. Tương Muội đau quá khóc òa lên, cầm mũi tên cho Ngọc Kiều Long xem, nói:
“Tiểu thư thấy mũi tên này chưa? Đồ đệ của Bích nhãn hồ ly có một lần nửa khuya tới quấy nhiễu nhà bọn ta đã phóng ra mũi tên này, bây giờ còn nói gì ? Vừa rồi trong mấy người trói ta nhất định có đồ đệ của Bích nhãn hồ ly, đây không phải là chứng cứ sao?”. Ngọc Kiều Long cau mày nhìn mũi tên không nói gì, chỉ bảo hai a hoàn dìu Tương Muội vào phòng phía nam. Trong phòng phía nam lúc này đã thắp đèn, bộc phụ vừa đưa một chậu than vào. Đồ dùng bằng gỗ trong phòng đều vừa đen vừa bóng, bày rất nhiều đồ sứ cổ, đồ dùng bằng ngọc, gương treo tường cũng đều là viền trân châu và lông chim trả.
Ngọc Kiều Long chỉ một cái ghế chạm khắc rất tinh xảo nói “Ngươi ngồi đi!”. Tương Muội cúi đầu vén vạt áo ngồi xuống, lau nước mắt, vuốt vuốt đầu tóc, lại cảm thấy không nói được. Ngọc Kiều Long bảo “Uống trà đi!”, lập tức có bộc phụ đem bình trà nóng tới, người này mặc đồ rất hoa lệ, là đại a hoàn có vóc dáng đẹp nhất, rót hai chén trà, một chén đưa cho tiểu thư, một chén đặt trên khay vàng bưng tới trước mặt Tương Muội. Tương Muội ngước mặt lên, mặt ửng đỏ, đưa hai tay bưng lấy, nói:
“Không dám!”, rồi cười cười nhìn trộm Ngọc Kiều Long. Thấy Ngọc Kiều Long mới ngủ dậy chưa cài nữ trang nhưng rất chỉnh tề, không giống như nằm lăn trên gối. Thần sắc của vị tiểu thư này cũng không nghiêm khắc, chỉ hơi có dáng vẻ ưu sầu, hỏi “Ngươi tên gì?”. Thái Tương Muội nói “Ta tên Thái Tương Muội, Thái Đức Cương cha ta là Bổ đầu huyện Ninh Hội Cam Túc, cha ta bị người của các vị giết chết, ta đã lấy Lưu Thái Bảo, y là sư phó dạy quyền cho phủ Thiết Bối lặc, vì đại nhân ở đây hận y, nói xấu y với Thiết Bối lặc gia nên Bối lặc gia đã đuổi việc y! Ta mới tới gặp đại nhân, muốn nói lẽ phải!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi nên tới ban ngày, giữa đêm khuya tới, trên người lại có binh khí, không phải giống gian tặc sao?
May mà ngươi là phụ nữ, nếu không bọn ta quyết không thể thả ngươi ra!”. Thái Tương Muội lại đảo mắt nói:
“Tiểu thư người đừng nói thế, ban ngày ta tới, không để lên gò cao trước cổng phủ, sẽ bị gia nô của các vị đánh đuổi đi! Còn có thể cho ta gặp được đại nhân, gặp được tiểu thư à! .... Ta biết đi dây thì biết lên nóc phủ. Nay ta đã tới, thì không muốn sống nữa! Tiểu thư dẫn con hồ ly nhỏ ra đi, bảo ăn thịt ta đi! Nếu không thì cứ áp giải ta tới nha môn, khép vào tội chết. Nhưng lúc ta sắp chết, ta cũng phải la thét mắng chửi! Bọn ta có bằng chứng, trong tay chồng ta và trong tay các bằng hữu y đều có bằng chứng của các vị, bọn ta biết đi kêu oan, cáo ngự trạng!”.
Ngọc Kiều Long hơi biến sắc, xua tay nói:
“Ngươi đừng vội, cứ từ từ nói!”, kế thở dài nói:
“Lời đồn ở bên ngoài mấy ngày gần đây rất nhiều”, Thái Tương Muội nói:
“Không phải lời đồn, đó đều là sự thật, đều là do hai người bọn ta la hét bên ngoài! Nếu Ngọc đại nhân không tìm cách, không đem con hồ ly nhỏ đó ra xử, bọn ta còn nói nhiều nữa! Dù sao việc sai sử của chồng ta cũng không còn, bọn ta sắp chết đói, chẳng bằng cứ để Ngọc đại nhân giết chết bọn ta!”.
Ngọc Kiều Long nói:
“Có lẽ các ngươi đã lầm tin lời người khác, nhà ta quyết không dựa vào thế lực ức hiếp ngươi. Ta cả ngày trong phòng, đừng nói bên ngoài mà ngay chuyện trong nhà, ta cũng không hiểu rõ! Nhưng nghe nói Lưu Thái Bảo chồng ngươi làm loạn rất lợi hại, y đứng trước cổng chửi mắng, phóng vào một mũi phi tiêu, một tờ giấy vẽ hình mắng người, bất kể là ai cũng không chịu nổi sự sỉ nhục như vậy! Cha ta tuổi đã cao, kìm không được tức giận, vì vậy muốn từ quan, nhưng Thiết Bối lặc lại khuyên can không cho lão nhân gia từ quan. Còn chuyện cha ta bảo Thiết Bối lặc đuổi việc chồng ngươi, điều đó quyết không thể có. Ngươi nghĩ xem, cha ta là Đề đốc Chính đường, quan chức không phải nhỏ, lão nhân gia há chịu đôi co với hạng như chồng ngươi? Vốn chồng của ngươi quấy nhiễu phủ quan như vậy, sẽ phải bắt tới nha môn trị tội, cha ta không phải xử không được, cũng chẳng phải sợ các ngươi cáo ngự trạng, chỉ vì lão nhân gia không chịu đối đầu với một người tầm thường! Vả lại lão nhân gia cũng thường áy náy tự trách. Vì tôi tớ trong nhà cũng có ba bốn chục người, khó tránh khỏi cỏ lúa lẫn lộn, những lời bên ngoài cũng không phải không có căn cứ! Vì vậy mấy ngày nay trong nhà cắt giảm rất nhiều người, và thường điều tra, nếu ai có vẻ khả nghi, bất kể nam hay nữ đều bắt tới nha môn trị tội”.
Thái Tương Muội nói:
“Tiểu thư! Tiểu thư hãy cho ta tới đây ở mấy ngày được không ? Chỉ cần làm việc như a hoàn, để ta điều tra trong phủ tiểu thư xem gian tặc là ai, thế nào ta cũng điều tra ra !”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không được, trong phủ này há có thể tùy tiện cho người tới ở? Hôm nay vì mẹ ta nghe ngươi khóc rất đáng thương, mới không xử phạt tội danh của ngươi và sai ta giải thích cho ngươi, ngươi đã hiểu rồi thì về đi! Hãy dặn chồng ngươi, về sau không nên nói hồ đồ ra bên ngoài nữa, ngươi có oan khuất gì có thể tự tới nha môn cáo trạng. Trong này nếu bọn ta phát hiện ra gian tặc tự nhiên sẽ bắt xử lý”.
Đang nói, thì thấy lại có một bộc phụ từ ngòai bước vào, tới trước mặt Ngọc Kiều Long nói:
“Phu nhân dặn mời tiểu thư vào phòng nghỉ ngơi đi! Trời khuya rồi, kẻo chuyển bệnh! Vị khách này thì phu nhân muốn hỏi nhà cô ta ở đâu, phải sai người đưa cô ta về!”. Ngọc Kiều Long nhìn Thái Tương Muội hỏi “Nhà ngươi ở đâu?”. Thái Tương Muội uống một hớp trà nói:
“Ta ở Hoa Viên Đại viện trong An Định Môn”. Ngọc Kiều Long dặn bộc phụ “Bảo người lấy xe đi!”, rồi nhìn Thái Tương Muội hơi mỉm cười nói:
“Về sau nếu ngươi rảnh rỗi có thể tới tìm ta nói chuyện chơi. Mẹ ta cũng rất hiền lành, nếu bà không mến ngươi thì hôm nay đâu có khuyên cản cha ta? Lúc ngươi tới chỉ cần ăn mặc chỉnh tề một chút, tới trước cổng nói rõ ý định, họ quyết không thể cản trở ngươi”. Thái Tương Muội nghe thế cũng rất vui vẻ, đỏ mặt cúi đầu nói:
“Tiểu thư, hôm nay ta sai rồi! Ta không nên làm thế! Xin tiểu thư thỉnh tội với lão phu nhân, lão đại nhân giúp ta. Ta quá hồ đồ! Qua mấy ngày lành vết thương trên chân, ta nhất định tới phủ xin lỗi!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Không sao! Chỉ cần ngươi hiểu trong phủ chúng ta không bao che cường đạo, cũng không phải ỷ làm quan ức hiếp người là được rồi! Sắp tới ta nhất định xin cha ta, xin lão nhân gia gặp Thiết Bối lặc nói vào cho chồng ngươi, lại gọi chồng ngươi quay lại”.
Thái Tương Muội cười nói:
“Ta thật cám ơn tiểu thư! Ta giữa khuya tới nhiễu loạn trong phủ tiểu thư, thật là đáng chết ...”, nói tới đây không kìm được nước mắt rơi xuống.
Ngọc Kiều Long đứng dậy đi nghỉ, hai a hoàn cũng theo nàng đi ra, trong phòng chỉ còn lại hai bộc phụ. Tương Muội lau khô nước mắt, rồi nhìn đông ngó tây, cảm thấy người ta thật sang giàu, đại nhân phu nhân người ta thật thông tình đạt lý, tiểu thư người ta cũng rất ôn hòa không làm ra vẻ, mình thật là mạo muội, thật đáng chết! Vì vậy hận không được mau ra khỏi đây. Đợi một lúc, xe mới cột xong, vì chân phải đau không đi được, nên hai bộc phụ dìu nàng ra cổng lên xe cùng một bộc phụ.
Lúc bấy giờ trời đã qua canh tư, trên đường không có người đi lại, xe lộc cộc đi. Tương Muội nói chuyện phiếm với người bộc phụ, bà ta nói:
“Hôm nay may mà tiểu thư dậy xin với phu nhân cho ngươi, phu nhân mới cầu xin đại nhân không xử tội ngươi. Nếu không vậy nhất định đánh ngươi một trận, áp giải vào nhà giam nữ. Ngươi to gan quá! Dám nửa khuya tự vào phủ người ta, còn dám chửi mắng Ngọc đại nhân? Ai dám chửi như vậy?”. Tương Muội hổ thẹn nói:
“Được rồi, bà đừng nhắc lại nữa! Lúc đó cũng do ta hồ đồ!”, rồi nói vài chuyện trong phủ, người bộc phụ lại khuyên về sau đừng làm vậy nữa, xe đã tới đầu cổng nhà Tương Muội. Người đánh xe lên trước gõ cửa, thấy trên tường có một người chạy tới, tay cầm cương đao sáng loáng, nghiêm giọng hỏi:
“Tìm ai?”.
Người đánh xe giật mình la ối chao một tiếng. Tương Muội trong xe nói “Ngươi xuống đi! Là ta về rồi!”.
Lưu Thái Bảo nghe ra thanh âm của vợ y, mới nhảy tường xuống, nói “Cô đi đâu vậy? Ta ngủ một giấc tỉnh dậy thì chẳng thấy bóng dáng cô đâu! Đây là xe nhà ai?”. Thái Tương Muội nói “Đây là xe của Ngọc phủ, ta bị thương rồi, ngươi mau dìu ta xuống xe đi!”. Lưu Thái Bảo tức giận liền vung đao nói “Ai da! Ngọc phủ làm cô bị thương, còn phải kiệu xe đưa cô về, cũng còn rất nể mặt! Nhưng Lưu Thái Bảo ta hiện ngay cả chén cơm cũng không có, tiền đâu mà trị thương cho cô? Đi, ta đưa cô trở lại, lúc nào họ trị thương cho cô xong ta mới có thể đón cô về!”. Thái Tương Muội vội nói:
“Ngươi chớ hiểu lầm người ta, chuyện dài lắm, dìu ta vào đi, ta từ từ kể với ngươi”. Người đánh xe và bộc phụ đều nói:
“Trong phủ đã sai chúng ta đưa về, lão ca hãy mở cổng cho cô ta vào. Nếu không như vậy, chúng ta quay về lại không làm tròn phận sự”.
Lưu Thái Bảo miệng vẫn chửi, ném cương đao qua tường, sau đó y lại chạy vào mở cổng, dìu Thái Tương Muội trên xe xuống. Thái Tương Muội cảm ơn người bộc phụ đã đưa nàng về. Lưu Thái Bảo một tay đóng cổng, một tay dìu vợ y, vào tới trong phòng. Thấy vết máu trên chân Tương Muội , y không kìm được tức giận giậm chân. Tương Muội cầm mũi tên đưa cho chồng, nói:
“Không sao, vết thương không nặng, ta không què đâu, ngươi mau đun thuốc rịt cho ta”. Lưu Thái Bảo giận tái cả mặt, vừa lấy thuốc rịt, vừa hỏi Tương Muội cặn kẽ. Tinh thần của Tương Muội lúc ấy vẫn rất tốt, nàng nằm xuống vén gấu quần lên, lộ ra vết thương trên chân phải, bảo Lưu Thái Bảo rịt thuốc vào, vừa đem chuyện vừa rồi kể tường tận một lượt. Lưu Thái Bảo nghe rồi thì thầm chửi, rồi lại cười nhạt.
Thái Tương Muội nói xong, bèn hừ một tiếng, nói:
“Chuyện này ta làm thật là quá lỗ mãng. Ngươi không biết, ta nghe nói người bị oan khuất, ta rất tức giận! Ta chửi Ngọc đại nhân một trận, lão già đó cả đời cũng chưa bị vậy. Ngọc tiểu thư thật tốt, nói những lời thông tình đạt lý!”. Lưu Thái Bảo hừ hừ cười khẩy nói:
“Cô thật ngây ngô hơn ta! Không những bị trúng tên vô ích, còn bị lừa bịp! Ngọc Kiều Long, con mẹ nó lợi hại thật, thị hiểu có đánh cô một trận cũng vô dụng, hơn nữa nếu cô gào thét liều mạng, nếu ta tới cổng cung cáo ngự trạng, trong nhà thị thật chịu không nổi! Vì vậy thị mới làm ra vẻ người tốt, rót lời ngon ngọt, bảy lần bắt bảy lần tha để làm cho cô và ta tâm phục, không quấy phá họ nữa, nhưng như thế càng đủ thấy họ lo sợ, con hồ ly nhỏ là ai chắc họ đã biết!”.
Thái Tương Muội nghe chồng nói vậy, lại bất giác sửng sốt, nói:
“Ta cũng cảm thấy kỳ quái, ta ở trên nóc nhà, không thấy dưới phủ có ai kéo cung thì mũi tên đã bắn trúng chân rồi!”. Lưu Thái Bảo cầm mũi tên ngắn đặt gần bệ đèn xem kỹ, bèn nói:
“Loại này đâu cần kéo cung, giấu trong tay áo giơ tay thì phóng ra rồi! Vừa rồi không phải cô đã nói Ngọc Kiều Long có hai a hoàn luôn theo sát, cũng đều sang trọng, vóc dáng cũng đều hơn cả Hằng Nga sao. Không khéo trong hai a hoàn đó có một người chính là con hồ ly nhỏ đó!”. Thái Tương Muội nhớ lại chuyện vừa rồi, nói:
“Nhưng, ta nhìn thấy một a hoàn nhìn ta bĩu môi”. Lưu Thái Bảo nói:
“Bĩu môi cũng không hề gì, nhưng ta nghĩ, cho dù việc tối nay cô náo loạn trong nhà họ, rõ ràng họ nhịn được nhưng chắc là vì hổ thẹn trong lòng, bỏ được thì bỏ, không dám làm to chuyện! Được rồi, hôm nay tạm ghi nhận công này của cô, cái hay là ta cũng không dính vào chuyện này! Chúng ta cứ ăn tết đã, cô cũng phải dưỡng thương. Sau rằm tháng giêng, họ phòng bị cũng sẽ trễ nãi, lúc đó chúng ta lại thong thả điều tra thăm dò, tìm ra chứng cứ.
Sau đó Lưu Thái Bảo ta mới làm một việc kinh thiên động địa! Chắc chắn khiến Ngọc Chính đường phải vái lạy ta, Ngọc Kiều Long mở cửa tự tiến cử xin làm vợ bé của ta”.
Tương Muội chĩa mũi tên nhỏ ra định đâm Lưu Thái Bảo, Lưu Thái Bảo ngạo nghễ cười nói:
“Qua năm hãy nói! Cô cứ giúp ta, chúng ta sẽ được hả giận!”. Tương Muội nói:
“Cứ lo tranh đua cho hả giận, không tìm việc làm, chẳng lẽ hai chúng ta sẽ nhịn đói sao?”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Chuyện đó không quan trọng, Lưu Thái Bảo ta trước kia không dạy quyền cũng chưa bị đói. Từ nay trở đi cái danh hão sư phó dạy quyền này của ta đã mất rồi, ta càng có thể làm việc gì cũng được!”. Lưu Thái Bảo hậm hực nói thế rồi ra viện nhặt thanh đao cầm vào phòng, đóng cửa định ngủ tiếp. Lúc này trời đã bình minh.
Thái Tương Muội đau chân hơi rên, vì vậy y càng không ngủ được.
Hôm sau Lưu Thái Bảo tới Nam thành tìm biểu huynh xin một ít thuốc rịt vết thương gia truyền, lúc về mang theo một số giấy tiền vàng bạc, đèn nến, gà vịt, cá thịt, dán câu đối tết trước cửa phòng, trong phòng dán một bức tranh tết hình đứa trẻ bụ bẫm. Cuối năm rất không dễ tìm nhà, nhà trọ cũng không nhận khách, vì vậy y cũng không muốn chuyển nhà. May là Đắc Lộc đối xử với y rất tốt, năm mươi lượng bạc phủ Bối lặc thưởng cũng lãnh giùm về đưa y.
Thái Tương Muội tuy chân bị thương nhưng không hề lưu tâm, dứt khoát một chút cũng không nghỉ ngơi, trang điểm lộng lẫy, chỉ ở trong phòng làm thức ăn tết, bày mâm cúng Phật, cũng rất vui vẻ. Lưu Thái Bảo cũng nói:
“Mặc kệ hết! Qua năm hãy nói, ngày tháng còn dài! Y chạy không thoát, ta cũng còn sống đây, sớm tối gì cũng hả giận được !”. Cứ thế mấy ngày cuối năm nhẹ nhàng trôi qua. Đến mùng một tết, rồi mùng hai mùng ba, thành Bắc Kinh đổi qua không khí mới! Nhà nhà, các cửa hiệu đóng cửa khua la đánh trống, ai cũng mặc áo mới, đội mũ mới, ngồi xe tới các nơi chúc tết. Tiếng pháo nổ giòn giã khắp nơi. Tất cả mọi người dường như đều điên cuồng, uống rượu thỏa thích, vô cùng vui vẻ.
Lúc bấy giờ chỉ có trong phủ của Ngọc Chính đường lại không náo nhiệt như trước đây. Ngọc Chính đường từ Tân Cương được điều về Bắc Kinh mới không đầy mấy tháng, ngày trước y đều ở tỉnh ngoài, trong phủ bất quá chỉ có bà con trong họ và tôi tớ giữ nhà nhưng cũng náo nhiệt hơn năm nay. Năm nay tuy không ít quan viên đi xe tứ mã tới chúc tết, tôi tớ cũng đều được thưởng không ít tiền, nhưng lão gia, phu nhân, tiểu thư không người nào vui vẻ. Chính đường đại nhân vì việc công rắc rối, việc nhà phiền não, suốt ngày nét mặt không có một chút vui vẻ. Phu nhân vì lão gia không vui nên cũng hậm hực ít vui, với lại mấy hôm nay bệnh đau ngực thường tái phát, tiểu thư Ngọc Kiều Long thường thấy trong người khó chịu, nhiều hôm không ra khỏi cửa, chỉ suốt ngày buồn bã trong thâm khuê, một là gia đình ưu phiền, hai là vì bị bệnh, ba là vì nàng sắp đổi bím tóc thành búi tóc của phụ nữ Bát kỳ, đổi cách ăn nói, nàng sẽ không còn là cô nương có thể tùy tiện ra ngoài vui chơi mà là thiếu nữ chờ gả chồng.
Theo quy củ của người Bát kỳ, phàm là cô nương lúc mười ba mười bốn tuổi thì để kiểu tóc người Mãn, nhưng đến mười bảy mười tám thì phải chải tóc, chải bím thì có thể có người tới mai mối. Kiểu đầu tóc này không khác với búi tóc của đàn bà, có điều chỗ tóc mai hơi có chút sai biệt, lúc ở trong nhà thì đổi búi tóc mây rất cao, ra ngoài gặp thân hữu, dự yến hội, vui chơi vân vân còn đội Lưỡng bản đầu bằng đoạn đen. Một người con gái Bát kỳ đến thời kỳ này, giống như một đóa hoa đang nở chờ người hái đi.
Ngọc Kiều Long vì vâng lệnh cha mẹ, bất đắc dĩ phải đổi trang phục, nên lòng rất đau buồn. Tự biết thời thiếu nữ hoa xuân rất ngắn, e rằng không đến nửa năm chuyện hôn nhân của mình sẽ phải định, mà người chồng tương lai có lẽ chính là Lỗ Hàn Lâm, vừa xấu vừa ngờ nghệch đó. Nàng thật ấm ức, mà còn phẫn hận, nhưng vì không dám trái lệnh cha mẹ, vì nàng rất hối hận, nàng cảm thấy phụ thân phiền não, mẫu thân ưu sầu, cho tới biến cố trong nhà mấy tháng nay, ngoài bị bọn vô lại sỉ nhục, trong thì sợ bóng sợ gió, tất cả đều do một mình nàng gây ra. Nàng nghĩ phải nhẫn nhịn khuất thân, làm tròn đạo hiếu, để rửa nỗi oan khiên kiếp trước. Nhưng tâm sự này của nàng ngoài nàng ra, không có người thứ hai nào biết được.
Hôm mùng một tết, Hàn lâm Lỗ Quân Bội xấu xí đã tới chúc tết, hôm nay ngày mười ba y lại tới chúc tết. Ngọc Kiều Long biết y tới, nàng nhíu mày, ngồi trong phòng, tay cầm đũa đồng, cẩn thận gạt tro trong chậu than. A hoàn Tú Hương, Ngâm Tự bên cạnh, một người chùi hộp mực bằng đồng, một người cắt tỉa hoa mai trong bình. Hoa thủy tiên trong chậu đều rũ đầu, lặng lẽ. Con mèo trắng ngồi xổm bên người nàng, đưa cái chân nhỏ trắng muốn khều tua cái túi thêu hoa sen đeo bên người nàng. Trong phòng chỉ có tiếng đồng hồ quả lắc nghe tích tắc tích tắc. Lúc ấy bỗng có Tiền má má bộc phụ trong phòng Ngọc phu nhân đi vào phòng, nói:
“Tiểu thư! Lão phu nhân trong Lỗ phủ tới rồi ! Phu nhân mời tiểu thư qua gặp!”.
Ngọc Kiều Long giật mình, tự nhủ “Vừa rồi nghe nói Lỗ Quân Bội tới, sao bây giờ mẹ của y lại tới? Phải chăng hôm nay sắp có chuyện gì?”. Nàng gật đầu, Tiền má má quay người đi ra. Ngâm Tự vội bước qua sửa cái trâm hoa trên đầu tiểu thư. Ngọc Kiều Long lại né đầu, trừng mắt nhìn Ngâm Tự nói:
“Ngươi định làm gì ?”. Ngâm Tự rụt tay lại, đỏ mặt cúi đầu không dám nói gì.
Ngọc Kiều Long bèn đứng dậy, nói một mình “Ta đi gặp một người như vậy, còn cần trang điểm cho đẹp sao?”. Tú Hương vội bước qua, đẩy Ngâm Tự ra như cũng bất bình, khẽ nói:
“Tiểu thư, người bất tất phải trang điểm nữa, cứ như vậy đi gặp Lỗ phu nhân, cũng bất tất nói quy củ lễ độ với bà ấy, lạnh nhạt với bà ấy, bà ấy cũng sẽ đối tốt với tiểu thư ...”. Ngọc Kiều Long đỏ mặt nói:
“Ai bảo người nói nhiều?”. Nàng hậm hực đi ra khỏi phòng, Tú Hương bèn đi theo nàng.
Lúc bấy giờ sắp qua giữa trưa, ánh mặt trời rất ấm, những đóa hoa mai trong sân, hoa tầm xuân dưới hành lang đều hân hoan nở rộ một màu vàng rực. Họ theo hành lang đi về phía đông, trong phòng phía bắc có người đang nói chuyện.
Tú Hương đi trước kéo cửa ra, bộc phụ bên trong vén màn, nói:
“Tiểu thư tới rồi!”. Ngọc Kiều Long vừa tới trước cổng, không kìm được ngạc nhiên! Nguyên người ngồi trên ghế ngoài phòng chính là Ngọc đại nhân cha nàng, mặc thường phục, tay cầm điếu hút thuốc lào, ngồi trên ghế dài nghiêng đối diện lại chính lã Lỗ Quân Bội.
Thân hình to béo của Lỗ Quân Bội mặc quan phục, mặt béo, mũi tẹt, mắt hí, diện mạo rất xấu, bên cạnh để cái mão quan văn tứ phẩm. Ngọc Kiều Long chỉ hơi nhìn người này một cái liền ngán ngẫm nhìn xuống, quay qua hành lễ với cha trước. Ngọc Chính đường lại nói:
“Ra mắt Lỗ đại ca ngươi đi!”. Ngọc Kiều Long bất đắc dĩ quay qua Lỗ Quân Bội, Lỗ Quân Bội sớm đứng dậy, hai người đều nhìn xuống thỉnh an nhau. Lỗ Quân Bội hơi mỉm cười hỏi:
“Năm mới đến, muội muội khỏe chứ?”. Ngọc Kiều Long lại không đáp, bộc phụ bèn mời nàng vào gian trong chỗ Ngọc phu nhân tiếp chuyện Lỗ phu nhân. Lỗ phu nhân cũng là một vị lão phu nhân có dáng người rất mập, tuổi hơn năm mươi, ăn mặc đội mũ rất sang trọng. Lỗ Thị lang tuy là quan nhị phẩm, nhưng gần đây vì bị bại liệt nên nghỉ hưu, triều đình thưởng y hàm nhất phẩm, vì vậy bà ta ăn mặc theo lối Nhất phẩm phu nhân. Ngọc phu nhân bảo Ngọc Kiều Long hành lễ. Lỗ phu nhân sai bộc phụ theo hầu bước tới đỡ nàng dậy. Ngọc phu nhân nói với Ngọc Kiều Long:
“Quân Bội đại ca ngươi hiện đang giữ chức Phủ thừa phủ Thuận Thiên, ngươi còn chưa chúc mừng Lỗ bá bá sao?”. Ngọc Kiều Long lại quay sang Lỗ phu nhân thỉnh an chúc mừng. Lỗ phu nhân lại cầm hai tay nàng nói:
“Ngươi qua tết rồi, sao không tới nhà bọn ta? Ta rất nhớ ngươi!”. Vị phu nhân này ăn nói vui vẻ thân thiện nhưng Ngọc Kiều Long vẫn không nói gì. Ngọc phu nhân ngồi đối diện nói thay:
“Chỉ vì nó đã chải đầu, cũng không tiện ra ngoài! Năm nay tôi vẫn chưa dẫn nó chúc tết đâu cả! Cũng vì trong người nó không khỏe”. Lỗ phu nhân kinh ngạc nói:
“Cô bệnh sao? Cảm thấy thế nào?
Chưa mời đại phu khám sao?”. Ngọc Kiều Long vẫn không trả lời, a hoàn Tú Hương bên cạnh đỡ lời Tiểu thư chúng tôi cũng không bệnh nặng gì, chỉ thỉnh thoảng bị viêm họng thôi!”. Lỗ phu nhân biến sắc nói:
“Đó có thể rất liên quan, sao ta không nghe ai nói?”. Ngọc phu nhân nhìn con gái một cái nói:
“Vì qua tết mới bị, trước đó không nặng như vậy, chỉ vì đã cuối năm nên không mời đại phu khám, nhưng trong nhà có mấy thang thuốc bảo nó uống rồi”. Lỗ phu nhân nói:
“Có thể do sợ hãi, chuyện năm ngoái thật ai nghe cũng đều tức giận! Đại nhân nhà tôi tuy bệnh không thể cử động được, nhưng nghe nói chuyện này tức giận muốn đi gặp Phan đại nhân ở Hình bộ, Quảng đại nhân ở viện Đô sát.
Quan Bội cũng rất giận, sợ kinh động Tam muội muội nó trong này. Nghe nói tên lưu manh Lưu gì đó bảo là có Thiết tiểu Bối lặc đằng sau bảo hộ y!”. Ngọc phu nhân lắc đầu nói:
“Cũng không phải thế, Lưu Thái Bảo bất quá là người dạy võ trong phủ, năm ngoái Thiết Bối lặc đã đuổi việc y, vì vậy mấy ngày nay họ cũng không dám làm loạn nói càn nữa !”.
Lúc bấy giờ trong phòng ngoài Ngọc đại nhân và Lỗ Quân Bội cũng đang nói chuyện đó, nghe Ngọc đại nhân thở dài nói:
“Năm nay ta cảm thấy tinh thần rất tệ, đại khái chỉ có thể qua được rằm tháng giêng năm nay. Ta đã muốn dâng sớ từ quan, chỉ vì ta không những đã mất mặt, thân thể cũng thật không thể sống vài năm nữa! Có điều Thiết Bối lặc cứ khuyên can, ta không hiểu y có ý gì !”.
Lỗ Quân Bội nói:
“Lão bá không nên phiền não chuyện đó, Thiết tiểu Bối lặc là người xưa nay như vậy. Trong nhà y chuyên nuôi dưỡng vài tên vô lại chợ búa, mấy năm trước kinh thành có Lý Mộ Bạch, náo loạn còn lợi hại hơn Lưu Thái Bảo, chỉ vì có Thiết tiểu Bối lặc che chở. Như Đức Ngũ trú Đông thành, y chẳng qua là người từng làm việc vặt cho phủ Nội vụ, hơn nữa mấy năm trước từng sung quân tới Tân Cương một lần, nhưng Thiết Bối lặc lại càng gần gũi với y! Ngũ Đức chuyên giao kết với phỉ thân giang hồ, Lưu Thái Bảo có quá nửa là do y tiến cử”. Ngọc đại nhân nói:
“Ta biết, Đức Khiếu Phong, Khâu Quảng Siêu đều tự ví là Mạnh Thường, Bình Nguyên. Có điều con người Đức Ngũ đó quả không kém. Lúc ở Tân Cương ta rất quan tâm tới y. Nhưng vì nói rõ ra, nhà y với nhà ta cũng đều là quen biết lâu năm, gần đây ta biết y rất an phận. Chuyện Lưu Thái Bảo làm, đại khái không liên quan tới y”. Lỗ Quân Bội nói:
“Thong thả để cháu thay lão bá trừng trị tên Lưu Thái Bảo đó. Lão bá sợ người ngoài nói ra vào, không thể do nha môn Đề đốc bắt xử y, nhưng cháu ở phủ Thuận Thiên bắt y, có lẽ người ngoài không đến nỗi nói gì!”. Ngọc đại nhân lại luôn miệng nói:
“Không cần vậy, không cần vậy! Chúng ta hà tất nổi giận không đâu với hạng tiểu nhân chợ búa!”.
Lúc bấy giờ Ngọc Kiều Long ở trong phòng chỉ chú ý lắng nghe ngoài phòng nói chuyện, lại không biết Lỗ phu nhân nói chuyện rất thân thiết với nàng cả nửa ngày, cởi một tấm ngọc bội đeo bên người ra. Đó là mảnh ngọc khắc ra một con bạch long, một con lục long, trong khảm một mảnh vàng coi như hạt châu. Lỗ phu nhân nói:
“Ta cho ngươi đeo cái này! Đây là vật gia truyền của nhà ta, nghe nói đeo vào có thể áp kinh trấn tà. Lúc đại ca ngươi vào trường thi ta cho y đeo cái này, bây giờ ta thấy ngươi cũng lắm tai đa bệnh, ngươi đeo đi!
Đeo vài ngày có thể sẽ khỏi bệnh”. Ngọc Kiều Long vừa nghe thế rất kinh ngạc, chỉ vì chuyện này, rõ ràng là Lỗ phu nhân đưa lễ vật đính ước, cha mẹ nàng chắc đã đồng ý chuyện hôn nhân này, nếu không thì vật gia truyền của bà ta há có thể tùy tiện tặng cho người ngoài? Nàng rất tức giận, hận không thể với tay qua giật ném xuống đất cho vỡ nát ra! Nhưng lại thấy mẹ nàng nói:
“Ngươi nhận đi! Cảm ơn Lỗ bá mẫu mau !”. Ngọc Kiều Long trong lòng rất khó chịu, nhưng vì mẫu thân từ tết đến nay thực không có một ngày không bệnh, bệnh của mình chẳng qua là một câu nói giả để che lấp sự phiền não, nhưng cha mẹ quả thật là vì mấy chuyện năm ngoái đều phát bệnh mấy lần, nay mình sao có thể làm mất mặt lão nhân gia, khiến Lỗ phu nhân xấu hổ? Nàng bèn theo lời mẹ quay qua Lỗ phu nhân thi lễ cảm tạ. Lỗ phu nhân đích thân đeo miếng ngọc bội cho Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long cúi mặt, cố ghìm nỗi đau đớn giận dữ.
Lúc ấy Lỗ Quân Bội ở ngoài phòng đã được cha nàng mời vào thư phòng, nói là đi xem chữ gì đó.
Ngọc Kiều Long đứng cả nửa ngày, mẹ bảo ngồi nàng cũng không chịu, sau đó Lỗ phu nhân nói:
“Cô nương ngươi nếu cảm thấy không thoải mái thì về phòng nghỉ ngơi đi! Không cần tiếp chuyện ta”. Ngọc Kiều Long cũng nói:
“Đúng ạ, con về phòng nghỉ ngơi!”. Ngọc Kiều Long liền quay người ra khỏi phòng, Tú Hương theo ra. Ngọc Kiều Long vừa ra khỏi phòng phía bắc, nàng liền đi rất nhanh trở về phòng của mình, cầm miếng ngọc bội ném xuống đất keng một tiếng, miếng ngọc bội văng xuống dưới ghế! Con mèo lông trắng nhảy phóc qua dùng chân chụp, Tú Hương hoảng sợ biến sắc, vội ngồi xuống cản con mèo lại nhặt lên. Vừa nhìn thấy miếng ngọc này cũng thật rắn chắc, không bị vỡ nhưng chỗ sừng của hai con rồng có chút sứt mẻ, cô liền cất vào ngăn kéo của cái bàn nhỏ rồi an ủi tiểu thư, nói:
“Tiểu thư, người nằm nghỉ ngơi một lát đi!”.
Ngọc Kiều Long cười nhạt, cũng không nói gì. Hai chiếc trâm hoa cài trên đầu nàng rung lên, đế hài cao gót đạp trên nền gạch bóng, đi đi lại lại. Chợt ánh mắt nàng dừng lại trên cánh cửa cách giường nằm mà nàng tự vẽ, viết chữ lên trên đó, tự khắc con dấu “Ý vân hiên chủ nhân”, chữ “Vân” này đã kích động lòng nàng. Nàng dừng chân, trong lòng tràn lên nỗi thương cảm. Lúc ấy con mèo trắng lại nhảy lên bàn trà, Ngậm Tự bước qua nói:
“Tuyết Hổ! Tuyết Hổ! Đừng lên bàn trà làm đổ bình hoa, Tuyết Hổ ngoan nào!”, chữ “Hổ” nay lại khiến tiểu thư biến sắc.
Bỗng nhiên Tiền má má đi vào, nói “Lỗ phu nhân sắp đi! Phu nhân bảo tiểu thư tiễn”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Ta không tiễn”. Tiền má má giật mình ngẫn ra! Tú Hương, Ngâm Tự liền nhìn Tiền má má nháy mắt ra hiệu bảo bà ta đi ra. Tiền má má đi một lúc, Ngọc Kiều Long bỗng nhiên đứng dậy khẽ thở dài, tự cảm thấy Lỗ phu nhân đem ngọc bội tặng cho mình, nếu mình không ra tiễn cũng thật khiến cha mẹ mất mặt. Lúc ấy nàng quay người đi ra khỏi phòng, nhưng tới hành lang vừa nhìn, Lỗ phu nhân đã đi rồi. Ngọc Kiều Long bèn quay về phòng, sai Ngâm Tự tháo trâm hoa lược cài trên đầu xuống, lên giường nằm nghỉ ngơi, trong lòng rất phiền não. Mãi đến tối, Tú Hương khẽ nói với nàng:
“Tiểu thư người đừng ưu sầu, tôi giúp tiểu thư nghe ngóng rõ rồi, Lỗ phu nhân hôm nay tới chỉ là chúc tết, cũng không nói tới chuyện khác. Tiểu thư đừng buồn, tôi còn nghe Tiền má má nói nghe các má má của Lỗ phủ hôm nay tới nói rằng thiếu gia họ hiện đã thăng quan, không ít người nói tới chuyện hôn nhân, đại khái ... không cần gì tới chúng ta!”. Ngọc Kiều Long tức giận nói:
“Ai bảo các ngươi lo chuyện không đâu! Về sau nhà họ Lỗ họ bất luận là ai tới, ta quyết cũng không gặp!”, tuy nói nhưng trong lòng lại thấy rất được an ủi, cũng rất mong vị Hàn lâm xấu xí kia lấy một tiểu thư mỹ miều nhà khác, khỏi quấy rầy tới mình. Nhưng lúc ấy tiếng pháo xa gần vẫn đì đùng vang lên, năm tháng trôi đi, mình đã thêm một tuổi. Hoa mai trong bình nở đầy ý xuân, giá nến bạc trên bàn ngậm sầu, Ngọc Kiều Long lại không kìm được thầm thấy đau lòng.
Lại qua một ngày, hôm nay là mười lăm tháng giêng, thượng nguyên giai tiết. Trước kia lúc ở Tân Cương, trong quan nha bày rất nhiều hoa đăng, Ngọc Kiều Long rất vui vẻ. Năm ngoái từ Tân Cương về kinh, nàng đã sớm chuẩn bị đến các nơi trong kinh thành xem hoa đăng mấy ngày, nhưng không ngờ gia đình đột nhiên gặp chuyện ưu phiền, khiến nàng không còn hứng thú gì nữa. Vì Ngọc phu nhân sợ con gái buồn phiền sinh trọng bệnh nên cố giấu bệnh của mình, muốn dẫn con gái đi xem hoa đăng, lúc mới qua giờ cơm trưa, sai người ra ngoài chuẩn bị. Họ định xem hoa đăng ở chỗ trước Cổ Lâu, vì chỗ đó cách phủ không xa.
Lúc ấy những phố phồn hoa nhất Bắc Kinh có ba nơi, tục có câu “Đông Đơn, Tây Đơn trước Cổ Lâu”. Hôm ấy cả ba nơi này đều có hoa đăng. Lúc bấy giờ đã hơn tám giờ tối, trời ngả màu xanh đen, vầng trăng sáng từ phương đông từ từ di động về phương tây, nhưng lúc ấy không ai chú ý tới ánh trăng, tất cả đều tụ tập xem hoa đăng phía dưới. Phố lớn rất dài, hai bên đều là thương hiệu, các cửa hiệu đều treo đèn, chỗ là cung đăng hình vuông làm bằng thủy tinh, chỗ thì treo dọc tường một dãy đèn lồng bằng sa. Bất luận trên thủy tinh hay trên the đều vẽ tỉ mỉ nhân vật, vẽ một số tiểu thuyết cố sự, nào là “Tam quốc chí”, “Ngũ tài tử”, “Liêu trai”, “Phong thần bảng” vân vân. Bức tranh vẽ liên hoàn, xem từ đầu tới đuôi, như đọc một bộ tiểu thuyết, vì thế trước mấy nơi hoa đăng này đầy người chen chúc, người này huých người kia, cả gió cũng không thổi qua được. Trên đường cũng là xe ngựa huyên náo, các quan viên, phu nhân, tiểu thư quý phủ bình thường ít ra khỏi cổng, hôm nay đều ra ngoài xem hoa đăng. Tất cả các lão phu nhân, thiếu phụ mặc y phục người Hán, y phục Bát kỳ, con gái mới lớn, trẻ con ai ai cũng trang điểm rất đẹp, hồng tía chen lẫn, cười nói vui vẻ, cũng đều tới đây ngắm nhìn, chen lấn. Ánh đèn làm mờ ánh trăng, một số bọn thiếu gia có tiền, cũng ở trong đám đông đốt pháo hoa, đốt pháo đì đùng, khói lửa phun lên cao như một cây hoa lửa, phía chân trời xa xa ánh đèn xanh đỏ chợt sáng chợt tắt, cũng có thương hiệu đốt pháo hoa, trong pháo hoa có thể tung ra những hình vẽ trò chơi tân kỳ đủ màu đủ dạng. Vì vậy người càng lúc càng nhiều, như một cái chảo lớn đầy cháo người, một mảng cát người lớn, nhìn ra chỉ thấy một biển người mênh mông không bờ. Nhưng một số kẻ vô lại đầu đường xó chợ cũng hoạt động trắng trợn, lén lút mò mẫm phụ nữ, lén lút làm rách áo mới của người, móc túi ... không chuyện xấu xa nào không làm. Vì vậy trong tiếng cười ồn ào hỗn tạp, cũng chen vào tiếng mắng chửi của phụ nữ, tiếng hô hoán chen lấn của trẻ con, và tiếng cười rộ .... giống như hải triều, giống như giông tố, thanh âm rất to, vô cùng hỗn loạn.
Lúc bấy giờ gia quyến của Ngọc phủ đều ở trên lầu một cửa hiệu bán vải vóc lớn đã thu xếp từ ban ngày. Cửa hiệu bán vải vóc mượn đó hầu hạ các khách hàng giàu có, nhất là khách lại là Cửu Môn Đề đốc tổng quản kinh thành, nên chuẩn bị rất chu đáo, đặt bốn chậu than, chuẩn bị trà thơm, dọc lan can đặt một dãy ghế. Ở đó từ trên nhìn xuống, ánh đèn bóng người, cây lửa hoa bạc đầy đường, tất cả đều trong tầm mắt, hai bên lầu cũng hoàn toàn không có kẻ đi rong.
Lúc bấy giờ, người tới là Ngọc Kiều Long còn hoa lụa và châu ngọc đầy đầu, y phục cũng rất lộng lẫy. Tú Hương chải một bím tóc lớn, cũng mặc áo đoạn đứng hầu bên cạnh, và có bốn bộc phụ, lui tới hầu thuốc mời trà. Đứng dựa dưới chân cầu thang là hai tôi tớ nam và mấy viên sai quan của nha môn Đề đốc đứng giữ, ngay cả người của bổn điểm cũng không được lên lầu. Xem hơn nửa ngày, trời đã giao tới canh hai, những cái đèn trên phố, vì nến sắp tàn, vì vậy cũng phát tối dần. Pháo hoa đều đã đốt xong, người đến xem dần dần tản đi, chỉ có tiếng pháo nổ đì đùng. Nửa ngày nay, Ngọc Kiều Long và mẹ nàng đều rất vui, Ngọc phu nhân nói:
“Rốt cuộc kinh thành là nơi náo nhiệt, chúng ta trú ở Tân Cương mười mấy năm thật khiến tầm mắt bị thu hẹp. Hôm nay ta tới đây xem những người này, những đèn hoa này, thật khiến ta hoa cả mắt! Kỳ thực ta vẫn là người sinh ra và lớn lên ở kinh thành!”. Ngọc Kiều Long cười cười, lắc đầu, những đóa hoa lụa trên đầu nàng rung động, nói:
“Con thấy Tân Cương là nơi rất đẹp, con rất nhớ Tân Cương!”. Ngọc phu nhân hỏi Tú Hương:
“Ngươi nói xem kinh thành đẹp hay Tân Cương đẹp?”. Tú Hương cũng mỉm cười nói:
“Con nói đều đẹp cả!”. Ngọc phu nhân cười nói:
“Tội ngươi lớn lắm đấy! Trời không còn sớm nữa, nói họ chuẩn bị xe, chúng ta cũng nên quay về”, các bộc phụ vội vâng dạ, đi dặn đám tôi tớ đàn ông, đám này lại xuống lầu truyền đạt. Ba cỗ xe lớn đều chuẩn bị trước cửa hiệu bán vải vóc, hai viên sai quan đeo đao bên người canh giữ. Lúc này hai mẹ con Ngọc phủ đi xuống lầu, do a hoàn bộc phụ dìu ra cửa hiệu, đã có rất nhiều người vây quanh đợi xem. Ánh trăng trên trời và ánh đèn chung quanh chiếu lên Ngọc Kiều Long trông nàng giống như tiên nữ.
Ngọc Kiều Long lại cúi đầu, tấm lưỡng ban đầu bằng đoạn xanh đỏ cùng rất nhiều trâm vàng hoa lụa che kín khuôn mặt xinh đẹp của nàng. Đi vài bước, vẫn chưa lên xe, lúc ấy chợt nghe phập một tiếng, Ngọc Kiều Long không kìm được rùng mình, hoa lụa rung động, nàng ngẩng đầu lên. A hoàn bộc phụ đều kinh hãi la lên. Nguyên là từ trong đám đông người bắn ra một vật, bắn trúng lưỡng bản đầu của Ngọc Kiều Long. Tú Hương kiễng chân từ trên đầu tiểu thư rút vật đó ra, kinh ngạc nói:
“Trời ơi, là một mũi tên!”. Ngọc Kiều Long cúi nhìn, thấy mũi tên dài không quá ba tấc, rất nhỏ, lập tức biến sắc nhìn vào đám đông. Lúc ấy các viên sai quan đều đã yêu đao lấp loáng xua mọi người đi. Rất nhiều người đứng xem hoảng sợ la ầm lên, có người kêu khóc, chỉ vì người này chen người kia, muốn chạy nhanh cũng không được.
Ngọc phu nhân đã lên xe, nhìn thấy hỗn loạn liền gọi bộc phụ qua hỏi:
“Có chuyện gì?”. Bộc phụ nói:
“Có người xấu trong đám đông bắn một mũi tên vào tiểu thư!”. Ngọc phu nhân giật nảy mình hỏi:
“Có bị thương không ?”. bộc phụ nói:
“Cũng không bị thương, mũi tên rất nhỏ, bắn lên tấm lưỡng bản đầu, xuyên qua lớp đoạn, hoa trên đầu cũng bị hỏng, tiểu thư rất bình an !”. Ngọc phu nhân nghe vậy rất tức giận nhưng lại thấy người bốn phía bỏ chạy tán loạn kêu la ầm ĩ, roi da của đám sai quan quất vù vù, cũng có tiếng vó ngựa dồn dập. Ngọc phu nhân bảo đầy tớ cản các viên sai quan lại, nói:
“Không cần đuổi người, truy tìm người bắn tên đã, đâu có liên can gì tới người khác? Không được đuổi người!
Không được đánh người!”.
Có lời dặn của Chính đường phu nhân, các viên sai quan mới đều dừng tay, những người kinh hãi bỏ chạy đều kêu khóc, trên đường cái đã không còn ai. Ba cỗ xe do quan quân cưỡi ngựa bảo vệ lại trở về Ngọc phủ. Vào trong phủ, Ngọc phu nhân còn ngắm kỹ con gái, thấy nàng không bị thương mới yên tâm. Lại nhìn tới mũi tên nhỏ kia, lại không kìm được kinh ngạc nói:
“Mũi tên lần trước làm vợ Lưu Thái Bảo bị thương, không phải cũng một loại sao?”. Đám bộc phụ cũng đều kinh ngạc. Kiều Long tiểu thư lại im lặng không nói gì. Ngọc phu nhân lại an ủi nói:
“Ngươi cũng vào phòng nghỉ đi, đây là bọn giặc cướp cố ý sinh sự, có quá nửa lại là do Lưu Thái Bảo gây ra, ngươi đừng sợ hãi! Hãy đeo tấm ngọc bội mà Lỗ phu nhân cho ngươi, có thể áp kinh trấn tà. Ngươi đi ngủ đi !”. Ngọc Kiều Long dạ một tiếng, thỉnh an mẫu thân, rồi dắt a hoàn ra cửa. Chỉ thấy trăng sáng vằng vặc trong suốt như nước, bóng cột và lan can trải ra trên mặt đất, như dùng sơn đen vẽ lên. Gió hiu hiu, mai trong chậu đón xuân đều tỏa mùi hương thơm ngát, tiếng hài nhẹ nhàng, quần áo phất phơ. Về tới phòng Ngâm Tự đã chuẩn bị xong, hai a hoàn hầu hạ tiểu thư tháo gỡ bím tóc, thay quần áo, tiểu thư lại buồn bã nói “Các ngươi đi ngủ đi!”.
Tú Hương, Ngâm Tự hai người biết hôm nay tiểu thư xem đèn, trải qua nguy hiểm. Bây giờ thần sắc của tiểu thư vẫn còn đặc biệt bất an, vẻ mặt sầu thảm trước nay chưa từng thấy, hai a hoàn liếc nhau không ai dám nói câu nào, không ai dám đi nặng chân một bước, cùng rón rén đóng chặt cửa phòng mình đi ngủ.
Hai a hoàn vừa đi ra, dáng vẻ của Ngọc Kiều Long lại càng thê thảm. Nàng nằm úp tay lên bàn khóc nức nở. Tuy nàng không dám khóc thành tiếng, nhưng toàn thân rung lên, con mèo lông dài màu trắng ngồi dưới đất, ngước đầu nhìn chủ nó, dường như nó cũng rất buồn bã, vì cô chủ xinh đẹp của nó trước nay cũng chưa bao giờ đau lòng như vậy. Ngọc Kiều Long khóc lóc ở đó, cả phủ không một ai biết, tâm tình của nàng càng không một ai hiểu được, đêm ấy nàng khóc đến khuya mới thiếp đi.
Bắt đầu từ hôm sau, nàng không thể rời khỏi giường nữa, nhưng trên mặt nàng chỉ có vẻ buồn rầu chứ hoàn toàn không có vẻ bệnh tật, mời đại phu tới thăm mạch cũng nói không có bệnh tật gì lớn, nên mọi người đều cho rằng tiểu thư vì hôm xem đèn tiết thượng nguyên gặp phải nỗi lo sợ, đến nỗi thành bệnh.
Lúc ấy lại có họ hàng ra mặt, chủ trương mời bà đồng theo hầu, mời tăng nhân đạo sĩ nhương tai giải hạn, nhưng Ngọc Chính đường đều nghiêm khắc cự tuyệt.
Có người đề nghị mau định việc hôn nhân cho tiểu thư, mau mau gả đi, chuyện này thì Ngọc đại nhân lại cảm thấy rất có lý. Từ đó thường cùng phu nhân bí mật bàn bạc sau lưng con gái, mà Lỗ phu nhân và Lỗ Quân Bội lại càng thường xuyên lui tới Ngọc phủ.
Qua vài hôm, tôi tớ trong ngoài đều biết rõ Tam tiểu thư Kiều Long cô nương đã được đại nhân và phu nhân hứa gả cho Lỗ Hàn lâm vừa nhận chức Phủ thừa phủ Thuận Thiên, đã hẹn qua tháng sau chính thức làm lễ đính hôn, đến mùa thu lúc hoa cúc nở sẽ làm lễ nghênh hôn, hiện chỉ còn giấu tiểu thư và hai a hoàn của tiểu thư mà thôi.
Hôm ấy là ngày cuối tháng giêng, đến tối sao sáng đầy trời nhưng không có ánh trăng. Mấy hôm trước Ngọc phủ canh phòng ban đêm nghiêm mật, đến nay cũng hơi lơ là chút ít. Đêm ấy sau giờ Tý, toàn Ngọc phủ ngoài những người canh gác ở trong phòng trực, tất cả đều đã tắt đèn. Kiều Long tiểu thư bệnh ngày càng nặng, hai a hoàn hầu hạ suốt ngày bên cạnh nàng cũng đã cho đi nghỉ.
Trong phòng nàng tuy hai ngọn nến lớn đã tắt, nhưng trong màn còn thấy ánh đèn, có điều lúc ấy nàng hoàn toàn không đọc quyển sách bí mật kia, nàng chỉ nằm trên giường buồn bã. Lúc ấy như có tiếng còi rúc vang tới, nàng lập tức giật mình ngồi dậy, lại nghe trên nóc phòng có tiếng mèo meo meo. Con mèo trắng nằm sấp trên chăn nàng cũng dỏng tai lên. Ngọc Kiều Long cầm đèn bước xuống giường, nhẹ nhàng bước ra khỏi phòng, ánh nến yếu ớt sau cửa sổ lóe lên. Một lúc sau nghe ngoài cửa có một tiếng tu tu, như gió thu thổi lá rụng, lại nghe ngoài cửa có tiếng người nói:
“Kiều Long, Kiều Long! Mở cửa mau lên, ta đây!”, là giọng đàn ông vẳng tới tai Ngọc Kiều Long tiểu thư, nhẹ như gió thoảng.
Nàng trước hết thổi tắt ngọn đèn trên tay, sau đó hướng ra ngoài cửa sổ hạ giọng nhưng rất nghiêm khắc nói:
“Ngươi tới như thế này bảo ta mặt mũi nào mà gặp ngươi !”. Hai hàng nước mắt nàng ứa ra, ngoài cửa sổ lại có một tiếng cười khanh khách, nói:
“Ngọc Long muội mở cửa sổ đi, cho ta gặp cô”. Ngọc Kiều Long thầm thở dài một tiếng, mở cửa sổ ra. Người bên ngoài như một con mèo nhảy ngay vào, vừa vào tới là chụp vai Ngọc Kiều Long, Kiều Long cũng không chống trả, chỉ hạ giọng nói:
“Ngươi lui lại đi!”. Lại hỏi:
“Lúc chia tay ở Tân Cương, ta đã nói với ngươi những gì? Bây giờ ngươi quên hết cả rồi à?
Hôm rằm ngươi còn bắn tên, quả thật ngươi muốn ép ta phải chết sao ... ?”.
Giọng nói của nàng mười phần thê thảm, nhưng người đàn ông vẫn cười nói:
“Ta tới Bắc Kinh là để gặp cô, cô thắp đèn đi, để ta nhìn mặt cô”. Ngọc Kiều Long lắc đầu liên tiếp, nói:
“Ngươi đi mau đi! Bây giờ ta đã không phải như ta lúc ở Tân Cương rồi, ngươi phải nhớ lời ta nói trước đây, phải đi mau đi! Phải theo lời ta mà làm, sau một năm ngươi hãy trở lại! Nhưng không được tới thế này, nếu không chúng ta không cần gặp nhau nữa đâu!”. Người đàn ông đối diện nói:
“Bất kể thế nào cô cũng phải cho ta nhìn lại mặt cô. Sau khi chia tay, ta nằm mơ cũng thấy cô, lúc tỉnh trong mắt cũng là cô, sa mạc, núi cao, rừng sâu, sông lớn, cái vòng trên thanh đao của ta, chén rượu, chén cơm không chỗ nào không có dung mạo của cô, hôm ấy dưới ánh đèn ta không nhìn thấy rõ, bây giờ ta phải nhìn kỹ, nhìn xong ta sẽ đi! Lời cô nói ta sẽ làm, sắp tới chúng ta sẽ là vợ chồng!”.
Lúc y nói chuyện không đợi Ngọc Kiều Long đồng ý hay không, y đã lấy hỏa tập trong người ra thổi mạnh một cái, phù một tiếng, ngọn lửa lập tức bốc lên, trong phòng sáng bừng. Dưới ánh lửa soi rõ tiểu thư Ngọc Kiều Long mặc áo ngủ bằng đoạn hồng, búi tóc buông xõa, mặt đầy nước mắt thẹn thùng tức giận. Lại soi tới người đàn ông đối diện thì y nguyên là một thiếu niên mười phần khôi ngô, diện mạo anh tuấn, chỉ là ăn mặc vô cùng kỳ lạ. Toàn thân mặc áo vải xanh, đầu đội một cái mũ lông cừu đen, mang thắt lưng da, trên thắt lưng cài một thanh cương đao dài không tới hai thước, chuôi đao có một cái vòng bằng đồng. Lúc ấy bốn mắt nhìn nhau một cái, người kia thì cười, Ngọc Kiều Long tuy cũng lộ vẻ đằm thắm nhưng vẫn đẩy người kia nói:
“Ngươi đi mau đi!
Ngàn vạn lần nên nghe lời ta, đi làm đi ... Không cần phải tới đây thế này! Tiểu Hổ! Ngươi vạn lần phải nghe lời ta!”. Người đàn ông tên Tiểu Hổ đối diện cũng cười nói:
“Cô đừng thương tâm! Lần này ta đi, nhất định sẽ nghe lời cô. Được, sẽ gặp lại”. Lúc ấy y thổi tắt hỏa tập, đẩy cửa sổ bước ra.
Ngọc Kiều Long lại rầu rĩ suốt nửa ngày, mới đóng chặt cửa sổ. Trở lại vào phòng, đặt giá nến xuống bàn, nàng lại ngã vật ra giường, hai hàng nước mắt lã chã rơi xuống, ướt đẫm cả chiếc gối thêu, ướt cả chiếc chăn gấm. Lúc ấy đang đêm khuya, chiếc đồng hồ báo thức trên vách leng keng khua bốn tiếng, con mèo cũng đã phập phồng phập phồng thở ngủ say bên cạnh nàng, trên gối vẫn có tiếng thổn thức. Ngọc Kiều Long tiểu thư trong lòng chua xót, như ngủ mà không phải ngủ. Nàng nhớ lại giấc mộng mười mấy năm trước, nhớ lại vùng Tân Cương xa xôi ...
Sách này viết tới đây phải kể lại quá khứ của Ngọc Kiều Long một lượt.
Ngọc Kiều Long theo cha tới kinh bất quá chỉ mới bốn năm tháng, cuộc sống của nàng trước đó hoàn toàn ở Tân Cương. Nàng có một thân võ nghệ vũ dũng có thể liễm thần chế quỷ, khéo léo có thể tráo trăng trộm sao, đến nay cha mẹ nàng vẫn không biết. Sư phụ của nàng tên Cao Lãng Thu, biệt hiệu Vân Nhạn, người này có liên quan tới Á hiệp trong “Hạc kinh Côn Luân” và anh em “Kiếm khí châu quang”.
Người viết để có đầu có đuôi không thể không quay ngọn bút lại, phải bắt đầu từ ba mươi sáu năm trước (Ngọc Kiều Long năm nay mười chín tuổi, như vậy là trước khi nàng sinh ra mười bảy năm). Lúc bấy giờ các bậc kỳ nhân trên giang hồ nối nhau xuất hiện:
Kỷ Quảng Kiệt, Lý Phượng Kiệt, Tĩnh Huyền thiền sư chia nhau ngụ ở nam bắc Đại Giang hai bờ Hoàng Hà. Nhưng người đứng đầu lúc bấy giờ là Kỳ hiệp Giang Nam Hạc lại ẩn cư ở núi Cửu Hoa tại Hoãn Nam, trồng trà để sống, không hỏi tới chuyện giang hồ.
Giang Nam Hạc có một sư huynh là Á Ba, vừa câm vừa điếc, trước nay không ai biết tên họ của y, chỉ gọi y là Á hiệp. Vì theo lời Giang Nam Hạc võ nghệ của sư huynh y còn cao gấp mấy lần y. Bình nhật Á hiệp cùng sư đệ trồng trà luyện võ, nhưng một hôm y đột nhiên thất tung, rốt lại y đi đâu, sống hay chết thì ngay Giang Nam Hạc cũng không biết. Việc thất tung của Á hiệp hơn ba mươi năm trước lại gián tiếp có quan hệ không nhỏ tới Ngọc Kiều Long hiện nay.
Chuyện này xảy ra ở huyện Tuy Giang vùng sông Kim Sa cạnh Vân Nam, ngoài huyện có một thôn nhỏ, có khoảng hai mươi gia đình sinh sống. Nơi ấy có rất nhiều ngô đồng và hòe liễu, lúc ấy đang mùa hè, bóng xanh rợp cả thôn.
Một hôm vào lúc xế chiều, mưa nhỏ lắc rắc, trong thôn, ngoài núi, trên đầm, sông lớn đều khuất sau một màn khói dày, trời tối dần, trên đường đã không còn người đi, nhưng xa xa lại vang tới tiếng vó ngựa giẫm nước lõm bõm, vốn là một con ngựa đen phóng tới, người trên ngựa mặc áo đen, đội một chiếc nón rơm rộng vành, cưỡi ngựa xông pha trong màn mưa. Người này vóc dáng không cao cũng không gầy, quần áo không có vẻ nghèo khổ cũng không có vẻ giàu có, tuổi khoảng trên dưới năm mươi. Bộ râu tuy đã cạo nhưng lại mọc khá dài, có rất nhiều sợi bạc. Sau yên ngựa có một cái bao không lớn lắm, làm bằng vải dầu nên không thấm nước, nhưng áo quần của y đều sũng ướt.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 5**

Cay đắng nhân gian, khóc từ La Tiểu Hổ
Xa vời gió cát, hồn đứt Ngọc Kiều Long

Con người kỳ lạ này bên yên ngựa còn có một thanh kiếm, nước mưa theo chuôi kiếm nhỏ xuống, y đi thẳng vào thôn quay đầu nhìn hai bên. Người trong thôn có lẽ ăn cơm tối xong đã đi ngủ, vì vậy chỉ còn một ngôi nhà cửa làm bằng cành rào còn có ánh đèn như ráng chiều xuyên qua màn mưa mờ mịt.
Người ấy bèn xuống ngựa, y đi chân không chỉ buộc hài cỏ, đi dưới mưa rất tiện. Y một tay dắt ngựa, một tay đẩy cửa, cửa vừa mở ra, y không chút khách khí dắt ngựa vào trong. Viện lạc này không lớn, chỉ có hai gian nhà cỏ. Người kia dắt ngựa vào, trong phòng lại không có ai nghe thấy. Người kia bèn buông ngựa ra kéo cửa vào phòng, nguyên trong phòng ngoài nồi niêu đồ dùng linh tinh chỉ có mấy giá sách, một thư sinh đang đọc sách dưới ánh đèn, chỉ thấy miệng y mấp máy nhưng không hiểu y đọc gì. Lúc ấy thư sinh dĩ nhiên đã nhìn thấy vị khách không mời này, vội đứng dậy hỏi “Ngươi từ đâu tới ? Tại sao không gõ cửa, lại xộc vào phòng ta?”. Vị khách lại giương mắt, chỉ chỉ vào miệng rồi xua xua tay biểu thi y không biết nói. Lúc ấy thư sinh rất ngạc nhiên, tự nhủ “Sao giữa lúc chiều tối trời mưa mà người câm này còn tới như vậy? ..., bèn cầm bút định viết chữ hỏi y tới làm gì. Người câm lấy trong người ra một cái bao vải nhỏ ướt sũng đặt lên bàn, mở ra, trong có mấy nén vàng, còn có một tờ giấy. Người câm chỉ vào tờ giấy, trên viết “Cảnh Lục Nương thôn Đồng Hoa huyện Tuy Giang”. Thư sinh xem xong không kìm được kinh ngạc, dán mắt dò xét người câm này. Người câm lại dùng tay ra hiệu hỏi Cảnh Lục Nương đang ở đâu. Thư sinh lại viết mấy dòng hỏi người câm từ đâu tới, tìm Cảnh Lục Nương có chuyện gì ? Nhưng người câm này một chữ cũng không biết nên thư sinh đành theo y ra ngoài, thấy con ngựa, bao gói kiếm, bèn bất chấp mưa dẫn y ra cổng, chỉ gian nhà cách đó hai căn phía tây là nhà người y muốn tìm. Người câm cười chắp tay biểu thị ý cám ơn rồi dắt ngựa đi.
Thư sinh trong này rất ngạc nhiên, quay về phòng, không đọc sách nữa. Mưa đêm rất lớn, y rón rén tới trước cửa nhà Cảnh Lục Nương, đứng cách hàng rào nghe lén. Chỉ nghe bên trong rào có tiếng ngựa hí, cũng có tiếng ú ớ của người câm và tiếng cười hì hì của phụ nữ, vẫn không hiểu rõ là chuyện gì. Thư sinh vừa nghi ngờ vừa tức giận, bèn trở về nhà.
Nguyên thư sinh này tên Cao Lãng Thu, biệt hiệu Vân Nhạn, là Tú tài nhưng nhiều lần thi không đậu, hiện đã hai mươi sáu hai mươi bảy tuổi vẫn là một Sinh viên. Cha mẹ y đều đã mất, nhưng vì y thi mãi không đậu nên hủy hôn ước đã định từ nhỏ. Y có người anh ruột tên Mậu Xuân, làm chức Tri huyện nhỏ ở tỉnh Hà Nam, y chỉ một thân một mình ở đây, có hai gian nhà cỏ, không có nửa mẫu ruộng, cũng không cần làm ruộng. Y chỉ ngày ngày trong phòng viết chữ, vẽ tranh, gãy đàn, đọc sách. Sách y đọc rất phức tạp, không chỉ có cổ văn kinh sử, trên từ thiên văn địa lý, dưới tới y bốc tinh tướng y đều nghiên cứu tập luyện, lại thông hiểu binh thư, tinh thông kiếm pháp, là người nổi tiếng nhất trong thôn, ai cũng biết “Cao tú tài văn võ toàn tài”. Tuy tuổi y không cao nhưng trong thôn có chuyện gì cũng đều muốn tới thỉnh giáo y, y là “Thánh nhân” trong thôn.
Đồng thời trong thôn còn có một phụ nữ ai cũng khinh rẻ nhưng ai cũng sợ hãi, thị chính là Cảnh Lục Nương, ngoại hiệu là Bích nhãn hồ ly. Cha Bích nhãn hồ ly là một tên đại đạo, ba năm trước đã bị quan bắt xử chém, chỉ còn lại một mình thị. Thị bèn đi khắp nơi, thường mấy tháng không quay về. Thị là khuê nữ, lúc ấy chưa quá hai mươi bốn hai mươi lăm tuổi, chưa lấy ai. Nhưng có Văn án tiên sinh trong huyện quen biết với thị, thường ở lại nhà thị, hai người giống như vợ chồng. Văn án tiên sinh là Phí Bá Thân, tuổi khoảng ba mươi, là bạn đồng song của Cao Lãng Thu, hơn nữa còn là bạn kết giao thi tửu.
Lúc ấy Cao Lãng Thu thấy bạn mình mấy hôm nay không tới, người đàn bà ấy lại rủ rê một người câm tới ở chung, y rất tức giận! Hôm sau trời vẫn còn mưa, Phí Bá Thân vẫn chưa từ thành về, Cao Lãng Thu cũng không dám đi tìm.
Y càng không có cớ gì đi tìm Bích nhãn hồ ly chất vấn thay bạn.
Không ngờ qua hai hôm, trời đã tạnh mưa, người câm đó công nhiên ở lại nhà Bích nhãn hồ ly. Bích nhãn hồ ly cũng công nhiên đổi đầu tóc, đổi cách ăn mặc như phụ nữ có chồng, nói với người trong thôn “Chồng ta tới rồi ! Tuy y câm nhưng y rất có tiền, năm ngoái bọn ta quen nhau ở ngoài, có bạn bè làm mai mối. Nhà y trồng rất nhiều trà, y đều bán hết tới đây sống với ta. Hiện bọn ta ít nhất cũng có mấy ngàn lượng bạc, bọn ta muốn mua đất, xây trang trại, còn muốn ẵm bồng con nhỏ!”.
Người trong thôn đều cười thầm chửi thầm y thị, nhưng người câm đó lại rất tốt, ngày ngày mặc y phục giống như một thân sĩ. Tuy không biết nói nhưng gặp người già trong thôn y đều chắp tay cười chào, gặp trẻ con y rất thích xoa đầu, gặp người nghèo khổ y móc tiền ra bố thí. Hơn nữa y thường vào thành mua thuốc, chỉ thêu, vải, thức điểm tâm tặng biếu láng giềng. Mọi người đều được y chào hỏi nên không ai nói y là người xấu, đều gọi y là “Người câm tốt”, khiến Bích nhãn hồ ly cũng rất an phận, vả lại thanh danh cũng dần dần phục hồi.
Sau mười ngày, chợt một hôm Phí Bá Thân tới nhà Cao Lãng Thu hỏi rõ sự tình, hậm hực nói:
“Bọn hồ ly nương đó thật không có lương tâm! Ta không bảo vệ thị ở nha môn thì thị còn có thể ở đây sao ? Thị có mấy vụ án lớn đều nằm trong tay ta, nếu ta nói toạc ra, thị sẽ bị bắt tới nha môn xử tội chết! Nay thị gọi gã câm thô lỗ từ đâu tới, lại công nhiên sống như vợ chồng với thị. Gã câm có nhiều tiền như vậy, chắc cũng là một cường đạo! Lãng Thu huynh, huynh cứ lo chuyện ra tay đánh người, đánh chết hay bị thương đều có ta!”.
Cao Lãng Thu cũng tự khoe kiếm pháp cao siêu, liền xách kiếm cùng đi. Tới nhà gõ cửa vẫn không thấy mở, họ đứng ngoài hàng rào nghe ngóng thì thấy người câm đang dạy Bích nhãn hồ ly luyện võ. Người câm thân thủ mau lẹ, tay quyền như sao băng chớp xẹt. Cao Lãng Thu vừa nhìn thấy, sợ hãi vội giấu thanh kiếm sau một tảng đá, không dám theo Phí Bá Thân đi vào.
Giây lát cửa tre mở ra, Phí Bá Thân xồng xộc bước vào. Cao Lãng Thu đứng ngoài hàng rào nhìn vào, thấy người đàn bà kia như vẫn chưa quên tình cũ, nhìn Phí Bá Thân nói:
“Ngươi đừng ghen, ta lấy y chỉ vì y có tiền và ta học võ với y.
Xưa nay hai ta vui vẻ như vậy, bây giờ vẫn vui vẻ như vậy, chỉ cẩn đừng để y biết là được!”. Người câm đứng bên cạnh ngẩn ra, cũng không rõ vợ y nói gì với người này. Phí Bá Thân trừng mắt hỏi:
“Gã câm này làm ghề gì? Y tên gì?
Là cô muốn lấy y hay y cậy có võ nghệ cưỡng chiếm cô?”. Bích nhãn hồ ly lắc lư tấm thân cao lớn, khuôn mặt dài mỉm cười, sờ đóa hoa cài bên đầu nói:
“Đều không phải! Người câm này tên gì họ gì, ngay ta cũng không rõ. Nhưng tiếng tăm của y rất lớn, trên giang hồ không ai không biết, có nói ngươi cũng không hiểu. Nhưng ngươi cứ yên tâm, ta với y vốn không có tình cảm gì, vì năm ngoái ta tới Giang Nam thăm sư ca, quen y trên đường. Ta biết y là người nổi tiếng nhất trên giang hồ bèn làm quen với y, không ngờ y gặp ta, hỏi ta trú ở đâu, ta bèn nhờ nhà trọ viết chỗ ở cho y. Ta vốn nghĩ đường xa như vậy y quyết không thể tới, không ngờ y tới thật!”. Phí Bá Thân tức giận dẫm chân nói:
“Y tới thật thì cô lấy y thật à?”. Bích nhãn hồ ly cũng sa sầm mặt nói:
“Ngươi đừng trút giận với ta, ta đâu phải vợ ngươi hay người ngươi mua! Đừng nói ta lấy người câm, ta có lấy người mù ngươi cũng không quản được!”. Phí Bá Thân giận run người nói bừa:
“Được, được! Đây là cô nói nhé, ta nhớ rồi, về sau đừng hối hận!”. Hai người cãi nhau, người câm thấy ngứa mắt trợn mắt đá Phí Bá Thân một cước ngã lăn ra đất. Phí Bá Thân gượng ngồi dậy chửi:
“Thằng giặc câm!
Ngươi dám đánh ta à! Ta là tiên sinh của nha môn!”. Ngươi câm lại không biết y nói gì, nắm một chân y ném ra ngoài, thân hình Phí Bá Thân từ trong nhà bay qua hàng rào, huỵch huỵch! “Ối chao !”, xương sườn của y như gãy vụn, không bò dậy nổi nữa. Người câm bên trong đóng cửa lại, Cao Lãng Thu tới dìu bạn về nhà. Phí Bá Thân đau quá nhe cả răng ra, không ngừng chửi mắng, định về nha môn gọi sai dịch tới lập tức bắt cả người câm và tình nhân của y đi. Cao Lãng Thu xua tay nói:
“Không được! Huynh không nghe người đàn bà đó vừa nói sao? Người câm đó quả không phải là nhân vật tầm thường đâu. Huynh không biết chứ võ nghệ của y ta thấy không vừa đâu, nên huynh gọi sai dịch tới không những uổng công đi lại mà còn khiến y trút giận lên huynh, bất cứ lúc nào y cũng có thể giết huynh!”. Phí Bá Thân nghe tới đó càng run cầm cập, đành cắn răng nuốt giận, quay về thành dưỡng thương. Nhưng rốt cuộc y vẫn là Văn án tiên sinh trong nha môn, quyền thế vẫn đáng sợ, vì vậy đến hôm sau Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương lại vờ vào thành mua đồ, giấu người câm đến thăm y trước. Từ đó hai người bí mật nối lại tình cũ, nhưng Phí Bá Thân cũng không dám tới thôn Đồng Hoa nữa.
Trong thôn Đồng Hoa người câm vui vẻ hưởng thụ hạnh phúc gia đình mà suốt nửa đời y chưa được hưởng. Lúc rảnh rỗi thì y truyền thụ mấy chiêu võ nghệ cho tình nhân hay dùng tay ra hiệu nói chuyện phiếm với người cùng thôn.
Y đã sớm quên sư đệ Giang Nam Hạc trên núi Cửu Hoa. Nhưng mỗi khi dạy võ cho Cảnh Lục Nương y đều thấy có một người đứng ngoài cửa lén nhìn vào, đó chính là Tú tài bản thôn. Y cũng không thèm để ý, vì chút võ nghệ dạy cho Cảnh Lục Nương này chẳng qua chỉ là một phần trăm trong võ nghệ của y. Cho dù người khác học được hết thì so với y vẫn như ếch ngồi đáy giếng, phù du lay cây, còn kém rất xa!
Cảnh Lục Nương thấy Cao Lãng Thu thường chú ý họ luyện võ, trong lòng rất bực bội nhưng cũng không tiện cản trở, vì y là “Thánh nhân” trong bản thôn và là bạn thân của Phí Bá Thân, hơn nữa biết rõ y là con mọt sách. Tuy y biết sử dụng kiếm, nhưng nếu muốn học lén võ nghệ cao thâm này cũng không dễ.
Cứ thế qua hơn một năm, người câm dần dần nghèo đi, Bích nhãn hồ ly đối xử với y cũng lạnh nhạt dần, lại vì người câm vốn rảnh rỗi thì luyện võ, nhưng chịu không nổi hơn năm mươi tuổi lại lấy vợ, vì vậy y ngày càng suy yếu, dần dần đổ bệnh. Phí Bá Thân lại thường tới trong thôn, bí mật gặp Cảnh Lục Nương bàn tính.
Một hôm, là ngày đầu xuân tháng ba, lại là một buổi chiều mưa lắc rắc, chợt trong nhà người câm vang lên tiếng khóc lóc đau thương. Cao Lãng Thu đang trong phòng một mình nghiên cứu tập luyện võ nghệ mà y học lén lâu nay, chợt nghe âm thanh kỳ dị ấy liền dừng tay bước ra đứng dưới mưa nghiêng tai lắng nghe. Chỉ nghe hai ba tiếng khóc của Cảnh Lục Nương, nhưng lập tức dừng hẳn. Cao Lãng Thu vội đi ra cổng, đi vài bước thì tới nhà Cảnh Lục Nương, đẩy cửa một cái, thấy cửa không động, y bèn thi triển võ nghệ học lén rồi luyện tập mấy ngày vừa qua, vọt qua hàng rào lướt vào phòng. Chỉ thấy người câm đã chết trên giường, thi thể trùm chăn bông lên để lộ mặt ra, nhìn vẻ mặt thê thảm có thể biết người câm chết tuy vì bệnh nhưng cũng còn có nguyên nhân khác.
Bích nhãn hồ ly tự cảm thấy học đủ võ nghệ rồi, tiền dành dụm của người câm lại đã hết sạch, y còn sống là cái đinh trong mắt, vì vậy ... trong lòng Cao Lãng Thu hiểu rõ. Bích nhãn hồ ly giả vờ khóc hai tiếng, biểu thị cho hàng xóm biết người câm người câm đã chết, thị lại đang kiểm tra cái bao mà người câm trước nay tuyệt không cho ai đụng đến. Mở bao ra xem, thị vô cùng thất vọng, thì ra hoàn toàn không có vàng bạc mà chỉ có hai quyển sách cũ nát ! Bích nhãn hồ ly không biết chữ, thị đang tức giận, bỗng Cao Lãng Thu lướt vào khiến chị giật nảy mình.
Đôi mắt của Cao Lãng Thu nhìn lên trên bìa sách, y lập tức như nhìn thấy kỳ trân dị bảo, trong lòng mừng rỡ nhưng không lộ ra mặt, chỉ cười nhạt nói:
“Không cần sợ! Ta sớm nghĩ ra Phí Bá Thân và ngươi muốn làm việc này, nhưng các ngươi đâu cần làm thế, y biết tự chết được mà. Yên tâm đi! Ta không tố cáo các ngươi, nhưng ta muốn mượn xem hai quyển sách cũ này!”. Bích nhãn hồ ly cả sách cũng không biết giở ra, chỉ nói:
“Ngươi cầm đi! Thật ta cũng rất hối hận”. Cao Lãng Thu cười nhạt nói:
“Ngươi hối hận cũng đã muộn, về sau hãy đề phòng bạn bè của người chết này tìm ngươi báo thù!”, nói xong cầm sách đi.
Hôm sau, Bích nhãn hồ ly lo việc mai táng người câm, Phí Bá Thân cũng tới giúp đỡ. Cao Lãng Thu từ đó không ra khỏi nhà, qua hơn một tháng, trong thôn không có chuyện gì xảy ra. Cao Lãng Thu lại bán hết nhà cửa và sách vở, rời huyện Tuy Giang đi biệt tích.
Nguyên người câm để lại hai quyển sách, mỗi quyển đều tới bốn năm trăm trang, bìa sách viết “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư, Giang Nam Hạc viết và vẽ”, bên trong tranh nhiều chữ ít. Tuy tranh vẽ đều rất đơn sơ, chữ cũng viết rất xấu, nhưng quyền, kiếm, điểm huyệt mà người già núi Hoa Sơn truyền thụ và đủ thứ loại võ nghệ xuất quỷ nhập thần đều ở trong đó. Hơn nữa vì người vẽ là Giang Nam Hạc tinh thông hết thảy, đầu óc tinh tế, vẽ quyển sách này là để người câm xem, vì vậy không chỗ nào không rõ ràng, nội công ngoại công đều đầy đủ tới nơi tới chốn. Được quyển sách này, nếu chịu bỏ công học tập, không lo không thể luyện theo.
Cao Lãng Thu vốn là người cực kỳ thông minh, lại vốn biết một ít kiếm pháp, vì vậy y được quyển sách này liền đi thẳng tới Hà Nam. Lúc bấy giờ Cao Mậu Xuân anh y đã thăng nhiệm Thông phán phủ Nhữ Nam, rất tương đắc với Tri phủ Hạ Tụng, bèn tiến cử Cao Lãng Thu làm thư biện trong nha môn. Cao Lãng Thu vốn mượn đó để ẩn thân trốn tránh Bích nhãn hồ ly tìm y đòi sách, kỳ thực y thường tìm kiếm chỗ tinh hoa trong hai quyển sách này, mỗi tối nhân lúc mọi người đã ngủ say luyện tập. Ngoài việc làm văn thư trong nha môn hàng ngày thì ngâm thơ uống rượu, người khác chỉ biết là y mê sách, nhưng không biết y đang ngấm ngầm nghiên cứu tập luyện bản lĩnh của phi hiệp.
Lúc ấy trong thành Nhữ Nam có một danh sĩ tên Dương Tiếu Trai, gia đạo giàu có, là người phong lưu phóng túng, khinh đời ngạo vật, gần bốn mươi tuổi vẫn thường lui tới đường hoa ngõ liễu. Y là bạn thân của Phủ đài Hạ đại nhân bản phủ, lại là anh em kết nghĩa với Cao Mậu Xuân, vì vậy quen Cao Lãng Thu.
Hai người thi tửu qua lại rất tương đắc, nhưng Cao Lãng Thu vẫn giấu y chuyện nghiên cứu tập luyện võ nghệ, y cũng không hề biết.
Hôm ấy là tiết Đoan ngọ tháng năm, trong nha môn nhưng việc công, Cao Lãng Thu theo ca ca y tới phủ riêng chúc tết Phủ đài đại nhân và Phủ đài phu nhân xong bèn đi ra khỏi nha môn. Lúc bấy giờ không còn sớm, trời nắng chang chang, y không kìm được ngáp một cái, vì suốt đêm qua không ngủ, đoạn “Câu hồn đoạt phách kiếm” trong sách của người câm khiến y rất mất thời gian, đến lúc ấy y vẫn chưa hiểu rõ. Y vừa đi vừa suy nghĩ, va vào người khác cũng không biết. Đang đi bỗng nghe có người gọi “Lãng Thu huynh!”. Cao Lãng Thu đứng lại nhìn quanh một lúc không thấy ai quen, chợt nghe trên đầu có người nói “Mời lên lầu!”. Cao Lãng Thu bây giờ mới ngẩng lên. Nguyên cạnh đó là một tửu lâu rất nhỏ, Dương Tiếu Trai đang cúi xuống lan can gọi y. Cao Lãng Thu vội vòng tay nói:
“Ồ, ta đang định đi chúc tết huynh !”, rồi bước vào, nguyên dưới lầu là một con đường thông ra viện sau, ở đó dường như có rất nhiều người ở. Y vịn cái cầu thang chật hẹp đi lên, thấy trong đó mới là quầy rượu, chỉ có ba bốn chỗ ngồi, ngoài Dương Tiếu Trai không có tửu khách nào.
Cao Lãng Thu bèn vòng tay cười hỏi:
“Tiếu Trai huynh, hôm nay là tết Đoan ngọ, sao lão huynh không ở nhà uống rượu mà lại tới đây ngồi trơ trọi một mình?”. Dương Tiếu Trai có vẻ ngượng ngùng không đáp, chỉ nói:
“Mời ngồi, mời ngồi, huynh ở đây cũng là một cô khách nơi chân trời, gặp ngày tết chắc có nhiều cảm khái. Nào, huynh và ta cạn một chén đã!”. Cao Lãng Thu hiểu phu nhân trong nhà Dương Tiếu Trai là người rất khó ưa, vợ chồng đều gần tứ tuần mà không có con gái, phu nhân vẫn không cho phép y cưới thiếp. Hôm nay chắc lại cãi nhau nên y mới một mình tới đây uống rượu giải sầu.
Liền đó Dương Tiếu Trai lại quay lại sang chưởng quỹ nói “Hâm một hũ rượu đi !”. Chưởng quỹ dạ một tiếng, quay sang một người sau rèm cửa trong quầy nói một câu. Đợi một lúc thì thấy một bàn tay ngọc nhỏ nhắn từ trong rèm cửa giơ ra, tay áo màu xanh, đưa một hũ rượu cho chưởng quỹ. Chưởng quỹ là một người thấp nhỏ khoảng năm mươi tuổi, y đem hũ rượu tới để trên bàn. Cao Lãng Thu bất giác ngẩn ra, khi chưởng quỹ đã quay đi mới hỏi nhỏ “Chủ quán rượu này có đem gia quyến theo sao?”. Dương Tiếu Trai nói “Chỉ là hai vợ chồng dẫn theo một đứa con gái”, đang nói chợt thấy một cô gái dưới thang đi lên, mặc quần áo mới ngày tết, vóc dáng cũng không đẹp, vội vã đi vào sau rèm cửa trong quầy dẫn ra một cô gái khác cao hơn một chút, vóc dáng cô gái này quả thật xinh đẹp, tuổi không quá mười lăm mười sáu, tóc đen mắt sáng, trên đầu cài một con hổ vàng kết bằng chỉ vàng, đây là kiểu trang điểm trong ngày Đoan ngọ, mặc quần áo màu xanh đọt chuối. Nàng nhìn Dương Tiếu Trai lúng liếng, như cười mà không phải cười, rồi theo cô gái tới tìm xuống lầu. Cao Lãng Thu mới hiểu ra, cười nói:
“Chẳng lạ gì lão huynh hôm nay vẫn tới đây, thì ra trong này không những có rượu, mà còn có mỹ nhân!”. Dương Tiếu Trai nói:
“Huynh thấy trên đầu cô nương đó cài một con hổ bằng chỉ không? Lấy đó làm đề tài, chúng ta mỗi người phải làm một bài thơ, nếu không thì phạt rượu!”, rồi lấy từ trong người hộp mực, giấy bút luôn mang theo ra. Uống một hớp rượu, lập tức làm ra một bài thơ, đưa cho Cao Lãng Thu xem, lại là:
Đoan ngọ nhà nhà treo lá ngải, Ta theo mái tóc ngắm giai nhân, Gió thông trăng núi không gầm thét Muốn cạnh thuyền quyên hóa cọp vằn.
Cao Lãng Thu gật gật đầu nói “Thơ hay lắm!”, rồi cũng làm một bài. Hai người cao hứng uống rượu, bàn luận chuyện kim cổ. Buổi trưa Cao Lãng Thu và Dương Tiếu Trai thường gặp nhau ở tửu lâu này. Y dần dần biết cô nương của tửu lâu này tên Sảnh Cô, chưa gả chồng nhưng vì gia cảnh bần hàn nên mới giúp La Lão Thực cha nàng buôn bán ở đây. Cao Lãng Thu, Dương Tiếu Trai ngày ngày tới đây, đương nhiên dần dần đều quen biết cha con họ La. Nhưng đối với cô nương ấy Cao Lãng Thu không có ý gì, một là vì y thấy Dương Tiếu Trai đã sớm khuynh đảo vì tình, y chẳng qua chỉ là khách làm bạn, hai là vì y chỉ chuyên tâm vào hai quyển sách người câm để lại, sắc đẹp trong mắt y giống như phù vân, không thể lưu lại ấn tượng gì sâu đậm.
Nhưng hôm nay Cao Lãng Thu lại phải hẹn với Dương Tiếu Trai, xong việc nha môn lại tới tửu lâu, mới tới dưới lầu đã nghe ở trên có một tràng tiếng người huyên náo. Y vội chạy lên chỉ thấy hai đại hán đang túm La Lão Thực đánh, người vợ thì đang trong quầy kêu khóc xua tay nói:
“Đừng đánh! Đừng đánh!
Hai vị gia ...”. Sảnh Cô thì nép vào người Dương Tiếu Trai, sợ hãi giống như con bướm nhỏ gặp mưa gió núp dưới lá cây, nước mắt lã chã. Dương Tiếu Trai vừa che chở người yêu vừa dẫm chân nói:
“Thật không có vương pháp gì cả !”, vừa thấy Cao Lãng Thu lên lầu, y bèn nói “Lãng Thu huynh! Mau tới nha môn gọi người dẫn hai người này đi!”. Cao Lãng Thu lại xua tay nói “Không cần!
Không cần!”, rồi bước tới kéo hai người kia ra. Hai người quay lại định đánh y, Cao Lãng Thu bèn thi triển cách điểm huyệt học được trong sách, phóng chỉ điểm huyệt hai đại hán to khỏe như trâu ngã lăn ra sàn lầu.
Lúc bấy giờ trên phố có nhiều người nghe tiếng huyên náo chạy lên lầu xem, nhưng vừa thấy hai người kia nằm trên sàn lầu như đã chết, bèn sợ hãi ầm ầm chạy xuống. Chưởng quỹ La Lão Thực bị vỡ đầu chảy máu, ngồi ở chân tường bò dậy không nổi. Y bèn la lên:
“Trời ơi! Lát nữa người của tiêu điếm họ nhất định tới trả thù cho họ, quán rượu này của ta chắc bị phá tan mất!”. Dương Tiếu Trai xua tay nói “Không hề gì! Ngươi đừng sợ, quan tư hai mặt đều có ta”, rồi quay qua Cao Lãng Thu nói:
“Lãng Thu huynh ở đây bảo vệ vợ chồng y, ta đưa cô nương này tới nhà láng giềng tạm tránh cho nàng khỏi kinh sợ!”. Cao Lãng Thu gật đầu nói:
“Được! Cho cô nương tạm xuống lầu tránh cũng được”.
Lúc ấy Cao Lãng Thu hiên ngang đứng chặn ở thang lầu, Dương Tiếu Trai bảo vệ Sảnh Cô xuống lầu, mới xuống mấy bậc thì thấy bên ngoài có mấy đại hán xông vào. Người cầm đầu tuổi khoảng bốn mươi trở lại, tuy không cao lớn nhưng dáng vẻ rất hung dữ, ngực áo phanh ra, tay cầm cương đao, dẫn theo mấy người như định lên lầu trả thù cho hai bằng hữu của họ đã bị điểm huyệt. Y chưa thấy Dương Tiếu Trai nhưng Dương Tiếu Trai đã nhận ra y, bèn đứng lại hỏi:
“Dương lão sư! Sao mấy hôm nay không thấy?”. Người họ Dương kia vừa ngẩng đầu lên, lập tức vẻ mặt giận dữ biến thành hòa hoãn, nói “Ấy, Tiếu Trai đại gia sao ở đây? Ta nghe nói có hai bằng hữu ở trên lầu bị ức hiếp!”. Dương Tiếu Trai xua tay nói:
“Lão sư đừng vội, đều không phải người ngoài, vừa rồi tôi cũng không biết hai vị đó nguyên là bằng hữu của lão sư. Ta đang ở đây uống rượu, họ cũng tới đây uống rượu, nhưng vì chưởng quỹ La Lão Thực thân thiết với ta, chiêu đãi ta rất chu đáo, hơi lạnh nhạt với hai người đó một chút, họ liền nổi giận đánh La Lão Thực. Lúc ấy vừa may có người bạn ta hẹn tới, là một vị tiên sinh họ Cao trong phủ nha, y thấy hai người đánh một người liền bất bình, cho nên ...”. Quay đầu thấy Cao Lãng Thu đang đứng giữa cửa cầu thang, y liền kéo xuống nói:
“Đây là Cao tiên sinh, vị này là bạn thân của ta, cũng là thầy của ta, là tiêu đầu nổi tiếng ở Hà Nam Nhữ Châu hiệp Dương Công Cửu”.
Lúc ấy Cao Lãng Thu hướng xuống vòng tay, Dương Công Cửu cũng hướng lên vòng tay, y quay lại đưa cương đao cho người sau lưng, bảo họ không cần lên lầu, nói:
“Đã là người một nhà thì dễ nói chuyện rồi”. Y lộc cộc lên lầu. Dương Tiếu Trai lúc này cũng hoàn toàn yên tâm, nhìn Sảnh Cô nói:
“Không phải sợ!
Vị tiểu thư này là bạn thân với ta hơn hai mươi năm”, rồi lại dẫn Sảnh Cô lên lầu.
Dương Công Cửu trước tiên nhìn chưởng quỹ La Lão thực bị đánh ra sao, rồi cúi nhìn hai tiêu đầu kia đang nằm ngang nằm dọc dưới sàn. Hai người tuy không thể cử động, như bị bán thân bất toại nhưng vẫn không ngừng ngoác miệng chửi to, nhìn Dương Công Cửu nói:
“Tên chưởng quỹ đó, huynh phải báo thù cho chúng tôi, đánh chết gã mặc áo dài kia !”. Dương Công Cửu lại tức giận mắng:
“Ta giúp các ngươi báo thù gì? Các ngươi lén ta tới đây gây sự, bắt nạt người làm ăn lương thiện, cũng nên để các ngươi gặp phải vị lão sư phó này giúp ta quản giáo các ngươi !”. Rồi quay qua Cao Lãng Thu chắp tay nói:
“Thất kính! Thất kính! Không ngờ hôm nay lại được gặp vị lão hành gia phái Võ Đang ở đây, xin giúp huynh đệ giải khai huyệt đạo cho hai kẻ làm thuê này, huynh đệ sẽ bắt chúng tạ lỗi với huynh!”. Cao Lãng Thu nghe câu này cũng rất khó xử, chỉ vì vừa rồi nhất thời tức giận chiếu theo cách trong sách điểm huyệt hai người, không ngờ điểm ngã được thật, nhưng nếu bảo giải huyệt thì y phải quay về nhà tra sách trước. Nhưng nếu trong tay đang có sách y cũng không thể nói rõ, đành trơ mặt ra chắp tay nói:
“Không hề gì, ta chẳng qua cũng chỉ chơi đùa với hai người bọn họ thôi. Nhưng họ đánh La Lão Thực quá nặng, huynh đệ giữa đường thấy chuyện bất bằng nên cho hai người bọn họ nằm nghỉ một lúc, ta ra ngoài dạo một vòng, lát nữa sẽ quay lại giải khai huyệt đạo cho họ”.
Nói xong, Cao Lãng Thu quay người xuống lầu. Y vội vã về nhà, vào phòng lấy một cái rương gỗ nhỏ dưới gầm giường ra, mở khóa lấy ra hai quyển di thư của Á hiệp, lật suốt nửa ngày mới tìm được chỗ dạy cách điểm huyệt. Y miệng thì đọc, tay thì ra thế, hồi lâu mới thuộc đoạn ấy, sau đó cho sách vào rương khóa lại như cũ rồi trở lại quán rượu họ La. Chỉ thấy hai người tiêu đầu kia còn nằm trên sàn lầu, Dương Công Cửu thì đang ngồi đối diện với Dương Tiếu Trai uống rượu. Cao Lãng Thu ung dung không hấp tấp, lúc ấy thi triển cách thức vừa học thuộc giải khai huyệt đạo cho hai người kia. Lại đỡ từng người từng người dậy cười nói “Đắc tội quá !”. Lúc ấy Dương Công Cửu trên mặt lộ vẻ tức giận, nhìn hai người xua tay một cái, hai người kia vừa xấu hổ vừa tức giận xuống lầu ra về.
Dương Tiếu Trai lại kéo Cao Lãng Thu ngồi vào bàn, cười nói “Lãng Thu huynh, ngươi thật là không thành thật với bạn bè, giấu giếm ta quá lâu ! Đến mãi hôm nay ta mới biết ngươi không những là một vị danh sĩ mà còn là một vị hiệp khách !”. Cao Lãng Thu mỉm cườ, Dương Công Cửu khuôn mặt đỏ tía ngẩng lên nói:
“Tiêu điếm của huynh đệ ở Tín Dương, chẳng qua cũng gần đây.
Vì không có ai dẫn kiến, cũng không biết lão huynh là một vị lão hành gia phái Võ Đang, nên còn chưa bái phỏng. Hôm nay thủ hạ của ta đánh người ở đây, được huynh quản thúc cho, ta cũng không nói tới nữa. Nhưng mới rồi ta đã khẩn cầu huynh, Tiếu Trai đại gia lại nói huynh là bạn thân của y, bất kể thế nào cũng nên nể mặt nhau. Nhưng lão huynh ngươi lại không nghĩ tới chuyện giao tình, thật lòng bắt họ nằm ở đây suốt nửa ngày mới chịu giải huyệt cho họ. Ta nghĩ đây nhất định vì huynh đệ thất lễ nên bị lão huynh trách móc!”. Cao Lãng Thu cũng đỏ mặt, xua tay lia lịa nói “Đừng nói thế!”, Dương Tiếu Trai cũng xua xua hai tay nói:
“Xong rồi, xong rồi, uống rượu đi !”. Dương Công Cửu lại lắc đầu nói:
“Nếu không phải vì huynh đệ thất lễ, vậy thì nhất định là vì ta tiếng tăm không lớn, võ nghệ kém cỏi chứ gì ? Được rồi. Ta phải lãnh giáo, sáng sớm ngày mai ngoài cửa Nam Môn, ta sẽ xin vị lão hành gia phái Võ Đang chỉ giáo.
Hẹn gặp lại !”. Nói xong vòng tay đứng lên. Dương Tiếu Trai vội đuổi theo kéo y lại nói:
“Dương lão sư, cần gì phải thế !”. Dương Công Cửu giật tay ra bỏ đi, gót chân nện xuống thang lầu ầm ầm.
Ở đó Cao Lãng Thu sắc mặt trắng bệch, ngồi ngẩn ra không nói gì. Dương Tiếu Trai lại xua tay nói:
“Không hề gì, y hẹn ngươi sáng sớm ngày mai tỷ võ, lúc ấy ngươi không cần tới, ta sẽ tìm y giảng hòa cho hai người là được. Mười năm trước y rất nghèo khổ, nhờ ta giúp đỡ rất nhiều, ta mời y tới nhà làm hộ viện, y mắc bệnh một năm cũng được ta sai người chăm sóc, mời thầy bốc thuốc, mới cứu được y. Về sau lúc y ra đi, ta còn tặng ba mươi lượng bạc, có giao tình như thế, ta nghĩ y không đến nỗi không nể mặt ta !”. Cao Lãng Thu cười nhạt nói:
“Ta sợ gì y ? Sáng mai đánh nhau, còn chưa biết hươu chết về tay ai đâu !”. Dương Tiếu Trai xua xua hai tay nói:
“Không cần, không cần, chúng ta toàn là người tư văn, không thể tranh hơn thua với người giang hồ bọn họ.
Mà nói lại thì Dương Công Cửu quả thật võ nghệ không kém, các hiệp khách nổi tiếng hiện nay như Giang Nam Hạc, Kỷ Quảng Kiệt cũng đều quen biết y!”.
Cao Lãng Thu nghe câu ấy trong lòng càng sợ hãi. Lúc ấy La Lão Thực lại bảo Thiến Cô con gái y tới mời rượu hai vị lão gia. Thiến Cô đổi mặc một bộ quần áo hoa, bưng cho Tiếu Trai một chén rượu ngon. Đối diện với giai nhân, Cao Lãng Thu không kìm được hứng thơ, vuốt râu khẽ ngâm nga, nhưng trong lòng lại rối bời, y bèn ra về, trở lại nha môn ngồi ủ rủ trong phòng, vô cùng hối hận, cảm thấy hôm nay không nên sơ suất bộc lộ võ nghệ, vả lại chính mình cơ bản còn chưa đọc xong hai quyển di thư, ngày mai làm sao dám tỷ võ với một tiêu đầu nổi tiếng trên giang hồ? Cho dù ngày mai có Dương Tiếu Trai đứng giữa giảng hòa, có thể điều đình, nhưng phép điểm huyệt của mình từ đây đã nổi tiếng, trở đi biết đâu bọn Giang Nam Hạc, Kỷ Quảng Kiệt đều muốn tìm tới so tài với mình, thì làm thế nào?
Lo lắng suốt nửa đêm, bèn quyết định phải ly khai chỗ này. Lúc ấy đang đêm viết hai lá thư, một gửi cho Dương Công Cửu, hẹn y sau năm năm sẽ gặp y so tài, một gửi cho Dương Tiếu Trai, là mấy câu thơ từ biệt, ngoài việc khoe khoang so sánh mình với bậc hiệp khách, còn nói mình sẽ đi ngao du ở vùng Lỗ Đông. Còn có hai bài khác thì khuyên Dương Tiếu Trai nên sớm nạp thiếp, lại nói “Mong con cọp vằn bên mái tóc cô em kia sớm giáng lâm nhà huynh, là điềm sinh con trai”. Hôm sau trời vừa sáng, y đã đưa hai lá thư cho người trong nha môn, sai đưa tới chỗ Dương lão gia, còn y thì gói ghém hành lý lên đường.
Y tới thành Kim Lăng, tìm được chỗ ngụ rồi, đổi tên thành “Vân Hạc sơn nhân”, viết chữ bán tranh để sinh sống, ngấm ngầm nghiên cứu hai quyển kỳ thư. Thấm thoát qua năm năm, Cao Lãng Thu tự tin đã học được hết toàn bộ võ nghệ trong đó, bèn trở lại phủ Nhữ Nam. Trước tiên tới thăm anh ruột trong phủ nha, nguyên đến lúc ấy Phủ đài vẫn là Hạ Tụng, Cao Mậu Xuân anh y đã được thăng làm Đồng Tri phủ. Trong phủ nha lại có một vị Văn án tiên sinh vừa tới làm việc, cũng không phải ai khác, chính là Phí Bá Thân bạn thân của Cao Lãng Thu ở quê.
Nguyên vì Phí Bá Thân quen biết với Bích nhãn hồ ly ở huyện Tuy Giang, Bích nhãn hồ ly học được mấy chiêu võ nghệ của Á hiệp, trở thành nữ tặc hoành hành ở một dải sông Kim Sa, còn thỉnh thoảng bảo Phí Bá Thân tới tìm thị. Phí Bá Thân sợ gặp tai họa, lúc ấy bèn tới chỗ Cao Mậu Xuân, làm văn án trong phủ. Y là người khéo chiều chuộng biết lấy lòng, nên tới đó không đầy hai năm đã trở thành người tâm phúc của Hạ Tri phủ. Lúc ấy y vừa thấy Cao Lãng Thu tới bèn kéo Cao Lãng Thu ra một nơi vắng vẻ, thì thào nói:
“Ngươi phải cẩn thận đấy! Bích nhãn hồ ly đang tìm ngươi, nghe thị nói trước đây ngươi lừa thị lấy đi hai quyển sách, là của Á hiệp để lại. Gần đây thị mới biết hai quyển sách ấy rất đáng tiền, thị đang muốn tìm ngươi đòi lại đấy!”. Cao Lãng Thu nghe xong bất giác ha hả cười nhạt. Lại tới thăm Dương Tiếu Trai, té ra Dương Tiếu Trai đã cưới Thiến Cô con gái họ La bán rượu làm thiếp, lại đã sinh được một trai một gái. Đứa con trai ba tuổi đã biết đi tên Dương Báo, đứa con gái mới một tuổi tên Lệ Anh.
Dương Tiếu Trai vừa thấy bạn tri giao lâu năm tìm tới, vô cùng vui mừng, gọi ái thiếp và con cái ra chào. Cao Lãng Thu thấy Thiên Cô phong thái vẫn như xưa, lại vì ăn mặc lộng lẫy nên mường tượng còn đẹp hơn ngày trước. Cao Lãng Thu bèn gọi là Thiến tẩu, chỉ là thấy đứa con trai tên Dương Báo đầu tròn như đầu cọp, y chợt nhớ tới chuyện cũ năm năm về trước. Bấm đốt tay tính thì còn một tháng ba ngày nữa là đến ngày Đoan ngọ tháng năm. Y nhân lúc Thiến Cô quay đi bèn hạ giọng cười cười hỏi Dương Tiếu Trai:
“Lệnh lang thiên tư rất tốt, tương lai chắc chắn không yếu ớt như các ngươi. Nhưng tại sao lại đặt tên là Báo mà không đặt là Hổ ? Chữ Hổ không phải có lai lịch hơn sao? Lão huynh còn nhớ chuyện Thiến tẩu phu nhân cài một con cọp trên tóc ngày Đoan ngọ cách đây năm năm và lá thư huynh đệ gửi lại lúc sắp lên đường không?”. Dương Tiếu Trai cười nói “Chữ Hổ đã dùng rồi”. Bèn hạ giọng kể với Cao Lãng Thu một hồi. Nguyên là Cao Lãng Thu đi được một năm thì Dương Tiếu Trai tuy vợ lớn ghen tuông nên không dám đón Thiến Cô về nhà nhưng đã cưới Thiến Cô làm vợ ở ngoài. Sau đó sinh được một đứa con trai, Dương Tiếu Trai bèn đặt tên là Hổ, gọi là Dương Tiểu Hổ.
Nhưng La Lão Thực tuy là một nhà bán rượu song đã sống ở Nhữ Nam lâu năm, bạn bè rất đông, con gái chưa lấy chồng đã có con nên y cũng cảm thấy mất mặt. Vả lại Dương Tiếu Trai cũng không dám thừa nhận đứa con riêng này, lại gửi Tiểu Hổ ở nhà một người chị dâu trong họ, ngấm ngầm chu cấp cho nó.
Năm nay đứa nhỏ ấy đã năm tuổi nhưng được gọi là La Tiểu Hổ chứ không phải là Dương Tiểu Hổ. Qua năm sau Dương Tiếu Trai lại đón Thiên Cô về nhà, năm ấy lại sinh một con trai, thật ra là đứa con trai thứ hai, án theo chữ Hổ mà đặt tên nên mới gọi là Dương Báo. Dương Tiếu Trai kể lại chuyện bí mật ấy cho Cao Lãng Thu nghe, rồi nói:
“Sắp tới nếu ta chết, nhờ huynh nói cho anh em chúng biết nhau, chúng quả thật là anh em ruột”. Cao Lãng Thu gật đầu, lại chúc mừng Dương Tiếu Trai rồi nói:
“Lần này ta tới đây không vì chuyện gì khác, mà là để gặp lệnh đương gia tiêu đầu Dương Công Cửu, để tròn cái hẹn năm năm!”. Dương Tiếu Trai xua tay nói:
“Dương Công Cửu không thể tỷ võ với ngươi nữa đâu, ba năm trước y đánh nhau với người ta trên giang hồ đã bị trọng thương, chân trái đã bị tàn phế. Năm rồi y lại tới đây đánh người bị thương, bị áp giải tới nha môn, may có ta gởi gắm Hạ phủ đài, y mới được tha”.
Nói xong bèn sai đầy tớ bày tiệc, vẫn sai ái thiếp Thiến Cô của y hầu rượu.
Đang uống rượu trò chuyện vui vẻ, chợt lại có một người khách không mời tới, té ra là Phí Bá Thân.
Vì Phí Bá Thân cũng hay rượu giỏi thơ nên hơn năm nay đã trở thành bạn thân của Dương Công Cửu, ra vào trong nhà, thê thiếp của Dương Công Cửu cũng không tránh mặt. Lúc ấy Dương Tiếu Trai thấy y tới, bèn nói:
“Hay quá!
Bá Thân tới vừa đúng lúc, ngươi và Lãng Thu cũng là cố nhân”. Phí Bá Thân ngoác miệng ra cười, đầu tiên y hỏi Thiến Cô:
“Sáng nay ta bảo người ta đưa điểm tâm tới, cô đã dùng chưa? Đó không phải mua ở ngoài, mà do Hạ phủ đài chính tay nấu nướng đấy!”. Dương Tiếu Trai cười nói:
“Phủ đài đại nhân việc công nhàn rỗi lại biết nấu nướng, có thể nói là một viên Thái thú phong lưu vậy!
Vả lại còn đặc biệt phong lưu, cổ kim chưa từng có! Ha ha ha”. Cao Lãng Thu thấy Phí Bá Thân lại nhìn Thiến Cô một cái, cũng cười cười không nói gì. Tiệc rượu vừa tan, Cao Lãng Thu cùng Dương Tiếu Trai cùng về phủ nha, ngủ chung một phòng. Đêm ấy hai người trò chuyện, Cao Lãng Thu lại biết giao tình giữa Dương Tiếu Trai và Hạ Tri phủ ngày càng thân thiết. Dương Tiếu Trai thường đưa ái thiếp tới phủ nha, vợ con đôi bên cũng thường qua lại với nhau. Đồng thời lại biết vợ lớn của họ Dương ghen tuông, con cái của Thiến Cô thường bị ngược đãi, Dương Tiếu Trai cũng không sao che chở. Cao Lãng Thu bèn hạ giọng dặn y “Dương huynh! Ngươi và ta chơi thân với nhau, ta hy vọng ngươi nhớ kỹ mấy câu này. Một là không nên đi lại quá nhiều với quan phủ, hai là không nên để Thiến Cô gặp người ngoài, ba là ngàn vạn lần không nên gần gũi Phí Bá Thân”. Dương Tiếu Trai gật đầu nói:
“Đúng, đúng, ta với họ chẳng qua cũng chỉ là tùy tiện ứng thù, mà Thiến tẩu của ngươi cũng đã có mấy đứa con, ai còn muốn chiếm đoạt nữa”. Cao Lãng Thu xua tay nói:
“Không phải thế, lòng người khó dò lắm!”. Dương Tiếu Trai gật đầu nói:
“Đúng đúng, ta nghe lời ngươi, ta nhất định nghe lời ngươi!”.
Sau đó Cao Lãng Thu lại ra đi. Y quay lại giang hồ, đi khắp nam bắc, tới đâu cũng lấy tên Vân Hạc sơn nhân vẽ tranh viết chữ để sinh nhai. Có lúc y cũng tìm ngôi chùa cổ nào đó chép kinh cho tăng nhân, ăn nhờ vài hôm, lúc rãnh rỗi lại nghiên cứu chỗ áo bí của hai quyển sách. Y cũng từng bộc lộ qua thân thủ, chế phục khá nhiều bọn hào cường trên giang hồ, giúp đỡ rất nhiều cô nhi quả phụ. Nhưng các kỳ nhân hiệp khách nổi tiếng như Giang Nam Hạc, Kỷ Quảng Kiệt, Lý Phượng Kiệt và các đạo sĩ trên núi Võ Đang thì không gặp được y, y cũng không dám công nhiên so tài với họ.
Vì lúc rảnh rỗi y nhớ tới bạn thân là Dương Tiếu Trai, lại rất không yên tâm, nên ba năm sau y lại tới Nhữ Nam. Tới đó nhìn qua, lại cảm thấy người vật đều thay đổi. Người trong phủ nha tuy không có thay đổi gì lớn, nhưng cổng ngõ nhà Dương Tiếu Trai đã tiêu điều vắng vẻ, trên cổng còn tờ thiếp tang dãi dầu mưa nắng ngã thành màu vàng! Cao Lãng Thu cả kinh, trước tiên tới hỏi anh ruột y, anh y bèn bí mật nói cho y biết:
“Ngươi không biết, bảy tám năm nay việc người thay đổi, Dương Tiếu Trai và Thiến Cô vợ y đều đã chết, một trai hai gái cũng thất tung, không biết hạ lạc ở đâu!”. Cao Lãng Thu cả kinh, lại nghe anh y nói tiếp:
“Lòng ngươi đáng sợ thật, nữ sắc đúng là rước lấy tai họa! Vốn là bảy năm trước Dương Tiếu Trai yêu mến Thiến Cô con gái họ La bán rượu, đồng thời Tri phủ đại nhân bản phủ là Hạ Tụng cũng nhìn thấy Thiến Cô trong kiệu, cho là tuyệt sắc, đã muốn chiếm đoạt. Nhưng vì y là một vị Tri phủ, không thể công nhiên cưới con gái nhà dân làm thiếp, lại vì không có người tâm phúc nào lo việc cho, nên Thiến Cô kia bị Dương Công Cửu cưới mất. Nhưng Hạ Tri phủ vẫn không quên tình, đến nỗi tương tư thành bệnh, về sau Phí Bá Thân tới, y bèn mua chuộc làm tâm phúc, bảo Phí Bá Thân tìm cách cướp Thiến Cô về cho y. Thiến Cô tuy sinh ba con với họ Dương nhưng phong vận vẫn như cũ, tuy xuất thân con nhà thường dân nhưng tính tình cứng rắn. Phí Bá Thân dùng hết trăm phương ngàn kế, đầu tiên lấy lợi dụ dỗ, sau đó dùng quyền dọa dẫm, rốt lại cũng không thành công. Về sau Dương Tiếu Trai cũng biết, y bèn tuyệt giao với hai người Hạ Tụng, Phí Bá Thân. Hai người trong lòng căm hận, năm rồi bèn mượn một vụ xâm chiếm đất đai, bắt Dương Tiếu Trai hạ ngục. Rốt lại Dương Tiếu Trai là một vị danh sĩ, lại có bạn bè ở chỗ Phủ đài đại nhân trên tỉnh, nên chỉ bị giam hơn một tháng thì được tha. Dương Tiếu Trai về tới nhà lại uất ức thành bệnh, Phí Bá Thân còn mặt dày tới thăm hỏi. Y tới thăm cũng không sao, nhưng Dương Tiếu Trai lại không biết uống lầm phải thuốc gì mà bệnh luôn không dậy nổi!”.
Nghe tới đó, Cao Lãng Thu tức giận dẫm chân một cái, anh y lại nói:
“Ngay đêm Dương Tiếu Trai chết, ái thiếp Thiến Cô của y cũng uống thuốc độc tự tử, nghe nói là chết theo chồng, còn để lại một trai tên Dương Báo, hai gái một tên Lệ Anh, một tên Lệ Phương, Lệ Phương mới sinh được tám tháng. Đứa con trai đã nhiều lần bị vợ lớn của Dương Tiếu Trai ngược đãi. Nhưng mùa đông năm ngoái, nhà họ Dương đột nhiên bị cướp, có năm sáu tên cường đạo trên tường nhảy xuống, cướp vàng bạc thì không nói, kỳ quái nhất là ba đứa nhỏ cũng bị bắt đi. Quan trọng hơn là mấy đêm liền trong phủ nha cũng bị trộm cướp quấy rối, may là đề phòng chặt chẽ mới không xảy ra chuyện gì”.
Cao Lãng Thu hiểu rõ chuyện này nhất định là do Nhữ Nam hiệp Dương Công Cửu làm, trong lòng vô cùng khâm phục. Lại nghe anh y nói:
“Nhưng từ đó bọn gian tặc không tới nữa, ba đứa nhỏ đến nay cũng không biết ở đâu!”.
Anh y nói xong, lại dặn Cao Lãng Thu không nên nói với người ngoài, lại nói:
“Tốt nhất là ngươi mau rời khỏi chỗ này, vì Phí Bá Thân hiện đang một mình nắm giữ đại quyền trong nha môn, y tuy chẳng qua chỉ là một vị Văn án tiên sinh nhưng quyền thế còn lớn hơn cả Phủ thừa là ta nữa đấy!”. Cao Lãng Thu lắc đầu cười khẽ nói:
“Không hề gì, bọn tôi là bạn đồng song, tuy y biết tôi với Dương Tiếu Trai ngày trước có giao tình sâu nặng nhưng quyết y không làm gì tôi đâu!”. Kế lại nói:
“Tôi tới thăm hai người quen, ngày mai sẽ đi!”.
Y ra khỏi nha môn, bất giác rơi nước mắt. Tìm tới quán rượu họ La, thấy La Lão Thực và vợ còn bán rượu ở đó. Cao Lãng Thu hạ giọng hỏi chuyện vợ chồng Dương Tiếu Trai thảm tử. Vợ chồng La Lão Thực chỉ rơi nước mắt, biết chắc là con rể chết không minh bạch, con gái đại khái cũng là bị người ta bức tử. Hỏi tới nơi hạ lạc của ba đứa nhỏ, vợ chồng họ chỉ biết là bị cường đạo bắt đi, chứ không biết tên họ của bọn cường đạo và nơi hạ lạc của ba đứa nhỏ. Lại nói:
“Lúc con gái chúng tôi chưa lấy Dương lão gia, Phủ đài quả thật có sai người tới dỗ dành mấy lần, muốn mua Thiến Cô của chúng tôi vào phủ đệ làm a hoàn, lại nói sắp tới sẽ cưới làm dì thái thái. Thiến Cô lại không muốn, chúng tôi thì nghĩ gả cho Dương lão gia dù sao cũng hay hơn bán cho Hạ Phủ đài rất nhiều, nên mới ...”. Nói tới đó hai vợ chồng già khóc không thành tiếng. Cao Lãng Thu lại hỏi “Vậy Tiểu Hổ đâu?”. La Lão Thực nói:
“Tiểu Hổ đang chơi đùa ở hiệu quan tài ngoài phố”.
Cao Lãng Thu xuống lầu, theo phố lớn đi về phía nam thì thấy một cửa hiệu bán quan tài, trước cổng có một đám trẻ con. Đám trẻ này lúc người ta có tang, cửa hiệu mua bán thì làm đội nghi trượng, lúc rảnh rỗi thì tụ tập ở đó, ngoài việc đánh bạc ăn tiền thì đánh nhau, đứa nào cũng toàn thân dơ bẩn, quần áo rách rưới như một bầy quỷ đói nhỏ. Cao Lãng Thu gọi “Đứa nào là Tiểu Hổ nhà họ La?”. Có một đứa bảy tám tuổi đang gieo xúc xắc ngẩng đầu lên nói:
“Là tôi! Ông tìm tôi có chuyện gì ?”. Cao Lãng Thu nhìn thấy đứa nhỏ này rất giống Dương Tiếu Trai, lại càng giống em ruột nó là Dương Báo. Cao Lãng Thu gật đầu nói:
“Ngươi lại đây! Ta muốn nói với ngươi vài câu!”. La Tiểu Hổ lắc đầu nói “Không! Tôi đang đánh bạc mà!”. Cao Lãng Thu móc trong người ra một nén bạc, nói:
“Ngươi qua đây, ta cho ngươi nén bạc này”. La Tiểu Hổ thấy nén bạc lập tức đưa ống xúc xắc cho đứa khác, nhảy ngay qua. Bọn trẻ con ở cửa hiệu cũng xúm lại vây quanh Cao Lãng Thu. Cao Lãng Thu bèn nói:
“Các ngươi đi hết đi, ta chỉ tìm nó thôi”. Lúc ấy y dắt La Tiểu Hổ về quán rượu, hỏi:
“Ngươi có biết Dương Tiếu Trai Dương đại gia không?”. Tiểu Hổ nói:
“Tôi biết! Lúc Dương đại gia và vợ y chết có hai cỗ quan tài cùng khiêng ra. Chúng tôi là họ hàng, vợ y là cô tôi”. Cao Lãng Thu trong lòng rất xốn xang, vợ chồng La Lão Thực bên cạnh cũng ôm mặt khóc, nhưng nhìn thái độ của họ thì dường như không muốn thừa nhận La Tiểu Hổ là con riêng của con gái với Dương Tiếu Trai. Cao Lãng Thu phẫn khái một hồi, bèn bảo đem giấy bút viết ngay một bài thơ như sau:
Trời đất tối tăm sinh tai ương, Nhà ta huynh muội quá đau thương.
Cha gặp bất hạnh mẹ tự tử, Con côi may được họ hàng thương.
Nhà ta gia thế người đều biết, Duy có anh em chẳng tỏ tường.
Tên ta là Hổ em tên Báo, Còn có em gái tên Anh Phương.
Cả nhà ly tán làm sao biết, Chỉ mượn lời ca trút oán hờn.
Hai mươi năm nữa như may gặp, Báo oán đền ơn hết vấn vương.
Viết xong, y lấy một chiếc phong bì cho vào dán kín lại đưa cho La Lão Thực, lại nói với Tiểu Hổ:
“Trong phong thư này có một bài thơ, sau mười năm nữa ngươi cứ mở ra, lúc ấy ngươi sẽ hiểu! Ngươi cứ đi khắp nơi ngâm nga, ắt có thể gặp mặt em trai em gái ngươi!”. Tiểu Hổ nói:
“Tôi lấy đâu ra em trai em gái? Tôi chỉ có một mình, cha tôi làm phu khiêng quan tài!”. Cao Lãng Thu cũng không nói rõ với nó, lấy ra ba mươi lượng bạc đưa La Lão Thực dặn cho La Tiểu Hổ đi học, không nên cho nó lêu lổng với đám trẻ con ngoài đường. La Lão Thực gạt lệ gật đầu, nhận lấy số bạc và phong thư, Tiểu Hổ lại lắc đầu nói:
“Tôi không đi học, tôi muốn xuống nam lên bắc, tôi muốn làm lão đạo sĩ, làm lão đạo sĩ hóa duyên khắp nơi, vào ở trong núi, thích đi đâu thì đi, tôi muốn làm anh hùng lục lâm, anh hùng lục lâm không ai dám coi thường, có rượu, có vợ, trong rương đầy vàng bạc!”. Cao Lãng Thu nói:
“Sắp tới nếu ngươi muốn giao du giang hồ thì rất dễ thôi. Mười năm nữa ngươi lớn rồi, có thể tới một nơi tìm ta”. Tiểu Hổ hỏi:
“Nơi nào? Xa không? Nếu gần thì tôi không đi đâu!”. Cao Lãng Thu nói:
“Rất xa, đó là nơi xa nhất, gọi là Tân Cương”. Tiểu Hổ cười, Cao Lãng Thu cho nó nén bạc, lại dặn dò vợ chồng La Lão Thực suốt nửa ngày rồi xuống lầu ra đi. Tiểu Hổ thì đã sớm cầm nén bạc chạy ra cửa hiệu quan tài đánh bạc rồi. Cao Lãng Thu nhìn theo bóng đứa nhỏ bất giác căm tức rơi nước mắt, vốn định tìm Phí Bá Thân đưa y vào đất chết, báo thù cho bạn cũ, trừ hại cho bản địa. Nhưng nghĩ bất kể Phí Bá Thân xấu xa thế nào cũng là bạn đồng song của mình, vả lại chẳng qua y cũng chỉ theo cọp làm ma trành, kẻ thủ ác chính là Tri phủ Hạ Tụng. Nhưng tuy mình mang một thân võ nghệ song làm gì được một vị Tri phủ đại nhân? Y lại uất ức trở về nha môn, không tới gặp Phí Bá Thân, thu dọn hành lý đi ngay trong hôm ấy.
Từ đó Cao Lãng Thu lại lưu lạc giang hồ, đi khắp nơi tìm Nhữ Châu hiệp Dương Công Cửu và anh em Dương Báo, Dương Lệ Anh, Dương Lệ Phương, định nói cho chúng biết chúng còn có một người anh ruột. Lại muốn đọc bài thơ kia cho chúng nghe để sau này anh em chúng có thể nhận ra nhau. Nhưng y đi hết bắc nam, hỏi khắp giang hồ cũng không sao tìm được Dương Công Cửu và ba anh em Dương Báo.
Bất giác đã qua mười mấy năm, lúc ấy ngoài biên nhiều việc, rất nhiều nhân tài đều nhân cơ hội xuất đầu lộ diện, ai cũng thi thố tài năng, kiến lập kỳ công.
Nhưng Cao Lãng Thu vẫn phiêu bạt giang hồ, y đi khắp nơi dâng thư tự tiến cử, nhưng rốt lại cũng không ai dùng y. Về sau y bèn tới Cửu Tư du ngoạn ở Tân Cương, lấy tên là Cao Vân Hạc, đầu thân vào mạc trướng của Lãnh đội đại thần Tân Cương Ngọc đại nhân. Tân Cương vốn là một tỉnh rộng nhất Trung Quốc, rộng bằng mấy tỉnh Trực Lệ, Sơn Đông, Hà Nam, Sơn Tây, Thiểm Tây, Giang Tô gộp lại. Dân tộc trong thành có người Hán, Mãn, Hồi, Mông Cổ, Sách Luân, Cáp Long Khắc, Đột Quyết, nhưng chính quyền đều do triều đình Đại Thanh thống quản, đặt ra chức Tướng quân và Tuần phủ, lại do Lãnh đội đại thần các doanh chia đóng ở các nơi. Chức Lãnh đội đại thần không khác Tổng trấn bao nhiêu nhưng vì là Khâm sai nên vô cùng quý hiển.
Nơi Ngọc đại nhân đóng quân gọi là huyện Thả Mạt, ngay giữa vùng Tân Cương, phía bắc giáp với sông Tháp Lý Mộc, biển Khổng Tước, phía nam là một thảo nguyên rộng vài trăm dặm, là bãi chăn súc vật của người Mông Cổ, Người Cáp Long Khắc. Phía đông có đường dịch trạm tới thẳng Dương Quan vào tỉnh Cam Túc. Phía tây là Đại Qua Bích, Qua Bích tức sa mạc, là một dải đất muôn dặm cát vàng, không có cả một cọng cỏ. Nhưng phong cảnh gần huyện Thả Mạt lại rất tươi đẹp, vùng Giang Nam nổi tiếng sơn thanh thủy tú cũng không thể sánh bằng. Ở đó có biển biếc mênh mông, có núi cao xanh thẳm, có mấy trăm khoảnh nho như tuyết đỏ rải khắp mặt đất, có cây đào cây hạnh mọc khắp đồng khắp núi cho người ta tùy thích hái quả. Còn có đàn ngựa Cáp Long Khắc, từ trên núi nhìn xuống đông như đàn ong không sao đếm được.
Cho dù người nghèo khổ nhất cũng có một hai trăm con ngựa, đó là sản nghiệp của họ. Thịt ngựa là thức ăn của họ, sữa ngựa là thức uống của họ, lông ngựa lại có thể làm được đủ thứ đồ dùng.
Cao Lãng Thu vừa tới đó đã muốn ở lại, Ngọc đại nhân lại rất thưởng thức y.
Đầu tiên sai y coi việc văn thư trong doanh, sau mời vào phủ dạy học, người y dạy là tiểu thư Kiều Long. Lúc ấy tiểu thư Kiều Long mới bảy tám tuổi, còn là một cô gái nhỏ tự nhiên, hoạt bát, xinh đẹp. Cao Lãng Thu vì là thầy dạy học nên càng tiếp xúc nhiều với Ngọc đại nhân. Ngọc đại nhân cũng thường mời y bàn bạc việc quân vụ, y lại thi triển tài năng, giúp Ngọc đại nhân lập được rất nhiều công lớn, nhưng võ nghệ của y vẫn chưa có cơ hội để bộc lộ.
Lúc ấy y đã chú ý tới cô học trò Ngọc Kiều Long, vì Ngọc Kiều Long bàn chân to, vả lại eo lưng thon, thân thể nhẹ nhàng, tay chân nhanh nhẹn, lúc bảy tám tuổi đã thích cưỡi ngựa, cứ cha mẹ thỉnh thoảng không để mắt tới thì chạy ra khỏi nhà. Thấy ngựa trong nha môn cô ta cũng bất kể là của ai, cởi dây xong là có thể nhảy phóc một cái lên ngựa, phóng ra ngoài thành chơi suốt nửa ngày, chưa thật mỏi mệt thì không về. Đầu tiên cô cũng ngã ngựa mấy lần, nhưng về sau kỵ thuật ngày càng giỏi, ngựa Y Lê nổi tiếng hung dữ cũng dám cưỡi, mà còn phóng như bay, điều khiển tùy ý, người trong nha môn và quân doanh không ai không khâm phục. Vì thế, Cao Lãng Thu đột nhiên nảy ra một ý nghĩ lạ lùng.
Hôm ấy y dạy học xong, bèn khẽ nói với Ngọc Kiều Long:
“Ngươi rất thông minh, vả lại còn hoạt bát hiếu động. Tuy là một cô gái, nhưng tương lai nếu làu thông kinh sử, hiểu biết thư họa, lại tinh thông binh pháp và quyền kiếm võ nghệ cũng có thể làm vinh dự cho gia đình, lưu lại kỳ tích ở nhân gian. Xưa nay tài nữ thì có Ban Chiêu, nữ tướng thì có Tần Lương Ngọc, nữ hiệp thì vẫn chưa có. Thật ra Hồng Tuyến, Nhiếp Ẩn Nương tuy là nữ hiệp trong tiểu thuyết hoang đường, nhưng nói cho đúng một cô gái nếu gặp được thầy giỏi dạy dỗ, chịu khổ cực học tập rèn luyện kiếm pháp và quyền thuật cũng chưa chắc không thể trở thành một vị nữ hiệp. Ta hiện muốn bỏ ra mười năm dạy văn chương, binh pháp và kiếm thuật cho ngươi, muốn gộp cả ba người Ban Chiêu, Tần Lương Ngọc, Hồng Tuyến vào một mình ngươi, cho ngươi làm một kỳ nữ tiền vô cổ nhân hậu vô lai giả, ngươi có muốn không?”. Y lại nói:
“Văn chương, binh pháp ta đều có thể dạy công khai, nhưng kiếm thuật thì ngươi chỉ có thể học lén, không được cho cha mẹ ngươi biết, nếu chuyện lộ ra thì có thể ta không còn được ở đây nữa đâu”. Ngọc Kiều Long là một cô gái nhỏ, nghe thầy nói thế tự nhiên mười phần mừng rỡ. Lúc ấy hàng ngày theo thầy học chữ, chỉ cần có lúc rãnh rỗi Cao Lãng Thu lại sai bọn hầu gái của tiểu thư đi chỗ khác, dạy cô học trò của mình uốn lưng, xuống tấn, phóng cước, đi quyền trong phòng. Buổi tối còn bí mật hẹn với Ngọc Kiều Long, nhân lúc bà vú của nàng đã ngủ say, gọi nàng rón rén tới hoa sảnh phía tây, hai thầy trò dùng một cành tre thay kiếm, tập luyện kiếm pháp. Không đầy hai năm, Ngọc Kiều Long đã có thể nhảy lên nóc nhà. Đến năm thứ ba, Cao Lãng Thu muốn ra ngoài, lúc lên đường y cất một cái rương gỗ vào dưới giường rồi mới đi.
Chiếc rương gỗ ấy của y khóa rất chặt, trong đó có hai quyển di thư của Á hiệp. Lần ấy Cao Lãng Thu đi Hà Nam định đưa La Tiểu Hổ lên Tân Cương, vì bấm đốt tay tính toán thì hiện La Tiểu Hổ đã hai mươi tuổi, đã trưởng thành rồi.
Tới Nhữ Nam, y gặp anh ruột là Cao Mậu Xuân rồi tới thăm vợ chồng La Lão Thực, không ngờ vợ chồng La Lão Thực đều đã mất. Y hỏi người trong họ La, thì La Tiểu Hổ cũng đã thất tung, mười năm trước bị một gã ăn mày lừa dắt đi, hiện cũng không biết lưu lạc nơi đâu. Cao Lãng Thu bất giác vô cùng hối hận, cảm thấy mười năm trước lẽ ra mình nên tới nơi này nhiều hơn, phải chiếu cố cho đứa con côi của bạn cũ nhiều hơn. Lúc ấy anh ruột của y đã lớn tuổi, vẫn còn làm Phủ thừa, có con có cháu, đã cắm rễ ở đất ấy. Tri phủ Hạ Tụng được điều tới nơi khác, Phí Bá Thân cũng đi theo y làm quan. Lúc ấy Cao Lãng Thu lại đi khắp nơi tìm kiếm La Tiểu Hổ và anh em Dương Báo, không ngờ vẫn mờ mịt không có chút tin tức.
Tốn mất nửa năm, y mới trở về Tân Cương, xem lại cái rương gỗ thấy không hề bị đụng tới, mở khóa ra thì hai quyển di thư vẫn còn trong đó. Thư pháp và quyền pháp kiếm pháp bí mật học được của cô học trò đều rất tiến bộ. Lúc ấy Cao Lãng Thu lại thay đổi chương trình cho cô học trò, hàng ngày sáng sớm học kinh sử, thi từ, binh thư, vẽ tranh, viết chữ, ban đêm từ canh ba đến canh tư thì luyện võ ở hoa sảnh phía tây, vô cùng chặt chẽ.
Mấy năm trước Ngọc Kiều Long đã qua mặt được bà vú to béo thích ngủ nướng, ngủ một giấc thì rất khó gọi dậy của nàng, lúc mười bốn tuổi bèn xin với mẹ, nói “Con rất sợ nghe người ta kêu réo, có người trong phòng thì con ngủ không được. Mẹ bảo bà vú dời phòng đi! Cho con một gian phòng, để con ngủ một mình thôi!”. Ngọc phu nhân cũng thường thấy con gái ban ngày mỏi mệt ngáp dài, giống như ngủ không đầy giấc bèn ưng thuận, bảo bà vú dọn ra, sai một a hoàn tên Cán Xuân làm bạn với con gái.
Họ ở trong sương phòng trong hậu viện, chia làm hai gian, giường tiểu thư ở gian trong, giường a hoàn ở gian ngoài thì hàng đêm kéo ra. Nhưng Ngọc Kiều Long cứ bảo a hoàn kéo giường ra ngoài phòng ngủ sát vách, sau chín giờ tối thì nàng không cho a hoàn vào phòng, lại nói “Ngươi không được nói với phu nhân đấy”. A hoàn dĩ không không dám không nghe, nhưng có lúc cũng lắng tai nghe trộm động tĩnh bên trong nhưng cũng không có chuyện gì. Có điều thường có tiếng mài mực, tiếng giở sách và tiếng bước chân đi lại. Cô ta nghĩ nhất định là tiểu thư muốn đọc sách viết chữ ban đêm nên mới sợ có người quấy rầy, nên cũng không nghi ngờ gì. Có điều có lúc trong phòng không có ánh đèn, nhưng lại nghe ở cửa sổ có tiếng động nhỏ rất là kỳ quái, nhưng a hoàn cũng không nghĩ tới việc trở dậy bước vào nhìn thử là chuyện gì.
Lại qua ba năm, Cao Lãng Thu lại xuất du, lúc ấy Ngọc Kiều Long đã mười bốn tuổi. Một đêm sau khi tập luyện một bộ kiếm pháp tân kỳ ở hoa sảnh phía tây, Cao Lãng Thu gọi cho Ngọc Kiều Long vào thư phòng, lấy sách che ánh đèn lại. Y ngồi trên ghế, Ngọc Kiều Long đứng trước mặt, y bèn nói:
“Từ lúc ngươi chín tuổi thì ta bắt đầu dạy võ công cho ngươi, đến nay đã năm năm, võ nghệ của ngươi có thể nói đã học xong toàn bộ, cứ luyện tập cho thuần phục kiếm pháp ta dạy ngươi hôm nay, thì ngươi có thể trở thành một nữ hiệp. Bộ kiếm pháp ta vừa dạy ngươi có tên là Cát vân toái nguyệt đoạn Côn Luân, kiếm pháp phái Võ Đang tới đó là cùng cực, trên đời này ngoài ta ra e chỉ có một mình Giang Nam Hạc là biết thôi. Có điều ngươi học được rồi thì nhất thiết không nên kiêu ngạo, biết võ nghệ chẳng qua là để đề phòng thân chứ không phải để so tài với người khác. Huống hồ trên giang hồ lại không ít kẻ gian tà, có kẻ sức khỏe hơn người, có kẻ sử dụng ám khí khiến người ta khó đề phòng.
Ngươi là một tiểu thư con nhà quan, tuổi lại quá nhỏ, đã chưa gặp đại địch, lại không biết việc đời, ngàn vạn lần không nên tự cao, tùy tiện làm điều bậy bạ, nếu không thì nếu có lỗi lầm lớn, ta cũng không thể cứu ngươi. Ngày mai ta phải đi, ở đây ta có một cái hộp gỗ trong có quyển gia phả của ta, gia thế của ta thì không muốn người ta biết nên ngươi cũng không nên xem trộm, chỉ cần giữ gìn cẩn thận giúp ta là được”.
Nói xong, y viết mấy tờ giấy đóng dấu của mình dán niêm phong cái hộp. Y lén nhìn cô học trò, chỉ thấy Kiều Long gật đầu vâng dạ, hoàn toàn không hỏi trong hộp có gì, trên mặt cũng không có vẻ buồn bã hay ngạc nhiên. Cao Lãng Thu nghĩ thầm rốt lại cô ta còn nhỏ, bộ kỳ thư trong cái hộp này, mình đại khái chỉ học được sáu bảy phần, dạy cho cô ta bất quá chỉ bốn năm phần, vẫn còn giữ lại vài chiêu! Vạn nhất trong tương lai cô ta gây ra chuyện gì không thể dung tha, pháp luật không trị được thì mình vẫn có thể chế phục.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long cầm hộp bước ra, Cao Lãng Thu cũng không yên tâm, ngấm ngầm theo sau, thấy cô học trò trở về phòng ngủ. Cao Lãng Thu bèn nhìn trộm qua song cửa sổ, chỉ thấy trong phòng ánh đèn thấp thoáng, Ngọc Kiều Long mở cửa tủ ra cho cái hộp gỗ vào, sau đó khóa tủ lại, tắt đèn đi ngủ, phảng phất như trong hộp có vật gì thì căn bản nàng cũng không để ý, chỉ là sư phụ bảo giữ thì giữ mà thôi.
Hôm sau Cao Lãng Thu rời khỏi huyện Thả Mạt, vượt qua sa mạc Bạch Long Đôi, qua Dương Quan vào tỉnh Cam Túc. Mục đích của y lần này hoàn toàn không phải là tới Hà Nam thăm anh và tìm anh em nhà họ Dương mà vì nghe người ở kinh tới nói gần đây trong kinh xuất hiện một vị thiếu niên hiệp khách tên Lý Mộ Bạch, là vai cháu của Giang Nam Hạc, đồ đệ của Kỷ Quảng Kiệt, con Lý Phượng Kiệt. Y ở kinh thành đánh bại hào kiệt bốn phương, không có ai là đối thủ, danh tiếng lẫy lừng, không ai không khâm phục.
Cao Lãng Thu nghe thế cảm thấy ngứa ngáy, nghĩ thầm “Mình có được hai quyển kỳ thư, tốn mất mười năm mà đến nay chưa từng thử qua lần nào, chẳng lẽ sắp tới mang một thân võ nghệ trong hai quyển sách ấy vào quan tài sao?
Mình cũng nên tìm nơi nào bộc lộ thân thủ, chế phục vài hảo hán có tên tuổi, có thể nhất cử thành danh cho thiên hạ biết Cao Lãng Thu, Cao Vân Hạc ta”. Cho nên lần này y muốn tới thẳng Bắc Kinh gặp Lý Mộ Bạch để so tài một phen.
Không ngờ vừa tới phủ Lương Châu tỉnh Cam Túc, trời đã xế chiều, phóng ngựa tới cửa tây, đang định tìm nhà trọ, chợt nghe có người gọi “Cao Lãng Thu!”, đồng thời có người níu vạt áo sau lưng. Y cả kinh quay lại nhìn, té ra là một bà già ăn mày khoảng năm mươi tuổi! Bà già ăn mày ấy nói:
“Ngươi nhận ra ta không?”. Câu ấy nói bằng giọng vùng sông Kim Sa, Cao Lãng Thu lập tức phát hoảng! Bà già ăn mày lại nói:
“Hai mươi năm trước lúc gã câm chết, ngươi đã lấy hai quyển sách trong nhà ta, bây giờ nên trả lại cho ta!”. Cao Lãng Thu vội nói “Đừng làm ầm lên, chúng ta tìm chỗ nói chuyện”.
Lúc ấy Cao Lãng Thu lại lên ngựa ra khỏi vòm cổng phía tây, bà già ăn mày cũng theo y ra ngoài thành. Cao Lãng Thu xuống ngựa nói chuyện với bà ta dưới nắng chiều. Nguyên bà già ăn mày ấy là Bích nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương.
Năm trước y thị vì muốn học võ nghệ mới lấy Á hiệp, về sau tự cảm thấy đã học được võ nghệ, lại ghét Á hiệp cản trở bèn cùng Phí Bá Thân bàn mưu hại chết Á hiệp. Nhưng thị cũng không lấy Phí Bá Thân, lại rời khỏi Vân Nam, đi lại ở một dải Giang Nam, vốn định thả sức hoành hành, chế phục anh hùng hào kiệt ở một dải Đại Giang, nhưng không ngờ liên tiếp đạp phải đinh. Vì lúc ấy Lý Phượng Kiệt vẫn chưa quy ẩn, Giang Nam Hạc thì lúc ra lúc vào không cho những người biết võ nghệ lộng hành ở Giang Nam. Thị lại tới Hà Bắc, nhưng hiệp khách Kỷ Quảng Kiệt ở Hà Bắc cũng không phải dễ đùa, thị cũng không thể đứng vững ở đó được. Thị chỉ còn cách lên vùng Thiểm Cam, làm áp trại phu nhân cho một tên cướp lớn có hơn hai trăm lâu la trên núi. Về sau hang ổ bị tiễu phạt, tên cướp kia bị giết, thì lại một mình hoành hành khắp nơi, cướp bóc tiền bạc, báo thù cho chồng, giết chết rất nhiều người, gây ra rất nhiều vụ án. Quan lại huyện Hội Ninh, huyện Trường Vũ, huyện Phượng Tường, Thái Châu đều sai người truy bắt, đông như sao sa, dày như lưới nhện để bắt Bích nhãn hồ ly.
Thị trốn lánh khắp nơi, bôn ba mấy năm mới tới Lương Châu, cải trang làm ăn mày, tính là tạm thời trốn tránh, không ngờ lại gặp Cao Lãng Thu ở đây.
Lúc ấy thị bám riết Cao Lãng Thu không buông ra, nói:
“Cao Tú tài giỏi thật, năm xưa ngươi lấy hai quyển sách của ta, lúc ấy ta còn chưa biết hai quyển sách ấy có tác dụng gì! Về sau ta mới nghe giang hồ đồn là Giang Nam Hạc đi khắp các tỉnh không những để tìm sư huynh y mà còn để thu hồi hai quyển sách ấy.
Hai quyển sách ấy là bảo bối của họ, bất kể người nào lấy được cũng có thể học được võ nghệ phái Võ Đang như Giang Nam Hạc! Ta không ngờ lại bị ngươi lừa, nhưng không tìm được ngươi. Trong hai mươi năm nay ta mà có được hai quyển sách ấy thì quá hay, cũng không đến nỗi bị người ta coi thường thế này”.
Cao Lãng Thu cười nói:
“May là lúc đầu hai quyển sách ấy đã bị ta lấy đi, nếu không thì không rõ ngươi còn gây ra bao nhiêu chuyện xấu xa nữa!”. Bích nhãn hồ ly nói:
“Ta biết trong hơn hai mươi năm nay nhất định ngươi đã học được một ít nhưng lại không đi lại trên giang hồ, thế thì cũng vô dụng. Ngươi mau trả lại cho ta là được, nếu không ta sẽ tìm Giang Nam Hạc nói với y rằng năm xưa gã câm bị ngươi hại chết, hai quyển sách đang trong tay ngươi”. Cao Lãng Thu khẽ cười nhạt nói:
“Nếu Giang Nam Hạc tìm ta, thì ta lại sợ y à?”. Lúc ấy Cao Lãng Thu đột nhiên ra độc thủ định giết chết Bích nhãn hồ ly trừ hại cho giang hồ, lại có thể không phải trả sách cho thị, cũng không bị cản trở. Nhưng không ngờ y vừa hạ độc thủ thì Bích nhãn hồ ly lập tức đón đỡ, lúc ấy trên bãi cát vàng ngoài đồng, dưới ánh chiều buông, hai người đánh nhau hơn mười hợp.
Quyền pháp của Bích nhãn hồ ly tuy không có chiêu số nào ghê gớm nhưng thân thủ mau lẹ, khí lực mạnh mẽ, Cao Lãng Thu tuy học được nhiều chiêu thức, nhưng tay chân chậm chạp, khí lực cũng không bằng, y bèn nói:
“Đừng đánh nữa, đừng đánh nữa! Ta trả sách lại cho ngươi là xong”. Lại than thở:
“Đáng tiếc ta lấy được hai quyển sách ấy muộn mất mười năm, võ nghệ phải luyện tập căn bản ngay từ lúc nhỏ, ta lúc trung niên mới bắt đầu luyện tập, rốt lại cũng chỉ như đọc sách, không thể dùng được. Ta không đi Bắc Kinh nữa, ngươi theo ta tới Tân Cương lấy sách thôi!”. Lúc ấy y và Bích nhãn hồ ly cùng về Tân Cương, bịa đặt là vợ chồng. Ngọc đại nhân và Ngọc phu nhân thấy Cao sư phụ đưa vợ tới, đương nhiên rất ưu đãi.
Bích nhãn hồ ly cũng quen cải trang, tới nha môn rồi thị ăn ở rất có quy củ, trò chuyện với Cao Lãng Thu rất ôn hòa, cử chỉ rất thân thiết, họ như một đôi vợ chồng già xa cách nhau lâu ngày. Ngọc phu nhân cắt một khu nhỏ trong viện lạc phía tây hoa sảnh, có vài gian phòng, sau phòng có hai gốc cây cao rất yên tĩnh cho họ ở. Hôm ấy tự nhiên Ngọc Kiều Long cũng tới chào sư phụ và sư nương.
Bích nhãn hồ ly lại rất để ý tới Ngọc Kiều Long, hạ giọng nói với Cao Lãng Thu:
“Nữ đệ tử của ngươi xinh đẹp thật! Ta mang nó đi nhé?”. Cao Lãng Thu ngầm đánh Bích nhãn hồ ly một cái rồi bảo Ngọc Kiều Long trả lại cái hộp gỗ cho y. Y nhìn nhìn thấy tờ giấy niêm phong không hề bị bóc ra, trong lòng rất vui vẻ, biết rằng cô học trò nhỏ tuổi này quả thật trung thành có thể tin tưởng.
Tối hôm ấy Cao Lãng Thu và Bích nhãn hồ ly cùng ở trong phòng, lúc ấy đã khuya, lại đang mùa đông lạnh lẽo, bên ngoài gió thổi rất mạnh, trong phòng thắp một ngọn đuốc không sáng lắm. Hai người ngồi đối diện nhau, Cao Lãng Thu bèn gỡ tờ giấy niêm phong, mở ra cho Bích nhãn hồ ly xem, trong sách tuy có rất nhiều hình vẽ nhưng văn tự rất ít, có điều Bích nhãn hồ ly vẫn nhìn mà không hiểu, Cao Lãng Thu lại giảng giải cho thị. Sau đó y khóa chặt cái hộp, đưa Bích nhãn hồ ly ra khỏi phòng, cùng tới tiểu viện trong hoa sảnh phía tây.
Lúc ấy đã quá canh ba, trời tối om, rất ít sao, không có một ai. Trong viện lại khá rộng rãi, lúc ấy Cao Lãng Thu bèn hạ giọng nói với Bích nhãn hồ ly, cho thị biết chiêu thứ nhất là thế nào, chiêu thứ hai là thế nào. Mặt khác trong lòng y lại nghĩ thầm “Nếu đem hết võ nghệ mình học được trong sách ra dạy cho thị, tương lại mụ giặc cướp này lại càng khó chế phục!”. Bích nhãn hồ ly cũng ra sức luyện tập, giả định như trước mặt có địch nhân thì dùng thủ đoạn thế nào để thủ thắng. Hai người đang nghiên cứu luyện tập ở đó, chợt gió thổi tới một làn khói dày, Cao Lãng Thu không kìm được hắt hơi mấy cái, y vội ngăn Bích nhãn hồ ly lại hạ giọng nói:
“Dừng tay lại! Có thấy khói không?”. Làn khói càng lúc càng dày đặc, rõ ràng là một quầng lửa màu đỏ phát ra từ tiểu viện chỗ họ ở.
Cao Lãng Thu cả kinh vội chạy về tiểu viện, chỉ thấy trong phòng lửa cháy bừng bừng, không biết vì sao lại phát hỏa. Cao Lãng Thu xông vào màn khói dày đặc trong phòng, lấy nước trong chậu rửa mặt dập lửa, nhưng nước quá ít, lửa lại lớn, ngọn lửa lại càng bốc cao.
Lúc ấy Bích nhãn hồ ly ở ngoài kêu lớn “Cháy nhà!”. Những người canh gác phát giác ra làn khói cũng khua thanh la ầm lên, người trong nha môn đều giật mình thức dậy, quân lính trong doanh cũng kéo tới, nhất tề xách nước dập lửa.
Sau nửa giờ thì dập tắt lửa, nhưng làn khói dày vẫn cuồn cuộn bốc lên, Cao Lãng Thu bị khói trong phòng hun ngất đi, nếu không có người kéo ra thì y đã chết cháy. Náo loạn ầm ĩ một lúc thì trời đã sáng. Lúc ấy kiểm điểm lại tổn thất thì gian phòng chưa bị cháy hết, nhưng toàn bộ cửa sổ đã cháy thành than, đồ dùng, chăn nệm trong phòng cũng đều thành tro. Cao Lãng Thu một tay cũng bị bỏng, nhưng y giật được một mảnh ván, trên mảnh ván còn dính tờ giấy niêm phong có con dấu của y. Cao Lãng Thu nhìn đống tro không ngừng giẫm chân than thở, cơ hồ phát khóc. Người bên cạnh đều cười nói:
“May mà không ai bị thương, tính ra cũng còn có Thần Phật phù hộ. Đây nhất định là vì Cao sư nương tới, hai vị nói chuyện quá vui vẻ mới không để ý, đại khái là ngọn đèn đổ xuống chăn nệm mới bốc cháy lên”. Cao Lãng Thu nỗi khổ trong lòng không sao nói ra, Ngọc đại nhân cũng không để ý. Lại nghĩ tiền bạc của Cao Lãng Thu dành dụm được mấy năm nay đều bị cháy hết cũng rất thương y, tạm thời xây phòng khác cho vợ chồng y ở. Lại sai người tới dọn dẹp chỗ nhà bị cháy, cung cấp đồ dùng mới cho họ, vẫn cho họ ở đó, Cao Lãng Thu cứ suốt ngày than thở.
Bích nhãn hồ ly nói khẽ:
“Sách đã thành tro rồi, ngươi than thở thì được gì?
Hai mươi năm nay ngươi lại không đọc thuộc lòng hai quyển sách ấy rồi sao?
Ngươi cứ dạy ta bằng miệng bằng tay là được!”. Cao Lãng Thu lại thở dài nói “Sách dày như thế, sâu sắc như thế, vả lại nhiều hình vẽ ít văn tự, ta làm sao có thể nhớ rõ tất cả? Chỉ còn cách nói cho ngươi biết những gì ta nhớ được mà thôi !”, lại nói:
“Như thế cũng hay, trong sách đều là những chiêu số cao siêu của người học võ, nếu bị người tâm địa xấu xa học được thì sắp tới lại không gây ra nhiều tội ác trên đời sao? Cháy đi cũng nhẹ người. Chỉ là ta đã thu nhận đồ đệ, ta vẫn chưa dạy cô ta những chỗ thâm áo trong sách!”. Bích nhãn hồ ly lại hỏi:
“Đồ đệ của ngươi ở đâu?”. Cao Lãng Thu bèn bí mật cho thị biết, nói:
“Ngươi ngàn vạn lần không được nói cho người ngoài là tiểu thư Ngọc Kiều Long trong phủ này là đồ đệ của ta. Ta không những dạy kinh sử cho cô ta, mà còn ngấm ngầm dạy võ nghệ, cô ta đã học võ với ta năm năm, nhưng ta không muốn dạy thêm nữa?”. Cao Lãng Thu đáp:
“Đầu tiên ta muốn dạy cô ta làm nữ hiệp, nhưng về sau ta thấy khí phái giàu sang của cô ta quá nặng. Ta lại nghĩ tương lai cô ta lớn lên nhất định phải lấy chồng nhà quan, nếu cô ta có một thân võ học, lại làm phu nhân của loại quan lại gian ác lại khiến những kẻ sĩ chân chính hành hiệp trượng nghĩa không thể thi triển tài năng, thì việc bất bình trên đời lại càng nhiều!”. Bích nhãn hồ ly vì câu ấy của y lại định sắp tới nắm tiểu thư ở đây vào tay mình, dắt nàng rời nhà qua lại giang hồ, làm một cánh tay cho mình và trả thù những kẻ đối đầu dồn mình tới chỗ cùng đường.
Bích nhãn hồ ly có thâm ý như thế nên làm ra vẻ rất quy quy củ củ, đối xử với phu nhân và tiểu thư rất tốt, nhưng lại ngấm ngầm bức ép Cao Lãng Thu, bắt y nói ra chiêu số võ nghệ, thị lại muốn học những chiêu số tàn độc nhất. Cao Lãng Thu bị thị khống chế, cảm thấy không sao đối phó, đành bịa ra rất nhiều chuyện, nói những vụ án thị đã gây ra trước kia hiện vô cùng khẩn cấp, nha môn đã nhận được công văn của rất nhiều phủ huyện gửi tới, lại có rất nhiều Bổ đầu nổi tiếng đã tới Tân Cương.
Bích nhãn hồ ly nghe thế mới cảm thấy sợ hãi, Cao Lãng Thu lại thường xuyên khuyên thị nên bỏ ác làm lành, làm một người yên phận. Thị cũng cảm thấy ở đây thoải mái hơn nhiều so với việc bôn tẩu trên giang hồ nên cũng yên tâm, hàng ngày khâu vá giặt giũ, lại rất cần kiệm. Có lúc thị cũng theo Ngọc phu nhân và tiểu thư lên chùa thắp hương lạy Phật, nhiều người đều nói vị Cao sư nương này rất tốt, là một người vợ hiền. Chớp mắt đã qua hai năm, trong hai năm ấy tiểu thư Ngọc Kiều Long đã không học võ nữa, còn kinh sử thư họa nàng đã tự mình học được, không cần phải có thầy dạy.
Cao Lãng Thu ở đó chỉ hàng ngày đánh cờ vây với Ngọc đại nhân, cũng như một vị khách suông. Cao sư nương lại trở thành nửa bộc phụ, tất cả áo quần của tiểu thư đều do thị may, tuy không dám để lộ bản tướng trước mặt tiểu thư, nhưng có lúc ngấm ngầm hỏi dò “Võ nghệ của tiểu thư học được tới mức nào?”.
Tiểu thư hạ giọng đáp:
“Quên hết cả rồi! Vốn là ta không muốn học những thứ ấy, nên trước kia sư phụ bảo ta học, về sau ta không thích học nửa, y cũng không muốn dạy nữa”.
Năm ấy Ngọc Kiều Long đã mười sáu tuổi, dáng vẻ ung dung xinh đẹp, giống hệt thiên tiên. Mùa xuân cha nàng về kinh bệ kiến, lại vừa khéo cậu nàng là Đoan tướng quân ra làm Lãnh đội đại thần suất lãnh doanh Cáp Long Khắc tới Y Lê, sai người tới đón gia đình nàng tới Y Lê gặp nhau, lúc ấy hẹn ngày lên đường. Bích nhãn hồ ly Cao sư nương cũng tới Y Lê. Cao Lãng Thu không yên tâm, cũng định đi theo. Trước hôm lên đường một ngày, tất cả mười sáu chiếc xe, năm mươi bốn con ngựa, tám viên sai quan, bốn mươi doanh binh, trên ngựa trên xe không những chở hành lý mà còn mang theo rất nhiều lương khô và vò rượu, trong vò rượu đều là nước sạch. Vì từ đó đi về phía tây phải qua hơn hai trăm dặm sa mạc, suốt ba ngày không nhìn thấy một giọt nước, nếu không chuẩn bị trước thì toàn bộ người ngựa đều phải chết khát. Lần ấy đi từ Y Lê, ngoài Ngọc phu nhân và tiểu thư Ngọc Kiều Long còn mang theo bộc phụ a hoàn và Cao Lãng Thu, Bích nhãn hồ ly, lại có gia quyến của hai viên quan nhỏ trong nha môn, đều cùng tới Y Lê, sau đó qua đường Quy Ninh Lũng Tây.
Đại đội xe ngựa rời thành Thả Mạt đi thẳng về phía tây, tới khu phụ cận thành Thả Mạt còn có rất nhiều người Bát kỳ trong doanh Đa Sách Luân, cày cấy rất nhiều ruộng đất. Trên ruộng ngoài lúa mạch còn trồng nho, nho ở đó không dùng giá đỡ mà bò lan trên mặt đất, trải lá xanh khắp núi khắp đồng.
Cuối tháng ba gió ấm, sắc trời trong xanh, từng đám mây trắng trôi lững lờ. Xe ngựa đi về phía trước, được một ngày, trú lại một nơi giống như thị trấn. Hôm sau hai người lính mở đường ngẩng mặt nhìn trời, nhìn suốt nửa ngày rồi lắc đầu nói “Trời không tốt lắm! Tới Qua Bích nếu có bão thì không xong!”. Lúc ấy có viên sai quan bẩm báo với Ngọc phu nhân. Ngọc phu nhân đã lên xe, cũng không có chủ ý, bèn nói:
“Các ngươi xem đi được thì đi, không đi được thì thôi!”. Lúc ấy tiểu thư bên cạnh lại sai bộc phụ lên tiếng, nói:
“Tiểu thư nói trời tốt thế này, trên trời cả mây cũng không có, sao không đi nữa? Dừng lại ở đây để làm gì?”. Lúc ấy viên sai quan bèn vội ra lệnh:
“Lên đường, đi thôi, chiều mai nhất định phải tới thành Khắc Lý Nhã bằng được”.
Lúc ấy lệnh vừa truyền ra, xe lộc cộc, ngựa hí ran, bụi bặm bốc lên, đoàn xe ngựa như một con rắn dài thuận theo đường lớn đi về phía tây. Người trong quân doanh có kẻ thở dài nói:
“Tới Qua Bích gặp bão chưa quan trọng, nếu gặp phải Bán thiên vân mới là nguy hiểm!”. Lúc ấy phu xe và kỵ mã đều nói về Bán thiên vân, đều có vẻ sợ sệt. Cao Lãng Thu trên xe cũng nói khẽ với Bích nhãn hồ ly:
“Bán thiên vân là tên cướp lớn vừa xuất hiện ở Tân Cương gần đây, thủ hạ có ba trăm lâu la, đều là kiện nhi trên ngựa, thường xuất hiện trên sa mạc, chúng ta phải cẩn thận!”. Bích nhãn hồ ly nói:
“Ta không mang theo binh khí, làm thế nào được?”. Cao Lãng Thu nói:
“Có mang theo cũng vô dụng, nếu ba trăm người của họ nhất tề xông lên thì cho dù chúng ta có võ nghệ như Giang Nam Hạc cũng vô dụng!”. Bích nhãn hồ ly cấu mạnh Cao Lãng Thu một cái, nói:
“Từ nay trở đi chúng ta không được nói tới Giang Nam Hạc nữa!”. Cao Lãng Thu biết Bích nhãn hồ ly rất sợ Giang Nam Hạc, vì sư huynh của Giang Nam Hạc từng chết dưới tay thị, nhưng Cao Lãng Thu lại từ Giang Nam Hạc liên tưởng tới hai quyển kỳ thư bị cháy, lại không kìm được than thở.
Lúc ấy trên xe tiểu thư Ngọc Kiều Long có bộc phụ, trước mặt có ba a hoàn, người ngồi trên càng xe tên Tú Hương. Cô ta quay lại nhìn, chỉ thấy chung quanh là một màu xanh kéo dài tới chân trời, ở đó có hàng ngàn hàng vạn bò dê, lại có nhiều phòng ốc hình tròn, bèn khẽ nói:
“Tiểu thư nhìn kìa, đó là lều của người Mông Cổ!”. Bộc phụ Sử má má cũng kéo tiểu thư mặc y phục bằng đoạn màu phấn ngồi sau lưng bà ta, nói:
“Tiểu thư, mau mọp xuống cửa sổ mà xem!
Đúng là có ý tứ, giống hệt một bức tranh!”. Ngọc Kiều Long lại lắc đầu nói:
“Có ý tứ gì đâu!”. Nàng vươn vươn vai, cầm chiếc khăn tay trắng phủi phủi bụi đất trên tóc. Dưới đùi cảm thấy có vật gì, đó vốn là một thanh bảo kiếm của cha nàng, tên là Đoạn Nguyệt, tuy không thể chém vàng chặt sắt nhưng cũng sắc bén hơn đao kiếm bình thường rất nhiều, bấy giờ nàng lén mẹ mang lên xe.
Xe ngựa nối nhau đi, cỏ dưới đất dần dần ít đi, màu xanh bốn phía cũng dần mất đi, màu đất càng lúc càng đen, tiếng xe ngựa càng lúc càng to, vốn là đã tới sa mạc. Chỉ thấy càng đi càng hoang vu, cát dưới đất càng lúc càng to, lúc đầu còn thỉnh thoảng thấy vài đoàn người Mông Cổ cưỡi lạc đà, dần dần thì không thấy gì nữa, chỉ có cát vàng kéo dài ngàn dặm, một cọng cỏ cũng không có. Đến chỗ ấy, khiến người ta run sợ, khiến người ta tuyệt vọng, đồng thời ngựa dường như cũng đã mỏi, sai quan, quân sĩ, phu xe không ai dám cao giọng trò chuyện, chỉ im lặng đi tới. Cao Lãng Thu thò đầu ra ngoài nhìn nhìn, chỉ thấy mặt trời vàng vọt, sắc trời bốn bên đều mờ mịt, y xua xua tay nói:
“Chỉ sợ có bão. Người mở đường nhất định biết được thời tiết, mà bao nhiêu người thế này lên đường lại chỉ vì một câu nói của tiểu thư!”. Y đang nói một mình như thế, chợt thấy đoàn xe đổi hướng, dường như rẽ lên phía bắc.
Hai doanh binh cưỡi ngựa dẫn đường, xe ngựa phía sau nối theo, bánh xe lăn mau, vó ngựa dồn dập như mưa rào đổ xuống, sông lớn chảy đi, một tràng âm thanh đáng sợ vang lên liên tục không tắt. Đi khoảng mười dặm thì tới một khu đất thấp. Ở đó bốn bề đều có gò cát có thể tránh gió. Lúc ấy, mười sáu chiếc xe đều quây lại như một ngôi thành nhỏ. Sai quan, doanh binh và phu xe đều nói:
“Không đi được nữa, sắp có bão rồi!”. Lúc ấy tiểu thư Ngọc Kiều Long đột nhiên trên xe bước xuống, nàng nhìn nhìn sắc trời, thấy màu trời cũng tối sầm như dưới đất.
Đám xa phu đánh xe, doanh binh cho ngựa ăn, nấu nước, ăn lương khô, tuy chiếc đồng hồ vàng trong người Ngọc Kiều Long mới chỉ mười một giờ hai mươi, chưa đến giữa trưa, nhưng mọi người đều quyết định không đi nữa, có người nằm lăn ra trên mặt cát như chuẩn bị ngủ đêm ở đây. Tú Hương bưng xuống một chén trà, một tô miến gà, Ngọc Kiều Long vừa ngồi lên xe ăn được một chút chợt gió nổi lên, người phu xe vội mời tiểu thư vào trong, buông rèm kỹ rồi chui xuống núp dưới gầm xe. Lúc ấy tiếng gió vi vút vang lên, ào ào càng thổi càng mạnh, trên mui xe như có mưa rơi lộp bộp lộp bộp. Trận gió này cuốn tới vô số cát đá, thế rất mạnh mẽ, như trời long đất lở, biển lật núi dời, bốn phía tối đen, còn tối hơn cả lúc giữa khuya. Lúc ấy tất cả mọi người đều co rúm không dám động đậy, chỉ có tiếng ngựa hí khẽ vang lên trong tiếng gió cát ào ào.
Không biết qua bao lâu, gió dần dần yếu đi, mọi người cũng từ từ trở mình, trời đất dường như cũng dần dần hé mắt ra. Nhưng đột nhiên lại nghe tiếng nhiều người la lên kinh hoảng, nói:
“Bọn cường đạo tới rồi! Bán thiên vân!”.
Lúc ấy một tràng tiếng vó ngựa từ xa phóng tới, như cuồng phong nổi lên lần nữa! Cao Lãng Thu vội nắm chặt thanh kiếm nhảy xuống xe, chỉ thấy cát bay mờ mắt. Y quay đầu dặn Bích nhãn hồ ly:
“Ngươi không nên xuống xe”. Lúc ấy một tràng tiếng vó ngựa theo gió vang tới, chỉ nghe “A, a, giết, giết!”, một tràng tiếng la thét ầm ĩ xen lẫn với tiếng rú. Cao Lãng Thu vung kiếm định xông qua đánh giết nhưng hai mắt y bị cát bay vào không mở ra được. Trước ngực lại bị vó ngựa đá một đá rất nặng, y ngã lăn ra đất. Một con ngựa vọt qua người y, y vội lăn vào gầm xe. Lúc ấy tiếng quát thét, tiếng kêu rú đã làm ù tai y, cát đá bị gió thổi đã đè lên hai chân y, trong lòng y hơi có chút cảm khái, tự nhủ “Mình cũng già rồi! Hai quyển kỳ thư ấy rơi vào tay mình thật uổng, mình bỏ phí mất hai mươi năm!”. Lúc ấy tiếng vó ngựa xa dần, tiếng quát thét chém giết đã tắt, nhưng gió vẫn chưa ngừng, trong tiếng gió cát lại xen tiếng rên rỉ thê thảm.
Cao Lãng Thu bị cát vùi không đứng lên được, lại qua rất lâu gió tắt hẳn mới có người cứu Cao Lãng Thu đứng lên. Chiếc áo bào màu lam, bộ râu bạc của Cao Lãng Thu đều dính đầy cát. Y thở hổn hển, được đỡ lên xe, chỉ thấy Bích nhãn hồ ly ngồi cứng đờ trong xe như đã chết.
Lúc ấy chợt nghe đám sai quan, doanh binh hoảng sợ kêu lên:
“Tiểu thư thất tung rồi! Bị cường đạo bắt đi rồi ...”. Cao Lãng Thu kinh ngạc, vội lấy lại tinh thần xuống xe bước qua xem, chỉ thấy mọi người đang bới cát, kéo lên rất nhiều xác chết mất tay cụt chân, lại có cả ngựa bị thương và người bị thương đang rên rỉ. Nhưng sai quan kiểm điểm lại nhân số thì chỉ có hai doanh binh bị chết, bốn người bị thương, cường đạo lại chết hơn ba mươi người, bị thương tám người.
Cao Lãng Thu bất giác càng kinh ngạc, lúc ấy chợt nghe tiếng khóc của lão má trên xe tiểu thư, nói:
“Ta cũng không biết tiểu thư đi ra ngoài thế nào! Tiểu thư còn có một thanh bảo kiếm trên xe, cũng không còn nữa! .... Mới rồi ta cũng sợ tới mức ngất đi, cũng không biết cường đạo nào bắt tiểu thư đi !”. Ngọc phu nhân và đám a hoàn cũng khóc lóc trên xe, mấy người sai quan vội suất lãnh đám doanh binh cưỡi ngựa chia nhau đi tìm tung tích tiểu thư.
Lúc ấy Cao Lãng Thu ngẩn ra, nghĩ tới nghĩ lui, trong lòng y đã hoàn toàn hiểu rõ. Từ lần trong phòng phát hỏa cháy mất hai quyển sách tới việc thất tung của Ngọc Kiều Long hiện tại ... Y đầu tiên không kìm được đắc ý cười một tiếng, lại thở dài một tiếng, ngã vật xuống xe, hạ giọng nói với Bích nhãn hồ ly:
“Không cần tới Y Lê, ngươi phải chạy mau đi! Nếu không ắt ngươi gặp cái họa sát thân đấy. Vì lúc đầu ta đã làm sai, ta đã nuôi dưỡng một con độc long trên đời!”.
Giữa trận bão cát, lúc giặc tới cướp, tiểu thư Ngọc Kiều Long đột nhiên thất tung. Thật ra lúc ấy bọn cướp đang nhao nháo tháo chạy, vị tiểu thư này đội khăn trắng, mặc áo màu ngân sắc, quần màu thủy lam, đoạt được một con ngựa cao lớn màu đỏ như lửa, cầm thanh kiếm Đoạn Nguyệt đang ráo riết truy sát bọn cướp trên sa mạc.
Bọn cướp kia đều là bộ hạ của tên đại đạo Bán thiên vân, người nào cũng kiêu hãnh tuyệt luân, họ ở giữa gió cát lại như nghê kình giữa biển, ruổi rong qua lại, ngựa khỏe đao dài, nhưng hơn năm mươi người mà không địch nổi một vị tiểu thư, bị Ngọc Kiều Long đánh giết tới mức người này vừa đứng lên người kia lại ngã ngựa. Có người cả người lẫn ngựa đều bị chém chết, có người rơi xuống còn ngựa phóng đi, núp dưới đống cát mới thoát chết.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 6**

Đại mạc bi ca, trai tài gái sắc
Đầy thành mưa gió, cọp núp rồng nằm

Chỉ thấy đàn ngựa phóng đi, tiếng người la thét, đao kiếm chạm nhau, máu cát trộn lẫn. Kiếm pháp của Ngọc Kiều Long rất tinh kỳ, kỵ thuật lại giỏi, bảo kiếm sắc bén, bất kể là kẻ hung hãn thế nào, trong ba bốn hiệp cũng bị nàng đâm chết. Cho nên đám cướp kinh hoảng, như đàn quỷ gặp thiên thần, cáo thỏ gặp mãnh hổ, đều kêu gào lớn “Chạy mau, chạy mau, con mụ này lợi hại lắm, chạy mau!”. Họ ngay cả dáng vẻ của Ngọc Kiều Long cũng không kịp nhìn, chỉ thúc ngựa tháo chạy, giây lát đám cướp chạy tan, gió cát cũng tắt dần. Ngọc Kiều Long lúc bấy giờ mới kìm ngựa lại thở dốc một lúc, đưa mắt nhìn quanh chỉ thấy sa mạc thê lương, ngoài cát đen dưới đất không nhìn thấy gì khác. Mẹ mình và đám sai quan doanh binh cùng xe kiệu người ngựa cũng không biết đang ở đâu.
Ngọc tiểu thư ngẩn ra, kế lại cười một tiếng, nàng rất yên tâm về mẹ và mọi người, vì biết có Cao Vân Nhạn bảo vệ, không tới nỗi bị chuyện gì. Nàng tra kiếm vào vỏ, lại giục ngựa tiến về phía trước, thả lỏng dây cương, rút chiếc khăn lụa trên đầu xuống, xõa mái tóc dài ra tết thành hai bím buông xuống trước ngực, kế trùm chiếc khăn trắng lên đầu, rồi kéo cương thong thả đi. Nàng nghĩ thầm “Nghe nói con gái Cáp Long Khắc và Mông Cổ đều tết tóc thành hai bím, tự do tự tại đi lại trên sa mạc, săn bắn ở thảo nguyên, bây giờ mình cũng làm thế, ai nhận ra mình được? Sao không nhân dịp này đi chơi các nơi, thử thử võ nghệ mà mình khổ luyện mười năm?”. Lúc ấy Ngọc Kiều Long cao cao hứng hứng tiến đi, chỉ là nàng không biết phương hướng, vả lại bốn mặt đều là cát trải mênh mông, không thấy khói bếp thành trấn. Đi được hồi lâu, nàng đã khát nước, ngựa cũng mệt mỏi, lúc ấy nàng mới hơi lo lắng. Bèn kìm ngựa lại nghĩ ngợi một lúc, cảm thấy nếu cứ chần chừ ở đây thì càng lúc càng đói khát, cả người lẫn ngựa ắt phải chết thảm ở đây. Nên nàng quả quyết, dùng chuôi kiếm đánh ngựa chạy về phía tây, con ngựa bốn vó đạp lên cát đen, chuệnh choạng tiến tới.
Không biết đi được bao lâu, chợt thấy trước mắt có một đàn sa kê kêu quang quác bay lên (loài sa kê này là loài chim duy nhất trên sa mạc Tân Cương), Ngọc Kiều Long nhìn thấy rất vui mừng, quên mất mình đang vừa đói vừa khát, lại thúc ngựa tiến lên, nhưng con ngựa quả thật đã không còn sức, cứ đi chuệnh choạng, đánh đập quát tháo thế nào cũng không thể đi mau được. Lại đi hồi lâu, trời đã tối dần, lúc ấy chợt thấy trước mặt có một hòn núi cao, trên núi mường tượng như có cây cối. Ngọc Kiều Long cả mừng, nghĩ thầm trên núi đã có cây ắt có thể có nguồn nước có người ở, mình mau tới đó xem thử. Lúc này nàng lại liên tục thúc ngựa, con ngựa dường như nhìn thấy màu xanh ở xa cũng phấn chấn, bốn vó chạy mau về phía trước. Giây lát thấy địa thế dần dần bằng phẳng, gió nhẹ thổi lên đưa tới mùi vị của thảo nguyên. Nguyên là người ngựa của Ngọc Kiều Long đã rời khỏi sa mạc tới thảo nguyên, nhưng lúc ấy trời đã tối đen.
Đi được một lúc, Ngọc Kiều Long xuống ngựa, thả ngựa gặm cỏ trên mặt đất. Nàng cũng ngồi xuống đất bứt hai cọng cỏ đưa lên ngửi ngửi. Lại ngẩng lên nhìn thấy sao đã mọc, vầng trăng cong cong cuối tháng mờ mờ rải xuống ánh sáng nhàn nhạt như nước. Con ngựa ở bên cạnh ra sức gặm cỏ, lại ngẩng lên hí dài. Nó vừa hí lên, không ngờ xa xa cũng có tiếng ngựa hí vọng tới. Ngọc Kiều Long không kìm được giật nảy mình, nghĩ thầm “Không xong! Biết đâu hòn núi phía trước lại chính là sào huyệt của bọn cướp!”. Lúc ấy nàng đứng lên, nghiêng tai lắng nghe, thấy tiếng ngựa hí quả rất hỗn loạn, vả lại còn đúng là từ trên núi vang xuống, Ngọc Kiều Long lại thầm cười nhạt, nói:
“Cũng tốt, ta cũng định tới sào huyệt bọn cướp xem qua một lần, nếu tên đầu đảng bọn cướp trên núi này đúng là Bán thiên vân gì đó, thì ta sẽ so tài với y, trừ diệt y luôn!”.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long lại lên ngựa, vẫn lấy chuôi kiếm đánh ngựa, đi về phía hòn núi. Lúc ấy trên thảo nguyên rộng lớn trải ra ánh trăng nhàn nhạt, vó ngựa lốc cốc đi hồi lâu thì tới chân núi. Ngọc Kiều Long cẩn thận giục ngựa đi lên, con ngựa đạp lên đá núi, Ngọc Kiều Long vung kiếm chém gai góc hai bên đường. Đi lên núi rất lâu vẫn không gặp tên cướp nào, cũng không thấy gian nhà nào, chỉ thấy gió thổi rặng cây, trăng soi lèn đá, khung cảnh vô cùng yên ắng.
Đang đi chợt nghe văng vẳng có một giọng hát theo gió thoảng tới. Ngọc Kiều Long vô cùng kinh ngạc bèn nhảy xuống ngựa, một tay cầm kiếm, một tay dắt ngựa từ từ tiến tới đồng thời lắng nghe. Chỉ thấy tiếng hát càng lúc càng rõ, dần dần đã có thể nghe rõ được, lời ca như sau :
Trời đất tối tăm sinh tai ương.
Nhà ta huynh muội quá đau thương.
Cha gặp bất hạnh mẹ tự tử.
Con côi may được họ hàng thương.
Nhà ta gia thế người đều biết.
Duy có anh em chẳng tỏ tường.
Tên ta là Hổ em tên Báo ...
Lời ca mười phần thê lương nhưng khí thế vô cùng kích ngang mạnh mẽ, dường như đàn ông hát. Ngọc Kiều Long không kìm được kinh ngạc tự nhủ “Kỳ quái! Chẳng lẽ ở đây lại có ẩn sĩ, thi nhân nào ẩn cư à?”. Nàng nhất thời nảy lòng hiếu kỳ, lại lên ngựa đi tiếp. Con ngựa nàng cưỡi tựa hồ rất quen thuộc với nơi này, luồn lách phóng nhảy lên thẳng đỉnh núi. Ngọc Kiều Long nhìn xuống chỉ thấy phía dưới là một sơn cốc bằng phẳng, vài chỗ có ánh đèn thấp thoáng như ánh sao nhấp nháy, ngoài ra không thấy gì rõ. Lúc ấy tiếng ca càng rõ càng bi thiết, hát tới đoạn cuối là “Hai mươi năm nữa như may gặp, Báo oán đền ơn hết vấn vương!” gì đó.
Ngọc Kiều Long thúc ngựa đi xuống, vì sườn núi rất dốc, con ngựa không dám đi thẳng xuống, lại không ngừng lùi lại, ngẩng đầu hí dài. Ngọc Kiều Long xuống ngựa, lại liên tiếp lấy chuôi kiếm đập vào hông ngựa, nó càng hí lớn. Lúc ấy đàn ngựa trong sơn cốc cũng hí lên, tiếng người vang lên ầm ĩ, có rất nhiều ánh lửa di động.
Ngọc Kiều Long đạp một tảng đá lớn lăn xuống, kế cầm bảo kiếm cao giọng hỏi vọng xuống dưới:
“Các ngươi không được lên đây, trước hết cứ ở dưới trả lời ta đã? Đây là nơi nào vậy?”. Câu nói vừa phát ra, chỉ thấy bên dưới vù vù vù có tên ngầm bắn tới, Ngọc Kiều Long vung kiếm gạt rơi xuống đất, nàng bỏ ngựa xông xuống, giây lát đã xuống sườn núi, chỉ thấy trong sơn cốc có rất nhiều người đang xông lên. Ngọc Kiều Long vung bảo kiếm hăm dọa “Ai bước tới là phải chết!”. Bọn cướp cầm đuốc soi về phía nàng, có người hỏi “Ái cha, chính là thị, người ban ngày giết chết rất nhiều huynh đệ của bọn ta chính là thị!”. Lúc ấy bọn cướp ai cũng nghe câu nói của nàng, cầm đao thương côn bổng ào ào xông lên. Ngọc Kiều Long vung mau thanh bảo kiếm đâm ngang chém dọc, đao kiếm loảng xoảng, bọn cướp nhao nhao lui lại. Ngọc Kiều Long vội xoay lưng vừa đánh vừa chạy.
Lúc ấy chợt nghe trong bọn cướp có người quát lớn như tiếng sư tử gầm, lập tức cả bọn đều dừng tay, chỉ có vài người bước lên hỏi Ngọc Kiều Long:
“Ngươi họ gì? Có phải ban ngày chính là ngươi đã giúp đỡ bọn quan quân kia đối đầu với bọn ta không? Bây giờ ngươi tới núi này của bọn ta để làm gì?”.
Ngọc Kiều Long hít một hơi, nói:
“Không sai, người ban ngày đánh nhau với các ngươi chính là ta. Bọn giặc cướp các ngươi thường ngày đã gây ra không biết bao nhiêu tội ác trong sa mạc, bây giờ ta tới đây, chính là muốn gặp tên đầu đảng Bán thiên vân của các ngươi”. Một tên cướp nói:
“Trước tiên ngươi hãy nói rõ tên họ đi, ngươi là vợ ai, con gái ai?”. Ngọc Kiều Long vung thanh kiếm nói:
“Đừng hỏi nhiều! Ta chỉ muốn gặp Bán thiên vân!”. Một tên cướp nói:
“Ngươi cứ đợi một lúc !”. Lúc ấy Ngọc Kiều Long cầm kiếm đứng thẳng ở đó, bọn cướp vây quanh chĩa binh khí vào người nàng, ánh mắt đều có vẻ sợ sệt, không ai dám sấn tới gần. Một lát sau, lại thấy có người tới nói:
“Trại chủ của bọn ta mời ngươi tới gặp!”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, tay cầm bảo kiếm đi giữa bọn cướp vây quanh tiến về phía trước, mười mấy ngọn đuốc sáng rực đưa nàng vào một gian lều cỏ lớn.
Trong gian lều này có tên đầu đảng bọn cướp ngồi, té ra dường như y đang mắc bệnh. Y nằm trên một chiếc ghế dài, trên ghế phủ một tấm da gấu đen, trước mặt là một cái bàn trên bày rượu thịt, bên cạnh có hai phụ nữ đứng hầu.
Hai người phụ nữ này đều rất xấu xí, dường như là phụ nữ nhà quê bị cướp về.
Tên đầu đảng để trần cánh tay, vai trái khoác một tấm chăn xanh, khuôn mặt nghiêng nghiêng, tóc rất dài, không nhìn thấy rõ mặt mũi, râu quai nón đầy cằm, trông rất hung dữ. Y vừa thấy Ngọc Kiều Long bước vào lập tức giật nảy mình, vì Ngọc tiểu thư đầu trùm khăn lụa, hai bím tóc buông xuống trước vai, áo hồng quần lam, thân hình nhỏ nhắn hiên ngang, ánh mắt thanh tú bức người, dưới ánh lửa vô cùng diễm lệ. Tên đầu đảng bọn cướp nhìn nàng một cái rồi quay đi như xấu hổ, lại bảo người phụ nữ đứng bên cạnh khoác cho y một cái áo xanh, rồi hỏi:
“Ngươi lên núi muốn gặp ta là có chuyện gì?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi có phải là Bán thiên vân không?”. Tên đầu đảng bọn cướp gật đầu nói:
“Không sai! Ngươi nhận ra ta sao?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Tuy ta không nhận ra ngươi nhưng biết ngươi là tên cướp nổi tiếng ở Tân Cương. Sa mạc vốn đã khó đi lại, từ khi có bọn cướp các ngươi, khách thương càng không có cách nào lui tới. Hôm nay ta ngẫu nhiên gặp các ngươi trong sa mạc, đang muốn trừ diệt các ngươi, nên ta đuổi tới đây khuyên các ngươi mau bỏ ác làm lành thì ta còn có thể tha mạng cho, nếu không hôm nay ta phải giết chết tất cả các ngươi!”.
Bán thiên vân nghe câu ấy lại phá ra cười, nói:
“Lợi hại thật! Ta tới Tân Cương hơn một năm nay, vẫn không ngờ tới Tân Cương lại gặp một cô gái lợi hại thế này! Đáng tiếc hiện ta đang bị bệnh, hôm nay ta không xuất mã, nếu không thì lúc bão cát ta đã gặp được vị hào kiệt trong đám phụ nữ nhà ngươi.
Ngươi đã tới đây chúng ta cũng dễ nói chuyện, ta cứ hỏi trước tên họ ngươi là gì? Là người ở đâu?”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nói:
“Ngươi hỏi tên họ ta làm gì? Nếu ngươi chịu bỏ lỗi cũ thì cứ lập tức giải tán bọn cướp, mau rời khỏi đây, nếu không thì hãy coi chừng thanh kiếm của ta”. Bán thiên vân lại cười nói:
“Sự tình đâu có dễ như vậy? Ít nhất ngươi cũng phải nói rõ tên họ, nói rõ là người ở đâu, ta mới có thể bàn bạc với ngươi”. Ngọc Kiều Long nói “Ta họ Long”. Bán thiên vân hỏi:
“Có phải người Hà Nam không?”. Ngọc Kiều Long kinh ngạc nói:
“Ta chưa từng tới Hà Nam, ta sinh ra ở sa mạc, lớn lên ở Tân Cương, từ nhỏ luyện tập võ nghệ, chỉ chuyên hành hiệp trượng nghĩa!”. Bán thiên vân vẫn cười nhạt nói:
“Nói thế thì trời đưa tới cho ta một bà vợ đẹp rồi! Lại đây! Chúng ta so tài vài hiệp, nếu ta thua dưới tay ngươi thì bọn ta sẽ theo lời ngươi, rửa tay không làm chuyện này nữa, nếu ngươi thua dưới tay ta thì cũng đừng nghĩ tới chuyện ra về, ngươi phải làm vợ của Bán thiên vân ta!”.
Lúc nói y đã đứng lên tiện tay rút một thanh phác đao trên bàn rung lên một cái. Hai người phụ nữ bên cạnh hoảng sợ ngồi thụp xuống đất. Ngọc Kiều Long cũng vung kiếm tức giận nói “Tới đây!”. Bán thiên vân dùng mũi đao vung một cái về phía đám thủ hạ của y, bọn thủ hạ của y đều lui ra khỏi lều. Bán thiên vân để trần nửa cánh tay, tung người vọt tới, thanh phác đao vù một tiếng chém xuống, Ngọc Kiều Long né mau qua một bên, vung kiếm đón đỡ. Gã Bán thiên vân này khỏe mạnh như cọp, tóc tai râu ria xồm xoàm, dáng vẻ vô cùng hung dữ xông thẳng vào. Ngọc Kiều Long thì eo lưng nhỏ nhắn, bảo kiếm lấp loáng. Qua lại ba bốn hiệp, Bán thiên vân cướp đường xông ra cửa, Ngọc Kiều Long tung người đuổi theo. Lúc ấy bọn cướp đã đứng đầy sơn cốc, ánh đuốc sáng như ban ngày, nhưng Bán thiên vân đã dặn bọn thủ hạ không được xông vào, chỉ một mình y giao đấu với Ngọc Kiều Long. Thanh đao của y như cánh phượng, vung múa như bay, nhưng thanh kiếm của Ngọc Kiều Long như đằng xà, cũng không chịu kém. Hai người càng đánh càng hăng, bọn cướp đứng bên cạnh cũng hò hét ầm lên trợ oai cho trại chủ. Ngọc Kiều Long kiếm pháp trấn định, không hề rối loạn, đánh nhau hơn ba mươi hiệp, kiếm pháp của nàng càng thuần phục, càng tiến sát vào Bán thiên vân, nhưng Bán thiên vân võ nghệ cũng không phải tầm thường, kiếm của Ngọc Kiều Long đâm tới, y vẫn có thể lập tức đón đỡ, không hề suy nghĩ. Hai người lại đánh nhau hơn mười hiệp, Ngọc Kiều Long lại thay đổi kiếm pháp, thân hình của nàng theo kiếm thế di chuyển mau lẹ, thanh kiếm sắc bén thoắt như ngọn cây chọc trời, thoắt như giao long xuống biển, thoắt như bạch hạc nhảy múa, thoắt như chim én lướt sóng. Lúc ấy bọn cướp cũng không hò hét nữa, đều trố mắt ra nhìn.
Đột nhiên Bán thiên vân vung đao ngang ra choang một tiếng chặn thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long, y lui lại hai bước, liên tiếp xua tay nói:
“Không cần đánh nữa, ta rất khâm phục ngươi kiếm pháp cao cường!”. Ngọc Kiều Long thấy y nhận thua, bèn thu bảo kiếm lại, hít một hơi dài. Chỉ thấy Bán thiên vân dưới ánh lửa không ngừng nhìn nhìn mình, bọn cướp bên cạnh cũng nhất tề chen lên, đều bị Bán thiên vân xua tay ngăn lại. Ngọc Kiều Long lại cao giọng nói:
“Ngươi đã nhận thua rồi, ngươi phải mau mau giải tán bọn lâu la của ngươi, đừng chờ ta dùng kiếm giết từng tên từng tên”. Bán thiên vân cầm đao cười nhạt nói:
“Long cô nương, ngươi cũng ngạo nghễ quá! Hôm nay ta không đánh lại ngươi, không phải vì đao pháp của ta không tinh mà vì ta đang mắc bệnh, còn chưa khỏe. Kiếm pháp của ngươi ta thấy rồi, ngươi là học theo phái Võ Đang chính tông. Nhưng nếu ta không bị bệnh, đem hết sức lực so tài với ngươi, thì chưa biết ai sống ai chết đâu !”. Ngọc Kiều Long cười nhạt một tiếng, Bán thiên vân lại xua tay nói:
“Ngươi không cần cười nhạt, hôm nay nếu ta không phải là hảo hán, xua bọn thủ hạ của ta xông vào bắt ngươi thì cũng không mất nhiều thời gian đâu!”. Ngọc Kiều Long giơ cao kiếm quát:
“Được, các ngươi xông vào đi!”. Bán thiên vân nói:
“Bọn đàn ông hèn kém mới làm chuyện ấy, chứ Bán thiên vân ta quyết không cậy đông người mà hiếp đáp một cô gái như ngươi.
Mới rồi ta đã nói, nếu ngươi thắng ta thì bọn ta sẽ rửa tay không làm nghề lục lâm nữa. Bây giờ cứ tính là ngươi thắng, Bán thiên vân ngày mai sẽ phá mấy gian phòng này, rời khỏi núi này bảo bọn anh em thủ hạ của ta giải tán, vĩnh viễn không gây chuyện ở Tân Cương nữa. Nhưng sau này chúng ta còn gặp lại, nhiều thì một năm, ít thì nửa năm, còn phải quyết đấu một trận để phân thắng bại cao thấp, bây giờ xin ngươi để lại tên họ!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta tên Long Cẩm Xuân”. Bán thiên vân gật đầu nói:
“Được rồi, Long tiểu thư, hôm nay ta đã nhớ đại danh của ngươi, không biết tiểu thư còn cần gì không? Ngựa nghẽo tiền bạc, chỉ cần tiểu thư nói ra ta đều có thể tặng ngươi!”. Ngọc Kiều Long ngẫm nghĩ rồi nói:
“Ta cần một con ngựa tốt”. Bán thiên vân gật đầu nói:
“Chuyện đó rất dễ, chỗ ta đây có ngựa tốt, tùy ngươi chọn lựa, còn cần gì nữa không?”. Ngọc Kiều Long ngẩn ra một lúc rồi nói:
“Ngươi nói ngày mai cải tà quy chánh nhưng ta không tin, nếu không tận mắt nhìn thấy các ngươi buông đao thương xuống giải tán thì không được. Hôm nay các ngươi ra khỏi chỗ này cho ta ngủ lại, chuẩn bị cơm nước cho ta. Ngày mai nhìn thấy các ngươi đi rồi ta mới có thể rời chỗ này, nếu không ...”. Bán thiên vân cười một tiếng, nói:
“Ta cũng biết ngươi nhất định vừa đói vừa khát, nên ta mới vội vàng nhận thua, không muốn đánh nhau nữa cho ngươi nghỉ ngơi!”. Ngọc Kiều Long nghe câu ấy lập tức đỏ mặt, lại vung bảo kiếm lên. Nhưng lại thấy Bán thiên vân cao giọng sai bọn thủ hạ của y tan ra, lúc ấy một nửa số đuốc đã tắt, Bán thiên vân chen vào giữa bọn cướp, cũng không biết là đi đâu. Hai người phụ nữ hầu hạ Bán thiên vân mới rồi từ trong đi ra, mời Ngọc Kiều Long vào một gian phòng nhỏ hơn.
Gian phòng này không có cửa sổ, chỉ dùng một tấm vải lớn căng lên, bên trong có một cái giường gỗ, có một cái bàn dùng đinh sắt đóng xiêu xiêu vẹo vẹo, trên bàn có một đĩa đèn mỡ dê. Một người phụ nữ mời Ngọc Kiều Long lên ngồi trên giường, người kia ra ngoài, lát sau bưng vào một vò nước và cái bát sành. Ngọc Kiều Long lúc ấy vốn đã đói quá, nhưng thấy người phụ nữ bưng tới một bát nước trà màu đen, nàng cũng không dám uống, bảo người ấy nhắp một ngụm rồi mới uống. Tuy loại trà này tuy không bằng loại trà thơm chi lan nàng vẫn uống, cái bát sành càng không so được với bầu vàng chén ngọc nàng thường dùng, nhưng cũng cảm thấy vô cùng ngon ngọt, liên tiếp uống ba bát lớn, trong người cảm thấy rất dễ chịu.
Lúc ấy có lâu la đưa rượu thịt vào nhưng không có cơm. Rượu thì Ngọc Kiều Long không dám uống, nhưng thịt trên mâm thì nàng nếm một miếng lại muốn ăn nữa, lúc ấy một tay cầm kiếm, một tay bốc thịt khô, cũng không biết là thịt dê hay thịt bò. Ăn luôn mấy miếng, thấy không còn đói nữa, bèn quay qua hỏi hai người phụ nữ:
“Các ngươi là làm gì ở đây? Có phải là con nhà lương dân bị Bán thiên vân bắt đi không?”. Hai người phụ nữ đều lắc đầu nói “Không phải!”.
Một người nói “Chúng tôi từ Cam Túc tới đây, La đại gia thuê chúng tôi, vì chúng tôi biết ca hát”. Ngọc Kiều Long kinh ngạc hỏi:
“Mới rồi là các ngươi hát à ? Hát Trời đất tối tăm gì đó ...”. Người đàn bà lắc đầu nói:
“Mới rồi chúng tôi không có hát”. Ngọc Kiều Long lại nói:
“Bán thiên vân là một tên đại đạo, chỗ này ở cạnh sa mạc, núi đã cao lại hiểm trở, các ngươi theo y làm gì?”. Người đàn bà nói:
“La đại gia có tiền, y hoàn toàn không phải là giặc cướp, y nuôi hơn một ngàn con ngựa, người của y cũng rất tốt, không phải là kẻ xấu”. Ngọc Kiều Long giật mình, nhớ lại gã Bán thiên vân mới rồi tướng mạo tuy rất hung dữ nhưng ăn nói có tình có lý, vả lại đao pháp rất giỏi, hay y cũng là một kẻ sĩ có tài không gặp thời, lưu lạc trên sa mạc, bất đắc dĩ làm giặc cướp? Nàng ngẫm nghĩ một lúc, cảm thấy vô cùng mệt mỏi, muốn nằm xuống nghỉ ngơi một lúc nhưng lại sợ bọn cướp xông vào giết hại, nên cố lấy tinh thần ngồi nghỉ.
Lúc ấy tiếng động bên ngoài đã im bặt, chỉ có tiếng bước chân người và từng tràng tiếng ngựa hí vang tới. Ngọc Kiều Long lại nghĩ “Hôm nay mình cũng mạo hiểm quá, một mình vào đây, tuy tự tin là võ nghệ cao cường nhưng họ quá đông người, nếu tất cả cùng xông lên thì e mình cũng khó mà thoát thân. Hôm nay thấy Bán thiên vân thông tình đạt lý lại rất đáng ngờ, hay y đã an bài ngụy kế gì, sáng mai đối phó với mình chăng?”. Nghĩ tới đó lại đứng phắt dậy, vừa định ra ngoài xem, chợt nghe có tiếng hát vang tới, lại là khúc hát :
Trời đất tối tăm sinh tai ương, Nhà ta huynh muội quá đau thương.
Cha gặp bất hạnh mẹ tự tử, Con côi may được họ hàng thương ...
Thanh âm rất gần mà thanh điệu còn kích ngang hơn lúc nãy. Ngọc Kiều Long lại quay qua hỏi hai người phụ nữ:
“Ai hát thế?”. Một người hạ giọng đáp:
“Đó là trại chủ Bán thiên vân, y thường hát khúc này”. Ngọc Kiều Long buồn bã hỏi:
“Ở đây y có anh em nào không?”. Người đàn bà lắc đầu nói:
“Không có”. Ngọc Kiều Long lại nói:
“Rốt lại y là người thế nào? Tại sao phải tới đây làm cướp? Tại sao tóc tai râu ria của y lại rất dài, kỳ quái như thế?”. Người đàn bà lại lắc đầu nói:
“Không biết”. Lúc ấy phía ngoài lại có tiếng ngựa hí vang, lại có tiếng rất nhiều người trò chuyện, Ngọc Kiều Long bèn cầm kiếm bước ra.
Chỉ thấy dưới ánh trăng nhàn nhạt có rất nhiều người đang tất tả thắng ngựa thu thập đồ vật, trong bọn dường như có người đang hát khúc ca ấy, là “Ta tên là Hổ em tên Báo ...” gì đó. Ngọc Kiều Long bèn cao giọng gọi:
“Bọn cướp các ngươi lại định đi đâu thế?”, nhưng không ai trả lời, chỉ thấy nhiều tên nói nói cười cười, lên ngựa xuống núi. Một tràng vó ngựa vang lên hỗn loạn, rất nhiều người phóng đi. Tiếng vó ngựa ngoài núi xa dần, trong cơn sốc càng lúc càng yên tĩnh, giọng hát kích ngang mới rồi cũng không biết đang ở đâu.
Ngọc Kiều Long lại cầm kiếm đi tìm người, chỉ thấy đám cướp còn ở lại rất ít. Ngọc Kiều Long túm một người, dùng kiếm truy vấn:
“Bọn người kia xuống núi làm gì thế?”. Tên cướp ấy đáp:
“Họ đều đi rồi, vì trại chủ bọn ta nói ngươi là một vị nữ hiệp, ngươi đã bảo bọn ta giải tán thì bọn ta nên đi. Mà nói cho đúng thì bọn ta cũng không muốn ở chỗ này, cũng đang muốn dời đi, trại chủ đưa họ đi trước, ngày mai bọn ta sẽ phá hết phòng ốc ở đây, cũng đi theo họ”.
Ngọc Kiều Long cả giận nói:
“Ta là bảo các ngươi cải tà quy chánh, chứ ai bảo các ngươi đi tới chỗ khác làm cướp? Lại đây, mau đưa cho ta một con ngựa, ta phải đuổi theo Bán thiên vân hỏi y cho rõ”.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long lại bắt tên cướp kia đưa ra một con ngựa, nàng cưỡi ngựa rời khỏi sơn cốc. Con ngựa nhảy qua rất nhiều tảng đá, lại xuống dưới đất bằng. Nàng cài kiếm vào yên ngựa, vung roi đuổi theo. Nhưng lúc ấy trăng sao tối dần, gió cát nổi lên, tiếng vó ngựa của bọn cướp như một làn sóng cuồn cuộn chảy đi, Ngọc Kiều Long đuổi theo rất xa cũng không bắt được tên nào. Nàng bèn kìm ngựa lại nghĩ lại chuyện mới rồi thấy như một giấc mộng, gã Bán thiên vân quả là một tên cướp rất kỳ lạ.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long không nghĩ tới việc trở lại sơn cốc, cũng không muốn đuổi theo Bán thiên vân, nàng chỉ cho ngựa thong thả đi trên thảo nguyên mênh mông, trong bóng đêm mờ mịt. Nàng cũng bất kể phương hướng, càng không biết mình muốn đi đâu! Nghĩ lại mình lúc mười tuổi lúc sư phụ Cao Vân Nhạn đi xa lần đầu, bèn xem trộm hai quyển “Võ Đang quyền kiếm toàn thư”, đã sao ra một bộ giữ riêng. Từ đó trở đi, mình né tránh cả sư phụ, dốc lòng nghiên cứu rèn luyện võ nghệ trong sách, đến nay đã sáu bảy năm. Hôm nay lần đầu thi triển giết giặc trong gió cát, mới rồi lại so tài với Bán thiên vân thủ thắng, quả nhiên đánh đâu thắng đó. Mình đã có võ nghệ như thế, sao không làm những việc kinh thiên động địa, lại cam tâm làm một khuê nữ tuân phục trong phòng khuê. Nghĩ tới đó nàng vô cùng cao hứng, quên cả mệt mỏi, giục ngựa đi không biết bao nhiêu dặm. Trời sáng dần dần, sau lưng đã có ráng sớm màu tía. Lúc ấy mới biết mình đang đi về phía tây, càng đi đất càng rộng, là một vùng thảo nguyên. Nàng nhìn quanh một vòng, xa xa cũng không có núi non gì, chỉ nghe tiếng ngựa hí ran ran.
Lại đi một lúc, bất giác đã tới chỗ đàn ngựa, nhìn quanh thấy không dưới một hai vạn con, đều đang ăn cỏ. Ngọc Kiều Long biết đây ắt là một mục trường, nhìn ra xa thấy có một ngôi lều màu trắng, Ngọc Kiều Long chợt thấy khát, nàng bèn vung roi thúc ngựa lướt qua cạnh đàn ngựa phi về phía túp lều.
Nàng cho rằng trong lều ắt là người Mông Cổ, nhưng khi tới gần lại thấy trong đó có một cô gái bước ra, mặc áo ngắn vải hoa, chân đi ủng da ngựa, trên đầu cũng tết hai bím tóc như mình, tuổi hơi lớn hơn mình một chút, da rất trắng, mũi cao. Ngọc Kiều Long biết đó nhất định là người Cáp Long Khắc, bèn giơ tay lên một cái. Cô gái kia đi tới, đầu tiên nói tiếng Cáp Long Khắc, Ngọc Kiều Long lắc đầu, nói với cô ta:
“Ta không hiểu!”. Cô gái kia biết Ngọc Kiều Long là người Hán, bèn nói:
“Ngươi từ đâu tới đây?”, nói rất lưu loát. Ngọc Kiều Long ngạc nhiên rồi cười cười xuống ngựa, nói:
“Ta khát quá! Chỗ các ngươi có nước không?”. Cô gái kia gật gật đầu nói:
“Có”. Cô ta bước tới nhìn nhìn con ngựa màu tía mà Ngọc Kiều Long lấy được trong sào huyệt bọn cướp suốt nửa ngày, cũng không nói chuyện với Ngọc Kiều Long nữa.
Ngọc Kiều Long lại rút thanh kiếm trên yên ngựa ra, cô gái kia nhìn thấy cũng không ngạc nhiên, chỉ dùng hai tay nắm mõm ngựa, định xem nó có bao nhiêu cái răng, Ngọc Kiều Long vỗ vai nàng một cái nói:
“Ngươi là người Cáp Long Khắc phải không?”. Cô gái kia gật gật đầu, Ngọc Kiều Long cười nói:
“Ngươi nói tiếng Hán rất giỏi”. Cô gái kia nói:
“Ta thường theo cha tới Y Lê mua bán, tiếng gì ta cũng nói được”. Cô ta còn nhìn nhìn con ngựa không thôi, vì Ngọc Kiều Long thúc giục, cô ta mới đưa nàng vào lều.
Vốn lều của người Cáp Long Khắc giống như lều Mông Cổ, là dùng lông đuôi ngựa dệt thành, nhìn bên ngoài thì nóc hình tròn, bốn phía cũng hình tròn, không cao lắm. Nhưng vừa vào trong thì lại thấy rất cao, rất rộng, vì nền đào xuống đất rất sâu, dưới đất trải thảm. Tất cả đồ dùng đều trải thảm, người Cáp Long Khắc đều sinh sống theo lối du mục.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long vừa bước vào, thấy chỉ có một bà già đang ngồi trong. Bà già này không biết nói một câu tiếng Hán nào, cô gái kia nói:
“Đây là mẹ ta”. Ngọc Kiều Long vái chào, rồi ngồi xếp bằng xuống. Cô gái bèn pha trà cho Ngọc Kiều Long, trà đựng trong một cái chén uống nước, bên trong hoàn toàn không phải trà mà là một loại sữa ngựa chua. Ngọc Kiều Long nhắp một hớp, cảm thấy khó uống vội đặt xuống. Cô gái kia sờ sờ chiếc hài của Ngọc Kiều Long, hỏi:
“Ngươi không bó chân à?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta là người Bát kỳ, con gái người Bát kỳ bọn ta trước nay cũng như các ngươi, đều không bó chân”. Kế lại hỏi:
“Ngươi tên gì?”. Cô gái kia dùng tiếng Cáp Long Khắc nói tên mình, lại nói tên cô ta có ý nghĩa là “Mỹ Hà” trong tiếng Hán. Lại hỏi Ngọc Kiều Long, Ngọc Kiều Long tự xưng là họ Long, đang một mình một ngựa muốn tới Y Lê. Mỹ Hà tựa hồ rất thích nàng, dắt nàng ra chỉ đàn ngựa trước mặt nói:
“Hơn ba vạn con ngựa này đều của nhà ta, cha ta là một đại thương nhân, lại là Bách hộ trưởng, hiện đang muốn mở hội đua ngựa, đang chuẩn bị đi.
Ngươi đã cưỡi ngựa tới đây, hai người chúng ta cứ đua trước một lần xem sao?
Đợi hai hôm nữa, ta đưa ngươi tới hội đua ngựa! Ngọc Kiều Long lắc đầu, nói:
“Hôm qua ta đi suốt đêm, bây giờ mệt lắm, ta không thể đua ngựa với ngươi”.
Mỹ Hà cười một tiếng tựa hồ muốn thi triển thân thủ trước mặt Ngọc Kiều Long, lại kéo con ngựa của Ngọc Kiều Long tới nhảy lên yên, phóng ra đồng cỏ rộng lớn. Khi ở gần nàng ngồi trên ngựa còn cười với Ngọc Kiều Long, sau đó càng phi càng xa, người ngựa càng lúc càng nhỏ, chỉ còn như một chấm đen.
Ngọc Kiều Long nhìn ánh sáng mặt trời, thảo nguyên, đàn ngựa, cô gái cười ngựa, trong lòng vô cùng thoải mái, tinh thần cũng phấn chấn, không chịu thua kém, chọn một con ngựa đen trong đàn ngựa, phi thân nhảy lên. Con ngựa này trước nay chưa có người cưỡi qua, tính rất hung dữ, đã không có hàm thiếc cũng không có yên cương. Ngọc Kiều Long chỉ dùng tay nắm bờm nó. Nhưng con ngựa này lại không ngừng ngẩng đầu nhảy đá. Ngọc Kiều Long lại nắm chặt ta quyền đập vào hông ngựa, con ngựa như bay vọt lên, xông qua đàn ngựa phóng đi. Mỹ Hà bên kia cũng sợ con ngựa phóng tới, cao giọng gọi:
“Không được!
Con ngựa ấy không cưỡi được đâu!”. Ngọc Kiều Long thúc ngựa phóng lướt qua Mỹ Hà, lại thừa thế giật ngọn roi trong tay Mỹ Hà, đập luôn vài roi, con ngựa lại càng phi nhanh.
Trong giây lát đã chạy được hai ba mươi dặm, Ngọc Kiều Long quay lại nhìn, thấy đã rời khỏi đàn ngựa quá xa. Ngọc Kiều Long vội ra sức kéo bờm con ngựa, định bắt nó quay về nhưng không ngờ kéo đứt một đám lông bờm mà con ngựa không những không quay lại mà còn ngẩng đầu hí vang, giơ hai chân trước đứng lên như người. Ngọc Kiều Long ngồi không vững lại bị con ngựa hất một cái, lập tức ngã xuống, con ngựa phóng ra xa, Ngọc Kiều Long lăn vào đám cỏ rậm, nàng cảm thấy trước mắt tối sầm, ngất đi luôn, không bò dậy nổi.
Không biết qua bao lâu, nàng mới dần dần tỉnh lại, rên lên hai tiếng, lật người lại, cảm thấy sau đầu rất nặng, lại nằm phục xuống. Cỏ tươi hai bên bị gió thổi cọ lên mặt nàng, chỉ thấy trên trời mây trắng lờ lững, bốn bề không nghe tiếng ngựa hí, cũng không thấy bóng người. Mất đến nửa ngày nàng mới ngồi dậy được, nhìn nhìn thì hai tay đều bị gai góc cào rướm máu như phấn đỏ rắc lên.
Sờ sờ sau đầu thấy trên tóc dính dính, té ra cũng chảy máu. Ngọc Kiều Long không sao nhịn nổi, không kìm được ứa nước mắt, cố gắng đứng lên nhìn, thì thấy cỏ xanh trải dài, gió thổi gợn gợn như làn sóng, mình như rơi vào giữa biển cả mênh mông, trước mắt ngoài đàn chim bay lượn thì không nhìn thấy gì khác.
Ngọc Kiều Long bèn cởi chiếc khăn lụa bọc đầu, lau máu trên tay rồi từng bước từng bước đi về, muốn trở lại chỗ Mỹ Hà. Nhưng hai chân nàng đã bị thương, bước đi rất khó khăn, vả lại trên thảo nguyên mênh mông này, chu vi không biết mấy trăm dặm, làm sao tìm được đàn ngựa và căn lều bé tí kia?
Nàng đi được nửa ngày, vẫn chưa được bao xa, trong lòng vô cùng hoảng sợ, nghĩ thầm “Ở đây cũng như sa mạc, không khéo mình phải chết đói chết khát!
Tuy trong quyển sách kia dạy không ít võ nghệ phái Võ Đang, nhưng không có thuật phi hành ngàn dặm!”. Trong lòng nàng vô cùng lo sợ, cố đi thêm một đoạn, đến khi mặt trời nghiêng về phía tây vẫn chưa ra khỏi bãi cỏ xanh, bụng đói cồn cào, vả lại hai chân đau nhức. Nàng bèn nằm xuống bãi cỏ thở dài một tiếng. Một lúc sau mây trời đều biến thành màu hồng, từng đàn quạ bay qua đầu, gió chiều cũng nổi lên từng trận, nhìn thấy đã xế chiều. Ngọc Kiều Long trong lòng càng phiền muộn, toàn thân lại không còn chút sức lực, nhắm mắt lại định ngủ.
Đúng lúc ấy, chợt nghe văng vẳng có một tràng tiếng vó ngựa. Ngọc Kiều Long giật nảy mình, vội vàng lật người đứng lên, hai chân vừa dùng lực ngồi lên, nhìn thấy một dải ráng chiều ở chân trời, từ xa xa có mấy con ngựa phóng tới. Ngọc Kiều Long cả mừng, chờ đoàn ngựa ấy dần dần tới gần bèn cao giọng nói:
“Mọi người ơi!”, liên tiếp kêu mấy tiếng, mấy con ngựa kia đều dừng lại.
Mấy người trên ngựa quay lại nhìn, Ngọc Kiều Long mặc áo hồng đứng giữa thảo nguyên nhìn thấy rất rõ, lúc ấy một con ngựa phi tới như bay, tới gần trước mặt, người trên ngựa nói:
“Té ra Ngọc tiểu thư ở đây, mấy người chúng tôi tìm cô suốt ngày!”. Ngọc Kiều Long không kìm được kinh ngạc, không ngờ người tới chính là quan quân thuộc hạ của cha mình, chỉ thấy người ấy quả nhiên đội mũ quan quân, mặc một chiếc áo bào the xanh, nhảy ngay xuống ngựa, Ngọc Kiều Long thấy người này vóc dáng vô cùng cao lớn, mặt rất đen, hai mắt ngời ngời có thần, cằm cạo nhẵn nhụi, mặt mũi rất quen nhưng lại không nhớ tên y là gì, tựa hồ không phải trong nha môn của cha, trong tám viên sai quan cùng đi lần này cũng không có y. Nàng bèn lùi lại một bước hỏi:
“Ngươi từ đâu tới?”.
Người kia nói:
“Tôi từ Bạch Sa Cương tới, hôm qua lúc gió lớn tiểu thư mất tích, lão thái thái không yên tâm, sai tôi tới đón tiểu thư. Tôi tìm từ sa mạc qua thảo nguyên suốt một ngày, tiểu thư mau đi theo tôi!”. Ngọc Kiều Long lúc ấy tin là thật, nhưng lại ngẩng đầu nhìn, thấy họ có bốn con ngựa cùng đi, bây giờ vừa tìm thấy nàng, người này bước qua nói chuyện, còn ba người kia lại phóng về phía bắc. Ngọc Kiều Long vội nói “Họ đi đâu thế?”. Người kia nói:
“Họ vốn không phài đi cùng với tôi, họ là sai nhân của huyện Tuy Xa, không liên quan gì với chúng ta. Mới rồi là tôi vô ý tình cờ nhìn thấy, lão phu nhân chỉ phái một mình tôi tìm tiểu thư, lão phu nhân cùng tất cả xe ngựa đang ở Bạch Sa Cương cách đây không xa, mời tiểu thư mau đi với tôi!”. Ngọc Kiều Long càng thêm ngạc nhiên, đồng thời thấy trên ngựa người này có một cái bọc đỏ, trông rất quen thuộc, dường như mấy cái bọc mình bảo Tú Hương cầm theo lúc lên đường ở huyện Thả Mạt cũng giống thế. Ngọc Kiều Long trên mặt không lộ vẻ gì, lại nhìn thẳng vào mặt người ấy, y lại đột nhiên cúi xuống. Ngọc Kiều Long tim đập thình thịch, bèn lên ngựa, người ấy vung reo kéo cương cho ngựa quay đầu lại.
Lúc ấy, nắng chiều chiếu xuống sau lưng họ, người đàn ông ấy đi từng bước từng bước. Ngọc Kiều Long ngồi trên ngựa cũng đi rất chậm, nàng lại nhìn thấy cái mũ trên đầu người ấy rất không vừa, chiếc áo sa xanh mặc trên người lại càng không vừa. Ngọc Kiều Long bèn hỏi:
“Ngươi họ gì?”. Người ấy nói:
“Tôi họ La, tôi là La sai quan, tôi và tiểu thư cùng đi từ thành Thả Mạt, chẳng lẽ tiểu thư không nhận ra sao?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Tất cả các viên sai quan trong doanh ta đều quen hết!”. Người ấy không đáp, cứ cho ngựa đi lên phía trước.
Ngọc Kiều Long trong lòng cười gằn, nhưng thấy người ấy khỏe mạnh tráng kiện, lại cảm thấy vô cùng mừng rỡ. Lúc ấy y đã buông roi ngựa xuống, ráng đỏ ở chân trời sáng bừng, nhìn thấy rất rõ ràng. Ngọc Kiều Long đột nhiên giục ngựa vượt lên rồi kìm ngựa lại, ngồi trên ngựa quay đầu một cái nhìn thẳng vào mặt người kia. Nàng nhìn thấy rất rõ, thấy y khoảng hơn hai mươi tuổi, tướng mạo anh tuấn, tuy cảm thấy rất quen mặt, nhưng quả thật mình chưa gặp người này. Nàng không kìm được đỏ bừng mặt, nhưng trong lòng lại vô cùng nghi ngờ. Lúc ấy họ La thấy Ngọc Kiều Long đột nhiên nhìn y một cái, y cũng bất giác mỉm cười nói:
“Chúng tôi đều không biết, té ra thân pháp của tiểu thư thật cao cường!”. Ngọc Kiều Long hỏi:
“Ai nói với ngươi thế? Nếu ta có bản lĩnh thì đã không bơ vơ ở đây! Ngươi đừng nói chuyện rườm, mau dắt ta tới Bạch Sa Cương là được”. Họ La nhảy lên ngựa nói:
“Tiểu thư, hôm nay không tới Bạch Sa Cương được đâu”. Ngọc Kiều Long nói:
“Chẳng lẽ không đi suốt đêm được à? Ngươi nói cho ta biết hướng của Bạch Sa Cương, một mình ta cưỡi ngựa tới đó trước!”. Họ La nói:
“Trời sắp tối rồi, nếu tôi chỉ phương hướng cho tiểu thư, tiểu thư cũng không đi được, cho dù tiểu thư đi nhanh hơn, thì ta quay về gặp phu nhân lấy gì mà phục mệnh? Cách đây không xa có thôn xá, ta có thể đưa tiểu thư tới đó nghỉ lại, sáng mai tới gặp phu nhân”. Ngọc Kiều Long nói:
“Không ngờ ngươi lại thông thạo đường sá ở đây như thế”. Họ La nói:
“Ta vốn thường qua lại đoạn đường này, công văn giữa nha môn qua lại với Y Lê đều do ta chuyển”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, lại hỏi:
“Ngươi biết đại nhân đang ở đâu không?”. Họ La nói:
“Không phải đại nhân về Bắc Kinh sao?”.
Ngọc Kiều Long nghe họ La nói không sai, lúc ấy mới hơi tin y là sai quan thật, lại nghĩ mới rồi mình nghi ngờ bậy bạ, lúc ấy họ La chỉ đường, nàng giục ngựa phóng đi. Thảo nguyên tối dần, trăng sao trên trời phát ra ánh sáng yếu ớt.
Gió chiều từng trận từng trận thổi tới, khiến Ngọc Kiều Long cảm thấy mệt mỏi, đi suốt nửa ngày mới tới một nơi thôn lạc, ở đó chẳng qua chỉ có mười mấy gia đình, lũ chó thấy người cưỡi ngựa vào thôn, không ngừng sủa ăng ẳng.
Họ La bước tới mở cánh cửa tre của một gian nhà bước vào, chờ hàng nửa buổi mới thấy một ông già nông dân cầm đèn ra mời họ vào. Ngọc Kiều Long xuống ngựa, cầm cái bao trên ngựa theo ông già vào phòng, trong nhà trống trải không có ai, ông già đặt chiếc đèn dầu trong tay lên bàn. Lúc ấy họ La cũng ra ngoài, nói:
“Có cái gì ăn được không, mau đem tới đi!”. Ông già nông dân luôn miệng vâng dạ, có vẻ rất sợ sệt, rồi bước ra ngoài.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long dùng móng tay khều bấc đèn. Ánh đèn sáng lên, họ La kia vội quay mặt đi, đặt bao phục xuống giường, nói:
“Đây là y phục của tiểu thư, phu nhân sợ tiểu thư lưu lạc ra ngoài hai ngày, y phục nhất định không mặc được nữa nên bảo ta mang tới cho tiểu thư thay đổi”. Ngọc Kiều Long bước qua, họ La vội nép qua một bên, vẫn quay lưng về phía ánh đèn. Ngọc Kiều Long mở bao phục ra nhìn, thấy bên trong quả đúng là quần áo của mình nhưng không có tất, cũng không nói gì, lại quay đầu nhìn họ La, thấy y vẫn không chịu bước ra ngoài, Ngọc Kiều Long bèn lấy dáng vẻ tiểu thư nói:
“Ngươi ra ngoài đi! Ta không gọi thì không được vào!”. Họ La dạ một tiếng, đi ra khỏi phòng.
Trong này Ngọc Kiều Long bèn ngồi lên giường, nhớ lại thật kỹ, chợt nghe vách bên cạnh có tiếng trẻ khóc, lại như có người lấy tay bịt miệng, đứa nhỏ vẫn còn khóc ngằn ngặt. Ngọc Kiều Long vội ghé tay vào sát vách, lại nghe tiếng trẻ khóc, nhưng khóc không ra tiếng, lại có tiếng phụ nữ hạ giọng dọa, nói:
“Mày khóc à! Khóc là chết đấy!”. Ngọc Kiều Long giật mình, vội vàng ngồi xuống.
Nghe ngoài cửa sổ có tiếng ngựa hí xa xa, bên ngoài cửa sổ lại như có tiếng đàn ông thở rất nặng, Ngọc Kiều Long lại cười gằn một tiếng.
Lúc ấy cửa phòng mở ra, ông già nông dân mới rồi bưng bình trà, bát đĩa và một chảo bánh, một bát cơm gạo vàng vào. Ông ta run run đặt các thức lên bàn.
Ngọc Kiều Long bước xuống giường kéo ông ta một cái, hạ giọng hỏi:
“Ngươi quen biết họ La kia phải không? Các ngươi sợ y à?”. Ông già nông dân hai mắt trố ra, hàm râu run run, không nói câu nào, lại thấy cánh cửa hé ra, họ La kia đang đứng ngoài. Ngọc Kiều Long bèn cao giọng nói:
“Ngươi đặt cơm xuống rồi ra ngoài đi! Lúc nào ta về rồi nhất định sẽ sai người tới cảm tạ các ngươi”.
Ông già nông dân vẫn im lặng, rón rén bước ra ngoài. Ngọc Kiều Long vội bước ra cài then, chờ ông già ra khỏi, nàng nhìn ra ngoài cửa một cái, thấy bên ngoài tối đen, họ La đã đi khỏi. Ngọc Kiều Long cài cổng, cánh cửa chỉ có một cái then, không sao cài chặt, trong phòng lại không có vật gì có thể chặn thêm.
Nàng bèn quay vào đứng cạnh ngọn đèn hồi lâu, ăn một miếng bánh, kế thổi tắt đèn, trong bóng tối lên giường nằm xuống, nghiêng tai lắng nghe động tĩnh bên ngoài. Một lúc sau, nghe có tiếng thở rất nặng, Ngọc Kiều Long cũng giả thở đều đều như đã ngủ say.
Lại qua hồi lâu, chợt nghe cửa phòng có một tiếng két vang lên, Ngọc Kiều Long lập tức rùng mình, nhưng vẫn không ngồi dậy, nằm nghiêng trên giường.
Tay trái đè lên chiếu, tay phải chĩa hai ngón ra, chuẩn bị điểm huyệt, mặt hơi ngửa ra, mắt nhìn chằm chằm vào đầu giường, vẫn phát ra tiếng thở đều đều.
Lại thấy một bóng người cao lớn từ từ bước tới giường, dường như có cầm vật gì, nhẹ nhàng đặt xuống giường, lại nhẹ nhàng đưa tay sờ sờ tóc mình. Ngọc Kiều Long thừa thế lật người ngồi dậy, tay phải điểm qua. Người ấy vội gạt ra, Ngọc Kiều Long trên giường nhảy xuống, vung quyền định đánh, người ấy hai tay chụp trúng cổ tay Ngọc Kiều Long, luôn miệng nói:
“Không cần động thủ, ta không có ý xấu!”. Ngọc Kiều Long tức giận nói:
“Không có ý xấu gì nữa!
Người đừng tưởng ta không biết ngươi là ai”. Lúc đang nói lại phóng chân đá ra. Người ấy bị đá trúng nhưng không ngã, chỉ vội vàng phân bua nói:
“Quả thật ta không có ý gì khác, nếu không lúc ở ngoài đồng hoang, ta đã bắt cô đi rồi, cần gì phải đưa cô tới đây. Ta là có ý tốt, không tin cô cứ nhìn xem ...”.
Người ấy bèn buông tay ra, lấy hỏa tập trong bọc đánh lên bảo Ngọc Kiều Long nhìn lên giường. Té ra trên giường đặt một thanh bảo kiếm trong vỏ và một gói bạc. Ngọc Kiều Long lúc ấy hai tay vẫn nắm chặt cánh tay người kia, nói:
“Ngươi là Bán thiên vân phải không? Tại sao ngươi giả mạo làm sai quan tới lừa ta? Bọc quần áo này của ta ngươi lấy được ở đâu? Nửa đêm tới đặt bảo kiếm và tiền bạc cạnh ta là có ý gì? Nói mau!”. Nàng thấy người kia trên lưng mang một chiếc đai lưng bằng lụa xanh, trên giắt một thanh cương đao dài không đầy hai thước, nàng bèn vương tay rút ra, chỉ nghe xoảng một tiếng, té ra trên chuôi đao có một cái vòng bằng đồng, lưỡi đao chớp chớp. Người ấy vội xua tay nói:
“Khoan đã! Thanh đao này vô cùng sắc bén, cẩn thận đừng để bị thương!”. Ngọc Kiều Long lại chĩa mũi đao vào giữa ngực người ấy.
Người ấy vốn mặc áo quan quân bằng the xanh, ngực áo cài cúc, trên mặt không có vẻ gì sợ sệt. Y quay đầu thắp đèn lên rồi nói:
“Tiểu thư bớt giận! Cô nghe ta nói đây, ta đúng là Bán thiên vân La Tiểu Hổ. Vì đêm qua tiểu thư xông vào sơn trại của ta, ta thấy tiểu thư dung mạo tuyệt thế mà võ nghệ cao cường, muốn hỏi rõ lai lịch của tiểu thư, lại biết tiểu thư nhất định không chịu nói thật.
Vì thế ta mới mang mấy người liền đêm tới Bạch Sa Cương, biết xe ngựa của quan quân đều dừng ở đó. Nghe nói tiểu thư của Ngọc đại nhân mất tích giữa trận bão cát, vì thế ta biết lai lịch tiểu thư. Ta ăn trộm được bao quần áo của quan quân, rồi dắt ba người trở lại tìm tiểu thư. Nghe một cô gái người Cáp Long Khắc nói sáng sớm hôm nay tiểu thư tới chỗ họ, cưỡi một con ngựa phóng đi, về sau con ngựa ấy quay lại nhưng không thấy tiểu thư đâu, e tiểu thư đã gặp chuyện gì rồi. Ta nghe thế rất không yên tâm, tìm kiếm khắp nơi, tìm suốt nửa ngày mới thấy tiểu thư trong bãi cỏ. Ta sợ bị tiểu như nhìn thấy chỗ sơ hở nên bảo ba tên thủ hạ tránh xa, ta giả làm quan quân đưa tiểu thư tới đây. Ta không có ý gì khác, chỉ muốn sáng mai đưa tiểu thư về đoàn xe ngựa của quan quân, nhưng lại nghĩ quan quân ắt không dừng lại ở Bạch Sa Cương lâu, nhất định họ sẽ tới thành Khắc Lý Nhã, sau đó sẽ phái người đi tìm tiểu thư. Con đường này cũng không dễ đi, ta lại không tiện đi theo, nên mới đưa tới tiền bạc và bảo kiếm cho tiểu thư, lại cho ngựa của tiểu thư ăn no, trên ngựa đã chuẩn bị lương khô và nước, sáng mai ta sẽ sai người dẫn đường cho tiểu thư, quả thật không có ý xấu gì. Chỉ là ta thấy tiểu thư xinh đẹp giỏi võ, trong lòng khâm phục, muốn ra sức vì tiểu thư mà thôi!”.
Gã Bán thiên vân này hiên ngang trò chuyện, trên mặt lại thoáng vẻ tươi cười, lúc y nói chuyện thân hình hơi lắc lư, mấy lần ngực suýt chạm vào mũi đao. Ngọc Kiều Long bất giác rút mũi đao về, nàng dần dần bình tĩnh lại, cảm thấy thanh đao chuôi có vòng này rất khả ái, gã thiếu niên đại đạo trên sa mạc Bán thiên vân hiên ngang trò chuyện này lại càng khả ái.
Đêm trước Bán thiên vân là một quái nhân đầu tóc râu ria xồm xoàm nên nàng không nhìn rõ mặt mũi của y. Nhưng bây giờ viên sai quan giả, tên cường đạo thật dưới ánh đèn lại là một thiếu niên anh tuấn khôi ngô khoảng hai mươi bốn hai mươi lăm tuổi, quả thật không sao tin được! Nghĩ một mình y trong gió cát chỉ huy mấy trăm tên lâu la hung hãn, ai mà không biết, ai mà không rõ.
Ngọc Kiều Long bèn hỏi:
“Ngươi khoan nói chuyện ra sức vì ta, đưa ta về chỗ xe ngựa của bọn ta. Ta nói cho ngươi biết, ta ra đi trong gió cát là muốn đi du ngoạn các nơi, chứ không muốn lập tức quay về. Chỉ là ngươi, ta nghe giọng ngươi không phải là người bản địa, ngươi còn trẻ tuổi, tại sao lại tới đây làm cướp?”. Bán thiên vân lắc lắc đầu, mỉm cười nói:
“Chuyện của ta cô không hiểu được, ta cũng không tiện nói với cô. Nhưng cô đừng cho rằng ta quả thật là một tên đại đạo hung dữ. Thật ra ta cũng hiểu tình lý, ta cũng không phải chuyên làm việc ăn cướp để sống, ta cũng có rất nhiều ngựa, chỉ là cuộc đời ta bất hạnh, ta mới lưu lạc tới đây!”. Nói tới đó y thở dài một tiếng, sờ sờ cái cúc áo trước ngực.
Ngọc Kiều Long cầm đao trong tay lui lại hai bước ngồi xuống giường, tức tối nói:
“Hôm nay kể như ta tha mạng cho ngươi!”. Bán thiên vân lắc đầu cười nói:
“Ta không sợ chết đâu! Tiểu thư cô quá xinh đẹp, ta muốn cô một đao chém chết ta thì ta sống kiếp này cũng không uổng!”. Ngọc Kiều Long tức giận hừ một tiếng:
“Đi ra!”, lại trừng mắt nhìn y một cái. Bán thiên vân vẫn tươi cười, quay lại bước ra ngoài. Ngọc Kiều Long đột nhiên lại hỏi:
“Ngươi tên gì?”. Bán thiên vân dừng bước, quay đầu đáp:
“Ta tên La Tiểu Hổ”. Ngọc Kiều Long hừ hừ cười gằn một tiếng, nói:
“Hàng ngày các ngươi không biết hung dữ tới mức nào, người ở đây cũng sợ các ngươi, ngay cả đứa nhỏ ở nhà bên cạnh ban đêm cũng không dám khóc !”. Bán thiên vân La Tiểu Hổ không nói gì, mở cửa bước ra. Ngọc Kiều Long tay cầm cương đao, vẫn lắng tai nghe ngóng, lại nghe trong viện vẫn có tiếng bước chân đi lại, dường như La Tiểu Hổ không có chỗ ngủ. Lại nghe như y ngâm nga “Ta tên là Hổ em tên Báo”.
Ngọc Kiều Long cảm thấy đây quả là một tên cường đạo kỳ quặc, nhớ lại mới rồi y rón rén vào sờ tóc mình, bất giác thấy má nóng bừng. Lại nghĩ “Hôm nay mình cưỡi ngựa không cẩn thận bị ngã ngoài thảo nguyên, lại không biết đường sá, nếu không được La Tiểu Hổ đưa tới đây, e rằng bây giờ vẫn đang bơ vơ ngoài đồng cỏ! Gã La Tiểu Hổ này đối xử với mình rất lễ phép, còn ăn trộm quần áo cho mình, chuẩn bị bảo kiếm tiền bạc để sáng mai mình trở về. Nghĩ lại lần này mình thất tung, tuy là do mình nguyện ý, nhưng không có ai đi tìm mình, mà mình lại gặp phải người này”.
Lúc ấy gió thổi vào giấy dán cửa sổ phần phật, La Tiểu Hổ ngoài cửa sổ lại ngâm nga “Trời đất tối tăm sinh tai ương ...”. Ngọc Kiều Long cao giọng hỏi:
“Ngươi hò hát gì thế?”. La Tiểu Hổ bước tới gần cửa sổ đáp:
“Đây là một bài hát người khác trao cho ta, lúc ta phiền muộn thì thường hát”. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Sao ngươi không tìm gian phòng nào mà ngủ?”. La Tiểu Hổ nói:
“Vì ta không thể rời tiểu thư được, ta ở ngoài cửa sổ làm bạn với tiểu thư một đêm, sáng mai chia tay, ta cũng vĩnh viễn không bao giờ được gặp tiểu thư nữa!”.
Ngọc Kiều Long không kìm được bật cười, tuy không thành tiếng nhưng nàng cúi đầu xuống, cảm thấy trên má nóng bừng. Ngoài cửa lại két một tiếng, gã thiếu niên cường đạo kia lại bước vào phòng, vừa được một bước, Ngọc Kiều Long nói “Đứng lại!”. La Tiểu Hổ vội đứng lại. Ngọc Kiều Long lại trừng mắt nhìn y một cái, nói:
“Ngươi hát hết bài ca vừa rồi cho ta nghe xem!”. La Tiểu Hổ thở dài một tiếng, rồi hạ giọng ngâm nga “Trời đất tối tăm sinh tai ương, Nhà ta huynh muội quá đau thương. Cha gặp bất hạnh mẹ tự tử ...”, hát tới đó thanh âm của La Tiểu Hổ rất thê thảm, Ngọc Kiều Long cúi đầu, trong lòng không kìm được nỗi chua xót.
Ngoài cửa gió khuya thổi ào ào, ngọn đèn dầu trên bàn lờ mờ, gã thiếu niên cường đạo kia lại tiếp tục hát “Con côi may được họ hàng thương. Nhà ta gia thế người đều biết; Duy có anh em chẳng tỏ tường, Ta tên là Hổ em tên Báo; Còn có em gái tên Anh Phương ...” hát tới đó y nói:
“Hai câu kế ta quên mất rồi.
Chỉ nhớ được đoạn cuối là thế này, Hai mươi năm nữa như may gặp; Báo oán đền ơn hết vấn vương”. Nói xong y đưa tay trái lau nước mắt. Ngọc Kiều Long cắn môi, ngồi ngẩn ra một lúc rồi hỏi:
“Ngươi hát đó có phải là sự thật không?
Là cha ngươi bị người ta hại chết, mẹ ngươi uống thuốc độc tự tử à?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta không biết, ta là người phủ Nhữ Nam, từ nhỏ ta chỉ biết gia đình ta mở cửa hiệu quan tài, cha ta là phu khiêng quan tài, nhưng đó lại không phải là cha ta. Năm ta chín tuổi người mở hiệu quan tài đưa ta tới thư phòng đọc sách, ông ta có một lá thư, mở ra bên trong là viết bài ca này. Thầy học dạy ta học thuộc lòng bài này, nói ta còn có em trai em gái ở ngoài, họ cũng đều biết hát bài ca này, tương lai ta mà hát lên, họ nghe được, họ sẽ nhận ta là anh. Đáng tiếc lúc ấy ta ham chơi, không chịu học thuộc toàn bộ, qua một năm ta đã quên rồi. Ra ngoài đi mấy tỉnh, học được một ít võ nghệ, lúc ta buồn thì hát bài ca này, nhưng thủy chung cũng chưa gặp em trai em gái ta!”.
Ngọc Kiều Long buồn bã nói:
“Ngươi rất đáng thương, nhưng tại sao ngươi lại tới Tân Cương?”. La Tiểu Hổ ngần ngừ một lúc rồi nói:
“Không giấu gì cô, lúc ta mười tuổi, vì người cha nuôi đối xử với ta không tốt, ta cũng không muốn học chữ, ta bèn theo một gã ăn mày bỏ đi. Gã ăn mày ấy là một tên ăn cắp vặt, y dạy ta rất nhiều bản lĩnh trộm cắp, ta giúp y ăn cắp, bị người ta đánh suýt chết.
Về sau một vị đạo sĩ cứu ta, đưa ta lên xuất gia ở núi Võ Đang Hà Bắc, đạo sĩ trên núi ấy đều biết võ nghệ, ta cũng học được kiếm pháp của họ, về sau ta trên núi lỡ lầm một chuyện, sư phụ đuổi ta xuống núi”. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Ngươi làm chuyện gì lỡ lầm?”. La Tiểu Hổ có vẻ xấu hổ, nói:
“Vì ta chọc ghẹo một cô nương, nên phạm vào thanh quy của miếu. Ta xuống núi rồi, phiêu lưu bốn năm trên giang hồ, về sau vì đi tìm một người, ta bèn tới Tân Cương. Ở đó vốn có một đám cường bạo, họ đánh cướp ta, đều bị ta chế phục, nên họ mới tôn ta làm thủ lĩnh, ở trên Hồng Tùng lĩnh mà tối qua cô tới không đầy một năm, ta cũng không muốn làm ăn cướp mãi, chỉ muốn nuôi bầy ngựa đến khi lớn, đủ cái ăn mặc rồi bọn ta sẽ rửa tay. Nếu tìm được người ta quen rồi, ta sẽ đi ngay!”.
Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Ngươi tới Tân Cương để tìm ai vậy?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta muốn tìm một vị ân nhân của ta, đến nay đã hơn mười năm chưa gặp.
Năm ấy y từng nói với ta lúc nào muốn gặp y cứ tới Tân Cương, ta hát bài ca này chính là y viết cho, rốt lại ta là con ai, anh em ta ở đâu, chỉ có một mình y biết”. Ngọc Kiều Long nghĩ thầm “Người ấy có lẽ cũng là một vị kỳ nhân”, liền hỏi:
“Người ấy tên gì?”. La Tiểu Hổ nói:
“Người ấy tên Cao Lãng Thu”. Ngọc Kiều Long vô cùng ngạc nhiên, lại hỏi:
“Cao Lãng Thu à? Có phải y là Cao Vân Nhạn không? Người ấy khoảng năm mươi tuổi, có bộ râu hoa râm chứ gì?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta chỉ là gặp người ấy một lần lúc bảy tám tuổi, bây giờ nếu gặp lại y ta cũng không nhận ra. Ta chỉ nghe người nói y tên Cao Lãng Thu chứ không phải Cao Vân Nhạn, người này là một văn nhân”.
Ngọc Kiều Long đứng phắt lên nói:
“Nhất định là y rồi, ta biết người ấy, y là sư phụ của ta, y quả thật là một kỳ nhân. Lần này y cũng cùng đi với bọn ta, y còn có vợ, cũng biết võ nghệ. Trong trận bão lớn ở sa mạc hôm trước, các ngươi lại tới đánh cướp, lại không biết hai người bọn họ à? Ngày mai ta đưa ngươi đuổi theo quan quân tìm y, chỉ cần gặp y, nhất định y sẽ tìm cách thu lưu ngươi, ngươi cũng không cần phải làm cướp nữa!”. La Tiểu Hổ nghe thế rất mừng rỡ gật đầu nói:
“Tốt lắm, chỉ cần ta tìm được Cao ân nhân, hỏi rõ nơi hạ lạc của các em ta, ta sẽ đi tìm họ, nhưng ...”, nói tới đó y lại có vẻ buồn bã, lại nói:
“Vạn nhất sư phụ của tiểu thư không phải là ân nhân của ta thì sao? Ta theo cô tới chỗ quan quân, bị người ta biết được là Bán thiên vân, lúc ấy ta làm sao thoát thân?”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ngươi đừng nghi rằng ta cố ý lừa ngươi tới đó, định bắt ngươi. Thật ra nếu ta muốn bắt ngươi, cũng rất dễ thôi!”.
La Tiểu Hổ cười khẽ một tiếng, Ngọc Kiều Long lại nói:
“Nhưng ta bắt ngươi để làm gì? Mới rồi ta nghe ngươi nói chuyện, ta thấy thân thế của ngươi cũng rất đáng thương, ta tuy là tiểu thư nhà quan, nhưng ta rất ưa thích những bậc anh hùng lạc phách ở chân trời góc biển!”. La Tiểu Hổ nghe thấy trên mặt có vẻ cảm động. Ngọc Kiều Long đưa trả thanh đao trên chuôi có vòng đang cầm cho La Tiểu Hổ, nói:
“Trả cho ngươi đây! Đây là vật của ngươi, trả cho ngươi, ta không cần !”. La Tiểu Hổ lại không chịu nhận, y nói:
“Thanh đao này là lúc ta mới tới Tân Cương đánh bạc với một viên quản doanh Sách Luân ở thành Địch Hóa mà thắng được. Tuy không dài lắm nhưng có thể chặt đồng chém sắt, một năm nay ta vẫn mang liền bên người. Bây giờ ta thấy tiểu thư đối xử với ta tử tế như thế, ta không có gì báo đáp, xin đem vật ta yêu thích nhất tặng cho tiểu thư!”. Ngọc Kiều Long nhìn kỹ thanh đao một lượt, tuy tựa hồ rất thích, nhưng nghe nói y đánh bạc thắng được, cũng không muốn nhận, loảng xoảng một tiếng, phóng xuống đất nói:
“Cầm lấy, ta không cần!”. La Tiểu Hổ đành nhặt lên, y lại đứng ngẩn ra đó, nhìn nhìn Ngọc Kiều Long trên giường, không chịu đi ra.
Đĩa đèn dầu trên bàn như sắp tắt, Ngọc Kiều Long lại ngẩng đầu nhìn La Tiểu Hổ, nói:
“Ngươi còn chưa đi ra sao?”. La Tiểu Hổ vẫn không động đậy, ngẩn ra một lúc, lại nghe y nói:
“Tiểu thư đẹp quá, võ nghệ của cô lại càng khiến ta khâm phục!”. Ngọc Kiều Long keng một tiếng rút thanh bảo kiếm bên người ra, chỉa mũi kiếm vào ngực La Tiểu Hổ, tức giận nói:
“Đi mau! Ngươi to gan thật, dám nói như thế với ta à?”. La Tiểu Hổ thân hình vẫn không động đậy, lại nói:
“Tiểu thư cũng không nghĩ ra, lần này cô rời gia đình trong bão cát, một mình du lãm giang hồ, vậy tại sao chúng ta không cùng đi với nhau? Ta có thể vứt hết bọn thủ hạ và ngựa nghẽo của ta, mang cô đi khắp tam sơn ngũ nhạc!”.
Ngọc Kiều Long tức giận quát một tiếng “Đi!”. Thanh bảo kiếm đâm tới trước nửa tấc, La Tiểu Hổ vội lui lại tránh, chỉ thấy y gập người xuống một cái.
Ngọc Kiều Long cả kinh, tra kiếm vào vỏ, nhảy xuống khỏi giường, dùng móng tay khêu bấc đèn lên, chỉ thấy La Tiểu Hổ đã đứng dậy. Y vẫn hiên ngang đứng thẳng như cũ, tay trái cầm thanh bảo đao, tay phải đè trước ngực, chỉ thấy máu tươi theo kẽ ngón tay của y chảy xuống. Ngọc Kiều Long trợn mắt nói:
“Ngươi còn chưa đi à, muốn chết à?”. La Tiểu Hổ sắc mặt trắng bệch, nhưng vẫn cười cười, gật đầu nói:
“Ta đi, ta đi! Tiểu thư cô nghỉ nhé, ngày mai xin tiểu thư đưa ta tới chỗ quan quân, đi gặp Cao ân nhân của ta”. Vừa nói y vừa nhịn đau bước ra khỏi phòng.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long rất hối hận, cảm thấy vừa rồi không nên đột nhiên đâm y, nhất định đâm không nhẹ, lúc ấy chợt nghe bên ngoài có tiếng huỵch, Ngọc Kiều Long vội cầm đĩa đèn bước ra ngoài xem, một trận gió thổi tắt ngọn đèn, nhưng nàng đã thấy La Tiểu Hổ ngồi trên mặt đất. Ngọc Kiều Long nhất thời hoảng sợ, không kịp nghĩ ngợi gì, vội buông ngọn đèn xuống, bước tới đỡ La Tiểu Hổ, đồng thời hỏi:
“Sao thế? Là ta đâm ngươi quá nặng phải không?
Hừ! Nếu ta đâm chết con người đáng thương như ngươi thật, thì trong lòng ta quả thật không sao chịu nổi!!. La Tiểu Hổ lại lắc đầu nói:
“Không hề gì, chỉ bị thương một chút. Tay trái ta vốn đã bị thương, là hôm tháng giêng đi săn trong núi, bị một con gấu cắn bị thương, Bán thiên vân ta là người cứng đầu, bị thương một chút không đáng gì!”. Nói xong y đứng thẳng lên. Ngọc Kiều Long vội hỏi:
“Ngươi nghỉ trong phòng nào? Ta đỡ ngươi về đó nhé!”. La Tiểu Hổ cười nói:
“Người ta chỉ có gian phòng này trống, ta để cho cô nghỉ, ta muốn đứng một đêm ngoài cửa sổ”. Ngọc Kiều Long nói:
“Vậy thì ngươi vào trong phòng ta”. Lúc ấy nàng đỡ tay phải La Tiểu Hổ, lại bước vào phòng. Nàng cảm thấy cánh tay La Tiểu Hổ rất rắn chắc, đúng là như bằng đá. Vào tới trong phòng, Ngọc Kiều Long quay lại thắp đèn, nhưng không ngờ La Tiểu Hổ lại ôm chầm lấy nàng, Ngọc Kiều Long quả thật không ngờ một vị thiên kim tiểu thư như nàng lại rơi vào tay đạo tặc.
Hôm sau, vừa sáng sớm đã có người tới gõ cửa, té ra là ba tên lâu la mà La Tiểu Hổ mang theo, đều theo lời y dặn ngụ ở nhà dân cách đó không xa, La Tiểu Hổ bèn ra khỏi phòng. Lúc ấy Ngọc Kiều Long tức giận không ngừng rơi nước mắt, nàng chuẩn bị sẵn bảo kiếm, định chờ lúc La Tiểu Hổ trở vào sẽ một kiếm đâm chết y. Nhưng chờ rất lâu La Tiểu Hổ mới trở về trong phòng, không biết y lấy ở đâu ra mà mặc một bộ quần áo sạch sẽ, trước ngực vẫn băng bó, lại dán một lá thuốc cao mới. Y thân thể hùng vĩ, phong thái anh vũ, thần thái khỏe mạnh, phảng phất như trấn áp được Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long càng không thể ra tay.
La Tiểu Hổ cười nói:
“Cô còn chưa thay quần áo sao? Chúng ta ăn điểm tâm rồi đi !”. Ngọc Kiều Long tay cầm chuôi kiếm, hai mắt ứa lệ, tức giận tới mức run lên, căm hờn nói:
“Đi đâu? Chẳng lẽ ngươi thật lòng muốn ta theo ngươi lưu lạc khắp nơi, đi làm ăn cướp à?”. La Tiểu Hổ lắc đầu nói:
“Không phải, hôm qua ta vốn muốn đưa cô tới chỗ quan quân, ta cũng không định đích thân đưa cô đi, nhưng cô xinh đẹp khiến ta say mê. Mà nói lại cũng đừng oán hận ta, cô cũng thích ta, lúc đầu nếu cô chê ta là cường đạo thì cũng không đến nỗi như thế”. Ngọc Kiều Long hà hà cười nhạt, La Tiểu Hổ lại nói:
“Ta muốn sắp tới chúng ta làm vợ chồng với nhau, ta biết cô nhân lúc bão cát rời gia đình, chẳng qua là cao hứng nhất thời. Nếu bảo cô bôn tẩu khắp nơi thật, đi chịu khổ thật, tất nhiên cô không chịu nổi! Tuy cô võ nghệ cao cường, nhưng chưa có kinh nghiệm giang hồ, cô vẫn phải theo quan quân, tạm thời về nhà đã ...”. Ngọc Kiều Long ngẩng đầu lên hỏi:
“Còn ngươi? Ngươi đi đâu?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta đi theo cô, cô mời vị Cao sư phó kia ra gặp ta, nếu y đúng là ân nhân Cao Lãng Thu thì dễ thu xếp rồi!”. Ngọc Kiều Long hỏi:
“Dễ thu xếp thế nào?”. La Tiểu Hổ ngang nhiên nói:
“Ta lỡ bước làm cướp, vốn không phải là tự nguyện, chỉ là không có ai dạy ta cải tà quy chính, ta cũng tự mình rơi rụng! Cho nên ta ở trong sơn trại thường không cạo râu, quần áo cũng ít thay, ngoài việc uống rượu đánh bạc, còn bảo đàn bà hát để giải khuây. Ta cũng thường hát bài ca của ta, càng buồn càng hát, càng hát càng buồn. Bây giờ ta muốn bỏ lỗi lầm cũ, nói với ân nhân Cao Lãng Thu tìm cho một chỗ xuất thân trong doanh. Bằng vào võ nghệ của ta, nhất định có thể làm được sự nghiệp. Đến lúc ấy ta có chỗ xuất thân, sẽ nhờ Cao ân nhân làm mai hỏi cưới cô. Lúc ấy anh em ta cũng đã gặp nhau rồi, mối thù hai mươi năm của gia đình ta cũng dễ báo thôi”. Ngọc Kiều Long lau nước mắt, hỏi:
“Đúng là ngươi có chí khí như thế à?”. La Tiểu Hổ vỗ vào lá thuốc cao dán trên ngực nói:
“Nếu ta không có một chút chí khí như thế thì Bán thiên vân ta uổng xưng là nam tử hán!”. Ngọc Kiều Long nhoẻn miệng cười, gật đầu nói:
“Được, nếu quả ngươi có chí khí như thế thì ta xin chờ ngươi mười năm!”. La Tiểu Hổ nói:
“Không cần tới mười năm, từ khi ta thấy mặt cô, ta đã không muốn xa cô nữa! Mười năm tương tư, ai mà chịu nổi?”. Ngọc Kiều Long vung kiếm lên, nửa tươi cười nửa tức giận nói:
“Mau đi gọi người trong nhà chuẩn bị điểm tâm đi”. La Tiểu Hổ cười một tiếng bước ra.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long đang định thay quần áo nhưng lại nghĩ:
“Bao quần áo này là La Tiểu Hổ trộm được, nếu mình gặp mẹ và đám a hoàn bộc phụ, chợt lại mặc một bộ quần áo bị mất trộm lúc ban đêm, há không khiến họ sinh nghi sao? Mình bên ngoài quen biết với tên đại đạo Bán thiên vân, chuyện ấy lại có thể nói cho người khác biết à?”, nên nàng vẫn không động tới bọc quần áo. May mà bộ quần áo trên người cũng chưa bẩn lắm, nàng chỉ tháo bím tóc ra, lại tết thành một bím buông xuống sau lưng.
Lúc ấy La Tiểu Hổ giúp ông già nông dân bưng cơm nước vào. Ngọc Kiều Long lại thấy y đối xử với ông ta rất hòa nhã, ông ta cũng không có vẻ sợ sệt y như tối hôm qua nữa. La Tiểu Hổ và Ngọc Kiều Long ngồi đối diện ăn điểm tâm. Ngọc Kiều Long không kìm được phì cười vì con người ăn to uống lớn, một hớp là uống cạn một chén trà như La Tiểu Hổ nàng chưa gặp qua. Ngọc Kiều Long thì ăn rất ít, chỉ cầm cái bánh bao vừa khô vừa cứng miễn cưỡng cắn một miếng. Nhưng nàng rất khát nước, tuy trà chỉ là lá cây thị sao lên, nàng cũng uống không ít.
Ăn uống xong, La Tiểu Hổ nói:
“Chúng ta đi thôi!”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, lại nói:
“Bao quần áo và thanh bảo kiếm ta đều không thể mang theo, ngươi cầm lấy đi!”. La Tiểu Hổ hỏi:
“Tại sao?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi nghĩ xem chuyện ta biết võ nghệ, người trong nhà ta không ai biết. Lúc đi tuy ta mang theo một thanh bảo kiếm, nhưng không phải là thanh này, bao quần áo này tuy là của ta, nhưng ta làm sao cầm về? Ngươi nên biết nếu gặp mẹ ta, ta còn phải đóng vai một tiểu thư nữa kia! Chuyện của chúng ta thì không thể nói tới một chữ!”. La Tiểu Hổ nói:
“Tự nhiên là không nói rồi”, rồi thở dài một tiếng. Trước tiên y cầm bao quần áo và thanh bảo kiếm ra cửa. Ngọc Kiều Long đi theo y, nhìn thấy hai con ngựa đã chuẩn bị sẵn trong viện, trên ngựa mang đầy bong bóng nước và bao lương khô. La Tiểu Hổ buộc thanh kiếm và bọc quần áo lên con ngựa màu đen, dắt cho Ngọc Kiều Long một con ngựa đỏ, vô cùng khỏe mạnh. Ngọc Kiều Long nhận cương ngựa, đầu tiên dắt ngựa ra khỏi cánh cửa tre, thấy phía ngoài có ba đại hán đang đứng, nhất tề vái chào nàng.
Ngọc Kiều Long cũng biết ba người này đều là lâu la thủ hạ của La Tiểu Hổ, mình lúc này cũng giống như một vị áp trại phu nhân, bất giác cảm thấy ngượng ngùng. La Tiểu Hổ đã dắt ngựa ra theo, y lại dặn dò ba tên thủ hạ:
“Các ngươi về đi, ta tiễn Ngọc tiểu thư một đoạn”. Ba tên lâu la nhất tề vâng dạ. Lúc ấy La Tiểu Hổ lại cười nói với Ngọc Kiều Long “Lên ngựa thôi”. Ngọc Kiều Long nhảy lên ngựa, La Tiểu Hổ lại cười cười nhìn nàng một cái rồi cũng nhảy lên ngựa. Vung roi một cái, y phóng lên trước, Ngọc Kiều Long thúc ngựa bám theo. Hai con ngựa rời khỏi thôn nhỏ, lại phóng đi trên thảo nguyên mênh mông.
Hôm nay là một ngày trời tốt, ánh nắng phía đông đang tỏa chiếu, ở chân trời có một dải ráng mây màu xanh vắt ngang, gió nhẹ thổi vào mặt, từng bầy từng bầy quạ trên đồng cỏ bay lên. La Tiểu Hổ thỉnh thoảng quay đầu nhìn lại, lúc ánh mắt hai người gặp nhau, đều không kìm được nở nụ cười. La Tiểu Hổ cảm thấy nụ cười của Ngọc Kiều Long vô cùng xinh đẹp, mà Ngọc Kiều Long cũng thấy tên thiếu niên cường đạo này một câu nói một nụ cười cũng đều có thể an ủi lòng nàng. Lúc ấy bầy chim nhỏ đáp xuống thảo nguyên kiếm ăn, vừa thấy ngựa tới đều kêu lớn bay lên. Ngựa đi được một chặng đã làm hàng ngàn hàng vạn con chim giật mình bay lên, từng đợt từng đợt như hoa sóng bắn lên tung tóe. Đột nhiên La Tiểu Hổ móc ra một vật trong cái túi đeo trên yên ngựa, nguyên là một chiếc nỏ và mấy mũi tên nhỏ. La Tiểu Hổ bèn kéo dây phát tên, vút vút bắn ra rất mau, chỉ thấy bầy chim nhao nhao trúng tên rơi xuống. Ngọc Kiều Long không kìm được cười nói:
“Hay quá, nào đưa ta xem thử!”. La Tiểu Hổ đưa chiếc nỏ trong tay cho Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long đưa tay đón lấy nhìn nhìn, là một chiếc nỏ nhỏ bóng loáng. La Tiểu Hổ lại nhảy xuống ngựa, nhặt mấy mũi tên trên mặt đất, mũi nào cũng xuyên qua một con chim sẻ. Mũi tên chẳng qua chỉ dài ba tấc, rất nhỏ nên tuy xuyên suốt qua thân mà đám chim sẻ vẫn chưa chết, vẫn đập cánh muốn bay tiếp. Ngọc Kiều Long lại rút mũi tên ra cho từng con từng con, ném đám chim sẻ bị thương xuống đất, rồi cười nói:
“Chiếc nỏ tiễn nhỏ này quả thật rất hay!”. La Tiểu Hổ nói:
“Đây là ta làm, từ nhỏ ta đã biết bắn, tuy không dám nói là bách bộ xuyên dương nhưng trước nay chưa từng bắn trượt, trong bấy nhiêu năm ta qua lại giang hồ, từng gặp rất nhiều kẻ đối đầu hung hãn, nhưng ta không muốn làm hại tính mạng của họ, trước nay chỉ dùng mấy mũi tên nhỏ này để thủ thắng. Cô đã thích thì ta tặng cô! Giấu nó trong ống tay áo, đừng để người ta nhìn thấy”. Nói xong lại rút trong túi lương khô ra bốn mũi tên nhỏ đưa Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Ngươi đưa hết tên cho ta, sau này lúc ngươi cần dùng thì làm thế nào?”. La Tiểu Hổ lắc đầu nói:
“Từ nay về sau ta không dùng tới trò chơi này nữa rồi, ta muốn cầm thương dài đao lớn lập công danh ở biên cương. Loại nỏ tiễn nhỏ này chẳng qua là trò chơi lúc ta lưu lạc giang hồ, chỉ cần tìm thợ rèn rèn mũi tên thì muốn bao nhiêu có bấy nhiêu”.
Ngọc Kiều Long lại nhìn y một cái, cười nói:
“Không ngờ ngươi cũng lắm tài như thế!”. La Tiểu Hổ nói:
“Vốn ta từ nhỏ đã rất thông minh, võ nghệ của ta cũng chẳng phải khổ luyện gì lắm, nhưng cũng không phải kém. Chữ nghĩa của ta cũng không học bao nhiêu, nhưng cũng biết không ít chữ, chỉ đáng tiếc là không ai giúp ta, nếu không ta đâu phải rơi rụng làm giặc cướp!”. Ngọc Kiều Long xua tay nói:
“Ngươi đừng nói nữa! Đầu tiên ngươi là tên cướp Bán thiên vân, bây giờ thì không phải nữa rồi. Anh hùng bất kể xuất thân, chỉ cần tương lai ngươi có thể hết sức lập công, không cần làm quan lớn, ta cũng có thể ...”, nói tới đó hai má nàng ửng hồng, nửa như xấu hổ nửa như tươi cười. La Tiểu Hổ đắc ý cười lớn, lá thuốc cao dán ở ngực y nhô ra thụt vào, Ngọc Kiều Long lại trừng mắt nhìn y một cái, nói:
“Cài cúc áo lại!”. La Tiểu Hổ cười cười ừ một tiếng rồi cài cúc áo lại kỹ.
Ngọc Kiều Long lại để ý nhìn nhìn xuống chân y, chỉ thấy y mang một đôi hài vải, mũi hài đã rách, Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Ngươi còn về sơn trại không?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta còn phải trở về bán hết bầy ngựa chia tiền cho bọn thủ hạ, bảo họ đi chỗ khác mưu sinh. Nếu không nhất định họ sẽ còn níu kéo ta, không thể cho ta rửa tay sạch sẽ, đi vào đường chính”. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Hai người đàn bà trên núi ngươi định xử trí thế nào?”. La Tiểu Hổ nói:
“Hai người đó tới đây vì ta, ta phải thu xếp. Ta ở với họ hơn một năm, họ cũng cướp được không ít phụ nữ, nhưng ta đều tha về, vì bình sinh ta rất ghét những kẻ khinh khi hà hiếp phụ nữ và trẻ con. Ta cũng thường lo sợ là trong những phụ nữ bị khinh khi hà hiếp có em gái ta. Cho nên hôm trước cô vừa tới sơn trại, ta đã hỏi có phải cô là người Hà Nam không. Ta nghĩ cô võ nghệ cao cường như thế, nhất định là em gái ta, không ngờ cô vốn là Ngọc tiểu thư”. Ngọc Kiều Long hỏi:
“Em gái ngươi cũng biết võ nghệ à?”. La Tiểu Hổ lắc đầu nói:
“Chưa chắc, nhưng ta vẫn nghĩ em gái ta dung mạo xinh đẹp, võ nghệ cao cường!”.
Nói tới đó y bất giác lại hát:
“Trời đất tối tăm sinh tai ương; Nhà ta huynh muội quá đau thương ...”. Ngọc Kiều Long bất giác bật cười.
Hai con ngựa nối nhau đi, hai người vừa trò chuyện vừa đi, đã đi được hơn hai mươi dặm trên đồng cỏ. Nhìn về phía trước lại phát hiện có một bầy ngựa, La Tiểu Hổ nói “Chúng ta hãy tránh bầy ngựa này, nếu gặp phải người Cáp Long Khắc, ngôn ngữ không thông, khó tránh khỏi chuyện rắc rối”. Lúc ấy y giục ngựa chạy chếch về phía nam, Ngọc Kiều Long vung roi thúc ngựa chạy theo.
Lúc ấy chợt thấy trong bầy ngựa kia có một người cưỡi ngựa đen phóng tới, La Tiểu Hổ lập tức kìm ngựa lại nói:
“Mau đưa nọ tiễn cho ta!”. Ngọc Kiều Long lại đã nhận ra người cưỡi ngựa kia chính là cô gái Cáp Long Khắc Mỹ Hà.
Đợi một lúc La Tiểu Hổ cũng nhận ra, liền nói:
“Kỵ thuật của cô nương này cũng rất giỏi, chỉ là mũi cô ta cao quá”. Lúc ấy ngựa của Mỹ Hà đã như một mũi tên vọt tới, ngồi trên ngựa vẫy tay gọi:
“Ngươi trở lại rồi à?”. Ngọc Kiều Long cũng kìm cương vẫy vẫy tay. Mỹ Hà tới gần, nhìn thấy La Tiểu Hổ, lại nhìn nhìn Ngọc Kiều Long, dường như có vẻ rất kinh ngạc, hỏi:
“Các ngươi là người một nhà à?”. Ngọc Kiều Long đỏ bừng mặt, lắc đầu nói:
“Không phải, y đưa ta trở về”. Mỹ Hà nói:
“Ngươi muốn về đâu? Sắp tới ngươi còn tới chỗ ta được không?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Không chắc, có điều ta muốn tới Y Lê, sắp tới phải về huyện Thả Mạt. Nếu gặp nhau trên đường, nhất định ta sẽ tới thăm ngươi”. Mỹ Hà lại nói:
“Con ngựa và thanh bảo kiếm của ngươi còn ở chỗ ta, ngươi theo ta về lấy!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Lều của ngươi cách đây xa không?”. Mỹ Hà quay lại chỉ roi ra một cái nói:
“Không xa đâu, ở chỗ kia”.
Ngọc Kiều Long nói với La Tiểu Hổ:
“Con ngựa của ta thì không cần, có điều thanh kiếm là của cha ta, tuy không phải là bảo kiếm nhưng cũng là cổ vật, ta muốn tới lấy về”. La Tiểu Hổ trên ngựa ngẩng đầu nhìn đàn ngựa bên kia, chỉ thấy đen ngòm kéo dài không dứt, bèn nói:
“Cái roi ngựa của người Cáp Long Khắc họ không thể tin được. Cô ta tiện tay chỉ một cái, biết đâu phải đi một hai trăm dặm mới tới lều cô ta. Nếu chậm trễ thì càng khó đuổi theo xe ngựa của các cô, chẳng bằng cứ gởi thanh bảo kiếm ấy chỗ cô ta, sắp tới ta sẽ tìm cách gởi tới cho cô”. Ngọc Kiều Long gật đầu, nói với Mỹ Hà:
“Bọn ta phải đi gấp, không có thời gian theo ngươi lấy lại thanh kiếm, tạm thời cứ gởi lại chỗ ngươi, sắp tới hoặc là ta hoặc là y sẽ tới lấy. Con ngựa ấy thì xin tặng cho ngươi, chúng ta sẽ gặp lại!”, nàng hướng về Mỹ Hà gật đầu, khẽ mỉm cười. Mỹ Hà bèn kìm ngựa lại, đưa mắt nhìn theo hai con ngựa của họ phóng đi trên thảo nguyên mênh mông.
Hai người tìm tới sau một gò cát xuống ngựa, La Tiểu Hổ lấy lương khô và nước ra, Ngọc Kiều Long ngồi trên mặt cát ăn lương khô, uống nước trong cái bong bóng trâu. La Tiểu Hổ nóng quá cởi áo trên người, để lộ bắp thịt rắn chắc và vết thương do gấu cắn cùng lá thuốc cao dán trước ngực. Y mau lẹ cho ngựa ăn uống, lại lấy một miếng lương khô lớn ra ăn, rồi ừng ực uống nước trong cái bong bóng trâu, sau đó ngồi nghỉ trên mặt cát. Ngọc Kiều Long ngồi bên cạnh y, đưa mắt nhìn quanh chỉ thấy cát vàng kéo dài tới chân trời, không có một bóng người. Trời màu xanh thẫm, mây trắng như tơ nõn êm ái như trong lòng nàng.
Ngọc Kiều Long bèn nằm xuống mặt cát đột nhiên lại rơi nước mắt. La Tiểu Hổ vội ngồi dậy, ngồi bên cạnh nàng lo lắng hỏi:
“Sao thế? Ngọc tiểu thư cô đau lòng à?”, Ngọc Kiều Long lắc lắc đầu, nước mắt theo tóc nhỏ xuống đất, nói:
“Ngươi đừng gọi ta là tiểu thư, ta tên Kiều Long. Bây giờ ta hận sư phụ ta, y không nên khoe khoang tài năng, giấu cha mẹ ta dạy võ nghệ cho ta. Ta hận nhất là hai quyển sách về quyền kiếm mà ta có được, khiến ta không thể yên phận theo cha mẹ mà làm một vị tiểu thư”. La Tiểu Hổ nói:
“Chẳng lẽ cô lại không muốn về nữa sao? Như thế cũng rất dễ, ta cũng không cần tính chuyện xuất thân gì cả, càng không cần làm ăn cướp. Hai chúng ta cứ sống trên sa mạc thảo nguyên, đảm bảo có cái ăn cái uống, cũng có ngựa cưỡi”. Ngọc Kiều Long lắc đầu rồi nói:
“Ta cũng không muốn xa mẹ ta lâu quá! Tiểu Hổ, ta gặp gỡ ngươi quả thật có nằm mơ cũng không nghĩ tới, tính nết ta rất kiêu ngạo, nhưng ta bị ngươi chế phục rồi. Trong mắt ta ngoài cha mẹ ra thì không có ai khác, nhưng sau này vĩnh viễn không quên được ngươi, ngươi cũng vạn lần phải nhớ tới ta! Phải vì ta mà lo lắng tiền đồ, tương lai chúng ta sẽ vĩnh viễn ở cạnh bên nhau. Nhưng trước mắt lại phải chia tay rồi, cho dù Cao sư phụ có thể thu dụng ngươi, nhưng ngươi ở ngoài, ta trong phòng khuê cũng không thể thường xuyên gặp nhau, quả thật ta cũng không yên tâm về ngươi!”. La Tiểu Hổ ngẩn ra suốt nửa ngày rồi lắc đầu nói:
“Không hề gì, trở đi chúng ta gặp nhau rất dễ, cô yên tâm, sau một năm nhất định ta sẽ làm quan lớn, nhất định sẽ cưới cô!”. Ngọc Kiều Long lại gọi “Tiểu Hổ!”, Tiểu Hổ ừ một tiếng, hai quả tim yêu đương nóng bừng của họ như một đóa hoa xinh đẹp nở trên sa mạc hoang vắng, như một dòng suối ngọt cuồn cuộn tràn ra trên sa mạc hoang vắng.
Lúc ấy mây rải rác trên trời đã quây thành một đám, nhè nhẹ trôi qua trên đầu họ tựa hồ nhìn xuống họ. Gió lớn thường nổi trên sa mạc lúc ấy cũng không thổi, cát đá đều nằm im. Không nghe thấy tiếng lục lạc của lạc đà, không nghe tiếng gà gáy, hai con ngựa cũng nằm trên cát giống như họ, đều không muốn đi.
Qua rất lâu, La Tiểu Hổ mới bò dậy, ra chuẩn bị ngựa, y đỡ Ngọc Kiều Long lên ngựa. Y vẫn thúc ngựa đi trước dẫn đường, Ngọc Kiều Long thì uể oải không muốn đi nhanh, lại vừa đi vừa trò chuyện với La Tiểu Hổ, càng trò chuyện càng cảm thấy thân thiết.
Ra khỏi sa mạc, lại là một khoảng đồng cỏ, lại có ruộng vườn thưa thớt. Hai con ngựa đạp trên cỏ xanh đi hơn mười dặm nữa. La Tiểu Hổ kìm ngựa lại, y chỉ vào một rặng cây xa xa nói:
“Chỗ đó là Bạch Sa Cương, đoàn xe của các cô đêm qua nghỉ ở đó, họ vì cô thất tung, không tìm được nên không thể đi tiếp, hiện giờ nhất định vẫn còn ở đó. Cô đi đi, ta sợ trong đám doanh binh có người nhận ra ta nên không thể tới đó”. Ngọc Kiều Long giục ngựa bước tới hai bước ôm chặt La Tiểu Hổ, bịn rịn không rời hỏi:
“Vậy bây giờ ngươi định đi đâu?”.
La Tiểu Hổ nói:
“Trước tiên ta tới một chỗ khác. Hãy nhớ cho kỹ, chỗ đó gọi là thôn Tần Châu, nông dân quanh đây có quá nửa là từ Tần Châu tới khai khẩn ruộng đất. Sáng sớm mai ta tới đó, nếu sư phụ của cô đúng là Cao Lãng Thu, thì mời y sáng mai tới đó gặp ta!”. Ngọc Kiều Long cau mày nói:
“Vạn nhất y không phải là ân nhân của ngươi thì sao ?”. La Tiểu Hổ nói:
“Nếu không phải thì ta cũng phải đi chỗ khác kiếm chỗ xuất thân, sớm muộn gì cũng sẽ gặp lại cô!”. Ngọc Kiều Long khóe mắt cay cay, lại hỏi:
“Ngươi nên vạn lần bảo trọng, phải chữa trị vết thương cho tốt!”. La Tiểu Hổ nói:
“Chuyện đó không sao đâu!”. Ngọc Kiều Long lại nói:
“Cũng đừng nên lo phiền, đừng quên những điều ta dặn ngươi!”. La Tiểu Hổ gật đầu nói:
“Ta cũng không tìm được người khác xinh đẹp như cô, sớm muộn gì ta cũng phải cưới cô, nhất định ta sẽ tìm bằng được chỗ xuất thân”. Ngọc Kiều Long gạt lệ nói:
“Vậy thì chúng ta gặp lại!”. La Tiểu Hổ cũng nói “Gặp lại!”. Y mở to mắt nhìn chằm chằm vào khuôn mặt buồn thảm của Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long bèn thúc ngựa phóng đi.
Lúc ấy mây trên trời đã đổi thành màu đỏ, gió chiều trên đồng cỏ dần dần nổi lên, cái bóng con ngựa của Ngọc Kiều Long dần dần nhỏ lại, dần dần phóng xa.
Nguyên cách đó không xa là Bạch Sa Cương, đó hoàn toàn không phải là một thị trấn, chỉ có một dịch trạm, có bốn năm gia đình nông dân. Hôm trước, đoàn xe ngựa của Ngọc phu nhân thoát khỏi bão cát trên sa mạc bèn nghỉ lại đó.
Viên Dịch sứ ở đó chỉ đành ra khỏi hai gian phòng nhường chỗ cho Ngọc phu nhân và đám a hoàn cùng nữ quyến của mấy viên quan, những người còn lại đều vào ngủ nhờ trong nhà dân, có người ngủ luôn trên xe.
Ngoài đồ tế nhuyễn, tất cả đồ vật đều để trên xe, nhưng có gian tặc vào lấy trộm y phục của tiểu thư trên xe. Đồ vật bị mất tuy không nhiều, nhưng khiến mọi người đều hoảng sợ, nhất là lại nghe một nông dân nói:
“Đúng hôm ấy có hai người cưỡi ngựa tới, nửa đêm vào gõ cửa gọi chúng tôi dậy hỏi :
Xe ngựa của ai dừng lại ở đây? Có vị cô nương đang trong sa mạc, cô ta là người nào trong gia quyến của quan quân ở đây?”. Người nông dân ấy nói “Tôi đem sự thật nói cho hai người cưỡi ngựa ấy, hai người ấy đều rất hung dữ, đều mang đao, biết đâu chính là Bán thiên vân tới đây nghe ngóng tin tức, còn định đánh cướp lần nữa”. Vì thế các sai quan và doanh binh ở đó đều kinh hồn táng đảm, đều nói:
“Ở đây không được, không thể dừng lại lâu, phải đi tiếp một chặng tới thành Khắc Lý Nhã thôi!”.
Ngọc phu nhân lại vì con gái thất tung trên sa mạc, đau buồn thường khóc lóc. Tuy đã phái sai quan và doanh binh tìm khắp sa mạc, nhưng thủy chung cũng không thấy bóng dáng tiểu thư, đều nói:
“Nhất định bị Bán thiên vân bắt đi rồi, càng lần lữa ở đây càng nguy hiểm, không thể nán lại, phải tới thành Khắc Lý Nhã gọi đại đội binh mã mới có thể cứu tiểu thư thoát khỏi tay bọn cướp Bán thiên vân”. Nhưng Cao sư gia lại đột nhiên mắc bệnh, y trú trong một gian nhà nhỏ của một người nông dân, lại nói với vợ là Bích nhãn hồ ly:
“Ngươi đi nói với phu nhân cứ đi thôi. Ngọc tiểu thư ắt không có việc gì. Không chừng chúng ta tới Y Lê, cô ta đã tới đó trước rồi”. Cao sư nương nói lại với Ngọc phu nhân, Ngọc phu nhân lại nói:
“Cao sư gia bệnh rồi, ăn nói không tỉnh táo”, cho nên Ngọc phu nhân chết sống gì cũng không chịu đi. Có lời của Ngọc phu nhân nên mọi người tuy đóng ở một dịch trạm bé tí, luôn lo sợ bọn cướp tới đánh úp, nhưng không được đi. May là ở đó nguồn nước dồi dào, lương thảo cũng còn đủ dùng, nhưng ngày nào chưa tìm được tiểu thư, thì mọi người vẫn còn bị nguy khốn ở đó ngày ấy.
Đúng lúc mọi người đang lo lắng than thở, đột nhiên tiểu thư một mình trở về, vả lại còn cưỡi một con ngựa xích thố, trên ngựa còn có một bầu nước và túi lương khô. Đám doanh binh và mấy viên sai quan nhìn thấy tiểu thư, giống như chợt thấy thiên tiên xuống trần, đều reo ầm lên nói “Tiểu thư về rồi!”. Tiểu thư khẽ thở dài, trên mặt ửng hồng, vào trong gặp mẹ.
Ngọc phu nhân ngờ rằng mình đang nằm mơ, rơi nước mắt nói:
“Long nhi, ngươi làm ta lo chết đi được!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Hôm ấy bão cát nổi lên, con ở trong xe bị bọn cường đạo kéo xuống, đưa đi rất xa, con bèn tát tên cướp ấy, y tức giận xô con xuống ngựa, con ngất đi, nằm suốt một đêm trên sa mạc, sáng sớm hôm sau có một cô nương người Cáp Long Khắc phi ngựa tới cứu con. Cô nương ấy đối xử với con rất tốt, đưa con vào lều cô ta, nghỉ lại ở đó một ngày. Hôm nay cô ta hỏi thăm biết mẹ và mọi người vẫn còn ở đây, cô ta chuẩn bị ngựa cho con, lại chuẩn bị sẵn nước và lương khô trên ngựa, chỉ đường cho con, con mới về tới đây được!”. Ngọc phu nhân nói:
“Ái chà! Vị cô nương người Cáp Long Khắc ấy tốt quá, sáng mai chúng ta phải sai người tới cám ơn cô ta”. Ngọc Kiều Long xua tay nói:
“Tam thời không cần, con đã hẹn với cô ta, sắp tới chúng ta trở về Y Lê sẽ tới thăm cô ta”. Bên cạnh có gia quyến của một viên sai quan nói:
“Đây nhất định là có Trời Phật chỉ điểm, bảo cô nương ấy tới cứu tiểu thư, nếu không trên sa mạc lại có người tới cứu, nếu là đàn ông thì cũng rất bất tiện!”. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Sư phụ và sư nương của con thế nào? Mấy hôm nay chúng ta có bị nguy hiểm gì không?”. Ngọc phu nhân thở dài một tiếng, nói:
“Còn nói gì nữa! Sư phụ của ngươi hôm ấy cũng bị cường đạo kéo trên xe xuống, bị ngựa đá cho phát ốm, bây giờ còn không biết ra sao, vừa tới đây, y lại không dậy nổi. Bây giờ đang ở trong một nhà nông dân gần đây, nghe nói hôm nay y sốt rất nặng, bất tỉnh nhân sự, miệng hôn mê cứ lảm nhảm. Y thúc giục bảo bọn ta cứ rời khỏi chỗ này, y nói ngươi quyết không bị gì đâu, ngươi sẽ tới Y Lê”. Ngọc Kiều Long nghe tới đó không kìm được biến sắc, vội nói:
“Con đi thăm lão nhân gia!”. Một a hoàn đứng cạnh nói:
“Tiểu thư cứ nghỉ một lúc, thay quần áo rồi hãy đi. Lần này lên đường mang theo rất nhiều y phục của tiểu thư, nhưng tối hôm trước tới đây, vì nơi đây quá nhỏ, đồ vật trên xe đều để lại đó, không biết vì sao lại mất một bọc quần áo”. Ngọc Kiều Long không chờ a hoàn nói xong đã xua tay nói:
“Không hề gì!”. Vì gian phòng này quá nhỏ, nên cả Ngọc phu nhân cũng đi ra ngoài để con gái thay quần áo.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long thay quần áo xong, ngoài khoác một chiếc trường bào màu tuyết thanh, bộc phụ lại gội đầu cho nàng, tết lại bím tóc. Trong phòng đã thắp một ngọn nến, a hoàn đưa trà và thức điểm tâm vào, Ngọc Kiều Long đều không ăn, chỉ vội vàng tới thăm sư phụ Cao Vân Nhạn. Ngọc phu nhân cũng nghĩ:
“Từ lúc bảy tám tuổi, con gái mình đã làm học trò của Cao sư gia, bây giờ Cao sư gia gặp hung hiểm trong sa mạc, bị bệnh nặng, cũng chẳng trách con gái mình không sao yên tâm”.
Lúc ấy Ngọc phu nhân lại phái ba người bộc phụ đi theo, lại gọi hai viên sai quan, mười tên doanh binh hộ tống tiểu thư tới thăm Cao sư phụ. Lúc ấy mây trên trời đã chuyển thành màu đen, quạ chiều từng bầy bay lượn kêu ầm trên không, gió chiều từ sa mạc và thảo nguyên thổi tới, càng lúc càng mạnh. Thật ra gian nhà người nông dân mà Cao Lãng Thu trú chỉ cách dịch trạm chẳng qua hai ba mươi bước, nhưng đám doanh binh người nào cũng tuốt đao ra bảo vệ. Ngọc Kiều Long lại phảng phất như một vị quan lớn. Nàng tới ngôi nhà ấy rồi bèn bước vào phòng Cao Lãng Thu nằm nghỉ. Gian phòng này rất hẹp, ngoài cái giường Cao Lãng Thu nằm và Cao sư nương ngồi ở đầu giường, cơ hồ không còn chỗ trống. Ngọc Kiều Long vừa bước vào, cánh cửa bện bằng cỏ sau lưng nàng khép lại, trong phòng lại càng tối tăm, nhìn không rõ vẻ mặt của Cao Lãng Thu, chỉ thấy Cao sư nương vội vàng đứng thẳng tấm thân cao lớn lên, nói:
“Tiểu thư về rồi à? Hai hôm nay nhất định cô đã gặp không ít chuyện, rốt lại đệ tử còn hơn sư phụ, sư phụ cô chỉ là hôm ấy bị ngựa đá mấy cái, y đã bò ra không dậy nổi. Tiểu thư, bọn ta còn cho rằng cô đã đơn thương độc mã tới Y Lê trước rồi đấy”. Bích nhãn hồ ly cao giọng nói như thế, Cao Lãng Thu bên cạnh lại kéo cánh tay thị, luôn miệng thều thào mấy tiếng “Khẽ chứ, khẽ chứ!” rồi cất giọng yếu ớt nói:
“Kiều Long, ta sợ không khỏi được, trước mặt sư nương ngươi, ngươi nói thật cũng không quan hệ, hai quyển sách ấy ngươi có sao ra bản khác không?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Sư phụ không hỏi câu ấy thì con cũng hỏi sư phụ trước, có phải người tên Cao Lãng Thu không?”. Bích nhãn hồ ly đột nhiên chụp tay Ngọc Kiều Long, hạ giọng nói:
“Y dạy ngươi hơn mười năm, chẳng lẽ tên thật của y ngươi cũng không biết sao?”. Lúc ấy Cao Lãng Thu lại rên rỉ nói:
“Ta không hề làm những chuyện vô thiên vô pháp, tên thật bị người ta biết cũng không quan trọng. Chỉ là, kỳ quái thật! Ngươi nghe ai nói thế?”.
Ngọc Kiều Long hạ giọng nói với Bích nhãn hồ ly:
“Xin sư nương tạm ra ngoài một lúc, tôi muốn nói vài câu với sư phụ”. Bích nhãn hồ ly cười ha hả, cao giọng nói “Ái chà, lạ thật! Nữ đệ tử muốn trò chuyện với sư phụ lại bảo sư nương tránh đi chỗ khác à?”.
Lúc ấy cửa phòng mở ra, hai người bộc phụ đứng bên ngoài, đều nói “Mời tiểu thư về! Nếu không thái thái lại không yên tâm, để sư gia sư nương nghỉ ngơi”. Bích nhãn hồ ly lại cười nói “Phải rồi, mời tiểu thư về! Lúc nào nhớ thì đem hai quyển sách ấy trả lại cũng được”. Cao Lãng Thu nằm trên giường thở dài một tiếng, Ngọc Kiều Long đành quay người bước ra.
Đám doanh binh bảo vệ nàng trở về dịch xá, nàng ăn cơm chung với mẹ.
Cơm nước ở đây tuy không bằng so với lúc ở thành Thả Mạt, nhưng so với chỗ La Tiểu Hổ thì ngon hơn nhiều, nhưng nàng nuốt không trôi. Hôm nay vừa biết Cao Vân Nhạn tức Cao Lãng Thu, bài hát La Tiểu Hổ vẫn hát là do y viết ra.
Tấn thảm kịch của gia đình La Tiểu Hổ, nơi hạ lạc của em trai em gái y cũng chỉ có Cao Lãng Thu biết, chỉ có y mới giúp được La Tiểu Hổ, đưa một vị anh hùng thảo dã trở về nẻo chính. Nhưng vừa rồi lại bị Cao sư nương phá rối, không thể nói rõ với y. Ngọc Kiều Long tay cầm đũa buồn rầu suy nghĩ, chợt nàng buông đũa xuống, trợn mắt lên một cái, trong lòng nghĩ thầm “Tối nay mình tới, trước hết giết chết Cao sư nương, sau đó nói rõ với Cao Lãng Thu, mời y sáng mai gượng bệnh tới thôn Tần Châu gặp Tiểu Hổ một lần, sau đó xin y tính một chỗ xuất thân cho La Tiểu Hổ ...”. Lúc ấy Ngọc phu nhân cũng đưa mắt nhìn nàng, hiền từ nói:
“Long nhi, tại sao một chút cơm con cũng không ăn? Con đừng nhớ lại chuyện hai ngày vừa rồi. Hừ, lần này chúng ta đúng là không nên đi xa thế này”. Tú Hương cũng đứng bên cạnh nói:
“Tôi hâm chút rượu cho tiểu thư, để tiểu thư định thần nhé!”. Ngọc Kiều Long nóng nảy nói:
“Không cần!”. Lại thấy mẹ nàng kinh ngạc nhìn, nàng bèn miễn cưỡng cười khanh khách một tiếng, nói:
“Mẹ! Đúng là con nghĩ lại lúc ở trong sa mạc, cát ở đó rất đẹp, có ngựa, có người ca hát ...”, đột nhiên nàng như nghe thấy ngoài cửa sổ quả có người đang hát, nàng giật nảy mình! Vội vàng lắng tai nghe ngóng, té ra không phải, chỉ là một tên doanh binh giữ cửa ngân nga hát điệu Bang tử xoang. Ngọc phu nhân bèn sai bộc phụ ra ngoài nói:
“Bảo bọn họ có quy củ một chút, vì tiểu thư vừa về, ban đêm phải canh phòng chặt chẽ, đề phòng tên cường đạo Bán thiên vân lại tới”. Ngọc Kiều Long nghe mẹ nói ra ba chữ Bán thiên vân, đột nhiên lại nóng bừng mặt đứng ngay dậy, quay lưng về phía ánh đèn. Lúc ấy Ngọc phu nhân lại thở dài mấy tiếng, bảo Tú Hương trải nệm cho tiểu thư, mời tiểu thư đi nghỉ. Bà lại lau lau nước mắt, nhìn con gái nói:
“Sắp tới gặp cha ngươi, ngươi cũng nên giấu giếm, không được nói cho ông biết là ngươi thất tung hai ngày hai đêm trên sa mạc. Tuy ngươi cũng không có lỗi gì, nhưng rốt lại là ta cũng không phải với ông ấy!”. Ngọc Kiều Long trong lòng rất xốn xang, mi mắt bất giác thấy cay cay.
Giây lát, Tú Hương đã trải giường nệm xong, mời tiểu thư đi nghỉ. Gian phòng nhỏ này ngoài mẹ nàng và một bộc phụ một a hoàn còn có năm thái thái của các viên sai quan cùng ngủ. Bấy nhiêu người ở trong một gian phòng. Ngọc Kiều Long chưa từng trải qua. Nàng nhớ lại đêm qua cùng La Tiểu Hổ, thật là chuyện kỳ lạ mà thích thú biết bao! Nàng trằn trọc suy nghĩ, thoắt buồn thoắt vui. Suốt đêm, nghe ngoài song luôn luôn có tiếng báo canh, tiếng chân người đi tuần, tiếng vỏ đao đập vào ủng. Nàng tuy muốn rón rén trở dậy tới thăm sư phụ Cao Lãng Thu nhưng không thể cựa mình. Nàng lại nghĩ không ra lúc này La Tiểu Hổ đang ở đâu, sa mạc hoang vắng, thảo nguyên mênh mông, đáng thương cho y đang ở nơi nào ? ... Ngọc Kiều Long lại nhớ lại tiếng hát bi tráng thê lương, nhưng không nghe thấy gì.
Hôm sau, lúc sáng sớm. Ngọc Kiều Long thấy người ở đó hoảng hốt vùng dậy, đám a hoàn bộc phụ đều vội vàng nhặt nhạnh đồ vật, bên ngoài cũng có tiếng ngựa hí xe lăn, nguyên là mọi người đều lập tức lên đường. Ngọc Kiều Long vội hỏi mẹ:
“Cao sư phụ bệnh nặng như thế, có đi với chúng ta được không? Chẳng bằng con đi nói với y, bảo y cứ ở đây dưỡng bệnh”. Ngọc phu nhân lại nói:
“Ngươi không cần đi, bảo Tiền má má đi thăm y thôi!”. Lúc ấy bèn sai Tiền má má đi. Lát sau Tiền má má quay lại nói:
“Cao sư nương cũng thu thập đồ đạc xong rồi, bà ta đòi một chiếc xe, muốn đưa Cao sư gia về thành Thả Mạt dưỡng bệnh. Bà ta nói Cao sư gia không thể dưỡng bệnh ở đây được!”.
Ngọc phu nhân nói:
“Thế cũng được, cứ sai Trương sai quan dắt bốn tên doanh binh đưa vợ chồng y trở về thôi!”. Ngọc Kiều Long trong lòng hiểu rõ, vị Cao sư nương này nhất định là muốn kiếm cớ quay về để tìm hai quyển sách của mình. Về hai quyển sách, Ngọc Kiều Long không hề lo sợ, vì nàng nhìn thấy chiếc hộp gỗ đựng nữ trang của mình vẫn đang trong tay Tú Hương, cả chiếc ống khóa bằng đồng cũng không hề suy suyển. Cao sư nương quay lại, có tới phòng mình ở trước đây lục lọi cũng chỉ uổng công. Chỉ là bất kể thế nào thì mình cũng phải gặp Cao Lãng Thu một lần, vả lại còn phải nói riêng mấy câu với y.
Lúc ấy nàng bèn xin mẹ:
“Con muốn đi thăm sư phụ lần nữa, vì tối qua con thấy lão nhân gia bệnh rất nặng. Nay mai chúng ta đi Y Lê, y về thành Thả Mạt dưỡng bệnh, y đã lớn tuổi, không khéo từ đây không gặp mặt con nữa”. Ngọc phu nhân tỏ vẻ không vui, nói:
“Ngươi cũng đã là một cô nương rồi, cũng không thể gần gũi với sư phụ quá, huống chi Cao sư gia chưa chắc đã chết, y chỉ là phát sợ mà hồ đồ thôi. Hôm trước mà ta nghe lời y thì ngươi trở về cũng không gặp được bọn ta đâu. Đi thôi, tới thành Khắc Lý Nhã nghỉ ngơi hai hôm, rồi đi Y Lê! Ta thấy ngươi từ lúc trở về hôm qua đến giờ dường như trong lòng không yên”. Ngọc Kiều Long trái tim như bị mẹ đâm hàng ngàn mũi kim, cũng không dám nói gì nữa. Lát sau sai quan đứng ngoài cửa sổ thỉnh thị, hỏi:
“Đã lên đường được chưa?”. Ngọc phu nhân dặn “Đi ngay thôi!”.
Lúc ấy tiếng xe ngựa vang lên ầm ĩ bên ngoài. Ngọc phu nhân dắt Ngọc Kiều Long bước ra, bà lại sai con gái ngồi chung xe với mình. Trong lòng Ngọc Kiều Long rất bồn chồn, nhưng không dám tỏ vẻ buồn bã. Đầu tiên nàng được a hoàn đỡ lên xe, ngồi vào trong xe, mẹ nàng ngồi trước mặt, lại buông rèm xe xuống, trên càng xe là một bộc phụ và người đánh xe ngồi. Nàng lại nghe tiếng xe lộc cộc vang lên, tiếng vó ngựa khua vang lướt qua, chiếc xe mẹ con nàng ngồi cũng bắt đầu lăn đi. Thân hình của mẹ nàng che mất cửa sổ, nàng cũng không thể chồm ra cửa sổ quay nhìn. Nàng nghĩ lúc này có lẽ xe ngựa đã tới thảo nguyên, La Tiểu Hổ có thể cũng đang cưỡi ngựa đuổi theo nhìn về phía đoàn xe ngựa của nàng! Hừ, Cửa hầu một tới sâu như biển; Chàng Tiêu từ đó khách qua đường. Ngọc Kiều Long đột nhiên nhới tới hai câu thơ ấy, nàng không kìm được ruột gan như xé, ngồi sau lưng mẹ ứa nước mắt. Lúc ấy chỉ thấy xe đi càng lúc càng nhanh, tiếng vó ngựa càng mau, lại thấy gió ào ào thổi vào cửa sổ.
Ngọc Kiều Long lại mong trời lại nổi một cơn bão, mình sẽ thừa cơ trốn đi, gặp lại La Tiểu Hổ. Nhưng dọc đường vô sự, đến chiều tối đoàn xe đã tới thành Khắc Lý Nhã.
Thành Khắc Lý Nhã tức huyện Vu Đông, ở đó có quan huyện, có tổng trấn.
Bây giờ gia quyến của Lãnh đội đại thần Ngọc đại nhân tới đó, Chu Tổng trấn vội mời Ngọc phu nhân và tiểu thư vào nghỉ ngơi trong nha môn của y, do phu nhân của Chu Tổng trấn cung kính tiếp đãi. Ngọc phu nhân kể lại chuyện gặp cướp trên sa mạc, Chu Tổng trấn không ngừng tạ tội, tự nhận là tra xét không nghiêm, đến nỗi gia quyến của quan lại bị hoảng sợ. Cho nên hôm sau Chu Tổng trấn liền mang đại đội quan binh tiến vào sa mạc tiễu phạt bọn cường đạo Bán thiên vân.
Ngọc Kiều Long nghe thế vô cùng lo lắng. Nhưng hôm ấy mẹ nàng thấy chỗ ở quá chật chội, lại không muốn ở lại lâu, bèn ra lệnh lên đường. Chu Tổng trấn đích thân suất lãnh quan quân hộ tống tới huyện Hòa Điền. Tới huyện Hòa Điền lại nghỉ lại một buổi, hôm sau lại lên đường tới huyện Sa Xa, từ Sa Xa lại có người hộ tống lên phía bắc.
Dọc đường gió bụi, càng đi càng xa sa mạc, Ngọc Kiều Long luôn lo lắng cho La Tiểu Hổ, không biết y đang ở đâu. Cũng không biết lúc quan binh ở thành Khắc Lý Nhã tiễu phạt y có bị bắt không, hay may mắn thoát được ?
Ngọc Kiều Long thỉnh thoảng nuốt nước mắt, nhưng bị mẹ giám thị chặt chẽ, a hoàn bộc phụ xúm xít chung quanh, một bước cũng không đi đâu được.
Đi thêm mấy ngày, mới tới Y Lê. Tướng quân Y Lê là trưởng quan cao nhất trong tỉnh, vì cũng là họ hàng với nhà nàng nên đã sớm chuẩn bị hành quán cho mẹ con nàng. Nàng cũng thỉnh thoảng gặp mợ là Vu phu nhân và cậu nàng là Thụy đại nhân ở đó. Nàng lại có hai người biểu tỷ, đều xấp xỉ tuổi nàng, một tên Ngọc Thanh, một tên Ngọc Nhuận.
Ngọc Kiều Long vừa tới đó, đương nhiên ở chung một chỗ với hai người chị họ, ở đó cư trú và ăn uống còn thoải mái hơn, sang trọng hơn nhiều so với ở nhà. Vả lại then khóa trong sân dĩ nhiên đều mở tung, phấn trắng tung bay, mùi hương thơm ngát. Cậu nàng lại rất từ hòa, hai người chị họ cũng đều biết thư họa, nữ công đều khéo léo. Đám a hoàn bộc phụ hầu hạ họ cũng đều ngoan ngoãn, chỉ là Ngọc Kiều Long quả tim vẫn thường ruổi rong nơi sa mạc hoang vu, nàng vẫn thường nói chuyện gia đình với mợ, lắng nghe lời dạy bảo, nàng càng gắn bó với hai người chị họ, họ hỏi nàng nào là “Nữ tứ thư”, “Liệt nữ truyện”, lại đem chuyện may vá quấy rầy nàng. Ở đó có một con mèo nhỏ, toàn thân trắng toát, chỉ có một đốm đen trên mũi, là cậu mợ nàng mang từ Bắc Kinh tới, vì thấy nàng hiền hòa nên đem cho nàng. Mọi người đều gọi con mèo này là Tuyết trung tống thán (Trong tuyết đưa than), nhưng Ngọc Kiều Long lại đặt tên nó là Tuyết Hổ. Nàng thường ôm chặt con mèo vào lòng gọi “Tuyết Hổ, Tuyết Hổ”, có lúc bất giác lại gọi Tuyết Hổ thành Tiểu Hổ, nếu bên cạnh không có ai thì không kìm được nước mắt.
Nàng hàng ngày tuy đều phải trang điểm thật đẹp, nhưng nhìn mình trong gương thì thấy đã gầy đi nhiều. Trong hộp nữ trang của nàng có bốn quyển sách, trong đó có hai quyển chữ viết rất nhỏ, chép rất tháu, đó là năm nàng mười một tuổi, lúc sư phụ Cao Vân Nhạn xuất du lần đầu, giao cái hộp gỗ nhỏ cho nàng, nàng bèn nảy ra ý khéo, lấy một mảnh sắt mài thành chìa khóa, mở hộp ra, phát hiện được sách. Nàng mất hai tháng sao lại toàn bộ, lại đóng thành một tập sách nhỏ dễ cất giấu. Trong mấy năm qua nàng hờ hững với sư phụ, hờ hững với tất cả mọi người, ngấm ngầm khắc khổ luyện tập. Còn hai quyển nữa là nguyên bản thủ bút của Giang Nam Hạc, đây là lúc Bích nhãn hồ ly Cao sư nương được sư phụ nàng đưa tới thành Thả Mạt hôm đầu tiên, Ngọc Kiều Long đã phát giác ra Cao sư nương lai lịch khả nghi, bà ta và Cao Vân Nhạt ắt không phải là vợ chồng. Đêm ấy Ngọc Kiều Long tới nhìn trộm tiểu viện chỗ Cao Vân Nhạt và Bích nhãn hồ ly ở, quả nhiên nhận ra Bích nhãn hồ ly tới đây vì hai quyển sách. Ngọc Kiều Long trong lòng nảy ý ghen tức. Nàng biết sư phụ tuy nghiên cứu sâu sắc hai quyển sách này nhưng tính nhút nhát, vả lại lại nghiên cứu theo kiểu dùi mài kinh sử, không biết sử dụng trong thực tế. Nhưng nếu một người đã có căn bản võ học lấy được bộ sách thì sau một hai năm sẽ trở thành đối thủ của mình. Vì thế đêm ấy Ngọc Kiều Long bèn phóng hỏa đốt nhà, thừa thế lấy hai quyển sách. Nàng luôn đem bản chính và bản sao theo người như bảo vật, lần này nàng đặt trong một cái hộp vuông một tấc bằng gỗ ô mộc đựng nữ trang giao cho a hoàn Tú Hương giữ. Nhưng tới chỗ này, vì hai người chị họ thường ở bên cạnh nên nàng ngay cả mở hộp ra cũng không dám. Hai người chị họ của nàng đều có rất nhiều nữ trang, vòng xuyến trên tay gần như mỗi ngày mỗi thay đổi, dường như cố ý khoe khoang với nàng, nhưng nàng không đeo bất cứ món nào cả. Những hình vẽ trong sách thì nàng không cần thường xuyên giở ra vì đã nhớ nhập tâm, chỉ là về thân thủ nếu không thường xuyên luyện tập, chỉ mòn mỏi trong khuê phòng, thì chỉ cần nửa năm nàng cũng trở nên yếu ớt như một cô gái bình thường. Cho nên nàng bạo gan nhân lúc hai người chị họ ngủ say ban đêm rón rén ra khỏi phòng, múa quyền luyện kiếm trong sân, nhảy lên nhảy xuống đầu tường nóc nhà. Chỗ nàng ở là cấm địa trong nha môn, ngày đêm đều có người canh gác, nhưng nàng hàng đêm luyện tập như thế vẫn không bị ai phát giác. Vì thế nàng càng muốn ăn trộm ngựa ra thành đi tìm La Tiểu Hổ, nhưng lại khó dứt khỏi mẹ nàng. Cho nên thân thủ, võ nghệ của nàng tuy đều không bê trễ luyện tập mà còn ngày một tiến bộ. Nhưng trong lòng nàng thường vô cùng lo buồn cô độc, bị dây tình trói buộc song lại không có dũng khí quyết tâm ra đi một chuyến.
Qua một tháng, cậu nàng phải rời Y Lê đi phó nhiệm, mẹ con nàng cũng phải trở về thành Thả Mạt. Nhưng vì đang đầu mùa hè, sa mạc nóng bức rất khó điên không thể không ở lại đó ít lâu, Ngọc Kiều Long vô cùng khổ não.
Chợt một hôm Cao sư nương đột nhiên mặc áo tang tìm tới, té ra tháng trước Cao Lãng Thu đã chết ở thành Thả Mạt. Chuyện ấy giáng một đòn nặng vào Ngọc Kiều Long. Nàng khóc òa lên trước mặt mọi người. Người khác chỉ cho rằng nàng nhớ ơn sâu của thầy, chứ không biết nỗi đau riêng của nàng. Vì Cao sư nương vừa tới, đêm ấy nàng cũng không dám ra ngoài luyện võ. Cao sư nương ở chung chỗ với các bộc phụ trong phòng còn có hai người chị họ, thị mặc áo tang thì không thể bước vào đó, nên thị không thể thường gặp Ngọc Kiều Long, thấy mặt cũng không thể nói được gì nhiều.
Nhưng một đêm lúc đã khuya, Ngọc Kiều Long chợt cảm thấy ngoài cửa có tiếng động khẽ, có một người bước vào, lại bò rạp xuống dưới giường nàng.
Ngọc Kiều Long quờ tay mò một cái, sờ thấy đầu người ấy búi tóc, nàng cũng hoàn toàn không hoảng sợ, hạ giọng nói xuống dưới:
“Ra ngoài kia chờ ta”.
Người dưới giường dường như khẽ cười nhạt, lại rón rén đi ra. Ngọc Kiều Long cũng rón rén xuống giường, lúc ấy hai người chị họ trong phòng vẫn đang ngủ, phía ngoài còn có một a hoàn, một bộc phụ, nhưng đều không biết hai người trong phòng nối nhau đi ra.
Bích nhãn hồ ly Cao sư nương ra tới ngoài ngồi xổm xuống đất, vừa thấy Ngọc Kiều Long bước ra bèn đứng phắt lên bước tới vung tay chụp Ngọc Kiều Long, cười nhạt hạ giọng nói:
“Ngươi yên tâm, ta tới đây không có chuyện gì khác, chỉ là sư phụ ngươi trước khi chết nói hai quyển sách ấy đang trong tay ngươi, bảo ta tới đòi ngươi, ngươi đưa ra là xong, nếu không ngươi sẽ...”. Nói tới đó chợt thấy Ngọc Kiều Long vung tay điểm vào trước ngực, thị cả kinh vội vung tay phải gạt ra, đồng thời lật tay trái đập tới, không ngờ Ngọc Kiều Long vung tay chụp được, bên dưới phóng ra một cước, Bích nhãn hồ ly huỵch một tiếng ngã ngồi trên mặt đất. Thị cả giận nhảy phắt lên, không ngờ Ngọc Kiều Long lại nhanh như chớp sấn vào, phóng vào giữa trán thị một cước ! Bích nhãn hồ ly nghiêng người tránh qua, phi thân lên nóc phòng, định rút ngói trên nóc phòng ném, nhưng không ngờ sau gáy đột nhiên đau buốt, đã bị trúng một mũi tên nhỏ, thị đau tới mức không kìm được ối chao một tiếng. Ngọc Kiều Long lại như con mèo rừng nhảy vọt lên nóc nhà. Bích nhãn hồ ly vươn tay định điểm huyệt, nhưng không ngờ Ngọc Kiều Long đã nắm cứng cổ tay thị, lật tay hất một cái, lại đá cho một cước, Bích nhãn hồ ly lại loảng xoảng một tiếng ngã ngửa trên mái ngói. Ngọc Kiều Long lại cưỡi lên người thị, đè chặt hai tay thị.
Bích nhãn hồ ly ra sức giãy giụa nhưng không vùng dậy được, chỉ nói:
“Ta la lên đây, ta mà la lên thì sẽ bị bắt, nhưng cũng chẳng có gì hay cho ngươi đâu”.
Ngọc Kiều Long cười nhạt hạ giọng nói “Ta không sợ, cùng lắm là mọi người biết ta biết võ nghệ, chứ mụ giang dương đại đạo nhà ngươi ta đã sớm nhận ra rồi, chỉ cần bắt được ngươi ghép vào tội cũ thì ngươi đừng hòng sống”. Bích nhãn hồ ly toàn thân run lên, bèn hạ giọng nài nỉ:
“Ngươi thả ta ra, ta sẽ đi. Hai quyển sách ấy ta cũng không đòi ngươi nữa”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta cũng không đưa cho ngươi. Hôm nay ngươi cũng đã thấy võ nghệ của ta còn cao hơn Cao Vân Nhạn hàng trăm lần! Bất kể ngươi chống cự thế nào cũng vô dụng, bất kể ngươi chạy tới đâu ta cũng có thể bắt ngươi về. Từ nay trở đi ngươi phải nghe lời ta, ta bảo làm gì thì ngươi phải làm như thế, không được trái lời ta.
Nhưng ta cũng không thể xử tệ với ngươi, thong thả ta sẽ truyền thụ lại võ nghệ trong sách cho ngươi, ngươi có chịu không? Nói mau!”. Bích nhãn hồ ly lúc ấy đột nhiên òa lên khóc, nức nở nói:
“Ta chịu, ta chịu! Hiện ta cũng không có nơi nào dung thân, những việc ta làm trước đây đều sai. Nếu tiểu thư ngươi chịu thu lưu ta, tại sao ta lại không chịu sống yên ổn chứ? Chỉ là lúc sư phụ ngươi chết có khuyên ta mau trốn đi, y nói ngươi lòng dạ tàn nhẫn thủ đoạn độc ác, nhất định sẽ không dung tha ta!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Sư phụ không hiểu ta, ta đối xử với ngươi thế nào, về sau ngươi sẽ biết”. Lúc ấy nàng buông tay Bích nhãn hồ ly nhảy xuống trước, trở vào phòng đi ngủ.
Qua hôm sau, đại biểu tỷ của nàng nói:
“Đêm hôm qua trên nóc phòng có tiếng ngói vỡ làm ta hoảng sợ trùm chăn kín đầu, ta sợ có bọn trộm vào gây náo loạn!”. Ngọc Kiều Long làm ra vẻ kinh ngạc, kế đó lại cười lắc đầu nói:
“Không có chuyện đó, giặc cướp bất kể to gan tới đâu cũng không dám vào đây đâu!”.
Hôm ấy Bích nhãn hồ ly Cao sư nương ngã bệnh, dùng vải trắng quấn lên đầu, nói là bị nhức đầu. Ngọc Kiều Long còn đặc biệt tới phòng thăm thị, lại nói:
“Sư phụ mất rồi, sư nương ngươi cũng không cần đau lòng quá, nhất định là người đi đường quá vất vả nên mới nhức đầu. Người cứ yên tâm nghỉ ngơi, chúng tôi sẽ đối đãi với người như đối đãi với sư phụ!”. Bích nhãn hồ ly vâng dạ cám ơn. Ngọc Kiều Long thấy mình đã chế phục được mụ giặc hung hãn này, trong lòng vô cùng vui vẻ. Nàng định tìm cớ sai thị từ biệt ra đi, tìm La Tiểu Hổ chuyển một lá thư để tỏ lòng thương nhớ, khuyên y mau tìm cách xuất thân. Nhưng lại sợ Bích nhãn hồ ly không tin được, nếu đem chứng cứ về nơi hạ lạc của tên cường đạo chung tình Bán thiên vân giao vào tay thị, thị lại trở mặt chế phục mình. Ngọc Kiều Long trong lòng do dự không quyết, không nghĩ ra được chủ ý, cũng không có cách nào biết được tình hình La Tiểu Hổ. Nàng quả thật rất lo buồn, thường nhớ tới sa mạc xa xôi và bài ca “Trời đất tối tăm sinh tai ương, Nhà ta huynh muội quá đau thương” không trọn vẹn kia. Nàng lại không kìm được nỗi thương xót người tình thân thế bi thảm, lớn lên trong hoạn nạn, bây giờ không biết đang ở nơi nào mà rưng rưng nước mắt.
Lại qua hai ba tháng, lúc ấy đã hết hè sang thu, chợt Ngọc đại nhân cha nàng từ kinh thành trở về. Ngọc đại nhân thăm hỏi mấy người bạn ở Y Lê xong, liền định ngày dắt gia quyến hồi nhiệm. Đến hôm lên đường, chính là đầu mùa thu trời trong veo. So với lúc tới thì lần trở về thanh thế lớn hơn, xe khoảng bốn mươi chiếc, ngựa hơn một trăm con, năm mươi viên sai quan dẫn hơn một trăm doanh binh, Ngọc đại nhân có lúc ngồi xe có lúc cưỡi ngựa, oai phong lẫm lẫm, thẳng về thành Thả Mạt.
Trên xe của Ngọc Kiều Long chỉ có a hoàn Tú Hương giữ cái hộp nữ trang của nàng đưa cho và ôm con mèo Tuyết Hổ. Nhưng lúc ấy cho dù có trận bão lớn cũng chưa chắc đã có bọn cường đạo nào dám tới cướp, Ngọc Kiều Long không sao nhân lúc gió bão trốn đi. Nàng như con chim nhỏ bị nhốt trong lồng, ra khỏi Y Lê được ba ngày, lại thấy xe ngựa đã đi vào thảo nguyên. Lúc ấy cỏ trên thảo nguyên đã bắt đầu khô vàng, hàng ngàn hàng vạn con ngựa hí ran trước gió tây, sai quan, doanh binh đều phấn chấn tinh thần rảo bước. Ngọc Kiều Long trong rèm xe nghe họ nói với nhau:
“Yên tâm đi! Ban đêm cũng không hề gì, lần này không phải giống như lúc đi, sa mạc hiện tại không còn cướp nữa, bọn Bán thiên vân đã bị quan binh bắt hết không còn sót tên nào!”.
Ngọc Kiều Long vô tình nghe được câu ấy, trong lòng như bị thương đâm đao chém, thầm thương xót nghĩ “Chẳng trách gì suốt nửa năm nay không thấy tin tức gì của La Tiểu Hổ, chẳng lẽ y đã chết rồi sao? Trước khi y chết cũng không được gặp ân nhân Cao Lãng Thu của y, cũng không thấy mặt mình, đúng là số phận của y quá đau khổ!”. Ngọc Kiều Long nghĩ tới đó vô cùng đau lòng. Qua khỏi thảo nguyên, lại tới sa mạc, nàng lại không kìm được nhớ lại mấy tháng trước, cùng La Tiểu Hổ nằm trên bãi cát dốc hết can tràng, tình cảnh âu yếm thật khó quên. Bây giờ quả thật không biết xương thịt của La Tiểu Hổ đã ở đâu rồi! Ngọc Kiều Long lén lau nước mắt. Tú Hương chợt nhìn thấy liền hỏi:
“Tiểu thư, người sao thế ? Vừa tới đây, người lại nhớ tới chuyện hôm trước phải không? Không sao đâu, lần này có đại nhân bảo vệ, cho dù có gặp bão lần nữa, Bán thiên vân cũng không dám tới cướp chúng ta đâu!”. Kế lại cười nói:
“Người ôm Tuyết Hổ đi! Nó không muốn tôi ôm, cứ cào tôi, nó nhớ tiểu thư đấy !”. A hoàn không biết gì này đặt con mèo lên đầu gối tiểu thư, vốn muốn mượn đó để giúp tiểu thư bớt lo buồn, không ngờ nước mắt tiểu thư lại thánh thót rơi xuống như mưa trên bộ lông trắng như tuyết của con mèo. Lúc ấy xe ngựa đã đi vào giữa sa mạc, tiếng ngựa hí vang, xe đi càng mau, người nào cũng yên lặng, không ai trò chuyện, nặng nề bước đi. Ngọc Kiều Long ruột gan quặn thắt, cũng không biết mình lấy đâu ra bấy nhiêu nước mắt.
Lại đi thêm nửa ngày, chợt nghẹ.. A! Đúng là tiếng ca ấy, hùng tráng mà thê lương, từng chữ từng chữ rất rõ ràng “Trời đất tối tăm sinh tai ương, nhà ta huynh muội quá đau thương”. Ngọc Kiều Long cả kinh, lại nghe ngoài xe tiếng vó ngựa vang lên dồn dập, có người la lớn “Thằng giặc có râu quai nón! Đúng là Bán thiên vân rồi!”. Lại nghe tiếng Ngọc đại nhân cha nàng tức giận quát:
“Bắn tên!”. Chỉ nghe vù vù vù tiếng tên bay liên tiếp rít lên. Ngọc Kiều Long trong lòng đau buốt, lệ tuôn như suối, hai tay ôm ngực. A hoàn Tú Hương hoảng sợ mặt trắng bệch, ngã vật vào lòng nàng. Lúc ấy lại nghe phía ngoài có giọng hát hiên ngang vang lên “Cha gặp bất hạnh mẹ tử tử; Con côi may được họ hàng thương. Nhà ta gia thế người đều biết; Duy có anh em chẳng tỏ tường!”. Phía ngoài tiếng tên rít gió càng gấp, chiếc xe cũng đột nhiên dừng lại, lại nghe Ngọc đại nhân cha nàng gầm lên:
“Đuổi theo! Giết! Không bắt được thằng giặc ấy thì các ngươi đừng trở về!”. Tiếng quát xen lẫn với tiếng tên rít gió, tiếng vó ngựa khua vang, cùng tiếng ca lúc đứt lúc nối rõ ràng người ấy vừa phi ngựa vừa hát, tiếng ca dần dần đi xa.
Ngọc Kiều Long đẩy con mèo và Tú Hương ra. Nàng bước ra ngoài, đứng trên xe nhìn ra xa xa, thấy có ba bốn mươi doanh binh cưỡi ngựa, đều cầm cung tuốt đao phóng về phóng về phía bắc, xa tít ở phía bắc có mấy con ngựa, người trên ngựa thỉnh thoảng quay lại, giống như bắn lại đám doanh binh. Trong giây lát mấy tên cướp đã phóng vào gò cát, Ngọc Kiều Long trước sau không nhìn thấy diện mạo La Tiểu Hổ.
Đại đội xe ngựa đã dừng lại ở đó, đám sai quan doanh binh đều tuốt đao lấp loáng bảo vệ bên xe. Ngọc đại nhân cưỡi con ngựa cao lớn màu tía, tay cầm bảo kiếm cao giọng quát “Đuổi theo”. Ông đứng quay lưng lại, chỉ thấy bộ râu lốm đốm bạc phất phơ trong gió. Ngọc Kiều Long vội trở vào xe, con mèo nằm trong góc xe vẫn đang ngủ say, bên ngoài là bầu không khí yên lặng đáng sợ.
Lát sau tiếng trò chuyện lại dần dần nổi lên, đám bộc phụ và a hoàn đều bước tới vén rèm nhìn tiểu thư, lại an ủi nàng:
“Tiểu thư yên tâm đi! Bọn cướp đã bị quan quân của chúng ta đuổi chạy rồi!”. Ngọc Kiều Long lau nước mắt nói:
“Ta không sợ gì, chỉ là phu nhân hiện ra sao?”. Đám bộc phụ nói:
“Thái thái cũng không bị sợ hãi gì!”. Ngọc Kiều Long sai a hoàn Tú Hương mang giày vào, đám bộc phụ đỡ nàng xuống xe, đi qua mấy chiếc xe bên cạnh thăm mẹ. Ngọc phu nhân nói:
“Ta không việc gì, ngươi không bị sợ hãi gì thì ta yên tâm rồi. Bọn giặc mới rồi không đông, chỉ có bốn người, các nghe có nghe khúc hát của chúng mới rồi không?”. Ngọc Kiều Long lau nước mắt lắc đầu nói:
“Con không nghe”. Ngọc phu nhân nói:
“Ngươi về xe nghỉ ngơi đi. Đợi khi nào bắt được bọn cướp, gã Bán thiên vân ấy quả rất to gan, cũng không biết là người thế nào”. Bên cạnh có một bộc phụ nói:
“Tôi nhìn thấy tên cướp ấy có râu quai nón, tóc tai cũng dài, trông như con quỷ. Cưỡi ngựa màu đen, miệng thì hò hét”.
Ngọc Kiều Long đau lòng rơi lệ không thôi, hai bộc phụ lại đỡ nàng về xe.
Nàng rất lo lắng, lại nghĩ “Nếu lát nữa quan quân bắt được La Tiểu Hổ giải về, chặt đầu trước xe, máu của y chảy xuống cát, thì mình làm sao chịu nổi?”. Nàng lo lắng hồi lâu chợt nghe lại có một tràng tiếng vó ngựa dồn dập, lại nghe cha nàng tức giận quát “Các ngươi còn mặt mũi nào trở về, bọn cướp không bắt được một đứa nào về à? Khốn nạn! Quân ăn hại!”. Ngọc Kiều Long lúc ấy mới yên tâm, biết La Tiểu Hổ đã chạy thoát. Nàng rất khâm phục La Tiểu Hổ anh hùng khỏe mạnh, nhưng lại bất giác nổi giận, nghĩ thầm:
“Xa cách nhau nửa năm ngươi vẫn là ăn cướp như thế, ngươi cũng quả không có chí khí! Ngươi như thế thì ta làm sao gặp ngươi được?”. Vì thế lại không ngừng rơi nước mắt.
Chiếc xe lại lắc lư, bên ngoài Ngọc đại nhân giận dữ chửi mắng đám thủ hạ vô dụng, vừa chửi mắng vừa tức tối chỉ huy đoàn xe ngựa đi về phía trước.
Trong này Ngọc Kiều Long được Tú Hương khuyên giải, nàng không thể không nín khóc, nghĩ ngợi suốt nửa ngày, trong lòng rất xốn xanh, chỉ là vẫn mang một mối tình ai oán. Nỗi ai oán này không sao nói ra được, trừ phi cho mình một con ngựa, cho mình đuổi theo La Tiểu Hổ, cho mình đánh y một trận mới xong.
Đoàn xe ngựa đi mau hơn, vượt qua sa mạc tìm dịch trạm nghỉ ngơi, hôm sau lại đi tiếp, vài hôm thì đến thành Thả Mạt. Tới nha môn xuống xe vào trong, Ngọc Kiều Long lại cảm thấy nhà mình có vẻ xa lạ, chợt người bộc phụ ở lại coi nhà nói:
“Sau khi phu nhân và tiểu thư đi rồi, ở nhà không có chuyện gì, chỉ có Cao sư gia, Cao sư nương trở về. Cao sư gia chết rồi, trong phòng của tiểu thư thường có tiếng động, chúng tôi sợ là ma quỷ, đều không dám ngủ trong phòng tiểu thư”. Ngọc phu nhân tức giận quát:
“Không được nói nữa! Vốn là Ngọc Kiều Long dọc đường đã gặp nhiều chuyện sợ hãi rồi. Bây giờ vừa về tới các ngươi đã nói những lời như thế, đi ra ngoài!”. Người bộc phụ ấy thẹn thùng lui ra. Ngọc Kiều Long lại lắc đầu nói:
“Con không sợ, con vẫn muốn ở trong phòng của con. Chỉ là mỗi tối gọi Cao sư nương tới làm bạn với con là được”.
Ngọc phu nhân do dự một lúc, nhưng nghĩ Cao sư nương đã lớn tuổi, lúc bình thời lại rất có khuôn phép, bây giờ chồng bà ta chết rồi, bà ta cũng rất đáng thương. Vả lại con gái mình đã thích bà ta thì cứ gọi bà ta tới, nửa là bạn nửa là người hầu thì cũng tốt. Người lớn tuổi như bà ta còn đáng tin cậy hơn bọn a hoàn, nên bèn ưng thuận.
Từ đó cứ chiều tối thì Ngọc Kiều Long cùng Bích nhãn hồ ly ngủ chung một phòng. Ngọc Kiều Long vốn tâm tình phiền muộn, nhưng từ khi nàng ở chung với Bích nhãn hồ ly, tối nào Bích nhãn hồ ly cũng kể rất nhiều chuyện với nàng, nói thị từ năm hai mươi tuổi đi lại giang hồ, đến nay đã ba mươi năm, từng gặp rất nhiều chuyện ly kỳ cổ quái, kể lại những chuyện hung dữ độc ác dâm đãng, hạ tiện mà thị đắc ý, nói chuyện núi cao sông lớn, nói chuyện danh hiệp cường đạo, lại nói quan hệ giữa thị và Cao Lãng Thu, cho tới chuyện trước đây thị hại chết người câm ra sao, Cao Lãng Thu làm thế nào lừa lấy hai quyển kỳ thư trong tay thị. Vì thế Ngọc Kiều Long bỗng không biết được rất nhiều chuyện bên ngoài phòng khuê, những chuyện ấy khiến nàng kinh ngạc, hâm mộ, lại cởi bỏ cho nàng nhiều mối phiền muộn trong lòng.
Bích nhãn hồ ly rốt lại cũng không có ý gì khác. Thị lưu lạc trên giang hồ bấy nhiêu năm, kết oán gây thù ở ngoài rất nhiều, gây ra nhiều vụ án lớn, đám Bổ đầu nổi tiếng ở các nơi mà thị gây án nhất định phải bắt thị bằng được mới chịu cam tâm cũng rất đông. Hiện tại Ngọc Kiều Long đối xử với thị rất tốt, ăn uống cũng đầy đủ, hàng ngày ngoài việc may vá quần áo cũng không phải làm gì khác, bất kể người trên người dưới cũng đều gọi thị là Cao sư nương. Thị tính ra cũng rất tri túc, rất yên phận, chỉ là thỉnh thoảng đề phòng vạn nhất bị người ta phát hiện ra mình là Bích nhãn hồ ly, quan quân tới bắt, hoặc lúc Giang Nam Hạc tìm tới báo thù cho sư huynh, lúc ấy phải tìm cách trốn chạy. Lại nghĩ lúc trốn chạy phải đưa Ngọc Kiều Long để giúp đỡ một tay. Nên ngoài việc kể lại những tin tức mới lạ, những chuyện giặc cướp trên giang hồ để dẫn dụ Ngọc Kiều Long thị còn rất cung kính với nàng. Nàng bảo gì là thị đều làm theo, không hề trái lại.
Ngọc Kiều Long vừa giám thị thị vừa lung lạc thị, định lợi dụng thị vào sa mạc tìm La Tiểu Hổ đưa thư cho mình nhưng lại không yên tâm, vẫn không dám nói rõ chuyện La Tiểu Hổ với thị. Bất giác lại qua vài tháng, lúc ấy trời đã khá lạnh, cỏ ngoài đồng đều đỏ úa, thú rừng không có chỗ nào trốn núp, đúng mùa săn bắn. Lúc ấy lại là lúc biên giới yên tĩnh, nha môn vô sự, Ngọc đại nhân cơ hồ ngày nào cũng đi săn. Lúc y đi săn rất oai phong, ít nhất cũng mang theo hai mươi viên sai quan, mang theo chim ưng, chó săn, cung tên, súng ống đủ thứ. Hàng ngày ra ngoài ắt săn được rất nhiều chồn cáo, thỏ, cheo, có lúc cao hứng lại gọi Ngọc Kiều Long đi theo. Ngọc Kiều Long lại phải dắt a hoàn Tú Hương và Cao sư nương, nhưng tuy nàng ưa thích săn bắn nhưng chính mình thì chưa bao giờ động tay vào. Hiện tại nàng đã luyện được thủ pháp Liên châu tiễn bách phát bách trúng, vốn không cần dùng ưng dùng chó cũng có thể bắt chồn bắt thỏ, nhưng nàng tuyệt đối không để lộ ra. Trước mặt cha nàng chỉ làm ra vẻ hoạt bát, tự nhiên, nhút nhát, cha nàng chỉ biết con gái cưỡi ngựa không kém, nhưng không biết con gái còn có một thân võ nghệ hơn người, càng không ngờ vị Cao sư nương theo sát con gái nguyên là giang dương đại đạo.
Một hôm Ngọc Kiều Long theo cha ra đồng săn bắn. Nàng thấy hai con chim điêu được thả ra bay lượn trên không, cảm khái về việc võ nghệ của mình không có chỗ dùng. Lại thấy đám chim ưng chó săn được thả ra vô cùng hung dữ, lại không kìm được thương xót, nhớ tới người trong sa mạc xa xôi, hán tử dũng mãnh cường tráng, người đàn ông tuấn tú đa tình, con người phiêu linh bất hạnh hiện không biết ra sao, vì thế lại không kìm được nỗi thương tâm. Lúc ấy trời đã xế chiều, dường như sắp có tuyết, cũng không còn sớm nữa. Nhưng Ngọc đại nhân vì hôm nay săn bắn được quá ít thú rừng, y bèn lên cơn tức giận đám thú rừng trốn núp kia, quyết định không trở về, không đánh bắt được quyết không thôi. Nhưng lại nghĩ nếu con gái về muộn cũng không hay lắm, bèn sai hai viên sai quan hộ tống tiểu thư về trước. Tiểu thư Ngọc Kiều Long cưỡi một con ngựa xích thố, con ngựa này ai cũng biết là của cô gái người Cáp Long Khắc tặng cho nàng, nhưng chỉ có nàng mới biết lai lịch đáng xót xa đáng thương mến của con ngựa này. Nàng đội mũ da điêu, mặc áo chẽn màu hồng, đi ủng hoa gắn cựa đồng, đeo bao tay da điêu, cầm roi da, nắm cương ngựa. Cao sư nương và Tú Hương đều ngồi trong xe lừa kéo. Tú Hương nói:
“Tiểu thư lên xe đi! Người cầm cái lồng ấp này mà sưởi chân!”. Cao sư nương cũng nói:
“Nếu không thì tiểu thư lên xe đi, để ta cùng học cưỡi ngựa!”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Ta rất ghét ngồi xe”. Hai viên sai quan một người đi trước, một người đi sau, ngựa Ngọc Kiều Long đi bên cạnh xe. Lừa ngựa đều thở ra khói trắng, trời đang rất lạnh, vả lại càng lúc càng tối, bông tuyết lả tả rơi xuống.
Lúc đi tới cổng thành, Bích nhãn hồ ly đột nhiên trong xe thò đầu ra chỉ về phía nam nói:
“Đó là một của sư phụ cô, trước mộ không phải có một tấm bia mới dựng sao? Là sư phụ ngươi trước khi chết dặn lại Trần tiên sinh làm Văn án trong nha môn, tháng trước Trần Văn án mới làm xong tấm bia, vừa mới dựng lên”. Ngọc Kiều Long biết trước mộ sư phụ vừa dựng một tấm bia, nghe nói trên đó có bài văn bia. Mấy hôm trước nàng đã định tới xem, hiện cha nàng lại không cùng đi, nàng bèn dặn xe ngựa đứng lại, nói:
“Các ngươi chờ một lúc, ta qua thăm mộ sư phụ rồi sẽ trở lại ngay”. Nàng thúc ngựa phóng qua, giây lát đã tới trước ngôi mộ, chỉ thấy cỏ trên mộ chưa tàn hết, tấm bia mới dựng đứng sừng sững. Nàng xuống ngựa, dưới bông tuyết nhỏ rơi rơi nhìn thấy trên mặt bia khắc hàng chữ triện “Mộ của Cao tiên sinh Vân Hạc người Tuy Gianh”. Sau bia là chữ khải khắc rằng:
Than ôi Cao Vân Nhạn, Tuy Thủy một nho sinh.
Lòng dạ như trăng sáng, Thân thế nhẹ tênh tênh.
Từng đọc qua kinh sử, Văn chương sớm nổi danh.
Ngày xưa trổ thao lược, Công lớn chốn biên đình.
Cầm kiếm chơi nam bắc, Chào vái ngạo công khanh.
Hết dạ vì bằng hữu, Trượng nghĩa giúp cô linh.
Áo vải năm mươi tuổi, Thả Mạt chết trong thành.
Tuy mất còn di đức, Nhân gian vẫn bất bình.
Còn có gái khuê các, Phượng nhỏ trỗi ưng thanh.
Còn có Dương Tiểu Hổ, Ơn oán chửa phân minh.
Ngọc Kiều Long vừa đọc tới đó, vô cùng kinh ngạc, nhưng tuyết rơi càng lúc càng lớn, trời cũng càng lúc càng tối, phía dưới còn rất nhiều nhưng không sao đọc được, muốn cạo bỏ câu “Còn có gái khuê các” nhưng lúc ấy trong người lại không có đao kiếm, chỉ đành tức tối lên ngựa, đi cạnh chiếc xe vào thành trở nha môn. Lúc ấy trong lòng nàng rầu rĩ không vui, nghĩ thầm:
“Sư phụ Cao Vân Hạc quả thật không hiểu rõ mình, y coi mình cũng như Bích nhãn hồ ly, lại so sánh mình trong tương lai còn tàn ác hơn cả Bích nhãn hồ ly, quả y đã lầm rồi, hoặc chỉ là vì mình nén chép lại hai quyển sách của y và đốt phòng y nên y tức giận, nên lúc sắp chết căm tức không sao phát tiết mới làm bài thơ này nhờ người khắc lên bia để mắng mình khuyên mình. Y đúng là khí lượng học trò, quá sức hẹp hòi, quá sức nhỏ mọn. Chỉ là Tiểu Hổ vốn là họ Dưong, không trách bài hát của y có câu “Nhà ta gia thế người đều biết”, thật kỳ lạ! Cao sư phụ bảo Tiểu Hổ phải ơn oán phân minh nhưng không sớm nói thật với y, bài hát cũng hàm hồ không rõ ràng là ý tứ gì? Đúng là hành vi của bọn học trò.
Chẳng trách gì y đọc sách mấy mươi năm, học võ mười năm mà không làm được một chút quan gì, cũng không thể làm một hiệp khách, ngay cả Bích nhãn hồ ly mà cũng không chế phục được, đúng là thư sinh càng khốn, con người vô dụng!”.
Ngọc Kiều Long coi thường và tức giận sư phụ, nhưng không lộ ra với Bích nhãn hồ ly. Bích nhãn hồ ly khẽ hỏi nàng:
“Tiểu thư có thấy chữ khắc trên bia không?”. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Thấy rồi, là y làm một bài thơ khoe khoang bản lĩnh tài học của mình!”. Bích nhãn hồ ly cũng tức tối nói:
“Thắng ngốc ấy chỉ biết làm thơ, biết lừa người, hai quyển sách ấy trước kia đã bị y lừa lấy đi, bây giờ ta làm saọ..”. Ngọc Kiều Long cười khẽ nói:
“Nếu trong tay ngươi mà có hai quyển sách ấy ngươi cũng không học được, hình vẽ trong sách tuy rõ ràng nhưng nếu không cố gắng lãnh hội, khéo léo vận dụng cũng không học được. ngươi cũng đừng nghĩ tới hai quyển sách ấy nữa. Ngươi già rồi, cho dù có dạy ngươi ngươi cũng không học được đâu. Ngươi cứ yên tâm theo ta, chỉ cần có ta che chở thì chuyện gì ngươi cũng không phải sợ, lát nữa ta còn phải ra ngoài một lúc”. Bích nhãn hồ ly vội hỏi:
“Tiểu thư ra ngoài làm gì?”. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Vì trên tấm bia của sư phụ có mấy chữ ta cần phải cạo bỏ”. Bích nhãn hồ ly nói:
“Đợi qua hai ba hôm đi ngang qua cạo bỏ cũng được!
Cần gì phải nửa đêm lại ra đó, lại còn cách một bức tường thành nữa!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Cách hai bức tường thành cũng không cản được ta, vì trên bia có một câu mắng ta, ta không cạo đi lập tức thì không yên tâm, vả lại còn có câu mắng ngươi nữa”. Bích nhãn hồ ly tức giận nói:
“Y mắng ta thế nào? Y đau ốm bấy nhiêu ngày ta hầu hạ biết bao nhiêu công sức? Ta lại không phải là vợ y thật, y cũng không phải là chồng ta!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Y mắng ngươi là cú vọ, mắng ngươi là con hồ ly dâm đãng!”. Bích nhãn hồ ly nói:
“Để ta ra đập vỡ bia mộ của y!”. Ngọc Kiều Long xua tay cản lại nói:
“Ngươi mà đập bia, Trần Văn án sẽ dựng lại, vì trước kia họ chơi rất thân với nhau, mà nói lại tấm bia ấy ngoài hai câu chửi xiên xỏ chúng ta, thì những câu còn lại đều không liên quan đến chúng ta. Lát nữa ta đi chỉ cần cạo bỏ hai câu ấy là được, sau này người khác nhìn thấy cũng không để ý lắm”. Ngọc Kiều Long lại bảo Bích nhãn hồ ly chuẩn bị hỏa tập, lại dặn Bích nhãn hồ ly coi nhà cẩn thận.
Đến khuya, Ngọc Kiều Long bảo Bích nhãn hồ ly ra ngoài xem tuyết đã ngừng rơi chưa. Bích nhãn hồ ly nói:
“Tuyết không lớn lắm, nhưng tiểu thư không cần đi ! Những kẻ lục lâm già đời bọn ta có hai câu là Đi đêm tránh trăng soi, đi mưa tránh tuyết rơi, bất kể thân thể nhẹ nhàng thế nào, đi trong tuyết cũng không thể không để lại dấu vết”. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Ta không nghe ngươi, tuyết càng lớn ta càng thích đi”. Nàng thay một đôi tấc trắng, khóac áo khoác trắng, sau lưng giắt thanh kiếm, mang hỏa tập, đội mũ trắng trùm đầu, bên ngoài còn khoác thêm một cái áo da chồn, toàn thân trên dưới đều màu trắng, quả giống hệt con mèo cưng Tuyết Hổ. Bích nhãn hồ ly để hé cửa phòng, Ngọc Kiều Long lách người bước ra, Bích nhãn hồ ly chỉ thấy trước mắt có một cái bóng trắng chớp lên, tiểu thư Ngọc Kiều Long đã mất hút.
Lúc ấy bóng tối đang trùm lên toàn thành Thả Mạt, chìm trong tuyết rơi trắng xóa mênh mông, gió ngừng đêm vắng. Trên đường phố không có vật gì động đậy, quan binh canh gác trên tường thành rất nghiêm ngặt, nhưng không cản được Ngọc Kiều Long. Trong giây lát vị tiểu thư này đã ra ngoài thành, nàng như một con mèo trắng trong đêm tuyết đi tới trước mộ Cao Lãng Thu.
Nàng ngồi xổm xuống, đầu tiên đánh lửa lên rồi một tay phủi tuyết trên mặt bia, một tay soi lửa vào hàng chữ trên bia. Vì tuy gió không lớn nhưng tuyết vẫn rơi không ngừng, nên nàng đánh hỏa tập bốn lần thì ba lần bị tắt. Ở đó vắng vẻ, tuyết lớn đêm sâu, trước ngôi mộ sau tấm bia, chỉ có một đốm sáng leo lét.
Ngọc Kiều Long lại đọc hết toàn bộ bài bia, không kìm được khẽ mỉm cười, vì Cao Lãng Thu sư phụ nàng làm bài bia mộ này có hai dụng ý, một là để khuyên răn Ngọc Kiều Long không nên cậy tài làm ác, nên học theo tài nữ Ban Chiêu, hiếu nữ Mộc Lan, còn Hồng Tuyến Nhiếp Ẩn nương cũng không phải không thể làm, có điều nên làm việc hiệp nghĩa. Lại ngầm nói rằng hai quyển kỳ thư ấy tốt nhất là nên đốt đi, nhất thiết không nên để rơi vào tay kẻ xấu. Ngoài ra còn dặn dò Dương Tiểu Hổ nếu tương lai y có thể tới nơi này, đọc bài văn bia này thì sẽ biết người trong mộ là bạn thân của cha y. Vì hai mươi năm chưa gặp, không biết ngươi đã trở thành người thế nào, nhưng phải mau tìm em trai em gái của ngươi, họ ở chỗ Nhữ Nam hiệp Dương Công Cửu. Còn như kẻ thù là một người họ Hạ, cứ hỏi anh ruột y là Cao Mậu Xuân sẽ biết được chi tiết. Toàn bài bia là những câu thơ lời lẽ bình thường, tất cả khoảng hai trăm chữ, nhưng ý tứ rất kín đáo, không đọc kỹ không thể biết được dụng ý của y. Ngọc Kiều Long mới hiểu lúc Cao Lãng Thu chết còn hối tiếc hai chuyện, nên y mới dặn bạn bè khắc lại trên bia để tương lai nàng và La Tiểu Hổ tới đọc. Ngọc Kiều Long rút thanh bảo kiếm ra, một tay vung kiếm, một tay cầm hỏa tập, cạo bỏ mười chữ có liên quan tới nàng.
Lúc ấy tuyết rơi lả tả, ánh lửa chập chờn, thanh bảo kiếm lấp lóe trên tấm bia đá xanh, chỉ nghe tiếng két két. Chợt Ngọc Kiều Long thấy có người từ phía sau ôm chặt lấy nàng. Nàng giật nảy mình quay lại vung kiếm lên, người sau lưng nàng buông tay ra nhảy qua núp sau ngôi mộ, phát ra tiếng cười ha hả của đàn ông. Ngọc Kiều Long tung người nhảy lên đầu mộ, vung kiếm chém tới người mặc áo đen đang núp sau mộ, kiếm quang như tia chớp giáng xuống. Người kia lại vung thanh đoản đao trong tay ra đỡ, choang một tiếng, bảo kiếm của Ngọc Kiều Long đã đứt làm hai đoạn, Ngọc Kiều Long cả kinh nhảy xuống hỏi:
“Ngươi là ai?”. Người ấy cũng sấn tới, vóc dáng to lớn cười ha hả bước tới gần, nói “Kiều Long, đừng sợ, ta là Tiểu Hổ, ta tới đây năm hôm nhìn thấy cô hai lần nhưng không dám ra mặt gọi cô. Đêm trước ta cũng tới nha môn đi một vòng, nhưng không biết phòng cô chỗ nào. Đã một năm rồi, ta thường nhớ tới cô, Kiều Long, đi theo ta, tìm chỗ nào nói chuyện!”. Gã Bán thiên vân này vừa nói vừa bước tới, đưa tay định nắm tay Ngọc Kiều Long, không ngờ Ngọc Kiều Long đột nhiên nhấc tay đánh rơi thanh bảo đao trong tay La Tiểu Hổ xuống đất. Nàng lại tay đánh chân đá, qua hai ba chiêu đã đánh hán tử khỏe mạnh Bán thiên vân ngã lăn trên mặt tuyết.
Đánh xong, Ngọc Kiều Long đột nhiên òa khóc, nàng nói:
“Tại sao ta lại phải đi theo ngươi? Ngươi, ngươi là người không có chí khí không có tín nghĩa, lúc trên sa mạc ta đã nói với ngươi những gì? Ta bảo ngươi sửa đổi lỗi lầm, tìm đường tiến thủ, tìm chỗ xuất thân thế nào? Có phải ngươi cũng đã ưng thuận rồi không? Không ngờ một năm nay ngươi lại làm cường đạo trên sa mạc! Lần trước còn dám đuổi theo xe của ta, bây giờ lại dám tới đây! Ngươi, ngươi đi mau đi!”. La Tiểu Hổ trên mặt tuyết bò dậy nhặt đao lên, không dám bước tới gần Ngọc Kiều Long nói gì, chỉ đứng cách nàng năm bước, thở dài nặng nề.
Ngọc Kiều Long phất tay áo phạch một tiếng, lại bước tới kéo cánh tay y, nhỏ nhẹ khuyên:
“Ngươi cũng đừng khó chịu, ngươi đã biết rồi một năm nay ta cũng khó chịu như ngươi. Ta thường nhớ ngươi, thường rơi nước mắt, ta cũng biết ngươi tính chuyện xuất thân cũng không phải dễ, nhưng ngươi cũng nên đổi bỏ tính nết giặc cướp, rời khỏi sa mạc trước đã. Đến nay ngươi vẫn còn làm cướp, ngươi nghĩ xem ta có thể ở chung với ngươi được không? Ta là tiểu thư nhà quan, tuy biết võ nghệ, nhưng không thể so sánh với các cô gái đi lại trên giang hồ. Ta hoàn toàn không thể rời xa cha ta chen lẫn trong đám giặc cướp.
Nếu ngươi muốn cưới ta, thì không tìm cách xuất thân làm quan không xong!
Ngươi hiểu rõ chưa? Ngươi không nên đau lòng, ngươi đi đi! Ta sẽ vĩnh viễn chờ đợi ngươi!”. La Tiểu Hổ gật gật đầu, không nói câu gì, quay người bước đi.
Ngọc Kiều Long lại kéo y lại chỉ vào tấm bia trên mộ nói:
“Ngươi tới xem đi, ngôi mộ này là mộ của Cao Lãng Thu ân nhân của ngươi đấy. Y có bài văn bia tự viết, trên nói lúc y lâm tử còn nhớ nhung tới ngươi, chỉ là hai mươi năm các ngươi không gặp nhau, y không sao tìm ngươi. Y còn nói ngươi vốn là họ Dương, em trai em gái của ngươi hiện được Nhữ nam hiệp Dương Công Cửu gì đó đưa đi, kẻ thù của ngươi họ Hạ, cứ hỏi Cao Mậu Xuân ở Nhữ Nam, y là anh ruột ân nhân của ngươi, y ắt biết rõ thân thế của ngươi. Bây giờ e rằng Cao Mậu Xuân đã rất già rồi, Dương Công Cửu và kẻ thù họ Hạ có thể đã không còn sống, em trai em gái của ngươi nhất định đều đã lớn rồi. Ngươi đừng nên vì ta, mà hãy vì chuyện ơn oán của gia đình ngươi, đi tìm em trai em gái của ngươi, ngươi cũng không thể làm giặc cướp nữa! Ở trên sa mạc này thì vĩnh viễn ngươi không gặp được họ đâu!”. Nói tới đó nàng nhìn kỹ mặt La Tiểu Hổ, nhờ ánh tuyết trắng nên cũng thấy được thấp thoáng, y đã cạo bộ râu quai nón, chỉ là dường như gầy hơn trước. Y cau cau mày, trên mặt đầy vẻ buồn bã. Ngọc Kiều Long lại dịu dàng an ủi y, mềm mỏng khuyến khích y, La Tiểu Hổ lại gật gật đầu, nói:
“Ta biết rồi, ta đi đây, chúng ta sẽ gặp lại!”. Nói xong y nhè nhẹ giật tay ra, quay người đạp lên tuyết bước đi, thân hình to lớn của y dần dần khuất trong màn tuyết trắng.
Ngọc Kiều Long bịn rịn đứng ở đó, nàng thấy hai tay đã lạnh cóng, tuyết rơi phủ lên toàn thân. La Tiểu Hổ không biết đã đi đâu. Lúc ấy nàng nhặt thanh kiếm gãy dưới tuyết lên, rời khỏi nơi đó, ngấm ngầm vượt tường thành trở về nha môn.
Vừa vào tới phòng, Bích nhãn hồ ly đã thắp đèn lên, thấy thanh kiếm gãy trong tay nàng, lại thấy trên mắt nàng có ngấn lệ, không kìm được kinh ngạc, hạ giọng hỏi:
“Tiểu thư, mới rồi cô gặp ai thế?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu không cho bà ta hỏi nữa rồi giấu thanh kiếm gãy, thay quần áo đưa cho Bích nhãn hồ ly, nàng thì lên giường che mặt nằm ngủ. Bích nhãn hồ ly phủi hết tuyết trên quần áo của tiểu thư, sau đó cất đi. Thị ngạc nhiên nhìn nhìn Ngọc Kiều Long, thấy Ngọc Kiều Long kéo chăm trùm kín đầu, tựa hồ chưa ngủ, mà là đang khóc. Bích nhãn hồ ly vừa nghi ngờ vừa sợ hãi, nghĩ thầm mới rồi cô ta gặp người nào có võ nghệ cao cường ngoài thành chăng? Là Giang Nam Hạc hay là một phái với gã câm? Thị hoảng sợ cài chặt cửa, thổi tắt đèn. Lúc ấy trong nha môn đã vang tiếng trống báo canh tư, tuyết ngoài cửa sổ rơi xuống rào rào như tiếng gió thổi.
Hôm sau, mưa tuyết chưa tạnh, Bích nhãn hồ ly cố ý đi tra xét trong viện, thấy trên mặt tuyết không có dấu vết gì. Nguyên là vết chân của Ngọc Kiều Long đêm qua đã bị tuyết lấp kín, Bích nhãn hồ ly lại càng sợ sệt Ngọc Kiều Long, nhưng Ngọc Kiều Long từ đó ít khi vui vẻ.
Ngày tháng thấm thoát, chớp mắt đã qua mùa đông tới mùa xuân. Ngọc Kiều Long ngoài việc thỉnh thoảng cưỡi ngựa đi dạo ngoài đồng với cha thì hơi vui vẻ, còn suốt ngày ở trong phòng viết chữ vẽ tranh, buổi tối vẫn luyện tập võ nghệ và nỏ tiễn. Nàng luyện võ ắt phải chờ đến lúc khuya, nhưng không ngại gì Bích nhãn hồ ly. Cho nên võ nghệ của Bích nhãn hồ ly cũng tiến bộ hơn trước, vì thị học được một số chiêu thức quyền kiếm của Ngọc Kiều Long, thị cũng rất cảm ơn Ngọc Kiều Long, càng không muốn rời khỏi chỗ này. Ngọc Kiều Long suốt ngày dùng bút mực thư họa để tiêu khiển giết thời giờ, ngoài con mèo trắng có thể khiến nàng bớt phiền muộn, không ai có thể an ủi nàng. La Tiểu Hổ thì tuyệt không có tin tức, cũng không thấy có tin tức gì về Bán thiên vân.
Bất giác xuân qua hè tới, hè qua thu tới, cỏ trước sân từ màu xanh chuyển sang màu lục, từ màu lục chuyển sang màu vàng, chim én bay đi lại đã bay về.
Hôm ấy là sau tiết Trùng dương, chợt có một cô nương người Cáp Long Khắc tới nha môn bái kiến Ngọc tiểu thư. Người trong nha môn vẫn nhớ việc năm trước tiểu thư thất tung trên sa mạc, may được cô nương người Cáp Long Khắc này cứu giúp, nên vội vào trong thông báo.
Ngọc phu nhân lập tức sai bộc phụ ra mời vào. Cô nương Mỹ Hà kia tóc tết thành một bím, trên mặt đánh phấn, ngoài đôi ủng da dưới chân thì y phục đều giống như con gái người Bát kỳ. Cô ta cưỡi ngựa tới, ngoài một thanh bảo kiếm còn lấy từ trên ngựa xuống hai tảng thịt ngựa khô. Thanh kiếm chính là thanh Đoạn Nguyệt Ngọc Kiều Long làm mất trên sa mạc, thịt ngựa là quà biếu cô ta mang theo. Cô ta theo bộc phụ vào trong trạch viện, Ngọc phu nhân và Ngọc tiểu thư đều bước ra đón, mời vào khách sảnh, đám a hoàn mời trà, bày thức điểm tâm ra. Ngọc phu nhân ngỏ lời cảm tạ, nói:
“Năm ngoái con gái ta gặp phải bọn cướp trên sa mạc, may được cô nương cứu giúp, lúc lên đường cô nương còn tặng cho một con ngựa. Chúng tôi đã muốn tới cảm tạ cô nương, chỉ là nghĩ thảo nguyên quá rộng, sợ không tìm được”. Mỹ Hà nghe thế lại có vẻ ngạc nhiên, không trả lời được. Ngọc Kiều Long bên cạnh vội nói qua chuyện khác, sau đó kéo Mỹ Hà vào phòng nàng chơi. Nguyên lần này Mỹ Hà tới là có chuyện khác. Vào tới phòng Ngọc Kiều Long, cô bèn lấy trong bọc ra một lá thư dày. Ngọc Kiều Long vội đưa mắt ra hiệu cho Cao sư nương và a hoàn Tú Hương ra khỏi phòng. Nàng mở phong thư ra, chỉ thấy bên trong có một trang thư viết chi chít “Kiều Long hiền thê. Chia tay đến nay đã một năm, vô cùng nhớ nhung. Ta hiện đang theo lời cô, lo việc tiến trình, hiện đang buôn ngựa, buôn bán rất phát tài. Vì ta muốn có tiền rồi mới có thể làm quan, làm quan thì không khó, nhiều lắm là một năm nữa ta sẽ có thể xe cao ngựa lớn, đội mão mang đai tới gặp cô. Đến lúc ấy sẽ dùng kiệu hoa cưới cô vềm, cho mọi người biết chồng cô là kẻ anh hùng. Nay nhờ Mỹ Hà cô nương đưa thư, xin cô yên tâm, lại gởi cho cô hai mươi mũi nỏ tiễn, là do ta làm, xin cô nhận cho. Thư không hết lời, ngày khác gặp lại! Tiểu Hổ”. Ngọc Kiều Long đọc thư xong, không kìm được nóng bừng mặt, lại nhoẻn miệng cười, chợt lại thầm đau lòng.
Mỹ Hà lại rút trong ủng ra một bó tên nhỏ, Ngọc Kiều Long vội nhận lấy giấu đi. Nàng kéo Mỹ Hà lên giường, ngồi sóng vai nhau, hạ giọng hỏi:
“Ngươi biết hiện y đang buôn bán ngựa ra sao không?”. Mỹ Hà nói:
“Y buôn ngựa, hiện rất giàu có!”. Ngọc Kiều Long nghe xong, cũng hơi yên tâm, lại hạ giọng nói:
“Ta không viết thư trả lời đâu, sắp tới nếu ngươi gặp y, thì nói là ta nhắn y đổi tên họ đi! Y vốn họ Dương, sau này không khỏi có người biết La Tiểu Hổ tức ...”.
Mỹ Hà nói:
“Ngươi yên tâm, hiện y không làm cướp nữa, đã giải tán đám người kia rồi. Mà nói lại thì chỉ có quan quân căm hận y chứ những người chăn bò chăn ngựa bọn ta thì không hận y, y ở trên sa mạc mấy năm, không đụng chạm tới vật gì của bọn ta!”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, lại nói:
“Ngươi dặn y cũng không nên chỉ làm việc buôn bán, còn phải lên đường tìm chỗ xuất thân ngay, nếu không ta có thể ...”.
Đang nói tới đó chợt có một bộc phụ bước vào, nói:
“Phu nhân nói vị cô nương đây đã từ xa tới, xin tiểu thư giữ lại đây chơi vài hôm”. Ngọc Kiều Long nói với Mỹ Hà:
“Ngươi ở chơi với ta vài ngày được chứ?”. Mỹ Hà nói:
“Ta thì thoải mái, ta thường đi chơi khắp nơi, nửa năm không về nhà, ở nhà cũng không ai tìm ta”. Ngọc Kiều Long lại từ đó nghĩ tới mình, mình có một thân võ nghệ, đi đâu mà không được? Nhưng chỉ có thể sống cuộc đời phiền muộn trong khuê phòng. Tự mình cảm thấy rất xấu hổ, nhưng lại không muốn xa cách cha mẹ già.
Từ đó cô gái Cáp Long Khắc kia ở lại trong phủ, hàng ngày Ngọc Kiều Long đưa cô ta ra thành dạo chơi, hai người đều cưỡi ngựa, chỉ mang theo hai a hoàn, bốn hoặc sáu tên doanh binh. Ngọc đại nhân và Ngọc phu nhân cũng không can thiệp vào chuyện của họ, cỏ hoang ruộng thu, ngựa khỏe gió tây, hai người thường đua ngựa hoặc bắn chim săn thỏ. Trong nha môn, Ngọc Kiều Long lại học nói tiếng Cáp Long Khắc với Mỹ Hà, Ngọc Kiều Long nỗi buồn trong lòng đã vơi đi. Mỹ Hà ở đó lại lưu luyến quên về, cô ta ở luôn đến cuối năm mới lên đường về nhà. Sau khi cô ta đi, Ngọc Kiều Long lại cảm thấy vắng vẻ, lại thường nhớ tới La Tiểu Hổ.
Qua năm mới, Ngọc Kiều Long đã mười tám tuổi, dung mạo ngày càng xinh đẹp, võ nghệ cũng ngày càng tinh thâm, Bích nhãn hồ ly lại càng thân thiết với nàng. Chỉ là La Tiểu Hổ thì không có tin tức gì, Mỹ Hà cũng không trở lại.
Mùa thu năm ấy Ngọc đại nhân cha nàng đột nhiên nhận được chiếu chỉ thăng làm Cửu môn Đề đốc Chính đường ở kinh thành. Tin ấy vừa truyền ra, tất cả nha môn trong ngoài đều mừng rỡ, rất nhiều quan lại và gia quyến đều tới chúc mừng. Ngọc đại nhân cũng rất vui mừng được trở về Bắc Kinh, vì ở kinh thành có nhiều bạn bè, không tịch mịch như ở đây, vả lại chức Cửu môn Đề đốc Chính đường quyền thế còn to hơn hiện nay. Đám thuộc hạ đều vui mừng phấn khởi, đều muốn về Bắc Kinh, ngay Bích nhãn hồ ly Cao sư nương cũng cười nói, thị thì thầm với Ngọc Kiều Long:
“Mọi nơi trong thiên hạ ta đều đã đi qua, chỉ là chưa tới kinh thành, bây giờ có thể thỏa tâm nguyện rồi!”. Chỉ có tiểu thư Ngọc Kiều Long vì chuyện ấy mà buồn bã suốt ba ngày. Vì nàng nghĩ một khi mình tới kinh thành thì càng xa La Tiểu Hổ, không thể nhận được tin tức gì của y ở đây. Vả lại tới kinh thành rồi, mình lại càng thêm tôn quý. Ở đây La Tiểu Hổ chỉ cần làm một chức võ quan nhỏ là có thể mạo muội cầu hôn, chứ tới kinh thành, y phải có được tước vị gì đó mới có thể với tới một vị tiểu thư của Đề đốc Chính đường, mà bạn bè thân hữu ở kinh thành lại đông, nhiều người thiếu niên quý hiển, mình đã mười tám tuổi, chẳng lẽ lại không có ai tới cầu hôn?
Nàng vô cùng lo lắng, chỉ mong triều đình đột nhiên thu hồi mệnh lệnh, nhưng ngày lên đường đã quyết định rồi.
Hôm ấy rất nhiều quan viên tới đưa tiễn, đám doanh binh đánh trống tấu nhạc, các nhà buôn đua nhau hiến áo Vạn dân, lọng Vạn dân, đại đội quan mã rầm rầm rộ rộ rời khỏi thành Thả Mạt. Vẫn theo đường phía tây tới Y Lê, sau đó chuyển qua đường Tấn Kinh, vì thế lại phải xuyên qua sa mạc, trong sa mạc tuy gió cát rất mạnh, nhưng lại không thấy bọn cướp Bán thiên vân. Qua sa mạc là tới thảo nguyên, Ngọc Kiều Long cũng không gặp cô nưong Cáp Long Khắc ở đó, nàng trong lòng đầy nỗi bi thương. Tới Y Lê, Ngọc đại nhân cha nàng lại tới chào tướng quân ở đó, tướng quân và quan viên lớn nhỏ lại tới tặng lễ vật, bày tiệc tiễn, cậu nàng là Thụy đại nhân, mợ nàng là Vu phu nhân, hai biểu tỷ Ngọc Thanh, Ngọc Nhuận cũng tới đưa tiễn, vì thế dừng lại đó năm ngày. Ngọc Kiều Long hàng ngày giúp mẹ tiếp đãi các phụ nữ họ hàng, nàng cảm thấy vô cùng mệt mỏi và phiền muộn.
Chớp mắt đã đến ngày lên đường, chỉ đi vài ngày đã tới thành Địch Hóa, Ngọc đại nhân lại đóng quân lại chào khách. Ngọc Kiều Long cùng mẹ dẫn các bộc phụ a hoàn trú ngụ trong một nhà quan xá rất rộng rãi. Ở đó có vường hoa, trong vường hoa liễu thu xơ xác, ve lạnh rên rỉ, trong vường có lầu, phía ngoài lầu là một hẻm dài, trong hẻm cũng có vài nhà buôn bán, không ít người cư trú.
Tới đó được hai hôm, ăn cơm chiều xong, vì ngồi trong phòng thấy rất buồn bã, Ngọc Kiều Long bèn dắt Cao sư nương và a hoàn Tú Hương lên lầu ngắm cảnh.
Tòa quan xá này vốn do Phủ đài địch hóa quản lý, mỗi khi Phủ đài gặp lúc tiết thường mời một số văn quan, thân sĩ, danh nhân trong thành tới ăn tiệc làm thơ, nên trên lầu có một tấm biển để chữ “Lục Hà lâu”. Trên lầu bày biện cũng khá đầy đủ, trên vách cũng có không ít tranh vẽ chữ viết. Ngọc Kiều Long đọc qua một lượt, sau đó mở cửa sổ, chỉ thấy trong con hẻm phía ngoài đường người ta đi lại, lại có cả chó chạy, xe đi. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Ngôi lầu này không hay lắm, một bên quá nhã, một nên lại quá tục!”. Bích nhãn hồ ly hỏi:
“Trong nhà ở Bắc Kinh có lầu thế này không?”. Tú Hương bên cạnh nói:
“Không có, lúc tôi còn nhỏ đã ở trong nhà tại Bắc Kinh hai năm, trong nhà không có lầu, nhưng trạch viện vừa sâu vừa rộng, cũng có một hoa viên, trong hoa viên không có liễu nhưng có rất nhiều hải đường, còn có thược dược. Mỗi khi đến mùa xuân, hải đường nở xong thì đến thược dược, rất là đẹp, còn đẹp hơn chỗ này!”.
Bích nhãn hồ ly nói:
“Tiểu thư, về tới nhà ở Bắc Kinh chúng ta phải tìm gian phòng nào ở cạnh hoa viên mà ở”. Ngọc Kiều Long không đếm xỉa gì tới thị.
Lúc ấy nắng chiều soi lên hẻm, khói bếp các nhà đều bốc lên, đều đang nấu cơm chiều, nên người đi lại đã thưa dần. Chợt thấy phía bên trái có một con ngựa phi tới, con ngựa này toàn thân màu đỏ, yên cương đều rất mới, rầm rập phóng tới. Người ngồi trên ngựa mặc áo bào bằng đoạn màu lam, áo khoác bằng đoạn màu xanh, đầu đội mũ Kim biên bằng đoạn, giống như một viên quan, vóc dáng cao lớn, ngồi ngẩng cao đầu trên ngựa. Ngọc Kiều Long vừa nhìn thấy lập tức biến sắc, vội vàng lùi lại ngoảnh đầu đi, thân hình run lên. Nàng nhìn Bích nhãn hồ ly và Tú Hương nói:
“Các ngươi xuống lầu trước đi!”. Nàng nói bằng giọng ra lệnh, Tú Hương ngẩn người, Bích nhãn hồ ly kéo cô ta nói:
“Chúng ta xuống lầu chờ tiểu thư”. Thị kéo Tú Hương xuống thang lầu vẫn chưa đi, chợt nghe ngoài lầu có người cao giọng hát:
“Trời đất tối tăm ...”. Ngọc Kiều Long lại mở cửa sổ ra, nhìn xuống cao giọng quát một tiếng, tiếng ca bên ngoài im bặt. Ngọc Kiều Long tức giận tới mức phát run, trừng mắt nhìn xuống lầu một cái, thấy La Tiểu Hổ đang cưỡi ngựa ngẩng đầu nhìn lên lầu cười, mà trong hẻm vẫn có người đang qua lại! Ngọc Kiều Long vội vàng lui lại, nàng thầm thở dài.
Chợt quay đầu thấy trên bàn có để nghiêng mực và giá bút, lại có một tập giấy, nàng bèn bước qua thấy trên giấy có một lớp bụi dày, nàng rút ra một tờ, thấy có dấu ấn đóng chữ “Lục Hà lâu thi tiên”, hộp mực vì đóng kín nên mực bên trong vẫn chưa khô, nàng vội vàng cầm bút chấm mực viết lên giấy “Ngươi tới đây có ý gì! Đi mau đi! Ngày sau nếu đắc ý thì có thể đường hoàng tới kinh tìm cha ta, đừng lén lút như thế nữa. Ta vì ngươi rất mỏi mòn, ngươi lại không xét cho!
Nam nhi tại sao lại không có chí khí như thế? Văn võ không dòng giống, Nam nhi phải tự cường. Vì ngươi vì ta, đều phải cố gắng bay cao, nay xin tạm biện, đừng có đau buồn! Ngày gặp nhau không xa, chỉ là do ngươi thôi!”. Viết xong, vò lại thành một nắm, rút chiếc trâm vàng trên đầu đâm qua lá thư, từ trong cửa sổ ném xuống lầu, chỉ thấy La Tiểu Hổ trên ngựa vươn tay chụp lấy cười cười.
Ngọc Kiều Long vội vàng quay đi, trong lòng rất tức giận. Nghe thấy tiếng vó ngựa dưới lầu vang lên, nàng lại nhoài người ra cửa sổ nhìn xuống, thấy La Tiểu Hổ ngựa khỏe người hùng đã chạy tới đầu hẻm. Ngọc Kiều Long trong lòng lại hơi lưu luyến, quay về chỗ cái bàn thu dọn bút mực, nàng không kìm được đứng ngẩn ra, nghĩ thầm:
“Tiểu Hổ ắt quả thật không còn làm cường đạo nữa, nếu không y làm dao dám tới thành Địch Hóa? Y nhất định biết mình đã rời Tân Cương, nên mới không biết từ đâu vội vàng tới đây để chia tay với mình, nhưng y quá hấp tấp”.
Lúc ấy Bích nhãn hồ ly lại một mình lên lầu. Thị nhìn Ngọc Kiều Long bật ra tiếng cười hung dữ, nói:
“Tiểu thư, ta biết rồi, té ra Bán thiên vân ...”. Ngọc Kiều Long không đáp, quay người đi xuống lầu. Bích nhãn hồ ly đi trước, vừa đi xuống vừa ngoái đầu nhìn, vẫn tiếp tục cười như thế, hạ giọng nói:
“Bắt đầu từ hôm nay ngươi nên đưa sách cho ta xem”. Ngọc Kiều Long đột nhiên phóng một cước đá trúng hông Bích nhãn hồ ly, ầm ầm ầm như một vật gì rất nặng lăn trên thang lầu xuống đất. Tú Hương đang vuốt cành liễu trong hoa viên hoảng sợ quay lại nói:
“Trời ơi, Cao sư nương, bà sao thế?”. Bích nhãn hồ ly bò dậy, trợn tròn hai con mắt hung ác, nhưng Ngọc Kiều Long đã xuống lầu làm như đang đỡ cánh tay thị kéo lên. Bích nhãn hồ ly sắc mặt đột nhiên trắng bệch, Ngọc Kiều Long lại cười nói:
“Sư nương, bà già rồi, lên xuống lầu phải cẩn thận chứ!”. Nàng vận lực, bàn tay đang như cái kìm sắt bóp trặc khớp xương cánh tay Bích nhãn hồ ly. Bích nhãn hồ ly đau tới mức trán túa mồ hôi như hạt đậu, nói:
“Chứ sao, đúng là ta già rồi! Cám ơn tiểu thư”. Ngọc Kiều Long mới nắn lại khớp xương cho thị, cách một tiếng, khớp xương trở về chỗ cũ. Bích nhãn hồ ly bĩu môi một cái, nhưng phải nén giận. Ngọc Kiều Long bảo Tú Hương dìu Cao sư nương ra khỏi hoa viên về nội viện.
Từ đó, Bích nhãn hồ ly lại càng sợ Bích nhãn hồ ly, nhưng Ngọc Kiều Long đối xử với thị còn tốt hơn trước. Tú Hương là một a hoàn thông minh, bắt đầu từ lúc ấy cũng cảm thấy tiểu thư có chỗ kỳ lạ. Nhưng cô ta không dám hỏi, cũng không hỏi, vả lại còn làm ra vẻ không để ý tới hành vi của tiểu thư.
Dừng lại ở thành Địch Hóa bốn ngày, lại lên đường đi về phía đông. Ngọc Kiều Long vẫn sợ La Tiểu Hổ ngấm ngầm đuổi theo, thường lưu tâm đề phòng.
Lúc ấy qua thành Cáp Mật, ra Tinh Tinh giáp, vào cửa Gia Cốc, qua núi Kỳ Liên, vượt sông Hoàng Hà, qua Lan Châu tới Trường An, qua bến Phong Lăng, băng qua tỉnh Sơn Tây, đi suốt hai tháng trên đường, tới Bắc Kinh lúc sắc thu đầy thành, dọc đường trải thiên sơn vạn thủy, Ngọc Kiều Long thấy trong lòng thoải mái. Nhưng vứt bỏ La Tiểu Hổ ngoài hàng vạn dặm, nàng lại có chút đau xót.
Về tới nhà, ở đó đình viện rộng rãi, chỗ ở vật dùng cái ăn thức uống đều sang trọng hơn so với lúc ở biên cương. Nàng vì có chuyện trên Lục Hà lâu, nên không muốn ở cùng phòng với Bích nhãn hồ ly nữa, nên nàng chọn phòng phía tây làm chỗ ở, a hoàn Tú Hương và Ngâm Tự ở trong phòng bên cạnh. Chỗ đó đặc biệt rộng rãi, vả lại còn có cửa sổ phía sau, phía ngoài cửa sổ là hoa viên ít người lui tới, nàng hàng đêm luyện võ rất thuận tiện. Vì cha nàng mới đáo nhiệm, việc công bận rộn hơn rất nhiều so với lúc ở Tân Cương, mẹ nàng thì suốt ngày phải thù tiếp khách khứa họ hàng, nên nàng cũng tự do hơn rất nhiều so với trước kia.
Ở kinh thành giàu sang hoa lệ, cuộc sống tôn quý, cũng khiến nàng không nhớ nhung La Tiểu Hổ lắm nữa. Ở kinh thành có rất nhiều người quý hiển, đi lại với nhau rất thân thiết, gần như ngày nào cũng có chuyện quan hôn tang tế, Ngọc Kiều Long xinh đẹp, ung dung, hào hoa lập tức áp đảo tất cả phụ nữ các danh môn đại tộc ở kinh thành. Đồng thời hai người anh và hai chị dâu cùng các cháu nàng cũng về kinh tỉnh thân, gia đình sum họp, cũng giúp nàng cởi bỏ rất nhiều phiền muộn. Hai anh của nàng một tên Bảo Ân, một tên Bảo Trạch đều lớn lên ở kinh thành. Về sau đều thi đỗ làm quan, một người tới An Huy, một người tới Tứ Xuyên hiện đều là Phủ đài tứ phẩm. Hai người chị dâu cũng đều là con gái nhà quan, các cháu trai cũng đã rất lớn. Hơn mười năm nay vì cha mẹ và em gái đều ở Tân Cương, đường sá xa xôi nên tình thâm không mấy gắn bó, chỉ là thỉnh thoảng Ngọc đại nhân về kinh, họ mới tới lạy chào. Ngọc Kiều Long chỉ nhớ lúc năm sáu tuổi cùng cha mẹ ở kinh thành, hai người anh của nàng cùng lấy vợ trong một tháng, đám cưới rất vui vẻ, chuyện đó khắc lại trong lòng nàng một ấn tượng sâu sắc.
Các anh và chị dâu nàng ở lại kinh khoảng nửa tháng rồi trở về hồi nhiệm.
Ngọc Kiều Long lại cảm thấy đình viện tuy to lớn nhưng số người thưa thớt, nàng lại cảm thấy hiu quạnh. Được mẹ nàng đồng ý, nàng thỉnh thoảng ra ngoài chơi, có rất nhiều phụ nữ nhà quan đi lại mật thiết với nàng, nhưng gần gũi nhất chính là Đức đại phu nhân, vợ của một viên quan nhỏ người Bát kỳ lạc phách là Đức Khiếu Phong. Điều này có lý do, thứ nhất hai nhà vốn thân thiết với nhau từ lâu, vả lại Ngọc đại nhân rất khâm phục con người Đức Khiếu Phong, cho rằng y khảng khái hiếu nghĩa, vả lại mấy năm trước Đức Khiếu Phong gặp phải một vụ án rất oan uổng, Ngọc đại nhân rất bất bình. Cho nên lúc Đức Khiếu Phong bị phát phối ra Tân Cương, tuy y chỉ tới Y Lê, chưa tới thành Thả Mạt nhưng Ngọc đại nhân đã sai người tới chiếu cố cho y. Thứ hai, Đức Khiếu Phong hiện tuy không làm quan nhưng khá giàu có, mà lúc ấy Thiết tiểu Bối lặc hiển hách trong triều lại rất thân thiết với y. Cho nên vẫn có rất nhiều nhà phú quý đi lại với y, không cho đó là sự nhục nhã. Thứ ba, trong quá khứ Đức Khiếu Phong rất nổi tiếng ở kinh thành, Thiết chưởng Đức Ngũ gia thì bọn vô lại lưu manh từ nam tới bắc không ai không biết, không ai không coi y là bạn tốt, nhất là họ đều biết Đức Khiếu Phong chơi thân với Lý Mộ Bạch, người trong kinh đều biết sự tích thần kỳ của Lý Mộ Bạch, đều biết người này sức địch vạn người, có tài trộm trăng tráo sao. Nhất là Du Tú Liên, cô nương sử song đao mười sáu mười bảy tuổi đã nổi tiếng ở kinh thành, một ngựa xông pha nam bắc, trong thiên hạ không tìm được người thứ hai, mà Du Tú Liên với Đức gia thì như người một nhà. Lại thêm Thần thương Dương Kiện Đường tiêu đầu nổi tiếng ở phương bắc, Hiệp công tử Khâu Quảng Siêu ở kinh thành hiện đều là bạn thân của Đức Khiếu Phong. Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo lại thường khoe khoang ngoài đường, nói y quen Đức ngũ gia, thường tới nhà Đức ngũ gia.
Cho nên mấy năm nay Đức Khiếu Phong tuy suốt ngày trong nhà đọc sách viết chữ, ít khi ra cửa, nhưng tiếng tăm ngày trước vẫn không hề suy giảm. Thứ bốn, Đức đại phu nhân rất thích giao tế, lúc chồng được xá tội từ Tân Cương về, nói lúc ở Tân Cương được Ngọc đại nhân chiếu cố rất nhiều, lại nghe nói Ngọc đại nhân có con gái trẻ tuổi xinh đẹp, biết viết chữ viết tranh, thường theo cha cưỡi ngựa đi săn. Đức đại phu nhân trong lòng đã có ấn tượng rất tốt, nên lúc Ngọc Kiều Long vừa tới Bắc Kinh, bà ra sức làm quen, bà cũng hoàn toàn không có ý gì, chẳng qua là bà thích phụ nữ có chút tính khí đàn ông. Thứ năm, Ngọc Kiều Long ngoài việc thích Đức đại phu nhân tính tình sảng khoái, lại có ý đồ, vì Đức gia hiện vẫn tiếp tục đi lại với người trên giang hồ. Các tiêu đầu nổi tiếng, đại hiệp lừng danh ai tới Bắc Kinh lần đầu cũng thường tới bái phỏng Đức Khiếu Phong trước, lại nghe nói Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên vẫn thư từ đi lại với Đức Khiếu Phong rất mật thiết, nhất là con dâu Đức gia là Dương Lệ Phương lại khiến Ngọc Kiều Long để ý nhất. Vì trong những gia đình mà Ngọc Kiều Long quen không có ai cưới con gái người Hán làm dâu, Dương Lệ Phương lại bàn chân không to, ăn mặc theo kiểu người Bát kỳ, loại con dâu như thế ở Bắc Kinh không có người nào xinh đẹp bằng. Nàng cứ vào các ngày ba, sáu, chín hàng tháng ắt theo chồng tới học thương pháp với danh sư là Dương Kiện Đường, lại càng ít gặp. Vì thế rất nhiều bạn bè đều cười thầm, nói Đức gia quả thật lắm chuyện, không biết cô gái này có phải là con dâu của họ không! Vả lại suốt ngày luyện võ, chẳng lẽ sắp tới cho con dâu đi mãi võ sao?
Ngọc Kiều Long trò chuyện với vợ Khâu Quảng Siêu về lai lịch của Dương tiểu cô nương mới biết nàng tên Dương Lệ Phương, vốn là cháu nội một ông già bán hàng họ Dương ngoài cửa Vĩnh Định. Có hai chị em, vì ông nội nàng bị giết, chị em bị bắt đi, lúc ấy Du Tú Liên đang ở Bắc Kinh, nàng trượng nghĩa bất bình, đầu tiên đưa Dương Lệ Phương về ở nhà Đức gia để khỏi bơ vơ, sau đó ra tỉnh ngoài một chuyến. Nghe nói là báo thù cho nhà họ Dương, lại gả chị của Dương tiểu cô nương cho một nhà tài chủ nào đó ở huyện ngoài. Dương Lệ Phương cũng do Du Tú Liên làm mai gả làm con dâu cho nhà họ Đức. Vị Khâu phu nhân này về gia thế lai lịch của Dương Lệ Phương chỉ biết qua loa, nhưng Ngọc Kiều Long nghe xong lại vô cùng kinh ngạc! Nhớ tới câu hát “Ta tên là Hổ em tên Báo; Còn có em gái tên Anh Phương” của La Tiểu Hổ. Nàng tuy không nghe nói Dương Báo hiện đang ở đâu, cũng không có dịp hỏi chị Dương Lệ Phương có phải tên Anh không, nhưng nàng rất nghi ngờ Dương Lệ Phương chính là em gái La Tiểu Hổ, vì mặt mũi của Dương Lệ Phương có phần giống La Tiểu Hổ.
Vì bấy nhiêu lý do nên Ngọc Kiều Long đi lại rất thân thiết với Đức gia, chỉ là so với nàng thì vai vế của Dương Lệ Phương nhỏ hơn một tầng, Ngọc Kiều Long có rất nhiều câu không tiện hỏi thẳng. Mà trước mặt Đức đại phu nhân, Ngọc Kiều Long cũng không thể cứ chăm chăm nói chuyện với con dâu bà, lại biết hỏi dò về lai lịch bi thảm của gia đình người ta thì rất không nên. Huống hồ nhất định Dương Lệ Phương không biết nàng còn có người anh họ La, anh nàng làm gì, mình và anh nàng quan hệ thế nào lại càng không thể nói ra được. Ngọc Kiều Long không những đối xử với Dương Lệ Phương rất thân mật, mà còn mỗi khi gặp Dương Lệ Phương lại không kìm được nhớ tới một người ở nơi xa xôi, trong lòng không kìm được đau xót.
Ở kinh thành đất rộng người đông, tàng long ngọa hổ, Bích nhãn hồ ly vừa tới đã có vẻ sợ sệt. Thị thường ra ngoài, tiếng là lên một ngôi chùa nhỏ ngoài cửa Đức Thắng để dâng hương, nhưng thật ra nơi nào cũng đi. Thị lại không giấu giếm, về phủ là trò chuyện với Ngọc Kiều Long, không phải hôm nay tiêu điếm này tỹ võ thì là nhà kia bị mất trộm, anh hùng ở lộ nào sắp tới, quyền sư nổi tiếng nào vừa thu nhận đồ đệ, kể hết những chuyện thị trên đường cải trang làm một bà già nghe ngóng được cho Ngọc Kiều Long, vì thế Ngọc Kiều Long cũng không kìm được ngứa ngáy. Hôm ấy nàng tới xem Dương Lệ Phương luyện võ, tuy làm ra vẻ nhút nhát, phảng phất như quả thật không cầm nổi ngọn thương, nhưng hôm ấy nhìn thấy Dương Lệ Phương võ nghệ như trẻ con, không bõ làm trò cười, nếu không thì biết đâu nàng đã tỷ thí với Dương Lệ Phương một phen.
Lúc ấy Bích nhãn hồ ly có ý khác, thường lén ra ngoài ban đêm. Ngọc Kiều Long hỏi riêng thị, thị chỉ cười nói:
“Ta muốn thông thạo đường sá ở Bắc Kinh và tìm mấy người trợ thủ. Vì ở kinh thành đông người hỗn tạp, nếu sắp tới có người nhận ra ta, ta có thể chạy trốn”. Ngọc Kiều Long cũng vì không muốn ở yên trong khuê phòng, lại bảo Bích nhãn hồ ly bí mật may cho nàng mấy bộ quần áo đàn ông, có lúc chưa đến canh hai, nàng tắt đèn trong phòng, nhưng thật ra không phải ngủ trong đó mà nhân đêm hôm tối tăm chui qua cửa sổ phía sau vượt tường ra ngoài.
Bích nhãn hồ ly ở kinh thành có ba sào huyệt, một là một tiểu điếm ngoài cửa Đức Thắng, nuôi giúp thị một con ngựa. Một là nhà một người họ Tam ở Tây Hà ngoài Tiền Môn, người này là thủ hạ của Bích nhãn hồ ly trước đây, hiện làm công trong tiêu điếm. Một là tên ăn mày Trường Trùng tiểu nhị, cũng là do Bích nhãn hồ ly dùng tiền mua chuộc. Có rất nhiều ăn mày mà thị có thể gián tiếp sai sử, Trường Trùng tiểu nhị có một tình nhân tên Xú A Nhi, là một cô gái nhặt than, ngụ ở một chỗ rất hẻo lánh. Mấy chỗ ấy Ngọc Kiều Long đều từng theo Bích nhãn hồ ly tới. Họ biết nàng là một cô gái, nhưng chỉ biết là đồ đệ của Bích nhãn hồ ly chứ không biết nàng là tiểu thư của Đức đại phu nhân.
Bích nhãn hồ ly ở kinh thành rủ rê đồng bọn, tựa hồ có dụng tâm khác. Ngọc Kiều Long đoán là vì thị bị tù túng trong phủ đệ rộng lớn này nên lại nảy ý làm giặc, đại khái định sắp tới muốn gây ra mấy vụ án lớn, ăn trộm thật nhiều tiền bạc rồi ly khai kinh thành. Ngọc Kiều Long cười thầm, định tạm thời lợi dụng thị, không vạch trần ý đồ của thị, nhưng nàng tự tin rằng tuyệt nhiên không thể cho Bích nhãn hồ ly đắc thủ, muốn thị vĩnh viễn làm nô bộc cho mình. Còn mình theo Bích nhãn hồ ly làm những hành vi đạo tặc như thế thì nàng hoàn toàn không làm chuyện gì xấu, chỉ là cảm thấy ở nhà quá buồn, buổi tối ra ngoài đi chơi để giải khuây.
Sau canh hai, trong một quán trà nhỏ vắng vẻ thường xuất hiện một thiếu niên mặc áo khoác xanh, cái mũ quả dưa không bao giờ bỏ xuống, thường ngồi quay lưng về phía ánh đèn, nghe một đám lêu lổng cười nói, cũng luôn luôn không bao giờ gây sự với người khác. Ở xóm chị em tại Nam thành có mấy danh kỹ cũng thường tiếp một vị khách sang trọng trẻ tuổi, đây là một vị “Trẻ con mặt trắng” giống như một cô nương, lại giống như một gã tiểu đán. Nhưng y chỉ uống trà rồi không trở lại. Vài gia đình ở cạnh Thổ thành ngoài cửa Đức Thắng cũng thường nghe thấy sau canh ba hàng đêm có người phi ngựa bên ngoài, nhưng không ai để ý. Hành động của họ cực kỳ bí ẩn, người trong phủ trong ngoài không ai hay biết. Nhưng có một hôm đột nhiên ở cổng phủ có hai cha con tới mãi võ, người cha biểu diễn Lưu tinh chùy, con gái thì đi dây. Đám tôi tớ trai gái trong phủ ra xem đều nói cô gái ấy đi dây rất hay, cũng khá xinh đẹp. Cổng phủ của Ngọc Kiều Long trên gò cao nhìn xuống, nàng cũng cảm thấy kỳ lạ, bèn gọi cô nương đi dây ấy vào, hỏi vài câu, còn thưởng vài lượng bạc, trở về trong phủ, nàng không kìm được buồn bã trầm tư.
Khuya hôm ấy Ngọc Kiều Long không ra ngoài, nhưng Bích nhãn hồ ly rón rén bước vào phòng nàng, nài nỉ cầu khẩn, nói:
“Người mãi võ kia tên Thái Cửu, là Bổ đầu của huyện Hội Ninh tỉnh Cam Túc, võ nghệ rất cao cường, phá án rất giỏi. Sáu năm trước ta gây ra mấy vụ án mạng ở huyện Hội Ninh, cũng là vì báo thù, nên bị Thái Cửu và vợ y đuổi theo, suýt nữa bị bắt. May là ta đã học được vài chiêu điểm huyệt của gã câm mới điểm ngã Thái Cửu, giết chết vợ y rồi tháo chạy. Mấy năm nay ta không dám ra mặt cũng vì sợ, vì phi tiêu của y rất lợi hại. Bây giờ y lại dắt theo con gái tới Bắc Kinh mãi võ trước cổng phủ, nhất định là vì ta. Họ đã dò xét ra là ta đang ẩn núp ở đây!”. Ngọc Kiều Long nghe thế vừa tức giận vừa hoảng sợ, vì nếu Bích nhãn hồ ly bị bắt, thì ngay cả chuyện mình giấu giếm cũng bị lộ ra, nên nàng bèn ưng thuận giúp đỡ Bích nhãn hồ ly quyết đấu với cha con Thái Cửu, lại bảo Bích nhãn hồ ly không cần phải sợ.
Qua hai hôm, hôm ấy là ngày mừng thọ của Thiết Bối lặc, nàng theo mẹ tới chúc thọ. Tuy được rất nhiều bộc phụ tiểu thư xinh đẹp hâm mộ, nhưng nàng lòng dạ vẫn rất lo lắng. Nàng nhớ lại chuyện cha con Thái Cửu mãi võ trước cổng nên không chờ ăn tiệc đã giục mẹ đưa về. Không ngờ tối đến cha nàng trở về, vội vàng đi tìm bộ “Kiếm phổ”, nàng đang đọc bộ sách ấy nhưng cha nàng không biết, nàng bèn đưa sách lại, cha nàng còn nói:
“Ngươi là một đứa con gái, đọc cái này làm gì?”, lại nói:
“Mới rồi Thiết tiểu Bối lặc đưa một thanh bảo kiếm của y ra cho ta xem, thanh bảo kiếm ấy quả thật có thể chém đồng chặt sắt, tốt hơn hai thanh Thôn Sương, Đoạn Nguyệt của nhà mình hàng vạn lần! Dài hai thước chín phân, rộng hơn một tấc, lá chắn dài khoảng một tấc, rộng hai tấc sáu phân, dày khoảng bảy phân, hai tai mỗi bên khoảng một tấc rưỡi ... màu xanh đen, trong thất tinh thì ngôi sao thứ ba đặc biệt rõ, ngươi xem lại giúp ta là thanh kiếm ấy rốt lại tên gì, để ngày mai ta tiện phúc đáp với Thiết tiểu Bối lặc!”. Ngọc Kiều Long nghe cha đang có việc gấp, nên nói như thế. Nàng giở quyển sách trong tay, tim đập thình thịch, vì nhớ tới La Tiểu Hổ có một thanh bảo đao. Lần ấy trong đêm tuyết trước mộ Cao Lãng Thu, thanh kiếm trong tay mình đã bị bảo đao của y chém gãy, nếu không có một thứ binh khí vượt trội thì cho dù có một thân võ nghệ vượt trội cũng vô dụng. Bây giờ chuyện mình với Bích nhãn hồ ly đã trở thành thế ngồi lên lưng cọp, không biết lúc nào sẽ xảy ra chuyện, mình không thể ở nhà được nữa, ắt phải chạy trốn! Đi lại trên giang hồ nếu không có một thanh kiếm sắc bén thì làm thế nào được? Lúc ấy nàng tra trong sách thấy thanh kiếm ấy chính là thanh Thanh Minh, bèn nói lại cho cha biết. Cha nàng lại cầm quyển sách kê vào sát đèn, đọc suốt nửa ngày cũng gật đầu nói:
“Chắc đúng rồi, sách này cũng nói là Thanh Minh kiếm, bảy ngôi sao trên kiếm khác hẳn kiếm thường, nhất định là nó rồi! Ngày mai phải đem quyển sách này tới cho Thiết Bối lặc xem!”. Ngọc Kiều Long trong lòng quyết định phải lấy thanh Thanh Minh kiếm ấy, nhưng hoàn toàn không nói gì với Bích nhãn hồ ly.
Khuya hôm ấy nàng một mình rời phủ vào phủ Thiết Bối lặc. Nàng vào tới trong Thiết phủ, người trong rất nhiều phòng vẫn còn thức, nàng như một con ly miêu không một tiếng động, tới các phòng đứng ngoài cửa sổ nghe trộm. Lại nghe trong một phòng có một người đầy tớ đang nói chuyện không vui, y ầm ầm tới chờ trong bóng tối ở Tây viện suốt nửa ngày, nhất định xem thanh bảo kiếm của lão gia, nhưng Đắc Lộc đại thúc không hề nể mặt chút nào, nói thế nào cũng không cho xem, khiến y tức giận chửi mắng ...”. Ngọc Kiều Long bèn theo thiết kế phòng ốc trong phủ tìm tới thư phòng, bẻ khóa bước vào lấy thanh Thanh Minh kiếm. Không ngờ lúc ấy Lưu Thái Bảo cũng muốn lấy trộm gì đó, Lưu Thái Bảo đứng ngoài cửa biết trong phòng có người không dám xông bừa vào, nhảy lên nóc phòng rút ngói ném để dọa dẫm.
Đúng lúc ấy Ngọc Kiều Long như một cơn gió đã ra khỏi phòng nhảy lên nóc, lại vòng ra phía sau lưng, Lưu Thái Bảo vừa xưng tên, Ngọc Kiều Long đã một cước nhấc lên đá y ngã xuống đất rồi chạy đi.
Hôm sau, Bích nhãn hồ ly lén đem tin tức Thiết phủ mất kiếm đồn đại bên ngoài kể lại cho nàng, lại đòi xem thanh Thanh Minh kiếm. Ngọc Kiều Long cừoi gằn nói:
“Nếu ngươi nhất định phải xem kiếm thì sau khi xem kiếm xong ta sẽ chặt đầu ngươi đưa cho Thái Cửu”. Bích nhãn hồ ly sợ tái mặt. Ngọc Kiều Long xua tay đuổi thị ra ngoài. Ngọc Kiều Long có thanh Thanh Minh kiếm, thử quả nhiên là chém đồng chặt sắt, khác hẳn kiếm thường, bèn giấu trong hộc dưới giường ngủ. Cái giường gỗ này không thể xê dịch, phía trước có vách, bên dưới để rất nhiều đồ vật, người khác quyết không nhìn thấy, vả lại nàng còn đặt sẵn tên nỏ, ngoài nàng ra, ai muốn mở tấm ván trên giường sẽ bị tên bắn mù mắt. Nàng dặn hai a hoàn Tú Hương, Ngâm Tự lúc dọn giường phải nhẹ tay, chỉ được động vào chăn, không được động vào hộc tủ. Nàng lại nói rõ với Bích nhãn hồ ly:
“Cao sư nương, trong phòng ta bất kể là vật gì, bà cũng không được tự ý xê dịch. Nếu xê dịch bị mù mắt hoặc thủng cổ thì đừng có oán ta”. Câu ấy nàng nói như đùa giỡn, nhưng Bích nhãn hồ ly quả thật vật gì cũng không dám thò tay đụng vào, cả ghế trong phòng cũng không dám ngồi. Vì thị biết Ngọc Kiều Long nói điều gì là làm được điều đó. Cao Lãng Thu từng nói nàng là một con độc long, Bích nhãn hồ ly thủy chung không bao giờ quên. Trong giường của Ngọc Kiều Long không những giấu thanh Thanh Minh kiếm mà còn có bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư” và những đồ vật quần áo cải trang làm đàn ông dạ hành. Còn chiếc nỏ nhỏ thì nàng luôn luôn cất trong hộp nữ trang. Nàng lấy được thanh Thanh Minh kiếm rồi vốn đã thỏa mãn, nhưng lại không kìm được từ bảo kiếm nhớ tới bảo đao, từ bảo đao lại nhớ tới La Tiểu Hổ, lại không kìm được nỗi xốn xang.
Hôm ấy, nghe nói cha con người mãi võ lại tới biểu diễn trước cổng, Bích nhãn hồ ly sợ sệt núp trong phòng Ngọc Kiều Long, toàn thân run lên, đồng thời nghiến răng. Ngọc Kiều Long lại thản nhiên trấn tĩnh viết chữ trên ghế, nàng viết chữ lệ kiểu bát phân, phỏng theo lối chữ trên tấm thiếp “Hán Tào Toàn bi”, chữ nàng viết gần như giống hệt với tấm thiếp. Lại vận lực vào bút mạnh hơn, trông không khác gì nét chữ trên đôi liễn treo trong phòng khách. Lúc ấy nàng bỗng dừng bút, nhìn lại mấy chữ mình vừa viết, bất giác vô cùng căm giận!
Giận vì trong những người thường tới nhà nàng, người được cha nàng ưa thích nhất là Lỗ Quân Bội. Lỗ Quân Bội là một vị Thám hoa, hiện là hàn lâm viện Biên tu, thư pháp, văn chương, thơ phú đều rất giỏi, nhưng mặt mũi rất đáng ghét, ngôn ngữ dung tục, cử chỉ hèn hạ. Từ khi mình tới kinh đến nay đã bốn tháng, cứ loáng thoáng nghe không ít thân hữu làm mai mối, người khác thì không vừa ý cha mình, khó mà thhành sự thật, chỉ có gã lqb này quả thật là một tai nạn hôn nhân của mình, mình làm thế nào bây giờ? Nàng lo lắng suy nghĩ, trong lòng lại nảy ra ý niệm vứt bỏ tất cả, cầm kiếm viễn du.
Lúc ấy chợt Tú Hương bước vào, a hoàn này hôm nay có vẻ rất sợ sệt, rón rén nói với Ngọc Kiều Long “Mới rồi đại nhân trở về, trước nay chưa lần nào tức giận như lần này, cơ hồ cãi nhau với phu nhân! Tiểu thư, người mau qua xem đi!”. Tú Hương nói:
“Nghe nói phủ nào đó bị mất một thanh bảo kiếm, chủ nhân không muốn tra cứu, nhưng đại nhân chúng ta không kìm được tức giận, nói nếu không tìm được tên trộm xử chém thì sẽ từ quan, phu nhân nói là đại nhân tự chuốc lấy chuyện phiền phức, đại nhân liền nổi giận!”. Ngọc Kiều Long vội tới phòng mẹ, thấy cha đi rồi, nàng muốn hỏi nhưng lại không dám, chỉ nói mấy câu chuyện phiếm, dần dần khiến mẹ nàng bớt vẻ buồn bực, rồi trở lại phòng mình. Trong lòng do dự suốt một ngày, vốn định dời nhà đi xa làm một việc kinh thiên động địa. Nhưng lại nghĩ “Mình đi chuyến này thì cha mình nhất định không thể làm quan nữa, mẹ mình cũng biết đâu vì nhớ thương mình mà chết? Mà nói lại thì trên giang hồ vất vả khổ cực, mình có chịu nổi không? Sau khi đi lại muốn trở về hưởng phúc làm tiểu thư, thế thì không xong rồi! Cho nên đã biết mình không thể bộc lộ dấu vết, không thể rời nhà”. Tối hôm ấy nàng viết một lá thư, theo khẩu khí của một hiệp khách, cảm tạ Thiết tiểu Bối lặc không truy cứu nữa, lại xin Thiết tiểu Bối lặc dặn Ngọc Chính đường đừng vất vả vì chuyện này. Thư đã viết xong, nàng lại cảm thấy nửa sau dễ khiến người ta đoán là mình có quan hệ với Ngọc Chính đường, lại tỏ ra là mình sợ sệt, biết đâu vì thế lại khéo quá hóa vụng nên lại xóa đi, cho vào phong bì dán kỹ. Đến khuya nàng lén rời phủ, tìm tới Trường Trùng tiểu nhị sai y đưa tới phủ Thiết Bối lặc. Sau khi trở về, nàng rất hả dạ, vì lá thư ấy nàng viết theo kiểu chữ lệ, lại cố ý mô phỏng chữ viết của lqb, cho dù Thiết tiểu Bối lặc đột nhiên ra oai, muốn theo bút tích mà tìm nguời trộm kiếm thì càng hay, thì cha nàng sẽ bắt giam gã Thám hoa lqb mà ông rất tin tưởng kia!
Lại qua một hôm, lúc ấy cha con Thái Cửu đã bức bách Bích nhãn hồ ly quá gấp, Bích nhãn hồ ly bèn hẹn họ quyết đấu ở Thổ thành ngoài cửa Đức Thắng buổi tối, thị xin Ngọc Kiều Long kịp thời tới giúp đỡ. Ngọc Kiều Long vốn không muốn ra ngoài gây chuyện nữa, nhưng lúc ấy nàng cảm thấy lo lắng cho Bích nhãn hồ ly, vì chuyện mình chung tình với Bán thiên vân La Tiểu Hổ và chuyện trộm kiếm mới đây, Bích nhãn hồ ly đều biết. Nếu cự tuyệt lời thỉnh cầu của thị, có thể thị sẽ trở mặt. Thị trở mặt thì mình không sợ, mình có thể giết thị, nhưng như thế ắt sẽ gây ra chuyện không thể thu xếp. Cho nên Ngọc Kiều Long tính toán trong một lúc, bèn thẳng thắn ưng thuận.
Đến buổi chiều, nàng bảo Bích nhãn hồ ly đi trước, sau đó nàng giả vào nhà xí, ngầm đem bảo kiếm rời khỏi phủ, tới một chỗ vắng vẻ ở tường thành vượt ra ngoài. Tới cái quán nhỏ cảnh cửa Đức Thắng thay đổi y phục, lấy ngựa, phóng tới Thổ thành, đúng lúc Bích nhãn hồ ly bị bọn Thái Cửu, ttm, Lưu Thái Bảo vây đánh, dần dần kiệt sức sắp bị bắt. Ngọc Kiều Long xông lên vung kiếm giải cứu, lại bắt phi tiêu phóng trả, đến nỗi Thái Cửu bị thương chết thảm. Nàng cứu Bích nhãn hồ ly chạy về, bảo Bích nhãn hồ ly cưỡi ngựa về cái quán kia ẩn náu, nàng thì đến tối mịt mới trở vào thành. Trước sau nàng đi tất cả hai mươi phút, trở về phòng thì quả nhiên người không hay quỷ không biết, ôm con mèo đùa nghịch.
Nhưng sáng hôm sau Bích nhãn hồ ly vui vẻ tới báo, nói Cửu thành đều chấn động vì vụ này, đêm qua Thái ban đầu trúng phi tiêu đã chết ở kinh thành.
Nàng vô cùng ngạc nhiên hối hận, nghĩ mình đã gây ra chuyện gì rồi? Vị Thái cô nương kia thật đáng thương! Mà nói lại nếu Thái cô nương không rời khỏi chỗ này, thì vụ án trước sau cũng bị lộ. Cho nên nàng vội sai Bích nhãn hồ ly đi bảo Trường Trùng nếu nhị theo dõi thăm dò nơi Thái Tương Muội cư trú, đến khuya nàng tới. Tuy Lưu Thái Bảo nằm trên nóc nhà canh gác, nhưng Ngọc Kiều Long thân hình nhẹ như chim én, cử động mau lẹ như chớp. Đêm đầu nàng đặt tiền cạnh gối Thái Tương Muội, đêm sau lại tới chỗ Lưu Thái Bảo, Thái Tương Muội trốn lánh gửi thư, thúc giục họ rời khỏi Bắc Kinh. Đêm thứ ba Lưu Thái Bảo, Thái Tương Muội chuyển tới nhà Đắc Lộc, nàng cũng được báo cáo, đêm ấy lại tới hăm dọa.
Nàng vốn định giết hai người, nhưng một là sợ chuyện càng lớn thêm, hai vì nàng thấy Tương Muội đáng thương nên không lỡ ra tay. Nhưng không ngờ hôm thứ tư, giữa ban ngày ban mặt, Lưu Thái Bảo dẫn Thái Tương Muội tới trước cổng nhà nàng biểu diễn đi dây, chửi mắng một trận, từ đó người ở Bắc Kinh đều biết thầy trò gian tặc đại đạo Bích nhãn hồ ly đang ẩn náu trong nhà nàng. Ngọc Kiều Long căm giận, hoảng sợ, lại đau xót, vì từ hôm ấy đến nay cha nàng lúc nào cũng ủ rũ không vui, đồng thời chuyện đám cưới giữa nàng với lqb cứ càng ngày càng trở thành sự thật. Nàng tuy vẫn không được tin tức gì của Tiểu Hổ, nhưng lt ở ngoài này lại ngày càng thúc ém rêu rao khuấy động, nàng lại muốn nhịn nhục, náu vết, suốt ngày không ra khỏi cửa phòng như người tỵ nạn. Nhưng nàng lại phát hiện ra Bích nhãn hồ ly Cao sư nương vẫn một mình ra ngoài hành động, lần đầu không biết thị làm thế nào mà bị trúng phi tiêu bị thưong, lần thứ hai thì đúng là gây ra một chuyện long trời nở đất trong nhà. Đột nhiên nửa đêm Bích nhãn hồ ly mang vết thương chạy về. Nàng vội xông ra cứu, không ngờ gặp phải một người võ nghệ cao cường sử dụng song đao trong hoa viên. Nàng tuy chém gãy được một thanh đao của đối phương nhưng đối phương càng đánh càng hăng, lúc ấy đám tôi tớ canh đêm và quan quân đã xông vào hoa viên. Nàng đành lỏn vào cửa sổ trở về phòng, địch nhân cũng hoảng sợ chạy đi, nhưng lại phát giác ra xác Cao sư nương trong hoa viên và một đoạn đao bị chém gãy dưới đất.
Vì thế Ngọc đại nhân cha nàng mới biết lời đồn đại bên ngoài là sự thật, trong phủ quả thật có gian tặc ẩn náu, giấu giếm bảo kiếm. Bèn bí mật đưa Cao sư nương đi chôn cất, lại sợ người trong nhà tiết lộ chuyện này ra ngoài nên cũng không tra xét xem ai là đồ đệ Cao sư nương. Ngọc đại nhân đã dâng sớ nhận tội, lại sợ sắp gặp tai họa nên xưng bệnh từ quan.
Ngọc Kiều Long trong lòng như lửa đốt, đang không có cách nào, đột nhiên Đức đại phu nhân mời nàng tới ăn tiệc. Nàng bèn ngấm ngầm quyết định chủ ý, định hôm nay gặp Dương Lệ Phương, sẽ tìm cách nói riêng mấy câu, hỏi nhỏ chuyện gia đình cô ta. Nếu quả thật cô ta là em gái của La Tiểu Hổ, thì sẽ đem chuyện Cao Lãng Thu và La Tiểu Hổ nói cho cô ta biết, bảo cô ta tìm Dương Báo và La Tiểu Hổ. Còn mình nếu chuyện trước mắt quá gấp rút thì không thể nghĩ ngợi nhiều nữa, chỉ còn cách rời khỏi gia đình! Ai ngờ sự tình không như tính toán. Nàng tới Đức gia lại gặp Du Tú Liên, mới biết kẻ cường địch giết chết Bích nhãn hồ ly, sử dụng song đao bị mình chém gẫy chính là vị nữ hiệp nổi tiếng từ lâu này. Ngọc Kiều Long càng thêm hoảng sợ, nhưng thấy Du Tú Liên không có ý vạch trần chuyện riêng của mình, chỉ nói mấy câu châm chích, lại dùng tay thử thử, cấu véo mấy cái, nàng đều cố nhịn. Nàng rất khâm phục Du Tú Liên, nhưng hôm ấy lại không tìm được cơ hội nói chuyện riêng với Dương Lệ Phương, mà thấy cũng không cần nói nữa.
Trở về tới phủ, nàng đoán đêm nay Du Tú Liên ắt sẽ tới nên thắp đèn ngồi đợi. Quả nhiên đến khuya Du Tú Liên lại tới đòi thanh kiếm. Nàng tỏ ý từ nay về sau sẽ giấu kín tung tích, xin Du Tú Liên đừng bức ép nữa, lại ưng thuận ngày mai sẽ đích thân mang thanh bảo kiếm trả lại Thiết phủ. Du Tú Liên đi rồi nàng cũng lập tức đuổi theo, lập tức tới phủ Thiết Bối lặc trả lại thanh kiếm Thanh Minh về chỗ cũ, lại tới nhà Đức Khiếu Phong gặp Du Tú Liên. Hai người ngồi trong phòng tâm sự suốt nửa ngày. Du Tú Liên khuyên nàng đừng gây chuyện nữa, nói:
“Kinh thành khác với nơi khác, ngươi là một vị tiểu thư, ngươi không thể sánh với ta được, nếu người ta biết Ngọc tiểu thư là một tên gian tặc, thì cha ngươi nhất định sẽ nổi giận mà chết, hai người anh của ngươi cũng sẽ khỏi làm quan nữa!”. Nàng gật gật đầu tỏ ý hối hận. Trở về nhà, hôm sau phái người đưa lễ vật tới Đức gia thì nghe nói Du Tú Liên đã đi rồi, nàng mới yên tâm. Nghĩ sự tình đã kết thúc, bảo kiếm đã trả lại, Bích nhãn hồ ly đã chết, Du Tú Liên tuy đã dò xét ra sự tình, nhưng nàng là người khẳng khái khoan dung, nhất định sẽ không nói với người khác.
Ngọc Kiều Long trải qua bài học ấy, vốn muốn thay đổi cuộc đời, yên phận làm tiểu thư trong nhà, chỉ chờ La Tiểu Hổ làm quan tới cầu hôn. Nhưng đột nhiên một đêm lại có gian tặc tới náo động nàng bắn tên ngầm bắt sống được, không ngờ là Thái Tương Muội. Thái Tương Muội chửi mắng cha nàng ầm lên, lại nói muốn đi dâng ngự trạng, may mà mẹ nàng sáng suốt dẹp được vụ này, không đến nỗi lan truyền ra. Nàng lại đích thân gặp Thái Tương Muội an ủi dọa dẫm, khiến Thái Tương Muội nhũn ra. Nàng lại sai người lấy xe đưa Thái Tương Muội về. Trong lòng rất bình tĩnh, cảm thấy tất cả mọi việc đều đã xong, dẹp bỏ tất cả vũ khí, nàng lại nói là có bệnh, giả bệnh qua một cái Tết buồn bã.
Cha nàng tức giận phát bệnh, mẹ nàng cũng mắc bệnh, lại thêm Lỗ Quân Bội thường xuyên lui tới, chỉ hận không được lập tức làm rể nhà nàng! Lỗ phu nhân lại tặng nàng mảnh ngọc bội Song long, nói để áp kinh trấn tà, thật ra là ngầm có ý đưa đồ sính lễ, nàng hiểu rất rõ. Nhưng bấy nhiêu ưu phiều khổ não nàng cũng thấy rất dễ quên, chỉ là đêm rằm tháng giêng nàng theo mẹ xem đèn trở về, đột nhiên trong đám đông có người bắn một mũi tên nhỏ trúng tấm lưỡng bản đầu của nàng, nàng rất kinh ngạc!
Qua mấy ngày đêm, đột nhiên La Tiểu Hổ lại lỏn vào cửa sổ gặp nàng. Nàng thấy người tình mà nàng chờ đợi ba năm, trao hết quả tim vẫn tới đây một cách lén lút, vẫn giắt đoản đao trong lưng, cử chỉ thô lỗ, vẫn là tên cường đạo Bán thiên vân, vẫn không có chỗ xuất thân, không làm quan. Nàng không còn hy vọng gì, bất giác đau lòng muốn chết đi, khóc lóc suốt đêm.
Hôm sau, nàng thác cớ nói:
“Ta sợ cửa nẻo trong phòng này, vì Cao sư nương chết ở đó, ta không ngờ té ra thị vốn là gian tặc, hàng đêm ta không ngủ được”, lúc ấy nàng đem bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư”, quần áo dạ hành, áo mũ đàn ông, tiểu nỏ tiễn cho cả vào một cái rương sắt bảo Tú Hương giữ kỹ, rồi dời tới ở trong phòng mẹ, mượn đó để tránh mặt La Tiểu Hổ tìm tới. Lúc ấy nàng rất căm hận La Tiểu Hổ, vả lại còn hận mình lúc đầu hành vi không cẩn thận, nên ngã bệnh thật luôn! Đồng thời, trong lòng nàng cơ hồ lại phát sinh một tình cảm trái ngược, bên tình nguyện lấy Lỗ Quân Bội, làm một người vợ tầm thường ngu độn để tiêu trừ nỗi thống khổ trong lòng, đền đáp công ơn cha mẹ sinh thành dưỡng dục !

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 7**

Ngoài cổng ngăn trở chàng Tiêu,khóc ca uống rượu
Trong hẻm đuổi theo người đẹp,huynh muội thành thù

Vài hôm sau, vào ngày hai mươi chín tháng giêng, người Bắc Kinh nói “Tết cũng qua rồi, năm cũng cũ rồi”. Tháng ấy là tháng thiếu, mai là mồng một tháng hai, hôm sau nữa là ngày Rồng ngóc đầu. Vị Lưu thái thái Thái Tương Muội ngụ trong đại viện Hoa viên tuy bị trúng một mũi tên vào bắp chân nhưng vẫn hớn ha hớn hở, vui vui vẻ vẻ, tươi tươi tắn tắn qua hội đèn lồng năm mới.
Nàng cùng lão thái thái mẹ Đắc Lộc và Đắc Lộc tẩu, Nhị tẩu nhà họ Lý, Tam thẩm nhà họ Trương, cô nương nhà họ Mã đánh bài Thoa hồ liên tiếp hơn hai mươi ngày, thắng được khá tiền, so với việc đi dây biểu diễn còn nhiều hơn.
Đồng thời Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo chồng nàng đánh bạc ở ngoài cũng thắng được không ít. Nàng rất sung sướng, mua bức tranh Tết “Thằng nhỏ mập mò cá” dán trong phòng. Nàng hy vọng năm nay sinh được một thằng nhỏ mập mạp đầu to tai lớn, nàng cũng không muốn dời nhà. Vả lại lão thái thái mẹ Đắc Lộc hiện đối xử với nàng rất tốt, còn muốn nhận nàng làm con gái nuôi nữa!
Nhưng buổi sáng trước ngày hôm ấy, Lưu Thái Bảo chồng nàng thấy vết thương ở bắp chân nàng đã lành hẳn, lại đưa cho nàng một sợi dây, nàng theo lối cũ nhảy điệu Bát tiên mừng thọ, kế y nói:
“Ta nói nhé, ờ! Ngày mai chúng ta phải làm việc chính thôi, ngày mai mua chút ít lễ vật, trước tiên tới Cổ Lâu Tây thăm Ngọc tiểu thư. Năm ngoái chẳng phải cô ta đã nói từ nay trở đi cô cũng nên tới phủ đệ cô ta chơi sao ? Vậy chúng ta cứ nhân đó chèo kéo cô ta. Ta cũng không phải muốn lấy lòng Ngọc Phủ, tìm một chức sai sử ở nha môn Đề đốc, mối thù một mũi tên này chúng ta không trả cũng được. Chỉ là chuyện gia gia chết ở Thổ thành thì chúng ta đừng quên. Tới phủ đệ của cô ta quen dần rồi, phải dò xét rõ ràng về Bích nhãn hồ ly và con hồ ly nhỏ kia không đối đầu với chúng ta, chúng ta cũng đừng động thủ mà chuốc khổ vào thân. Nhưng tuy đánh không lại, Lưu Thái Bảo ta cũng còn biết dùng trí để lừa. Vạn nhất mà đặt tiền trúng, con hồ ly nhỏ sập bẫy, chúng ta gỡ lại được chuyện mất mặt năm rồi! Cô nói sao nào? Ngày mai cô chịu khó một lần, bắt cho được con hồ ly nhỏ, chúng ta uy trấn cửu thành, cô xem lúc ấy sẽ có bao nhiêu tiêu điếm mời ta giúp đỡ, bao nhiêu phủ đệ mời ta tới dạy quyền ? Đến tháng năm, cô sẽ mặc quần thêu, anh đào, dâu, chà là thì chúng ta đóng giỏ bán!”. Thái Tương Muội nói:
“Ngươi muốn ta theo ngươi kiếm cái ăn mặc à? Được thôi, đừng nói nữa, ngày mai ta đi là được! Ngươi cho rằng chỉ có ngươi nhớ, còn ta thì quên hết cái chết của cha ta à?”, nàng cầm chiếc khăn tay lụa mới chấm chấm nước mắt.
Hôm sau, ngày hai mươi chín, buổi trưa Lưu Thái Bảo ra phố mua lễ vật, là hai cân bánh Phúc thọ, một bao trà Long tỉnh, một giỏ quất Phúc Kiến, nửa cân mứt táo. Buổi chiều, Thái Tương Muội trang điểm xong, búi tóc kiểu Bàn long thật khéo, đội một cái khăn hồng lăng, đeo nữ trang, mặc một chiếc áo đoạn thêu hoa, đi một đôi hài Kim phượng hoàng cong vút, tay đeo nhẫn vàng, trước ngực giắt một cái khăn tay lụa hồng, còn có một cái hà bao bằng đoạn màu hoa sen. Soi gương ngắm vuốt, lại mất thêm nữa ngày. Lưu Thái Bảo thuê một chiếc xe trên phố về, đặt lễ vật lên, Thái Tương Muội tha tha thướt thướt ra cửa. Đại cô nương nhà họ Mã ở Nhai phường bên cạnh đang mua hoa trước cổng, nhìn thấy Tương Muội thì cung kính cười hỏi:
“Lưu nhị tẩu người đi đâu vậy?”. Thái Tương Muội nói:
“Không phải ! Ta tới Cổ Lâu Tây thăm Ngọc Tam tiểu thư”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Lên xe mau đi”. Tương Muội bước lên bậc thang lên xe, Lưu Thái Bảo cũng nhảy lên càng xe, không buông rèm xe xuống, xa phu cất bậc thang rồi đánh lừa chạy đi. Không bao lâu đã tới Cổ Lâu, Lưu Thái Bảo lại nhảy xuống xe, nói:
“Ta chờ cô ở đây, một mình cô vào thôi! Gặp cô ta ...”.
Thái Tương Muội nói:
“Ngươi khỏi phải dặn ta nữa”, xe lại lăn bánh về phía tây.
Đến trước gò cao ở Ngọc Phủ, Thái Tương Muội bảo dừng xe. Nàng bước xuống xe, cầm bốn giỏ lễ vật tha thướt đi lên. Cổng lớn Ngọc Phủ đang có bốn người đầy tớ ngồi, trong đó một người vừa thấy Thái Tương Muội vội hoảng sợ nhìn đồng bạn nói:
“Tới rồi! Cô gái bàn chân nhỏ đi dây lại tới rồi! Lạ thật, cô ta lại còn mang lễ vật”. Lúc ấy bốn người nhất tề đứng lên khỏi ghế, nhìn chằm chằm vào bộ quần áo lộng lẫy của Thái Tương Muội. Thái Tương Muội bước tới gần chắp tay chào nói:
“Các ngươi báo giùm một tiếng, ta họ Lưu, ở Hoa Viên Đại viện, ta tới ra mắt thái thái và tiểu thư trong này!”, nói xong bước vào lan can cổng lớn giao lễ vật cho mấy người kia, họ đều không dám đưa tay ra nhận. Một người lại cung cung kính kính nói:
“Lưu thái thái, xin người chờ một lúc, chúng tôi vào hỏi một câu vì thái thái và tiểu thư đều đang bị bệnh”. Thái Tương Muội kinh ngạc nói:
“Đều bị bệnh à? Thế thì ta lại càng phải vào mau để thăm”. Người đầy tớ lại cản nàng lại, nói:
“Người cứ chờ ở đây một lúc, thái thái và tiểu thư chúng tôi vì bị bệnh nên đã lâu không tiếp khách! Chúng tôi vào bẩm trước một tiếng, sau đó sẽ ra mời thái thái!”. Nói xong một người vội vàng chạy vào trong viện.
Thái Tương Muội đặt mấy giỏ lễ vật lên ghế, đứng trò chuyện với ba người đầy tớ. Ba người đều cung cung kính kính trả lời, nhưng đồng thời đều liếc liếc Thái Tương Muội, đều có chút ngây ngất. Lúc ấy bênh trong có hai bộc phụ và a hoàn Tú Hương đi ra, họ thấy Thái Tương Muội đều nhất tề thỉnh an. Tú Hương bước lên nói:
“Vì thái thái và tiểu thư đều bị hoảng sợ thành bệnh, ở trong phòng dưỡng thần, nên không thể tiếp kiến tất cả khách khứa. Tiểu thư biết Lưu thái thái tới, còn mang theo lễ vật, nên sai chúng tôi nói :
Cảm ơn Lưu thái thái, lễ vật quả thậ không dám nhận. Lưu thái thái đi xe tới phải không ?
Nếu không có xe, chúng tôi sẽ sai người đưa người về. Qua vài hôm, tiểu thư đỡ bệnh rồi, nhất định sẽ tới phủ thăm người”. Thái Tương Muội sửng sốt tỏ vẻ không vui nói:
“Các ngươi thấy đấy, ta từ rất xa tới đây!”. Tú Hương nói:
“Quả thật là dưỡng thần ở trong phòng, không thể tiếp khách, vì hôm hội đèn lồng thái thái đưa tiểu thư đi xem đèn, buổi tối trở về bọn cướp trên phố lại gây náo loạn một chút nên hai mẹ con đều mắc bệnh, đã vài hôm rồi. Theo lời phu nhân nói, là gặp chút kinh tà”. Thái Tương Muội ngẩn ra thở dài nói:
“Người ta không muốn gặp ta, còn lễ vật cũng không dám nhận à? Số lễ vật này quá nhỏ, đây chẳng qua chỉ là biểu thị chút lòng của ta thôi, vì phu nhân và tiểu thư đều đối xử với ta rất tốt. Lần trước nếu không phải chính miệng tiểu thư nói bảo ta trở đi có thời gian cứ tới chỗ cô ta nói chuyện, thì lần này ta cũng không dám tới. Ta đã biết loại người như ta không đáng bước vào cổng cao nhà lớn!”. Tú Hương vội nói:
“Không phải thế đâu! Mấy hôm trước tiểu thư của chúng tôi còn hỏi mà, người nói :
Vị Lưu thái thái ấy sao không tới? Không biết vết thương ở bắp chân đã lành chưa, rất là nhớ người. Nhưng hiện đúng là bị bệnh, hôm qua Thiếu phu nhân của Khâu phủ cũng không gặp được!”. Thái Tương Muội cắn cắn môi nửa ngày mới nói:
“Ta cũng không thể xông bừa vào, số lễ vật này ta cũng không thể cầm về! Các ngươi nói với tiểu thư, đừng nghi ngờ ta. Hôm nay ta là thành tâm tới thăm phu nhân và tiểu thư, không có chuyện gì khác, cũng không phải chuột vàng tặng gà chúc Tết, chẳng có ý hay!”. Hai người bộc phụ đều cười nói:
“Lưu thái thái nói thế, lễ vật người không thể cầm về, vậy thì chúng ta cứ lớn gan thu nhận, quay vào bẩm báo lại với thái thái và tiểu thư!”.
Tú Hương trừng mắt nhìn hai người bộc phụ. Thái Tương Muội không còn cách nào khác, bất kể thế nào hôm nay nàng cũng không gặp được Ngọc Kiều Long, chỉ còn cách quay người chép miệng nói:
“Ta thật không ngờ hôm nay lại phí một chuyến đi!”. Hai người bộc phụ đưa nàng ra khỏi cổng, đều xin lỗi nói:
“Thật xin lỗi Lưu thái thái! Đợi tiểu thư của chúng tôi khỏi bệnh, chắc chắn sẽ tới thăm người!”.
Thái Tương Muội cũng không nói, tha thướt xuống gò, người đánh xe đã để sẵn bậc thang, Thái Tương Muội lên xe. Hai người bộc phụ đứng trên gò cùng nói:
“Lưu thái thái, cám ơn nhiều!”. Thái Tương Muội nói:
“Các ngươi nói lại với tiểu thư, vài hôm nữa ta sẽ tới thăm!”. Nói xong gật đầu bảo xe đi, lại thấy ở hàng rào phía nam cách đó không xa có một người đứng.
Người ấy cực kỳ khôi ngô anh tuấn, khoảng hơn hai mươi tuổi, mặc áo dài hẹp bằng đoạn xanh, vai lót nhung đen, đội một chiếc mũ nhỏ, ăn mặc rất sang trọng nhưng đôi mắt lại có vẻ gian tà, không ngừng nhìn nàng từ đầu tới chân.
Thái Tương Muội tức tối mắng qua rèm xe:
“Con thỏ kia, nhìn cái gì ? Chưa thấy bà nội ngươi à?”, người bên ngoài nghe thấy nhưng không nói gì.
Thái Tương Muội buông rèm xe xuống, bảo phu xe đi nhanh hơn nhưng người kia lại đi theo,lại hỏi phu xe:
“Mẹ của người trong xe họ gì thế?”. Thái Tương Muội tức tối chồm ra cửa sổ mắng:
“Con thỏ kia! Ngươi quản được họ của ta à? Còn hỏi mẹ ta nữa, đồ thỏ mù!”. Người bên ngoài cũng nổi giận, lớn tiếng nói “Con đàn bà nhà ngươi đừng chửi người, lão gia hỏi tới ngươi là nâng cao ngươi, yêu thích ngươi đấy!”. Thái Tương Muội tức giận nói:
“Hỗn láo!”, rồi mở rèm bảo phu xe dừng lại, người kia lại cười nhạt một tiếng, lầm bầm chửi mấy câu rồi bỏ đi.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo đã vội tới, thấy vợ đang giật roi của phu xe định đánh người, y vội cản lại, hỏi:
“Chuyện gì thế?”. Thái Tương Muội chỉ tay nói:
“Là gã kia, con thỏ kia, y trên ghẹo ta, y hỏi mẹ ta họ gì, ngươi nói có làm người ta tức giận không?”. Lưu Thái Bảo trợn mắt nhìn theo lưng người kia hồi lâu, người phu xe cười nói “Có lẽ đó là thằng điên, Lưu nhị gia và thái thái đừng gặp y là được!”. Lưu Thái Bảo lại hỏi vợ:
“Cô gặp Ngọc Kiều Long không?”. Thái Tương Muội nói:
“Không gặp ai cả, Ngọc thái thái và tiểu thư đều bị bệnh, không tiếp khách. Nói suốt nửa ngày họ mới nhận lễ vật của chúng ta, vừa xuống gò của Ngọc Phủ thì gặp phải con thỏ kia”.
Lưu Thái Bảo khuyên vợ trở lên xe, bảo phu xe đi mau, y lại tức giận đuổi theo người kia, chỉ thấy người kia sãi chân đi tới trước Cổ Lâu, nguyên ở cạnh đường có một người mặt đen, trên mặt có hai vết đao chém đang giữ cương một con ngựa Thanh lưu lớn màu đỏ và một con ngựa Thanh thông đứng chờ. Thiếu niên khôi ngô kia cầm cương nhảy lên con ngựa đỏ, quay đầu nhìn một cái. Lưu Thái Bảo bèn sấn tới căm tức hỏi:
“Bằng hữu ngươi khoan đi đã, mới rồi ngươi theo vợ ta hỏi những gì vậy?”. Người kia mỉm cười nói:
“Ta thấy cô ta từ đầu tới chân cũng dễ coi, mới hỏi hỏi cô ta ...”. Lưu Thái Bảo lúc ấy khí uất trào lên cổ, nói:
“Tiểu tử, ngươi tới Bắc Kinh cũng nên mở to mắt ra, nữ quyến của Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo mà ngươi cũng dám chọc ghẹo à? ... Tiểu tử !”, rồi vọt tới định chụp người trên ngựa, không ngờ chưa chụp trúng người kia đã giật cương phóng đi. Người mặt có vết sẹo phía sau phóng ngựa Thanh thông lướt qua, thuận tay quất một roi vào cổ Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo mắng lớn, hết sức đuổi theo, nhưng hai người nhất tề hố hố cười rộ, thúc ngựa phóng về hướng nam. Lưu Thái Bảo vốn định năm nay ra mặt cho có thể diện, không ngờ lần đầu ra đường, vợ thì bị trêu chọc, y lại bị mối nhục này, y quả thật tức điên lên, giẫm chân chửi lớn, nói:
“Tiểu tử giỏi lắm, hai người các ngươi hôm nay không trốn khỏi kinh thành đâu. Hôm nay ta mà tìm không ra hang ổ của các ngươi, không đánh các ngươi một trận thì thái gia không phải là Nhất đóa liên hoa!”.
Lúc bấy giờ trên đường có rất nhiều người đều xúm lại. Lưu Thái Bảo đứng giữa đám đông vỗ ngực xưng tên. Chợt có người tới, kéo vai Lưu Thái Bảo nói “Lưu nhị gia, ở đây ta có con lừa nhỏ cho ngươi mượn, ngươi đuổi theo hai con ngựa ấy được không?”. Lưu Thái Bảo nhìn qua thì đó là một gã lưu manh bản địa tên Hoa bột Đào Cửu, bèn nói:
“Được! Dắt mau lại đây”. Hoa bột Đào Cửu chạy đi dắt lừa, ở đó Lưu Thái Bảo lại tức giận nói:
“Chỉ cần đuổi kịp hai thằng tiểu tử ấy, Lưu thái gia quyết không tha chúng! Mấy hôm nay ta vì ăn Tết ở nhà, không muốn rỗi hơi, bây giờ thì không nói thế được! không những bọn ta phải đánh nhau với hai gã ấy, mà còn phải tính sổ món nợ năm ngoái nữa. Các vị biết chuyện Bích nhãn hồ ly không? Bích nhãn hồ ly là bị huynh đệ trừ khử, nhưng con hồ ly nhỏ kia vẫn ẩn núp ở kinh sư, huynh đệ sớm tối gì cũng bắt được nó, dắt ra cho chư vị xem hình thù nó ra sao!”. Nói tới đó lại hạ giọng:
“Lưu Thái Bảo ta nếu không phải là nể mặt Ngọc Chính đường thì đã sớm phá được vụ án này rồi”.
Người chung quanh vừa nghe Lưu Thái Bảo lôi Ngọc Chính đường ra đều có vẻ sợ tai vách mạch rừng, có người liếc Lưu Thái Bảo nói khẽ:
“Lưu nhị gia, người nói chuyện trên đường phải lưu ý một chút, nếu không gây ra chuyện gì lại không hay”. Lưu Thái Bảo lại cười khẽ lắc đầu nói:
“Không sao, Ngọc đại nhân có giao tình với ta, mới rồi ta đưa lễ vật tới y đã thu nhận toàn bộ!”. Lúc ấy Hoa bột Đào Cửu dắt một con lừa tới, lại hạ giọng nói với người đội mũ Kim biên ấy mấy hôm nay thường qua lại trước cổng Ngọc Phủ, gã mặt có sẹo thì dắt hai con ngựa chờ y trước Cổ Lâu giống như đợi ai trong Ngọc Phủ ra vậy. Biết đâu chuyện này với vụ án con hồ ly kia có ...”. Lưu Thái Bảo vội xua tay nói:
“Lão huynh đệ, xin ngươi giữ kín cho! Ta không cần nhìn tới chỗ đó, ta cũng không cần dùng hai thằng tiểu tử này để hả giận, huynh đệ, xin chào!”, nói xong Lưu Thái Bảo nhảy lên con lừa, chắp tay hướng về mọi người một cái rồi vung roi vút vút phóng đi.
Thật ra lúc bấy giờ hai con ngựa kia đã mất hút, nhưng Lưu Thái Bảo căn bản cũng không muốn đuổi theo. Y tới thẳng Toàn Hưng tiêu điếm ở phố Chợ Than. Lúc ấy biểu huynh y là Thần thương Dương Kiện Đường đã về Diên Khánh thăm nhà, Lưu Thái Bảo tới đó lại càng tùy tùy tiện tiện, y bèn dắt bọn Trừng nhãn Tiết Bát, Oai đầu Bành Cửu, Hoa ngưu nhi Lý Thành, Phả thoái Kim cương Cao Dũng và Thiết lạc đà Lương Thất hôm trước bị thương đến nay đã lành, y kể lại chuyện mới rồi, kế nói:
“Người ấy khoảng hai mươi sáu hai mươi bảy tuổi, vóc dáng gần giống Ngũ trảo ưng Tôn đại ca, nhưng thân thể to lớn hơn, dáng vẻ rất dễ nhìn, so với anh em ta thì đẹp trai hơn gấp mấy lần. Râu ria cạo rất sạch sẽ, mặc áo đoạn xanh hẹp, trên vai lót nhung, đội mũ nhỏ bằng đoạn xanh, là mũ Kim biên, phảng phất như cố ý làm ra vẻ giàu có. Có điều con ngựa đỏ của y là ngựa Đại Y Lê, các anh em đều ít thấy qua, có thể y từ nơi khác tới. Giọng y giống người Hà Nam, không biết các vị gần đây có gặp người lạ nào như thế ở các khách điếm và tiêu điếm không”. Bọn Trừng nhãn Tiết Bát ngẫm nghĩ suốt nửa ngày, đều nói:
“Không để ý thấy ai như vậy”. Phả cước Kim cương Cao Dũng lại nói:
“Hiện rất ít người đội mũ Kim biên, chỉ cầm tìm ra cái mũ là tìm được người”. Hoa ngưu nhi Lý Thành nói:
“Người giàu có như y không thể không tới Đường tử, tối nay chúng ta tới Bát Đại Hồ đồng có thể tìm ra y. Nhưng vạn nhất lầm người cũng không hay, phải hẹn với Lưu nhị gia xin phép tẩu phu nhân hai ngày, mỗi tối theo bọn tôi tới Nam thành một lần, có thể tìm ra người ấy. Để làm chuyện chính, chắc tẩu phu nhân cũng không chửi anh là bậy bạ”. Lưu Thái Bảo cười một tiếng, nói:
“Ta vào thành một lúc, quả là để báo cho vợ ta biết, sau đó ta mới có thể tới Nam thành ở lại năm ngày, không tìm ra được lai lịch của thằng tiểu tử này thì không vào thành!”. Lúc ấy mọi người cười rộ, lại nói chuyện phiếm một lúc, Lưu Thái Bảo mới đi. Y không những về nhà nói lại với Thái Tương Muội, mà còn tới Đông thành Tây thành và Bắc thành dặn dò bạn bè nghe ngóng tin tức của người đội mũ Kim biên.
Buổi tối y thay quần áo sang trọng tới Nam thành, cùng bọn Hoa ngưu nhi Lý Thành tới nơi kỹ viện tụ tập ở Bát Đại Hồ đồng tìm người kia.
Lúc ấy ở Bát Đại Hồ đồng vô cùng náo nhiệt, Hàn gia Bảo Hoa ban là nổi tiếng nhất, nghe nói mấy năm trước lúc danh hiệp Lý Mộ Bạch trú ngụ ở kinh, thường tới đó chơi bời. Ở đó có danh kỹ Thúy Tiêm từng cùng Lý Mộ Bạch trải qua một câu chuyện hay, đến nay vẫn có nhiều người kể lại. Ngoài Bảo Hoa ban còn có Kim Phượng ban, Ngọc Hương ban, Hồng Lâm viện, Ỷ La lâu vân vân, đều là tàng hương trữ phấn, người đẹp như mây. Mỗi tối các phú thương đại cổ đều tới đó cưỡi ngựa tìm vui. Có điều nhà Thanh có lệ, phàm người đang làm quan thì nhất thiết không cho đặt chân tới kỹ viện, nhưng một số người làm nha lại, chức vụ tuy nhỏ nhưng kiếm được nhiều tiền, họ ra vào chỗ ấy không hề úy kỵ.
Hôm ấy trong các kỹ viện nổi tiếng lại có một vị “Đại gia” mới tới, người này ăn mặc sang trọng, có lúc còn mang hài quan, tựa hồ là một vị sư gia trong nha môn nào đó, vung tiền như rác, không ai hào phóng bằng y. Chỉ là y tính nết thất thường, làm quen với một cô nương ở Ngọc Hương ban, trò chuyện vài câu lại qua Hồng Lâm viện đối diện, ra khỏi Hồng Lâm viện lại tới Ngọc Hương ban, gặp cô nương vừa chọn lại làm ra vẻ không quen, lại muốn chọn người khác, như thế theo quy củ của kỹ viện quyết không thể được, nhưng y rất chịu bỏ tiền ra, lại rất ương ngạnh không nói lý lẽ, có lúc đám người làm trong kỹ viện cũng phải tìm cách xoa dịu để không gây ra chuyện. May là người này từ khi uống trà không để mất thời giờ, y chỉ nói chuyện với kỹ nữ vài câu là đi, đúng là cưỡi ngựa xem hoa. Có lúc ra khỏi kỹ viện hạng nhất lại vào kỹ viện hạng ba, nên người này mấy hôm nay là một quái nhân nơi kỹ viện.
Bọn Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, Hoa ngưu nhi Lý Thành giả làm khách chơi vào Hồ đồng tìm gái, hôm đầu nghe nói có quái nhân ấy, hôm sau đã gặp được. Chỗ gặp nhau là trong Ỷ La lâu ở Yên Chi Hồ đồng. Lưu Thái Bảo thấy rõ người kia bước vào, y cũng kéo Hoa ngưu nhi Lý Thành, Trừng nhãn Tiết Bát, Oai đầu Bành Cửu vào. Ba vị tiểu đầu này tuy cùng đều là ma vương trong làng chơi, thường lui tới Bát Đại Hồ đồng, nhưng trước nay chỉ vào các kỹ viện hạng bét. Ngôi Ỷ La lâu này ngoài cửa trang trí rất mới lạ, gạch lát trên tường đều chạm khắc hoa điểu, đèn lồng hai bên cổng chiếu sáng như ban ngày, trước cổng có mấy chiếc xe lớn đổ lại, người ra vào ngoài toàn quần là áo lượt. Trong bốn người bọn họ ngoài Lưu Thái Bảo mặc áo bông bằng the Tây Dương màu xanh, lưng giắt khăn tay thêu hoa, còn ra vẻ một chút, thì ba người còn lại người nào cũng ăn mặc quê mùa, áo thì cả cúc cũng không có, chỉ dùng một chiếc thắt lưng buộc lại, như vậy để tiện cởi áo ra đánh nhau. Hoa ngưu nhi Lý Thành mặt đầy vẻ nghiện ngập, Trừng nhãn Tiết Bát thì không dám trừng mắt, vả lại còn luôn luôn ngậm miệng. Oai đầu Bành Cửu thì đầu tóc quả thật rất khó coi, bốn tên cạo trọc bóng loáng, con ruồi đậu lên cũng phải trượt ngã, ở giữa lại có một bím tóc nhỏ buông xuống như dây thừng, đầu sợi thừng buộc một đồng tiền bằng đồng. Họ cũng biết mình không xứng đáng bước vào Ban tử, nhưng bị Lưu Thái Bảo kéo vào, lại nói “Sợ cái gì? Các anh em là người qua lại giang hồ lâu năm thì còn chỗ nào mà không bước vào? Chẳng lẽ chỗ tiêu tiền cũng không dám bước vào à?”. Hoa ngưu nhi Lý Thành đỏ mặt nói:
“Không hay đâu, bọn ta ăn mặc khó coi quá!”. Lưu Thái Bảo vênh vang nói:
“Có cái gì mà khó coi? Có tiền là dễ coi tất! Chúng ta tới đây là để phá án, nếu các ngươi quay về thay quần áo thì gian tặc đã chạy mất rồi!”. Y vừa nói vừa đẩy cửa bước vào. Bọn giữ cửa thấy họ từ y phục tới thái độ đều có vẻ khác thường, lại nghe họ nói tới đây là để phá án gì đó, ai cũng có chút sợ sệt.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo ngang nhiên phân phó Trừng nhãn Tiết Bát đi tuần trong viện, y chọn một kỹ nữ tên Xuân Oanh, dắt Lý Thành, Bành Cửu vào phòng uống trà. Phòng của cô nương Xuân Oanh này tuy vật dùng đều bằng gỗ du sơn đen, nhưng trần thiết cực kỳ hoa lệ, chiếc giường bằng gỗ trầm hương trắng muốt cùng chiếc bàn phấn có tấm gương hình mặt trăng bóng loáng. Oai đầu Bành Cửu không dám tới trước tấm gương nhìn bím tóc nhỏ của y. Cô nương Xuân Oanh lại không hề làm ra vẻ danh kỹ, ăn mặc lộng lẫy, người rất xinh đẹp, lại có chút phong thái của tiểu thư mệnh phụ. Nàng ân cần mời thuốc rót trà, Lý Thành và Bành Cửu đều ngồi đứng không yên, Lưu Thái Bảo thì thái độ lại rất ung dung, y tay cầm chén trà, miệng hỏi:
“Xuân Oanh cô nương, mới rồi ta thấy một vị đại gia giàu có đội chiếc mũ Kim biên màu xanh vào đây, là khách của phòng nào vậy?”. Cô nương Xuân Oanh xinh đẹp đứng dưới ngọn đèn bên cạnh tấm gương bèn chỉ chỉ lên trên đầu, nói:
“Đó là khách trong phòng của Tố Nga trên lầu, họ La. Tố Nga kết nghĩa chị em với tôi, cô ta nói người ấy vung tiền không hề tính toán, chỉ là tính nết thất thường, y tới một lần rồi tới lần nữa thì không nhận người quen cũ, lại chọn người khác”. Lưu Thái Bảo nhìn Lý Thành một cái, hạ giọng nói:
“Các ngươi nhớ kỹ cho ta! Người ấy họ La”. Lại nói:
“Hai người các ngươi ngồi ở đây một lúc, ta ra ngoài rửa tay”.
Oai đầu Bành Cửu vốn ngoài cái bím tóc nhỏ có treo đồng tiền thì không mang theo một đồng, nên y sợ Lưu Thái Bảo chơi xấu, bắt y ở lại đó làm con tin. Lưu Thái Bảo vừa bước một chân ra khỏi cửa, y đã ra theo. Lưu Thái Bảo trợn mắt nói:
“Lão Cửu! Đừng sợ sợ sệt sệt như thế, hôm nay chúng ta tới đây là để tiêu tiền, ngươi cũng không phải là đứa trẻ con sáu bảy tuổi về nhà bà ngoại mà phải rụt rè !”. Oai đầu Bành Cửu không ngừng lắc lắc cái bím tóc nhỏ có treo đồng tiền của y, nói:
“Ta cũng phải đi rửa tay!”. Lưu Thái Bảo xô y trở vào phòng, lại hạ giọng nói:
“Đã thấy đại công sắp cáo thành, ngươi đừng sốt ruột, cứ ở đây cho vui!”. Y xô Oai đầu Bành Cửu vào rồi bước ra, Trừng nhãn Tiết Bát đứng ở viện suốt nửa ngày liền bước qua hạ giọng nói:
“Ta nghe ngóng rất rõ, gã ấy đang là khách trong phòng Tố Nga trên lầu”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta còn hỏi được rõ ràng hơn ngươi, mau lên bắt thằng đầy tớ ấy cho ta!”. Trừng nhãn Tiết Bát vội quay đi. Ở đó Lưu Thái Bảo đứng giữa sân, ánh đèn chiếu lên y, rất nhiều tôi tớ trong kỹ viện đều sán lại gần. Y cởi cái khăn lau mồ hôi ra buộc lên nẹp áo, quấn bím tóc lên đầu, xắn xắn tay áo, chân đứng hình chữ đinh, chỉ chờ người họ La đội mũ Kim biên kia xuống lầu là y sẽ sấn tới đánh. Trong các phòng đều có ánh đèn lay động, tiếng cười nói khe khẽ vang lên, Lưu Thái Bảo đứng ở giữa viện một lúc, Oai đầu Bành Cửu lại từ trong phòng thò đầu ra gọi y. Lúc ấy lại nghe tiếng đàn ông trên lầu cao giọng hát, Lưu Thái Bảo vội xua xua tay về phía Bành Cửu, nghiêng tai lắng nghe tiếng hát trên lầu.
Y nghe không rõ lắm, vì đây không phải là điệu Bang tử xoang, lại không phải là Nhị hoàng mà hơi giống Côn khúc, chỉ nghe văng vẳng lời hát như sau “ ... Cha gặp bất hạnh mẹ tự tử; Con côi may được họ hàng thương; Nhà ta gia thế người đều biết; Duy có anh em chẳng tỏ tường; Tên ta là Hổ em tên Báo ...”.
Lưu Thái Bảo thầm cười nhạt, nói “Hổ báo gì tới đây thì Lưu Thái Bảo ta hôm nay cũng phải thi triển thân thủ hổ báo”. Y bất kể người hát là ai, chỉ cất giọng the thé kêu một tiếng “Hay quá!”, kế lại nói “Hay thật đấy!”. Hai tên người làm bước tới thỉnh an y, nói:
“Đại gia! Mời người vào phòng ngồi!”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói:
“Không, ta cũng ở đây ca hát! Còn y hát mà ta khen hay thì cũng không ai ngăn cản ta được! Y lên tiếng trước mặt cô nương, ta cũng diễn trò!”.
Lúc ấy rất nhiều rèm cửa trong các tổ thơm đều mở ra, trên lan can trên lầu có rất nhiều người đổ ra, hoa hồng liễu lục, giọng oanh tiếng én đều nhân ánh đèn nhìn xuống phía y. Lưu Thái Bảo vênh mặt lên lầu vẫy tay nói:
“Các cô nương, hãy mời vị vừa hát tiêu khiển thêm một lúc. Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo ta xông pha khắp núi nam biển bắc, vẫn chưa nghe thấy điệu Bang tử xoang nào kỳ lạ như vậy. Vị kia tiêu khiển xong rồi, ta phải mời một người bạn đội mũ Kim biên diễn trò mãi võ với ta”.
Nói tới đó, nghe trên lầu có tiếng người quát vang như sấm “Hỗn láo!”. Lưu Thái Bảo nhìn kỹ, thấy một kỹ nữ mặc quần hồng đứng cạnh một đại hán, người này lúc ấy tuy chưa đội mũ Kim biên, nhưng chính là người họ La. Lưu Thái Bảo bèn hô hô cười rộ nói:
“Được! Lưu đại gia tới đây tốn tiền chính là để tìm ngươi, hoa danh của ngươi là gì!”. Người trên lầu không hiểu “Hoa danh” là gì, chỉ vỗ ngực nói:
“Ta tên La Tiểu Hổ!”. Lại giận dữ nói:
“Ngươi có gan lên lầu không?”. Lưu Thái Bảo hô hô cười rộ, nói:
“Có gì mà không dám? Nếu sợ ngươi thì Lưu thái gia ta đã không phải nghĩ trăm phương ngàn kế để tìm ngươi.
Hôm trước ở Cổ Lâu ta đã muốn đánh nhau với ngươi, nhưng ngươi cưỡi ngựa chạy mất. Hôm nay ngươi có cưỡi sư tử ta cũng lôi ngươi xuống!”. Nói xong vuốt vuốt áo, nắn nắn cánh tay, chứng tỏ là không có binh khí, chỉ đánh nhau bằng quyền cước. Y từng bước từng bước tiến lên thang, khiến tất cả kỹ nữ trên lầu sợ hãi kêu ầm lên. Vì La Tiểu Hổ rất khỏe mạnh, người khác đều không ai cản trở được nên Lưu Thái Bảo vừa lên lầu, mọi người đều hoảng sợ tránh giạt ra. Lưu Thái Bảo biết gã này ắt có chút thân thủ, nên y lên lầu là tiên phát chế nhân, một quyền đánh thẳng tới ngực La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ hoàn toàn không né tránh, chỉ dùng tay gạt ra, Lưu Thái Bảo thu quyền tránh qua, La Tiểu Hổ lại xông vào tấn công, vươn tay toan chụp cổ tay Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo lại khẽ nhích người tránh chậm, chờ cánh tay La Tiểu Hổ sắp chạm cổ tay thì đột nhiên vung tay chém xuống, thế quyền rất mạnh, tay phải đánh vẹt cánh tay La Tiểu Hổ ra, tay trái đập mạnh vào ngực La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ lui lại một bước, sau lưng là lan can. Lưu Thái Bảo một quyền đánh chưa trúng, lại tiến thêm một bước, không ngờ hai tay đã bị La Tiểu Hổ nắm giữ, lại nắm rất chặt, Lưu Thái Bảo trong lòng hoảng sợ tức giận chửi:
“Đây mà là quyền pháp gì !”.
Y hai tay dùng sức giằng ra, đầu gối thúc lên, không ngờ La Tiểu Hổ dùng sức rê một vòng, khiến Lưu Thái Bảo chúi người nằm sấp trên lan can. Lưu Thái Bảo lại phóng gót đá vào mặt La Tiểu Hổ, chưa đá trúng thì La Tiểu Hổ đã buông hai tay ra, Lưu Thái Bảo từ trên lầu rơi xuống, đám kỹ nữ trên lầu hoảng sợ la lên “Trời ơi!”. Lưu Thái Bảo uốn lưng một cái, thân hình đứng thẳng xuống đất, xua tay nói:
“Đừng sợ, ta chưa ngã đâu!”. Bỗng nghe ầm một tiếng, trên đầu có vật gì sang sáng bay xuống, Trừng nhãn Tiết Bát la lớn:
“Không xong!”. Lưu Thái Bảo vội vung hai tay gạt ra, một cái đèn pha lê từ trên lầu bay xuống đập xuống đất vỡ nát.
Lưu Thái Bảo lại càng giận dữ, thấy Tiết Bát đã đưa binh khí tới, y bèn nói:
“Đưa cho ta!”. Tiết Bát bèn phóng một thanh đơn đao cho y, Lưu Thái Bảo nhẹ nhàng chụp đao, kế chỉ lên lầu chửi “Đồ nhãi ranh! Ngươi dùng Lật thủ ám toán, không phải là bạn tốt! Xuống đây, ta cho ngươi mượn võ khí, chúng ta đao thương cùng đấu để phân cao thấp”. La Tiểu Hổ đứng trên lầu nói:
“Ai thèm đấu với ngươi!”. Lưu Thái Bảo cầm đao xông lên lầu, nói:
“Ngươi đừng nói khoác! Hôm nay hai chúng ta mãi võ ở đây mà không phân thắng bại thì vĩnh viễn không xuống đài”. Y định lên lầu, La Tiểu Hổ bước xuống ba bước, Lưu Thái Bảo vung đao định chém, La Tiểu Hổ né qua một bên, Lưu Thái Bảo đao thứ hai chém tới, lại bị La Tiểu Hổ tránh được, chát một tiếng, chém trúng tay vịn cầu thang. Đám người làm ở dưới nhất tề la ầm lên:
“Ngự sử đại nhân tới tra xét”. Bành Cửu, Tiết Bát đều nói:
“Không có đâu, chúng nói bậy đấy! Lưu nhị ca cứ yên tâm làm việc!”.
Lưu Thái Bảo phấn chấn tinh thần, đơn đao như điện chớp, dần dần ép tới, La Tiểu Hổ không ngừng lui trở lên, đột nhiên y cũng rút một món binh khí trong bụng ra đỡ đao của Lưu Thái Bảo, choang một tiếng, Lưu Thái Bảo thấy cổ tay nhẹ bổng, giật nảy mình, nửa lưỡi đao bị gãy đã bay xuống lầu, loảng xoảng rơi xuống đất. La Tiểu Hổ vung thanh đoản đao có đeo vòng sấn tới, Lưu Thái Bảo dùng nửa thanh đao gãy đón đỡ, đồng thời quát:
“Thằng đầy tớ giỏi lắm! Trong tay ngươi cũng có bảo đao!”. Rồi lật người nhảy xuống thang lầu, Trừng nhãn Tiết Bát vội sấn tới phóng cho y một ngọn thương vào tay, đột nhiên có một ngọn ám khí phóng ra, y vội nghiêng người, Trừng nhãn Tiết Bát cổ tay đã bị trúng một mũi tên, y đau quá kêu ái chà một tiếng. Lưu Thái Bảo sợ nổi gai ốc, nói:
“Ái chà! Té ra ngươi chính là con hồ ly nhỏ!”.
La Tiểu Hổ lúc ấy lại quay vào phòng Tố Nga, ném tiền ra bàn, đội cái mũ Kim biên của y lên đầu bước ra ngoài. Bọn Bành Cửu đều đã trốn núp, chỉ còn Lưu Thái Bảo vẫn không nhụt chí, y tay cầm trường thương chặn ở cầu thang, quát lớn:
“Con hồ ly nhỏ ngươi xuống đất, không dùng ám khí, không dùng bảo kiếm, hai chúng ta sống chết một trận. Đi khắp mười dặm không thấy con lừa nào, không ngờ oan gia cũ lại gặp nhau ở đâu, té ra con hồ ly nhỏ nhà ngươi là như thế này, Cao sư nương trong Ngọc Phủ đại khái chính là ...”. Y đang gân cổ la ó, La Tiểu Hổ đã xắn áo từ trên lầu nhảy xuống. Lưu Thái Bảo lui lại phóng thương đâm, La Tiểu Hổ đoản đao đón đỡ. Ánh đao bóng thương, một trường ác đấu, kỹ nữ và khách chơi đều núp hết vào phòng. Đám người làm vội chạy đi báo quan, nhưng lúc ấy La Tiểu Hổ đã dùng thanh đao tuy ngắn nhưng rất sắc bén của y chém gãy ngọn thương của Lưu Thái Bảo, thuận thế đá Lưu Thái Bảo tung ra. Lưu Thái Bảo lật người bò dậy vớ cán thương xông vào đánh tiếp. La Tiểu Hổ lại một cước đá Lưu Thái Bảo bay ra, sau lưng lại có một bình hoa do Lý Thành trong phòng ném tới, La Tiểu Hổ cúi đầu, cái bình hoa bay sượt qua mang tay y rơi xuống đất vỡ nát. Có người kêu ầm lên:
“Người của nha môn tới rồi!”, La Tiểu Hổ lúc ấy mới quay người bỏ đi, Tiết Bát, Bành Cửu vội đuổi theo, nhưng ra tới cửa lại không dám đi nữa. Lưu Thái Bảo tức giận mắng:
“Các ngươi phải đuổi theo chứ!”.
Lúc ấy có hai tên người làm tới thỉnh an y, nói:
“Lưu Thái gia! Mời ngài trở vào phòng Xuân Oanh cô nương ngồi chơi! Chúng tôi không dám không tới báo với nha môn, một lát sẽ có quan quân tới. Người kia bỏ trốn rồi, Lưu Thái gia ngài ...”. Lưu Thái Bảo xua xua tay nói:
“Đừng lo, ta ở đây chờ quan quân tới, nếu phải tới cửa quan ta cũng đi!”. Đám người làm rối rít nài nỉ, lúc ấy Lưu Thái Bảo mới vào phòng Xuân Oanh cô nương ngồi. Chỉ có Lý Thành bồi tiếp y, Tiết Bát và Bành Cửu đều bị Lưu Thái Bảo sai đuổi theo tìm nơi La Tiểu Hổ trú ngụ.
Một lúc sau, có mấy người ở nha môn Nam thành tới, nhưng tới nhìn qua một lượt, người vung đao đánh nhau đã trốn rồi, cũng chưa gây ra chuyện gì lớn, người trong kỹ viện cũng không dám nói ra tên họ của Lưu Thái Bảo, đám sai quan ngồi ở đó một lúc, chỉ còn cách bỏ đi. Lúc ấy Lưu Thái Bảo đang buồn bã ngồi trong phòng uống trà, nàng kỹ nữ xinh đẹp trước mặt tươi cười trò chuyện với y, Lý Thành hạ giọng thì thào kể lại chuyện mới rồi, y đều không đếm xỉa gì tới. Y buồn bã ngồi suốt nửa ngày mới Mở mâm, chắp tay nói với Xuân Oanh cô nương:
“Xin lỗi, quấy rầy cô lâu quá!”. Xuân Oanh cười nói:
“Không có gì, Lưu lão gia khách sáo quá, ngày mai lại tới nhé”. Lưu Thái Bảo gật gật đầu nói:
“Được, được, ngày mai sẽ gặp lại”. Y cùng Hoa ngưu nhi Lý Thành ra tới giữa viện, lại ôm quyền chào bọn người làm nói:
“Quấy rầy, quấy rầy, huynh đệ là Nhất đóa liên hoa, người ở Nam thành Bắc thành đều biết, Thần thương Dương Kiện Đường ở tiêu cục Toàn Hưng trong Chợ Than là biểu huynh của ta. Về sau vạn nhất có chuyện gì phiền phức, cứ tới Toàn Hưng tiêu điếm tìm ta, đừng khách sáo”. Đám người làm đều cung cung kính kính nói:
“Lưu Thái gia ngài không cần dặn dò, tuy ngài không thường tới đây nhưng nói tên ra là chúng tôi đều biết. Từ nay trở đi xin ngài giúp đỡ nhiều cho, có chuyện gì nhỏ chúng tôi không dám làm kinh động ngài, còn chuyện lớn nhất định sẽ tới bẩm báo”.
Lưu Thái Bảo vừa chắp tay vừa cùng Hoa ngưu nhi Lý Thành ra cửa, Lý Thành rất vui vẻ nói:
“Quả rất có thể diện! Tên tuổi Nhất đóa liên hoa của Lão Lưu ngươi thật là vang dội”. Lưu Thái Bảo nói:
“Còn thể diện gì chứ! Bị người ta xô xuống lầu một lần, bị đá bay ra hai lần, đao thương đều bị người ta chém gãy, còn thế nào mới là mất thể diện? Lưu Thái Bảo ta từ đầu năm đến nay ở Nam thành Bắc thành có thể nói là mất hết mặt mũi! Hừ, không ngờ con hồ ly nhỏ lại là thằng đầy tớ này, bảo kiếm y trả lại rồi, không biết lại ăn trộm ở đâu thanh bảo đao ấy!”. Y thở dài một hơi, lại vỗ ngực một cái, nói:
“Bây giờ thì xong rồi! Rốt lại ta cũng đã nhận ra được vóc dáng của y, chỉ cần y không trốn khỏi Bắc Kinh thì dễ tính thôi! Đợi đấy, Lưu Thái Bảo ta phải bày bố thiên hạ địa võng, không bắt được y ta quyết không thôi!”.
Hai người vừa trò chuyện vừa trở về Toàn Hưng tiêu điếm, lúc ấy Trừng nhãn Tiết Bát và Oai đầu Bành Cửu đã về tới nơi, họ đều nói không đuổi kịp họ La kia. Trừng nhãn Tiết Bát cổ tay trái đắp một lá thuốc cao, y nhận là thua, liên tiếp lắc đầu nói:
“Chuyện này thì ta không dám giúp nữa! Té ra y là con hồ ly nhỏ thần xuất quỷ nhập, chúng ta có sai một trăm người tới cũng đánh không lại y, không khéo còn không chạy kịp! Ta phải giữ cái mạng của ta thôi!”. Lý Thành và Bành Cửu lại đều chủ trương Lưu Thái Bảo mời Thần thương Dương Kiện Đường về, tới Thái Hưng tiêu điếm mời Tôn Chính Lễ bị thương vừa lành ra mặt, lại tới huyện Cự Lộc mời Du Tú Liên ...
Lưu Thái Bảo xua tay lia lịa nói:
“Tính cả rồi, tính cả rồi! Bảo Tú Liên theo con hồ ly nhỏ kia là trẻ con, biết đâu họ lại còn có quan hệ gì đó với nhau!”. Nói tới đó y đột nhiên nghĩ tới một chuyện, nhớ lại lúc giúp đỡ cha con Thái Đức Cương đánh nhau với thầy trò Bích nhãn hồ ly ở Thổ thành, thấp thoáng thấy con hồ ly nhỏ kia vóc dáng nhỏ nhắn, không cao lớn, khôi ngô như gã họ La hôm nay. Chẳng lẽ người sử dụng tiểu nỏ bắn tên trong thiên hạ đều là hồ ly nhỏ sao? Gã họ La này có lẽ là sư huynh đệ với hồ ly nhỏ chăng? Cùng học võ từ một cửa như vậy, tóm lại con hồ ly nhỏ lại mời thêm người giúp đỡ chăng ...?
Nghĩ tới đó, Lưu Thái Bảo bất giác rợn gai ốc, cảm thấy tai họa trùng trùng, đều là tự mình chuốc lấy, bạn bè thì không nhờ được, vợ thì tài nghệ cũng không phải cao cường. Nếu nói không đi thì có thể gã họ La kia lại câu kết với con hồ ly nhỏ, không dám mời Du Tú Liên lại dám tìm kẻ đối đầu với mình. Đã có tiểu nõ tiễn, lại có bảo đao, Ngọc Chính đường còn ngấm ngầm dung dưỡng họ.
Mình thì hiện tại lại là du đãng không nghề nghiệp, vả lại còn là Cọp già trong hang núi, làm không bị thương rất lặng, mấy tháng nay mình cứ một ngày lại rủi ro hơn một ngày. Lưu Thái Bảo nghĩ tới đó, không kìm được đầu óc rối bời, lòng như lửa đốt, lại thổ ra một búng máu tươi, khiến mọi người trong phòng đều hoảng hốt.
Lúc ấy đã quá giờ Tý, đèn lửa ở Bát đại Hồ đồng tuy chưa tắt, nhưng người đã rất thưa thớt, mấy cái quán nhỏ bên cạnh cũng vắng ngắt, nồi chảo lạnh tanh, không ai chiếu cố. Các kỹ viện cũng đã tắt, mặt hoa da phấn như đã chìm hết vào giấc mộng xuân.
Rời Bát Đại Hồ đồng là một con đường lớn, gọi là Tây Châu Thị, ở đó có rất nhiều quán trọ. Khách trong quán trọ lúc ấy đã ngủ say, chỉ còn gian phòng quay ra đường một khách điếm ở phía nam thấp thoáng có ánh đèn, và một giọng ngâm đùng đục khẽ vang lên “Tên ta là Hổ em tên Báo, Còn có em gái tên Anh Phương ...”. Lại có tiếng đập bàn, tiếng giẫm chân xuống ván lầu và tiếng thở dài nặng nề. Gian phòng nãy cũng khá rộng rãi, có một cái giường gỗ, một cái bàn Bát tiên, bốn cái ghế. Bán thiên vân La Tiểu Hổ trong phòng đang một mình độc ẩm, toàn thân nóng bừng, cởi trần để lộ xương sống, trên xương sống và trước ngực có mấy vết thương như thú dữ cắn, dưới ánh đèn yếu ớt ánh lên màu đen mờ mờ. Y giống như một con cọp vằn, chồm chồm cũng dữ tợn như một con cọp bị thương. Một mình độc ẩm hát khẽ, lại đấm ngực giẫm chân nói:
“Ngọc Kiều Long, được. Cô quả thật đã trói buộc ta, hại chết ta! Ta phát tài không được à? Còn bắt ta phải làm quan sao? Làm quan à! Hai năm nay ta đã tìm đủ trăm phương ngàn kế, từng bỏ tiền ra hối lộ, từng cúi đầu với kẻ khác, kết quả là không được nửa chức quan mà làm. Ngọc Kiều Long, chẳng lẽ suốt đời ta không làm quan thì suốt đời cô sẽ không gặp ta sao? Cô có một thân võ nghệ như thế, lúc nào cũng có thể tới chỗ ta, nhưng cô không những không tới, mà còn đổi cả phòng ở của cô nữa, khiến ta liên tiếp tới ba lần cũng gọi cô không được!”. Y càng nói càng tức giận, gạt cả bầu rượu chén rượu và ngọn đèn dầu xuống đất, lại đá lật hai chiếc ghế, lập tức trong phòng y vang lên tiếng ầm ầm như trời long đất lở một hồi, sau đó y thở dài một tiếng, lên giường nằm ngủ.
Đang mơ mơ màng màng chợt cảm thấy có người bước vào phòng, La Tiểu Hổ giật mình, lập tức rút thanh bảo đao trong bọc ra, người bước vào phòng lại lên tiếng nói giọng phương Nam:
“Ái chà! Thế này thì không được, may mà mình vào xem, nếu không thì không khéo cháy nhà!”. Nguyên là ngọn đèn dầu lăn dưới đất vẫn chưa tắt, còn bập bùng trên ván gỗ. Người kia đạp hai cái mới dập tắt được. La Tiểu Hổ dưới ánh lửa nhìn người ấy thấy là một tiểu tử mặt đen khoảng hai mươi tuổi, vóc dáng chắc nịch, nhưng có chỗ hơi giống khỉ. Người ấy đội mũ đạo sĩ, mặc đạo bào ngắn như một tiểu đạo sĩ. Nhớ lại hôm nay đã gặp y trong quán, đại khái cũng là khách trọ. La Tiểu Hổ lúc ấy trong lòng đã rõ, bèn từ từ nhét thanh bảo đao vào bọc, gật gật đầu nói “Cám ơn ngươi, may mà có ngươi đạp tắt lửa, ngươi về đi, không nên làm ta thức giấc”. Tiểu đạo sĩ kia không nói gì, quay người bước ra khỏi phòng.
Trong phòng còn mùi dầu nồng nặc, La Tiểu Hổ cũng cảm thấy trong khách điếm này không thể tùy ý nổi nóng, vạn nhất gây ra cháy nhà, cho dù mình không chết cháy, nhưng làm người khác chết cháy cũng không đúng. Y thở dài một tiếng, lại nghĩ tới chuyện gặp phải ở Ỷ La lâu hôm nay. Đao pháp của họ Lưu kia rất giỏi, y với mình rất không biết nhau, vì chuyện gì mà lại phải đánh nhau với mình nhỉ? Người Bắc Kinh quả thật rất khinh người. Nhưng mình tới Bắc Kinh mười mấy hôm, đi khắp ngõ liễu đường hoa, thấy hết thiếu phụ thiếu nữ, mà không có người nào bằng được một phần của Ngọc Kiều Long. Đáng hận thật! Ngọc Kiều Long rất xinh đẹp, rất tàn độc, nếu có ai hoàn hảo như nàng, hoặc cũng một dạng như nàng, La Tiểu Hổ mình với được vào tay là đi ngay, cũng không cần phải làm quan cầu thân, phải lo lắng tức giận thế này!”.
Ầm một tiếng, y lại dùng sức đập mạnh xuống giường một cái, vách bên cạnh lập tức có người nói giọng Sơn Tây mắng:
“Con mẹ mày chứ! Không ngủ mà làm gì đấy? Nửa đêm còn rửng mỡ à? Khách điếm không phải nhà riêng của ngươi đâu!”. La Tiểu Hổ cả giận, rút thanh bảo đao trong bọc ra định trút cơn giận nhưng lại tự nhủ phải biết điều, vốn không nên gây sự, lại thở dài một tiếng. Người khách Sơn Tây bên kia vách còn lầu bầu mấy tiếng, y cũng nhịn không lên tiếng. Lát sau y cũng thiếp đi.
Hôm sau đến giờ cơm trưa y mới dậy, ở phòng dưới lầu đã có hai tên lâu la của y, một người tên Hoa Kiểm Hoan, một người tên Sa Mạc Thử vào phòng nói:
“Lão gia, hôm nay có sai bảo gì không ?”. Nguyên một năm nay La Tiểu Hổ ly khai bọn cướp ở núi Hồng Tùng, chỉ mang theo hai người tâm phúc này, giúp y bán ngựa phát tài, cầu quan. Tuy quan chức thủy chung chưa có, nhưng y bắt hai người luôn luôn gọi y là “Lão gia”, hy vọng một sớm một chiều sẽ tìm được công danh, cưới được thái thái, hai người cũng sẽ trở thành quan nhân tùy tùng. Nhưng hy vọng như giấc mộng, không sao đuổi bắt được, thanh bảo đao vẫn còn trong bọc, mình vẫn là Bán thiên vân. Hai người này tuy cũng học nói được mấy câu quan thoại, nhưng Hoa Kiểm Hoan mặt đầy sẹo đao chém, Sa Mạc Thử thì hai con mắt đỏ ngầu, thần khí hung hãn cổ quái, rõ ràng vẫn là dáng vẻ lâu la.
La Tiểu Hổ trong lòng không vui, liền trừng mắt nói:
“Không có sai bảo gì, chỉ có hai việc, một người tới tiêu điếm các nơi nghe ngóng tình hình Nhữ Châu hiệp Dương Công Cửu, một người tới Ngọc gia ở Cổ Lâu Tây, chỉ cần thấy tiểu thư kia ra cửa thì phải bám theo nàng, xem nàng đi tới đâu, rồi phi ngựa mau về báo cho ta biết”. Hai gã lâu la đều ưỡn ngực lắc lư đầu cao giọng đáp “Dạ!”. La Tiểu Hổ lại nói:
“Lại đi nghe ngóng xem gã Nhất đóa liên hoa Lưu gì đó đánh nhau với ta ở Ỷ La lâu tối qua là loại người nào?”. Hoa Kiểm Hoan nói:
“Chuyện đó thì không cần nghe ngóng, người ngoài đường đều biết y, đó là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo sư phó dạy quyền trong phủ Thiết Bối lặc. Y cũng có chút tiếng tăm ở Bắc Kinh, năm trước vì tróc nã hồ ly trong phủ Ngọc Chính đường nên càng lẫy lừng!”. La Tiểu Hổ cả kinh vội hỏi “Chuyện gì! Tại sao Ngọc gia lại gọi y bắt hồ ly !”. Hoa Kiểm Hoan nghe ngóng được gì về chuyện này đều kể ra hết, La Tiểu Hổ mới hiểu rõ. Cái gọi là “Hồ ly nhỏ” nhất định là Ngọc Kiều Long rồi! Nàng hiện ẩn danh đóng cửa nhất định là vì bị Lưu Thái Bảo ép tới chỗ không còn cách nào khác, lúc ấy bèn cười nhạt một tiếng, lại tức tối nói:
“Đi nghe ngóng cho ta xem gã Lưu Thái Bảo kia hay lui tới những đâu!”.
Hai tên lâu la vừa định quay đi, Lưu Thái Bảo lại nói:
“Đứng lại đã! Còn có chút chuyện !”, rồi bảo Sa Mạc Thử mở một chiếc rương để cạnh tường, trong rương đựng đầy vàng bạc châu báu, bạc vụn bạc nén và một xấp ngân phiếu dày, một bọc lớn đựng đầy trân châu, đó đều là số tiền bạc y cướp bóc và buôn bán ngựa trên thảo nguyên sa mạc ba năm nay. La Tiểu Hổ nói:
“Lấy một ít bạc cho tiểu đạo sĩ ngụ ở đây, đêm qua nếu không có y, khách điếm này đã bốc cháy rồi !”. Sa Mạc Thử nói:
“Cho y mười lượng”. La Tiểu Hổ gật gật đầu, lại hỏi:
“Tiểu đạo sĩ ấy làm gì thế ? Sao y không tìm cái miếu nào mà trú?”. Sa Mạc Thử nói:
“Người ấy rất cổ quái, y vốn không phải là đạo sĩ, chẳng qua chỉ mặc quần áo đạo sĩ đi buôn lá thuốc thôi. Y có một cái lục lạc, một tấm chiêu bài bằng vải, có rương đựng lá thuốc, hôm qua y vừa tới, nói là từ núi Cửu Hoa ở Giang Nam tới đây. Y có vẻ rất lưu tâm tới chúng ta, cứ không ngừng hỏi dò xem chúng ta từ đâu tới, lão gia làm quan gì”. La Tiểu Hổ cười cười, cũng không để ý, hai gã lâu la bèn ra khỏi phòng. Lại qua một lúc, điếm tiểu nhị trong khách điếm bưng lên cho y một mâm rượu thịt thịnh soạn.
La Tiểu Hổ tới ngày mười ba tháng giêng, ở khách điếm Khôi Thăng này đã hơn mười ngày, y tuy hành vi cổ quái, tính tình nóng nảy nhưng rất trượng nghĩa sơ tài. Trong khách điếm có một cử tử thi rớt, vừa nghèo vừa bệnh, đã thiếu tiền phòng tiền cơm hơn năm mươi lượng bạc, chủ khách điếm không còn cách nào, bắt y phải đi. Nhưng La Tiểu Hổ hôm đầu tới nghe biết chuyện ấy, lập tức thanh toán hết tiền phòng cho y, lại đưa ra năm mươi lượng cho người học trò nghèo khổ kia về quê. Hôm trước trong khách điếm lại có một vị quan nhỏ mưu sự không xong, tiều tụy mà chết, chết trong phòng không sao khiêng ra, để lại vợ góa con côi khóc lóc trong phòng, La Tiểu Hổ lại giúp cho hai trăm lượng bạc, lại tặng đứa nhỏ hai đĩnh Đại Nguyên bảo. Vì thế trong khách điếm bất kể là Chưởng quỹ, người làm và khách khứa thường trú, không ai không nói người đội mũ Kim biên bằng đoạn là một viên quan phóng khoáng, là một thiện nhân, là hiệp sĩ nhiệt tâm khảng khái. Nhưng La Tiểu Hổ suốt ngày vẫn buồn rầu không vui.
Hôm ấy, y ăn cơm trưa xong, lại cưỡi con ngựa to lớn màu đỏ của y đi dạo ngoài phố. Đi qua đi lại, bất giác lại tới Bắc thành, lại nhìn thấy Cổ Lâu nguy nga tráng lệ trước mắt. La Tiểu Hổ không kìm được được mối phiền não trong lòng, thẩn thờ đi về phía Tây, vì cho dù có tới trước cổng Ngọc phủ, cũng chẳng qua chỉ có thể chần chừ ở đó một lúc mà thôi, trong gang tấc mà như chân trời góc biển. Một khu phòng ốc rường chạm cột vẽ to lớn như thế, quả thật lại giống như núi cao vực sâu, Ngọc Kiều Long cũng như bị đè dưới núi cao, không sao cùng mình gặp mặt. Lúc ấy gã lâu la Hoa Kiểm Hoan của y từ một quán rượu cạnh đường chạy ra, gọi:
“Lão gia!”. La Tiểu Hổ xuống ngựa bước lên hỏi “Chuyện gì?”. Hoa Kiểm Hoan hạ giọng đáp:
“Trước tòa phủ đệ ấy có hai cổ xe đổ lại, có lẽ là từ nơi khác tới, Ngọc tiểu thư vẫn chưa ra cửa, tôi định đợi một lúc cũng có thể nàng ra đưa tiễn khách”. La Tiểu Hổ ngẩn người, trong lòng nhớ lại mấy hôm trước đứng nhìn nhìn cô gái nhỏ ấy quả rất đẹp, bèn hỏi:
“Ngươi thấy rõ nữ quyến trong phủ đệ không?”. La Tiểu Hổ lập tức đưa dây cương ngựa cho Hoa Kiểm Hoan, đi về phía tây bắc.
La Tiểu Hổ vốn không phải là phường háo sắc, y chỉ là thích chú ý tới phụ nữ, y biết y có một người em gái chưa từng gặp mặt, đại khái tên là “Anh Phương”. Chân trời góc biển xa xôi không biết em gái lưu lạc nơi đâu, cũng có thể làm vợ người khác, cũng có thể đã luân lạc vào chốn thanh lâu. Nên y chỉ cần nhìn thấy một phụ nữ trẻ tuổi, là cảm thấy rất có thể đó chính là em gái y, y ắt phải tìm cách hỏi dò tên họ và lai lịch của người ta. Đồng thời y còn có một tâm lý là loại người đa tình mà xinh đẹp như Ngọc Kiều Long thì không thể sống chung sớm hôm với mình, nên y hận là không thể tìm được một người xinh đẹp như Ngọc Kiều Long để thay thế Ngọc Kiều Long.
Lúc ấy y lại tới cổng Ngọc phủ, nhìn thấy ở đó có hai cỗ xe lừa rất bình thường, hai người phu xe đang ngồi trên xe dưới gò uống trà trò chuyện. Lúc ấy đã không còn sớm, ánh nắng chiều chênh chếch soi xuống đường, người đi đường đã không còn nhiều lắm. La Tiểu Hổ đi qua rồi đi lại, đồng thời y cũng có thể nhìn thấy một gã đầu trọc khoảng ba mươi tuổi cầm một cái bình thuốc hít giống như một gã du côn cũng lãng vãng qua lại hai lần, lại đưa mắt liếc y hai cái, sau đó đi vào một con hẻm nhỏ. Tiểu Hổ cũng không chú ý lắm tới người ấy, y chỉ dạo đông dạo tây, nghếch mặt nhìn nhìn lên trời. Trên trời, mây tháng hai bị nắng chiều soi vàng rực ửng hồng, vô cùng đẹp đẽ. Gió chiều từng trận từng trận thổi tới, tuy còn rất lạnh, nhưng không giống như gió mùa đông, có mang theo một chút hơi ấm, giữa ánh ráng hồng quạ bay tán loạn, trên đường đã có người gánh bánh qua lại rao bán. Phong cảnh ở Cổ thành này tuy không có mùi thơm như thảo nguyên ở Tân Cương, cũng không có cảnh lạ như núi cao trên sa mạc nhưng lại có một phong vị riêng, là một phong vị đẹp đẽ hiền hòa xâm chiếm lòng người. La Tiểu Hổ lại không kìm được giẫm chân một cái, hối hận nói:
“Ngọc Kiều Long! Hay là nàng đã thay lòng? Cố ý lấy việc làm quan để làm khó ta?”. Lúc ấy có mười mấy con ngựa trước mặt phóng tới, người ngồi trên ngựa đều là sai quan đeo đao, bảo vệ một vị lão tướng mặc áo khoác màu tía, xuống ngựa dưới gò. La Tiểu Hổ nghĩ thầm đây nhất định là Ngọc Chính đường rồi, quả thật rất oai phong!.
Y lại ngần ngừ một lúc, trong lòng vô cùng nôn nóng, đang định rời khỏi chỗ ấy, nhưng trên gò đã đưa khách ra, quả nhiên là một đám phụ nữ, nhưng người tiễn khách đều là bộc phụ, a hoàn, không thấy có tiểu thư Ngọc Kiều Long. Hai vị nữ khách được đưa ra đều ăn mặc theo lối Bát kỳ, một thái thái khoảng trên dưới bốn mươi tuổi, cung cung kính kính đi cạnh thiếu phụ trung niên, dường như là con dâu. Nàng con dâu trẻ này tuy ăn mặc kiểu người Bát kỳ nhưng dường như có bó chân, bước đi xiêu xiêu vẹo vẹo, nhìn rất khó coi. Nhưng khuôn mặt nàng thon dài, đánh phấn hồng, hàng lông mày nhỏ xinh đẹp tuy không thể sánh với Ngọc Kiều Long nhưng cũng chỉ thua kém bốn năm phân, mặc quần áo bằng đoạn đại hồng, tuy không hoa lệ bằng Ngọc Kiều Long nhưng cũng rất xinh đẹp. La Tiểu Hổ lập tức hai mắt nhìn chằm chằm. Lúc ấy hai người mẹ chồng con dâu đã dắt đám bộc phụ bước lên xe, xe chạy về phía đông, La Tiểu Hổ chạy mau theo. Đuổi tới trước Cổ Lâu, y tìm Hoa Kiểm Hoan lấy ngựa đuổi theo. Phóng qua rất nhiều đường hẻm, tới tận Đông thành, hai cỗ xe xếp hàng một chạy vào một dãy phố. Con phố này bắt đầu từ một tòa bài phường bằng gỗ, La Tiểu Hổ ngẩng đầu lên nhìn, cũng đọc được bốn chữ viết trên đó là Tam điều Hồ đồng. Đi về phía nam nhìn tới, nguyên là cách đó không xa chính là Đông Tây bài lâu. La Tiểu Hổ thúc ngựa phóng tới, thấy hai cỗ xe dừng lại trước một cánh cổng. Cánh cổng này tuy không to bằng Ngọc phủ, nhưng ít nhất cũng là nhà quan lại. Nàng dâu nhỏ xinh đẹp dưới ánh nắng chiều theo mẹ chồng bước vào trong.
La Tiểu Hổ nhìn nhìn một lúc, giục ngựa định đi, trong lòng vô cùng buồn bã, thầm hối hận “Tại sao những cô gái xinh đẹp như thế đều xuất thân trong các nhà quyền quý, đều làm ra vẻ kênh kiệu không thèm nhìn tới ai! Đáng giận thật!”. Rồi giục ngựa ra khỏi hẻm, thuận theo đường lớn đi về phía nam, lại nghĩ “Trong Ngọc phủ viện lạc rất sâu, vả lại canh phòng rất nghiêm mặt, mình muốn tìm cách gửi Ngọc Kiều Long một lá thư mà không làm được. Xem ra phủ đệ mới rồi môn hộ có nhỏ hơn một chút, số người trong nhà nhất định cũng không nhiều. Hai mẹ chồng nàng dâu kia nếu không phải là thân thích thì cũng là bạn bè với Ngọc phủ, chẳng bằng mình gửi gắm họ, nhờ họ đưa giúp một lá thư cho Ngọc Kiều Long, chẳng qua phải nhờ vả họ tử tế. Nếu không họ sẽ không chịu làm, mà còn nhất định không gặp được, nhất định không nói được.
Thế này thì mình phải nửa đêm mang đao vào, tuy có chỗ không biết điều, nhưng ngoài việc nài nỉ họ họ bí mật đưa thư giùm mình không hề có ý gì khác, cũng không có gì quan hệ”. Lúc ấy y quyết định chủ ý, bèn trở về khách điếm viết thư.
Ngựa ra khỏi Tiền Môn, sắp qua cầu Chính Dương, chợt nghe sau lưng có một tràng tiếng vó lốc cốc vang lên. Y quay đầu nhìn, nguyên là một con lừa, người cưỡi lừa chính là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, mặc quần áo vải xanh ngắn, mang một túi phi tiêu, trên mặt có vẻ hơi gầy. La Tiểu Hổ cười nhạt một tiếng. Con lừa của Lưu Thái Bảo đuổi gấp theo ngựa y, lại nói:
“Họ La kia, ta biết hôm nay ngươi vào thành, ta đã chờ ngươi ở đây suốt nửa ngày rồi. Lưu Thái Bảo ta hiện cầm đầu ra ở tay, muốn húc nhau với ngươi một trận nữa, mà phải húc đến cùng, hai chúng ta cứ tìm quán trọ nào trò chuyện. Ta không sợ, ta biết ngươi càng không thể sợ, một trận đánh nhau ở Y La lâu không đáng gì, không thể vì thế mà kết thành mối thâm thù. Ta cũng biết ngươi không phải là hồ ly nhỏ, nhưng ít nhất thì ngươi cũng là sư huynh đệ của hồ ly nhỏ. Lại đây xuống ngựa đi, chúng ta nói chuyện một lúc, cũng không ngại gì mời vị hồ ly nhỏ kia tới nói chuyện lý lẽ với chúng ta! Sự tình không có gì khó giải quyết, nếu các ngươi đúng là bậc anh hùng hiệp nghĩa thì Lưu Thái Bảo sẽ chắp tay gọi ngươi là lão sư phó, chuyện quá khứ kể như ta sai, ta sẽ dắt vợ đi luôn, vĩnh viễn không trở lại kinh thành. Nếu không thế thì có thể lấy đầu ta làm lễ vật để tạ lỗi với các ngươi. Còn nếu không thế, thì hai người các ngươi cứ nhất tề bắn tên ngầm, Lưu Thái Bảo ta đơn đao đón đỡ, tuy biết rõ có quá nửa là phải thua nhưng ta vẫn không hàm hồ đâu”. Con lừa của Lưu Thái Bảo đuổi sát tới đuôi ngựa, miệng y tía lia nói một tràng. La Tiểu Hổ lại hô hô cười rộ, quay đầu nói:
“Lưu Thái Bảo! Ta khuyên ngươi mau rời kinh thành sớm đi, giữa ta với ngươi vốn đã không có thù oán gì, ngươi cũng không cần phải vất vả đuổi theo ta.
Ngươi nói hồ ly nhỏ gì đó, người ấy ta có biết, nhưng ... ta không thể nói cho ngươi biết được, có điều ta biết võ nghệ của ngươi còn kém xa cô ta”. Nhưng Lưu Thái Bảo trừng mắt nói:
“Kém xa ta cũng phải đấu, ngươi cứ nói cho ta tên họ chỗ ở của người ấy đi!”. La Tiểu Hổ lắc lắc đầu, không có nhiều thời gian trò chuyện với Lưu Thái Bảo, giục ngựa phóng mau, bỏ con lừa của Lưu Thái Bảo rớt lại phía sau. Lưu Thái Bảo phía sau ngoác miệng mắng lớn, nhưng La Tiểu Hổ nén nòng chỉ cười rộ.
Giây lát y đã về tới khách điếm, xuống ngựa vào phòng, sai tiểu nhị dắt ngựa vào chuồng, rồi ầm ầm ầm bước lên lầu. Vừa bước vào phòng y giật nảy mình, té ra đạo sĩ nhỏ bán lá thuốc đang đứng trong phòng y, lấm la lấm lét, dáng vẻ trông rất khả nghi. La Tiểu Hổ trừng mắt hỏi:
“Tại sao ngươi nhân lúc không có người vào phòng ta? Có chuyện gì?”. Tiểu đạo sĩ kia ngang nhiên đáp:
“Ta đem bạc tới cho ngươi, hôm qua ta dập tắt lửa giùm ngươi, chuyện đó chẳng đáng gì, ngươi bảo người cho ta mười lượng bạc, ta không thể lấy. Được rồi, bây giờ ngươi về rồi, ta trả cho ngươi đây!”. Nói xong y đặt mười lượng bạc lên bàn.
Tiểu đạo sĩ này vì mái tóc rất dài nên khuôn mặt choắt hẳn lại, chứ thật ra y không những không gầy mà hai cánh tay còn rất khỏe mạnh. Nói xong y quay người bước ra.
La Tiểu Hổ chỉ cười cười, nhìn quanh một vòng thấy đồ vật trong phòng không có gì thay đổi cũng không để ý lắm, nằm xuống giường nghỉ ngơi. Trong đầu không kìm được nhớ lại thiêu phụ ăn mặc kiểu Bát kỳ mới gặp vừa rồi, bất giác trong nỗi ưa thích lại dấy lên một mối phiền muộn, thở dài một tiếng, lại đập bàn hát “Nhà ta gia thế người đều biết; Duy có anh em chẳng tỏ tường; Ta tên là Hổ em tên Báo; Còn có em gái tên Anh Phương!”. Hát xong lại đi đi lại lại trong phòng, lại gọi tiểu nhị đem giấy bút nghiên mực lên. La Tiểu Hổ lại như tức giận muốn đánh nhau, nắm chặt quản bút viết chữ đại tự trên giấy rằng “Kiều Long hiền thê :
Ta tới kinh đã nửa tháng, chỉ gặp mặt nàng một lần, nàng không cho ta trò chuyện nhiều, lại giục ta đi ngay. Ta trong lòng rất phiền muộn, mấy lần tới tìm nàng, nàng lại đóng chặt cửa phòng, đủ thấy nàng cố ý tránh mặt ta, nàng đã thay lòng đổi dạ rồi! Sau khi ly biệt hơn một năm, ta theo lời nàng bỏ hết bạn bè, thay nghề đổi nghiệp, vả lại còn phát tài lớn. Nhưng quan chức thì chưa tìm được, quả thật khiến kẻ hảo hán đường đường như ta vô kế khả thi, chỉ có cách thở dài mà thôi! Xem tình hình này thì suốt đời ta cũng không làm quan được, chẳng lẽ nàng cũng vì thế mà suốt đời không gặp mặt ta sao? Nàng có võ nghệ cao siêu, cần gì phải làm tiểu thư trong phủ, chịu đựng sự tức giận của bọn tiểu bối như Nhất đóa liên hoa! Ta khuyên nàng mau đi theo ta, chúng ta có tiền, tới nơi nào cũng có thể hưởng phúc, cần gì phải nhất định làm thái thái nhà quan mới được? Xin nàng suy nghĩ kỹ về lá thư này, thu thập hành lý chờ ta, ngày mai ta sẽ đích thân tới đón nàng ...”. Viết xong, y dán lại qua loa rồi bỏ vào bọc.
Đột nhiên hai tên lâu la Hoa Kiểm Hoan va Sa Mạc Thử cùng trở về. La Tiểu Hổ cầm mười lượng bạc trên bàn đưa Hoa Kiểm Hoan, nói:
“Tiểu đạo sĩ bán lá thuốc kia rất có khí cốt, y không chịu nhận chỗ bạc này. Cho hai người, các ngươi chia đôi mà tiêu!”. Lại hỏi Sa Mạc Thử:
“Nghe ngóng được tin tức gì không?”. Sa Mạc Thử nhướng hai con mắt đỏ lên, nói:
“Hôm nay tôi nghe ngóng được rất nhiều chuyện. Người bạn mới của tôi làm công trong Thái Hưng tiêu điếm, y nói với tôi rằng Đại tiêu đầu trong tiêu điếm y là Ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ hiện đã khỏe rồi. Hôm nay Lưu Thái Bảo tới tìm y, nghe nói y chờ sẵn trong phòng hăm hở muốn đánh họ La, muốn bắt hồ ly nhỏ”. La Tiểu Hổ khẽ cười nhạt một tiếng, nói “Hôm nay ta cũng đã gặp Lưu Thái Bảo rồi! Thằng tiểu bối ấy tự nói là y giao thủ với ta ắt thua, nên ta cũng không muốn đánh nhau với y”. Sa Mạc Thử lại nói “Nhưng nghe người trong Thái Hưng tiêu điếm lại nói sư muội Tôn Chính Lễ là Du Tú Liên sắp tới Bắc Kinh!. La Tiểu Hổ cười nói:
“Cứ chờ nàng ta tới đây, gọi ta tới xem có đẹp bằng người yêu của ta không!”.
Sa Mạc Thử nói:
“Dương Kiện Đường có thể cũng sắp về tới, Lưu Thái Bảo lại đi bốn phương tám hướng mời gọi bạn bè, tôi sợ đến lúc ấy chúng ta tay lẻ khó vỗ”. La Tiểu Hổ hô hô cười ầm lên, nói:
“Không có gì đáng sợ, ta có bảo đao!”.
Đang nói tới đó chợt thấy có người thò đầu vào nhìn, chính là tiểu đạo sĩ kia.
Tiểu đạo sĩ vẫy Hoa Kiểm Hoan cười nói:
“Này, ta mời người uống rượu”. Hoa Kiểm Hoan lúc bước ra còn nhìn chủ nhân hỏi:
“Lão gia, tối nay có tới đó không? Tôi đi uống rượu, e trong vòng một giờ không về được”. La Tiểu Hổ nói:
“Ngươi không cần lo cho ta, đêm nay ta muốn tới chỗ khác, không cần ngươi đi theo”. Y phẩy phẩy tay, cùng bảo Sa Mạc Thử đi ra, một mình y trong phòng suy nghĩ hồi lâu, lại không ngừng cười nhạt. Giây lát tiểu nhị lại mang rượu thịt lên, y ăn cơm nhưng rượu thì không uống một hớp. Lúc lên đèn, La Tiểu Hổ lại ngấm ngầm nai nịt, trước hết lên giường nằm dưỡng thần, lúc tiếng thanh la báo canh hai trên đường vang lên, y bèn trở dậy, lại chuẩn bị một lúc, rồi thổi tắt đèn bước ra khỏi phòng.
Trong các phòng trên lầu, khách khứa có người đã ngủ say, có người còn nấn ná ở Bát đại Hồ đồng chưa về, nên quá nửa các phòng đều không có ánh đèn.
Cầu thang tối om như một cái miệng giếng, La Tiểu Hổ đang sắp bước xuống, đột nhiên một người từ trước mặt chạy tới ầm ầm lao xuống cầu thang. La Tiểu Hổ hỏi:
“Ai?”, người kia cũng không đáp, xuống lầu rồi thì không thấy bóng dáng đâu nữa. La Tiểu Hổ tự nhủ:
“Kỳ quái! Hay là ăn trộm?”. Y cũng đuổi xuống dưới, chỉ nghe trong phòng lớn có rất nhiều người cười nói, bèn gọi “Hoa Kiểm Hoan!”, gọi mấy tiếng liên tiếp Sa Mạc Thử mới từ trong phòng lớn bước ra, cửa vừa mở, nghe bên trong có tiếng gieo xúc xắc. La Tiểu Hổ bèn hỏi:
“Hoa Kiểm Hoan đâu ?”. Sa Mạc Thử nói:
“Hoa Kiểm Hoan bị tiểu đạo sĩ kia đổ cho say mèm rồi! Bây giờ đang ngủ trong phòng!”. La Tiểu Hổ hạ giọng nói:
“Bây giờ ta phải vào thành làm chút việc, đêm nay có thể không về, phòng trên lầu phải trông nom cho cẩn thận, coi chừng bọn trộm lấy tiền trong rương đấy!”. Sa Mạc Thử gật đầu vâng dạ, La Tiểu Hổ bèn đi thẳng ra cửa.
Lúc ấy trên không trăng non treo chênh chếch, người đi trên đường rất thưa thớt. La Tiểu Hổ cũng không cưỡi ngựa, y thong thả bước đi, vào thành đi tới Đông Tứ bài lâu thì đã canh ba. Hai dãy nhà bên đường đều đã đóng cửa cài then như người ta nhắm mắt, chung quanh đều im phăng phắc, không có vật gì hoạt động, tất cả như đều đã ngủ say, chỉ có tiếng thanh la báo canh xa xa văng vẳng tới, giống như tiếng nói mơ. La Tiểu Hổ bước vào Tam điếm Hồ đồng, tới trước cánh cổng kia, đột nhiên y cảm thấy do dự, tự nhủ “Ban ngày mình cũng không nghe ngóng là nhà này họ gì, là nhà quan nào. Mình cứ thế này vào tìm con dâu người ta, tuy không có ý gì mà chỉ là bảo người ta chuyển thư, cũng đã quá mạo muội!”. Y quay đi định tới Ngọc phủ tìm cách trực tiếp đưa thư cho Ngọc Kiều Long, không cần vô cớ đụng chạm tới người ta, mang tiếng khinh rẻ thiếu phụ nhà người ta. Nhưng lại dừng chân ngẫm nghĩ một lúc, lại cảm thấy thiếu phụ này quả thật xinh đẹp làm động lòng người, cũng có thể là cô nương chưa lấy chồng, vậy thì mình cứ nửa uy hiếp nửa nài nỉ kết hôn với cô ta. Cho dù Ngọc Kiều Long biết cũng không có gì quan trọng, cho cô ta thấy, mình tuy chưa làm quan nhưng cũng đã có nữ nhân theo mình.
Nghĩ như thế, y lại cởi bỏ chiếc áo khoác dài bên ngoài, cuốn lại cùng đôi hài đặt ở phía sau tấm bia trước cổng, nhún người vọt lên tường. Vừa nhìn xuống dưới, thấy trong các phòng đều có ánh đèn. La Tiểu Hổ không kìm được giật nảy mình, tự nhủ “Có chuyện gì vậy? Tại sao nhà này tới giờ vẫn chưa đi ngủ?”. Y từ tường vọt tới sau hậu viện, lại thấy có người cũng từ phía sau tới.
La Tiểu Hổ vội vàng nằm phục xuống đầu tường, lại thấy phía dưới có người như một đầy tớ đi tới bình phong cửa thì đứng lại, gọi vào trong “Đặng má!”.
Bên phòng phía tây ánh đèn sáng rực có một người bộc phụ bước ra, hỏi:
“Có chuyện gì vậy?”, người đầy tớ trai trả lời:
“Lão gia gọi ta qua nói, không còm sớm nữa, mời Ngũ phu nhân cùng thiếu gia và thiếu phu nhân đi nghỉ. Không đến nỗi xảy ra chuyện gì đâu!”. Người bộc phụ bèn nói:
“Ngũ phu nhân rất sợ hãi, thiếu phu nhân cũng không chịu ngủ. Nhưng sự tình cũng không nói trước được! Mấy năm trước lúc ta hầu hạ Du cô nương cũng gặp phải một vụ thế này!
Cũng là có gã đàn ông cưỡi ngựa đuổi theo xe, quả nhiên ban đêm có người vào phủ, nếu không có Du cô nương võ nghệ cao cường thì nhất định đã xảy ra chuyện rồi!”. Hai người tôi tớ bên dưới trò chuyện không lớn, nhưng La Tiểu Hổ trên nóc phòng nghe thấy rất rõ. Y trong lòng không khỏi kinh ngạc, tự nhủ “Té ra lúc ban ngày nàng dâu nhỏ kia đã nhìn ra mình rồi, biết đêm nay nhất định mình sẽ tới, biết đâu nàng dâu nhỏ này lại cũng có bản lĩnh như Ngọc Kiều Long? Được! Ta phải gặp cô ta một lần”. Lúc ấy bíu chặt trên nóc nín thở không động đậy.
Đến khi người đầy tớ trai quay lưng bước đi người bộc phụ trở vào phòng rồi, La Tiểu Hổ từ nóc phòng nhảy xuống, cũng không thấy động tĩnh gì, trong phòng có người đang nói chuyện, dường như cũng không phát giác ra. La Tiểu Hổ nhón chân đi tới trước cửa sổ, dùng ngón tay thấm một ít nước bọt nhè nhẹ chọc thủng lớp giấy dán cửa sổ, khom người nhìn vào, chỉ thấy trong phòng tuy không rộng lớn như Ngọc phủ song đồ vật trần thiết mười phần tinh tế, trong phòng không có ai khác, chỉ có một người đàn ông trẻ tuổi và nàng dâu trẻ ăn mặc theo lối Bát kỳ. Người đàn ông giống một thư sinh yếu ớt, mặc một bộ quần áo bằng lụa xanh, bím tóc cuốn lên đầu, đang nhìn nhìn nàng dâu trẻ tươi cười. Nàng dâu trẻ ngồi quay lưng lại, cũng mặc quần áo màu xanh, tay cầm một thanh đao, hai người như một cặp vợ chồng nhỏ, tình cảnh vô cùng đằm thắm hòa hợp. Tuy trong hoàn cảnh đề phòng gian tặc nghiêm mật, nhưng cặp vợ chồng nhỏ này vẫn cười đùa hạ giọng trò chuyện với nhau. Nàng dâu trẻ kia lại xoay người, ánh đèn chiếu lên nửa mặt nàng, vô cùng xinh đẹp, đúng là người mà La Tiểu Hổ nhìn thấy lúc ban ngày. Nàng vươn vai, lại nhẹ nhàng bước xuống tươi cười nói:
“Ngươi đừng quấy rầy ta, phu nhân lại hỏi này nọ.
Có thể gian tặc sẽ tới ngay đấy!”. Thiếu niên kia vẫn tươi cười kéo kéo tay nàng, nàng giơ giơ đao như định chém xuống nhưng lại tươi cười nói:
“Thật quấy nhiễu quá! Văn Hùng đừng quấy rầy ta! Lắng nghe động tĩnh, thằng giặc ngốc kia sắp tới rồi đấy! Nhưng lúc bấy giờ ngươi ngàn vạn lần đừng ra mặt trước, ngươi chưa từng gặp đại địch, ta không yên tâm!”. Vị thiếu gia tên Văn Hùng kia cười nói:
“Cô cũng chưa gặp phải đại địch, ta cũng không yên tâm”, hai người cùng cười, vô cùng thân thiết. La Tiểu Hổ ngoài cửa sổ trong lòng lại vô cùng ái mộ và ghen ghét, nghĩ thầm người ta có thú vui trong khuê phòng, La Tiểu Hổ mình lại không có được à?”. Y trợn mắt nhìn vào trong, quên hết mục đích tới đây để làm gì, nhưng không ngờ chát một tiếng, một mảnh ngói bay tới đánh trúng lưng y. Y không cảm thấy đau lắm, nhưng giật nảy mình, vội vung đao quay lại, đèn trong phòng đột nhiên tắt ngấm. Y nhảy ra nóc phòng giữa viện nhìn quanh, chỉ thấy một màn tối đen không nhìn thấy gì.
Lúc ấy đôi vợ chồng trẻ trong phòng nhất tề xong ra, vung đao xông về phía y. La Tiểu Hổ lui lại vài bước, một tay cầm bảo đao, một tay xua xua, nói:
“Đừng động thủ! Ta tới đây không có ác ý!”. Không ngờ chưa dứt lời, Văn Hùng đã vung đao chém luôn mấy nhát, tức giận nói:
“Ban ngày ngươi đi theo vợ ta, buổi tối còn dám tới à, còn dám nói là không có ác ý nữa!”. Ngọn cương đao như ánh chớp hạ xuống, La Tiểu Hổ vội vung mau bảo đao đón đỡ. Nàng dâu trẻ kia vội gọi “Văn Hùng mau tránh ra, để ta ...”. Đao pháp của nàng dâu trẻ rất tân kỳ, liên tiếp ra tay khiến La Tiểu Hổ không thể không lùi lại, đồng thời La Tiểu Hổ cũng không muốn làm họ bị thương. Y xoay người nhún chân vọt lên nóc phòng phía đông, còn nói vọng xuống dưới:
“Ta tới đây là để xin tiểu tẩu tẩu làm giúp một việc! Ta ở đây có một lá thư ...”, không ngờ nàng dâu trẻ đã phi thân lên nóc phòng đuổi theo, ánh đao chớp lên, La Tiểu Hổ vội vung đao đón đỡ, đao chạm đao chỉ nghe loảng xoảng một tiếng, thanh đao trong tay nàng dâu trẻ đã bị chém đứt, nàng hoảng sợ né qua một bên, La Tiểu Hổ cũng lui lại một bước. Không ngờ phía sau có người không biết là ai đá y một cước, La Tiểu Hổ ngã huỵch xuống đất, bên dưới có Văn Hùng vung đao chém tới. La Tiểu Hổ liền gấp rút phóng một cước đá vào cổ tay Văn Hùng, hất bay thanh cương đao ra đồng thời mau lẹ lăn tròn một vòng, vung bảo đao chém tới, chỉ nghe một tiếng kêu thảm, Văn Hùng ngã vật xuống. La Tiểu Hổ giật nảy mình, lúc ấy nàng dâu trẻ kia từ nóc phòng nhảy xuống, thanh đao trong tay tuy đã bị chém đứt một đoạn nhưng nàng vẫn vũ động như bay chém tới tấp vào La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ tức giận đón đỡ hai nhát. Lúc ấy trong phòng có tiếng la thét, bên ngoài lại có tiếng xôn xao, La Tiểu Hổ lại nhún chân nhảy lên nóc phòng.
Không ngờ trên phòng có một người nằm sẵn móc vào chân y, ầm một tiếng, La Tiểu Hổ ngã ngồi trên nóc ngói. Người kia nhảy dựng lên chụp tới, mặt mũi tuy không nhìn thấy rõ nhưng vóc dáng nhỏ nhắn, La Tiểu Hổ vung bảo đao gạt ra hỏi:
“Ngươi là ai ?”. Người nhỏ nhắn kia không trả lời một tiếng, chỉ vươn tay ra toan đoạt thanh bảo đao của La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ lăn một vòng trên nóc nhà, hai chân đạp một cái nhảy phắt lên. Đó vốn là viện ngách, trong chính viện tiếng người ồn ào, lại có tiếng khóc lóc của phụ nữ. La Tiểu Hổ vừa định bỏ chạy nhưng cái bóng đen nhỏ nhắn trên nóc nhà lại như con mèo đêm gào lên một tiếng chụp tới. La Tiểu Hổ dùng đao gạt một cái, người kia hụp đầu xuống, lật tay lên định đoạt thanh bảo đao. La Tiểu Hổ thi triển đao pháp đao quang chớp chớp, người kia rút tay về ứng phó, nhảy phải nhảy trái giống hệt một con khỉ, thân thủ cực kỳ mau lẹ. Đao của La Tiểu Hổ tuy không bị cướp nhưng y cảm thấy người này vô cùng lợi hại, nhất là mấy chiêu Tảo đường thoái, giả sử La Tiểu Hổ không có chân công phu thì đã sớm bị y quét ngã rồi. La Tiểu Hổ đao pháp càng lúc càng nhanh nhưng thân hình không ngừng lùi lại, người kia thì quyền cước đánh tới càng lúc càng mạnh, La Tiểu Hổ chém hờ một đao, phi thân vọt lên tường.
Bên kia tường là một gia trang khác, gia trang này cũng bị tiếng ồn ào bên kia làm tỉnh giấc, các viện trong phòng đều thắp đèn, lại có người đứng trên nóc nhìn ra ngoài hỏi “Ai?”. La Tiểu Hổ lại nhảy lên phòng ấy, đạp lên mái ngói chạy mau, chạy qua rất nhiều phòng viện, không đề phòng sau người lại có một cái bóng đen nhỏ đuổi theo. La Tiểu Hổ vội từ nóc nhà vọt lên tường, nhảy ra phía ngoài, chỗ đó đã tới đường lớn, là một khoảng đất trống rộng mênh mông tối om. Cái bóng nhỏ kia lại như mũi tên lao ra đuổi theo. La Tiểu Hổ quay người vung đao, tức giận quát một tiếng:
“Ngươi là ai? Tại sao cứ ép ta?”. Cái bóng đen kia cười hắc hắc một tràng, cũng không trả lời, lại sấn tới muốn cướp thanh đao của y. La Tiểu Hổ đã vô cùng tức giận vù vù vung đao, cái bóng đen từng bước từng bước đuổi theo.
Đột nhiên La Tiểu Hổ cảm thấy một chân đạp vào khoảng không, té ra sau lưng là một cái hầm sâu. La Tiểu Hổ vừa rơi xuống, trong hầm rất hôi hám đại khái là không ít nước bùn. Người bên trên hô hô cười rộ, La Tiểu Hổ tức giận chỏ lên chửi mấy câu, bên trên cũng không nói gì. La Tiểu Hổ tức giận dưới hầm suốt nửa ngày mới bò lên được, lại nắm chặt thanh bảo đao đề phòng người kia tới cướp, nhưng nhìn bốn bên không thấy cái bóng đen, đại khái người ấy đã bỏ đi rồi. La Tiểu Hổ thở hổn hển một lúc, lê chân bước đi, cảm thấy hai bàn chân ướt át, trong lòng lại không yên tâm về phủ đệ mà mình vừa xông vào gây ra tai họa. Võ nghệ của nàng dâu trẻ kia quả thật không kém. Về lên tới phòng, nghĩ không ngờ trong thành Bắc Kinh chỗ nào cũng có loại kỳ nhân như vậy!
Chỉ là chồng nàng bản lĩnh kém cỏi, bị mình lỡ tay làm bị thương, há lại không khiến nàng đau lòng sao? Hừ, tự mình đã không đúng rồi. Nhưng lại nghĩ tới lúc nhìn trộm tình hình ngọt ngào của họ qua cửa sổ, trong lòng lại càng thấy ghen ghét.
La Tiểu Hổ lại nghĩ “Lúc nào mình mới có thể kết thành vợ chồng với Ngọc Kiều Long? Nàng ở kinh thành trong mấy tháng nay hoàn toàn không phải là an phận giữ mình, không ra khỏi cửa, nàng cũng ăn trộm bảo kiếm, làm gian tặc, nhưng nàng không chịu ra mặt hẹn hò với mình, nàng quen biết nàng dâu trẻ biết võ nghệ kia nhất định nàng còn quen biết không ít người tài giỏi, bất kể là ai cũng không thể chuyển giùm cho nàng một lá thư gửi mình sao? Nhưng nàng không muốn làm thế. Mình chưa làm quan, nàng lại muốn vứt bỏ mình, cô gái bạc tình kia giỏi thật, đêm nay ta không tìm nàng không được!”. Lúc ấy La Tiểu Hổ giắt bảo đao vào thắt lưng, trong bóng đêm tối om y nhìn nhận đường đi, chạy tới Cổ Lâu. Lúc ấy trên đường lại có tiếng thanh la khua dồn dập, có tiếng vó ngựa khua ròn rã, dường như là quan quân đi tuần tra ban đêm. La Tiểu Hổ vượt qua hẻm nhỏ quanh co đi tới Bắc thành, kể từ Cổ Lâu đi về phía tây, trong giây lát đã tới trước cổng Ngọc phủ. Ở đó rất yên tĩnh, ngoài tám cây hòe bị gió thổi xào xạc trước cửa, thì ngoài ra không có động tĩnh gì, bên trong dường như cũng không có canh phòng gì nghiêm ngặt.
La Tiểu Hổ tới trước cổng, nằm phục xuống một lúc, vừa định nhảy lên nóc nhà, lại nghe có người thì thào gọi một tiếng! La Tiểu Hổ cả kinh, rút đao ra hỏi “Ai?”. Chỉ thấy trước ngực đột nhiên đau nhói một cái, đã bị trúng một mũi phi tiêu. La Tiểu Hổ đau tới mức suýt ngồi phệch xuống đất. Y vừa khom người nhổ mũi phi tiêu, không ngờ một quả Lưu tinh chùy lại đánh tới trúng cổ y, đồng thời trên cây lại có một người nhảy xuống vung đao chém, một ngọn Lưu tinh chùy khác sau lưng lại đập trúng mông y. La Tiểu Hổ vừa vung đao đón đỡ vừa tránh né, ôm vết thương chạy xuống gò, vù vù hai mũi phi tiêu lại từ trên phóng xuống, một mũi đánh trượt, một mũi bị La Tiểu Hổ chụp được. Y không dám tái đấu, xoay người bỏ chạy. Hai người sau lưng lại đuổi riết theo, lại cất tiếng chửi mắng không ngớt, một là giọng phụ nữ nói “Ngươi đứng lại mau, nếu không ta sẽ phóng phi tiêu giết chết ngươi đấy”. La Tiểu Hổ vội vàng cúi đầu, nhưng hoàn toàn không có phi tiêu phóng tới, lại nghe một giọng đàn ông nói:
“Bằng hữu, đứng lại đi! Ngươi đã bị thương rồi, còn định chạy sao? Đứng lại đi, chúng ta nói chuyện, ngươi tới đây vì con hồ ly nhỏ bọn ta cũng không việc gì khác, chỉ cần ngươi nói cho bọn ta biết con Bích Nhãn hồ ly nhỏ ấy là người nào trong Ngọc phủ thì chuyện giữa chúng ta kể như xong”. Giọng nói ấy vô cùng quen thuộc, là giọng Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo. La Tiểu Hổ bất giác càng tức giận quay lại nói:
“Được! Ngươi cũng dám coi thường ta à?”. Đang định quay lại quyết đấu với Lưu Thái Bảo, nhưng phi tiêu của nữ nhân kia lại phóng tới, may mà không trúng. La Tiểu Hổ quay người chạy tiếp, lại hối hận đêm nay không mang theo nỏ tiễn, nhưng dù có mang theo cũng không có bao nhiêu tác dụng, cũng không thể bắn chết người ta.
Y vội vội vàng vàng chạy một quãng xa, hai người phía sau mới không đuổi nữa, y mới thong thả bước đi. Vết thương trước ngực đau buốt, thân thể rã rời nhưng y không hề để ý, y chỉ buồn bã. Vì võ nghệ của mình giỏi nhất là một đao một thương, hoặc là đấu vật tranh đua sức lực, hôm nay lại gặp cái bóng đen nhỏ kia, thần xuất quỷ nhập, không biết sử dụng quyền pháp gì. Y hoàn toàn không cần lấy sự khéo léo để thắng người, lại thêm Lưu Thái Bảo nhân lúc y không đề phòng đánh Lưu tinh chùy ra, phi tiêu của nữ nhân đi cùng Lưu Thái Bảo quả thật khiến y khó đề phòng, khó chống đỡ, khí tức trong lòng y lại trào lên! Trong con đường nhỏ này ở Cổ thành, y cảm thấy đi không được! Y ở giữa sa mạc, trên thảo nguyên là hảo hán vô địch cái thế, nhưng tới kinh thành lại bị một bọn tiểu bối khinh rẻ làm nhục. Y căm tức đi về phía Nam thành tìm một góc tường thành vắng vẻ leo qua, trở về đường Tây Châu Thị.
Khách điếm y trú toàn bộ lầu trên lầu dưới đều không có ánh đèn. Y nhảy qua tường vào, cũng không ai tỉnh giấc, y lại mò mẩm lên lầu. Không ngờ bước lên tới lầu, trước mắt lại có một bóng đen vọt tới định giật thanh bảo đao y cắm trong bụng. Y vội một tay giữ chặt bụng, đánh trả một quyền, người kia né ra, lại ra một chiêu Tảo đường thoái quét trúng nhưng La Tiểu Hổ không ngã. La Tiểu Hổ vô cùng tức giận, quay người chụp tới, lại hỏi “Ngươi là ai?”. Cái bóng đen kia không đáp. La Tiểu Hổ quyền đánh chân đá, cái bóng đen ấy cũng vung quyền đón đỡ, nhưng y không chống nỗi sức mạnh của La Tiểu Hổ. Họ đùng đùng ầm ầm đánh nhau một trận ở đó. Người trong khách điếm đều giật mình tỉnh dậy. Có người đằng hắng hỏi:
“Có chuyện gì thế?”. La Tiểu Hổ đáp “Có gian tặc!”, đồng thời không ngừng thi triển quyền cước. Cái bóng đen kia xoay người nhảy xuống lan can lầu, La Tiểu Hổ định xuống lầu đuổi theo, lại nghe bên dưới có tiếng cười nhạt, cái bóng đen kia đã không thấy đâu nữa.
Lúc ấy trong khách điếm đều thắp đèn lên. La Tiểu Hổ rón rén vào phòng, cài chặt then cửa, lên giường nằm một lúc. Vết thương ở ngực vô cùng đau đớn, trên cổ tê rần, nỗi tức giận trong lòng không sao phát tiết, y căm hận tất cả mọi người. Lúc ấy bên ngoài có tiếng người nhốn nháo, tiếng bước chân chạy thình thịch trên cầu thang vang lên, chủ khách điếm dường như cũng bị đánh thức. La Tiểu Hổ lại nghĩ thầm :
Tính ra thì cái bóng đen bé nhỏ kia thật là đáng ghét, không biết y là ai? Cứ đối đầu với mình từ Đông thành đuổi tới Nam thành, vả lại y lại biết mình ngụ ở khách điếm này, từ nay trở đi chuyện gì cũng sẽ bị y làm khó, cản trở, mình làm thế nào để trừ khử y là hay?
Đêm ấy La Tiểu Hổ trong lòng rối loạn, chỗ vết thương lại đau nhức nên không hề ngủ, đến sáng y mới bằn bặt thiếp đi. Ngủ thẳng đến quá giờ Ngọ, bên ngoài có người đập cửa ầm ầm, La Tiểu Hổ mới nhịn đau ngồi dậy bước ra mở cửa thì thấy bên ngoài là hai gã lâu la Hoa Kiểm Hoan và Sa Mạc Thử mà y mang theo. Hai người này vốn thấy “Lão gia” của họ tới giờ này vẫn chưa dậy, họ rất ngờ vực, bây giờ vừa mở cửa lại nhìn thấy “Lão gia” chân đầy bùn đất, ngực đầy vết máu, họ đều giật nảy mình! Hai người bước vào, tiện tay cài chặt cửa lại. Sa Mạc Thử hạ giọng hỏi:
“Chuyện gì thế, lão gia?”. La Tiểu Hổ trừng mắt nói “Đừng có hỏi!”. Y cúi đầu nhìn nhìn, thấy vết máu loang đỏ một nửa, y lại tức tối vò nát. Hoa Kiểm Hoan, Sa Mạc Thử đều trố mắt ngẩn người. La Tiểu Hổ vừa thay áo quần và tất, vừa sai bảo:
“Mau ra mua thuốc cho ta, lại mua một thanh phác đao về đây!”. Sa Mạc Thử dạ một tiếng quay người bước ra. Hoa Kiểm Hoan lại đóng chặt then cửa, rồi bước tới trước mặt La Tiểu Hổ hạ giọng hỏi:
“Là chuyện đêm qua à!”. La Tiểu Hổ xua xua tay, không cho y hỏi nhiều, chỉ nói:
“Các ngươi cẩn thận một chút, bây giờ có rất nhiều người trong bóng tối ám hại chúng ta đấy!”. Hoa Kiểm Hoan hạ giọng thì thào:
“Hôm nay bên ngoài đều đồn là đêm qua nhà Thiết thương Đức Khiếu Phong ở Đông thành bị gian tặc đột nhập, làm kinh động thiếu phu nhân, làm bị thương thiếu gia nhà y”. La Tiểu Hổ vừa nghe, không kìm được kinh ngạc. Vì Đức Khiếu Phong là người rất nổi tiếng, xưa nay mình vẫn kính phục y, không ngờ nhà đêm qua mình vào lại là nhà Đức Khiếu Phong, lỡ tay làm con trai y bị thương, quả thật rất không phải, trong lòng phiền muộn, lại lên giường nằm. Hoa Kiểm Hoan lại nói:
“Hôm nay trong ngoài thành đều canh phòng rất nghiêm ngặt, các nơi trà đình tửu điếm đầy thám tử của nha môn, trong vòng hai ngày chúng ta đừng ra cửa mới hay”. La Tiểu Hổ gật gật đầu, lại thở dài. Hoa Kiểm Hoan đem mớ quần áo dính máu của La Tiểu Hổ giấu xuống dưới gầm giường, đem thanh bảo đao dằn lên.
Lúc ấy bên ngoài lại có người gõ cửa. La Tiểu Hổ vội vàng ngồi dậy, Hoa Kiểm Hoan nhìn y xua tay, bảo y cứ nằm xuống. Lại kéo màn che người y, đá hai chiếc tất dính bùn dưới sàn vào gầm giường rồi mới ra mở cửa, té ra bên ngoài là Sa Mạc Thử dắt tiểu đạo sĩ ngụ cùng khách điếm vào. Tiểu đạo sĩ lưng đeo thùng lá thuốc, miệng cười hì hì. La Tiểu Hổ lại không kìm được giật mình biến sắc. Sa Mạc Thử bước tới gần hạ giọng nói:
“Vị đạo gia này có thuốc rất hay, chuyên chữa vết thương vì đao kiếm, ở Giang Nam y đã chữa chạy cho rất nhiều người”. La Tiểu Hổ trừng mắt nhìn tiểu đạo sĩ đột nhiên hỏi:
“Ngươi qua lại giang hồ bao nhiêu năm rồi?”. Tiểu đạo sĩ đặt cái thùng lá thuốc lên ghế, bước tới gần nói “Ít nhất cũng hơn mười năm rồi, chúng tôi nhiều đời bán thuốc trên giang hồ, thuốc trong cái thùng này là bí phương tổ tiên truyền lại”. La Tiểu Hổ trợn mắt nói:
“Ngươi có biết võ nghệ không?”. Tiểu đạo sĩ nhe răng ra cười hì hì như con khỉ, lắc đầu nói:
“Tôi chưa học qua, tôi là người làm ăn, cũng không dùng tới võ nghệ, nhưng tôi thường chữa bệnh cho người biết võ nghệ.
Nhưng hiệp khách, tiêu đầu, đại vương nổi tiếng nhất trên giang hồ bị thương cũng gọi tôi tới chữa. Bổ thiết bình kim tán, Sinh long hoạt hổ cao của tôi đều là nổi tiếng bốn phương!”. Nói xong, Hoa Kiểm Hoan lại cài then cửa lại.
La Tiểu Hổ tự mở cúc áo, để lộ vết thương máu thịt bầy nhầy ra. Tiểu đạo sĩ bèn mở rương thuốc của y, lấy ra thuốc cao và một bao thuốc viên. La Tiểu Hổ lại hỏi:
“Ngươi đi lại giang hồ, có biết trên giang hồ ai là người võ nghệ cao cường nhất, nổi tiếng nhất không?”. Tiểu đạo sĩ nói:
“Nếu nói về võ nghệ thì ko ai giỏi hơn Giang Nam Nhạn, Lý Mộ Bạch, Hầu Nhi Thủ ba người già trẻ!”. La Tiểu Hổ cười nói:
“Hầu Nhi Thủ là người thế nào? Ta chưa từng nghe nói qua, đại khái nhân vật không có gì xuất sắc, võ nghệ không cao cường chăng?”. Tiểu đạo sĩ nói:
“Ha ha, là ngươi không biết, tên tuổi của Hầu Nhi Thủ lớn lắm đấy!
Y là thiếu gia của Đàm Viên ngoại ở phủ Phượng Dương, đại đệ tử của Lý Mộ Bạch, ai mà bằng được?”. La Tiểu Hổ cười cười, lại hỏi:
“Ngươi có biết một vị tên Cao Lãng Thu không?”. Tiểu đạo sĩ lắc đầu nói:
“Chưa nghe nói”. La Tiểu Hổ lại hỏi:
“Ngươi đã qua núi Vũ Đang chưa?”. Tiểu đạo sĩ gật đầu nói:
“Có đi qua, các đạo sĩ trên núi ấy võ nghệ một đời lại không bằng một đời”. La Tiểu Hổ lại hỏi:
“Ngươi biết ở Tân Cương có Bán thiên vân La Tiểu Hổ không ?”.
Tiểu đạo sĩ lắc đầu, thắp ngọn nến cháy dở lên hơ hơ hai lá thuốc cao, lại rắc thuốc trong cái bao lên. La Tiểu Hổ lại hỏi:
“Ngươi có biết Dương Tiểu Báo không?”. Tiểu đạo sĩ nói:
“Đơn đao Tiểu Thái tuế Dương Báo ba năm trước rất nổi tiếng trêng giang hồ, vào cung ăn trộm hơn bốn mươi viên trân châu, về sau chết ở phủ Bảo Định thì ta có biết, nhưng không nghe nói Dương Tiểu Báo nào cả!”. La Tiểu Hổ giật nảy mình, trong lòng nổi lên một mối bi ai, lại trợn mắt hỏi riết:
“Sau khi Dương Báo chết nhà y còn ai không?”. Tiểu đạo sĩ cầm lá thuốc cao nói:
“Chuyện xảy ra đêm qua, Dương Lệ Phương con dâu Thiết chưỡng Đức Ngũ gia chính là em gái Dương Báo!”. La Tiểu Hổ lập tức ngẩn người.
Tiểu đạo sĩ dán hai lá thuốc cao hơ nóng lên vết thương của La Tiểu Hổ rồi dùng tay ấn mạnh, La Tiểu Hổ lập tức “Ái chà” một tiếng ngất đi luôn, khiến tiểu đạo sĩ giật nảy mình. Hoa Kiểm Hoan và Sa Mạc Thử vội bước qua gọi “Lão gia” tỉnh dậy. Tiểu đạo sĩ kinh ngạc nói:
“Vậy thì thân thể của y bị hư nhược à, ngay cả một chút thuốc cao cũng chịu không nổi sao?”. Hoa Kiểm Hoan định tìm giấy để đốt lên cứu, Sa Mạc Thử lại luôn miệng gọi “Lão gia, lão gia, La lão gia!”. Tiểu đạo sĩ kia ngẩn người, đột nhiên La Tiểu Hổ hé mắt ra, y vội xua tay ra hiệu cho tất cả mọi người ra ngoài hết, y thì ở đó không kìm được nỗi thống khổ, một vị anh hùng to lớn lại khóc nức nở như một đứa con gái nhỏ.
Từ đó y cũng không ra khỏi phòng, cơm nước cũng biếng ăn, rượu cũng không uống, lại càng ít nghe y hát câu “Tên ta là Hổ em tên Báo. Còn có em gái tên Anh Phương”. Đồng thời cũng không biết tiểu đạo sĩ cho y loại thuốc gì, mà vết thương không những không lành, lại càng sưng vù lên!
Qua ba bốn hôm, trong ba bốn hôm ấy bên ngoài tiếng đồn râm ran, đều nói trong kinh thành có đại đạo ẩn núp. Nha môn Đề đốc trong thành, nha môn Ngự sử ngoài thành đều đang phái sai quan đi khắp nơi điều tra lai lịch của những người khả nghi. Lại nói Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, Thần thương Dương Kiện Đường, Ngũ trảo ưng Dương Chính Lễ hiện đang ngày đêm đi khắp trên phố, họ nhất định phải bắt được tên gian tặc giết chết Đức đại thiếu gia mới cam tâm.
Ngoài Sa Mạc Thử thường ra ngoài đi nghe ngóng tin tức, Hoa Kiểm Hoan trên mặt có vết sẹo cũng không dám ra cửa. Y suốt ngày đánh bạc với tiểu đạo sĩ, bao nhiêu tiền “lão gia” cho y đều bị tiểu đạo sĩ thắng hết. Tiểu đạo sĩ không những giỏi đánh bạc, mà kiến văn về giang hồ rất rộng rãi, nhưng họ rốt lại không đoán được tiểu đạo sĩ là loại nhân vật nào.
La Tiểu Hổ ở trên lầu tuy bị trọng thương, vả lại lòng tàn ý lạnh nhưng vẫn cẩn thận gìn giữ thanh bảo đao trên chuôi có vòng của y. Y biết có người đang muốn lấy thanh bảo đao này, vả lại người ấy đại khái cũng đang ở đây. Vì hàng đêm y biết ngoài cửa có tiếng động, chỉ là người ấy chưa thể đắc thủ, y ngờ tiểu đạo sĩ kia là người trong bọn lục lâm. Nhưng nhìn kỹ lại thì lại không giống, sai bọn Sa Mạc Thử, Hoa Kiểm Hoan thăm dò, cũng chỉ là một chút dấu vết khả nghi cũng không tìm ra.
Trời ấm dần, vết thương của La Tiểu Hổ dán hai lá thuốc cao cũng ngày càng nặng. Hôm ấy chẳng qua chỉ mới đến canh hai, đột nhiên có một người bước vào phòng y, trong phòng y vẫn còn ngọn nến sáng rực trên bàn. La Tiểu Hổ nghe tiếng bước chân vội vàng nhịn đau trở dậy, đồng thời nắm cái bọc, trên cái bọc chính là thanh bảo đao kia. Y trợn tròn mắt, nhìn thấy dưới ánh đèn người đứng ở đầu giường là một thiếu niên mặc quần áo bằng đoạn xanh, vóc người nhỏ nhắn, khuôn mặt tuấn tú! Ái chà, không phải là đàn ông, té ra chính là người yêu Ngọc Kiều Long của y! Y nói “À, cô vừa tới à?”.
Ngọc Kiều Long lại nhìn y xua tay, khuôn mặt tuấn tú lạnh lùng như làn sương thu, không có chút nào ấm áp, không có chút nào nhu mì, chỉ bước tới một bước cúi xuống nghiêm khắc hỏi y, âm thanh cực nhỏ, nói:
“Ngươi tới Bắc Kinh là có ý gì ? Tại sao bấy nhiêu ngày ngươi không tới? Ngươi tới nhà họ Đức gây ra chuyện gì ? Ngươi có biết Dương Lệ Phương là em gái ngươi không ? Ngươi giết Đức Văn Hùng là giết em rể ngươi, ngươi quả thật là cường đạo, lúc trước ta nhìn lầm ngươi rồi !”. La Tiểu Hổ trong lòng như đao cắt, y lật người ngồi lên định phân trần, Ngọc Kiều Long không cho y trả lời, lại tức giận nói “Ngươi ở đây vài hôm nữa nhất định sẽ bị bắt. Ta bây giờ không có cách nào cứu ngươi, ta tự cứu ta còn chưa xong. Ta chờ ngươi ba năm, hy vọng ngươi có chỗ xuất thân, không ngờ đều thành ảo mộng. Ngươi ngày càng rơi rụng thành kẻ hạ lưu, cha mẹ ta hiện đã hứa gả ta cho Lỗ Hàn lâm Phủ thừa phủ Phụng Thiên, ta không có cách nào trái ý. Hôm nay ta tới để nói câu này với ngươi, là trách ngươi tự mình không có chí khí, chứ không phải ta vô tình!”. La Tiểu Hổ vội xua tay nói “Kiều Long!”. Ngọc Kiều Long cũng không thèm nhìn một cái bước ra khỏi phòng. La Tiểu Hổ lại buồn thảm kêu một tiếng “Kiều Long, hiền muội!”.
Ngọc Kiều Long đã bước được hai bước chợt dừng chân quay lại, ý tứ của nàng tựa hồ muốn quay lại nhìn vào phòng, nhưng lúc ấy đột nhiên có một người từ sau lưng nàng vọt tới. Ngọc Kiều Long vội vàng nghiêng người tránh ra, người ấy như một con khỉ, rất nhỏ bé, hai tay vung lên chụp nàng. Ngọc Kiều Long mau lẹ tránh ra, đồng thời phóng chân đá người ấy ngã lăn xuống, người ấy lăn một vòng rồi đứng dậy. Ngọc Kiều Long lại đá một cước, người ấy lăn lông lốc xuống cầu thang. Ngọc Kiều Long không dám ở lại đó lâu, bèn từ lan can nhảy xuống lầu, người như con khỉ kia lại nhào tới chụp, đánh rơi chiếc khăn xanh trên đầu Ngọc Kiều Long xuống đất. Ngọc Kiều Long tức giận một chưởng đánh ra, người kia lui lại hai bước, Ngọc Kiều Long vội phi thân vọt ra ngoài.
Lúc ấy ở quầy có mấy người chạy tới, Ngọc Kiều Long đã ra cổng. Nhưng nàng vừa ra khỏi cổng, không ngờ bên ngoài có hai người bước vào, một người tay cầm hỏa tập tùng hương đánh lên. Ngọc Kiều Long thấy trước mắt có tia lửa lóe lên vội nghiêng người tránh qua, lúc ấy người đánh hỏa tập kia cũng giật mình nhảy dựng lên, kinh ngạc nói:
“Ái chà, té ra là cô ta! Hôm nay Lưu Thái Bảo ta có nằm mơ cũng không nghĩ là cô ta”. Ngọc Kiều Long cả kinh quay người dùng Liên châu nỏ tiễn bắn một phát vào người đang nói, người đi cùng Lưu Thái Bảo trúng tên khuỵu xuống, người trong khách điếm la hét ầm ĩ, trên phố cũng còn nhiều nhà chưa đóng cửa. Ngọc Kiều Long bèn chạy mau qua phía đông. Lúc ấy trời đã tối dần, tiếng trống báo canh đã khua ba hồi, Cổ thành cao cao đã rơi vào màn đêm tịch mịch. Ngọc Kiều Long vượt thành lén trở vào phủ, trong lòng vô cùng lo lắng.
Lưu Thái Bảo vốn là dắt theo Hoa ngưu nhi Lý Thành, đêm nào cũng tới khách điếm La Tiểu Hổ trọ để dò xét, hôm nay không ngờ lại dò xét ra một chuyện mà y không ngờ, khiến y hoảng sợ ngẩn ra! Hai người chạy theo về phía đông, Hoa ngưu nhi Lý Thành vì mông trúng một mũi tên, nên chạy không nổi, thở hổn hển nói:
“Đứng lại đi, đứng lại đi! Rốt lại thằng đầy tớ vừa rồi ngươi đánh hỏa tập soi vào mặt là ai thế? Thằng đầy tớ ấy sao lại lợi hại thế, không nói gì đã phát tên!”. Lưu Thái Bảo thì nói:
“Đó là con hồ ly nhỏ, ta thật không ngờ là thị ! Chẳng trách gì trước đây Du Tú Liên không chịu nói rõ với ta. Bây giờ, bây giờ thì chuyện này ngay cả vợ ta cũng không thể nói cho biết được, bây giờ biết y thị là ai, mới là khó đây!”. Hai người cứ thế trở về Toàn Hưng tiêu điếm.
Lúc ấy La Tiểu Hổ trên phòng đập phá một trận. Tiểu đạo sĩ bán thuốc bị người ta đánh sưng mặt nhưng y nhặt được một cái mũ nhỏ. Chưởng quỹ thì nhảy nhót hò hét như sấm, chỉ tiểu đạo sĩ mắng “Không lạ gì khách điếm của ta mấy hôm nay thường có chuyện, khiến khách khứa không được yên, té ra ngươi không phải là người tốt, ngươi cút đi ngay, nếu không ta sẽ bắt ngươi giao cho quan đấy”. Tiểu đạo sĩ ôm mặt nén giận, cũng không nói gì, sau cùng có người khách già thường ở đó và tiên sinh kế toán khuyên giải Chưởng quỹ, nói “Đừng làm ầm lên! Bây giờ ngoài phố đang có chuyện, cứ để y ở thêm một tối, sáng mai nhất định bảo y đi là được”. Chưởng quỹ đến lúc ấy mới không thể không nén giận, lại nói với tiểu đạo sĩ “Ngày mai mời người đi cho! Người còn thiếu bao nhiêu tiền chúng tôi cũng không cần! Xin người đừng gây chuyện cho chúng tôi nữa! Chúng tôi ở đây là mua bán ngay thẳng!”. Tiểu đạo sĩ gật gật đầu.
Lúc ấy Sa Mạc Thử đã chạy lên lầu báo lại với La Tiểu Hổ, nói “Tiểu đạo sĩ kia té ra là gian tặc, mới rồi bị người ở ngoài vào đánh cho”. La Tiểu Hổ tựa hồ không nghe thấy câu ấy, y chỉ nằm ngửa mặt lên trời, trợn tròn hai con mắt ngây dại! Hai mắt của y bị ánh lửa chiếu vào đỏ rực, đỏ đến phát sợ! Sa Mạc Thử sợ quá vội vàng lùi lại. Từ nửa đêm trở về sáng trong khách điếm không có chuyện gì xảy ra.
Sáng sớm hôm sau, tiểu đạo sĩ kia cùng cái rương thuốc của y đột nhiên không thấy đâu, cửa phòng vẫn không mở, không biết y đi lúc nào. Ở bức tường vôi trắng cạnh cửa có mấy câu viết bằng than đen “Ta là Giang Nam đại hiệp Hầu nhi thủ Đàm Phi, sau khi ta đi rồi, trong khách điếm vẫn có gian tặc, nhất định còn gây ra chuyện, xin nhà chủ phải cẩn thận đề phòng”.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 8**

Kiệu mới đón cô dâu ác hổ chặn đường
Ngựa tốt đuổi xe hương Kiều Long bỏ trốn

La Tiểu Hổ sau khi đổi thầy thuốc, vết thương vì phi tiêu trước ngực lành dần, chỉ là trong lòng uất ức, lại thêm thương tâm. Có ba chuyện làm y hối tiếc nhất :
một là quá không phải với em gái. Vốn xa cách nhau đã lâu, một sớm anh em có cơ duyên gặp mặt, đúng ra phải nói về biến cố bi thảm của gia đình trong quá khứ, anh em sau khi chia lìa tao ngộ ra sao, sau đó bàn bạc cách làm sao trả thù vân vân. Thiết chưởng Đức Khiếu Phong tính ra cũng là thân thích của mình, nhưng mình bất tài, hôm ấy chuyện bé xé ra to, chém chết Đức Văn Hùng. Hôm nay Ngọc Kiều Long tới nói, thì y đã chết rồi. Ờ, mình giết chiết em rể mình, khiến em gái còn trẻ phải ở góa, thì còn mặt mũi nào đi gặp em gái nữa? Cho dù tự mình lăng trì xử tử cũng không thể chuộc được tội lỗi. Hai là lời Ngọc Kiều Long hôm trước tới đây nói, rõ ràng là tình nghĩa đoạn tuyệt ! Quên hết lời thề trong sa mạc, ân tình trên thảo nguyên, nàng đi lấy gã Lỗ Phủ thừa gì đó rồi. Nàng hận mình không có chí khí, không thể làm quan, nhưng mình phải làm sao mới được tính là có chí khí, mới có thể làm quan đây ? Ba là Hầu nhi thủ, mấy lần phá hỏng chuyện của mình, lúc ra đi còn nhân lúc mình bị thương nặng ăn trộm thanh bảo đao của mình, quả là đáng giận !
La Tiểu Hổ nghĩ tới bấy nhiêu chuyện là đau khổ buồn rầu hối hận, lập tức nỗi uất ức tràn lên cổ vốn định nhịn đau đi tìm em gái tạ tội, tìm Ngọc Kiều Long chất vấn, tìm Hầu nhi thủ đòi bảo đao, nhưng lại thấy thân thể rã rời, tinh thần suy sụp. Hôm ấy Hoa Kiểm Hoan, Sa Mạc Thử lại tới thì thào với y “Đại gia, chúng tôi ở đây cũng không có việc gì, vết thương của người cũng đỡ nhiều rồi, Ngọc tiểu thư muốn lấy Lỗ Phủ thừa thì cứ để cô ta lấy Lỗ Phủ thừa, chúng ta về Tân Cương buôn ngựa thôi!”. La Tiểu Hổ lắc đầu buồn bã nói:
“Muốn đi thì các ngươi cứ đi, ta cấp lộ phí cho”. Hoa Kiểm Hoan nói:
“Lộ phí không quan trọng, chỉ là đại gia, lão gia, người ở đây thế này sớm tối gì cũng xảy ra chuyện thôi”. La Tiểu Hổ cười nhạt nói:
“Ta đang đợi xảy ra chuyện để ta xem đây, ta xem họ làm gì được ta”. Đang nói chợt nghe ở cầu thang vang lên một tràng tiếng ầm ầm, Hoa Kiểm Hoan thò đầu ra nhìn, lập tức biến sắc, ngoảnh lại hoảng hốt nói:
“Tới rồi, tới rồi, là Lưu Thái Bảo!”. La Tiểu Hổ cũng hạ giọng nói:
“Mau đem đao cho ta chuẩn bị”. Hoa Kiểm Hoan đem thanh phác đao bằng sắt tốt lưỡi mỏng sống dày đặt cạnh La Tiểu Hổ, La Tiểu Hổ kéo chăn che thanh đao, giả như đang yên ổn nằm nghỉ. Lúc ấy bọn Lưu Thái Bảo bên ngoài đã lên tới lầu.
Ngoài Lưu Thái Bảo mặc áo hẹp bằng lụa xanh, còn có một người mặc quần áo vải, thân cao mặt vuông râu đen, Hoa Kiểm Hoan nhận ra đó là Thần thương Dương Kiện Đường, Chưởng quỹ Toàn Hưng tiêu cục vừa đi Diên Khánh về.
Phía sau là một đại hán tay cầm một thanh cương đao chớp chớp, người này là Ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ năm ngoái bị Bích Nhãn hồ ly đánh trọng thương, hiện đã khỏi hẳn. Lúc ấy Dương Kiện Đường đưa mắt cho Tôn Chính Lễ ra hiệu cho y không được lỗ mảng, Lưu Thái Bảo đi trước ba người bước vào phòng.
La Tiểu Hổ đang định chống tay ngồi dậy, Lưu Thái Bảo đã xua tay nói:
“Không cần khách sáo, không cần khách sáo! Ngươi cứ dưỡng thần đi! Bọn ta đã sớm định tới bái phỏng lão huynh ngươi, chỉ vì ngươi bị bệnh nên sợ sẽ quấy rầy ngươi. Hiện ba anh em bọn ta biết ngươi đã đỡ nhiều, nên tới hỏi thăm.
Chuyện ở nhà Đức Ngũ gia không nói tới nữa, vì Đức thiếu gia bị ngươi chém bị thương không nặng lắm. Đức Ngũ gia lòng dạ rộng rãi, y nói thà để người phụ ta chứ ta không phụ người nên y không muốn thù oán, vả lại vợ chồng y còn khuyên con dâu nén lòng bỏ qua”. La Tiểu Hổ vừa nghe câu ấy trong lòng bất giác thấy nhẹ nhõm, lại nghĩ té ra Đức thiếu gia không chết, lời Ngọc Kiều Long nói hôm trước chỉ là tin đồn, hoặc là mình nghe lầm, nhưng vẫn cảm thấy rất xấu hổ. Lại nghe Lưu Thái Bảo hạ giọng nói:
“Hôm nay ba anh em bọn ta tới đây không có chuyện gì khác, chỉ là bọn ta đã dò ra được ...”, nói tới đó đưa mắt nhìn nhìn Hoa Kiểm Hoan và Sa Mạc Thử, lại cười nói:
“Hai vị có thể tạm thời tránh ra ngoài một lúc không, ta có chuyện riêng muốn nói với La đại ca. Cứ yên tâm, bọn ta không đánh nhau mà. Nếu bọn ta muốn bức bách y, thì không đợi đến hôm nay đâu”.
Hai người bọn Hoa Kiểm Hoan liếc qua “lão gia” của họ, La Tiểu Hổ nhếch mép nói:
“Các ngươi đi đi”. Hai người vừa ngờ vừa sợ đi ra khỏi phòng. Tôn Chính Lễ cầm cương đao đứng sừng sững, mắt nhìn La Tiểu Hổ trừng trừng, Dương Kiện Đường đứng chắn trước mặt Tôn Chính Lễ vì sợ y đột nhiên động thủ, đồng thời để quan sát thần thái của La Tiểu Hổ. Lưu Thái Bảo thì bước tới một bước, nói:
“Bọn ta biết ngươi từ Tân Cương tới đây, ngươi thường đứng trước cổng Ngọc phủ. Ngọc tiểu thư cũng từng cải trang thành đàn ông tới đây, bọn ta cũng biết ngươi và Ngọc Kiều Long ắt có mối thâm giao. Bích Nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương chết năm ngoái nhất định là bạn bè của ngươi lúc ở Tân Cương, chuyện này có quan hệ rất lớn, mai đây Ngọc tiểu thư lại phải lấy chồng ...”. La Tiểu Hổ giật nảy mình. Lưu Thái Bảo lại nói:
“Tất cả chuyện cũ kể như xong, kể cả chuyện Ngọc tiểu thư, chúng ta đều là bằng hữu giang hồ.
Ngươi đã nhường nhịn, bọn ta cũng không cố ý bức ép người quá đáng, cũng là người cầm thương múa đao, vung quyền phóng cước, đánh xong thì chào, từ nay về sau đôi bên còn có rất nhiều chuyện phải chiếu cố cho nhau. Có điều hôm nay nhân lúc vết thương của ngươi đã đỡ nhiều, xin ngươi nói thật, ngươi và Ngọc Kiều Long rốt lại là quan hệ thế nào, là sư huynh muội, bạn bè hay giữa hai người có mối giao tình đặc biệt thân thiết ? Ngọc Kiều Long rốt lại học võ với ai? Tại sao Bích Nhãn hồ ly lại trà trộn vào Ngọc phủ ? Ngọc Chính đường đại nhân rốt lại có biết con gái y biết phi thân, bộc phụ trong nhà là gian tặc không ? Ngươi nói xong, chỉ cần nói thật, ba anh em bọn ta sẽ chắp tay chào rồi ra về, trở đi quyết không làm phiền ngươi nữa”. Lưu Thái Bảo nói một hồi, La Tiểu Hổ lắng nghe, chỉ biến sắc mặt cười khẽ, trong lòng thầm tính toán, sau cùng nói:
“Chuyện các ngươi hỏi thì Ngọc Kiều Long là ai ngay ta cũng không biết, Bích Nhãn hồ ly gì đó thì ngay cả mặt ta cũng chưa gặp”. Lưu Thái Bảo ngẩn người. Tôn Chính Lễ lập tức vung đao lên, xô Dương Kiện Đường qua một bên, sấn lên một bước chém La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ cũng rút thanh đao dưới chăn ra đồng thời lật người lăn xuống, choang choang hai tiếng chặn thanh đao của Tôn Chính Lễ. Dương Kiện Đường vội kéo Tôn Chính Lễ lại rồi đẩy y ra ngoài phòng. Lưu Thái Bảo lại xua tay lia lịa, nói:
“Đừng làm thế! Chúng ta đang nói chuyện tử tế mà”. La Tiểu Hổ tức tối nói:
“Là y muốn ám toán ta, ba người các ngươi không chờ ta lành hẳn vết thương mới tới là đã không có ý tốt.
Không sai, La Tiểu Hổ ta quen biết với Ngọc Kiều Long nhưng Bích Nhãn hồ ly gì đó quả thật là ta không biết !”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Vậy thì dễ nói chuyện rồi! Ngươi đã nhận là có quen biết với Ngọc Kiều Long, vậy nhân lúc cô ta còn chưa lấy Phủ thừa đại nhân, mời ngươi tới thăm cô ta một chuyến, hẹn chỗ cho bọn ta gặp riêng. Ngươi nên nghe cho rõ, không phải ta muốn với cao tới cô ta, mà vì bọn ta cũng quen nhau nửa năm rồi. Cha vợ ta chết dưới tay cô ta, nhà ta cô ta cũng từng quang lâm mấy lần, vả lại cô ta từng bắn vào bắp chân vợ ta một mũi nỏ tiễn. Hai người ta còn có bút tích của cô ta. Nói tóm lại trong nửa năm nay giữa bọn ta tuy là đối địch nhưng vô cùng thân thiết, bây giờ chỉ còn hai ba ngày nữa thì cô ta đã là một vị mệnh phụ rồi, bọn ta càng không thể với cao. Lúc cô ta chưa bước lên kiệu hoa, bất kể thế nào cũng phải gặp bọn ta nói cho rõ những chuyện trước đây để về sau khỏi xảy ra chuyện lôi thôi. Cổng lớn của Ngọc phủ thì bọn ta không thể bước vào, nên chỉ còn cách làm phiền lão huynh ngươi dẫn kiến giúp cho, địa điểm tùy cô ta chọn. Và nói giùm cô ta, xin cô ta yên tâm, bọn ta quyết không có ác ý. Nếu không thế hiện nay người của bọn ta không ít, nếu không nể mặt, công bố chuyện kín của cô ta ra thì cô ta tuy không đến nỗi bị cha mình giam giữ trong nha môn Đề đốc nhưng đảm bảo là sắp tới không lên được kiệu hoa đâu!”.
La Tiểu Hổ buông đao xuống, không kìm được thở dài lắc lắc đầu nói:
“Các ngươi không biết, chứ ta gặp mặt cô ta rất khó ! Hôm trước ngươi không biết đêm ấy ta cũng là tìm cách vào gặp cô ta chứ có đụng chạm gì tới các ngươi ?
Các ngươi lại còn ngấm ngầm đánh ta một mũi phi tiêu nữa !”. Lưu Thái Bảo nói “Hôm ấy bọn ta không phải, nhưng, hừ, bây giờ ngươi có nói thật với ta đi.
Hôm trước Ngọc Kiều Long cải trang là đàn ông tới tìm ngươi, rốt lại là có chuyện gì ?”. La Tiểu Hổ nói “Cô ta nói với ta mấy câu”. Lưu Thái Bảo nói:
“Nói gì thế ? Lão huynh ngươi có thể cho ta biết không?”. La Tiểu Hổ lắc lắc đầu nói:
“Không thể nói cho các ngươi nghe được, nhưng đó là chuyện riêng của bọn ta, hoàn toàn không liên quan gì tới các ngươi!”. Lưu Thái Bảo biến sắc, lúc ấy Dương Kiện Đường và Tôn Chính Lễ lại cùng bước vào phòng. Tôn Chính Lễ tức giận trợn tròn mắt, trỏ đao lên giường nói:
“Thằng tiểu tử này ăn nói bậy bạ gì thế, lôi y xuống giết luôn đi cho Đức Ngũ ca hả giận!”. Dương Kiện Đường lại xua tay với y. Lưu Thái Bảo lại hất mặt lên nói:
“Bằng hữu họ La chuyện tới hôm nay bọn ta đã nể mặt ngươi nhiều rồi mà ngươi cả một câu cũng không chịu nói thật, mọi chuyện cũng không chịu giúp !”. La Tiểu Hổ nói:
“Còn nói thật gì nữa ? Ta nói đây không câu nào là giả, ta chỉ biết sư phụ Ngọc Kiều Long là Cao Lãng Thu, võ nghệ của cô ta đều học từ hai quyển sách, nghe nói hai quyển sách ấy là Giang Nam Hạc viết ra”.
Lưu Thái Bảo hoảng sợ mặt trắng bệch, Dương Kiện Đường cũng tỏ vẻ kinh ngạc, Tôn Chính Lễ thì nắm chặt phác đao, trừng mắt nói:
“Ngươi đừng đem Giang Nam Hạc ra dọa bọn ta”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta đem tên người khác ra dọa các ngươi làm gì ? Có điều ta chỉ biết chuyện ấy để nói thật với các ngươi, nhưng các ngươi đừng coi thường Ngọc Kiều Long là con gái, võ nghệ của cô ta thì cả ba người các ngươi cũng không phải là đối thủ đâu!”. Dương Kiện Đường càng tức giận. La Tiểu Hổ lại nói:
“Võ nghệ của ta, về đao thương không nói, ngay cả công phu nhu nhuyễn cũng thua cô ta rất nhiều. Nhưng ta cũng không sợ các ngươi, nếu sợ ta đã rời khỏi đây từ lâu rồi. Từ nay trở đi các ngươi đối phó với cô ta hay với ta thì tùy các ngươi thôi!”. Tôn Chính Lễ vỗ ngực nói:
“Lại đây, ngươi lập tức đứng ra đây, chúng ta so tài !”. Lưu Thái Bảo lại nghiêng người cản y. La Tiểu Hổ ngồi trên giường lại nói:
“Chỉ là nhờ các ngươi hỏi thăm Đức Ngũ gia giúp ta, hôm trước quả thật ta không biết là con trai y, ta cũng vô ý làm thiếu gia của y bị thương. Mấy hôm trước nghe nói thiếu gia nhà y chết, quả thật khiến ta xấu hổ muốn chết ! Ta ở đây không đi là có ý muốn để Đức Ngũ gia tới giết ta, đền mạng cho con trai y. Hôm nay nghe Lưu bằng hữu nói Đức thiếu gia vốn chưa chết, lòng ta nhẹ nhõm rồi. Phiền các ngươi cho ta gửi lời thăm Đức Ngũ gia, mong y đừng thù oán, nhưng La Tiểu Hổ ta sớm muộn gì cũng sẽ lên cửa y đập đầu nhận tội !”. Lưu Thái Bảo, Dương Kiện Đường và Tôn Chính Lễ nghe câu ấy đều cảm thấy kinh ngạc. Dương Kiện Đường nói:
“Ngươi có quen Đức Ngũ gia à ?”. La Tiểu Hổ lắc lắc đầu nói:
“Hoàn toàn không quen”, nói tới đó y thở dài một tiếng rồi im lặng.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo cùng Dương Kiện Đường nhìn nhìn nhau, lần này tới ngoài việc thăm dò được qua lai lịch võ nghệ của Ngọc Kiều Long thì không có kết quả gì nhiều. Lưu Thái Bảo liếc Dương Kiện Đường một cái, kế vòng tay hướng về La Tiểu Hổ, nói:
“Làm phiền nhiều quá, xin gặp lại, xin gặp lại!”. Ba người nhất tề ra khỏi phòng, sau một tràng tiếng bước chân vang lên ở cầu thang, ba người đã đi khỏi.
Trong này La Tiểu Hổ ngồi trên giường ngẩn người ra, nghĩ tới Đức Văn Hùng chưa chết, y có chút vui vẻ, nhưng biết Ngọc Kiều Long sắp tới phải lấy chồng, y lại tức giận cơ hồ muốn nhảy dựng lên. Y cắn chặt răng, căm tức nói:
“Được, Ngọc Kiều Long cô thay lòng đổi dạ rồi! Cho cô vài hôm nữa lấy chồng! Ta đã có cách!”. Một lúc sau Hoa Kiểm Hoan và Sa Mạc Thử mới rón rén lỏn vào phòng, hạ giọng hỏi:
“Mới rồi là chuyện gì thế? Bọn Lưu Thái Bảo tới đây làm gì ?”. La Tiểu Hổ nói:
“Họ đều là hảo hán, mới rồi tìm ta chẳng qua chỉ là nói chuyện giao tình chứ không có gì khác. Các ngươi không cần hỏi nhiều, đem giấy viết thư và phong bì tới đây cho ta, ta muốn viết thư”. Sa Mạc Thử vội ra khỏi phòng, Hoa Kiểm Hoan thì ở đó mài mực. Giây lát Sa Mạc Thử đem giấy và phong bì tới, La Tiểu Hổ lại sai họ đỡ y xuống giường, ngồi lên ghế, lại sai hai người tránh đi. Y cầm ngọn bút lên, vừa co người, vết thương ở ngực vẫn rất đau, trong lòng lại vô cùng chua xót, viết xiên xiên vẹo vẹo trên giấy như sau :
“Đức Thiếu phu nhân Dương Lệ Phương cô nương tôn giám :
Lần trước ta gây náo loạn trong quý phủ, quả thật rất không phải ! Lần ấy ta tới vốn không có ý xấu, chỉ là muốn nhờ cô làm giùm một việc. Không ngờ ta lại nhất thời lỡ tay, làm trượng phu cô bị thương, ta thật đáng chết ! Ta không phải là ai khác, ta vốn họ Dương, người Hà Nam, lai lịch của ta bản thân ta cũng không biết nhiều, nhưng Cao Lãng Thu từng lưu lại một bài hát :
Trời đất tối tăm sinh tai ương; Nhà ta huynh muội quá đau thương, Cha gặp bất hạnh mẹ tự tử; Con côi may được họ hàng thương; Nhà ta gia thế người đều biết; Duy có anh em chẳng tỏ tường; Tên ta là Hổ em tên Báo; Còn có em gái tên Anh Phương ... Cao ân nhân bảo anh em ta tương lai sẽ nhờ bài hát ấy mà nhận ra nhau, nghĩ chắc cô cũng biết. Ta nghe nói cô có người anh tên Dương Báo đã chết, y quả thật là em ta, cô là em gái ta, ta là đại ca của cô. Ta vốn muốn tới thăm các ngươi một lần, trò chuyện về biến cố bi thảm của gia đình năm xưa. Nhưng đêm ấy ta làm việc sai lầm, ta quả thật không mặt mũi nào tới Đức phủ gặp cô. Bây giờ ta có một việc khó, sợ ngày sau ta chết, mối thù của cha mẹ vẫn chưa trả được thì ta chết đi là có tội. Hôm ấy vô ý giao thủ, ta biết võ nghệ của cô cao cường còn hơn cả ta, nếu được các vị Đức Ngũ gia, Lưu Thái Bảo, Dương Kiện Đường giúp đỡ ắt có thể trả thù. Kẻ thù họ Hạ, tên y ta không rõ, cô có thể sai người tới Nhữ Nam nghe ngóng. La Lão Thực mở quán rượu ở Nhữ Nam chính là ông ngoại chúng ta, ông còn có người trong dòng họ, cũng có thể biết được chuyện này. Cao ân nhân có một người anh tên Mậu Xuân, càng biết rõ hơn. Cao ân nhân đã chết rồi, anh y thì có thể còn sống. Tóm lại chuyện này ta phó thác cho cô, vì ta không đủ sức làm được. Ngày mai ta sẽ gây ra một vụ án chấn động kinh thành, nhất định phải chết, trời đất tối tăm, không còn cách nào, rơi lệ viết thư này, không nói hết lời. Bào huynh Tiểu Hổ bái”.
Viết xong y không kìm được nước mắt rơi xuống bàn, cho thư vào phong bì dán lại, trên phong bì viết “Gởi Đức Thiếu phu nhân Dương Lệ Phương”, sau đó thong thả trở về giường nghỉ ngơi. Đến khi trời tối, ăn uống xong, y dùng vải bó chặt vết thương trước ngực nhịn đau ra khỏi khách điếm, sai Sa Mạc Thử lấy ngựa vào thành.
Lúc ấy đã quá canh một, trên phố lớn ở Đông thành vẫn còn rất náo nhiệt, mà trong Tam điều Hồ đồng thì vắng tanh vắng ngắt, hai cánh cửa của Đức phủ cũng đóng chặt. La Tiểu Hổ tới cửa xuống ngựa, nhìn thấy hai bên không có người, y bèn lấy lá thư trong bọc ra nhét qua khe cửa, rồi lên ngựa kéo cương đi.
Ra khỏi Tam điều Hồ đồng, vốn định qua Cổ Lâu Tây nhưng y cảm thấy vết thương không chi trì nổi, lại sợ Tiền Môn đóng cửa, mình lại cưỡi ngựa, vả lại hiện không thể leo lên tường thành nên giong ngựa đi về phía nam. Con ngựa vấp một cái, y cảm thấy vết thương nhói lên một cái, y phải kìm cương ngựa lại nghỉ suốt nửa ngày mới đi tiếp. Qua khỏi Tiền Môn, Sa Mạc Thử đã chạy tới nhận dây cương ngựa từ tay y, lại nhướng mày hạ giọng nói:
“Đại hán cầm đao mới rồi đi cùng Lưu Thái Bảo lại quay lại trước cổng”. La Tiểu Hổ giật nảy mình, liền nói:
“Không sợ họ, họ chẳng qua chỉ là dò xét hành động của ta thôi, các ngươi chỉ cần cẩn thận, không được gây ra chuyện, họ cũng không làm gì được chúng ta. Đợi thêm nửa ngày ta làm xong việc rồi hoặc đi hoặc vẫn ở chỗ này, đều không còn quan trọng nữa”. Y xuống ngựa, vào khách điếm vịn thang lên lầu, trên lầu tối om, giống như tiểu đạo sĩ Hầu nhi thủ vẫn còn ngồi đâu đó.
Y cẩn thận đề phòng bước vào phòng, thắp đèn lên, lại ngẩn ra, nghĩ thầm “Mình đã gửi thư rồi, chắc em gái mình đã biết rồi, cô ta đại khái sẽ không sai người tới tìm mình, nếu gọi mình tới, mình cứ chối phắt. Sáng mai mình cứ ở đây một ngày, hôm sau mình sẽ gây ra chuyện lớn trước cổng Ngọc phủ! Lỗ Phủ thừa ắt tới đón dâu, Ngọc Kiều Long ắt phải lên kiệu, mình sẽ xông vào giết hết bọn họ, sau đó chạy trốn được thì chạy trốn, nếu có chết cũng đáng!”, khí giận trong lòng sôi lên, mối sầu giăng mắc, tự mình không sao cởi bỏ, không sao cắt đứt. Lại gọi Hoa Kiểm Hoan, bảo y mang rượu lên. La Tiểu Hổ một tay chống bàn ngồi xuống, uống luôn mấy hớp lớn, thấy trong người nóng ran, đầu óc nặng nề, y lại rót uống liên tiếp mấy chén, lại lấy tay gõ vào bàn, cao giọng hát “Trời đất tối tăm sinh tai ương; Nhà ta huynh muội quá đau thương ...”. Nhớ lại năm xưa Cao ân nhân làm bài ca, nguyên là muốn bảo mình trả thù, chứ không bảo mình liều mạng vì một nữ nhân. Nhưng sự tình đã tới nước này, nếu không làm như thế thì không thể phát tiết mối giận trong lòng !
Không thể làm xong chuyện này thì cho dù có sống cũng không thể làm được chuyện khác, nhưng còn cách nào đâu ? Hừ ! .... Lại nghĩ tới năm nay mình hai mươi tuổi trở đi rơi vào đám lục lâm đến nỗi tiền đồ bị chôn vùi, vì lầm lẫn yêu thương Ngọc Kiều Long để đến nỗi tới bước này. Lại vì lỗ mãng mà làm em rể bị thương mới đắc tội với Đức gia, mà không còn mặt mũi nào thấy mặt em gái, vì thế lại giận mình, giận không thể vung đao tự sá ! Y điên cuồng ca hát uống rượu đến tận lúc trời sáng mới mệt mỏi nằm phục xuống bàn thiếp đi. Ngọn nến cháy hết, sáp nhỏ lên tóc y, y cũng không hay biết.
Sáng hôm sau, Sa Mạc Thử và Hoa Kiểm Hoan vào phòng định đỡ y lên giường ngủ tiếp, La Tiểu Hổ lại chưa tỉnh rượu, mắng lớn:
“Ngọc Kiều Long!”, rồi phóng một cước đá Hoa Kiểm Hoan ngã chúi vào gầm bàn. Sa Mạc Thử gọi một tiếng:
“Lão gia, người tỉnh dậy đi, chúng tôi đây mà”. La Tiểu Hổ lúc ấy mới mở mắt ra nhìn, tựa hồ biết y đã lầm, bèn nói:
“Có ai tới tìm ta không?”. Sa Mạc Thử nói:
“Còn sớm thế này, ai mà tới tìm!”. La Tiểu Hổ lại nói:
“Trong rương của chúng ta còn bao nhiêu tiền?”. Sa Mạc Thử nói:
“Tôi cũng không đếm, nhưng đại khái kể cả ngân phiếu thì còn hơn một ngàn lượng bạc, vàng thì không tính”. La Tiểu Hổ nói:
“Đem ra đây, hỏi người trong khách điếm này có ai nghèo quá không về quê được thì cho họ tiền về quê, có ai nghèo khổ phải bán con gái thì cho họ tiền để gia đình được sum họp! Ra đường tìm đám ăn mày nghèo khổ, tặng cho mỗi người mười lượng !”. Sa Mạc Thử há hốc miệng nói:
“Lão gia, tại sao người lại làm việc thiện?”. La Tiểu Hổ lại tức giận nói:
“Hoa Kiểm Hoan!”. Hoa Kiểm Hoan vội từ gầm bàn bò ra nói:
“Lão gia có gì sai bảo?”. La Tiểu Hổ vội nói:
“Mau cưỡi ngựa tới Ngọc phủ ở Cổ Lâu Tây xem ở đó có chuyện gì không, nếu có người tới đón dâu thì phóng ngựa về báo cho ta ngay”. Hoa Kiểm Hoan dạ một tiếng, lập tức đi ngay. Ở đây Sa Mạc Thử đỡ La Tiểu Hổ lên giường, y nhắm mắt lại thở đều đều, tựa hồ đã thiếp đi.
Gần trưa Hoa Kiểm Hoan mặt đầy mồ hôi thở hồng hộc trở về, vừa bước vào phòng là gọi ngay:
“Lão gia!”. La Tiểu Hổ trừng mắt hỏi:
“Chuyện gì?”. Hoa Kiểm Hoan hoa tay múa chân nói:
“Tôi tới Cổ Lâu Tây, thấy trước cổng Ngọc phủ treo vải hồng kết hoa”. La Tiểu Hổ cười nhạt gật đầu nói “Hừ!”. Hoa Kiểm Hoan lại nói:
“Trong phủ còn dựng rạp rất cao”. La Tiểu Hổ nghiến răng. Hoa Kiểm Hoan lại nói:
“Ngày mai Ngọc Kiều Long tiểu thư xuất giá, ở Cổ Lâu Tây nhất định sẽ rất náo nhiệt”. La Tiểu Hổ tức giận chửi:
“Con mẹ nó!”, rồi giơ chân như định đá Sa Mạc Thử, Hoa Kiểm Hoan hạ giọng nói “Chúng ta cần gì phải ở đây? Quấy nhiễu người ở đây làm gì? Thương thế của lão gia cũng đã đỡ rồi, chẳng bằng ngày mai chúng ta đi, không muốn về Tân Cương thì chúng ta có thể đi tới nơi khác, thiên hạ thiếu gì đàn bà!”. La Tiểu Hổ cau mày xua tay bảo hai người ra khỏi phòng. Y một mình giẫm chân đấm ngực, trong lòng như lửa đốt, hận Lỗ Phủ thừa không lập tức tới đón dâu để mình giết y cho hả giận.
Hôm ấy y quả rất bứt rứt, một ngày dài như mười năm, may sao trời cũng tối dần, lại ngủ không được. Y lại vừa uống rượu vừa ngâm một bài thơ không trọn vẹn. Y ngâm đi ngâm lại, uống đến lúc say khướt rồi ngủ luôn đến sáng.
Hôm ấy là ngày mười một tháng ba, gió xuân đang ấm, khí trời trong lành, mây trên trời bồng bềnh như những đóa hoa, là một ngày cát lợi. Y dậy sớm, thấy trước cổng khách điếm đã có hai đám cưới đi ngang. Sự tình hôm nay đã tới nước này, La Tiểu Hổ lại vô cùng trấn tĩnh, chỉ là trong lòng đầy sát khí, hai con mắt có vẻ ngây dại, ngây dại tới mức làm người ta phát sợ. Hôm nay y mường tượng như đã quên mất vết thương vì phi tiêu trên ngực còn chưa khỏi hẳn, tinh thần vô cùng phấn chấn, gọi Sa Mạc Thử ra ngoài hiệu cắt tóc gọi thợ vào chải bím tóc, cạo mặt cho y, sửa sang chỉnh tề gọn ghẽ. Sau đó y lại thay một bộ quần áo bào màu tía, áo khoác màu xanh. Lại bảo Hoa Kiểm Hoan lấy cho y một đôi hài quan đế mềm cho y mang, trông như sắp tới đó chúc mừng đám cưới.
Sau đó y mài đao tới mức sáng loáng, lại thu thập nỏ tiễn, giắt vào bụng hơn ba mươi mũi tên, sai Sa Mạc Thử đi chuẩn bị ngựa, y thì nói với Hoa Kiểm Hoan:
“Hôm nay ngươi đi với ta, mang đao dắt ngựa chờ ta trước Cổ Lâu, không được sợ sệt! Kết cục hôm nay còn chưa biết ra sao, gây họa để ta hả giận, có thể ta chạy không thoát cũng chưa biết chừng. Ta cũng có thể ung dung chạy thoát, nhưng ngươi nhớ cho kỹ đây! Nếu ta bị bắt các ngươi phải chạy ngay, nếu ta bị giết các ngươi cũng không cần tới nhận xác. Nếu ta chạy thoát thì càng tốt, chúng ta có thể cùng đi chung với nhau, nếu không được thì sắp tới sẽ gặp nhau ở Nhữ Nam”. Hoa Kiểm Hoan nghe nói thế hoảng sợ tới mức sắc mặt trắng bệch, hai chân phát run. La Tiểu Hổ lại ngang nhiên xuống lầu, Hoa Kiểm Hoan cầm thanh phác đao đi theo sau y. Ra tới cổng khách điếm, Sa Mạc Thử đã đưa hai con ngựa ra, nắm dây cương chờ ở đó, Hoa Kiểm Hoan giắt thanh đao vào yên con ngựa đỏ, La Tiểu Hổ bèn ra roi thúc ngựa phóng đi, không hề ngoái lại.
Hoa Kiểm Hoan và Sa Mạc Thử hai người hoảng sợ, thì thào nói với nhau mấy câu mới cưỡi ngựa đuổi theo lão gia của họ. Lúc ấy hai con ngựa một đen một hồng, một trước một sau phóng mau trên con đường rải đá, giây lát đã tới Tiền Môn, vào tới phố thì không vội vã như lúc ở Nam thành, trên đường xe thưa người ít, hai người lại liên tiếp ra roi, giục ngựa phóng mau. La Tiểu Hổ ăn mặc rất giống một vị quan viên, Hoa Kiểm Hoan giống như tùy tùng của y nên rất nhiều người nhường đường cho họ. Không bao lâu đã tới trước Cổ Lâu, chỉ thấy rất nhiều kiệu hoa, lừa ngựa, đều từ cạnh Cổ Lâu đi tới. Lúc ấy hai con ngựa của họ đi chậm lại, sắc mặt Hoa Kiểm Hoan càng trắng bệch, vết sẹo trên mặt càng hiện rõ. La Tiểu Hổ thì mặt sạm đi, kìm ngựa lại cạnh Cổ Lâu, y đưa dây cương cho Hoa Kiểm Hoan, nói:
“Ngươi trở về quán rượu kia chờ ta, không được để lộ hình tích đấy!”.
Y quay người rảo chân đi về phía bắc, lúc ấy trời đã không còn sớm, khoảng trước sau mười một giờ, người trên đường quả thật đông hơn hôm qua, trai gái già trẻ như làn sóng ùn ùn kéo tới phía tây Cổ Lâu, có người còn nói “Kiệu sắp tới rồi”. La Tiểu Hổ khí uất nghẹn lại ở ngực, thở không ra hơi, trợn tròn mắt đi tới xem. Chỉ thấy trong đám người có rất nhiều phụ nữ xinh đẹp ăn mặc lộng lẫy, phía sau là bọn ăn mày, ngoài ra có một đám mặc áo khoác ngắn túm năm tụm ba đi đi lại lại, là bọn lưu manh trên phố. Nhưng tới Cổ Lâu rồi qua phía tây thì khác hẳn, người đứng hai bên đường đều là quan quân. Có người mang yêu đao, có người cầm roi da, quát tháo:
“Muốn xem nhiệt náo thì đứng vào dưới tường! Không được đi lại lung tung!”. Lại vung roi vun vút, bọn ăn mày tới xin tiền mừng đều chạy tan ra bốn phía. La Tiểu Hổ cũng đứng trong đám đông, đi vào chân tường, bị người phía trước phía sau chen lấn tháo cả mồ hôi, đồng thời vết thương trước ngực cũng rất đau, thấy xe kiệu lừa ngựa lần lượt đi về phía tây. Trong đám người lại có kẻ chỉ ra nói:
“Nhìn kìa, đó là nữ quyến của Hàn Ngự sử!”. Lại có người kêu lên:
“Hai cô nương đừng chen lên! Cứ đứng đây nhìn, lát nữa kiệu sẽ đi qua đây!”. Lại có người hạ giọng bàn tán, nói:
“Các ngươi nhìn kìa! Hôm nay lúc khởi kiệu nhất định có chuyện! Lưu Thái Bảo y vẫn còn một cánh tay mà”. Một người khác lại nói:
“Y không dám đâu, hôm nay bất kể là ai cũng không dám gây chuyện ở đây, nếu không sẽ mất đầu”. Lại có người như cố ý thúc vào lưng La Tiểu Hổ, La Tiểu Hổ ngoái nhìn thấy là hai gã lưu manh, y cũng nén giận tránh qua một bên để hai người ấy bước lên trước.
Lúc bấy giờ con đường lớn này đã như một phiên chợ náo nhiệt nhưng lại có không khí nghiêm trang. Hàm thiết ngựa, nóc kiệu, đao của quan quân tuốt ra một nửa và nữ trang trên đầu các cô gái đứng xem đều lấp lánh phát sáng. Nắng sáng trời trong, một ngọn gió cũng không có, ở một căn nhà sát tường phía nam, cây hạnh trong tường còn sót lại mấy cánh hoa hồng đã úa. Giây lát La Tiểu Hổ đã chen tới trước cổng Ngọc phủ nhưng đứng bên này tường, phía trước có người cản trở thị tuyến nên y không nhìn thấy hết cổng lớn. Chỉ thấy trên gò cao có rất nhiều người qua lại, có người mặc áo quan quân, có người mặc áo thường, xe kiệu đều tới trên gò chờ người ở trên bước xuống vào trong thì lui xuống dưới gò. Dưới gò có rất nhiều tôi tớ, ai cũng dắt bốn năm con lừa hay ngựa đi ra xa xa. La Tiểu Hổ bị chen lấn quả thật chịu không nổi, đồng thời trong lòng quả thật nôn nóng không sao nhịn được. Y lên cơn ương bướng, nghĩ thầm đã tới đây thì không gây chuyện không được! Lúc ấy y bước ra khỏi đám đông qua đường đi thẳng lên gò, vô cùng trấn tĩnh, không để lộ ra nét mặt. Vốn nghĩ nhất định có người cản trở tra hỏi, mình sẽ nhận là “Người của phủ Hàn Ngự sử” hoặc “Người của phủ Lý đại nhân”, hiện tuy không mang đao nhưng trong người có nỏ tiễn, nếu đánh nhau bọn họ cũng không thể không có người bị thương, nhưng sẽ bắt sống được mình.
Y rảo chân bước lên gò, không ngờ không có ai cản y. Tuy có người nhìn y một cái, nhưng y ăn mặc sang trọng, dưới chân lại đi hài quan, lại không có gì khả nghi, y thái độ ngang nhiên cứ vào thẳng cổng lớn, vừa tới lớp cổng thứ hai có một người ăn mặc như sai quan đang từ trong đi ra, đối diện với y. Người kia còn tránh qua một bên cúi đầu cung kính nhường đường. La Tiểu Hổ ngang nhiên rảo bước theo hành lanh vào thẳng bên trong, chỉ thấy một bộc phụ hơn bốn mươi tuổi, mặc quần áo bằng đoạn đang từ trong đi ra, bị một người tớ trai cản lại hỏi:
“Bên trong chuẩn bị xong cả chưa?”. Người bộc phụ ấy vội nói:
“Chưa, tiểu thư búi tóc hỏng mấy lần, hiện vẫn chưa chải xong! Hai hôm trước tiểu thư đã cho Tú Hương về. Từ khi tiểu thư chải tóc kiểu khác, hàng ngày không phải Tú Hương chải sao?”. Người tớ trai lại nói:
“Bây giờ tiểu thư đã vui vẻ chưa?”. Người bộc phụ nói:
“Vui vẻ cái gì! Đến giờ còn khóc lóc!”. Người tớ trai nói:
“Vậy thì làm sao? Kiệu cưới sắp tới rồi!. Người bộc phụ nói:
“Tới thì cứ bảo chờ, chứ bọn ta không dám giục đâu!”. Nói xong người bộc phụ ấy vội vội vàng vàng đi lướt qua người La Tiểu Hổ ra viện ngoài.
La Tiểu Hổ trong lòng vô cùng bứt rứt, suýt ứa nước mắt! Y vào thẳng viện trong, nhưng bị người tớ trai vừa trò chuyện lúc nãy cản lại, cung cung kính kính nói:
“Phòng khách của các quan ở bên viện Tây, trong hậu viện này đều là khách thân thích, lão gia, tùy tùng của người đâu? Người theo tôi qua Tây viện nhé? Lão gia, người ở phủ nào vậy?”. La Tiểu Hổ cũng không đáp, chỉ gật gật đầu, theo người ấy men theo hành lang đi qua phía tây. Tới một tấm cửa bình phong, bên trong vô cùng ồn áo, té ra trong viện này cũng là một gian phòng rất rộng lớn. Hôm nay khách sảnh đều dùng vào việc mời tiệc, đây là nơi tiếp đón khách khứa làm quan, phòng phía bắc là tiếp đón các vị quan lớn, phòng phía đông là tiếp đón những quan lại không kém Ngọc Chính đường bao nhiêu, phòng phía tây là thân thích bạn bè, ở đó toàn do Ngọc nhị thiếu gia Bảo Trạch tiếp đãi.
Bảo Trạch chính là anh thứ hai của Ngọc Kiều Long, hơn ba mươi tuổi, hiện làm Tri phủ ở Tứ Xuyên. Lần này về kinh, một là để lo đám cưới em gái, hai là cũng muốn vận động xin làm một chức quan ở kinh, để tiện ở lại kinh thành coi sóc việc nha, hầu hạ cha mẹ. Lần này y đi chỉ mang theo tôi tớ hầu hạ, chứ không đưa gia quyến cùng đi. Còn đại thiếu gia Bảo Ân hiện tại ở phủ Phượng Dương, vì gần đây phủ Phượng Dương xảy ra mấy vụ án, nên y không thể rời chân, chỉ sai hai người đầy tớ thân tín là Hòa Thăng, Liên Hỷ về mừng.
Lúc ấy La Tiểu Hổ vào tới viện trong, đúng lúc Nhị thiếu gia Bảo Trạch đang từ trước mặt đi tới. Nhị thiếu gia cũng không biết Tiểu Hổ là viên quan gì, là đồng liêu của cha hay bạn đồng niên của anh, vội gọi tôi tớ đón tiếp, y lại chạy mau vào viện trong. Đám đầy tớ thấy bề ngoài của La Tiểu Hổ không phải tầm thường nhưng không đội mũ quan, lại không giống nhà quyền quý đặc biệt nào bèn đưa y tới lầu phía tây. Lầu phía tây có ba gian, có hơn hai mươi người khách đang ngồi, La Tiểu Hổ không biết một ai. Y tới một cái bàn gỗ hồng mộc ngồi xuống, cũng không ai ngó ngàng tới y, vì lúc ấy người trong phòng đều đang nghe một người trò chuyện. Người ấy ngồi trên một chiếc ghế, mũ cao áo dài nhưng không có khí phái nhà quan lắm, tuổi tác khoảng hơn bốn mươi, vóc dáng không cao, tinh thần sung mãn, có hai hàng ria mép, tay cầm bình hút thuốc lào, y đang nói:
“Có người nói cha ta kết giao với hào kiệt thiên hạ, đến nay có rất nhiều bọn cướp sông cướp biển thỉnh thoảng cũng bí mật đi lại với ta.
Đó hoàn toàn là nói bậy, quả thật rất oan cho ta !”. La Tiểu Hổ giật nảy mình nghĩ thầm:
“Người này là ai?”. Rồi đưa mắt nhìn người kia, chỉ nghe y nói tiếp:
“Vốn là đến nay ta vẫn là tội nhân, ba năm nay ta hành động cực kỳ cẩn thận.
Trước đây ta cũng có quen Lý Mộ Bạch, nhưng giữa bọn ta đã cắt đứt quan hệ, cho dù y còn sống cũng không quen biết gì ta”. Nói tới đó chợt cầm lấy bình hút thuốc lào, nhìn La Tiểu Hổ một cái. La Tiểu Hổ không kìm được giật nảy mình.
Bên cạnh có người nói:
“Thật ra việc Lý Mộ Bạch tới kinh hiện nay cũng không quan trọng, y còn có thể nhận một chức sai sử nữa kia!”. Lại có người nói:
“Lý Mộ Bạch muốn làm một chức sai quan, đó đúng là một tay hảo thủ, đám gian tặc lớn nhỏ trên giang hồ ai không sợ y? Chẳng hạn năm rồi trong phủ xảy ra chuyện, người ngoài đồn đại bịa đặt, nếu có Lý Mộ Bạch ở đây thì ai dám dựng chuyện bịa đặt về tiểu thư trong phủ này khiến người ta phải tức giận như thế!”.
Người cầm cái bình thuốc lào lại xua tay nói:
“Đừng nói nữa, đừng nói nữa!
Hôm nay trong phủ làm đám cưới, chúng ta không nên nói tới chuyện trong phủ!”. Có người lại cười nói:
“Khiếu Phong bây giờ ngay lời nói cũng cẩn thận”. Người cầm bình hút thuốc lào gật đầu nói:
“Đúng thế! Ta thì bây giờ cả chuyện nhỏ như đầu mũi kim cũng không dám bừa bãi!”.
La Tiểu Hổ vừa nghe thấy, té ra người ấy chính là Đức Khiếu Phong, đồng thời thấy Đức Khiếu Phong tuy ngồi cách mình rất xa nhưng cứ đưa mắt nhìn nhìn mình, La Tiểu Hổ cảm thấy như tấm nệm có kim không sao ngồi yên. Y đứng dậy giả như xem những bức thư họa treo trên tường, rồi ngẩng đầu chắp tay sau lưng bỏ ra ngoài. Y đi ra viện trước thì thấy có người đuổi theo, như có chuyện gì rất vội. La Tiểu Hổ giật nảy mình, vội rảo chân đi ra cổng lớn thì thấy người ấy như một viên sai quan bước ra gọi đám quan quân tới nói gì đó. Lập tức không khí trở nên căng thẳng, đám quan quân vung roi xua đuổi mọi người, quát tháo:
“Đi ra xa mà đứng! Kẻ vô sự không được đứng ở đây!”. La Tiểu Hổ vẫn chắp tay lưng nghênh ngang xuống gò, lại có một viên sai quan đeo yêu đao bước tới cười hỏi:
“Người cùng tới mừng đám cưới phải không?”. La Tiểu Hổ gật gật đầu, viên sai quan kia nói:
“Quý phủ là ở ...”. La Tiểu Hổ biến sắc, tức giận nói:
“Ngươi tra hỏi để làm gì ? Ngươi cứ hỏi Ngọc đại nhân, y có biết ta, lúc y ở thành Thả Mạt có quen ta đấy!”.
Viên sai quan kia vội cười lấy lòng, nói:
“Ồ, người là từ Tân Cương tới, là bạn đồng dần lâu năm với đại nhân trong phủ, chúng tôi không biết”. Lại hạ giọng nói:
“Chuyện trong phủ đại khái chắc người cũng biết, bên ngoài rất nhiều tin đồn, đều có gian tặc muốn đối đầu với bản phủ. Mới rồi Đức Ngũ gia ở Đông thành dặn dò Nhị thiếu gia trong phủ, nói ngoài cổng phải canh gác nghiêm mật hơn một chút, cho đám người vô sự tránh xa ra khỏi cổng một chút mới tốt, vì kiệu đón dâu của Lỗ phủ cũng sắp tới rồi!”.
La Tiểu Hổ giật nảy mình, vì theo lời viên sai quan này thì thấy mới rồi Đức Khiếu Phong đã nhìn ra mình, con mắt lợi hại thật! Chỉ là y trong lòng khoan hậu, chỉ bảo người trong phủ xua đuổi người ngoài, giữ chặt cổng, không nói rõ ra mình là gian tặc. Lúc ấy viên sai quan kia lại mời La Tiểu Hổ trở vào, La Tiểu Hổ lắc đầu nói:
“Trong phủ ồn ào quá, ta nhức cả đầu, ta muốn hóng mát ở đây một lúc!”. Viên sai quan cười khẽ nói:
“Phải rồi, dưới gốc cây thì rất mát mẻ”. Nói xong y quay người đi vào cổng. La Tiểu Hổ vội vàng đi xuống gò chen vào đám đông, mọi người đang ầm ĩ vì đám sai quan vung roi đánh rách mặt hai người. La Tiểu Hổ tuy có sức khỏe, nhưng bị mọi người chen lấn cũng không ngừng lùi lại phía sau.
Lúc ấy chợt có rất nhiều người kêu lên:
“Tới rồi, tới rồi!”. Tiếng ồn ào lập tức im bặt, người nào cũng ngẩng đầu nghểnh cổ. Đám sai quan cũng không quát tháo đánh đập nữa, chỉ nghe từng tràng từng tràng tiếng nhã nhạc vang tới, một đội nghi trượng lộng lẫy đi tới người Bát kỳ lấy vợ không có “Dưa vàng, lưỡi rìu, triên thiên đắng” gì cả, chỉ treo đèn vào sừng bò, trên đèn viết chữ Hỷ, ban ngày tuy không thắp lên nhưng có sáu mươi hoặc tám mươi đôi dàn ra trông rất dễ nhìn, rất oai vệ. Trong đội nghi trượng cũng chỉ có giọng sáo rất đơn điệu, không có Hoa xoang, tiếng nhạc rất buồn thảm. Theo với ban nhạc là một chiếc kiệu, kiệu có rèm màu đại hồng, không thêu hoa, dùng vào việc rước dâu. Phía sau có bảy tám chiếc xe, là “Cưới thái thái”, đại khái tân lang cũng ngồi trên xe, đều đi lên gò.
La Tiểu Hổ trước mắt còn bị hai hàng người che khuất, nên phải nhón chân vươn cổ nhìn, chỉ thấy được đại khái. Y ngọn lửa trong lòng chỉ muốn phun ra, muốn lập tức đánh dạt mọi người ra xông lên gò giết chết tân lang! Nhưng y lại cố kìm chế, tự nhủ “Đừng gấp! Cứ chờ thêm một lúc xem Ngọc Kiều Long ra sao, xem cô ta có chịu lên kiệu không? Nếu cô ta chịu lên kiệu thì mình không giết cô ta không xong!”, rồi nghiến răng. Lúc ấy chiếc kiệu đỏ đã được đưa xuống, do tám người phu kiệu khiêng lên gò. Có một viên sai quan râu dài bước tới nhìn lướt qua đám người đứng xem nhiệt náo nói:
“Còn không tan ra đi ?
Kiệu thì các ngươi đã thấy rồi! Chính là cái kiệu ấy đấy. Các ngươi muốn nhìn cô dâu trong kiệu cũng không thấy đâu!”. Rồi vung roi đánh ra. La Tiểu Hổ lại không gượng được lùi lại phía sau mấy bước, y muốn rẻ đám người ra, một mình xông lên trước, nóng tới mức cởi cả áo khoác ra, trợn mắt nhìn nhìn lên gò.
Lúc ấy trên gò cao vang xuống một tràng tiếng trầm trầm, không biết ban nhạc và chiếc kiệu đã đi vào đâu trong phủ, lại không biết hiện Ngọc Kiều Long đang khóc hay đang cười, nhất là không biết trong lòng Ngọc Kiều Long bây giờ có nhớ tới sa mạc, thảo nguyên không? La Tiểu Hổ chờ sốt cả ruột, y mò mò nỏ tiễn trong bọc, lại hận mình lúc đầu tại sao không luyện phóng phi tiêu, phi tiêu tẩm độc mà đi học trò chơi không giết người được này. Y nhảy dựng lên, định lên gò xông vào cổng lớn, nhưng lúc ấy chợt nghe tiếng nhạc trỗi lên, chiếc kiệu màu đỏ đã từ trên thong thả đi xuống. Tới dưới gò lại đặt tên giá kiệu, chuẩn bị nhấc lên định đi, trong phủ cũng có rất nhiều phụ nữ ăn mặc lộng lẫy bước ra.
La Tiểu Hổ như con sư tử sổng chuồng, y vung áo khoác nhảy vọt ra, xông thẳng tới chiếc kiệu cưới, lập tức có một tràng tiếng la “Trời ơi ...”. Đám sai quan đều rút đao ngăn cản La Tiểu Hổ, y dùng nỏ tiễn tách tách tách liên tiếp bắn ra. Y vừa bắn đám sai quan vừa sấn lên, một viên sai quan xông tới bị phóng một cước ngã lăn ra đất. Một chiếc hài của y cũng văng ra, y vung đao sấn vào chiếc kiệu cưới, nhưng đám sai quan đông người, đời nào cho y tới gần.
Lúc ấy đám phụ nữ trên gò cao đã nhốn nháo chạy vào trong, đám người xem như làn sóng ồn ào la thét chạy ngược trở lại, tiếng kêu la ầm ầm. La Tiểu Hổ lại như một con cọp dữ, múa thanh cương đao như bay, chém đông đỡ tây, một chân mang hài, một chân không xông lên phía trước, chỉ né tránh chứ quyết không lùi lại. Hai mắt nảy lửa, cất tiếng mắng lớn:
“Ngọc Kiều Long! Ngươi là đứa con gái vô lương tâm, quên chuyện trên sa mạc rồi à? Quên Bán thiên vân ta rồi à? Nỏ tiễn vù vù bắn vào kiệu cưới, mười mấy viên sai quan đứng chặn trước kiệu, mấy người xông lên bắt y, nhưng một bầy chim ưng tuy lợi hại cũng làm sao bắt được con cọp dữ như y? Lúc ấy trong làn sóng người chạy ngược trở lại lại có mười mấy người sấn tới, nguyên đều là lưu manh trên đường phố.
Mới rồi họ trà trộn vào đám người xem nhiệt náo, lúc ấy đều nhảy ra, ai cũng cầm một chiếc gậy ngắn, cao giọng gọi “Bắt hung thủ!”. Nhưng họ không giúp đỡ đám sai quan, chỉ la thét gây rối loạn bên trong. La Tiểu Hổ vướng chân, huỵch một tiếng ngã chúi xuống, hai viên sai quan vung đao sấn tới, nhưng bọn lưu manh kia lại xông qua vung gậy gộc nói:
“Các lão gia, xin đừng giết y, hôm nay là ngày mừng của quý phủ”. La Tiểu Hổ nhân lúc ấy bò dậy, một chiếc hài còn lại cũng tuột ra, đi chăn không vung đao, lại bị một người từ phía sau đập một gậy. Y vội vung đao quay lại, lại nghe người ấy nói:
“Còn không chạy mau đi? Chạy mau về Đức Thắng Môn!”. La Tiểu Hổ nhìn lại té ra là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, lúc ấy y không kìm được giật nảy mình. Lưu Thái Bảo lại đưa mắt ra hiệu La Tiểu Hổ bèn chân không chạy về phía đông. Đám người xem nhiệt náo phía trước chạy tán loạn, La Tiểu Hổ cũng chạy mau, đám sai quan đuổi riết theo. Lưu Thái Bảo dắt bọn lưu manh chạy theo giúp đỡ, cản đường đám sai quan.
La Tiểu Hổ dáng vẻ hung dữ như thế, trong tay lại có đao, ai dám cản trở ? Y chạy một mạch tới trước Cổ Lâu, nhận cương ngựa từ tay Hoa Kiểm Hoan, ném đao xuống nhảy lên phóng đi. Chạy một mạch tới Bắc thành, lại vòng qua phía tây theo tường thành giữ cổng thành thấy y mặt đầy mồ hôi, thở hồng hộc, chân không đạp lên bàn đạp, con ngựa cao lớn màu đỏ rầm rập phóng tới bèn lớn tiếng quát tháo định chặn lại. La Tiểu Hổ dùng nỏ tiễn bắn ra, con ngựa vọt lên một cái, hí lên hai tiếng, lại xô đổ một chiếc xe chở rau. La Tiểu Hổ lại vung roi, con ngựa lao qua Đức Thắng Môn.
Trong vòm cổng lại xô ngã hai người, y người như mãnh hổ, ngựa tựa nộ long, trong giây lát đã ra khỏi vòm cổng, chạy thẳng lên phía bắc, qua khỏi Thổ thành. Nhưng lúc ấy La Tiểu Hổ quả tim muốn vọt ra khỏi cổ, y thở hổn hển, không thể chạy mau nữa, đành kéo dây cương quay lại nhìn. Thấy sau lưng hoàn toàn không có ai đuổi theo, chỉ có một con lừa phóng tới, người trên lừa chính là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo. La Tiểu Hổ thở dốc không nói được câu nào. Trong giây lát Lưu Thái Bảo đã tới gần. Y kìm con lừa lại, nói:
“La lão huynh đệ, không ngờ ngươi lại là người thô măng như thế. Người tinh tế hơn một chút thì hôm nay không gây ra chuyện thế này! Làm như thế thì được gì ?
Chẳng lẽ một mình ngươi cướp nổi kiệu cưới của Ngọc Kiều Long mang đi sao?
Hôm nay ta nhận lời gởi gắm của Đức Ngũ gia, Đức Ngũ gia hôm qua tới chỗ ta, y nói đã xem thư của ngươi. Tuy Dương tiểu cô nương con dâu y vẫn không tin ngươi là anh cô ta, nhưng Đức Ngũ gia cảm thấy nhà họ Dương gặp tai biến, anh em sớm phải chia lìa, có thể con dâu y có người anh ruột nhiều năm lưu lạc trên giang hồ, nên y một mặt hôm nay đích thân tới Ngọc phủ chúc mừng, dặn dò Ngọc phủ đề phòng, một mặt lại dặn ta tụ tập thật đông bạn bè trà trộn vào đám đông, nếu vạn nhất có chuyện gì xảy ra thì cứu lão ca ngươi chạy trốn. Ta đã thấy ngươi không mang binh khí, ta biết thanh bảo đao của ngươi đã bị Hầu nhi thủ lấy trộm, ngươi có thể không đến nỗi gây ra chuyện gì, nhiều lắm thì chẳng qua ngươi cũng chỉ nhìn người trong lòng ngươi bước lên kiệu hoa thế nào rồi đau lòng vậy thôi. Nhưng không ngờ lão ca ngươi lại thật điên rồ! Lúc đầu ngươi đã làm sai, lẽ ra phải sớm họp bọn với Nhất đóa liên hoa ta hợp lực đối phó với Ngọc Kiều Long! Bây giờ chúng ta cứ tìm một nơi nào tránh mặt, qua hai ba ngày sẽ nghĩ cách. Ngươi cũng đừng đau lòng, đừng tìm cái chết.
Ngọc Kiều Long nhất định đã quyết ý lấy Lỗ Hàn lâm, không ai cản được đâu.
Xuống ngựa đi, nghỉ ngơi một lúc, ta sẽ đưa ngươi tìm một nơi nghỉ lại”.
Lúc ấy La Tiểu Hổ sắc mặt trắng bệch như tờ giấy, hơi thở lại càng gấp rút.
Y nghe Lưu Thái Bảo nói, bèn xuống ngựa nhưng không đề phòng vừa cúi đầu xuống, toàn thân đã rơi xuống ngựa, miệng phun máu ồng ộc. Lưu Thái Bảo vội bước tới đỡ y lên, gọi người đi đường giúp đỡ đưa y tới dưới một gốc liễu thật xa đường cái nghỉ ngơi, lại dắt lừa và ngựa tới buộc vào gốc cây. Lưu Thái Bảo không ngừng nhìn La Tiểu Hổ cười cười, lại nói:
“Một hán tử cương cường như ngươi lại đau lòng vì Ngọc Kiều Long đến nỗi như thế, rốt lại là chuyện gì vậy?
Ngươi là một anh hùng lục lâm, cô ta là tiểu thư khuê các, tại sao cô ta lại làm ngươi say mê như thế?”. La Tiểu Hổ nằm yên như đã chết, lồng ngực gấp rút nhô lên hạ xuống thở gấp, không nói câu nào.
Lúc ấy tuy cũng đã có nhà nông cày ruộng đi ngang nhìn họ nhưng không có quan quân đuổi tới, vì ở đó cách Đức Thắng Môn tới hai mươi vạn dặm, vả lại trong thành bất quá chỉ ầm lên một hồi, cũng chỉ có hai ba viên sai quan bị tên bắn vào mũ vào áo, cũng không có gì quan hệ. Kiệu cũng bị trúng mấy tên nhưng không xuyên vào trong, tân nương Ngọc Kiều Long không bị gì, vẫn đội mũ mặc áo cô dâu thản nhiên ngồi trong kiệu, cũng không hề hoảng sợ kêu khóc. Lúc ấy Ngọc đại nhân tức giận sai cứ khởi kiệu, lại nói:
“Chỉ cần con gái ta gả đi rồi, ta sẽ giết hết bọn lưu manh trong thành Bắc Kinh, sau đó ta chết cũng được”. Lúc ấy âm nhạc cùng trỗi lên, nghi trượng nhao nhao, lại có quan quân hộ tống, chiếc kiệu lại đi. Nhưng lúc ấy trên đường phố vắng tanh, người xem đã sớm hoảng sợ chạy tan, bọn lưu manh vung đáo múa gậy gây náo loạn mới rồi cũng đã chạy mất tích. Đội nghi trượng rước dâu nghiêm trang đi về phía trước, tuy có quan quân hộ tống, nhưng đám cầm đèn khiêng kiệu vẫn nơm nớp sợ có kẻ bắn tên ngầm. Cho nên tất cả đều đi rất mau, không bao lâu thì tới Lỗ phủ ở Tây thành. Phủ viện nhà họ Lỗ còn rộng hơn Ngọc phủ, Lô Thị lang làm quan nửa đời, bạn bè rất đông, tân lang Lỗ Quân Bội cũng không thiếu bạn đồng niên, đều đã tới từ rất sớm, còn đông đúc ồn ào hơn cả Ngọc phủ. Nữ quyến cũng tới không ít, đều chờ ở đó muốn xem mặt tân nương, nhìn nhìn tiểu thư Ngọc Kiều Long mỹ nhân nổi tiếng ở kinh thành.
Cho nên khi kiệu vừa tới, mọi người đều mừng rỡ như điên, nhưng lại mang tới việc hán tử thô mãng lúc kiệu vừa ra khỏi cổng Ngọc phủ lúc mới rồi, có người nghe thấy sợ tới mức trợn mắt há miệng. Đồng thời tân lang Lỗ Quân Bội lúc đi thì hớn ha hớn hở, đến lúc trở về thì tức giận tới mức bộ mặt to béo đỏ bẩm lên, không chút nào vui vẻ. Mấy viên sai quan đi theo kiệu, vừa tới là giữ chặt cổng lớn, lại xin người trong phủ trên dưới đều phải cẩn thận, không cho người ngoài vô sự lui tới, lại xua đuổi một đám người hiếu kỳ giải tán. Có một số người còn cười gượng, nói câu cát lợi, có người lại đứng ngồi không yên, có người lại nhao nhao nghị luận, nói:
“Ngọc đại nhân phải tìm cách, ầm ĩ suốt nửa ngày rồi. Sau chuyện hôm nay mà không bắt được cường đạo, không chống được Lưu Thái Bảo thì y không cần từ quan, chức quan của y tự nhiên cũng không làm được nữa!”. Lại có người vừa theo kiệu từ Ngọc phủ về lại lén lén xua tay, hạ giọng nói với bạn thân của y “Không phải thế đâu, chuyện này chẳng có liên quan gì tới Lưu Thái Bảo ! Chuyện hán tử hung dữ mới rồi, y chửi rất rõ ràng. Chắc chắn là vị tân nương vừa cưới về đây lúc ở Tân Cương đã ...”.
Hai người trò chuyện rất nhỏ, nhưng người kia nghe xong, lại sợ hãi tới mức vội vàng rời bàn đứng dậy bỏ đi.
Lúc ấy trên sảnh tân lang và tân nương đang giao bái thiên địa, qua một hồi lại mở tiệc tối. Tân nương Ngọc Kiều Long đội lưỡng bản đầu, mặc áo quần thêu, do bọn a hoàn, bộc phụ hầu tạ, lại tới từng bàn mời rượu cám ơn khách khứa. Vị tân nương xinh đẹp lộng lẫy như thế nào ai đã thấy qua? Ai mà tin được hán tử lỗ mãng mới rồi bắn tên vào kiệu đã gọi đích danh nàng ra chửi mắng.
Ngọc Kiều Long cúi đầu nhắm mắt, không giống như hổ thẹn, cũng không giống như hoảng sợ chuyện vừa rồi. Nàng chỉ có một thái độ đáng sợ khiến người đối diện không dám nhìn thẳng, như cây mai mùa rét, như sương lạnh mùa đông. Nàng rót rượu cảm tạ hôn. Phòng tân hôn là một ngôi nhà năm gian rất rộng lớn, lúc ấy đèn đuốc bốn phía sáng rực, đầu tận cùng phía đông là một gian phòng kín. Ánh lửa hồng soi lên rèm cửa, màn trướng chăn nệm màu đỏ, xinh đẹp như một tổ ấm bằng hoa. Tân nương vừa bước vào phòng, liền gọi a hoàn Ngâm Tự quay ra ngoài nói:
“Tiểu thư bọn ta đau đầu, muốn lên giường nghỉ một lúc, mời các thái thái phu nhân tiểu thư ra ngoài trò chuyện, đừng bước vào phòng!”. Số nữ khách cũng không ít, thấy tân nương ra vẻ như thế, đều không vui, có người nói mấy câu rồi bỏ ra ngoài.
Lúc ấy trời đã tối, khách khứa phần lớn đã về, chỉ có một số bạn bè thân thiết còn uống rượu trò chuyện trong khách sảnh. Tân lang Lỗ Quân Bội mới rồi buồn bực, lúc ấy lại mười phần vui vẻ. Y ưỡn cái bụng phệ ra, một mình đi vào thư phòng xoa xoa lên đầu, cầm bút viết bài thơ của Thôi Trang. Y mới viết được vài câu, chợt nghe trong viện có tiếng ầm ĩ, y vội ném bút xuống bước ra ngoài, thì thấy trong ánh đèn có rất nhiều người từ trong phòng tân hôn bước ra, lại có người lao xao “Tân nương đâu mất rồi! Tân nương không biết đi đâu rồi!”. Lỗ Quân Bội hoảng sợ nhảy dựng lên, cũng vội chạy tới phòng tân hôn, thì thấy người trong phòng đang náo loạn, ai cũng kinh hoàng, đều nói là chuyện kỳ quái! Đồng thời có hai người bộc phụ khiêng một a hoàn trong phòng tân hôn ra, a hoàn này chính là Ngâm Tự, cô ta trợn mắt há miệng, tay chân không ngừng co giật, giống như uống phải thuốc độc, lại giống như trúng phong, vì thế mọi người lại càng kinh hoàng.
Trong toàn bộ ngôi nhà năm gian này đều không có cửa sổ phía sau, không biết tân nương đi ra đường nào, toàn bộ quần áo của tân nương vứt bừa trên giường, trên giường có một vết máu đỏ tươi, giống như tân nương bị ai giết chết. Đi kiểm tra các nơi thì không có dấu vết gì khác, người giữ cổng cũng nói không thấy tân nương đi ra. Lỗ Quân Bội hoảng sợ, vội sai người lấy xe, đích thân tới báo với Ngọc phủ. Lúc ấy đã khoảng hơn canh hai, trời tối om om, các hiệu buôn trong kinh thành đều đã đóng cửa, chỉ có xe kiệu lừa ngựa của hai nhà Ngọc phủ và Lỗ phủ qua lại.
Trong Ngọc phủ, Ngọc đại nhân nghe tin, tức giận suýt ngất, chỉ giẫm chân nói:
“Lại là chuyện gì thế này! Hừ! Hừ!”. Ngoài ra y không nói gì nữa, không hề lộ vẻ gì. Ngọc nhị thiếu gia cũng rất kinh ngạc, vội khuyên cha đừng lo, lại ngồi ở đó chầu chực không dám rời ra. Ngọc phu nhân vì hôm nay con gái lấy chồng, vốn vừa buồn vừa vui, lại càng vì việc có người gây chuyện lúc ban ngày nên rất tức giận! Chợt nghe chuyện này, bà vội qua Lỗ phủ, vừa nhìn thấy vết máu trên giường liền khóc ấm lên, nói:
“Ngọc nhi ơi! Con gái nhiều tai nhiều nạn đáng thương của ta ơi!”. Bà ta vì vết máu kia, quả quyết rằng Lỗ phủ đã hại chết tân nương, lại cho rằng lý do họ làm như vậy là vì ban ngày có gã thất phu xông vào kiệu cưới, người trong Lỗ phủ nghi ngờ tân nương không còn trinh tiết, nhưng lại không thể thoái hôn, nên mới dùng tới hạ sách này, giết người dấu vết, lại ép a hoàn hầu phòng uống thuốc độc để diệt khẩu.
Lỗ phủ thì ra sức tranh cãi, nói:
“Không hề có chuyện ấy! Bất kể nhà nào, bất kể là đại môn tiểu hộ, có ai lại giết chết tân nương ngay trong ngày cưới không ? Mà nói lại cho dù vì chuyện ban ngày, bên nhà trai nảy ý nghi ngờ, không muốn cưới nữa, cũng không lẽ nào lại giết chết tân nương!”. May mà ở đó còn có mấy người bạn bè chưa về, cũng ra mặt giảng hòa cho hai nhà, lại nói:
“Hai nhà tuy mới làm thông gia, nhưng cũng là thân thích lâu năm, lại đều làm quan lớn trong triều, là phủ đệ nổi tiếng ở kinh thành. Bất kể tân nương ra sao, nếu làm ầm lên, thì chuyện này càng sẽ vỡ lở ra, không những hai nhà đều khó coi, mà triều đình cũng phải ra tay can thiệp, giáng chức trị tội, mà lời đồn đại bịa đặt ở ngoài không biết còn tới mức nào, chẳng bằng cứ giấu chuyện này đi, cứ nói là tân nương vì hôm lấy chồng đột nhiên bị một hán tử điên cuồng gây chuyện, nên sợ quá thành bệnh, khiếp vía không thể động phòng, không thể về nhà, cũng không thể gặp bất cứ bạn bè thân thích nào. Đồng thời ngấm ngấm đi tìm tân nương, hoặc chờ đến lúc a hoàn Ngâm Tự khỏi bệnh rồi, có thể nói chuyện rồi, sẽ hỏi han cô ta về tình hình lúc bấy giờ”. Ngọc thái thái nghĩ đi nghĩ lại, cũng không còn cách nào, người trong Lỗ phủ lại càng không muốn chuyện này đồn ra ngoài, chỉ đành nghe theo lời của bạn bè thân thích, tạm thời che giấu chuyện này, lại đều dặn dò đám tôi tớ biết chuyện, thưởng tiền để mua sự im lặng của họ, bất kể là ai cũng không được nói chuyện này ra. Ngọc phu nhân về tới nhà mình, ứa nước mắt kể lại cho Ngọc đại nhân. Ngọc đại nhân vẫn giẫm chân thở dài, không nói câu nào, không cho người khác nói chuyện này với y. Nhị thiếu gia lại an ủi mẹ, đêm ấy cả phủ ai cũng nơm nớp.
Hôm sau, Ngọc đại nhân không ra nha môn, người trong nha môn Đề đốc đều biết Ngọc Chính đường đại nhân hôm trước gả con gái, mỏi mệt thành bệnh, không gặp khách khứa nào. Trong phủ vắng vẻ yên lặng, chỉ có người giở rạp vào đó làm việc, đám nhặt giẻ, ăn mày ở dưới gò chờ nhà bếp mang thức ăn thừa hôm qua ra cho. Bên Lỗ phủ cũng như thế, có điều tân lang Lỗ Quân Bội suốt đêm không ngủ được, sáng sớm hôm sau y vội vội vàng vàng tới nha môn phủ Thuận Thiên, ra mắt Phủ doãn đại nhân, bí mật bàn bạc suốt nửa ngày, sau đó Phủ doãn đại nhân bèn phái mấy viên ban đầu tài cán bủa ra bốn phía tìm kiếm.
Nhưng giấy không gói được lửa, trong thành Bắc Kinh có nhiều người vô sự, tai lại rất dài, tuy người trong cuộc và nha môn đều giấu kín chuyện này, nhưng trong trà đình tửu điếm vẫn có người thì thào bàn tán, nói chuyện tân nương nhà Lỗ Hàn Lâm bỏ trốn. Chuyện cô nãi nãi trong phủ Ngọc Chính đường, họ nói có ngành có ngọn, vẽ rồng điểm mắt, vẽ rắn thêm chân, lại nói vào đêm qua trong phủ Thiết Bối Lặc lại cũng xảy ra một vụ án lớn, là thanh bảo kiếm kia lại bị trộm mất.
Nguyên là trong phủ Thiết Bối Lặc sau khi thanh Thanh Minh kiếm được người ta trả lại, Thiết tiểu Bối lặc bèn treo thanh kiếm trong phòng ngủ, cách giường ngủ không xa. Thiết tiểu Bối lặc trước nay vẫn ngủ một mình, ở gian ngoài thắp đèn suốt đêm, ngoài cửa sổ thf có hai người thị vệ canh gác. Đêm qua cũng không thấy có động tĩnh gì, nhưng sáng nay Thiết tiểu Bối lặc vừa tỉnh dậy nhìn tới thì thanh bảo kiếm lại đã không cánh mà bay. Chuyện như thế nảy sinh trong phủ, Thiết tiểu Bối lặc cũng rất sợ hãi, lại nổi giận đùng đùng, bèn sức cho các nha môn trong ngoài thành ra kỳ hạn bắt người lấy thanh kiếm về.
Vì thế trên đường phó kỵ mã chạy rối lên, người người đều sợ sệt, hai chuyện cùng xảy ra trong một đêm, đều là những chuyện quái dị, bọn lưu manh du đãng trên đường đều im hơi náu vết, các trà đình tửu điếm trong mấy hôm ấy cũng thu nhập rất ít. Đồng thời Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo rất nổi tiếng cũng đương nhiên không ló mặt ra. Thái Tương Muội vợ y suốt ngày đánh bài với phụ nữ trong phố, cũng bất kể chồng nàng đang ở đâu. Lưu Thái Bảo quả thật không cơ ở Bắc Kinh, hôm hán tử điên kia bắn tên vào kiệu hoa của Ngọc phủ, Lưu Thái Bảo đứng bên cạnh kéo y, hán tử điên kia bỏ chạy, y cũng không để lại dấu vết gì, vì thế mọi người đều nghi ngờ y, đồn rằng “Lưu Thái Bảo mua hán tử điên cuồng kia tới phá rối đám cưới của Ngọc phủ, không làm được, y bèn bắt Ngọc Kiều Long để làm chính thất của y. Tiểu hồ ly Ngọc Kiều Long lại giúp y trộm thanh Thanh Minh kiếm, Thiết tiểu Bối lặc và Khâu tiểu hầu gia muốn ra mặt hòa giải xích mích giữa hai nhà Ngọc Lỗ, Đức Khiếu Phong lại sai người tới Giang Nam mời Lý Mộ Bạch về kinh phá án”. Lời đồn càng lúc càng ly kỳ, bề ngoài thì trong cả thành dường như không có chuyện gì, nhưng thật ra đã gây ra một trận sóng gió lớn trong toàn thành. Mỗi khi đến chiều, chung quanh hai phủ Ngọc Lỗ và phủ Thiết tiểu Bối lặc hoàn toàn không có ai đi lại.
Lúc ấy, ở cách kinh thành không xa, từ cầu Lư Câu trở về phía tây, trong sơn cốc Tây Sơn có một thôn nhỏ gọi là Đào Hoa cốc, trong cốc có hàng ngàn hàng vạn cây đào, hoa đã héo úa, nhưng dưới đất vẫn còn một lớp cánh hoa đào.
Trong thôn có hơn 40 gia đình, trong đó có nhà họ Chương, gia cảnh vốn nghèo khó. Chương lão đầu hơn sáu mươi tuổi, từng làm người báo canh trong Ngọc phủ ở kinh thành, lại từng bán con gái cho Ngọc phủ làm a hoàn. Về sau lúc cả nhà Ngọc phủ lên Tân Cương, họ cũng mang con gái y đi, y thì về quê làm ruộng, trồng trọt hơn mười mẫu đất, còn có con trai lớn hơn hai mươi tuổi, trải qua đời sống cực kỳ kiệm phác. Con gái y lên Tân Cương vốn đã không có thư từ gì với y, đã nhiều năm họ cũng không tới kinh thành, nên cũng không biết rốt lại chủ nhân Ngọc phủ đã trở về chưa.
Vào hôm ấy (Trước hôm Ngọc Kiều Long thất tung bốn ngày), chợt con gái y lại đi xe lừa về nhà, ăn mặc rất sang trọng, mang theo hai cái rương, mấy cái bao lớn, ngoài ra còn có một cái giỏ tre. Vợ chồng Chương lão đầu suýt nữa không nhận ra con gái, sau khi con gái nói rõ:
“Con đúng là con gái mười năm trước cha mẹ bán cho Ngọc phủ làm a hoàn, ở trong Ngọc phủ bấy nhiêu năm, chuyên hầu hạ tiểu thư. Tiểu thư đặt tên cho con là Tú Hương, con theo tiểu thư lên Tân Cương tám chín năm, tiểu thư đối xử với con rất tốt. Hiện vì tiểu thư sắp xuất giá, không muốn bắt con làm a hoàn suốt đời, nên mới cho con về, lại tìm cho con một người chồng, họ Long, là người Cam Túc, y buôn bán ở Cam Túc, trong nhà rất có tiền, một vài hôm nữa y sẽ tới đón con, con phải đi theo y”. Nói xong mở nắp rương ra, chăn nệm đều bằng lụa là gấm đoạn, lại còn thơm phức. Lại mở cái giỏ tre ra, trong có một con mèo trắng lông dài, trên mũi có một đốm đen rất đẹp. Tú Hương lại vội bảo cha ra ngoài mua gan heo để trộn cơm cho con mèo ăn. Nàng còn gọi con mèo là Tuyết Hổ.
Cô nương đã nhiều năm không về nhà này một sớm quay lại, lại sang trọng như thế, đúng là trong thôn nhỏ này đột nhiên có một vị quý nhân tới. Nhất thời cô dì mợ thím, bà ngoại và láng giềng đều tới nhìn, hỏi nàng về chuyện trong phủ. Nàng lại không nói rõ ràng, chỉ nói chồng nàng sẽ tới, sẽ mang nàng đi, vì thế thân thích láng giềng đều chờ để xem mặt chồng nàng. Tú Hương ở lại đó vài hôm, chải tóc theo kieủe thiếu phụ người Hán, bàn chân nàng lúc còn ở nhà đã bó, tuy làm a hoàn nhiều năm trong nhà người Bát kỳ không bó chân nữa nhưng vẫn mang hài nhọn ôm sát nên cũng không thấy to lắm.Trong mấy hôm ấy nàng lấy một tấm đoạn ra, không hề tiếc rẻ cắt thành một đống, hàng ngày ngồi trên giường khâu hài, khâu xong, đến khoảng mười giờ trưa hôm thứ sáu, chồng nàng quả nhiên đã tới. Chồng nàng còn xinh đẹp hơn cả nàng, tuổi tác không lớn hơn nàng bao nhiêu. Thân hình nhỏ nhắn cao cao khoác một chiếc áo bào bằng đoạn xanh, quần xanh, thắt lưng màu tía, mang hài Song hỷ, bím tóc rất dài, lại vừa đen vừa bóng, phía trước lộ ra một chút da đầu như vừa cạo xong. Vị “con rể” này gặp cha mẹ vợ chỉ vái chào chứ không khấu đầu làm lễ, ngay chiếc roi ngựa trên tay cũng không buông ra, lại bảo Tú Hương đi với y.
Tú Hương cũng phảng phất như thấy chồng tới là không muốn ở thêm một giờ một khắc nào nữa, bèn để lại cho cha mẹ năm mươi lượng bạc, cùng chồng ra đi. Thân thích láng giềng đều đứng ở cửa nhìn theo, nói:
“Ái chà! Cả hai người đều xinh đẹp quá! Đúng là Ngọc nữ sánh đôi với Kim đồng!”. Phía ngoài cửa tre đã có một chiếc xe và một con ngựa khỏe màu xanh, yên cương trên ngựa sáng loáng, lại có một thanh bảo kiếm. Cỗ xe kia thì theo người đánh xe nói la do một vị đại gia nay thuê từ cầu Lư Câu, nói là tới Thạch gia trang.
Chương lão đầu và con trai y giúp con rể và con gái chuyển hành lý, bao phục lên xe. Con mèo kia, con gái nói là con vật mà chồng yêu thích, cũng nhất định phải mang đi, cả cơm trộn gan đều đặt vào trong giỏ, nó còn không ngừng kêu meo meo. Tú Hương ngồi trên xe, quay lại cha mẹ lau nước mắt, chồng nàng thì lên ngựa, vòng tay nói “Hẹn gặp lại! Sau hai năm ắt tôi sẽ đưa vợ về!”.
Lúc ấy chiếc xe lăn bánh, con ngựa theo cỗ xe đạp lên lớp cánh hoa đào, tiếng roi ngựa rít lên trong gió xuân, trong chớp mắt đôi người ngọc kia đã ra khỏi sơn cốc.
Người đánh xe vừa đánh xe vừa nói chuyện với vị đại gia cưỡi con ngựa kia hỏi:
“Đại gia quý tính là gì?”. “Đại gia” đáp “Ta họ Long”, âm thanh rất nhỏ, vị đại gia này rốt lại có vẻ giống như Tiểu đán trong Vi ban nổi tiếng trong kinh.
Người đánh xe lại hỏi:
“Người tới Thạch gia trang à?”. Đại gia lại lắc đầu nói:
“Không! Bọn ta muốn qua Nương Tử quan tới Sơn Tây! Tới Thạch gia trang đổi xe, nếu ngươi có thể đi tiếp, bọn ta cũng không cần thuê xe khác để lên Tung Sơn”. Người đánh xe lắc đầu nói:
“Không được, chúng tôi nhiều lắm cũng chỉ đưa người tới Từ Châu, xa hơn thì chúng tôi không đi!”. Xe ngựa đi về phía tây, đến giữa trưa thì nghỉ lại dọc đường, kế lại đi tiếp, hôm ấy đã qua sông Lưu Ly tới Cao Bài Điếm. Vì trời đã chiều, bèn tìm khách điếm nghỉ chân. người đánh xe hỏi tiền, vị đại gia nói không có tiền lẻ, tiện tay đưa y một khối bạc, ái chà, cũng phải tới hai lượng, vị đại gia này thật hào phóng. Y bảo tiểu nhị trong quán luộc gà, không ăn cơm gạo xấu, nhất định đòi ăn miến trắng. Chủ quán bắt một con gà, đặc biệt ra ngoài mua bánh màn thầu và miến trắng, chia làm hai bát đưa lên trong phòng.
Phòng ốc trong khách điếm nhỏ này vốn rất quê mùa, nhưng trên giường lại trải nệm da chăn lụa, trên tường treo một chiếc đèn dầu hắc sa, ánh lửa lờ mờ chiếu xuống hai bóng người toàn thân gấm vóc, răng trắng môi hồng. Đại gia đang ngồi trên giường chọc chọc con mèo, đại thái thái quả thật là vợ hiền, không dùng đũa của khách điếm, mọi người đều mang theo thìa đũa của mình.
Mở hai cái hộp bằng gỗ ô mộc ra, bên trong có đủ thìa múc canh, đũa, nĩa, dao ăn, đều như làm bằng bạc. Thái phu nhân xé con gà, bày bánh màn thầu ra, cung cung kính kính như một a hoàn đưa tới cho đại gia. Mọi người đều tặc lưỡi nói:
“Sao mà sang trọng như thế? Trên đường mà phô trương như thế này lại không yên ổn, một người trử tuổi đưa vợ đi thế này, đúng là không thể không có chuyện gì xảy ra!”. Nhưng lại thấy vị đại gia kia thanh bảo kiếm không rời khỏi người, lại như có biết chút ít võ nghệ. Đến gần canh hai, trong phòng tắt đèn, cặp vợ chồng nhỏ đã ngủ say, cả phòng bên cạnh cũng không nghe tiếng thở.
Vị đại gia này gặp người khác thì tự xưng là Long Cẩm Xuân, thật ra chính là tiểu thư Ngọc Kiều Long tân nương thất tung của Lỗ phủ ở kinh thành. Ngọc Kiều Long vốn không muốn rời khỏi cha mẹ, nếu Lỗ Quân Bội đẹp trai hơn một chút thì có thể nàng cũng yên tâm lấy chồng. Nhưng Lỗ Quân Bội lại quá xấu trai, nên trước ngày cưới nàng đã nhiều lần giằng xé, kết quả nàng cho rằng không chạy trốn không được. Chuyện của nàng trước nay đều che giấu được người khác, Bích nhãn hồ ly lại chết rồi, bên người càng không ai có thể nói gì, nhưng chỉ có a hoàn Tú Hương là thân tín nhất của nàng, mà lại biết rất rõ về nàng, hàng tung bí ẩn của nàng cũng chỉ bị Tú Hương nhìn thấy vài lần, Tú Hương chỉ là không nói ra mà thôi. Cho nền nàng đều nói rõ với Tú Hương tất cả chuyện mình biết vn, mình không muốn lấy Lỗ Hàn lâm, mình muốn bỏ trốn.
Tú Hương rơi nước mắt nói:
“Tôi xin đi theo tiểu thư, dọc đường hầu hạ tiểu thư”. Ngọc Kiều Long lúc ấy bèn bí mật bàn bạc với Tú Hương, nên trước ngày cưới vài hôm sai Tú Hương, đưa cho Tú Hương rất nhiều quần áo đồ dùng, kể cả con mèo mà nàng yêu thích (ngoài ra còn mang theo rất nhiều vàng bạc châu báu và di thư của Á hiệp). Cả nhà trên dưới tuy đều cảm thấy hành động của tiểu thư có chỗ kỳ lạ, nhưng lý lẽ của tiểu thư thì rất đầy đủ, nàng nói:
“Tú Hương rất biết hầu hạ ta, sắp tới ta tới Lỗ gia, nếu Tú Hương theo ta thì mãi mãi chỉ là một a hoàn, là hầu thiếp, bây giờ ta cho cô ta về nhà, cho cô ta được sum họp với gia đình, để cha mẹ cô ta tìm cho cô ta một tấm chồng!”. Ngọc thái thái còn thưởng cho Tú Hương mấy nén bạc, lại đưa trả văn tự bán thân nhất lạy chào đại nhân, phu nhân, nhị thiếu gia và tiểu thư, tiểu thư lại buồn bã rơi mấy giọt nước mắt, tâm sự của họ thì ngay cả Ngâm Tự cũng không hay biết. Ngâm Tự tuy rất xinh đẹp, nhưng tâm tư vụng về ngốc nghếch, nên trong hôm động phòng, Ngọc Kiều Long bèn điểm huyệt Ngâm Tự, điểm vào á huyệt khiến Ngâm Tự vĩnh viễn không nói được, vĩnh viễn không thể nói ra rằng lúc ấy Ngọc Kiều Long cởi bỏ quần áo tân nương, thay bộ quần áo xanh lén mang theo, rút tiểu đao rạch lên cánh tay cho nhỏ máu xuống giường, bày ra nghi trận, sau đó thổi tắt đèn bỏ đi.
Ngọc Kiều Long bản lĩnh thần xuất quỷ nhập, đương nhiên có thể tùy tiện ra vào Lỗ phủ lúc tan tiệc, không ai phát giác ra được. Vả lại nàng còn định sau đó sẽ qua lại giang hồ, không biết phải trải qua bao nhiêu trận đánh nhau, nếu không có một món binh khí vừa tay thì không được, nên nàng lại như một con chim én nhẹ nhàng tới phủ Thiết Bối Lặc ban đêm, lấy trộm thanh Thanh Minh kiếm. Trước đó nàng trả kiếm lại là vì bất đắc dĩ, lúc ấy nàng lại nghĩ cũng như tạm gửi lại trong Thiết phủ, lúc nào cũng có thể lấy đi. Trước tiên nàng tới nhà họ Ngụy ở Tây Hà ngoài Tiền Môn, họ Ngụy này tên Hồng kiểm Ngụy Tam, vốn là lâu la của Bích nhãn hồ ly, dắt vợ tới ẩn náu ở kinh thành, giả làm thuê cho tiêu điếm để che giấu thân phận đã nhiều năm. Năm trước qua sự giới thiệu của Bích nhãn hồ ly, Ngọc Kiều Long đã giấu một bọc quần áo đàn ông và hỏa tập, ấn chương, chìa khóa ... trong nhà y.
Nhưng Ngụy Tam không hỏi tên họ của Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vừa tới đó, đêm ấy lại rửa hết son phấn, bảo vợ Ngụy Tam cạo mớ tóc trước trán, chải thành bím tóc như đàn ông, lại lấy phấn trít vào chỗ xâu lỗ tai, sáng sớm hôm sau bảo Ngụy Tam tới Đức Thắng Môn lấy ngựa. Nàng bèn cưỡi ngựa tới Đào Hoa cốc đón Tú Hương, tiện đường đi về phía nam. Nàng định đi thẳng xuống Hà Nam du ngoạn Tung Sơn, sau đó đi lên Hồ Bắc tới núi Võ Đang, rồi tới Nhạc Dương xem phong cảnh hồ Động Đình rồi sẽ tới Hành Sơn ẩn cư.
Hai cô gái cùng đi, cải trang làm vợ chồng, ngủ một đêm ở Cao Bi Điếm, lại đi xuống phía nam. Ngựa đi cạnh xe, phong cảnh mênh mông, khắp nơi hoa đào nở rộ, ong bướm đuổi theo vờn quanh khuôn mặt hồng hào của nàng. Nàng không kìm được buồn bã ngẩng nhìn đám mây trắng lơ lửng trên không, lại uất ức đau lòng, nghĩ tới La Tiểu Hổ không ra con người, không có chí khí, chỉ có thân xác khỏe mạnh, tính tình thô lỗ. Nàng lại nhớ nhung cha mẹ, không biết năm nào mới có thể về nhà. Nàng lai vung roi ngựa đập khẽ vào con tuấn mã, mỉm cười nhìn giang hồ ngạo nghễ, tự nhủ “Nào, nào. Bất kể ngươi là Giang Nam Hạc, Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên hay là anh hùng hảo hán nào tự thấy mình không kém cỏi, nào cứ gặp Ngọc Kiều Long ta xem, xem thanh Thanh Minh kiếm của ta!”. Nàng không hề sợ sệt chút nào, giữa trưa trên đường dừng lại ăn cơm, trong hoang thôn tiểu trấn cũng đưa ra cả nén bạc còn nguyên.
Buổi tối bất kể là ở trong phòng hôi hám chật hẹp thế nào, nàng cũng biến gian phòng ấy trở thành giống như khuê phòng của nàng, thức ăn vật dùng không chút gì quê mùa hèn kém, ngoài gà vịt là thịt, nàng không tiếc bỏ ra nhiều tiền. Tú Hương gọi nàng là đại gia, nàng đối xử với Tú Hương lúc có mặt người lúc thì cố ý làm ra vẻ thương yêu, vuốt ve mái tóc Tú Hương, đúng như một cặp vợ chồng mới cưới nhau chưa bao lâu. Tú Hương cũng thường tự nhiên đỏ mặt, lại hướng về nàng nhoẻn miệng cười thẹn thùng. Con mèo Tuyết Hổ cũng như tính mạng của Ngọc Kiều Long, có lúc đi trên đường, nàng còn bảo Tú Hương ngồi trên xe bắt con mèo ra đưa qua. Nàng ngồi trên ngựa ôm nó, thân thiết gọi “Tuyết Hổ”, nhưng gọi xong thì trên mặt thường hiện ra vẻ đau buồn. Vị đại gia này sang trọng tới mức khiến người đánh xe phải phát hoảng mà lại khiếp sợ, kỳ quái tới mức khiến y sinh nghi.
Đi được hai ngày, đã tới phủ Bảo Định, phía sau có mấy đại hán cưỡi ngựa đuổi theo. Ngọc Kiều Long nghe tiếng vó ngựa phía sau, vội quay lại nhìn, thấy phía sau có bảy con ngựa đủ màu phóng tới, đều rất khỏe mạnh. Người ngồi trên ngựa đều là đại hán lưng hùm vai gấu, đều mặc áo xanh, có người quấn bím tóc quanh đầu, có người đội nón rơm, không người nào quá bốn mươi tuổi, giống như đều là anh em. Ngọc Kiều Long chú ý nhìn ngựa của họ, thấy hành lý mang theo đều rất nhẹ nhàng, nhưng trong mỗi bó hành lý cuốn lại đều có chuôi đao thò ra, còn có tua đỏ buông xuống, có một người giắt Liên tử chùy bên hông.
Ngọc Kiều Long vừa nhìn thấy là hiểu ngay, biết bảy người này nếu không phải là tiêu đầu thì là cường đạo trên giang hồ. Nàng một tay mò mò thanh bảo kiếm bên yên ngựa, không hề lo sợ, vẫn vung roi thúc ngựa theo xe, lại cho ngựa tới gần nhìn vào, thấy Tú Hương ăn mặc lộng lẫy ngồi xếp bằng trong xe, ôm con mèo mỉm cười nhìn nàng, nàng cũng mỉm cười, nói:
“Chúng ta tới phủ Bảo Định, vào thành chơi một ngày được không?”. Tú Hương cười nói:
“Thế nào cũng được, tùy ý đại gia. Tôi thì ngay cả chuyện chúng ta hiện đang ở đâu cũng không biết nữa!”. Ngọc Kiều Long cầm roi chỉ thẳng ra nói:
“Đây là phía nam, bây giờ chúng ta đang đi về phía nam!”. Nàng đắc ý khua khua ngọn roi, người đánh xe mắt dơi tai chuột không ngừng ngoái lại nhìn, nàng bèn tỏ vẻ nghênh ngang. Bảy con ngựa phía sau như làn sóng rầm rập phi tới, lướt qua cạnh xe ngựa của Ngọc Kiều Long, đồng thời đều ghìm cương lại. Lúc ấy bụi bốc mù mịt, Tú Hương ngồi trong xe vội lấy khăn che mặt, Ngọc Kiều Long khịt khịt mấy cái, thấy trước mặt như có một màn sương mù, hôi hám không sao chịu nổi. Bảy đại hán kia cũng đồng thời quay đầu nhìn chằm chằm Tú Hương trong xe, kế một hán tử mặt đen vòng tay hướng về Ngọc Kiều Long nói:
“Bằng hữu, ngươi từ đâu tới đây?”. Ngọc Kiều Long trợn mắt có vẻ tức giận nói:
“Bọn ta từ đâu tới thì ngươi hỏi làm gì?”. Hán tử mặt đen cười nói:
“Là thuận miệng hỏi thôi, xin lỗi”, rồi vòng vòng tay. Ngọc Kiều Long lại trừng mắt căm tức nhìn y một cái, bảy đại hán đều đồng thanh cười rộ, có người nói là một gã con nít, có người nói sao lại trẻ con như thế, có người nói đi thôi. Lúc ấy bảy con ngựa cuốn theo một màn bụi mịt mù, rầm rập phóng đi, đều phi về phía nam.
Chợt có hai người lật người ngã ngựa, hai con ngựa tiếp tục chạy theo bầy ngựa phía trước. Lại có hai người giữ dây cương hai con ngựa ấy, quay đầu nói:
“Lão tam, lão cửu, các ngươi sao thế, ngủ gật à?”. Hai người lão tam, lão cửu kia nằm phủ phục trong đám bụi bặm, toàn thân lấm lem, ối chao ối chao kêu:
“Không xong, ta bị trúng ám khí!”. Hai người kia lập tức biến sắc, một người cao giọng gọi về phía trước “Quay lại, quay lại đã. Ở đây có chuyện rắc rối!”.
Một người nhảy xuống ngựa tới đỡ hai người đồng bạn, chỉ thấy trên lưng lão tam có một mũi tên nhỏ dài khoảng ba tấc cắm vào, tuy không dài nhưng cắm vào rất sâu, vừa rút ra, lão tam lại kêu cha kêu mẹ ầm lên, có một dòng máu tươi chảy ra, Lão cửu thì bị bắn trúng cổ. Ba bốn con ngựa phía trước đều đã quay lại, mọi người trên ngựa đều kinh ngạc hỏi:
“Chuyện gì vậy?”.
Xe ngựa của Ngọc Kiều Long vẫn thong thả đi tới, người đánh xe ngẩn ra nhướng mày trợn mắt không biết chuyện gì, Tú Hương thì buông rèm xe xuống, lấy khăn tay che miệng cười. Ngọc Kiều Long thì như người vô sự, khua khua roi lúc đi ngang đám người kia, nàng lại cúi đầu không nhìn một ai. Nhưng xe ngựa vừa đi qua, hán tử mặt đen kia đã thúc ngựa đuổi theo, cao giọng quát:
“Bằng hữu! Đứng lại đã, còn giở trò khỉ à?”. Ngọc Kiều Long lập tức quay lại vung roi vút một tiếng đánh vào mặt y, tức giận nói:
“Ngươi dám chửi người à?”. Hán tử mặt đen cả giận, xoảng một tiếng, rút thanh cương đao trong gói hành lý ra, bốn đại hán phía sau cũng nhất tề vung đao xông tới, người đánh xe hoảng sợ la lên:
“Lão gia ơi!”. Ngọc Kiều Long lập tức rút thanh Thanh Minh kiếm ra, ánh hàn quang chớp lên, vũ động như bay, chỉ nghe lách cách loảng xoảng, cương đao trong tay năm đại hán đều nối nhau bị chém gãy, đều cả kinh lùi lại. Đồng thời Ngọc Kiều Long phát động nỏ tiễn trong ống tay áo, vù vù vù Liên châu tiễn bắn ra, năm hán tử có người ái chà ngã xuống, có người quay lưng như một đám thỏ chạy trốn trong đám bụi mù mịt. Ngọc Kiều Long thì rụt cổ lại cười khanh khách một tiếng, nhẹ nhàng tra thanh kiếm vào vỏ. Người đánh xe dưới gầm xe bò ra, mặt mũi đầy bụi đất, mếu máo kêu:
“Gia gia”. Ngọc Kiều Long nghênh mặt lên đập roi vào càng xe,nói:
“Lên xe mau, đi nhanh lên!”. Người đánh xe không dám chậm trễ, lên xe liên tiếp vung roi, con lừa kéo cỗ xe lộc cộc lộc cộc chạy nhanh, ngựa của Ngọc Kiều Long bám sát bên cạnh.
Nàng mười phần đắc ý, ngồi trên ngựa lắc lư, miệng không ngừng hát câu “Trời đất tối tăm sinh tai ương, Nhà ta ...”. Chợt nàng im bặt, trong lòng đột nhiên thấy đau xót, cắn cắn răng, lấy khăn tay lau lau mắt. Quay đầu nhìn lại thấy bảy người xa xa đã tụ tập lại ở một chỗ, người ngã đều đã đứng lên như bị thương không nặng lắm, đều đang nhìn nhìn theo bóng ngựa của nàng sau lớp bụi mù.
Giây lát đã tới cổng bắc phủ Bảo Định, vẫn còn rất sớm. Ngọc Kiều Long bèn tìm một khách điếm lớn, sai đánh xe vào trước, nàng kéo cương đi theo sau, xuống ngựa nói với tiểu nhị:
“Có phòng nào rộng không?”, tiểu nhị đáp “Có”, rồi dắt nàng lên một gian phòng rộng. Gian phòng chia ra phòng ngoài phòng trong, bên trong bày biện cũng khá tươm tất, vốn là để cho quan lại đi qua ghé lại nghỉ. Ngọc Kiều Long bảo tiểu nhị xuống lấy hành lý. Tú Hương cũng bước vào, trải chăn nệm của họ lên giường, con mèo Tuyết Hổ ngồi trên giường kêu meo meo, Ngọc Kiều Long nói:
“Mày đói à? Chờ một lát, sẽ cho mày ăn”, rồi quay lại bảo tiểu nhị pha trà, lại nói:
“Hiện bọn ta không đói, ngươi mau lấy một chút cơm trộn gan heo lên đây”. Tiểu nhị thấy vị khách này còn mang theo một con mèo, liếc nhìn một cái rồi đi ra. Ngọc Kiều Long lên giường nằm vuốt vuốt con mèo, lại cười nói với Tú Hương:
“Chuyện mới rồi ngươi thấy có vui mắt không?”. Trên mặt Tú Hương chưa hết vẻ kinh hoàng, nói:
“Tôi sợ lắm, bọn họ không có ai chết chứ?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không có ai chết, ta cũng chưa dùng thủ đoạn tàn độc, chỉ là bộc lộ chút ít bản lĩnh với họ, để họ đừng khinh rẻ chúng ta thôi! Vì người giang hồ bọn họ đều như nhau, nếu lần này chúng ta cam tâm để bọn họ coi thường, thì trở đi họ còn coi thường chúng ta tới mức nào nữa?”. Tú Hương có vẻ lo lắng nói:
“Không biết ở Bắc Kinh bây giờ thế nào, Lỗ phủ bị mất người, họ có thể giấu kín chuyện này không? Đại nhân, phu nhân trong phủ chúng ta không biết lo lắng tới mức nào!”. Ngọc Kiều Long gạt đi:
“Không nói chuyện đó nữa, thích thế nào thì cứ làm thế ấy! Không phải là ta bất hiếu, mà quả thật vì tình thế dồn ta tới chỗ không còn cách nào khác!”. Vẻ mặt nàng dần dần sa sầm, ngồi trên giường vuốt ve con mèo ngẩn ra suốt nửa ngày.
Lúc ấy chợt bên ngoài có tiếng người gọi:
“Đại gia có trong phòng không?”.
Ngọc Kiều Long lấy giọng tức giận hỏi:
“Chuyện gì?”. Người bên ngoài vén rèm đang định bước vào, Ngọc Kiều Long lập tức đứng dậy xua xua nói:
“Đi ra, đi ra! Sao lại ngang nhiên sấn vào như thế? Không có quy củ gì cả! Đi ra!”.
Người bên ngoài vốn là người đánh xe, y bị đuổi ra, chẩu môi đứng đó. Ngọc Kiều Long bước ra tức giận hỏi:
“Chuyện gì? Nói mau đi!”. Người đánh xe dáng vẻ rất phiền não nói:
“Người trả tiền xe cho tôi đi! Tôi chỉ có thể đưa người tới đây, không thể đưa người đi nữa, người tìm xe khác thôi! Phủ Bảo Định cũng có xe, tôi không biết gì nữa cả!”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nói:
“Ngươi nói gì thể! Lúc ở Lư Câu đã nói rõ rồi là đưa bọn ta tới Thạch gia trang.
Bây giờ mới tới đây, ngươi lại không chịu đi nữa, bảo bọn ta đổi xe, nói như thế mà nghe được à? Không được”. Rồi quay người định bước vào phòng, người đánh xe lại nói:
“Đại gia, đại gia! Tôi có thể nói rõ với người, bất kể người trả bao nhiêu tiền tôi cũng không đi nữa. Chuyện trên đường hôm nay làm tôi sợ tới mức giảm thọ mất mười năm. Tôi đánh xe mười mấy năm, chưa thấy loại khách nào như thế này, vừa trợn mắt là phát nỏ tiễn trong tay áo bắn người, đánh ngã luôn sáu bảy người. Được, người muốn đi trên con đường này nữa à? Tôi sẽ đưa người đi, đừng nói là tới Thạch gia trang, chỉ rời khỏi phủ Bảo Định đi về phía nam trong vòng mười dặm mà không xảy ra chuyện gì, tôi sẽ chịu mất đầu!”.
Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Xảy ra chuyện gì cũng không quan hệ tới ngươi!”. Người đánh xe vội giẫm chân nói:
“Tại sao không quan hệ tới tôi chứ?
Người thuê tôi kéo xe, người biết bắn tên, người ta cũng biết phóng phi tiêu!
Lúc ấy đao thương không có mắt, cái mạng tôi và con lừa có thể bị mất luôn.
Chúng ta là mua bán, người có đền mạng được không?”. Ngọc Kiều Long vung tay chát một tiếng tát vào mặt y, người đánh xe ôm mặt kêu lên, nói:
“Đừng đánh! Đánh chết ta cũng bất kể! Chúng ta là mua bán, ngươi đừng cậy thế khinh người!”. Ngọc Kiều Long tức giận rút chiếc roi da trên bàn đánh y, Tú Hương vén rèm bước ra, vội vàng cản lại nói:
“Tiểu ...đại nhân! Người cần gì phải tức giận y?”. Ngọc Kiều Long vẫn vung roi lên, người đánh xe vừa bỏ chạy vừa kêu lên the thé:
“Quân giặc cướp! Trên đường đánh bị thương không phải như nơi khác, ở đây có nha môn, có Hắc hổ Đào đại gia, có Song tiên Linh quan Mễ tam gia, người ở đâu tới cũng phải nói lý lẽ!”. Ngọc Kiều Long đuổi theo, đuổi kịp người đánh xe lại chát chát đánh tiếp. Tiểu nhị cũng bước ra can, nhưng làm sao cản được! Khách trong các phòng đều bước ra xem, có người nói:
“Người trẻ này dữ quá!”. Có người lại tức giận muốn can thiệp chuyện bất bình, người đánh xe chạy vòng vòng quanh viện, lại gào lên:
“Lên quan đi, ta không đi nữa!
Ta không đánh xe cho giặc cướp ...Ái chà, ngươi đánh chết ta rồi!”, định xô cổng chạy ra ngoài, Ngọc Kiều Long đã sấn tới, một cước đá y ngã lăn ra, đồng thời vút một tiếng đập roi xuống, cao giọng nói:
“Ngươi có đi nữa hay không?”.
Người đánh xe lăn lộn dưới đất khóc nói:
“Trời ơi, trời ơi! Ta không đi nữa, ngươi đánh chết ta ta cũng không đi!”. Ngọc Kiều Long vung roi định đánh tiếp, không ngờ sau lưng đã có người kéo tay nàng lại, nói:
“Bằng hữu, ngươi đánh thêm mấy roi nữa cũng được nhưng lại không đánh chết người ta sao? Mở mắt ra mà nhìn xem đây là chỗ nào?”. Ngọc Kiều Long quay lại nhìn, thấy là một người khách trung niên, vóc dáng khỏe mạnh, mặc áo khoác màu lam, hai mắt rất to, mặt đầy vẻ tức giận. Ngọc Kiều Long giật mạnh tay lại, hỏi:
“Ngươi là cái gì? Ngươi quản được à?”. Người kia lạnh lùng nói:
“Người thiên hạ quản việc thiên hạ! Ta tên Lỗ Bá Hùng”. Ngọc Kiều Long vừa nghe nói người này họ Lỗ, nỗi giận của nàng lại trút vào y.
Lỗ Bá Hùng lại nói:
“Bằng hữu! Ta thấy ngươi tuy còn trẻ nhưng nhất định cũng thường đi lại trong giang hồ, nhất định hiểu rõ quy củ giang hồ, không thể tùy ý làm càn, một câu không hợp là đánh người như vậy thì không đảm bảo được là ngươi không bị thua thiệt đâu!”. Ngọc Kiều Long xì một tiếng, nói:
“Ngươi không quản được ta đâu”. Lỗ Bá Hùng vỗ ngực nói:
“Ta muốn quản đấy, chỉ cần ngươi dám đánh y roi nữa, ta sẽ cho ngươi một quyền!”. Nói xong xắn tay áo lên để lộ ra một cánh tay cứng rắn như sắt, nắm tay to gấp đôi nắm tay của Ngọc Kiều Long. Đám khách bên cạnh có người nói:
“Đúng, phải quản giáo thằng tiểu tử này, đánh sưng cái mặt đẹp trai của y lên mới thật hả dạ”. Có người nói:
“Đây là đại tiêu đầu Lỗ đại gia ở phủ Thái Nguyên”. Lỗ Bá Hùng chỉ nhìn xem Ngọc Kiều Long chịu thua hay không chịu, tiểu nhị bước qua khuyên:
“Xong rồi, xong rồi! Hai vị lão gia không cần nổi giận, có gì cứ thong thả mà nói”. Không ngờ Ngọc Kiều Long xô tiểu nhị một cái, tiểu nhị lảo đảo suýt ngã.
Ngọc Kiều Long sấn tới một bước, vung quyền đánh Lỗ Bá Hùng, tay quyền như sao bay, thân hình như chớp giật. Lỗ Bá Hùng vội tránh qua vung tay đón đỡ. Ngọc Kiều Long lại thuận tay kéo tay quyền của y một cái, thân hình của Lỗ Bá Hùng nghiêng về phía trước nhưng không ngã. Y lật người lại, tay đánh chân đá, thế rất hung mãnh, ép Ngọc Kiều Long lùi lại, nhưng Ngọc Kiều Long hai tay đỡ gạt, cũng không để quyền cước của Lỗ Bá Hùng chạm vào người. Lỗ Bá Hùng một quyền tiếp theo một quyền, một cước tiếp theo một cước, tay quyền như chùy sắt, quyền pháp tinh thâm, Ngọc Kiều Long bị ép lui tới cửa phòng.
Tú Hương bên trong hoảng sợ kêu lên, người bên cạnh đều dán mắt nhìn, thấy Ngọc Kiều Long phải bị ăn đòn!
Không ngờ Ngọc Kiều Long đột nhiên xoay người một cái tay phải vung ra, tay trái vung quyền đánh tới, bất ngờ kín đáo, thế rất mau lẹ. Lỗ Bá Hùng đang dùng thế Hoàng ưng trảo đổ định chụp Ngọc Kiều Long, nhưng không ngờ không kịp, ngực y đã trúng một quyền! Y vội vung hai tay đẩy ra, chỉ thấy Ngọc Kiều Long lại một quyền đập mạnh lên vai trái y đồng thời phóng ra một cước, y lập tức ngã huỵch xuống đất. Người bên cạnh đều cả kinh. Ngọc Kiều Long lại như chim ưng lật người né qua một bên. Lỗ Bá Hùng bò dậy, mặt đỏ tía, song quyền như mãnh hổ chụp tới. Ngọc Kiều Long ánh mắt rất nhanh, tay chân vung ra, đánh ngang đập thẳng, không đầy bốn năm hợp lại đánh Lỗ Bá Hùng ngã lăn xuống đất. Lỗ Bá Hùng lại bò dậy, chạy vào phòng rút một ngọn trường thương trở ra. Ngọc Kiều Long cũng đang vào phòng lấy kiếm, Lỗ Bá Hùng rung thương đâm vào hậu tâm nàng. Ngọc Kiều Long lách người tránh qua. Lỗ Bá Hùng lại rung thương đâm vào yết hầu nàng, nàng lại mau lẹ tránh khỏi. Lỗ Bá Hùng lại phóng thương đâm vào ngực nàng, nàng tránh qua một bên vung tay gạt ra, đột nhiên nắm cứng mũi thương, Lỗ Bá Hùng hai tay nắm cán thương đè, lật, gạt, giật, Ngọc Kiều Long lại thuận thế sấn lên đập vào vai trái Lỗ Bá Hùng một quyền, Lỗ Bá Hùng đau quá buông tay, Ngọc Kiều Long giật được thương ném ra xa, quyền cước của nàng lại như chớp đánh tới, Lỗ Bá Hùng lại ngã huỵch xuống đất. Người bên cạnh đứng nhìn đều biến sắc, có người hoảng sợ la lên “Trời ơi ...”. Ngọc Kiều Long bèn bĩu môi cười một tiếng, quay người vào phòng.
Lúc ấy, người trong viện không ai dám cao giọng trò chuyện, vì Lỗ Bá Hùng là tiêu đầu nổ danh ở Sơn Tây, ngoại hiệu là Kim thương tiên phong, Thần quyền Thái Bảo. Lần này y nhận lời mời của Hắc hổ Đào Hoằng, Kim đao Mã Mậu , Song tiên Linh quan Mễ Đại Bưu, Tam chích tiêu Thường Văn Vĩnh, vừa tới phủ Bảo Định. Vừa tới hôm qua trong hai ba hôm còn phải tới Bắc Kinh gặp bạn bè, không ngờ hôm nay lại bị một thiếu niên đẹp trai lưng ong đánh cho một trận tơi bời hoa lá. Lúc ấy y bò dậy ngay cả thương cũng không nhặt lên, bụi đất trên người cũng không phủi, mặt đỏ bầm, đi ra khỏi khách điếm. Bên cạnh có người chặc lưỡi nói:
“Không xong! Lần này Hắc hổ Đào đại gia mà tới thì không xảy ra chuyện tan nát cả khách điếm này sao? Thằng tiểu tử kia còn ngăn chặn được à?”. Người đánh xe gây chuyện kia lúc bấy giờ đã chạy đi.
Chủ khách điếm họ Uông, là một người lớn tuổi, vội bước tới phòng Ngọc Kiều Long, trước tiên đứng ở cửa lấy giọng hòa hoãn gọi vọng vào trong:
“Đại gia có trong phòng không? Tôi là Chưởng quỹ ở đây, mời người ra nói chuyện vài câu”. Rèm cửa mở ra, người vợ trẻ mặc áo lam quần hồng lộ nửa người ra, đồng thời thấy vị đại gia vừa đánh người lúc nãy đang ngồi trên giường cầm gương soi mặt như một cô gái đang trang điểm, con mèo thì đang ngồi bên cạnh. Người chủ khách điếm cung kính đứng chờ. Ngọc Kiều Long buông gương xuống bước ra, sa sầm mặt hỏi:
“Chuyện gì?”. Người chủ khách điếm khom lưng cười nói:
“Không có chuyện gì, chỉ là ...mới rồi người đánh người kia, y sẽ dắt người tới!”, âm thanh rất nhỏ, lại có vẻ sợ sệt, lại nói:
Người mà người vừa đánh là một tiêu đầu ở Sơn Tây, vừa tới, là Hắc hổ Đào Hoằng ở đây mời tới. Hắc hổ Đào Hoằng chắc người đã nghe qua, là ác bá ở xứ này. Y mở một tiêu điếm, thủ hạ có hai ba trăm người, Kim đao Phùng Mậu là sư phó trong nhà y, năm ngoái xây một ngôi chùa trong thành, mời Pháp Quảng đồ đệ của Tĩnh Huyền thiền sư ở Giang Nam tới trụ trì, năm rồi đại tài chủ Song tiên Linh quan Mễ Đại Bưu cúng một pho tượng vào đó. Họ ....đều không nói chuyện lý lẽ, đều hung dữ! Tôi khuyên người đừng chọc ghẹo họ, đợi họ tới đây, bất kể họ nói gì, người cũng ngàn vạn lần đừng tức giận!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt.
Chủ khách điếm nói:
“Để tôi làm trung gian điều đình, ngày mai chúng tôi thuê một cỗ xe cho người, tôi thấy người nhất định là một vị quan, thân nhân của mình là quan trọng, không cần tranh chấp với người giang hồ bọn họ làm gì!”. Ngọc Kiều Long cười khẽ, nói:
“Ngươi yên tâm, ta quyết không gây ra án mạng trong khách điếm của ngươi đâu, nhưng bất kể bọn họ là ai mà tới đây ta cũng không sợ, ngươi cũng đừng rườm lời với ta, đi ra đi! Bảo tiểu nhị mau đem cơm cho con mèo của ta!”. Chưởng quỹ vuốt bộ râu bạc, vái dài khẩn cầu:
“Xin đại gia giúp đỡ chúng tôi, đại gia là quý nhân đi ngang, chúng tôi lại cả nhà ngụ ở đây, chỉ làm việc mua bán, trước nay không dám đắc tội với ai!”.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 9**

Kiếm múa người theo một mình chống cả bọn
Ưng rơi cắt rụng song hiệp thảy tranh cường

Ngọc Kiều Long gật gật đầu nói:
“Được, chỉ cần họ tới ta sẽ ra nói lý lẽ với họ, ko thể đánh nhau chỗ các ngươi, ngươi yên tâm!”. Chủ khách điếm lại vái dài. Ngọc Kiều Long lại dặn:
“Mau báo tiểu nhị cho mèo ăn đi! . Chủ khách điếm luôn miệng vâng dạ, Ngọc Kiều Long quay vào phòng. Lát sau tiểu nhị mang cơm vào cho mèo, vì không có gan heo nên dùng thịt gà, Ngọc Kiều Long lại chê không ngon, lại sai tiểu nhị đổi một chai hương phiến hảo hạng. Tiểu nhị lại hỏi:
“Đại gia người dùng cơm gì?”. Ngọc Kiều Long nói; “Cá chép hấp, thịt dê khô nướng, thịt vo viên, viên phải nhỏ một chút, thịt xé phay, cánh gà nấu cải trắng, rượu Mai quế lộ. Như thế quán các ngươi có không?”. Tiểu nhị nói:
“xin người chờ một lúc chúng tôi đi gọi!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Đi gọi đi!”. Tiểu nhị cau mày bĩu môi đi ra khỏi phòng.
Ở đó Tú Hương rửa chén trà hai ba lần mới rót một chén bưng tới cho Ngọc Kiều Long, buồn bã hạ giọng nói:
“Tiểu thư, tôi thấy hơi sợ, lát nữa bọn ác bá kia tới có sao không?”. Ngọc Kiều Long xua xua tay nói:
“ Không sao đâu, ngươi đừng sợ! Một thân võ nghệ của ta đủ đối phó với rất nhiều người bọn họ, chỉ là bảo kiếm là vật tùy thân không thể rờ ra thì ta giữ, còn quyển sách trong hộp nữa trang và Tuyết Hổ thì ngươi ngàn vạn lần phải giữ cho kỹ đấy”. Tú Hương gật đầu, lại buồn bã hạ giọng nài nỉ:
“Tiểu thư, chúng ta đừng gây thêm chuyện nữa! Đã gây ra quá nhiều chuyện rồi, chẳng có gì hay, chúng ta đi đường cứ cẩn thận là được, tới Hành Sơn ...”. Ngọc Kiều Long hơi tức giận, vẻ mặt sa sầm, nhưng trong lòng xoay chuyển ý nghĩ một lúc thở dài nói:
“Không phải ta muốn ra ngoài gây chuyện, lần này ta rời khỏi nhà là chuyện vạn lần bất đắc dĩ, ngươi biết rồi mà. Hôm nay mấy người kia trên đường đã khinh rẻ chúng ta thế nào! Gã đánh xe mới rồi rất đáng ghét, đưa chúng ta tới đây rồi y lại đổi ý, lại đem Hắc hổ Đào Hoằng gì đó ra dọa ta, nếu không ta cũng chẳng thèm đánh y. Còn cái gì Lỗ Bá Hùng nữa, ta ghét y là họ Lỗ!”, câu ấy khiến Tú Hương hoảng sợ giật nảy mình. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt suốt nửa ngày chợt ngẩng lên thấy con mèo Tuyết Hổ đang cúi đầu ăn cơm, ăn rất ngon lành, nàng lại bg hết buồn hết giận, nhoẻn miệng cười.
Lúc ấy trong viện có tiếng bước chân rầm rập vang lên, có người đứng trước cửa cố ý ho hắng, Tú Hưong sợ biến sắc, Ngọc Kiều Long lập tức tuốt thanh Thanh Minh kiếm vén rèm bước ra. Chỉ thấy cửa phòng mở ra, phía ngoài có bốn đại hán lưng hùm vai gấu, đều mặc áo dài tề chỉnh. Trong đó có một người râu quai nón tướng mạo rất hung dữ, vòng tay nói:
“Lão huynh có phải là người vừa tỷ võ với Lỗ tiêu đầu không?”. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt gật gật đầu nói:
“Không sai!”. Người kia lại nói:
“Xin thỉnh giáo cao danh quý tính?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta cứ hỏi ngươi trước đã”. Người ấy nói:
“Huynh đệ là em kết nghĩa của Song tiên Linh quan Mễ Tam gia, Hắc hổ Đào Hoằng cũng là anh em kết nghĩa của ta”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta không hỏi người khác, ta hỏi ngươi kìa”. Người ấy nói:
“Ta tên Thường Văn Vĩnh, được người ta cho một cái ngoại hiệu là Tam chi tiêu, lại gọi là Phi tiêu Thường, cũng có chút tên tuổi ở Giang Nam Hà Bắc”. Ngọc Kiều Long xua xua tay nói “Đừng rườm lời, ta tên Long Cẩm Xuân, ngươi tìm ta có chuyện gì thì nói mau đi”. Phi tiêu Thường nói:
“Mễ Tam gia đại ca của ta đang cùng Lỗ tiêu đầu chờ ngươi ở Tụ Tinh lâu, mời ngươi tới chơi uống vài chén rượu, đôi bên gặp gỡ!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Chỗ ta đây sắp đem cơm rượu lên, trong phòng ta còn có nữ quyến không rời ra được”. Phi tiêu Thường cười một tiếng nói:
“Long gia, ngươi cho ta là kẻ xấu không biết nghĩa khí giang hồ à? Quý quyến của ngươi ở đây, bọn ta quyết không kinh động. Chỉ mời ngươi tới Tụ Tinh lâu, gặp Mễ tam gia nói chuyện một lúc, ta thấy lão huynh ngươi cũng là một hán tử có can đảm, chắc không đến nỗi không dám đi chứ?”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Không cần nói khích, ngươi cứ ra cửa chờ, ta sẽ đi với ngươi”. Nói xong nàng quay vào phòng tra bảo kiếm vào vỏ, cầm vỏ kiếm bước ra. Nàng và bọn Phi tiêu Thường cùng đi. Nàng đi phía sau, ra khỏi cửa khách điếm, thấy có mấy người đưa mắt nhìn, lại có người đi theo phía sau, dường như đoán rằng lát nữa ắt có một trường quyết đấu náo nhiệt.
Lúc ấy trên trời đầy ráng chiều màu gấm, gió xuân từng trận nổi lên lay động vạt áo bào mày tro của Ngọc Kiều Long. Nàng thái độ hiên ngang, rảo chân bước đi. Mọi người đều biết nàng là thiếu niên học võ chứ không ai nhận ra là một vị tiểu thư con quan. Nàng theo sát bọn Phi tiêu Thường, từ cửa bắc đi tới cửa tây, ở đó lại có một tửu quán rất lớn, trên biển khắc “Tụ Tinh lâu”. Trước cổng còn có mấy lá cờ viết những câu thơ “Lý Bạch đấu rượu thơ ngàn bài; Trong chợ Trường An say cả ngày; Thiên tử gọi tới không lên thuyền; Tự xưng thần chính tửu trung tiên” gì đó.
Phi tiêu Thường gọi một người lên báo trước, rồi xòe một tay mời Ngọc Kiều Long lên lâu. Ngọc Kiều Long gật đầu không hề do dự sợ hãi. Nàng một tay vén vạt áo, một tay cầm bảo kiếm, ầm ầm ầm bước lên thang. Chỉ thấy trên lầu khá rộng rãi, bày không ít bàn ghế, nhưng Lúc ấy bỏ trống một nửa, chỉ có ta ngươi người khách. Mấy người này vừa thấy Ngọc Kiều Long lên lầu, quá nửa đều quay lại nhìn, chỉ có hai người ngồi yên không động đậy. Một người là tăng nhân, tuổi khoảng hơn ba không tuổi, trên mặt có mấy nốt rỗ, một người thì đang ngồi đó tức tối, chính là Lỗ Bá Hùng vừa bị Ngọc Kiều Long đánh tơi tả ở khách điếm. Ngọc Kiều Long ngang nhiên đứng lại, chỉ thấy mấy người bên đối phương đều nhất tề đưa mắt nhìn nàng từ trên xuống dưới. Có một người khoảng trên dưới bốn không tuổi, dáng cao gầy, bộ râu ngắn rất rậm ôm quyền nhìn nàng nói:
“Đội ơn đã quang lâm, quả nhiên mời một tiếng là tới ngay, huynh đệ họ Mễ, tự Đại Bưu, cũng là khách ở đây. Vì học được vài chiêu võ nghệ, nên bình sinh rất kính trọng các vị sư phụ dạy võ, hôm nay nghe vị Bành lão đệ đây trên đường về nói lại”. Y chỉ chỉ một người đang tức giận đứng bên cạnh. Ngọc Kiều Long nhìn qua té ra là hán tử mặt đen bị mình phóng tên đả thương trên đường. Lại nghe Mễ Đại Bưu nói:
“Mới biết cáchạ võ nghệ tuyệt luân, lại có một thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt, nên rất ngưỡng mộ. Mới rồi Lỗ tiêu đầu lại tới nói y cũng đã lãnh giáo võ nghệ của các hạ trong khách điếm, y rất khâm phục. Mới rồi ta sai người anh em tới mời các hạ tới đây, một là để giảng hòa cho mọi gnf, hai là để học hỏi học hỏi!”. Ngọc Kiều Long thấy Song tiên Linh quan Mễ Đại bưu thái độ vô cùng hòa hoãn, nàng cũng hơi bớt giận, vòng tay nói:
“Không hề gì, nếu các ngươi nhận thua, nói rõ với ta thì ta cũng không tiện ép người quá đáng”. Rồi không chờ chủ nhân ngồi xuống, nàng đã ngồi xuống trước. Lỗ Bá Hùng lại vung quyền đập xuống bàn, chén bát tung lên loảng xoảng, nói:
“Lỗ Bá Hùng ta đi lại giang hồ nhiều năm, chưa từng bị nhục như hôm nay. Thật ra ngươi võ nghệ cao cường, ta quyền pháp kém cỏi thì thua dưới ta ngươi cũng không đáng gì. Một hai năm sau chúng ta gặp nhau tỷ thí lại cũng được. Nhưng hôm nay vốn là ta can thiệp chuyện bất bình!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ta không khiến ngươi can thiệp chuyện bất bình nào cả”, Lỗ Bá Hùng đứng dậy vung quyền trợn mắt, Mễ Đại Bưu và mọi người vội cản y lại. Ngọc Kiều Long chỉ ngồi yên cười nhạt, nét mặt không hề thay đổi. Mễ Đại Bưu nói:
“Xin thỉnh giáo cao danh quý tính của các hạ”. Ngọc Kiều Long sờ sờ cằm, lắc lư nói:
“Ta tên Long Cẩm Xuân”. Mễ Đại Bưu nói:
“Ngưỡng mộ đã lâu!”. Lại nói:
“Quý phủ ở đâu?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Cam Túc”. Mễ Đại Bưu rất kinh ngạc, vì xưa nay chưa gặp ai biết võ nghệ mà lại vô lễ như thế, vả lại y quả nhìn không ra thiếu niên giống con gái này mang một thân võ nghệ, Lúc ấy bèn chắp tay cười nói:
“Không nên nhiều lời, nhưng đã là bằng hữu giang hồ, hiện đã chịu quang lâm tới đây, huynh đệ cũng phải hỏi rõ một chút, không biết tôn sư là vị nào? Võ nghệ là theo nội gia hay ngoại gia?”. Ngọc Kiều Long ngẩng đầu nói:
“Không ai xứng đáng dạy võ nghệ cho ta cả, chỉ có Á hiệp và Giang Nam Hạc ở núi Cửu Hoa, hai người đó còn có thể tính là sư huynh của ta”. Pháp Quảng bên cạnh lập tức đứng phắt dậy.
Mễ Đại Bưu kinh ngạc biến sắc, cười gượng một tiếng, lại hỏi:
“Ta nói ra hai người, xem Long huynh có biết không nhé?”. Ngọc Kiều Long hỏi:
“Người nào?”. Mễ Đại Bưu nói:
“Lý Mộ Bạch ở Nam Cung, Du Tú Liên ở Cự Lộc”.
Ngọc Kiều Long gật đầu cười khẽ nói:
“Biết! Họ đều là người một nhà với ta nhưng đều là bại tướng dưới tay ta”. Mễ Đại Bưu cười một tiếng rồi hỏi:
“Còn Tĩnh Huyền thiền sư ở Giang Nam thì sao?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Chưa nghe nói tới, đại khái cũng là kẻ vô danh, có làm đồ đệ của ta ta cũng không nhận”. Nàng vừa nói tới đó, không ngờ ngón tay của Pháp Quảng hòa thượng đã bên cạnh điểm vào mặt. Ngọc Kiều Long mắt sáng tay nhanh vù một tiếng gạt tay Pháp Quảng ra. Lúc ấy có người phía sau vung đao chém tới, Ngọc Kiều Long mau lẹ tránh qua, thanh Thanh Minh kiếm soảng một tiếng đã tuốt ra khỏi vỏ. Họ Bành mặt đen vội rút đơn đao, Lỗ Bá Hùng nhấc một chiếc ghế ném vào Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long tránh qua một bên, chiếc ghế rơi ầm xuống ván gỗ. Pháp Quảng hòa thượng rút đôi phán quan bút ra (hình thù như cây bút, đúc bằng sắt ròng, chuyên dùng để điểm huyệt ) như con độc xà vọt tới điểm vào hông Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long dùng thanh kiếm Thanh minh quét ngang một phát, mũi nhọn của ngọn bút rơi ngay xuống đất.
Lỗ Bá Hùng vớ một chiếc ghế nhỏ ném tới lại trượt, mấy người kia đều cầm bầu rượu chén bát ném túi bụi qua nhưng đều bị Ngọc Kiều Long vung kiếm vươn tay phóng cước hất tung ra. Nàng quát một tiếng:
“Nếu có chuyện gì thì đừng trách ta!”, thân hình chuyển động như chim, kiếm thế như ưng lật cánh.
Lúc ấy lại có mười mấy người dưới lầu tràn lên, đoản đao trường thương nhất tề sấn vào. Ngọc Kiều Long tay không dừng kiếm, chân không ngừng bước, kiếm thế không có chỗ nào sơ hở, thoắt vọt lên bàn, thoắt nhảy qua giang hồế. Thanh kiếm của nàng liên tiếp chém gãy binh khí của đối phương như cỏ non gặp sương lạnh, đối phương đều kinh hoảng lùi lại như chồn thỏ gặp cọp, tiếng binh khí va chạm, bang ghế ngã đổ hòa với tiếng người bị thương kêu la, tiếng ngoài trợ oai chửi mắng, trên lầu sôi lên, trời long đất lở.Chợt có người đưa tới cho Mễ Đại Bưu một đôi cương tiên. Mễ Đại Bưu bèn nhảy lên bàn nhấc roi quát lớn:
“Không được đánh bừa bãi, để một mình ta đơn đả độc đấu với Long Cẩm Xuân y!”. Pháp Quảng cũng rẻ mọi người bước ra, y vẫn muốn dùng thủ pháp điểm huyệt để thủ thắng.
Lúc ấy mọi người đã vây Ngọc Kiều Long vào giữa, Pháp Hoàng bước tới, ngọn phán quan bút có mũi nhọn lại điểm tới. Ngọc Kiều Long vũ động kiếm quang, thân hình theo ánh kiếm nhảy lên lan can, phía ngoài lan can là phố lớn, Lúc ấy người trên phố rất hỗn loạn, đều ngẩng nhìn lên lầu, vô cùng hoảng sợ.
Ngọc Kiều Long lưng quay ra ngoài, một chân đứng trên lan can, một chân đạp lên bậu cửa sổ, mũi kiếm trỏ xuống, choang choang choang lại chém đứt mấy ngọn binh khí. Đột nhiên Mễ Đại Bưu sấn lên, song tiên quét vào chân nàng, Ngọc Kiều Long nghiêng người một cái lại nhảy lên một cái ghế, kiếm quang chớp lên đầu Mễ Đại Bưu, Mễ Đại Bưu vội vung roi đỡ sọat một tiếng, ngọn cương tiên đã bị chặt đứt một đoạn. Thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long bay lượn, đánh tan địch nhân sau lưng và hai bên, như một đàn ong độc phóng vào ngực Mễ Đại Bưu. Mễ Đại Bưu tay còn nửa đoạn cương tiên, rất khó đón đỡ, đành lùi về phía sau, lưng đập vào lan can, cái lan can này vốn không vững chắc gì lắm. Ngọc Kiều Long thân thể nhẹ nhàng đứng lên còn được, nhưng không thể chịu được thân hình y dựa vào, vả lại kiếm của Ngọc Kiều Long lại đánh tới rất rát, ngọn roi của y quả thật không sao đón đỡ, y trong khoảnh khắc có liên quan tới tính mạng ấy không ngừng lùi lại, chỉ nghe một tràng rắc rắc ầm ầm, cái lan can đã gãy rời. Thân hình cao gầy của Mễ Đại Bưu rơi từ trên lầu cao hai trượng rơi xuống, không bị thương nặng nhưng đè mấy người xem ngã dúi dụi.
Nửa ngọn roi gãy của y cũng bay khỏi tay đập vỡ tấm biển hiệu của cửa hiệu đối diện, kế đập vào đầu một người làm y ngất luôn, người trên phố đại loạn.
Lại thấy có người trên làu rơi xuống, đó là gã họ Bành mặt đen, y đã thành sống dở chết dở.
Lúc ấy rất nhiều người trên lầu đều hoảng sợ chạy xuống. Pháp Quảng cũng chạy xuống, trên lầu chỉ còn có Ngọc Kiều Long. Nàng cầm kiếm vừa nhìn xuống đất, Phi tiêu Thường bên dưới bèn phóng lên một mũi phi tiêu, phóng rất chuẩn xác nhưng Ngọc Kiều Long vung tay chụp được, chụp cũng rất chuẩn xác. Người trên phố kêu la bỏ chạy, giây lát lại có quan quân kéo tới. Đồng thời lại thấy có bốn con ngựa từ phía tây phóng tới, người trên ngựa kìm cương lại, ngươi tám người nhất tề xuống ngựa lên lầu. Lúc ấy Ngọc Kiều Long một mình đứng trên lầu, đang thở gấp, chợt nghe tiếng động ở thang lầu, nàng vội vung kiếm ra, lại thấy từ dưới có mấy người đi lên. Người đi đầu khoảng hơn ba mươi tuổi, khuôn mặt đen, thân hình nhỏ thó. Người này mặc áo khoác bằng đoạn, tay cầm roi ngựa, không có binh khí, hướng về Ngọc Kiều Long vòng tay một cái nói:
“Huynh đệ là Hắc hổ Đào Hoằng” rồi chỉ chỉ một đại hán sau lưng, nói:
“Đây là sư phụ Kim đao Phùng Mậu. Bằng hữu, người đừng sinh cường, phủ bảo định hiện nay không phải như ngày trước. Ngày trước Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Dương Tiểu Thái tuế tới đây gây họa, bọn ta vì là người thổ trước lên có chỗ úy kỵ, không muốn gây chuyện với họ. Hôm nay bất kể là ai, chỉ cần dám tới đây gây họa, thầy trò bọn ta quyết không tha y!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ai cần ngươi tha hay không tha, ngươi muốn làm gì?”. Hắc hổ Đào Hoằng nói:
“Ta muốn tỷ võ với ngươi, bây giờ đã chiều rồi, bọn ta cũng không mang binh khí theo, ngươi chọn thời gian và địa điểm đi! Bất kể ngươi đánh thắng bao nhiêu người cũng không thể được coi là anh hùng, chỉ thắng hoặc hòa với Đào Hoằng và sư phó của ta là Bành Tứ gia đây thì mới có thể ra khỏi phủ Bảo Định, nếu không ngươi không đi được đâu”. Ngọc Kiều Long nói:
“Cần gì chọn thời gian địa điểm, ngay bây giờ, tại đây. Các ngươi cứ lấy binh khí lên động thủ với ta”. Hắc hổ Đào Hoằng nói:
“Ở đây chật hẹp, dưới kia lại có quan quân tới, nhất định không cho chúng ta đánh nhau trên lầu, nếu ngươi có gan thì tới nhà ta, trước nhà ta rất rộng rãi, kiếm pháp của ngươi cũng dễ thi triển”. Ngọc Kiều Long hừ hừ cười nhạt nói:
“Được lắm! Các ngươi cứ xuống lầu chờ, ta sẽ đi theo ngay”. Hắc hổ Đào Hoằng cười nhạt nói “Có Kim đao Phùng Tứ gia ở đây, Phùng Tứ gia là hảo hán quang minh lỗi lạc, bọn ta lại ám toán ngươi à?
Ngươi xuống đi!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Trước nay ta chưa từng nghe tới tên họ các ngươi, ai biết các ngươi là hàng người nào!”. Hắc hổ Đào Hoằng và Kim đao Phùng Mậu đều căm tức xuống lầu.
Lúc ấy trời đã chiều, các cửa hiệu buôn bán bên dưới đều không dám thắp đèn, tầng dưới của quán rượu cũng không có người khách nào, cả chủ quán và hai người làm đại khái cũng đã chạy trốn, ở dưới lầu vẫn còn đoạn cương tiên bị gãy. Bọn Mễ Đại Bưu đã đỡ những người bị thương đứng qua một bên, đám người xem kẻ nhút nhát thì đã bỏ chạy từ sớm, kẻ bạo dạn thì đứng xa xa nhìn nhìn. Mười mấy viên sai quan yêu đao đều đã tuốt ra khỏi vỏ, xiềng khóa rung lên loảng xoảng, nhưng bị Hắc hổ Đào Hoằng can ngăn. Y nói:
“không cần đếm xỉa tới bọn ta, đây là chuyện riêng thôi mà, nếu không có án mạng thì quý vị không cần bận tâm”. Mấy người trán đinh dắt ngựa tới, Phi tiêu Thường đứng sau một con ngựa, trong tay đã cầm sẵn một ngọn phi tiêu, chỉ chờ Ngọc Kiều Long xuống lầu ra cửa là y sẽ phóng ra, nhưng trên lầu tối om, không có động tĩnh gì, suốt nửa ngày cũng không thấy Ngọc Kiều Long xuống lầu. Mọi người ngẩng đầu lên nhìn, lại có người cao giọng chửi:
“Xuống đây đi, xuống đây đi!
Không dám xuống à?”. Liên tiếp chửi hồi lâu, đột nhiên có một cái ghế trên lầu bay xuống. Bọn Đào Hoằng vội vàng tránh qua một bên, cái ghế ầm ầm một tràng rơi xuống giữa đường, kế đó lại là một cái mặt bàn bay xuống. Một tráng đinh theo tiếng động ngã lăn ra. Kim đao Phùng Mậu tức giận quát:
“Như thế đâu phải anh hùng!”. Y muốn cầm đơn đao xông lên lầu, chợt thấy trên lầu có một người theo cái ghế bay xuống, thân hình như én bay hạc lượn, ánh kiếm như cầu vồng. Ngọc Kiều Long đã xuống tới dưới lầu. Mọi người không thấy chân nàng chạm đất, chỉ thấy nàng cướp từ tay bọn tráng đinh một con ngựa, nhảy lên phi về phía tây. Phi tiêu Thường phóng theo một mũi phi tiêu. Ngọc Kiều Long vung kiếm gạt, choang một tiếng đánh rơi xuống đất, mũi thứ hai của Phi tiêu Thường phóng tới lại bị Ngọc Kiều Long chụp lấy phóng trả. Một tráng đinh trúng tiêu ngã lăn ra. Mũi thứ ba thứ bốn cũng đều bị đánh rơi. Đào Hoằng và Phùng Mậu nhất tề nhảy lên ngựa quát:
“Đừng chạy!”. Ngọc Kiều Long trên ngựa quay đầu vẫy vẫy kiếm nói:
“Lại đây!”, rồi thúc ngựa phóng mau về phía tây.
Lúc bấy giờ người ngựa như một làn sóng ào ào tràn theo, trong giây lát đã ra khỏi cửa tây, sắc chiều đã tràn ngập trên đồng trống. Ngọc Kiều Long giục ngựa quay lại, nói với Đào Hoằng:
“Đánh nhau ở đây được rồi chứ?”. Đào Hoằng tay không có binh khí, vội lùi lại phía sau. Kim đao Phùng Mậu múa song đao trong tay thúc ngựa phóng tới. Lúc ấy phía tây lại có một toán tráng đinh của họ Đào kéo tới, thắp mười mấy chiếc đèn lồng, hơn hai mươi ngọn đuốc, một vầng ánh đèn ánh lửa loang loáng trên bóng cây cối càng lúc càng tới gần.
Kim đao Phùng Mậu là hảo hán ở Thẩm Châu, ngoài lần thất bại dưới tay Lý Mộ Bạch thì bình sinh chưa từng cúi đầu trước người nào. Hiện tại y giục ngựa vung đao, Ngọc Kiều Long thì kiếm bay ngựa nhảy, đánh nhau trên ngựa năm ta hiệp thì nhất tề nhảy xuống đất. Phùng Mậu khí thế hung hăng, song đao như phượng hoàng giương cánh, đao trái đâm, đao phải chém, Ngọc Kiều Long vung kiếm đón đỡ, tung người vọt lên như gió mạnh thổi mây, thoắt lui thoắt tới. Phùng Mậu đao trái hộ vệ đao phải, thay đổi đao pháp, vung đao chém ngang. Ngọc Kiều Long nghiêng người sấn vào, kiếm như đại bàng xòe cánh, lưỡi kiếm sắc bén chém thẳng xuống Phùng Mậu. Phùng Mậu thân hình xoay theo lưỡi đao, Ngọc Kiều Long cũng lùi lại vung kiếm chờ đao thế của đối phương biến hóa. Lúc ấy đèn lửa đã tới gần, ánh lửa soi lên Ngọc Kiều Long xinh đẹp, lúc ở tửu điếm nàng đã cởi chiếc áo khoác ngoài giắt ở lưng cùng vỏ kiếm, bím tóc buông xuống trước ngực, dáng mạo cực kỳ tuấn tú. Kim đao Phùng Mậu thẹn thùng tức giận nghĩ thầm, ngay cả giao thủ với một gã đàn ông giống hệt con gái mà cũng không thắng được thì mình còn là hào kiệt gì nữa?
Đao pháp của y mau lẹ biến đổi, Ngọc Kiều Long thân hình xoay nhanh, bảo kiếm rung lên. Qua lại thêm ba bốn hiệp, đột nhiên Hắc hổ Đào Hoằng lấy từ tay tráng đinh một cặp song đao nhảy xuống ngựa xông vào. Ngọc Kiều Long một thanh kiếm chặn đứng bốn ngọn đao, triển khai kiếm pháp quỷ thần bất trắc trong quyển sách mà nàng mười năm luyện tập, vù vù thân hình theo bóng kiếm bay múa. Lúc ấy Phùng Mậu và Đào Hoằng dưới ánh đèn đã thấy không thể cậy vào sức khỏe để thủ thắng. Lỗ Bá Hùng cầm thương, Thường Văn Vĩnh rút một thanh đao, Pháp Quảng hòa thượng đổi dùng một ngọn thiền trượng đều cùng từ hai bên sấn vào. Thiền trượng rít gió, mũi thương bay hoa, ánh đao lóe chớp.
Nhưng Ngọc Kiều Long lui tới qua lại, chặn trước đỡ sau, chém trái đâm phải, hết kiếm này tới kiếm khác liên tiếp đánh ra. Trong ánh đèn lửa chỉ thấy bóng dáng xinh đẹp của nàng bay lượn, vả lại càng đánh càng nhanh, kiếm pháp bộ pháp không hề rối loạn, thần thái sắc mặt không hề thay đổi.
Phùng Mậu cả giậnquát “Xông vào!”. Lập tức đao thương và thiền trượng tụ cả vào một chỗ, như một cây đại thụ đúc bằng sắt thép đổ xuống. Nhưng Ngọc Kiều Long vung bảo kiếm chém bừa ra, Đào Hoằng, Trương Văn Vĩnh, Lỗ Bá Hùng lại đao đứt thương gãy, đều hoảng sợ lùi lại. Chỉ còn hai người Phùng Mậu và Pháp Quảng giao đấu với nàng. Phùng Mậu lại không ngừng thở hồng hộc, không ngờ gã tiểu bối này lại khó trị đến thế, y rất kinh ngạc! Nghĩ lại kiếm pháp của Lý Mộ Bạch chẳng qua cũng chỉ đến thế, rốt lại thì gã trẻ tuổinày là ai? Pháp Quảng hòa thượng thiền trượng đánh ít mà điểm thì nhiều, một trăm linh tám thủ pháp điểm huyệt y đều đã sử dụng hết, mà những huyệt nguy hiểm nhất nhưNão hộ, Á môn y đều đã dùng sức điểm tới. Nhưng không chờ cho đầu trượng của y chạm tới người, Ngọc Kiều Long đã vung kiếm ra, y sợ trượng bị chém gãy lại vội rút về. Y cũng nhận ra người trẻ tuổi này cũng rất thông thạo cách điểm huyệt, mấy chiêu của mình đều vô dụng đối với y, nên cũng không dám cố sức xông vào để nếm mùi đau khổ. Chỉ có Kim đao Phùng Mậu tuy thở hồng hộc, nhưng càng đánh càng dũng mãnh, đột nhiên thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long lại chặt gãy thanh đao trong tay trái y, y vẫncầm thanh đao kia ác đấu với Ngọc Kiều Long.
Bọn Đào Hoằng lại đổi binh khí khác xông vào, đám tráng đinh ngoài những người cầm đèn đuốc tất cả đều vung đao múa côn xông lên bao vây Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội cướp một con ngựa nhưng nhảy lên rồi vẫn chưa chạy, chỉ vung kiếm quát lớn:
“Các ngươi còn chưa chịu thua à? Nếu các ngươi còn xông vào thì ta phải giết các ngươi đấy! Có chết thì đừng oán Long Cẩm Xuân ta ra tay tàn độc!”. Đám tráng đinh đều không ai dám sấn vào. Trương Văn Vĩnh lại phóng hai mũi phi tiêu. Ngọc Kiều Long vung kiếm gạt rơi xuống đất, con người anh hùng như thế khiến bọn Phùng Mậu, Đào Hoằng không thể không bớt giận. Phùng Mậu cản mọi người lại, y một tay cầm đao bước lên cao giọng nói:
“Long Cẩm Xuân sư phụ ngươi rốt lại là ai?”. Ngọc Kiều Long quát trả lời:
“Các ngươi không xứng đáng để hỏi”. Lại cười khẽ một tiếng, vỗ ngực nói:
“Ta à, ta là Tiêu sái nhân gian một kiếm tiên; Thanh Minh sắc bén vượt Long Tuyền, Dù cho Du Lý Giang Nam Hạc; Đều phải cúi đầu xin xót thương; Sa mạc bay về một bóng rồng; Vốn lai vô ảnh khứ vô tung; Các ngươi chồn cáo mà xâm phạm; Cũng như bọ ngựa chống thần long”, giọng nói uyển chuyển vừa giứt, một tay vung roi mở đường, một tay giật cương phóng đi. Mấy mươi đại hán giang hồ tay cầm binh khí đứng đó không ai dám cản nàng lại.
Ngọc Kiều Long trong đêm tối mênh mông giục ngựa chạy về phía đông bắc một chặng rất xa, quay đầu lại nhìn, thấy đám đèn lửa kia đi về phía tây. Ngọc Kiều Long cũng cảm thấy hơi mệt mỏi, nàng bèn cho ngựa đi chậm lại, hồi lâu mới về tới quán trọ ở cửa bắc, thấy trước quán trọ treo hai ngọn đèn lồng, trên viết tên khách điếm. Có vài người đứng dưới đèn nhìn nhìn bàn tán, vừa thấy Ngọc Kiều Long trở về vội vàng nép qua một bên, nhưng đều ngẩng nhìn với vẻ kinh ngạc. Ngọc Kiều Long không đếm xỉa gì tới, cưỡi ngựa thẳng vào trong, xuống ngựa đưa cương cho tiểu nhị, nói:
“Con ngựa này cũng là cả ta, chăm sóc cho kỹ, bất kể ai tới đòi cũng không được đưa!”. Tiểu nhị luôn miệng vâng dạ.
Ngọc Kiều Long lại cầm kiếm bước vào viện, vào trong phòng, chỉ thấy trong phòng thắp hai ngọn nến, trên bàn bày rất nhiều thức ăn. Tú Hương xuống giường nói:
“Đại gia về rồi! Thức ăn nguội hết cả!”. Ngọc Kiều Long nhẹ nhàng nói:
“Không hề gì”. Nàng ngồi xuống giường nghỉ ngơi, thanh bảo kiếm đặt trên người, ôm con mèo nựng nịu một lúc, hỏi:
“Ta đi rồi ở đây có chuyện gì không? . Tú Hương noi:
“Mới rồi có hai người ở nha môn tới hỏi lai lịch của người”. Ngọc Kiều Long biến sắc, vội hỏi:
“Ngươi trả lời như thế nào?”. Tú Hương hạ giọng nói:
“Tôi trả lời như đã dặn”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, lại ngẫm nghĩ một lúc, thấy con mèo Tuyết Hổ đang đứng lên vươn lưng, hai con mắt xanh lè trông rất giống một vị anh hùng.
Ngọc Kiều Long chợt thở dài một tiếng, Tú Hương bên cạnh ngẩn ra. Ngọc Kiều Long ăn một ít cơm rồi nói “Ngủ thôi!”. Tú Hương vội đóng cửa phòng.
Ngọc Kiều Long xua tay nói:
“Ngươi đừng ra”. Nàng ngồi dậy, đầu tiên ngơ ngác một lúc, đột nhiên hất tấm rèm ra khiến Tú Hương giật nảy mình. Ánh đèn soi ra ngoài phòng, bên ngoài không có gì lạ. Ngọc Kiều Long lòng bàn tay phải hướng ra phía ngoài hộ vệ phía trước ngực rồi mau lẹ bước ra cửa, quay nhìn bốn phía, lại kiểm tra hết bàn ghế, sau đó nàng mới bước ra cửa, rồi trở vào phòng. Tấm rèm rơi xuống sau lưng nàng, nàng cũng yểu điệu ưỡn lưng vai, thanh kiếm và nỏ tiễn đều đặt bên gối, thổi tắt đèn mới lên giường. Trên giường Tú Hương đã trải chăn cho nàng, nhưng nàng lại gạt qua một bên không đắp. Tú Hương trên gối lại hạ giọng thì thào:
“Tiểu thư, bao nhiêu ngày nữa chúng ta mới tới Hành Sơn?”. Ngọc Kiều Long đáp:
“Ngươi đừng sốt ruột, tới Hành Sơn nếu ta thấy không thích, có thể ta không ở lại đâu!”. Tú Hương nói:
“Hay là chúng ta đi Tân Cương!”. Ngọc Kiều Long thở dài một tiếng, nói:
“Được rồi, ngươi đừng lằng nhằng nữa, để ta nghỉ một lúc. Thật là!”. Nói xong câu ấy đột nhiên lại như mỉm cười, nói:
“Bây giờ ta cảm thấy ta đúng là chồng của ngươi, ngươi thì đúng là một bà vợ cứ lằng nhằng trên giường”. Tú Hương hoảng sợ nói:
“Đến bây giờ mà còn trêu ghẹo tôi à!”. Ngọc Kiều Long cười hì hì, đột nhiên ôm lấy Tú Hương thật chặt, Tú Hương cảm thấy nước mắt nóng hổi của tiểu thư rơi xuống mặt, cô ta thở dài hạ giọng nói:
“Người làm sao thế? Ờ!”.
Ngọc Kiều Long như một đứa trẻ rúc vào lòng Tú Hương khóc, khiến Tú Hương không có cách nào, khuyên giải thì không dám lớn tiếng, giãy ra cũng giãy không được. Qua một hồi lâu, chợt thấy Ngọc Kiều Long trở mình, nàng mò lên cạnh gối một cái, giơ thẳng tay ra, chỉ nghe cửa sổ gián dấy soạt một tiếng, ngoài cửa sổ có người kêu lên:
“Trời ơi! ...., trời ơi, trời ơi, trời ơi, chết tôi rồi ...”, tiếng sau thê thảm hơn tiếng trước, nhỏ giọng hơn tiếng trước. Ngọc Kiều Long vờ chăn trùm kín đầu, nằm trong chăn cười một hồi mới nghe ngoài cửa sổ có tiếng bước chân người rầm rập, nói:
“Không có gì đâu! Không có gì đâu! Các vị cứ về phòng đi!”, là giọng của tiểu nhị. Lại nghe có người nói:
“Mắt trái là một mũi tụ tiễn ..., nhất định phải mù rồi!”. Ngọc Kiều Long nằm sấp trên gối phì cười, một đêm trôi qua.
Hôm sau Ngọc Kiều Long dậy lúc tám giờ, nàng bên trong phòng gọi tiểu nhị mang cháo vào. Tiểu nhị đứng ngoài nói “Vâng”, có vẻ vừa cung kính vừa sợ sệt. Ngọc Kiều Long bảo Tú Hương mang quần áo cho nàng thay, ngực nàng bó lại một lớp the trắng thật trắng, vì quần áo đàn ông mang theo không nhiều, nên bên trong vẫn mặc áo lót màu hồng, bên ngoài mặc áo ngắn đoạn xanh, bẻ cổ áo màu đỏ giấu xuống bên trong, cài cúc cổ áo thật chặt, quần rộng bằng đoạn xanh, quần xà cạp bằng dây đỏ, hài bằng đoạn xanh, phía ngoài mặc một chiếc áo bào rộng bằng đoạn màu lam. Vừa xuống giường. đầu tiên dùng nước hôm qua còn lại rửa mặt, lấy phấn và dầu trét lên lỗ xâu tai, soi gương nhìn kỹ, không nhìn thấy lỗ xâu tai nữa mới mở cửa phòng, vênh mặt lên cố ý dùng giọng thô lỗ nói:
“Tiểu nhị, mang nước rủa mặt!”. Tiểu nhị vâng dạ chạy tới, lần lượt bưng vào hai chậu nước. Tú Hương đã thu dọn chăn nệm, đi hài cong, tha thướt soi gương chải tóc, lại hỏi tiểu nhị:
“Đại gia bảo ngươi nấu cháo, đã xong chưa?”. Tiểu nhị nói:
“Xong rồi, xong rồi, vừa nấu xong!”. Ngọc Kiều Long như đàn ông ngang nhiên nói:
“Cho con mèo ăn trước đã!”. Tiểu nhị lại vâng dạ, Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Đêm qua ở đây có chuyện gì thế? Ai kêu la ầm ĩ trong viện thế?”. Tiểu nhị sắc mặt trắng bệch ngước mắt nhìn nhìn Ngọc Kiều Long, lắc đầu làm ra vẻ sửng sốt, nói:
“Tôi không biết!”. Ngọc Kiều Long cầm chiếc khăn ướt lau mặt xong, ngồi xuống ghế, khẽ cười gằn một tiếng, đảo mắt nhìn tiểu nhị một cái, nói:
“Nói với chưởng quỹ của các ngươi, tối đến các ngươi lại cho người rảnh rỗi vào đây quấy rầy giấc ngủ của khách khứa, y có muốn làm ăn không đấy? Lần sau mà bọn ta tới Bảo Định, nhất định không vào đây nữa!”, tiểu nhị lại dạ dạ. Ngọc Kiều Long lại quay qua Tú Hương lấy dáng vẻ một ông chồng nói:
“Đưa cho họ hai mươi lượng bạc, bảo họ vào thành mua trà ngon, phải là loại trà Long Tỉnh hạng nhất, thêm vào bao trần hương, và một cái quạt trắng!”. Tú Hương lấy bạc ra đưa cho tiểu nhị. Tiểu nhị bước ra ngoài, Ngọc Kiều Long lại bảo Tú Hương bện lại bím tóc cho mình, lại nằm nghiêng xuống giường đùa với con mèo. Một lúc sau tiểu nhị bưng vào một liễn cháo, trong cháo còn cho thêm táo, ngoài ra còn có đường trắng.
Họ ăn sáng xong, tiểu nhị đưa các thức mua được và tiền thừa tới, Tú Hương thu nhận trà và dàn hương cất đi. Ngọc Kiều Long thì không vội vã, sai tiểu nhị lấy bút mực, nàng viết chữ vào cái quạt. Vì bút khó viết, không thể viết chữ tiểu khải, nàng chỉ dùng đầu ngọn bút viết hai bài thơ nửa chân nửa thảo, chính là hai bài thơ tối hôm qua sau khi nàng một mình đánh nhau với bọn Hắc hổ Đào Hoằng, , ý khí nghênh ngang đọc ra. Nàng nhớ lại, lại sửa vài chữ, rồi viết lên chiếc quạt. Viết xong đặt lên bàn, để chờ ráo mực. Nàng bận rộn như thế cũng gần đến trưa.
Tối hôm qua tuy Ngọc Kiều Long đại chiến một trận với bọn Kim đao Phùng Mậu, Hắc hổ Đào Hoằng rồi đến khuya có người tới dò thám bị nàng dùng tên bắn qua cửa sổ bị thương, nhưng suốt từ sáng đến trưa vẫn không có ai tới trả thù. Nàng cho rằng họ đã sợ mình nên rất yên tâm, lại sai tiểu nhị đặt cơm. Ăn cơm trưa xong mới bao tiểu nhị chuẩn bị ngựa. Gã đánh xe bị nàng đánh hôm qua có chết cũng không đánh xe cho nàng nữa, vừa sáng ra đã kéo xe đi ngay.
Ngọc Kiều Long cũng không hỏi tới, sai tiểu nhị tìm một chiếc roi ngựa, bảo Tú Hương cưỡi con ngựa tối hôm qua nàng đoạt được. Ngoài tiền trọ lại đưa chưởng quỹ mười lượng bạc, nói:
“Tối qua bọn Hắc hổ Đào Hoằng dẫn người tới kiếm chuyện với ta, đại khái ngươi đã biết rồi, ta thấy ngươi nhất định là đồng bọn của họ”. Chưởng quỹ vội vàng khom lưng hạ giọng nói:
“Không phải là đồng bọn, mà vì tôi không dám đắc tội với họ”. Ngọc Kiều Long gật đầu nói:
“Ta cũng không cần nói nhiều với các ngươi, hôm qua ta cướp được con ngựa này của họ, nhưng cũng không phải là ta ăn cướp. Bọn ta cần cưỡi nó, đưa cho họ mười lượng bạc này, cũng như tiền ta mua ngựa, phiền ngươi giao lại cho họ!”. Chưởng quỹ vội vái dài, nói:
“Đại gia rất công bằng, để chúng tôi sai người đưa bạc tới cho họ là được”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, hai người ra khỏi khách điếm.
Tú Hương lúc còn ở Tân Cương đã tập cưỡi ngựa, thường nói:
“Ngựa còn dễ cưỡi hơn lừa, vì lúc nó đi sống lưng vẫn bằng”. Nhưng đó là ngựa hay, chứ con ngựa này thì không tốt lắm, đi một bước lại vẫy một cái, lại thêm cả bao phục lẫn lộn cô ta ngồi trên lưng nó, rất là nặng nề. Con ngựa Ngọc Kiều Long cưỡi thì phải mang thêm thanh bảo kiếm và cí giỏ đựng con Tuyết Hổ. Tú Hương cưỡi ngựa đi trước, lại nói:
“Đừng đi nhanh, tôi cưỡi không vững”. Ngọc Kiều Long cưỡi ngựa phía sau, phe phẩy cái quạt nói:
“Ngươi đừng sợ, càng sợ càng dễ ngã! Ngươi cứ can đảm lên, không hề gì đâu”. Họ theo đường lớn đi về phía nam, nhưng con đường này không có bao nhiêu người đi, vả lại càng đi càng chếch qua một bên. Gió thổi mấy cụm mây trắng tới trên trời, trong như làn khói, che ánh nắng mặt trời, vì vậy Ngọc Kiều Long cũng hơi bị mất phương hướng. Đi khá xa, đi rất lâu, thì thấy mây trên trời đổi màu, trời đã không còn sớm nữa. Lúc ấy hai bên toàn là ruộng lúa, con đường ở giữa dần dần hẹp lại, cũng không nhìn thấy nhà cửa gì.
Chợt Ngọc Kiều Long nghe sau lưng có một tràng tiếng động rầm rập như có một đàn ngựa đang phóng tới. Nàng vội quay lại, chỉ thấy cạnh ruộng lúa có một làn bủi đỏ bốc lên mù mịt, nhưng không nhìn thấy một cong ngựa nào, đại khái là rất nhiều ngựa đều rẽ vào con đường tắt phía sau vòng lên trước. Ngọc Kiều Long cũng cảm thấy kinh ngạc, nhưng lại nghĩ, không sợ! Nàng giục ngựa đi lên trước Tú Hương, xếp chiếc quạt lại, vung roi thúc ngựa, ngẩng đầu nhìn lên phía trước, lại đi được năm sáu dặm, thấy trước mặt có một rặng núi xanh.
Tú Hương nói:
“Có núi! Trên núi có đường đi không?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Có núi tự nhiên là có đường, ở trong còn có rất nhiều người ở nữa! Chúng ta tìm nhà nào trong núi nhờ họ nấu cơm ăn, rồi pha một bình trà uống!”. Vừa trò chuyện vừa đi, giây lát đã tới chân núi, chỉ thấy núi tuy không cao lắm nhưng đá xanh lởm chởm, không có một gốc cây nào, cả cỏ cũng rất ít. Có một con đường nhỏ xuyên qua núi, rất hẹp mà lại gập ghềnh. Ngọc Kiều Long không để ý gì, nhưng Tú Hương lại chỉ lên trên nói:
“Trên núi có người!”. Khi Ngọc Kiều Long ngẩng đầu lên, người trên núi đã thụt vào trong. Ngọc Kiều Long lại cúi đầu nhìn kỹ, thấy trên mặt đường rất cứng, lưu lại rất nhiều vết chân ngựa, lại có mấy bãi phân ngựa, bèn cười nhạt một tiếng nói:
“Không sợ! Con đường này có thể cưỡi ngựa qua được, chúng ta cứ đi thẳng, không phải sợ! Nhưng một mình ngươi cưỡi ngựa không được, ngươi xuống ngựa qua đây, ta ôm ngươi cùng đi”.
Con ngựa của Tú Hương chỉ còn phải mang hành lý, lại buộc chặt cái giỏ đựng con mèo trên lưng nó, lấy dây cương buộc chặt đuôi con trước vào đầu con sau, hai con ngựa nối liền thành một xâu.
Nàng ôm Tú Hương lên con ngựa đen, Tú Hương quay đầu lại thẹn thùng cười nói:
“Thật khó coi quá! Người lại là đàn ông!”, Ngọc Kiều Long cũng cười một tiếng, vung roi một cái, một tay ôm Tú Hương, cưỡi một con ngựa, dắt theo một con ngựa, đi lên đường núi. Nàng lại hạ giọng dặn Tú Hương:
“Ngươi đừng bắt ta phải ôm, ngươi nên giữ chặt bắp chân ta, ngồi cho vững, đừng sợ!”. Tú Hương thấy cánh tay nàng ôm mình trong tay áo dường như có vật gì, chính là chiếc tiểu nỏ tiễn. Con đường núi này càng đi vào càng sâu, không biết chỗ nào là cùng, chỉ thấy rất cao, giữa đường có nhiều tảng đá vứt lăn lóc, dường như có người cố ý lăn xuống để cản đường. Con ngựa trước bước qua tảng đá còn phải chờ con ngựa sau bước qua rồi mới có thể đi tiếp. Ngọc Kiều Long dần dần nổi giận, mặt đỏ bừng lên. Chợt nàng ngẩng đầu nhìn thấy trên một hòn núi cao có người cầm đao đứng. Ngọc Kiều Long vung tay bắn một phát, chỉ thấy người kia cả thân hình lẫn đao rơi xuống tảng đá, không nghe rõ tiếng kêu, nhưng ít nhất cũng phải dập lưng gãy chân.
Tú Hương sợ quá kêu lên:
“Trời ơi!”. Ngọc Kiều Long lại dặn:
“Giữ chặt lấy ta!”, nàng tuốt thanh Thanh Minh kiếm ra đồng thời giục ngựa đi mau lên phía trước. Nhưng trên cao đã có rất nhiều tên dài bắn xuống, có mũi không đủ sức bắn tới, có mũi cơ hồ bắn trúng Ngọc Kiều Long nhưng bị nàng mau lẹ vung kiếm gạt rơi xuống đất. Lúc ấy trong đám loạn thạch trên cao xuất hiện hai ba mươi người, lại có tiếng vó ngựa rầm rập. Ngọc Kiều Long nhìn thấy trong số này có Phi tiêu Thường và Lỗ Bá Hùng đêm qua, số còn lại đại khái là tráng đinh của Hắc hổ Đào Hoằng và Mễ Đại Bưu. Ngọc Kiều Long lại nhìn qua họ cười một tiếng, bên đó không những bắn tên phóng phi tiêu mà còn ném cả đá xuống. Ngọc Kiều Long một tay vung kiếm đỡ gạt, một tay cầm dây cương. Tú Hương nằm rạp xuống ngựa, hai tay ôm chặt nàng không dám ngẩng đầu lên, trâm thoa đều rơi xuống đất, đầu tóc xõa tung, thân hình run lên cầm cập. Ngọc Kiều Long lại giục ngựa đi mau.Con ngựa phía sau đi theo con ngựa phía trước, móng chân lộp cộp, đám người phía sau cũng đã cầm đao đuổi tới. Ngựa đi trên núi đá tới chỗ tận cùng, đột nhiên đường núi lại chuyển xuống dưới, vô cùng chật hẹp, không sao cưỡi ngựa đi được, nhưng bọn người phía sau đã đuổi sát tới, lại hò hét ầm ĩ. Ngọc Kiều Long muốn thúc ngựa quay đầu lại đối phó nhưng con ngựa đen đã như một con rồng, bất kể kéo thế nào cũng không chịu, con ngựa phía sau cũng theo nó từ trên dốc cao nhảy xuống, lại nghe bùm một tiếng, trước mắt như có một làn mù trắng tung lên. Ngọc Kiều Long và Tú Hương mặt đều ướt đẫm. Nguyên phía sau hòn núi này là một dòng sông lớn, nước rất sâu, hai con ngựa đều rơi xuống sông, bơi theo dòng nước. Trên núi phía sau lại có từng tảng từng tảng đá to ném xuống, khiến nước sông đùng đùng tung lên, bọt nước bắn tung toe lên đầu Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long cắn chặt răng thúc ngựa bơi, bơi rất xa mới lên bờ đối diện. Chỉ thấy dòng sông này men theo vách núi chạy về phía tây khoảng bốn năm dặm, thấp thoáng có một cái cầu dài, bóng mây mang ánh nắng chiều đang soi xuống dòng nước, phảng phất như một con đường lớn trên cánh đồng bằng phẳng.
Ngọc Kiều Long quay đầu nhìn lên núi, thấy đám người trên núi đã dần dần ta ra trở về, đủ biết họ tất nhiên không ai dám xuống núi, tất cả đều không biết bơi. Hài tất của Ngọc Kiều Long đều ướt sũng. Tú Hương ngẩng đầu lên, nước trên tóc ròng ròng chảy xuống, hai con ngựa cũng toàn thân ướt đẫm, ngoài nước sông còn có mồ hôi, lại thở phì phì. Ngọc Kiều Long thúc ngựa lên một bãi cát bên bờ sông, nàng bèn dừng lại xuống ngựa, lại bế Tú Hương xuống. Tú Hương vừa xuống ngựa thì ngồi phệch xuống đất thở dốc, hai tay vuốt vuốt tóc trên đầu. Ngọc Kiều Long không yên tâm về con mèo, sợ mới rồi nó bị chết ngộp dưới nước. Nàng một tay cầm kiếm bước tới chỗ con ngựa phía sau, cởi cái giỏ ra, mở nắp giỏ lên, không ngờ meo một tiếng, con mèo trắng toàn thân ướt sũng cũng nhảy vọt xuống đất, vừa chạm đất là chạy như bay, phóng đi như một con thỏ. Ngọc Kiều Long vội gọi:
“Tuyết Hổ, Tuyết Hổ, Tuyết Hổ ngoan nào, quay lại đây!”. Con mèo lại vô tình, bất kể chủ nhân gọi.
Ngọc Kiều Long vội đuổi theo, con mèo ngồi xuống, ngoảnh nhìn rồi lại bỏ chạy. Ngọc Kiều Long vội gọi nó, nó cũng bất kể.Tú Hương cũng vội đứng lên đuổi theo, vừa chặn đường vừa gọi “Tuyết Hổ đừng chạy, Tuyết Hổ nghe này!
Tuyết Hổ lại đây ăn cơm gan heo, Tuyết Hổ ...”, nhưng con mèo tránh đông lẫn tây, hai người không bắt được, trừ phi Ngọc Kiều Long phóng tên, nhưng nàng làm sao nỡ lòng? Nàng cơ hồ bật khóc, lo lắng hơn bất cứ chuyện gì.
Nhưng lúc ấy lại nhìn thấy trên chiếc cầu phía tây đã có ánh đao kiếm lóe lên, bóng người lố nhố. Nguyên là bọn Phi tiêu Thường, Lỗ Bá Hùng và hai ba mươi người đã theo đường núi vòng xuống qua cầu đuổi tới. Ngọc Kiều Long cả giận, thấy con mèo ngồi ở khá xa, vành tai dựng lên, mắt ngó đông ngó tây, phảng phất như định chạy nữa. Nàng sợ đám người kia tới đây, một trận ác chiến xảy ra sẽ làm con mèo hoảng sợ chạy luôn không sao tìm lại được, vội bảo Tú Hương ở đó canh chừng con mèo, vội vàng nói:
“Ngươi đừng sợ! Ta đi chặn họ lại, ngươi ở đây ngàn vạn lần đừng để Tuyết Hổ chạy nữa, cũng đừng sấn tới đuổi theo nó, cái ngươi cầm thì ngàn vạn lần phải giữ kỹ đấy”. Tú Hương mếu máo dạ một tiếng. Ngọc Kiều Long bèn vất chiếc áo trường sam ướt sũng, xắn tay áo lên, một tay cầm tiểu nỏ tiễn, lắp tên vào nỏ, một tay vung thanh Thanh Minh kiếm chạy về phía trước. Đám người kia đã qua cầu, Ngọc Kiều Long quát lên một tiếng:
“Đứng lại, ai dám bước qua ta sẽ giết người ấy!”.
Người dẫn đầu đám người này vốn không phải chỉ có Lỗ Bá Hùng mà còn có cả Hắc hổ Đào Hoằng. Hắc hổ Đào Hoằng cũng cao giọng nói:
“Ngươi đừng ra oai, bọn ta biết rồi, ngươi là con gái, không phải đàn ông, ngươi mau nói rõ tên họ, trả con ngựa lại cho bọn ta, bọn ta sẽ không làm hại ngươi”. Ngọc Kiều Long nói:
“Nói bậy! Ta đường đường là nam tử hán, các ngươi vu khống ta là con gái à? Đáng giận thật! Tên họ của ta các ngươi không xứng đáng hỏi, ngựa cũng không trả lại được, muốn đánh thì đánh!”.
Đang nói chợt thấy Phi tiêu Thường cánh tay rung lên một cái phóng phi tiêu ra. Ngọc Kiều Long nghiêng người qua vùn kiếm gạt, keng một tiếng mũi phi tiêu rơi xuống đất. Ngọc Kiều Long sấn lên, đánh nhau với bọn Hắc hổ Đào Hoằng. Đào Hoằng sai tất cả thủ hạ cùng xông lênbao vây nàng, nhất tề ra tay, có giết chết cũng không hề gì. Lúc ấy trên đường không có người, đoản đao trường thương đều nhất tề phóng tới, nhưng Ngọc Kiều Long vũ động thanh Thanh Minh kiếm, binh khí nào chạm phải là bị chém đứt rơi hết xuống đất.
Đồng thời thân hình nàng xoay chuyển như bay, bảo kiếm phạt trước chém sau, Phi tiêu Thường kêu thảm một tiếng ngã lăn ra đất chết luôn, rất nhiều tráng đinh cũng bị thương bỏ chạy. Đào Hoằng sấn tới một bên, vung nửa thanh đao, vô cùng căm tức, chỉ thấy mấy người tráng đinh dắt ngựa cho y bên cầu quát lớn:
“Qua đi! Qua cướp con ngựa bên kia về!”. Lúc ấy mấy người ở dưới cầu nhất tề lên ngựa phóng tới chỗ Tú Hương. Ngọc Kiều Long vung kiếm chém hai người bị thương, lách người tránh qua chém ngựa. Một con ngựa bị nàng chặn lại, vung kiếm chém vào chân, người ngã ngựa đổ, nhưng sáu bảy con ngựa còn lại đã phóng qua. Ngọc Kiều Long cả giận, quay người đuổi theo.
Tú Hương bên kia thấy đoàn ngựa phóng tới, sợ hãi kêu ầm lên, vội vàng bỏ chạy, vừa chạy được vài bước thì vấp ngã, con mèo Tuyết Hổ không biết đã chạy đâu rồi. Hai con ngựa kia bị buộc thành một xâu, cũng một trước một sau chạy về phía đông. Sáu bảy con ngựa kia đuổi theo, Ngọc Kiều Long nỏ tiễn liên tiếp vù vù bắn ra, ba người cưỡi ngựa đều giơ hai tay lên ngã lăn xuống đất.
Đào Hoằng phía sau lại quát lớn:
“Quay lại!”. Ba bốn người cưỡi ngựa lại vòng lại, Lỗ Bá Hùng suất lĩnh mười mấy người lại đuổi tới. Lúc ấy người đi bộ kẻ cưỡi ngựa đều nhất tề vung đao cầm thương sấn vào Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long lại chém gãy mấy ngọn binh khí. Nàng chém một người từ trên ngựa rơi xuống, cướp một con ngựa, lại phi thân vọt đi. Bây giờ nàng đã trở thành tướng quân trên ngựa, khom lưng cúi xuống, thanh bảo kiếm càng vung mau.
Đào Hoằng đứng xa xa lại cao giọng chỉ huy:
“Bắn tên! Nhưng cẩn thận người nhà đấy!”. Ngọc Kiều Long tự nhủ:
“Người này đáng ghét thật!”. Nàng bèn thúc ngựa mở đường, bỏ hết bọn Lỗ Bá Hùng bên này phóng thẳng tới chỗ Đào Hoằng, Hắc hổ Đào Hoằng tự biết không phải là địch thủ, quay người bỏ chạy.
Ngọc Kiều Long thúc ngựa đuổi theo, không ngờ sau lưng có tên bắn tới, Ngọc Kiều Long nằm mọp xuống nhưng một mũi tên bay lướt qua đầu nàng, ngoài ra còn hai mũi tên khác bắn trúng cong ngựa nàng cưỡi, con ngựa hí dài một tiếng, ngã vật qua một bên, Ngọc Kiều Long ngồi không vững liền rơi xuống đất, nhưng lập tức đứng thẳng người lên, hai chân đứng vững trên mặt đất, hít sâu một hơi, lại đuổi theo Đào Hoằng.
Đào Hoằng chạy phía trước, Ngọc Kiều Long đuổi phía sau, mười mấy người bọn Lỗ Bá Hùng lại đuổi theo Ngọc Kiều Long, đều chạy rất nhanh, cách nhau chẳng qua chỉ hơn hai mươi bước. Đào Hoằng đã lên tới đầu cầu phía tây, chiếc cầu này rất dài rất phẳng, cũng rất rộng, xe lớn có thể đi được, một con đường lớn từ phía nam theo chiếc cầu này qua sông, lại xuyên qua cửa núi bên bờ bắc. Lúc ấy nắng chiều sắp tắt, phía nam con đường lại có bụi bốc lên, rất nhiều xe kiệu, lại có người gánh gồng mang đội đi tới. Nhưng họ đều nhìn thấy trận ác đấu ở đây, đều từ xa xa rẽ qua đường khác, chỉ có hai con ngựa, một đen một trắng phóng như bay tới. Đào Hoằng đã chạy lên tới cầu, trong tay chỉ còn một thanh đao. Y quay đầu hít một hơi dài, lại thấy cách đó khoảng trăm bước có một người to béo ngồi trên con ngựa đen gọi lớn một tiếng “Hắc hổ Đào Hoằng! Ba năm nay không gặp, sao ngươi vẫn to béo thế? Bấy nhiêu người các ngươi mà không địch nổi một người à?”. Đào Hoằng định thần nhìn kỹ bg lại giật nảy mình! Nguyên người to béo ấy nói giọng Sơn Tây, khoảng trên dưới bốn mươi tuổi, đầu đội mũ rơm, mặc áo khoác màu xanh, như một thương nhân nhưng bên yên ngựa có cái đao. Người này cùng y có biết nhau, ngoài ra còn một người cùng kìm ngựa đứng cạnh người to béo, vóc dáng hiên ngang, để râu dài đen nhánh nhưng tuổi chỉ khoảng ba mươi, chiếc nón rơm hất ra phía sau, khoác áo khoác màu lam, bên yên ngựa có một thanh bảo kiếm. Người ấy ánh mắt sáng ngời, nhìn thấy Ngọc Kiều Long múa kiếm như bay, lại chém gãy rất nhiều binh khí của đối phương, Đào Hoằng lại càng kinh ngạc, y vội chắp tay cao giọng gọi “Lý huynh mau tới giúp ta!”. Thiếu niên cưỡi con ngựa đen cười nhạt một tiếng, lại lắc lắc đầu.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long đã lên khỏi càu, Đào Hoằng vung đao chém tới, Ngọc Kiều Long bảo kiếm rê một cái, choang một tiếng thanh đao của Đào Hoằng bị chém gãy. Y cầm thanh đao gãy chống đỡ một lúc rồi quay người chạy về phía bắc. Ngọc Kiều Long như chim ưng bắt thỏ, vù một tiếng như mũi tên bắn tới, bảo kiếm vung lên một nhát, Đào Hoằng ái chà một tiếng hụp đầu xuống, thanh kiếm lướt qua như ánh chớp trên đầu y, phía dưới lại có một ngọn cước phóng ra. Ngọc Kiều Long là một cô gái bàn chân to, khí lực không phải nhỏ, một đá này hất thân hình của Đào Hoằng rời khỏi cầu, lúc ấy ầm một tiếng rất lớn, nước sông bắn tung lên tận cầu. Đào Hoằng ngoi ngóp dưới ncs, ngẩng đầu kêu ầm lên “Cứu ta với!”, rồi đột nhiên chìm nghỉm.
Lúc ấy người to béo cưỡi con ngựa đen vỗ tay cười lớn, nói “Bùng, bùng, thân thủ hay lắm!”. Đột nhiên bảy người bọn Lỗ Bá Hùng lại sấn lên, Ngọc Kiều Long lại lập tức múa kiếm đánh nhau ở đầu cầu, chỉ thấy kiếm quang bay tung, đao thương đều gãy, người phía trước đùng đùng rơi xuống sông, người phía sau quay đầu bỏ chạy. Chỉ còn Lỗ Bá Hùng cầm nửa thanh đao muốn chạy mà chạy không xong, người to béo ngồi trên ngựa bên cạnh lại gọi:
“Ông bạn, mau nhảy xuống sông mà trốn, bằng vào các ngươi thì chưa đáng đâu!”. Lỗ Bá Hùng quả nhiên nhảy luôn xuống sông, lóp ngóp trôi theo dòng nước. Dưới sông sóng nước cuồn cuộn, người biết bơi thì theo dòng chạy trốn, người thì lóp ngóp lúc chìm lúc nổi nhô lên hụp xuống như quả dưa dưới sông, có người thì chìm luôn như Hắc hổ Đào Hoằng không thấy mặt đâu nữa. Trên bờ, trên bãi cát và trên cầu đám người bị thương lăn lộn rên rỉ, đao thương bị chém gãy ngổn ngang, mấy con ngựa không ai cưỡi cũng quay đầu phóng về phía đông.
Phía đông còn ba bốn tráng đinh họ Đào đang cầm đao đe dọa Tú Hương. Tú Hương ngồi dưới đất khóc ròng, dáng vẻ vô cùng đáng thương.
Ngọc Kiều Long tức giận cầm kiếm lại chạy qua phía đông, người to béo lại xua tay lia lịa, thúc ngựa lên nói:
“Đừng lỗ mãng, ngươi mà xông qua đánh họ, họ có thể lập tức hại mạng phu nhân của ngươi đấy. Nào, để ta qua trước nói với họ mấy câu, ngươi tha mạng cho mấy người bọn họ là được”. Ngọc Kiều Long rất kinh ngạc, hít vào một hơi ngoảnh lại nhìn người to béo, chỉ thấy y không những rất béo mà còn rất khỏe mạnh, lưng rộng ngực nở, bụng dùng vải rộng bó chặt nên không phệ lắm, mặt đầy vẻ phong trần, nhìn qua là biết người đi lại nhiều năm trên giang hồ. Y vung roi thúc ngựa, thanh phác đao trong vỏ cài bên yên ngựa lách cách vang lên. Y thần thái ung dung, tươi cười giơ tay cao giọng gọi:
“Các bằng hữu đừng làm khó người ta! Nào, ta sẽ giảng hòa cho các ngươi”. Y giục ngựa phóng tới, Ngọc Kiều Long cũng cầm kiếm đi qua bên kia.
Lúc ấy chợt một con ngựa trắng phóng tới, người trên ngựa lật người nhảy xuống. Ngọc Kiều Long không kìm được ngạc nhiên, đứng sững lại tự nhủ “Người này thân thủ mau lẹ thật”. Nàng định thần nhìn qua, thấy người này để râu ba chòm, vẻ mặt hơi mỉm cười, tướng mạo khôi ngô, thần thái tươi tắn, ôm quyền một cái, thái độ cực kỳ cung kính, nói:
“Vị huynh đài này một mình đánh nhau với bấy nhiêu người vẫn chiếm được thượng phong, huynh đệ đã nhìn thấy khá lâu, vô cùng khâm phục! Bọn Hắc hổ Đào Hoằng thì huynh đệ cũng biết, bọn họ xưng bá ở phủ Bảo Định, bình sinh làm nhiều điều ác, nghĩ huynh ắt là người hiệp nghĩa vì can thiệp chuyện bất bình mới đánh nhau với họ. Xin hỏi cao danh quý tính của huynh đài là gì? Võ nghệ là do vị sư phó nào truyền thụ?
Thanh bảo kiếm này tên gì vậy?”. Người này đặc biệt chú ý tới thanh kiếm của Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội lùi lại một bước, mím môi trợn mắt nhìn y một lượt, mói nói:
“Hiện ta không có thời giờ nói chuyện với ngươi. Thanh bảo kiếm của ta tên Thanh Minh, ta tên Long Cẩm Xuân, còn những chuyện khác thì ngươi đừng hỏi! . Người đối diện tránh qua một bên, Ngọc Kiều Long bèn cầm kiếm chạy qua phía đông.
Lúc ấy người to béo đã xuống ngựa, đang trò chuyện với mấy người kia.
Ngọc Kiều Long chạy gần tới nơi, vung kiếm định giết mấy người ấy, họ cũng định vung đao đánh trả. Tú Hương ngồi dưới đất hai tay ôm mặt kêu “Trời ơi! .
Người to béo cũng rút đao ra, bước ra cản đôi bên lại, cười nói:
“Ta đang giảng hòa cho các ngươi đây! Giết người không nên giết hết, mà nói lại thì giữa các ngươi cũng chẳng có mối thâm cừu đại hận gì, nể mặt ta tha cho mấy người bọn họ về là được! Lão huynh ngươi muốn vung kiếm thì trước tiên cứ chém gãy thanh đao này của ta, giết ta trước, chứ ta sẽ thả họ đi, họ cũng chưa khinh rẻ làm nhục phu nhân của ngươi!”. Người to béo chia đao ra, thái độ rất hòa hoãn, nhưng thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long lập tức vung lên, thanh đao đứt thành hai đoạn, một nửa rơi xuống đất, một nửa còn trong tay y. Y không hề biến sắc, hô hô cười rộ, nói:
“Bảo kiếm sắc thật! Nhưng lão huynh ngươi xử sự như thế thì không tránh khỏi có chút khí độ đàn bà!”. Y chưa dứt lời, Ngọc Kiều Long đã trừng mắt nói:
“Ngươi là cùng bọn với họ!”, thanh bảo kiếm vù vù chém qua, người to béo nghiêng người tránh. Ngọc Kiều Long lại quét ngang một kiếm, người to béo dùng thanh đao gãy đón đỡ, cười nói:
“Nhường ngươi chiêu nữa đấy!”. Ngọc Kiều Long bước lên một bước, lật cổ tay phóng kiếm vào bụng y, không ngờ phía sau có một ngọn cước phóng lên đá vào cổ tay Ngọc Kiều Long, thanh Thanh Minh kiếm rơi xuống đất. Ngọc Kiều Long chúi người qua một bên, vội nhặt kiếm lên xoay tay vung một nhát, người thiếu niên có râu phía sau đã nhẹ nhàng xoay qua đối diện với nàng. Nàng tay như gió lại đâm luôn một kiếm, thiếu niên hơi nghiêng người đã tránh khỏi, bước tới một bước, thanh kiếm của Ngọc Kiều Long nhấc lên cao, chỉ nghe đối phương nói “Buông ra!”. Ngọc Kiều Long chỉ cảm thấy cổ tay tê chồn, không biết thế nào mà thanh Thanh Minh kiếm đã bị thiếu niên cướp mất.
Ngọc Kiều Long cả kinh, lại hốt hoảng, sấn tới trước mặt y nghiêng người đánh ra, đòn nhanh như gió, thiếu niên kia đang nhìn nhìn thanh kiếm, chỉ đẩy tay một cái, Ngọc Kiều Long bị hất lùi nửa bước. Nàng vội vàng lật tay, phóng hai ngón điểm vào cổ họng thiếu niên, đó là huyệt Liêm tuyền, nhưng thiếu niên lại tiện tay đẩy một cái, Ngọc Kiều Long không tự chủ được lại lùi lại ba bước, nhưng vẫn đứng vững không bị ngã. Nỏ tiễn vù vù vù bắn ra, thiếu niên vẫn đứng yên, chỉ dùng ngón tay kẹp lấy, liên tiếp ba mũi tên đều bị y kẹp giữa hai ngón tay. Người to béo bên cạnh cười rộ nói:
“Trò chơi của trả con này còn thi triển làm gì?”. Ngọc Kiều Long hai mắt trợn tròn, thở phì một tiếng, không nói câu nào. Nàng nhân lúc thiếu niên nhìn ngắm thanh kiếm đến lúc xuất thần lại nhảy xổ vào đoạt kiếm. Thiếu niên phóng ra một cước hất nàng ngã nhào. Nàng lật người đứng dậy lại sấn tới, thiếu niên lại phóng một cước, nàng lại ngã lăn ra đất. Nàng lại bò dậy xông vào, mấy tráng đinh bên kia chạy ra xa lại dừng lại nhìn, vừa thấy Ngọc Kiều Long bị thua lại vung đao xông vào muốn chiếm tiện nghi. Thiếu niên giơ cao thanh kiếm nhìn bọn họ nói lớn:
“Chạy mau đi! Các ngươi còn muốn quay lại để nộp mạng à?”. Không ngờ Ngọc Kiều Long thừa cơ nhảy vọt lên, hai tay chụp chặt cổ tay phải y, chết sống cũng không chịu buông.
Thiếu niên kia tức giận lại phóng một cước, Ngọc Kiều Long như một tảng đá lăn lông lốc ra rất xa, nhưng nàng đồng thời nhảy bật lên, thanh Thanh Minh kiếm đã trong tay. Nàng vung kiếm lên, đứng theo thế Tiên nhân chỉ lộ (Tức chân hình chữ đinh, có thể tùy ý tiến lùi, mượn thế phát kình, vả lại đều có thể xoay chuyển qua bốn phía trước sau phải trái như ý), một tay chỉ vào thiếu niên hỏi:
“Ngươi tên gì?”. Thiếu niên nói:
“Ta tên Lý Mộ Bạch, thanh kiếm này vốn là của ta, ta tặng cho một người trong kinh, không biết làm sao ngươi có được.
Ngươi là một cô gái, ta cũng không muốn đánh nhau với ngươi, bảo kiếm thì tạm thời ngươi cứ giữ, nhưng ta không cho ngươi cậy binh khí sắc bén làm chuyện bậy bạ. Nếu tương lai ta biết ngươi dùng thanh kiếm này làm điều bất nghĩa thì ta sẽ lấy lại đấy!”. Ngọc Kiều Long nghe tới tên Lý Mộ Bạch thì cả kinh nhưng lại cười nhạt nói:
“Té ra ngươi là Lý Mộ Bạch, ngươi lại đây!”. Rồi rút trong bọc ta cái quạt, soạt một tiếng mở ra, bảo Lý Mộ Bạch xem chữ nàng viết trên đó, lại còn ngạo nghễ cao giọng đọc:
“Tiêu sái nhân gian một kiếm tiên; Thanh Minh sắc bén vượt Long Tuyền; Cho dù Du Lý Giang Nam Hạc; Cũng phải cúi đầu xin xót thương”. Người to béo bên cạnh cười nói “Ha ha! Cô gái cải trang này cũng cuồng ngạo lắm! Đọc tiếp đi!”. Ngọc Kiều Long lại nói “Nhân thế bay lên một bóng rồng; Như thần vô ảnh quỷ vô tung; Các ngươi chồn cáo mà xâm phạm; Cũng như bọ ngựa chống thần long”. Người to béo nói:
“Khẩu khí lớn thật!”. Lý Mộ Bạch tức giận tới cạnh yên ngựa rút kiếm ra, Ngọc Kiều Long lui ra mấy bước, bảo Tú Hương tránh qua một bên. Nàng cởi chiếc áo dài ra, cả cái quạt cũng ném cho Tú Hương giữ. Nàng hít sâu một hơi, chiếc cúc áo khoác cũng bật ra, để lộ tấm áo lót màu hồng bên trong, đứng giữ thế thủ. Lý Mộ Bạch tuốt bảo kiếm ra bước lên mấy bước, một kiếm đánh tới. Ngọc Kiều Long vung thanh Thanh Minh kiếm đón đỡ. Lý Mộ Bạch sợ kiếm bị gãy vội thu kiếm tránh đòn. Ngọc Kiều Long vung kiếm quét xuống, Lý Mộ Bạch vội né tránh, lật cổ tay phóng kiếm đâm tới. Ngọc Kiều Long tiện tay hất một cái, lật tay chém lại. Lý Mộ Bạch lại né qua, kiếm thế bay lượn, mũi kiếm phóng thẳng vào ngực đối phương. Ngọc Kiều Long không thể không né tránh.
Lý Mộ Bạch lại lật cổ tay, kiếm từ dưới đâm lên. Ngọc Kiều Long tránh qua bên trái, thay đổi kiếm thế, khéo léo chuyển từ thế thủ qua thế công, thân hình né tránh, vung kiếm đỡ kiếm, bộ pháp mau lẹ, không hề rối loạn.
Lý Mộ Bạch càng nhìn thấy rõ, kiếm pháp của cô gái này vốn là cùng một nguồn gốc với kiếm pháp của mình. Y cẩn thận không dám làm đối phương bị thương, từng bước từng bước dẫn dụ Ngọc Kiều Long thi triển kiếm pháp. Ngọc Kiều Long lại phấn chấn oai phong, một` bước lại một bước, một kiếm lại một kiếm, vù vù vù như cánh phượng, như ánh ráng, như sao băng. Lý Mộ Bạch chỉ lui lại nhìn thấy hết kiếm pháp của nàng rồi, đột nhiên lại tiến lên lật tay, hai chân nhảy lên, kiếm từ giữa bụng đâm ra. Ngọc Kiều Long vung kiếm đỡ, kiếm của Lý Mộ Bạch lại vung lên trên cao xoay lại chém tới, Ngọc Kiều Long dựng đứng thanh kiếm lên đón đỡ.
Kiếm thế của Lý Mộ Bạch lại biến hóa, theo thế quyển liêm chém tới, như muốn chém vào cổ Ngọc Kiều Long, nhưng Ngọc Kiều Long nhích chân co người nhấc kiếm đẩy ra một cái, Lý Mộ Bạch hoảng sợ nhảy ra, vì kiếm của mình suýt nữa bị kiếm của nàng chặt đứt. Lý Mộ Bạch lại thu kiếm về xua tay nói:
“Không cần đánh nữa! Võ nghệ của ngươi không kém, ta thấy kiếm pháp bộ pháp của ngươi giống như học từ núi Cửu Hoa, chuíng ta vốn là một nhà.
Bây giờ ta chỉ cần hỏi sư phụ của ngươi là ai, còn hỏi ngươi có biết chỗ hạ lạc của Á hiệp ở đâu không”. Ngọc Kiều Long thở hổn hển, lắc đầu nói “Ta không biết gì cả, có điều ta cũng không phục ngươi! Hôm nay ta đánh nhau với bọn giặc kia quá lâu, đã hơi mệt mỏi, nếu không thì lúc nãy Lý Mộ Bạch ngươi đã mất mạng dưới kiếm của ta rồi!”. Lý Mộ Bạch lặng lẽ cười một tiếng, người to béo cũng ngẩn ra. Mấy tráng đinh còn lại của Đào gia đã sớm run sợ bỏ chạy, trên bờ sông chỉ còn mấy con ngựa.
Hai con ngựa của Ngọc Kiều Long tuy đã chạy ra khá xa nhưng vẫn chưa mất hút, đồ vật buộc trên ngựa đều còn nguyên vẹn, chỉ là Ngọc Kiều Long cầm kiếm chạy tới bên cạnh Tú Hương, thở hổn hển hỏi:
“Tuyết Hổ đâu?”. Tú Hương ngập ngừng nói:
“Vốn là tôi đã ôm được nó rồi! Lúc mấy con ngựa kia phóng tới hất tôi ngã lăn ra, Tuyết Hổ cũng chạy mất”, lại buồn bã gọi “Tuyết Hổ, Tuyết Hổ!”. Ngọc Kiều Long cũng giẫm chân một cái, nước mắt rưng rưng mếu máo gọi “Tuyết Hổ, Tuyết Hổ!”. Nàng hai mắt ứa lệ nhìn quanh, chỉ thấy núi cao sông lớn, nước chảy cuồn cuộn, bãi cát trải dài, tiếng ngựa hí thê thảm.
Phía sau, bên phải, đều là ruộng lúa xanh mướt, bên trái là rặng liễu thưa, chiếc cầu dài, ánh tịch dương.
Lý Mộ Bạch và người to béo đứng cách đó không xa đang nhìn nhìn nàng, nàng lại trừng mắt một cái. Nhưng biết tìm con mèo Tuyết Hổ lông trắng mũi đen ở đâu? Nàng mếu máo khóc lóc, Tú Hương bèn khuyên:
“Trời sắp tối rồi đại gia, chúng ta tìm chỗ nào nghỉ đã, mai sẽ quay lại đây tìm Tuyết Hổ. Có lẽ nó cũng núp trong ruộng lúa này thôi, chắc không mất đâu”. Ngọc Kiều Long lại mếu máo gọi thêm mấy tiếng, Lý Mộ Bạch và người to béo đã lên ngựa đi về phía tây, người to béo trên ngựa vẫn không ngừng quay lại nhìn. Ngọc Kiều Long buồn rầu ngồi phệch xuống đất. Gió sông từng trận từng trận thổi tới khiến nàng thấy lạnh. Trời tối dần, quạ chiều từng bầy bay qua đầu núi. Tú Hương lại khuyên giải suốt nửa ngày, nàng mới chậm chậm nước mắt đứng lên bảo Tú Hương dắt hai con ngựa tới, mở bao phục lấy một bộ quần áo đàn ông màu xanh mặc vào. Nàng lại mò mẫm cái hộp nữ trang trong một cái bao khác thấy vẫn còn, trong đó là hai bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư”. Nàng lúc ấy mới yên tâm, thấy chung quanh không có ai bèn hạ giọng bảo Tú Hương:
“Tuyết Hổ mất còn có thể tìm thấy, chứ cái hộp ...”. Tú Hương gật đầu nói:
“Tôi biết mà! Bất kể thế nào tôi cũng để ý, quyết không thể để mất nó được!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Chỉ cần ngươi để mắt tới là được rồi! Cũng không cần lúc nào cũng cầm trên tay, làm sao không để người khác để ý mới tốt!”. Tú Hương gật đầu, cởi dây buộc hai con ngựa ra, lại đặt bao phục lên lưng ngựa.
Ngọc Kiều Long đỡ Tú Hương lên ngựa, bảo cô ta lên trước, nàng lại nhìn quanh dưới ánh chiều một vòng, mới cài thanh kiếm vào yên ngựa. Nhưng lên ngựa cảm thấy hai chân tê rần, toàn thân mỏi nhừ, vì hôm nay bị Lý Mộ Bạch đánh ngã hai lần, cánh tay bàn tay bị trầy xước rất nhiều, đau hơn nhát kiếm nàng tự rạch lúc rời kinh. Nàng không ngừng nghiến răng căm giận, trong lòng ấm ức, thề nghỉ ngơi vài ngày sẽ tìm Lý Mộ Bạch quyết một trận sống mái.
Trong lòng nàng lại đau xót, con mèo Tuyết Hổ quả thật nàng bỏ không được, nghĩ thầm “Nó đi đâu? Nó sẽ lưu lạc trên bãi cát à? Hay nó bị người ta bắt giết?
Nó đột nhiên trở mặt với mình, không nghe lời mình, đương nhiên rất đáng giận, nhưng vì sao bộ lông của nó lại đẹp như thế? Từ nay trở đi ai sẽ làm cho mình vui? Mình còn nựng nịu vỗ về ai nữa?”. Nàng không ngừng rơi nước mắt, ngựa của nàng đi trước, nàng còn hạ giọng gọi:
“Tuyết Hổ, Tuyết Hổ, mau đi theo bọn ta!”. Tú Hương cưỡi ngựa đi sát phía sau, trong lòng cũng rất xống xang, lại rất sợ hãi, vì chuyện hôm nay quả là ra sống vào chết, ánh đao bóng máu trước mắt cho tới giờ này vẫn chưa tan hết. Bấy giờ ngựa đi trên một con đường nhỏ quanh co, hai bên đều là ruộng lúa mênh mông, bị gió thổi khua vào nhau rì rào, lại giống như một bầy ngựa đuổi nhau. Sắc trời đã tối sầm, rất nhiều chỗ không có mây đã lập lòe ánh sao.
Đi được hồi lâu, đại khái khoảng hơn mười dặm, trời càng tối, trước mắt nhìn thấy ánh lửa lầp lòe, Tú Hương vội chỉ về phía đó nói:
“tiểu thư ...Đại gia mau nhìn kìa! Ở kia là đường hay sao thế?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Bên đó có ánh đèn, nhất định là một thôn xóm. Ngươi nhớ, lúc vào khách điếm thì phải gọi ta là đại gia, nhưng nếu vào ngủ nhờ ở nhà người ta thì cứ gọi ta là tiểu thư không sao. Vì hai cô gái trên đường thì rất bất tiện, còn nếu vào ngủ nhờ nhà người ta nếu là đàn ông thì lại có chỗ không hợp lắm. Trước kia Cao sư phụ của ta đã nói qua, y thường nói với ta về việc đi lại trên giang hồ, nhưng ta không ngờ con mắt của người giang hồ lại lợi hại như thế. Ví dụ người đàn ông có râu so kiếm với ta hôm nay, y đưa mắt nhìn qua là nhận ra ngay ta là con gái cải trang đàn ông”. Tú Hương hỏi:
“Người đàn ông ấy tên gì?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Là một người nổi tiếng trên giang hồ, tên Lý Mộ Bạch. Ngươi nhớ trước kia ở nhà Đức Ngũ phu nhân có Du đại cô nương, nghe nói là vợ của y, nhưng cũng là lời đồn đại bên ngoài, chưa đủ để tin. Có điều hai người bọn họ thường ở cùng chỗ, lại đều là người võ nghệ rất cao trên giang hồ. Hôm nay nếu không phải là ta mà là người khác thì cho dù có đánh lui được đám cướp kia cũng nhất định không thể thắng được một mình y. Võ nghệ của y bất quá là học từ Giang Nam Hạc, võ nghệ của ta là ...”. Nói tới đó nàng chợt ngừng lại đánh con ngựa hai roi, nói:
“Chúng ta đi mau lên, kiếm chỗ nào nghỉ ngơi, ngươi đã đi theo ta, cứ yên tâm là đc. Võ nghệ của ta chưa ai địch nổi, thanh bảo kiếm này của ta cũng không có binh khí nào dám chạm vào!”. Tú Hương âm thanh run lên nói:
“Nhưng mà ...em sợ. Đường quả rất khó đi, người giang hồ lại quá hung dữ!”.
Ngọc Kiều Long không đếm xỉa gì tới cô ta.
Giây lát lại nghe thấy tiếng chó sủa, đi vào tới trong thôn, Tú Hương bị chó sủa sợ quá kêu ầm lên. Trong thôn này không có bao nhiêu nhà, quá nửa đều có tường đá rất cao, chỉ có một nhà trong song cửa còn có ánh đèn, là một cửa hiệu nhỏ. Lại có vài nhà nghèo hơn, cũng còn đèn lửa, lại có tiếng xay thóc. Mấy con chó lớn vừa thấy ngựa của họ thì sủa ầm ĩ lên. Ngọc Kiều Long tức giận quát tháo, gọi cửa một nhà, có hai người bước ra hỏi:
“Chuyện gì thế?”. Ngọc Kiều Long trên ngựa nói:
“Xin hỏi ở đây có khách điếm không?”. Một người đáp:
“Ở đây không có khách điếm, là một thôn xóm không phải thị trấn. Các ngươi muốn tìm khách điếm thì đi về phía nam mười dặm nữa, tới trấn Thạch Kiều mới có! Các ngươi từ đâu tới đây?”. Ngọc Kiều Long thân thiện nói:
“Bọn ta từ Bảo Định tới, đi đường mệt quá, xin làm phiền giúp đỡ cho! Cho bọn ta tá túc ở đây một đêm, sáng mai sẽ lên đường, bọn ta nhất định sẽ hậu ta các ngươi!”. Cái bóng người đen đen trước mặt nói:
“Trong nhà không có nhiều phòng thừa, bất tiện lắm, không được đâu!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Hai người bọn ta đều là con gái, vào nhà của ngươi có gì là không tiện chứ?”. Người đối diện vừa nghe nói là hai cô gái, cảm thấy có chỗ kỳ quái, liền hỏi:
“Chồng các ngươi đâu?”. Tú Hương nghe thế cảm thấy má nóng bừng lên. Ngọc Kiều Long âm thanh cũng có vẻ thẹn thùng, nói:
“Hai người bọn ta đều là con gái, đều không có chồng”.
Một người nói:
“Cho họ vào đi, cho họ phòng của bà nghỉ lại được không?”.
Người kia nói:
“phải hỏi xem đã!”. Lúc ấy lại nhìn lên ngựa hỏi:
“Hai cô nương các ngươi vì sao lại đi trên đường? Gia đình các ngươi có yên tâm không? Các ngươi định đi đâu?”. Ngọc Kiều Long bất giác ngần ngừ, thở dài một tiếng, nói:
“Không có cách nào khác, hai chị em bọn ta không có anh trai, cha làm quan ở ngoài, là ở Hành Sơn Hồ Nam! Chỗ ấy quá xa, hai ba năm không có tin tức, mới sai hai chị em ta đi thăm, chuyện này cũng là muôn lần bất đắc dĩ!”. Hai người kia không nói gì nữa, lúc ấy một người xua chó, một người nói:
“Vào đi! Ngựa cũng dắt vào luôn, trong viện có chỗ, buộc chặt vào gốc táo là được!”. Lại nói:
“Cũng là vì các ngươi đều là con gái, nếu không quả thật bọn ta không thể cho ngủ nhờ được, vì trong nhà bọn ta cũng có con gái nhỏ”.
Ngọc Kiều Long cùng Tú Hương xuống ngựa, lần lượt dắt ngựa vào trong, trong viện quả nhiên khá rộng rãi, có hai cây táo. Ngọc Kiều Long buộc ngựa vào cây, lúc ấy có hai người bưng đèn dầu từ trong phòng phía đông bước ra, đều khoảng ba bốn mươi tuổi. Vừa nhìn thấy Ngọc Kiều Long mặc áo khoác, để bím tóc kiểu đàn ông, Tú Hương thì chải tóc theo kiểu đã có chồng, bèn nói:
“Ồ, ồ, các ngươi khoan mang hành lý xuống, các ngươi nói dối! Bọn ta ở đây không có phòng cho các ngươi ngủ lại đâu, các ngươi đi chỗ khác tìm khách điếm thôi!”. Ngọc Kiều Long quay lại cười nói:
“Các ngươi cứ nhìn kỹ đi, ta là con gái cải trang. Hai chị em bọn ta giả làm vợ chồng, nếu không làm sao dám rời nhà ra ngoài?”. Một người ngồi xuống nhìn chân nàng, nói:
“Bàn chân ngươi to mà, không được, không được! Ngươi đừng tới đây gây sự!”. Ngọc Kiều Long bất giác hơi tức giận, sa sầm mặt, nói:
“Ai tới đây gây sự với các ngươi? Cứ bàn chân không nhỏ thì không phải là con gái à? Con gái Bắc Kinh bọn ta không bó chân, bọn ta là từ Bắc Kinh tới Bảo Định, rồi từ Bảo Định tới đây. Lời tục có câu Giúp người là giúp mình, chẳng lẽ bọn ta có ý tới đây làm hại các ngươi sao?”. Giọng nói của nàng vừa nhỏ vừa trong trẻo, trong phòng phía tây có giọng nói của một bà già vang ra:
“Cho người ta vào đi! Đây nhất định là con gái Bát Kỳ ở Bắc Kinh, mau mời vào cho ta hỏi thăm, có khi ta nhận ra được nhà họ đấy!”.
Ngọc Kiều Long và Tú Hương đều giật nảy mình. Cửa phòng phía tây mở ra, bên trong có ánh đèn, một cô gái quê khoảng mười sáu mười bảy tuổi mặc áo hoa đứng ở cửa dáng vẻ tò mò nhìn nhìn ra ngoài. Bà già trong phòng lại nói:
“Mời vào đây! Đây là thần Thổ địa đưa quý khách tới cho chúng ta. Đêm qua ta còn nằm mơ thấy thành Bắc Kinh! Hôm nay lại có quý khách từ thành Bắc Kinh tới, mau cho ta gặp họ!”. Hai người đàn ông từ trong viện vẫn như có vẻ không yên tâm, ngơ ngác nhìn nhau, nhất là thấy trên ngựa chở đầy bao gói bằng trừu đoạn, bảo kiếm cài trên yên, lại càng nghi ngờ. Lúc ấy người cầm đèn dường như là cha, y bảo hai con trai giúp mang hành lý xuống ngựa, lại mời Ngọc Kiều Long và Tú Hương vào phòng phía tây.
Ngọc Kiều Long thấy gian phòng này rất nhỏ hẹp, trên vách rất nhiều bụi bặm, có một cái bàn trên đặt một đĩa đèn dầu leo lét, còn có một đôi đũa tre, đĩa sành, bát sành, sát tường phía sau là một cái giường đất. Đồng thời người đàn ông cầm đèn cũng bước vào, ở vách bên kia lại có tiếng trẻ con khóc. Tình cảnh này phảng phất không khác gì lúc ngủ cùng phòng với La Tiểu Hổ trên thảo nguyên ở Tân Cương hai năm trước đây. Ngọc Kiều Long không kìm được nỗi đau xót. Nhìn thấy trên chiếc giường đất có hai tấm nệm tuy không thật cũ kỹ, nhưng ở trên đóng đinh rất nhiều. Một tấm nệm da trải trên đất tựa hồ là chỗ cô gái thôn quê kia ngủ. Cô gái ấy nép người vào vách, đôi mắt cứ nhìn nhìn từ Ngọc Kiều Long qua Tú Hương. Trên một cái nệm da khác bên cạnh gối có một mái tóc bạc trắng, nguyên là bà già kia mặt đầy nếp nhăn, khoảng bảy tám mươi tuổi. Bà ta định ngồi dậy nhưng ngồi không nổi, chỉ nói:
“Các cô nương vào chưa? Cô nương đừng trách ta, ta già rồi! Trong nhà này là các con trai, cháu nội, cháu dâu, chắt nội của ta. Ta nay đã thành mụ già vô dụng rồi. Nếu ta ngồi dậy được, thì đời nào lại để cho chúng ăn nói như thế với cô nương! Chúng đều là bọn vong ân, chúng đều là được người Bát kỳ nuôi cho lớn lên đấy. Ta từ năm hai mươi tuổi đã ở góa, ở trong nhà Khâu hầu gia ở Bắc Kinh, hầu hạ Khâu phu nhân ở đó!”. Ngọc Kiều Long vô cùng kinh ngạc, té ra bà già này ngày xưa là bộc phụ trong nhà Khâu Quảng Siêu, mà Khâu thiếu phu nhân lại là bạn gái thân thiết nhất với mình. Nàng vì thế lại càng cảm thấy khó chịu. Bà già lại hỏi:
“Nghe nói phu nhân ở đó bây giờ cũng đã trở thành Lão phu nhân rồi, thiếu phu nhân của Tiểu hầu gia coi sóc việc nhà, lúc cưới về thiếu phu nhân ấy, ta vẫn còn ở đó! Qua nửa năm mắt ta bị lòa, phu nhân của hầu gia thưởng cho ta năm mươi lượng bạc, Tiểu hầu gia còn bảo Thiếu phu nhân thưởng cho ta hai đĩnh Nguyên bảo, bảo ta về quê dưỡng lão, bọn ta mới dựng được cái nhà này, mua được vài mẫu ruộng ...”.
Bà già cứ con cà con kê, Ngọc Kiều Long không nói tiếng nào, Tú Hương tìm chỗ trải nệm trên giường, cô gái nông thôn kia nhìn thấy tấm nệm trằng muốt, càng trố mắt ra. Có hai người đàn bà nhà quê, dường như là cháu dâu của bà già, vợ của hai người đàn ông mới rồi, một người còn bế con, đứng ngoài cửa nhìn nhìn vào. Tú Hương vừa thu thập đồ vật, vừa cười cười trò chuyện với mọi người. Ngọc Kiều Long cởi áo ngoài và áo khoác ra, để lộ tấm áo lót màu đỏ, ngồi trên tấm nệm của nàng, không nói gì. Ông già kia gọi cháu nội ôm nệm qua phòng khác ngủ. Cô gái quê kia ôm mớ nệm gối của mình lên có vẻ xấu hổ, nhưng vẫn chưa chịu đi. Ông nội cô ta xua đuổi, Tú Hương cười nói:
“Vị muội muội này, ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện!”, cô ta lúc ấy mới theo ông nội bước đi, cửa phòng cũng lập tức đóng lại. Bà già kia lại nói:
“Lấy cái gì cho hai vị cô nương này ăn đi! Luộc vài quả trứng gà!”. Ngoài cửa có tiếng phụ nữ vâng dạ. Tú Hương cười nói:
“Bà đừng làm phiền tẩu tẩu”. Bà già nói:
“Không, ta biết chứ, người Bắc Kinh các vị đều ăn cơm rất muộn, không giống người cày cuốc bọn ta, mặt trời còn cao đã ăn cơm chiều rồi. Hai vị cô nương quý tính là gì, phủ đệ ở chỗ nào? Lão gia làm đương sai ở đâu?”. Tú Hương không dám trả lời, đưa mắt nhìn tiểu thư của cô ta. Ngọc Kiều Long nói:
“ta họ Long, là người Bát kỳ trong Hán quân, nhà ở ngoài cửa Tiền Môn, cha ta làm tướng quân ở Hồ Nam”. Bà già tai còn nghe rõ, bèn nói:
“Vật nhất định cô nương biết Khâu phủ, Khâu Phủ cũng là người Bát kỳ trong Hán quân, Hầu gia cũng từng làm tướng quân ở tỉnh ngoài. Đức Ngũ gia ở kinh thành thì làm việc trong phủ Nội vụ”.
Ngọc Kiều Long cũng biến sắc, vội hỏi:
“Bà còn đi lại với Khâu gia không?”.
Bà già thở dài một tiếng, nói:
“Đã sớm không đi lại gì suốt mười hai năm nay rồi, có lẽ họ cũng đã quên ta rồi. Con trai và cháu nội của ta ở đây lại không ra gì, chỉ biết ở nhà cày ruộng, không dám ra ngoài. Con trai ta trước kia cũng tới kinh thành một lần, nhưng nó nói vừa vào kinh thành thì hoa cả mắt, vừa bước chân lên bậc thềm của phủ đệ là chân nhũn ra. Bây giờ nó đã sáu mươi tuổi, chân cũng đã sớm run rẩy như ta, nếu không thì vẫn theo hầu hạ Khâu phủ thì chuyện gì lại không được chiếu cố!”.
Ngọc Kiều Long nghe tới đó mới yên tâm, biết là ngụ ở đây không hề gì, quyết không đến nỗi bị các thân thích bạn bè ở kinh thành biết được. Nàng nằm ra nghỉ ngơi, lại bảo Tú Hương đốt hai nén đàn hương. Khói hương bay phơ phất trong căn phòng hôi hám, bà già ra sức hít hít, cười hỏi:
“Mười hai năm nau ta không nghe mùi hương này! Long cô nương, đây là Vạn thọ hương hay là Long diên hương thế? . Tú Hương cười đáp:
“Đây chỉ là đàn hương bình thường, là chúng tôi mua trên đường, không phải mang đi từ Bắc Kinh”. Bà già lại cà kê nói chuyện. Tú Hương không muốn trả lời, nhưng mấy lần bị tiểu thư của cô ta đưa mắt hoặc cánh tay ra hiệu. Bên kia vách có người nổi lửa nấu nướng, chờ một hồi lâu, cháu dâu của bà già, một người đàn bà nông thôn khoảng trên dưới ba mươi tuổi rất xanh xao bưng vào bảy tám quả trứng gà luộc, cải trắn, cơm gạo vàng, bánh bột trắng rất dày. Mùi đàn hương khiến chị ta ho sặc sụa. Chị ta đặt mâm thức ăn lên bàn rồi vội bước ra ngoài.
Tú Hương lau lau cái ghế, lại trải lên một chiếc áo của mình, rồi mới mời tiểu thư của cô ta xuống giường ngồi ăn cơm. Cô ta bóc vỏ trứng, Ngọc Kiều Long mệt mỏi xuống giường, một tay đặt ở đầu bàn, nhìn nhìn bát cơm gạo vàng, lại nhớ lại chuyện trên thảo nguyên ở Tân Cương năm xưa. Hối hận mình tuổi nhỏ không biết gì, lại hận mình đa tình mà phóng túng, lầm lẫn quen biết La Tiểu Hổ, đến nay ...Sự lầm lẫn lớn là chuyện đã rồi, tơ tình ràng buộc, ba năm nay mình đã nếm hết nỗi khổ não tương tư, tha thiết chờ y có chỗ nào xuất thân để được thỏa nguyện, nhưng y tính nết trộm cướp vẫn không thay đổi, làm chuyện bậy bạ còn quá hơn! Đến nay thì bức bách mình phải rời khỏi khuê môn, vứt bỏ hết cha mẹ.
Tuy một thanh kiếm rong ruổi trên giang hồ quyết không có gì sợ hãi, nhưng tương lai rốt lại sẽ về đâu? Hôm nay ác đấu suốt ngày, không những gặp phải kình địch Lý Mộ Bạch mà còn mất con mèo cưng. Tiểu Hổ hiện đang ở đâu?
Liệu y có biết lúc này mình đang đau lòng không? Liệu y có thể giúp đỡ mình, bảo vệ mình không? Còn y, làm thế nào mình mới quên y được? ... Nước mắt nàng như tro trên né đàn hương rơi xuống lã chã.
Tú Hương vừa boc xong một quả trứng, nhìn thấy tiểu thư như thế, cũng bất giác thấy rất khó xử, cúi đầu hạ giọng khuyên:
“Tiểu thư đừng đau lòng nữa, ngày mai nhất định có thể tìm được con Tuyết Hổ mà!”. Ngọc Kiều Long lắc lắc đầu, Tú Hương đưa qua một chiếc khăn tay, nàng bèn lau nước mắt nói:
“Không chỉ vì Tuyết Hổ, ta là vì có chuyện khó xử khác, ngươi không hiểu được đâu”. Tú Hương cau cau mày, lại ghé vào tai tiểu thư của cô ta nói:
“Tôi nghĩ bà già ở đây là người hầu cũ của Khâu gia, chẳng bằng nhờ họ đi mời Khâu hầu gia tới đây. Khâu Thiếu phu nhân đối xử với tiểu thư rất tốt, bảo họ tới nhà chúng ta nói lại với đại nhân, để chúng ta về lại Bắc Kinh, chuyện bên Lỗ gia sẽ nghĩ cách khác”. Ngọc Kiều Long đột nhiên trừng mắt, hạ giọng nói:
“Ngươi ngàn vạn lần đừng có nằm mơ, hai người chúng ta ...đều kiếp này đời này không thể trở về Bắc Kinh nữa đâu!”. Nàng che mặt khóc càng lúc càng thê thảm. Tú Hương cũng lấy tay áo lau nước mắt, buồn rầu nói:
“Nếu không thế, thì chúng ta lên Tân Cương với Cữu Lão gia được không?”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Cần gì phải nhờ vả người khác!”. Hai người lặng lẽ khóc suốt nửa ngày, Ngọc Kiều Long mới đích thân đóng cửa, rút thanh bảo kiếm đặt dưới chân, tắt đèn đi ngủ.
Đêm ấy Ngọc Kiều Long vì thân thể rã rời, tâm tình sầu muộn, vừa nằm xuống là thiếp đi. Nhưng nàng biết bên ngoài hoàn toàn không có động tĩnh gì, nếu không thì nàng đã tỉnh dậy. Sáng ra trong viện gà gáy vang, ánh nắng soi qua chỗ thủng trên lớp giấy dán cửa sổ, Tú Hương dậy trước thu thập đồ dùng, lại hạ giọng trò chuyện với bà già. Cô gái nông thôn kia cũng theo hai người cháu dâu bà già bưng nước rửa mặt vào phòng, quét dọn, trong viện có tiếng trẻ khóc, tiếng ông già ho hắng, Ngọc Kiều Long đều bất chấp, cứ trùm chăn nằm.
Bên cạnh gối là cái bím tóc kiểu đàn ông, trên người mặc áo lót hồng thêu hoa, trên giường đặt một chiếc hài bằng đoạn xanh, dường như nàng ngủ rất say.
Tú Hương đối với người ta rất khiêm nhường, cô ta chải tóc rửa mặt xong, lại ra ngoài phòng chào ông già và hai người con dâu. Nguyên là nhà này họ Chúc, trong nhà có tất cả mười một người, bà Chúc, bác Chúc, Chúc đại ca, Chúc nhị ca, Chúc đại tẩu, Chúc nhị tẩu, cô gái kia năm nay mười sáu tuổi, nhũ danh là Chiêu Đệ, là con gái Chúc đại tẩu. Cô ta cũng không có em trai để gọi, chỉ có một em gái nhỏ ba tuổi. Nhị tẩu có ba con, hai trai một gái. Chỗ này gọi là thôn Liễu Hà, thuộc huyện Nhiêu Dương quản hạt, trong thôn có khoảng hơn trăm hộ. Nhà họ Chúc có bốn năm mươi mẫu ruộng, tính ra cũng thuộc loại tiểu khang. Lúc ấy Tú Hương xinh đẹp như thế, ăn mặc sang trọng như thế, đã hoc được chút ít lễ tiết nhà quan nhưng chưa mất đi tính nết hòa nhã dịu dàng của con gái nhà thường dân, nên qua nửa ngày đã được hai người đàn bà trong gia đình đối xử rất tốt, vả lại cô ta còn nói thật. Cô ta nói người cải trang thành đàn ông kia mới đúng là “cô nương”, “tiểu thư”, còn mình chỉ là a hoàn, nhưng tiểu thư đối xử với mình rất tốt, cũng như chị em. Lần này là vâng lệnh phu nhân trong phủ, theo hầu tiểu thư ra ngoài. Chúc đại tẩu và Chúc nhị tẩu đều vô cùng thân thiết với cô ta, gọi là đại cô nương, Chiêu đệ gọi Tú Hương là cô cô, đối xử rất khiêm cung. Mấy người phụ nữ láng giềng cũng chạy qua nhìn Tú Hương, nhưng ko dám vào phòng nhìn vị tth kia. Tú Hương nói với mọi người:
“Hôm qua mất một con mèo trên bờ bắc sông, là vật tiểu thư yêu quý nhất, hôm qua tiểu thư khóc đến khuya, đại khái nếu hôm nay chúng tôi quay lại tìm không được con mèo ấy thì tiểu thư còn chưa muốn rời khỏi chỗ này”. Lúc ấy Chúc đại tẩu bèn bảo chồng tới bờ sông tìm mèo. Chúc nhị tẩu lại nói:
“Quẻ xăm ở miếu Bồ Táttại trấn Thạch Kiều rất linh thiêng, có thể đi xin một quẻ, xem ai bắt được thì rất dễ tìm”. Lão Chúc nói:
“Cô nương cứ ở lại đây! Có ở năm bữa nửa tháng cũng không hề gì. Để tôi bảo người tới bờ sông tìm cho, cô nương thưởng cho họ chút ít là được!”. Tú Hương nói:
“Chỉ cần tìm được con mèo, ít nhất tiểu thư của tôi cũng tạ ơn hai mươi lượng”. Con số ấy khiến mọi người chung quanh đều giật nảy mình nhảy dựng lên. Chúc đại ca vội đi ra cổng. Lão Chúc lại dìu bà mẹ già mù lòa qua một gian phòng khác, nhường gian phòng phía tây ấy cho Ngọc Kiều Long và Tú Hương nghỉ ngơi.
Đến gần trưa Ngọc Kiều Long tỉnh dậy, Tú Hương hầu nàng chải tóc xong, nàng vẫn ăn mặc như đàn ông, Tú Hương hỏi:
“Tiểu thư người muốn ăn gì? Để tôi đi làm cho! Ở đây thịt dê thịt heo đều có thể mua, trứng gà càng sẵn, người ăn gì?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Tùy ngươi, ngươi đi làm mau lên, ăn xong ta còn phải quay lại tìm Tuyết Hổ, không tìm được Tuyết Hổ ta không thể rời khỏi nơi đây!”. Tú Hương vội vàng đi nấu nướng. Hôm nay Chúc đại tẩu đặc biệt làm bánh mần thầu bằng bọt trắng cho họ, mua thịt về, hái đậu ngoài ruộng. Chúc nhị tẩu cũng đưa trứng gà để dành lượt ra. Hai chị em bạn dâu giúp nhau nấu nướng, Tú Hương nấu hai ba món cho tiểu thư của cô ta. Ngọc Kiều Long vội vàng ăn qua loa cho xong, dặn Tú Hương đưa cho nhà họ Chúc mười lượng bạc trước. Nàng cầm thanh bảo kiếm ra cửa, ngựa cũng không thắng yên, cưỡi lên phía bắc. Từ chỗ đó tới bờ sông khoảng hai mươi dặm, nhưng Ngọc Kiều Long giục ngựa phóng mau, trong chớp mắt đã chạy tới. Núi xanh, nước sông mênh mông, liễu thưa, bãi cát hoang vắng, chiếc cầu dài, đều là nơi đánh nhau hôm qua. Hiện tại Ngọc Kiều Long chỉ nhặt mấy mũi tên nhỏ dưới đất, bên cạnh còn có đao mẻ thương gãy nhưng không thấy những người bị thương hôm qua.
Ngọc Kiều Long bèn xuống ngựa gọi:
“Tuyết Hổ, Tuyết Hổ!”. Nàng cứ thế kêu gọi, bất giác thanh âm lại trở nên bi thảm, khóe mắt cay cay, dắt ngựa đi khắp bờ sông. Nàng còn định lội thẳng xuống sông lên núi để tìm. Lúc ấy chợt thấy hai đứa trẻ khoảng mười mấy tuổi từ dưới ruộng đi lên, trong tay còn cầm mấy con cá tanh, bẫy chồn, còn có đứa bắt đâu ra mấy con chuột, dùng dây buộc thành một chùm, vẫn còn đang sống. Đó chính là Chúc đại ca và mấy người trong thôn. Họ đều mệt mỏi thở hổn hển, lắc đầu nói:
“Thật không dễ tìm! Có khi nó bị ai bắt mất rồi! Cũng có khi bị chó cắn chết, cũng có khi bị mèo rừng ăn mất xác rồi!”. Ngọc Kiều Long nghe xong, trong lòng vô cùng xốn xang, bèn nói:
“Làm phiền các ngươi quá! Các ngươi cứ ở đây tìm giúp ta! Con mèo này toàn thân mọc lông trắng, trên mũi có một đốm đen, các ngươi gọi nó là Tiểu Hổ nó sẽ biết. Chỉ cần tìm được nó cho ta, ta sẽ thưởng ba mươi lượng bạc!”.
Mấy người bọn Chúc đại ca nghe thế lập tức đều phấn chấn tinh thần, đứa con cũng nhảy lên, nhất tề gọi “Tuyết Hổ, Tuyết Hổ!”. Ngọc Kiều Long lại buồn bã cưỡi ngựa quay về, trên đường nàng còn buồn bã gọi tên con mèo, hôm ấy vẫn chưa tìm được.
Họ ở lại đó thêm một ngày, vô cùng phiền muộn. Tú Hương lại nói:
“Ngày mai ở trấn Thạch Kiều phía nam có phiên chợ, Chúc đại tẩu muốn dắt tôi đi, họ nói ở đó có một ngôi miếu Bồ tát, quẻ xăm rất thiêng. Tôi muốn xin một quẻ xăm, cũng có thể biết Tuyết Hổ đang ở đâu, bị ai bắt rồi!”. Ngọc Kiều Long nghĩ ngợi một lúc, nàng đối với chuyện Thần Phật vốn không tin tưởng gì lắm, nhất là xin xăm trong miếu. Trước đây lúc nàng đọc sách, từng nghe sư phụ Cao Lãng Thu nói qua, là quẻ xăm có hai loại, một loại là tính toán quẻ Dịch mà in ra, một loại là bọn văn sĩ hiếu sự đặt ra. Loại trước thì lừa dối kẻ ngu phu ngu phụ, loại sau có quá nửa là để giải trí. Nhưng hiện nàng phảng phất như bệnh nặng van vái tứ phương, bèn gật đầu nói:
“Tốt lắm! Vậy ngày mai ngươi cứ đi xin một quẻ. Lúc ở trấn cũng nghe ngóng thử xem, nếu có người nào tìm được nó mang tới, chúng ta sẽ hậu tạ cũng được. Nếu biết người nào bắt được mà không đưa ra, thì ta sẽ ...”, nàng lại lên cơn tức giận. Tú Hương nói:
“Ờ, tiểu thư cứ yên tâm, người nhà quê không giống người thành thị như chúng ta, không ai nuôi nổi con mèo sang trọng như thế đâu, tiểu thư đừng lo!”. Ngọc Kiều Long tức tối nói:
“Chỉ cần đưa Tuyết Hổ về đây, ta sẽ giết chết nó! Nó không ra gì, nó vong ân phụ nghĩa!”. Nói xong lại buồn thảm rơi nước mắt.
Sáng sớm hôm sau ngủ dậy, Tú Hương bèn ra chợ, Chúc nhị ca đẩy một chiếc xe hai bánh kéo Tú Hương, Chúc đại tẩu, Chúc nhị tẩu, Chiêu đệ, còn có một cô gái láng giềng đều ra trấn Thạch Kiều. Trấn Thạch Kiều cách mười dặm về phía nam, là một thị trấn rất lớn, ở đó có một đường phố rất dài. Xe bò thong thả đi, tới trấn đã mười giờ sáng. Ở đó đang rất náo nhiệt, vốn là trên phố có rất nhiều cửa hiệu, hiện tại có rất nhiều người gồng gánh buôn bán tạm thời, đàn ông đàn bà chen lấn xô đẩy nhau. Một số đàn bà con gái thôn quê tuy cũng thoa son đánh phấn, nhưng loại người như Tú Hương, búi tóc theo kiểu người Hán lại ăn mặc kiểu Bát kỳ hoa lệ, hai bàn chân tuy nhỏ nhưng không giống sen vàng lắm, nhất là mi thanh mục tú, khuôn mặt tròn trịa hình trái xoan, khác hẳn những kẻ thoa son đánh phấn vụng về. Vì thế không ai không đặc biệt để ý tới nàng.
Hai người đàn bà nhà họ Chúc đi thăm mấy người quen trong trấn, họ nắm tay con trò chuyện, lại kể chuyện con mèo rồi nhân đó gởi gắm. Đó tuy là một chuyện nhỏ, nhưng trong trấn cũng có người xì xào, nói:
“Ở thôn Liễu Hà có người tìm mèo, ai đưa con mèo tới đó sẽ được thưởng ba mươi lượng bạc, các ngươi thấy có phát tài không?”, ở đó như xuất hiện một tin tức mới lạ. Tú Hương chợt nghe thấy tiếng chuông khánh ngân nga cạnh tai, nàng vội gọi Chiêu Đệ dẫn đường cho nàng tới xin xăm. Chúc đại tẩu, Chúc nhị tẩu thì đứng đợi họ trước một cửa hiệu. Chiêu Đệ kéo Tú Hương vào một hẻm nhỏ, con hẻm này có mấy hộ sinh sống, miếu Bồ Tát ở phía bắc. Tường tuy mới sơn đỏ, nhưng hương hỏa dường như không thịnh vượng lắm, trước cửa miếu có một ông già bày hương ra bán, nhìn thấy Chiêu Đệ liền hỏi:
“Chiêu cô nương đi đâu đây?”. Chiêu Đệ đáp “Xin xăm”. Ông già cười một tiếng nói:
“Xin xăm về chuyện gì? Lấy chồng phải không?”. Chiêu Đệ đỏ mặt, làm ra vẻ tức giận, đánh ông già một cái. Tú Hương cũng cười cười mua một bó hương, bước vào miếu thắp hương lạy Phật. Cô ta ngoài việc khẩn cầu mau tìm được con mèo Tuyết Hổ, còn cầu Thần Phật phù hộ cho tiểu thư đừng gặp tai nạn nào nửa trên đường. Sau đó nhận ống xăm trong tay nhà sư, quỳ xuống tấm nệm, hai tay giơ ống thẻ lên quá đầu xóc xóc mấy cái, một chiếc thẻ trúc rất dài rơi xuống đất.
Hòa thượng nhặt lên, xem số hiệu trên thẻ, tra trong xấp giấy in lời giải đoán, đưa cho Tú Hương một tờ. Tú Hương thấy là một tờ giấy bị khói hương làm ố vàng, trên có chữ in mộc bản, thấy là quẻ Trung hạ thì biết cũng không xấu lắm.
Bèn mua thêm vài bó hương rồi cùng Chiêu Đệ ra khỏi miếu về gặp hai người bọn Chúc đại tẩu. Họ vội vội vàng vàng lên xe đưa Tú Hương về.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long trong phòng đang kiểm tra lại tiền bạc, lần này nàng ra đi mang theo nhiều vàng ít bạc, đều là tiền mừng tuổi hàng năm nàng để dành. Mỗi năm mẹ nàng còn cho nàng mấy đĩnh vàng bạc, có khi là Nguyên bảo. Ý mẹ nàng không chỉ là mừng tuổi con gái, mà muốn sai con dành dụm, sắp tới tiện mang về nhà chồng. Ngọc Kiều Long hiểu rất rõ, nhưng hôm nay lại phải phụ tấm lòng từ ái của mẹ. Nàng đang buồn bã, chợt Tú Hương trở về đưa tờ giấy đoán quẻ xăm cho nàng. Nàng đọc qua thấy bên trên in như sau :
“Nếu hỏi hôn nhan không thỏa ý, Én nam tổ bắc ngươi về đâu.
Đoài Ly chưa gặp chưa nên hỏi, Bẻ liễu thương ai kiếp dãi dầu”.
Ngọc Kiều Long xem xong đột nhiên cảm thấy toàn thân nóng bừng, vô cùng tức giận phiền não, nghĩ thầm:
“Mình vốn là tìm mèo, có liên hệ gì tới chuyện hôn nhân đâu?”. Nhưng đọc kỹ rồi ngẫm nghĩ, lại phát giác ra lời giải đoán này từng câu từng chữ đều như ám thị tâm sự của mình, vốn là mình thương yêu con Tuyết Hổ, thường từ Tuyết Hổ nhớ tới Tiểu Hổ, “Én nam tổ bắc” là như nói việc mình từ Bắc Kinh đi về phía nam, quả thật mịt mờ không biết đi đâu. “Đoài Ly chưa gặp chưa nên hỏi”, Đoài là phương tây, Ly là phương nam, là nói ý “Tìm người ở phía tây nam”, “Bẻ liễu thương ai kiếp dãi dầu” là nói mối tình tương tư trong lòng. Nhưng một con mèo thì không thể chạy ra “ngoài ngàn dặm”, chẳng lẽ mình hỏi chuyện con mèo đi lạc, quẻ xăm lại giải đáp về nơi La Tiểu Hổ hạ lạc sao? La Tiểu Hổ hôm trước bắn tên vào kiệu cưới, chửi mình trước đám đông, sau đó bỏ chạy, chạy về phía tây nam, bây giờ ...
Ngọc Kiều Long nghĩ tới đó, không kìm được cắn chặt răng, sắc mặt trắng bệch, tự nhủ “Ta còn có thể gặp mặt ngươi sao? Ngươi ở ngoài ngàn dặm phía tây nam, đừng nói ta không thể tìm tới, cho dù ngươi tới ta cũng không đếm xỉa gì tới ngươi! Bây giờ tuy ta lưu lạc ở ngoài, nhưng chỉ có thể hành hiệp trượng nghĩa, không thể làm ăn cướp. Một tên cường đạo không bỏ được thói xấu như ngươi, há lại có thể kết hợp với ngươi sao?”. Nàng tức giận xé vụn tờ giải đoán.
Tú Hương hoảng sợ biến sắc, giẫm giẫm chân nói:
“Người làm sao thế? Cho dù là lời giải không đúng nhưng cũng là xin từ miếu Bồ Tát về, người đừng xé chứ!”. Ngọc Kiều Long lắc lắc đầu, vẻ tức giận biến thành thê lương, đưa mớ giấy vụn cho Tú Hương. Nàng lại lên giường nằm vật ra, không dám nói nhiều.
Qua rất lâu đột nhiên bên ngoài có tiếng người lao xao, nói là có con mèo gì đó. Tú Hương vội chạy ra ngoài thì thấy một người đàn bà nhà quê trung niên, quần áo rách rưới nói “Hôm nay tôi đi nhặt phân ngựa trên đường, thấy có một con mèo do một chiếc xe chở dầu chở đi, chiếc xe ấy đi về phía nam, đại khái là đi Nam Cung Ký Châu, các ngươi đuổi theo mau thì còn có thể kịp ...”. Tú Hương vội mở cửa phòng vào trong nói với tiểu thư, thì thấy Ngọc Kiều Long đã xuống giường. Tú Hương vội vàng bước ra nói:
“Người nghe thấy chưa? Có người nói thấy con mèo Tuyết Hổ bị một chiếc xe dầu chở đi. Nam Cung Ký Châu là ở đâu vậy?”. Ngọc Kiều Long vội vã nói:
“Ta lập tức đuổi theo, đuổi theo xe tìm con mèo, trở về sẽ hậu tạ người báo tin”. Nói xong nàng lên ngựa ra roi phóng ra ngoài. Đi được một quãng, chợt nhớ ra một chuyện, vội quay trở lại vào phòng, lại đóng cửa phòng lại nói với Tú Hương:
“Ngươi đưa cái hộp nữ trang cho ta!”. Tú Hương cũng không biết nàng cần để làm gì, bèn mở bao phục lấy cái hộp trang sức ra. Ngọc Kiều Long đón lấy ngồi xổm xuống đất, vốn cái giường đất này có hầm bên dưới để mùa đông đốt lửa. Ngọc Kiều Long lấy vỏ kiếm đẩy cái hộp nữ trang vào trong rồi đứng lên, hạ giọng nói:
“Để ở đó tốt hơn, ngươi chỉ cần thỉnh thoảng lưu ý là được. Ta tới Nam Cung đuổi theo chiếc xe kia, có thể hai ba hôm không về được, vạn nhất có trộm cướp tới, trộm cắp mất vật gì cũng không quan hệ, chỉ là không được để chúng lấy cái hộp này.
Nếu ta không trở về, bất kể thế nào ngươi cũng không được rời căn phòng này, ở đây cũng bớt nói chuyện với người ngoài một chút !”. Tú Hương gật đầu, sợ hãi tới mức toàn thân run lên.
Ngọc Kiều Long lấy ra mấy nén vàng, một lượng bạc vụn mang theo. Nàng lại trở ra viện thắng yên ngựa đâu đấy rồi mang bảo kiếm ra cửa lên ngựa Chúc đại ca, Chúc đại tẩu và rất nhiều người đi theo nàng. Chúc đại ca chỉ về phía nam nói:
“Ra khỏi thôn đi về phía tây là đường cái”. Người đàn bà báo tin lại nói:
“Chiếc xe ấy có hai người, họ bỏ con mèo trong một cái thùng dầu không, sáng sớm hôm nay chồng tôi nhìn thấy rất rõ ràng”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, giục ngựa phóng ra khỏi thôn.
Lúc ấy, Ngọc Kiều Long mặc nam trang, áo trường sam màu xanh, thắt lưng bằng lụa trắng, vạt áo vén lên cũng như mặc áo ngắn, phía dưới mặc quần màu lam quần xà cạp gọn ghẽ. Nàng như một thiếu niên đẹp trai lại mang bảo kiếm, ngựa lại phi rất mau, dọc đường gặp thôn trấn là hỏi thăm có chiếc xe chở dầu nào chạy qua không, nên khiến người ta rất chú ý. Trời cuối xuân lại rất nóng, ánh nắng trên đầu làm nàng đổ mồ hôi. Nàng dùng khăn tay lau nhưng mồ hôi lại tiếp tục ứa ra. Cho nên tới một thị trấn lớn, nàng bèn mua một cái mũ rơm lớn đội lên đầu, trông lại càng giống đàn ông. Roi to bóng mũ theo đường phóng đi, chiều tối thì tới một thị trấn trong huyện Cự Lộc. Nàng vào phố, hỏi thăm:
“Ai thấy một chiếc xe dầu chạy qua đây không?”. Hỏi ba bốn người thì có một đứa nhỏ bán bánh chỉ cho nàng nói:
“Cửa hiệu họ Bành bên phía đông có hai chiếc xe dầu vừa vào”. Ngọc Kiều Long không kịp hỏi kỹ, bèn theo hướng đứa nhỏ chỉ thúc ngựa phóng đi, tới gần thấy quả nhiên trên tường có bốn chữ “Bành gia lão điếm” viết xiêu xiêu vẹo vẹo, trước cửa treo một cái nơm tre, biểu thị ở đây không những mở cửa hiệu mà còn bán cơm. Khách điếm cũng rất nhỏ, chỉ có một gian phòng lớn, hai bên có rất nhiều người, cũng không có cái gì gọi là viện, một chiếc xe đậu ở trong cửa, trên xe chất rất nhiều thùng dầu lớn.
Ngọc Kiều Long nhảy xuống, buộc ngựa vào một cái cọc bằng gỗ đã mục, rút kiếm ra hất chiếc nón rơm sa sau lưng rồi bước vào. Tiếng trò chuyện ồn ào trong khách điếm đột nhiên im bặt. Ngọc Kiều Long nhìn hai bên, thấy bên trái chỉ có một cái bếp lò, chủ khách điếm đang nấu miến ở đó, người vợ bế con ngồi dưới đất quạt lửa. Bên phải có một cái sạp lớn, trên sạp có hai ba mươi người. người nằm kẻ ngồi, người hút thuốc, người xếp bằng khâu vá, có đủ mọi hạng người, đều đưa mắt nhìn nàng chằm chằm. Ngọc Kiều Long đập thanh Thanh Minh kiếm lên thùng dầu một cái hỏi “Xe dầu này của ai?”. Có hai người ngồi trên sạp nói:
“Của bọn ta, có chuyện gì thế?”.
Ngọc Kiều Long thu kiếm lại, thấy hai người toàn thân đầy vết dầu, một người mặc áo phanh ngực, một người cởi trần cầm một chiếc áo khoác màu lam không còn ra hình thù gì lau mặt, chùi lưng. Ngọc Kiều Long bèn nói:
“Nghe nói các ngươi từ trên đường phía bắc xuống đây có nhặt được một con mèo!”.
Người cởi trần hỏi:
“Cái gì ? Mèo à? Một cái lông mèo cũng không có!”. Ngọc Kiều Long lại nói:
“Con mèo của ta toàn thân màu trắng, trên mũi có một đốm đen”. Bên cạnh có một người chỉ vào mũi mình nói:
“Trên mũi ta có một đốm đen, ở cổ cũng có một đốm đen! Ta là đột than”. Ngọc Kiều Long cười cười nói:
“Ta nghe người ta nói các ngươi nhặt được con mèo của ta đem lên xe dầu chở đi, ta mới vội đuổi theo, các ngươi mau trả con mèo cho ta! Muốn lấy tiền ta cũng chịu”. Có người lại nói:
“Chỗ ta cũng có một con mèo, ngươi xem có phải mèo của ngươi không?”. Ngọc Kiều Long vội nói:
“Để ta xem ở đâu thế?”.
Người kia bèn nhấc một bàn chân đầy bùn lên, ngón chân co duỗi rối lên, miệng kêu meo meo như mèo, người bên cạnh đều cười ầm lên. Y đang đắc ý đột nhiên hàn quang lóe lên, y kêu thảm “Mẹ ơi” một tiếng, tuy kiếm của Ngọc Kiều Long chỉ đập vào, chưa chém rụng ngón chân nhưng y cũng đau buốt, hai tay ôm ngón chân xuýt xoa. Ngọc Kiều Long trợn mắt nói:
“Mau trả con mèo cho ta, nếu không ...”, nàng phóng một kiếm đâm vào thùng dầu, dầu bên trong theo kiếm vọt ra. Hai người bán dầu vội nhảy xuống đất ngăn lại nói:
“Này ngươi làm gì thế? Mèo đâu lại giấu trong thùng dầu, để cho bọn ta đi!”.Ngọc Kiều Long phóng chân đá ngã người ấy. Người kia níu cánh tay Ngọc Kiều Long định giật thanh kiếm cũng bị nàng điểm huyệt đánh ngã. Lúc ấy người trong phòng đại loạn. Ngọc Kiều Long vội gọi “Tuyết Hổ, Tuyết Hổ!”. Chủ khách điếm chạy ra ngoài gọi quan quân, người vợ thì bế con bỏ chạy. Người trong phòng đều nhao nhao chạy trốn ra ngoài, nàng bên ngoài lại nhao nhao chạy tới cổng đứng nhìn. Ngọc Kiều Long biết con mèo nhất định không có ở đây, mà sự tình đã thành lớn chuyện thế này, cũng vội vung bảo kiếm chạy ra ngoài. Người ngoài cổng thấy ánh kiếm của nàng đều hoảng sợ lùi lại, nàng bèn cởi dây buộc ngựa, nhảy lên vung roi định chạy. Chợt nghe có người tức giận quát một tiếng:
“Đứng lại!”.
Ngọc Kiều Long giật mình vội quay nhìn, thấy Lý Mộ Bạch rẽ đám đông chạy về phía mình. Nàng vội vung kiếm vung roi xua mọi người cản đường, thúc ngựa phóng như bay về phía nam, giây lát đã ra khỏi tiểu trấn ấy. Chợt nghe phía sau có người quát lớn:
“Đứng lại! Chạy đi đâu, môn đồ núi Cửu Hoa há lại dung tha loại người mặc ý hoành hành như ngươi à, thanh kiếm của ta cũng không phải để cho loại người hiếp đáp kẻ vô cô như ngươi sử dụng! Mau buông kiếm xuống, nếu không bất kể ngươi là đàn ông hay đàn bà, ta cũng ...”.
Ngọc Kiều Long nghiêng người một cái phóng tên ra, nhưng bị Lý Mộ Bạch vươn tay chụp được. Ngựa Lý Mộ Bạch phóng nhanh, phút chốc đã đuổi kịp nàng. Ngọc Kiều Long trên ngựa lật tay nhoài người ra một kiếm đâm tới, Lý Mộ Bạch vội tránh qua. Trong tay y hoàn toàn không có binh khí, nhưng muốn đoạt thanh bảo kiếm trong tay Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội kìm ngựa lui lại, Lý Mộ Bạch lại thúc ngựa đứng ngang chặn đường, Ngọc Kiều Long vừa nghiêng người một cái nhảy xuống ngựa, Lý Mộ Bạch đã như con chim ưng vọt tới. Ngọc Kiều Long vội né qua vung kiếm lên, nhát kiếm này quả thật có cái thế cắt rau bổ dưa, vô cùng mau lẹ tàn độc, nhưng không biết Lý Mộ Bạch làm thế nào đã tránh được. Ngọc Kiều Long tức giận mắng:
“Lý Mộ Bạch, chẳng lẽ ta sợ ngươi à?”.
Nàng vũ động thanh kiếm xông thẳng vào Lý Mộ Bạch, ánh sáng chớp chớp theo tay múa lên chém tới. Thanh kiếm chợt trước chợt sau, xoay tròn hai bên, vũ động như ý, như gió mạnh đè cỏ, ánh chớp ngang trời, đều kín đáo mau lẹ tàn độc không chút sơ hở. Nhưng Lý Mộ Bạch thân thể nhẹ nhàng như chim hạc, xoay tròn chung quanh, kiếm của nàng phóng tới thì y lập tức tránh né.
Nàng lại đánh thêm một kiếm, Lý Mộ Bạch không những không lùi ra mà còn sấn vào, một tay chụp vào yết hầu, một tay chụp vào cổ tay cầm kiếm của nàng.
Ngọc Kiều Long hoàn toàn không nương tay, kiếm pháp càng mau lẹ, cướp đường muốn nhảy lên ngựa bỏ chạy nhưng Lý Mộ Bạch đuổi theo rất sát, lại cười gằn nói:
“Ngươi có võ nghệ cao cường như thế, nếu lại có thanh bảo kiếm này nữa, thì ngươi hoành hành tới bao giờ mới thôi?”. Ngọc Kiều Long vươn người đâm ra một kiếm nói:
“Ngươi nói ta hoành hành thì ngươi càng khốn khiếp”. Lý Mộ Bạch một tay đè xuống nghiêng người sấn vào, nói:
“Nếu ngươi không phải là một cô gái, ta đã sớm chế phục ngươi rồi”.
Ngọc Kiều Long nói “Phì ! Khoác lác!”, vù một tiếng quét ra một kiếm, Lý Mộ Bạch nghiêng đầu mọp xuống cho thanh kiếm của nàng như một con rồng trắng lướt qua phía trên rồi nhanh như chớp sấn tới, tay trái như vầng trăng tròn lại chụp vào cổ tay nàng. Thanh kiếm của Ngọc Kiều Long chợt từ trên sả xuống, Lý Mộ Bạch tay trái nhấc lên định đón đỡ, Ngọc Kiều Long lại thu mau kiếm lại, không đề phòng đột nhiên bị Lý Mộ Bạch phóng ra một cước đá tung ra ba bốn bước, lập tức ngã lăn ra đất, cái mũ rơm bẹp dí. Lý Mộ Bạch sấn mau tới, Ngọc Kiều Long lại thừa thế lăn một vòng, lăn ra rất xa. Lý Mộ Bạch lại đuổi tới khom xuống định đè nàng xuống đất. Nhưng không ngờ thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long vẫn chưa rơi, nàng đột nhiên tung người bật lên như giao long ra khỏi nước, mãnh hổ vọt qua núi, thanh bảo kiếm mau lẹ vung lên, thế như gió táp, lại bức bách Lý Mộ Bạch không ngừng lui lại.
Ngọc Kiều Long đuổi theo Lý Mộ Bạch, kiếm quang như cái mống dài trên không trút xuống, nhưng vừa chém tới thì Lý Mộ Bạch trước mặt đột nhiên biến mất, đồng thời hai cánh tay của nàng bị giữ chặt. Tay phải Ngọc Kiều Long hất ra, thanh kiếm rơi ra cách đó hai bước, đồng thời nhấc gót chân đá về phía sau.
Lý Mộ Bạch kéo nàng qua một bên, sấn lên nhặt kiếm, nhưng thân hình Ngọc Kiều Long lại ngã nhoài về phía trước, nằm đèn lên thanh kiếm, Lý Mộ Bạch lại phóng ra một cước, Ngọc Kiều Long thân hình theo phát cước của Lý Mộ Bạch bắn tung ra song thanh kiếm đã trở lại trong tay nàng, kế đó rê chân lui lại, nhìn Lý Mộ Bạch cười nhạt một tiếng. Lý Mộ Bạch cũng lui lại một bước, gật gật đầu nói:
“Võ nghệ của ngươi quả thật không kém, kiếm pháp thân thủ ta cũng đã nhận ra, chúng ta quả thật là đồng môn. Ngươi là một cô gái, ta cũng không thể quá phận bức bách ngươi, ngươi cũng không nên ngần ngại nói thật với ta đi, rốt lại ngươi là môn đệ của ai?”. Ngọc Kiều Long thở hổn hển nói:
“Ngươi không cần hỏi ta, ta cũng quyết không thể nói cho ngươi biết. Ngay cả Du Tú Liên ta cũng chưa cho biết sư phụ của ta là ai!”.
Lý Mộ Bạch đột nhiên biến sắc. Ngọc Kiều Long từ từ lui lại, hoành kiếm hộ thân, lui xa rất xa. Ý nàng là muốn tới con ngựa của mình nhảy lên bỏ chạy.
Không ngờ Lý Mộ Bạch cũng đi ra phía đường rút thanh kiếm trên yên ngựa của y ra, mau lẹ sấn tới. Ngọc Kiều Long quay người vung kiếm đón đỡ, định chém gãy binh khí của Lý Mộ Bạch, không ngờ thanh kiếm của Lý Mộ Bạch vừa rung lên, quả như đại bàng giương cánh, sức mạnh dồn hết vào mũi nhọn, Ngọc Kiều Long lại phải vội thu kiếm về. Lý Mộ Bạch kiếm này tiếp kiếm khác, không những khống chế được thanh bảo kiếm của nàng mà còn khiến nàng không sao đón đỡ. Lại qua ba bốn hiệp, đột nhiên Ngọc Kiều Long kiếm thế thay đổi, ra chiêu Túng bộ truy phong, lui qua bên trái rung kiếm chém tới.
Nhưng Lý Mộ Bạch đột nhiên đập thanh kiếm xuống vai nàng, nàng thấy cánh tay tê rần, trước mắt sao bay tung tóe. Vừa định lùi lại đổi kiếm qua tay kia, không ngờ Lý Mộ Bạch đã cướp được thanh Thanh Minh kiếm, quay người chạy đi. Ngọc Kiều Long từ phía sau nhảy vọt tới nói:
“Trả kiếm cho ta! Mau trả cho ta !”.
Lý Mộ Bạch song kiếm vung về phía sau một cái, nàng không tránh né, cứ nhảy xổ vào màn kiếm quang, Lý Mộ Bạch vội thu kiếm về, chạy tới cạnh ngựa nhảy lên. Ngọc Kiều Long giơ hai tay đuổi theo nói:
“Trả kiếm ... cho ta!”. Lý Mộ Bạch thúc ngựa phóng đi, một tay cầm hai thanh kiếm, một tay vung roi, lại quay đầu nói:
“Ta không nỡ đả thương ngươi, cũng kể như là đạo nghĩa đồng môn. Để ta hỏi biết được lai lịch của ngươi xong, lúc ấy ta sẽ trừng trị ngươi, thanh kiếm này không thể đưa cho ngươi được. Từ nay về sau nếu ngươi không sửa bỏ lỗi lầm, lại rơi vào tay ta lần nữa, thì ta không tha ngươi đâu”. Ngọc Kiều Long đột nhiên phóng ra một mũi tên, cũng bị Lý Mộ Bạch vung kiếm gạt rơi xuống đất. Lý Mộ Bạch thúc ngựa phóng về phía nam. Ngọc Kiều Long đuổi sát phía sau. Nàng thúc ngựa đuổi mau, lại vù vù vù phóng tên nhưng đều không trúng Lý Mộ Bạch. Con ngựa khỏe của Lý Mộ Bạch trong chớp mắt đã khuất bóng ở chân trời buổi chiều. Ngọc Kiều Long phía sau đuổi riết theo nhưng càng đuổi con ngựa phía trước chạy càng xa, cuối cùng không thấy đâu nữa.
Gió chiều ào ào trên đồng thổi tới, quạ chiều rào rào bay về khu rừng sâu xa xa, ráng chiều rơi xuống ở chân trời, chung quanh vắng vẻ không thấy bóng thanh bảo kiếm đâu, hai tay nàng trống không, toàn thân đổ mồ hôi, hơi thở hổn hển. Trong lòng nàng có một cảm giác rất khó chịu, không kìm được lại rơi nước mắt. Nhưng vừa ứa nước mắt, đột nhiên nàng lại nghiến răng, bụi đất trên người cũng không phủi, lại ra roi thúc ngựa đuổi theo, tiếng vó ngựa rầm rập vang lên một tràng, trong lòng căm tức:
“Ta không đuổi kịp Lý Mộ Bạch ngươi, không đoạt lại được thanh Thanh Minh kiếm của ta, thì thà là ta chết ...”. Con ngựa phi mau, sắc chiều tối dần, Ngọc Kiều Long theo đường phía nam tới một thị trấn nhỏ, lại đi hơn nửa dặm. Chỉ thấy trăng sao đầy trời, màn đêm mênh mông, ngay cả ánh đèn trong thôn xóm cũng không có, không hề nghe thấy bóng người đi, tiếng chó sủa.
Ngọc Kiều Long đột nhiên kìm cương ngẫm nghĩ một lúc, tự nhủ “Lý Mộ Bạch tự phụ võ nghệ thiên hạ vô địch, y đoạt được Thiết Bối lặc của mình quyết không chạy quá xa, biết đâu y trú lại ở thị trấn nhỏ mình vừa đi qua. Y nhất định rất giảo hoạt, biết mình ắt đuổi tới đời nào y chịu chạy suốt đêm? Sớm muộn gì cũng bị mình đuổi kịp”. Lúc ấy Ngọc Kiều Long lập tức quay ngựa trở lại, trong giây lát đã tới thị trấn nhỏ kia.
Ở đó chẳng qua chỉ có khoảng hai ba mươi cửa hiệu, khách điếm đại khái cũng không nhiều. Ngọc Kiều Long tìm tới một nhà, thấy cổng đã đóng, nàng bèn nhìn qua ổ khóa nhìn vào trong, thấy khách điếm này cũng không khác bao nhiêu so với khách điếm mà ban ngày mình đuổi theo chiếc xe dầu bước vào, bên trong cũng rất hỗn tạp, bèn hỏi vọng vào bên trong:
“Mở cửa! Chỗ các ngươi có người nào cưỡi ngựa vào trọ lại không? Y vừa mới tới thôi!”. Người bên trong nghe giọng nói trong trẻo của nàng đều bực bội, tiếng trò chuyện lao xao cũng im bặt. Ngọc Kiều Long dắt ngựa nhìn qua khe cửa, thấy bên trong bóng người nhốn nháo, lại có một làn hơi hôi hám từ khe cửa bốc ra. Ngọc Kiều Long lấy khăn bịt mũi. Người bên trong hạ giọng nói “Là con gái à?”, lại có người nói:
“Có khi là trử con, mặc kệ y! Chưởng quỹ, mau nói với y ở đây không có ai cưỡi ngựa, chỉ có cưỡi cua thôi. Bảo y đi đi, đừng léo nhéo ở đây, giọng trẻ con này bọn ta nghe không được!”. Lúc ấy có người đi chân không hé cánh cửa ra một chút, ồm ồm quắc mắt nói:
“Ở chỗ bọn ta không có đâu! Không có ai cưỡi ngựa cả! Chỉ có cưỡi cua thôi!”. Ngọc Kiều Long tức giận đá vào cánh cửa hai cước, người bên trong chửi ầm lên, nói:
“Tiểu tử! Em gái! Con mẹ mày, làm gì thế? Lại dám đá vào cổng nhà ông nội ngươi à?”. Ngọc Kiều Long tức giận định bắn tên vào trong, đột nhiên lại kìm mình lại, vội dắt ngựa đi. Lại tới một khách điếm khác. Khách điếm này còn rộng hơn một chút, tiểu nhị cũng ăn nói rất dễ nghe. Bên trong có hai chuồng ngựa nhưng dưới mái lại là hai con lừa, không có con ngựa nào. Ngọc Kiều Long ngẩn ra, tiểu nhị nói:
“Ngươi tìm người quen à? Cạnh đây có một khách điếm họ Chu, ngươi cứ thử qua đó tìm xem!”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, khí tức đầy bụng, dắt ngựa lại qua khách điếm ấy, tiểu nhị đón vào hỏi:
“Ngươi tìm người quen à?”. Ngọc Kiều Long không đáp, dắt ngựa vào thẳng chuồng. Thấy trong viện có ánh đèn leo lét, trong chuồng chỉ có bốn năm con ngựa, trong đó một con chính là ngựa của Lý Mộ Bạch.
Ngọc Kiều Long nhìn kỹ một lượt, thấy trên ngựa hoàn toàn không có hành lý, cũng không có bảo kiếm, lúc ấy tiểu nhị đứng bên cạnh đón dây cương trong tay nàng hỏi:
“Đại gia từ đâu tới đây?”. Ngọc Kiều Long khạ giọng đáp:
“Từ Bảo Định tới”. Lại khe khẽ hỏi:
“người cưỡi con ngựa này ở phòng nào?”. Tiểu nhị chỉ vào một phòng nhỏ phía tây nói:
“Phòng ấy đấy, hai người các vị cùng tới à?”. Ngọc Kiều Long vội cản y lại, trừng mắt nói:
“Léo nhéo cái gì?”. Tiểu nhị hoảng sợ giật mình, Ngọc Kiều Long chờ y buộc ngựa đâu đấy xong bèn nói:
“Ngươi cấp cho ta một phòng, cần đơn giản”. Nói xong nàng lại đưa mắt nhìn gian phòng phía tây kia một cái, thấy trong phòng không có chút ánh đèn lửa nào cả. Tiểu nhị đưa nàng tới một gian phòng phía bắc, Ngọc Kiều Long vội bước vào trong.
Tiểu nhị đi rồi, lúc sau mang tới cho nàng một đĩa đèn dầu treo lên trên vách.
Ngọc Kiều Long cố ý quay lưng lại phía ánh đèn, tiểu nhị hỏi:
“ngươi ăn gì không?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không, ta ăn rồi”. Tiểu nhị lại hỏi:
“mang nước tới cho ngươi nhé?”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu. Tiểu nhị quay ra. Đột nhiên Ngọc Kiều Long nói:
“Mang cho ta thuốc lá và hỏa tập!”. Tiểu nhị đứng ở cửa dạ một tiếng rồi đi. Ngọc Kiều Long bỏ cái nón rơm xuống đứng yên lặng nghe động tĩnh ở dãy phòng phía tây, nhưng không nghe thấy gì, chỉ có tiếng trò chuyện của khách khứa trong phòng nói về việc buôn gạo. Trong chuồng ngựa chênh chếch bên cạnh có tiếng ngựa gõ móng xuống đất, ở viện trước có tiếng ròng rọc kéo nước . Ngọc Kiều Long đột nhiên lại cảm thấy rất buồn phiền. Lại chờ thêm một lúc, tiểu nhị mang tới cho nàng một bình nước, một chén trà, một cái hỏa tập, hai thanh đóm, Ngọc Kiều Long lập tức nhận lấy.
Tiểu nhị hỏi nàng cần chăn nệm không, nàng chỉ lắc đầu, tiểu nhị lại bước ra khỏi phòng.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long đóng cửa lại nhìn quanh một vòng, thấy trên cái giường đất chỉ có tấm chiếu cói và hai cái gối sạch. Loại phòng thế này thì nàng chưa từng ngủ qua. Đồng thời cảm thấy mình tay không tấc sắt, kiểm điểm lại nỏ tiễn chỉ còn sáu mũi tên. Nàng lại từ chiếc nỏ tiễn nghĩ tới La Tiểu Hổ, bất giác lại đau xót, nhớ nhung, lại căm hận. Lại nhớ tới cha mẹ, nàng bất giác rơi nước mắt. Ngần ngừ một lúc, đột nhiên lại lau nước mắt, thổi tắt ngọn đèn, ném chiếc mũ rơm lên giường, nhẹ nhàng đẩy cửa bước ra, đứng yên lặng dưới mái hiên.
Đứng suốt hồi lâu, nghe tiếng ròng rọc kéo nước ở viện ngoài đã tắt, các phòng bên cạnh cũng đã tắt đèn đi ngủ, mấy con ngựa trong chuồng cũng không hí nữa, tiểu nhị cũng không trở lại, lại nghe xa xa có tiếng trống báo canh ba.
Nhìn quanh thấy vắng vẻ, trên trờ sao sáng dày đặc, bên cạnh vầng trăng tàn, mây mỏng như tấm the lờ lững trôi qua trên nền trời tối đen, khiến sao trời cứ lập lờ lúc tối lúc sáng. Gió xuân rất nhẹ, hiu hiu thổi tay áo nàng, nàng bèn xắn xắn tay áo, tay nắm chặt hỏa tập, từ từ đi về phía gian phòng của Lý Mộ Bạch.
Vừa đi tới trước phòng, đột nhiên nghe trong phòng có tiếng người cao giọng nói:
“Nếu ngươi không sửa bỏ lỗi lầm, ta cũng không kể gì tới tình nghĩa đồng môn, bất kể ngươi là đàn ông hay đàn bà, ta cũng không tha ngươi nữa đâu!”.
Ngọc Kiều Long giật nảy mình, vội vàng ngồi thụp xuống. Lý Mộ Bạch lại sang sảng nói vọng ra:
“Ta đã sớm thấy rồi, võ nghệ của ngươi ắt có liên quan tới Á hiệp, nhưng vì ngươi là một nữ nhân, ta không muốn bức bách ngươi phải nói.
Ta nói cho ngươi biết, võ nghệ của ngươi còn kém lắm, không thể sính cường được đâu! Thanh bảo kiếm đã trở về tay ta thì ngươi đừng có mơ mà cướp lại được. Ta không giết ngươi, nhưng nếu ngươi lại làm chuyện gì xấu xa, bại hoại thanh danh của phái Cửu Hoa ta thì ta cũng không thể chiếu cố ngươi được nữa!”. Ngọc Kiều Long ngồi xổm dưới đất vẫn không trả lời, đột nhiên cửa phòng phía bắc mở ra, một người khách bước ra, đại khái như muốn vào nhà xí, Ngọc Kiều Long vội nhảy lên nóc nhà, xoay người vù một tiếng, một mũi tên bắn vào người khách kia, người ấy ôi chao một tiếng nằm phục xuống đất, hoảng sợ la lên:
“Có gian tặc! Trời ơi! Bắn trúng đùi ta một mũi tên rồi! Đau quá trời ơi!”. Lý Mộ Bạch trong phòng tức giận quát một tiếng:
“Ác tặc, ngươi nhất định bắt ta phải giết ngươi phải không?”. Bùng một tiếng cánh cửa mở tung, Lý Mộ Bạch cầm kiếm vọt ra, người khách trúng tên kia đau quá cào bới loạn lên dưới đất. Ngọc Kiều Long nhân lúc ấy nhảy xuống nép người lỏn vào phòng. Lý Mộ Bạch quay người vung kiếm, Ngọc Kiều Long vội đóng chặt cửa phòng, đồng thời vội vàng đánh hỏa tập lên, cầm lửa soi khắp phòng, chỉ thấy trên giường có một chiếc chiếu cói, lất chiếu lên, thấy dưới chiếu có một thanh bảo kiếm nhưng lag thanh kiếm của Lý Mộ Bạch chứ không phải là thanh Thanh Minh kiếm.
Lúc ấy người trong viện đã ồn ào thức dậy, Lý Mộ Bạch cầm thanh Thanh Minh kiếm đập vào cửa, tức giận quát:
“Ngươi ra đây! Ta làm sao tha được bọn cường đạo ác tặc làm bậy trước mặt ta thế này?”. Ngọc Kiều Long cầm thanh kiếm nhảy vọt ra ngoài. Vừa mới ra khỏi cửa, Lý Mộ Bạch đã một kiếm vung ra, choang choang một tiếng, thanh bảo kiếm trong tay nàng đã bị chém đứt đôi.
Nửa thanh kiếm gãy trong tay nàng cũng không dám vứt đi, lại nhảy trở vào trong phòng. Nàng trước tiên ném chiếc đèn dầu ra, Lý Mộ Bạch ở ngoài tức giận chửi mắng, Ngọc Kiều Long lại bắn ra hai mũi tên, kế tiện tay châm lửa vào chiếc chiếu cói trên giường, lúc bấy giờ ngọn lửa đột nhiên cháy bùng lên.
Lý Mộ Bạch vừa gọi người tới cứu hỏa, vừa đứng bất động, cầm kiếm chờ Ngọc Kiều Long trong ánh lửa xông ra, nhưng Ngọc Kiều Long đời nào dám ra?
Lúc ấy khói đã tràn đầy trong phòng, ngọn lửa bừng bừng bám vào giấy dán cửa sổ, lại lập tức cháy tới đầu Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội vàng lui lại bức tường phía sau, bị khói làm ho sặc sụa, đột nhiên tấm phên bốc cháy đổ xuống cách nàng không đầy nửa thước, nàng hoảng sợ kêu lên một tiếng tung người nhảy vọt lên, vươn tay nắm xà nhà. Ngọn lửa bốc cháy trên người nàng, một chiếc hài của nàng cũng bén lửa, bên ngoài tiếng người ầm ĩ, nước cũng đã hắt từ cửa sổ vào, nước gặp lửa lại biến thành khói mù mịt. Ngọc Kiều Long choáng váng cơ hồ buông tay rơi xuống, nàng lúc bấy giờ ngay cả một hơi thở cũng không thở được, một tay nắm chặt xà nhà, một tay vung nửa thanh kiếm chém mạnh lên nóc phòng. Nàng vô cùng hoảng sợ, liên tiếp chém hai ba mươi nhát mới thấy rơm đất trên nóc phòng bằng đất rơi xuống, xuất hiện một khoảng trống. Khói trong nóc phòng đều xông thẳng lên, thân hình Ngọc Kiều Long cũng theo làn khói vọt ra.
Lên tới nóc phòng, nàng bèn nhảy xuống phía sau, đó là một khoảng sân trống. Nàng vứt nửa thanh kiếm gãy, hít sâu mấy hơi, phủi phủi lại quần áo, thấy trong phòng khói dày cuồn cuộn bốc ra, lửa cháy bừng bừng, càng lúc càng lớn. Ngọc Kiều Long vội vàng tránh ra xa. Nàng đi về phía nam, phi thân lại trở lên nóc chuồng ngựa, đứng ở trên nhìn xuống, chỉ thấy căn phòng Lý Mộ Bạch ở đã trở thành một cái hang lửa. Trong viện rất nhiều người xách thùng nước chạy đi chạy lại. Người ở các phòng bên cạnh cũng vội tới dập lửa, tiếng la thét ầm ĩ, tiếng ròng rọc cót két múc nước ở viện trước vang lên không ngừng. Ngọc Kiều Long nhìn vào đám đông, thấy Lý Mộ Bạch cũng đang chạy đi chạy lại. Y chạy cũng nhanh như mọi người, hắt nước lên cao nhất, vô cùng nhanh nhẹn, sau đó lại vội vàng chạy ra viện trước lấy nước. Ngọc Kiều Long thấy thanh Thanh Minh kiếm cài trên lưng y, lúc ấy y chỉ nghĩ tới việc dập lửa, đã không nghĩ tới chuyện tìm Ngọc Kiều Long, vả lại mọi người đều nghĩ Ngọc Kiều Long phóng lửa tự thiêu, lúc ấy đã cháy thành tro trong đám lửa, không ai nhìn tới chỗ chuồng ngựa.
Ngọc Kiều Long bèn từ từ vòng ra sau chuồng ngựa leo xuống, hòa vào đám người nhốn nháo. Lý Mộ Bạch xách một thùng nước mau lẹ chạy tới, nàng cũng chạy theo sau. Khi Lý Mộ Bạch nhấc tay hắt nước. Ngọc Kiều Long nhân lúc bất ngờ đột nhiên giật thanh Thanh Minh kiếm trên lưng y. Lý Mộ Bạch xoay tay đập cái thùng lại, đánh Ngọc Kiều Long ngã lộn nhào, hất một người cứu hỏa khác lảo đảo. Ngọc Kiều Long vội nhảy bật dậy, ào một tiếng nhảy lên phòng phía bắc. Người phía dưới đều la ầm lên “Gian tặc chạy rồi!”.
Ngọc Kiều Long vội nhảy qua nóc phòng chạy đi, nàng vội ko chọn đường, đạp lên rất nhiều nóc nhà mới chạy ra khỏi thị trấn nhỏ ấy. Lý Mộ Bạch đã phía sau đuổi tới. Ngọc Kiều Long cứ chạy vào màn sương dày đặc tối om trước mặt, đầu đập vào một gốc cây rất đau, nhưng nàng như con mèo rừng trèo luôn lên cây, Gốc cây này rất to, nàng trèo lên trên tìm một chỗ chạc cây ngồi xuống, thanh Thanh Minh kiếm cầm chặt trong tay, không ngừng thở dốc. Nàng núp trên cây như một con chim cú, không ngừng nhìn xuống phía dưới nhưng hồi lâu vẫn không thấy Lý Mộ Bạch đuổi tới. Đại khái Lý Mộ Bạch tự biết không thể đuổi kịp nên lại quay về dập lửa.
Ngọc Kiều Long tìm trăm phương ngàn kế mới lấy lại được thanh bảo kiếm Thanh Minh trong tay danh hiệp Lý Mộ Bạch, chuyện đó cũng rất đáng kiêu ngạo. Nhưng nàng không kìm được đau lòng vì nghĩ lại thủ đoạn phóng hỏa quá độc ác, quá hèn hạ. Trước kia sư phụ Cao Lãng Thu của mình từng nói “Còn có gái khuê các, Phượng nhỏ trỗi ưng thanh”, lại nói với Cao sư nương “Ta đã nuôi dưỡng cho nhân gian một con độc long!”, đến nay không ngờ lời y đều đúng!

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 10**

Choang choang đao kiếm ba hiệp đuổi một con rồng
Rắc rắc gió mưa nửa đêm đuổi bọn cướp

Ngọc Kiều Long trong lòng căm giận, vì Bích nhãn hồ ly đã chết, mình ở Bắc Kinh lại nghe lời Du Tú Liên khuyên, vốn đã im hơi giấu vết, không muốn sinh sự nữa. Nhưng sau đó lại cứ bị người ta bức bách, một là Lưu Thái Bảo, hai là Lỗ Quân Bội, mà đáng hận nhất là La Tiểu Hổ. Y đã không có chí khí, gây chuyện ở kinh sư, hôm cản kiệu cưới đã khiến mình mất mặt trước mọi người, lại võ nghệ cũng không cao cường, gây ra tai họa xong thì cắm đầu chạy trốn.
Nhớ lại lúc ở sa mạc, thảo nguyên, trong gian nhà kia, mình đúng là một bước lỡ lầm hờn vạn thuở, lại xoay chuyển ý nghĩ, La Tiểu Hổ từ nhỏ bất hạnh rơi rụng phiêu bạt, khó mà làm quan, muốn gặp mình cũng không gặp được, mình lại muốn bỏ y lấy Lỗ Quân Bội, quả thật cũng không nên trách y!
Thương tâm một lúc, lại phục xuống cành cây khóc lóc, trong lòng đau buốt, cổ tay cũng tê rần, cơ hồ làm rơi thanh kiếm xuống đất. Nàng đứng dậy lấy lại tinh thần, kìm nỗi đau thương, từ trên cây nhảy xuống. Nhìn quanh bốn phía, màn đêm mênh mông, chỗ thị trấn cũng không còn ánh đèn lửa, chỉ có một làn hơi mù dày đặc trôi bồng bềnh, càng lúc càng tan đi, biết là đèn lửa trong khách điếm đã tắt, Lý Mộ Bạch trong chớp mắt sẽ đuổi tới. Cho nên nàng vội vàng bước đi, dưới chân chỉ còn một chiếc hài, cảm thấy vô cùng bất tiện, vả lại đi một lúc lại cảm thấy bàn chân đau không chịu nổi, lúc ấy bèn ngồi xuống. Nghỉ suốt nửa giờ lại đi tiếp, cũng không biết là qua bao nhiêu đường đất, chỉ nghe phía trước có tiếng chó sủa, có một rặng cây đen ngòm, nàng liền biết phía trước có thôn trang. Nàng vì không muốn gây sự nữa nên vội đi vòng qua, cứ đạp lên ruộng lúa của người ta, nhưng vì lúa cỏ đâm rách tất, chân lại càng đau. Nghỉ ngơi ba bốn lần, nhìn chòm sao Bắc đẩu trên trời lúc ấy mới biết là mình đã đi về phía tây nam rất xa, nhưng trời đã hửng sáng. Nàng bèn tìm chỗ nghỉ ngơi, ngồi ở dưới đất, toàn thân mỏi nhừ, đầu óc cũng tối sầm, hai tay giữ chặt thanh Thanh Minh kiếm, bất giác thiếp đi.
Ngủ được hồi lâu, chợt thấy rất lạnh, quần áo trên người bị sương thấm ướt, trên mặt cũng có caid gì rất ngứa, vừa mở mắt ra nhìn, nguyên là mình nằm ở cạnh một ngôi chùa cổ, dưới một cây liễu lớn. Tơ liễu óng ả như bông rơi xuống mặt nàng, nàng trở mình ngồi dậy nhấc thanh kiếm vung hai nhát chém đứt một cành liễu. Nàng nhìn lại mình xem như thế nào :
chân không có tất, đi một chiếc hài ...
Nếu chỗ này gần tiểu trấn có ánh đèn lửa thì nàng sẽ tới lấy ngựa, lại liều mạng quyết đấu một phen sinh tử với Lý Mộ Bạch. Chim én bay liệng trên đầu nàng, dáng vẻ vô cùng nhàn nhã, như có ý cười nhạo nàng. Ánh nắng mai tỏa lên trên núi phía đông, soi lên đám mây xanh như vẩy cá chồng chất trên trời biến thành màu hồng. Ruộng lúa, nương ngô dưới đất như rắc một lớp cát vàng, không ngừng theo gió lay động. Phong cảnh này có nét giống thảo nguyên ở Tân Cương. Ngọc Kiều Long đứng lên ngẩn ngơ đi vài bước, tiếng chim kêu ríu rít bên tai mường tượng như hỏi nàng “Bây giờ ngươi định làm gì?”. Nàng lại cúi đầu nhìn nhìn, thấy thanh kiếm bị ánh nắng soi vào phát ra ánh sáng xanh, bèn cắn răng tự nhủ “Không hề gì!”. Bèn cởi áo bào xanh ra, gói thanh kiếm vào, bên trong mặc một chiếc áo lam. Có điều bộ quần áo này hơi nhỏ, càng dễ bị người ta nhìn ra nàng là phụ nữ. Nàng cũng hiểu rằng phụ nữ cải trang đàn ông vốn chỉ có thể qua mặt được kẻ ngu, còn người từng trải giang hồ thì vừa nhìn là nhận ra ngay.
Nàng sửa sang quần áo, dựa vào gốc cây, tháo bím tóc trên đầu ra, lấy tay làm lược chải, định tết thành bím lại. Lúc ấy chợt thấy xa xa có ba chiếc xe lừa, nàng nghĩ thầm “Thật hay quá, hiện mình trong người đang có tiền, cứ ra bảo họ cho mình thuê một chiếc”. Lúc ấy nàng cũng không nhìn ngó gì tới bím tóc, cứ để đầu tóc xõa tung, cầm thanh Thanh Minh kiếm chạy ra đón đường, vừa chạy vừa gọi:
“Đứng lại, đứng lại, xe, đứng lại!”. Khi nàng chạy tới gần, người trên xe đã nhìn thấy nàng vẫy tay, tiếng nàng gọi cũng đã vang tới, ba chiếc xe kia mới lần lượt dừng lại. Trên càng mỗi chiếc xe đều có một người đàn ồn ngồi, trong đó một người khoảng bốn mươi tuổi, vóc dáng cao lớn nhảy xuống xe hỏi:
“Có chuyện gì thế?”. Ngọc Kiều Long đứng thẳng lên kìm hơi thở lại, thấy ba chiếc xe đều cắm cờ tam giác màu trắng viết hai chữ Hùng Viễn. Ngọc Kiều Long hơi kinh ngạc, hoi:
“Các ngươi là bảo tiêu à?”. Người kia lắc đầu nói:
“Không phải, bọn ta là buôn bán, chữ trên cờ là tên hiệu của bọn ta, ngươi muốn gì?”. Ngọc Kiều Long vuốt tóc ra phía sau một cái, nói:
“Ta là người phủ Bảo Định, cũng đi buôn, ta buôn bán vàng ngọc. Ông chủ ta sai ta tới phủ Đại Danh mua hàng, đêm qua tới đây gặp phải cường đạo, cướp hết hành lý của ta bỏ đi, may mà còn chưa giết ta. Ta ngủ ở khu mồ mả kia một đêm, hôm nay muốn đi mà không đi nổi. Các vị xem ta chạy mất cả một chiếc hài, ta từ nhỏ thân thể ốm yếu, cha ta nuôi nấng như con gái, không có xe quả thật ta không đi được. Xin các ngươi giúp đỡ nhường cho ta một chiếc xe, chỉ cần tới phía trước tìm được huyện thành hoặc thị trấn lớn ...”.
Người đối diện chỉ về phía tây nam nói:
“Cách đây ba mươi dặm chính là huyện thành”. Ngọc Kiều Long gật đầu nói:
“Vậy thì tốt quá, chỉ cần tới đó ta sẽ xuống trả xe lại cho các ngươi, còn trả cho các ngươi hai mươi lượng bạc ...”, rồi vỗ vỗ vào hông nói:
“Ta vẫn còn tiền”. Lại cười khẽ nói:
“Được mà! Xin các ngươi giúp cho!”. Thái độ của nàng khiến người đối diện sửng sốt nhìn chằm chằm, lắc lắc đầu nói:
“Không được! Xe của bọn ta đã chật, làm sao cho ngươi đi được? trong cái áo ngươi cầm cái gói gì thế?” Ngọc Kiều Long trở mặt nói:
“Ngươi không cần hỏi! Ta có ý tốt thuê xe của các ngươi, các ngươi không biết cao thấp cho ta là không có tiền, ta còn tiền đây”. Rồi lấy trong túi ra một nén vàng đưa cho mọi người nhìn, dưới ánh nắng cứ lóe lên. Xe sau có người bước xuống, trong đó có một người khoảng ba mươi tuổi, rất gầy gò, quả thật không giống bảo tiêu. Người ấy bèn gọi:
“Lại đây, lại đây, có gì cứ nói, đừng gây sự!”, rồi đưa mắt nhìn đồng bạn một cái, kế nói với Ngọc Kiều Long:
“Ngươi cất vàng đi đã. Cái đó may là ngươi cho bọn ta nhìn thấy. Nếu để người khác nhìn thấy thì đừng nói là ba mươi dặm, ngay ba bước ngươi đi cũng không được.
Xem dáng vẻ của ngươi đại khái là mới đi xa nhà lần đầu”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nói:
“Ngươi đừng rườm lời!”. Người kia cười nói:
“Được rồi, thì không rườm lời. Bọn ta cũng không cần vàng của ngươi, ngươi đã là người mắc nạn như thế thì bọn ta cũng không thể không làm chuyện tốt. May mà ở đây cách huyện thành có ba mươi dặm, bọn ta đi bộ ba mươi dặm, ngươi cứ lên xe ta đi!”. Ngọc Kiều Long hỏi:
“Ở đây thuộc huyện nào thế?”. Người kia nói:
“Ở đây à? Đây chính là phủ Đại Danh! Đi ba mươi dặm nữa thì tới phủ Đại Danh, ngươi lên xe đi!”.
Ngọc Kiều Long nghe thế rất mừng rỡ, nghĩ thầm:
“vào tới thành Đại Danh, đầu tiên phải mua một đôi hài, tìm một khách sạn nghỉ ngơi một đêm, sau đó tìm mua một con ngựa đi”. Nhưng đi đâu trước? Quay lại chỗ cũ tìm con mèo hay trở lại tìm Tú Hương? Lúc bấy giờ nàng không sao quyết định. Lên xe rôi, nàng lại không yên tâm về mấy người kia nên không bước vào trong, chỉ ngồi trên càng xe, thanh kiếm đặt trên đùi, vươn tay vuốt vuốt bím tóc. Chiếc xe lại lăn bánh, người đánh xe không ngừng liếc liếc vào mặt Ngọc Kiều Long, dường như y ó chút nghi ngờ sợ sệt.
Lúc ấy người cao gầy kia nói với hai người bạn mấy câu rồi lên chiếc xe trước, hai người này bước theo xe, người gầy lại nói:
“Cửa hiệu của ngươi ở Bảo Định tên gì? Ngươi có biết Tăng Phúc Bách Sư lâu không?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không biét, cửa hiệu bán vàng ngọc của bọn ta tên tụ Bảo, chủ nhân là Hắc hổ Đào Hoằng”. người gầy nghe thế biến sắc, kế lại cười nói:
“Tên họ của Đào đại gia bọn ta ngưỡng mộ đã từ lâu, y quả rất có tiền, cũng là một hảo hán ...” Ngọc Kiều Long nói:
“Ta họ Long”. Người cao gầy gật đầu nói:
“Ồ, té ra là Long Chưởng quỹ, cửa hiệu vàng ngọc của ngươi chắc là buôn bán phát tài, mua bán có lợi lắm. một người trẻ tuổi hơn bên cạnh kéo người gầy một cái, hai người cố ý lùi lại phía sau, cúi đầu nói với nhau mấy câu. Ngọc Kiều Long tuy cũng thấy mấy người này rất khả nghi, nhưng mình có thanh bảo kiếm hộ thân, gặp cái gì cũng không sợ! Cho dù chiếc xe này đưa mình tới sào huyệt của bọn cướp hay Lý Mộ Bạch đuổi tới cũng không sợ, lúc ấy không nói câu nào. Bện bím tóc xong, nàng lại ngầm đeo chiếc tiểu nỏ tiễn vào tay.
Lúc ấy ba chiếc xe đã đi rất xa, trên đường bằng phẳng, đều rất sung sức nên đi được một lúc đã thấy tường thành xa xa, Ngọc Kiều Long bèn chỉ về phía đó nói:
“Đây là tường thành phủ Đại Danh à?”. Hai người gật gật đầu. Ngọc Kiều Long trong lòng sinh nghi bèn hỏi:
“Ồ, ngươi họ gì?”. Người cao gầy nói “Ta họ Thôi”. Lúc ấy ngôi thành phía trước đã càng lúc càng hiện rõ, đã còn rất gần, trên đường có rất nhiều người đi lại, bên đường cũng có quán trà. Tới cạnh một quán trà, Ngọc Kiều Long đột nhiên nhảy xuống xe, nhìn người họ Thôi nói:
“Các ngươi lên xe đi! Ta chiếm xe của các ngươi quá lâu, thật xin lỗi. Các ngươi tính bao nhiêu tiền?”. Người họ thôi nói:
“Chưởng quỹ ngươi ngồi xe một lúc mà tính toán cái gì? Bọn ta đâu muốn lấy tiền! Nhung ngươi đi với bọn ta vào thành được không? Tới chỗ bọn ta uống rượu”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không cần, cám ơn các ngươi nhé! Hẹn gặp lại”. Người họ Thôi ngẩn ra, người trên xe đều dưa mắt nhìn y. người cao lớn lại tức giận nói:
“Đi thôi! Vào thành mau! Ngươi không phải mời Thần Tài về nhà đấy chứ!”. Họ Thôi cũng gật gật đầu nhìn Ngọc Kiều Long nói:
Hẹn gặp lại!”, rồi cả bọn cùng lên xe.
Ngọc Kiều Long nhìn theo ba cỗ xe chạy về phía thành, nàng lúc ấy còn mang một chiếc hài, bước vào một quán trà cạnh đường. Trong quán trà còn bán miến, bên ngoài có rạp bằng tre, ở dưới có mấy cái bệ thấp bằng gạch làm bàn.
Ở đó có không ít người ngồi, đều phanh áo ra, giống như đám đánh xe bán rau.
Họ nhìn Ngọc Kiều Long một cái, nhất là Ngọc Kiều Long dưới chân chỉ có một chiếc hài. Họ đều nhìn chằm chằm vào người nàng, nghiền đầu ghé tai nhao nhao bàn tán, đoán mò. Ngọc Kiều Long thì cứ đi thẳng vào trong, chọn một cái bàn ngồi xuống, cái áo gói thanh kiếm đặt lên bàn, lại gọi:
“Chủ quán, mang cho ta một bình trà, rồi mang miến ra, mau mau lên!”. Nàng quả thật đang rất đói.
Chủ quán là một người to béo, ngực áo phanh ra, dạ một tiếng, bên cạnh có một phụ nữ, bàn chân nhỏ, da mặt vàng, răng đen, dường như là vợ chủ quán, lại nhìn nhìn Ngọc Kiều Long mấy lần, hạ giọng hỏi chồng ý tứ là bà ta không biết Ngọc Kiều Long là nam hay nữ. Chồng bà ta bèn nói:
“Mau mang trà cho người ta đi, hỏi ít thôi!”.
Trong phòng này nồi miến sôi bốc ra hơi nóng, mấy ấm nước cũng đang réo lên rất nóng. Cửa thì vẫn mở, phía ngoài có hai người mặc áo trắng trông giống thợ hồ đang trò chuyện ở đó, Ngọc Kiều Long không nghe được câu nào. Lát sau người đàn bà kia mang một chén trà sứt quai ra cho Ngọc Kiều Long, nàng bèn hỏi:
“Chỗ các ngươi đây là phủ Đại Danh phải không?”. Người đàn bà sửng sốt. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Chỗ các ngươi tên là gì?”. Người đàn bà nói:
“Chỗ này là huyện Cự Lộc”. Ngọc Kiều Long tự nhủ nếu là huyện Cự Lộc thì sao họ Thôi lại lừa mình, lại nói đây là phủ Đại Danh, y có ý gì? Nàng không khỏi sinh nghi, lại muốn bỏ đi lập tức, nhưng lại ngán ngẩm vì dưới chân chỉ có một chiếc hài, đi đâu cũng bị người ta nhìn ngó. Lúc ấy bèn cố ý làm ra vẻ ung dung gật gật đầu, hỏi người dàn bà:
“Gần đây có chỗ nào bán hài không?”, rồi nhấc chân lên cho bà ta xem, cười nói:
“Ngươi thấy đấy, ta vì đi đường nên rách mất một chiếc hài. Ta tưc giận cởi ra vứt đi luôn, gần đây có chỗ nào bán hài không?”.
Người dàn bà nhìn nhìn chiếc hài bằng đoạn xanh của Ngọc Kiều Long, chiếc này làm bằng lụa Bạch lăng, bà ta chưa thấy người đàn ông nào có bàn chân nhỏ như thế, lại còn chiếc tất rất hoa lệ. nhưng chiếc tất dính đầy bùn đất, nhất là phía dưới cũng lấm lem như đế hài, chẳng qua chỉ còn nhìn thấy thấp thoáng, phía trên có mấy đóa hoa thêu bằng chỉ kim tuyến rất khéo. Người dàn bà ấy sửng sốt lắc đầu nói:
“Chỗ tôi không có bán hài, phải vào trong thành mới mua được”.
Đột nhiên Ngọc Kiều Long nhìn thấy dưới mái rạp có hai người, ở đó có rất nhiều người ăn miến uống trà, vừa nhìn thấy hai người ấy vào lập túc hoảng sợ ngẩn ra. Vì hai người kia đều đội mũ có dây buộc màu hồng, sau lưng còn giắt xích khóa, lưng đeo đao, đều là người của nha môn. Ngọc Kiều Long thì không hề để ý gì, vì lúc nàng ở Bắc Kinh, ở Tân Cương thì dưới quyền cha nàng có rất nhiều quan nhân như thế, Những người ấy đối với một tiểu thư như nàng không ai không cung cung kính kính, thấy nàng thì ngay cả mí mắt cũng không dám ngước lên. Nàng lại rót một chén trà nữa, trước tiên rửa rửa kỹ cái chén, còn sợ không sạch sẽ, lại cau mày nói:
“Chén trà của quán các ngươi bẩn quá, đổi cái chén khác đi!”. Lúc ấy hai người sai quan kia đã bước vào phòng, không có chút nào lễ phép, nhìn chằm chặp vào nàng. Nàng cũng trợn mắt nhìn lại, Người đeo xích khóa bước tới hỏi:
“Ngươi từ đâu tới?”. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt nói:
“Bảo Định”. Viên sai quan lại hỏi:
“Ngươi từ Bảo Định tới, sao lại nói giọng Bắc Kinh?”. Ngọc Kiều Long trợn mắt nói:
“ta là người Bắc Kinh”. Viên sai quan lại hỏi:
“Ngươi làm gì ở Bắc Kinh?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi quản được à? Ta không phải là trộm cướp, các ngươi hỏi cái gì?”. Viên sai quan đưa tay định cầm cái áo có thanh kiếm bên trong trên bàn hỏi:
“Cái gì trong này?”.
Ngọc Kiều Long vội đưa hai tay đè thanh kiễm xuống, giận dữ nói:
“Các ngươi không được tùy tiện đụng vào đồ vật của ta!”. Hai viên sai quan nhất tề cao giọng quát tháo, nói:
“Mau bày ra để bọn ta xem trong này là cái gì! Lai lịch của ngươi không rõ ràng”. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Các ngươi muốn xem cũng được! Nhưng các ngươi phải tránh ra một chút, không được động đậy ...Xem đây!” rồi lật cái áo ra, để lộ thanh Thanh Minh kiếm sáng loáng. Viên sai quan cũng đồng thời tuốt yêu đao ra, người bên ngoài đều đứng cả dậy, bước tới cửa sổ nhìn vào. Ngọc Kiều Long cười khẽ một tiếng nói với hai viên sai quan:
“Các ngươi đừng nghi ngờ bậy bạ, ta không phải là kẻ xấu, thanh kiếm này là ta mang theo để phòng thân thôi!”.
Viên sai quan kia đưa đao cho bạn y, khua khua chiếc xích khóa nói:
“Ngươi cũng đừng phân bua, đã có người báo lại chuyện của ngươi rồi. Ngươi trai không ra trai gái không ra gái, dưới chân chỉ có một chiếc hài, trong túi lại có vàng, nói chuyện thì môi lừa không ăn nhập gì với mõm ngựa, quá nửa là giặc cướp rồi. Nào, đừng để bọn ta mất công, mau mau chịu khóa, tới nha môn sẽ nói chuyện!”. Ngọc Kiều Long hoảng hốt cầm thanh kiếm ầm một tiếng đạp lên bàn, từ bàn nhảy qua cửa sổ ra ngoài, người bên ngoài hoảng sợ chạy toán loạn.
Hai viên sai quan trong phòng nhảy ra đuổi theo, một người vung đao, một người rung xích khóa, đều nói:
“Ngươi định chạy à, nào, giữ cô ta lại!”. Ngọc Kiều Long vung bảo kiếm một cái, không ai dám xông vào bắt nàng, nàng hít sâu một hơi nói:
“Các ngươi không được đổ oan cho ta, ta là người có lai lịch, cha ta là quan lớn trong kinh!”. Viên sai quan hoành đao hỏi:
“Cha ngươi là quan gì? Ngươi nói đi? Ngươi tên họ gì. Ngọc Kiều Long ngần ngừ chưa nghĩ ra câu nào để nói, lúc ấy chợt có một con ngựa từ phía nam phóng tới như bay, người trên ngựa luôn miệng gọi:
“Đừng khóa cô ta, đừng khóa cô ta! Đó là bạn ta, không phải người xấu, ta bảo đảm cho cô ta!”.
Ngọc Kiều Long giật nảy mình, quay đầu lại nhìn, trong đám bụi mù mịt có một đại cô nương khoảng hai mươi ba hai mươi bốn tuổi toàn thân mặc y phục màu xanh dáng vẻ rất xinh đẹp nhảy xuống ngựa, té ra là Du Tú Liên. Ngọc Kiều Long vội thu kiếm lùi ra vài bước. Du Tú Liên một tay cầm roi bước tới.
Ngọc Kiều Long lại ngờ nàng định giúp quan quân bắt mình, vội nhảy qua bên cạnh, thanh bảo kiếm trên tay chúc xuống, chân xoạc ra hình chữ đinh, nhìn Du Tú Liên chằm chằm, đồng thời lại đề phòng hai viên sai quan. Du Tú Liên nhìn thấy dáng vẻ của nàng như thế cũng không nhìn xuống chân nàng, bất giác cười một tiếng, lại nhìn qua hai viên sai quan nói:
“Đây đúng là bạn ta, cũng là một nữ bảo tiêu, từ nhỏ cũng như đàn ông, đi lại khắp nơi. Tính nết cô ta rất tệ hại nhưng con người rất đáng tin cậy, mới rồi bọn Thôi Tam lầm đấy! Bây giờ ta bảo đảm, hai người các ngươi đừng bắt cô ta!”. Hai viên sai quan cũng bật cười.
Một người rút đao lại,nói:
“Bọn ta cũng không muốn khóa cô ta ngay, đầu tiên có hỏi cô ta, nhưng cô ta lại không chịu nói thật! Được rồi, Du cô nương đã quen biết thì bọn ta không nghi ngờ cô ta nữa. Nhưng Du cô nương nên khuyên cô ta ăn mặc khác đi. Bộ dạng trai không ra trai gái không ra gái thì cho dù không phải là người xấu cũng bị nghi ngờ là người xấu!”. Người bên cạnh cũng phá lên, đều ngắm nhìn Ngọc Kiều Long như vật gì hiếm có.
Hai viên sai quan đi rồi, Du Tú Liên bước qua thân mật kéo tay Ngọc Kiều Long, cười nói:
“Ta thật không ngờ ngươi lại tới đây. Đi mau, về nhà ta đi!”.
Cạnh đường có một chiếc xe lừa rất cũ, người đánh xe cũng đang uống trà ở đó.
Du Tú Liên bèn thuê chiếc xe ấy, đẩy Ngọc Kiều Long lên, Ngọc Kiều Long ngần ngừ. Lúc ấy vợ chủ quán trong nhà chạy ra, nói với Ngọc Kiều Long:
“Miến nấu xong rồi, ngươi có ăn không?”. Du Tú Liên xua tay nói:
“Không cần nữa, để ta bảo người trả tiền cho ngươi sau”. Vợ chủ quán cười nói:
“Không sao đâu Du cô nương!”. Bà ta đối với Du Tú Liên tỏ vẻ cực kỳ cung kính. Người chủ quán lại cầm chiếc áo của Ngọc Kiều Long ra. Ngọc Kiều Long bước lên xe, Du Tú Liên lên ngựa đi bên cạnh xe, thẳng về phía tường thành.
Vừa đi, Du Tú Liên lại không ngừng trò chuyện với Ngọc Kiều Long trong xe, hoi:
“Đức ngũ tẩu và con dâu khỏe chứ?”, “Khâu thiếu nãi nãi bây giờ ra sao? Lúcùn đi có gặp chị ấy không?”. Ngọc Kiều Long không đáp câu nào, Du Tú Liên cũng không tiện hỏi nữa.
Trong giây lát xe ngựa đã đi tới cửa bắc huyện Cự Lộc, chỗ đó rất gần cổng thành, người ở càng đông đúc. Ngọc Kiều Long bất giác thấy tinh thần căng thẳng, chợt thấy Du Tú Liên phóng ngựa lên trước, đi không xa đột nhiên kìm ngựa lại, phía tây con đường ấy là một tòa nhà trước cổng có che rạp rộng rãi, trên bức tường vôi trắng có tấm biển viết mấy chữ đại tự “Hùng Viễn tiêu điếm”.
Ngọc Kiều Long lúc ấy mới biết chiếc xe lúc nãy ngồi quả thật là tiêu xa.
Lúc ấy người họ Thôi cao gầy dadng đứng trước cổng, Du Tú Liên bèn nói chuyện với y, Ngọc Kiều Long bất giác tức giận cũng định cầm bảo kiếm xuống xe.
Du Tú Liên lại phẩy tay sai người họ Thôi đi mau vào tiêu điếm. Nàng thúc ngựa qua nói với Ngọc Kiều Long:
“Người cũng đừng giận! Người ấy là thủ hạ cũ của cha ta, tên là Thôi Tam. Hôm nay họ từ Ký Bắc trở về, trên đường gặp ngươi, y đã sinh nghi, mới lừa ngươi về. Đồng thời y lại nói với đám quan quân mà y quen biết nên mới có chuyện vừa rồi. Vừa khéo ta đang ở trong quầy, Thôi Tam về nói với ta. Ta bèn nghĩ hay là Ngọc Kiều Long? Nên ta vội lấy ngựa đuổi theo, may mà ta đi nhanh, nếu không thì phải tới nha môn bảo lãnh ngươi rồi!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ta thấy ngươi cũng rất có thế lực ở huyện Cự Lộc phải không?”.
Du Tú Liên vừa giục ngựa đi cạnh xe vừa lắc đầu nói:
“Cũng chẳng có thế lực gì! Chẳng qua họ Du nhà ta gốc gác ở đây, quen biết nhiều. Năm xưa cha ta mở Hùng Viễn tiêu điếm ở đây, về sau ông già rồi mới bỏ nghề. Mùa đông năm ngoái, ta từ Giang Nam về, ta là một cô gái, ở nhà cũng không có việc gì làm.
Mà nói lại thì bọn Thôi Tam thủ hạ của cha ta cũng đều nhiều năm nhàn rỗi không làm gì, nên rất nghèo khổ. Ở Hà Nam ta có một người sư ca là Kim tiêu Úc Thiên Kiệt, có chút ít tiền, nhưng năm xưa đánh nhau với người ta bị tàn phế hai chân. Y ở Hà Nam cũng không tránh khỏi có những kẻ thù trước kia tìm tới, nên y bán hết ruộng đất nhà cửa, dời nhà tới đây thêm chút ít tiền vốn, lại mở tiêu điếm này lại, vẫn dùng bảng hiệu cũ, tính ra y là Chưởng quỹ, ta là đại tiêu đầu”. Nàng cười một tiếng, lại nói:
“Thật ra ta cũng không phải đích thân xuất mã làm bảo tiêu, chẳng qua chỉ là dùng tên ta, phía Bắc tới phủ Bảo Định tỉnh Trực Lệ, phía nam tới một dải Vệ Huy Hà Nam cũng rất nổi tiếng. Mở được hơn nửa năm, cũng không xảy ra chuyện gì, tiền kiếm được cũng đủ dùng. CHỉ là chuyện này lần trước ta tới Bắc Kinh chưa nói với Đức ngũ tẩu, ta sợ chị ấy lại cười ta là đại Chưởng quỹ, nữ tiêu đầu gì đó”. Ngọc Kiều Long cũng cười một tiếng, nói:
“Đợi đấy, sắp tới ta mà gặp tiêu xa của ngươi trên đường, ta sẽ báo thù!”. Du Tú Liên cười nói:
“Xem ra thì bản lĩnh của ngươi cũng không lớn lắm đâu”.
Hai người cười nói vào thành, trong thành cũng rất nhiệt náo. Các ông già bà già phụ nữa trên đường nhìn thấy Du Tú Liên đều cười chào hỏi. Du Tú Liên xuống ngựa dắt đi, nàng bất kể gặp ai cũng rất vui vẻ, người đánh xe dường như cũng đã biết nhà Du Tú Liên nên không hỏi câu nào, cứ đánh xe thẳng vào một con đường nhỏ, dừng lại trước một cánh cửa sơn đen phía bắc đường. Mấy đứa trẻ dang chơi đùa trong hẻm vừa thấy Du Tú Liên đều nhất tề chạy tới đón, cười nói la hét:
“Du cô nương, cô cưỡi ngựa về rồi! sao hôm nay cô không mang đao?”. Du Tú Liên cười cười, bị mấy đứa nhỏ níu áo, kéo roi ngựa nhưng nàng không hề tức giận.
Ngọc Kiều Long thấy tính nết của Du Tú Liên như thế, số phận tốt đẹp như thế, cũng bất giác hâm mộ. Đồng thời lại thương xót mình, cả năm buồn phiền đau khổ, một mình lẻ loi. Tuy xuất thân tôn quý hơn Du Tú Liên, võ nghệ cũng tự tin không thua kém, nhưng hiện tại có bằng người ta đâu! Dường như trong nhà nghe thấy bọn trẻ con trong hẻm la hét, cánh cửa lập tức mở toang, xuất hiện một người đàn bà khoảng ba mươi tuổi. Ngọc Kiều Long xuống xe, một tay cầm kiếm, một tay nhấc áo dài bước vào trong cửa. Người đàn bà đưa mắt nhìn nàng, đám trẻ con bên ngoài cũn la ầm lên:
“Chỉ có một chiếc hài ...”.
Ngọc Kiều Long thấy khí tức xông lên đầu. Ngôi nhà này chia ra viện trong viện ngoài, viện ngoài chỉ có hai gian phòng phía tây, viện trong ngoài phòng ngủ và nhà bếp chỉ có ba gian phòng phía sau. Trong viện tròng hoa cỏ, còn có hai khóm trúc đào, một cái bể cá vàng. Du Tú Liên dắt ngựa vào, buộc ở viện ngoài, có một đứa nhỏ mười một mười hai tuổi tới cho ngựa ăn. Đóng cửa xong, bên ngoài tiếng đánh xe vang lên, chiếc xe dã đi. Du Tú Liên kéo Ngọc Kiều Long một cái nói:
“Vào nhà đi”.
Ngọc Kiều Long cùng Du Tú Liên bước vào phòng phía bắc, thấy trong có bày bàn thờ Phật, bên cạnh có ba cái bài vị, hai cái hơi cao hơn, đại khái là thờ cha mẹ Du Tú Liên. Nhưng cách đó khá xa lại có một cái bài vị nhỏ hơn trên phủ vải đen, không biết là thờ ai. Đó là phòng ngoài, vén rèm bước vào gian trong là phòng ngủ của Du Tú Liên, trên vách treo đao, dưới đất còn đặt yên ngựa, có một cái bàn, trên bàn chỉ có một chiếc gương, hai cái lọ hoa bằng sành, trên có mấy quyển sách như “Tam Quốc Chí”. Trên giường trải nệm bằng vải thô màu lam, chăn vải thô rất sạch sẽ, hai cái rương gỗ, trên mặt rương có cái khung thêu. Ngọc Kiều Long ngồi xuống giường, cởi một chiếc hài ra, thanh bảo kiếm cũng đắt trên giường thở dài một tiếng. Lúc ấy người đàn bà đã mang trà vào.
Du Tú Liên chờ người đàn bà ra ngoài xong mới cau mày hạ giọng nói với Ngọc Kiều Long:
“Sao ngươi tới đây? Lúc ở Bắc Kinh ta đã dặn ngươi rồi mà!
Ngươi không như ta, ngươi không thể so sánh với ta được. Ta nghĩ nhất định sau khi ta đi rồi ngươi lại gây chuyện, thanh bảo kiếm này tại sao nằm trong tay ngươi?”. Ngọc Kiều Long đưa tay áo lau nước mắt nhưng lại tức giận nói:
“Ta gây chuyện à? Ngươi không biết chuyện gần đây ở Bắc Kinh đâu! Nếu ta không bị ép tới mức không còn cách nào thì ta quyết cũng không rời khỏi nhà. Ta mà không rời nhà thì cũng không cần lấy thanh bảo kiếm này lần nữa làm gì !”. Du Tú Liên kinh ngạc hỏi:
“Là ai bức bách ngươi? Lưu Thái Bảo phải không?”.
Ngọc Kiều Long nói:
“Y cũng có trong đó, có điều sự tình rắc rối lắm! Ta hiện cũng không muốn nói với người ngoài. Nói gì bây giờ? Ta không xin ai giúp đỡ, ngươi cũng đừng dò hỏi, ngươi chỉ cần tin rằng nhất định ta không làm gì sai trái. Trong nhà ngươi ở đây ta cũng quyết không gây chuyện gì cho ngươi là được rồi! Nếu nhất định muốn biết rõ ràng, thì ngươi có ngựa mà. Ngươi cứ tới Bắc Kinh tìm Đức gia, họ sẽ nói với ngươi!”.
Du Tú Liên đánh vào vai nàng một cái, cười nói:
“ngươi xem tính nết của ngươi như thế đấy! Đã tới nhà ta, lại còn muốn giở thói tiểu thư ra à!”. Ngọc Kiều Long cũng cười một tiếng nói:
“Ngươi không biết mấy hôm nay trong lòng ta lo lắng thế nào, tức giận thế nào đâu. Hừ! Con mèo cũng mất rồi!”. Du Tú Liên nói:
“Cái gì? Mèo à? Ngươi từ Bắc Kinh đi còn mang theo mèo à?”.
Ngọc Kiều Long xua tay nói:
“Ngươi đừng hỏi ta! Bây giờ ta hỏi ngươi Lý Mộ Bạch là người như thế nào?”. Du Tú Liên sửng sốt nói:
“Ngươi hỏi làm gì?”.
Ngọc Kiều Long căm tức nói:
“ngươi cứ nói cho ta nghe đi dã! Y là người gì của ngươi? Ngươi có nói với ta cũng không quan trọng. Đức ngũ tẩu cũng đã nói qua với ta về chuyện của các ngươi, bà ta nói ngươi đã lấy Lý Mộ Bạch từ lâu rồi”.
Du Tú Liên đỏ mặt nói:
“Đó là bà ta nói bậy, ta cũng không cần phân bua, lời đồn đại không phải là chuyện thật. Có điều ta chỉ coi Lý Mộ Bạch như anh ruột ta thôi. Tháng chín năm ngoái bọn ta chia tay ở núi Cửu Hoa, y qua Tây Sơn thăm bạn, ta một mình về nhà, đến nay không có tin tức gì. Cho nên lần trước ta tới Bắc Kinh, vốn chỉ để thăm Đức ngũ tẩu và Dương Lệ Phương, đến cuối năm ta không ăn tết ở nhà họ mà vội về nhà, đó là vì một là ta không muốn ở Bắc Kinh, vì một khi có chuyện gì ta lại phải lo lắng, một khi có chuyện bất bình ta phải can thiệp, về sau biết đâu lại làm liên lụy tới Đức gia. Hai là ta phải về tiêu điếm gấp để thanh toán cuối năm, ta không về thì có một số người chây ra không trả tiền. Lúc trở về, ngang phủ Chính Định ta còn ghé thăm Lệ Anh chị Dương Lệ Phương. Vì thế nên Đức gia mới đoán ...Thôi không nói chuyện đó nữa, ngươi hỏi về Lý Mộ Bạch để làm gì?”.
Ngọc Kiều Long nói:
“Trên đường bọn ta giao thủ ba lần, bảo kiếm bị y cướp đi một lần, nhưng cuối cùng bị ta đoạt lại. Ta mới biết Lý Mộ Bạch danh chấn giang hồ thì võ nghệ chẳng qua cũng đến thế!”. Du Tú Liên biến sắc nói:
“Thanh kiếm này vốn của Lý Mộ Bạch, nhưng cũng là y lấy được trong tay người khác, về sau y mới tặng Thiết tiểu Bối lặc”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Thế thì xong rồi, bảo kiếm cũng như ngọc tỷ truyền quốc, ngọc tỷ ai có đức thì được, không có đức thì mất, bảo kiếm cũng thế, võ nghệ của ai cao thì sử dụng chứ!”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi yên tâm! Bọn ta quyết không đòi bảo kiếm của ngươi. Lúc ở Bắc Kinh vì thanh kiếm này bị ăn trộm nên sự tình thành lớn chuyện! Ta thấy con người ngươi cũng không xấu, mà nói lại thì mẹ chồng con dâu nhà họ Đức và Khâu Thiếu phu nhân đều tốt với ngươi, họ đều là bạn tốt của ta, nên ta muốn chúng ta cũng là bạn bè, ta mới khuyên ngươi trả kiếm lại để đỡ rắc rối, chức quan của cha anh ngươi cũng không bị gì. Nếu mẹ ngươi biết ngươi là con người như thế nào, nhất định sẽ rất đau lòng ...”.
Ngọc Kiều Long khóc òa lên, vội nói:
“Ngươi đừng nói nữa! Ngươi đi lại giang hồ bấy nhiêu năm học được lối ăn nói tệ hại quá! Ta thấy ngươi rất giống vợ Lưu Thái Bảo, ta cũng không có thời gian đâu mà nghe ngươi nói. Ngươi mau kiếm cho ta một đôi hài, cho ta mượn một con ngựa, ta phải đi lập tức, nói thẳng ra ta cũng đã sớm biết ngươi là người tốt, ngươi có thể giúp ta, sắp tới chúng ta sẽ gặp lại”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi cần gì phải đi vội? Ngươi còn có việc ở chỗ khác à?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Ta không có chuyện gì, chỉ là lần này lúc ta ra đi còn dắt theo một a hoàn, hiện cô ta đang chờ ta ở chỗ khác!”. Du Tú Liên cười nói:
“Ngươi xem ngươi đấy, con gái cải trang làm đàn ông đi khỏi Bắc Kinh mà còn mang theo a hoàn và mèo, rốt lại ngươi định làm gì thế? Ngươi đã định tới nơi nào chưa?”.
Ngọc Kiều Long đột nhiên hỏi:
“Chỗ này của ngươi có ai khác không?”. Du Tú Liên nói:
“Không có ai khác, chỉ có một người đàn bà giúp việc”. Ngọc Kiều Long cởi đôi tất bẩn không kém chiếc hài ra, nằm ra giường nói:
“Nếu nói ta không định tới nơi nào thì không đúng, nhưng nơi nào thì rất khó nói!”. Du Tú Liên sa sầm mặt nói:
“Như vậy để làm gì?”. Ngọc Kiều Long đột nhiên thở dài một tiếng, xua tay nói:
“Ngươi đừng gấp, chờ ta nghỉ ngơi xong, cho ta yên tĩnh một chút, ta sẽ nói rõ với ngươi. Hừ, quả thật ta không tìm được người nào để tâm sự cả!”.
Du Tú Liên đưa mắt nhìn Ngọc Kiều Long một lượt, thấy nàng nằm đó, hai hàng nước mắt ròng ròng chảy xuống gối bèn không nói gì nữa. Du Tú Liên lại nói:
“Mớ hài tất này của ngươi đúng là phiền phức, không tìm được cỡ lớn như thế, đàn bà không ra đàn bà, đàn ông không ra đàn ông, cũng không giống cái gì cả. Ta nghĩ ngươi nên ở lại đây vài hôm, bảo ai giặt chiếc hài này cho ngươi trước, sau đó đo chiếc hài này, bảo tiệm hài làm một đôi cho ngươi”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu nói:
“Đại thư thích thế nào cứ làm thế ấy! Trong lòng ta hiện rất phiền muộn, không lòng dạ nào làm chuyện gì cả!”.
Du Tú Liên bèn gọi người đàn bà kia vào mang chiếc hài và đôi tất ra ngoài.
Lát sau lại mang cho Ngọc Kiều Long một bát miến, chẳng qua chỉ ngon hơn bát miến trong quán một chút, chỉ có vài miếng thịt nhỏ, một chút rau xanh.
Ngọc Kiều Long cũng không tiện từ chối, lại vì quá đói, nên nàng ăn hết sạch, ăn xong lại nằm ra giường, bất giác thiếp đi.
Khi nàng tỉnh lại thì trời đã xế chiều, Du Tú Liên không có trong phòng, người đàn bà giúp việc đã giặt sạch chiếc hài của Ngọc Kiều Long, lại đã phơi khô đem vào. Ngọc Kiều Long bèn hỏi:
“Du cô nương đâu rồi?”. Người đàn bà nói:
“Tới tiêu điếm rồi, mới rồi có người ở đó tới mời”. Ngọc Kiều Long nghe xong trong lòng hơi nghi ngờ, bèn hỏi dò người đàn bà về sinh hoạt thường ngày của Du Tú Liên, biết nàng hàng ngày chỉ ở trong phòng thắp mấy nén hương, khâu vá chút ít, rãnh rỗi thì đọc sách, hoặc luyện quyền cước trong viện, nuôi cá tuới hoa, mỗi ngày tới Hùng Viễn tiêu điếm ở phía bắc một lần, tới đó không phải chỉ coi sóc công việc mà là tìm vợ Úc Thiên Kiệt và vợ Thôi Tam nói chuyện phiếm.
Ngọc Kiều Long rất hâm mộ cách sinh hoạt ấy, nghĩ thầm “Nếu bảo mình sống đời sống tầm thường cô quạnh như thế thì mình không làm được. Mình trong lòng viễn vông, e khi trở về nhà sống trong phòng khuê đọc sách vẽ tranh, nuôi mèo như cũ để qua ngày tháng cũng nhất định rất khó khăn”. Nàng nhớ lại lúc một mình đánh nhau với quần hùng ở Bảo Định, cảm thấy rất vui vẻ, đánh nhau với Lý Mộ Bạch mấy lần, tuy thua cũng vinh dự. Chỉ là trên đường bị tức giận mấy lần, quả thật không thích thú, phòng trọ chật hẹp, người trong đó lại đều dơ bẩn, vả lại còn đáng ghét. Nàng lại nhớ tới La Tiểu Hổ, con người có bộ mặt hung ác râu ria xồm xoàm, cảm thấy rất hối hận! Nhưng lại nhớ tới một La Tiểu Hổ khác, râu ria cạo sạch sẽ, dáng vẻ cao lớn, mặt mũi anh tuấn, hát bài ca bi tráng, lại khiến nàng không kìm được nhớ nhung “Không biết giờ này y chạy tới đâu rồi? Kiếp này e vĩnh viễn không còn gặp mặt y được nữa”. Trong lòng lại vô cùng đau xót.
Qua nửa ngày cũng không thấy Du Tú Liên trở về, người đàn bà giúp việc cũng không vào phòng, Ngọc Kiều Long mang tất vào, không thể xuống đất, nàng thấy vô cùng buồn rầu. Giở mép giường lên nhìn xuống dưới, thấy ở góc có một đôi hài vải xanh, dĩ nhiên đã cũ, đại khái Du Tú Liên đã dùng qua, nàng dùng mũi kiếm khều lên mang vào, nhưng đôi hài này quá nhỏ làm sao vừa chân nàng? Nhưng cũng có thể đút lọt mũi chân vào, nàng bèn nhón gót, mũi chân đi vào đôi hài nhảy nhảy mấy bước xuống đất, lại nhảy ra ngoài. Đầu tiên ra ghế ngồi một lúc, ngẩn người ra, lại giở lớp vải đen phủ tấm bài vị trên bàn ra nhìn, thấy bên trên viết “Linh vị của Mạnh Tư Chiêu ở Tuyên Hóa”. Ngọc Kiều Long giật nảy mình, biết người được thờ này là chồng chưa cưới của Du Tú Liên. Nghe Đức Ngũ phu nhân và Khâu Thiếu phu nhân nói qua, thì hai vợ chồng chưa cưới của họ thủy chung chưa gặp nhau một lần, võ nghệ của Mạnh Tư Chiêu cũng tương đương Du Tú Liên, y còn từng cứu mạng Lý Mộ Bạch.
Đến nay họ Mạnh đã thành người dưới suối vàng, Lý Mộ Bạch thì phiêu bạt giang hồ, Du Tú Liên sống cuộc đời cô quạnh, nàng vẫn không quên Mạnh Tư Chiêu, cũng không khỏi quá đa tình ...
Ngọc Kiều Long cầm linh vị ngẫm nghĩ, cảm thấy buồn cười, lại cảm thấy đáng thương. Lại càng nghĩ tới chuyện tình trường vất vả, người cũng như mình, lại không khỏi có chỗ thương tâm. Lúc ấy đột nhiên Du Tú Liên trở về, vừa vào trong phòng, nhìn thấy Ngọc Kiều Long đang cầm bài vị, lập tức biến sắc! Ngọc Kiều Long cũng thấy khó xử, vội đặt tấm bài vị vào chỗ cũ. Du Tú Liên cầm một cái bọc, nói:
“ta bảo người mua cho ngươi một dôi hài đây, là cỡ lớn nhất, nhưng chỉ sợ ngươi mang cũng không vừa, trước hết cứ đi trong nhà đã, cũng như gượng mang đôi hài của kia của ta vậy”. Ngọc Kiều Long cười nói:
“Ngươi thật quan tâm tới ta, nếu trước đây ta có một người chị như ngươi thì hay quá!”. Du Tú Liên sa sầm mặt nói:
“Nếu là chị ngươi thì lần này không thể để ngươi ra ngoài! Tự nhiên ta cũng nhất định khuyên cha mẹ ngươi không nên gả ngươi cho Lỗ Quân Bội, nhưng cũng không thể để ngươi và La Tiểu Hổ ...”. Ngọc Kiều Long giật nảy mình. Du Tú Liên không nói hết câu, đưa cái bọc cho Ngọc Kiều Long rồi đi thẳng vào phòng.
Ngọc Kiều Long vội mở bọc lấy đôi hài ra mang vào rồi đuổi theo vào trong.
Nàng đỏ mặt nhìn trộm dtk, vội vàng hỏi:
“ngươi nói gì thế? Ta không hiểu!”.
Du Tú Liên cười nhạt nói:
“Ngươi không hiểu à? Ta lại hiểu cả! Không cần chờ ngươi tĩnh tâm cũng nói chuyện được. Hôm nay vừa khéo có người từ Bắc Kinh tới, La Tiểu Hổ gây chuyện ở Bắc Kinh, ngươi lấy người ta rồi tới nhà người ta lại bỏ trốn, người ấy đều nói với ta cả rồi!”. Ngọc Kiều Long kinh ngạc hỏi:
“Ai thế? Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo tới đây cầu cứu viện binh à?”. Du Tú Liên lắc đầu nói:
“Không phải Lưu Thái Bảo, ngươi cũng không cần hỏi, ta có nói ra ngươi cũng không biết. Người ấy tới đây không phải để tìm ngươi, ta dặn mọi người cũng không được nói cho y biết ngươi hiện ở nhà ta”. Ngọc Kiều Long nói:
“là ai thế? Lý Mộ Bạch phải không?”. Du Tú Liên lắc đầu nói:
“Cũng không phải Lý Mộ Bạch. Lý Mộ Bạch đã nhiều năm không tới Bắc Kinh, y vẫn chưa biết có chuyện tên cường đạo La Tiểu Hổ quen biết Tam tiểu thư Ngọc Kiều Long đâu!”.
Ngọc Kiều Long định lấy thanh Thanh Minh kiếm của nàng, Du Tú Liên đã cầm lên, một tay giấu kiếm ra sau lưng, tay kia đẩy Ngọc Kiều Long một cái.
Ngọc Kiều Long bất giác không kìm được lùi lại hai bước, lảo đảo suýt ngã. Du Tú Liên lạnh lùng nói:
“Ta nói cho ngươi biết, hôm nay người ấy tuy không nói tới đây vì ngươi, nhưng cũng tính ra là vì ngươi mà tới. Ngươi xem lá thư này!”.
Nói xong lấy trong túi áo ra một phong thư đưa cho Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long đứng đó rút lá thư ra xem, thấy trên viết:
“Trình Du Tú Liên hiền muội:
Người năm trước cô gặp ở kinh lần đầu hiện gây ra chuyện quái lạ, bỏ đi mất tích. Cô ta cũng là lạo người như hiền muội nhưng hành sự không cẩn thận và khoan dung như cô. Hành vi quả thật khiến người ta không sao ngờ được!
Hiện nay chuyện này đã ầm lên, nhưng chưa chắc không thể thu xếp được, về chi tiết cứ hỏi người đem thư tới. Hiền muội nếu gặp người ấy ở ngoài, ngàn vạn lần nên bí mật đưa cô ta về, nếu để cô ta phiêu bạt ở ngoài lâu ngày thì chuyện sắp tới không sao dám nghĩ nữa, chúng ta đều là có lỗi! hai chị bái thư.
Chuyện của Lệ Phương đều nhờ người đưa thư tới nói trực tiếp, thứ lỗi không thể viết ra ở đây”.
Ngọc Kiều Long hiểu rõ đây nhất định là thư của Đức Ngũ phu nhân và Khâu Thiếu phu nhân nhờ người mang tới, định bảo Du Tú Liên lúc nào gặp mình thì ép mình về kinh, lập tức không kìm được xốn xang trong lòng, nhưng lại cười nhạt một tiếng, vò lá thư lại. Du Tú Liên chỉ lên giường nói:
“Ngươi ngồi lên đây! Chúng ta thong thả nói chuyện!”. Ngọc Kiều Long mặt trắng bệch, cố kìm nước mắt, bước tới ngồi lên giường. Du Tú Liên nói:
“Đây là Đức Ngũ phu nhân nhờ Tôn Chính Lễ sư ca ta đưa tới. Tôn Chính Lễ mới rời Bắc Kinh hôm qua, đi suốt đêm tới gặp ta, mới rồi nói lại mọi chuyện với ta ở tiêu điếm xong là y lăn ra ngủ luôn”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi nói mau đi!”.
Du Tú Liên nói:
“Chuyện của ngươi thì không gấp! Sư ca ta lại còn vì chuyện Dương Lệ Phương, cô ta đã biết kẻ thù hại chết cha mẹ cô ta mười mấy năm trước ở phủ Nhữ Nam tỉnh Hà Nam, cô ta muốn tức khắc đi trả thù, vết thương của chồng cô ta vừa lành, cha mẹ chồng cô ta ngăn cản cũng không được. Cô ta hàng ngày khóc lóc, bỏ cả cơm nước, nhất định đòi đi bằng được, nên Đức gia mới gọi ta tới ngay”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu nói:
“Ờ! Có lẽ chuyện của ta hiện đồn đại khắp kinh thành chứ gì? . Du Tú Liên nói:
“Lời đồn thì ta không cần nghe. Chỉ là cha mẹ ngươi và Lỗ gia đều muốn che giấu chuyện này, nói là ngươi đám cưới xong bị bệnh, đến nay vẫn chưa ra gặp bạn bè thân thích!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt một tiếng, lại dụi dụi mắt.
Du Tú Liên lại nói:
“Vì chuyện Dương Lệ Phương, sáng mai ta sẽ đi với sư ca. Tới Bắc Kinh có thể ta sẽ khuyên cô ta tạm thời đừng nóng nảy, hoặc ta theo cô ta đi Hà Nam một chuyến, giúp cô ta trả thù! Ta cũng muốn gặp La Tiểu Hổ hỏi xem y có đúng là anh ruột của Dương Lệ Phương không? . Ngọc Kiều Long cau mày nói:
“Chuyện đó quyết không sai! Ta có thể bảo đảm!”. Du Tú Liên hạ giọng nói:
“Ngươi có cùng La Tiểu Hổ ...”. Ngọc Kiều Long khẽ gật đầu, cắn môi ứa nước mắt. Du Tú Liên nói:
“Ngươi còn muốn gặp y không?”. Ngọc Kiều Long gật đầu tức tối nói:
“Ta muốn gặp y! Để xem y vung kiếm chặt đứt đầu ta!”. Du Tú Liên nói:
“Cần gì phải thế!”.
Ngọc Kiều Long khóc nói:
“Ngươi đừng quản ta! Ai cũng không quản được, ngươi cũng không quản được ta đâu!”. Du Tú Liên nói:
“Không bằng ngươi cũng đi với ta về Bắc Kinh!”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nói:
“Theo ngươi về làm gì?”. Du Tú Liên cười nói:
“Theo ta về, rồi nhờ Khâu Thiếu phu nhân đưa ngươi về nhà họ Lỗ, nói ngươi đã khỏi bệnh rồi, vẫn làm cô dâu mới, chuyện trước đây tự nhiên đều che giấu được, lời đồn đại bên ngoài tự nhiên sẽ im bặt”.
Ngọc Kiều Long cười một tiếng, cầm cái khung thêu trên nắp rương lên, rút mũi kim ra, tìm hai miếng vải đen làm đế hài. Du Tú Liên cũng cười nói:
“Ngươi đã không muốn theo La Tiểu Hổ thì theo Lỗ Quân Bội! Ngươi là một vị thiên kim tiểu thư, vốn phải làm Thiếu phu nhân, chuyện đi lại trên giang hồ không hợp với ngươi! Ta nói đây là có ý tốt đấy!”. Ngọc Kiều Long lại cười một tiếng, hai miếng vải đen đã khâu vào hài xong, vừa khít. Du Tú Liên bèn cầm kiếm đứng lên đóng chặt cửa lại, cười nói:
“Ngươi khâu hài định chạy trốn à?”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ta định chạy à? Nếu ta muốn chạy, thì cánh cửa đóng lại chặn được ta sao? Ngươi cũng coi thường Du Tú Liên ngươi quá đấy!”.
Du Tú Liên cười nói:
“Bất kể con tiểu hồ ly ngươi xảo quyệt tới đâu cũng đừng sính cường trước mặt ta!”, lại cười nói:
“Về Bắc Kinh hay không thì tùy ngươi, ta cũng không thể miễn cưỡng ngươi, vì chuyện này chẳng quan hệ gì tới ta cả, có điều vì Đức Ngũ Ca gửi thư nhờ ta, ta cũng cảm thấy như thế rất hay, ngươi ra ngoài làm gì ? Chuyện ngươi và La Tiểu Hổ sắp tới sẽ kết thúc ra sao?”. Ngọc Kiều Long hỏi lại:
“Vậy hiện tại ngươi kết thúc ra sao ? Tấm bài vị ở phòng ngoài kia ngươi định kết thúc ra sao?”, rồi liếc liếc Du Tú Liên khẽ cười nhạt. Du Tú Liên đỏ bừng mặt nói:
“Ngươi đừng có quản ta, bọn ta vốn là người giang hồ”. Ngọc Kiều Long nói:
“Trong nhà bọn ta thì từ ta trở đi là người giang hồ!”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi nghĩ kỹ đi!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta nghĩ kỹ trước cho ngươi rồi, trước hết ngươi nên lo chuyện của ngươi đi đã, đừng lo chuyện của ta!”. Du Tú Liên nói:
“Được rồi, ta không lo chuyện ngươi nữa!”. Rồi vứt thanh kiếm Thanh Minh trong tay lên giường. Ngọc Kiều Long vội bước tới cầm chặt trong tay, lại dùng áo dài gói lại rồi đứng lên.
Du Tú Liên trừng mắt nói:
“Ngươi định đi lập tức sao? Ngươi đi cũng được, thanh bảo kiếm ngươi mang theo cũng được. Nhưng ta không cho ngươi cây thanh bảo kiếm này mặc ý làm bậy trên giang hồ, không cho ngươi câu kết với loại cường đạo như Bích nhãn hồ ly nữa, như việc ngươi phóng phi tiêu đả thương Ban đầu Thái Cửu thì vì ngươi không biết đạo nghĩa giang hồ, chỉ mặc ý làm càn ...”. Ngọc Kiều Long đột nhiên đẩy Du Tú Liên một cái, bước ra ngoài phòng, quay đầu lại cười một tiếng. Du Tú Liên lại nói:
“Ngươi phải phát thệ với ta vĩnh viễn không làm bậy, ta mới cho ngươi đi!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ta làm bậy hay không ngươi cũng không quản được! Ngươi có năn nỉ thì ta mới chịu! Chứ ăn nói ngang ngạnh thì vô dụng thôi!”. Du Tú Liên sãi bước sấn tới. Ngọc Kiều Long đã đóng cửa lại, chạy thẳng ra ngoài viện. Du Tú Liên đuổi theo ra ngoài, hơi tức giận nhưng lại mỉm cười nói:
“Ta lại để ngươi chạy à? Ngươi đừng tưởng võ nghệ của ngươi cao cường!”.
Ngọc Kiều Long nhấc tay một cái, Du Tú Liên không đề phòng, bị một mũi tên bắn trúng tay trái. Du Tú Liên nổi giận thật sự, nhổ mũi tên ra chạy vào phòng lấy song đao. Ngọc Kiều Long vội chạy ra mở cổng, rồi cởi dây buộc ngựa. Du Tú Liên đã vung song đao từ trong xông ra, tức giận nói:
“Giỏi, ngươi trở mặt, ta lại để ngươi chạy à?”. Ngọc Kiều Long một kiếm chặt đứt dây buộc ngựa, một tay múa kiếm, một tay dắt ngựa, chạy ra cửa nhảy lên ngựa. Lại giơ tay một cái, Du Tú Liên lại cho là ám khí vội dừng chân vung đao đón đỡ, không ngờ lần này Ngọc Kiều Long chỉ là giơ tay đánh hờ chứ hoàn toàn không phóng tên. Nhân lúc Du Tú Liên hoành đao trừng mắt nhìn chờ tên bắn tới, nàng đã nhoẻn miệng cười một tiếng, nói “Hẹn gặp lại!”, rồi thúc ngựa chạy về phía đông phóng ra khỏi con hẻm. Đến ra tới đường cái nàng cho ngựa phóng chậm lại, khi qua vòm cổng cửa thành phía đông, bẻ một cành liễu cạnh đường làm roi ngựa, giắt kiếm vào yên ngựa. Nàng phóng ngựa như bay, vó ngựa khua mau, bụi bốc mịt mù, người đi đường thấy thế đều hoảng sợ tránh qua một bên.
Nàng chạy về phía đông, vừa qua một chiếc cầu đá, lại thấy sau lưng có hai con ngựa đuổi tới như bay, một là Du Tú Liên đang căm hận tới cực điểm, một là một đại hán vai hùm lưng gấu, chắc là Tôn Chính Lễ. Ngọc Kiều Long lại cười nhạt một tiếng, liên tiếp vung cành liễu thúc ngựa phóng nhanh. Chạy được bốn năm dặm, trước mặt lại có một chiếc xe bò nặng nề đi tới. Ngọc Kiều Long thúc ngựa tránh qua một bên, không ngờ phía sau có một sợi dây thừng buộc móc câu lớn ném ra, móc dính chân con ngựa. Ngọc Kiều Long lật người xuống ngựa, lập tức rút kiếm nhảy vọt lên. Du Tú Liên đã trên ngựa nhảy xuống, song đao chém tới. Ngọc Kiều Long vù một tiếng vung kiếm quét ra, Du Tú Liên thu đao về, lại tiến tới hai bước, hai thanh đao không cùng phương hướng chém chênh chếch vào nàng. Ngọc Kiều Long vội nép người lùi lại phía sau, không ngờ Tôn Chính Lễ trên ngựa lại nhấc sợi dây có móc câu lên, quấn chặt thanh bảo kiếm của nàng, quát lên như sấm:
“Ngọc Kiều Long gian tặc khuê nữ, quỳ xuống mau!”. Đồng thời Du Tú Liên song đao lại chém tới. Ngọc Kiều Long lăn xuống đất một vòng, thanh bảo kiếm vung ra, sợi dây có móc câu cũng bị chém đứt. Tôn Chính Lễ nhảy xuống ngựa vung đại đao chém. Ngọc Kiều Long lại nhảy ra lật kiếm đón đỡ, song đao của Du Tú Liên lại từ phía sau chém ra. Ngọc Kiều Long bắn Tôn Chính Lễ một mũi tên, kế lại lật người vung kiếm chém song đao của Du Tú Liên. Tôn Chính Lễ vội tránh qua một bên nhổ mũi tên trước ngực ra. Du Tú Liên thu đao tránh thanh bảo kiếm. Ngọc Kiều Long nhân lúc ấy lại cướp con ngựa của Tôn Chính Lễ, phi thân nhảy lên. Du Tú Liên song đao cùng nhảy xổ vào nàng, như chim ưng giương cánh chụp xuống. Ngọc Kiều Long thanh bảo kiếm vung lên gạt ra, phóng ngựa chạy mau. Tôn Chính Lễ nhặt nửa đoạn dây có móc câu dưới đất lên ném theo nhưng không trúng. Ngọc Kiều Long thúc ngựa bỏ chạy. Du Tú Liên lại lên ngựa đuổi theo, nói:
“Ta không bắt cả ngươi lẫn kiếm giải về Bắc Kinh không xong!”. Ngọc Kiều Long quay lại nói:
“Ngươi chưa đáng! Ta không hại tính mạnh của ngươi là phúc tổ cho ngươi rồi đấy!”. Lúc ấy Ngọc Kiều Long cưỡi ngựa hồng phóng trước, Du Tú Liên cưỡi ngựa đen đuổi theo, Tôn Chính Lễ cũng lên ngựa vung đao đuổi theo, lại lớn tiếng quát tháo.
Ngọc Kiều Long từ phía đông vòng lên phía bắc, đã chạy rất xa, trước mặt là một con sông lớn. Lúc ấy trời đã chiều, ráng chiều soi xuống khiến mặt nước mênh mông đều đỏ rực, ở đó có bến đò rất đông đúc. Ngọc Kiều Long tránh người phía đó, lại giục ngựa chạy qua phía tây, đột nhiên thấy có một người thúc ngựa cản đường, người trên ngựa chính là Lý Mộ Bạch, nói:
“Con nữ tặc nhà ngươi, đốt lửa bên này lại chạy qua bên kia! Hôm nay ta lại để cho ngươi trốn thoát à?”, rồi vung kiếm chém tới. Ngọc Kiều Long tuốt kiếm đón đỡ. Lúc ấy Lý Mộ Bạch không hề có chút nào khách khí, kiếm quang dày đặc. Du Tú Liên, Tôn Chính Lễ phía sau cũng đuổi tới. Tôn Chính Lễ cất giọng ồm ồm quát:
“Lý huynh đệ, bắt con a hoàn ấy, thị đang cầm thanh bảo kiếm của ngươi đấy! Thị là con gái Ngọc Chính đường ở Bắc Kinh vừa lấy chồng thì bỏ trốn, là một con tiểu hồ ly nổi tiếng!”. Ngọc Kiều Long xoay tay bắn một mũi tên, Tôn Chính Lễ vừa ngã ngựa, Du Tú Liên đã xông tới, Lý Mộ Bạch cũng tiến sát, hai đao một kiếm cùng chém, Ngọc Kiều Long dùng hết sức bình sinh đón đỡ, nàng lúc bấy giờ rất hung dữ, kiếm thế chuyển nhanh, không thấy từng đường kiếm loang loáng mà chỉ thấy như có một đóa hoa trắng lớn che kín toàn thân, vừa đánh vừa thúc ngựa chạy. Du Tú Liên song đao lại đuổi sát, Lý Mộ Bạch lại sấn lên, nhưng con ngựa của Ngọc Kiều Long đột nhiên hí lên một tiếng nhảy xuống sông. Ngọc Kiều Long lại xoay người bắn một phát tên. Lý Mộ Bạch vung kiếm gạt ra, Du Tú Liên cũng thúc ngựa nhảy xuống sông đuổi theo. Lý Mộ Bạch thì kìm ngựa lại không đuổi nữa.
Sông này chính là sông Phủ Dượng, tuy rộng nhưng không sâu. Bên kia có một chiếc đò chèo qua, trên bến đò có rất nhiều người chỉ xuống sông hò reo.
Ngọc Kiều Long thúc ngựa bơi dưới nước không quay đầu lại, trong giây lát đã tới gần bờ. Đột nhiên con ngựa sa vào bãi bùn. Ngọc Kiều Long hốt hoảng nhảy xuống ngựa. Quay đầu nhìn thấy Du Tú Liên đã đuổi tới, Lý Mộ Bạch cùng Tôn Chính Lễ cũng đang cưỡi ngựa lội xuống nước đuổi theo. Nàng vội vàng trong bãi bùn vừa bò bừa chạy. Lúc ấy không những không còn tên, mà ngay cả chiếc nỏ nhỏ cũng đã rơi mất, nàng nên bờ bỏ chạy, chạy một mạch luôn nửa dặm.
Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Tôn Chính Lễ đã đuổi tới, vây nàng vào giữa. Tôn Chính Lễ tức giận nói:
“Con tiểu hồ ly, ngươi còn chưa đầu hàng à?”, một đao chém tới. Ngọc Kiều Long vội nghiêng người tránh, Du Tú Liên song đao lại chém ra, Ngọc Kiều Long vội vung kiếm đỡ. Thanh trường kiếm của Lý Mộ Bạch lại đập xuống đầu khiến nàng choáng váng. Du Tú Liên cản Tôn Chính Lễ, nhảy xuống ngựa định bắt sống nàng. Không ngờ Ngọc Kiều Long kiếm thế lại múa nhanh hơn, Lý Mộ Bạch trên ngựa nhấc chân một cái đá Ngọc Kiều Long ngã lăn xuống đất. Nhưng không để Du Tú Liên sấn tới bắt, nàng đã đâm Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh hờ một kiếm, bò dậy xoay người bỏ chạy. Du Tú Liên, Tôn Chính Lễ đuổi riết theo, Ngọc Kiều Long như một con thỏ chạy trốn, đột nhiên Lý Mộ Bạch đã vung kiếm chặn ngang trước mặt nàng. Ngọc Kiều Long chém Lý Mộ Bạch một kiếm chưa tới nơi lại quay người chạy lên gò. Tôn Chính Lễ phía sau đuổi lên, một đao chém thẳng tới, Du Tú Liên kêu lớn:
“Đừng làm cô ta bị thương!”. Chỉ nghe choang một tiếng, thanh cương đao của Tôn Chính Lễ lập tức bị chém thành hai đoạn. Lý Mộ Bạch nói:
“Cô nương lui lại!”. Y nhảy xuống ngựa cầm kiếm đuổi theo. Ngọc Kiều Long vung kiếm đón đỡ, chát một tiếng, chỉ cảm thấy cổ tay tê rần, thanh kiếm đã bị Lý Mộ Bạch phóng cước đá rơi. Nàng bất kể tính mạng, chỉ lo nhặt kiếm, bóng hàn quang chớp lên trên đầu, nàng mọp xuống lăn long lóc xuống gò nhặt kiếm bỏ chạy. Du Tú Liên nói:
“Con hồ ly giảo hoạt thật!”, song đao lại nhấc lên, Lý Mộ Bạch lại cầm kiếm chặn trước mặt, Ngọc Kiều Long leo lên một gốc cây lớn. Du Tú Liên mắng:
“Quân khốn kiếp!”, rồi vứt một thanh đao xuống đất, cầm một thanh đao cũng bíu gốc cây leo lên đuổi theo. Ngọc Kiều Long đột nhiên lại ào một tiếng từ trên cây nhảy xuống, mang theo rất nhiều cành lá. Lý Mộ Bạch lại vung kiếm đập trúng vai nàng, nàng kêu lên một tiếng, cắn răng múa kiếm liều mạng chống cự Lý Mộ Bạch, cảm thấy tay phải rất đau nhưng không buống kiếm xuống, lại xoay người bỏ chạy.
Du Tú Liên cũng từ trên cây nhảy xuống đuổi theo. Ngọc Kiều Long quay người, bóng kiếm như cái mống dài trút xuống, lại đánh bốn năm hợp với Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, lại bị thương thêm một vết, lại huỵch huỵch ngã xuống.
Du Tú Liên một tay cầm đao, một tay vươn ra bắt nàng, nhưng nàng đột nhiên nhảy bật dậy. Nàng toàn thân đầy máu và đất cát, tóc xõa tung, mặt đỏ bừng, trừng hai mắt như yêu tinh, lại múa kiếm đón đánh, sử dụng hết kiếm pháp học được trong bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư”. Lý Mộ Bạch thấy nàng sử dụng kiếm pháp mà Cửu Hoa lão nhân truyền thụ cho mình rất thuần thục, lại không muốn làm nàng bị thương. Du Tú Liên cũng lui lại một bước nói:
“Ngươi nghỉ ngơi một chút đi! Bọn ta không muốn làm khó ngươi, ngươi cần gì không giết bọn ta thì không được”. Ngọc Kiều Long nói:
“Phì”, phun ra một ngụm máu, rồi quay người bỏ chạy! Cách đó không xa có một ngôi nhà có tường đất, Ngọc Kiều Long như con mèo rừng nhảy vào trong đó.
Lúc ấy Lý Mộ Bạch nói với Du Tú Liên:
“Vào đó không cần giao thủ với cô ta, nói lý lẽ khuyên cô ta là được!”. Lúc ấy Tôn Chính Lễ cũng đã tay không chạy tới, hai sư huynh muội bước lên gõ cửa, bên trong có một người đàn bà nông dân bế con bước ra. Du Tú Liên hòa nhã trò chuyện với chị ta rồi bước vào tìm người. Nhưng rất kỳ quái, trong viện chỉ có hai gian phòng tường bằng đất, cũng không có đống củi nào, không có chỗ nào núp được, nhưng bất kể là viện trong viện ngoài đều không thấy bóng dáng Ngọc Kiều Long. Dưới mặt đất chỉ có vài giọt máu, xem ra thì Ngọc Kiều Long đã nhảy vào tường trước rồi từ tường sau nhảy ra, thanh bảo kiếm thủy chung vẫn không ném lại! Du Tú Liên, Tôn Chính Lễ lại cùng Lý Mộ Bạch vọt ra tường sau tìm kiếm, thấy là một con Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh đường nhỏ quanh co khuất khúc liền với một cánh đồng lúa mạch rờn hnư biển.
Nắng chiều hắt bóng, quạ chiều bay loạn, nhìn bốn phía không thấy ai, Ngọc Kiều Long cầm thanh Thanh Minh kiếm hoàn toàn không thấy bóng dáng đâu, ba người đành trở về.
Lúc ấy người đàn bà nông dân trong nhà ngơ ngác hồi lâu. Vì căn bản chị ta không nhìn thấy có ai nhảy vào vào nhà, cũng không thấy có người nào nhảy ra.
Khi bọn Du Tú Liên đi rồi, chị ta lại bế đứa nhỏ vào nhà tìm suốt nửa ngày, kết quả không thấy gì cả, chị ta cảm thấy là một chuyện rất quái lạ. Đứa con đã bốn năm tuổi, là một đứa con trai nhưng vẫn còn bắt mẹ bế. Đứa nhỏ vô cùng gầy gò, da vàng như sáp, bíu chặt vai mẹ rên hừ hừ, kế lại khóc. Mẹ nó vội nói:
“Ngươi khóc cái gì? Khóc chết luôn đi! Ngươi xem bây giờ là mấy giờ rồi? Cha thì không về, con trai thì bệnh, lại có mà vào nhà! Làm sao bây giờ? Ngươi có chết đi cha ngươi cũng chưa về đâu! . Đứa nhỏ vẫn kêu khóc, chị ta bèn bế nó vào phòng, vứt xuống giường. Nhưng lại thấy vứt hơi nặng, bèn dọa:
“Tam Hỷ!
Đừng khóc nữa! Cha về rồi kìa! Cha xin thuốc về rồi kìa! Nếu uống thuốc mà không khỏi, sẽ đưa ngươi tới chùa Quang Minh khẩn cầu ...”.
Đang nói chợt nghe phía ngoài đẩy cửa, đứa nhỏ đột nhiên như có chút tinh thần, đẩy mẹ ra nói:
“Cha về rồi!”. Người đàn bà có vẻ ngờ vực nói:
“Nếu cha ngươi thì tốt, chỉ sợ là hai người cầm đao! Bà kia một mình mang tới hai thanh đao, cũng không biết là nữ sai nhân ở đâu nữa!”. Vừa lẩm bẩm bước ra mở cửa, chưa tới cửa đã nghe người ở ngoài ho sù sụ một tràng, chị ta biết là chồng mình, vội vàng mở cửa. Chồng chị ta bước vào, chị ta vừa vội vàng kể lại chuyện hôm nay, vừa bước vào trong phòng.
Chồng chị ta là một nông dân gầy gò khoảng bốn mươi tuổi, cầm nửa túi gạo, đầu tiên đặt xuống đất, lại ho mấy tiếng mới nói:
“Chuyện cô mới nói ta đã biết rồi, cô nương cầm đôi đao cưỡi ngựa ấy là nữ Chưởng quỹ của tiêu điếm ở cửa bắc thành Cự Lộc. Cô ta là con gái của Du Lão Điêu nổi tiếng, không phải là người xấu, còn hán tử to lớn đi cùng là sư ca cô ta tên Ngũ trảo ưng Lão Tôn cũng là người trong thành, nhiều năm lưu lạc bên ngoài, không biết vì sao hôm nay y lại về. Mới rồi ta qua bến đò đều thấy cả! Nói là Du cô nương cùng hai người đàn ông đuổi theo một gã tiểu tử nhỏ con sử dụng bảo kiếm, gã tiểu tử ấy rất hung dữ, ba người mà không bắt được y!”. Người đàn bà nghe xong hoảng sợ ngẩn ra, đứa nhỏ trên giường lại rên rỉ kêu cha. Người nông dân vừa dừng lại, lại vội bước tới vỗ vỗ đầu con, nói:
“Tam Hỷ, có đỡ chút nào không? Vẫn nóng như đốt thế này! Bà ngoại cho con thuôc đây, để mẹ nấu cho con uống, sáng mai sẽ khỏi ...”. Lúc ấy y ngồi xuống giường thở dốc, lại nói với vợ:
“Tới nhà bà ngoại ta cũng mở miệng không được, mãi một lúc mới nói con bệnh, trong nhà hết gạo hết tiền, bà ngoại không chờ ta nói xong đã cho ta mượn hai thăng gạo, nhưng con dâu bà không thích ...”.
Người đàn ông ngồi trên giường nói chuyện, người vợ đốt lửa trong bếp, chỉ có ngọn lửa reo vù vù trong bếp phát ra ánh sáng. Trời tối dần, người trong nhà Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh ăn cơm xong, cả đèn cũng không thắp lên, đi ngủ luôn, tiếng rên của đứa nhỏ cũng đã ngừng. lúc ấy trời bên ngoài càng tối, ánh trăng cuối tháng và ánh sao nhìn thấy rất rõ, mấy hộ trong thôn đều cách xa nhau, tiếng chó sủa văng vẳng nối theo nhau, đám ruộng ngo trên bãi cát sau thôn giống như một vùng biển lớn, nhưng yên tĩnh hơn so với biển. Đêm ấy, chó trong thôn tuy không ngừng sủa nhưng không xảy ra chuyện gì.
Trời chưa sáng, sao còn bị mây dày che kín, lại có tiếng rền rền như sấm vang tới, kế đó mưa rào đổ xuống. Tuy là mưa cuối xuân, không phải lớn lắm, nhưng rả rích đến sáng vẫn chưa ngừng. Ở nơi này ngày thường ít người, trên mặt đất đầy nước mưa và bùn. Cây cối bị gió thổi lắc lư trong mưa. Ở khoảnh ruộng lúa mưa càng to, thân lúa lay động nghiêng ngả, lại vang ra âm thanh như tiếng sóng, giống hệt biển cả. Lúc ấy trên nóc nhà người nông dân kia lại bốc lên làn khói bếp, nhưng vì hơi mưa trong không khí rất nặng nên khói chỉ ngưng tụ thành một vòng tròn. Người nông dân ho hắng trong nhà không biết vì chuyện gì lại đang cãi nhau với vợ y, đứa nhỏ bị bệnh vẫn đang rên rỉ. Trong nhà tuy nhỏ, nhưng âm thanh lại rất buồn phiền, còn rất khó nghe.
Đột nhiên có một người đẩy cửa bước vào nhà khiến vợ chồng người nông dân đều hoảng sợ nhảy dựng lên! Người đàn bà bật kêu:
“Trời ơi!”. Người bước vào thân hình mảnh mai, bím tóc trên đầu đã sổ tung ra, nước mưa còn chảy xuống. Trên mặt trên người đều dính đầy bùn đất, nước mưa và vết máu, lại dính rất nhiều cỏ xanh, đủ biết người ấy đã bò suốt một ngày dưới mưa trong ruộng ngô. Có thể là bị thương không nặng lắm nên vẫn đứng thẳng, tay cầm một thanh bảo kiếm, nước mưa cũng theo mũi kiếm ròng ròng nhỏ xuống.
Người này còn rất trẻ, bước vào phòng là xua tay nói:
“Đừng sợ! Họ Du, họ Lý kia có tới nhà các ngươi tìm người không?”. Người đàn bà sợ run lập cập không dám lên tiếng, đứa nhỏ bị bệnh lại tò mò bò dậy nhìn nàng. Người đàn ông thì có vẻ nửa sợ nửa kính phục, khom lưng chắp tay nói:
“hảo hán, xin mời ngồi lên giường, nghỉ ngơi một lúc đi. Bọn họ Du không tới đây nữa đâu, mưa thế này laịu càng không tới!”. Người cầm kiếm nói:
“Họ tới đây ta cũng không sợ!”. Rồi thở hổn hển, đặt kiếm xuống giường hỏi người đàn bà:
“Đại tẩu, phiền đại tẩu múc cho một ít nước rửa mặt, ta là phụ nữ, ngươi đừng sợ”. người phụ nữ hoảng sợ trố mắt, Ngọc Kiều Long nói:
“Các ngươi yên tâm, ta không phải là giặc cướp, ta chẳng qua hôm qua bị ba người kia thù oán đuổi theo thôi. Họ cậy đông người coi thường ta, nhưng ta không sợ. Sắp tới ta còn phải trả thù, bây giờ nếu họ tới đây, ta cũng liều mạng với họ một phen!”.
Người đàn ông liếc nhìn nàng, thấy nàng mặt mũi quả nhiên là một cô gái.
Trò chuyện tuy hối hạ nhưng giọng vẫn rất trong trẻo nhẹ nhàng, lại bên tai vẫn còn nước mưa nhỏ xuống, để lộ lỗ xâu tai. Nhưng chân lại đi một đôi hài vải màu xanh, lại không rõ đã có chồng chưa. Ngọc Kiều Long cũng thấy người ấy nhìn xuống chân nàng, liền nói:
“Các ngươi đừng ngờ vực, ta là người Bắc Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh Kinh”. Người nông dân nghe thấy lại càng cung kính, nói:
“Ồ, té ra là người ở kinh, là người làm quan”, vội vàng vòng tay.
Người đàn bà đã mang vào một chậu nước, trên để một cái khăn vải thô dơ bẩn. Ngọc Kiều Long cau mày, nhưng không có cách nào khác, đành cầm cái khăn lau mặt, lại mượn người đàn bà một cái lược gãy chải lại tóc, nàng ngồi xuống đầu giường xoay người qua một bên mò mẫm. Vợ chồng người nông dân đều dán mắt vào nàng, té ra nàng lấy ra một nén vàng lóng lánh, người nông dân lập tức kinh ngạc biến sắc. Ngọc Kiều Long đặt nén vàng vào tay người nông dân, y cảm thấy rất nặng, không kìm được run lên. Ngọc Kiều Long lại nói:
“Cầm lấy đi mua một con ngựa, một bộ quần áo đàn ông. Đi mau về mau, mua xong ta còn cho các ngươi tiền, nhưng ra ngoài cửa, bất kể gặp ai cũng không được nói ta ở đây, nếu không ta sẽ giết hết các ngươi!”.
Nàng nói câu ấy ra, đứa nhỏ sợ quá khóc òa lên! Người đàn bà vội bước qua, run cầm cập bế con lên dỗ. Ngọc Kiều Long rất hối hận, lại lấy ra một nén vàng đưa cho đứa nhỏ, nói:
“Đừng sợ, ta biết các ngươi là người tốt, nhưng ta không thể không nói mấy câu độc ác, vì bên ngoài có người đối đầu với ta. Ngươi tên gì? Bao nhiêu tuổi rồi?”. Đứa nhỏ cầm nén vàng thì không khóc nữa, người đàn bà cũng tươi cười hạ giọng nói:
“Nó tên Tam Hỷ, chúng tôi họ Liễu, đã có lúc nào nhìn thấy vàng đâu? Cô nương!”. Người họ Liễu cũng cảm ơn, nói:
“Mời cô nương ngồi, tôi đi tìm nhà người quen mua ngựa cho người. Nhưng trong trang chúng tôi đây tìm đâu ra ngựa? Nhà họ Trương ở thôn Đông có một con ngựa cày, nhưng đã già quá rồi, chạy còn không bằng con lừa con!”. Ngọc Kiều Long gật đầu nói:
“Lừa con cũng được, vì ta phải đi mau, nhưng ...”. Người nông dân họ Liễu nói:
“Cô nương không cần dặn! Tới nhà bạn bè thân thích tôi cũng không được nói thật”. Nói xong y đội cái mũ rơm rách lên đầu, đẩy cửa đội mưa ra đi.
Lúc ấy, người đàn bà nấu một tô cháo cho Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long ăn cảm thấy rất thơm ngon, ngoài cửa sổ tiếng mưa rơi tí tách, trong phòng càng lúc càng ẩm ướt, người nông dân họ Liễu lại đi mãi không về. Ngọc Kiều Long nhìn lại quần áo của mình, hôm qua may mà thoát thân, nằm trong ruộng ngô suốt một đêm, lại thấy vết thương hơi đau. Nhớ lại hôm trước giàu sang tôn vinh, nhớ lại La Tiểu Hổ, nàng bất giác lòng sầu như đốt, cơ hồ muốn khóc òa lên.
Qua rất lâu, bên ngoài có một tràng tiếng cửa ken két, Ngọc Kiều Long vội cầm thanh kiếm lên, bc tới cửa sổ nhìn ra. Thấy người họ Liễu trở về, dắt theo một con lừa đen, mõm trắng bụng trắng, trông rất dễ nhìn, ngoài ra còn có roi, nón rơm, một cái áo tơi. Người nông dân họ Liễu thả con lừa trong sân, bước vào phòng, trong áo tơi của y giấu một bộ quần áo bằng vải thô màu chàm. Tuy vải rất thô nhưng như mới may, chưa ai mặc qua. Người nông dân cười nói:
“Con lừa này là do cháu của bà ngoại tôi nuôi, Trương Viên ngoại ở thôn Đông trả tám lượng bạc mà y không bán, bộ quần áo này cũng chưa từng mặc qua lần Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh nào, là chuẩn bị cho con trai y cưới vợ. Cái áo tơi này cô nương cũng mặc vào đi! Cẩn thận kẻo ướt lại bị cảm. Cái mũ rơm này cô nương đừng chê rách, tôi xin biếu người”. Ngọc Kiều Long không kìm được phì cười, nói:
“Được, được!
Ta cám ơn các ngươi! Xin các ngươi tạm thời tránh ra ngoài, ta phải thay quần áo, xong rồi sẽ đi”.
Người nông dân vội vàng bước ra ngoài, người đàn bà cũng bế con tránh qua một bên, Ngọc Kiều Long bèn thay bộ quần áo khô vào, vừa to vừa rộng, cảm thấy rất khó coi. Sau đó dùng bộ áo ướt gói thanh kiếm lại, hỏi người đàn bà lấy một sợi dây rơm bó thanh kiếm vào lưng, lại buộc chặt hài lại, khoác áo tơi lên, đội cái mũ rơm rách, đi ngay ra ngoài. Người nông dân vội đóng chặt cửa, dắt con lừa và đưa cái roi cho nàng, Ngọc Kiều Long lại lấy ra một nén vàng đưa cho đứa nhỏ, người nông dân cười nói:
“Trời ơi! Lần này chúng tôi phát tài rồi, ông trời đưa tới cho chúng tôi một vị Thần Tài nương nương!”. Người đàn bà cũng cười, kéo tay đứa nhỏ nói:
“Tam Hỷ, mau cám ơn cô nương đi. Cô nương thưởng cho chúng ta nhiều tiền lắm!”.
Ngọc Kiều Long dắt con lừa ra cổng cưỡi lên, người nông dân và người đàn bà lại bế con tiễn tận ra cổng, Ngọc Kiều Long xua tay nói:
“Ở ngoài mưa lớn lắm, các ngươi mau vào đi, chúng ta sẽ có dịp gặp lại”, nói xong vung chiếc roi da, con lừa lọc cọc phóng đi. Đừng coi đây chỉ là con lừa, nó phóng rất nhanh, không kém gì ngựa tốt. Ngọc Kiều Long rất vui vẻ, cũng không nghĩ gì tới vết thương. Nước mưa rơi lên chiếc áo tơi tí tách, nước mưa theo cái nón rách chảy xuống, bốn phía khói mù giăng mắc.
Nàng giục con lừa chạy qua mấy chỗ thôn xóm, chợt thấy cánh đồng lúa trước mặt chia ra ba đường mòn nhỏ đi ra ba phía bắc, đông, và tây, Ngọc Kiều Long ngần ngừ, nghĩ thầm “Mình đi đường nào? Qua phía đông tìm Tú Hương à? Nhưng hiện có thể Lý Mộ Bạch đã tới đó. Thanh bảo kiếm đưa cho y cũng không hề gì, chỉ là hai bộ sách kia, bất kể thế nào cũng không thể cho y lấy đi!
Mình mà không về thì có thể họ không đến nỗi ép buộc Tú Hương, nếu mình về, họ có thể ép buộc mình. Lên phía bắc hay qua phía tây thì lại mênh mông không biết đi đâu”. Suy nghĩ suốt nửa ngày, đành giục lừa đi về phía bắc, nàng định tìm một thị trấn nhỏ hoặc thành thị nào đó nghỉ ngơi một vài ngày, tìm một nhà thợ rèn nào mua một vài mũi phi tiêu thật nhọn, trở về đối phó với bọn Lý Mộ Bạch và Du Tú Liên. Nàng hậm hực giục con lừa đi, chợt thấy sau lưng có người cao giọng nói:
“Ngươi làm gì thế? Đứng lại!”. Ngọc Kiều Long giật mình quay đầu lại nhìn, té ra là hai người đàn ông cầm một chiếc ô rách, đi bộ bước tới. Ngọc Kiều Long không sợ gì, kìm con lừa lại chờ hai người kia tới gần, nàng thấy hai người này tự hồ không phải người tốt, lập tức sa sầm mặt hỏi:
“Gọi ta dừng lại, các ngươi muốn gì?”. Hai người kia phanh ngực áo ra, ngang ngạnh nói:
“Cái gói sau lưng ngươi là gói gì? Lấy ra xem nào!”. Ngọc Kiều Long mới biết hai người này là bọn cướp nhân trờ mưa ra kiếm ăn, thấy trong bung chúng đều lộ ra chuôi đao, Ngọc Kiều Long không kìm được cười nhạt, càng cao giọng hơn hỏi:
“Trong bọc các ngươi là cái gì mà lại tới hỏi ta?”.
Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh hai người kia nhất tề tuốt đao ra, thanh nào cũng dài khoảng nửa thước, giơ lên lấp loáng, một người nắm đuôi con lừa kéo lại, người kia một tay cầm ô, trừng mắt nói:
“Xuống ngay! Trên người có bao nhiêu nhiêu tiền? Sau lưng là cái gì? Mau đưa ngay ra, thì còn tha mạng cho ngươi ...” Chữ ngươi vừa buông ra đã nghe chát một tiếng,chiếc roi da của Ngọc Kiều Long đã đập vào mặt y, người ấy ái chà một tiếng, cái ô rơi xuống đất, lăn tròn dưới mưa. Người kéo đuôi con lừa hung hãn đâm thẳng vào chiếc áo tơi, Ngọc Kiều Long chát chát hai roi, người kia ôm đầu bất giác lùi lại hai bước. Người bị đánh ngã lăn dưới đất đã bò dậy sấn vào Ngọc Kiều Long, dáng vẻ vô cùng hung dữ, nói:
“Được, tiểu tử ngươi muốn chết à? Không thấy bọn ta là ai à? .
Ngọc Kiều Long tuốt thanh Thanh Minh kiếm sau lưng ra, hàn quang chớp lên. Tên cướp kia thấy người ta tuốt binh khí vội thu thanh đoản đao lại, nhưng sợ qúa rút không kịp, mũi kiếm của Ngọc Kiều Long đã hớt qua thanh đao, bất quá chỉ keng một tiếng nhỏ, thanh đoản đao bị chặt mất hai tấc, chỉ còn lại chuôi đao. Y vội vàng vứt đao bỏ chạy, gã kia càng không dám đứng lại, cũng quay người bỏ chạy. Cái ô lại rít gió một tiếng lăn đi. Hai tên cướp lại tưởng là Ngọc Kiều Long đuổi theo, nhất tề quỳ xuống dập đầu xin tha mạng, đến khi ngẩng đầu lên nhìn, mới thấy là cái ô rách lăn tới. Mưa càng lớn, Ngọc Kiều Long mặc áo tơi đã thu thanh bảo kiếm lại cưỡi lừa đi rồi.
Ngọc Kiều Long đối với việc này cảm thấy chẳng đáng gì, vả lại còn là một chuyện nhục nhã. Hai tên cướp nhỏ cầm đoản đao ăn cướp cũng khiến mình phải tuốt thanh Thanh Minh kiếm ra, quả thật rất nhục nhã cho thanh bảo kiếm của mình, nhưng từ đó lại cảm thấy giang hồ gập ghềnh khó đi, như mình võ nghệ cao cường mà hết gặp chuyện lớn lại tới chuyện nhỏ, lúc nào chỗ nào cũng phải đêg phòng, thật là đáng ghét. Vì thế lại hối hận về chuyện đêm qua, lại nghĩ “Nếu không quen La Tiểu Hổ, nếu không che chở Cao Sư nương, nếu không kiếm chuyện với Lưu Thái Bảo, dĩ nhiên cũng không có Lỗ Quân Bội, thì lúc này mình lại không phải đang ở Bắc Kinh làm tiểu thư à? Biết võ nghệ cũng không ai biết, lẽ nào lại có thể ra ngoài chịu tức giận, chịu khổ cực thế này?”.
Nàng trong lòng rất không thoải mái.
Đi về phía bắc rất lâu, con lừa dần dần đi không nổi nữa. Mưa rơi càng nặng hạt, tiếng mưa rơi lõm bõm trên mặt đất, chung quanh đều tối sầm. Chiếc áo tơi tuy rất dày nhưng nước mưa đã thấm tới vào trong, thấy nước chảy ròng ròng trên lưng, mà vết thương lại phát đau, trên mặt trên tay, trên đùi cũng nước chảy ròng ròng. Nàng kéo tay áo lau mặt, lại thấy chênh chếch trước mặt xa xa phảng phất có một khoảnh màu xanh đen, nghĩ thầm “Ở đó ắt có người ở, mình tìm chỗ nào nghỉ một lúc đã!”. Lúc ấy nàng cúi đầu, vung roi giục lừa. Hơi mưa rất nặng, chiếc roi ẩm ướt rất khó nhấc lên, con lừa hí lện, nằm phục xuống đất, may mà Ngọc Kiều Long chưa bị hất ngã. Nhưng nàng không thể không xuống lừa, đánh liên tiếp mấy roi rất mạnh, con lừa vẫn phục xuống bất động. Ngọc Kiều Long lại mềm lòng, bèn dừng roi cúi xuống đỡ con lừa lên, kéo nó đi tiếp.
Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh Gió xiên mưa lớn như tên bay rào rào bắn vào nàng, hai bên đường đều trồng lúa mạch, tuy không cao lắm nhưng tiếng mưa rơi xuống rào rào rất lớn. Lại thêm bốn phía hơi mù mờ mịt, Ngọc Kiều Long và con lừa như bị bao vây giữa biển lớn mênh mông, nhưng nàng nghiêng người cắn răng bước đi. Chợt thấy phía trước có vật gì đó, Ngọc Kiều Long đưa tay áo lên lau mặt, định thần nhìn kỹ, té ra là một chiếc xe lừa có mui. Trên mui đều che vải dầu, trong xe không có người nào, chỉ có người đánh xe khoác một chiếc vải dầu, vung vẩy chiếc roi dài, Ngọc Kiều Long bèn gọi:
“Này, này!”. Chiếc xe phía trước đi rất chậm trong đám bùn lầy.
Ngọc Kiều Long đi về phía trước, suốt nửa ngày mới tới gần, nàng bèn nhổ ra hai ngụm nước mưa, hỏi:
“Chiếc xe của ngươi đi đâu thế? Ta thuê đấy”.
Chiếc xe dừng lại, người đánh xe giọng khàn khàn nói:
“Ngươi có lừa rồi, bọn ta không quản đâu!”. Ngọc Kiều Long nghe thế rất kinh ngạc, vội bước tới gần càng xe nói:
“Ta không đi xe không đâu, ta sẽ trả tiền, sao ngươi lại không quản?”. Người đánh xe xua xua tay nói:
“Ngươi có lừa lại có áo tơi nón rơm, bọn ta quản ngươi làm gì, chiếc xe này là của Nhiếp gia trang, Nhiếp thái quân tâm nguyện mỗi khi trời mưa lớn là phái bọn ta đi giúp người lạc đường. Cứu được là đưa tới trang khoản đãi, nhưng phải là đi một mình, không có lừa ngựa, cũng không có ô dù mới giúp, còn đặc biệt là tiếp đãi những phụ nữ mắc ưa lạc đường ngoài đồng. Người ta làm việc thiện như thế không cần lấy tiền, Ngươi có lừa lại có áo tơi, muốn ngồi lên chiếc xe này thì không được đâu!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi không nhận ra, chứ ta là ...”. Vốn định nói mình là con gái, nhưng lại cảm thấy chiếc xe này rất khả nghi, bèn nói tránh đi:
“Ta cũng đi lạc đường, con lừa này mới rồi vấp ngã hai cái, ta cũng không sao cưỡi được nữa. Ta lại là người nơi khác, tới đây không gặp thôn xóm, không có nhà trọ, ngay cả phương hướng cũng lạc, các ngươi đã làm việc tốt, thì tại sao còn phải chọn người như thế?”.
Người đánh xe cau cau mày, dường như có ý châm chước, rồi gật đầu nói:
“Thôi được! Đón một người cũng dễ trở về. Mấy người làm chỗ bọn ta còn chờ ta về đánh bài! Được rồi, ngươi cứ buộc con lừa vào sau xe, lên xe đi! Nhưng cẩn thận đừng làm bẩn nệm xe, chiếc xe này bình nhật là của Bắc thái gia bọn ta đi đấy!”. Ngọc Kiều Long càng thêm ngờ vực, buộc con lừa vào sau chiếc xe.
Nàng cởi áo tơi bước lên xe, để lộ ra bộ quần áo buộc bảy tám vòng và cái chuôi kiếm trên lưng, nhưng người đánh xe nhìn thấy lại không lộ vẻ gì kinh ngạc, chỉ cười một tiếng nói:
“Ngươi nhìn đấy, trông ngươi thế nào nào? Có chuyện gì vậy?”, rồi khua xe đánh đi. Ngọc Kiều Long một tay nắm chặt cánh tay y, khiến người đánh xe sợ tái mặt. Ngọc Kiều Long lại trợn mắt hỏi:
“Ngươi định đánh xe đi đâu? Trang viên của các ngươi ở đâu?”. Người đánh xe bèn nói:
“Trang viên ở phía tây nam, nhưng trước tiên chúng ta đi qua phía đông. Ngươi nhìn kìa, con đường này mà xe quay đầu lại được à? Phải đi quanh một vòng thôi!”.
Ngọc Kiều Long buông tay, sắc mặt người đánh xe dần dần trở lại bình thường, lại bực bội nói:
“Chuyện này của bọn ta quả không dễ làm! Bình Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh thường thì không có chuyện gì, chỉ đưa đón Lão thái quân, Lão thái thái, Bát thái thái, Bát Tiểu di thái thái, Bát Thiếu di thái thái tới miếu Tử Vi dâng hương thôi !”. Ngọc Kiều Long nghe nói bấy nhiêu thái thái thấy rất lạ lùng, người đánh xe lại nói:
“Bát thái gia cũng ít khi ra ngoài, chỉ là tới thăm Phủ đài, gặp mặt huyện quan”. Ngọc Kiều Long bèn hỏi:
“Bát thái gia của các ngươi làm quan gì vậy?”. Người đánh xe lắc đầu nói:
“Không làm quan, có mời y cũng không làm, quan lớn thì gọi y là Bát huynh, quan nhỏ thì gọi y là Bát Viên ngoại”.
Ngọc Kiều Long nói:
“Y là một tài chủ à?”. Người đánh xe nói:
“Tiền thì nhiều lắm ! Ruộng đất trong huyện này có hơn một nửa là của lão nhân gia”.
Ngọc Kiều Long nói:
“Ông cha y làm quan à?”. Người đánh xe vung vẩy ngọn roi nói:
“Tổ tiên cũng không làm quan, ông nội y không sánh được với ta, cũng không kém ngươi bao nhiêu, chỉ là cưỡi lừa ăn cơm, Bát thái gia lúc nhỏ có ngoại hiệu là Bát chích thủ ...”. Y rùng mình một cái, lại nói:
“Chuyện này ở đây ai mà không biết, nhưng ngươi ngàn vạn lần đừng nói với người ta, nói ra thì ngươi không thể giữ được đầu mà ra khỏi huyện này đâu, ai không biết Nhiếp Bát thái gia?”. Y rụt cổ đảo mắt, tỏ vẻ rất khâm phục mà cũng rất sợ sệt !
Ngọc Kiều Long lại cắn môi, trong mũi phát ra tiếng cười nhạt.
Lúc ấy tiếng mưa rơi xuống tấm vải dầu trên mui xe càng lúc càng lớn, con lừa kéo xe toàn thân ướt đẫm nặng nhọc bước đi, bánh xe oạp một tiếng sụp xuống hố, lại oạp một tiếng bò lên. Nước bùn theo bánh xe văng lên tung tóe, theo con đường bùn lầy quanh một vòng, quả là đi về phía tây nam. Người đánh xe lừa “Họ, họ!”, kéo con lừa lại, vừa ậm ự hát một khúc tiểu xướng “Giai nhân ơi cô đừng tưởng không xong! Chàng đẹp trai hôm nay không tới ngày mai sẽ tới ... Nằm trên gối mắc bệnh tương tư, Trời ơi tiểu nô gia nỗi lòng không vui”.
Ngọc Kiều Long định dùng thủ pháp điểm huyệt hất y xuống xe, nhưng vì muốn xem xem vị Nhiếp Bát thái gia kia rốt lại là loại cường hào ác bá thế nào, định làm một chuyện oanh oanh liệt liệt ở chỗ hoang vắng này nên tạm thời nén giận, cũng hòa giọng hát bừa theo người đánh xe. Xe lăn trong tiếng mưa rơi, lúa má trên đồng nhô lên rạp xuống, sắc chiều lan ra trong màn mưa, lại đi vào một thôn xóm. Tới trước một trang viện tường bằng đá chất lên, chợt thấy có hai con ngựa phía sau chạy tới. Nước bùn bắn tung tóe, hai đại hán trên ngựa toàn thân mặc áo bằng vải dầu, cùng nói:
“Gặp rồi à? Hay lắm, hay lắm, mời xuống xe!”. Ngọc Kiều Long giật nảy mình, rút thanh Thanh Minh kiếm sau lưng ra, trợn mắt một cái. Chợt nghe có người ái chà một tiếng, cắm đầu chạy như bay vào trong viện. Hai người ngồi trên ngựa nhất tề ôm quyền, một người nói:
“Long anh hùng không nên nghi ngờ! Chúng tôi không phải là người của Hắc hổ Đào Hoằng, Bát thái gia chúng tôi rất tôn trọng nghĩa khí giang hồ. Hôm trước có người từ Bảo Định tới nói bọn Đào Hoằng đắc tội với một vị Long anh hùng sử dụng bảo kiếm, họ đều bị một vố nặng ! Bát thái gia chúng tôi nghe xong cười nói họ đều là bọn ngu xuẩn, đã có bảo kiếm chém đồng chặt sắt thì Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh nhất định là kẻ anh hùng, nếu không cung kính lại dám rước họa thì chính là tự đi tìm cái chết ...”.
Ngọc Kiều Long nghe thế mới biết họ vốn biết lai lịch của mình, lần này là có ý mời mình tới. Lại nghe hán tử kia nói:
“Bát thái gia chúng tôi phái người đi các nơi tìm kiếm mấy hôm nay cũng không biết được đại giá của Long anh hùng ở đâu. Y thường thở dài, nói kiếp này e không gặp được vị cao nhân này.
Hôm nay vừa khéo quân tử tới trong mưa, hai gã đầy tớ trong trang uống rượu ra ngoài gây sự, lại gặp phải đại anh hùng. Bọn chúng trốn về nói đã gặp thanh bảo kiếm chém đồng chặt sắt, Bát thái gia liền biết là Long anh hùng tới đây bèn vội sai chúng tôi đi đón tiếp đại giá ...”.
Ngọc Kiều Long từ khi rời khỏi Bắc Kinh chưa hề được người giang hồ cung kính thế này, vẻ mặt nàng dần dần hòa hoãn, gật gật đầu, hai người kia xuống ngựa đang định vào trang thông báo thì trong trang đã có một người bước ra.
Người này mặc áo trường sa màu lam, vóc dáng suýt soát Tôn Chính Lễ, không để râu nhưng có râu quai nón, chân râu đều đã lốm đốm bạc. Ít nhất cũng phải năm mươi tuổi, khuôn mặt béo tốt đỏ hồng, ra khỏi cửa là tươi cười vòng tay một cái, âm thanh rất khó nghe nhưng giọng sang sảng, nói:
“Đã mời được đại giá của Long anh hùng tới rồi! Đã nghe đại danh từ lâu, ngưỡng mộ như Thái sơn Bắc đẩu, hôm nay tới đây thật là làm vinh dự cho tệ trang!”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nhìn nhìn người ấy, hỏi:
“Ngươi là ai?”. Người bên cạnh lại hạ giọng nói:
“Đó chính là Bát thái gia!”. Ngọc Kiều Long cầm kiếm cười nhạt, Bát thái gia kia lại nói:
“Không dám, không dám! Huynh đệ tên Nhiếp Như Phi, bày vai thứ tám, người ngoài gọi là Bát thái gia. Nhưng trước mặt Long anh hùng thì ta không dám!”.
Ngọc Kiều Long được người ta cung kính như thế cũng không còn cách nào ra oai, bèn cười cười nói:
“Các ngươi tôn trọng ta như thế, ta rất cám ơn. Hôm nay ta đi ngang đây, gặp phải cơn mưa đáng ghét này, đang không biết đi đâu!
Các ngươi đã có thành ý tiếp đón, ta cũng không khách khí! Chỉ nên ở lại chỗ các ngươi một hôm. Chúng ta là bạn bè của nhau, sau này nếu các ngươi gặp nguy hiểm gì trên giang hồ, ta ắt giúp đỡ!”. Nhiếp Như Phi vội chắp tay cười lớn nói:
“Vậy thì tốt quá! Đây quả thật là bọn ta tam sinh hữu hạnh, mời vào, mời vào! Xin Long anh hùng đừng cười tệ trang chật hẹp”. Lại ra lệnh:
“Dắt con ngựa của Long anh hùng vào chuồng, cho ăn cỏ ngon, mang áo tơi của người vào phòng khách đi!”.
Ngọc Kiều Long nhảy xuống xe cầm kiếm bước vào trang. Nhiếp Như Phi khom lưng vái dài, nhường Ngọc Kiều Long đi trước, y đi phía sau, sau lưng y lại có mấy người đầy tớ. Phòng ốc trong trang tuy không ít, nhưng không có rường chạm cột vẽ gì, trong viện cũng không có lát gạch, nước mưa đọng thành vũng không khác gì ngoài đường. Nhiếp Như Phi nói:
“Mời đi vào phòng phía sau”. Đã có đầy tớ bước qua vén rèm lên, Ngọc Kiều Long nhường nhịn một lúc, Nhiếp Như Phi bèn khom lưng nói:
“Mời Long anh hùng đi trước”.
Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh Ngọc Kiều Long bước vào vừa đưa mắt nhìn, thấy là một phòng năm gian rộng rãi thông liền với nhau cũng rất sạch sẽ, đặt không ít bàn ghế, nhưng không có chút gì là sang trọng, kỳ lạ nhất là đối diện có một bức hoành, trên viết:
“Trung Nghĩa thảo đường”, cái tên gọi ấy rất kỳ lạ. Vách bên trái có một bức tranh lớn, nét bút thô kệch, bước tới gần xem, té ra là một bức toàn cảnh “Lương Sơn Bạc Trung Nghĩa đường”.
Ngọc Kiều Long lúc nhỏ đã đọc qua “Thủy Hử truyện”, nhớ bộ sách ấy trong thiên đầu tiên còn có một bức tranh khắc gỗ, bức tranh này chính là mô phỏng theo bức tranh ấy vẽ ra. Nhiếp Như Phi đứng sau lưng nàng nói:
“Mời Long anh hùng xem ý tứ của bức tranh này thế nào? Tôi tốn mất năm trăm lượng bạc thuê người từ phương nam lên, vẽ suốt nửa năm mới xong. Long anh hùng xin nhìn kỹ đường sơn đạo này, trong phòng ngoài phòng đều có người. Đây là Hành giả Vũ Nhị lang, đây là Hoa hòa thượng Lỗ đại sư phụ, hai vị anh hùng này đang uống rượu! Còn bên này là Mẫu dạ xoa Trương gia Tôn Nhị Nương, vẽ rất giống một người đẹp, ha ha! So với Hổ Tam Nương bên này thì còn đẹp hơn!
Ngồi giữa Trung Nghĩa đường chính là Tống Công Minh!”. Ngọc Kiều Long thấy y vái dài một vái giống như lạy Phật, suýt nữa phì cười.
Nhiếp Như Phi lại đứng thẳng lên nói:
“Ta từ nhỏ đã khâm phục ngưỡng mộ các vị anh hùng Lương Sơn Bạc, nên lúc mười mấy tuổi bèn xông pha giang hồ, kết giao với rất nhiều hiệp khách giang hồ, anh hùng lục lâm. Chỉ cần người có tên tuổi là ta tìm cách kết giao nhưng ta vẫn chưa gặp được ai như Cập thời vũ Tống Công Minh!”. Ngọc Kiều Long bèn hỏi:
“Ngươi biết Lý Mộ Bạch không?”. Nhiếp Như Phi nói:
“Nghe danh đã lâu, chỉ là chưa gặp mặt, nếu y đi qua đây ta cũng muốn kết giao với y”. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Còn La Tiểu Hổ, ngươi có quen không?”. Lúc nói câu ấy bất giác hơi đỏ mặt. Nhiếp Như Phi sửng sốt, rồi lắc đầu nói:
“Tên họ của người này ta không hiểu lắm, chắc là một hảo hán vừa xuất hiện, trên núi Ác Ngưu có Tiêu Đại Hổ là huynh đệ của ta!”.
Lúc ấy y cung kính mời ngồi, Ngọc Kiều Long bỏ mũ rơm xuống đặt ở cái ghế bên cạnh, lấy tay vuốt vuốt bím bím tóc rồi ngồi xuống, đặt thanh Thanh Minh kiếm bên cạnh.
Một người đầy tớ bịt khăn đen bưng mâm đặt hai bầu rượu, bốn đĩa thức ăn ra, thức ăn rất đơn giản, bầu rượu cũng không lớn lắm. Nhiếp Như Phi bèn rót cho Ngọc Kiều Long một chén đầy, tràn cả ra ngoài. Ngọc Kiều Long xua tay nói:
“Ta không uống!”. Nhiếp Như Phi nói:
“Không nên nghi ngờ, Nhiếp Như Phi ta võ nghệ tuy không cao, nhưng bình sinh quang minh lỗi lạc, không đến nỗi hạ độc vào rượu đâu! Ta uống trước một chén cho ngươi xem”. Nói xong y cũng rót một chén đầy, ngửa cô ừng ực ừng ực uống một hơi hết sạch, rồi nói:
“Ngươi yên tâm chưa? Đừng nói ngươi từ xa tới làm vinh dự cho tệ trang ...”.
Ngọc Kiều Long nghe câu ấy, lại rất kinh ngạc. Nhiếp Như Phi nói:
“Cho dù là thương khách đi đường vào nghỉ lại ở đây, bọn ta cũng không xử tệ, hảo hán giang hồ phải biết hành hiệp trượng nghĩa, kết giao tứ hải, cướp của người giàu Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh chia cho người nghèo ...”. Ngọc Kiều Long nghe câu nói của bọn giặc cướp ấy, khẽ cười gằn một tiếng, vẫn không đụng tới chén rượu.
Giây lát thức ăn đã đưa lên, Ngọc Kiều Long thấy Nhiếp Như Phi gắp món nào mới gắp món ấy. Nàng ăn cơm xong, lại thấy Nhiếp Như Phi gắp thức ăn liên tiếp, ăn cơm ngấu nghiến, Ngọc Kiều Long thấy y ăn liên tiếp năm bát lớn.
Ăn cơm xong lại uống rượu, quả thật không có vẻ gì là “đại gia” mà rõ ràng là một “đại vương”. Ngọc Kiều Long không kìm được lại nhớ tới La Tiểu Hổ, tên đại đạo trên sa mạc, người tình của mình cũng thô lỗ không kém người này. Thế nhưng lúc đầu tại sao mình cứ muốn chung tình với y? Thật là hồ đồ! Còn hy vọng y làm quan cưới mình, cũng quá vọng tưởng! Vì thế lại vô cùng hối hận, nhưng bất giác lại cảm thấy chua xót.
Nhiếp Như Phi bên cạnh trò chuyện, rượu càng lúc càng uống nhiều, khuôn mặt béo tốt càng lúc càng đỏ ửng, lời lẽ càng lúc càng thô lỗ, càng để lộ bản tính của y. Nhưng Ngọc Kiều Long thấy y rốt lại vẫn chân thành và kính sợ mình, từ trong lời lẽ của y vẫn thấy rất rõ, gã Nhiếp Như Phi này vốn có đi lại với Hắc hổ Đào Hoằng. Hôm trước Ngọc Kiều Long ở phủ Bảo Định một thanh kiếm đánh bại bọn Hắc hổ Đào Hoằng, Kim đao Phùng Mậu, Pháp Quảng, Lỗ Bá Hùng, Mễ Đại Bưu, đánh chết Phi Tiểu Thường. câu chuyện anh hùng ấy y đều biết hết nên y mới coi Ngọc Kiều Long như thần nhân.
Phía ngoài trời tối dần, gió nổi mạnh, mưa càng lớn, chỉ thấy có người bước vào thắp hai cây nến. Gian phòng rộng lớn, ánh sáng yếu ớt, Ngọc Kiều Long thấy Nhiếp Như Phi đã gần say, mấy người đầy tớ tướng mạo đều hung ác như ma quỷ. Qua một lúc, lại có người đem vào một mớ chăn nệm, lại kéo sáu cái ghế lớn kê lại với nhau, Ngọc Kiều Long biết đây chính là chuẩn bị giường ngủ cho mình, hôm nay là họ giữ mình ngủ lại.
Nhiếp Như Phi uống chưa xong, đám đầy tớ đã dọn dẹp mâm bát, sau đó Nhiếp Như Phi đứng lên lấy tay áo chùi chùi miệng, lại chắp tay cười nói:
“Xin Long anh hùng nghỉ ngơi, sáng mai sẽ nói chuyện. Hôm nay ta vui quá uống hơi nhiều rượu, ta cũng cảm thấy chịu không nổi! Ha ha!”. Y cười một tràng quáidị rồi xiêu xiêu vẹo vẹo bước ra khỏi phòng, mấy người đầy tớ cũng đi ra theo, Ngọc Kiều Long nhìn thấy sau lưng họ đều giắt đoản đao sáng loáng.
Mấy người kia vừa ra khỏi phòng, Ngọc Kiều Long đã vội vàng cầm bảo kiếm ra trước cửa, khom người nhìn qua khe cửa, thấy Nhiếp Bát thái gia Nhiếp Như Phi đi vào viện sau, mấy người còn lại đều ra viện trước. Trong viện mưa tuôn rào rào, trời đất tối sầm, trên mặt đất rất nhiều bọt nước sủi lên. Nước chảy mênh mông, đã dần dần ngập tới bậc thềm, nước trên máng xối như thác trút xuống. Sấm sét rền rền như giọng nói của Nhiếp Bát thái gia, oang oang khàn khàn, ánh chớp như ánh đao lóe lên rất đáng sợ. Ngọc Kiều Long cài then cửa, chợt nghe bên ngoài có một tràng tiếng ngựa giẫm lên nước phóng tới, từ xa tới gần, kế đó nghe một tiếng két rất lớn, giống như cổng lớn trang viện mở ra.
Ngọc Kiều Long thầm kinh ngạc tự nhủ:
“Người nào trong bọn họ mà giờ này Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh mới về?”. Một lúc lại nghe tiếng giũ áo tơi phành phạch, tiếng bước chân trong nước lõm bõm, tiếng nói chuyện lao xao. Ngọc Kiều Long vội quay lại thổi tắt hai ngọn nến, cầm kiếm nép trong cửa nhìn ra, thấy ba đại hán nhất tề đi vào viện, có người chỉ vào phòng nàng ở, hạ giọng nói:
“Chính là chỗ này ...”. Ngọc Kiều Long vô cùng nghi ngờ.
Mấy đại hán ấy đi vào trong hồi lâu không thấy trở ra. Ngọc Kiều Long bất giác ngáp một cái, hai chân cũng tê rần, bèn thong thả trở về chỗ mấy cái ghế ngả lưng nằm xuống, cảm thấy rất buồn ngủ. Chợt nghe một tràng tiếng ầm ầm, Ngọc Kiều Long vội ngồi bật dậy, mở mắt ra nhìn, chỉ thấy ánh lửa sáng bừng, giống như con rồng lửa đánh ngoài cửa sổ, kế đó một tiếng sét lớn nổ rền, chấn động cả phòng. Bên ngoài lại có người đập cửa, Ngọc Kiều Long cầm kiếm lên hỏi “Ai, nói mau?”. Ngoài cẻa tiếng mưa rào rào như bão cát trên sa mạc, có tiếng khàn khàn “Long anh hùng, mau mở cửa cho bọn ta vào, ta là Nhiếp Như Phi, ta nhờ ngươi một chuyện”. Ngọc Kiều Long giật nảy mình, vung kiếm kề sát then cửa, nói:
“Ngươi cứ đứng bên ngoài nói là được! Bước vào phòng thì thanh bảo kiếm của ta vung lên, ngay ta cũng không cản được đâu!”. Bên ngoài nói:
“Có rất nhiều chuyện phải nói, phải thong thả mới bàn được! Ngươi mau mở cửa cho ta vào đi!”. Ngọc Kiều Long đột nhiên phóng kiếm đâm ra, liền có người ối chao một tiếng ngã xuống vũng nước, lõm bõm lõm bõm bò dậy.
Nhiếp Bát thái gia ngoài cửa hơi tức giận, cao giọng oang oang nói “Long anh hùng, người kết giao với bằng hữu trên giang hồ phải tâm sáng mắt nhanh, không thể đa nghi quá đáng. Huynh đệ ăn chén cơm lục lâm, lão huynh cũng thấy rồi. Ngươi và bọn ta cũng là người một giuộc, đều phải biết nghĩa khí, hôm nay không có việc gì khác xin ngươi, mà là ở miếu Tử Vi trên đường phía tây có một gia đình quan lại mắc mưa vào trú ẩn. Vì phía trước nước sông dâng cao, họ không dám qua sông lên dừng lại ở chỗ đó. Đây là chuyến làm ăn tốt, người của họ không đông, nhưng vàng bạc nhất định không ít. Hai năm nay gia cảnh của huynh đệ không hay lắm, thấy ngươi giống như mấy hôm cũng không có tiền bạc gì, nhân đêm mưa này, chúng ta vất vả một chuyến, đôi bên giúp đỡ nhau. Bọn ta dựa vào võ nghệ của ngươi, ngươi cũng biết bọn ta đã dò thám cho ngươi rồi. Đây là vụ làm ăn ngon, làm xong chúng ta chia đôi, đảm bảo không thấy tiền mờ mắt. Có muốn hay không thì tùy ngươi nói một câu, quyết không cưỡng ép ngươi, cũng không làm khó ngươi, chỉ nói chuyện giao tình thôi!”.
Ngọc Kiều Long thu kiếm lùi lại hai bước, lại ngẩn người ra, tự nhủ “Té ra Nhiếp Bát thái gia đúng là thủ lĩnh của bọn cướp, y hiện định đi đánh cướp gia quyến nhà quan, còn nghĩ rằng trời cho cơ hội, lôi kéo mình đi giúp đỡ y. Mình tuy rời nhà đi lại trên giang hồ, nhưng há lại có thể làm chuyện trộm cướp? Nếu không quản tới, họ cũng sẽ tự đi đánh cướp, như vậy cũng có khác gì đi giúp đỡ họ đâu?”. Trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, bèn nói:
“Được rồi! Nếu đã thế thì ta giúp các ngươi một chuyến, tính ra cũng không đáng gì. Nhưng họ đã có gia quyến của quan, nhất định có sai quan bảo vệ”. Nhiếp Bát thái gia nói:
“Quan quân có mười mấy người, đều là bọn vô dụng, chỉ có hai gã bảo tiêu, cắm cờ Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh Lâm Hoài tiêu điếm, nếu không phải hai người bảo tiêu ấy thì bọn ta đã không mời ngươi! Đến lúc ấy chỉ cần ngươi chặn hai tên bảo tiêu ấy, còn tất cả ngươi không cần biết tới, mọi chuyện khác tự có anh em bọn ta”. Ngọc Kiều Long sang sảng đáp “Được!”. Rồi quay trở vào lấy áo tơi và mũ rơm, vừa định mở cửa đột nhiên lại dừng bước nói vọng ra ngoài:
“Thanh bảo kiếm này của ta tuy sắc bén nhưng không có ám khí không xong, các ngươi có phi tiêu không cho ta mượn vài mũi”. Nhiếp Như Phi nói:
“Phi tiêu thì có, trước đây ta có luyện qua, không giỏi lắm, nên gác lại một bên”, rồi bảo người vào viện trong lấy ra.
Ngọc Kiều Long lúc ấy mới mở cửa, bọn Nhiếp Như Phi tất cả năm người đều bước vào, đều hô hô cười rộ, lại hạ giọng thì thào, Nhiếp Như Phi hướng về Ngọc Kiều Long chắp tay vái dài, Ngọc Kiều Long trong bụng thầm cười nhạt.
Nhìn thấy rõ òa họ sợ hai người bảo tiêu kia, không biết bản lĩnh hai người này thế nào nên mới hoàn toàn dựa vào Ngọc Kiều Long mình. Đợi một lúc, có người mang ra một túi phi tiêu, rất nặng, bên trong có khoảng hơn hai mươi ngọn cương tiêu, mỗi ngọn dài khoảng ba tấc, đều rất sắc bén. Ngọc Kiều Long rất vui vẻ, mang vào trong người, bên ngoài khoác áo tơi, lại đội chiếc mũ rơm lên. Nhiếp Bát thái gia thì toàn thân mang binh khí ngắn, mặc áo quần vải dầu, đội một cái mũ vải dầu, một tay cầm phác đao, một tay giơ lên nói:
“Đi, Hạt Cáp Mô dẫn đường”. Gã Hạt Cáp Mô là gã tiểu tử ban ngày cầm cái ô ra cs Ngọc Kiều Long không được, lại bị Ngọc Kiều Long đánh cho một trận. Y quả thật như một con cóc rẽ nước đi trước, Nhiếp Như Phi ở giữa, Ngọc Kiều Long đi sau, tất cả có tám người.
Ra khỏi cửa trang viện, bên ngoài còn có bảy người, lại có bốn con ngựa.
Ngọc Kiều Long cưỡi một con, Nhiếp Như Phi nhảy lên một con, rồi sai phái mọi người đi. Y lại nói với Ngọc Kiều Long:
“Long anh hùng! Chúng ta đều là chân tâm thực ý, để mọi người cùng phát tài, dù có sét đánh thì mọi người cũng phải lo chuyện này!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Các ngươi không yên tâm về ta, thì không cần gọi ta làm gì!”. Nàng sắc mặt thay đổi nhưng Nhiếp Bát thái gia không nhìn thấy, lại hô hô cười rộ nói:
“Nếu ngươi không dính vào, thì chuyến làm ăn này của bọn ta lại không thành công được! Món tiền trời cho này lóng lánh ở đây, bọn ta đều không dám ra tay, hôm nay mưa lớn trên trời lại rơi xuống một con chân long là ngươi, ngươi mà không giúp, không ra tay cũng nên đi với bọn ta, để bọn ta mượn điềm lành của ngươi”, rồi giơ cao roi quát một tiếng” Đi mau, đi mau!”.
Lúc ấy rất nhiều người đang như cua cá lội nước phía trước, bốn con ngựa như rồng rắn đi phía sau. Bầu trời tối đen, từng tia chớp lóe lên, tiếng sấm vang rền, mưa như trút nước, cỏ lúa đều bị ngập hết, Tiếng vó ngựa lội nước, tiếng ngựa hí ran ran, lao xao đi về phía tây, roi không ngừng đánh vào mông ngựa, mọi người lên tiếng cười nói, nhưng chợt Nhiếp Bát thái gia kìm ngựa lại, khiến Ngọc Kiều Long phía sau giật nảy mình cũng kìm ngựa lại. Đám người đi phía trước đều im lặng, cử động rén rén chậm chạp, bọn Nhiếp Bát thái gia đều xuống ngựa, Ngọc Kiều Long cũng nhảy xuống hỏi:
“Chuyện gì thế?”. Ngọc Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh Kiều Long nói:
“Ta đi trước, ta phải chiếm vị trí chủ yếu, sau đó bất kể ai ra, các ngươi cũng dễ đối phó!”. Nhiếp Như Phi gật đầu lia lịa nói:
“Hay lắm! Hay lắm ...”.
Ngọc Kiều Long bèn cầm kiếm đi vượt lên trước, nước mưa rơi lên cái áo tơi của nàng bắn nước lên, cái áo đã dính sát vào người, nàng vội vàng cởi ra, hăng hái sấn lên trước, một tia chớp trên trời lóe lên, phảng phất như ngọn đèn soi cho nàng, nàng đã tới tường ngoài của miếu Tử Vi. Lại thấy trên bức tường này có khoét một cửa sau, đóng rất chặt. Nàng phi thân nhảy qua tường, chân vừa chạm đất đã nghe một tràng bịch bịch rắc rắc, té ra đây là hậu viên, trồng đầy rau cải. Nàng đi đầu, lẻn vào đại viện, ngói trên mái điện rất to, nàng đè mái ngói, nước mưa chảy ròng ròng trên bày tay. Nàng lom khom bò tới trên nóc gian phía tây, chỉ thấy các điện đều không có ánh đèn, lại ra viện trước. Chính điện trong viện này thắp một ngọn đèn leo lét trước bàn thờ Phật, nàng bèn nhảy xuống, đi tới trước lan can, nằm mọp xuống nhìn, thấy trong điện mùi hương thơm ngát, có mấy tăng nhân đang tụng kinh, gõ mõ cốc cốc nhưng vì bị tiếng mưa át đi nên âm thanh rất nhỏ.
Ngọc Kiều Long nhìn trộm một lúc, lại quay đi, thấy điện bên phía đông ánh đèn rực sáng, ngoài cửa sổ còn buông hai tấm rèm màu hồng, nàng biết nữ quyến của viên quan kia nhất định ở trong đó, chỉ là không biết là quan tỉnh nào, đại khái cũng là kên kinh bệ kiến. Nàng đang định xô cửa tiến vào, chợt thấy hai người từ viên sau lom khom đi tới, ánh chớp lóe lên, thanh đao trong tay chớp chớp, Ngọc Kiều Long đã móc phi tiêu ra tay, đột nhiên phóng ra, lập tức có một người gào một tiếng ngã lăn ra, người kia vung đao sấn tới, nhưng chưa tới nơi lại bị Ngọc Kiều Long phóng tiêu đánh ngã.
Lúc ấy trong điện phía đông liền có tiếng la thét hoảng sợ của phụ nữ, Ngọc Kiều Long lại nhảy lên nóc điện, ánh chớp đột nhiên lại lóe lên sáng bừng. Trên nóc điện có hai người bò tới, mũi đao chỉa ra trước hỏi:
“Ai thế? Ngươi trong trang phải không? Hình dáng ra sao, không đắc thủ à?”. Ngọc Kiều Long vung kiếm chém tới, chỉ thấy ánh chớp lóe lên trên kiếm quang, trong tiếng sầm rền pha lẫn tiếng “Trời ơi!”, hai tên gian tặc trước sau đều bị nàng chém ngã lăn xuống dưới. Chợt thấy chỗ phòng phía tây đối diện lại có hai người từ trên nhảy xuống, Ngọc Kiều Long cũng bất kể là ai, rút cương tiêu ra phóng, hai người cũng theo tiếng kêu ngã lăn ra. Chợt nghe trong tiếng mưa có người quát tháo, âm thanh vô cùng vang dội, phía dưới cũng có mười mấy người từ viện trước chạy tới quát lớn:
“Bắt gian tặc! Ở trên nóc điện kia!”. Ngọc Kiều Long biết đây là sai quan và bảo tiêu, nàng không dám phóng cương tiêu, vội đạp lên mái ngói chạy mau ra viện sau. Chỉ thấy chỗ tường phía sau tối om có một người đứng, tiếng quát tháo vang tới càng lúc càng rõ, lại có người the thé kêu lên “Còn ai không? Chạy mau, chạy mau, gió lớn!”. Ngọc Kiều Long lại phóng một mũi phi tiêu, tiếng kêu của người ấy lập tức đứt đoạn, ngã luôn xuống dưới tường, Ngọc Kiều Long đuổi tới, thấy người ấy đang bò dưới đất kêu cha kêu mẹ, chính là Nhiếp Bát thái gia. Ngọc Kiều Long ngồi xổm xuống, đá ngọn đao bên cạnh Tác Giả:
Vương Độ Lư NGOẠ HỔ TÀNG LONG Người Dịch:
Cao TRự Thanh người y ra trước, sau đó cởi cái áo vải dầu của y, Nhiếp Như Phi van vỉ, nói:
“Xin tiêu đầu tha mạng!”. Ngọc Kiều Long đá y lăn ra thật xa, lại nhảy vào trong tường, ngồi ở giữa đám rau cải trong vườn, nước mưa chảy xuống đầu nàng, bùn đất dính bê bết ở chân nàng.
Nàng chú ý lắng nghe động tĩnh ở viện trước, thấy không có âm thanh nào lao xao hỗn tạp, bèn nhảy lên nóc điện. Chỉ thấy hai điện phía tây phía đông đều có người đứng, dưới ánh chớp soi xuống, nàng nhìn ra dáng vẻ của quan quân và tiêu đầu, vì gian tặc quyết không dám can đảm như thế. Nàng nhẹ nhàng nhảy xuống, như một làn khói lướt vào điện phía đông, vốn định nói với nữ quyến của nhà quan rằng:
“Các ngươi không cần sợ! Ta là hiệp khách Long Cẩm Xuân đặc biệt tới đây để bảo vệ các ngươi!”. Nhưng trên bàn gian ngoài chỉ có đèn thờ cùng với gian trong lại có tấm rèm bằng đoạn vàng ngăn cách, phòng ngoài tuy không có ai, nhưng bên trong lại như không phải chỉ có một người trò chuyện, Ngọc Kiều Long cũng không dám sấn vào. Bèn cởi mũ rơm và cái áo vải dầu cặp vào nách, nách kia kẹp thanh Thanh Minh kiếm, nàng như một con mèo chui vào dưới bệ thờ. Phía trước có bệ thờ phủ rèm, nàng ngồi xổm phía dưới quan sát động tĩnh.
Giây lát cửa mở ra, bốn chiếc ủng ròng ròng nước bước vào là hai viên sai quan đứng ở đó. Một người nói vọng vào trong rèm:
“Hồi bẩm đại nhân, gian tặc đã bị đánh đuổi, bắt được hai tên, đều trúng cương tiêu bị thương rất nặng, một tên sắp chết, một tên cắn răng không chịu nói gì!”. Đại nhân trong phòng nói:
“Vậy thì giải họ ra viện trước đi! Sáng mai sẽ giao lại cho nha môn, canh gác cho kỹ. Bảo hai tiêu đầu kia không được rời khỏi viện này!”. Viên sai quan dạ một tiếng, bốn chiếc ủng nhất tề quay đi, nhẹ nhàng đi ra khỏi phòng.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long dưới bệ thờ vô cùng kinh ngạc, vì giọng nói của viên quan trong phòng dường như rất quen thuộc, nàng vô cùng ngờ vực. Thấy hai tiêu đầu kia một đao một thương đều không phí sức lực, bỗng không lại kể công cố nhiên buồn cười, nhưng mình lại cũng không dám công nhiên lấy thân phận hiệp khách vào phòng. Nàng nghĩ “Viên quan này đại khái là quan ở kinh, có lẽ quan hệ với nhà mình, ở Bắc Kinh mình đã gặp qua chăng?”. Lúc ấy lại nghe trong phòng có tiếng phụ nữ và trẻ con nói chuyện, nàng hé một góc tấm màn ra, lắng tai nghe tiếng trong phòng, tấm rèm bằng đoạn vàng trước cửa phòng đột nhiên lay động, vang ra một giọng phụ nữ rất quen thuộc, thở dài nói:
“Mong sao ngày mai hết mưa! Qua sông này cho mau, tới kinh thành mới yên tâm được! Mẹ bệnh cũng không biết ra sao rồi? Long cô cô cô biết không, chắc cô ấy không thể về!”. Ngọc Kiều Long nghe thế bất giác nổi gai ốc, vì giọng nói ấy chính là chị dâu trưởng của nàng, té ra mẹ nàng đang bị bệnh. Nàng không kìm được buồn rầu rơi lệ.
Đột nhiên có tiếng mở cửa, nàng vội buông rèm xuống, lại thấy có một người mang ủng đi vào, tới trước rèm thì nói vọng vào trong:
“Xin bẩm báo!
Xin đại thiếu gia, đại Thiếu phu nhân, cô nương và tiểu thiếu gia đừng sợ, mới rồi có hiệp khách ngấm ngầm đánh lùi bọn gian tặc, vì hai vị tiêu đầu đều không biết sử dụng phi tiêu, nhưng hai tên gian tặc đều bị trúng phi tiêu trọng thương.
Khẩu cung cũng đã hỏi ra, chúng nói chúng là người trú ngụ gần đây, thủ lĩnh tên là Nhỉếp Bát thái gia gì đó, bình thường chuyên làm việc này, hôm nay lại có một tên đại đạo nam không ra nam nữ không ra nữ giúp đỡ, người này đại khái đã chạy rồi”. Giọng nói này lại càng quen thuộc, là Liên Hỷ tùy tùng của Ngọc đại nhân, sinh trưởng ở Tân Cương. Lúc Ngọc Kiều Long xuất giá y còn đang làm việc trong phủ!
Ngọc Kiều Long ngầm lau nước mắt, không dám thở mạnh, chỉ nghe Bảo Ân anh trai nàng hiện là Tri phủ Phượng Dương trong phòng nói:
“Hay lắm, hãy biết thế ...”, giọng nói đột nhiên hạ thấp xuống thành thì thào:
“Hãy hỏi trụ trì trong miếu này, gã Nhiếp Bát thái gia kia bình nhật là người như thế nào, có thanh thế gì ở đất này? Nếu như ...Họ là người bản địa, đừng vì chuyện này mà khiến họ gây thù kết oán với miếu này. Nếu quả thật là vì nghèo khổ mà làm trộm cướp thì tha ra cũng được, ngươi hỏi Chu Ban đầu xem y tính sao, châm chước mà làm, không cần tới đây hỏi ta nữa!”. Liên Hỷ dạ một tiếng, quay người bước đi. Bảo Ân trong phòng lại thở dài một tiếng, rồi như nói một mình:
“Ta chỉ mong đúng như là lời đồn, Long muội muội quả có bản lĩnh như thế!
Giặc cướp các nơi quá nhiều, cũng phải có một vài hiệp khách ra mặt, ồ!”.
Ngọc Kiều Long định chui ra gặp mặt anh chị, nhưng nay mình thế này thì gặp ai được? Chuyện mình đã làm trước đây tuy có thể được anh trai đồng tình, nhưng anh mình đâu có cách nào giải quyết sự khó khăn mình đang gặp, để mình vẫn có thể trở về nhà làm một vị tiểu thư? Nàng ngấm ngầm than thở không biết mẹ mắc bệnh thế nào, đương nhiên là có quan hệ tới chuyện của mình, đáng thương cho mẹ, ai bảo mẹ sinh ra một đứa con gái cho mình!”. Nàng ngồi dưới bệ thờ, đau xót tới mức toàn thân vô lực, nếu lúc ấy có người bước vào sẽ dễ dàng bắt được nàng, nhưng không ai bước vào. Chỉ có tiếng mưa bên ngoài và nước mắt của nàng, phảng phất như cùng chảy. Qua hồi lâu có người bộc phụ bên trong lò dò đi ra khóa chặt cửa phòng, người bộc phụ lại kéo hai tấm bồ đoàn nằm ở cạnh bàn thờ Phật, nửa nằm nửa ngồi ngủ gật, cách Ngọc Kiều Long không xa, nếu bà ta nghiêng đầu, nếu bà ta tinh mắt cũng có thể phát hiện ra dưới bệ thờ có người, nhưng lát sau bà ta lại thở đều đều thiếp đi.
Ngọc Kiều Long đã thấy khách khứa trong miếu nhất định không ít. Trưởng huynh Bảo Ân ắt là theo đường lên kinh thăm mẹ, bị nước ngập cản trở tạm trú lại trong ngôi chùa vắng vẻ này, cũng quả thật là không còn cách nào khác, thầm tính toán một lúc bèn buông áo và mũ rơm, áo mưa xuống, từ từ chui ra đứng thẳng người lên, đứng sát vào rèm nghe ngóng. Nghe có tiếng thở khe khẽ, nàng từ từ bước vào phòng, chợt ngoài cửa sổ có một tia chớp lóe lên, nàng vội vàng nằm mọp xuống, lại thấy anh chị và hai đứa cháu nằm trên một chiếc giường, dưới đất là hòm xiểng bao phục, nàng tiện tay mò vào một cái bao phục của chị dâu, mò được quần áo và ủng. Nàng bèn cầm lấy nhẹ nhàng bước ra ngoài dùng chiếc áo mưa gói lại thật kỹ, sau đó nhẹ nhàng bước trở vào, yên lặng đứng trước đầu giường một lúc.
Ánh chớp ngoài cửa sổ lại lóe lên, nàng lại lấy tay vỗ vỗ đầu đứa cháu. Nàng ngồi xổm xuống khẽ lay đứa nhỏ, đứa nhỏ thở ra một tiếng tựa hồ đang nửa mê nửa tỉnh, Ngọc Kiều Long ghé sát vào tai nó nói:
“Đừng sợ, ta là Long cô cô đây!”. Đứa nhỏ lập tức hoảng sợ kêu to lên:
“Long cô cô!”. Ngọc Kiều Long bước mau ra ngoài, cầm bao phục, bảo kiếm, mũ rơm vội vã mở cửa chạy đi, nghe trong phòng nói:
“Chuyện gì vậy? Huệ Tử! Con ngoan, con nằm mơ à?”.
Không phải, là Long cô cô tới! Thật mà!”. Cái gì, có tiếng mở cửa à? Là muội muội tới à? Đừng lo chuyện của cô! Vào đi! Ta nghĩ cô tới cứu ta!”. “Long cô cô! ....”. Sau cùng là tiếng hai đứa nhỏ cùng kêu lên, đèn lửa đột nhiên sáng bừng.
Ngọc Kiều Long rơi nước mắt phi thân lên nóc phòng, đau lòng đứng ở đó hồi lâu, sau cùng cắn răng vọt đi như một làn khói, tỏng chớp mắt đã rời khỏi chỗ ấy. Nhưng nàng chưa rời khỏi chùa, dưới ánh chớp nhìn quanh, tìm được hai gian phòng nhỏ tối om trong có một cỗ xe ngựa, đám đánh xe đang ngủ say.
Nàng mượn ánh chớp nhìn vào chuồng ngựa thấy có buộc hơn mười con ngựa, nàng biết trong đó có quá nửa là ngựa Y LÊ, anh nàng tuy làm quan, nhưng bình sinh cũng thích cung ngựa. Nàng bèn chọn một con ngựa khỏe mạnh, cở dây dắt ra cổng sau phóng đi.
Sau lưng không có động tĩnh gì, nàng đặt tất cả bao phục và kiếm lên ngựa, con ngựa phóng đi trong bùn nước. Mưa đã nhỏ hơn, nàng đi thẳng vào một khu rừng cách đó xa xa, rừng rất dày, bốn con ngựa bọn cướp buộc lúc nãy đã không thấy đâu nữa. Nàng rón rén bước vào đó, nhảy xuống ngựa, buộc ngựa vào một gốc cây. Sau đó rút chân dưới bùn lên, nhảy lên lưng ngựa trèo lên cây, tìm một chạc cây ngồi xuống, lấy mũ rơm che mặt. Nước mưa tí tách rơi xuống toàn thân, nàng cảm thấy rất lạnh, nhưng nàng đã quá mệt mỏi, bất tri bất giác thiếp đi.
Hôm sau nàng bị tiếng ngựa hí đánh thức, mở mắt quờ cái nón rơm, cái nón đã rơi xuống đất. Sương khói trong rừng mù mịt, lá cây ướt đẫm, trên người có rất nhiều lá rụng. Nàng vươn vai nhảy xuống lưng ngựa, bùn đất dưới đất rất sâu, chim chóc sợ hãi kêu ầm lên. Nàng ra ngoài rừng nhìn một vòng, nguyên là mưa đã tạnh, trời vẫn chưa sáng, xa xa về phía nam có một bức tường màu đỏ, được nước mưa rửa sạch trông rất tươi đẹp. Phía bắc cách khu rừng không xa là một dòng sông mênh mông, giữa sông có mấy chiếc thuyền rất lớn, trên thuyền có rất nhiều xe ngựa đi qua bờ bắc, Ngọc Kiều Long bất giác kêu lên “Ái chà, họ đi rồi!”.
Lúc ấy nàng vội vàng trở vào rừng mở bao phục trên lưng ngựa ra, thấy hai bộ quan phục, ba bộ quần áo thường, hai đôi hài đều là của đại ca, nàng bèn nghĩ “Mình cao gần bằng đại ca, mặc quần áo của y cũng khá vừa”. Lúc ấy nàng ngồi trên lưng ngựa, cởi hết quần áo ướt át bẩn thỉu ra, thay mặc một bộ quần áo thường của anh nàng, là một cái áo bằng sa xanh, phía ngoài là một cái áo khoác bằng đoạn xanh, bên trong không có áo lót, quần màu bảo lam, bộ quần áo này tuy không dài lắm nhưng quá rộng, nhất là đôi ủng quá lớn! Nàng bèn dùng kiếm băm nát một bộ quan phục, quấn rất nhiều vải vào bàn chân, sau đó mới mang ủng vào. Kế đó nàng buộc chặt bao phục lên lưng ngựa, thanh bảo kiếm đặt ở dưới, rồi cở dây phóng ngựa ra khỏi rừng nhìn về phía bờ sông, chỉ thấy đoàn xe ngựa của anh nàng đã tới bờ bắc. Nàng bèn phóng ngựa chạy tới bờ sông vẫy tay gọi đò. Viên quan coi bến đò vừa thấy nàng mặc quần áo mới, lại đi hài quan, cho rằng nàng là quan nhân đi sau đám người kia, bèn bơi thuyền vào bờ, bảo nàng dắt ngựa lên thuyền rồi chống sào qua bờ bắc, cũng không đòi tiền của nàng. Ngọc Kiều Long vừa lên bờ lại nhảy lên ngựa, nhưng vì nàng thấy đoàn xe ngựa đi trước chưa xa, nên không dám đuổi theo mau, lại kìm ngựa lại, ngấm ngầm đi theo sau, không xa lắm nhưng cũng không gần lắm. Đội xe ngựa phía trước dừng lại cạnh đường nghỉ ngơi, nàng cũng dừng lại ăn cơm, nhưng không phải cùng chỗ. Đội xe ngựa phía trước chiều tối ghé vào khách điếm, nàng cũng trà trộn vào, nhưng kiếm một phòng một người, không để người ta chú ý, nửa đêm nàng lại cầm kiếm nhảy lên nóc nhà đi chung quanh chỗ phòng của anh chị để tuần tra.
Cứ thế đi liền mấy hôm, hôm ấy đến trưa, thấy kinh thành cao to sừng sững trước mặt, Ngọc Kiều Long bất giác thấy lòng đau nhói, nhìn đoàn xe ngựa của anh tiến thẳng vào thành, nàng lại buồn bã tìm một khách điếm nhỏ ở vòm cổng, gửi ngựa lại đó. Lại kéo dài thời gian, may là trờ cũng tối dần, lúc ấy nàng mới trà trộn vào cửa thành. Lúc ấy nắng tía đầy trời, bầy quạ bay lượn trên thành lâu, xe ngựa đi lại nườm nượp trên đường vẫn còn rất náo nhiệt. Trong lòng nàng lại ngần ngừ, đau xót muốn khóc! Rời kinh thành mới một tháng, nhưng nàng cảm thấy như đã qua mười năm.
Ngọc Kiều Long tới trước một căn nhà nhỏ dọc bờ sông Tây Hà, bước lên gõ cửa, hồi lâu nghe bên trong có tiếng đàn bà vọng ra:
“Ờ, ờ, kiếm ai đấy?”. Ngọc Kiều Long đứng ngoài hạ giọng nói:
“Là ta đây, mau mở cửa!”. Bên trong hỏi:
“Ngươi là ai? Tên họ là gì? Chồng ta không có nhà, trong viện chỉ có ta, ai biết ngươi định làm gì mà mở cửa cho ngươi?”. Ngọc Kiều Long ở ngoài nói:
“Ngụy Tam tẩu, mở cửa mau lên! Ta họ Long, tháng trước đã gặp các ngươi, bây giờ ta tới lấy quần áo!”. Bên trong đột nhiên không nghe thấy tiếng người nữa, cũng không có động tĩnh gì. Ngọc Kiều Long lại gõ mấy cái, vợ Hồng kiểm Ngụy Tam mới mở cửa, Ngọc Kiều Long bước vào, tiện tay khép cửa lại, đi thẳng vào phòng.
Vào tới trong phòng, người đàn bà kia vào theo nhoẻn miệng cười nói:
“Ngươi làm sao về được? Đi tới những đâu thế?”. Ngọc Kiều Long ngồi lên giường, thanh kiếm đặt bên cạnh, hít sâu một hơi, hỏi:
“Chồng ngươi không có nhà à?”. Người đàn bà nói :
“Mấy đêm nay y đều không ở nhà, ngày nào cũng tới tiêu điếm đánh bạc, thua hết cả quần áo của ta”. Ngọc Kiều Long lại hỏi:
“Gần đây ở Bắc Kinh có chuyện gì không?”. Người đàn bà nói:
“Chuyện thì ngày nào cũng có, ở đây có hàng vạn con người, tranh danh đoạt lợi, thích rượu tìm hoa, hết khóc lại cười, nhà nào người nào lại không có chuyện?”. Nói xong bưng tới cho Ngọc Kiều Long một chén trà, Ngọc Kiều Long nói:
“Ta hỏi là trong kinh thành có chuyện gì mới lạ không?”. Người đàn bà nói:
“Chuyện mới lạ thì mầy hôm nay không có, chỉ có việc Phủ thừa phủ Thuận Thiên Lỗ Hàn lâm lấy vợ, đến nay vẫn không thể ra ngoài gặp khách, nghe nói là gặp phải hồ ly tinh, còn có chuyện ... để ta nhớ lại đã”.
Người đàn bà dựa tấm thân cao lớn vào một cái tủ, đưa tay vuốt vuốt tóc, nói:
“Không có chuyện gì nữa! Chồng ta ít về nhà, ta cũng không ra ngoài, cho dù lâu thành ở Tiền Môn sụp xuống ta cũng không biết!”. Rồi nhe bộ răng đen xỉn ra cười, lại nói:
“Rốt lại là chuyện gì thế? Buôn bán bên ngoài có khá không ? Hiện nay chồng ta hết đánh bạc lại chơi gái, có bao nhiêu tiền đều hết sạch, hôm qua y lại ngứa tay, muốn ra ngoài làm bừa. Chúng ta cùng đi được không ?”. Ngọc Kiều Long cau mày lắc đầu nói:
“Các ngươi không biết đâu! Ta và các ngươi không như nhau, ngựa của gởi ở khách điếm ngoài thành, ta trú ở đó rất bất tiện, muốn tá túc chỗ các ngươi hai hôm. Trong hai hôm ấy không được gọi chồng ngươi về, hôm nay, ngày mai, ngày kia thì ta đi”. Người đàn bà nói:
“Chuyện đó có đáng gì, toàn là bạn bè cả, lại không phải là giao tình mới một ngày một buổi, đừng nói ngươi chỉ tạm trú ở đây, cho dù ở luôn hai tháng nửa năm cũng đảm bảo không thiếu bữa cơm nào, gã khốn Hồng kiểm Ngụy Tam chồng ta lại càng thích, y ở luôn tại tiêu điếm, lại càng không ai quản y!”.
Ngọc Kiều Long gật gật đầu thở dài một tiếng, người đàn bà hỏi:
“Ngươi ăn cơm tối chưa, đừng khách sáo nhé?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Ta chưa ăn, nhưng ta không muốn ăn!”. Nàng ngáp một cái, vì mấy hôm nay nàng gặp nhiều chuyện nguy hiểm, đánh nhau vất vả cũng như một dũng sĩ vừa từ chiến trường trở về, tuy vẫn còn có sức, vẫn có thể phấn chấn, nhưng sức khỏe đã có chỗ suy giảm, chỉ hận không được lập tức ngủ ngay một giấc. Nhưng trong phủ đệ cách một lớp tường thành còn mẹ đang mắc bệnh, mình lẽ nào có thể ngồi yên được ở đây thêm một khắc? Làm sao ngủ được? Chỉ mong trời tối mau, càng khuya càng tốt.
Nàng liên tiếp thở dài, ngồi im lặng hồi lâu, vợ Ngụy Tam nói với nàng rất nhiều chuyện, lại rủ nàng đánh bài nhưng nàng không đáp lại câu nào, trong lòng rất buồn phiền. Lại qua một lúc, nàng bèn nhấc chân cởi ủng ra, dùng lụa mới quấn chặt bàn chân, lại hỏi mượn vợ Ngụy Tam một chiếc áo màu lam, quấn xà cạp gọn ghẽ, quấn bím tóc lên đầu. Người đàn bà bên cạnh cười nói:
“Cô nãi nãi ơi, người ăn mặc kiểu gì vậy? Muốn để người ta nhìn à?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Đừng nói nhiều! Ta đi một lúc sẽ quay lại. Ngàn vạn lần phải nhớ kỹ, đừng nói với người ngoài là ta có tới đây đấy!”. Người đàn bà nói:
“Chúng ta giao tình bấy lâu này, bọn ta cũng không phải là lần đầu tiên làm việc cho ngươi, chẳng lẽ ngươi không yên tâm sao”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ta có gì mà không yên tâm? Nếu xảy ra chuyện gì, thì cũng không hay cho các ngươi đâu. Ta tuy cũng qua lại giang hồ, nhưng chưa gây ra vụ án nào, còn các ngươi, nhất là chồng ngươi thì những chuyện của y ta đều biết cả”. Người đàn bà biến sắc, hai tay xua rối lên, nói:
“Nói tới đó được rồi, không cần nói nữa đâu. Ngươi muốn làm gì, xin mời cứ làm ngay đi! Nhưng phải cẩn thận một chút, bây giờ không phải như ngày trước đâu!”. Ngọc Kiều Long ngạc nhiên hỏi “Sao thể?”. Người đàn bà hạ giọng nói bốn tiếng là “Khắp nơi gió lớn!”.
Ngọc Kiều Long cũng không để ý, cầm kiếm ra cửa, nhìn thấy sao trời nhấp nháy, bèn rón rén nhảy lên tường, nhìn xuống dưới một vòng, thấy trong hẻm đã không còn người đi lại. Nàng bèn vọt qua tường, men theo chân tường đi nhanh, tới sát tường thành, nàng giắt kiếm vào lưng, hai tay bấu vào gạch trên tường, như con thạch sùng mau lẹ bò lên. Tới một cây táo mọc ra từ kẽ gạch, nàng bèn bám vào, dùng sức vọt lên, trong giây lát hai tay đã bám được vào mép tường, lật người một cái nhảy lên phía trên.
Trên thành vắng vẻ tinh mịch, ánh trăng chênh chếch, cái bóng của nàng lay động trên đường, chỗ này gió rất lạnh. Nàng trước tiên ngồi xuống nghỉ ngơi một lúc, rồi men theo bờ tường xuống dưới, tiến vào trong thành. Lúc ấy nàng đi xuyên qua hẻm nhỏ quanh co, tránh xa tiếng mõ cầm canh, hồi lâu mới tới trước Cổ Lâu Tây, bất giác trong lòng nàng đau buốt, hai mắt cay cay. Cành lá cây hòe trước cổng che rợp ánh sao trên trời, nhưng ánh trăng không biết vì sao lại xuyên được qua cành lá, trái lên cánh cổng màu đỏ một ánh xanh nhàn nhạt, cánh cổng cũng như một tòa cổ miếu trong núi, hoang vắng thê lương. Nàng phi thân lên nóc nhà, đạp lên mái ngói mau lẹ nhảy xuống, rón rén không một tiếng động bước vào viện sau của nàng. Đầu tiên đưa mắt nhìn, thấy trong các phòng đều không có ánh đèn, chỉ có trong gian phòng của mẹ nàng ở phía bắc sau lớp giấy dán cửa sổ còn có một lớp rèm màu đỏ. Nàng biết đó là giá nến có chữ Phúc đặt ở đầu giường mẹ nàng, thắp nến màu đỏ để khỏi hại mắt, nhưng ánh đèn ấy có vẻ rất sầu thảm, giống như tâm tình của nàng.
Nàng nhẹ nhàng nhảy xuống, gót chân hạ xuống rất nhẹ, có một cái gì đó không kìm được lăn ra khóe mắt, bò xuống khóe môi, chui vào miệng thấy có vị mặn, nàng suýt bật lên tiếng nức nở, nhưng cố sức kìm lại, chậm rãi đi tới trước cửa. Nàng mò một cái, thấy cánh cửa đóng rất chặt từ phía trong. Nàng khom người xuống, cái khom này giống như ruột gan đều tan nát. Nàng nhẹ nhàng đặt ngang thanh bảo kiếm xuống bậc đá, đưa ngón tay trỏ vào trong mở cửa, trong việc lén mở cửa thì trước nay nàng có một kỹ thuật cao thâm mẫn tiệp. Nhưng hôm nay ngay trong nhà mình nàng lại cảm thấy sợ sệt, mười ngón tay không ngừng run lên. Hồi lâu mới có một tiếng động vang lên, cánh cửa phòng mở ra.
Nàng nghiêng người đi động rất chậm như ánh trăng trên đầu tường, nàng biết có người nằm phía ngoài, người này dường như đang ngủ say. Bước chân của nàng hơi nhanh hơn, nhẹ nhàng vén rèm đi thẳng vào trong, một mùi thuốc xông lên mũi nàng, ánh nến đỏ đập vào mắt nàng, nàng cảm thấy nước mắt ứa ra đầy mắt, nhìn thấy tất cả mọi vật trong phòng đều rung rinh. Nàng vội đưa tay áo lau mắt, ngồi xổm xuống từ từ tiến tới chiếc giường có tấm màn màu xanh kê sát tường, đưa tay từ từ vén lên, ánh nến soi vào trong tấm màn. Nhìn thấy tấm chăn màu tía, chiếc gối màu hồng, mái tóc trên gối bạc, nếo nhăn trên mặt hình như nhiều hơn, mẹ nàng đang ngủ. Nàng thầm kêu một tiếng “Mẹ!”, đau sót đưa tay sờ lên mặt mẹ, cảm thấy rất nóng, nàng giật nảy mình! Ngọc phu nhân thở ra một tiếng nặng nề.
Nàng vội vàng rút tay lại nằm mọp xuống dưới giường, nước mắt của nàng từng giọt từng giọt nhỏ xuống nền gạch, sau đó từ từ đứng thẳng người lên, nghe mẹ nàng rên một tiếng “Trời ơi! ....”, rồi trở mình xoay người vào trong.
Nàng kéo tấm màn lau nước mắt, quỳ xuống hai tay nhấc tấm chăn của mẹ lên, toàn thân bất giác co rúm lại. Chợt nghe mẹ nàng nói:
“Mang nước cho ta! Tiền má má !”. Ngọc Kiều Long vội buông màn xuống chen kín người, khẽ khàng dạ một tiếng, sau đó che màn lại cẩn thận, bước mau tới bàn lấy bình nước nóng rót ra một chén trà, lại nhẹ nhàng bước tới trước giường, dùng tấm rèm che thân hình, nhẹ nhàng đỡ đầu mẹ lên. Nàng cho mẹ uống mấy hớp nước, nước mắt thánh thót rơi xuống, muốn mẹ mở mắt ra nhìn mình, nhưng Ngọc phu nhân mắt vẫn nhắm nghiền, uống xong mấy hớp nước lại nặng nề thở ra một tiếng, quay người vào trong, rên rên một tiếng “Long nhi ơi, ờ ...!”.
Ngọc Kiều Long úp mặt vào chăn, một lúc lại cảm thấy mẹ nàng đã ngủ say.
Nàng nước mắt ròng ròng, trong lòng xoay chuyển ý nghĩ không biết bao nhiêu lần, lại khép màn lại. Cầm cái chén trở về để vào chỗ cũ, nhẹ nhàng lùi ra khỏi phòng, ra khỏi cửa, cài cửa lại như cũ, vẫn chưa yên tâm, lại bước trở vào lay mạnh Tiền má má đang ngủ say dậy. Tiền má má giật mình tỉnh dậy ngồi lên hỏi:
“Ai thế?”.
Ngọc Kiều Long không nói tiếng nào, chạy mau ra ngoài, cầm bảo kiếm nhảy lên nóc phòng. Vượt qua sau tây phòng tới chỗ hoa viên, trong lòng càng đau xót, cố nhịn nhảy qua tường ra ngoài, lại xuống gò cao, quay đầu nhìn lên, chỉ thấy bóng cây mờ mịt, ánh trăng càng nhạt. Nàng đi thẳng về phía tây, vừa đi được không xa, nhìn thấy phía trước có một người đột nhiên nằm lăn ra đất, khiến nàng giật nảy minh. Vội lách qua một bên vung bảo kiếm ra. Nhưng người ấy đột nhiên lại bò dậy xiêu xiêu vẹo vẹo bước đi, Ngọc Kiều Long nghĩ người này là một con ma men, sau quá rồi không về nhà được nên cũng không để ý, đi qua hẻm nhỏ tất tả về phía nam. Nhưng nàng cảm thấy rất rã rời, vì trong lòng đau thương, nên thân thể cũng mệt mỏi, đầu óc cũng tối sầm, tự nhủ “Về tới nhà Hồng kiểm Ngụy Tam sẽ nghỉ ngơi một hai ngày, sau đó mua mấy món quần áo, sẽ ban đêm tìm tới thăm mẹ, rồi sẽ đi! Hoặc là tới nhà họ Chúc ở thôn Liễu Hà đón Tú Hương cùng đi xuống nam hay tới Tân Cương tìm Mỹ Hà bạn gái của mình cũng được, hay trở về huyện Cự Lộc đánh nhau trận nữa với Lý Mộ Bạch và Du Tú Liên”.
Nàng đi không bao lâu, mới tới dưới chân thành Tiền Môn, ngồi xuống đất nghỉ ngơi một lúc, suýt nữa thiếp đi. Rùng mình mấy cái, nghe tiếng báo canh trong hẻm đã báo canh tư, mây đen ở chân trời che khuất ánh trăng tàn, từng trận gió lạnh quét tới tường thành. Ngọc Kiều Long bèn đứng lên lấy lại tinh thần, leo lên tường thành, vội vàng chạy về phía Tây Hà. Tới trước nhà Hồng kiểm Ngụy Tam, nàng vượt tường rào, thấy trong phòng không có đèn lửa gì, nàng cầm kiếm bước vào phòng, mò mẫm đánh lửa lên châm vào một ngọn đèn.
Thấy trong phòng đặt thêm một chiếc giường trên có chăn nệm, là chuẩn bị cho nàng. Nguyên là vợ Hồng kiểm Ngụy Tam ngủ trên giường đất, đang ngủ rất say, còn để lộ ra một cánh tay béo núc, giống như một con heo. Ngọc Kiều Long tự nhủ “Người này cũng còn thành thật, họ cũng là sợ võ nghệ của mình chăng?”. Bất giác ngáp luôn hai cái, thổi tắt đèn nằm lăn ra giường. Tay đè lên bảo kiếm, lại rơi nước mắt, bất tri bất giác thiếp đi. Nhưng lại nằm mơ thấy mẹ đột nhiên bị bệnh chết, nàng không ngừng khóc lóc. Lại thấy La Tiểu Hổ đột nhiên từ chỗ tối nhảy ra ôm chặt lấy mình, mình thì mắng y “Đáng ghét, không ra con người!”. La Tiểu Hổ chỉ cười, hai cánh tay như gọng kềm sắt ôm xiết lấy mình rất đau, không sao thở được. Nàng không kìm được kêu lên một tiếng “Mau buông ra!”.
Đột nhiên giật mình tỉnh dậy, vốn quả thật đang có người đè mình xuống, lại dùng dây trói chặt tay chân mình, nàng vô cùng hoảng sợ ! Lật người định vùng dậy nhưng làm sao lật được? Người đè mình lại dường như không phải chỉ một người, khí lực rất lớn, Ngọc Kiều Long quát:
“Các ngươi dám thế à!”. Nhưng dây trói trên người càng lúc càng nhiều, càng lúc càng chặt, hai người trói nàng dùng hết sức thở hổn hển, Ngọc Kiều Long bèn nghiến răng nói:
“Hồng kiểm Ngụy Tam, quân khốn kiếp nhà ngươi! Muốn hại ta, ta chết ngươi cũng đừng mong sống, ta bị giải lên quan ngươi cũng chạy không thoát”. Hồng kiểm Ngụy Tam phát ra tiếng cười hung dữ, nói:
“Ta không sợ nữa rồi! Nói cho ngươi biết nhé, hôm nay bọn ta là vâng lệnh quan quản bắt ngươi!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta không phải là cường đạo, ta là Ngọc ... Ngươi tưởng lấy thế quan quân bắt thì ta sợ à?”. Hồng kiểm Ngụy Tam nói:
“Vì ngươi không sợ nên bọn ta mới bắt ngươi, vì ngươi là Ngọc Kiều Long bọn ta mới trói ngươi lại. Ngoan ngoãn đi, để bọn ta đưa tới ngươi một nơi rất tốt”. Ngọc Kiều Long mắng một tiếng “Khốn khiếp!”. Trên miệng đụng cái gì thì nàng cắn cái đó. Chỉ nghe vợ Hồng kiểm Ngụy Tam kêu lên một tiếng quái dị “Mẹ ơi!”, đau điếng cả người, lại kêu “Trời ơi, trời ơi!”. Hồng kiểm Ngụy Tam thắp đèn lên, để lộ ra hai khuôn mặt vừa đen vừa đỏ của hai người, nhưng đều thở hổn hển, khuôn mặt to béo của vợ Ngụy Tam máu chảy ròng ròng. Ngọc Kiều Long thấy hai cánh tay mình bị trói quặt ra sau lưng, toàn thân trên dưới đều bị dây thừng rất to bó chặt, thanh Thanh Minh kiếm lại nằm nghiêng ở góc giường. Ngọc Kiều Long dùng sức toàn thân căng dây ra, muốn dùng mũi kiếm sắc mài cho đứt, Hồng kiểm Ngụy Tam vội bước tới rút thanh kiếm lại, Ngọc Kiều Long hung dữ dùng sức, chân trái đã thoát ra được, huỵch một tiếng đá Hồng kiểm Ngụy Tam ngã lăn dưới đất, thanh bảo kiếm cũng leng keng rơi xuống giường. Ngọc Kiều Long đứng bật lên, một chân khua dưới đất, vợ Ngụy Tam nhảy xổ tới ôm chặt nàng. Ngọc Kiều Long đập đầu vào mặt vợ Ngụy Tam, chát một tiếng đánh trúng mắt thị.
Người đàn bà lại rú lên một tiếng quái dị, nhưng hai cánh tay béo núc vẫn ôm chặt tấm thân mảnh mai của Ngọc Kiều Long, thà chết cũng không buông. Lúc ấy Hồng kiểm Ngụy Tam lại buộc chặt hai chân Ngọc Kiều Long lại, lại thêm một vòng dây, vốn là họ đã chuẩn bị rất nhiều dây thừng để trong tủ.
Lúc ấy ngoài cửa dường như có tiếng xe lộc cộc lộc cộc vang tới, mau chóng dừng lại trước cửa. Hồng kiểm Ngụy Tam nói “Đi thôi!”. Y vội bước ra mở cửa, trong này Ngọc Kiều Long bị vợ y đặt nằm dưới đất, nàng biết có giãy giụa cũng vô dụng. Bèn trừng mắt hỏi:
“Nói mau, các ngươi có ý gì? Định giao ta tới nơi nào? Nói cho các ngươi biết, nếu các ngươi muốn sống thì mau thả ta ra!”.
Đang nói thì bên ngoài lại có ba người bước vào, đều rất vội vàng xốc Ngọc Kiều Long dậy mang ra ngoài. Ngọc Kiều Long ưỡn người, cao giọng quát tháo:
“Các ngươi là cường đạo! Mau thả ta ra!”. Mấy người kia không nói câu nào, cứ vác nàng ra ngoài, ra khỏi cổng bên ngoài đã có một chiếc xe có mui chờ sẵn, Ngọc Kiều Long lại nói:
“Các ngươi bắt cóc người!”. Đột nhiên một chiếc khăn tay nhét vào miệng nàng, nàng chỉ hừ hừ, bị đưa vào trong xe, còn có người nói “Từ từ thôi!”.
Câu nói chưa dứt, chợt dưới gầm xe có một người chui ra, người ấy nói:
“Từ từ à? Trước tiên các ngươi cứ từ từ hãy đi ! Rốt lại ngươi ăn tim gấu gan cọp gì mà dám động vào thiên kim của Ngọc Chính đường?”. Y vừa dứt lời, có người kéo y qua một bên, nói:
“Ngươi nhìn thấy chứ ?”. Ngươi ở gầm xe chui ra nhìn một cái, lúc ấy trời đã sáng, y nhìn thấy rất rõ ràng vật trong tay người kia, nguyên là người trong nha môn mới có, là một tấm yêu bài dùng que sắt nướng đỏ vẽ lên. Người định can thiệp chuyện bất bằng kia không kìm được kinh ngạc nói:
“Ồ, hóa ra các ông anh là quan quân à?”. Viên sai quan kia nhét tấm bài vào lưng, nói “Ngươi biết thế là được rồi! Bọn ta là làm việc quan trên sai phái, ngươi đừng dây vào! Hôm nay ngươi thế nào thế? Kiếm chắc được cái gì chưa?
Trời sắp sáng rồi, cút mau đi ! Từ nay trở đi tiểu tử ngươi để ý một chút nhé, muốn tới nhà ai gây sự thì coi chừng bọn ta một chút đấy!”, rồi thuận theo đá một cái, người kia đã sớm né ra, còn nói:
“Được, ta đi đây, cám ơn các vị phu kiệu!”.
Ngọc Kiều Long trong xe vô cùng tức giận, vô cùng đau xót! Bao nhiêu võ nghệ trong quyển “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư” khi toàn thân bị trói chặt như bây giờ không thể giở ra được chút gì. Rèm xe buông xuống, nàng nghe thấy rất rõ tiếng trò chuyện bên ngoài, chỉ nghe “Thằng khốn ấy định làm gì thế?”.
“Cũng không phải tiếu tặc, y định kiếm chác chút ít chỗ chúng ta, y mù rồi!”.
“Lẽ ra phải bắt y luôn!”. Lại nghe Ngụy Tam nói:
“Không đáng gì, đó ...”. Lại có một người trả lời:
“Ngươi yên tâm đi, nói thế nào thì sẽ làm thế ấy, chẳng lẽ lại hại ngươi sao? Ngươi chỉ cần giữ kín miệng, rụt cổ lại là được!”. Chiếc xe lăn đi, bánh xe lộc cộc lộc cộc, cũng không biết đi về hướng nào.
Giây lát ngoài rèm xe đã có ánh bình minh, ánh nắng dần dần sáng lên, gió sớm đìu hiu thổi tới. Cửa Chính Dương Môn đã mở, có rất nhiều người ra vào, trong đó có một người, chính là kẻ vừa núp dưới gầm xe chui ra bị coi là trộm vặt. Y chen lấn trong đám người vội vội vàng vàng đi qua Đông thành, ở Đông thành ánh nắng đã chiếu khắp đường lớn hẻm nhỏ, nhà Đức gia tại Tam điều Hồ Đồng hai cánh cổng vẫn còn đóng chặt, cánh cửa nhà xe bên cạnh lại càng như từ lâu đã không mở. Người ấy tới thẳng cổng chính lắc lắc cái vòng gang, giây lát bên trong có người mở cửa, người bên trong giật nảy minh, kế lại cười nói:
“Ủa! Lưu Nhị gia! Hôm nay sao người tới sớm ...”. Lưu Nhị gia kia nói:
“Sớm à? Ta còn thấy là quá muộn, suốt đêm ta không ngủ ! Ngũ gia dậy chưa? Nói là Nhất đóa liên hoa tìm y có chuyện muốn bàn!”. Nói xong bước vào trong cổng, tiện tay khép hờ cổng lại, còn ôm một khối đá đập vào trán một cái. Sau đó y thở hồng hộc, mặt đầy mồ hôi, bộ râu mới để trên mép như gắn đầy hạt thủy châu.
Người đầy tớ kia là Thọ Nhi trong nhà Đức gia, y biết Lưu Thái Bảo mấy hôm nay thường tới thăm Đức gia buổi chiều, nhưng sáng sớm thì chưa từng gặp mặt y, y giống như một con chuột. Nhưng hôm nay lại tới rất sớm, Thọ Nhi bèn hạ giọng nói:
“Người vào thư phòng chờ một chút, tôi đi báo một tiếng, Đức gia chúng tôi chắc còn chưa dậy!”, rồi vội vàng đi vào trong viện.
Lưu Thái Bảo một mình bước vào thư phòng, lại nằm dài ra giường, suốt nửa ngày, Đức Khiếu Phong mới từ trong đi ra, hạ giọng nói:
“Có chuyện gì thế?”.
Lưu Thái Bảo vội ngồi dậy, chỉ chỉ lên trời, thở dài nói:
“Đã rủi ro lại gặp rủi ro, trong chuyện lạ lại có chuyện lạ!”. Thọ Nhi bưng trà nóng đưa tới cho y, Đức Khiếu Phong châm đóm thuốc lào, Thọ Nhi liền đi ra.
Lưu Thái Bảo lúc ấy bước tới gần Đức Khiếu Phong, nói:
“Ngũ ca, anh không phải đã nói việc Ngọc Kiều Long bị bệnh mấy hôm nay không ra gặp khách là có chút khả nghi sao? Tôi cứ hàng đêm là tới trước gò cao ở cổng Ngọc phủ ngồi nhìn, tôi nghĩ bất kể là Ngọc Kiều Long núp trong Lỗ phủ để tránh La Tiểu Hổ hay rời khỏi Bắc Kinh thì sớm muộn gì cũng phải về thăm nhà. Nhất là mấy hôm nay Ngọc phu nhân bệnh sắp chết, đại ca, nhị ca của cô ta đều về thăm, cô ta ở nơi khác nghe tin, chẳng lẽ không động tâm, không nửa đêm về thăm mẹ sao? Quả nhiên không ra ngoài điều tôi định liệu, sau giờ Tý đêm qua tôi thấy có một cái bóng đen trong Ngọc phủ nhảy ra, vóc nhỏ lưng thon, trong tay kiếm quang chớp chớp, ngoài con tiểu hồ ly Ngọc Kiều Long thì không có người thứ hai. Mắt con a hoàn ấy lợi hại thật ! Tôi vừa phục xuống là bị cô ta nhìn thấy ngay! Tôi vội giả như một con ma men, lại nhận ra dáng vẻ của tôi, cũng che được mắt cô ta. Tôi thấy cô ta đi thẳng về phía nam, tôi bèn đi theo xa xa.
Ngọc Kiều Long xuất quỷ nhập thần thế nào, nhưng tối hôm qua không biết cô ta có tâm sự gì, dáng đi có vẻ rất thẫn thờ ! Về sau cô ta ra chân thành Tiền Môn, ngồi xuống đất nghỉ ngơi, tôi đã sớm leo qua thành. Chờ cô ta từ trên xuống, tôi đã qua tường thành, núp phía trước cô ta. Tôi như con cua bò ngang trên đường nhìn nhìn cô ta, thấy cô ta đi vào một căn nhà nhỏ cạnh Tây Hà. Nhà ấy thì tôi biết, là nhà của một người làm công trong tiêu điếm, tên là Hồng kiểm Ngụy Tam, vợ y tên Đại mẫu lư, cả hai đều có sức khỏe, tuy ngụ ở kinh thành đã mấy năm, nhưng không ai biết được lai lịch của họ. Tôi thấy Ngọc Kiều Long vào trong bèn bò lên đầu tường, nhưng thấy bên trong tối om lại không dám vào, tôi sợ cô ta bắn tên. Ngồi chờ ngoài cửa một hồi, tôi lại định tới Toàn Hưng tiêu điếm gọi thêm hai người giúp đỡ, không ngờ vừa tới chợ Châu Bảo thì gặp một chiếc xe lửa, lúc ấy đã quá canh tư. Chiếc xe này cũng không mang đèn, tôi cảm thấy kỳ lạ, vội vàng quay lại đuổi theo. Không ngờ chiếc xe ấy dừng ngay trước ngay trước cổng nhà Ngụy Tam, bên trong lại có tiếng người cãi nhau, lại có tiếng nói vừa trong trẻo vửa hoảng hốt, tôi nghĩ có quá nửa là Ngọc Kiều Long, mấy người trên xe đều vào trong. Tôi nhân lúc ấy chạy tới một bên, chui vào dưới gầm xe nằm chờ động tĩnh. Đợi một lúc, quả nhiên họ vác ra một người đúng là Ngọc Kiều Long, toàn thân bị trói rất chặt, cả miệng cũng bị nút kín”.
Đức Khiếu Phong nghe tới đó, sắc mặt dần dần thay đổi, cái đóm hút thuốc lào đã cháy hết mà y vẫn nhìn sững. Lại nghe Lưu Thái Bảo nói:
“Lúc ấy tôi rất kinh ngạc, tôi nghĩ Ngọc Kiều Long bản lĩnh cao cường thế nào! Tôi mất cả năm đối phó với cô ta, lần đầu không đắc thủ, đến nay mấy thằng đầy tớ ấy lại là hảo hán từ đâu tới? Ngọc Kiều Long chọc giận họ chuyện gì ? Họ trói người vác lên xe đi ngay, là định đi đâu? Tôi bèn dưới gầm xe chui ra định dọa họ, không ngờ ...”. Đức Khiếu Phong ngẩng lên hỏi:
“Mấy người ấy rốt lại làm gì?”. Lưu Thái Bảo gõ hai ngón tay xuống bàn, hạ giọng nói:
“Họ rút yêu bài ra!
Tôi vừa thấy là quan nhân, ngay đầu cũng không dám ngước lên, xe cũng không dám đuổi theo, vội quay người bỏ đi. Họ còn chửi tôi là thằng trộm vặt nhưng tôi không dám cãi lại, tôi bèn tới đây!”.
Đức Khiếu Phong nghe xong, y xua xua tay không cho Lưu Thái Bảo nói nữa. Lưu Thái Bảo kéo cái ghế tới ngồi chếch bên cạnh Đức Khiếu Phong, y uống hết một chén trà, lại tự rót thêm chén nữa. Đức Khiếu Phong rầu rĩ nói:
“Có phải là quan nhân giả mạo không? Sự tình ở hai phủ Ngọc Lỗ đã che giấu được nhiều ngày, đến bây giờ quá nửa mọi người vẫn tin là Ngọc Kiều Long bị sợ trúng tà, phòng tân nương của cô ta hiện vẫn còn treo tấm khăn màu đỏ.
Ngoài một bộc phụ, hai a hoàn thì không ai được bước vào phòng. Hôm nay mời hòa thượng, ngày mai rước đạo sĩ, đốt vàng thắp hương, đủ thấy hai nhà họ ra sức giấu giếm chuyện này không cho lộ ra, lẽ nào lại có chuyện quan nhân tới bắt cô ta? Nếu giải tới nhà giam hỏi tội thì cũng thả ra, huống hồ chuyện này nhất định sẽ đồn ầm lên, hai nhà bọn họ làm sao chịu được?”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Có điều quan nhân thì không phải giả, dấu hỏa ấn trên yêu bài rất rõ ràng”. Đức Khiếu Phong hỏi:
“Ngươi đã nhìn rõ bọn họ ở nha môn nào chưa?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Lúc ấy làm sao tôi dám hỏi nhiều, tôi không quen họ, có thể họ nhận ra tôi, tuy tôi để râu, nhưng cái mũi không thay đổi. Từ khi tôi tới kinh thành tới nay đã nhiều ngày, ban ngày tôi không dám ra mặt. Mấy hôm nay còn khá hơn một chút, vài hôm trước, hàng ngày sai quan của phủ Thuận Thiên và nha môn Đề đốc cứ tới nhà tôi cật vấn. Nếu không phải là em dâu anh mồm mép lanh lợi, thì tôi đã bị họ tra hỏi ra rồi! Tôi thấy chuyện nhỏ này không cần nói với anh! .
Đức Khiếu Phong lại trầm ngâm một lúc rồi nói:
“Hoặc giả là Ngự sử Nam thành phái người làm chuyện này. Tiêu Ngự sử ở Nam thành là bạn đồng nên với Lỗ Quân Bội, nghe nói rất căm hận Ngọc đại nhân dạy con gái không nghiêm. Nhất là y là người phủ Phượng Dương, trong nhà còn có họ hàng, đại khái từng bị Ngọc đại thiếu gia trị tội, nên muốn mượn việc công trả thù riêng.
Hôm trước Ngọc đại thiếu gia đưa gia quyến về kinh thăm mẹ, y đã muốn ra tay rồi!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chẳng qua thủ đoạn ấy cũng không tàn độc lắm. Tôi nghĩ có lẽ bọn họ mua chuộc được Ngụy Tam, giăng sẵn bẫy lưới, quyết không phải là chuyện một ngày một bữa, Ngọc Kiều Long cũng không phải ngu ngốc, lại có võ công xuất quỷ nhập thần, cô ta rõ ràng đã mắc mưu!”. Đức Khiếu Phong thở dài nói:
“Một cô gái rốt lại cũng có bao nhiêu tài cán?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Hiện tại anh em ta làm thế nào thì tốt?”. Đức Khiếu Phong nói:
“Về chuyện này chúng ta có cách gì? Nhưng thế này, trước hết ta sẽ phái người đi nghe ngóng, nếu biết Ngọc Kiều Long bị áp giải tới nha môn nào, nếu họ không muốn làm lớn chuyện này thì ta có thể ra mặt điều đình, nếu người ta theo phép công mà làm, bất kể thể diện của hai phủ Ngọc Lỗ thì chúng ta không có cách nào đâu!”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Ngũ ca! Theo như anh đoán thì họ sẽ khép Ngọc Kiều Long vào tội danh gì? Đây không phải là tôi quan tâm tới cô ta, cô ta mà bị bắt thì tôi lại có thể ra mặt nữa. Chỉ là vì La huynh đệ La gia kia của chúng ta, nếu y mà biết chuyện này thì y sẽ phát điên lên. Lúc ấy y có thể lập tức cầm kiếm xông vào cổng lớn nha môn lắm!”. Đức Khiếu Phong xua tay lia lịa nói:
“Ngàn vạn lần không được cho y biết! Gây ra chuyện lớn thì mọi người đều bị liên lụy đấy. Trước mắt chuyện khó của chúng ta không phải chuyện cô ta, ta nghĩ bất kể nha môn nào bắt được Ngọc Kiều Long thì cho dù không thả được cô ta cũng không thể làm lớn chuyện này! Chỉ là người bạn của ngươi và con dâu của ta, hai anh em họ mới đúng là khó đây! Chỉ nên tạm chờ qua vài ngày, đợi Du Tú Liên tới kinh sẽ bàn!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngũ ca ơi, Du Tú Liên tới rồi, bất kể thế nào cũng khuyên con dâu anh đừng ra cổng, hoặc là giúp con dâu anh đi Hà Nam trả thù, đó còn dễ nói. Chỉ là hiện giờ tôi đang canh giữ vị La gia kia, mới đúng là khốn khổ đây! Y sống chết cho rằng Ngọc Kiều Long bị Lỗ Quân Bội hại chết rồi, y thề không giết Lỗ Quân Bội không xong. Y nói đầu tiên trả thù cho vợ, kế sẽ trả thù cho cha mẹ. Anh nói làm thế nào được? Du Tú Liên tới cũng không cản được y đâu!”. Đức Khiếu Phong cau cau mày, nói:
“Ngươi cứ tìm cách ngăn cản y trước, chỉ cần Du Tú Liên tới kinh, ta có thể cho anh em họ đi Hà Nam. Tối hôm nay ta sẽ nói chuyện này với Kiện Đường, bảo y tới nói với ngươi, trong vài hôm nữa ngươi tạm thời đừng có tới chỗ ta nữa”.
Lưu Thái Bảo luôn miệng vâng dạ, lập tức cáo từ, ra cổng còn nhìn đông ngó tây. Ra tới phố lớn nhìn thấy một chiếc xe rồi, y bèn thuê tới Đức Thắng Môn, trên xe y buông rèm nằm bên trong làm ra vẻ như ngủ say. Lúc sắp tới nơi, y mới bò dậy, vịn rèm nhìn ra ngoài, lại nói:
“Được rồi, dừng lại đi”. Y trả tiền xe xong, nhảy xuống đi về phía tây, lại tới gần Tích Thủy hồ Tĩnh Nghiệp. lúc ấy trên hồ sóng biếc lăn tăn, trên bờ hồ tơ liễu buông xuống, y đi thẳng một mạch tới một bức tường vỡ phía bắc, cửa kết bằng cành gai, bên trong vốn là chỗ ở cũ của ttm và cha nàng là Thái Cửu, bây giờ là Lưu Thái Bảo thuê.
Y vừa bước vào phòng thì nghe mùi mồ hôi chân bốc lên, Hoa ngưu nhi Lý Thành, Oai đầu Bành Cửu, còn có hai gã lưu manh đều đi chân không, ngồi xếp bằng trên giường chơi áp bảo. La Tiểu Hổ đầu tóc râu ria vốn đã dài lại càng dài đang ngồi trên một góc giường, cầm một con dao nhỏ chẻ que tre. Trước mặt là một đống que vừa ngắn vừa nhỏ, đã cạo hết lớp vỏ xanh. Lưu Thái Bảo bèn chỉ y nói:
“Ngươi còn chơi trò này!”. Hoa ngưu nhi Lý Thành bên cạnh nói:
“Mua cho y một ít tre cho y ngồi chẻ suốt ngày, y cũng còn thật thà, nếu không thì ta không sao canh giữ được. Một kẻ tính tình hào phóng mà ngươi không cho y ra khỏi cửa thì làm sao được?”. Chợt La Tiểu Hổ cau mày nhìn chằm chằm nói:
“Hôm nay bên ngoài có tin tức gì không?”.
Lưu Thái Bảo nhất thời phấn khích, nói:
“Hôm nay tin tức bên ngoài rất tốt!”, nói xong câu ấy lại vô cùng hối hận, La Tiểu Hổ bèn đứng lên hỏi:
“Chuyện gì?”. Bọn Bành Cửu, Lý Thành cũng thôi đánh bạc, nhất tề ngẩng đầu lên, đều nhìn chằm chằm vào Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo lại cười nhạt một tiếng, nói:
“Chẳng qua trên đường quan quân đông hơn hôm trước, không biết là có chuyện sai sử gì đó?”. Nói xong lại sợ La Tiểu Hổ tức giận, bèn đổi giọng nói:
“Nhất định là vị quan lớn nào đó lên kinh”. La Tiểu Hổ nói:
“Thế thì nói làm gì?”. Rồi cúi xuống lại tiếp tục chẻ que, càng chẻ càng mạnh, suýt nữa rạch đứt tay.
Đột nhiên y thở ra một hơi dài, nắm tay lại, Lý Thành vội cản y, nói:
“Này, Hổ gia! Ngươi đừng hát bài Bang tử xoang của ngươi đấy!”. La Tiểu Hổ lắc đầu nói:
“Ta không hát đâu!”. Y ngồi lắc lư trên giường, buồn bã hỏi Lưu Thái Bảo:
“Ngươi khuyên Đức Ngũ gia bảo con dâu y đi đi. Dương Lệ Phương đã có võ nghệ như thế, tại sao không nhanh chóng đi trả thù cho cha mẹ? Họ Hạ kia chẳng phải là anh hùng giang hồ, đao mã hảo hán gì ! Điểm một ngón tay cũng có thể giết chết y, sao Đức Ngũ gia còn chưa yên tâm?”. Lưu Thái Bảo thấy trên bàn còn một ít rượu thịt, bèn ngồi vào ăn uống, nói:
“Đức Ngũ gia không sợ con dâu võ nghệ không cao mà là sợ cô ta đi một mình. Chờ Du Tú Liên tới, y mới cho cô ta đi!”. La Tiểu Hổ lắc đầu thở dài nói:
“Mối thù của cha mẹ mình, cần gì gọi người giúp đỡ mới đi trả thù?”.
Lưu Thái Bảo đột nhiên ưỡn ngực ra nói:
“Ngươi nói không đúng! Ngươi không thể trách một cô gái đã làm dâu nhà người ta. Theo như ngươi nói thì cha mẹ của cô ta cũng là cha mẹ của ngươi, ngươi là một hán tử to lớn như thế, cao đồ của núi Võ Đang, Bán thiên vân La Tiểu Hổ nổi danh trên sa mạc, sao ngươi không đi trả thù? Nếu là ta thì ta đã lên ngựa rời khỏi Bắc Kinh rồi!”. La Tiểu Hổ thở dài nói:
“Ngươi nói đúng lắm. Ta cũng không phải không có ý ấy nhưng ta toàn thân không có chút sức lực nào!”. Lý Thành bên cạnh vừa lắc xúc xắc vừa quay qua nói:
“Đại khái sức lực mãnh hổ của ngươi đều bị rồng hút hết rồi chứ gì?”. La Tiểu Hổ gật đầu thở dài, nói:
“Đúng thế, hiện tại vì chuyện của Ngọc Kiều Long thì ta có thể lập tức liều mạng với hàng ngàn hàng trăm người, nhưng chuyện khác thì ta không làm được!”. Lý Thành cười nói:
“Ngươi mất hồn rồi à?”. La Tiểu Hổ cúi đầu không nói.
Lưu Thái Bảo giẫm chân nói:
“Quái lạ, Nhất đóa liên hoa ta đi lại giang hồ nhiều năm, chưa thấy ai như ngươi! Ai chưa thấy gái cũng đều như thế, thì hảo hán đều bị con gái bỏ vào lưng quần hết sao?”. Lý Thành cười nói:
“Ồ, đừng nói thế! Người đừng trách Hổ gia của chúng ta, Ngọc Kiều Long quả thật khác với các cô gái khác. Ta thì không có diễm phúc, nếu không ví dụ Hoa Ngưu nhi Lý Thành ta cũng từng bò trên sa mạc, ngửi qua mùi rồng của cô ta, bây giờ vứt cô ta cho ta, ta lại không mất hồn à? . Bành Cửu xô y một cái nói:
“Ngươi mà còn có hồn thì mau mau mở hộp đi!”. Lý Thành ra sức đề tay xuống nắp hộp xúc xắc rồi đột nhiên bật ra một tiếng “Mở này!”.
Đột nhiên phía ngoài có một người bước vào nói:
“Ngửi cái gì? Tuồng hát sắp mở màn rồi đấy!”. Người bước vào là Thốc đầu ưng, Lưu Thái Bảo biết y thính tai, bây giờ đến đây ắt đã nghe được chuyện gì rồi, vạn nhất nếu nói lộ ra chuyện kia, La Tiểu Hổ sẽ lập tức nổi điên. Y bèn quay lại chụp một cái nắm vạt áo của Thốc đầu ưng, chỉ tay nói:
“Lão Thốc, ngươi còn tới đây à? Ta có hai câu muốn nói với ngươi đây!”.
Thốc đầu ưng lập tức dừng lại không bước tới nữa, hít một hơi thuốc rồi xua xua tay nói:
“Đừng có giở trò, hôm nay ta tới là không có chuyện gì khác, là Lưu Nhị tẩu bảo ta tìm ngươi. Ta nói tối hôm qua ngươi không về, cô ta không yên tâm, mới nhờ ta tới xem. Còn có chuyện nữa, Nhị tẩu quả thật rất giỏi, không trách là con gái của Ban đầu, lớn lên trên giang hồ. Hàng ngày cô ta đánh bài với mẹ con nhà họ Lý, mẹ con nhà họ Lý có người anh ruột là đầu bếp trong Lỗ gia, cô ta nghe ngóng được rất rõ ràng.
Ngọc Kiều Long quả thật sau hôm cưới đã bỏ trốn, có một a hoàn hầu phòng hiện tại vẫn không bước xuống giường, không thể nói chuyện, có quá nửa là bị điểm huyệt. Ngọc Kiều Long quả thật đã bỏ trốn rồi. Hai nhà tốn khá nhiều tiền để mua chuộc mọi người giữ miệng, phòng tân hôn bốn phía treo vải đỏ, bất kể ai cũng không được vào thăm người bệnh, trong đó toàn là tôi tớ”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chẳng lẽ gã Lỗ mập kia muốn trọn đời ở không à, còn vợ đâu?”. Thốc đầu ưng nói:
“Y có cách nào đâu? Ngọc phủ nhờ vả bạn bè quyến thuộc rất ghê gớm, đồng thời y cũng hi vọng vạn nhất tìm được Ngọc Kiều Long! Nhưng nghe nói Ngọc phủ phái không ít người đi tìm tiểu thư, có người lên tận Tân Cương, nhưng đến nay vẫn không biết cô ta ở đâu”.
La Tiểu Hổ bên cạnh tức giận nói:
“Ta không tin, Ngọc Kiều Long tại sao lại trốn? Cô ta trong mắt chỉ biết có quan, bất kể là hán tử tốt đẹp thế nào, không làm quan cô ta cũng coi không ra gì, là hán tử giang hồẻ ...”. Y nói xong, Lưu Thái Bảo lại hỏi:
“Câu ấy của ngươi là vì Ngọc Kiều Long đã lấy gã Lỗ mập phải không? Vì sợ ngươi gây sự nên mới giả bệnh mới không ra ngoài gặp người khác phải không? . Thốc đầu ưng cười nói:
“Người ta như thế thì làm sao?”. Lưu Thái Bảo giẫm chân nói:
“Cứ cho là thật đi, nhưng thanh Thanh Minh kiếm trong phủ Thiết Bối lặc thì ai ăn trộm chứ? . La Tiểu Hổ nói:
“Đó là người khác, biết đâu là ngươi thì sao?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta à? Ta mà có bản lĩnh như Ngọc Kiều Long, bây giờ đã không thành thế này. Nói trắng một câu là Ngọc Kiều Long chắc chắn đã rời khỏi kinh sư, ngươi là hảo hán thì nên ra tỉnh ngoài mà tìm, đừng có chết dí ở đây!”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta không chết dí, là các ngươi không kcho ta ra khỏi cửa thôi!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ta cho ngươi ra cửa đi giết Phủ thừa phủ Thuận Thiên, thì cái đầu quả dưa của ta cũng bị cắt luôn. Ai không biết là hôm trước ta cứu ngươi? Ai không biết là chúng ta cùng một bọn? Huống chi ta còn nhận sự gởi gắm của Đức Ngũ gia?”.
La Tiểu Hổ nóng nảy nói:
“Ở đây ta chết mất, bất kể các ngươi nói thế nào, qua năm ba hôm nữa, ta làm xong mấy mươi mũi tên, thì các ngươi không ai cản được ta đâu!”. Lưu Thái Bảo khẽ cười nhạt nói:
“Mớ tên của lão ca ngươi không bằng kim thêu hoa của vợ ta, cả kiệu cưới cũng không phóng qua được!
Vậy thì có tác dụng gì? Nhiều lắm là dọa được chim sẻ”. La Tiểu Hổ giẫm chân nói:
“Đến lúc ấy các ngươi cứ xem! La Tiểu Hổ ta lần này gây ra chuyện thì đảm bảo mình làm mình chịu, không để ai liên lụy đâu, những ai muốn cứu ta, cứu ta rồi lại giam nhốt cai quản như ở tù, thì ta cũng chửi người ấy!”.
Lưu Thái Bảo mỉm cười, Thốc đầu ưng định bước tới đánh bạc với bọn Lý Thành, nhưng bị Lưu Thái Bảo đưa mắt ra hiệu. Y cười một tiếng, uống một chén trà, hít mấy hơi thuốc rồi bước ra ngoài trước, Lưu Thái Bảo đi theo y. La Tiểu Hổ trừng mắt nhìn theo họ một cái, lại ngồi xuống vót que.
Lát sau Lưu Thái Bảo trở vàom tìm một chỗ lăn ra ngủ, mớ xơ tre La Tiểu Hổ vót ra bay lên mặt y, y cũng không tỉnh. Đến khi y tỉnh dậy, oai đầu Bành Cửu vừa mua bánh nướng, thịt băm, rượu từ ngoài về. Lưu Thái Bảo ăn uống một lúc lại lăn ra ngủ tiếp. Mãi đến khi trời tối y mới tỉnh dậy, mấy người kia lại đang ăn cơm tối. Bành Cửu ăn xong, chùi chùi miệng đòi về Nam thành, La Tiểu Hổ bèn dặn y:
“Trên đường lúc ngươi đi ngang cửa hiệu thợ rèn, bảo y làm đầu mũi tên cho ta nhanh nhanh một chút, nếu không làm nhanh hoặc một trăm mũi tên này không to gấp ba đầu mũi tên cũ của ta, thì ta không cần đâu! . Oai đầu Bành Cửu luôn miệng vâng dạ, Lưu Thái Bảo nói:
“Chúng ta cùng đi, ta cũng tới Nam thành”. La Tiểu Hổ còn dặn với sau lưng Bành Cửu:
“Bốn ngày nữa, ngươi phải mang đầu mũi tên tới đây, hừ, chúng ta sẽ nói chuyện!”. Bành Cửu quay lại nói:
“Trời ơi hổ gia! Ngươi có biết nói lý lẽ không đấy? Nếu lúc bấy giờ thợ rèn làm đầu mũi tên không xong, thì ta làm sao? Ta lại chưa học nghề thợ rèn!”. Lưu Thái Bảo không để La Tiểu Hổ tranh cãi, bèn kéo y đi.
Ở đó, hai gã lưu manh thắng được hết tiền cao cao hứng hứng ra về, chỉ còn Hoa ngưu nhi Lý Thành thua sạch tiền, tay cầm cái hộp xúc xắc ngồi rầu rĩ. La Tiểu Hổ bèn nói “Chuyện hôm qua chúng ta thương lượng thế nào rồi? Chỉ cần ngươi đưa ta một thanh đao, dẫn ta tới trước cửa nhà Lỗ Quân Bội ở Tây thành là xong chuyện này, ta tìm hai tên đầy tớ của ta, nhất định đưa ngươi năm trăm lượng, ta có cả một rương vàng bạc mà! Hai tên đầy tớ của ta đều rất trung thành với ta, nhất định họ không trốn đâu. Đại khái họ đã rời khỏi khách điếm kia, nhưng vẫn còn trong kinh thành. Chỉ là các ngươi không cho ta ra ngoài, nên họ tìm ta không được. Chỉ cần bọn ta gặp mựat nhau, thì ngươi muốn mượn một ngàn lượng ta cũng có!”.
Hoa ngưu nhi Lý Thành nói:
“Hổ gia! Ngươi nói nhỏ một chút! Biết đâu Lão Lưu hiện vẫn còn nghe trộm ngoài cửa đấy”, La Tiểu Hổ cười nhạt một tiếng.
Lý Thành nói:
“Ngươi đừng cười! Ngươi không sợ y nhưng ta sợ, đánh nhau thì y đánh thắng ta. Ở kinh thành này thì ta vĩnh viễn không ăn được chén cơm của ai nữa đâu! Nhưng không phải ta tham tiền, chứ ta thấy họ không cho ngươi ra ngoài như thế cũng rất không đúng!”. La Tiểu Hổ tức tối nói:
“Ta cũng không muốn làm sứt mẻ giao tình với Lưu Thái Bảo, lại nể mặt Đức Ngũ gia,không thể không tạm thời nhẫn nại, nếu không các ngươi có bao nhiêu người cũng không canh chừng được ta!”. Lý Thành nói:
“ta cũng biết chứ. Có điều ta dám thề là Lỗ Hàn lâm ở Tây thành rốt lại ở phố nào thì quả thật là ta không biết. Trước kia ta không cần nghe ngóng chỗ ở của y, mấy hôm nay ta lại phải bầu bạn với ngươi, không có thời gian đi hỏi thăm. Mà nói lại, bây giờ thì nhà của một vị Ngọc Chính đường, một vị Lỗ Hàn lâm, ai mà đứng nói ngay giữa đường sẽ bị nghi ngờ ngay. Ở Xú bì Hồ đồng tại Tây thành ta có quen một cô, ngoại hiệu là Đại la Bặc”.
La Tiểu Hổ hỏi:
“Cô ta làm gì?”. Lý Thành nói:
“Là một cô nương hành nghề lén lút, đầu tiên xử sự với ta rất tốt. Tới chỗ cô ta nghe ngóng, không những có thể biết Lỗ gia ở chỗ nào mà còn có thể hỏi được sự thật về Ngọc Kiều Long. Nhưng chỗ Đại La Bặc không có tiền không vào được, mà hôm nay ta lại thua sạch rồi!”. La Tiểu Hổ nói “Không hề gì!”. Rồi đưa tay vào bọc móc một cái, cái áo của y từ hôm bắn vào kiệu bỏ chạy đến nay được Lưu Thái Bảo mang vào đây cũng không hề thay ra giặt giũ. Nhưng y lấy tra một tờ ngân phiếu năm chục lượng, mấy hạt san hô và trân châu.
Lý Thành thắp đèn lên nhìn, không kìm được kinh ngạc, toét miệng ra cười nói:
“Hổ gia, ngươi đúng là có tiền thật à? Ngươi làm sao mà phát tài được như thế?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ta ở sa mạc làm Bán thiên vân, nhưng ta đã sớm rửa tay rồi, chỗ tiền này là ta buôn ngựa kiếm được. Ở Tân Cương nuôi ngựa dễ mà bán ngựa cũng dễ, buôn bán ngựa với người Phiên lời lãi không nhất định, còn san hô trân châu ngọc mắt mèo cái gì cũng có. Ta có một viên ngọc mắt mèo có thể phát sáng trong phòng, không cần dùng đèn, nhưng ta cho người bạn rồi!
Sắp tới còn có thể hỏi lại đưa cho ngươi xem xem”.
Lý Thành lè lè lưỡi, nói:
“Là Dạ minh châu phải không? Hổ gia, ta nói chẳng trách gì Ngọc Kiều Long thiên kim tiểu thư lại chịu yêu ngươi, té ra ngươi đúng là Tụ bảo bồn. Được rồi, chỉ cần một tờ ngân phiếu này, hôm nay cũng tiêu không hết, ta cứ dắt ngươi đi gặp Đại La Bắc đã!”. Lúc ấy Hoa ngưu nhi Lý Thành bèn mang hài vào, vuốt vuốt quần áo, lại vuốt vuốt bím tóc, La Tiểu Hổ liền thổi tắt đèn, hai người ra khỏi phòng khóa cửa rồi cùng ra đi.
Lúc ấy trờ đã tối, nhưng trên vầng trăng non như lưỡi câu trên trời tỏa sáng, hàng ngàn hàng vạn sợi tơ liễu đong đưa trong màn đêm, có người bên kia hồ đang thổi sáo, âm điệu rất thê lương, La Tiểu Hổ không kìm được tiếng thở dài.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 11**

Thằng hề xấu xí quỷ kế khóa thần long
Quái khách kỳ nhân phi thân vào phủ đệ

Lý thành cùng La Tiểu Hổ ra khỏi cổng rồi, La Tiểu Hổ không ngừng thở dài, Hoa Ngưu nhi bèn nói:
“Có một chút ấy mà người cũng không bỏ được, ngươi bỏ Ngọc Kiều Long chẳng lẽ không còn là người à? Ngươi cứ thoải mái một chút, theo ta tới chỗ Đại La Bặc, đảm bảo cho dù Trư Bát Giới không có mắt cũng có được một chân giò phong lưu”. Y nói thế, nhưng La Tiểu Hổ vẫn buồn rầu không vui.
Ra tới phố lớn, Lý Thành bảo La Tiểu Hổ đưa một tờ ngân phiếu, tìm tiền trang đổi bạc, rồi cầm một gói bạc lớn lắc la lắc lư đi vào một hẻm nhỏ. Đi một hồi lâu mới tới trước một cánh cổng ván mục nát, đẩy một cái lập tức cái cổng mở ra. La Tiểu Hổ đang ngần ngừ không muốn bước vào. Lý Thành đã quay đầu hạ giọng nói:
"Đừng câu nệ tới đây cứ việc ra vẻ, nếu họ không thích ngươi thì có hỏi họ cũng không nói thật với ngươi đâu".
La Tiểu Hổ ưỡn ngực bước vào, trong viên vô cùng chật hẹp, có bốn năm gian phòng nhỏ đối mặt với nhau, chỗ cửa sổ có ánh đèn lòe loét. Lý Thành lại cố ý ho một tiếng, trong phòng có tiếng đàn bà vang lên hỏi:
"Ai đấy? Họ Trương hay họ Lý cũng phải nói một câu, đừng có như con nhím, con mẹ nó cứ ho suông!". Trong cửa sổ thoáng bóng người, nhưng rất mờ. Lý Thành bước tới trước cửa nói:
"Là ta đây! Mười hôm nay ta không tới, cô lại không nhận ra người thân à?". Nữ nhân nói:
"Ủa, té ra là Hoa ngưu nhi sao? Mấy hôm nay ngươi leo cây ở đâu vậy? Ngươi còn sống sao? Còn biết tới đây tính ra cũng không khó! Vào đi!".
Cửa phòng mở ra, Lý Thành cầm gói bạc cười hì hì bước vào. La Tiểu Hổ cúi đầu bước theo y. Nữ nhân vừa nhìn thấy lại kêu lên một tiếng kinh ngạc, kế cười nói:
"Mẹ ơi! Người dắt theo người hay ma đấy? Sao mà nhiều râu thế?".
Lý Thành nói:
"Hồ gia của bọn ta, cô đừng thấy y rậm râu, đó là vì y đang có chuyện không vừa ý, nửa tháng nay chưa cạo thôi. Nếu cạo râu đi, khuôn mặt vân trắng trẻo mà!". Nói tới đó y ném gói bạc ngồi lên giường. Cô gái vội đi pha trà, lại nói:
"Có hút thuốc không?". Lý Thành nói:
"Cái gì? Họ Hổ à? Chẳng trách gì đầu óc mật mũi như con cọp". Nàng giơ tay định sờ vào mặt La Tiểu Hổ, nhưng bị La Tiểu Hổ xô ra, cô gái ngã xuống giường, hai chiếc hài đỏ cớ ý giơ cao lên để khêu gợi, La Tiểu Hổ trong lòng chợt cảm thấy chán ghét, quay qua chỗ khác. Cô gái kinh ngạc hạ giọng hỏi:
"Có chuyện gì thế?". Lý Thành cũng hạ giọng nói:
"Y là một vị tài chủ, nhưng tính tình có chỗ kỳ quặc, cô phải nhẫn nại tiếp đãi y, y có ngọc mắt mèo đấy".
Cô gái gật gật đầu, nhìn nhìn La Tiểu Hổ, lại thấy La Tiểu Hổ ngồi vào ghế, răng rắc một tiếng cái ghế cơ hồ đổ xuống. Gian phòng này rất hẹp, không khí rất nóng, cô gái lại vội vàng đưa y một chiếc quạt, lại nhân dịp liếc mắt đưa tình. La Tiểu Hổ nét mặt vẫn sa sẩm, mở cái quạt ra quạt mấy cái, lại thấy trên quạt viết bài thơ "Giấc xuân sang chẳng biết", lạc khoản đề "Thiệu Thân lão đệ đài sửa cho", phía dưới viết cư sĩ gì đó, nan quạt trạm trổ rất tinh tế. Cô gái bèn cho rằng La Tiểu Hổ cũng là một khách văn chương, bèn nói :" Hổ lão gia người thấy cái quạt đẹp không? Đó là một người khách rất thân thiết của em gái tôi, một thiếu gia giàu có để lại, nghe nói giá một trăm lượng bạc đấy!". Lý Thảnh nói :
"Cô yên tâm. Cho dù một ngàn lượng thì Hổ gia của ta cũng không coi vào đâu, nếu làm hỏng cái quạt của nó, nhất định sẽ đến" Cô gái nói :
"Không phải là ta sợ hòng, ta chỉ nói lai lịch của cái quạt thôi, ngươi đừng xem mấy ngàn mấy trăm mà dọa ta. Ta cũng không phải chỉ biết có tiền, mấy ngàn mấy trăm ta chưa từng có, nhưng cũng đã thấy rồi!".
La Tiểu Hổ vừa nghe cô gái nói :
mấy câu ấy có vẻ cứng cổ, lại bất giác chú ý nhìn cô ta một cái. Lúc ấy mới thấy cô gái khoảng hai mươi tuổi, không xấu xí khuôn mặt tròn tròn đen đen, vóc dáng xinh đẹp, mặc áo bó sát màu tía, quần màu xanh, chiếc lược trên đầu cũng đen bóng, lai đeo một đôi hoa tay cứ đong đưa. La Tiển Hổ bèn nhấp một hớp trà, hỏi:
"Cô biết nhà Lỗ Hàn lâm không?".
Lý Thành vội đưa mắt nhìn cô gái, cô gái sửng sốt:
"Cái gì ..." rồi nhoẻn miệng cười duyên Lý Thành nói:
"Vị Hổ gia của ta đây tới kinh thăm bạn bè, y có người anh họ là đại quản gia trong phủ Lỗ Hàn lâm ở Tây Thành. Lỗ Hàn lâm chính là ... Cô không ... nghe nói tới tiểu thư của Cửa môn Đề đốc Ngọc Chính đường à?". Cô gái nói:
"Ạ! Ta biết rồi! Các ngươi là nói nhà Lỗ Thị lang. Nghe nói tháng trước nhà họ cưới dâu mới, vừa xuống kiệu là sùi bọt mép, bất tỉnh nhân sự, nói là bị hồ tiên làm ngất đi phải không?".
Đang trò chuyện, chợt nghe bên kia vách lại có tiếng một cô gái cười nói:
"các ngươi nói gì thế? Ta tới hỏi dò có hồ tiên nào đâu?". Lý Thành kinh ngạc hỏi:
"Ai đấy?". Cô gái nói:
"Là em gái ta". Lý Thành nói:
"Té ra cô có em gái ở đây à?". Cô gái nói:
"Không phải là em ruột mà là em nuôi, cô ta còn đẹp hơn ta nhiều". Lý Thành nói:
"Cô ta tên gì?". Cô gái nói:
"Cô ta tên Thúy Tiên, ngoại hiệu là Tiểu Hà Mễ". Lý Thành nói:
"Tiểu Hà Mễ với Đại La Bặc quả thật là thức ăn ở đây! Nào, xin giới thiệu cho Hổ gia của ta đi!". Đại La Bặc đánh Lý Thành một cái, lại gọi:
"Qua đây đi! Ở đây có một vị đầu cọp, nghe ngươi nói chuyện muốn gặp ngươi đấy!". Cô gái bên kia vách lại cười nói:
"Cái gì mà đầu cọp? Ta đã thấy nhiều đầu sói đầu chó, nhưng chưa thấy đầu cọp ra sao. Chờ một chút để ta qua xem". La Tiểu Hổ cũng không nhìn ra cửa, nhưng mãi vẫn chưa bước qua, Đại La Bặc lại nói:
"Ngắm vuốt ít thôi!". Bên kia vách có tiếng cười.
Lát sau, bên đó có tiếng cửa vang lên cót két, phòng bên này lại có người mở cửa, một cô gái mặc quần áo màu hoa đào, mặt trái xoan, uốn éo bước vào.
Nhưng cô gái vừa bước vào đột nhiên giật mình, định thần nhìn La Tiểu Hổ, kế tái mặt kêu lên:
"Ta nhận ra y! Hôm trước ta đã thấy y trước cổng Ngọc phủ, người bắn tên vào kiệu là y, y là cường đạo!". La Tiểu Hổ tức giận ném cái quạt ra, cô gái ngã lăn xuống đất. La Tiểu Hổ đứng bật dậy, hai mắt trợn tròn. Lý Thành vội bước lên cản y. Đại La Bặc cũng sợ hãi tránh ra, luôn miệng nói:
"Đừng tức giận, đừng tức giận!". Rồi khom lưng xuống đỡ cô gái kia lên, lại nói:
"Này các ngươi nhìn xem cái quạt đẹp thế này đã gãy rồi!".
Cô gái bị đánh đứng lên, hai tay ôm mặt khóc lóc, chạy ra ngoài phòng. La Tiểu Hổ định đuổi theo. Lý Thành nói:
" Đừng vội, tuy cô ta biết ngươi, nhưng quyết không dám lôi thôi với chúng ta đâu". Lại hạ giọng nói:
"Cho họ chút tiền bảo họ im là được!". La Tiểu Hổ lại nhảy lên tức giận nói:
"Dựa vào cái gì mà cho cô ta tiền? Cứ bảo họ ra ngoài mà nói đi! La Tiểu Hổ ta không sợ ai cả!".
Lúc ấy cô gái kia đứng trong viện khóc lóc, chợt nghe ngoài cổng có tiếng động, dường như có người đàn ông đang bước vào. Giọng nói có vẻ tức giận:
"Có chuyện gì thế? Tại sao lại khóc? Ai khinh rẻ cô?". Cô gái kia sụt sịt nói:
"Trong phòng có một ngã cường đạo, cầm cái quạt của người đánh ta ...". Người đàn ông lập tức nói:
"À, cường đạo à? Ở kinh thành chúng ta không sợ cường đạo, để ta gọi quan quân tới!". La Tiểu Hổ trong phòng đã xô Lý Thành qua một bên, phóng vọt ra như một con hổ. Thấy trong viện có một người đàn ông mặc áo trường sam rất gầy đứng đó, y vung quyền đánh tới, chát một tiếng, người đàn ông ngã lăn xuống đất.
Hai cô gái hoảng sợ chạy vào góc tường, người đàn ông vừa rên hừ hừ vừa bò dậy. Đại La Bặc bên kia lại gọi:
" Hạ đại gia! người mau nằm xuống đi, đừng chọc giận y!". Người họ hạ thở hổn hển, nói:
"Y dám đánh ta à? Cha ta từng làm quan Tri phủ! Ta là sai sử ở bộ Hình! Ngự sử ở Nam thành là nghĩa huynh của ta, thằng khốn này lại dám hoành hành ở kinh sử à? Ngươi họ gì?". La Tiểu Hổ vỗ ngực nói:
"Lão gia họ Hổ!", lại phóng một cước, họ Hạ kêu lên một tiếng lại ngã lăn ra đất, giống như đã chết. Lý Thành thấy vậy chạy vào phòng vơ lấy gói bạc, vừa xô đẩy vừa nài nỉ La Tiểu Hổ ra về.
Hai người ra cửa, Lý Thành thở dài nói:
“Hổ gia ngươi ra tay nặng quá!
Đánh y một quyền được rồi! cần gì đá y một cước? Nếu xảy ra án mạng, Hổ gia ngươi trốn được chứ Hoa ngưu nhi ta thì không trốn được đâu!”. La Tiểu Hổ tức tối nói:
“Ta căm ghét họ Hạ kia! Y cùng họ với kẻ thù ta!”.
Lý Thành nghe câu ấy bất giác sửng sốt nhưng cũng không giám hỏi nhiều.
Hai người đi ra đường cái, La Tiểu Hổ đi trước, Lý Thành đi sau. Lý Thành thấy sau lưng có người xô một cái, y ngã xấp xuống đất, gói bạc văng ra đất. Y ái chà một tiếng, La Tiểu Hổ đi trước quay đầu lại hỏi:
“Sao thế! Ngươi cả đi đường cũng không biết!”. Lý Thành nói:
“Không phải không biết, mà không biết có ai phía sau xô ta một cái!”.
La Tiểu Hổ giật nẩy mình nhìn quanh một vòng, ánh trăng soi xuống con hẻm sâu và tường nhà tối tăm hai bên, không có bóng người nào, y không tin, nói:
“Gạch đâu nào, ngay cả ngói bạc ta vừa làm rơi cũng chẳng thấy đâu. Đâu rồi nhỉ? Ta cảm thấy có ai xô vào lưng ta một cái, nhưng không thấy ai nhặt bạc dưới đất!”. La Tiểu Hổ lại nhìn quanh một vòng, nói:
“Làm gì có chuyện ấy!”.
Rồi quay lại, cúi xuồng nhìn nhìn dưới đất, tuy có ánh trăng mờ mờ nhưng muốn tìm vật gì thì rất khó! Lý Thành lại rút một thanh đoản đao trong người ra, ưỡn ngực ra, hả giọng nói:
“Nhất định là có gíặc, ta đứng đây chờ, Hổ gia ngươi quay về nhà lấy đèn, tiện thể mang vũ khí tới. Trên xà nhà phòng chúng ta có một thanh phác đao, Lưu Thái Bảo cũng không muốn nói cho ngươi biết ngươi cứ lấy đi. Nếu đem đèn tới đây soi mà không thấy bạc, thì đúng là có người ngấm ngầm đối đầu với chúng ta!”.
La Tiểu Hổ nghe câu nói ấy liền quay đi. Lát sau y tới Tích Thủy đàm, theo bờ đầm đi về phía bắc, tới trước một bức tường vỡ, trong lòng đột nhiên nảy ra chủ ý, bén không đẩy cửa, trước tiên nhảy lên chỗ bức tường vơ nhìn vào. Thấy phía đông phòng có ánh đèn, biết có người trở về, y trước tiên cởi hài ra, rón rén vượt tường vào, rơi xuống đất không có tiếng động, chỉ thấy phòng phía đông bóng người loáng thoáng, đang có tiếng trò chuyện. Tuy âm thanh không lớn nhưng y rón rén tới gần, ghé tai vào cửa sổ cũng nghe được . Chỉ nghe người trong phòng nói:
“Bất kể nha môn nào cũng không mò ra được, chuyện này sao kỳ lạ thế? Hay Hồng Kiếm Ngụy Tam là kẻ thù của cô ta, câu kết với người khác giả làm quan quân, lôi cô ta lên xe đưa tới nơi khác giết chết rồi”. La Tiểu Hổ giật nảy mình, nghĩ thầm ai bị bắt thế nhỉ? Lại nghe giọng Dương Kiện Đường nói:
“Ta nghĩ có thể hôm ấy Ngọc Kiều Long không rời khỏi Bắc Kinh, hôm nay có người từ Bảo Định tới, nói Long Cẩm Xuân nào đó có lẽ không phải là cô ta. Hôm ấy đại khái là cô ta đang ở nhà Hồng Kiểm Ngụy Tam, Ngụy Tam lâu ngày nảy ra ý xấu, thông đồng với quan quân bắt cô ta đi. Có lẽ ... ”.
Nói tới đó Dương Kiện Đường chợt im bặt, La Tiểu Hổ biết không hay, vội nhảy lên nóc nhà. Dương Kiện Đường trong phòng đã cấm đao sấn ra. La Tiểu Hổ nhảy ra ngoài chạy về phía tây, chưa được trăm bước lại xô vào một người.
Người này ối chao một tiếng ngã lăn ra đất, nói:
“Hổ gia, bạc của chúng ta đúng là mất rồi! Ngươi đi rồi thì một người không biết ở đâu mà mò ra, đánh ta hai tát, đá một cước, một cước ấy mới thật là nặng!”. La Tiểu Hổ cả giận quát:
“Để ta xem!”. Không ngờ lúc ấy Lưu Thái Bảo và Dương Kiện Đường nhất tề chạt tới, Lưu Thái Bảo giũ La Tiểu Hổ lại, nói:
“Té ra là ngươi à? Ngươi nghe trộm ngoài cửa sổ, còn định chạy đi đâu?”. La Tiểu Hổ làm ra vẻ ngơ ngác nói:
“Ta đâu có nghe trộm?”. Lại nói:
“Chúng ta đi mau! Trong hẻm nhỏ kia có gian tặc, cướp năm mươi lượng bạc của Lý Thành, còn đánh y nữa!”. Lưu Thái Bảo kinh ngạc nói; “Lý Thành mà có được năm mươi lượng bạc à?”. Lý Thành ấp a ấp úng nói:
“Thật mà! Ngân phiếu của Hổ gia vừa đổi hôm nay. Bọn ta tới nhà Đại La Bặc chưa tiêu, trở về tới hẻm nhỏ kia, bị người ta xô một cái!”. Lưu Thái Bảo rút đao nói:
“Đi! Ngươi dắt ta tới hẻm ấy, ta sẽ tìm giúp bạc cho ngươi, ta xem là ai?”. Lại nói với Dương Kiện Đường:
“Đại ca, anh kéo Hổ gia về đi!”.
La Tiểu Hổ lại nói:
“Một mình ngươi đi sao được? Ta đi giúp ngươi!”. Lưu Thái Bảo dắt Lý Thành đi về phía tây.
Dương Kiện Đường thì kéo La Tiểu Hổ lại, nói:
“Ngươi về với ta, ta còn rất nhiều chuyện muốn nói với ngươi”. La Tiểu Hổ nói:
“Đại ca, anh cứ nói ở đây đi, ở đây không có ai cả!”. Dương Kiện Đường bèn lấy giọng rất nhỏ nói:
“Việc này giấu giếm ngươi đã lâu, lại giữ ngươi trong phòng quá lâu, ta cũng cảm thấy là ta không phải!”. La Tiểu Hổ nói:
“Chứ sao nữa, cai quản tôi như thế, còn hơn là tôi bị giam nữa!”. Dương Kiện Đường nắm cánh tay y lắc một cái, nói:
“Nhỏ chứ! Nghe ta nói rõ với ngươi đây! Chuyện này cũng không trách được Lưu Thái Bảo, y biết ngươi tính tình lỗ mãng, vạn nhất gây ra tai họa, có liên quan tới y, trở đi y không thể sống ơ kinh thành được. Vả lại nếu Đức Ngũ gia biết các ngươi gặp tai họa y cũng không thể cứu giúp, nhất định lại càng khó coi.
Đức Ngũ gia vì tai họa của gia đình ngươi trước đây, vô cùng phẫn khái. Con dâu y vốn không tin ngươi là anh cô ta, vả lại vì ngươi làm Văn Hùng bị thương, cô ta rất căm hận ngươi. Vì Đức Ngũ gia thấu tình đạt lý, biết không có sự lầm lẫn, ngươi quả đúng là con họ Dương, nên hai vợ chồng suốt ngày giảng giải cho con dâu, cô học trò của ta đã tin mấy phần, hôm nay còn khóc lóc một trận. Vết thương của Văn Hùng tuy chưa lành nhưng y cũng không căm giận, hôm nay y nói bất kể lúc nào y rảnh rỗi, cứ tới nhà hỏi trò chuyện với y một lúc.
Đức Ngũ gia lại bảo ta khuyên ngươi, Dương Báo đã chết rồi, chỉ còn ngươi là dòng dõi nhà họ Dương, ngươi phải bảo trọng!”. La Tiểu Hổ nghe tới đó, không kìm được phát ra một tràng như tiếng sụt sịt. Dương Kiện Đường lại nói tới Ngọc Kiều Long, đem việc Lưu Thái Bảo biết Ngọc Kiều Long bị bắt kể hết lại cho y, lại nói:
“Hôm nay Đức Ngũ gia sai người tới Nam thành nghe ngóng, đều không biết việc này, đủ thấy chuyện này rất trọng đại, chúng ta phải thong thả nghĩ cách không thể lỗ mãng. Có điều ta dám bảo đảm nếu đúng Ngọc Kiều Long bị giam trong nha môn ắt không có mối lo về tính mạng, vì cô ta hoàn toàn không phải là hung phạm giết người, cường đạo cướp ngựa!”.
La Tiểu Hổ giẫm chân thở dài, Lưu Thái Bảo từ phía tây chửi mắng inh ỏi trở về, nói:
“Con mẹ thằng gian tặc ấy biết Lưu Thái Bảo ta tới lại không giám ra mặt, quân khốn nạn! Hổ gia ngươi cũng quá khinh suất, một bọc năm mươi lượng bạc mà lại đưa cho Hoa ngưu nhi à? Thằng ngốc này mà tin được à?”.
Dương Kiện Đường vội bước tới ngăn Lưu Thái Bảo, bảo y không nên lớn tiếng chửi bới, rồi tất cả trở vào trong bức tường vỡ.
Vào tới phòng, Lý Thành trong lòng xót của, hai hàng lông mày cứ nhíu lại, lại vì sau lưng bị đau, bèn lên giường nằm. Lưu Thái Bảo lại chửa một hồi, rồi giúp Dương Kiện Đường khuyên La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ sắc mặt thê thảm như trời sắp mưa lớn, ứa nước mắt không nói câu nào. Dương Kiện Đường khuyên câu nào y cũng gật đầu. Lưu Thái Bảo lại cười nói:
“Cho dù Ngọc Kiều Long lại trở ra, tới gian nhà cô ta cũng chưa chắc ngó tới Hổ gia đâu! Vì Hổ gia quá thấp hèn, đã không làm được quan, mối thù đến nay cũng chưa trả, hôm đón dâu lại gây chuyện tức giận lên đầu người ta như thế, khiến cô ta không chịu nổi, nếu ta là cô ta thì cũng không thể ngó ngàng gì tới ngươi nữa. Trên đời này sợ gì không có người đẹp? Ngươi cũng hẹp hòi quá! Tục ngữ có câu:
Vợ không bằng thiếp, thiếp không bằng kỹ nữ, kỹ nữ không bằng Mò không được . Chẳng lẽ ngươi chỉ thích mùi vị Mò không được à?”. La Tiểu Hổ lắc đầu, cắn chặt răng thở phì phì.
Chợt ngoài cửa có tiếng bước chân rất khẽ, Dương Kiện Đường vội ra hiệu bảo Lưu Thái Bảo im lặng, đứng lên nhìn ra ngoài hỏi:
“Ai?”. Người bên ngoài đáp:
“Là ta, đại ca, anh cũng ở đây à?”. Cửa vừa mở thì Thái Tương Muội mặc áo xanh quần đỏ, mặt đầy vẻ tươi cười bước vào, bụng đã nhô ra. La Tiểu Hổ cảm thấy vô cùng xấu hổ, đứng ngồi không yên. Thái Tương Muội còn cười gọi một tiếng La đại ca, rồi kéo tay chồng nói:
“Về nhà mau!”. Lưu Thái Bảo ngơ ngác hỏi:
“Có chuyện gì? Cô cứ nói rõ đi đã!”. Thái Tương Muội có vẻ nôn nóng, nhưng lại kìm lại, lấy tay vạch vạch xuống đất nói:
“Ngươi vừa đi không lâu, ta đang nói chuyện phiếm với Đắc Lộc tẩu trong viện, thì có người gõ cửa tới tìm ta, ta ra xem, té ra là Du Tú Liên”. Lưu Thái Bảo vô cùng phấn khích nói:
“A, lão nhân gia người tới rồi!”, Thái Tương Muội tới ngồi ở đầu giường, Hoa ngưu nhi Lý Thành vội bò dậy nói:
“Nhị tẩu vẫn khỏe!”. Lưu Thái Bảo lắc lư nói:
“Ồ, vậy thì ta cũng phải đi gặp thử”. Thái Tương Muội nói:
“Họ vừa tới tối nay, Lý Mộ Bạch thì không biết ở đâu, Tôn đại ca thì về Thái Hưng tiêu điếm rồi! Du Tú Liên ở lại chỗ chúng ta đấy”. Lưu Thái Bảo nói:
“Hay quá.
Mấy hôm nay ta không dám ở nhà, cô ta làm bạn với cô, ta cũng yên tâm!”.
Thái Tương Muội nói:
“Người ta không thể ở đó lâu được, người ta lần này tới một là vì chuyện báo thù của Đức đại phu nhân, hai là vì tới tìm Ngọc Kiều Long. Nguyên Ngọc Kiều Long quả có rời Bắc Kinh một lần, cô ta dắt theo môt a hoàn, mang theo con mèo, đổi một cái tên đàn ông chẳng ra đàn ông, đàn bà chẳng ra đàn bà là Long Cẩm Xuân. Ỏ ngoài gây chuyện suốt một tháng, không chuyện xấu xa nào không làm, đánh nhau với Lý Mộ Bạch ba lần. Cuối cùng cô ta tới huyện Cự Lộc gặp Du Tú Liên, người ta khuyên cô ta về nhà, đối xử với cô ta rất tốt, nhưng cô ta không biết lý lẽ, trở mặt với người ta. Du Tú Liên, Lý Mộ Bạch, Tôn Chính Lễ ba người cùng vây đánh nhưng không bắt được cô ta, cuối cùng cô ta chạy thoát!”.
La Tiểu Hổ nghe tới đó phấn khích nhảy lên, nói một câu:
“Anh hùng thật!”.
Lưu Thái Bảo nhìn y một cái, lại nghe vợ nói:
“Đại khái cô ta đã chốn về Bắc Kinh, nhưng lại mắc lừa Hồng Kiểm Ngụy Tam, ta thấy cô ta nhất thời khinh suất, nếu không thì sông lớn biển cả đều vượt qua được, sao lại chết đuối trong một cái rãnh nhỏ”. La Tiểu Hổ lại tức tối. Thái Tương Muội lại nói:
“Ý Du Tú Liên hiện tại là nếu quả Ngọc Kiều Long bị Hồng Kiểm Ngụy Tam hãm hại hoặc bán đứng ...”, Lưu Thái Bảo nói:
“Ai mà bán đứng được cô ta? Cũng không ai dám mua đâu!”. Thái Tương Muội nói:
“Du Tú Liên định tới cứu cô ta, cứu được thì không thể cho cô ta đi, phải đưa về tới tận nhà mẹ cô ta. Nếu quả thật cô ta bị nha môn bắt, thì Du Tú Liên nói cũng đáng kiếp, cô ta ở ngoài rất tàn ác! Đúng là còn hung ác hơn cả bọn cướp, cũng phải để quan quân trừng phạt cô ta!”. La Tiểu Hổ nghe câu ấy nắm chặt nắm tay đinh lên tiếng tranh cãi.
Thái Tương Muội lại nói:
“Nhưng bất kể thế nào từ ngày mai mọi người đều phải chuẩn bị, nhất định phải tìm được nơi Ngọc Kiều Long hạ lạc, sống chết còn mất thì thanh bảo kiếm kia rốt lại rơi vào tay ai mới kể là xong!”.
Lưu Thái Bảo phẩy tay nói:
“Được rồi!”. Lại nhìn qua La Tiểu Hổ nói:
“Hổ gia ngươi nghe thấy chưa? Bây giờ là Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên đều đã tới, có thể nói là bảy rồng tám cọp gặp nhau ở kinh thành. Không đầy năm ba ngày thì sẽ tìm ra nơi Ngọc Kiều Long hạ lạc. Lúc ấy muốn cứu hay không sẽ có cách trọn vẹn mọi bề. Không cần cái đầu cọp của ngươi phải ra mặt đâu!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Nhưng ta vẫn chưa an tâm về ngươi!”. Rồi quay qua nói với Dương Kiện Đường:
“Đại ca đi với vợ huynh đệ tới gặp Du Tú Liên thương lượng đi.
Tôi còn phải ở đây coi chừng Hổ gia!”. La Tiểu Hổ cười gằn một tiếng, nói:
“Ngươi coi chừng ta thì làm được gì? Ta là vốn không muốn đi, vì chưa phải đến lúc ra đi! Đến lúc ta nhất định phải đi thì bất kể người nào trong các ngươi cũng không cản ta được!”. Kế lại thở dài một tiếng. Y lên giường lại vớ đao ra sức chẻ que tre.
Lưu Thái Bảo hỏi Lý Thành mới rồi họ tới nhà Đại La Bặc thế nào, La Tiểu Hổ đánh ngã họ Hạ kia thế nào, vào hẻm lại bị người ta giật mất bạc thế nào?
Lưu Thái Bảo bèn nói:
“Xem ra thì thằng tiểu tặc kia có lẽ không phải là tiểu tặc thật, chúng ta phải đề phòng y một chút. Được, chuyện này giao cho ta, chỉ cần y dám tới lần nữa, ta sẽ cho y ăn đòn!”.
Lúc ấy y hai tay cầm đơn đao ra đi tuần chung quanh một vòng, trở vào thấy Hoa ngưu nhi Lý Thành và La Tiểu Hổ đều đã lên giường ngủ, y bèn tới bàn rót rượu uống một mình, rượu vốn không còn bao nhiêu, một hớp cũng không đủ, nhưng y hớp vào, cảm thấy đầu lưỡi tê rần, lại rất khó chịu, tự nhủ:
“Không xong! Ngọc Kiều Long vĩnh viễn không gây án, nơi hạ lạc vĩnh viễn không rõ ràng, mình cũng vĩnh viễn không dám ra mặt gặp người khác. Vì ngoài phố đều cho rằng mình thông đồng với hồ ly nhỏ bắt Ngọc tiểu thư đi, mối oan này biết bao giờ mới rửa sạch được? Tại sao Lưu Thái Bảo mình quyền tốt như thế không dạy, cơm tốt như thế không ăn, phúc không được hưởng, nửa năm nay ra sống vào chết, mình muốn cái gì? Không phải là muốn làm một chuyện vẻ vang để hãnh diện với người ta sao? Nhưng suốt từ đầu đến nay vẫn từ đầu đến cuối không ngóc đầu lên được. Sắp tới vợ mình sinh con, thì mình lại giống như người cha lén lút à? Như thế không được! Mình phải nghĩ cách, tìm tới Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, mình phải ra mặt với họ, mới có thể người ta khen mình là hảo hán!”. Y cau cau mày, sờ sờ bọ râu vừa để dưới cằm một hồi lâu, chợt quyết định:
“Mình đi thôi, lại Ngọc phủ xem thế nào”.
Đại thiếu gia làm Tri phủ nhà họ vừa về, đêm nay lại có chuyện này, nếu em gái y quả bị nha môn bắt y quyết không thể không biết. Phải rồi! Mình đi nghe ngóng biết tin trước, thì vụ này có thể dò ra, thông bố cho mọi người biết. Làm cho bọn Lý Mộ Bạch phải đớ lưỡi khen ngợi thì mình mới là anh hùng”. Lúc ấy y thắt lại dây lưng, phất tay áo một cái, vươn cánh tay lấy lại tinh thần rồi đạp mạnh vào Lý Thành một cái. Lý Thành giật mình tỉnh dậy vừa định kêu lên, Lưu Thái Bảo đã kề miệng vào tai y hạ giọng nói:
“Đừng ngủ! Coi chừng La Tiểu Hổ, ta ra ngoài một lúc!”. Lý Thành ngáp một cái ngập đầu. Lưu Thái Bảo bèn đưa đơn đao cho Lý Thành. Y cầm thanh đoản đao của Lý Thành, giắt Lưu tinh chùy vào lưng ra đi.
Ra khỏi cửa là tới đường Đức Thắng Môn, ở đó có một quán rượu nhỏ, chủ quán tên Lão Lục Mắt trắng, là bạn bè mới kết giao của Lưu Thái Bảo. Lúc Lưu Thái Bảo tới đó thấy vẫn còn mấy người khách, y ngay cả đầu cũng không ngẩng lên, bước vào trong quầy. Trong quầy có mấy người đang ngồi trên giường chơi bài cẩu, vừa thấy Lưu Thái Bảo định đứng lên chào. Lưu Thái Bảo lại xua tay, kéo Lão Lục Mắt trắng một cái, kề miệng vào tai y hạ giọng nói nhỏ:
“Tối nay ngươi có nghe thấy chuyện gì không?”. Lão Lục Mắt trắng lắc đầu, lại nghé miệng vào tai Lưu Thái Bảo nói:
“Hôm nay có thể ...trước Ngọc phủ đặc biệt rất nhiều xe”. Lưu Thái Bảo nói:
“Thế thì có gì là lạ! Đó là vì đại thiếu gia của nhà y về thôi. Một viên Phủ đài ngoại nhiệm về kinh mà không tiếp khách chút ít sao? Chỉ là ở nha môn ...”. Lão Lục Mắt trắng lại hạ giọng nói:
“Mới rồi Mạnh Bát cùng hai người vào đây uống rượu một lúc, ta nhân dịp hỏi dò, họ đều nói hai nha môn nam bắc mấy hôm nay không có vụ án nào lớn!”.
Lưu Thái Bảo không kìm được kêu lên một tiếng:
“Kỳ quái!”, ngẩn người ra mọt lúc. Lão Lục Mắt trắng cũng ngẩn ra. Lưu Thái Bảo nhìn thấy mấy người khách ở phòng phía trước đã ra về, trời cũng không còn sớm nữa, y bèn tới trước giường xô những người đang cao hứng đánh bài một cái. Mọi người đều hoảng sợ nhảy dựng lên, cùng cười nói:
“Lưu nhị gia người đừng đùa, nếu cần thì số tiền trên chiếu người cứ lấy đi”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói:
“Ta không cần tiền hồ, ta tới đây là để đặc biệt nói cho các ngươi biết một chuyện. Mấy hôm nay ngàn vạn lần nên bớt sinh sự ngoài đường, đừng khoe khoang trước mặt người ta, đừng ăn nói bậy bạ ở các nơi”.
Mọi người đều gật đầu nói:
“Người yên tâm, chúng tôi đều biết. Từ khi Lưu nhị gia để râu, chúng tôi không có người thống lĩnh, cả chuyện đánh nhau ngoài đường cũng không giám”. Lưu Thái Bảo nói:
“Nếu ta có thể ra mặt cũng không giúp được các ngươi, vì hôm nay có hai người có bản lãnh vừa tới!”. Mọi người đều kinh ngạc, cùng hỏi:
“Ai thế? Người nào thế?”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Không cần hỏi nhiều! Các ngươi chơi tiếp đi, ngày mai sẽ gặp lại!”. Nói xong quay ra khỏi quán rượu, nguyên là ngoài quán rượu này còn sáng đèn, những nhà khác trên phố đều đóng cửa, ở khe cửa cũng không còn một chút ánh sáng nào lọt ra.
Trên trời vầng trăng non cong nhọn như vành tai trâu đã bị mây đen che khuất, bốn bề tối om. Lưu Thái Bảo lần theo chân tường, tới Ngọc phủ trên gò cao, y ngồi dưới một gốc hòe nghỉ ngơi một lúc. Y tự nhủ:
“Mình thật bất tài, tới đây giờ này cũng không biết có về được không, nhưng rốt lại phải làm một chuyên gì cho vẻ vang chứ? Hôm nay mình phải gan dạ lên một chút, làm một chuyện gì thôi!”. Nghĩ xong liền như một con khỉ chuyền từ cành cây qua nóc nhà, sau đó đạp lên mái ngói đi vào trong, trước nay Ngọc phủ vẫn đi ngủ rất sớm, y vốn đã biết.
Lúc ấy chẳng qua chỉ mới canh ba, nhưng phòng khách có quá nửa tắt đèn. Y đi thẳng vào viện trong. Trong viện này quả thật như không có người, một tia sáng như con đom đóm cũng không có. Y tự nhủ:
“Đi qua đi lại suông trên nóc nhà, như con mèo thì không làm được chuyện gì. Mình cứ xuống dưới, trước tiên xuống chỗ vị đại thiếu gia làm Tri phủ vừa về tới, đó mới là cách hay”. Lúc ấy y có người nhảy xuống một cái, không ngờ hơi nặng chân một chút, gây ra tiếng động. Lập tức nghe ở phòng phía đông có người đằng hắng một tiếng. Y hoảng sợ nhảy dựng lên, vội vàng lỏn vào hiên gian phòng phía nam ngồi xuống, tự mắng mình là vô dụng. Chờ khoảng nửa bữa cơm không thấy động tĩnh gì. Y bèn từ từ thẳng lưng, ghé tai vào cửa sổ lắng nghe. Nguyên là trong phòng này cả một tiếng gáy cũng không có. Y tự nhủ:
“Quái lạ! Chẳng lẽ trong phòng này không có ai à?”. Bèn rón rén đẩy, thấy cử không khóa, cũng không cài then.
Lúc ấy chợt nghe ở viện trước có tiếng mõ vang lên, âm thanh rất kỳ lạ, giống như người canh đêm trong viện đi tới. Y giật nảy mình, vội kéo cửa núp vào trong phòng, trong phòng vang lên một tràng tiếng loảng xoảng, rồi tiếng chát chát! Đại khái là một cái bát rơi xuống đất vỡ nát, khiến y sợ nổi da gà! Y rút đoản đao ra thì chuột kêu chít chít, bốn bề tối om như mực, té ra đó là nhà bếp không có người nào ngủ trong đó, lại có không ít chuột. Lưu Thái Bảo đưa tay ra khua khua, chợt ngón tay cảm thấy bị ướt, té ra là mò vào một nồi nước nóng, lại càng hoảng sợ. Y lấy hỏa tập ra khua một cái, ánh lửa lóe lên, thấy đều là dụng cụ nhà bếp, dưới đất là một cái bát bị chuột làm vỡ.
Tiếng mõ canh đêm càng tới gần, y vội vàng tắt hỏa tập, ngồi xuống lắng nghe, đám người canh đêm đã đi vào viện trong, lại khua cốc cốc một tràng.
Lưu Thái Bảo tự nhủ:
“Không xong! Vạn nhất thằng đầy tớ này nghe mùi hỏa tập, y muốn vào đây thì hỏng bét! Giết y thì gây ra một vụ án mạng, không làm gì y thì mình không chạy thoát được!”. Lúc ấy bèn cất đao và hỏa tập vào người, lại lấy hai cái chảo sắt trên bếp xuống, mỗi tay cầm một cái, chỉ chờ có người bước vào là đập vào đầu một cái, nếu lại có người khác bước vào thì lại đập cho một cái, hai cái chảo ít nhất có thể đánh ngất hai người, rồi sẽ vứt chảo lại bỏ chạy. Lúc ấy y ngồi chờ, tự nhủ:
“Người canh gác ơi! Ngươi bước vào đi!
Ta sẽ cho ngươi đội một cái mũ bằng sắt!”.
Chờ một lúc, lại nghe thấy tiếng cốc cốc vang tới, người canh đêm tựa hồ đã vào hậu viên. Lưu Thái Bảo cười mình quá nhát gan! Nhưng hai cái chảo y vừa lấy làm vũ khí cũng như thanh Thanh Minh kiếm trong tay Ngọc Kiều Long, y quyết không buông xuống. Y đi bằng đầu gối vừa ra tới cửa, chợt thấy phòng đối diện có một cái bóng đen lướt qua, khiến y hoảng sợ cơ hồ ngồi phệch xuống đất! vừa lấy lại can đảm, nghĩ thầm “Khéo thật! Biết đâu đó lại là Ngọc Kiều Long? Cô ta không biết cắt đứt dây trói ở đâu, lại về nhà thăm mẹ chăng.
Được ta cũng mời cô đội mũ!”. Lúc ấy tay cầm hai cái chảo sắt, phi thân lên nóc nhà, chạy qua hai gian lận tới một khoảng sân trong hậu viện. Lại thấy cái bóng đen kia như chim én lật người rơi xuống đất, Lưu Thái Bảo giơ cao tay định ném cái chảo ra nhưng lại nghĩ:
“Không được! Cách quá xa, nhất định ném không trúng, lại ồn ào vô ích!”. Đồng thời lại nhìn thấy cái bóng đen bên dưới rất thấp, vả lại còn lén lén lút lút không có chút nào là hiên ngang, quyết không phải là Ngọc Kiều Long, cái bóng đen đột nhiên lẻn vào phòng phía tây tối om như mực.
Lưu Thái Bảo đột nhiên nghĩ ra một kế, cũng nhảy xuống dưới, lần này y nhảy rất cẩn thận, một tiếng động cũng không có! Y rón rén đi về phía gian phòng phía tây, nghe bên trong không có tiếng động nào, y bèn lật ngửa hai cái chảo lên, đặt xuống trước cửa phòng, tính ra cũng là hai cái bẫy, sau đó rút đoản đao ra lắng nghe động tĩnh bên trong. Không ngờ cửa phòng đột nhiên mở ra, người trong phòng như một con chuột phóng ra, nhưng không ngờ dưới đất lại có mai phục, y đạp lên một cái chảo, soạt một cái trượt ra rất xa, loảng xoảng loảng xoảng. Lưu Thái Bảo nghĩ:
“Luộc sống bàn chân thối!”.
Người kia lật người bò lên, Lưu Thái Bảo hất cái chảo thứ hai bay tới, không trúng nhưng lại đập xuống đất vang lên một tiếng rất lớn! Người trong phòng hoảng sợ kêu thét lên, đám canh đêm ở viện trước viện sau đều gõ mõ ầm ĩ. Lưu Thái Bảo phi thân lên nóc nhà, người kia cũng đuổi theo, Lưu Thái Bảo núp sau hòn giả sơn. Lưu Thái Bảo quay người bỏ chạy, nhảy qua tường chạy xuống gò, người kia lại đuổi tới, quát một tiếng:
“Tiểu tử! Ngươi chạy đi đâu! Quay lại đây so tài một lần mới là hảo hán!”. Lưu Thái Bảo dừng chân quay lại nói:
“Này, đừng bước tới! Trong tay ta có thể có phi tiêu, cẩn thận cái bụng ngươi đấy!”. Người kia nói:
“Lão gia sợ ngươi chắc? Da thịt của lão đao thương không phạm vào được đâu!”. Nói xong sấn mau tới, Lưu Thái Bảo lui lại, đồng thời hỏi:
“Bằng hữu là ai, nói ra cho ta biết?”. Người đối diện vỗ ngực một cái nói:
“Lão gia họ Đàm tên Phi, ngoại hiệu là Hầu nhi thủ, là đại đồ đệ của Lý Mộ Bạch lão gia!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ái chà, té ra không phải là người ngoài!
Nước lớn ngập miếu Long Vương rồi! Huynh đệ là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo, Đức Ngũ gia là bạn của ta. Lý Mộ Bạch đại ca tuy ta chưa từng gặp mặt nhưng cũng là bạn bè tri kỷ”. Hầu nhi thủ nói:
“Thằng tiểu tử ngươi cứu La Tiểu Hổ cũng nên chạy đi, tại sao còn tới đây?”. Lưu Thái Bảo cười hô hô, nói:
“Ta tới đây e cũng giống như lão ca ngươi, hai anh em ta đều vì Ngọc Kiều Long, cũng như nhau thôi”. Hầu nhi thủ nói:
“Trong phái Cửu Hoa bọn ta không có ngươi!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Nhưng tính ta cũng là người một nhà. Chúng ta lên liên thủ đối phó với Ngọc Kiều Long và La Tiểu Hổ, như thế mới đúng!”. Hầu nhi thủ bước tới một bước nói:
“Ngọc Kiều Long rốt lại có chuyện gì? Cô ta có nhà không, hay đã chạy rồi?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Té ra ngươi không biết sao? Tại sao ngươi không hỏi ta thử xem?”. Hầu nhi thủ nói:
“To không tìm được thằng đầy tớ nhà ngươi”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Vừa gặp mặt đã đùa rồi! Ở đây không ổn. Người trong Ngọc phủ e đã tỉnh dậy rồi! Nào, ta dắt ngươi tới một chỗ, hai anh em ta trò chuyện, cho biết sư phụ ngươi đã tới Bắc Kinh rồi, ngươi biết chưa?”. Hầu nhi thủ nói:
“Ta không biết! Đúng thế không? Lão nhân gia người đang ở đâu?”.
Lưu Thái Bảo nghe giọng Hầu nhi thủ có vẻ sợ sệt, bèn nghĩ thầm:
“Thằng tiểu tử này biết đâu có chuyện gì, sư phụ y tới Bắc Kinh là có ý bắt y!”. Bèn cười một tiếng, nói:
“Ta nghe đây chẳng qua cũng chỉ là tin đồn, Lý Mộ Bạch lão huynh nếu muốn tới Bắc Kinh thì cũng phải có chút uy kỵ, y tới đâu thì có chuyện gì mà không làm được? Một đứa con gái như Ngọc Kiều Long, lão huynh y cũng không thèm giúp bọn ta một tay, ta nghĩ lão huynh y có quá nửa còn chưa tới!”. Hầu nhi thủ nói:
“Ngươi đừng vơ vào, ông là lão huynh gì của ngươi? Ông là gia gia của ngươi”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Như vậy cũng chẳng sao, chúng ta cứ đùa với nhau trước, để ta đi nghe ngóng. Hôm ngươi tới kinh thành, đầu tiên ở cùng một khách sạn với La Tiểu Hổ, về sau ngươi bỏ đi, không để lại dấu vết gì. Hôm nay đột nhiên lại ra mặt, rốt lại ngươi muốn gì?
Chẳng lẽ ngươi muốn mò Ngọc Kiều Long một cái à?”. Hầu nhi thủ không đáp, theo Lưu Thái Bảo cùng đi về phía tây.
Lưu Thái Bảo tuy cùng đi y nhưng không thể yên tâm về con khỉ này, đi được ba bốn bước lại quay đầu đề phòng. Hầu nhi thủ thì như rất chán chường, vừa đi vừa nói:
“Ta mò Ngọc Kiều Long làm gì? Cô ta là kẻ thù, ta muốn đánh cô ta, chỉ là đánh không nổi”. Lại nói:
“Học võ hơn hai năm trên núi Cửu Hoa, Lý Mộ Bạch thầy ta không dạy cho thật tốt, lại còn nói ta không thể nên người, loại như ta không thể trở thành anh hùng nghĩa hiệp. Ta lại tức giận, bỏ trốn xuống núi. Lão gia ta ở phủ Phượng Dương lại vì gặp một vụ kiện, đã thất điên bát đảo, anh ta là Đàm Khởi chết trong ngục, cái tiểu đựng xương bây giờ vẫn còn là phạm nhân. Ta tới An Khánh tìm anh rể ta, nhưng anh rể ta cũng không chịu thu lưu ta, tiêu điếm của y làm ăn rất khá, toàn dùng một bọn tiêu đầu chỉ biết ăn, ta có bản lĩnh thế này, mà y lại không cần ta!”. Lưu Thái Bảo cười cười.
Hầu nhi thủ lại vỗ ngực nói:
“Ta là đệ tử của Lý Mộ Bạch, không thể trộm cắp trên giang hồ. Cha ta là Đàm Viên ngoại ở phủ Phượng Dương, tuy chết rồi khắp nam bắc Đại Giang không ai không biết! Ta cũng không thể mãi võ làm mất tiếng tăm của cha ta!”. Lưu Thái Bảo vốn không biết rõ lắm về gia thế của y, chỉ nghe y nói, lại hỏi:
“Vậy hiện ngươi đang làm gì? Ngươi lấy gì mà ăn?”.
Hầu nhi thủ nói:
“Ta vốn có nửa rương bạc, đều bị sư phụ ta đem cho hết sạch rồi! Lúc ta rời khỏi An Khánh, chị ta đưa cho ta chút ít tiền, ta bèn mua lá thuốc, mua đạo bào!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi bán cỏ dại à?”.
Hầu nhi thủ nói:
“Không phải cỏ dại mà là dược phương năm xưa Đào Tiểu dạy ta, là một bài Bổ thiết bình kim tán, chuyên trị nấc nghẹn, tiểu trường uất kết, tinh quan không vững, trăm bệnh đều khỏi, một bài khác là Sinh long hoạt hổ cao, là thuốc trị vết thương vì đao kiếm. Còn có mấy bài thuốc chuột, chuột ăn vào là chết ngay, nếu cho thuốc chuột vào Sinh long hoạt hổ cao ...”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi đại khái đã dán cho La Tiểu Hổ hai loại thuốc ấy chứ gì, mới khiến cho vết thương của y ngày càng sưng lên, ngày càng nặng thêm”.
Hầu nhi thủ nói:
“Ta là hành hiệp trượng nghĩa, bán thuốc cao ở Hồ Bắc, Hà Nam, Trực Lệ đã cứu không biết bao nhiêu tên cướp bị thương rồi”. Lưu Thái Bảo nói:
“Lối hành hiệp trượng nghĩa hay thật! Nếu ta bị thương cũng quyết không tìm ngươi!”. Hầu nhi thủ lại nói:
“Ta tới Bắc Kinh cũng muốn giống như sư phụ ta, làm vài chuyện long trời nở đất”. Lưu Thái Bảo nói:
“Riêng chuyện bán thuốc bậy bạ cũng đã long trời nở đất rồi!”. Hầu nhi thủ lại nói:
“Tới Bắc Kinh ta lại gặp La Tiểu Hổ, ta lại thấy hai thằng tiểu tử đi theo y không ra gì. Ta thấy y có thanh đao rất tốt, ta thấy y không xứng đáng dùng, phải là ta dùng mới đúng, ta bèn tốn nhiều sức lực, hiện đang giữ thanh đao ấy trong tay”, nói xong vỗ vỗ ngực.
Lưu Thái Bảo nói:
“Vậy mấy hôm nay ngươi đi đâu? Chuyện Ngọc Kiều Long làm cả kinh thành nhốn nháo, sao ngươi không ra mặt hành hiệp trượng nghĩa một phen?”. Hầu nhi thủ xua tay nói:
“Không đấu với thị, không đánh nhau với đàn bà, ngươi xem thiếu phu nhân Đức gia ta cũng không quyết gặp!”.
Lưu Thái Bảo cười nhạt nói:
“Ngươi dám gặp cô ta à! Ta tuy không biết rõ ràng nhưng cũng nghe nói đại khái. Năm xưa nếu không phải là ngươi thì cha Dương tiểu cô nương đâu đến nỗi bị người ta giết chết?”. Hầu nhi thủ có vẻ rất xấu hổ, nói:
“Nhưng ta cứu cô ta, mấy hôm trước La Tiểu Hổ tới nhà trêu ghẹo cô ta, may là có ta ngấm ngầm giúp đỡ ...”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi đừng nói bậy!
Đôi bên người ta không có chuyện gì cả! La Tiểu Hổ đúng ta phải gọi là Dương Tiểu Hổ, y là anh Dương Báo, Dương Lệ Phương là em gái y đấy!”.
Hầu nhi thủ kinh ngạc hỏi:
“Thật thế sao? Dương Báo là kẻ thù của ta! Năm xưa nếu y không giết cha ta, thì anh em ta cũng đâu giết cha y!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Món nợ này của các ngươi đã sớm hồ đồ rồi! Ngươi đã là đồ đệ của Lý Mộ Bạch thì chúng ta tính ra là người một nhà, ta khuyên ngươi đừng giúp người khác đối đầu với bọn ta!”. Hầu nhi thủ lắc đầu nói:
“Ta không đối đầu với các ngươi, ta còn thiếu La Tiểu Hổ một thanh đoản đao. Nhưng Dương Báo là họ Dương, y là anh Dương Báo, sao y lại họ La? Ta không hiểu đấy”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngươi không hiểu ta cũng không hiểu, có điều đó là sự thật. Bây giờ ta hỏi ngươi, ngươi vào Ngọc phủ định làm gì?”.
Hầu nhi thủ bèn cười cười, nói:
“Đó là một chuyện khác. Ta biết một cô nương, lúc ta rời khỏi khách sạn ở đường Tây Châu Thị, ta bèn tới nhà cô ta. Cô nương ấy không xấu xí, như một con chim nhỏ, khiến người ta không hề sợ sệt.
Ta và cô ta rất hợp nhau, nên ta không muốn sư phụ ta tới, cũng không muốn dính dấp vào chuyện không đâu của người khác. Nhưng ta không đủ tiền tiêu, ta nghĩ tiền bạc trong Ngọc phủ có quá nửa là do tiểu thư của họ trộm cướp mà có, ăn trộm của họ chút ít không hề gì”. Lưu Thái Bảo nói “Hay lắm, ngươi rốt lại cũng có chủ ý đấy!”. Hầu nhi thủ nói:
“Ta bèn tới ăn trộm của họ. Về sau ta lại thấy không đúng. Tiền cũng có thể là Ngọc đại nhân kiếm được, nếu đúng là y làm quan mà có thì ta đúng là trộm cắp, ta bèn tìm cách trả lại y. Hôm nay ta gặp La Tiểu Hổ ở Tây thành, y cùng đi với một người, họ tới tiền phố đổi một phong bạc lớn, ta nghĩ gã gian tặc như La Tiểu Hổ, lấy tiền trong tay y thì không phải là việc xấu ...”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Ngươi đừng nói nữa, ta hiểu rồi. Mới rồi là ngươi cướp bạc tới Ngọc phủ trả lại, để chứng tỏ ngươi là kẻ hiệp nghĩa, không phải là gian tặc thì ta không phẩm bình, nhưng nếu đúng Hầu nhi thủ nhà ngươi là hiệp khách thì không thể có cái ngoại hiệu ấy, ngươi nhìn Nhất đóa liên hoa ta đây này”. Hầu nhi thủ nói:
“Ngươi cũng đừng khoe khoang, ta biết ngươi không đánh được Ngọc Kiều Long”. Lưu Thái Bảo cười khẽ nói:
“Nhưng đấu với cô ta một hiệp không thắng thì đấu lại hiệp hai, sớm muộn gì ta cũng phải bắt cô ta chắp tay nhận thua”.
Đang nói chuyện đã đi tới quán rượu của Lão Lục Mắt trắng ở Đức Thắng Môn, tuy ở đó đã đóng cửa, nhưng vẫn còn ánh đèn lọt qua khe cửa. Lưu Thái Bảo kéo Hầu nhi thủ đứng lại, nói:
“Chỗ này có người diễn trò, ngươi vào xem một lúc được không ?”. Hầu nhi thủ ngẩn người hỏi:
“Có trò gì ?”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Cứ vào nhìn sẽ biết”, rồi gõ cửa mấy tiếng, lại gọi một tiếng “Lão Lục”. Bên trong có người vâng dạ, rồi mở cửa ra.
Lúc ấy trong quầy đã đầy nghẹt người, chia làm ba sòng chơi bài cẩu, lắc xúc xắc, tài xỉu, có hai ba mươi người, đều ăn mặc xuềnh xoàng, phần lớn là bọn lưu manh vô lại. Chỉ có mấy người mặc áo tấc phe phẩy quạt, là những người buôn bán và quản gia trong phủ đệ lớn, đều đặt bạc bằng cả quan tiền, cả nén bạc, sòng bạc này cũng chỉ nhằm thắng loại người ấy.
Lưu Thái Bảo vừa bước vào, rất nhiều người cùng gọi “Lưu nhị gia”. Lưu Thái Bảo trên mặt thấp thoáng nụ cười, thì thào với mấy người. Mấy gã lưu manh ấy đều dồn mắt vào Hầu nhi thủ, chỉ thấy y chải một bím tóc nhỏ, trên người mặc đạo bào ngắn, dáng vẻ rất kỳ quái, ngang lưng lại thắt một sợi dây gai, trên sợi dây giắt một thanh đoản đao ở chuôi có vòng bằng đồng lấp lánh.
Lưu Thái Bảo lại chúm mỗi một cái, mấy gã lưu manh liền hiểu ý. Hầu nhi thủ lại không biết gì, y lại không cao lắm, cúi người nhìn qua vai người ta xem đánh bạc cũng không thấy gì. Y không nói câu nào, lấy vai huých người ta ra, lại bị hai người khác gạt ra, có người trở mặt mắng:
“Cái gì thế? Đồ con khỉ, con mẹ ngươi, huých cái gì?”. Lưu Thái Bảo bên cạnh nói:
“Được, đừng nổi giận! Ông bạn ta đây là Đàm lão huynh đệ, người nhà cả!”. Lại liếc mắt ra hiệu, người ấy lập tức không nói gì nữa.
Hầu nhi thủ lúc ấy rất vui vẻ, đưa tay vào bọc mò mò, nguyên là y còn mang theo hơn mười lượng bạc, chia ra làm hai phần, đầu tiên đặt một phần, hộp xúc xắc mở ra, lập tức thua hết. Y lại chia chỗ còn lại làm hai phần, đặt một nửa, nhưng cũng thua luôn. Y sốt ruột gãi đầu gãi tai, lại đặt nốt chỗ còn lại, đặt vào cửa đỏ, không ngờ hộp xúc xắc mở ra lại là đen. Y trắng tay, đảo đảo mắt, quay lại nói:
“Lưu Thái Bảo đâu?”. Lập tức có người đấm vào ngực y một cái nói:
“Tiểu tử, ngươi mù à! Sao lại đạp lên chân ta?”. Hầu nhi thủ hoảng sợ nói:
“Ta không nhìn thấy!”. Y quay đầu hốt hoảng gọi:
“Lưu Thái Bảo, cho ta mượn hai lượng bạc, ta thắng được sẽ trả ngươi!”. Gọi liền hai tiếng nhưng không biết Lưu Thái Bảo đã đi đâu, bên cạnh có người nói:
“Kêu réo cái gì ? Không có tiền thì cút đi”. Đồng thời đưa mắt nhìn vào đống tiền y thua, có rất nhiều người đặt lên, đều lắc la lắc lư có vẻ rất đắc ý.
Hầu nhi thủ quá sốt ruột, bèn đấm tay xuống bàn ầm một cái, nói:
“Nắm đấm này của ta giá năm mươi lượng!”. Nhà cái đảo mắt một vòng nói:
“Được, vậy nếu ngươi thua thì sao ?”. Hầu nhi thủ cũng tức giận nói “Thì đặt chân ta”. Nhà cái lại trợn mắt lên nói:
“Cái xác ngươi thì đáng bao nhiêu? Chẳng bằng chúng ta đánh bạc bằng cái đầu, ngươi thua thì cắt đầu để lại cho ta, nếu ngươi thắng ta cũng chặt đầu đưa cho ngươi!”. Hầu nhi thủ nói “Xon !”, lại vươn cổ ra nói “Ta đặt cửa đỏ!”. Nhà cái trên mặt không lộ vẻ gì, mở nắp hộp xúc xắc ra, vốn là mặt đen. Hầu nhi thủ quả thật vô cùng lo sợ, trợn mắt lên mò vào lưng một cái, không ngờ không thấy thanh bảo đao đâu nữa. Y giật nảy minh nói:
“Ái chà!
Thanh đao của ta đâu rồi? Thằng tiểu tử nào cả gan dám ăn trộm bảo đao của Hầu nhi thủ ta, mau đưa ra đây”. Bên cạnh có mấy người liếc nhau cười cợt mỉa mai, có người làm ra vẻ không biết gì, không ai nói câu nào.
Hầu nhi thủ tức quá, định đánh nhà cái, chợt có người nói:
“Con khỉ nhà ngươi đừng có lớn lối! Đao ở trong tay Nhị thái gia đây! Nhị thái gia là sợ ngươi, sợ ngươi rút bảo đao ra kề vào cổ”. Hầu nhi thủ nhìn lại, chỉ thấy Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo đứng ở một bên cánh cửa, một tay vuốt râu cười khẽ, một tay vung vẫy thanh bảo đao leng keng leng keng thành tiếng. Hầu nhi thủ rẽ đám đông sấn tới, Lưu Thái Bảo xoay người bỏ chạy, Hầu nhi thủ quát lớn:
“Tiểu tử đừng bỏ chạy! Ta tưởng ngươi là người tốt, không ngờ là một tên lừa đảo”. Nhảy một bước vọt ra cổng thấy Lưu Thái Bảo chạy về phía bắc, Hầu nhi thủ vội đuổi theo. Lưu Thái Bảo chạy vào ngõ hẻm, lại chạy qua phía đông, vừa chạy vừa khua chiếc vòng trên chuôi đao, cố ý chọc giận y.
Hầu nhi thủ đuổi nhanh thì Lưu Thái Bảo chạy nhanh, may là lúc ấy đêm khuya không có người, hẻm nhỏ đường lớn cũng chỉ có họ người chạy người đuổi. Chạy tới mức Hầu nhi thủ thở hổn hển, chửi lớn:
“Tiểu tử, cho dù ngươi chạy lên trời, Đàm gia gia cũng theo ngươi, không điểm vào tử huyệt của ngươi thì không được!”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Nhị thái gia bình sinh không sợ điểm huyệt, ngươi không đuổi được lão tử thì ngươi là con cháu”. Đàm Phi nghe câu ấy lại càng cố sức đuổi theo.
Nhìn thấy tới một nơi hoang tàn đổ nát, chỗ ấy nhà cửa thưa thớt, quá nửa là rào tre cổng nhỏ. Lưu Thái Bảo lại nhảy qua tường một ngôi nhà, Hầu nhi thủ cũng đuổi theo. Ngôi nhà này chia ra viện trong viện ngoài, viện ngoài đối diện với cửa phòng, trong phòng không có ánh đèn, Lưu Thái Bảo chạy tới phòng phía bắc thì giơ tay xô cửa lại. Hầu nhi thủ bèn vung quyền định đánh, không ngờ cửa phòng đột nhiên mở ra, một người vung đao chém y. Hầu nhi thủ vội tránh qua, không ngờ người sử đao lại phóng một cước ra như móc câu, khiến Hầu nhi thủ kêu lên một tiếng “Ái chà!”, lại chửi “Đồ gian tặc ...”. Đột nhiên không biết từ đâu một mũi cương tiêu phóng ra, Hầu nhi thủ vội cúi mọp xuống, mũi tiêu lướt qua trên người y. Trong phòng lại có một người khác nhảy ra, người sử đao lại lại nhấc mũi hài điểm tới Hầu nhi thủ, Hầu nhi thủ thấy toàn thân cứng đờ, biết là đã bị điểm huyệt.
Lưu Thái Bảo đã sớm nhảy lên nóc nhà nói:
“Du đại thư đừng làm y bị thương, y là Hầu nhi thủ đấy, ta lừa y tới đây, để mời người giáo huấn y!”. Rồi lấy hỏa tập trong người ra đánh lên, nhảy xuống đất, cười hì hì nhìn Hầu nhi thủ nói “Ngươi mở mắt ra mà nhìn xem là ai?”. Hầu nhi thủ mở tròn hai mắt, y vừa nhìn thấy người cầm đơn đao là Du Tú Liên toàn thân mặc quần áo màu xanh, mày thanh mắt sáng, một người khác mặc quần đỏ áo xanh xách thương cầm phi tiêu, da mặt đen đen, vóc người nhỏ nhỏ, bụng thì phưỡn ra. Hầu nhi thủ nài nỉ “Du sư cô, tôi không biết là sư cô ở đây!”.
Du Tú Liên lại không nhìn tới y, nói cách giải huyệt cho Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo đặt hỏa tập xuống đất để tự cháy, y thì theo cách thức lay lay, Lưu Thái Bảo lay lay không bao lâu thì vội nhảy qua một bên. Hầu nhi thủ ngồi dậy hạ giọng chửi mấy câu thật tàn tệ. Lưu Thái Bảo chỉ nhe răng ra cười rồi vái dài.
Lúc ấy Du Tú Liên và Thái Tương Muội đã vào trong thắp đèn, gọi Hầu nhi thủ tới chỗ cửa sổ. Du Tú Liên bên trong nhìn ra hỏi chuyện y mấy năm nay. Du Tú Liên nghiêm khắc hỏi, Hầu nhi thủ đứng ngoài cửa sổ cúi đầu đứng yên, ấp úng run rẩy trả lời. Lưu Thái Bảo bên cạnh lại cười cười huých huých, hạ giọng nói khẽ vào tai y:
“Thanh đao này là của La Tiểu Hổ, ta trả lại giúp ngươi cũng được. Hôm nay ta đùa với ngươi một lúc, cũng đủ thấy chúng ta rất thân thiết, ngươi đừng tức giận”. Hầu nhi thủ giơ chân đá y, y lại nhảy ra xa xa.
Lúc ấy Du Tú Liên đã nói Lý Mộ Bạch đã tới đây, dặn dò Hầu nhi thủ không được giở trò bậy bạ, lại bắt Hầu nhi thủ lập tức tới tìm Bà sơn xà Sử Kiện trong một cửa hiệu bán dầu giấm ở Phụ Thành Môn tại Tây thành, trở đi tất cả mọi chuyện đều phải nghe lời Sử Kiện. Hầu nhi thủ líu ríu vâng dạ, không dám tức giận nữa, xoay người nhảy qua tường, thất thểu bước đi.
Lưu Thái Bảo đứng dưới tường còn vỗ tay nhìn theo. Hầu nhi thủ nhặt một hòn gạch lớn ném, Lưu Thái Bảo nhảy vào sát tường, không ngờ bộp một tiếng đã bị trúng vào cổ rất đau. Thái Tương Muội trong phòng hỏi:
“Ngươi làm gì thế ? Du đại thư bảo ngươi vào, có chuyện muốn sai ngươi!”. Lưu Thái Bảo sờ sờ cổ bước vào phòng.
Đêm ấy Lưu Thái Bảo vẫn trở lại Tích Thủy đàm, Hoa ngưu nhi Lý Thành và La Tiểu Hổ đều ngủ say, không có chuyện gì xảy ra. Hôm sau La Tiểu Hổ vẫn không ra khỏi cửa, vẫn nén lòng ngồi lại chẻ que tre trên giường, chợt ngẩn người! Ngưng thần nhìn kỹ phảng phất như không muốn nói chuyện, chuyện bên ngoài dường như y càng không muốn nghe, muốn hỏi.
Khí trời rất nóng, ve trên cành liễu ngoài cổng kêu ran ran, tiếng vang vào tận trong phòng. Kinh thành bề ngoài có vẻ rất yên tĩnh. Ngọc Kiều Long bị bệnh đã lâu, đến nay vẫn chưa ra tiếp khách, chuyện ấy như cũng đã cũ rồi.
Nhưng hiện có rất nhiều người ngấm ngầm ráo riết hoạt động, một là Đức Khiếu Phong và Hiệp công tử Ngân thường tướng quân Khâu Quảng Siêu nổi tiếng ở kinh thành. Hai người đích thân tới gặp Tri phủ Ngọc Bảo Ân vừa về kinh. Họ không thể nói trắng ra là nghe nói Tam tiểu thư bị quan quân bắt giữ, chỉ đành nói:
“Bệnh tình của cô nãi nãi gần đây ra sao?”. Bảo Ân lấy vẻ buồn rầu đáp:
“Vẫn chẳng khá gì hơn! Ở trong phòng cũng không muốn gặp ai, nghe tiếng bước chân là lại hoảng sợ! Suốt ngày nằm thiêm thiếp, chỉ có một bộc phụ, hai a hoàn hầu hạ. Hôm qua vợ tôi còn tới thăm nó một lúc, nhưng nó cứ mở to mắt nhìn trừng trừng, không nhận ra chị dâu, vì thế gia mẫu cũng vì lo mắc bệnh, gia phụ lại càng mười phần chán nản!”. Chuyện ẩn tình này dường như người nhà y kiêng kỵ hơn bất cứ điều gì.
Khâu tiểu phu nhân cũng bị hai vị phu nhân nhà họ Ngọc cản trở, nói:
“Đừng vào thăm nữa, cô ta không như trước đây đâu ! Tôi tới thăm mà còn bị cô ta chửi cho một chặp, nếu người vào, đắc tội với người thì quả chúng tôi gánh vác không nổi”.
Con gái Ngọc đại phu nhân là Huệ Tử bảy tuổi đứng bên cạnh nghe người ta nói tới Long cô cô, trên mặt lập tức hiện ra dáng vẻ kinh ngạc ngờ vực. Tóm lại người trong hai phủ Ngọc, Lỗ bất kể trên dưới đều giữ rất kín chuyện này, sự tình rất đáng nghi, nhưng không ai có thể khám phá ra.
Đồng thời lại xảy ra một việc, là có người lên nha môn Đề đốc tố cáo trên đại đạo Hổ Mỗ, tờ trình như sau “Người tố cáo là Hạ Thiệu Thân quê Hà Nam, hiện làm đương sai ở nha môn bộ Hình. Nghe nói ở ngõ Mỗ phía tây thành có kỹ nữ Đại La Bặc, Tiểu Hà Mễ. Nhà ấy có người khách tới chơi, tự xưng là họ Hổ, đem theo rất nhiều tiền bạc, cử chỉ hung dữ, động một tí là đánh người. Có người biết y là người bắn tên vào kiệu, chém bị thương nhiều quan quân lúc nhà họ Ngọc làm đám cưới. Nghĩ rằng y là giặc cướp trên giang hồ ẩn núp ở kinh sư, nếu không lập tức bắt giam, thì khó tránh khỏi có vụ án lớn lần nữa ... Vì thế kính cẩn báo tin bí mật”, lại có ghi phụ thêm gia thế lý lịch của Hạ Thiệu Thân.
Người trong nha môn sao lại đưa tới cho Đức Khiếu Phong, có ý là nghe người ta đồn Đức Khiếu Phong có biết hán tử thô mảng đụng chạm kiệu cưới, Lưu Thái Bảo cứu người ấy đem đi, Đức Khiếu Phong cũng bị nghi ngờ là người chủ sử. Cho nên sao lại tờ đơn tố giác ấy cho Đức Khiếu Phong xem, tặng chút nhân tình, cho Đức Khiếu Phong có thời gian, tiện bảo “Hổ Mỗ” chạy mau. Nào ngờ Đức Khiếu Phong đọc thấy đoạn gia thế lý lịch của Hạ Thiệu Thân, tức “Cha tên Tụng, từng làm Tri phủ Nhữ Nam Hà Nam và Cát An Giang Tây ... hiện cáo lão về ở tại kinh đô. Thân làm đương sai ở bộ Hình, lời nói đều là sự thật, quyết không báo tin thất thiệt ...”.
Người trong nha môn về rồi, Đức Khiếu Phong liền đập bàn nói:
“Đây đúng là oan gia gặp nhau trong đường hẻm. Họ Hạ này chính là kẻ nhiều năm trước hại chết cha mẹ của con dâu ta, ba năm nay tìm kiếm khắp nơi vẫn không gặp kẻ thù !”. Vì con dâu y là Dương Lệ Phương hiện cứ đòi đi Hà Nam trả thù, nếu biết kẻ thù đang ở tại kinh đô, nàng lại biết võ nghệ, sẽ lập tức xông vào nhà gây ra đại họa. Cho nên Đức Khiếu Phong không hé chuyện ấy ra, chỉ mời Dương Kiện Đường vừa đi Diên Khánh về tới nhà mình thì thào nói cho y biết, bảo y tìm cách thám thính tình hình họ Hạ, hành vi lúc thường ngày của y và Hạ Tri phủ cáo lão, lý do vì sao lại hại chết vợ chồng họ Dương lúc làm Tri phủ ở Hà Nam, lại dặn Dương Kiện Đường không nên nói lộ ra cho người ngoài.
Dương Kiện Đường tự nhiên vô cùng phẫn khích, lập tức ưng thuận. Chuyện này không khó, biết được chỗ ở của nhà họ Hạ, Dương Kiện Đường mất một ngày đã nghe ngóng được đại khái. Đức Khiếu Phong ghi nhớ trong lòng không hề nói ra, hiện chỉ lo việc tìm kiếm nơi hạ lạc của Ngọc Kiều Long.
Bà Sơn xà Bạn tử Sử Kiện tới kinh vài hôm trước, y gặp Lý Mộ Bạch ở Sơn Tây, cùng nhau lên bắc, tới nam Bảo Định thì gặp Ngọc Kiều Long. Lý Mộ Bạch đuổi theo Ngọc Kiều Long về phía nam, y một mình tới Bắc Kinh, bí mật gặp Đức Khiếu Phong một lần, hiện ngụ trong một cửa hiệu nhỏ do đồng hương mở ra. Y rất nhiệt tình với việc này, từng mang Hầu nhi thủ nhân đêm tối vào Lỗ phủ hai lần, nhưng chưa tìm được phòng ở không có người của tân nương.
Lưu Thái Bảo dưới tay có rất nhiều tai mắt, ngoài việc mỗi ngày đều có người báo cáo tin tức, y còn hàng ngày cứ buổi chiều là tới la cà trước cổng Ngọc phủ, chỉ nghe ngóng được là thiếu gia và thiếu phu nhân của Ngọc phủ hàng ngày đều ngồi xe tới Lỗ phủ thăm vị cô nãi nãi mắc bệnh kia, nhưng Ngọc Kiều Long đang ở đâu ? Ai tin nổi là trong phòng tân nương của Lỗ phủ thật sự có người ? Ai tin nổi là họ giở trò đùa ấy để che giấu chỗ xấu của hai phủ ? Mà rốt lại thì Ngọc Kiều Long còn sống hay đã chết ? Ngay Du Tú Liên hàng đêm đều đột nhập vào hai phủ Ngọc Lỗ để dò xét, nhà ngục của các nha môn nàng cũng đều tìm cách vào để điều tra, Thái Tương Muội thì nhờ Lý Nhị tẩu ở Nhai phường dặn người anh con cô là đầu bếp trong Lỗ phủ nghe ngóng giùm, mà kết quả đều mờ mịt như đáy bể mò kim, không nghe ngóng được chút tin tức gì về bóng dáng của Ngọc Kiều Long.
Còn như Lý Mộ Bạch lần này cùng Du Tú Liên, Tôn Chính Lễ tới kinh, hiện ở phủ Thiết Bối lặc, được đối xử như thượng khách. Chuyện quan ty trong quá khứ của y đã được Thiết Bối lặc giúp đỡ, đã không ai truy cứu tới nữa. Y có thể tùy ý đi tản bộ ngoài phố. Hàng ngày y tới thăm Đức Khiếu Phong, Lưu Khởi Vân, Tôn Chính Lễ, thăm thú phong cảnh kinh đô, thảy thảy đều như cũ, nhưng đã rất có ít người nhận ra được y.
Nhà trọ cạnh Tây Hà, việc tỷ võ ở nhà Đả Ma, chỗ tiêu hồn ở Hàn Gia Đàm sáu năm trước đều gợi y nhớ lại kỷ niệm, y tới Nam Bán Triệt Hồ đồng bái kiến biểu thúc. Nhà biểu thúc họ Kỳ ngày càng nghèo vì phải bồi thường vụ án của y trước đây, nên không dám mời mọc y. Y ra khỏi Nam Bán Triệt Hồ đồng không xa thì tới chùa Pháp Minh nơi dưỡng bệnh rồi kết bạn sinh tử chi giao với Mạnh Tư Chiếu trước kia, lại đi về phía nam tức chỗ chôn cất Tiêm Nương. Lý Mộ Bạch không ghé vào, bao nhiêu nỗi bi ai trong lòng cũng lập tức tan biến.
Y roi tơ ngựa khỏe, phong thái ung dung, đi hết phố phường, ghé hết các trà đình tửu điếm nhưng không nghe được chút tin tức gì về Ngọc Kiều Long, cũng không thấy ai khả nghi. Ý y không phải là nhất định phải tìm được Ngọc Kiều Long. Y cho rằng nếu quả thật Ngọc Kiều Long bị quan quân bắt đi thì đó là trừ bỏ một ác bá cho giang hồ. Y chỉ là đã lập lời thề phải tìm được thanh Thanh Minh kiếm, thanh kiếm ấy trong tay Ngọc Kiều Long cũng không đến nỗi lạm sát kẻ vô cô, nhưng nếu rơi vào tay Hồng kiểm Ngụy Tam gì đó thì vô cùng đáng sợ. Đồng thời y lại hy vọng hỏi được từ miệng Ngọc Kiều Long về nơi hạ lạc của Á hiệp và bộ Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư. Chỗ y thấy khó nghĩ là không muốn bọn Sử Bạn tử, Hầu nhi thủ đêm đêm đột nhập vào phủ đệ của người ta, tìm kiếm khuê phòng nhà người ta như vậy, nên y hoàn toàn không tới Lỗ phủ, chỉ cùng Sử Bạn tử, Hầu nhi thủ gặp Lưu Thái Bảo ở nhà Đức gia, Lưu Thái Bảo lại đưa y đi thăm La Tiểu Hổ.
Hiện La Tiểu Hổ đã thành thạo công phu nỏ tiễn. Lưu Thái Bảo cũng trả lại bảo đao cho y, lúc sập tối nếu có ai đi cùng cũng cho y ra ngoài được. La Tiểu Hổ là nhân vật chủ yếu trong chuyện này, y sốt ruột hơn tất cả mọi người, nhưng lại không thể không theo sau tất cả bấy nhiêu người để tìm người tình mất tích của y.
Trong ngôi Cổ thành này, rồng ẩn cọp núp, cò bay vượn chạy, ánh đao gươm chớp chớp, vết du hiệp mờ mờ, hàng đêm đến lúc canh khuya, quần hiệp đều thi triển thân thủ, nhưng liên tiếp năm ngày vẫn không tìm ra chút đầu mối nào.
Đến hôm thứ sáu đột nhiên phát sinh một vụ án lớn, nói là trong một khách sạn nhỏ ở cửa Trực Môn phía tây đêm qua đột nhiên có một người khách dữ tới, giết chết hai người khách đã ở đó bảy tám ngày, là một nam một nữ. Có người nhận biết đó là vợ chồng Hồng kiểm Ngụy Tam làm thuê cho nhà tiêu điếm ấy, chết rất thê thảm! Có người còn thấy người khách hành hung đêm ấy lên phòng, là một thiếu niên lưng thon.
Chuyện này xảy ra khiến bọn Khâu Quảng Siêu, Đức Khiếu Phong, Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo đều kinh ngạc, ngay Sử Bạn tử và Hầu nhi thủ cũng đều lắc đầu hoảng sợ, đều nói:
“Khát nước hai ngày rồi! Ai ngờ tới chuyện này? Không khéo Ngọc Kiều Long trốn núp đâu đây! Chúng ta đi tìm cô ta ở đây, có lẽ cô ta đang cười thầm chúng ta đấy”. La Tiểu Hổ cả mừng vỗ tay. Lý Du hai người lại vừa kinh ngạc vừa tức giận, muốn tái đấu với Ngọc Kiều Long, nhưng qua hai hôm Ngọc Kiều Long vẫn không thấy tung tích.
Chợt một hôm lại xảy ra một việc làm mọi người rung động, chính là tin tức từ hai phủ Ngọc Lỗ đồng thời đưa ra, nói:
“Lỗ Thiếu phu nhân Ngọc tiểu thư đã khỏi bệnh rồi! Bắt đầu từ hôm nay có thể gặp khách!”. Tin ấy đưa ra khiến những lời đồn đại mấy hôm nay đầy im bặt. Đức Thiếu phu nhân cũng tin thật, vừa mừng vừa sợ, vừa khéo Du Tú Liên đang ở nhà nàng, nàng vỗ tay cười nói:
“Thế mà làm ta mấy hôm nay cũng phát điên theo các ngươi! Hàng ngày cứ ngờ ngờ vực vực người ta, té ra là lời đơm đặt! Ngọc Kiều Long nhà người ta rõ ràng lấy chồng xong là bị bệnh, chưa ra khỏi phòng tân nương, đây đều là thằng tiểu tử Lưu Thái Bảo nhắm mắt nói bừa, bây giờ xem Lưu Thái Bảo giấu mặt đi đâu? May mà thằng tiểu tử ấy vốn chẳng có thể diện gì”. Du Tú Liên tức giận nói:
“Chuyện này thì liên quan gì tới Lưu Thái Bảo? Mấy hôm trước nếu cô ta bị bệnh trong Lỗ phủ, vậy người ăn một tô miến của ta, cướp một con ngựa của ta ở huyện Cự Lộc chạy trốn không phải là cô ta à? Lý đại ca, Tôn sư ca và ta ba người đuổi theo cô ta, chẳng lẽ là bọn ta nhắm mắt nói vừa sao?”.
Đức đại phu nhân nói:
“Các ngươi thấy đấy, đó nhất định là hồn phách của cô ta. Trong sách thường nói những chuyện như thế, nói khi người ta bị bệnh nằm liệt trên giường, hồn phách có thể đi xa ngàn dặm, ở đó cô ta cũng ăn uống như thường, hiện thân trò chuyện như thường, không khác gì người thường, quyết không sao phân biết được. Về sau cô ta trở về, tới nhìn cô ta trên giường bệnh, vừa thấy mặt, hai người lại nhập vào làm một biến thành một người bình thường!”. Du Tú Liên nói:
“Ta không tin! Hồn phách mà làm được chuyện ấy à?”. Dương Lệ Phương bên cạnh cũng rầu rĩ.
Lúc ấy Đức Khiếu Phong đi tới trong phòng nghe họ đang nói chuyện ấy, y bèn xua tay nói:
“Chuyện ấy khoảng trong vòng hai ba hôm, lúc Ngọc Kiều Long về nhà, chúng ta ở đây cho một người đi thăm cô ta, từ thái độ của cô ắt có thể biết được chút ít. Theo ta nghĩ bên trong ắt có ẩn tình rất lớn, chứ con người cô ta làm sao có thể cam tâm lấy Lỗ Quân Bội! Biết đâu lại có chuyện gì rồi!”.
Đức đại phu nhân cười nhạt một tiếng, cũng không tin lời chồng, nói:
“Lời ai cũng không có bằng chứng, cũng phải gặp cô ta! Ta dám nói bằng vào giao tình giữa ta với cô ta, cô ta gặp ta nhất định không thể không nói thật. Chỉ tiếc là chúng ta không có đi lại gì với nhà họ Lỗ, phải chờ cô ta về nhà mẹ, ta mới có thể gặp được cô ta!”. Du Tú Liên nói:
“Nhà họ Khâu có đi lại với nhà họ Lỗ không?”. Đức đại phu nhân nói:
“Thím tư của Lỗ Quân Bội là chị họ của Khâu Quảng Siêu, tính ra có họ rất gần!”. Du Tú Liên đột nhiên đứng lên nói:
“Chẳng bằng ta đi tìm Khâu thiếu phu nhân, bảo cô ta dắt ta tới Lỗ phủ, bảo ta đóng vai a hoàn ta cũng chịu, chỉ cần ta có thể gặp Ngọc Kiều Long, ta sẽ có cách!”. Đức đại phu nhân nói “Được thôi! Cô đem tới cho ta tai họa gì cũng không quan trọng, nhưng đừng gây chuyện cho nhà họ Khâu đấy”. Du Tú Liên nói:
“Ta không gây chuyện, ta đi với cô ta, nhất định phải quy quy củ củ, làm sao có thể trở mặt với Ngọc Kiều Long?”.
Dương Lệ Phương bên cạnh mỉm cười, nàng bộc lộ sự phấn khích cho cả Du Tú Liên, Đức Khiếu Phong gật đầu nói:
“Nếu Du cô nương đi một chuyến cũng rất hay, mau làm rõ chuyện này. Chỉ cần nhìn thấy Ngọc Kiều Long quả thật đang ở nhà họ Lỗ, cô ta yên tâm làm thiếu phu nhân ở đó thì chúng ta yên tâm, những tình tiết nhỏ nhặt không cần hỏi kỹ. Làm xong chuyện này, chúng ta còn có chuyện khác quan trọng hơn”. Du Tú Liên liếc Dương Lệ Phương một cái, nói:
“Đúng đấy! Ta cũng muốn làm rõ chuyện này cho sớm, ta sẽ đưa cháu ta tới Hà Nam báo thù!”. Dương Lệ Phương buồn rầu quay mặt đi. Đức Khiếu Phong lại gật đầu nói:
“Đúng là thế!”.
Du Tú Liên đang định bước ra ngoài, chợt nghe Thọ Nhi ngoài cửa sổ báo vào, nói:
“Lưu nhị gia tới gặp lão gia”. Du Tú Liên hỏi:
“Lưu nhị gia là ai?”.
Đức Khiếu Phong nói:
“Là Lưu Thái Bảo”. Đức thiếu phu nhân nói:
“Y tới đây làm gì? Không gặp y thì hay!”. Đức Khiếu Phong nói:
“Y tới nhất định là có chuyện, ắt y nghe ngóng được chuyện gì đó, tại sao lại không gặp y?”, nói xong đi ra khỏi phòng, lại bảo Thọ Nhi thuê xe đưa Du cô nương tới Khâu phủ.Y ra tới viện ngoài thì thấy Lưu Thái Bảo đang đứng trước thềm thư phòng, nhìn thấy Đức Khiếu Phong, y bèn thỉnh an. Đức Khiếu Phong vừa nhìn thấy, bộ râu y để không đầy một tháng không biết vì sao lại cạo sạch, trên mép nhẵn nhụi bước vào phòng.
Đức Khiếu Phong bèn cười nói:
“Sao không để râu nữa?”. Lưu Thái Bảo nói “Tôi lấy vợ chưa được một năm, con cũng chưa có, để râu làm gì? Trước đây tôi không có cách nào, có người bịa đặt nói tôi theo Ngọc Kiều Long, khiến tôi không thể không ban ngày ngủ trong nhà ban đêm đi ra ngoài, phải để râu để tiện che giấu tai mắt người ta. Bây giờ Ngọc Kiều Long rõ ràng đã là Phủ thừa phu nhân rồi, tôi còn sợ hiềm nghi gì nữa? Quan lại còn điều tra bắt bớ gì tôi nữa? Bộ râu này vô dụng, tự nhiên là tôi không cần giữ!”. Đức Khiếu Phong liền hạ giọng hỏi:
“Thế nào rồi? Ngươi ở ngoài có nghe ngóng được gì không?”.
Lưu Thái Bảo nói:
“Tôi chính vì chuyện ấy mà tới, hôm nay mới sáng ra Ngọc Kiều Long đã về nhà mẹ, ăn cơm trưa trong Ngọc phủ xong lại về nhà chồng, sau xe có rất đông quan quân tùy tùng, lúc xuống xe đám người nhàn rỗi hiếu kỳ xúm quanh nên bọn Thốc đầu ưng đều không nhìn thấy. Nhưng Ngọc Kiều Long này không thể là giả được. Theo tôi nghĩ, có quá nửa là hôm trước Hồng kiểm Ngụy Tam bắt nhốt cô ta mà không giữ chặt, cô ta cắt đứt dây trói, lại giết chết Ngụy Tam và vợ!”.
Đức Khiếu Phong nói:
“Nói thế thì viên sai quan đeo yêu bài hôm trước ngươi gặp nhất định là gian tặc giả mạo phải không?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Quá nửa là thế”. Đức Khiếu Phong nói:
“Nhưng Ngọc Kiều Long đã muốn lấy Lỗ Quân Bội thì lúc đầu không cần phải chạy. Đã chạy thì Ngụy Tam cũng uổng công bắt giữ một hồi, lại phải bù bằng cả tính mạng. Cô ta võ nghệ cao cường, bản lĩnh to lớn thế nào có thể biết được, cô ta ắt là tự trở về nhà họ Lỗ phải không?”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Ngũ ca đoán việc rất đúng, tôi cũng cảm thấy ở đây có một chuyện rắc rối lớn, nên tôi không cam tâm, tìm cách gỡ chuyện rối ấy, ra mặt một lần. Hôm nay tôi tới chính là có một việc khó khăn, anh giúp tôi với!”.
Đức Khiếu Phong nói:
“Chuyện gì?”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chính là vị Hổ gia của chúng ta, y nghe chuyện này cứ như điên lên. Y nói tối nay phải đi giết Lỗ Phủ thừa, tôi hối hận là đã đưa lại thanh bảo đao cho y, y lại có mấy mươi mũi tên, tóm lại bọn tôi đều không can ngăn được lão nhân gia người!”. Đức Khiếu Phong nói:
“Ngươi mau tới Thái Hưng tiêu điếm tìm Tôn Chính Lễ rồi tới trong cửa Phụ Thành tìm Sử Bạn tử ...”. Lưu Thái Bảo nói:
“Sử Bạn tử thì không được, thằng đầy tớ ấy còn tệ hơn cả tôi, bây giờ y thân với La Tiểu Hổ rồi! Tối đến hai người cùng ra quán rượu, cùng tới Lỗ phủ dò thám, Hầu nhi thủ cũng theo họ, cả bọn đều cãi lại tôi!”. Đức Khiếu Phong nói:
“Có Tôn Chính Lễ là được”. Lưu Thái Bảo lắc đầu nói “Vị đại gia này nóng tính lắm, anh phái y đi đánh ai còn được, chứ bảo y ngồi trong nhà canh chứng người khác cả ngày, thì y chịu nổi à?”.
Đức Khiếu Phong nghĩ một lúc rồi nói:
“Có điều y là một người rất phóng khoáng, nếu muốn y không động đậy thì không được, chỉ cần bảo y hiểu rõ lợi hại, chuyện này phải từ từ mà giải quyết. Đừng để y lỗ mãng là được! Chuyện này vốn không liên quan gì tới ta, sở dĩ ta phải dính vào, một là vì Ngọc phủ đối xử với ta có chỗ quá tốt, ta không thể không bảo vệ Ngọc Kiều Long, hai là vì y.
Vì em gái y là con dâu ta, Dương Báo em trai y là một hảo hán lại chết rồi ! Mối thù của cha mẹ y còn chưa báo được, Cao Lãng Thu, Dương Công Cửu, Du Tú Liên đều là bậc anh hùng hiệp nghĩa, việc họ làm cho nhà họ Dương y đều có thể đáng khóc đáng ca. Y là thân thích của nhà ta, nên ta nghĩa bất dung từ. Bất kể y là người thế nào ta cũng phải bảo vệ dìu dắt y, không thể để y gặp đại họa sát thân trước mắt ta được. Để làm rõ chuyện sắp tới, trả xong mối thù, cho y nhận tổ quy tông, tính ra cũng là lưu lại dòng dõi cho nhà họ Dương”. Lưu Thái Bảo nói:
“Ngũ gia gặp việc nhân không nhường, tôi rất khâm phục. Đúng thế, làm sao để cho Hổ gia chết được! Y không lấy Ngọc Kiều Long à ? Thì cứ quên cô ta thôi”. Đức Khiếu Phong cũng cau mày, cảm thấy rất khó khăn.
Lưu Thái Bảo chỉ còn cách đi tìm Tôn Chính Lễ. Y ra khỏi cổng thì vừa khéo Du Tú Liên đang lên xe. Du Tú Liên dặn y:
“Nói với họ, bây giờ đều phải nén lòng chút ! Ta sắp đi thăm cô ta, chờ chiều tối ta trở về sẽ bàn cách”. Lưu Thái Bảo luôn miệng vâng dạ, để xe Du Tú Liên chạy đi. Xe ra tới đường cái, nàng sai phu xe buông rèm xuống, từ bên trong nhìn ra ngoài qua tấm rèm màu xanh. Xe đi khá lâu, từ Đông thành tới đường Bắc Câu ở Tây Thành, tới cổng phủ Khâu hầu gia thì dừng lại. Du Tú Liên xuống xe, cho xe đi, trong cổng có người bộc phụ đưa mắt nhìn nàng. Du Tú Liên lại rảo bước tới cổng, cười khẽ hỏi:
“Thiếu phu nhân của các ngươi có nhà không?”. Người bộc phụ nói:
“Để tôi báo lại một tiếng”. Bà ta đi vào phía sau cổng bình phong, theo hành lang vào viện trong. Du Tú Liên thong thả đi vào.
Lúc ấy đột nhiên rèm cửa phía bắc mở ra, một công tử mặc áo gấm khoảng ba mươi tuổi bước ra, chính là Khâu Quảng Siêu, y rất cung kính nói:
“Du cô nương tới rồi à?”. Du Tú Liên dừng lại, Khâu Quảng Siêu lại cười nói:
“Mộ Bạch cũng đang ở đây”. Du Tú Liên cười cười, bước xuống bậc tam cấp đi về phía đó. Chỉ thấy Lý Mộ Bạch mặc áo the màu lam, tay cầm quạt, cũng từ trong phòng bước ra.
Du Tú Liên bước vào khách sảnh nhỏ ấy, đưa mắt nhìn không thấy có người hầu nào ở đó, bèn hỏi Khâu Quảng Siêu:
“Hôm nay ta tới là nhờ Khâu tẩu tẩu dẫn ta tới gặp Ngọc Kiều Long”. Khâu Quảng Siêu nói:
“Bọn ta cũng đang nói tới chuyện ấy, cô ta là nữ nhân, chỉ có Du cô nương là gặp được, chuyện gì cũng dễ nói. Ý Mộ Bạch là không muốn bức bách cô ta nữa, chỉ cần cô ta trả lại thanh Thanh Minh kiếm là xong”. Du Tú Liên nói:
“Biết đâu lại có chuyện gì khác!
Đức Ngũ tẩu không tin người gây sự với ta ở huyện Cự Lộc là cô ta, ta lại có chỗ không tin, bây giờ người gọi là bị bệnh nặng mới đúng là Ngọc Kiều Long!
Ta không tới xem không được”.
Khâu Quảng Siêu nói:
“Vốn là nội nhận định ngày mai sẽ tới gặp cô ta, vì hôm nay Ngọc Kiều Long ắt về nhà mẹ”. Du Tú Liên nói:
“Ta nghe Lưu Thái Bảo nói cô ta đã từ nhà mẹ trở về rồi”. Khâu Quảng Siêu nói:
“Vậy hôm nay gọi nội nhân đi cũng được, chỉ là cô nương phải đi theo, không khỏi có chỗ khiến người trong Lỗ phủ sinh nghi!”. Du Tú Liên nói:
“Ta có thể cải trang thành a hoàn của nhà các ngươi”, Khâu Quảng Siêu cười cười nói:
“Nhà ta chỉ có bốn người nữ tỳ, họ đều biết mặt”. Lý Mộ Bạch bên cạnh nói:
“Theo ta nghĩ hiện Lỗ gia ắt có người tàn độc hơn cả Ngọc Kiều Long nên cô ta mới không thể không cúi đầu vào khuôn phép, cô nương tới đó ngàn vạn lần phải cẩn thận đấy”.
Du Tú Liên sửng sốt, lúc ấy người bộc phụ vào trong báo tin đã trở ra nói:
“Thiếu phu nhân chúng tôi mời Du cô nương!”. Du Tú Liên gật đầu, lại nói :
với hai người Khâu Quảng Siêu, Lý Mộ Bạch “Tôi vào trong đây, chỉ cần hôm nay Khâu tẩu tẩu chịu đi, thì bất kể dùng cách gì tôi cũng phải gặp Ngọc Kiều Long. Chỉ cần gặp cô ta, tôi sẽ có cách thăm dò”.
Lý Mộ Bạch nói:
“Dương Kiện Đường nghe La Tiểu Hổ nói võ nghệ của Ngọc Kiều Long quả thật là học từ bộ sách của Á hiệp. Nam Hạc lão bá mấy mươi năm trôi nổi giang hồ là để tìm hai quyển sách ấy và nơi Á hiệp hạ lạc, nếu cô nương có thể tìm hiểu hai chuyện ấy, lại đem được bảo kiếm về thì ta không cần phải đích thân đi đòi nữa. Vì hiện cô ta đã là một vị mệnh phụ, ta càng không muốn gặp mặt là động võ với cô ta”. Du Tú Liên gật đầu nói:
“Được. Chuyện ấy thì ta không quên đâu”. Nói xong nàng theo người bộc phụ đi vào viện trong.
Ở đó Lý Mộ Bạch và Khâu Quảng Siêu nói chuyện phiếm, bàn tới võ nghệ, Lý Mộ Bạch nói:
“Võ nghệ của Ngọc Kiều Long quả thật hiếm có, chỉ là hành vi hèn hạ, không có chút khí độ khảng khái”. Kế lại nói:
“Hiện Thiết Bối lặc muốn giữ ta ở lại Bắc Kinh, cũng vì hiện nay y chức vụ to hơn, người ta cũng càng quý trọng. Ngọc Kiều Long hai lần tới phủ y trộm bảo kiếm, khiến y có chút sợ sệt, nên muốn sai ta bảo vệ y. Tuy y đối xử với ta rất hậu, nhưng ta qua lại giang hồ đã nhiều năm rồi, đã quen rãnh rỗi, nếu bảo ta ở lại Bắc Kinh lâu dài, không thể ở nơi khác, thì làm sao được? Cho nên ta muốn giới thiệu với y hai người để thay ta”.
Lúc ấy lại thấy hai người bộc phụ ra nói:
“Thiếu phu nhân sắp đi!”. Khâu Quảng Siêu cùng Lý Mộ Bạch đều đứng trong cửa kính nhìn ra, thấy Khâu thiếu phu nhân trên tóc mang lưỡng bản đầu, mặc áo bào Bát kỳ màu đậu xanh, tay cầm quạt nhỏ từ trong đi ra. Theo sau có ba người nữ bộc, trong đó một “bộc phụ” mặc quần áo màu nguyệt bạch, sau gáy cắm một chiếc lược Tô Châu, tuổi còn rất trẻ, chính là Du Tú Liên.
Khâu Quảng Siêu không kìm được phì cười, Lý Mộ Bạch cũng gật gật đầu, Khâu Quảng Siêu quay lại cười nói:
“Mộ Bạch huynh, ngươi quả thật có chỗ cổ hủ! Tại sao ngươi không kết làm vợ chồng với cô ta, trong thiên hạ còn có cặp nào xứng đôi hơn các ngươi nữa ? Ta là nói theo kiến thức của người thường thôi. Ta chủ trương chẳng bằng ngươi cứ nhận lời mời của Thiết Bối lặc, ở lại kinh thành, bọn ta lại nói lại chuyện cũ, ngươi và Du Tú Liên lấy nhau để vĩnh viễn không phải nuối tiếc, cũng đỡ cho các ngươi khỏi phải phiêu bạt giang hồ.
Ngươi thấy đấy, Ngọc Kiều Long thần xuất quỷ nhập, hiện cũng phải cam tâm cúi đầu làm vợ người ta. Chưa chắc phải là cô ta mỏi mệt chuyện giang hồ, làm người thì vợ chồng và gia đình là chuyện quan trọng nhất!”. Lý Mộ Bạch lắc lắc đầu, chỉ nói:
“Ngươi không biết đâu”.
Lúc ấy hai cỗ xe lừa đã tới trước cổng Lỗ phủ. Trước cổng vốn có mấy chiếc xe kiệu dừng lại ở đó, đủ biết trong nhà đang có khách. Du Tú Liên bước xuống xe trước, tới đỡ Khâu thiếu phu nhân, một người bộc phụ khác vội bước qua, xử sự với nàng rất khách khí. Du Tú Liên trừng mắt nhìn một cái, người bộc phụ ấy mới không dám bước tới giúp nữa.
Khâu thiếu phu nhân thì lại không hề khách khí, ra vẻ cả sai Du Tú Liên đỡ xuống xe. Lúc ấy có một người to béo mặc quần vải dầu, đặt một cái giỏ dưới đất, trong giỏ có mấy con gà quay, giơ cao cái hộp xúc xắc, rất nhiều tôi tớ trong phủ vây quanh y đánh bạc, muốn thằng gà của y. Cạnh tấm bia trước cổng lại có một tiểu nữ bán hoa mạt ly, có mấy a hoàn vây quanh mua hoa, cắm lên đầu đi vào.
Tiểu tử bán hoa này mặt mũi giống hệt một con khỉ, rụt cổ nhìn Du Tú Liên rồi nhe răng ra một cái, cao giọng rao:
“Hoa mạt ly đây! Hoa mạt ly thơm chết người đây!”. Có một người ăn mặc như sai quan bước qua trợn mắt nói:
“Bán hoa trước cổng nhà này không được rao bậy bạ! Nếu không thì cút đi!”. Có hai a hoàn tay cầm hoa mạt ly bước tới thỉnh an cười nói:
“Khâu đại thiếu phu nhân!”. Họ đều chú ý nhìn lão má bàn chân nhỏ trẻ tuổi xinh đẹp sau lưng thiếu phu nhân.
Du Tú Liên không nhìn ai, chỉ đỡ Khây thiếu phu nhân bước lên bậc thềm, qua khỏi cổng lớn. Lại thấy bên trong có bốn viên sai quan đi ra, lưng đều đeo đao. Nhìn thấy phụ nữ tới, họ nhất tề nép vào chân tường, buông thỏng tay cung kính đứng lại. Du Tú Liên biết đó ắt là sai quan trong phủ Thuận Thiên. Lỗ Quân Bội chẳng qua chỉ là một viên Phủ thừa, mà trong nhà y lại chuẩn bị bấy nhiêu người như vậy là để đề phòng ai? Một a hoàn chạy vào trước báo tin, hai a hoàn đi trước dẫn đường cho Khâu thiếu phu nhân. Khâu thiếu phu nhân nói:
“Ta nghe tân phu nhân của các ngươi khỏi bệnh là vội vàng tới thăm. Ở đây mà nói thì bọn ta là thím chồng cháu dâu, bên nhà mẹ cô ta mà nói thì ta là chị, nên ta phải tới thăm ngay”. Một a hoàn nói:
“Thiếu phu nhân của chúng tôi mắc bệnh rất kỳ lạ, bệnh thì hôn mê, khỏi thì khỏi ngay. Đây là nhờ lão phương trượng ở quán Thái Cực vẽ hai đạo bùa cho vào đế hài giữ hồn lại mới khỏi được!”. Một a hoàn khác nói:
“Bùa của đạo sĩ già ấy quả thật rất linh nghiệm, không trách người ta gọi ông là Lão thần tiên”.
Đi qua hoa môn, nghe trong khách sảnh có rất nhiều đàn ông trò chuyện, Du Tú Liên hiểu hôm nay ắt có nhiều khách khứa đàn ông cũng tới chúc mừng Lỗ Quân Bội. Nàng lại rất muốn nhìn xem Lỗ Quân Bội thừa rốt lại đẹp trai xấu trai thế nào. Lại đi qua hai lớp viện lạc, thì có Tất má má nữ quản gia trong phủ dắt hai bộc phụ bước ra, nhất tề thỉnh an nói:
“Đại thiếu phu nhân người vẫn khỏe. Phu nhân chúng tôi hiện đang trong phòng tiếp khách, khách là phu nhân Triển công gia, Tiêu Ngự sử phu nhân, người đã gặp chưa?”. Khâu thiếu phu nhân lắc đầu nói:
“Ta đều không quen, bảo phu nhân các ngươi cứ tiếp khách đi! Không cần làm kinh động bà, ta chỉ tới thăm thiếu phu nhân các ngươi thôi”.
Tất má má nói:
“Thật thế! Mới rồi bảy tám người khách tới đều là tới thăm thiếu phu nhân chúng tôi. Nhưng thiếu phu nhân vừa bệnh khỏi, hôm nay sáng sớm lại về nhà mẹ, mệt lắm rồi! Bây giờ đại khái đang ngủ trong phòng!”. Khâu thiếu phu nhân nói:
“Cô ta ngủ rồi cũng không hề gì, hai người bọn ta thì ai lớn hơn? Cô ta bệnh bấy nhiêu ngày ta đều không gặp, bây giờ lại không thích cho ta gặp à?”. Lại hỏi “Phòng cô ta ở đâu?”. Tất má má có ý ngần ngừ, nhưng thấy Khâu thiếu phu nhân không hề khách khí như thế cũng không dám cản trở, đành nói:
“Thiếu phu nhân chúng tôi cũng có thể tính là khỏi bệnh được bảy tám phần, nhưng vẫn chưa khỏi hẳn. Cho nên Triển đại phu nhân, Triệu phu nhân cũng đều không gặp được!”. Khâu thiếu phu nhân tỏ vẻ không thích, nói:
“Mặc kệ người ta, cứ để ta vào gặp”. Tất má má đành đưa mắt ra hiệu cho a hoàn bên cạnh. Một a hoàn chạy vào trong bẩm báo với Lỗ phu nhân. Tất má má thì bất đắc dĩ mời Khâu thiếu phu nhân vào phòng phía bắc.
Nhà phía bắc có năm gian, gian trong cùng là phòng tân hôn hôm trước, nay là phòng ngủ của Ngọc Kiều Long. Phòng ngoài trần thiết rất hào hoa trang nhã, trên tường dán chữ song hỷ, treo câu đối mừng, màu đỏ còn tươi, khiến người ta nhớ lại đám cưới của họ cách đây không lâu. Nhưng trong phòng còn bày khám thần, thờ Phục Ma đại đế, Quan Âm lão mẫu, những lá bùa, thiết như ý do đạo sĩ đưa tới cũng bà la liệt trên bàn, dưới đèn Phật lại có một không khí thần bí.
Ba nữ bộc theo Khâu thiếu phu nhân bước vào, một người trong đó là Du Tú Liên. Khâu thiếu phu nhân trước nay hút thuốc lào, bình bạc hút thuốc lào luôn do Trương má má bưng, bây giờ lại bị Du Tú Liên cướp mất, để nàng dễ theo Khâu thiếu phu nhân bước vào phòng.
Tất má má đi trước. Sắp tới nơi, có a hoàn từ bên trong vén rèm, thấy Ngọc Kiều Long đầu giắt hai chiếc lược, cài đầy chim phượng bằng lụa, mặc áo bào Bát kỳ màu ngân hồng, vai lót the xanh, trên cúc đeo ngọc Nhị long hý châu, đi hài đính hạt châu. Nàng đang ngồi trên giường, quả nhiên là Ngọc Kiều Long, nửa điểm cũng không phải giả. Khuôn mặt trái xoan của nàng đánh phấn màu yên chi, lông mày hình như cũng mới vẽ qua một lượt, sắc đẹp lộng lẫy, dung mạo vẫn như trước, nhưng quả thật có phần gầy đi vì bệnh, hai mắt đầy vẻ ưu uất.
Vừa nhìn thấy Khâu thiếu phu nhân, nàng liền được a hoàn đỡ đứng lên thỉnh an, không kìm được ứa nước mắt. Khâu thiếu phu nhân vừa kinh ngạc vừa khó xử, vội nói:
“Ngươi ngồi xuống đi! Mới bệnh khỏi, không nên mệt nhọc quá!”. Nàng kéo tay Ngọc Kiều Long, thấy có rất nhiều nhẫn vàng nhẫn ngọc, bàn tay vẫn mềm mại mà dài, thoa rất nhiều phấn, nhưng cảm thấy hơi ram ráp, bèn nghĩ thầm đây là vì cô ta cầm kiếm nhiều chăng ? Khâu thiếu phu nhân đối với nàng không khỏi có chút e ngại giữ ý, nhưng Ngọc Kiều Long lại như bị ủy khuất nhiều ngày nay mới gặp được người thân có thể giãi bày, nàng òa lên khóc nức nở trông rất đáng thương. A hoàn đưa khăn tay cho nàng, nàng lau nước mắt, chợt tròn mắt nhìn ! Thấy vị má má trẻ tuổi mặc quần áo màu nguyệt bạch đứng ngoài rèm, nàng lập tức trợn tròn hai mắt. Du Tú Liên vén rèm bước vào khuỵu chân xuống thỉnh an Ngọc Kiều Long, cười nói:
“Lỗ thiếu phu nhân!”. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt, khẽ gật đầu, lại quay mặt đi.
Du Tú Liên đưa bình thuốc lào cho Khâu thiếu phu nhân. Khâu thiếu phu nhân và Ngọc Kiều Long ngồi trên giường, lại nói:
“Ta đã sớm nhớ ngươi, chỉ là nhà chồng ngươi tạ tuyệt hết bạn bè các nơi, nói ngươi trúng tà. Có lúc hôn mê bất tỉnh nhân sự, có lúc phát cuồng, nói chuyện luôn miệng, nên không cho người khác gặp ngươi, cũng không ai dám vào. Nhưng ta quả thật không yên tâm, vốn là từ khi ngươi từ Tân Cương tới Bắc Kinh, còn có ai thân thiết hơn ta đâu?”. Ngọc Kiều Long nghiêng người không đáp, nước mắt rơi rơi xuống vạt áo. Khâu thiếu phu nhân cũng lấy khăn chấm nước mắt, Tất má má đứng bên cạnh nói:
“Cả tháng nay chúng tôi bận rộn gần chết! Trong phòng này suốt ngày cúng thần đuổi quỷ, tranh vẽ trên tường thì bóc xuống, trong rèm thì Bát ca cứ khóc rấm rứt”. Du Tú Liên chen vào một câu:
“Các ngươi không có mèo à?”.
Tất má má sửng sốt không hiểu nàng nói gì, lại nói:
“Mời tăng đã không xong, mời đạo cũng không được, đốt bùa thắp hương đều vô dụng! Dưới gối thì đặt sách phép, trên chăn thì dán hình thần, cũng đều vô dụng. Kết quả là bút lông viết mực son lên lá bùa nhét vào đôi hài kia mới trấn áp được ma quỷ!”.
Du Tú Liên nói:
“Nếu mang một chiếc càng hay!”. Tất má má lại sửng sốt, tự nhủ “Cái gì, tại sao má má này lại nói nhiều thế?”. Khâu thiếu phu nhân vội đưa mắt nhìn Du Tú Liên, Tất má má lại nói:
“Lúc chưa cưới, phu nhân thông gia bên Ngọc phủ có nói cô nương thân thể yếu ớt, lúc ở Tân Cương thường bị bệnh”. Du Tú Liên lại chen vào:
“Chỗ Tân Cương tôi biết, mây mà nổi lên là che rợp nửa bầu trời, trên núi thì cọp lớn cọp nhỏ gì cũng có, giặc cướp còn nhiều hơn, giết người, đốt nhà, bắn tên, cướp ngựa lên cây, cởi ủng ...”.
Ngọc Kiều Long chợt ngã vật ra giường, Tất má má kinh hoảng nói:
“Ái chà! Sao thế này!”. Vội bước tới gọi:
“Thiếu phu nhân, Thiếu phu nhân! ....”.
Khâu thiếu phu nhân cũng vội cầm tay Ngọc Kiều Long lắc lắc, hai a hoàn trong phòng sợ tái cả mặt. Ngọc Kiều Long tuy nằm xuống nhưng trên đầu có rất nhiều cành hoa, nhưng nàng mở to hai mắt, cắn chặt môi. Tất má má lại vôi xua xua tay, dặn hai a hoàn:
“Đừng làm ầm lên! Để phu nhân biết là không được đâu!”.
Ngọc Kiều Long đột nhiên ngồi thẳng lên, trâm thoa trên đầu siêu vẹo, tức giận nói:
“Có gì mà không được ...”. Tất má má dài miệng ra nói:
“Được chứ!
Người thì được rồi, nếu không thì chúng tôi quả là gánh vác không nổi! Đây đều là vì vị đại thư này lỡ lời mấy câu”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nói:
“Người ta lỡ lời à? Nhưng ta nghe mới rồi các ngươi lỡ lời cũng không ít đâu! Đi ra ngoài cho ta!”. Chát một tiếng tát một cái, Tất má má hai tay ôm mặt, hai a hoàn vội chạy ra ngoài.
Tất má má ối chao ối chao từ từ đi ra ngoài. Ngọc Kiều Long nhìn nhìn ra ngoài rồi vội hạ giọng nói:
“Các ngươi cần gì tới đây bức bách ta? Các ngươi thấy ta đã tới bước nào rồi chứ?”. Khâu thiếu phu nhân sợ tái mặt, không nói được câu nào. Du Tú Liên thì ngang nhiên nói:
“Rốt lại là chuyện gì? Mau nói ra, bọn ta có thể giúp ngươi!”. Ngọc Kiều Long xua tay lia lịa nói:
“Không ai giúp được cả! Ta không xin điều gì, chỉ xin các ngươi thương ta, đừng có đêm nào cũng rất nhiều người tới kiếm chuyện với ta! Nếu muốn bức bách ta đến chết, thì các ngươi cũng chẳng có lợi gì đâu!”. Lại nhìn qua Khâu thiếu phu nhân nói:
“Xin người về ngay, trở đi cũng đừng tới thăm tôi, lại bị liên lụy thì không hay. Nhà này với nhà chúng ta, trở đi biết đâu còn xảy ra chuyện ...”.
Lúc ấy, ngoài cửa có tiếng chân vang lên dồn dập, rất nhiều người vội vàng đi vào. Ngọc Kiều Long bèn im bặt, lén lén xua tay, lại tiện tay cầm đóa hoa trên bàn cài lên đầu. Du Tú Liên bình tĩnh châm lửa cho Khâu thiếu phu nhân hút thuốc. Ngọc Kiều Long lại làm ra vẻ đang tươi cười trò chuyện với Khâu thiếu phu nhân. Người bên ngoài là Lỗ Quân Bội, y tức giận đá tung rèm trúc.
Du Tú Liên trong phòng lập tức ngước mắt lên, Khâu thiếu phu nhân cũng sa sầm mặt, nhưng lại ngầm kéo nàng. Lỗ Quân Bội thân thể cao như một ngôi tháp, nhưng quá to béo, phảng phất như nóc tháp chưa xây xong. Mũi thụt vào, mắt nhỏ, mặt như trái dưa gang, mặc áo bào màu tro bằng the, áo khoác bằng đoạn xanh, cúi đầu bước vào, lại ngẩng đầu ưỡn lưng, lim dim mắt nhìn người.
Nhưng vừa thấy Khâu thiếu phu nhân đang hút thuốc, y lại không dám nổi giận, bèn thỉnh an, nói:
“Thím! Chú Quảng vẫn khỏe chứ, sao hôm nay không tới?”.
Khâu thiếu phu nhân không đáp, vẫn tiếp tục hút thuốc.
Lỗ Quân Bội nhìn nhìn Ngọc Kiều Long vợ y, Ngọc Kiều Long quay qua chỗ khác. Lỗ Quân Bội lại nhìn nhìn Du Tú Liên, y kinh ngạc, Khâu phủ thuê người má má này lúc nào ? Lúc ấy Tất má má và hai a hoàn đã theo y bước vào.
Tất má má lại ôm mặt nói “Thiếu phu nhân trở mặt đánh tôi ...”. Lỗ Quân Bội quay lại, trừng mắt lớn tiếng nói:
“Các ngươi cũng rất đáng giận! Chủ nhân đang có khách, tại sao người dưới lại nói bậy? Trong phủ nào lại có quy củ như thế!”. Du Tú Liên lại đưa tay lên, Khâu thiếu phu nhân nói với Lỗ Quân Bội:
“Ngươi đừng có nổi giận!”. Lỗ Quân Bội cười một tiếng, ngạo nghễ nói:
“Đây là nhà tôi, tôi muốn nổi giận thì nổi giận”. Khâu thiếu phu nhân nói:
“Là nhà của ngươi, nhưng là chỗ của Ngọc muội muội ta”. Lỗ Quân Bội ưỡn ngực nói:
“Nàng là vợ tôi!”.
Câu ấy vừa buông ra, Du Tú Liên bèn đập mạnh vào ngực y một quyền, cao giọng nói:
“Ngươi là cái gì mà dám ngang tàng trước mặt bọn ta?”, đang định đánh tiếp thì Ngọc Kiều Long lại đứng lên đưa tay cản. Du Tú Liên không kìm được sửng sốt, quay qua Ngọc Kiều Long cười gằn một tiếng, vẻ mặt Ngọc Kiều Long lập tức trở thành thê thảm nài nỉ khẩn cầu!
Lúc ấy Tất má má đã la lên một tiếng chạy ra ngoài, hai a hoàn núp lại một bên. Lỗ Quân Bội liên tiếp lùi lại mấy bước, ngồi phệch xuống một chiếc ghế, sắc mặt trắng bệch, giống quả dưa gang mới lớn gặp một trận sương, hai tay ôm ngực rên lên hai tiếng mới nói:
“Giỏi lắm! Tôi tớ nhà họ Khâu ngươi lại dám động thủ đánh ta!”. Khâu thiếu phu nhân tức giận đứng dậy đưa bình thuốc lào cho Du Tú Liên, kéo nàng nói:
“Chúng ta đi!”, lại quay qua Ngọc Kiều Long nói:
“Muội muội, ngươi yên tâm. Ngươi ở chỗ họ, họ định ngược đãi ngươi, mẹ ngươi không cho ngươi phát tiết thì ta giúp ngươi phát tiết !”, rồi tức tối bước ra ngoài.
Lỗ phu nhân đã dắt đám bộc phụ bước vào, vẻ mặt rất khó coi, hỏi:
“Chuyện gì vậy? Con dâu ta vừa khỏi bệnh, tới đây thăm bọn ta còn thấy được, thân thích tuy xa nhưng đã tới là gần, nhưng cũng phải giữ lễ phép ít nhiều chứ!”. Khâu thiếu phu nhân nói:
“Ta tới đây không phải để nói lý lẽ, ta chỉ muốn phát tiết nỗi hận cho Kiều Long muội muội thôi. Một tháng nay cô ta bị nhốt trong phòng không gặp ai, ai biết cô ta có bệnh thật hay không, hay bị các ngươi giam nhốt lại?”. Lỗ phu nhân nhếch mép cười nói:
“Chuyện đó thì mẹ cô ta biết cả! Cha mẹ cô ta đều còn sống, hai người anh làm Tri phủ cũng không phải là vừa điếc vừa mù. Chuyện giữa hai nhà thông gia bọn ta với nhau, người ngoài không cần dây vào, càng không dính líu gì với Khâu phủ các vị!”. Du Tú Liên nắm tay trừng mắt nói:
“Nhà họ Khâu muốn dây vào đấy! Phu nhân bà đừng rườm lời!”.
Lỗ phu nhân lui lại một bước nói:
“Ái chà, lại còn thế nữa ! Ở đâu ra con mụ này? Thị lại còn dữ hơn cả chủ, chẳng trách gì hôm nay Khâu đại phu nhân tới đây ngay cả ta cũng không gặp, vênh váo hơn tất cả mọi người, té ra đã sớm dắt theo bọn đánh mướn”. May là có phu nhân nhà Triển công và nhà Tiêu Ngự sử bước qua khuyên can.
Khâu thiếu phu nhân sợ Du Tú Liên lại đánh luôn Lỗ phu nhân, đồng thời cũng muốn giữ gìn thân phận, bèn bước tới can rồi tức tối đi ra ngoài, vừa ra khỏi cửa bình phong lại thấy hán tử mập bán gà quay chạy bừa vào viện gọi mọi người lắc xúc xắc. Ra cổng lên xe đi về phía bắc, Hầu nhi thủ bán hoa mạt lỵ lại nhấc giỏ lên chạy theo, nói với Du Tú Liên:
“Cô nương không mua hoa mạt lỵ à?”.
Xe chạy bên này, y đuổi bên kia, Du Tú Liên trên xe còn chưa hả giận, nàng nhìn vào gã mặt mũi như con khỉ kia nói:
“Nói với Lưu Thái Bảo không cần ngăn cản La Tiểu Hổ nữa, y muốn thế nào cứ làm thế ấy, cứ để y tùy ý! Có chuyện gì thì ta chịu tất!”.
Hầu nhi thủ lúc ấy mới dừng bước, người phu xe càng kinh ngạc. Khâu thiếu phu nhân trong xe bấm Du Tú Liên một cái, bảo Du Tú Liên quay vào trong.
Khâu thiếu phu nhân rỉ tai nàng nói:
“Người bán hoa mạt lỵ là ai thế?”. Du Tú Liên hạ giọng đáp:
“Là Hầu nhi thủ, đồ đệ của Lý Mộ Bạch”. Khâu thiếu phu nhân nói:
“Cũng đừng làm quá! Chuyện này ta thấy phiền phức lắm, biết đâu lại có chuyện gì. Ngọc Kiều Long quyết không muốn làm con dâu nhà ấy, nhưng xem dáng vẻ thì cô ta lại không có cách nào khác, nghĩ tiếc mới rồi ta cũng không nhịn được, nếu không lẽ ra phải hỏi cô ta xem rốt lại là chuyện gì. Hỏi Lỗ Quân Bội có thủ đoạn lợi hại gì khiến cô ta phải sợ sệt chứ ! Hừ ! Nhất định ta phải tìm cách cứu cô ta !”. Du Tú Liên cũng sửng sốt, giây lát hai chiếc xe đã về tới Khâu phủ ở đường Bắc Câu.
Lúc ấy Lý Mộ Bạch vẫn ở đó chờ tin tức. Khâu thiếu phu nhân ngay cả hai tấm bản đầu cũng không gỡ ra. Du Tú Liên cũng không thay áo. Họ cho bọn bộc phụ vào viện trong, cùng vội vội vàng vàng bước vào khách sảnh kể lại toàn bộ chuyện mới xảy ra ở nhà Lỗ gia. Khâu Quảng Siêu tức giận chỉ cười nhạt nói:
“Không ngờ Lỗ Quân Bội lại có bản lĩnh như thế, y có thể chế phục được Ngọc Kiều Long. Lời Mộ Bạch nói mới rồi quả không sai, nhưng ta muốn gặp y một lần! Bây giờ cứ để chuyện này lại hai ngày, ta sẽ có cách!”. Lý Mộ Bạch bên cạnh im lặng không nói gì. Khâu thiếu phu nhân và Du Tú Liên còn căm giận tức tối, đoán già đoán non mãi mới về phòng thay áo. Lý Mộ Bạch ở đó ăn cơm chiều rồi mới đi.
Đêm ấy Lý Mộ Bạch quay về phủ Thiết Bối lặc, cũng không có hành động gì. Nhưng Lưu Thái Bảo, Sử Bạn tử, Hầu nhi thủ thêm Du Tú Liên lòng đầy nghĩa khí, La Tiểu Hổ sẵn sàng liều mạng, tất cả đều thi thố tài nghệ cạnh Lỗ phủ. Nhưng đèn đuốc trước cổng Lỗ phủ soi sáng như ban ngày, các viện lạc lớn nhỏ trước sau, thậm chí từng góc tường cũng có treo đèn, trên nóc từng phòng đều có người ngồi canh, theo giờ đánh thanh la. Bốn mươi viên sai quan không ngừng tuần tra khắp các viện, trong các phòng thì ngay cả một nén hương cũng không thắp, canh phòng tới mức một ngọn gió cũng không lọt vào được !
Nhưng Du Tú Liên vẫn lên được nóc phòng Ngọc Kiều Long, chỉ là kỳ quái, trong gian phòng không có một người nào! Không biết Ngọc Kiều Long ngủ ở chỗ nào, nàng chỉ đành trở ra. Sử Bạn tử vào nhà bếp ăn một bữa cơm tối cũng không ai phát giác ra, những người khác đều không ai dám vào. Khoảng canh tư, mọi người chỉ đành trước sau rút lui, lúc ra về Lưu Thái Bảo bảo Hầu nhi thủ thổi tắt đèn ngoài cổng bứt xuống cầm đi. La Tiểu Hổ rút bảo đao đào một cái hố trước cổng.
Hôm sau Hầu nhi thủ nghe lời Sử Bạn tử sáng sớm lại ra chợ hoa lấy nửa giỏ hoa mạt lỵ rồi tới Lỗ phủ. Thấy thợ mộc đang đóng đinh lá sắt, lấp mấy cái hố trước cổng, đèn thì không treo cái mới. Y vừa tới trước cổng định rao bán đã có sai quan ra đuổi đi. Sai quan hôm nay dường như còn đông hơn, y không dám tới gần, đành cầm giỏ hoa vào phố bán. Có mấy bà già và a hoàn trong Lỗ phủ đuổi theo mua, y hỏi:
“Ở cổng lớn có việc gì mà không cho ta đứng đó?”. Đám bà già a hoàn đều nói:
“Đừng hỏi nhiều!”. Sau buổi trưa lại có mấy chiếc xe tới, trên xe đều buông rèm, không biết trong xe là những ai, kế ra phố chạy về phía đông, Hầu nhi thủ đoán ắt lại là Ngọc Kiều Long ra chào khách, bèn chạy theo sau. Tới đường cái, phía nam đường có một nhà tửu lâu, trên tửu lâu có một người đẩy cửa sổ hát lớn “Trời đất tối tăm sinh tai ương ...”. Hầu nhi thủ thấy La Tiểu Hổ, y vội chúm môi nháy mắt, lại thấy trên lầu phát ra mấy mũi tên trúng cả vào thành xe. Trên đường lập tức hỗn loạn. La Tiểu Hổ xuống lầu cưỡi con ngựa của y, lại quay người bắn mấy mũi tên rồi bỏ chạy, Hầu nhi thủ cũng xách giỏ hoa chạy vào một hẻm nhỏ.
Vụ này quả thành lớn chuyện, trên phố, quán trà, quán rượu đều đồn ầm lên.
Đức Khiếu Phong nghe tin vội sai người tìm Lưu Thái Bảo, bảo y cản trở mọi người, nhất là phải cản trở La Tiểu Hổ, nói “Trong vòng mười ngày, bất kể là ai đều không được khinh suất vọng động, nếu không thì ta sẽ bất kể là ai !”. Lưu Thái Bảo líu ríu vâng dạ, vội đi tìm Sử Bạn tử. Nhưng Sử Bạn tử nói:
“Sáng hôm nay La Tiểu Hổ tới ta mượn ngựa, ta đã tới chỗ gửi ngựa dắt ngựa giao cho y rồi. Y ra ngoài gây họa, đến giờ vẫn chưa về, có lẽ không về nữa đâu !”. Lại cười nói:
“Chúng ta đều bận rộn vì chuyện này, chứ quả thật Lỗ phủ thừa không có thù oán gì với chúng ta. Ngọc Kiều Long thì chúng ta không có giao tình, chúng ta có dính vào hay không cũng không quan hệ! Chỉ là La Tiểu Hổ, chúng ta đừng để làm lỡ việc tốt của người khác thôi!”.
Lưu Thái Bảo thấy Sử Bạn tử quá tệ, La Tiểu Hổ nhất định là do y thả ra, lại còn gợi ý cho. Y nóng ruột, giẫm chân nói:
“Từ nay trở đi, ta lại phải giữ râu rồi ! Ai chẳng biết thằng đầy tớ ấy là bạn ta!”. Sử Bạn tử chỉ cười, y không có cách nào, đêm ấy Lỗ phủ canh phòng lại càng nghiêm ngặt.
Qua ba hôm, mọi người vô kế khả thi, Lưu Thái Bảo lúc ấy đột nhiên nghĩ ra ý lạ. Y nói:
“Hiện nay anh hùng các lộ đều tụ tập ở đây, người nào văn võ cũng hơn mình. Nhưng người khác đều không cách nào tìm được Ngọc Kiều Long, nguyên nhân là vì tuy ban đêm đột nhập vào Lỗ phủ không khó, nhưng là vì không biết cô ta ở phòng nào. Mình phải nghĩ ra một kế hay, bất kể hôm nào mình gặp Ngọc Kiều Long, hỏi cô ta rốt lại là muốn gì ? Tại sao cô ta lại sợ Lỗ Quân Bội? Thanh kiếm Thanh Minh cô ta không thể dùng, nếu đòi lại được thì càng hay. Nếu thế thì danh tiếng mình lẫy lừng tới mức nào! Ai cũng phải phục mình! Suốt đời còn có thể khoe khoang chuyện này với người ta”. Lúc ấy Lưu Thái Bảo bèn bàn với vợ, Thái Tương Muội lập tức đi tìm Lý Nhị tẩu, hiện Thái Tương Muội đã đem ý nàng nói lại với Lý Nhị tẩu. Chồng Lý Nhị tẩu làm tạp dịch trong Lỗ phủ cũng biết Lý Mộ Bạch hiện đang ngụ trong Khâu phủ là đại hiệp trên giang hồ, bạn thân của Bối lặc gia, tới đây cũng vì chuyện Ngọc Kiều Long. Y cảm thấy chuyện Ngọc Kiều Long sớm muộn gì cũng lộ ra, Lưu Thái Bảo tương lai ắt sẽ thắng, còn có thể được thăng quan phát tài! Nên vợ chồng họ rất vui vẻ giúp đỡ vợ chồng Lưu Thái Bảo.
Lúc ấy Lý Nhị tẩu lại trang điểm, dắt Thái Tương Muội tới nhà người anh.
Anh Lý Nhị tẩu ngụ ở Tây thành, cách Lỗ phủ không xa. Chưa đến canh hai y mới có thể giấu gạo, kê ty, thịt, hải sâm trong người mang về nhà, ban ngày chỉ có người vợ ở nhà, cũng không cần nấu cơm. Chị ta thích nhất là có người tới đánh bài, bây giờ em chồng dắt một người rộng rãi như Thái Tương Muội tới, họ bèn xắn tay áo lên, kéo một lão thái thái điếc ngoài phố vào, lúc ấy giở bộ bài lá ra, cùng nhau trò chuyện.
Thái Tương Muội hỏi dò tình hình Lỗ phủ trong mấy hôm nay, chị dâu Lý Nhị tẩu nói:
“Ông chồng tôi cũng không muốn làm nữa! Xin Lưu tẩu tử nói với ông chủ bên người gọi y vào Thiết phủ hầu hạ. Chúng tôi cũng dời nhà thôi. Chị em chúng ta lại có thể hàng ngày gặp nhau, cũng đỡ cho tôi suốt ngày hiu quạnh, càng nhàn rỗi càng lười biếng!”. Thái Tương Muội nói:
“Công việc của đại ca trong Lỗ phủ không được tốt à?”. Người chị dâu Lý Nhị tẩu đánh ra một lá Ma ngư nói:
“Tốt cái gì? Bây giờ lại càng mệt thêm! Có mấy mươi viên sai quan ở nha môn Ngự sử ngoài thành phủ Thuận Thiên tới, đều ăn cơm ở đó, buổi tối còn phải chuẩn bị bữa ăn đêm, bánh mần thầu hấp tới bốn năm mâm vẫn không đủ cho họ ăn. Nhà bếp chỉ có ba người, một người cũng không thêm, mệt chết đi được!”. Lại ăn một lá Cửu Hoa, Thái Tương Muội cũng nhìn vào bài, miệng nói:
“Sao tôi nghe tân phu nhân ở đó khỏi bệnh rồi ! Các thân hữu thường tới thăm, người dưới chắc cũng phải được thưởng tiền chứ?”.
Lúc ấy Lý Nhị tẩu đã trang bài, người chị dâu lại rút bài nói:
“Tiền thưởng cũng có một chút, nhưng đáng vào đâu ? Lúc nào cũng toát mồ hôi. Tối đến thì trên nóc phòng đều có người ngồi canh, đám sai quan thức suốt đêm, canh gác rất nghiêm ngặt, nhưng đèn ở cổng thì bị lấy mất, ngoài cổng cũng bị đào mấy cái hố. Nghe nói hiện Khâu tiểu hầu gia đối đầu với họ, làm sao đấu lại được ?
Vị thiếu phu nhân này có tên là Ngọc Kiều Long, quả thật là một mối họa ! Đầu tiên bốn vách phòng tân hôn đều giăng vải đỏ, ngoài Tất má má và hai a hoàn thì không ai được bước vào, thức ăn đưa vào cũng có người ăn, đại khái đều sai bọn Tất má má ăn. Đó vốn là một gian phòng trống, chứ có người bệnh nào đâu ?”. Nói tới đó lại hối hận là lỡ lời, bèn hạ giọng nói:
“Người đừng nói ra ngoài, nói đi nói lại thì không hay đâu! Hôm qua Lỗ thiếu gia gọi tất cả gia nhân lên, thưởng cho mỗi người hai lượng bạc, lại dặn bất kể là ai, chỉ cần nói với người ngoài một câu, bịa đặt một chuyện sẽ lập tức bắt tới phủ Thuận Thiên đánh đòn!”.
Thái Tương Muội nói:
“Ta không nói với người ngoài đâu, chồng ta hiện cũng không quản chuyện nhà họ nữa rồi! Trước kia bọn ta vâng lệnh Thiết phủ mới quản, bây giờ lại không dạy quyền trong phủ họ nữa, ai lại muốn vì họ mà đắc tội với người khác? Có điều ...” Lại rút một lá bài lên hỏi:
“Rốt lại là bệnh thật hay bệnh giả? Bây giờ chắc không phải là Ngọc tiểu thư giả chứ ?”.
Người đàn bà gật đầu nói:
“Là thật, không phải giả, nhưng lại trở về mới thật là kỳ quái ! Đêm trước không có chuyện gì, hôm sau lại nghe trong nhà có người cãi cọ, vừa chửi vừa mắng. Lỗ thiếu gia cũng nổi giận. Được một lát đại gia nhị gia của Ngọc phủ cùng tới, đại khái bàn bạc suốt một ngày một đêm, lại nói:
“Tân phu nhân khỏi bệnh rồi mới ra gặp khách. Nhưng người là người thông minh, thiếu phu nhân khỏi bệnh rồi, thiếu gia cũng không dám gần gũi cô ta. Trời vừa tối là đưa thiếu phu nhân dời qua một phòng khác nghỉ ngơi, thiếu gia thì ngồi trong xe canh phòng nghiêm mật, tới nhà bạn bè ngủ”.
Thái Tương Muội kinh ngạc nói:
“Để làm gì ?”. Người đàn bà nói:
“Để đề phòng gian tặc! Lỗ thiếu gia hiện có một vị quân sư là một lão già râu bạc, người phương nam, đám sai quan sau lưng gọi y là Gia Cát Lượng, những ý này đều do y đưa ra. Y nói thủ hạ của Khâu tiểu hầu gia có người biết phi thiềm tẩu bích, lại vì Ngọc tiểu thư có hẹn hò với bên ngoài, người đàn ông ấy chính là một gã gian tặc!”. Thái Tương Muội nói:
“Ngọc tiểu thư có bản lĩnh mà? Bây giờ sao họ lại nói như thế?”.
Người đàn bà đổi một lá bài, lại đánh ra một lá, bĩu môi nói:
“Có bản lĩnh gì đâu ? Ở ngoài nói cô ta thế này thế nọ, toàn là bịa đặt, hôm trước cô ta bị cường đạo bắt đi, chuyện đó thì có thật. Bây giờ lại bảo Lỗ thiếu gia tìm cách tìm về !
Tôi tuy chưa gặp cô ta, nhưng nghe nói cô ta ngay cả một trận gió cũng chịu không nổi, hai hôm trước còn bị tức giận một chút, đánh Tất má má, đánh người, suốt hai ngày lại ngoan ngoãn, ban ngày chỉ ra gặp khách. Hôm ấy lại xảy ra chuyện hán tử rừng kia của cô ta từ trong một tửu lâu trên đường bắn tên ra, cô ta trong xe suýt nữa bị thương! Gian tặc cưỡi ngựa chạy mất, cũng không ai đuổi. Chiều tối cô ta ngủ trong phòng lão má ...”.
Nói tới đó đột nhiên quay lại nhìn em chồng nói:
“Phòng dưới ở viện trong, trong ba gian là chỗ của lão má, a hoàn ngủ. Có một gian cứ tối đến là Lỗ thiếu phu nhân lại dời qua đó, trong phòng cả một sợi dây cũng không có, sợ cô ta treo cổ tự tử. Bên ngoài có tám chín người ngủ để canh chừng cô ta, sợ cường đạo lại bắt cô ta đi. Nhưng trong phòng cô ta đều là mẹ chồng con dâu, chuyện bên trong lại không cho người khác nói, anh cô ở nhà bếp, tối đến y lại không được ngủ lại đó, làm sao y biết được rõ ràng? Dường như y thấy được, y mà không theo con a đầu ấy mới là lạ ! Hôm ấy y còn hôn lên mặt ta kể lại nữa!
Khâu thiếu phu nhân hôm ấy gây sự còn dắt theo một người đóng vai tiểu lão má, còn dữ hơn cả Tiêu má trong nhà họ. Ta nghĩ nhất định y có vụng trộm với Tiêu má! Nếu không y làm sao biết được chuyện ấy?”. Lý Nhị tẩu nói:
“Chị đừng đa nghi, có thời giờ tôi sẽ hỏi anh ấy, khuyên anh ấy là được rồi!”. Lúc ấy người đàn bà kia nổi cơn ghen, lầu bầu không thôi, lúc vô tình nói lộ ra rất nhiều điều bí mật trong Lỗ phủ.
Thái Tương Muội mừng rỡ không kìm được, đánh không được mười ván, thua chưa tới hai quan tiền đã nói:
“Trong người nặng nề, thấy không khỏe!”, rồi về nhà. Lúc ấy Lưu Thái Bảo đang ngủ trong phòng, nàng gọi y dậy, cười cười hạ giọng kể lại những chuyện hỏi dò được. Lưu Thái Bảo nhảy phắt lên, vỗ ngực một cái, nói:
“Hay quá! Phen này so của báu thì ta đứng đầu, đá hết bọn Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Sử Bạn tử qua một bên, để ta ra mặt ! Rửa sạch cái nhục thua mấy lần, làm đại anh hùng đứng đầu, lại còn rửa hận cho nhạc phụ ta.
Tối hôm nay ta sẽ mã đáo công thành!”.
Thái Tương Muội chỉ mặt y nói:
“Ngươi đừng khoe khoang! Không có vợ thì ngươi làm được chuyện này à?”. Lưu Thái Bảo xua tay nói:
“Đừng để người khác nghe thấy! Sắp tới ta nhất định sẽ có báo đáp!”. Thái Tương Muội hừ một tiếng nói:
“Báo đáp cái gì? Tối nay ăn mặc cho sang trọng một chút, đừng rủi ro là được”. Lưu Thái Bảo vái dài vợ nói:
“Ta xin cô nói một câu may mắn đi!”.
Lát sau, Du Tú Liên từ Đức gia trở về, Lưu Thái Bảo không hề nói tới chuyện vừa rồi, lại đưa mắt liếc vợ. Y đứng ngồi không yên, trong lòng như đang giương cung. Du Tú Liên cũng không nói hôm nay nàng nghe ngóng được gì ở ngoài, chỉ nói tới việc trả thù của Dương tiểu cô nương, bây giờ không cần lo nữa, đại khái không cần phải tới tận Hà Nam xa xôi để trả thù, chỉ là thời giờ thì còn phải tính toán.
Lưu Thái Bảo không quan tâm tới việc ấy lắm, y chỉ nói:
“Lý đại lão gia thế nào rồi? Chẳng lẽ y vẫn không nghe không hỏi tới chuyện Ngọc Kiều Long sao?
Tự nhiên chuyện nhỏ này thì bậc đại hiệp khách như y không coi vào đâu. Hiện y rất hiểu rõ việc đao thương đối địch, không muốn trèo phòng vượt nóc, lén lén lút lút. Nhưng y đã có mặt ở đây, Ngọc Kiều Long lại lấy quyển Cửu Hoa toàn thư và thanh Thanh Minh kiếm của y, nếu quả chúng ta đưa kiếm và sách tới tận tay y thì bậc đại hiệp khách như y còn mặt mũi nào nữa?”. Du Tú Liên nói:
“Ta nghĩ y rốt lại đã có biện pháp rồi, nhưng hiện còn chưa đến lúc y ra mặt”. Lưu Thái Bảo cười thầm trong bụng “Đợi y ra mặt thì đã muộn rồi”. Du Tú Liên lại nói:
“Thứ nhất là Đức Ngũ ca xin y khoan dung cho Ngọc Kiều Long, bản thân y cũng không muốn đánh nhau với đàn bà con gái, nếu không thì Ngọc Kiều Long ắt đã không còn sống mà về được kinh sư. Hiện Ngọc Kiều Long là một thiếu phu nhân yên phận giữ mình, bảo y đi bức bách cô ta thì y cảm thấy không phải là việc kẻ anh hùng nên làm!”. Lưu Thái Bảo nói:
“May là còn một đám bọn ta không phải là anh hùng. Nếu không biết đâu Ngọc Kiều Long đang cười thầm, Lỗ Quân Bội đang đắc ý!”. Thái Tương Muội trách y, nói:
“Sao ngươi lại cãi nhau với Du đại thư?”. Lưu Thái Bảo cô nương:
“Ta đâu dám cãi nhau với Du đại thư. Có điều ta cảm thấy bụng dạ của vị Lý đại hiệp này không giống chúng ta !”. Du Tú Liên mỉm cười nói:
“Không phải là bụng dạ không giống, mà là kiến thức khác chúng ta. Ngay ta cũng giận là không thể giết chết Lỗ Quân Bội vô dụng. Ngọc Kiều Long hoàn toàn không sợ Lỗ Quân Bội, nếu sợ cô ta đã không dám bỏ trốn. Sau lưng Lỗ Quân Bội nhất định có người đa mưu túc trí ngấm ngầm xếp đặt bẫy lưới, khiến Ngọc Kiều Long chạy không được, chúng ta cũng không có cách nào tiến vào!”.
Lưu Thái Bảo giật nảy minh nhìn nhìn vợ, nghĩ thầm “Lý Mộ Bạch quả nhiên có chút tâm cơ, y không nghe ai nói mà đoán ra sau lưng Lỗ Quân Bội còn có người khác, nhưng y tuyệt nhiên không biết người ấy là lão Gia Cát Lượng râu bạc. Vợ mình cũng sơ ý, mới rồi sao lại không tiện hỏi chị dâu của Lý Nhị tẩu xem lão Gia Cát Lượng ấy tên họ là gì, trú ngụ ở đâu, tài giỏi thế nào. Phải rồi ! Bây giờ người ấy là quan trọng nhất. Hôm nay mình phải đơn thương độc mã tìm ra lai lịch của thằng đầy tớ già ấy. Lỗ Quân Bội tối đến đi ngủ ở đâu, phòng ngủ của Ngọc Kiều Long chỗ nào, còn phải gặp Ngọc Kiều Long hỏi rõ mọi chuyện, đòi lại bộ Cửu Hoa toàn thư và thanh Thanh Minh kiếm, đánh Lỗ Quân Bội một trận, dọa lão Gia Cát Lượng một phen ... Trong một đêm phải làm xong, có điều vợ mình lại phải nghỉ ngơi, không thể giúp được mình, chuyện này e một người làm không nổi ...”. Nghĩ tới đó y càng thấy không yên tâm, bèn nói mấy câu hòa hoãn với Du Tú Liên, lát sau bèn ra đi.
Y mang trong người một mớ đồ vật linh tinh, ngoài thanh đoản đao thì món gì cũng có. Y cũng không tìm ai gọi ai, khi ra cổng mặt trời vẫn còn rất cao.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 12**

Kế vụng tìm thù bạn tình gặp gỡ
Mời anh lên thớt chúng thảy hả hê

Đêm nay Lỗ Phủ canh phòng càng nghiêm mật, trong các phòng ngủ hoàn toàn không có ánh đèn nhưng trong viện thì sáng rực như ban ngày. Số người canh phòng cũng tăng, ai cũng mặc áo ngắn, bím tóc quấn lên đầu, nhìn qua thật không biết ai là quan quân, ai là bọn đánh mướn thuê. Đao thương côn bổng, sào tre dây thừng đều đầy đủ. Những người làm đều đã sớm đi ngủ. Thiếu gia, thiếu phu nhân dường như căn bản không có ở nhà. Lão gia Lỗ Thị lang vốn có bệnh không dậy được, chỉ có Lỗ phu nhân liền đêm không ngủ, bà ta tức tối nói:
“ta muốn xem bọn Khâu Quảng Siêu có bao nhiêu tài cán? Chẳng lẽ họ có thể phóng hỏa đốt nhà ta à?”.
Lỗ phu nhân có một người anh em, trong nhà gọi hắn là Hắc Cữu lão gia, người này xuất thân vô cử, có chút sức khỏe và can đảm. Y cầm một thanh Thanh Long uyển nguyệt đao, chỉ huy đám đánh mướn, nói:
“Chỉ cần gian tặc tới thì cứ giết chết bất kể. Nếu bắt sống được sẽ tra tấn lấy khẩu cung, không bắt Khâu Quảng Siêu mọp đầu không được!”. Lại có người nói:
“Cữu lão gia!
Chuyện này không liên quan gì nhiều tới Khâu Quảng Siêu, lý do trong này phức tạp lắm! Gã nhiều chuyện nhất là thằng tiểu tử họ La, y cũng không chỉ đối đầu với chúng ta mà là y định ...Sự tình bên trong e chỉ có một mình thiếu phu nhân biết!”.
Hắc Cữu lão gia nói:
“Nếu không có Khâu Quảng Siêu làm chỗ dựa thì chúng không dám đâu. Khâu Quảng Siêu cậy là nhà thế tập cho rằng không ai dám làm gì mình. Các ngươi nghĩ xem họ còn phái nữ tướng xuất mã tới đây gây chuyện, lão má kia lại động thủ đánh người, nếu không có chủ nhân sai bảo trước thì làm sao thị dám? Mà nói trắng ra biết đâu Khâu Quảng Siêu còn có chuyện xấu gì, thiếu phu nhân nhà này cưới về đúng là một con yêu tinh phá gia! Quân Bội cứ chấp mê không chịu tỉnh ngộ, chứ nếu cưới về nhà ta thì ta nhất định không thể lưu lại mối họa ấy!”. Trong viện ấy họ đặt hai cái bàn, trên bàn có trà có rượu, có thức điểm tâm, mọi người đi tuần trước sau viện một vòng lại về đó ăn uống trò chuyện. Lúc ấy là đầu mùa hè, gió đêm từng trận thổi tới, họ đều cảm thấy thoải mái. Ở hậu đình có ba gian phòng, người trong phủ đều gọi là phòng dưới, a hoàn bộc phụ đều ngủ trong đó, hiện tại chỗ đó canh phòng đặc biệt nghiêm ngặt.
Hai ngọn đèn lồng trong viện trước một giờ, Hắc Cữu lão gia lại dắt bọn đánh mướn đi vòng qua đó ba lần. Trên nóc nhà treo đèn lồng, có hai người ngồi trên mái ngói, bên dưới nệm có treo dây gắn thanh la, chỉ cần nghe thấy tiếng báo canh phía trước van lên, hai người này cũng kéo thanh la lên khua. Họ ban ngày đều ngủ đẫy giấc, lúc ấy đều rất phấn chấn, mắt mở thao láo, nhìn khắp chung quanh. Nhưng họ vẫn còn có chỗ sơ hở. Lúc ấy Lưu Thái Bảo đã như một con nhím từ ngoài tường lăn vào, rón rén lăn tới trước cửa phòng, vừa sờ vào cửa, cánh cửa đã mở toang, trong tay y có đồ chơi mở cửa.
Y vừa lăn vào phòng, ngửi thấy mùi mồ hôi chân, không biết có bao nhiêu a hoàn, bộc phụ ngủ trên giường. Ánh đèn ngoài cửa sổ chiếu vào trong phòng rất rõ ràng. Y nhìn qua bốn a hoàn ngủ bên trái, bốn cái đầu tóc tròn tròn bên phải, tiếng ngáy khò khò rền rền, nghĩ thầm “Diễm phúc của mình cũng không nhỏ!”.
Y nhìn thấy tường phía sau có một cánh cửa gió, biết Ngọc Kiều Long ắt ẩn núp trong đó. Y nhẹ chân bước tới định dùng cương ty cắt khóa, chợt nghe sau lưng có tiếng động khẽ. Y vội ngồi xổm xuống, lỏn vào gầm giường, không để ý nhúng luôn một tay vào chậu nước tiểu, nghĩ thầm “Xui quá!”. Chỉ thấy chỗ cánh cửa mở ra không lớn lắm, một người lướt vào nhẹ như gió thoảng. Người ấy đi rất nhanh, bước chân lại rất nhẹ, đi qua trước mặt Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo nhìn thấy một chiếc hài đế màu đen, giật nảy mình. Người phụ nữ kia bước tới chỗ cửa phòng lập tức bước vào luôn. Lưu Thái Bảo thò đầu ra ngoài nhìn, thấy sau lưng cái bóng ấy có một cặp song đao, nghĩ thầm “Giỏi thật! hai người bọn mình tốn biết bao nhiêu thời gian lại thành chỉ đường cho cô ta! Không cần nói nữa, nhất định là lúc ban ngày ở nhà mình đã để lộ ra nét mặt, khiến cô ta nhận ra, nên vội vàng theo mình, mình đi trước mà cô ta lại tới trước. Được! Ta cứ nghe xem cô ta nói gì với Ngọc Kiều Long?”. Lúc ấy bò từ gầm giường ra, ngồi xổm xuống chỗ khe cửa lắng tai nghe ngóng. Chỉ nghe trong phòng đại khái có tiếng Ngọc Kiều Long hỏi:
“Ngoài kia còn ai thế?”. Lưu Thái Bảo giật nảy mình suýt nữa ngồi phệch luôn xuống đất, vội vàng rút đao ra, lại nghe tiếng Du Tú Liên nói trong phòng:
“Là Lưu Thái Bảo!”, thanh âm rất nhỏ, nhưng Ngọc Kiều Long thì không hạ giọng hẳn, nàng khẽ nói:
“Ta đã không gây sự với các ngươi rồi? Các ngươi cần gì phải tới đây bức bách ta? Không phải là muốn ép ta làm chuyện ngang trái chứ?”.
Lưu Thái Bảo rùng mình một cái, tự nhủ “Không xong, phải trở mặt thôi”.
Du Tú Liên như cũng rất tức giận, nói:
“Khốn kiếp nhà ngươi! Ngươi không biết hay dở! Ngũ ca Ngũ tẩu quan tâm tới ngươi, sợ ngươi phải chịu ủy khuất ở đây. Ta, chuyện giữa chúng ta trước đây không cần nói tới nữa! Ngươi có chỗ nào khó khăn ta có thể giúp đỡ. Ngọc Kiều Long ngươi bị khinh rẻ như thế này, lại tự nguyện nhịn nhục, ta không thích ngươi làm mất mặt người giang hồ như vậy! Trên người ngươi không có vết thương nào, tay chân còn nhanh nhẹn phải không? Mau đi theo ta!”. Ngọc Kiều Long cười hắc hắc, kế đó thở dài, lại nghe một tràng tiếng bước chân huỳnh huỵch, dường như Du Tú Liên kéo nàng đi nhưng nàng không chịu.
Lưu Thái Bảo sợ họ kéo nhau ra đụng phải mình, vội chui lại vào gầm giường, không ngờ quá hấp tấp, chát một tiếng đập vào đầu ván giường. Một bộc phụ giật mình tỉnh dậy nói:
“Chuyện gì thế? Trần tỷ tỷ, dậy đi”, nhưng cả phòng vẫn im phăng phắc. Lưu Thái Bảo dưới gầm giường giả chuột kêu, người bộc phụ kia mắng:
“Lũ chuột này! Điên rồi! Ngày mai phải đem con mèo vào đây mới được!”. Lúc ấy tiếng mõ ngoài viện cốc cốc cốc cốc, cốc cốc cốc cốc nối nhau vang lên khắp bốn phía, các nơi ứng hợp, trên nóc phòng là gõ mạnh nhất, trong viện có tiếng chân rầm rập, tiếng người quát tháo. Các a hoàn bộc phụ trong phòng đều tỉnh dậy, người thì ậm ừ ưỡn lưng, người thì hạ giọng mắng “Léo nhéo cái gì?”, người thì nói:
“ta vừa nằm mơ”, người thì nói:
“Ngươi đừng đè lên tay ta chứ”. Ván giường cót két, rất nhiều người trở mình.
Một a hoàn nói:
“Lũ ngu! Lại không cho thắp đèn!”. Lưu Thái Bảo nằm mọp xuống dưới gầm giường nói thầm :
Ngàn vạn lần đừng thắp đèn!
Y mọp xuống một lúc, ngoài cửa sổ không còn tiếng trò chuyện, trên giường phát ra tiếng thở đều đều, trong phòng không còn một tiếng động nào khác. Lưu Thái Bảo vừa định nhích người để tránh mùi nước tiểu rất khó ngửi bên cạnh, chợt có người ngồi xổm xuống giường kéo cánh tay y, y giật nảy mình cho đó là Du Tú Liên bảo y đi mau, bèn vội vàng bò ra. Người ấy lại kéo y một cái, y ngẩng lên nhìn thì không phải là Du Tú Liên mà là Ngọc Kiều Long! Ngọc Kiều Long bước trở vào phòng, để hé cánh cửa. Lưu Thái Bảo lấy can đảm bước vào theo. Cách nhau rất gần, trước mắt như trồng một cây mẫu đơn, mùi hương thơm ngát. Lưu Thái Bảo trước nay chưa từng có cảm giác như thế, vừa ngạc nhiên vừa sợ sệt, lại có chút lâng lâng. Y bèn vòng vòng tay, hạ giọng nói:
“tiểu thư, ta tới đây là theo lời gởi gắm của Đức Ngũ gia và Đức Ngũ phu nhân!”.
Ngọc Kiều Long đẩy y một cái nói:
“Mau ra cửa sổ, chạy đi! Đừng tới đây nữa!
Ta ở đây là tự mình nguyện ý”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Được, tuân lệnh!”.
Lại quay đầu nói:
“Nhưng ta không cản được vị đại gia La Tiểu Hổ kia đâu!”.
Ngọc Kiều Long thở dài một tiếng, nói:
“tùy y thôi! Mới rồi ra đã nói rõ với Du Tú Liên, không cần cô ta can thiệp nữa, ta ở đây có thể tùy lúc ra đi, không ai cản được đâu. Ta cũng chẳng sợ ai, chỉ là các ngươi đừng tới lôi kéo ra nữa.
Việc trước đây đều là ta sai lầm, trở đi ta không đối đầu với các ngươi nữa, các ngươi cũng không cần tới đây quấy rầy ta!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Mọi người đều có ý tốt với cô thôi!”. Ngọc Kiều Long gật đầu nói:
“Bất kể là ý tốt ý xấu, nếu ngày mai có ai tới đây, ta sẽ giúp người ở đây đối phó với y. Lúc ấy thì đừng nói là ta lấy oán trả ơn!”. Nói xong đẩy cửa sổ ra, té ra cửa sổ đã mở từ trước.
Lưu Thái Bảo vừa nhảy ra, trong viện lại có người cao giọng cười, nói:
“Trời sắp sáng rồi! Trời sáng thì được ngủ”. Lưu Thái Bảo vội ngồi thụp xuống ngẩng mặt lên vẫy Ngọc Kiều Long nói:
“Thế này không ổn! Ta còn phải leo ra ngoài nữa! , rồi đứng lên chắp tay hạ giọng nói:
“Ngọc tiểu thư! Năm ngoái nhiều lần quấy rầy, ngươi không lấy mạng ta, cũng là ơn sâu đức dày. Nhưng lúc đầu ta cũng không phải thật lòng muốn làm khó người mà vì chuyện Bích Nhãn hồ ly, làm cũng vì chuyện tệ nhạc phụ”. Ngọc Kiều Long thở dài một tiếng nói:
“Ta rất xin lỗi thái thái, chuyện phóng phi tiêu giết Thái Cửu là việc sai lầm duy nhất trong đời ta, sắp tới ta sẽ tìm cách chuộc lại tội lỗi!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Thật ra cũng không quan trọng! Đôi bên đã giao thủ thì khó tránh khỏi chuyện tử thương. Mà nói lại thì ta cũng biết tiểu thư không cố ý giết y, chỉ là Lưu Thái Bảo ta vì việc ấy mà mất thời giờ bỏ việc làm mất hết tiếng tăm, đến nay quả thật không sao vác mặt ra đường”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi cứ nói với mọi người là ta đã chịu thua dưới tay ngươi”. Lưu Thái Bảo cười nói:
“Ai mà tin được! Ta tính toán thì là ...tiểu thư đừng giận, ta còn vì thanh Thanh Minh kiếm.
Tiểu thư nay đã là mệnh phụ, có giữ cũng vô dụng, chẳng bằng thưởng cho ta đem về Thiết phủ, mượn đó để tìm một việc làm”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Chuyện đó thì không được! làm cớ tới ta cũng không thể đưa cho y, sắp tới ta còn phải dùng. Ngươi đi mau đi! Ta cũng không có gì để nói với ngươi, những câu mới rồi ta cũng đều đã nói với Du Tú Liên, chỉ là xin các ngươi đi đi! Xin các ngươi trở đi đừng tìm tới hai gia đinh của bọn ta nữa! .
Lưu Thái Bảo cười hì hì một tiếng, thẳng lưng lên nói:
“ Tiểu thư nói tới như thế thì ta cũng phải mạo muội chút. Bây giờ trời sắp sáng rồi, ta cũng lười động đậy. Chuyện quan ty ta đã bỏ ra khỏi đầu rồi. Nửa lá thư trước kia tiểu thư viết cho Thiết tiểu bối lặc, ta đã đưa cho một người bạn giữ, chỉ cần ta chết đi, y sẽ lập tức tới nha môn tố cáo để minh oan cho ta, không phải ta là kẻ vô lại, nhưng trộm cướp không thể về tay không, xin người mau đưa thanh Thanh Minh kiếm cho ta!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:
“Ngươi đừng có mơ, cho rằng ta không dám làm ầm lên à? Ta sợ các ngươi tới đây quấy nhiễu thật à?”. Lưu Thái Bảo lụi lại một bước, hai tay ôm trước ngực, nói:
“Ta nghĩ chắc cũng có sợ chút ít! Nói trắng một câu nhé, cái mạng của ta có liên quan tới thể diện hai nhà Ngọc Lỗ, chức quan của Ngọc đại nhân, Ngọc đại Tri phủ, Ngọc nhị Tri phủ và Lỗ Phủ thừa. Ta mà chết, thì họ không ai sống được đâu!”.
Lúc ấy phía ngoài lại có rất nhiều người đi tuần qua, nhìn sắc trời thấy đã sắp canh năm. Ngọc Kiều Long không nói gì, Lưu Thái Bảo đã nhìn thấy sự hốt hoảng của nàng. Đột nhiên Ngọc Kiều Long quay vào trong, rút thanh bảo kiếm dưới gầm giường ra đưa cho Lưu Thái Bảo nói:
“Đi mau đi, đi mau đi!”. Lưu Thái Bảo giật nảy mình, lúc đưa tay cầm kiếm bàn tay hơi run lên, còn sợ là giả, kéo một cái móc sắt bên cạnh tới, đưa lên mũi kiếm cứa thử một cái, quả nhiên theo tay đứt đôi. Y không kìm được nhe răng ra cười, hướng về Ngọc Kiều Long thỉnh an nói “Chọc giận tiểu thư cả buổi tối, nhưng quả thật ta không còn cách nào!”. Ngọc Kiều Long hạ giọng nói:
“Đi mau đi. Cẩn thận một chút đấy!”. Lưu Thái Bảo gật đầu nói:
“Ta biết, ta tới đây thế nào?”. Nói xong cười hì hì, lại rón rén bước ra phòng ngoài. Vì trong viện còn có người nên y không dám bước ra lập tức, bèn ngồi xổm xuống, trong bụng nghĩ thầm :
Đại công cáo thành, về nhà trước hết cứ khoe khoang với vợ, ngày mai sẽ khoe với bọn Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên ... Ngay cả bọn Thốc đầu ưng cũng gọi tới cho xem, sau đó sẽ dùng đoạn hồng bọc lại dâng trả Thiết Bối lặc, để y đừng cho rằng bản lĩnh của Lý Mộ Bạch là lớn.
Lúc ấy tiếng động trong viện đã yên ắng, phụ nữ trên các giường cũng đã ngủ rất say. Lưu Thái Bảo đầu tiên vươn tay ra lấy trên đầu giường một bộ quần áo màu phấn hồng, đại khái là của a hoàn, khoác lên trên người, hai tay ôm bảo kiếm, đầu tiên ngồi xuống mở hé cửa phòng, sau đó đứng thẳng lên bước ra.
Không đề phòng trên nóc phòng phía trước có người thấy y bước ra bèn hỏi:
“làm gì thế?”. Y vịn cửa sổ õng à õng ẹo học dáng đi của bọn a hoàn, lại lấy giọng nũng nịu nói:
“Ta ra nhà xí! Đau bụng quá!”. Không ngờ người trên nóc phòng la lớn:
“Có giặc”, tiếng thanh la tiếng mõ nhất tề khua vang, viện trước viện sau đều có người cầm đao thương gậy gộc ùa vào.
Lưu Thái Bảo vứt bộ quần áo a hoàn, nhảy mau lên nóc phòng. Không ngờ trên đó có hai người vung đao chém tới y, Lưu Thái Bảo vung kiếm đón đỡ, vù một tiếng, Lưu Thái Bảo tự nhủ “Kiếm tốt thật!”. Y phấn chấn uy phong lại định chém gãy binh khí của đối phương, nhưng không ngờ bên dưới phóng lên hai ba cái sào có móc câu, đều móc vào bắp chân y, lập tức ầm ầm huỳnh huỵch, thân hình y cùng mấy viên ngói đều rơi xuống dưới, trên đầu lại bị một nhát côn gỗ đập trúng khiến y choáng váng, vừa chúi xuống một cái, thấy trước mặt có đao chém tới, y vội nhào xuống đất lăn một vòng, thoát chết nhưng thanh Thanh Minh kiếm đã rời khỏi tay. Y định nhảy lên nóc phòng trốn chạy, trên nóc phòng lại có người, đao gậy bốn phía đều đánh chém vào y. Y tay không tấc sắt, tính mạng cũng chỉ còn trong khoảnh khắc. quát lên một tiếng:
“Mạng của Nhất đóa liên hoa giao cho các ngươi, các ngươi có thể ...”.
Chợt thấy trên nóc phòng có mấy người rơi xuống, người ở hai bên cũng nhao nhao kêu la ngã dúi dụi, một mũi nỏ tiễn suýt nữa bắn trúng mông Lưu Thái Bảo. Đột nhiên có1 hán tử thô mãng từ góc phòng nhảy xuống, một tay vung đao, binh khí chạm vào là bị chém đứt, một tay bắn nỏ tiễn, ai trúng tên cũng kêu la thê thảm, người tới chính là La Tiểu Hổ. Y vừa chém loạn bắn bừa vừa quát lớn:
“Lưu Thái Bảo chạy mau đi!”. Lưu Thái Bảo nhân thời cơ nhảy lên nóc nhà bỏ chạy, lại quát:
“Tiểu Hổ cũng chạy đi!”. La Tiểu Hổ lại quát vang như tiếng chuông rền:
“Ta không chạy! Ta muốn gặp Lỗ Quân Bội!”. Lúc ấy Lưu Thái Bảo bỏ chạy, Du Tú Liên đã sớm làm bị Ngọc Kiều Long làm cho tức giận bỏ đi, về chuyện này lòng nàng đã nguội lạnh không muốn dính vào nữa. Chỉ có La Tiểu Hổ chém gãy rất nhiều đao thương, bắn hơn mười người bị thương. Nhưng người kéo tới càng lúc càng nhiều, bụi bặm bay mờ cả viện, y bị vây ở giữa. Y một tay giương nỏ tiễn quát lớn:
“Ai dám bước tới một bước thì cẩn thận đao và tên của lão gia đấy. Lão gia quyết không chạy, mau gọi Lỗ Quân Bội ra đây gặp ta, mau lên, lôi y ra đây!”.
Người bao vây chung quanh đứng cách y bốn năm bước, cầm thương cầm đao đối chọi, nhưng không ai dám bước lên. Hắc Cữu lão gia đứng ở cửa bình phong cao giọng quát:
“Tiểu tử ngươi tên gì?”. La Tiểu Hổ vung đao nói:
“Lão gia tên La Tiểu Hổ, ngoại hiệu là Bán thiên vân!”. Hắc Cữu lão gia nói:
“người bắn vào kiệu cưới trước Ngọc phủ hôm trước có phải là ngươi không?”. La Tiểu Hổ gật đầu nói:
“Người bắn tên vào xe trên đường cũng chính là ta đây!”. Hắc Cữu lão gia có vẻ khâm phục nói:
“Ngươi to gan lắm! ngươi làm chuyện vô lễ với quan quân như thế, chặn đường đánh người, giặc thì được giết, ngươi nói thật đi, tại sao ngươi quen được với Ngọc tiểu thư?”. La Tiểu Hổ lắc đầu nói:
“Không có giao tình gì, chẳng qua lúc ở Tân Cương cô ta là tiểu thư còn ta là cường đạo. Có một lần ta đánh cướp cô ta. Cô ta khuyên ta không nên làm cướp mà nên đi tìm công danh, ta bèn cung cung kính kính đưa cô ta về, từ đó ta rửa tay rồi, không làm cướp nữa. Lần này ta tới kinh nghe cô ta lấy chồng. Cô ta lấy ai thì ta bất kể, nhưng lấy Lỗ Quân Bội thì đúng là làm ta tức giận! Chắc ngươi chính là Lỗ Quân Bội nên mặt mũi mới đen như thế? Xem tên!”. Hắc Cữu lão gia theo mũi tên phóng ra ngã lăn xuống. Mọi người cầm đao thương cùng xông lên. La Tiểu Hổ như con thú dữ vọt lên múa bảo đao đón đánh, Lúc ấy chợt nghe tiếng mõ ở viện trước lại nổi lên, lại có người cao giọng la lớn:
“lại có giặc tới nữa!Là gã mập bán gà nướng, thằng tiểu tử bán hoa. A! té ra cũng đều là giặc! Bắt ...”.
Tiếng người càng lúc càng hỗn loạn, trong này rất nhiều người cũng chạy ra phía trước trợ chiến. La Tiểu Hổ càng phấn chấn oai phong, một mặt múa đao, một mặt quát lớn:
“Kiều Long! Tại sao ở đây để chịu khổ? Mau xa chạy cao bay đi!”. Tiếng đao kiếm choang choang. Tiếng người bị thương kêu la, tiếng ngói rụng đèn rơi loảng xoảng, lại nghe có người nói:
“Con khỉ kia phóng hỏa! Mau lấy nước!”. “Cẩn thận, gã mập chạy vào viện sau đấy!”. Lại càng nghe một tràng tiếng la thét gấp gáp, tiếng chân chạy rầm rập trên mái nhà, tiếng người quát:
“Bắt lấy y! Y chạy rồi ...”. Dần dần tiếng la thét lắng xuống. nhưng lại nghe tiếng người bị thương rên rỉ, bộc phụ a hoàn trong phòng đều nằm mọp xuống giường không dám động đậy. Ngọc Kiều Long trong phòng như lửa đốt, nằm trên giường không ngừng khóc lóc.
Qua một lúc thì trời sáng, người canh gác của Lỗ Phủ có quá nửa trúng tên bị thương, nên không gõ mõ báo canh năm. Gian tặc tất cả đều đã rút chạy, dưới đất còn đao mẻ thương gãy. Lại có thanh Thanh Minh kiếm. Có người mặt mũi ủ rũ đang quét dọn trong viện. Chợt thấy Thiếu phu nhân mặt đầy nước mắt từ trong phòng bước ra, nhặt thanh bảo kiếm lên rồi bước trở vào phòng. Lỗ phu nhân ở phòng trên tức giận định chửi mắng, đám bộc phụ a hoàn ra khỏi phòng đều mặt xám như tro, làm việc cũng không có chút tinh thần nào, trò chuyện với nhau đều hạ giọng rất thấp.
Đến khi mặt trời lên cao, mù sớm đã tan, ngoài cổng mới có rất nhiều xe ngựa tới. Đó là Lỗ Quân Bội từ nơi khác trở về, có mấy gả cầm đao bảo vệ y.
Còn có một lão già râu lốm đốm bạc, gầy guộc như một con sói, mang hài màu tía, vai áo bằng đoạn xanh, trên cúc áo đeo một chuỗi niệm hương mười tám hạt, thắt đai lưng lụa, còn đeo hộp kính mắt và đồng hồ, đi hài đen, đội mũ sa xanh, tay cầm một chiếc quạt, trên quạt viết bài “Âm chất văn”. Người này khom lưng, sau lưng có bím tóc nhỏ như cái đuôi heo, được Lỗ Quân Bội cung cung kính kính mời vào viện. lại có người sau lưng thì thào, hạ giọng nói:
“Xem Gia Cát Lượng có chủ ý gì?”. Lão già kia đứng giữa viện, gọi người tới hỏi han cặn kẽ chuyện đêm qua. Y không hề nóng nảy, cũng không hoảng hốt, lúc nghe kể chỉ khe khẽ gật đầu.
Lỗ phu nhân trong phòng biết con trai đã về, bèn gọi Lỗ Quân Bội vào phòng chửi mắng một trận. Lời chửi mắng quyết không giống lời lẽ của một vị Nhất phẩm phu nhân mà âm thanh còn rất lớn, ngoài cửa sổ đều nghe thấy. Bà ta nói:
“Loại vợ như thế ngươi còn cần làm gì? Biết đâu thị đã ngủ với bao nhiêu hán tử cường đạo rồi! Bỏ đi lấy vợ khác là xong! Có mất mặt thì cô nương nhà họ Ngọc, chứ nhà họ Lỗ chúng ta chẳng bị gì! Chứ thế này cứ tối đến lại có chuyện, không ai chịu nổi nữa. Nào giết người phóng hỏa, nhà chúng ta đã trở thành bãi chiến trường rồi! Đã xảy ra những chuyện gì rồi? Ta thấy lại náo loạn thêm vài hôm nữa, cho dù không có ai chết thì chút ít của cải của chúng ta cũng sẽ mau chóng mất hết thôi! Chức sai sử của ngươi cũng không cần làm nữa đâu! Ta cũng chết cho xong!”.
Cứ thế suốt cả giờ Lỗ Quân Bội mới mặt ủ mày chau bước ra, tới trước mặt lão già gầy gò kia hạ giọng nói:
“Ta định trước tiên cứ bảo cô ta về nhà mẹ mấy hôm được không?”. Lão già gầy gò lắc đầu lia lịa, kéo tay Lỗ Quân Bội đi ra viện ngoài, vừa đi vừa hạ giọng nói:
“Ngươi cho rằng đưa tôn phu nhân về nhà mẹ rồi là mọi chuyện sẽ chấm dứt hay sao? Ngươi vẫn phải đề phòng thôi! Kẻ mà họ căm hận chính là ngươi đấy! Ngươi đã gây thù chuốc oán với họ, ngươi không chết thì họ phải bị thương, nếu không không xong được vụ này đâu! Lúc trước ta cũng từng nói trước về tai họa sắp tới, bảo ngươi châm chước, ngươi đều không để ý. Bây giờ đã thế rồi, nếu giữa đường lại nhịn nhục tránh né, thì tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa! Huống chi ta đã nghĩ được cách, ngươi vào thư phòng đi!”.
Lỗ Quân Bội lại càng nhíu mày, cúi bộ mặt như quả dưa xuống, lại theo “Gia Cát Lượng” vào mật thất trong thư phòng bàn bạc. Lát sau Tiêu Ngự sử ở Nam thành cũng tới, ba người cùng hạ giọng bàn bạc, chợt nghe có người báo:
“Ngọc đại thiếu gia tới!”. ba người lập tức không bàn nữa. Ngọc đại thiếu gia tức Bảo Ân, nghe tin vội tới, y lo lắng vội vàng tới mức mặt đầy mồ hôi, một câu cũng không nói ra được, vào viện trong thăm em gái, thấy nàng không việc gì nhưng vẻ mặt ảm đạm, nhìn anh trai không nói câu nào. Lỗ Quân Bội đối với anh vợ không hề khách khí, lúc nói chuyện thì bĩu môi, bọn Tiêu Ngự sử bên cạnh trò chuyện thì rất khiêm cung, nhưng trong lời lẽ lại có ý châm chọc và hăm dọa.
Ngọc Bảo Ân sắc mặt lúc trắng lúc đỏ, nhưng lại không dám phác tác. Lúc ấy vị “Gia Cát Lượng” kia đã tránh mặt, Ngọc Bảo Ân chờ ở đó suốt mấy giờ mới cáo từ ra về.
Gần đến giữa trưa, Lúc ấy trong kinh thành quan thiết kỵ túa ra khắp nơi, tình thế mười phần nghiêm trọng. Trong trà đình tửu điếm còn có rất nhiều người quen biết Lưu Thái Bảo, Lúc ấy đều tránh hiềm nghi không bước ra cửa.
Sau giờ Ngọ có người thấy Khâu Quảng Siêu ngồi trên xe lừa tới Thiết phủ.
Tối hôm ấy màn đêm bí ẩn đáng sợ lại dần dần kéo lên. Trong thư phòng ở Thiết phủ có mấy người tụ tập, người ngồi giữa là Thiết tiểu bối lặc, trước mặt đặt một bát trà sữa, bên cạnh là Khâu Quảng Siêu, trên mặt đầy vẻ nghĩa phẫn.
Đức Khiếu Phong ngồi bên phải Khâu Quảng Siêu, tay cầm ống điếu hút thuốc lào, vuốt vuốt râu, có vẻ buồn bã lo lắng. Ngọc Bảo Ân ngồi trên một chiếc ghế nhỏ chênh chếch với Thiết tiểu bối lặc, vẻ mặt vô cùng ảm đạm, cả đầu cũng không ngửng lên. Thiết tiểu bối lặc nói trước:
“Sự tình đã tới mức này quả thật không thể không nghĩ cách. Hôm nay có hai viên Ngự sử dâng tờ tâu tham hặc Tĩnh bình hầu Khâu Quảng Siêu chứ chấp phỉ đồ, bao che cho bọn đại đạo giang hồ, nhiều lần đang đêm xông vào Lỗ Phủ của Phủ thừa Thuận Thiên hành hung ...”. Khâu Quảng Siêu bên cạnh khẽ cười nhạt, Đức Khiếu Phong nói:
“Thật ra y rất oan. Chẳng qua vì phu nhân của y tới Lỗ gia cãi nhau một trận.
Nói đúng ra thì là ta, những người gây náo loạn ở Lỗ Phủ mấy hôm nay, ta đều quen biết!”.
Thiết tiểu bối lặc lại nhìn Ngọc Bảo Ân nói:
“ngươi nghe đấy, Khiếu Phong nói đều là sự thật đấy! y đã tự nhận có kết giao với người giang hồ trước mặt ta, ngươi còn có gì mà không nói với y nữa?”. Bảo Ân đứng lên nói:
“Ty chức ở ngoài nhiều năm, lúc nhỏ lại chưa theo gia phụ tới Tân Cương, mười mấy năm nay xá muội là người như thế nào, quả thật ty chức không thể hiểu rõ!”. Thiết tiểu bối lặc có vẻ tức giận, nói:
“Nếu ngươi không chịu nói thật thì chuyện này khó tính toán lắm!”.
Đức Khiếu Phong bên cạnh vô cùng lo lắng, đưa mắt ra hiệu cho Bảo Ân, lại hạ giọng nói:
“Ngươi cứ nói thật không hề gì!”. Lúc ấy Bảo Ân rơi nước mắt, nói:
“Xá muội là người như thế nào quả thật ty chức không biết. Người ta nói cô ta biết võ nghệ, từng tới lấy trộm trong quý phủ, ngay cả gia phụ gia mẫu cũng đều không biết, có lẽ vì quản thúc không nghiêm nên cô ta lầm lẫn ngày càng sâu. Có điều có một việc đến nay ty chức vẫn còn ngờ vực”. Y bèn kể lại việc vào kinh tỉnh thân lần trước dọc đường vì mưa lớn cản trở, đêm mưa ngủ lại trong miếu Tử Vi gặp cướp, được hiệp khách cứu giúp, nửa đêm con gái là Huệ Tử giật mình kêu lớn, nói chính mắt thấy Long cô cô đứng ở đầu giường, kể rõ ràng lại một lượt. Thiết tiểu bối lặc và hai người Đức Khâu ngớ mặt nhìn nhau, đều có vẻ kính phục tiếc rẻ. Sau đó Thiết tiểu bối lặc lại hỏi lần ấy Ngọc Kiều Long trở về thế nào, Ngọc Bảo Ân càng sợ hãi lại nói:
“Ty chức quả thật không biết, chỉ biết là xá muội khỏi bệnh thì ra gặp khách thôi!”. Thiết tiểu bối lặc xua xua tay bảo y đi ra, Bảo Ân như con cá bị bắt lại được phóng sinh, cung kính thỉnh an tất cả mọi người có mặt trong phòng rồi vội vàng bước ra.
Ở đó Thiết tiểu bối lặc gọi Đắc Lộc pha trà mới rồi thở một hơi dài nói “Bảo Ân là người thành thật nhưng lại nhút nhát, nếu bảo y công khai thừa nhận với a em gái y là phi tặc, thì y có chết cũng không dám. Trong chuyện này ắt có ẩn tình!”. Lúc ấy lại sai Đắc Lộc ra viện trước mời Lý Mộ Bạch vào cùng suy nghĩ chuyện này. Lý Mộ Bạch bèn nói:
“Đêm qua Du Tú Liên lén vào Lỗ Phủ gặp riêng Ngọc Kiều Long, Ngọc Kiều Long lại nói:
không cần mọi người dính vào chuyện này, nếu không cô ta sẽ trở mặt với mọi người. Xem dáng vẻ của cô ta thì rất ăn năn về chuyện quá khứ, muốn từ đây trở đi làm một phụ nữ có khuôn phép. Có điều lại nghe cô ta thường khóc lóc, vả lại Lỗ Quân Bội thường khinh rẻ sỉ nhục mà cô ta vẫn cam chịu thì không khỏi có chỗ khả nghi. Hoặc giả cô ta đã có cách tính toán riêng, chỉ là chưa đến lúc chăng?”. Thiết tiểu bối lặc im lặng không nói gì. Lý Mộ Bạch lại nói:
“Du Tú Liên đã thề là không dính vào chuyện này nữa, Lưu Thái Bảo thì đêm qua suýt bị bắt, hôm nay y ngủ vùi suốt ngày trong gian nhà ở Tích Thủy đàm, cũng không ăn cơm, nghĩ chắc là y vô cùng phiền não.
Chỉ là La Tiểu Hổ mấy hôm nay không ai biết y ngụ ở đâu”. Thiết tiểu bối lặc nổi giận nói:
“Nếu không có y thì chẳng có chuyện gì cả. Các ngươi mà gặp y thì bảo y mau rời khỏi kinh sư, nếu không thì ta phải trị tội y đấy! Vốn mọi người dính vào chuyện này chỉ để khiến Ngọc Kiều Long không nên cậy có võ nghệ, hoành hành bất pháp mà thôi. Lại xét lại nửa tháng nay, cô ta quả nhiên dốc lòng làm dâu nhà họ Lỗ, các ngươi cũng không cần quản chuyện cô ta nữa, thanh bảo kiếm thì ta không cần. Chỉ là La Tiểu Hổ, vì y quen biết các ngươi, ta mới tạm thờ mở một mặt lưới, thả cho y chạy để y từ bỏ ý nghĩ ấy đi. Y đầu tiên là một tên cướp, bây giờ là một gã lưu manh, bất kể thế nào cũng không xứng đáng với tiểu thư kia. Y mấy lần gây náo loạn như thế, quả thật ta không thể bảo bọc được nữa!”. Mọi người đều im lặng không nói, lát sau cùng đứng lên cáo từ.
Ra khỏi thư phòng, lại cùng vào phòng ở củ Lý Mộ Bạch bí mật bàn bạc.
Vừa vào phòng, Đức Khiếu Phong cười nói:
“Gian phòng này thật đầy đủ!
Đủ thấy Bối lặc gia đối xử với ngươi rất hậu”. Lý Mộ Bạch lắc đầu nói:
“Ta quyết không muốn ở đây lâu! Tuy Thiết Bối lặc bảo mọi người không cần quản chuyện Ngọc Kiều Long nữa, nhưng sớm muộn gì ta cũng phải gặp mựat cô ta một lần mới được. Chỉ là cô ta ở trong phòng khuê, nên ta không gặp được.
Đêm qua Du Tú Liên cật vấn cô ta về chuyện sống chết của Á hiệp và nơi hạ lạc của hai quyển sách, cô ta đều không chịu nói thật, nhưng ta tin chắc là sớm muộn gì cũng sẽ gặp cô ta ở ngoài. Cô ta là người tàn nhẫn hiểm ác, Lỗ Quân Bội cho dù có thủ đoạn cũng không cản trở được cô ta, cô ta quyết không thể cam tâm làm vợ y đây!”. Khâu Quảng Siêu vẫn tức tối nói:
“Sau khi sự tình kết thúc, ta phải một mình đối phó với Lỗ Quân Bội!”. Đức Khiếu Phong ra sức can ngăn, chủ trương tạm thời dẹp bỏ chuyện này, xem tình hình thế nào sẽ tính. Lại nói tới mối thù của con dâu y, y nói muốn giữ Du Tú Liên ở lại kinh thêm ít hôm để xong việc này. Lại thong thả bàn tới việc này. Bàn bạc một lúc, đã đến canh hai, Đức Khiếu Phong và Khâu Quảng Siêu đều trở về.
Hôm sau không nghe Lỗ Phủ đêm qua xảy ra chuyện gì nữa, nhưng có người từ đó về, thấy canh phòng rất cẩn mật. Lại qua hai hôm, ngoài tin đồn quan quân ở Tây thành gặp Bán thiên vân La Tiểu Hổ dắt hai tên đầy tớ giống như lâu la, họ đuổi theo nhưng không bắt được, thì không có chuyện gì. Du Tú Liên ngụ ở nhà ta, lòng tàn ý lạnh, ít khi ra cửa. Lưu Thái Bảo thì tức giận thành bệnh! Sử Bạn tử, Hầu Nhi thủ thì không biết hạ lạc ở đâu, Lý Mộ Bạch và Tôn Chính Lễ lại thường ra ngoài phố. Thiếu gia của Lỗ Phủ thì vẫn tối đi sáng về, y trú ở chỗ nào thì vô cùng bí mật.
Tờ tâu xin từ quan của Ngọc đại nhân ở Ngọc phủ đã được phê chuẩn, Chức Đề đốc Chính Đường giao lại cho một vị họ Bao, nghe nói là người thiết diện vô tư, từ khi nhậm chức, tuyên bố muốn nghiêm trị bọn lưu manh trong thành, vì thế bọn Thốc đầu ưng sợ hãi không dám ra quán trà nữa. Ngọc phu nhân vì hoảng sợ lo buồn, bệnh ngày càng nặng, người trong phủ đều đã chuẩn bị hậu sự, Cô nãi nãi Ngọc Kiều Long hàng ngày về nhà thăm mẹ, nghe nói nàng lo buồn tiều tụy hẳn đi, những lúc đi xe qua lại giữa nhà chồng và nhà mẹ đều có rất nhiều người đi theo bảo vệ.
Trời ngày càng nóng, nhưng một câu chuyện ầm ĩ, một câu chuyện lạ lùng đến lúc ấy lại dần dần nguội đi. Tất cả những người thích bàn chuyện mới, thích xem nhiệt náo bây giờ chỉ hi vọng Ngọc phủ mau che rạp trắng lo chuyện tang, lại muốn xem xem Ngọc Kiều Long mặc áo tang thì ngọc ra sao, kiều ra sao?
Có điều tất cả đều lo sợ con cọp kia đến Lúc ấy lại bắn tên ngầm bừa bãi. Một đêm đã khuya, Ngọc phu nhân ở Ngọc phủ nằm trong phòng bệnh, có Đại thiếu gia Bảo Ân dắt con gái là Huệ Tử, áo không cởi đai thường xuyên hầu hạ. Đại thiếu gia tính tình chí hiếu, Huệ tiểu thư lại là cháu gái được bà nội yêu thương nhất. Nửa đêm, Ngọc phu nhân rên rỉ nói rất nhiều:
“Đáng thương cho Long nhi! Chuyện này cũng không trách nó được, mà là trách ta lúc ở Tân Cương không chăm sóc nó đến nơi đến chốn!”. Lại nói sau khi mình chết thì nên chôn cất như thế nào cho tiết kiệm, tương lai anh em các ngươi phải có một người ở lại kinh để hầu hạ cha già, chiếu cố em gái. Ngọc Bảo Ân gạt lệ vần dạ, Huệ tiểu thư thì nắm tay bà nội khóc lóc.
Ngoài cửa sổ mưa rơi rả rích, trong phòng ngọn đèn lờ mờ. không ngờ Lúc ấy lại có một nữ tặc đẩy cửa bước vào, toàn thân mặc y phục màu xanh, tay cầm song đao, trên má trái dán một lá thuốc cao nhỏ. Thị vào tới phòng, Ngọc Bảo Ân hoảng sợ nài nỉ, nữ tặc kia liền một đao chém Huệ tiểu thư đáng thương, lại cầm giá nến ném vào lão phu nhân bị bệnh nằm trên giường, suýt nữa cháy nhà.
Nữ tặc ra đi tự xưng là Du Tú Liên, vâng lệnh Lý Mộ Bạch, Khâu Quảng Siêu tới đây làm chuyện này. Huệ tiểu thư bị chém vào lưng, tuy thương thế cũng nhẹ, không đến nỗi chết, nhưng sự đau đớn thì không phải một đứa con gái nhỏ có thể chịu nổi. Ngọc phu nhân vì thế bệnh càng nặng, hơi thở chỉ còn như sợi tơ.
Đêm ấy liền sai người tới Lỗ Phủ mời rước cô nãi nãi, người được sai rất ngạc nhiên thấy cô gia Lỗ Quân Bội lại đang ở nhà, nghe tin ấy hai vợ chồng giữa cơn mưa lớn, dưới sự bảo vệ chặt chẽ, lên xe tới Ngọc phủ. Lỗ Quân Bội vừa bước vào phòng nhìn thấy nhạc mẫu thì rơi nước mắt khóc lớn, lại nhìn tới vết thương của cháu gái, y giẫm chân căm tức, lập tức đòi đưa danh thiếp của y và Ngọc đại nhân tới nha môn Nam thành Bắc thành và phủ Thuận thiên xin tức khắc tróc nã Du Tú Liên, Lý Mộ Bạch và Khâu Quảng Siêu về phục án. Ngọc Kiều Long cản y lại nói:
“Du Tú Liên và Lý Mộ Bạch đều là hào kiệt giang hồ, họ hiện ắt không đến nỗi sợ sệt chạy trốn, nhưng các ngươi có phái một hai ngàn quân tới cũng quyết không bắt được họ. bây giờ không có cách nào khác, chỉ xin đêm nay các người cho ta đi một chuyến! .
Ngọc Bảo Ân bên cạnh sợ tái mặt vội cau mày nói:
“theo ta thì cứ nhịn nhục chuyện này! Nữ tặc kia lại có thể tới lần nữa sao?”. Lỗ Quân Bội lại nhìn nhìn vợ y, không nói cũng không tỏ vẻ gì. Thái độ y rất lạnh lùng, ý tứ là nói người bị thương là cháu gái cô, người sắp chết là mẹ ruột cô, cô muốn thế nào thì cứ làm thế ấy, ta không dính vào!
Lúc ấy Ngọc Kiều Long thần sắc dữ tợn, mất hết dáng vẻ đau buồn bi thương gần đây. Nàng một mặt dặn người nhà không được loan tin này ra, để người ngoài không có ai đồn đại, một mặt sai người đi nghe ngóng chỗ ở và tình hình của Du Tú Liên.
Nàng vội vàng kê phương thuốc trị đao thương, sai người đi tìm La Tiểu Hổ, lại đích thân chữa thương cho cháu gái. Đây là đứa nàng yêu thương nhất trong mấy đứa cháu, bây giờ một đứa nhỏ bị thương nặng như thế, cũng như ruột gan nàng bị đâm chém, đau xót mà căm giận. Lo xong vết thương cho cháu gái, nàng lại tới xem xét bệnh tình củ mẹ.
Ngọc phu nhân rên rỉ nói:
“Chuyện gì thế này? Long nhi, ngươi nói đây là chuyện gì? Hay lúc cha ngươi làm quan giết quá nhiều cường đạo, nên mới kết oán với họ, họ mới năm lần ngươi lượt tới hại chúng ta?”. Ngọc Kiều Long chỉ rơi nước mắt an ủi mẹ mấy câu, cũng không nói gì nhiều. Nhị thiếu gia Bảo Trạch thì luôn luôn ngơ ngác như con gà gỗ, Đại thiếu gia Bảo Ân thì lúc nào cũng buồn rầu.
Lỗ Quân Bội mấy hôm trước tới nhà cha mẹ vợ mặt mày lúc nào cũng sa sầm, làm ra vẻ “khách trọ” nhưng hôm nay lại cực kỳ khiêm cung, đối xử với phu nhân Ngọc Kiều Long cũng không có vẻ lạnh lùng vô tình như hôm trước.
Thăm mẹ vợ xong thì trời đã sáng, mưa đã tạnh, y lại qua thăm cha vợ. Ngọc đại nhân từ khi được chuẩn cho từ quan thì cứ ngơ ngơ ngác ngác trong thư phòng, ngay cửa phòng cũng không bước ra. Con rể tới thăm, y chỉ thở dài, nói:
“Trong nhà có nữ tặc, thì làm sao không mời gọi nữ tặc từ ngoài tới? Lần này chém Huệ Tử bị thương, cũng là may lắm, sắp tới cái mạng gì này của ta có thể cũng bị mất luôn. Ngươi phải cẩn thận đấy! Ôi, ôi!”.
Lỗ Quân Bội rùng mình, gượng cười nói:
“Nhạc phụ đại nhân không nên đoán lầm, cũng không cần lo nghĩ. Chuyện này thì tiểu tế tự có cách, trong vòng năm ba ngày sẽ bắt được bọn đại đạo Du Tú Liên, La Tiểu Hổ, Lưu Thái Bảo trốn núp ở kinh thành, trị tội bọn chúng, không đến nỗi lại phát sinh chuyện gì nữa”. Ngọc đại nhân lại liên tiếp lắc đầu, thở dài nói:
“Chuyện này có liên can gì tới người ta?”, rồi vỗ vỗ ngực nói:
“Trong lòng ta hiểu rất rõ!”, rồi hung dữ giẫm chân nói:
“Tặc nhân đầu tiên chính là Cao Vân Nhạn! Tiểu nhân có tài, chỉ đủ để giúp kẻ khác làm ác, y hại nhà ta thật không phải là ít!”.
Lỗ Quân Bội thấy cha vợ áy náy, y cũng hiểu rõ, chỉ là không tiện trả lời, đồng thời trong lòng vô cùng rối loạn, cau mày ngồi đối diện với cha vợ, ngẩn ra một lúc, đột nhiên đứng lên cung kính lui ra.
Lúc ấy người được phái đi thăm dò tin tức đã về, nói:
“Chuyện xảy ra trong nhà chúng ta đêm hôm qua, bên ngoài không ai biết. Chúng tôi nghe nói Du Tú Liên đang ở nhà Lưu Thái Bảo trong Hoa Viên Đại viện, ban ngày thường tới nhà Đức gia, Lý Mộ Bạch thì trú trong Thiết phủ.
Gã La Hổ gì đó thì đa ly khai bọn họ, dường như không phải cùng một bọn, không biết y đang ở đâu. Chỉ nghe nói họ đều có Thiết tiểu bối lặc ngấm ngầm che chở, nếu bắt họ tới nha môn, e làm mất thể diện của Thiết tiểu bối lặc”, nói xong lui ra.
Lỗ Quân Bội trong lòng cả kinh, quay lưng nắm tay bước vào gian phòng Ngọc Kiều Long nghỉ ngơi, đó chính là phòng của Ngọc Kiều Long ngày trước.
Chỉ thấy Ngọc Kiều Long đuổi hết bộc phụ a hoàn ra khỏi phòng, mặt lạnh như băng, cười gằn nói:
“từ nay trở đi thì ngươi cứ yên tâm! Cũng không cần phải dùng thủ đoạn để khống chế ta nữa! Ta dốc lòng nguyện ý làm vợ ngươi!”. Lỗ Quân Bội được thương yêu lại hoảng sợ, vội vàng cười nói:
“Không phải ta muốn như thế, cũng không phải là khống chế gì cô, mà là ...Quả thật ta là bất đắc dĩ, chuyện ta muốn là cô có thể cùng ta có ...có thú vui trong phòng khuê!”.
Ngọc Kiều Long cắn môi thở ra hai hơi, trừng mắt nói:
“Nhưng ngươi phải cho ta tạm ở lại nhà mẹ ta trong mười ngày, thanh Thanh Minh kiếm cũng đưa tới đây cho ta! Trong vòng mười ngày ta làm chuyện gì ngươi cũng không được quản, sau mười ngày ta về nhà rồi, nhất định sẽ dốc lòng làm vợ ngươi!”. Lỗ Quân Bội vui mừng tới mức tấm thân to béo rung lên, luôn miệng cười nói:
“Được, được! Ta đều nghe theo cô!”. Vẻ mặt Ngọc Kiều Long từ từ dịu xuống, lại thở dài một tiếng, quay người bước đi, khẽ nói:
“Ngươi về đi! .
Lỗ Quân Bội tuân lệnh bước ra, lúc ấy y vô cùng cao hứng, từ biệt nhạc phụ, nhạc mẫu và hai vị đại cữu, ra cửa lên xe buông rèm, lại trở về nhà. Sau đó sai bốn người tin cậy, lại bảo họ gọi một người biết võ nghệ vừa mới được gần đây tên Ngũ Thông thần Vưu Dũng, năm người cùng đi ba chiếc xe lừa, mới đưa thanh Thanh Minh kiếm tới Ngọc phủ. Ngọc Kiều Long đích thân ra viện ngoài, sai bộc phụ nhận kiếm vào cho nàng.
Bấy giờ Ngọc Kiều Long trên người như đã cởi trói, đau buồn mà phẫn hận, quyết định đêm nay tới đánh nhau với Du Tú Liên để trả thù cho cháu gái, lại quyết định phải giết chết Du Tú Liên! Nếu giết được Du Tú Liên rồi mà mình vẫn không chết, vậy thì chỉ còn cách cam tâm tình nguyện làm vợ của Lỗ Quân Bội mà mình vốn căm ghét, mình nguyện ý mà! .... tuy đang giữa lúc vô cùng tức giận, nhưng nàng lại nói:
mình nguyện ý, nhưng một nỗi đau xót lại dâng lên trong lòng. Nàng vô cùng nóng ruột nhìn ra ngoài cửa sổ căm hận nói:
“sao còn chưa tối đi? Du Tú Liên mặt người dạ thú kia, đêm nay ngươi sẽ biết tay ta! .
Hôm ấy ánh nắng di động phảng phất như đặc biệt chậm trong kinh thành cũng đặc biệt hiện vẻ không yên tĩnh không ai biết trong Ngọc phủ lại khẩn trương như thế. Lưu Thái Bảo mấy hôm nay lòng tàn ý lạnh, hẹn gặp mặt bạn bè, cũng lười đi nghe ngóng mọi chuyện. Y lại bị cảm mạo liên tiếp, ăn cơm không được, nằm trong gian phòng nát ở Tích Thủy đàm, thường không ra khỏi nhà Hoa ngưu nhi Lý Thành, oai đầu Bành Cửu, Thốc đầu ưng định tới chỗ y đánh bạc, y đều vung quyền đánh đuổi, chửi lớn, nói rất nhiều lời tuyệt giao.
Hôm ấy Thái Tương Muội tìm y nói:
“Ngươi không về nhà là chuyện gì vậy? Chẳng lẽ lại vĩnh viễn chết dí ở đây à? Cái đầu cũng không phải có thể trồng mà mọc được, phải càng trồng càng cứng rắn, như thế mới là tiểu tử cứng đầu!”. Lưu Thái Bảo thở dài nói:
“lần này thì không biết làm sao ta mới hả giận được! Bây giờ ta không đứng thẳng được nữa rồi! tốn hết trăm phương ngàn kế, ra sống vào chết mới nhận được thanh Thanh Minh kiếm từ tay Ngọc Kiều Long, đã thấy sắp nổi tiếng. Con mẹ nó, trong chớp mắt lại làm rơi mất, nếu không phải Hổ gia cứu ta, thì cái mạng của ta cũng đã xong rồi! Bây giờ ta không nói gì khác, chỉ trách ta võ nghệ không giỏi, đầu óc kém cỏi. Không có cách nào, ta không về nhà cũng vì ta không còn mặt mũi nào nhìn thấy cô!”.
Thái Tương Muội nói:
“Ngươi đã sớm không có mặt mũi nào rồi! Nhưng ngươi không còn mặt mũi nào gặp vợ, chẳng lẽ cũng không còn mặt mũi nào gặp con sao?”.
Lưu Thái Bảo không biết nói gì, Thái Tương Muội kéo y dậy, nói:
“Đi mau, về nhà sẽ quyết định, Bắc Kinh không ở được nữa. Chờ ta sinh xong, chúng ta ra tỉnh ngoài mãi võ”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chúng ta còn mãi võ được à? Ai cho tiền?”. Thái Tương Muội nói:
“Vậy thì chúng ta không làm việc gì cả, cứ ngồi chờ chết đói thôi!”. Lại hạ giọng nói:
“Ngươi biết không? Trong tay ta hiện nay không còn tới mười lượng bạc! Mấy tháng nay ngay tiền mời bà đỡ cũng không có, như thế chẳng lẽ ngươi cứ nằm mãi ở đây không về nhà à? Chồng một nơi, vợ một nơi, hai khoản tiền nhà, ngươi lại còn giả chết à? Số của ta thật khổ, cha mẹ đều chết, theo ngươi cứ tưởng ngươi là một vị đại anh hùng, ai ngờ ngươi chỉ là một cục đất. Ngươi nhìn xem Lý Mộ Bạch, La Tiểu Hổ người ta thế nào, ngay cả Hầu nhi thủ cũng hơn ngươi!”. Thái Tương Muội che mặt khóc thút thít.
Lưu Thái Bảo nhảy bật dậy nói:
“Cái gì? Ngươi đừng tâng bốc chí khí của kẻ khác mà làm giảm sút uy phong của mình! La Tiểu Hổ là một gã cứng đầu, còn gã trộm vặt như Hầu nhi thủ mà ta lại không bằng à, tên mà ta còn tự thấy không kém gì y kia. Ta tuy nhiều lần thua thiệt, nhưng rốt lại Ngọc Kiều Long vẫn sợ ta! So với Lý Mộ Bạch tới kinh thành mà ngớ mặt ra chẳng chịu làm gì thì còn có thể tự xưng là anh hùng hơn y nhiều!”. Thái Tương Muội nói:
“Người ta chỉ có ngớ mặt ra thôi à? Ngươi tự mình đã mài mặt vào mông đít rồi”. Lưu Thái Bảo xoa tay nắn quyền, nói:
“Được! Cô coi thường ta rồi! Theo cô nói thì ta không thể làm được chuyện gì cho cô thấy! Ta không về nhà, chừng nào lấy lại được thể diện mới về! Nhưng ta sẽ gây ra tai họa làm cho nổi tiếng, chết trước cổng Lỗ phủ Ngọc phủ nhà họ, cô ngàn vạn lần đừng lãnh xác, Lý Mộ Bạch, La Tiểu Hổ, Hầu nhi thủ đều là bọn quang côn, cô cứ tùy ý cải giá!”.
Thái Tương Muội chát một tiếng tát chồng một cái, sau đó òa khóc ôm chầm lấy chồng, nói:
“Ngươi không được gây tai họa! Ta là cố ý khích ngươi thôi!
Thật ra ngươi đều tốt hơn họ rất nhiều!”.
Lưu Thái Bảo được vợ khuyên giải như thế, y cảm thấy cũng có thể lấy lại thể diện, bèn theo Thái Tương Muội trở về. Đi được nửa đường thì gặp Thốc đầu ưng. Thốc đầu ưng vội vội vàng vàng như có chuyện gì, kéo Lưu Thái Bảo vào một hẻm nhỏ, kề miệng vào sát tai y hạ giọng nói:
“Đêm qua trong Ngọc phủ lại phát sinh ra một chuyện, nghe nói là nữ tặc xông vào nhà làm người nào đó bị thương!”. Thốc đầu ưng đi rồi, Lưu Thái Bảo theo Thái Tương Muội về nhà.
Lúc ấy Du Tú Liên đang trong nhà. Du Tú Liên vì đêm trước gặp Ngọc Kiều Long, Ngọc Kiều Long hoàn toàn không có khí khái hiệp nữ, nói là nguyện ý lấy Lỗ Quân Bội, vì nàng không có cách nào khác, nhưng vì sao mà nàng không có cách nào khác thì nàng không chịu nói thật. Nàng không những không cảm tạ Du Tú Liên không nhớ thù cũ, lại tìm tới lo lắng thăm hỏi, mà còn cơ hồ trở mặt, bảo Du Tú Liên nói với mọi người không cần tới quấy nhiễu nàng. Vì thế Du Tú Liên nổi giận, quyết định không đếm xỉa tới nàng nữa. Vốn đã định trở về huyện Cự Lộc ngay lập tức, nhưng vì Đức Khiếu Phong giữ lại, nói là sau nửa tháng nữa, mời nàng dò xét mối thù của Dương Lệ Phương, Du Tú Liên mới chịu ở lại. Tuy có Thái Tương Muội làm bạn nhưng hai người trò chuyện không được bao nhiêu, nên cũng rất quạnh quẽ. Hôm nay nàng cũng không tới Đức đại phu nhân, chỉ ở nhà khâu vá, chợt thấy Lưu Thái Bảo theo Thái Tương Muội về, Lưu Thái Bảo nhìn thấy Du Tú Liên, không kìm được đỏ bừng mặt, rồi lại ngạc nhiên kể lại một lượt chuyện Thốc đầu ưng vừa nói.
Du Tú Liên bất giác ngẩn người, ngẫm nghĩ rồi buồn bã nói:
“Đây là nữ tặc ở đâu tới? Gần đây trên giang hồ không có nữ tặc nào cả, trước kia có Hồng phong tử Liễu Mộng Hương đã bị Lý Mộ Bạch lỡ tay giết chết, có vợ Trương Ngọc Cần là Nữ ma vương Hà Kiếm Nga, thị ở phủ Khai Phong định dùng độc châm hại ta, bị ta giết chết rồi. Ngoài hai người ấy mấy năm gần đây trên giang hồ không có ma nữ nào cả!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Chuyện đó cũng không biết đâu mà nói! Ngọc Kiều Long không phải mới xuất hiện năm rồi sao?”. Lại chỉ Thái Tương Muội nói:
“Em gái người muốn nhân lúc Ngọc Kiều Long không có nhà, bụng cô ta cũng chưa to, cô ta định tới, ta nghĩ như vậy nhất định ngoài chúng ta ra, còn có anh hùng hiệp nữ giang hồ khác ẩn náu trong kinh”. Du Tú Liên tức tối nói:
“Không dám tới tìm Ngọc Kiều Long, mà lại giết oan kẻ vô cớ trong nhà mẹ người ta, như thế thì hiệp nữ cái gì?”. Nàng vứt kim chỉ xuống nói:
“Để ta ra ngoài nghe ngóng!”. Thái Tương Muội vội cản lại nói:
“Thốc đầu ưng đã đi nghe ngóng rồi, so với chúng ta thì y giỏi hơn, y quen biết nhiều người, thông thạo đường sá, lại có thể khiến người ta không để ý tới y. Người muốn đích thân xuất mã thì không được, con nữ tặc ấy mà gặp người, nhất định sẽ hoảng sợ bỏ chạy!”.
Du Tú Liên lại bảo Lưu Thái Bảo đi tìm Sử Bạn tử và Hầu nhi thủ. Lưu Thái Bảo nói:
“Không biết họ đã bay tới chỗ nào rồi, ta biết tìm họ ở đâu được? Ngay cả Hổ gia mấy hôm nay cũng không biết chui vào cái hang nào rồi. Bây giờ Lưu Thái Bảo ta đúng là một đóa hoa sen, trụi lủi không có cái lá nào, ngay cả cái áo liệm cũng không có nữa”. Thái Tương Muội cười kéo Du Tú Liên ngồi xuống, nói:
“Ngươi chờ đấy! Thốc đầu ưng sẽ tới ngay!”. Ý nàng là muốn cản Du Tú Liên lại, để dễ giao chuyện này cho Lưu Thái Bảo chồng nàng, để chồng nàng lấy lại được thể diện với cả đôi bên.
Đến buổi cơm chiều hôm ấy, Thốc đầu ưng mới tới, nói:
“Không nghe ngóng được gì rõ ràng cả, có điều sự tình quả không phải là giả, người bị thương là ai trong Ngọc phủ cũng không sao biết được, nhưng đại khái chắc chắn không phải Ngọc Kiều Long!”. Lại lè lưỡi nói:
“La Tiểu Hổ to gan thật, hôm nay tôi ở phía đông Ngọc phủ thấy một cỗ xe lừa mới, mui xe màu lục, tôi nghĩ người ngồi trong nhất định là quan viên. Nhưng người đánh xe thì tôi lại thấy rất quen, là gã trên mặt có vết sẹo đao lồi lên, đội mũ che sụp xuống mặt. Ở rèm xe có một khe hở, tôi đi tới trước liếc vào một cái, té ra đúng là Hổ gia, đầu đội mũ sa xanh, mặc áo dài bằng lụa xanh, tay cầm quạt! Đúng là giống hệt lần trước! Râu ria cũng cạo sạch, mặt cứ bóng loáng như cái gương, không biết y định làm gì!”.
Lưu Thái Bảo cũng ngạc một lúc, kế cười nói:
“Thằng đầy tớ ấy quả thật có gan dám làm, như vậy nhất định là đã tìm được hai tên lâu la của y rồi. Y còn chưa chịu thôi, còn muốn cướp bà vợ của y lại. Nhưng thằng đầy tớ ấy làm việc lúc đầu thì rất tinh tế, biết nhẫn nại, cũng như thái thịt thành sợi, nhưng lúc xào thì y nhất định xào thành một cục, kết quả là ra một nồi hồ đồ!”. Thái Tương Muội có vẻ sợ sệt, xua tay nói:
“Mấy hôm nữa người đừng ra ngoài, tạm thời đừng dính vào chuyện này! Cẩn thận Sa Mạc Thự mình La Tiểu Hổ gây ra tai họa làm liên lụy tới chúng ta!”, rồi quay lại Du Tú Liên nói:
“Đại tỷ, tôi nói có đúng không?”. Du Tú Liên im lặng không đáp, hồi lâu mới hậm hực nói:
“Chuyện có liên quan tới Ngọc Kiều Long, ta quả thật không thích nghe ai nói tới nữa!”.
Giây lát Thốc đầu ưng ra đi, trời đã tối đen, vì hôm nay Lưu Thái Bảo về nhà, nên Du Tú Liên bảo Thái Tương Muội đem giường (nàng vốn có giường để ở Đức gia, trước đó mấy hôm mang lại đây) và song đao của mình vào phòng phía nam. Thắp đèn lên, Thái Tương Muội lại ngồi nói chuyện phiếm với nàng một lúc, pha trà cho nàng, cười nói:
“Đại tỷ uống đi!”, rồi qua phòng phía bắc.
Du Tú Liên ngồi một mình trong phòng, đèn trong phòng rất sáng, cửa kính không soi thấy gì, nhưng nhìn ra ngoài rất tối, ánh trăng bị mây che lấp, trời như sắp mưa. Đến lúc ấy, tinh thần của nàng bất giác hưng phấn hẳn lên, vì từ nhỏ luyện tập võ nghệ toàn vào lúc ban đêm, nhiều năm đi lại giang hồ, hành hiệp trượng nghĩa, đối đầu với đại địch, đề phòng bị ám toán phần lớn là vào ban đêm. Nên lúc ấy người khác đều muốn ngủ, nàng ngược lại rất khó ngủ. Đêm nay lại không có chuyện gì để làm, ngồi buồn bực trong phòng, đặt song đao lên bàn (đôi đao này vừa làm năm nay, so với đôi đao trước thì nặng hơn), nàng trong lòng không kìm được cảm thấy buồn rầu. Ánh đèn nhảy nhót, trong lòng nàng những ý nghĩ như làn sóng dâng lên hạ xuống, bất giác thở dài hai tiếng.
Đêm đã khuya, chỗ ấy gần tường thành, trước cổng là một khoảng đất rộng, tiếng mõ báo canh dường như cách đó rất xa, không thể nghe rõ. Nàng ngồi ở đó, dần dần cảm thấy mệt mỏi, đang định đi ngủ, đột nhiên có một tiếng động làm nàng giật mình tỉnh dậy. Nàng mở mắt nhìn, thấy cửa phòng đã mở ra, một cô gái áo xanh quần xanh vóc dáng cao thon dùng khăn trùm đầu bước vào, chính là Ngọc Kiều Long. Nàng không hề động đậy, chỉ sa sầm mặt hỏi:
“Tại sao ngươi còn tới tìm ta?”.
Không ngờ Ngọc Kiều Long rút thanh Thanh Minh kiếm sau lưng ra, đột nhiên nhấc tay lên, bạch quang sáng loáng chém tới Du Tú Liên. Du Tú Liên vội tránh qua một bên, đồng thời chụp một thanh đao gạt kiếm ra. Ngọc Kiều Long xoay người một cái, thanh bảo kiếm như con độc xà phóng vào ngực nàng. Du Tú Liên vội lùi lại phía sau, nhảy lên chiếc giường đất, hoành đao cao giọng hỏi:
“Chuyện gì thế, ngươi điên rồi à?”.
Ngọc Kiều Long trợn mắt rất to, căm hận nói:
“Tại sao à, ta đang muốn hỏi ngươi đây! Ngươi đừng làm ra vẻ ngây ngốc, trước nay ta vẫn cho rằng ngươi là một nữ hiệp chân chính, cho dù chúng ta đã đánh nhau, ta cũng vẫn rất khâm phục ngươi! Ai ngờ ngươi là kẻ mặt người dạ thú!”. Du Tú Liên tức giận nói “Ngươi mới là kẻ mặt người dạ thú! Ngươi dám mắng ta à?”, rồi vung đao chém. Ngọc Kiều Long múa kiếm đón đỡ. Du Tú Liên nép qua một bên, nhảy xuống vọt ra sau lưng Ngọc Kiều Long, một cước phóng ra. Ngọc Kiều Long vội lật người lùi lại, vung kiếm chém tới liên tiếp. Du Tú Liên lùi ra khỏi phòng, Ngọc Kiều Long từng bước đuổi sát theo.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo ở phòng phía bắc cũng giật mình tỉnh dậy, nghe ở phòng đối diện có tiếng Du Tú Liên và Ngọc Kiều Long mắng nhau, y bèn nói:
“Không xong! Lại rắc rối rồi ! Du Tú Liên có khi không thắng nổi cô ta. Ta phải tìm Lý Mộ Bạch tới!”. Y vội mặc áo, vừa khoác vừa ra ngoài phòng, nhảy lên nóc nhà chạy tới Thiết phủ.
Lúc ấy Thái Tương Muội vội mò phi tiêu dưới chiếc chăn bên cạnh, thấy Du Tú Liên trong cửa phòng lùi ra, Ngọc Kiều Long hung dữ vung kiếm đuổi theo.
Thái Tương Muội bèn mở cửa phòng, một mũi phi tiêu phóng tới Ngọc Kiều Long nhưng không trúng. Du Tú Liên nhảy qua tường ra ngoài. Ngọc Kiều Long cũng nhảy theo, không ngờ Du Tú Liên lại từ sau lưng vung đao tập kích, nàng vội vàng nghiêng người múa kiếm che đỡ sau lưng. Du Tú Liên thanh đơn đao như chim ưng xòe cánh, liên tiếp chém tới, nàng vung bảo kiếm đỡ đao.
Du Tú Liên không để thanh đao của mình chạm vào kiếm của nàng, vừa khéo léo nghênh địch, vừa nói:
“Ngọc Kiều Long ngươi điên rồi à? Ta đã chiếu cố thể diện cho ngươi biết bao nhiêu rồi? Ta có ơn với ngươi thế nào? Bây giờ ngươi lại muốn hại ta à? Ngươi đúng là con chó!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ngươi là con chó ấy! Ngươi còn tự khoe là hiệp nghĩa à? Đêm qua chém cháu gái ta bị thương, dọa mẹ ta phát bệnh, chó cũng không làm những việc như ngươi!
Ngươi cho rằng ta không muốn các ngươi tới quấy nhiễu là vì sợ các ngươi à?”.
Hai chân nàng điểm đất nhảy vọt lên, bảo kiếm liên tiếp chém tới. Du Tú Liên lại vô cùng kinh ngạc, vừa vung đao đón đỡ không hề nhượng bộ, vừa vội vàng nói:
“Ngươi dừng tay đã!”.
Ngọc Kiều Long đời nào chịu nghe, thế kiếm đánh tới càng hung ác. Dưới ánh trăng mờ mờ Du Tú Liên nhìn thấy kiếm pháp của đối phương rất rõ ràng, nàng ung dung đón đỡ, lại nói:
“Ngươi ngu lắm! Sự tình ngươi cũng phải nói cho rõ chứ! Rốt lại ai làm cháu ngươi bị thương?”. Ngọc Kiều Long lại một kiếm chém tới nói:
“Là ngươi!”. Du Tú Liên nói “Phì!”. Hai người lại tiếp tục đánh nhau, càng đánh càng hăng.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo đã tìm được Lý Mộ Bạch tới. Lý Mộ Bạch trong tay không có binh khí, mặc áo dài, bước tới xua tay nói:
“Không cần đánh nhau, vì chuyện gì đã? Ngọc tiểu thư ngươi cũng phải nói rõ đã!”. Ngọc Kiều Long lui lại một bước, thở hổn hển nói:
“Chuyện này không liên quan gì tới họ Lý ngươi, ngươi đừng can thiệp vào, ta chỉ tìm Du Tú Liên. Đêm qua thị mang song đao vào nhà ta chém cháu ta bị thương ...”. Nói tới đó nàng òa khóc, lại vung kiếm đâm Du Tú Liên. Du Tú Liên cũng rất tức giận, đơn đao liên tiếp chém tới, nói:
“Ngươi mù rồi! Ngươi xem ta là ai?”. Lưu Thái Bảo bên cạnh kêu lớn, nói:
“Lỗ thiếu phu nhân người đừng để bị kẻ khác lừa! Du cô nương là nữ hiệp hiện nay, lẽ nào lại làm chuyện ấy?”. Thái Tương Muội cũng chạy ra, cao giọng gọi:
“Ngọc Tam tiểu thư, câu nói của người thật oan cho người ta! Tối hôm qua Du đại tỷ ngủ cùng giường với ta, ngay cả cửa phòng cũng không bước ra, làm sao ...”. Lý Mộ Bạch bèn sấn lên vung tay định đoạt thanh kiếm của Ngọc Kiều Long, lại tức giận nói:
“Là giả hay thật, ngươi cũng phải để người khác phân biện. Ngươi cứ thử nghĩ ...”. Ngọc Kiều Long vung kiếm nói:
“Ta nghĩ cái gì?
Ta đã biết các ngươi đều là một bọn, che chở cho nhau ...”, rồi nhảy ra tránh Lý Mộ Bạch mà xông vào đánh Du Tú Liên.
Lúc bấy giờ ở xa có người gõ mõ báo canh đi tới, Lưu Thái Bảo bèn kêu lớn:
“Các ông anh báo canh ơi! Mau tới đây nhìn này! Lỗ thiếu phu nhân đang liều mạng với người ta ở đây này!”. Ngọc Kiều Long bèn cầm kiếm chạy đi, lại chỉ Du Tú Liên nói:
“Ngươi là nữ hiệp thì chờ ta tới!”. Du Tú Liên nói:
“Ta sợ ngươi à? Hôm nay ngươi muốn chạy cũng không được, ta phải nói chuyện minh bạch với ngươi!”, rồi cầm đao đuổi theo.
Ngọc Kiều Long chạy về phía trước, Du Tú Liên đuổi phía sau, hai người vừa đánh vừa chạy, nhìn thấy đã sắp tới chân thành, đột nhiên Lý Mộ Bạch xuất hiện, vung tay đánh Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long bảo kiếm chém thẳng tới, liên tiếp chém Lý Mộ Bạch ba nhát, Lý Mộ Bạch đều tránh khỏi, chỉ muốn thừa cơ đoạt thanh kiếm của nàng. Ngọc Kiều Long cũng khéo léo ứng phó, không ngờ tay chân của Lý Mộ Bạch cực kỳ mau lẹ, sấn lên ba bốn bước rê tay một cái, thanh Thanh Minh kiếm đã chuyển qua tay y, y xoay người chạy đi.
Ngọc Kiều Long nhảy xổ lên chụp, nhưng bị Du Tú Liên phóng đao đâm vào ngực. Ngọc Kiều Long khóc lớn nói:
“Các ngươi cậy đông người hà hiếp ta!”, Lý Mộ Bạch quay lại nói:
“Không phải là hà hiếp ngươi mà vì con người của ngươi không biết lý lẽ. Chuyện phát sinh trong nhà ngươi đêm qua ta cũng nghe nói, theo ta nghĩ thì biết đâu có nữ tặc ở đâu đó giả mạo Du Tú Liên”. Ngọc Kiều Long nhảy bật lên nói:
“Nữ tặc còn có người khác à? Ta cũng biết các ngươi lợi hại, các ngươi ở đây thì người khác ai dám xưng tên? Nữ tặc trên giang hồ ngoài Du Tú Liên ra thì còn có ai nữa?”.
Du Tú Liên tức giận cực điểm, vung đao chém xuống đầu Ngọc Kiều Long.
Ngọc Kiều Long huỵch một tiếng ngã lăn xuống đất, không kêu một tiếng. Lưu Thái Bảo la hoảng một tiếng, nói:
“Thế này thì làm sao, đừng giết cô ta!”. Lý Mộ Bạch cũng ngạc nhiên, Du Tú Liên từ từ thu đao lại, tức giận tới mức thở dốc, lắc đầu nói:
“Không cần đếm xỉa tới cô ta, chúng ta đi thôi”. Lý Mộ Bạch rất khó xử nói:
“Cô ta chưa chết, chúng ta cứ hỏi rõ chuyện tối qua ở nhà cô ta, nghĩ xem nữ tặc mạo danh rốt lại là ai?”. Du Tú Liên giẫm chân nói:
“Biết đâu không có chuyện ấy thì sao? Cô ta là quyết ý vu khống ta”. Đột nhiên Ngọc Kiều Long như giả chết, từ dưới đất vọt lên chụp vào Du Tú Liên. Du Tú Liên vung đao lên, nàng đã nắm được cổ tay Du Tú Liên. Hai người lôi kéo, Du Tú Liên tay không buông đao, nàng thì không buông cổ tay Du Tú Liên, dưới đất lại gập ghềnh, hai người kéo nhau ngã lăn ra đất. Đột nhiên thanh đao bị ném qua một bên, hai người đổi qua đấu quyền. Dưới ánh trăng mờ mờ, chỉ thấy hai cô gái tay đánh chân đá vô cùng kịch liệt.
Lưu Thái Bảo không thể bước qua giúp đỡ, Thái Tương Muội cái bụng quá to lại càng không dám bước lên. Lý Mộ Bạch thì cảm thấy rất khó xử. Y không muốn bước tới can hai người, nhất là một người là nghĩa muội của y, một người là Thiếu phu nhân nhà quan, y chỉ cao giọng nói:
“Du cô nương, không cần đánh nữa, cứ nói rõ lý lẽ với cô ta!”. Nhưng lúc bấy giờ Du Tú Liên đã tức giận cực điểm, nàng cho rằng Ngọc Kiều Long nhục mạ nàng quá tệ, vả lại trước kia mình đã khoan dung giúp đỡ Ngọc Kiều Long như thế, mà đến nay Ngọc Kiều Long lại trở mặt vô tình, nên nàng quyết không dừng tay.
Du Tú Liên võ nghệ quả thật cao cường hơn Ngọc Kiều Long, đồng thời vì Ngọc Kiều Long gần đây đau buồn phiền não, sức lực không bằng được. Hai người đánh nhau hơn ba mươi hiệp, Ngọc Kiều Long đã bị đánh ngã hai lần, nhưng Du Tú Liên cũng đè không được nàng, nàng lại nhảy bật dậy xoay lưng bỏ chạy, trong nháy mắt đã nhảy qua tường thành.
Du Tú Liên định nhảy lên thành đuổi theo, Lý Mộ Bạch cản nàng lại nói:
“Để cô ta chạy đi! Hôm nay cô ta quả thật đang rất nóng nảy, chúng ta có biện bạch đánh nhau với cô ta cũng vô dụng. Trong vòng một hai ngày nữa bắt được nữ tặc mạo danh, cho cô ta thấy người sát thương người nhà cô ta rốt lại là ai.
Nếu cô ta biết là mình lầm, xin lỗi chúng ta thì chúng ta có thể tha cho cô ta thêm lần nữa, còn nếu cô ta vẫn hung hãn như thế, lúc ấy chúng ta sẽ không khách khí nữa”. Du Tú Liên nhặt đao lên tức giận thở dốc. Thái Tương Muội kéo nàng nói:
“Ngọc Kiều Long chắc đã chạy rồi, chúng ta về nhà thôi! Lý đại ca có thể tới nhà chúng tôi nghỉ không?”. Lý Mộ Bạch lắc đầu nói:
“Hôm nay khuya quá rồi, ta phải về phủ, sáng mai trả thanh kiếm này cho Thiết Bối lặc”.
Lưu Thái Bảo nhân ánh trăng nhìn thanh Thanh Minh kiếm chớp chớp trong tay Lý Mộ Bạch, cũng không kìm được thèm muốn, nghĩ thầm:
“Người ta cướp thanh kiếm mới dễ dàng làm sao, mình thì ... con mẹ nó, mình đúng là đồ ăn hại!”. Mấy người vừa mới quay lưng chợt nghe có tiếng xe vang lên, một chiếc xe lừa không mang đèn dừng lại ở bãi đất trước cổng nhà Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo không kìm được nói:
“Quái lạ! Xe ở đâu lại tới đây? Hay là xe của Lỗ phủ tới đón thiếu phu nhân nhà họ?”. Du Tú Liên tay cầm đao nói:
“Để ta qua xem!”. Thái Tương Muội kéo áo Du Tú Liên, nói:
“Trong tay người cầm đao qua đó không hay lắm, vạn nhất là người của nha môn ngồi trong xe, thì lại mất công mỏi miệng”, rồi quay qua chồng nói:
“Ngươi qua xem đi, có thể là ...”.
Đang nói chợt nghe huỵch một tiếng, Thái Tương Muội ối chao một tiếng ngã lăn xuống đất. May mà Du Tú Liên ôm nàng lại được. Nguyên là trên thành có một tảng đá gạch lớn ném xuống, chỉ chệch khoảng nửa thước là trúng Thái Tương Muội đang có thai. Lúc ấy Lý Mộ Bạch tức giận tới cực điểm, cầm kiếm vọt lên thành, trong khoảng khắc y lại trở xuống. Ngọc Kiều Long núp ở chỗ kín, vừa thấy có người tới, nàng lại ném một tảng đá xuống, nhưng Lý Mộ Bạch tránh được.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo dưới thành vừa dìu vợ y chạy được vài bước, Du Tú Liên cũng leo lên thành, Lưu Thái Bảo cao giọng gọi:
“Du đại tỷ cẩn thận!
Chúng ta ngoài chỗ sáng cô ta trong chỗ tối đấy!”. Chợt thấy sau lưng có người nắm vai y hỏi:
“Các ngươi làm gì ở đây?”. Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội giật nảy minh, nhất tề quay nhìn, té ra sau lưng là một người to lớn, mặc quần áo đen bóng, dưới ánh trăng bị mây che khuất nhìn nghiêng khuôn mặt người ấy, té ra chính là La Tiểu Hổ. Y vừa kinh ngạc nói:
“Hổ gia ngươi ...”, chợt thấy Thái Tương Muội lại la lên một tiếng, thấy có một người từ trên thành cao cao rơi xuống. Lưu Thái Bảo cũng nói:
“A, Ngọc Kiều Long xong rồi!”. La Tiểu Hổ vội vàng chạy tới đó.
Ngọc Kiều Long bị Lý Mộ Bạch đánh từ trên thành rơi xuống vừa định bò dậy bỏ chạy, nhưng chân đã bị thương, nàng vừa đứng lên đã ngã vật ra, ối chao một tiếng, La Tiểu Hổ đã bước tới ôm nàng. Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên đều từ trên thành nhảy xuống. Du Tú Liên cầm đao sấn tới, Ngọc Kiều Long trong tay La Tiểu Hổ còn vung tay đỡ gạt, muốn liều mạng với Du Tú Liên. La Tiểu Hổ che cho Ngọc Kiều Long, lớn tiếng nói:
“Sao lại thế, toàn là người nhà mà ! Các ngươi muốn giết thì giết La Tiểu Hổ ta trước đã!”. Y bế Ngọc Kiều Long đứng dậy định bỏ đi. Du Tú Liên vung đao cản y lại, tức giận nói:
“Ta cũng không phải muốn hại tính mạng cô ta, chỉ là phải nói cho rõ, đêm qua ta không có vào Ngọc phủ, ai trong Ngọc phủ bị thương, ai bị giết, ta hoàn toàn không biết, cô ta không được vu khống cho ta!”.
Ngọc Kiều Long hai tay bíu vai La Tiểu Hổ, cười nhạt nói:
“Vu khống cho ngươi đấy ! Đồ nữ tặc!”. Du Tú Liên vung đao lên, Lý Mộ Bạch lại bước tới cản nàng. La Tiểu Hổ cũng dìu Ngọc Kiều Long lui lại một bước, lớn tiếng nói:
“Du cô nương, ngươi tức giận làm gì ? Mụ đàn bà tối qua vào Ngọc phủ giết người tự xưng là Du Tú Liên, ai cũng không tin, sớm muộn gì cũng sẽ rõ trắng đen thôi. Ngươi đừng nóng nảy, ta đưa cô ta đi, ta sẽ khuyên cô ta!”. Lý Mộ Bạch nói:
“Được!”, lại hòa hoãn nói:
“Ta đã sớm biết võ nghệ của Ngọc Kiều Long là học từ Á hiệp, nên trước nay ta vẫn không hạ độc thủ với cô ta. Nhưng cô ta quá hung hãn, khó nói lý lẽ lắm”.
Ngọc Kiều Long cười hừ hừ, tỏ vẻ không phục. Lý Mộ Bạch cũng hơi tức giận nhìn vào Ngọc Kiều Long, nói:
“Nếu ngươi là đàn ông thì tuy là đồng môn ta cũng không để ngươi sống tới bây giờ đâu. Bây giờ nữ tặc giả mạo Du Tú Liên thì bọn ta nhất định phải tra xét cho ra. Còn ngươi, ta mong ngươi sửa bỏ lỗi lầm, hoặc làm người nhà Lỗ gia, hoặc đi theo Tiểu Hổ, bọn ta cũng không quản. Á hiệp và nơi hạ lạc của bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư”.
ngươi nhất định không chịu nói thật, nhưng sắp tới thế nào ta cũng tìm cách biết được”.
Ngọc Kiều Long vội nói:
“Chuyện đó thì ta nói với ngươi cũng không hề gì.
Ta vốn chưa từng gặp mặt Á hiệp, ta nghĩ ta không thể để ngươi coi thường như thế. Võ nghệ của ta là học từ Cao Lãng Thu người Vân Nam, theo y nói là có sách, nhưng sách đã bị cháy rồi!”. Lại căm tức nói:
“Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên các ngươi không cần uy hiếp ta, bây giờ tiếp tục giao đấu, ta cũng không sợ!”.
La Tiểu Hổ liền bế nàng đi mau. Ngọc Kiều Long lại kêu lớn:
“Lý Mộ Bạch ngươi cẩn thận đấy! Sớm muộn gì ta cũng lấy lại được thanh kiếm!”. La Tiểu Hổ bèn nói:
“Đừng nói nữa, một mình cô làm sao địch nổi họ!”. Ngọc Kiều Long bị La Tiểu Hổ kéo đi nàng cũng không chống lại, chỉ quay đầu lại cao giọng chửi mắng. Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên bên này không đếm xỉa gì tới nàng, chỉ có Lưu Thái Bảo cao giọng nói “Hổ gia! Hai hôm nữa ta sẽ tới chúc mừng ngươi!”.
La Tiểu Hổ kéo Ngọc Kiều Long đi mau. Nguyên là chiếc xe đậu ở đó là của y, người đánh xe là Hoa Kiểm Hoan, người ngồi sau xe là Sa Mạc Thử. Sa Mạc Thử bước tới kêu lên:
“Lão gia! Có việc gì không?”. Y nhìn thấy “lão gia” của bọn y bế một người, cũng thấy sững sờ. La Tiểu Hổ nhẹ nhàng đặt Ngọc Kiều Long lên xe. Ngọc Kiều Long ối chao một tiếng, La Tiểu Hổ hoảng sợ nói:
“Sao thế, ngươi bị họ đánh bị thương nặng không?”. Ngọc Kiều Long không đáp, bò vào trong xe. Hoa Kiểm Hoan đánh xe cũng lên tiếng hỏi:
“Lão gia, người đưa thái thái của chúng ta về đấy à?”. La Tiểu Hổ quát:
“Đừng hỏi nhiều, đi mau đi!”.
Lúc ấy tiếng voi vút vút vang lên, cỗ xe lừa lộc cộc lăn đi. Sa Mạc Thử từ phía sau nhảy lên ngồi, La Tiểu Hổ cũng nhảy một cái ngồi lên càng xe. Lúc ấy y cảm thấy hai cánh tay mềm mại ôm cổ y, có làn tóc chạm vào mặt y, bên tai có một hơi thở thơm nồng, nói:
“Ngươi vào xe đi!”. La Tiểu Hổ nhích vào trong xe, Ngọc Kiều Long đột nhiên ngã vào lòng y bật khóc. Hoa Kiểm Hoan đánh xe rất nhanh, trên trời từng đám mây màu tro dày, ánh trăng xinh đẹp phục lên đám mây phảng phất như đang khóc. Đêm sâu không có người, chiếc xe chạy mau trên phố, đột nhiên nhảy lên, đột nhiên rơi xuống, như quả tim của người tình đang đập thình thịch.
Đi được hồi lâu, mây trên trời càng lúc càng dày, ánh trăng đã hoàn toàn bị che lấp. Tiếng sấm từ từ vang lên như lời thầm thì, âm thanh không lớn, mưa cũng như nước mắt rơi xuống. Trong giây lát đã tới một nơi, Hoa Kiểm Hoan kêu lên:
“Hô, hô, hô!”. Con lừa đã quen với hiệu lệnh ấy liền đứng lại. La Tiểu Hổ bế Ngọc Kiều Long xuống xe, té ra đó là một ngôi miếu hoang trên đường.
Sa Mạc Thử leo qua tường mở cổng, La Tiểu Hổ bế Ngọc Kiều Long vào. Viện lạc của ngôi miếu này té ra rất rộng, có rất nhiều tùng bách, tiếng mưa tí tách vang lên. Ngọc Kiều Long trên mặt cũng ướt đẫm, nước mưa hòa với nước mắt.
Nàng được La Tiểu Hổ bế vào phòng, trong phòng tối om. Nàng lại được đặt lên một chiếc giường, chiếc giường vừa cứng vừa lạnh.
Qua hồi lâu, ngoài cửa sổ có ánh sáng thấp thoáng lay động, rất yếu ớt, không giống như ánh chớp. Sa Mạc Thử bên ngoài gọi một tiếng “Lão gia!”, rồi đưa vào một chiếc đèn lồng bằng giấy, vì trong phòng bốn vách tiêu điều, ngay cả ghế cũng không có, nên y đặt chiếc đèn xuống đất, mắt nhìn qua một bên, rồi xoay người bước ra. Ngoài phòng tiếng sấm giục cơn mưa, gió thổi vào cây, cành cây rung lên lấp lánh, trong phòng lại vang ra âm thanh lúc đứt lúc nối Sa Mạc Thử ngồi ngoài cửa sổ, lấy cái nón rơm trên đầu che mặt, ghé tai nghe trộm. Đầu tiên là tiếng ồm ồm của “lão gia” La Tiểu Hổ của họ vẫn hát bài ca quen thuộc của y:
“Nếu cô muốn về nhà, ta sẽ lấy xe đưa cô về. Cô quên tình cũ rồi, không lấy ta nữa, ta không thể ép cô đi, nhưng con mẹ nó, sớm muộn gì ta cũng giết Lỗ Quân Bội ...”. Câu thứ hai là “thái thái” của bọn y trả lời.
Sa Mạc Thử biết đại danh “thái thái” của bọn y, hôm nay “lão gia” lại bế được cô ta về đây, quả thật là một chuyện rất không dễ dàng. Lại nghe Ngọc Kiều Long nói:
“Ta tự nhiên là phải về. Mẹ ta bệnh nặng như thế nào. Có điều mới rồi Du Tú Liên đập vào lưng ta một đao, lúc ấy ta ngất đi luôn, hồi lâu mới tỉnh lại. Bây giờ ngươi cứ xem xem vết máu sau đầu ta, chân ta cũng không thể đi lại được rồi. Chỉ cần nơi này của các ngươi kín đáo, ít nhất ta cũng muốn ở lại đây một hai hôm, dưỡng thương cho tốt rồi về nhà. Lỗ Quân Bội tuy là kẻ thù của ta, nhưng tính ra ta vẫn là người nhà của họ, tự nhiên là không phục.
Hôm nay ta cũng biết rõ là ta làm sai, ta biết người làm cháu ta bị thương là Du Tú Liên giả, nhưng ta vẫn sính cường với Du Tú Liên, Lý Mộ Bạch. Ta cố ý không biết lý lẽ, chứ không phải ta không hiểu, chính là ta không thể khuất phục. Ngươi nghĩ xem tính nết của ta như thế thì Lỗ Quân Bội lại chế phục được ta sao? Lúc nào ta cũng có thể giết chết y, nhưng ta lại không thể, ta không có cách nào khác”.
Ngọc Kiều Long bật tiếng khóc hu hu, như mục dân thổi sáo trên thảo nguyên. Sa Mạc Thử nghe thấy trong lòng có chỗ không sao chịu nổi, lại lắng tai thì nghe La Tiểu Hổ hừ hừ cười nhạt, nói:
“Sao lại không có cách? Chỉ là không có cách hiểu nhà quan. La Tiểu Hổ ta là kẻ hảo hán nhưng không làm quan được, cô thì lại không thể lấy chồng không phải là quan, con chó Lỗ Quân Bội kia hợp với cô lắm. Y là Thám hoa, là Phủ thừa đại nhân, cô là thái thái nhà quan, hưởng phúc biết bao nhiêu. Đi trên sa mạc, sống ở thảo nguyên, ta đã sớm biết cô không chịu nổi. Bây giờ ta cũng không nghĩ tới nữa, chỉ cần gặp mặt cô nói rõ xong, cô muốn lấy ai thì cứ lấy! Nhưng con mẹ nó, ta không thể không giết Lỗ Quân Bội. Ta nói cho cô biết, cô bảo y cẩn thận đấy!”.
Ngọc Kiều Long càng khóc nức nở, nói:
“Ngươi là quân khốn nạn! Ngươi chẳng biết gì cả, ta chưa nói với ngươi à ? Ta cũng hận là không giết được y mà không làm sao được. Ta tuy lấy y hai tháng, nhưng ở trong nhà y không được bao nhiêu ngày, ta và y vẫn chưa là vợ chồng. Trong lòng ta chỉ nghĩ tới ngươi, ngươi bắn tên vào kiệu của ta, bắn vào xe ta, ta rất hận ngươi, nhưng ta lại sợ ngươi bị bắt ! Hôm ấy ngươi tới Lỗ gia cứu Lưu Thái Bảo, nói những câu trong viện, ta bên trong nghe thấy rất rõ. Ta thật là đáng khóc, ta mới biết ngươi đúng là anh hùng hảo hán, ngươi đối xử với ta rất đa tình, ta quả thật không phải với ngươi ! Cho nên bắt đầu từ hôm nay ta không hận ngươi nữa! Vả lại ta rất nhớ ngươi. Nếu không thì hôm nay bất kể là bị thương nặng tới mức nào, ta cũng không để ngươi bế ta đi đâu! Tiểu Hổ, ngươi minh bạch chưa?”.
Giọng nói càng nhỏ càng run lên, Sa Mạc Thử nghe thấy ngẩn người ra, nước mưa chảy vào miệng y, y nuốt một hớp cảm thấy rất lạnh. Lại nghe giọng nói như muỗi kêu vo ve, lại như ong mật vù vù, lại như ruồi ong ong. Sa Mạc Thử hận không thể biến thành con chuột nhỏ chui vào trong phòng để nghe.
Qua hồi lâu mưa đã tạm ngừng, trên mặt, mũi, tai, cổ, quần áo y nước chảy ròng ròng. Chợt nghe Ngọc Kiều Long hoảng sợ nói:
“Ngươi nghĩ xem! Ngươi làm thế nào ? Lỗ Quân Bội hiện thuê một gã “Gia Cát Lượng”, là một lão già gian hoạt thâm hiểm. Còn có Phủ doãn Thuận Thiên, Ngự sử Nam thành giúp đỡ y, họ đã sớm giăng bẫy đặt lưới. Họ dò xét được chỗ Hồng kiểm Ngụy Tam là một nơi của ta, họ bèn mua chuộc Ngụy Tam. Nên hôm ấy ta lén lút về kinh thăm mẹ, trú lại trong nhà Ngụy Tam, ta thật không ngờ bị vợ chồng Ngụy Tam nhân lúc ta ngủ say trói lại. Họ gọi quan quân tay chân của Ngự sử Nam thành tới, dùng xe bí mật chở ta vào Lỗ phủ. Lúc ấy ta mặc quần áo của vợ Ngụy Tam, chân không có hài, vết kiếm thương trên người chưa lành, họ trói ta từ đầu tới chân, đặt trong gian phòng bốn bề phủ khăn đỏ. Họ lại mời đại ca, nhị ca ta tới, uy hiếp tại chỗ, nếu tội danh của ta “Một là ăn trộm bảo kiếm, hai là chứa chấp đại đạo Bích nhãn hồ ly, ba là giết chết Ban đầu Thái Cửu, bốn là tư thông với ngươi. Lại nói:
tất cả cha mẹ anh trai chị dâu của ta đều biết hết, có ý che giấu, sau đó bảo hai anh trai ta viết ra giấy, thừa nhận từng chuyện từng chuyện, họ mới chịu thả ta ra, nhưng từ đó ta chỉ còn cách quy quy củ củ làm dâu nhà họ. Nếu các anh ta không chịu viết thì sau khi được thả ra, ta có làm chuyện gì họ sẽ đưa bằng cứ ấy cho nha môn, sẽ đi kiện! Tiểu Hổ ngươi nghĩ xem, cũng chẳng trách hai anh Bảo Ân, Bảo Trạch của ta, lúc ấy nếu họ không ưng thuận thì Lỗ Quân Bội sẽ giao ta cho nha môn trị tội. Lúc ấy thì tính mạng của ta không quan trọng nhưng lại liên lụy tới cha ta và hai người anh, không những đều bị bãi quan mà còn đều bị hỏi tội, gia đình cũng xào xáo, mẹ cũng nhất định sẽ lo buồn mà chết, tên tuổi ông cha đều bị bôi nhọ, con cháu cũng vĩnh viễn không thể nhìn mặt người khác. Nên hai người anh Tri phủ Bảo Ân, Bảo Trạch của ta đều đích thân viết, đích thân điểm chỉ. Đại tẩu, nhị tẩu của ta cũng quỳ xuống nài nỉ ta xin ta nên lấy gia đình làm trọng. Tiểu Hổ! .... Ngươi nghĩ xem hiện ta có cách gì nữa? ...”.
Nàng càng khóc âm thanh càng thê thảm, lại nói:
“Ta cũng không phải dễ bảo! Sau khi họ thả ta ra, ta hỏi dò được nơi ẩn núp của hai vợ chồng gian tặc Ngụy Tam, bèn lập tức đi giết họ để hả giận. Ta vừa chải đầu, trang điểm, gặp khách nên Lỗ Quân Bội rất sợ. Ta lại nói:
a hoàn Ngâm Tự là bị ta điểm vào á huyệt, lúc nào ta cũng có thể điểm huyệt người khác, vì thế y quả thật không dám tới gần ta. Nhưng y dùng lời lẽ hăm dọa ta, y nói mấy trang bằng cứ kia y đã đưa cho một vị quan lớn giữ hộ. Chỉ cần ta dám đối xử với y như thế, vị quan kia sẽ dựa vào mấy tờ trang giấy ấy mà mở ra vụ án, lúc ấy thì người bên nhà ta sẽ không chịu nổi. Nên ta không có cách nào, thanh Thanh Minh kiếm cũng trả lại cho ta, nhưng ta không dám cầm kiếm giết y. Ta chỉ mong sắp tới y vướng vào vụ tham ô nào đó bị tội, ta cũng sẽ trở tay đánh y, lúc ấy ta mới có thể thoát thân. Trong bấy nhiêu ngày ta đã chịu biết bao nhiêu ủy khúc, ngươi cùng Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo gây náo loạn như thế khiến y không dám ngủ ở nhà, mời bọn đánh mướn, triệu tập quan quân tới làm hộ viện cho y. Y không sao bắt được các ngươi, lại hàng ngày chửi mắng ta, nói các ngươi đều là gian tặc đồng đảng với ta, chiều tối là nhốt ta trong phòng, ta lại không dám trái lời y. Y lại nói nếu các ngươi tới gây chuyện trong nhà y, có thể y sẽ mang mấy tờ bằng cứ ấy ra, làm thành vụ án. Nên ta còn phải khóc lóc khẩn cầu y, ta trở mặt với Du Tú Liên, ta bảo cô ta không cần dính vào chuyện của ta, ta bị Lưu Thái Bảo khinh rẻ, ta đều phải nhịn nhục! Bây giờ ta lại phải xin ngươi, ta ở đây dưỡng thương một phen ...Ồ! Ta nghĩ ta không thể dưỡng thương ở đây mà phải về mau. Nếu không Lỗ Quân Bội cho rằng ta bỏ trốn, ngày mai y sẽ khơi vụ án ra, cha anh ta nhất định bị bắt, mẹ ta nhất định phải chết!”. Ngọc Kiều Long đau xót khóc nức nở không nói tiếp được nữa. La Tiểu Hổ buồn bã im lặng suốt cả giờ không nói câu nào.
Sa Mạc Thử ngoài cửa sổ thò đầu ra hàng tiếng đồng hồ, cổ đã tê rần, lúc ấy trong phòng chỉ nghe thấy tiếng khóc, hoàn toàn không có tiếng trò chuyện. Y trợn mắt há miệng quay cổ lại, đột nhiên hoảng sợ nhảy dựng lên. Nguyên là sau lưng y có một người đứng. Y vừa định kêu lên, người ấy đã kề kiếm vào cổ y, y toàn thân run lên, cả thở cũng không dám.
Lát sau, lại nghe Ngọc Kiều Long trong phòng lên tiếng khóc nói:
“Tiểu Hổ!
Ngày mai ngươi cũng đi đi! Bất kể thế nào ta cũng không thể quên ngươi, ta cũng không thể căm hận ngươi nữa! Nhưng chúng ta không có duyên phận với nhau! Ngươi rời Bắc Kinh thì tới thôn Liễu Hà, a hoàn Tú Hương của ta là một cô gái rất xinh đẹp, tính tình tốt hơn ta rất nhiều, ngươi có thể gặp cô ta nói rõ nguyên ủy với cô ta, cô ta có thể lấy ngươi. Nhưng từ nay trở đi ngươi phải lo làm ăn đàng hoàng! Còn nữa, nói với cô ta mở ra đốt những thứ trong cái hộp nữ trang ta giấu trong hốc lò sưởi đi, ngàn vạn lần không được để lại một mẩu tro! Nếu tìm lại được Tuyết Hổ thì các ngươi cứ nuôi ...”.
Lúc ấy, người mặc áo xanh cao lớn đứng ngoài phòng đột nhiên rút thanh kiếm ra khỏi cổ Sa Mạc Thử. Sa Mạc Thử vừa thở được một hơi, kêu thầm một tiếng ái chà thì trước mắt hoa lên một cái, người kia đã biến mất, bốn bề không có tiếng động, chỉ có nước mưa như nước mắt rơi xuống. Sa Mạc Thử rón rén nằm phục xuống như một con chó từ từ bước ra vài bước rồi đi vào hậu viện.
Nguyên nơi đó là quán Ẩn Tiên ở Tây thành, lão đạo sĩ trong miếu trước kia tu hành trên núi Võ Đang, năm La Tiểu Hổ hơn mười tuổi đã làm một tiểu đạo sĩ vài hôm trên núi Võ Đang, vì thế lão đạo sĩ ở đây quen La Tiểu Hổ, lúc ở trên núi cũng từng thỉnh thoảng nghe thấy bài hát của y. Đường đời xa nhau đã hơn mười năm, gần đây nhất, một hôm La Tiểu Hổ uống rượu say trong quán, say xong bèn hát, lão đạo sĩ đang đi trên đường nghe được, mới biết y chính là người bắn vào xe kiểu của Lỗ Phủ thừa. Vì cảm thấy y đang trong cảnh nguy hiểm, quá lớn mật nên mới gọi y tới, khuyên y tạm trú ở chỗ sư đệ y là Thận Tu đạo nhân trong hạ viện Ẩn Tiên quán, khuyên La Tiểu Hổ quên tình bỏ dục, tu thân dưỡng tính. Nhưng La Tiểu Hổ lúc ấy làm sao có thể ngồi xếp bằng tụng kinh? Y lại biến ngôi miếu này thành quán trọ của y, vẫn suốt ngày tới hai phủ Ngọc Lỗ dò thám. Một hôm gặp Sa Mạc Thử và Hoa Kiểm Hoan trên đường.
Hai tên lâu la này vốn là sau khi La Tiểu Hổ xô xát kiệu cưới gây ra tai họa bỏ trốn thì họ vẫn không rời khỏi Bắc Kinh. Có cái rương vàng bạc kia, họ bèn mua một chiếc xe mới, mua một con lừa, thuê một gian phòng ở Thuận Trị Môn, ở lại trong đó. Ban ngày Hoa Kiểm Hoan đánh xe trên đường, dùng mũ hoặc lá thuốc cao che vết sẹo trên mặt. Sa Mạc Thử thì bỏ ra mười lượng bạc mua một bình thuốc hít, đóng vai người vô sự, hàng ngày la cà ở quán trà, để dò hỏi nơi hạ lạc của “lão gia”, cũng không ai để ý tới họ. Hôm ấy lại gặp La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ định bảo họ thay cái mui xe vải lúc mới, y mặc quần áo mới ngồi trong xe giả làm quan viên. Chiếc xe của họ rất mới, người ta đều không ai nghi ngờ.
Hôm nay là vì Sa Mạc Thử dò thám được chuyện xảy ra trong Ngọc phủ tối qua, lại nghe nói:
“Cô nãi nãi ở Ngọc phủ về nhà mẹ!”, nên sáng sớm La Tiểu Hổ đã lên xe buông rèm xuống chạy qua trước Ngọc phủ hai lần. Tối nay y sai Sa Mạc Thử đi thám thính trước, sau đó cũng ngồi xe tới. Sa Mạc Thử thấy Ngọc Kiều Long mặc áo ngắn mang kiếm ra, y gọi lão gia y ngồi xe đuổi theo nhưng không kịp, tới đây còn cách nhà Lưu Thái Bảo không xa. Sa Mạc Thử hiện rất thông thạo nơi này bèn nói với La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ liền sai đánh xe tới. Vốn y định dò hỏi Lưu Thái Bảo, không ngờ lại gặp Ngọc Kiều Long giao thủ với Du Tú Liên, nàng từ trên thành rơi xuống, y nhân đó cứu nàng về.
Bấy giờ ngoài cửa sổ một trận mưa hắt vào, gió đêm trở nên rất lạnh. Ngọc Kiều Long đem hết tao ngộ cùng tâm tình dịu dàng khóc lóc kể lại cho người tình. La Tiểu Hổ lại im lặng không nói, chỉ trừng trừng đôi mắt lóe sáng. Ngọn nến trong chiếc đèn đặt dưới đất đã cháy hết. Trên giường chỉ có một cái gối, một cái chiếu, chăn không có. Ngọc Kiều Long lau lau nước mắt, nằm nghiêng trên giường, chân đau tới mức không kìm được tiếng rên rỉ, lại rất quan tâm hỏi:
“Đây là chỗ ngươi ngủ à?”. La Tiểu Hổ gật đầu nói:
“Đúng thế!”. Ngọc Kiều Long nói:
“Ồ, thế mà ngươi chịu được! Cái gì mà ngay cả chăn nệm cũng không có, chẳng lẽ bây giờ ngươi nghèo như thế à?”.
La Tiểu Hổ nói:
“Ta không nghèo, chiếc xe mới rồi là xe của ta. Ta có rất nhiều vàng bạc châu báu, đều do bọn thủ hạ của ta giữ. Ta trú ở đây cũng không để ý mua sắm chăn nệm gì. Trong lòng ta luôn luôn như có một ngọn lửa, nửa đêm gió thổi vào, trên giường vừa ướt vừa lạnh, ta không ngủ được, trong người thường phát nóng. Cô cũng biết, ta ở trên sa mạc thảo nguyên bấy nhiêu năm, còn chọn chỗ ngủ sao?”.
Ngọc Kiều Long nghe tới sa mạc và thảo nguyên càng nhớ lại việc cũ rất rõ ràng, trong lòng càng xốn xang, vội kéo cánh tay rắn chắc của La Tiểu Hổ, khóc nói:
“Ngươi thật bất hạnh quá! Ngươi lúc nhỏ thì gia đình không may, lớn lên lại gặp ta, ngươi đúng là bất hạnh! Ta rất hối hận, ta đã là con gái nhà quan, tại sao lại quen biết ngươi?”.
La Tiểu Hổ nói:
“Ta thấy bây giờ cô đừng cho rằng cô là thiên kim tiểu thư nữa, những chuyện cô làm ở Bắc Kinh đã ầm ĩ lên rồi. Tuy nói nhà cô có thế lực che giấu được người ta, nhưng họ không dám nói thẳng ra chứ trong ngoài không ai mà không biết? Cô lại dấn thân vào giang hồ, so với ta cũng chẳng khác bao nhiêu. Ta nghĩ hai chúng ta không có gì không biết nhau, bây giờ Lỗ Quân Bội tuy đè nén được cô, nhưng cô đừng sợ. Cô đừng nghĩ tới chuyện trở về để bị y khinh rẻ, sáng mai chúng ta cùng đi”. Ngọc Kiều Long lại cười nhạt nói:
“Vậy thì chuyện ở đây giải quyết thế nào?”. La Tiểu Hổ hậm hực nói:
“Chuyện ở đây à, đã có ta! Chỉ cần con mẹ nó, gã Lỗ Quân Bội kia mà dám làm khó nhà cô, ta sẽ giết y ngay! Phủ doãn Thuận Thiên, Ngự sử Nam thành gì đó, con chó Gia Cát Lượng mà họ nuôi, ta đều giết tất”. Nói xong đập tay vào thanh bảo đao đeo trên lưng, cái vòng lanh canh lanh canh khua lên một tràng.
Ngọc Kiều Long hoảng sợ nói:
“Câu ấy của ngươi là lời bọn cường đạo! Ở tỉnh ngoài thì chuyện gì cũng làm được, nhưng ở kinh thành mà bằng vào bản lĩnh của ngươi thì không được đâu. Ta khuyên ngươi ngàn vạn lần nên nghe lời ta, ngàn vạn lần nên rời khỏi chỗ này. Nếu không, ngươi mà bị họ bắt, thì ta có nhìn thấy sốt ruột cũng không thể cứu ngươi được đâu! Vả lại vì ngươi gây ra chuyện, khiến gia đình ta gặp họa, như vậy thì từ nay về sau ta không thể quen biết ngươi mà còn phải coi ngươi như kẻ thù! Ngươi nên nghe cho rõ, con người ta rất tốt, nhưng nếu khiến ta không chịu nổi, thì ta có thể trở mặt vô tình đấy!”.
La Tiểu Hổ cười rộ, không nói gì nữa.
Lúc ấy trời đã hơi sáng, La Tiểu Hổ bước ra khỏi phòng. Vừa ra khỏi cửa, một dòng nước trên máng xối rót lên đầu y, y giật nảy mình. Nước mưa rất lạnh, nhưng lại khiến y thấy đầu óc tỉnh táo. Y đứng ở đó một lúc, Ngọc Kiều Long trong phòng sốt ruột, lại kêu lên:
“Ngươi làm gì ở ngoài thế? Tại sao không trở vào? Trong này lạnh quá!”. La Tiểu Hổ ôm ôm ngực, sờ sờ vết sẹo cau mày nói vọng vào trong:
“Trời sáng rồi, cô không phải muốn về nhà sao? Ta sẽ tìm xe cho cô!”. Ngọc Kiều Long trong phòng nói:
“Thế thì lấy chiếc xe của ngươi đưa ta về là được, đừng ra ngoài thuê xe khác”. La Tiểu Hổ nói:
“Xe của ta không có ở đây”. Ngọc Kiều Long bèn nói “Vậy thì mau lên một chút!”.
La Tiểu Hổ không nói gì, trong nỗi u uất có kèm thêm sự phẫn hận, đi trong màn sương, đạp lên đám cỏ xanh ướt ra sân sau. Tòa miếu này tuy lâu năm không tu sửa, nhưng rất rộng lớn. Lớp điện thứ nhất thờ cúng Linh quan, trong điện rất tối, nhìn quanh đều là tượng thần bằng đất tay cầm roi sắt mặt mũi dữ tợn, đều đen ngòm tựa hồ nhìn không rõ mặt mũi. Dưới đất có người đang nằm ngáy, La Tiểu Hổ đá cho tỉnh dậy. Người ấy chính là Sa Mạc Thử, y nói:
“Ồ !
Đừng đá, chuyện gì vậy!”. La Tiểu Hổ kéo y dậy, nói:
“Ngươi mau gọi Hoa Kiểm Hoan đánh xe ra, nhân lúc trời chưa sáng đưa Ngọc Kiều Long về Cổ Lâu!”. Sa Mạc Thử vừa dụi mắt vừa nói:
“Không đưa về không được sao? Đưa về rồi thì trở đi hàng ngày lại phải tới tìm!”. La Tiểu Hổ đẩy y đi nói:
“Đi mau lên! Đừng nhiều lời !”. Sa Mạc Thử vội vàng bước đi.
La Tiểu Hổ vung tay đấm gió một cái, lại bước vào phòng. Không bao lâu nghe bên ngoài có tiếng bánh xe vang lên, La Tiểu Hổ nói:
“Xe tới rồi!”. Lại bế Ngọc Kiều Long lên hỏi:
“Bây giờ cô đang bị thương, nếu trở về bị người ta biết thì làm thế nào?”. Ngọc Kiều Long thở dài nói:
“Ồ, ta còn giấu được ai nữa, người trong nhà ai mà không biết? Ngay cả bọn đầy tớ cũng biết rõ, chỉ là không dám nói ra thôi”. La Tiểu Hổ nói:
“Cô về cứ yên tâm ...”, nửa đoạn dưới y lại không nói nữa. Ngọc Kiều Long nói:
“Ta cũng chẳng có gì không yên tâm, ta sợ gì ai? Chẳng qua ta là vì mẹ ta nên có nhiều điều phải tránh né thôi”.
La Tiểu Hổ vừa nghe nàng nói hai chữ “Mẹ ta” đầu óc lại hoạt động. Nhưng vì trong phòng còn tối Ngọc Kiều Long không nhìn thấy vẻ mặt giận dữ của y.
Lúc ấy Sa Mạc Thử đứng ngoài cửa sổ nói:
“Xe tới rồi!”. La Tiểu Hổ lại bế Ngọc Kiều Long bước ra ngoài. Hoa Kiểm Hoan dừng xe ngoài cổng, La Tiểu Hổ bế nàng lên xe, Ngọc Kiều Long còn nắm chặt tay y nói:
“Ngươi ngàn vạn lần nên làm theo lời ta dặn, đừng để ta không yên tâm!”. La Tiểu Hổ không nói gì, chỉ ngoảnh qua nói với Hoa Kiểm Hoan:
“Nhân lúc trời còn chưa sáng, chạy mau tới Ngọc phủ, đưa người vào rồi thì ngươi phải đi ngay!”. Hoa Kiểm Hoan gật đầu nói:
“Tôi biết rồi!”. Ngọc Kiều Long lúc ấy mới buông tay La Tiểu Hổ, nàng ứa nước mắt, con lừa kéo chiếc xe đi, nàng suýt nữa bật khóc.
Xe đi rất nhanh, trên đường lại không có ai, tới trước cổng lớn Ngọc phủ, chiếc xe đi thẳng lên gò dừng lại. Lúc ấy trời vẫn chưa sáng lắm, Hoa Kiểm Hoan bước lên gõ cửa, thầm toát mồ hôi. Cái vòng ở cổng khua một lúc cánh cổng mới mở, bên trong có bốn năm người bước ra hỏi:
“Ngươi từ đâu tới?”.
Hoa Kiểm Hoan không đáp được, y định đánh xe đi, Ngọc Kiều Long trong xe đã vội nói:
“Là ta, ta về đây! Mau gọi bọn Tiền má má ra dìu ta!”.
Mấy người đầy tớ nghe thấy mới vội vàng chạy vào trong gọi bộc phụ. Một người đứng lại hạ giọng hỏi Hoa Kiểm Hoan:
“Xe của ngươi từ đâu tới đây?”.
Hoa Kiểm Hoan nói:
“Đây là xe ta mua, là tiểu thư này thuê”. Người đầy tớ kia còn muốn hỏi thuê từ đâu, Ngọc Kiều Long trên xe đã quát:
“Các ngươi không cần hỏi nhiều! Người ta đưa ta về tới đây là được rồi!”.
Lúc ấy bên trong đã có bọn bộc phụ a hoàn đi ra, dìu Ngọc Kiều Long xuống xe, họ đều ngạc nhiên. Vì lúc bấy giờ trời đã sáng, Ngọc Kiều Long ăn mặc rất dễ nhìn bước ra, nàng toàn thân vừa gầy vừa thấp trong bộ quần áo đen, đầu đội khăn tay lụa đen, sau gáy có một vết máu lớn, toàn thân đầy bụi đất, lại đang sốt, trên cánh tay có nhiều vết trầy như bị gai góc cào xước. Vẻ mặt nàng cực kỳ thê thảm, khóe mắt ứa lệ, vẫn còn vẻ tức giận, không nói câu nào, được đám bộc phụ dìu vào trong.
Mấy người đầy tớ ngoài cổng còn nghi ngờ, lại hỏi Hoa Kiểm Hoan:
“Ngươi nghỉ lại một lúc ở đây để bọn ta vào trong kiếm cho ít tiền thưởng”. Hoa Kiểm Hoan xua xua tay nói:
“Không cần đâu, không cần đâu! Đại ca đừng vất vả làm gì! Lão gia chúng tôi không cho chúng tôi đòi tiền thưởng”. Người đầy tớ kinh ngạc nói:
“Lão gia của ngươi là ai? Ngươi rốt lại là người của phủ nào?”. Ánh mặt trời dần dần lên cao soi xuống mui vải màu lục của chiếc xe mới, đây ít nhất là xe của một viên Đạo đài, Hoa Kiểm Hoan lại không nói câu nào, dắt lừa xuống gò. Y nhảy lên càng xe, vội vàng vung roi thúc lừa chạy đi, còn sợ có người đuổi theo. Y cố ý đi đường vòng thật xa rồi mới quay lại Ẩn Tiên quán.
Lúc ấy La Tiểu Hổ đang chờ, y vào bẩm lại, nói:
“Ngọc Kiều Long đã vào nhà rồi”. La Tiểu Hổ mới yên tâm, lại như bị mất vật gì, có vẻ tiếc nuối, cau cau mày đứng ngẩn ra. Sa Mạc Thử và Hoa Kiểm Hoan hai người đứng trước mặt y một lúc lâu, La Tiểu Hổ lại nghiêng đầu suy nghĩ một lúc mới dặn Hoa Kiểm Hoan:
“Ngươi cứ tới cổng Lỗ phủ, xem ở đó có loại người nào ra vào, quan trọng nhất là phải nghe ngóng xem Lỗ Quân Bội hàng ngày đi đâu?”, Hoa Kiểm Hoan vâng dạ. La Tiểu Hổ lại dặn Sa Mạc Thử:
“Chuyện bên trong Ngọc phủ thì do ngươi nghe ngóng, thăm dò xem hôm nay Ngọc Kiều Long trở về như thế, hai nhà bọn họ sẽ tính toán thế nào? Nghe ngóng được thì đi tìm ta”, Sa Mạc Thử cũng vâng dạ. Hai người cũng như tiểu tốt được lệnh đại tướng, nhất tề quay người đi ra.
La Tiểu Hổ lên giường nằm nghỉ một lúc. Lúc ấy y vô cùng mỏi mệt, nhưng trong lòng rối bời, không sao ngủ được, y mò mò thấy trong người còn mấy nén bạc, bèn mặc thêm áo khoác ra ngoài chiếc áo tấc, cũng đi ra khỏi miếu. Ánh nắng ngoài miếu xói vào đôi mắt mỏi mệt của y, y cảm thấy rất cay. Ở Tây thành y có hai chỗ tới, một là Tảo đường tử, y thường tới đó tắm rửa, một nơi là tửu quán trong một con hẻm nhỏ, làm ăn rất không khá. Nhưng La Tiểu Hổ trước nay tới đó ăn to uống lớn, vung tiền không tính toán, nên chưởng quỹ coi y như Thần Tài, vả lại cũng biết vị Thần Tài này lai lịch bất minh, nên bên ngoài có chuyện gì cũng kể lại với y. Lúc ấy La Tiểu Hổ lại tới chỗ đó uống vài chén rượu, bảo Chưởng quỹ gọi cho y một đĩa cơm, ăn xong y nằm ngủ trên một chiếc giường nhỏ trong phòng quỹ. Chưởng quỹ ra ngoài mua bán ứng thù, một nửa là canh gác cho y, y rất yên tâm thiếp đi.
Ngủ không biết bao lâu, chợt có người gọi dậy, kề vào sát tai y gọi nhỏ “Lão gia, lão gia”. Y mở mắt nhìn thì là Hoa Kiểm Hoan, y vội vàng hạ giọng hỏi:
“Ở ngoài có chuyện gì không ?”. Hoa Kiểm Hoan nói:
“Lỗ phủ đưa Thiếu phu nhân của họ từ Ngọc phủ về rồi. Nghe nói lúc xuống xe có bốn a hoàn dìu. Xem tình hình hôm nay, người trong Lỗ phủ không ai không run sợ. Lại nghe nói lúc năm giờ chiều nay Lỗ Quân Bội đặt tiệc mời khách ở Phúc Hải đường trong Tây Tứ Bài lâu, mời Khâu tiểu hầu gia và hai thị vệ trong Thiết phủ. Nghe nói là để xin lỗi Khâu tiểu hầu gia, tôi thấy tình hình này thì Lỗ Quân Bội sợ rồi!”.
La Tiểu Hổ ngồi dậy tức tối cười nhạt, đột nhiên lại ôm đầu nghĩ ngợi một lúc, bèn nghĩ ra chủ ý, lập tức vui vẻ bước xuống giường kéo Hoa Kiểm Hoan lại thì thào hồi lâu. Hoa Kiểm Hoan như thằng ngốc không ngừng gật đầu, La Tiểu Hổ nói xong, lại đẩy y một cái nói:
“Đi mau đi!”. Hoa Kiểm Hoan bèn đi ra. La Tiểu Hổ hà hà cười nhạt một mình, lại ra ngoài uống mấy chén rượu, rồi trở về Ẩn Tiên quán, lúc ấy là hơn ba giờ chiều.
La Tiểu Hổ trong Ẩn Tiên quán đi vòng vòng quanh cây tùng, bồi hồi, nghĩ ngợi, cười rộ, thỉnh thoảng sờ sờ thanh đao. Giây lát Sa Mạc Thử về, cũng nói việc Lỗ Quân Bội hôm nay mời khách. La Tiểu Hổ đột nhiên bảo y đi mua một tờ giấy lớn, bút, mực và một cái nghiên. Sa Mạc Thử lè lưỡi nói:
“Lão gia người định làm gì thế? Người định làm văn à?”. La Tiểu Hổ nói:
“Ngươi hỏi ít thôi! Đi mua về đây là được!”, lại đẩy y một cái, Sa Mạc Thử chạy đi. Y nhìn nhìn ánh nắng trên cây tùng, vô cùng sốt ruột. Không bao lâu Sa Mạc Thử mang giấy bút nghiên mực về, La Tiểu Hổ đều giắt vào trong người. Sa Mạc Thử đảo mắt nhìn lão gia của y nhưng không dám hỏi. La Tiểu Hổ lại hạ giọng nói y mấy câu, bảo y đi tìm Hoa Kiểm Hoan, trước tiên tới chỗ quán cơm Phúc Hải đường theo kế mà làm.
Sa Mạc Thử vừa nghe thấy lại lè lưỡi, kế nói:
“Được rồi, chúng tôi đi đây!”.
Y vừa đi, La Tiểu Hổ cũng đi theo ra cổng. Lúc ấy đã đến năm giờ chiều, trên trời đầy ráng mây sáng rực, gió chiều nổi lên, quét đi một ngày nóng bức.
Người ở các nha môn đều tan phiên trực, nhao nhao vào quán cơm tửu lâu ăn uống.
Phúc Hải đường trong Tây Tứ Bài lâu là quán cơm lớn nhất ở Tây thành, trước nay các quan lại mời khách đều tới đó, trước cổng luôn luôn xe ngựa đông đặc như mây, hôm nay vì có ba bốn bàn tiệc lớn, nên trước cửa lại càng náo nhiệt. Sáu cái trụ bằng đá trước cổng, trụ nào cũng buộc năm sáu con ngựa, xe lừa bày thành hai hàng, tổng cộng phải hơn năm mươi chiếc, đều mới tinh, phần lớn là có mui bằng vải màu lục.
Đám đánh xe kéo ghế nhỏ ngồi xúm lại với nhau, rất nhiều người đang trò chuyện, đánh bạc. Bình trà chén trà đặt dưới đất có tới hàng trăm cái. Số người này có lối riêng của họ, không ai phân biệt được người nào đánh chiếc xe nào.
Họ quen nhau, đều là người cùng nghề, có khi còn là bạn bè với nhau, họp ở một chỗ đương nhiên không tránh được nói chuyện về nhà Ngự sử này, nhà Phủ thừa kia, nhà Hầu gia nọ. Họ hạ giọng thì thầm, thậm chí nói cả tới chuyện trong phòng khuê của chủ hộ. Cho dù không quen biết nhau, chỉ cần nhìn thấy ăn mặc theo kiểu đánh xe, hoặc theo kiểu tùy tùng, bước qua là có thể tùy ý nghe nói chuyện, tùy ý chen vào, nghe ngóng chuyện mới, lại có thể tùy ý uống trà.
Ở đó lại có một người mới tới, người này đội một chiếc mũ có tua đỏ che nửa mặt, mặc một bộ quần áo vải rất sạch sẽ, xem dáng vẻ là đánh xe của một phủ lớn, tay cầm một chiếc bình thuốc hít bóng loáng, ngoài ra còn có một cái đĩa san hô nhỏ, bỏ thuốc ra đĩa, từng hơi từng hơi hít vào. Y ngồi trên một chiếc ghế nhỏ sơn đỏ, lắng tai nghe mọi người nói chuyện. Y không bỏ mũ ra, phảng phất như sợ để lộ dấu vết gì trên mặt.
Lúc ấy trong đám đánh xe có một người tên Thường Tử, y chép miệng thở dài, thò đầu ra hạ giọng nói:
“Ta thấy chuyện trong phủ của các ngươi đều rất tốt. Lão gia có hơi xấu tính cũng không quan trọng. Như ta mới thật là khó!
Suốt ngày lo sợ, mỗi khi đến tối, là như quỷ Vô thường tới trước mặt, không biết mất mạng lúc nào. Nhà nào mà hết quỷ thần lại tới gian tặc quấy phá như vậy? Suốt ngày cầm đao cầm thương, đánh mõ khua thanh la?”. Bên cạnh có người cười nói:
“Như thế có gì là không hay? Mời các ngươi hàng ngày xem đấu võ đài, nghe Long hổ đấu!”. Thường Tử thở dài một tiếng nói:
“Đại ca anh đừng đùa nữa! Vở Long hổ đấu này ai cũng không muốn nghe. Rồng cũng dễ thu xếp thôi, nói thật, tôi vẫn không tin Thiếu phu nhân của chúng tôi là do một trận gió đưa tới, cô ta có tài năng gì ? Nhưng Hổ thì đúng là dữ! Thằng đầy tớ ấy có bảo đao phi tiễn, võ nghệ rất giỏi ...”. Lại hơi hạ giọng nói:
“Mấy người bị thương trong phủ hôm trước đến nay vẫn chưa lành! Trương Tam bị trúng một mũi tên, không nghiêng không lệch, trúng vào xương cụt, may mà y cũng còn tập tễnh đi lại được!”. Người bên cạnh lại nói:
“Nhưng hôm ấy các ngươi vẫn vớ bở mà?”. Thường Tử hất mặt nói:
“Bở cái gì? Cho một lượng bạc để bịt miệng bọn ta, đã bị tiền bịt miệng nhưng không biết là lúc nào rơi vào miệng cọp. Ai có cơm ăn mà lại chịu làm chuyện sai sử này?”.
Nói tới đó, chợt thấy phía trước có một người tới gọi:
“Thường Tử, lấy xe mau, chuẩn bị tới Khâu phủ!”. Thường Tử dạ một tiếng, cau cau mày, bên cạnh lại có người nói:
“Chuyện gì thế? Khâu tiểu Hầu gia chưa tới à? Vị nào là trong Khâu phủ?”. Mọi người đưa mắt nhìn nhau, Thường Tử lại xua tay nói:
“Không phải, Tiểu hầu gia trong Khâu phủ ra vẻ, vợ mình tới nhà người ta lên mặt, bây giờ bất kể mời thế nào, khiêm tốn thế nào y cũng không tới! Đức Ngũ gia tới suốt nửa ngày cũng không mời được. Bây giờ đại khái là Thiếu gia chúng tôi phải đích thân xuất mã!”.
Bên cạnh có người hạ giọng nói:
“Đều là do thiếu gia của các ngươi không tốt, nên mới đắc tội với họ phải không? Ngân thương Tướng quân Khâu Quảng Siêu quen biết bao nhiêu người giang hồ? Tiểu lão má hôm trước tới nhà các ngươi gây sự biết đâu là ai đó cải trang! Không chừng chính là vợ Lưu Thái Bảo đấy!”. Bên cạnh có người đánh xe của Ngọc phủ xua tay nói:
“Không phải, không phải! Vợ Lưu Thái Bảo thì ta biết, trước đó cô ta đã tới phủ bọn ta đi dây.
Sau khi cô ta không đi dây nữa thì xảy ra rất nhiều chuyện! Hiện tại cô ta không thích ra mặt nữa, mấy hôm trước ta thấy cô ta trên phố, bụng to như cái bầu”.
Thường Tử cũng lắc đầu nói:
“Không phải đâu, Tiểu lão má mà Khâu thiếu phu nhân dắt theo hôm trước rất xinh đẹp nhưng trên mặt không có gì là hòa khí, biết đâu chỉ là vì đánh nhau mới tới. Nhưng quyết không phải là vợ Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo y không lấy lòng được Khâu phủ đâu!”. Nói xong y vội đứng lên ra xe. Người đội mũ the che mặt kia cũng bước tới kéo y một cái, nói:
“Ồ, Thường gia ! Người cho tôi đi nhờ tới Khâu phủ được không? Cho tôi nhìn nhìn lão má kia trong nhà họ với”.
Thường Tử liếc nhìn người kia nói:
“Ồ, lão ca! Ngươi cũng trà trộn vào đây à? Ngươi ở phủ nào? Sao ta không quen ngươi thế? Quý tính của ngươi là gì?”.
Người kia nói:
“Ta họ Hoan”. Thường Tử nói “Họ Hoan à? Ngày mai còn có ai họ Thích Vị không? Ngươi có ý gì thế?”. Người kia (tức Hoa Kiểm Hoan) khịt mũi cười nói:
“Không có ý gì cả, là ta nghe nói lão má trong nhà Khâu gia kia rất đẹp, ta muốn nhìn thôi”. Thường Tử nói:
“Bọn ta đưa Lỗ phủ thừa tới mời Khâu tiểu Hầu gia chứ không phải là đi đón lão má nhà họ. Lão má nhà họ cũng chưa chắc đã ra viện ngoài, làm sao có thể vào là gặp được? Ngươi đừng say mê nữ sắc!”. Y vội vàng đánh xe, tức giận bĩu bĩu môi nhìn Hoa Kiểm Hoan.
Hoa Kiểm Hoan cười hì hì, nhìn kỹ chiếc xe lừa của y. Lúc ấy bên cạnh đột nhiên có người kéo y một cái, cũng là một người đánh xe, cũng hỏi:
“Ngươi ở phủ nào?”. Lại nhìn kỹ mặt Hoa Kiểm Hoan rồi nói:
“Tại sao ta thấy ngươi rất quen?”. Hoa Kiểm Hoan cả kinh, vội nói:
“Ta ở phủ Lý Thị lang”.
Người đánh xe kia nói:
“Lý Thị lang hôm nay cũng tới à?”. Hoa Kiểm Hoan gật đầu nói:
“Tới rồi, đã vào trong rồi, ngươi ở phủ nào?”. Người kia nói:
“Ta ơ Ngọc phủ, đưa Nhị Thiếu gia tới”. Hoa Kiểm Hoan lại giật nảy minh, nghĩ thầm:
“Không trách gì y nhận ra mình, mình thường la cà trước cổng nhà họ!”.
Bèn vội vàng lấy thuốc hít ra mời người đánh xe kia, cười nói:
“Ngươi hít thuốc đi!”. Người đánh xe của Ngọc phủ hít một hơi, lúc ấy hai người trò chuyện với nhau.
Lúc ấy Thường Tử đã chuẩn bị xe xong, Lỗ Quân Bội cũng từ trong đi ra. Y lên xe, hai người cưỡi ngựa một trước một sau bảo vệ, lên đường. Hoa Kiểm Hoan đưa mắt nhìn theo, đồng thời thấy Sa Mạc Thử đồng bọn của y cũng đã tới, cầm một cái sọt tre thủng giả gắp phân ngựa, đang đi lại giữa đám xe ngựa.
Lúc ấy Hoa Kiểm Hoan và người đánh xe trong Ngọc phủ cùng ngồi xuống một chiếc ghế dài, trò chuyện rất tương đắc. Người kia rất thích cái bình thuốc hít của Hoa Kiểm Hoan, cầm mãi không muốn buông ra. Hoa Kiểm Hoan lấy lòng y, y chỉ cho Hoa Kiểm Hoan biết xe của Lỗ phủ, nguyên là hôm nay Lỗ phủ có hai chiếc xe, ba con ngựa tới.
Lát sau, tiểu thư lại đánh xe về, cùng đi còn có một chiếc xe của Đức gia do Phúc Tử đánh xe, lại có một chiếc xe của Khâu phủ. Lỗ Quân Bội xuống xe trước, cung cung kính kính mời Khâu Quảng Siêu vào, Đức Khiếu Phong cũng xuống xe vào theo. Đám người bên ngoài đều nói:
“Thế thì hay rồi! Chỉ cần mời được đại giá của Khâu Quảng Siêu một lần, Lỗ phủ thừa mời hai chén rượu tạ tội thì có thể mù tan mây tạnh rồi!”. Nhưng Thường Tử vẫn cầm chiếc roi đánh xe trong tay nói:
“Ồ, trở đi thì nhà các ngươi nhất định yên ổn rồi! Các ngươi có thể yên tâm mà ngủ”. Thường Tử lắc đầu nói:
“Làm gì có chuyện dễ thế?”.
Người đánh xe của Ngọc phủ nói:
“Chuyện này vốn không liên quan gì tới Khâu hầu gia, thật ra ta thấy Lỗ phủ thừa phải mời La Tiểu Hổ và Nhất đóa liên hoa”.
Mọi người lại bàn tán ầm ĩ, Sa Mạc Thử ngồi dưới bụng lừa làm ra vẻ đang gắp phân, Hoa Kiểm Hoan bèn bước tới đuổi, nói:
“Này, ngươi còn chưa nhặt xong à? Nhặt bấy nhiêu phân ngựa để ngươi mang về nhà ăn phải không?”. Rồi sấn tới giơ chân định đá. Sa Mạc Thử lại nài nỉ nói:
“Nhặt xong đống này tôi sẽ đi mà!”. Hoa Kiểm Hoan trợn mắt hạ giọng nói:
“Chiếc xe thứ ba phía sau và chiếc vừa về, con ngựa kia, con ngựa kia, con ngựa kia là của họ đấy. Nhìn rõ chưa?. .... Sa Mạc Thử ra hiệu đã rõ, Hoa Kiểm Hoan lại quát một tiếng “Cút mau!”. Sa Mạc Thử dạ một tiếng, vội vàng chạy đi.
Lúc ấy một toán khách trong tửu lâu đã tan ra, trước cổng ầm ĩ, số xe đi quá nửa. Nhưng Sa Mạc Thử đã nhân lúc hỗn loạn, đóng vai một gã đi nhặt phân ngựa chui bên này bò nên nọ đã thi triển hết tài nghệ của y. Thường Tử đánh xe của Lỗ phủ và một người tùy tùng tên Cát Tam đang nói chuyện phiếm bên cạnh, không ngờ có chuyện gì xảy ra, Hoa Kiểm Hoan trà trộn vào đám đông.
Lúc ấy trời đã tối dần, lại một đám khách nữa tan ra. Đức Khiếu Phong và Khâu Quảng Siêu đều được Lỗ Quân Bội ra, đều lên xe đi.
Lại qua một lúc, chủ nhân Lỗ Quân Bội lại bước ra. Nguyên là hai người tùy tùng Lỗ Quân Bội mang theo cùng ngồi một chiếc xe, y ngồi một chiếc, phía sau có hai con ngựa, người ngồi trên ngựa đều mang đao, trong màn đêm ngày càng dày đặc đi về phía tây. Thường Tử và Cát Tam lấy hết tinh thần đánh xe, nhưng đi không bao xa, con lừa của xe Cát Tam phía trước đứng lại không đi nữa, làm xe sau phải dừng lại. Lỗ Quân Bội trong xe ngạc nhiên nói “Chuyện gì thế?”. Thường Tử nhảy xuống xe bước lên trước hỏi. Cát Tam cũng vội nhảy xuống xe nói “Con lừa trở chứng!”, rồi dùng roi ra sức đánh, không ngờ huỵch một tiếng, con lừa quỵ xuống, khiến hai người tùy tùng trong xe suýt nữa thì ngã lăn xuống đất.
Lỗ Quân Bội thấy bên ngoài trời tối đen, y trong lòng sợ hãi, bèn vội cao giọng gọi:
“Thường Tử, không cần lo cho xe trước, ngươi mau lại đây, cứ lên xe này đưa ta về phủ, mau lên!”. Thường Tử vội vàng bước qua nhảy lên xe thúc lừa đi. Bánh xe vang lên lộc cộc, không ngờ đi chưa bao xa thì huỵch một tiếng, con lừa cũng khuỵu xuống, Lỗ Quân Bội ngã lăn xuống xe. Hai người cưỡi ngựa phía sau vội vàng xuống ngựa đỡ dậy, hỏi:
“Đại nhân có sao không?”. Lỗ Quân Bội tập tễnh đi hai bước, nói:
“Mau lên, mau lên! Mau đi gọi một chiếc xe tới đưa ta về phủ trước đã. Mau lên đi!”.
Một người tùy tùng lên ngựa đi tìm xe, nhưng trời đã tối, ngoài đường đâu còn chiếc xe nào rỗi? Người tùy tùng kia một tay đỡ Phủ thừa, một tay rút đao ra. Hai chiếc xe hỏng cách nhau rất xa, người bên này cao giọng nói:
“Mau tới giúp ta ! Một người tới đây giúp ta mới được!”. Thường Tử vội chạy qua, giúp ba người ở đó, nhất tề dùng sức đỡ con lừa đứng lên, con lừa đã đứng lên được, nhưng người thì không dám lên xe nữa.
Cát Tam vung roi vun vút, miệng quát:
“Nào, nào!”. Con lừa lại bước lên mấy bước, nhưng lại khuỵu xuống, Cát Tam vẫn đánh mạnh, con lừa chết cũng không chịu đi. Thường Tử cản Cát Tam nói:
“Đừng đánh nữa, có đánh chết nó cũng không đi đâu! Đây nhất định là có lý do. Con lừa phía trước cũng thế này!
Hất Thiếu gia ngã không nhẹ, không biết con chó nào giở trò, muốn hất đổ chén cơm của chúng ta!”. Nói xong vội vàng chạy về chiếc xe sau lấy đèn xuống, tới phía trước soi nhìn, thì không lạ gì mà con lừa khuỵu xuống, té ra chân trước của nó máu chảy ròng ròng, con lừa phía trước thì càng không cần phải nói.
Lúc ấy mọi người đều sợ hãi tái mặt, đột nhiên nghe một tràng tiếng bánh xe lộc cộc vang lên, âm thanh vô cùng rõ ràng. Từ phía sau lại có một chiếc xe lừa chạy tới, người đánh xe an nhàn tự tại ngồi trên càng xe, miệng huýt sáo theo một điệu Bang tử Sơn Tây. Người đỡ Lỗ Quân Bội phía trước vội bật kêu lên:
“Xe tới phải không?”. Thường Tử cũng vội vẫy chiếc xe kia lại hỏi:
“Xe có trống không? May quá! Xe của bọn ta không biết tại sao đều có chuyện!”.
Người ngồi trên xe kia đang huýt sáo bèn cười nói:
“Chuyện gì thế? Ta biết đại nhân của các ngươi là ai, quan lớn tới đâu?”.
Thường Tử nghe giọng nói của người đánh xe này, lại nhận ra chiếc mũ đặc biệt, bèn nói:
“Ngươi ở nhà Lý Thị lang phải không? Ta cũng mới từ Phúc Hải đường ra, Lý đại nhân có trong xe không?”. Hoa Kiểm Hoan trên xe nói:
“Đại nhân bọn ta đi chung xe với Hàn Ngự sử, bảo ta tới Trần phủ trong thành đón thái thái, ở đó hôm nay mừng thọ, xem hát, ta còn muốn nghe vài câu. Trước Phúc Hải đường có rất nhiều ruồi trâu, lừa của các ngươi nhất định là bị ruồi trâu cắn, mau đổ nước lạnh lên là được”. Nói xong y đánh xe đi tiếp. Lỗ Quân Bội phía trước bèn đích thân nói:
“Xe ở đâu thế?”. Thường Tử đuổi theo xe Hoa Kiểm Hoan thương lượng, nói:
“Ngươi tiện đường chở đại nhân của bọn ta về với! Ngươi lại được một món tiền thưởng!”. Hoa Kiểm Hoan lắc đầu nói:
“Không được! Thái thái bọn ta dặn không cho người lạ ngồi lên chiếc xe mới này!”.
Lỗ Quân Bội bảo hai người tùy tùng dìu mình, tập tễnh bước đi. Nghe rõ là chiếc xe này của nhà Lý Thị lang, y bèn nói:
“Lý đại nhân và ta có giao tình, dừng xe lại đi, ta nhất định phải lên. Ngày mai ta sẽ nói chuyện với y”. Đang nói, thì người tùy tùng bên cạnh đã cản chiếc xe lại, lại đỡ Lỗ Quân Bội lên xe, nói:
“Đi cho nhanh đấy!”. Hoa Kiểm Hoan còn thở dài một tiếng, tỏ vẻ không biết làm thế nào.
Lỗ Quân Bội trong xe nửa nằm nửa ngồi, vội vàng nói:
“Đi mau lên! Tới nhà ta rồi ta sẽ thưởng ngươi nhiều tiền!”. Hoa Kiểm Hoan dạ một tiếng, vung roi lên, con lừa như hoảng sợ, lập tức chạy đi. Người tùy tùng kia lên ngựa phóng theo, lại quát:
“Chậm thôi!”. Hoa Kiểm Hoan nói:
“Không chậm được! Ta đưa vị đại nhân này về phủ xong còn phải đón thái thái của bọn ta nữa! Ta không thể trễ hẹn được!”.
Xe vẫn chạy nhanh, ngựa vẫn đuổi theo. Đột nhiên con ngựa kia hí lên một tiếng, không biết xảy ra chuyện gì, rướn cổ một cái, bốn chân nhảy bật lên, cả ngựa cả người đổ xuống, người ngất đi, ngựa cũng lăn ra. Lỗ Quân Bội trong xe nghe thế càng khiếp đảm. Y bảo Hoa Kiểm Hoan:
“Chạy mau lên!”. Không ngờ Hoa Kiểm Hoan lại nhảy xuống, kéo con lừa đứng lại không đi nữa. Lúc ấy đột nhiên có một đại hán nhảy lên xe, thò đầu vào xe, đồng thời kề một lưỡi đao vào cổ Lỗ Quân Bội. Lỗ Quân Bội hoảng sợ rú lên một tiếng. Hoa Kiểm Hoan lại nhảy lên xe, đánh con lừa chạy mau. Chiếc xe lắc lư rất mạnh, tấm thân to béo của Lỗ Quân Bội bị đại hán dí đao vào, y một câu cũng không dám nói, chỉ toàn thân run lên. Đại hán kia lay động thanh đao, cái vòng ở chuôi đao khua leng keng, nhưng hoàn toàn không chạm vào da thịt Lỗ Quân Bội, chỉ nghe đại hán kia nói:
“Ta chính là Bán thiên vân La Tiểu Hổ, các ngươi cưỡng bức Đại thiếu gia Ngọc phủ viết một tờ giấy, áp chế Ngọc Kiều Long, ta rất bất phục!”. Lỗ Quân Bội run cầm cập, nói:
“Ta biết ngươi là hiệp khách, xin đừng giết ta! Tờ giấy kia ta đưa cho ngươi là được!”, La Tiểu Hổ nói:
“Vào nhà ngươi sẽ nói chuyện! Cho dù hôm nay hai chúng ta cùng chết, thì ta chết ngươi cũng không sống được!”. Hoa Kiểm Hoan đánh xe đi mau, đột nhiên nói:
“Phía sau có ngựa đuổi theo”.
La Tiểu Hổ thò đầu ra nhìn về phía sau, thấy quả nhiên có một con ngựa đang đuổi tới. La Tiểu Hổ rút nỏ tiễn ra, lắp tên vào xong, vút một tiếng bắn đi, trong màn đêm người kia cũng ngã ngựa, La Tiểu Hổ giục Hoa Kiểm Hoan đi mau. Hoa Kiểm Hoan liên tiếp vung roi, tiếng roi như tiếng pháo tre bốp bốp chát chát, chiếc xe rầm rập rầm rập phóng đi như con ngựa đứt cương, lại như tiếng sấm xuân rền rền không ngớt, Lỗ Quân Bội thì như một con heo nằm trong xe. La Tiểu Hổ lại nói:
“Trước mặt Ngọc Kiều Long, đốt tờ giấy kia thành tro, ta mới tha mạng ngươi!”. Lỗ Quân Bội thở hổn hển nói “Được mà!”.
Lúc ấy đã tới trước cổng Lỗ phủ, chiếc xe dừng lại. La Tiểu Hổ kéo Lỗ Quân Bội xuống xe, Hoa Kiểm Hoan vội vàng đánh xe đi. Lỗ Quân Bội vừa xuống xe thì ngồi phệch xuống đất, La Tiểu Hổ kéo y lên, vừa đẩy vừa kéo lôi y tới trước cổng. Cạnh cổng có mấy người đầy tớ, nhìn thấy tình hình như thế đều cả kinh, có người rút đao ra. La Tiểu Hổ phát một mũi tên, một người theo tiếng ngã lăn ra. Lỗ Quân Bội xua tay nói:
“Không đánh nhau, cũng đừng bắn nữa!”. La Tiểu Hổ nói:
“Đóng chặt cổng lại, bất kể là ai gọi cửa cũng không được mở!”. Lỗ Quân Bội cũng theo đó sai bảo đám đầy tớ.
Đám tôi tớ, đánh mướn trong Lỗ phủ lại có một tiêu đầu vừa mời được, tuy đều trợn mắt căm tức nhìn La Tiểu Hổ, nhưng lại ném chuột sợ vỡ đồ quý, sợ y lật tay một đao giết chết Lỗ Quân Bội, vả lại đều biết thanh bảo đao của y rất khó chạm vào, lãnh tiễn của y rất khó đề phòng, chỉ đành vâng lệnh đóng chặt cổng lớn lại. Lỗ Quân Bội lại nài nỉ đám tôi tớ:
“Các ngươi không nên đồn ầm chuyện này lên! La hiệp khách cũng không thể giết ta, chỉ làm chút chuyện rồi y sẽ thả ta ra. Chỉ cần các ngươi kinh động một chút, thì cái mạng của ta không đảm bảo được đâu!”.
La Tiểu Hổ kéo y vào thẳng trong viện, đèn đuốc trong viện đều đã thắp lên, đám báo canh đã bắc thang leo lên nóc nhà, tiếng mõ tiếng thanh la vừa khua lên một hồi, nhìn thấy tình hình ấy tất cả đều hoảng sợ, đám phu canh vội vàng cốc cốc keng keng khua loạn lên. La Tiểu Hổ kề bảo đao vào cổ Lỗ Quân Bội, Lỗ Quân Bội cao giọng quát:
“Đừng gõ nữa! Đừng làm ầm lên!”. Trong phòng cũng có hai người bộc phụ chạy ra, Lỗ Quân Bội cơ hồ phát khóc, liên tiếp xua tay nói:
“Không có chuyện gì đâu! Đừng hoảng sợ! Đây là La hiệp khách La quân, là ta mời về, các ngươi ... các ngươi mau vào phòng lão phu nhân, bão phu nhân đưa tờ giấy kia ra, là tờ giấy của Thiếu phu nhân, mau cầu ra đây là xong chuyện thôi!”. La Tiểu Hổ nói:
“Đưa ta vào phòng Ngọc Kiều Long!”. Lỗ Quân Bội vâng dạ, La Tiểu Hổ dí đao vào y, nắm chặt cánh tay néo núc của y làm rách cả áo.
Lỗ Quân Bội tập tễnh theo La Tiểu Hổ vào gian phòng nhỏ phía tây, nguyên là hôm nay y đưa Ngọc Kiều Long bị thương từ nhà mẹ về, lại bắt nàng thay đổi phòng ở. Vừa vào tới phòng, Ngọc Kiều Long trên giường hất tấm chăn ra ngồi dậy, nàng mái tóc xỏa tung, dung nhan tiều tụy, lộ vẻ vô cùng kinh ngạc nghi ngờ.
La Tiểu Hổ đẩy Lỗ Quân Bội một cái, bảo y ngồi xuống một cái giang hồế, lại nhìn Ngọc Kiều Long xua tay một cái, nói:
“Đừng sợ, chỉ cần y chịu nghe lời ta, thì hôm nay nhất định không có án mạng xảy ra. Theo lẽ mà nói, y dùng thủ đoạn thông đồng với phỉ nhân bắt cô về đây, bắt cô thành nhân với y ...”. Lỗ Quân Bội ngồi trên ghế như một thằng ngốc, nói:
“Ta ... Ta chưa thành thân với cô ta mà! La hiệp khách có thể hỏi cô ta!”. La Tiểu Hổ hậm hực nói:
“Nhưng ngươi cũng rất tàn ác! Trói cô ta về đâu, bảo anh cô ta viết giấy, dựa vào tờ giấy ấy tùy ý ngược đãi cô ta, cô ta cũng không dám chống lại ngươi. Ngươi lại tàn ác mua chuộc nữ tặc giả mạo Du Tú Liên, tới làm trẻ con trong nhà người ta bị thương, làm mẹ người ta hoảng sợ!”.
Lỗ Quân Bội mặt xám như tro, quỳ xuống nói:
“Đó quả thật không phải là tôi làm !”. La Tiểu Hổ đạp y một cái cao giọng nói:
“Ai mà tin được lời ngươi?
Ngươi cố ý gây ra chuyện để khích Ngọc Kiều Long nổi giận, ngươi lại thả hổ về rừng, đưa cho bảo kiếm để cô ta đi liều mạng với Du Tú Liên. Ngươi tọa sơn quan hổ đấu, muốn thấy bọn họ lưỡng bại câu thương, chuyện đó thì che mắt được ai?”.
Lưu Thái Bảo bò ra đất, run cầm cập không đáp. La Tiểu Hổ quay đầu nhìn, chỉ thấy Ngọc Kiều Long sắc mặt đỏ tía, hai mắt lộ sát cơ. La Tiểu Hổ khẽ cười nhạt một tiếng, nói:
“Chuyện đó thì ta không quản! Y làm người Ngọc phủ của cô bị thương, y đáng hay không đáng chết, thì sắp tới cô cứ nghĩ cách, cứ quyết định chủ ý. Ta sau khi rửa tay ở Tân Cương, chưa từng làm ai bị thương. Hôm nay ta chỉ đòi tờ giấy kia ra đốt đi, thì tính ra cũng đã hết lòng với cô rồi!”.
Lúc ấy tờ giấy đã được đưa tới, là một người đầy tớ trai cầm tới, nhưng người ấy không dám vào phòng. La Tiểu Hổ đẩy cửa ra cầm tờ giấy, lại đóng cửa lại, trước tiên đưa Ngọc Kiều Long xem. Ngọc Kiều Long khêu đèn lên, giở tờ giấy tàn ác trói buộc nàng lật đi lật lại xem một hồi lâu rồi gật đầu nói:
“Đúng rồi! Đây chính là tờ giấy ấy!”. La Tiểu Hổ lại hỏi:
“Cô nhìn kỹ chưa?”. Ngọc Kiều Long nói:
“Nhìn kỹ rồi!”. La Tiểu Hổ lại hỏi:
“Còn có gì nữa không?”.
Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không, chỉ có một tờ này thôi!”. La Tiểu Hổ gật gật đầu, châm tờ giấy vào ngọn đèn, vù vù cháy thành một mớ lửa. Giây lát tờ giấy đã cháy thành tro lả tả rơi xuống, không còn một chữ nào.
La Tiểu Hổ lại kéo Lỗ Quân Bội lên, bảo y ngồi vào ghế, lấy bút mực giấy nghiên trong bọc ra, đặt trên bàn nói:
“Ngươi cũng viết cho ta một tờ! Người đọc sách các ngươi lòng dạ độc ác, ta cũng học theo các ngươi!”. Rồi lấy chén nước trà còn thừa trên bàn nhúng bút mài mực, đập thanh đao lên bàn một cái quát:
“Nào, viết đi! Ta nói thế nào ngươi viết thế ấy, viết sai một chữ cũng không được! Ngươi đừng khinh ta ít học, viết! Cầm bút cho chặt vào! Ngươi là Hàn lâm, thì viết chữ có gì là khó?”. Rồi đạp một chân lên ghế, vung vung đao trên đầu Lỗ Quân Bội, ép Lỗ Quân Bội viết như sau :
“Người viết giấy này là Lỗ Quân Bội, tôi và đại đạo Bán thiên vân kết nghĩa anh em. Ngọc Kiều Long là thái thái khuê các trinh tiết, nàng chê tôi xấu xí, không muốn lấy tôi, nhưng tôi quyết cưới bằng được nàng mới cam tâm, vì thế sai Bích nhãn hồ ly trong bọn lục lâm trà trộn vào Ngọc phủ. Dụ dỗ tiểu thư không được, tôi bèn sai người đánh chết Thái Cửu. Tôi ở ngoài lại phao tin đồn, vu khống Ngọc phủ quản giáo trong nhà không nghiêm, bắt phải gả tiểu thư Ngọc Kiều Long cho tôi, lại ngược đãi lăng nhục nàng đến nỗi thành bệnh, lại hạ độc cho a hoàn của nàng không nói được nữa. Tôi là mặt người dạ thú, tuy là văn quan nhưng quả thật là cường đạo! Anh kết nghĩa của tôi Bán thiên vân vốn là bậc hảo hán, y không thích chuyện tôi làm, vì thế trở mặt với tôi. Gần đây nhất lại phái nữ ...”.
La Tiểu Hổ đập thanh đao lên bộ mặt mồ hôi ròng ròng của Lỗ Quân Bội một cái, nói “Con mụ mạo danh Du Tú Liên tên gì?”. Lỗ Quân Bội run rẩy nói:
“Nghe nói ... ngoại hiệu của thị là Nữ ma vương!”. La Tiểu Hổ cười nhạt nói:
“Được viết đi!”, lại đọc :
“Nữ ma vương giả mạo hiệp nữ Du Tú Liên, tới Ngọc phủ sát thương con gái nhỏ, dọa nạt lão phu nhân, đó quả là sự thật. Tôi rất đáng chết, hiện nay Bán thiên vân bảo tôi lập tờ giấy này, cũng là tôi tự nguyện, Bán thiên vân không phải La Tiểu Hổ! La Tiểu Hổ là bậc nam nhi chân chính, Bán thiên vân là hào kiệt lục lâm! Kính cẩn viết tờ giấy này giao cho anh kết nghĩa thu giữ, một sớm phạm án, thì thật không thoát được ...”.
Theo đó viết xong, Lỗ Quân Bội toàn thân nổi gai ốc. La Tiểu Hổ cười khẽ, cầm tờ giấy đưa cho Ngọc Kiều Long xem, Ngọc Kiều Long chỉ rơi nước mắt gật đầu. La Tiểu Hổ lại bảo Lỗ Quân Bội điểm chỉ vào, y bèn gấp tờ giấy lại cho vào bọc, cầm lưỡi đao đập khẽ vào Lỗ Quân Bội một cái, nói:
“Ngươi đừng sợ!
Chỉ cần ta không bị bắt thì quyết chẳng ai đụng chạm gì tới ngươi!”. Lại quay qua nói với Ngọc Kiều Long “Ta đi đây! Ta đã thỏa mãn rồi! Ta cũng yên tâm rồi!”.
Ngọc Kiều Long lại không ngừng rơi nước mắt, La Tiểu Hổ hạ giọng nói:
“Ta hiểu cô, tuy ta đã làm giúp cô việc này rồi, cô nhất định cũng không muốn đi theo ta. Cô không thể rời nhà được, cô cũng không thể chịu khổ ở ngoài được, ta làm sao có thể miễn cưỡng cô!”. Y thở dài một tiếng rồi nói:
“Cô có nhớ câu chúng ta nói với nhau trên sa mạc trước kia không? Có lẽ cô đã quên rồi!”. Ngọc Kiều Long trừng mắt nói:
“Làm sao ta quên được? Chỉ là mẹ ta còn chưa chết, ta không thể rời khỏi nơi này!”, lại cúi đầu khóc hu hu.
La Tiểu Hổ vỗ vai nàng, nói:
“Đừng khóc nữa! Khóc lóc đâu phải anh hùng!”. Kế lại ngẩn ra ngồi nói:
“Ta đi đây! Lão đạo sĩ ở ngôi miếu hôm qua cô tới là bạn thân của ta, bất kể đi đâu ta cũng sẽ nói cho y biết. Sắp tới, sợ là sau mười năm nữa, nếu cô muốn tìm ta thì cứ tới đó hỏi y, chúng ta có thể gặp nhau.
Bây giờ chuyện này đã xong rồi, ta sẽ đi trả thù cho cha mẹ ta. Nếu làm xong chuyện này, cho dù ta không chết thì cũng lòng tàn ý lạnh. Cô yên tâm, ta không làm bậy bạ nữa, cũng không lỗ mãng nữa. Nhưng ta cũng quyết không làm quan! Ta cũng không muốn làm quan. Được rồi, nếu đúng là có duyên với nhau thì chúng ta sẽ gặp lại. Cô hãy nhớ lấy, cho dù cô thay lòng đổi dạ, thì La Tiểu Hổ ta đời này kiếp này cũng quyết không đổi dạ thay lòng!”.
Y cười một tiếng, nhìn nhìn Ngọc Kiều Long đang khóc, trong lòng lại thấy do dự, nhưng lại giẫm chân một cái, cầm đao đẩy cửa bước ra. Phía sau còn nghe giọng Ngọc Kiều Long hoảng hốt buồn rầu gọi “Tiểu Hổ, ngươi quay lại đây!”.
La Tiểu Hổ lùi lại một bước, một tay hoành đao đề phòng người ngoài viện tấn công, quay đầu nhìn Ngọc Kiều Long, thấy Ngọc Kiều Long đã bước xuống giường, chậm chậm bước tới. Ánh đèn soi nghiêng vào mái tóc buông xõa của nàng, nước mắt chảy ròng ròng trên mặt. Nàng kéo La Tiểu Hổ lại, sụt sịt nói:
“Ngươi yên tâm đi, ta vĩnh viễn là của ngươi, bất kể sớm muộn gì chúng ta cũng sẽ gặp nhau!”.
La Tiểu Hổ thở dài nói:
“Được rồi! Ta vĩnh viễn chờ cô!”. Lại ngẩng đầu nhìn nhìn Lỗ Quân Bội như một khối bùn trên ghế, y lại quát một tiếng “Gã này thì còn phải đề phòng, nghĩ cách ...”. Rồi lấy tay ra hiệu, lại hung dữ nói “Mới được!”.
Ngọc Kiều Long lau lau nước mắt gật gật đầu nói “Ta biết rồi”. Nàng thở dài một tiếng, lại nói:
“Ta trước nay tâm cao khí ngạo, không chịu thua thiệt chút gì, đến nay nếu không có ngươi nghĩ cách giùm cho thì ta vẫn phải bị người ta lăng nhục! Ta chỉ xấu hổ vì bây giờ vẫn không thể đi theo ngươi!”. La Tiểu Hổ nói:
“Thật ra bây giờ cô theo hay không theo ta cũng không hề gì, tờ giấy kia đã đốt rồi, y còn làm gì được nhà cô nữa?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:
“Không, ngươi còn chưa hiểu ta, ta thì ta rất biết mình. Lẽ ra ta không nên sinh ra trong nhà quan. Ta lại không nên cùng ngươi ...Cuộc đời ngươi đáng thương quá, còn ta bị hại trong bấy nhiêu ngày. Nhưng ta mong ngươi tự cường phấn đấu, không nến chán nản!”.
La Tiểu Hổ lại biến sắc, trong sự phiền não có xen lẫn căm tức, y xua xua tay nói:
“Đừng nói nữa! Đây không phải là chỗ chúng ta nói chuyện. Chuyện hôm nay đã xong, ta đi đây. Có thể ra khỏi phủ đệ này ta sẽ chết!”, y vung đao sấn ra ngoài phòng, lúc ấy trong viện ngoài viện đều đầy cả người, ánh đèn soi sáng như ban ngày, đao thương lóa mắt. La Tiểu Hổ quát lớn một tiếng:
“Các ngươi muốn gì? Chẳng lẽ bắt ta vào phòng giết chết Lỗ Quân Bội rồi trở ra chém giết các ngươi sao?”. Y cao giọng quát tháo, tiếng như sấm sét.
Lúc ấy Lỗ Quân Bội vội vàng bước ra, hai tay xua loạn lên, luôn miệng nói:
“Đừng đánh nhau, đừng đánh nhau! Mau tránh ra cho La hiệp khách đi!”, La Tiểu Hổ cười nhạt, vung tay về phía sau chụp Lỗ Quân Bội nói:
“Tốt nhất là ngươi đưa ta ra cổng!”. Lúc ấy y một tay cầm đao, một tay kéo Lỗ Quân Bội đi ra, suốt đường đi không ai cản trở ra tận cổng lớn. La Tiểu Hổ lại quay lại trợn mắt nhìn Lỗ Quân Bội một cái, thấy Lỗ Quân Bội run bắn người lên, cũng rất đáng thương, bèn cười nhạt một tiếng nói:
“Ngươi đại khái cũng đã hiểu rõ rồi, trở đi ngươi có độc kế gì thì cứ giở ra thôi!”. Lỗ Quân Bội lắc đầu lia lịa nói:
“Không có đâu! Sáng mai tôi sẽ để Ngọc tiểu thư về nhà, trở đi tôi không quản cô ta nữa!”. La Tiểu Hổ hất tay một cái, Lỗ Quân Bội lập tức ngã ngồi xuống đất. La Tiểu Hổ trong màn đêm một mình ngang nhiên bước đi.
Lúc ấy tuy trong Lỗ phủ xảy ra chuyện lớn, nhưng Ẩn Tiên quán ở cách đó không xa lại vô cùng thê lương. Tùng bách ở viện trước bị gió thổi phát ra tiếng rì rào, trong gian phòng trống kia đặt một ngọn đèn lồng dưới đất. Sa Mạc Thử đã về, y tuy mệt mỏi nhưng nằm trên giường không ngủ được. Trong lòng nghĩ tới việc làm hai con lừa kia bị thương, không biết có kết quả gì không. “Lão gia” không biết ra sao? Hôm nay có đắc thủ không? Lại nhớ lại chuyện đêm qua, không biết lúc trời mưa, “lão gia” bế “thái thái” Ngọc Kiều Long lên giường, đắc ý như thế, thật khiến người ta no mắt. Nhưng lại nhớ tới lúc nghe trộm ngoài cửa sổ, đột nhiên có người kề kiếm vào cổ mình lạnh buốt lại không kìm được rùng mình. Nghĩ thầm võ nghệ của người ấy e còn cao hơn Ngọc Kiều Long, nếu không thì làm sao chớp mắt đã không thấy bóng dáng đâu nữa.
Vả lại còn không thấy một tiếng động nào? Y run sợ không sao nằm yên.
Lát sau, Hoa Kiểm Hoan trở về. Y đánh chiếc xe lừa về nhà y ở Tuyên Vũ Môn, rồi vội chạy tới đây, tay cầm đèn lồng, còn có một bọc thức ăn, lưng đeo một bầu rượu. Hai người cùng ở một chỗ, Sa Mạc Thử can đảm hẳn lên, hai chiếc đèn cũng thắp lên, trong phòng sáng hẳn. Hai người vừa ăn uống vừa trò chuyện, không bao lâu, “lão gia” của họ cũng trở về.
La Tiểu Hổ vào phòng, họ đều xuống giường, chỉ thấy La Tiểu Hổ trên người không bị gì, trên mặt không có mồ hôi, như không trải qua trận đánh nhau nào, cũng không có vẻ tức giận, nhưng tinh thần thì vô cùng mệt mỏi, đôi mắt đầy vẻ u sầu. Trên hông giắt thanh bảo đao có cái vòng ở chuôi lấp loáng, trong túi áo lộ ra một góc tờ giấy, chính là tờ giấy mua sáng nay, lúc ấy bên trên lại có chữ viết. La Tiểu Hổ vớ nửa bình rượu còn lại uống cạn, rồi bảo Hoa Kiểm Hoan, Sa Mạc Thử về. Y cũng không nói nhiều, lăn ra giường ngủ luôn, một đêm từ từ trôi qua.
Hôm sau, Hoa Kiểm Hoan và Sa Mạc Thử lại tới miếu, thấy La Tiểu Hổ đang trò chuyện với lão đạo sĩ, âm thanh rất nhỏ, họ đều không dám lắng nghe.
Nhưng lát sau La Tiểu Hổ gọi Hoa Kiểm Hoan thu thập hành lý, chuẩn bị xe, lại dặn phải lột cái mui xe bằng vải lục xuống, nói:
“Chúng ta đi ngay hôm nay, rời khỏi Bắc Kinh, chuyện ở đây đã làm xong rồi!”. Sa Mạc Thử thầm lè lưỡi, tự nhủ:
“Tới Bắc Kinh một chuyến, làm ầm lên bấy nhiêu ngày, bây giờ lão gia lại vẫn thế thôi à? Vậy sự tình đã xong rồi sao?”. Hoa Kiểm Hoan thì vui mừng nhảy lên, kéo bạn y một cái, nói:
“Nhất định lão gia sẽ dắt chúng ta về Tân Cương, nếu không đi buôn ngựa thì lại lên Hồng Vân lĩnh”. Lúc ấy y chạy đi, thu thập rương hòm, tiền bạc, hành lý, xe của họ rồi quay lại. Sa Mạc Thử đã dắt ngựa từ trong miếu ra.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 13**

Lòng băng lệ nóng thiếu phụ nhớ thù nhà
Chước quỷ mưu ma gian nhân bày kế hiểm

La Tiểu Hổ liền thay một bộ quần áo sang trọng, ra khỏi miếu, lên xe, Sa Mạc Thử hai con mắt đỏ ngầu nhìn ngang nhìn dọc, y cưỡi ngựa, lúc ấy bèn nhất tề lên đường, họ ra khỏi thành đi về phía tây.Nhưng điều khiến Hoa Kiếm Loan thất vọng nhất là La Tiểu Hổ không muốn về Tân Cương, mà nghe lời khuyên của lão đại sĩ trong miếu, đi về Ngũ Hồi lĩnh ở Tây Lăng.
Sự tình là thế này. Lão đạo sĩ trong Ẩn Tiên quán vốn là người dốc lòng tu hành, tuy biết võ nghệ, nhưng tới kinh thành hai mươi năm không hề để lộ ra. Y gọi La Tiểu Hổ tới miếu, vốn sợ La Tiểu Hổ gây ra tai họa ở kinh thành, lại thường khuyên La Tiểu Hổ nên trở lại bản lai chân diện mục đạo của Đạo gia, trở lại núi Võ Đang, hoặc tới hạ viện của Ẩn Tiên quán ở Ngũ Hồi lĩnh.
Lão đạo sĩ vốn biết La Tiểu Hổ gây chuyện như thế, một là vì tình cảm với Ngọc Kiều Long, hai là vì muốn trả thù cho cha mẹ. Vì thế lão đạo sĩ nói với y :
“Ngươi tới Ngũ Hồi lĩnh, sư đệ ta là Thận Tu có thể giúp ngươi báo thù.Y vốn tên Từ Kế Hiệp, người Tứ Xuyên, nhập đạo không đầy mười năm, lúc trước từng vân du khắp giang hồ, nhất là hành hiệp trượng nghĩa rất lâu ở một dải Trung Xuyên. Chắc y biết chuyện cha mẹ ngươi bị hại trước đây và nơi Hạ mỗ hạ lạc. Nhưng vô luận thế nào ngươi cũng đã chịu giới điều Tam thanh trên núi Võ Đang, trả thù cho cha mẹ thì được, chỉ là không được giết người quá đáng.
Còn như tình cảm của ngươi với con gái họ Ngọc thì nên coi như bóng hoa trong gương, ánh trăng đáy nước, mây khói mơ màng, đã không thể kết hợp với nhau thì chỉ nên cắt đứt. Trong chốn thanh tĩnh tự có niềm vui thật sự, so với công danh tước lộc, tình cảm nữ nhi thế tục còn hơn gấp vạn lần”.
Những lời nói ấy La Tiểu Hổ đều cảm thấy khó nghe, nhưng lúc ấy quả thật y đã lòng tàn ý lạnh, tinh thần mệt mỏi,muốn tìm một chỗ nào không phải lo lắng để nghỉ ngơi. Nên ý bèn dắt hai tên thủ hạ ra đi. Y lên đường, trong kinh thành đột nhiên mất đi một người hành tung kỳ bí. Lỗ phủ, Ngọc phủ bớt đi được rất nhiều mối lo. Nhưng lại có một chuyện khác phát sinh,lại dấy lên một trận đao thương đâm chém ngàn dặm gió bụi mịt mù.
Vốn là sau khi La Tiểu Hổ bức bách Lỗ Quân Bội đốt tờ giấy kia trước mặt Ngọc Kiều Long, lập tờ khế mới, những người hàng đêm canh gác trong Lỗ phủ đều hiểu rõ. Mọi người đều biết nhiều người không xong việc, không sao đề phòng gian tặc, cho dù gian tặc tới, đã thấy có thể bắt được, nhưng kết quả cũng phải đành mở cổng đưa y đi, nguyên nhân bên trong không ai đoán ra được.
Nhưng Lỗ Quân Bội từ sau khi bị ngã được người ta đưa về viện lại không dậy nổi nữa.
Hôm sau, người Lỗ phủ đều không còn tinh thần, Lỗ phu nhân nổi giận mặt đỏ ngầu, lại lấy ra một số tiền bạc chia cho mọi người, cũng như là nút miệng họ về chuyện tối qua xảy ra trong phủ. Đến mười giờ sáng lại sai một cỗ xe lừa đưa thiếu phu nhân Ngọc Kiều Long về nhà mẹ. Đồng thời có bọn Tiêu Ngự sử tới thăm Lỗ Quân Bội. Lỗ Quân Bội từ đó không ra nha môn, bên ngoài đồn rằng y vô ý bị ngã không dậy nổi nữa, e là bị trúng phong.
Lỗ thị lang cha Lỗ Quân Bội vốn bị liệt không đi lại được, sau khi bọn La Tiểu Hổ gây náo loạnlần đầu, y bèn dòi tới một ngôi chùa để tránh lo phiền, trong phủ mấy hôm ấy đều do Lỗ phu nhân coi sóc. Lỗ phu nhân từng đọc qua “ Tam Quốc Chí ”, lúc bình thường mưu kế đa đoan, đủ trò đủ vẻ, bao nhiêu phi tặc đại đạo cũng không coi vào đâu, nhưng đến lúc ấy cũng rất chán nản, cũng về nhà mẹ. Trong Lỗ phủ chỉ còn trơ một vị Đại thiếu gia và bọn đánh mướn tạm thời chiêu mộ, đám Bả đầu hộ viện mới mời đều thưởng tiền cho về, cổng lớn suốt ngày đóng chặt, tình cảnh vô cùng tiều điều, nhưng từ đó trở đi lại rất yên ổn vô sự.
Lúc ấy trên đường không ai nhìn thấy La Tiểu Hổ. Lưu Thái Bảo cũng không lộ diện, mường tượng như sau cơn mưa rào gió lớn đã tạnh, mặt đất càng thêm sạch sẽ. Lúc ấy chỉ có Du Tú Liên trong lòng tức giận, vì nàng thề phải tìm ra nữ tặc mạo danh mình tới Ngọc phủ làm đứa nhỏ bị thương. Nhưng vợ chồng Đức Khiếu Phong mềm mỏng khuyên nàng, nói :
“Cô cưỡi ngựa mang đao đi lại ngoài đường không khỏi bị người ta chú ý. Cô đừng tự mình ra mặt, bảo Dương Kiện Đường điều tra giùm thì hay hơn!”.
Du Tú Liên tuy ưng thuận, nhưng vẫn rất sốt ruột, vẫn muốn ra ngoài tìm kiếm. Nàng bảo Thái Tương Muội tìm cho một búi tóc giả, đánh chút phấn, nhưng không cài hoa, vẫn mặc bộ quần áo xanh giản dị, thỉnh thoảng ra đường.
Nàng đi khắp Nam thành Bắc thành, có lúc cố ý mua một ít trái cây, điểm tâm cầm trong tay, đi dạo khắp nơi, chú ý tới tất cả những phụ nữ có dáng vể khả nghi trên đường. Lối trang điểm và thái độ của nàng rất giống một thiếu phụ bình thường nên không ai để ý.
Hôm đầu tiên đi từ Bắc thành tới Nam thành, từ Nam thành thuê xe về, không thấy chút manh mối gì. Hôm thứ hai nàng tới Đông thành, từ Đông Tứ Bài lâu vào Sùng Văn Môn, cũng là đi suông suốt một ngày. Trong cái giỏ trên tay có hai quả dưa, một chùm nho, nghĩ thầm “Chỉ cần tới Đức gia, cho lão má nhà họ ăn, nhân đó hỏi thăm Dương Kiện Đường xem đã điều tra được gì chưa”.Nàng thoăn thoắt bước đi, lúc ấy mới ba bốn giờ chiều, khí trời rất nóng, người trên đường không đông lắm. Đi gần tới Đông Tứ Bài lâu, chợt thấy bên đường có một người dắt con ngựa màu vàng. Người này khoảng ba mươi lăm ba mươi sáu tuổi, thân hình không to lớn lắm, nhưng đôi mắt rất có thần, mặc một bộ quần áo bằng tơ vàng, đôi hài màu xanh bằng bụi đất.
Du Tú Liên vừa nhìn thấy thì biết ngay là một người đi lại giang hồ lâu năm, lại thấy hơi quen quen, nàng bất giác bước chậm lại, chỉ thấy người ấy cũng đưa mắt nhìn nàng, lại mấp máy môi, nhưng không phát ra tiếng, tựa hồ định gọi nàng nhưng lại không dám mạo muội. Du Tú Liên cũng không nhớ ra là ai, nàng bèn đi luôn qua mặt y. Mới được vài bước, chợt nghe sau lưng có người nói :
“Du cô nương phải không?”. Du Tú Liên bất giác quay nhìn, thì thấy người kéo ngựa chắp tay một cái bước lên hai bước nói :
“Quả thật tôi không dám gọi cô nương!”.
Du Tú Liên thấy thái độ của người ấy không có vẻ gì ác ý, bèn quay lại hòa hoãn nói :
“Quý tính của ngươi là gì ? Ta mường tượng đã gặp ngươi rồi nhưng nhất thời không nhớ ra!”. Người ấy cười một tiếng nói :
“Cô nương đúng là người sang hay quên! Ba năm trước tôi gặp cô nương ở huyện Hàm Đan, từng nói chuyện với người một lúc, về sau ...”, y hạ giọng rất thấp, bước lên hai bước nói :
“Ở nhà tiêu đầu Úc Thiên Kiệt tại phủ Bành Đức, tôi từng nhận lời gởi gắm của Dương Báo, đưa tới cho cô nương bốn viên trân châu ...” (xem quyển “Kiếm khí châu quang”). Du Tú Liên đột nhiên nhớ ra, nói :
“A! Ngươi họ Lôi phải không?”.
Người kia gật đầu nói :
“Không sai! Tôi tên Lôi Kính Xuân, là sư điệt của Trần Bách Siêu quyền sư ở Hà Nam. Dương Báo là đồ đệ của Trần sư phó, nên lúc sinh tiền chơi thân với tôi, mọi chuyện trong nhà y đều nhờ tôi thu xếp!”.
Nói tới đó trên mặt y lộ vẻ vô cùng bi thảm. Du Tú Liên nói :
“hay lắm! Ta hiện đang cần tìm một người quen biết Dương gia, ta có rất nhiều chuyện muốn hỏi ngươi!”. Ngừng lại một lúc rồi nói tiếp :
“Ngươi có thể theo ta tới nhà Đức Ngũ gia nói chuyện không? Có điều ... Ta rất khâm phục ngươi trung hậu với Dương Báo. Ta biết ngươi là một người hiệp nghĩa, có điều chúng ta đều là người đi lại trên giang hồ nhiều năm, trên giang hồ đều không khỏi có chút sơ ý, Đức gia lại là người giữ phận. Ngươi nghĩ xem ngươi tới nhà Đức gia có gì khó khăn không?”.
Lôi Kính Xuân tỏ vẻ ngần ngại nhìn nhìn hai bên rồi nói :
“Vì sao tôi tới đây? Tôi muốn bái phỏng Đức Ngũ gia nhưng không có người dẫn kiến, tôi lại sợ người ta không gặp tôi. Tôi rốt lại là người ngay thẳng, ngoài việc bôn tẩu vì Dương Báo mấy năm trước,cũng làm bảo tiêu, hộ viện, chưa từng làm chuyện gì khác. Võ nghệ của tôi không cao cường, tên tuổi cũng không có gì, tìm tới Đức phủ, đảm bảo không gây chuyện gì cho Ngũ gia. Chỉ là tôi sợ người khác biết tôi quan hệ với Đức Ngũ gia, vậy thì ... có thể có người không dung tha tôi!”.
Du Tú Liên tức giận nói :
“Ngươi không cần nói nữa! Ta hiểu rồi! Bây giờ ngươi cứ lên ngựa tới thẳng cổng nhà Đức gia chờ ta, ta sẽ tới ngay!”. Lôi Kính Xuân dạ một tiếng, lập tức lên ngựa đi về phía bắc.
Du Tú Liên cũng rảo chân bước đi, không bao lâu đã tới Tam điều Hồ Đồng, thấy Lôi Kính Xuân đang dắt ngựa đứng ngoài đường, nhưng còn cách cổng nhà Đức gia rất xa. Du Tú Liên bèn nói :
“Ngươi chờ ta ở đây! Ta vào nói trước với Đức Ngũ gia đã”. Lôi Kính Xuân dạ một tiếng, Du Tú Liên đẩy cửa vào trong.
Nàng đi thẳng vào viện trong, vào phòng gặp Đức Đại phu nhân và Dương Lệ Phương, vội vàng nói :
“Trên đường ta ngẫu nhiên gặp một người, người này rất quan trọng, chính là ...”, rồi vỗ vai Dương Lệ Phương nói :
“Chính là người trước đây Dương Báo anh ngươi thường nhờ đưa thư, người này họ Lôi tên Kính Xuân”.
Dương Lệ Phương vừa nghe thế lập tức ứa nước mắt. Du Tú Liên an ủi nàng :
“Không cần phải thế. Y đang đứng ngoài cửa, đi hỏi Ngũ ca xem có thể mời y vào không ?”. Đức Đại phu nhân nói :
“Ngũ ca cô tới nhà Khâu gia chưa về.
Nhưng cứ mời y vào đi, bảo Văn Hùng đưa Dương Lệ Phương ra gặp y, y đã là bạn thân của Dương Báo, ta muốn gặp y cũng không có gì là không được”.
Dương Lệ Phương khóc nói :
“Lúc trước tôi gọi y là Lôi đại ca, y đưa thư cho chúng tôi, bị cha tôi chửi mắng bỏ đi, y không có một câu nào oán trách, y là một người rất tốt!”. Đức Đại phu nhân vội sai bộc phụ :
“Ra ngoài mời người kia vào ngay, mời y vào phòng khách là được!”.
Du Tú Liên đặt cái gói trong tay lên bàn, lại qua thư phòng tìm Văn Hùng.
Văn Hùng bị thương ở vai nhưng không nặng lắm, lúc ấy ngoài cánh tay trái còn chưa cử động được thì cũng không khác gì người bình thường. Y mặc áo dài, Dương Lệ Phương mặc áo bào kiểu Bát kỳ, dắt theo một bộc phụ, do Du Tú Liên dẫn đầu, ra viện trước vào khách sảnh gặp Lôi Kính Xuân. Dương Lệ Phương khuỵu chân hành lễ theo kiểu Bát kỳ, Lôi Kính Xuân vội khom người.
Kế Du Tú Liên mời ngồi, Lôi Kính Xuân ngồi đối diện với Văn Hùng, Du Tú Liên cùng Dương Lệ Phương ngồi một bên, Dương Lệ Phương còn nhịn không được đưa tay lau nước mắt. Du Tú Liên bèn hỏi :
“Ngươi biết rất nhiều chuyện về Dương gia phải không?”. Lôi Kính Xuân gật đầu nói :
“Từ đầu tới cuối tôi đều biết hết, vì tôi quen biết Dương Báo bảy tám năm. Mà nói lại, tôi cũng là người phủ Nhữ Nam”.
Du Tú Liên rất mừng rỡ nói :
“Vậy thì tốt quá! Ngươi đừng gấp! Cứ kể từ đầu tới cuối đi! Cháu gái ta gia đình gặp phải thảm họa, nó rất đau lòng! Nhưng chuyện gia đình thì nó lại không biết được nhiều, ta cũng không sao hỏi được.
Thật không ngờ hôm nay gặp được ngươi!”.
Lôi Kính Xuân cũng chấm chấm nước mắt, lại thở dài nói :
“Thật ra tôi cũng không muốn kể lại chuyện cũ vì Dương Báo và tôi cũng như anh em ruột. Tôi nói trước :
tôi lúc nhỏ trú ở phủ Nhữ Nam, nhà tôi mở hiệu quan tài. Một hôm cha tôi lo một đám tang, người chết là thân sĩ Dương Tiếu Trai trong thành. Nhớ lại tình cảnh lúc bấy giờ rất thê thảm, hai cái quan tài cùng khiêng ra một lúc.
Lúc ấy Dương Báo mới năm sáu tuổi, đi theo quan tài khóc lóc, Dương đại cô nương chẳng qua mới hai ba tuổi, đầu đội khăn tang là do bà vú bế, còn mút ngón tay, không biết khóc, còn thiếu phu nhân đây lúc ấy còn chưa đầy một tuổi”. Y chỉ chỉ vào Dương Lệ Phương. Lại tức tối nói :
“Đáng hận nhất là hung thủ Hạ Tụng, y còn đưa tới một đôi liễn, một tấm biển, Phí Bá Thân đồng đảng của y cũng mặc áo tang khóc lớn, bọn họ đúng là giả vờ rất giống! Còn nữa, La Tiểu Hổ nhà họ La trong đội nghi trượng còn vui vẻ nhảy nhót đánh bạc cãi nhau với bọn khiêng quan tài, y không biết hai người trong quan tài là cha mẹ ruột của y”.
Dương Lệ Phương nín khóc nói :
“La Tiểu Hổ đúng là anh trai của ta à?”.
Lôi Kính Xuân gật đầu nói :
“ Không sai! Bây giờ tới phủ Nhữ Nam hỏi người già thì họ đều biết. Vốn là ...tôi lớn rồi! Dương Tiếu Trai đại gia vì Đại thái thái không có con, mới cưới Thiến cô nương nhà họ La bán rượu làm thiếp.
Nhưng trước khi cưới về nhà đã sinh được một đứa con, đó chính là La Tiểu Hổ. Vì cô nương nhà họ La tuy nói là làm thiếp nhưng cũng là dùng kiệu cưới về, nếu lại bế đứa nhỏ theo về thì sẽ bị người ta chê cười! Vì thế mới gửi đứa nhỏ ở nhà một người chị dâu trong họ, nhưng về sau Dương Nhị thái thái thường về nhà, cũng rất chăm sóc Tiểu Hổ. Nếu bà không thường ra ngoài, thì cũng không gặp phải cái họa sát thân. Vốn tri phủ Hạ Tụng đã sớm nhìn thấy bà, sau khi bà lấy Dương gia, Hạ Tụng lại thường gặp mặt. Hạ Tụng thấy Nhị thái thái có chồng rồi lại càng xinh đẹp, y bèn mắc bệnh tương tư, lại thêm có được gã Phí Bá Thân xấu xa, mới từng bước từng bước tiến hành âm mưu!”.
Nói tới đó, Lôi Kính Xuân thở ra một hơi, kế lại nói :
Hạ Tụng là kẻ hiếu sắc thế nào :
“ Y làm tri phủ Nhữ Nam mười mấy năm, làm hại vô số phụ nữ, trong đó có quá nửa là Phí Bá Thân bày kế giúp đỡ. Phí Bá Thân là người giảo hoạt thâm hiểm, khẩu Phật tâm xà, bề ngoài thì viết văn làm thơ nhưng bên trong thì tham ô phạm pháp, kết giao với bọn lục lâm. Y rất thân thiết với Hạ Tụng, con cái của Hạ Tụng đều là con cái của y. Việc bắt Dương Tiếu Trai hạ ngục, quật mộ, đều là do một tay y làm ra, nói trắng ra là bị y hại chết! chỉ là chuyện Dương Nhị thái thái uống thuốc độc tuẫn tiết theo chồng thì y lại không ngờ tới.
Y uổng công làm điều ác, nhưng lại không bắt được người về cho Hạ Tri phủ.
Họ tuy không biết hối hận, nhưng cũng bị một phen hoảng sợ. Vì Dương Đại gia, Dương Nhị thái thái chôn cất chưa bao lâu, có một người là Nhữ Nam hiệp tới!”.
“Dương lão anh hùng lúc ấy tuy bị thương nhưng vẫn còn anh dũng, thủ hạ lại có mấy người khỏe mạnh. Lão nhân gia người cùng họ, cũng từng chịu ơn lớn của Dương Đại gia, nên lúc ấy trở lại Nhữ Nam, những người biết chuyện này trong thành Nhữ Nam không ai không mừng rỡ, đều nói Hạ Tụng, Phí Bá Thân đều tội ác ngập đầu rồi. Quả nhiên trong phủ nha liền đêm xảy ra chuyện, nhờ phòng thủ nghiêm ngặt mới khiến bậc hiệp khách chưa đắc thủ. Nhưng Dương Đại thái thái lại coi ba đứa con mà Dương Nhị thái thái để lại là cái đinh trong mắt, chỉ muốn ba đứa nhỏ này chết đi mới được, bà ta một mình hưởng cả gia sản, muốn lấy ai thì lấy, không ngờ một hôm Dương lão anh hùng suất lãnh bọn thủ hạ đệ tử đang đêm xông vào nhà họ Dương, cứu Dương Báo, Đại cô nương và Nhị cô nương đi, lại cướp đi rất nhiều tiền bạc, từ đó thì không biết hạ lạc ở đâu!”.
Lôi Kính Xuân nói tới đó vô cùng rõ ràng, lúc nói không ngừng vung tay giẫm gót, Dương Lệ Phương nín khóc, chuyển qua căm giận. Đức Văn Hùng thì gật đầu khen ngợi, Du Tú Liên thì giận dữ đứng bật dậy mấy lần, không khí trong phòng rất căng thẳng bi tráng.
Lôi Kính Xuân uống một hớp trà, lau lau nước mắt, lại hạ giọng nói :
“Lúc ấy tôi quá mười bốn mười lăm tuổi, tuy chỉ nghe cha mẹ và láng giềng nói trộm với nhau nhưng cũng cảm thấy tức giận bất bình. Có lúc thấy Phí Bá Thân đi trên đường thì nhặt gạch ném vào lưng y, ném xong thì bỏ chạy. Tôi cũng từng đánh nhau với La Tiểu Hổ, chửi y là quân không cha không mẹ, y cũng chẳng hiểu gì. Nhưng lúc ấy tôi cũng không biết rõ chuyện. Về sau La Tiểu Hổ thất tung, nghe nói bị bọn giặc cướp bắt cóc, y cũng đi làm cướp. Tôi cũng rất coi thường y, muốn làm một bậc hiệp khách như Dương Công Cửu”.
“Cha tôi thấy tôi không phải là loại học chữ được, bèn đưa tôi tới chỗ sư phụ Lâm Bách Kiệt, học nghệ được ba năm. Về sau ở chỗ sư thúc Trần Bách Siêu, ngẫu nhiên lại gặp gỡ, kết giao với Dương Báo, tôi khâm phục y không quên mối thù của cha mẹ, lại biết Dương Công Cửu mang Đại cô nương và Nhị cô nương tới ẩn cư ở Bắc Kinh mở cửa hiệu bán hoa. Dương Báo nói với tôi hiện y gọi Dương Công Cửu là gia gia, Dương Công Cửu lại không anh hùng như trước nữa, vì què chân, vì đã già, lại vì chuyện nhiều năm, đã trở thành một lão già không muốn gây sự. Y chỉ kể lại chuyện kẻ thù, chuyện tai họa cho Dương Báo nghe nhưng lại bảo không cần trả thù, vả lại còn không cho hai vị cô nương biết. Nếu không phải là Trần Bách Siêu trượng nghĩa đem Dương Báo đi thì Dương lão đầu cũng không cho y học võ đâu!”.
“Sau khi tôi gặp Dương Báo, hàng ngày nói chuyện này, lại cùng trở lại Nhữ Nam hỏi thăm người nhà họ La, lại vì chuyện này cùng tới bái phỏng Cao Mậu Xuân. Cao Mậu Xuân gặp chúng tôi không muốn nói rõ, y nói chỉ có em y là Cao Lãng Thu mới biết. Nhưng chúng tôi biết tìm Cao Lãng Thu ở đâu? Về sau Dương Báo học nghệ đã thành, ăn trộm trân châu để làm tiền lộ phí, tới thẳng Giang Tây tìm cừu nhân Hạ Tụng, Không ngờ y lại vì mấy viên ngọc ấy mà bị liên lụy, uổng công giết chết mấy tên cướp, kết thêm rất nhiều mối thù oán vô vị, nói thẳng ra thì thù chưa trả được, tới phủ Bảo Định đã nộp mạng!”.
Nói tới đó y than thở không thôi, Du Tú Liên lại hỏi :
“La Tiểu Hổ hiện đang ở đây, ngươi có biết không?”.
Lôi Kính Xuân gật đầu nói :
“Tôi biết, những chuyện y gây ra gần đây rất lớn, bản lãnh tất nhiên không tầm thường, nhưng chỉ là gây chuyện suông! Mối thù chính thì không báo, tôi thật là coi thường y! Lúc Dương Báo còn sống cũng biết y có người anh ruột tên La Tiểu Hổ nhưng La Tiểu Hổ lưu lạc ở ngoài, sống chết thế nào không biết. Vả lại cũng không nghĩ rằng y học được võ nghệ, nên Dương Báo cũng không băn khoăn về y, hai chúng tôi lúc trò chuyện cũng không nhắc gì tới y. Nhưng La Tiểu Hổ và tôi không chênh nhau bao nhiêu tuổi, lúc nhỏ y hàng ngày đánh bạc trước cửa hiệu quan tài nhà tôi, có lúc tôi bị y giật hết tiền đi đánh bạc. Lúc ấy y còn nhỏ hơn tôi, nhưng tôi đánh không lại y, bây giờ nếu gặp nhau có thể tôi nhận ra được y. Chỉ là tôi không biết y chỗ nào mà tìm, vả lại ...”.
Nói tới đó y đột nhiên cười rộ, phấn khích đứng nên nói với Dương Lệ Phương :
“Nhị cô nương không cần khóc, bây giờ nếu muốn báo thù thì dễ như trở bàn tay!”.
Du Tú Liên nói :
“Hiện bọn ta đã dò biết được Hạ Tụng đang ở kinh sư, con y là đương sai ở bộ hình”. Lôi Kính Xuân cũng nói :
“Nguyên là sau khi y mãn nhiệm ở Giang Tây bèn mua nhà ở kinh sư, đến nay cũng đã mười mấy năm. Y ở ngoài Sùng Vưn Môn, hiện đã già rồi, trong nhà có mấy gì thái thái, y không khinh đi ra cửa, cũng không ai đi lại với y, y cũng không biết La Tiểu Hổ chính là Dương Tiểu Hổ, ngay việc Dương Báo tìm kiếm y nhiều năm y cũng không biết. Y lại hoàn toàn không nghĩ rằng Thiếu phu nhân chính là con gái kẻ thù của y! Lại ...”. Y nhảy bật dậy nắm tay lại nói :
“Không những Hạ Tụng ở đây mà Phí Bá Thân cũng đang ở đây!”.
Dương Lệ Phương nghe tới đó đột nhiên đứng phắt dậy, nhướng mày lên, vừa hoảng sợ, vừa căm giận, dáng vẻ không còn chút nào đau xót. Du Tú Liên vội kéo nàng lại nói, nói :
“Nghe y nói đã!”.
Lôi Kính Xuân lại nói :
“Nguyên là Hạ Tụng chẳng qua chỉ là may mắn, đến nay vẫn chưa chết. Phí Bá Thân thì thông minh hơn, sớm nghĩ rằng tương lai ắt có kẻ tìm y trả thù, nên đổi hết tên họ, lấy tên là Gia Cát Cao, cũng rất ít người biết. Y tuy không có con cái gì, nhưng ở mấy nơi cũng đều có nhà cửa, có tỳ thiếp. Y bình sinh kiếm được một số tiền bất nghĩa, đại khái cũng mau lẹ tiêu hết. Nhưng y thu nhận không ít con trai con gái nuôi, đều là tiêu đầu và cường đạo ở các lộ, y muốn lợi dụng bọn họ để chống lại kẻ thù của y”.
“Y có đứa con nuôi tên Ngũ Thông thần Vưu Dũng, cũng là người Hà Nam, từng làm bảo tiêu, qua lại trong bọn lục lâm. Không giấu gì Du cô nương, tôi là theo Vưu Dũng tới đây. Vì sau khi Dương Báo chết, trong hai năm ấy tôi không còn cách nào, đồ vật trong nhà đã cầm bán hết, tôi không thể không theo y kiếm chén cơm. Y có một người vợ thật ra là tỳ thiếp, theo y đã hơn một năm, người này là vợ Kim thương Trương Ngọc Cẩn, con gái Bảo đao Hà Phi Long, tên là Nữ ma vương Hà Kiếm Nga!”.
Du Tú Liên nắm chặt tay cả giận nói :
“A! Té ra là thị à?”. Lôi Kính Xuân gật đầu nói :
“Không sai! Người mạo danh cô nương vào Ngọc phủ sát thương đứa nhỏ chính là thị, nhưng cô nương cứ nghe tôi nói đã!”.
Lúc ấy sáu con mắt đều nhìn chằm chằm vào Lôi Kính Xuân, y vội vàng nói :
“Tại sao hôm nay tôi tới đây lại có chút do dự? Bây giờ tôi ăn chén cơm của họ, Gia Cát Cao không nhận ra tôi, nhưng tôi vẫn nhận ra y là Phí Bá Thân. Y nghe Bích nhãn hồ ly gây chuyện náo động ở kinh thành, muốn tới xem thử. Y và Bích nhãn hồ ly nguyên là đồng hương, đại khái còn có đi lại với nhau, còn như lớn gan tới đây tìm đại đạo là tính toán chuyện gì thì tôi không biết. Là y muốn Bích nhãn hồ ly nhớ tới tình nghĩa cũ mà chia chác cho chút tiền bạc chăng? Nhưng y từ Hà Nam tới đây, thì Bích nhãn hồ ly đã chết, y bèn tới ở trong nhà Hạ Tụng”.
“Con trai Hạ Tụng tên Hạ Tiểu Tụng, hiệu Thiệu Thân, làm một chức đương sai ở bộ hình, suốt ngày trời hoa đất rượu, cũng chính là đứa con nuôi đầu tiên của y. Phí Bá Thân tới đây không công, vốn không có việc gì để làm, nhưng không ngờ lúc ấy lại xảy ra chuyện cô dâu mới của Lỗ phủ thất tung. Lỗ Quân Bội vừa tức vừa sợ, vả lại không bỏ được cô vợ xinh đẹp kia nên mới bày kế tìm Ngọc Kiều Long về. Vừa khéo Nam thành Ngự sử là bạn đồng niên với y, lại có hiềm khích với Ngọc phủ, lại có đi lại với nhà họ Hạ, bắt mối với Phí Bá Thân, bèn giới thiệu cho Lỗ Quân Bội mời Gia Cát Cao, đại khái là đưa năm trăm lượng bạc bảo y bắt Ngọc Kiều Long về”.
“Gia Cát Cao Phí Bá Thân quả nhiên bản lĩnh không nhỏ, y mua chuộc Hồng kiểm Ngụy Tam trói chặt nữ hiệp Ngọc Kiều Long thần xuất quỷ nhập đưa tới Lỗ phủ, uy hiếp người nhà họ Ngọc lập tờ bằng cứ, khiến Ngọc Kiều Long có bản lĩnh lớn bằng trời cũng không thi triển được. Vả lại còn quay màn trướng trong phòng tân hôn, nói thiếu phu nhân đã khỏi bệnh, ra ngoài tiếp khách, che được chỗ sơ hở, có thể nói rất tinh tế kín đáo!”.
Văn Hùng ở bên cạnh không kìm được cười nói :
“Bản lĩnh của người ấy thật cao cường!”.
Lôi Kính Xuân nói :
“Nhưng y không nghĩ tới La Tiểu Hổ đã tới, cũng không biết La Tiểu Hổ là kẻ thù của y, càng không ngờ Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo mấy vị anh hùng gây náo loạn ở Lỗ phủ”. Y hít vào một hơi rồi nói tiếp :
“Các vị không biết đâu! Phí Bá Thân thuê một căn nhà ở Tây Trực Môn, có Vưu Dũng, Hà Kiếm Nga và tôi, ba người bọn tôi ngày đêm bảo vệ y.
Lỗ Quân Bội cũng hàng đêm tới đó ngủ. Thật ra tôi chỉ hận là không thể giết chết Phí Bá Thân, nộp Lỗ Quân Bội, nhưng bọn Hà Kiếm Nga giám thị tôi, tôi ngay bĩu môi một cái cũng không dám. Mấy hôm trước vì trong Lỗ phủ quá ầm ĩ, nên Phí Bá Thân lại nghĩ ra độc kế, cố ý sai Hà Kiếm Nga nửa đêm tới Ngọc phủ giả mạo Du Tú Liên sát thương cháu gái của Ngọc Kiều Long để khích Ngọc Kiều Long, định lấy độc trị độc, định lợi dụng bản lĩnh của cô ta, giết chết tất cả những người gây náo động trong Lỗ phủ!”.
Du Tú Liên giẫm chân tức giận nói :
“Đáng ghét thật!”.
Lôi Kính Xuân nói :
“Đáng ghét thì cố nhiên là đáng ghét, có điều họ mấy lần thất bại. Ngọc Kiều Long không những không ra sức cho họ, lại bị mất bảo kiếm mang thương tích trở về. Vì thế Lỗ Quân Bội sợ vỡ mật, y cho rằng bọn Du cô nươngđều nghe theo sự sai sử của Khâu Quảng Siêu. Y bèn nhờ Ngũ gia ở đây hòa giải. Hôm ở Phúc Hải đường y tạ tội với Khâu Quảng Siêu, cho rằng y đã chịu thua rồi là xong. Không ngờ ngày hôm ấy La Tiểu Hổ trong sự thô mãng có sự tinh tế, an bài diệu kế, gây ra một việc ...”.
Y hít vào một hơi, lại kể lại chuyện La Tiểu Hổ bắt được Lỗ Quân Bội , đốt tờ bằng cứ trói buộc Ngọc Kiều Long, Ngọc Kiều Long về thăm mẹ một đi không trở lại, Lỗ Quân Bội lo sợ thành bệnh, kế nói :
“Phí Bá Thân hiện cũng thấy tình hình chung quanh không hay, y bảo Vưu Dũng, Hà Kiếm Nga hàng ngày bảo vệ y. Tôi vốn được y sai canh cửa, hôm nay tôi nhân lúc họ vắng nhà ra đi. Tôi trong lòng nơm nớp, vì nếu để họ biết tôi có liên hệ với các vị bên này, thì Vưu Dũng tuy không đến nỗi giết tôi, nhưng Hà Kiếm Nga ắt không để tôi sống đâu!”.
Lúc ấy Dương Lệ Phương trên khuôn mặt xinh đẹp đã hiện ra một làn sát khí, nàng chắp tay vái Lôi Kính Xuân một cái rồi nói :
“Lôi đại ca! Hôm nay nhờ người rất nhiều, nói cho ta biết rất nhiều chuyện mà nhiều năm qua ta không biết. Dương Báo anh ta đã chết rồi, La Tiểu Hổ tuy cũng là anh ta nhưng bọn ta không lớn lên cùng một chỗ, ta cũng không thể đi tìm y, bắt y phải trả thù cho cha mẹ. Bây giờ chỉ có ta thôi. Xin lỗi đại ca nói rõ cho ta biết chỗ ở của hai gã gian tặc họ Phí và họ Hạ!”.
Lôi Kính Xuân sửng sốt, nói :
“Nhà Hạ Tụng thì tôi chưa tới, nhưng biết y ngụ ngoài Sùng Văn Môn, trong Quảng Cừ Môn, chỗ ấy rất chật hẹp. Phòng của Phí Bá Thân thì dễ tìm, là ở chân tường thành Tây Trực Môn. Bên cạnh có một tòa quan sảnh, trước cửa có một cây liễu lớn”.
Dương Lệ Phương vừa nghe xong quay người bước ra, Du Tú Liên vội đuổi theo, lại ngoảnh lại dặn Lôi Kính Xuân tạm thời đừng đi, rồi theo Dương Lệ Phương vào viện. Dương Lệ Phương là vào gặp mẹ chồng, quỳ xuống khóc lóc khẩn cầu cho nàng đi báo thù. Đức Đại phu nhân đỡ con dâu dậy, ngẩn người ra không biết nên nói thế nào là tốt.
Du Tú Liên kéo Dương Lệ Phương qua một bên khuyên nàng :
“Thù thì nhất định phải trả, có ta, có bấy nhiêu người, ngươi muốn bóa thù thì có gì mà khó, chỉ là có hai chuyện cấm kỵ, thứ nhất là không được giết người trong kinh thành, Ngọc Kiều Long cô ta không tuân vương pháp, nhưng chúng ta thì không thể không tuân vương pháp, dụ Hạ Tụng, Phí Bá Thân ra ngoài rồi hạ thủ cũng được, nhưng phải từ từ tìm cách. Thứ hai, ngươi là Đức thiếu phu nhân, người là người có thân phận, trên có cha mẹ chồng và chồng, Đức gia là nhà có tiếng trong kinh thành, tại sao ngươi lại có thể đích thân ra mặt? Không giấu gì người, trong mấy hôm nay bọn ta đã biết chỗ Hạ Tụng ở rồi, chỉ là nghĩ việc này không dễ làm, nên vẫn chưa vội vàng”.
Đang trò chuyện, Văn Hùng bước vào, nói với Du Tú Liên :
“Cha tôi về rồi, hiện đang nói chuyện với Lôi Kính Xuân, lão nhân gia người cũng nói chuyện báo thù không nên hấp tấp!”. Du Tú Liên nói :
“Được, ngươi cản vợ ngươi lại đi! Ta còn phải ra nói với Lôi Kính Xuân vài câu”, lại nói :
với Dương Lệ Phương :
“ Ngươi cứ tạm thời ẩn nhẫn một chút, ngươi còn không tin ta sao?
Lần này ta tới Bắc Kinh chủ yếu là do chuyện của ngươi. Ngươi cứ chờ xem! Ta nhất định có biện pháp là được”. Đức Đại phu nhân lo lắng cau cau mày, đứng ngồi không yên, thở dài nói :
“Ồ, bất kể là thù hay hận, nhưng con dâu của bọn ta lại có thể ra ngoài giết người à? Nếu vì thế mà xảy ra chuyện quan ty thì làm sao?”.
Du Tú Liên vội vã trở ra viện ngoài tìm Lôi Kính Xuân, một lúc lại quay vào, hạ giọng nói :
với Dương Lệ Phương :
“ Được rồi, đã tìm được cách rồi. Ta đã bảo Lôi Kính Xuân trở về nói với Hạ Tụng, Phí Bá Thân, nói con của nhà họ Dương bị họ hại chết năm xưa hiện đang ở kinh, đang muốn tìm họ trả thù. Họ nhất định run sợ, nhất định phải chạy trốn khỏi kinh thành. Lúc ấy Lôi Kính Xuân sẽ báo cho chúng ta biết, họ đi đường nào chúng ta đuổi theo đường đó.
Đợi lúc họ chạy hơi xa khỏi kinh thành một chút, tới chỗ nào vắng vẻ, ta sẽ giúp các ngươi hạ thủ! Ngươi cứ chuẩn bị cho tốt đi. Công phu của ngươi thì khá, chỉ là ngươi không biết cưỡi ngựa, đến lúc ấy phải ngồi xe, chuyện này hơi phiền!”.
Dương Lệ Phương chớp chớp mắt nói :
“Cháu nghĩ ngựa cũng chẳng có gì là khó cưỡi !”. Du Tú Liên nói :
“Đến lúc ấy hãy nói! Dù sao lúc nào ta cũng bên cạnh giúp đỡ ngươi, đảm bảo ngươi không bị gì!”. Dương Lệ Phương nói :
“ Chuyện này cũng không nên nói với người khác”. Du Tú Liên xua tay nói :
“ Không được! Mấy hôm nay không biết Lý Mộ Bạch đi đâu, người Thiết phủ cũng đang nghe ngóng tin tức của y. Lưu Thái Bảo thì ngoài những chuyện có liên quan tới Ngọc Kiều Long, y đều không muốn dính vào. Tôn Chính Lễ, Dương Kiện Đường vốn biết Hạ Tụng ở kinh, nếu họ muốn giúp đỡ chúng ta thì càng hay!”. Dương Lệ Phương gật gật đầu.
Giây lát Đức Khiếu Phong bước vào, cũng có vẻ rất nôn nóng nói :
“Lôi Kính Xuân đi rồi, ta thấy y là người trung hậu thành thật, những lời y nói ắt không phải là giả trá. Chỉ là bọn Hạ Tụng, Phí Bá Thân đáng giết, nếu ta là loại người phi thiềm tẩu bích như bọn Sử Bạn tử thì đêm nay có thể tới giết chết họ.
Nhưng bọn ta không phải là loại người ấy, cả Du cô nương, Lý Mộ Bạch cũng không phải là loại người ấy!”.
Du Tú Liên nói :
“Trong bấy nhiêu năm tôi thường đao thương đánh nhau trước mặt, vả lại ngoài bọn ác bá giang hồ, gian tặc lục lâm thì tôi quyết không sát hại. Nhưng hiện tại vì chuyện của Dương Lệ Phương, tôi cũng phải phá giới một phen chưa biết chừng, có điều cũng không thể như Ngọc Kiều Long làm bừa ở chốn kinh thành trọng địa!”.
Đức Khiếu Phong giẫm chân nói :
“Nếu làm như Ngọc Kiều Long thì không được! Đồng thời ta lại nghĩ thù cũ cố nhiên rất sâu, Phí Bá Thân lòng dạ thâm hiểm thủ đoạn tàn ác quả thật không thể cho y sống, nhưng Hạ Tụng đã già, bấy nhiêu năm y ẩn cư ở kinh thành, cũng không nghe nói y làm chuyện gì tàn ác.
Đối với tội lỗi ngày trước chưa chắc y đã không hối hận, chúng ta không ngại gì tha cái mạng già của y!”. Dương Lệ Phương nghe câu ấy cũng không thể không lên tiếng, Đức Khiếu Phong chỉ còn gửi gắm Du Tú Liên một phen, rồi đi ra viện trước.
Ở đó Du Tú Liên và Đức Đại phu nhân lại khuyên giải Dương Lệ Phương, đến chiều Du Tú Liên thấy Dương Lệ Phương đã khóc sưng mắt, nhìn thấy đèn sáng, hai mắt rất khó mở ra, vả lại còn đau đớn tới mức tinh thần vô cùng mệt mỏi, lại nghĩ nàng không tới nỗi làm chuyện gì mà không suy nghĩ, giường của mình thì ở nhà Thái Tương Muội nên lại an ủi một lúc, thì thào vài câu với Đức Đại phu nhân rồi đi. Nàng đi lúc chín giờ, lát sau Đức Đại phu nhân cũng bảo Dương Lệ Phương về phòng đi ngủ.
Đức gia vốn còn có lão thái thái, nhưng chỉ ở trong viện ăn chay niệm Phật, có hai người bộ phụ hầu hạ, tất cả mọi chuyện đều không nghe không hỏi. Đức Khiếu Phong thì một mình ngủ trong thư phòng, Đức Đại phu nhân cùng con út là Văn Kiệt trú ở viện trong. Văn Hùng và Dương Lệ Phương hai vợ chồng trú ở phòng đối diện phòng mẹ, hai vợ chồng rất đằm thắm.
Văn Hùng vốn nhiều bệnh, năm nay lại bị thương, tất cả đều do người vợ dịu dàng nâng đỡ. Y là một thiếu gia trẻ tuổi, thích chơi đùa, có chỗ phóng túng, nhưng chưa từng chịu khổ. Mấy hôm ấy vì vợ muốn trả thù nên y cũng rất phiền não, vợ y cau mày một cái, rơi nước mắt một lần, trong lòng y lại căng thẳng, còn đau hơn cả vết thương trên vai. Hôm nay Lôi Kính Xuân kể chuyện trong khách sảnh lại khiến y nghe tới mức hoa mắt váng đầu. Y không ngờ trên đời lại có loại người thâm độc như thế, y cho rằng độc kế của Phí Bá Thân còn ghê gớm hơn bất cứ đao kiếm nào, nên hiện trở về phòng, cài then cử xong, ngồi lên giường vẫn còn ngẩn ra.
Dương Lệ Phương mở rương lấy ra một bộ quần áo bằng đoạn đen, là quần áo nàng mặc lúc luyện võ, lại cắt hai đoạn vải đen che lên tất trắng, dùng dây kết lại. Văn Hùng bên cạnh vội hỏi :
“Cô định làm gì thế?”. Dương Lệ Phương rơi nước mắt nói :
“ Chuyện này ngươi đừng quản ta. Ta biết vì chuyện nhà ta mà ở đây không ai yên ổn. Nhất là lần này, La Tiểu Hổ làm ngươi bị thương, ta thật là khó xử. Nhờ Du cô nương cứu, ta được làm con dâu ở đây. Ba năm nay ta không hề bị chút ủy khuất nào, vốn là phải nghe lời, nhưng ... kẻ thù ngay trước mặt, quả thật là không thể nhịn được. Bây giờ ta đi giết họ, sau khi làm xong. Vạn nhất không thành công, có lỗi lầm gì, lúc ấy ngươi ngàn vạn lần không nên nhận ta ...”. Lại khóc nói:
“Cho dù là ta chết cũng quyết không quên được ơn đức của cha mẹ và ngươi, để ta kiếp sau sẽ báo đáp !”. Văn Hùng vội giữ nàng lại, vô cùng hoảng hốt nói:
Cô không thể nóng nảy như thế! Một mình cô đi, cho dù cô võ nghệ cao cường ta cũng không yên tâm! Du cô nương lại đang ở đây, cô ta vì việc này mà tới đây, lại gác cô ta qua một bên, không bảo cô ta giúp đỡ một tay, không nghe lời cô ta, há cô ta lại không giận sao?”.
Dương Lệ Phương càng khóc nức nở, nói:
“Người ta vốn họ Du, vì chuyện họ Dương mà gây họa cho họ Đức, người ta không thể làm được, nên mọi người chỉ có cách khuyên ta. Nhưng hiện ta đã biết chổ ở của hai kẻ thù, ta làm sao có thể chờ thêm một giờ một khắc? Ngươi yên tâm, bằng vào một mình ta, bằng vào võ nghệ mà mấy năm nay Du cô nương và nghĩa phụ truyền thụ cho ta, đi làm chuyện này không thể thất bại được. Chỉ cần làm xong chuyện này không thể thất bại được. Chỉ cần làm xong chuyện này, trong lòng ta cũng thảnh thơi, đỡ được phải lúc nào cũng buồn rầu, khiến ngươi nhìn thấy không chịu nổi!”.
Văn Hùng thở dài nói:
“Đáng giận là cánh tay ta còn chưa cử động được.
Nếu không ta phải cùng đi với cô!”. Dương Lệ Phương lắc đầu nói:
“Không cần! Ngươi chỉ cần không nói với ai là được. Ta đi một lúc sẽ trở về, ngươi cứ yên tâm! Ngươi cứ ngủ một lúc thì ta sẽ quay về!”. Văn Hùng lại thở dài một tiếng, chỉ đành buông tay vợ ra. Dương Lệ Phương vội vàng thay bộ quần áo đen. Văn Hùng lại nói:
“Bọn Hạ Tụng đều ở đây rất xa, cô làm sao đi được?”.
Dương Lệ Phương đứng lên, rút một thanh đao dưới giường ra, cho vào một cái bao, nói:
“Nghe nói Hạ Tụng ở ngoài Sùng Văn Môn, cách có một bước tường thành, đêm nay ta không đi được. Bây giờ ta muốn tới Tây Trực Môn, năm ngoái chúng ta tới dâng hương ở chùa Vạn Thọ không phải là ra khỏi Tây Trực Môn sao? Chỗ đó thì ta biết, đêm nay ta muốn giết Phí Bá Thân trước, vì y còn ác hơn Hạ Tụng. Nghe Lôi Kính Xuân nói việc hại chết cha mẹ ta đều do âm mưu của y, đến nay y vẫn không làm chuyện tốt. Ta nghĩ giết y rồi thì Hạ Tụng cũng dễ tính thôi”.
Văn Hùng toàn thân run lên, xua tay lia lịa nói:
“Cô đừng nói nữa! Cũng đừng lo lắng, cứ phấn chấn tinh thần mà đi làm đi. Nếu không thành công thì phải về mau để nghĩ cách khác, ngàn vạn lần phải cẩn thận đấy!”, Dương Lệ Phương khoác một chiếc ái dài, ra khỏi cửa, nhấc vạt áo nhảy lên nóc phòng, đạp lên mái ngói ra một con hẻm phía sau nhảy xuống.
Lúc ấy trời tối trăng mờ, bốn phía không có người. Nàng ra khỏi hẻm nhỏ, băng qua đường lớn, đi vào một đường hẻm. Nàng vội vàng đi, bước chân mau lẹ theo tiếng mõ canh thong thả, đi rất lâu, xuyên qua vô số đường lớn hẻm nhỏ, tuy gặp mấy toán quan quân đi tuần nhưng đều tránh được. Nàng tới Tây Trực Môn, theo tường thành thẳng lên phía bắc, đi càng mau trong lòng càng hồi hộp.
Chỗ ấy vô cùng rộng rãi, chỉ có mấy nhà dân lơ thơ ở phía đông, phía tây là tường thành rất cao, vầng trăng mờ thấp thoáng phía sau vòm cổng, soi bóng tường thành trải dài xuống đất, dưới đất càng tối om. Đi không bao xa, thì thấy phái đông đường có ba gian phòng, đều không có tường, trong cửa sổ thấp thoáng có bóng người. Dương Lệ Phương biết đó ắt là một nơi quan sảnh, bên trái quan sảnh không xa quả nhiên có một gốc cây lớn đen ngòm, nhìn dáng vẻ cành lá phất phơ, đại khái là cây liễu. Phía sau cây liễu thấp thoáng một cánh cổng không lớn lắm, nhất định là nhà Phí Bá Thân.
Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy tình hình, bất giác dừng chân. Nàng nghĩ Phí Bá Thân là kẻ cơ cảnh như thế, nhà thì bên cạnh quan sảnh, trong viện chẳng lẽ không có phòng bị sao. Vì thế cố gắng đè nén sự hồi hộp, kìm chế dòng máu nóng đang chảy rần rật trong cơ thể. Nàng mọp xuống nhè nhẹ bước tới, giẫm vào vết bánh xe đầy bùn đất nhão tới trước cửa. Nàng đầu tiên núp phía sau gốc cây, tơ liễu đen buông xuống chạm vào mặt, nàng lại bước tới nhìn vào cổng, thấy cổng cài then rất chặt, nhưng ngoài cổng thì không có ai canh gác.
Dương Lệ Phương cởi chiếc áo dài vắt lên cành cây, bước tới trước cổng rút đao ra nhún người nhảy lên tường, từ trên tường bò qua mái ngói nhìn xuống dưới, thấy đó là một khu viện ngoài, hai gian phòng bên dưới tối om không có ánh đèn, phía trong là một khu viện lạc sâu hơn, yên ắng không người, cũng không có ánh đèn. Lúc ấy nghe tiếng báo canh cốc cốc cốc cố vang lên bốn phía, âm thanh rất gấp rút, dường như từ trong viện vang ra. Dương Lệ Phương ngồi xổm trên mái ngói, trong lòng rất nghi ngờ, nghĩ thầm chẳng lẽ mình có lầm lỗi gì sao? Đây có phải là nhà Phí Bá Thân không? Nếu là nhà y, thì ở đây y còn có bọn Hà Kiếm Nga, Vưu Dũng, tại sao không thấy đề phòng nghiêm ngặt.
Đang suy nghĩ thì tiếng mõ báo canh càng tới gần, té ra chỉ là một người cử động rất chậm chạp, từ viện trong đi ra viện ngoài, cái mõ trong tay khua lên chẳng có chút sức lực nào. Dương Lệ Phương như một con chim ưng, vù một tiếng từ nóc phòng nhảy xuống, vung tay chụp người báo canh. Người báo canh vừa định la lên, thanh đao của Dương Lệ Phương đã kề vào cổ y, hạ giọng hung dữ nói :
“Không được kêu!”. Người báo canh huỵch một tiếng quỳ rạp xuống đất.
Dương Lệ Phương cúi đầu hỏi nhỏ :
“ Đây có phải nhà họ Phí không?”.
Người báo canh lắp bắp nói :
“Không phải, lão gia chúng tôi tên Gia Cát Cao!”.
Dương Lệ Phương lại hỏi “Y trú ở phòng nào?”. Người báo canh nói :
“Lão gia ở phòng phía bắc trong viện sau!”. Dương Lệ Phương lại hỏi :
“Ở đây các ngươi còn có ai nữa?”. Người báo canh nói :
“Không có ai cả! Có một vị Vưu đại gia, Vưu thái thái, Lôi đại gia hôm nay đều có việc ra ngoài, hiện còn chưa về!”.
Dương Lệ Phương không kìm được giật nảy mình, vội kéo báo canh lên, lại hạ giọng nói :
“Ngươi đưa ta đi, đi chậm chậm thôi. Ngươi mà dám kêu một tiếng, ta sẽ giết ngươi lập tức!”.
Người báo canh vâng dạ. Dương Lệ Phương sau lưng nắm cổ áo y lại nói :
vào tai y :
“Tiếp tục gõ mõ như cũ, dắt ta tới trước phòng Gia Cát Cao thì ta sẽ tha mạng ngươi!”. Người báo canh sợ hãi, thì thào dạ một tiếng, rồi cốc cốc vừa gõ mõ vừa bước đi. Dương Lệ Phương đi phía sau bắt y cứ gõ mõ, để Phí Bá Thân không phát hiện ra tiếng gõ mõ đột nhiên ngắt quãng mà nảy ý nghi ngờ.
Người báo canh run bần bật nên tay khua vào mõ, chứ y không hề gõ.
Đi qua ba lớp việc lạc đều vừa tối tăm vừa yên tĩnh. Vào tới lớp viện thứ tư, chỉ thấy sương phòng hai bên đều tối om, chỉ phòng phía bắc có ánh đèn le lói. Người báo canh rùng mình một cái, nói:
“Lão gia chúng tôi chưa ngủ!”.
Dương Lệ Phương vung đao một cái, người ấy quỳ xuống. Dương Lệ Phương bèn hạ giọng dọa y:
“Ngươi đứng đây, không được động đậy, cũng không được kêu la! Nếu không lúc quay ra ta sẽ giết ngươi!”. Người báo canh gật đầu.
Dương Lệ Phương đi thẳng tới căn phòng có ánh đèn, trước hết chọc thủng giấy dán cửa sổ nhìn vào. Thấy dưới ánh đèn mờ mờ trong phòng có một cái bàn vuông, một cái bàn gỗ, trên giường có chăn nệm, dường như có người đang đắp chăn, nhưng trùm kín đầu, chỉ để lộ bên gối một mớ tóc bạc. Dương Lệ Phương tự nhủ người này vốn đã già rồi! Đột nhiên nàng lại cảm thấy bất nhẫn, nhưng lại xoay chuyển ý nghĩ nghĩ thầm “Năm xưa nếu cha mẹ mình không bị hại chết thì bây giờ nhất định vẫn còn sống, cha mình lại là một vị Viên ngoại, mẹ mình chẳng qua cũng chỉ khoảng năm mươi tuổi, anh em mình đâu đến nỗi phải chịu khổ bấy nhiêu năm, gặp bấy nhiêu thảm họa!”. Lúc ấy lửa giận bừng nên, rút một chiếc trâm vàng trên tóc tới mở cửa ra, đẩy cánh cửa hé ra, Dương Lệ Phương tiến vào thấy trên bàn có khăn trải bàn, trên giường có khăn trải giường, dưới đất có một đôi vân hài, cạnh gối đặt một quyển sách. Đủ thấy gã gian tặc này đang đọc sách dường như mệt quá thiếp đi nên quên tắt đèn.
Dương Lệ Phương bi phẫn không sao nhịn được, đã định một đao chém chết người nằm trên giường. Nhưng lại nghĩ kỹ, tự nhủ “Vạn nhất người ở trên giường không phải Phí Bá Thân thì sao? Mình cũng phải hỏi rõ trước đã!”.
Nàng bèn một tay giơ cao thanh đao, nhảy vọt về phía trước, tay kia đè chặn người trùm chăn kín đầu trên giường, nhưng nàng đột nhiên giật nảy mình, chỉ cảm thấy tay đè xuống trống không, không giống như một người đang ngủ.
Nàng giật mạnh tay một cái thì té ra dưới chăn chỉ là một cái gối, cạnh gối là một cái phất trần bằng lông ngựa màu trắng, rõ ràng là một cái bẫy, một âm mưu. Nàng định quay người chạy ra, không ngờ dưới gầm giường có một cặp song cầu vung ra móc vào chân nàng. Cái khăn trải bàn cũng lật lên, có một người bước ra.
Người này là một phụ nữ khoảng ba mươi tuổi, trên mặt có nốt ruồi son, tay cầm song đao sấn tới. Dương Lệ Phương nép người vung đao chém qua, người đàn bà vung đao đỡ, dưới gầm giường lại có người tức giận quát “Buông đao xuống mau! Nếu không song câu của ta kéo lại, thì hai bắp chân ngươi đều toác ra đấy!”. Hai chân Dương Lệ Phương nhảy ra không được, thân hình cũng không dám động đậy, hoảng sợ tái mặt, chỉ đành ném thanh đao trong tay xuống đất.
Người đàn bà trên mặt có nốt ruồi son cười nhạt nói:
“Ta đã nhận ra ngươi là ai, đã biết ngươi sẽ tới, ngươi cũng to gan lắm, nhưng đáng tiếc là còn thiếu lịch duyệt! Đứng yên! Ngoan ngoãn nghe đây, để bọn ta trói ngươi lại, sáng mai gọi xe chở ngươi ra đường, cho mọi người xem Đức Khiếu Phong có một cô con dâu xinh đẹp thế này!”. Đang nói thì vung đao áp vào mặt Dương Lệ Phương, đôi song câu bằng đồng bên dưới mới rút khỏi chân nàng.
Dưới gầm giường có một người bò ra, người này vóc dáng nhỏ thơ, là một hán tủ hung dữ. Người đàn bà lại quay qua y quát:
“Đi mau đi! Gọi người trong quan sảnh tới trói lại”. Người cầm song câu nói:
“Cô canh chừng cô ta đấy!”.
Người đàn bà nói:
“Ngươi yên tâm đi! Có ta mà chạy được thì cứ tìm ta mà hỏi!”. Người sử đôi song câu bước ra ngoài.
Người đàn bà kia nhìn Dương Lệ Phương cười cười, nói:
“Ngươi có quá nửa còn chưa biết ta, ta họ Hà tên Kiếm Nga , nói tới tên Nữ ma vương thì còn là lão tiền bối của các ngươi. Gia Cát lão gia ở đây đã sớm nhận ra ngươi là ai, chỉ là ngươi không tới xâm phạm y, y cũng không làm gì được ngươi, hôm nay lúc ban ngày Lôi Kính Xuân tới nhà các ngươi, thông đồng với Du Tú Liên, các ngươi bàn bạc những gì, đừng tưởng bọn ta không biết. Bây giờ chỉ cần ngươi ngoan ngoãn đừng chống cự, thì ta cũng không làm ngươi bị thương, chỉ giải ngươi lên nha môn, đại khái cũng không đến nỗi phạm tội chết!”.
Dương Lệ Phương lúc ấy trong lòng như lửa đốt, nghĩ thầm để họ bắt được thì thật nhục nhã cho nhà chồng mình, không bằng để họ giết chết mình. Lúc ấy nàng nghiến răng, biến sắc, lấy hết tinh thần ...
Lúc ấy đột nhiên nghe ở viện trước có một tràng đao kiếm choang choang.
Hà Kiếm Nga giật mình, vừa ngoảnh ra nhìn, Dương Lệ Phương thừa cơ đẩy mạnh cổ tay trái y thị. Hà Kiếm Nga thanh đao trong tay phải chém mau tới Dương Lệ Phương, Dương Lệ Phương hai tay đẩy tay trái của thị lên, xoay người tránh ra phía sau lưng thị. Hà Kiếm Nga vội xoay người, Dương Lệ Phương đã đoạt được thanh đao trong tay trái thị. Hà Kiếm Nga mắng:
“Quân tiện nhân”, lại một đao chém xuống, Dương Lệ Phương bèn vung đao đỡ rồi cướp đường chạy ra ngoài. Hà Kiếm Nga lại một đao chém tới, chỉ nghe chát một tiếng chém gãy then cửa. Dương Lệ Phương chạy ra tới giữa viện, Hà Kiếm Nga đuổi theo, ánh hào quang bay lượn, hai người bắt đầu ác đấu.
Lúc ấy người kia ra tới viện trước thì gặp địch nhân, đánh nhau được mấy hiệp lại thất thế lui vào viện sau, tay cầm song câu, cao giọng quát tháo “Cẩn thận, Du Tú Liên tới đấy!”. Dương Lệ Phương cũng giật mình nhưng lại phấn chấn tinh thần, hăng hái giao đấu với Hà Kiếm Nga.Chỉ thấy một người từ viện trước vọt vào như con hổ, tay múa song đao. Dương Lệ Phương cả kinh nói “Du cô nương, cháu ở đây!”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi tránh ra mau!”. Lúc nói đã vung đao xông tới gần, người đàn ông sử dụng song câu vội sấn ra ngăn lại. Lại đánh được năm ba hợp, đột nhiên người ấy quay qua nói với Hà Kiếm Nga một câu tiếng nóng dường như là “Chạy mau”. Hà Kiếm Nga bèn bỏ Dương Lệ Phương phi thân nhảy lên nóc nhà. Người đàn ông kia cũng định chạy, không ngờ bị Du Tú Liên một đao chém ngã, y la lên một tiếng thê thảm, đôi xong câu rơi xuống đất loảng xoảng. Dương Lệ Phương nhảy lên một phòng, trên nóc liền có ngói ném ra, nàng vội vàng cúi đầu tránh.
Lúc ấy tiếng mõ tiếng thanh la khua ầm ĩ tựa hồ có một đoàn người đang xông vào. Du Tú Liên nói:
“Chạy thôi! Chạy ra phía sau!”. Lúc ấy nàng dẫn đường, Dương Lệ Phương theo sát phía sau, lại chạy qua một lớp viện lạc, mới tới chỗ bình phong, lại thấy ba bốn người từ dưới nhảy lên, nhất tề vung đao chém vào họ, Du Tú Liên song đao đón đỡ. Lại qua hai ba hiệp, một người bị thương rơi xuống, Dương Lệ Phương cũng giao đấu với một người. Người này lại không dám tới gần, chỉ lui tới trước một gian phòng, phảng phất trong đó có một người nào rất quan trọng, y phải liều chết bảo vệ. Vì thế Dương Lệ Phương sinh nghi, cho rằng Phí Bá Thân ắt ở trong phòng ấy, nàng càng vung đao sấn tới, đao pháp cực kỳ mau lẹ, người kia miễn cưỡng đón đỡ.
Lúc ấy ở viện ngoài đã có nhiều người kéo vào, tiếng thanh la, đèn đuốc sáng choang. Du Tú Liên dồn hai đối thủ ra ngoài, quay qua giúp Dương Lệ Phương, một đao chém ngã người đang lấy thân thể che cửa. Nàng chém bằng sống đao, người kia bò dậy, chạy như điên ra ngoài viện. Ơ viện ngoài đám quan quân đã kéo tới trước cổng, Du Tú Liên phi thân lên nóc nhà, nhưng Dương Lệ Phương lại đẩy cửa phòng tiến vào. Nàng tinh thần hồi hộp, vung đao hộ thân, nghĩ nhất định là lão gian tặc Phí Bá Thân ẩn núp trong phòng, nhưng trong phòng tối om không thấy ai, nàng đứng ở đó không dám bước thêm một bước, sợ có mai phục.
Lúc ấy rất nhiều người ở viện trước đã vào tới viên trong, đèn đuốc soi sáng rực ngoài cửa sổ. Rất nhiều người ngoài cửa cao giọng quát:
“Chạy hết rồi à?
Đều lên cả trên nóc nhà rồi à? Ai lên trên nóc kiểm tra xem? Cẩn thận ám khí đấy!”. Lại nghe có giọng của Hà Kiếm Nga hớt hải nói:
“Các ngươi gan dạ lên một chút, đừng sợ! Người sử song đao là Du Tú Liên, người cầm đơn đao là con dâu nhà Đức Khiếu Phong, chỉ cần bắt một trong hai con đĩ ấy là được!”.
Dương Lệ Phương nhẹ nhàng khép cửa lại, lúc ấy nàng không nhìn thấy người bên ngoài, cũng không biết hoàn cảnh nguy hiểm của mình, mượn ánh đèn bên ngoài cửa sổ nhìn thấy trong phong rất rõ. Nguyên trong phòng này không có Phí Bá Thân, chỉ là một người nằm dưới đất, toàn thân bị trói chặt.
Dương Lệ Phương không kìm được lách người một cái, cúi đầu nhìn kỹ.
Nguyên người ấy chính là Lôi Kính Xuân, đang giương đôi mắt kinh hoàng nhìn nàng, miệng cũng há ra, phảng phất như muốn nói.
Dương Lệ Phương vội ngồi xuống hạ giọng hỏi “ Lôi đại ca, tại sao họ bắt trói ngươi ở đây?”. Rồi lập tức rút đao cắt đứt dây trói cho Lôi Kính Xuân, Lôi Kính Xuân ngồi lên hoảng sợ chỉ ra ngoài, hạ giọng nói:
“Sao thiếu phu nhân lại bước vào đây? Đây ...hừ, làm sao ra khỏi đây bây giờ? Hôm nay lúc tôi ra đi, nguyên là họ đã có người theo tôi. Tôi tới chỗ các vị xong, Du Tú Liên cũng tới chỗ các vị, họ đều đã biết. Vả lại Phí Bá Thân đã sớm biết thiếu phu nhân nhà Đức gia chính là do Dương Công Cửu nuôi nấng tới lớn, chính là con gái Dương Tiếu Trai. Nhất là y biết được giao tình giữa tôi với Dương Báo, nên y đều đoán ra được. Tôi vừa trở về thì Vưu Dũng, Hà Kiếm Nga đã trở mặt bắt trói tôi ở đây, sai người canh gác”.
Chợt nghe trên nóc nhà có tiếng người vang lên, người tụ họp ngoài cửa sổ đều không đi, đập đao xuống đất, ồn ào trò chuyện. Còn có người cao giọng nói:
“Du Tú Liên! Con dâu nhà Đức Khiếu Phong, các ngươi chạy đâu rồi! Có gan thì ra đây?”, chửi mắng rất thô tục. Kế có giọng quan quân, ra vẻ quan dạng nói:
“Cứ tìm mà bắt, chứ chửi mắng cái gì?”. Kế có người bộp bộp dập côn gỗ vào cửa phòng. Dương Lệ Phương vội vàng đứng lên, cầm đao chuẩn bị liều mạng.
Lôi Kính Xuân cũng vội đứng lên cản nàng, xua tay nói:
“Đừng!”. Bên ngoài đã dùng đao thọc thủng lớp giấy dán cửa sổ. Lôi Kính Xuân vội bảo Dương Lệ Phương ngồi xuống, núp ở cạnh bậu cửa sổ, y mọp người sát đất.
Lại nghe bên ngoài có người nói:
“Có núp trong phòng này không? Vào tìm thử xem !”. Lại nghe Hà Kiếm Nga vội vàng nói:
“trong phòng này không cần tìm đâu! Trong đó không có ai cả! Đời nào gian tặc lại có trong đó chứ?”. Phảng phất như thị rất sợ quan quân vào lục soát. Đám quan quân thì không ngừng đập cửa lại nói:
“Đã không có người tại sao lại cài then bên trong!”. Lại có người nói:
“Lạ thật, trong phòng này vốn không có người mà?”. Ầm ầm lại có người đá cửa vào, nhìn thấy cánh cửa sắp bật ra. Dương Lệ Phương và Lôi Kính Xuân bên trong như ba ba trong rọ, chuột rơi vào hũ, không có cách nào mà chạy, không có chỗ nào mà núp, đều vô cùng hoảng sợ, Dương Lệ Phương lại muốn xông ra liều mạng.
Đột nhiên ầm một tiếng, cánh cửa bị đá vỡ một mảnh, Lôi Kính Xuân vội vùng dậy bước ra nói:
“Các vị đừng phá cửa, là ta trong này!”. Bên ngoài vốn có hơn năm mươi người, năm sáu ngọn đèn, ngoài bốn viên sai quan, còn lại đều là bọn đánh mướn.
Hà Kiếm Nga và người canh giữ y mới rồi cũng đều đang cầm đao đứng đó, vừa thấy y đột nhiên cởi hết dây trói, mở cửa bước ra, đều không giấu được vẻ kinh ngạc. Hà Kiếm Nga chỉ đao vào nói:
“ Nhất định gian tặc trong này! Mau vào lục soát!”. Lôi Kính Xuân giữ chặt cánh cửa, trợn mắt nói:
“Ngươi đừng ra oai, cũng không cần vào đây lục soát, ngươi chính là gian tặc, ta cũng là gian tặc!”. Rồi nói với đám quan quân:
“ Xin mấy người các vị bắt ta và thị, cả họ Vưu nữa, giải tất cả lên nha môn là được! Bọn ta đã gây ra rất nhiều vụ án”.
Hà Kiếm Nga vừa sợ vừa giận, đột nhiên vung đao sấn lên chém Lôi Kính Xuân. Lôi Kính Xuân né quá một bên nhưng không tránh ra, Hà Kiếm Nga thanh cương đao đã chém xuống đầu y, đám quan quân đều tránh qua một bên, đều cao giọng quát “Không được!”. Nhưng trong chớp mắt ấy không ngờ chát một tiếng, một mảnh ngói ném trúng đầu Hà Kiếm Nga, Hà Kiếm Nga choáng váng, ngồi phệch xuống đất. Mọi người đều la ầm lên:
“Trên nóc nhà có người!”, đều ngẩng đầu lên nhìn, đèn đuốc đều nhấc cao soi lên trên nóc, không chú ý phía dưới, Dương Lệ Phương vọt ra, phi thân nhảy lên. Mọi người cất tiếng la hoảng:
“Chạy rồi, đuổi theo”. Lại ầm lên một hồi, Lôi Kính Xuân thừa cơ chạy ra viện trước, nhảy lên nóc nhà bỏ chạy.
Lúc ấy Dương Lệ Phương vừa chạy qua nóc nhà, Du Tú Liên đã chờ nàng ở đó, kéo nàng cùng chạy, sau lưng còn có một tràng tiếng la thét ầm ĩ. Hai người đạp lên mái ngói chạy rất xa mới nhảy xuống đất. Chỗ ấy rất hẹp, nguyên là đã tới góc thành phía tây bắc, lúc ấy đã quá canh tư, ở đó vắng vẻ không có người nào. Hai người theo tường thành đi về phía đông, Du Tú Liên lại trách móc Dương Lệ Phương nói:
“Hôm nay lẽ ra ngươi không nên đi!”. Gã Phí Bá Thân này giảo quyệt thế nào! Ngươi còn chưa có bao nhiêu kinh nghiệm! Ngươi tới thế này không phải là chui đầu vào lưới sao? Mà nói lại thì thân phận của ngươi cao quý thế nào! Mới rồi ta đã nhảy lên nóc nhà, bảo ngươi chạy theo ta ngay, ngươi lại không nghe, không biết vào trong phòng ấy để làm gì? Lúc ấy quan quân đã vào viện trong rồi, ta núp trên nóc phòng nhìn xuống, vô cùng hoảng sợ! Vì nếu lúc ấy ta nhảy xuống thì sẽ phải làm nhiều người bị thương, chỉ cần lỡ tay đả thương một người quan quân thì chuyện này sẽ vỡ lở ra. Nếu ta không xuống, thì đã thấy chắc chắn ngươi phải bị bắt. Ngươi thật không được chút nào! Trở đi ngàn vạn lần không được ra ngoài nữa!”. Lại thở dài nói:
“Hôm nay vốn ta định ngủ, nhưng trong lòng dường như không yên tâm, ta mới quay lại, chồng ngươi nói ngươi đã đi rồi. Ta nghe thế giật mình, vội vàng đuổi theo.
Chồng ngươi cũng thế, y không cản được ngươi, thật khiến người ta lo sợ!”.
Dương Lệ Phương mường tượng như có chỗ bất phục, nàng bèn kể lại việc vào phòng cứu Lôi Kính Xuân mới rồi. Du Tú Liên nói:
“Ngươi thấy thế nào?
Tất cả chuyện chúng ta Phí Bá Thân đều biết hết. Y tuy không biết võ nghệ, không có sức khỏe nhưng có mưu trí, có rất nhiều người bảo vệ y, y hoàn toàn không sợ chúng ta. Ta thấy ngươi có sức khỏe giỏi võ nghệ cũng khó đấu lại với người này”. Dương Lệ Phương im lặng, không đáp, Du Tú Liên bèn đưa nàng cái áo đen vốn là của nàng treo trên cây liễu. Dương Lệ Phương bất giác nóng bừng mặt, khoác chiếc áo vào. Lúc ấy trong bóng đem, nàng theo sát Du Tú Liên trở về.
Giây lát trở về nhà Lưu Thái Bảo, Lưu Thái Bảo trong hai hôm nay không có nhà, hôm trước Hầu nhi thủ đột nhiên tới tìm y, không biết họ đi đâu, lại thì thà thì thào bàn bạc. Chỉ có Thái Tương Muội lúc ấy vẫn chưa ngủ. Họ vào phòng, Du Tú Liên giới thiệu Dương Lệ Phương với Thái Tương Muội. Thái Tương Muội dưới ánh đèn nhìn thấy Du Tú Liên, còn có một phụ nữ trẻ tuổi. Nàng vội nổi lửa nấu nước, sau đó ba người thì thào trò chuyện. Dương Lệ Phương thủy chung trên mặt vẫn có vẻ căm hận, có ngấn nước mắt. Du Tú Liên rất buồn bã về chuyện vừa xảy ra, vì Phí Bá Thân ở kinh thành, lại có đi lại với quan quân, rất khó hạ thủ, mà Dương Lệ Phương lại quyết ý sống chết, nếu không đích thân giết chết kẻ thù thì không cam tâm. Hiện chưa biết Lý Mộ Bạch đi đâu, La Tiểu Hổ cũng đột nhiên thất tung. Lưu Thái Bảo, Hầu nhi thủ, Sử Bạn tử thì hành tung bí ẩn, lúc có việc muốn tìm thì nhất định không gặp, nhưng lúc không có việc không cần tới thì họ lại mò tới. Cho nên Du Tú Liên vô cùng phiền não.
Thái Tương Muội lập tức nảy ra chủ ý “Chẳng bằng đi tìm Ngọc Kiều Long, khích cô ta, mời cô ta, để cô ta xuất mã. Cô ta không quá nhiều điều kiêng kỵ như chúng ta. Bảo cô ta giết Hạ Tụng và Phí Bá Thân ở tại kinh thành, cô ta cũng dám làm”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi có ý gì thế? mấy hôm nay mẹ cô ta bệnh rất nặng, cô ta ở nhà hầu hạ nên chúng ta mới được yên tĩnh một chút, ngươi lại muốn cô ta ra mặt, sự tình ắt không làm xong mà lại gây ra chuyện ầm ĩ!”. Lại nói:
với Dương Lệ Phương:
“Ta đối xử với ngươi trong bấy nhiêu năm ra sao?”. Dương Lệ Phương chớp chớp mắt nói:
“Người rất có ơn với cháu!”.
Du Tú Liên nói:
“Có ơn hay không có ơn không cần nói, có điều ta dám nói là đối xử với cháu không tệ. Hiện tại ngươi phải nghe lời ta, chuyện trả thù cố nhiên là quan trong, nhưng ta không cho ngươi làm như kiểu hôm nay, khinh suất làm bừa như thế. Thật ra ngươi cũng giống Ngọc Kiều Long, các ngươi đều là người tôn quý, chuyện giang hồ, chuyện trả thù đều không tới phần các ngươi, vì các ngươi ai cũng làm liên lụy tới cả gia đình. Ngọc Kiều Long và ta không có bao nhiêu giao tình, nhưng vạn nhất mà ngươi hôm nay bị bắt, nếu để người ta giải ngươi lên nha môn, liên lụy tới cha mẹ chồng và chồng ngươi thì quả thật ta có lỗi với Đức gia, vì võ nghệ ta dạy cho ngươi còn rất ít. Bây giờ ngươi phải ngàn vạn lần nhẫn nại chờ đợi, đợi năm bữa nửa tháng, ta bất kể thế nào cũng giúp ngươi trả thù, chỉ cần trả thù được là xong, cần gì phải chính ngươi đích thân động thủ?”. Dương Lệ Phương gật đầu, im lặng ưng thuận.
Lát sau, trời đã sáng. Thái Tương Muội mang cái bụng to ra ngoài thuê một chiếc xe, Du Tú Liên dắt Dương Lệ Phương cùng lên xe tới nhà họ Đức. Tới nơi, Du Tú Liên lại thanh minh cho Dương Lệ Phương với Đức Đại phu nhân, lại sai người đi nghe ngóng tin tức. Du Tú Liên lại vào phòng Đức Đại phu nhân ngủ một giấc, khi tỉnh dậy thì vào ăn cơm trưa ở đó. Ăn cơm xong, Tôn Chính Lễ vô cùng tức tối, y muốn giết hai người Hạ Phí, rồi vứt bỏ tiêu điếm của y rong ruổi giang hồ. Đức Khiếu Phong và Dương Kiện Đường lại khuyên y, Du Tú Liên thì ngồi bên cạnh trầm ngâm không nói, trên mặt có vẻ tức giận. Đang lúc bàn bạc chưa quyết, chợt Lưu Thái Bảo hớt hải tìm tới. Y tới lần này lại mang rất nhiều tin tức bên ngoài “Một là Ngọc Chính đường phu nhân bệnh rất nặng, hai là Lỗ Quân Bội đã bị trúng phong, tính mệnh e không giữ được, ba là hôm nay lại rất nhiều người biết việc Đức thiếu phu nhân đêm qua đại náo nhà Phí Bá Thân, bốn là Sử Bạn tử và Hầu nhi thủ trong mấy hôm nay vốn chưa rời khỏi kinh thành, họ cùng nhau ăn trộm một nhà giàu. Nhưng sáng nay Sử Bạn tử đột nhiên nhìn thấy bốn chiếc xe lửa và mấy con ngựa ra thành ở Chương Nghĩa Môn, trong đó có Hà Kiếm Nga. Sử Bạn tử nhận ra thị, nói hôm nay thị che khăn xanh trùm đầu, còn có một chiếc xe chở hai lão già, đại khái chắc là Phí Bá Thân và Hạ Tụng”.
Tôn Chính Lễ nghe xong lập tức đứng lên nói “Ta đi đây, đuổi theo giết hết bọn họ!”. Du Tú Liên cũng nói:
“Để ta lấy đao!”. Lưu Thái Bảo nói:
“Sử Bạn tử đã sai Hầu nhi thủ theo họ, đại khái không thể để họ chạy thoát. Chỉ là lúc Sử Bạn tử nói là mười giờ sáng, bây giờ đã hai giờ rồi!”. Du Tú Liên nói với Tôn Chính Lễ:
“Chúng ta đuổi theo mau!”, rồi dặn Đức Khiếu Phong ngàn vạn lần đừng cho Dương Lệ Phương biết chuyện này, mời Dương Kiện Đường cứ tạm thời ở đây đừng đi. Nàng lại sai người trong phủ chuẩn bị ngựa, rồi trở vào trong dặn Đức Đại phu nhân canh chừng con dâu.
Giây lát ngựa bên ngoài đã chuẩn bị xong, nàng vội vàng đi ra, lên ngựa trở về nhà Thái Tương Muội lấy song đao ra, ra An Định Môn, theo sông Hộ Thành đi về phía Tây nam. Ngựa đi rất nhanh. Qua nửa vòng kinh thành, nhận đúng đường đi từ Chương Nghĩa Môn, phóng thẳng về phía tây. Đi chưa được bao xa, lại thấy cạnh đường có một quán trà, Tôn Chính Lễ đang uống trà trong đó, dường như y đã tới khá lâu, Du Tú Liên chỉ nhìn y ra ám hiệu chứ không dừng ngựa, lại vội vã phóng đi. Tôn Chính Lễ vội ném tiền trà xuống, khoác áo khoác cầm đơn đao cưỡi ngựa lên đường, đuổi theo bóng Du Tú Liên.
Lúc ấy Du Tú Liên kìm ngựa lại đi chầm chậm đợi ngựa Tôn Chính Lễ đuổi tới, nàng bèn hỏi:
“Đuổi theo mấy chiếc xe này, sư huynh ngàn vạn lần phải nhìn tôi ra hiệu mà hành sự, không thể giữa ban ngày mà công nhiên giết người!
Nếu không thì sư huynh không làm được tiêu đầu nữa đâu!”. Tôn Chính Lễ nói:
“Ta cũng chán làm tiêu đầu rồi! Ở kinh cái gì cũng có, rồng, cọp, hồ ly, khỉ cái gì cũng có, như nay lại nảy ra một con sói, đúng là khiến người ta tức giận! Ta rất muốn gây ra tai họa rồi trốn đi nơi khác”. Du Tú Liên cũng không đẻ y nói nhiều, chỉ vung roi thúc ngựa đi mau. Tôn Chính Lễ đuổi theo phía sau.
Một người là kim thoa nữ hiệp, một người là đại tiêu đầu mình đồng da sắt, con đường này họ lại thường qua lại, rất mau lẹ, rất thông thạo, không đầy ba giờ đã đi được mấy mươi dặm, đã qua sông Vĩnh Định. Trên con đường này vốn có không ít xe ngựa đi lại, hai người đặc biệt chú ý là xe, nhưng không thấy có xe nào chở lão già. Đi một mạch tới huyện Lương Hương, đi ngang mấy người đang ngồi hóng mát dưới cây bạch dương cạnh đường, chợt nghe phía sau có người gọi:
“Du sư cô, Du sư cô!”. Du Tú Liên quay nhìn, té ra là Hầu nhi thủ, y ăn mặc như đạo sĩ, lưng đeo thùng thuốc, cưỡi một con lừa đuổi tới.
Du Tú Liên vội kìm ngựa lại, Hầu nhi thủ vội vàng thúc lừa, sau lưng y còn có người bán trái cây dưới gốc bạch dương kia xòe tay đuổi theo nói:
“Đạo gia, mới rồi người ăn trái cây của chúng tôi còn chưa trả tiền”. Hầu nhi thủ lại dừng lừa lại móc hết túi này tới túi khác mới lấy ra được mấy đồng ném cho người bán trái cây. Du Tú Liên quát một tiếng “Mau lên!”. Hầu nhi thủ mới thong thả đi tới, y hỏi:
“Sư cô định đi đâu thế?”. Du Tú Liên nói:
“Ngươi làm gì mà tới đây?”. Hầu nhi thủ nói:
“Tôi vâng lệnh Sử đại thúc, y đưa tôi con lừa này, bảo tôi đuổi theo mấy chiếc xe kia. Du Tú Liên hỏi:
“ Mấy chiếc xe ấy đi đâu, chẳng lẽ ngươi không theo kịp à?”.
Hầu nhi thủ quay về phía đông chúm chúm môi, rồi nói:
“Tôi là cưỡi lừa, họ là đi xe lừa, làm sao mà đuổi không kịp? Sư cô coi tôi là vô dụng à! Họ là ...” Y chúm chúm môi, Du Tú Liên đưa mắt nhìn qua phía đông, chỉ thấy phái đông có một rặng cây bạch dương, phía sau rặng cây thấp thoáng có một dãy phòng ốc, là một thôn trang.
Du Tú Liên lại kinh ngạc hỏi:
“Xe của họ cũng ghé vào đó à?”. Hầu nhi thủ gật đầu nói:
“ Lúc vào thôn rồi, cả con mụ đầu đội khăn, trên mặt có nốt ruồi son cũng vào. Tôi không biết tình hình trong thôn thế nào, tôi không dám vào, tôi bèn tới dưới gốc cây bạch dương này ngồi nghỉ. Tôi hỏi dò, nghe nói bên đó gọi là thôn Trương Gia, trong đó có một cô nương lấy chồng làm quan ở Bắc Kinh, thường có thân thích đi xe về thăm”. Du Tú Liên thầm nghĩ một lúc rồi nói:
“Chúng ta cũng cứ quay lại chỗ gốc cây ngồi nghỉ một lúc đi!”. Rồi kéo cương cho con ngựa quay lại, cùng tới chỗ mấy gốc cây bạch dương.
Chỗ ấy có người bán trái cây, bán dưa, lại có người thầy bói ngồi dưới đất xem Lục hào thần khóa. Bảy tám người đi đường đều ngồi đó hóng mát, có người nằm gối đầu lên bao phục của mình ngủ say, có người đàn bà ngồi dưới gốc cây cho con bú, bên cạnh là con lừa của chị ta, chồng chị ta đang ngồi ăn dưa, ngoài ra còn có một đứa con hơi lớn, đang đùa nghịch bắt kiến càng. Cho nên lúc Du Tú Liên tới đó cũng không ai để ý, nàng giống một cô gái mãi vỗ trên giang hồ, Hầu nhi thủ thì bộ quần áo đạo sĩ và cái rương thuốc càng dễ che giấu thân phận. Chỉ có ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ cao lớn khỏe mạnh khiến tất cả mọi người đều ngẩng nhìn y.
Hầu nhi thủ dắt tất cả lừa ngựa buộc vào gốc cây, y tới chỗ người coi bói trò chuyện, Tôn Chính Lễ ngồi xuống đất kéo vạt áo lau mồ hôi, ngồm ngoàm ăn dưa. Du Tú Liên bước tới trò chuyện với người phụ nữ cho con bú, nàng nói chuyện rất thân thiện, người phụ nữ cũng rất thành thật. Té ra chị ta là người bản địa, về nhà thăm mẹ cách đây mười tám dặm phía đông, vì trời nóng quá, đứa con lại khóc, nên nghỉ lại đây một lúc rồi sẽ đi. Vì chị ta đã gần bốn mươi tuổi,sinh trưởng ở đây, nên các thôn xóm, trạm điếm, gia đình trong vòng hai mươi dặm quanh đây chị ta cơ hồ đều biết rõ.
Vì Du Tú Liên hỏi chị ta về Trang Gia thôn, tại sao hôm nay lại đột nhiên có xe ngựa tới, người đàn bà bèn rất cung kính nói:
“Tôi còn có một người chị, lấy chồng trong thôn này. Trương quả phụ trong thôn này hiện rất giàu. Con nhãi trong nhà bà ta mấy năm trước còn mũi dãi lòng thòng, lớn lên vẫn không ra sao. Về sau mẹ cô ta đưa cô ta tới kinh, nói là kết thông gia với một nhà làm quan, năm ngoái lúc trở về thì toàn thân lụa là, đầy đầu vàng ngọc, có vẻ giàu sang nắm. Nhưng nghe nói cô ta làm vợ lẽ, lão gia làm Tri phủ, râu đã bạc hết, còn lớn tuổi hơn cả cha cô ta, nhưng mà giàu, bây giờ không đếm xỉa gì tới bạn bè thân thích nữa. Đầu năm nay lại có tiền! Bất kể là loại khốn nạn nào, cứ có tiền là có người kính phục. Lúc ấy nghe nói cô ta lại về nhà, người trong nhà đều phát điên, đều tranh nhau tới nhìn cô ta, lâys lòng cô ta. Cũng không trách được! Hai năm nay nhà cô ta giàu phất lên, mẹ cô ta, một bà góa, bỏ tiền ra mở một cửa hiệu cầm đồ nhỏ ở trấn Bắc Biên”.
Du Tú Liên vừa nghe đã lập tức hiểu ngay, nghĩ trong thôn này có nhà mẹ của dì thái thái của Hạ Tụng. Hôm nay ắt lại là gian kế của Phí Bá Thân, y mời Hạ Tụng tới, nhờ bọn Hà Kiếm Nga bảo vệ, tới lánh nạn ở chốn thôn quê không có ai biết. Nàng không kìm được cười nhạt, hận không thể lập tức xông vào thôn đánh nhau một trận với Hà Kiếm Nga, giết chết thị rồi giết Hạ Tụng, Phí Bá Thân để trả thù cho nhà họ Dương. Nhưng làm như thế thì không khác gì lạm sát, mình và Tôn Chính Lễ không tránh khỏi bị truy nã bắt bớ, nên nàng còn phải thẩm xét lại cẩn thận, lại cảm thấy trong này dễ bị Hà Kiếm Nga cản trở, như vậy đủ cho họ có thể tháo chạy. Vì thế Du Tú Liên tính toán một lúc, mới bước tới bàn bạc với Tôn Chính Lễ, định là trước hết cứ tới trấn Bắc Biên nghỉ ngơi một lúc, cho đám người kia cư trú lại yên ổn, đến tối sẽ trở lại hạ thủ.
Tôn Chính Lễ lắc đầu nói:
“Sư muội, cô ở Giang Nam mấy năm, cái gì cũng không học Lý Mộ Bạch, tại sao lại học y cái thói cẩn thận ấy? Sư muội cô không cần quản nữa, cô cứ tới đó nghỉ ngơi không cần ra mặt. Để ta ăn xong quả dưa này sẽ cùng Hầu nhi thủ vào thôn, bắt mấy đứa đáng ghét ấy!”. Du Tú Liên hạ giọng nói:
“làm như thế chỉ là khua cỏ, động rắn thôi! Người trong thôn cũng chỉ có vài mươi hộ, họ có thể ẩn núp khắp nơi, chẳng lẽ ngươi giết tất cả sao!”. Tôn Chính Lễ đứng lên càu nhàu:
“ Sư muội cô cần gì dính vào?”. Du Tú Liên cũng đứng lên, cau cau mày.
Hầu nhi thủ bước qua chỉ về phía bắc nói:
“ Nhìn kìa, lại có một đám trợ thủ của chúng ta tới kìa!”. Du Tú Liên nhìn ra, bất giác ngạc nhiên. Chỉ thấy phía bắc có ba bốn con ngựa phóng tới, người cưỡi ngựa đi đầu là Sử Bạn tử, phía sau là Dương Kiện Đường và Dương Lệ Phương. Du Tú Liên vội nói:
“Cô cũng tới à?”. Hầu nhi thủ định chạy ra đường cản lại vẫy tay gọi, nhưng Du Tú Liên giữ y lại. Lại thấy ba con ngựa từ phía bắc càng lúc càng tới gần, nhất là Dương Lệ Phương, toàn thân mặc quần áo màu xanh, đầu bịt khăn hoa, cưỡi ngựa rất vững vàng. Nàng và Dương Kiện Đường trên yên ngựa đều dắt trường thương.
Sử Bạn tử đầu đội mũ rơm, phanh ngực áo ra, y nhìn thấy bọn Du Tú Liên bên đường trước, bèn ngoác miệng ra cười lớn. Cát bụi mù mịt, vó ngựa dồn dập, trong giây lát đã tới gần. Du Tú Liên bước lên hai bước hỏi Dương Kiện Đường:
“Tại sao cho cô ta đi?”.
Dương Kiện Đường cười khẽ nói:
Sau khi cô đi, ta bàn với Đức Khiếu Phong, Đức Khiếu Phong gật đầu đồng ý cho cô ta đi theo. Vừa ra khỏi thành, bọn ta lại gặp lão Sử, Lôi Kính Xuân y cũng tới, vì y không có ngựa, nên đại khía bây giờ mới qua khỏi cầu Lư Câu. Chủ trương của ta là đây vốn là chuyện của nhà họ Dương, trả mối thù sâu hai mươi năm, tại sao không cho Dương Lệ Phương tự mình đi trả thù. Ta truyền thụ thương pháp cho cô ta trong bấy nhiêu năm để làm gì? Cho nên ta nói rõ với cha con Đức Khiếu Phong, Văn Hùng, cho cô ta đi vài ngày không hề gì. Ta đảm bảo nếu để cô ta có chuyện gì, thì cứ chặt đầu ta!”.
Du Tú Liên cũng tức giận nói:
“Nếu đã thế thì chúng ta có thể ra tay lập tức.
Chỉ là chúng ta trước hết phải châm chước, là có thể giữa thanh thiên bạch nhật thế này hay không ...”. Dương Kiện Đường kinh ngạc hỏi:
“Tại sao có thể ra tay lập tức? Đoàn xe của hai lão Phí Bá Thân, Hạ Tụng ở đâu?”. Tôn Chính Lễ chỉ về phía đông nói “Là ở trong thôn kia, thôn ấy có bà quả phụ họ Trương, là mẹ vợ Hạ Tụng!”, y nói rất lớn tiếng.
Vừa nói tới đó đã thấy Dương Lệ Phương phóng ngựa về phía đông. Du Tú Liên cũng vội vàng cởi dây buộc ngựa, Dương Kiện Đường, Tôn Chính Lễ cùng đuổi theo. Du Tú Liên vội vàng phóng ngựa đuổi theo họ, Hầu nhi thủ lưng đeo thùng thuốc kéo con lừa cũng phóng về phía ấy. Sử Bạn tử lại nhảy xuống ngựa mua một quả dưa ăn, y lại xua tay nói với những người đang hoảng sợ vươn cổ nhìn theo:
“Không có chuyện gì đáng nhìn đâu! Họ đều vào trong thôn thăm người nhà thôi”. Tuy nói thế nhưng y cũng nhìn về phía đó.
Trên đường bờ ruộng phía đó, Dương Lệ Phương dẫn đầu, tất cả bốn con ngựa, sau cùng là một con lừa, đều phóng đi rất mau. Nhất là Dương Lệ Phương và Tôn Chính Lễ, một người sốt ruột, một người nóng tính, họ xông vào thôn Trương Gia đầu tiên. Vừa vào tới thôn thì có sáu bảy con chó xúm lại sủa ầm lên. Dương Lệ Phương rút thương bên yên ngựa ra đâm lũ chó, trong thôn có rất nhiều người thấy chó sủa ầm ĩ, đều ra cửa nhìn. Dương Lệ Phương lại hỏi:
“Làm phiền các ngươi, nhà nào là nhà bà quả phụ họ Trương, cho ta biết với”.
Người trong thôn đều ngơ ngác, một người chỉ về phía nam nơi:
“Bên kia, gian thứ nhất, sau góc tường là đúng”. Dương Lệ Phương cầm thương giục ngựa, giống như nữ tướng bắt giặc. Vừa qua góc tường, quả nhiên nhìn thấy trước căn nhà thứ hai có hai cỗ xe lừa đang đậu, nhưng không có con ngựa nào.
Cổng nhà vốn rất nhỏ, cửa đóng rất chặt, mấy người đánh xe và vài gã lêu lổng trước cửa đang ngồi xổm xuống đất đánh bạc ăn tiền, họ đều hoảng sợ ngẩng lên nhìn. Lúc ấy Hầu nhi thủ cũng đã vào thôn, y kinh ngạc nói:
“Trời ơi! Mới rồi rõ ràng ta thấy bốn chiếc xe ba con ngựa vào thôn, sao bây giờ chỉ còn hai chiếc xe?”. Dương Lệ Phương xuống ngựa cầm thương gõ cửa, Dương Kiện Đường phía sau bước lên cản nàng, nói:
“Đừng lỗ mãng! Chúng ta cứ theo quy củ gõ cửa”. Dương Lệ Phương vội vàng lấy tay gõ cửa, Dương Kiện Đường bèn hỏi bọn đánh xe đang ngồi dưới đất:
“Các ngươi theo Hạ Tri phủ tới đây phải không?”. Một người đánh xe đáp:
“Chúng tôi là xe chở thuê, sáng hôm nay thuê chúng tôi, nói rõ là đi từ Bắc Kinh tới huyện Phòng Sơn. Tới đây thì tiện đường ghé vào thăm thân thích, tất cả có bốn chiếc xe, hai chiếc là của họ. Một vị Hạ gia, còn có hai vị thái thái, đây đại khái là nhà mẹ của vị Hạ thái thái kia. Nhưng Phí lão gia, Hạ lão gia vừa đi chưa được bao lâu, lại đi xe mình về phía nam, có một vị thái thái cưỡi ngựa đi theo!”. Nói xong chỉ về phía nam. Phía nam có một hàng cây bạch dương, lại có một con đường nhỏ, dưới đất quả nhiên có vết bánh xe.
Dương Kiện Đường vội hỏi:
“Họ đi bao lâu rồi?”. Người đánh xe kia nói:
“ Đi gần nửa ngày rồi! Vừa tới đây là đi ngay! Bọn tôi ở đây chờ người trong nhà đi Phòng Sơn!”. Dương Kiện Đường vội nói với Tôn Chính Lễ:
“Mau đuổi về phía nam!”. Hầu nhi thủ kinh ngạc nói:
“Tôi chỉ thấy xe ngựa vào, chứ không thấy xe ngựa đi ra!”. Tôn Chính Lễ trề môi nói với y:
“Hai con mắt thằng tiểu tử ngươi để đâu thế?”. Rồi lên ngựa ra khỏi thôn lao đi như gió.
Lúc ấy Du Tú Liên cũng vô cùng hối hả, giúp Dương Lệ Phương bước lên gõ cửa, hai cánh cửa bị họ mau lẹ xô bật ra, bên trong mới có giọng phụ nữ vang lên:
“ Chuyện gì thế? Sao lại đập cửa ầm lên thế?”. Hai cánh cửa mở ra, lộ ra một người đàn bà khoảng bốn mươi tuổi, toàn thân mặc quần áo xanh, đầu giắt trâm bạc, tuy đã già nhưng vẫn còn rất phong vân. Hầu nhi thủ đoán đây nhất định là bà quả phụ họ Trương, mẹ vợ nhỏ của Hạ Tụng. Dương Lệ Phương tức giận nói:
“Ta tìm Hạ Tụng, tìm Phí Bá Thân!”. Nói xong bước hẳn vào cửa.
Bà quả phụ họ Trương giơ hai cánh tay ra cản lại kêu ầm lên:
“ Trời ơi, ngươi đừng có xông bừa vào đây! Ngươi là một phụ nữ cầm thương, bọn ta lại không quen ngươi! Ngươi xông vào đây, rốt lại là có chuyện gì?”. Du Tú Liên đẩy một cánh tay của bà ta nói:
“Ngươi đừng sợ. Bọn ta chỉ tìm Phí Bá Thân và Hạ Tụng nói vài câu, ngươi cho bọn ta vào đi, quyết không làm gì các ngươi đâu!”. Lúc ấy Dương Lệ Phương đã bước vào trong, Du Tú Liên cũng theo vào.
Bà quả phụ họ Trương giang hai cánh tay ra, nhảy lên lu loa “Hai mụ giặc cái này ở đâu tới đây mà không biết nói lý lẽ như thế! Lại xông bừa vào nhà người ta! Mau cút đi cho ta! Bọn đánh xe mau vào đây! Giúp ta đuổi hai con mụ này ra!”.
Bọn đánh xe và mấy gã lêu lổng đang đánh bạc trước cửa biết chuyện này không hay, đều chạy qua một bên. Bà quả phụ họ Trương chạy theo cản Du Tú Liên, lớn tiếng kêu la, lại bị Hầu nhi thủ ôm ngang hông bà ta kéo qua một bên.
Bà quả phụ họ Trương vùng vẫy, Hầu nhi thủ lại kéo bà ta ra cổng, đặt lên lưng con lừa trước xe, bà ta xuống thì không dám, chỉ biết lớn tiếng kêu gào:
“Có ăn cướp! Bà con hàng xóm cứu tôi với!”. Hầu nhi thủ lại đóng chặt cửa lại, Dương Kiện Đường bèn nói:
“Hầu nhi thủ, đứng đắn một chút!”.
Lúc ấy Du Tú Liên và Dương Lệ Phương đã vào viện trong lục soát, Du Tú Liên ngôn ngữ rất hiền hòa, Dương Lệ Phương thì sốt ruột, thái độ không khỏi có chỗ hung dữ. Nhà này rất nhỏ, chỉ có sáu gian phòng đất. Trong phòng bày biện cũng không nghèo khổ, nhưng không có một người đàn ông nào, chỉ có ba người phụ nữ bà con và hàng xóm, còn có một a hoàn, một bộc phụ, ngoài ra chính là con giá của Bà quả phụ họ Trương mới rồi đi xe tới, dì thái thái của Hạ Tụng.
Người đàn bà này khoảng trên dưới hai mươi lăm tuổi, không xinh đẹp lắm, nhưng cực kỳ phong tao, mặc áo hồng la sam, quần màu lục, trên đầu đầy nữ trang. Cũng khá gan dạ, nhìn thấy Dương Lệ Phương không hề có chút sợ sệt, lại ra vẻ thái thái nói “Các ngươi cũng có tài đấy, bọn ta núp ở tận đây mà các ngươi cũng đuổi tới được. Rốt lại các ngươi có thù oán gì với lão gia của ta?
Các ngươi định làm gì? Chẳng lẽ các ngươi cầm đao xách thương tới đây là quả thật để giết một ông già sáu bảy chục tuổi sao?”.
Du Tú Liên nói:
“ Ngươi đừng rườm lời! Hạ Tụng và Phí Bá Thân đâu rồi?
Giữa ban ngày ban mặt, bọn ta cũng không thể ra tay đả thương người ta!”.
Người đàn bà bĩu môi nói:
“ Họ núp ở đâu à? Ta cũng không biết! Lần này ta không chặt, ta cũng biết trong các ngươi có thiếu phu nhân của nhà Đức gia gì đó, các ngươi mà giết người thì quan lại không tới nỗi không bắt được hung thủ!”.
Dương Lệ Phương vung cán thương đánh người đàn bà, khiến bộc phụ a hoàn bên cạnh hoảng sợ bỏ chạy. Người đàn bà vừa bị đập một cán thương, lập tức lăn xuống đất la thét, bộ quần áo đẹp đẽ lem luốc, nữ trang trên đầu đều rơi xuống, tóc tai xõa tung, mặt đầy nước mát, cao giọng vừa khóc vừa chửi:
“Các ngươi tìm ta à? Ta giết chết mẹ ai? Ta mới lấy lão già Hạ Tụng không đầy hai năm, trước đó y làm Tri phủ, hưởng phúc, làm ác, ta đều không biết gì cả! Nhà y không phải chỉ có ta là vợ, ta theo y rốt lại là tai họa thế này! Tại sao ta phải chịu đánh chịu giết cho y chứ? Hu hu hu ...”, bật tiếng khóc lớn.
Bà quả phụ họ Trương không biết làm sao đã xuống được khỏi lưng lừa, lại chạy vào viện, cúi đầu húc vào lưỡi đao của Du Tú Liên, nói:
“Các ngươi không phải là ăn cướp à? Các ngươi cầm đao vung thương giết chết mẹ con ta đi!”. Du Tú Liên vội giấu lưỡi đao ra sau lưng, nói:
“Bọn ta và các ngươi không thù không oán, là tìm các ngươi nói chuyện tử tế thôi. Các ngươi đừng làm thế! Chỉ cần nói rõ Hạ Tụng, Phí Bá Thân đang ở đâu, bọn ta sẽ đi ngay!”. Dương Lệ Phương cũng trợn mắt quát:
“Nói mau!”.
Dì thái thái của Hạ Tụng thở hổn hển đứng lên nói:
“Ta nói cho các ngươi biết chỗ của họ, nhưng các ngươi có chịu chỉ giết Phí Bá Thân mà tha cho lão gia của bọn ta không?”. Du Tú Liên nói:
“Bọn ta vốn không có ý giết người, chỉ là bắt họ để thẩm vấn thôi”.
Người đàn bà gật đầu nói:
“Được, vậy thì ta nói các ngươi biết! Nhiều ngày gần đây Phí Bá Thân tìm tới dọa dẫm lão gia của bọn ta, nói:
“Con gái nhà họ Dương gì đó ngày trước đã là con dâu của nhf họ Đức, biết sử dụng đao thương, chỉ cần cô ta biết chúng ta ở đâu, cô ta có thể sẽ tới lấy mạng chúng ta! Lão gia Hạ Tụng của bọn ta lại không sợ. Phí Bá Thân lại thường đòi lão gia đưa tiền, hôm nay thì nói mời tiêu đầu nào đó năm chục lượng, ngày mai thì liên hệ với nha môn, lại lấy ít nhiều. Y lại nói Du Tú Liên, Ngọc Kiều Long gì đó đều là thân thích của nhà họ Đức, đều định giúp con dâu nhà họ Đức trả thù!”.
“Lão gia của bọn ta vừa xót tiền vừa sợ hãi đã muốn sớm rời khỏi Bắc Kinn, nhưng y đã quá lớn tuổi, hai chân không còn nhanh nhẹn, mà nói lại cũng chẳng có chỗ nào để trốn, nên y hàng ngày ngủ không yên giấc, sợ các ngươi tới chặt đầu y. Sáng sớm hôm nay,đột nhiên Phí Bá Thân tới nhà bọn ta, hoảng sợ ép lão gia của bọn ta phải lập tức trốn đí với y, nói là đêm qua nhà y xảy ra chuyện, con dâu của nhà họ Đức tìm tới báo thù rồi! May mà y canh phòng nghiêm ngặt mới không bị bắt, nhưng chuyện này vẫn chưa xong. Tối nay nhất định sẽ tới giết ngươi, quan quân, bảo tiêu cũng đều không thể bảo vệ chúng ta. Chỉ có trốn ngay mới giữ được tính mạng. Lão gia của bọn ta mới lập tức theo y, dắt theo ta, mang hành lý tới đây”.
“Đầu tiên Phí Bá Thân cũng định ở lại đây mấy hôm, nhưng vừa vào uống chưa xong chén trà, Phí Bá Thân lại nói:
Ở đây không yên ổn, ở đây có đừong lớn dễ bị người ta tìm thấy, lập tức đòi đi, lão gia của bọn ta cũng không dám rời xa y, cũng đi với y ...”.
Dương Lệ Phương vội hỏi:
“Họ trốn đi đâu?”. Người đàn bà nói:
“Phí Bá Thân nói y có bạn ở huyền Phòng Sơn, ở đó rất yên ổn, bọn họ tới đó trứơc. Nữ ma vương bảo vệ họ, lấy mấy bao hành lý đi rồi! Họ bảo ta cứ ở đây vài hôm, nói là các ngươi tìm được cũng không hề gì. Nhưng ta không thể rời khỏi lão gia của bọn ta, trong bao hành lý của ta có nhiều vàng bạc nữ trang đáng tiền, còn mấy chiếc xe lớn ở đây nữa! Lại bảo Nữ ma vương kia đi theo thì có gì hay, đáng bao nhiêu? Nên ta muốn đi thì đi, nghỉ lại ở đây rồi sẽ tới huyện Phòng Sơn tìm họ!”.
Du Tú Liên thấy lời nói của người đàn bà này dường như không phải là giả, bèn nói:
với Dương Lệ Phương:
“Chúng ta đi thôi!”. Dương Lệ Phương còn trợn mắt nhìn quanh, lại nhìn khắp nơi, quả nhiên không có người nào trốn núp, nàng bèn xin lỗi mẹ con Bà quả phụ họ Trương, nói:
“Quấy rầy các ngươi suốt nửa ngày, xin các ngươi yên tâm! Chuyện này không có liên quan gì tới các ngươi”. Nàng cầm thương tức tối ra cửa nhảy lên ngựa phóng về phía nam. Du Tú Liên lại sợ Hạ Tụng và Phí Bá Thân trốn ỏ nhà khác trong thôn, bèn bảo Dương Kiện Đường và Hầu nhi thủ không cần rời khỏi nơi này, nàng cài song đao vào vỏ, nhảy lên ngựa, phóng theo Dương Lệ Phương.
Theo con đường nhỏ phía nam thôn, vết bánh xe dưới đất đi một lúc thì ra tới đường cái. Chỉ thấy Sử Bạn tử thúc ngựa từ phía bắc phóng tới, cao giọng gọi:
“Định đi đâu đấy?”. Du Tú Liên nói “Hạ Tụng và Phí Bá Thân đã trốn rồi, họ đi Phòng Sơn. Bọn họ ngồi xe, nhất định không đi nhanh được, chúng ta có thể đuổi kịp!”. Sử Bạn tử cười lớn nói:
“Phí Bá Thân giảo họat thật, để ta xem ngươi trốn đi đâu! Đúng là làm Gia Cát Lượng tức giận mà chết! Thằng đầy tớ già này, ta cũng phải gặp y. Nào, cô nương và thiếu phu nhân theo ta, huyện Phòng Sơn là nơi ta rất thông thạo, ở đó ta còn có hai người bạn!”.
Nói xong y giục ngựa phóng lên trước dẫn đường, Dương Lệ Phương, Du Tú Liên đi sau. Ba con ngựa đều phóng rất nhanh, từ hướng nam chuyển qua phía tây, không đầy ba mươi lăm dặm đã tới huyện Phòng Sơn, dọc đường lại không thấy chiếc xe của Phí Hạ hai người. Lúc ấy đã khoảng bốn, năm giờ chiều, Du Tú Liên và Dương Lệ Phương đều chưa ăn cơm trưa, vào tới thành trước tiên họ tìm tới một hàng cơm, định nghỉ ngơi một chút rồi ăn cơm. Ba con ngựa cũng đều sai bọn lêu lổng trước cửa dắt qua quán bên cạnh cho ăn. Sử Bạn tử không chịu ngồi, y ra đường hỏi thăm. Du Tú Liên ở đó đói không chọn bữa, nhưng Dương Lệ Phương thì một chứt gì cũng không nuốt trôi.
Lát sau Sử Bạn tử trở về, lại có một người bạn của y, cũng là người Sơn Tây, làm công cho một điền trang nhỏ ở đây. Người này là thổ công ở đay, y nói “ Họ Hạ và Gia Cát Cao tôi không quen. Có điều mới rồi có người từ phía tây tới, nói là trên đường gặp một nữ bảo tiêu bảo vệ hai chiếc xe”.
Du Tú Liên lập tức đứng lên nói:
“Đó nhất định chính là Hà Kiếm Nga, họ đi đâu?”. Người Sơn Tây kia nói:
“Đi về phía tây qua sông Cự Mã, chính là Lai Thủy, Dịch Châu, đi về phía tây là Tây Lăng. Qua Tây Lăng là của quan Tử Kinh, lại đi vè phía tây là Ngũ Hồi Lĩnh. Một dải đất hẹp ấy đều là núi non, trên núi có không ít kẻ xấu”. Du Tú Liên rất kinh ngạc, Sử Bạn tử lại hơi nhút nhát, lắc lắc đầu nói:
“ Trời không còn sớm nữa, ta nghĩ cô nương và thiếu phu nhân cứ nghỉ lại đây một đem. Để ta ra đường xem Tôn đại ca đã tới chưa. Chúng ta tề tựu rồi, có chuyện gì ngày mai sẽ bàn. Núi non phía tây đã có giặc cướp thì biết đâu Nữ ma vương lại dắt hai thằng đầy tớ già kia lên núi rồi. Chúng ta người ít thế yếu, trời lại đã tối, không cần mạo hiểm!”.
Dương Lệ Phương móc tiền ra trả tiền cơm, nàng không nói tiếng nào, bước thẳng ra ngoài. Du Tú Liên chỉ đành đuổi theo, Sử Bạn tử có hơi chút do dự, người bạn kia của y cũng lắc đầu nói:
“Không xong rồi!”. Nhưng lúc ấy Dương Lệ Phương sốt ruột báo thù, bất kể ai cũng không cản được nàng, Sử Bạn tử cũng chợt nổi giận nói:
“Đi thôi, hai người đàn bà không sợ sệt, chẳng lẽ ta sợ sao?”. Rồi cùng lên ngựa, Sử Bạn tử chắp tay nói với người bạn của y:
“Hẹn gặp lại!”. Rồi y lại phóng lên trước dẫn đường, ra khỏi huyện Phòng Sơn đi về phía tây.
Càng đi mây trên trời càng đỏ, xa xa bóng núi ngả sang màu tím, cây cối càng lúc càng đen, quạ trên trờ bay càng nhiều, quang quát kêu ầm lên, người trên đường càng lúc càng ít, ba con ngựa của họ vẫn phóng rất mau. Lại đi hồi lâu, mây đỏ đã biến thành màu đen, rơi xuống góc núi. Gió chiêừu từ phía trước thổi tới, hai bên đường lúa mạ rì rào, đường trước mặt không còn một ai. Lại đi nữa, lại thấy phía trước có hai cỗ xe lừa, Dương Lệ Phương vội vàng giục ngựa phóng lên trước. Sử Bạn tử vội nói:
“Thiếu phu nhân đừng vội! hai chiếc xe ấy là đi về phía chúng ta, chứ Gia Cát Cao chẳng lẽ quay lại”. Tuy y nói thế nhưng hai con ngựa của Dương Lệ Phương và Du Tú Liên vẫn không ngừng phóng lên phía trước.
Chiếc xe đối diện đi rất chậm, trong giây lát đã gặp nhau. Dương Lệ Phương quát một tiếng:
“Dừng lại!”. Thật ra người đánh xe của hai chiếc xe ấy đã sớm hoảng sợ dừng lại rồi. Dáng vẻ của hai người đánh xe rất khó coi, trên mặt đều có vết roi, một người bị chảy máu mũi, đầu bị đánh vỡ. Xe thì chiếc trước rèm đều bị xé rách, trong xe không có ai, cũng không có nệm. Chiếc sau thì rèm xe buông xuống, bên trong có tiếng rên khe khẽ. Du Tú Liên bèn hỏi:
“Các ngươi từ đâu tới đây? Gặp bọn cường đạo đánh cướp phải không?”. Hai người đánh xe đều ngơ ngác nhìn Du Tú Liên không dám lên tiếng. Du Tú Liên lại hỏi:
“Các ngươi nói đi! Cứ yên tâm, bọn ta không phải là người xấu!”. Lúc ấy Dương Lệ Phương đã cưỡi ngựa tới chiếc xe phía sau, ngọn hoa thương trong tay khều rèm xe lên nhìn vào thì thấy một lão già râu bạc nằm, bộ quần áo sang trọng trên người dính đầy máu và bụi đất nằm phục xuống sàn xe không ngừng rên rỉ, run rẩy. Dương Lệ Phương tức giận hỏi:
“Người này là Hạ Tụng phải không?”. Hai người đánh xe đều gật đầu nói:
“Không sai! Đây chính là Hạ lão gia ...”.
Dương Lệ Phương tức giận phóng thương đâm và xe, nhưng bị Du Tú Liên đẩy vào tay một cái, mũi thương đâm qua cửa sổ. Du Tú Liên trừng mắt nhìn Dương Lệ Phương nói:
“Dừng tay! Phải rộng lượng một chút! Ngươi muốn trả thù thì trước tiên phải nói cho rõ đã”. Rồi nhìn vào người đánh xe hỏi:
“Rốt lại là chuyện gì? Người này bị ai đả thương?”.
Một người đánh xe sợ rúm cả người, người kia trên đầu đầy máu tức tối nói:
“Lão gia chúng tôi là tự mình tìm cái chết! Y từng mấy lần giữ chức Tri phủ, gia tài có hàng vạn quan, vợ lẽ mười bảy mười tám tuổi cũng có vài người. Nhưng bạn y tên Gia Cát Cao, còn gọi là Phí Bá Thân, thằng khốn ấy hàng ngày tới dọa, nói là nữ hiệp gì đó muốn tới lấy mạng y! Y sợ tới mức hồ đồ, bèn mời một Nữ ma vương, là một nữ bảo tiêu tới bảo vệ. Dắt theo dì thái thái thứ ba, hôm nay từ Bắc Kinn ra đi suốt một ngày, đầu tiên tới nhà mẹ dì thái thái thứ ba, thật ra ở lại đó được rồi. Nhưng gã họ Phí kia lại nói:
“Phải đi về phía tây, lão gia của chúng tôi mắc lừa y. Đi tới núi phía tây, Nữ ma vương kia đột nhiên trở mặt, té ra thị là cường đạo, chém lão gia chúng tôi một đao, cướp hết bao phục trên xe mang đi!”.
Du Tú Liên hỏi:
“Còn Phí Bá Thân?”. Người đánh xe nói:
“Tên lão tặc ấy cũng giả vờ xin tha mạng, nhưng Nữ ma vương không hề làm y bị thương, bắt xe chúng tôi quay lại. Nhưng chúng tôi quay lại nhìn, thì thấy Phí lão tặc ấy vừa đi vừa cười nói với Nữ ma vương. Rõ ràng đây là cạm bẫy do lão tặc ấy bày ra, lừa lão gia chúng tôi tới đây, bảo lão gia chúng tôi mang theo nhiều tiền bạc, trước tiên bỏ rơi dì thái thái thứ ba. Đi tới đây, y lại ngầm sai Nữ ma vương đánh cướp, sau đó họ sẽ tìm một nơi chia chác. Hừ! Nghe nói lão gia chúng tôi có giao tình với y mấy mươi năm kia đấy!”. Sử Bạn tử cũng tức giận nói:
“Quả thật không phải là con người!”.
Lúc ấy Dương Lệ Phương ở xe sau dí mũi thương vào bụng Hạ Tụng, bắt y cung khai việc hại chết cha mẹ mình năm xưa. Nàng vừa tức giận căn vặn vừa không ngừng tơi nước mắt. Hạ Tụng lúc ấy bị thương rất nặng, run rẩy rên rỉ, chỉ nói:
“Oan nghiệt! Ta một đời có tội hiếu sắc, là tham lam tiền bạc, còn như Dương Tiếu Trai, Thiến Cô. Hừ, đó lại càng là oan nghiệt! Đó đều là Phí Bá Thân làm thay ta, ta cũng không ngờ rằng y gây ra chuyện thê thảm đến thế!
Trời ơi! Tha cho ta đi!”.
Dương Lệ Phương mũi thương đã định đâm tới, nhưng không biết tại sao lại cảm thấy hai tay không còn chút sức lực nào, không sao hạ thủ. Nàng nước mắt càng chảy ròng ròng, răng nghiến chặt, nhưng không thể xuống tay giết người.
Du Tú Liên vội bước qua cản nàng, nói:
“Không cần đâu! Y đã già như thế, lại bị thương nặng như thế, tha cho y đi!”. Dương Lệ Phương thu thương lại, không ngừng đau xót khóc lớn. Du Tú Liên lại kéo nàng một cái, nói:
“Chúng ta đi tìm Phí Bá Thân, gặp được thằng giặc ấy quyết không tha y!”. Lúc ấy nàng thúc ngựa đi trước, Dương Lệ Phương, Sử Bạn tử theo sau phóng về phía tây. Lúc ấy Dương Lệ Phương tuy chưa ra tay giết chết kẻ thì là Hạ Tụng, nhưng khóc qua một hồi, trong lòng cũng thanh thản hơn rất nhiều. Nàng nghĩ bất kể thế nào, hôm nay mình cũng nhìn thấy Hạ Tụng run sợ xin tha mạng, kể ra cũng khiến cha mẹ mình hả giận được phần nào. Kẻ thù, kẻ gian, kẻ xấu thật sự chính là gã Phí Bá Thân kia! Đại khái tên gian tặc ấy ẩn núp cách đó không xa, tính mạng của y cũng chỉ còn trong sớm tối. Lúc ấy ba con ngựa càng phi nhanh, nhưng sắc chiều đã dần dần buông xuống, trên đường không thấy một bóng ai, ruộng lúa hai bên như một mặt biển sóng đen cuồn cuộn, lại phát ra tiếng rì rào.
Núi càng nhiều hơn, làng xóm càng ít hơn, trên trời đã có sao mọc. Sử Bạn tử kìm ngựa lại nói:
“Chúng ta đừng đi nữa! Đi tới đâu là tới nơi? Phí Bá Thân trốn núp ở đâu trên núi này chúng ta cũng không biết, cho dù biết thì ta thấy nửa đêm trời tối thế này cũng không dễ tìm ra. Chẳng bằng cứ tìm một nhà nào đó nghỉ lại một đêm”. Du Tú Liên cũng thấy rất đúng, bèn nói:
với Dương Lệ Phương:
“Ngươi thấy sao? Chúng ta tìm chỗ nào nghỉ một đêm, sáng mai dậy sớm lên núi tìm. Đã tha mạng Hạ Tụng thì chuyện này có gì mà gấp? Ta đảm bảo quả quyết không để lão tặc Phí Bá Thân kia lọt lưới là được rồi!”.
Dương Lệ Phương trên ngựa buồn bã vâng dạ, lúc ấy ba con ngựa thong thả đi qua đường khác.
Sử Bạn tử đi trước, hai mắt nhìn đông ngó tây. Dưới ánh chiều, Du Tú Liên và Dương Lệ Phương chỉ thấy bốn bề tối tăm, nhưng họ vẫn có thể nhìn thấy sau làn hơi mù bên kia là một rặng cây, bên kia là núi, chõ kia là đường, chỗ kia là nhà cửa. Lúc ấy y bèn đi trước dẫn đường, quả nhiên y dẫn đường không sai, nếu đi theo y thì không dẫm lên lúa mạ bên đường.
Đi một lúc lâu, chợt nghe phía trước có tiếng chó sủa, Du Tú Liên bèn nói:
với Dương Lệ Phương đi trước:
“Vào nhà người ta phải cẩn thận một chút, ít nói thôi! Vì ở đây rất chật hẹp, ai biết là sẽ vào nhà ai!”. Lúc ấy lại đi lên trước, lũ chó đã xúm tới. Sử Bạn tử cao giọng quát tháo cho người trong thôn nghe thấy. Nhưng y vừa quát một tiếng, đã thấy có một chiếc đèn lồng lắc lư xa xa, Sử Bạn tử vộ vàng kìm ngựa lại. Ngọn đèn ấy rất thần bí, giống như ánh lửa ma trơi xuất hiện ban đêm trên đồng trống, giây lát đã tới gần. Sử Bạn tử cúi nhìn thấy ánh đèn chiếu lên một vật đen ngòm lùn tịt, chẳng qua chỉ cao khoảng thước hai, vừa nhìn rất giống một con ma, nhìn kỹ té ra là một đứa nhỏ. Sử Bạn tử bất giác phì cười, bèn nói:
“Thằng nhỏ! Chỗ các ngươi đây là nơi nào thế?”.
Đứa nhỏ đáp:
“Chỗ chúng tôi gọi là Cẩu Bảo”. Sử Bạn tử cười nói:
“Tên hay thật! Ngươi làm gì thế? Chỗ các ngươi có điếm tiểu nhị không?”.
Đứa nhỏ lắc đầu nói:
“Không phải, ở chỗ chúng tôi không có khách điếm, tôi là canh đêm trong thôn”. Sử Bạn tử nói:
“Tại sao thôn các ngươi lại sai trẻ con đi canh đêm?”. Đứa nhỏ nói:
“Cha tôi là Hương ước trong thôn này, tôi canh đêm đã hơn một năm rồi. Thôn này yên ổn, nhiều năm không có giặc cướp tới, tôi chỉ quản canh đầu, canh hai canh ba có báo canh hay không cũng không hề gì”. Du Tú Liên thấy đứa nhỏ ăn nói trôi chảy như đã được dặn trước bèn kéo cánh tay Dương Lệ Phương một cái. Lúc ấy Sử Bạn tử lại nói:
“Cha ngươi là Hương ước, vậy thì tốt quá! Ta họ Lưu, là sai quan ở phủ Thái Nguyên, hiện bảo vệ hai vị nữ quyến nhà quan đi đáo niệm. Đi qua chỗ này thì trời tối, bọn ta không có nơi để nghỉ lại, mau gọi cha ngươi cấp cho bọn ta một phòng!”. Đứa nhỏ nói:
“Cha tôi đang trong phòng, bị thấp khớp không đi ra được, các vị cứ vào tìm!”. Sử Bạn tử nói:
“Ta biết cha ngươi ở chỗ nào? Nào, ngươi đuổi chó dẫn đường đi!”.
Y nhảy xuống ngựa, theo đứa nhỏ vào thôn. Du Tú Liên, Dương Lệ Phương cưỡi ngựa đi theo.
Trong thôn này rất nhiều cây cối, nên bốn phía tối om, tổng cộng không quá mười mấy hộ, nhà nào cũng đã đóng cổng. Du Tú Liên trên ngựa nhìn qua tường vào trong nhà, thấy trong nhà không có gian nào có đèn, mường tượng như ngoài đứa nhỏ như con ma này và một con chó dữ như con sói thì không có vật gì sống.
Ngoài thôn có tiếng rì rào rì rào đáng sợ không ngớt vang lên, không biết là lá dương liễu khua hay tiếng suối chảy. Đi vài bước thì tới trước một ngôi nhà bằng đất. Ngôi nhà này rất thấp, tối om om như một cái hầm, bên trong không có chút ánh sáng nào. Nhưng đứa nhỏ đi trước vừa đẩy cửa, cầm ngọn đèn vào trong nói:
“Cha, có người tới này! Một người đàn ông, hai người đàn bà, cha ra đây! Họ muốn tìm chỗ nghỉ!”. Trong phòng có tiếng hừ hừ, như tiếng bò thở dốc, đợi cả giờ mới có người từ trong bước ra.
Dương Lệ Phương mượn ánh đèn nhìn qua, nàng bất giác giật nảy mình. Chỉ thấy người kia cao thước sáu thước bẩy, nhất là mới từ trong phòng thấp bước ra, có đứa nhỏ kia bên cạnh, lại càng làm rõ vóc dáng cao lớn của y. Râu tóc mọc đầy mặt, có một cái bướu trên lưng, trên mặt có một chòm lông đen, mặc một cái áo ngắn rách rưới, một cái quần cụt cũng rách nát, hai chân đi đất, giống như một pho tượng kim cương bằng đất. Người ấy đứng sừng sững không nói gì, lại hai mắt lấp lóe ánh sáng nhìn Dương Lệ Phương, lại trừng trừng nhìn Du Tú Liên. Sử Bạn tử nhìn Du Tú Liên nói:
“Thế nào? Chúng ta ngụ lại đây hay là đi chỗ khác!”.
Du Tú Liên cũng không khỏi có chỗ do dự, nhưng đứa nhỏ kia lại nói:
“Chỗ khác không có thôn xóm gì đâu! Các ngươi cứ nghỉ lại đây đi! Các ngươi đừng nghi ngại, toàn thôn chúng ta đều là người tốt!”.
Sử Bạn tử cười nói:
“Thằng nhỏ ngoan lắm! Ngươi rất biết nói chuyện! Nếu ngươi nói ngươi lớn lên trong thôn này, chưa từng ra ngoài, chưa từng xuống núi thì ta không tin đâu!”. Lại hướng về người cha nói:
“ Hương ước! bọn ta tới đây gặp ngươi, thì chúng ta cũng là có duyên, xin ngươi chiếu cố. Ta hỏi ngươi trước, trong thôn này có phòng nào trống không? Có một gian cũng được, ta có thể ở cùng phòng với ngươi”.
Người Hương ước chỉ tay nói:
“Nhà họ Lương bên kia có phòng trống, để ta nói giúp ngươi là được”.
Sử Bạn tử gật đầu nói:
“Được ngươi đi giúp đi! Nhưng ...”, đang nói thì rút đoản đao ra đâm vờ một nhát vào bọ ngực đầy lông lá của đại hán. Đại hán vội lui lại một bước. Sử Bạn tử lại giật ngọn đèn lồng trong tay đứa nhỏ soi soi lên ngọn trường thương của Dương Lệ Phương và cặp song đao của Du Tú Liên, chỉ chỉ nói:
“Ngươi nhìn thấy chưa? Ngươi cũng không cần hỏi bọn ta làm gì, ngươi cứ tìm phòng cho bọn ta là được. Qua một đêm yên ổn, sáng mai ắt bọn ta sẽ tặng ngươi tiền bạc. Còn nếu có chuyện gì, thì ngươi biết rồi chứ? Ngươi là Hương ước nhưng biết đâu bọn ta lại phải trở mặt vô tình đấy!”.
Đứa nhỏ sợ tái mặt chạy vào trong ẩn núp. Người Hương ước Lúc ấy lối:
“Ngươi nói thế thì ta không quản được! Cách đây bốn mươi dặm có thị trấn, các ngươi lại có ngựa, đi thêm mấy bước nữa đi! Ở thôn bọn ta, ta đảm bảo các ngươi vô sự, nhưng vạn nhất ...chuyện này ta cũng không thể đảm bảo, ta không thể đền mạng!”. Sử Bạn tử cười vỗ vỗ cánh tay y nói:
“Không thể nói trước như trế, vì bọn ta lần đầu tới đây, ai biết các ngươi có chuyện gì không? Được rồi!
Đừng sợ! Mau tìm phòng cho bọn ta đi!”, rồi đưa lại đèn lồng cho người Hương ước. Y bèn đưa họ đi qua phía tây, tới trước một cánh cổng, người Hương ước bèn hướng vào phía trong cao giọng nói:
“Lương Nhị, Lương Nhị!”, vừa gọi hai tiếng, bên trong có tiếng trả lời.
Từ trong gian nhà tối om có một người bước ra, vóc dáng cũng không thấp, càu nhàu mở cánh cửa tre ra. Y vừa ngẩng mặt lên đã tỏ vẻ ngạc nhiên, người Hương ước bèn nói:
“Đây là ba vị khách qua đường, tìm không ra thị trấn, muốn nghỉ lại một đêm ở nhà ngươi”. Lương Nhị ngẩn ra nhìn người Hương ước rồi mới gật gật đầu nói:
“ Vào đi! Ở đây ta chỉ có một gian phòng, phòng lại hẹp, đàn ông ở thì đàn bà khoi ở!”. Sử Bạn tử nói:
“Không hề gì, ta ở ngoài canh đêm”.
Lúc ấy Du Tú Liên và Dương Lệ Phương xuống ngựa, Sử Bạn tử dắt ba con ngựa vào viện, vừa khéo trong viện có đống cỏ, Sử Bạn tử bèn ôm một mớ cỏ tới cho ngựa ăn. Lương Nhị bước tới một gian nhà nhỏ phía tây, vào đó suốt nửa ngày mới mang ra một ngọn đèn dầu leo lét. Du Tú Liên vào trong xem xét, thấy gian phòng cũ nát, tường phía sau nứt một đường dài có thể nhìn thấy sao bên ngoài. Sát tường là một chiếc giường đất hỏng, ở giữ là một cái hầm lớn giống như cái giếng. Lương Nhị tạm thời vác tới hai tấm ván mục đặt lên giường, lại ra khỏi phòng nói với Du Tú Liên:
“Vào ngủ đi! Đừng chê phòng nát, không dột đâu. Trên ván cũng không có rệp, các ngươi có tới trấn Tây Biên tốn tiền thuê phòng cũng không có được một chỗ ngủ tốt như thế đâu!”. Nói xong gật đầu một cái không có vẻ gì là thân thiện. Dương Lệ Phương nhìn lên nóc nhà nát, nói với Du Tú Liên:
“Ngủ trong phòng này chẳng bằng cứ ngủ ngoài trời Du Tú Liên đưa mắt cho nàng, lấy đao trên ngựa xuống, cầm luôn ngọn thương của Dương Lệ Phương, nàng bước vào trước, Dương Lệ Phương theo sau, Lương Nhị còn đứng bên ngoái nói:
Có cần nước không, nước thì có, nếu muốn uống nước thì ta đưa rơm cho nấu”. Du Tú Liên bèn nói:
“Không cần đâu!”. Sử Bạn tử cũng đứng ngoài nói:
“Cô nương và thiếu phu nhân cứ yên tâm mà ngủ! Đã có ta bên ngoài, để ta thức canh chừng”. Du Tú Liên đưa mắt ra hiệu, bảo y chú ý người phía ngoài, Sử Bạn tử cũng chẩu môi ra cười một tiếng, tỏ ý không đáng ngại.
Lúc ấy Sử Bạn tử khép cửa phòng lại, Dương Lệ Phương nhìn thấy cửa phòng không có cả then cửa, nàng định lấy cái khăn trùm đầu buộc lại. Du Tú Liên xua tay nói:
“Không cần như thế! Một cái khăn của ngươi lại có thể buộc chặt được cửa sao? Ngươi cứ nhìn bên kia”. Vừa nói vừa chỉ vào vết nứt lọt gió vào ở tường sau, Dương Lệ Phương cũng hận không tìm được vật gì để che kín chỗ ấy.
Du Tú Liên bèn ghé vào tai nàng nói nhỏ:
“Ngươi chưa nhìn thấy sao? Hai người ở đây và cả đứa nhỏ kia cũng đều không thể tin được. Chúng ta ở đây là để ... Ngươi hiểu chưa? Ở đây núi nhiều như thế, đất hẹp như thế, phải làm thế nào mới tìm được Hà Kiếm Nga và Phí Bá Thân? Đêm nay phải để họ tự chui đầu vào lưới. Ngươi cứ ngủ đi. Đến lúc có việc ta sẽ gọi, chỉ cần ngươi tỉnh ngủ một chút là được”. Dương Lệ Phương nghe thế, đột nhiên rùng mình sởn gai ốc.
Lại nghe bên ngoài có tiếng hai người Hương ước và Lương Nhị đang nói chuyện với Sử Bạn tử. Sử Bạn tử đang cười rộ với họ, như vừa gặp nhau đã như là bạn thân.
Dương Lệ Phương ngồi trên tấm ván giường, cởi hài ra, mắ không ngừng nhìn chằm chằm vào chỗ tường nứt, ngọn thương đặt ở bên cạnh. Du Tú Liên thì cở hài, giũ giũ mấy cái lại mang vào thật chặt, lại buộc khăn tay lại thật chặt, thắt lưng cũng siết lại một chút. Dương Lệ Phương cũng vội vàng mang hài vào, Du Tú Liên nhìn nàng cười cười.
Lúc ấy ngoài phòng không còn tiếng người trò chuyện, nhưng có tiếng ngựa ăn cỏ. Sử Bạn tử cao giọng hát điệu Bang tử xoang Sơn Tây, càng hát âm thanh càng xa, mường tượng như y đã đi ra khỏi viện, mà hát vài câu lại không hát nữa, cũng không nghe tiếng báo canh. Gió ngoài đồng lùa vào khe nứt trên tường, liên tiếp thổi tung cánh cửa ba lần, Du Tú Liên liên tiếp trở dậy đóng cửa mấy lần. Dương Lệ Phương thì không ngừng ngáp dài, Du Tú Liên bảo nàng ngủ, nàng cảm thấy nằm trên tấm ván rất khó chịu, nhắm mắt nghỉ một lúc, vẫn không yên tâm ngủ. Du Tú Liên lấy vỏ song đao làm gối, nàng vừa nằm xuống là nhắm mắt lại, kế đó phát ra hơi thở đều đều, nàng ngủ đi như thé, nên Dương Lệ Phương lại càng không dám ngủ. Tuy lúc ấy là đêm hè, nhưng gió cùng rất lạnh. Trong phòng rất nhiều muỗi, bay vo ve trên mặt. Dưới đất đặt một cái bát sành, trong có một ít dầu, trên có một cái bấc giấy tỏa ra ánh sáng leo lét chập chờn. Có vô số thiêu thân màu xanh đều bay loạn lên quanh ngọn đèn dầu, quá nửa chết cháy rơi vào ánh đèn.
Chợt nghe thịch một tiếng, Dương Lệ Phương cả kinh, vôi vàng đứng bật dật, tay mò ngọn thương. Lại nghe ngoài song cửa liên tiếp có mấy tiếng thình thịch, té ra là vó ngựa đạp xuống đất, kế đó lại nghe tiếng ngựa hí, xa xa có tiếng chó sủa ầm lên, Dương Lệ Phương càng không sao ngủ được. Nàng đành ngồi lên, nhớ lại gia đình ở Bắc Kinn, nhớ tới Văn Hùng chồng nàng, trong lòng rất xốn xang, sốt ruột mong bắt được Phí Bá Thân giết chết, trả xong thù để về nhà, từ đây trở đi nhất định mình sẽ vui vẻ, chỉ yên phận làm vợ hiền dâu thảo.
Nàng ngồi suy nghĩ một lúc, phía ngoài không có một tiếng động nào, cũng không biết Sử Bạn tử đã quay về chưa. Còn Lương Nhị kia? ...Nàng nghĩ, chẳng nhẽ trong nhà này chỉ có một mình y thôi sao. Tiếng mõ mầm canh không nghe thấy nữa, lại rất đáng nghi. Gió bên ngoài khe nứt trên tường vẫn không ngừng thổi vào, ánh sao không ngừng nhấp nháy nhìn vào trong phòng.
Ngọn đèn dưới đất đã hết dầu, ánh sáng nhỏ như hạt đậu, chợt Du Tú Liên ngồi dậy, nói:
“Thổi tắt ngọn đèn đi! Chỉ gọi muỗi tới thôi. Ngươi thấy có nhiều muỗi không? Làm ta không sao ngủ được!”. Mắt thì lim dim, giọng nói như không có chút sức lực nào.
Dương Lệ Phương dạ một tiếng, bước xuống giường, tới ngọn đèn ngồi xổm xuống, vừa định thổi tắt đèn, đột nhiên thấy Du Tú Liên chỉ dùng một tay nhấc ngọn thương của mình đam vào chõ tường nứt. Nhát đâm rất chính xác, như một con ong đọc vọt qua khe nứt đâm ra ngoài. Chỉ nghe bên ngoài có tiếng người Lúc ấy lên:
“Trời ơi, trời ơi, đau chết mất thôi!”. Dương Lệ Phương vội đứng dậy, tinh thần khẩn trương. Du Tú Liên vọi nói:
“Mau thổi tắt đèn đi!”.
Dương Lệ Phương vội đá lật đĩa đèn, đạp tắt ngọn lửa. Du Tú Liên rút ngọn thương vào, bên ngoài huỵch một tiếng như có người ngã ra đất.
Du Tú Liên đưa thương cho Dương Lệ Phương, rút song đao ra, hai người đều yên lặng đứng trong phòng. Lúc ấy chợt nghe Sử Bạn tử từ ngoài cửa sổ hớt hải gọi vọng vào trong:
“Có rất nhiều người kéo tới, vài mươi người, đều trên núi kéo xuống, đã bao vây quanh thôn. Mau ra ngoài lên ngựa thôi! Đây là thằng tiểu tử kia báo tin, gã Hương ước cao lớn cũng là giặc cướp, mau mau mau!”. Lúc y nói nghe thấy tiếng thở gấp.
Du Tú Liên bước ra trước, Dương Lệ Phương cầm thương theo sau. Sử Bạn tử rất vội vàng, lại muốn mở cổng, định cùng lên ngựa phá vây chạy ra, Du Tú Liên lại nói:
“Không cần! Bây giờ mà cưỡi ngựa xông ra, nhất định sẽ trúng kế của họ. Họ tất nhiên đã giăng dây để bắt ngựa!”. Sử Bạn tử nói:
“Nếu họ phóng hỏa đốt đống cỏ này thì làm sao?”. Du Tú Liên nói:
“Không hề gì!”. Nàng bảo Sử Bạn tử và Dương Lệ Phương cẩn thận đề phòng, một mình nàng thì núp phái sau cánh cổng tre.
Núp được một lúc, nghe bên ngoài có tiếng chân rón rén và tiếng người nói thì thào. Du Tú Liên chờ người bên ngoài tới gần. đột nhiên đẩy tung cánh cổng nhảy ra, song đao chém ra hai bên, lập tức có hai người Lúc ấy thảm ngã lăn xuống đất, bốn năm người còn lại nhất tề vung đao xông vào. Song đao của nàng như chim phượng xòe cánh, đánh nhau ba bốn hiệp lại chém ngã thêm hai người. Lúc ấy có hai người nhảy vào trong tường, một người bị Sử Bạn tử một cước đá ngã lăn, một người bị Dương Lệ Phương một thương đâm chết.
Dương Lệ Phương lúc ấy cũng tinh thần khẩn trương. Nàng nghĩ Phí Bá Thân nhất f\định có mặt trong bọn cướp này, nàng căm giận không tự chủ được, một tay dắt ngựa, một tay cầm thương xông ra ngoài cổng. Lúc ấy bọn cướp tiến vào càng đông, Du Tú Liên một mình đối địch với hơn mười người, bị song đao của nàng chém ngã nằm ngổn ngang, kêu gào lúc ấy khóc. Bọn cướp lại có kẻ cầm đuốc, đều giơ đuốc lùi lại phía sau. Du Tú Liên trong ánh lửa rất giống một nữ thần vũ dũng, mà đám cướp nối nhau xông lên chỉ như một bầy tho con. Có người cao giọng quát tháo, có người huýt sáo. Dương Lệ Phương cũng vung thương đâm ngã hai người. Chợt thấy phía sau có tiếng gió rít, nàng vội quay người vung thương chặt một nhát đao. Người cầm đao lại là một nữ tặc, cưỡi một con ngựa, huing hăng hỏi:
“Có phải ngươi tìm Phí Bá Thân không? Đi theo ta!”. Nói xong giật ngựa phóng ra ngoài thôn. Dương Lệ Phương nói:
“Ai sơ ngươi chứ!”, cũng phóng ngựa đuổi mau theo, vừa vung thương đánh giết mở đường, vừa phóng ra ngoài thôn.
Du Tú Liên và Sử Bạn tử mỗi người đều đối phó với hơn mười tên giặc, đang lúc ham đánh, cũng không thể cản nàng, Dương Lệ Phương bèn thúc ngựa ra ngoài thôn. Không ngờ bên đường đã có gian tặc mai phục, dưới đất đã đặt sẵn thòng lọng, ngựa của nàng vừa phóng tới, thòng lọng đột nhiên rút lên, con ngựa nhảy vọt lên, nàng rơi xuống đất, con ngựa phóng về phía trước. Nhưng nàng thân hình nhanh nhẹn, lập tức nhảy bật dậy. Ba tên giặc mai phục hai bên nhất tề nhảy xổ ra, bị nàng quay thương đâm chết một người. Nàng vội đuổi theo ngựa, hai tên kia thì đuổi sát theo nàng. Nàng chạy được mươi bước lại quay người vung thương giao đấu, năm sáu hiệp lại đâm một người ngã xuống.
Hai tên giặc một tên bị thương một tên hoảng sợ, đều xoay người bỏ chạy, Dương Lệ Phương cũng không đuổi theo, nàng chỉ muốn đuổi theo con ngựa.
Lại chạy được vài mươi bước, nghe ở xa xa có giọng phụ nữ chăc nhọn theo gió đưa tới:
“Tiểu nương nhà họ Đức! Ngươi có gan thì đi theo ta. Phí Bá Thân Gia Cát Cao đang ở đây này!”, kế đó chửi rủa một tràng rất khó nghe. Dương Lệ Phương nổi giận lại đuổi về phía trước.
Đi không bao xa, mới thấy con ngựa vừa rồi hoảng sợ chạy đi từ phía đối diện phóng tới, suýt nữa thì húc vào nàng. Nàng vội hoành thương, con ngựa này vốn là của Dương Kiện Đường cưỡi hàng ngày, rất khỏe mạnh thuần thục, vừa thấy ngọn thương giơ ngang, lập tức đứng lại. Dương Lệ Phương đạp bàn đạp nhảy lên ngựa, nắm được dây cương, quay đầu ngựa lại. Lại nghe tiếng phụ nữ quát tháo trước mặt, mường tượng như đã tới gần, vẫn nói như cũ:
“Tiểu nương nhà họ Đức! Ngươi có gan thì đi theo ta! Phí Bá Thân đang ở trước mặt chửi ngươi đây này!”.
Dương Lệ Phương vốn đang do dự, nhưng lại nghĩ:
“Không vào hang hổ làm sao bắt được hổ con!”. Đây là hai câu về sự tích Ban Siêu lúc bình thời Văn Hùng chồng nàng kể cho nàng nghe dưới đèn. Nàng bèn phấn chấn tinh thần giục ngựa đuổi mau. Con ngựa này gặp cầu qua cầu, gặp suối vượt suối, nàng tựa hồ không hề phí chút sức lực nào. Người đàn bà phía trước lúc nào cũng chỉ cách nàng một tầm tên, lúc nào nàng cũng đuổi theo không kịp.
Lúc ấy đã ra khỏi thôn đã xa, Dương Lệ Phương trở nên lẻ loi một mình, đường núi lại rất quanh co, Nữ ma vương Hà Kiếm Nga phía trước nếu không lên tiếng khích nàng mắng nàng, thì nàng cũng không biết thị đang ở đâu. Vì thế không khỏi cẩn thận đề phòng, bèn một tay cầm thương, một tay cầm cương, từ từ đi về phía trước. Không ngờ sắc trời đã dần dần hửng sáng, từ ánh sáng màu tro buổi sớm đã nhìn thấy lúa má hai bên, núi cao mây vờn phía trước. Nữ ma vương không còn thấy đâu, mặt đất bị sương thấm ướt lưu lại một hàng vết chân ngựa, cũng không biết đây là nơi nào. Gió núi thổi tới trước mặt, vô cùng lạnh lẽo, lại không nhìn thấy một thôn xóm nào, Càng đi đường càng hẹp, địa thế càng cao, lúa má càng thưa, chim chóc lại cực nhiều. Dương Lệ Phương bèn kìm ngựa vuốt vuốt mái tóc, thở ra một hơi. Lúc ấy lại nghe bên tai có người kêu lên:”Tiểu nương nhà họ Đức! Ngươi có gan thì đi theo ta! Họ Phí đang ở đây này, không phải ngươi muốn trả thù sao?”. Giọng nói rất sắc nhọn, phát ra từ trên cao, lại có tiếng dội lại trong sơn cốc. Dương Lệ Phương nhìn qua mặt núi phía bên trái, ngẩng đầu chăm chú nhìn, chỉ thấy trên đầu đường núi có một người, dáng vẻ tuy không nhìn thấy rõ, nhưng vẫn có thể đoán ra là một phụ nữ.
Đại khái chính là Nữ ma vương Hà Kiếm Nga, trong tay phất phất một mảnh vải trắng, đang vẫy vẫy nàng. Dương Lệ Phương cả giận, thúc ngựa một cái, tiếng vó ngựa khua như mưa rào, trong giây lát đã tới chân núi, cầm thương quát vọng lên trên:
“Ngươi xuống đây!”. Người phía trên bước xuống vài bước rồi dừng lại, ngạo nghễ cười nói:
“Ngươi lên đây! Lên núi đi! Ta không giết ngươi đâu! Ta sẽ tìm cho ngươi một người chồng, đảm bảo hay hơn con trai nhà họ Đức nhiều”. Dương Lệ Phương nói “Phì!”. Rồi giục ngựa theo đường núi phóng lên.
Nữ ma vương kia càm đao đứng bất động, Dương Lệ Phương còn cách thị hai mươi bướcthì lật người nhảy xuống ngựa, cầm thương sấn lên. Nữ ma vương phất phất mảnh vải trắng nói:
“Khoan hãy động thủ!”. Lại cười một tiếng nói:
“Sao mà hung dữ thế? Nếu ta muốn lấy mạng ngươi thì đã phóng ám khí ra rồi. Ta lại rất thích ngươi! Ta biết ngươi là em gái của Đơn đao Dương tiể Thái tuế, nói ra ngươi cũng là người giang hồ, tại sao lại nguyện ý làm con dâu chịu nhục bế con ở nhà họ Đức? Ta thấy quá oan uổng cho ngươi! Chẳng bằng chúng ta kết nghĩa chị em với nhau, ngươi đi theo ta, đến nơi nào cũng có ăn có mặc có cái mà đeo, lại có đàn ông ...”.
Vừa nói tới đó đột nhiên Dương Lệ Phương một thương phóng tới, thị vội vung đao gạt ra, nói:
“Trời ơi! Chẳng lẽ những chuyện tiện nghi tốt đẹp như thế mà ngươi lại không thích à?”. Thị còn như đùa giỡn vung đao chém hờ ba nhát, nhưng ngọn thương của Dương Lệ Phương như con độc xà phóng thẳng tới thị.
Thị hung dữ gạt đỡ mấy chiêu, tự thấy binh khí quá ngắn thất thế, cơ hồ bị Dương Lệ Phương đâm trúng sườn. Thị hoảng sợ, vung đao nói:
“Con nha đầu ngứa nghề, đồ tiểu tiện nhân!”.
Dương Lệ Phương tuy nổi giận nhưng không mắng trả, chỉ trấn định bình tĩnh, cổ tay phát kình, cán thương rung lên. Mũi thương lấp loáng, theo thế Phượng điểm đầu chuyên đâm vào cổ tay đối phương. Hà Kiếm Nga lập tức hoa cả mắt, chém hờ một đao rồi quay người chạy lên núi. Dương Lệ Phương đuổi sát theo, ngọn thương phóng tới. Hà Kiếm Nga hoảng sợ lúc ấy lên một tiếng Trời ơi, vội cúi đầu lật tay, một ngọn phi tiêu phóng ra. Dương Lệ Phương vội nép người, ngọn phi tiêu lướt qua cạnh người, đánh vào đá núi. Nàng không thể không lùi lại một bước, tạm thời không sấn lên nữa, Hà Kiếm Nga thừa thế vội vàng chạy lên núi, lên tới đỉnh núi lại liên tiếp phóng phi tiêu xuống. Dương Lệ Phương ngồi néo qua một bên, vung thương ra chiêu Lê hoa bãi đầu bảo vệ toàn thân, trên núi phóng xuống năm mũi phi tiêu, hai mũi bị mũi thương đánh rơi, ba mũi đánh trượt. Hà Kiếm Nga đột nhiên lại bỏ chạy, Dương Lệ Phương không nhìn thấy thị, bèn dừng lại một lúc.
Nhìn thấy trên núi không có động tĩnh gì, mặt trời đã mọc. Dương Lệ Phương bèn nghỉ ngơi một lúc, dắt ngựa đi lên. Đồng thời thỉnh thoảng ngẩng đầu đề phòng ám khí phía trên. Nhưng may mà không có, nàng dắt ngựa thẳng lên núi. Nhìn thấy là một đỉnh núi bằng phẳng, cây cối cũng thưa thớt, bên dưới là ruộng lúa ánh nắng chiếu vào thành sắc vàng, như biển lớn có hàng ngàn, hàng vạn làn sóng màu vàng nhấp nhô. Nàng lên ngựa hướng về phía ánh nắng, lên đỉnh núi, mới đi qua một rặng núi, ngẩng đầu lại nhìn thấy Hà Kiếm Nga.
Hà Kiếm Nga thấy nàng liền quay người bỏ chạy. Dương Lệ Phương vội vàng đuổi theo. Nhưng nàng rất ngờ vực, đặc biệt cẩn thận, đồng thời thấy phải lên rặng núi này, đường đi cũng không rộng rãi bằng phẳng như lúc nãy. Qua tới rặng núi thứ hai, lại chuyển tới một khu sơn cốc, một bầy chim núi hoảng sợ bay lên. Dương Lệ Phương cả kinh cưỡi ngựa đi chầm chậm. Vào tới sơn cốc bằng phẳng, thấy bốn phía không một bóng người, Hà Kiếm Nga cũng không biết đã đi đâu rồi.
Đang lúc kinh nghi, chợt nghe một tiếng reo hò, Dương Lệ Phương vội quay ngựa lại, thì thấy Hà Kiếm Nga xuất hiện trên chỗ cao đối diện, giơ cao tấm vải trắng vẫy vẫy. Lại thấy chỗ hẻm núi dưới chân thị có mười mấy người xông tới, đều ăn mặc gọn ghẽ, có người cởi trần, quá nửa sử dụng đao, gần một nửa sử thương, nhất tề xông về phía nàng, khí thế hung hãn, cùng cao giọng quát:
“Xuống ngựa mau! Ngoan ngoãn nghe lời đi!”. Hà Kiếm Nga trên núi nhảy nhót reo hò, nói:
“ Cô dâu nhỏ! Ngươi còn chưa ném thương xuống sao?”.
Dương Lệ Phương cả giận, vội xuống ngựa cầm thương sấn tới. Ba người đi đầu nhất tề vung thương tới đâm nàng. Nhưng ba người này chỉ là đâm bừa đâm bậy, chứ có biết phương pháp là gì? Dương Lệ Phương tuy sức yếu, nhưng bước chân không rối loạn, vận dụng thương pháp xảo diệu, đỡ, đâm, đè, gạt, liên tiếp như một đòn. Không đầy mười hiệp đã có hai người bị nàng đâm trúng, số còn lại đều hoảng sợ. Hà Kiếm Nga cũng từ trên chạy xuống, cao giọng quát tháo, nói:
“Đừng sợ, đừng sợ! Các ngươi còn là hả hán xưng vương con mẹ gì trên núi nữa? Còn sợ cả một con nhóc con!”. Thị chỉ huy bọn cướp nhất tề xông lên, nhưng Dương Lệ Phương thương pháp càng tinh thục, mũi thương rung lên phóng ra, tua trắng phơ phất dưới ánh mặt trời vô cùng đẹp đẽ. Tuy hai bên đều là đao thương đánh bừa tới, thế rất nguy cấp, nhưng nàng mứa thương che chở toàn thân, không ai tiến lên được.
Thương vốn là tên cướp trong binh khí, nhất là thương pháp mà Dương Lệ Phương sử dụng lạ là Lê hoa thương pháp chính tông của Dương gia, lại đánh thêm hơn hai mươi hiệp, Dương Lệ Phương dần dần đuối sức, nhưng vẫn nghiến răng giao đấu, hăng hái vung thương.
Không ngờ lúc ấy trong đường núi lại có rất nhiều bọn cướp kéo tới, người này nối theo người kia, tất cả đều cầm binh khí sắc bén. Hà Kiếm Nga lại cao giọng quát:
“Lên đây mau! Mau lên đây giúp đỡ, bắt sống con tiểu nha đầu này!”. Dương Lệ Phương không khỏi hoảng sợ, vì đối phương người đông binh khí cũng nhiều, ngọn thương của Dương Lệ Phương đã thấy không đủ để bảo vệ mình, nàng hoảng sợ vừa bật khóc vừa chửi mắng.
Nhưng hai mươi tên lâu lúc ấy xông lên đều dùng tiếng lóng nói chuyện với nhau, tuy Dương Lệ Phương không hiểu gì hết, nhưng cũng có thể thấy họ toàn thân mồ hôi ròng ròng, hơi thở hồng hộc, có người trên đầu chảy máu, có người như bị đuổi chạy tháo thân. Chỉ nghe rõ một câu “Du Tú Liên”, Hà Kiếm Nga thì mặt đỏ bầm, cái nốt ruồi đỏ trên mặt nhô lên, giống như bị mũi thương đâm thủng. Thị vừa quát tháo, gầm thét chửi mắng:
“Các ngươi là một bọn tiểu tử hèn nhát! Uổng chiếm cứ núi Ác Ngưu bao nhiêu năm, gã Tiêu Đại Hổ khốn nạn chạy đâu rồi? Mau lên đây giúp sức ! Ngay cả con nhãi này cũng không bắt được, các ngươi còn ...”. Lời lẽ của thị rất khó nghe.
Dương Lệ Phương đột nhiên nghe thấy Du Tú Liên đã lên núi, nàng lại phấn chấn tinh thần, phảng phất như khỏe nên gấp mười lần, ngọn thương càng nhanh càng mau, ngoài việc che chở toàn thân thỉnh thoảng lại nhân lúc đối phương sơ hở đâm ra. Một ngọn thương giữa bấy nhiêu binh khí như một con rồng bạc đánh nhau với một bầy cá lớn nhỏ, lại có ba người bị nàng đâm ngã. Số còn lại đều bị oai danh của Du Tú Liên làm cho khiếp đảm, chỉ muốn chạy qua đỉnh núi phía tây đêt thoát thân, đâu còn lòng dạ nào đánh nhau với Dương Lệ Phương?
Trong giây lát, bọn cướp mười tên đã có chín tên tháo chạy, ở đó chỉ còn lại ba người đối địch với Dương Lệ Phương, trong đó có Hà Kiếm Nga liều mạng xông vào, hết nhát này tới nhát khác. Dương Lệ Phương rung động bóng thương lui lại hai bước, đúng lúc ấy ở đường hẻm núi lại có một đại hán cở trần đuổi tới, tay cầm phác đao. Dương Lệ Phương vừa thấy là Tôn Chính Lễ, bèn cao giọng gọi:
“Tôn đại thúc! Mau lên giúp cháu!”. Ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ lập tức múa đao xông vào, Hà Kiếm Nga bèn thu đao bỏ chạy. Tôn Chính Lễ vung đao hai ba nhát chém ngã hai tên cướp, Hà Kiếm Nga đã chạy lên núi. Dương Lệ Phương lại kêu lên:
“ Tôn đại thúc, đừng để thị chạy thoát!”.
Tôn Chính Lễ cầm đao đuổi lên, lúc ấy lại thấy Du Tú Liên cầm song đao xuất hiện trên đầu núi. Hà Kiếm Nga không còn đường chạy, sợ hãi kêu một tiếng nhảy luôn xuống dưới ngã lăn ra, thân hình theo sườn núi lăn xuống dưới.
Du Tú Liên cầm song đao đuổi theo, chỉ thấy Hà Kiếm Nga đao đã rời khỏi tay, hai tay ôm đầu, lăn tròn rất mau dưới đất. Lúc ấy dưới núi lại có bốn năm con ngựa, trên ngựa đều là bọn cướp định bỏ chạy. Một người phóng ngựa lên sườn núi, chặn Hà Kiếm Nga lại, ôm thị lên ngựa, giục ngựa phóng xuống núi lao về phía tây.
Du Tú Liên thấy trong sáu người cưỡi ngựa có Tiêu Đại Hổ trại chủ trên núi này, còn có một lão già gầy gò râu bạc, bèn vung đao chỉ:
“Lại đây mau, nhìn kìa, đó chính là Phí Bá Thân đấy!”. Miệng thì quát, thân hình đã đuổi theo. Sáu con ngựa bẩy người phái trước không ngoái đầu lại, chỉ cắm đầu phi về phía tây.
Lúc ấy Tôn Chính Lễ đã chạy xuống sườn núi, cầm đao cùng Du Tú Liên đuổi theo, nhưng tuy họ chạy rất nhanh vẫn là chạy bộ, làm sao có thể đuổi kịp bầy ngựa phía trước? Dương Lệ Phương trên núi đã dắt con ngựa của nàng tới.
Nhưng sườn núi này vốn không có đường do người làm ra, vô cùng gập ghềnh, Dương Lệ Phương trong tay lại có một ngọn thương, lúc ấy lại khiến nàng mệt mỏi. Nàng đặt ngựa đi xuống, thấy đều vô cùng nguy hiểm, nếu không cẩn thận hụt chân một cái thì cả người lẫn ngựa ngã lăn xuống núi, cho dù không chết cũng bị tàn phế.
Du Tú Liên cả kinh, bảo Tôn Chính Lễ đuổi về phía tây, nàng quay lại đón Dương Lệ Phương, đầu tiên cao giọng gọi:
“Dắt ngựa đứng lại đi! Đừng đi xuống nữa! Đợi ta lên đón ngươi!”. Nàng lập tức đặt song đao xuống một tảng đá xanh, rồi bò lên. Rất mau lẹ tới gần chỗ của Dương Lệ Phương, nàng bèn đón lấy dây cương ngựa, dặn:
“Ngươi chậm chậm, cẩn thận một chút! Lấy cán thương chống xuống đất mà đi từ từ”.
Dương Lệ Phương nói:
“Du cô cô yên tâm, cháu rất cẩn thận, cháu không sẩy chân đâu”. Du Tú Liên nói:
“Vậy thì ta cưỡi ngựa xuống trước đây”. Dương Lệ Phương nói:
“Du cô cô cưỡi ngựa đuổi theo Phí Bá Thân đi, đừng lo cho cháu!”. Du Tú Liên nói:
“ Không lo cho ngươi cũng được, ngươi cứ xuống chỗ đó chờ đi, không được đi xa. Bọn ra đuổi theo Phí Bá Thân, báo thù cho ngươi, sẽ quay lại tìm ngươi, ngươi ngàn vạn lần đừng rời khỏi chỗ này!”. Dương Lệ Phương gật đầu vâng dạ.
Du Tú Liên trên sườn núi nhảy lên con ngựa của nàng, giữ chặt dây cương.
Con ngựa vốn rất hay, kỵ thuật của nàng lại giỏi, nên nhảy ba cái đã xuống khỏi sườn núi, xuống ngựa nhặt đao lên, lại nhảy lên ngựa, giơ cao một tay quát lớn dặn dò Dương Lệ Phương đang đứng lại một tiếng. Dương Lệ Phương ở trên lại gật đầu, Du Tú Liên bèn thúc ngựa phóng về phía tây.
Dương Lệ Phương rất vất vả mới xuống tới dưới. Nàng vốn không cam tâm, cho dù đi bộ cũng muốn cầm thương đuổi theo, nhưng đã không còn sức lực nữa. Nàng bèn tìm một tảng đá ngồi xuống, tay cầm ngọn thương, nhìn ra đồng lúa mênh mông phía trước. Dưới ánh nắng màu mây, ở giữa có mấy con quạ già bay lượn, bốn phía không có bóng người, vô cùng hoang vắng! Quay nhìn lên núi không thấy cao lắm, nhưng bên trên không có người nào, bọn cướp chắc đã chạy hết rồi. Nàng nghỉ ngơi một lúc, lại định đi xuống nhưng nghe trên núi có tiếng gọi:
“ Phía dưới có phải là Dương tiểu cô nương không?”.
Dương Lệ Phương giật mình, vội đứng lên quay đầu nhìn lên phía trên, thấy Sử Bạn tử cưỡi một con ngựa, còn dắt theo một con ngựa khác. Nàng vội vàng vẫy tay gọi:
“ Sử đại thúc, xuống đây mau, xuống đây mau! Mau đưa cháu một con ngựa. Phí Bá Thân chạy về phía tây rồi, Du cô cô và Tôn đại thúc đang đuổi theo. Mau đưa ngựa tới cho cháu, cháu cũng đuổi theo”.
Sử Bạn tử buông tay thả một con ngựa ra, đẩy một quyền vào mông nó. Con ngựa liên tiếp nhảy xuống sườn núi. Dương Lệ Phương vội tránh qua một bên, con ngựa đã tới bãi đất phẳng, bị nàng giữ lại. Lúc ấy trên núi lại ném xuống một chiếc roi da, nàng cũng nhặt lên. Nàng vô cùng vui mừng, lại vội vàng lên ngựa, phóng mau về phía tây. Con ngựa này chính là con ngựa của Du Tú Liên, chạy rất nhanh, trong giây lát đã đi xa.
Sử Bạn tử cưỡi một con ngựa, dắt một con ngựa đuổi theo phía sau. Y vừa chạy vừa nói:
“Đêm qua chúng ta đánh nhau với bọn cướp ở Cẩu Bảo, về sau tìm không thấy ngươi, bọn ta vô cùng hoảng sợ, còn cho rằng ngươi đã bị gian tặc bắt đi rồi. Tôn Chính Lễ lại tìm được bọn ta, y nghe thế nổi nóng lên ngựa, cởi áo cầm đao, bò lên trên núi. Du cô nương cũng đưa ngựa bảo ta giũ, cô ta lên núi tìm ngươi! Nhưng bắt ta giữ ngựa cho họ trong thôn, đời nào ta chịu?”.
“Đêm qua chỗ bọn ta ngủ lại, té ra là Lương Nhị vốn là một tên cướp. Người trong thôn ấy rất ít, gã Hương ước kia tên là Ngốc Đại cá, thật ra y không ngốc, thằng con của y lại càng xấu xa. Đêm qua họ dắt chúng ta vào nhà của Lương Nhị là bảo thằng nhãi ranh kia lên núi tìm người. May là chúng ta đề phòng, nếu không thì xong rồi. Bọn cướp trên núi cũng không nhiều lắm, kể cả người trong thôn cũng chỉ có hơn năm mươi tên. Gã đầu đảng tên Tiêu Đại Hổ, thằng đầy tớ ấy khá thân thiết với Nữ ma vương, nên Nữ ma vương mới đưa Phí Bá Thân và Hạ Tụng tới đây, đều đã tới rồi”.
“Đại khái thằng tiểu tử Phí Bá Thân ấy lại nảy lòng gian ác, biết Hạ Tụng là cục nợ của y, mà nói lại Hạ Tụng trong người lại có nhiều tiền bạc, nên y trở mặt phản bội mười mấy năm giao du, sai Nữ ma vương, Tiêu Đại Hổ sát thương họ Hạ, cướp hết tiền bạc. Đây cũng là sói ăn thịt sói, không sao đề phòng được.
Lão Hạ xong rồi, lão Phí có thể vui vẻ! May là chúng ta kịp thời đuổi tới, nếu không chỉ cần chậm nửa tháng, thì trên núi này đã phất phới ngọn cờ Thế thiên hành đạo màu hoa hạnh rồi. Tiêu Đại Hổ không phải là đại vương sao? Phí Bá Thân không phải là quân sư à! Nữ ma vương đến lúc ấy sẽ là gì nào?”.
Dương Lệ Phương giục ngựa vội vòng phóng đi, vừa thở vừa nói:
“Nữ ma vương giảo hoạt thật! Thị dụ cháu lên núi, gọi rất nhiều bọn cướp tới bao vây.
May mà ngọn thương này của cháu chống lại được, Tôn đại thúc, Du cô nương lại kịp thời tới giúp, nếu không ...”.
Sử Bạn tử nói:
“Đây toàn là ngụy kế của Phí Bá Thân. Bọn ta ở đây có những ai, bản lĩnh của ai thế nào, y đều đã nghe ngóng rõ ràng rồi. Thằng đầy tớ ấy thật khó chơi! Nhưng y lại không biết xấu hổ, bấy nhiêu giặc cỏ trên núi lại quá hèn nhát, không gã nào có gan. Cho nên vừa thua bọn ta ở Cẩu Bảo là muốn chạy lên núi. Nhưng bọn ta lên núi nhìn thấy không còn tên nào!”.
“Ta dắt ngựa đi qua sáu bảy ngọn núi, mới tìm được hai gã giặc cỏ trong một hang núi, ta cũng không giết hại họ. Nghe họ nói Du Tú Liên lên núi rồi, còn có một đại hán cở trần, liên tiếp chém sạch những người bỏ chạy, gã Gia Cát Cao kia cùng Nữ ma vương và trại chủ Tiêu Đại Hổ cũng đều bỏ chạy. Đầu tiên ta cười bọn họ quá hèn nhát, trước kia ta lên núi làm cướp cũng không hèn nhát như thế, nhưng ta lại nghĩ có thể Gia Cát Cao tự biết núi này khó giữ, nên cố ý dụ chúng ta vào cạm bẫy của y ở chỗ khác chăng? Ta thấy chúng ta đuổi theo thì phải đuổi nhưng cũng phải cần thận một chút!”.
Sử Bạn tử vừa cưỡi ngựa dắt theo một con ngựa vừa nói chuyện, bất giác rơi lại phía sau. Dương Lệ Phương nóng ruột báo thù đã thúc ngựa vượt lên trước y, càng lúc càng xa. Cho dù Sử Bạn tử không nói chuyện cũng theo không kịp, y chỉ từ phía sau cao giọng nói:
“Cẩn thận một chút!”. Dương Lệ Phương không ngoảnh lại, con ngựa theo đường núi cong như cái mâm phóng đi, giây lát đã đuổi kịp Tôn Chính Lễ. Tôn Chính Lễ đang cầm đao đứng ngẩn ra cạnh đường, trên mặt đầy mồ hôi. Y tức giận thở hổn hển nói:
“Không có ngựa, con mẹ nó, không đuổi kịp!”. Dương Lệ Phương vội nói:
“Sử đại thúc dắt ngựa ở phía sau, Tôn đại thúc chờ ngựa tới thì đuổi theo giúp cháu!”.
Lúc đang nói, con ngựa của nàng vẫn không dừng lại, lướt qua bên cạnh Tôn Chính Lễ phóng về phía tây. Đột nhiên vừa tới một nơi chỉ thấy có một ngã ba đường chạy về phía đông nam hơi rộng rãi bằng phẳng, nhưng lúa má rì rào, trên đường không có người nào. Con đường chạy về phía bắc lại rất hẹp, xa xa có núi xanh xanh, gần đó thì có rừng cây nhà cửa. Dương Lệ Phương tới đó kìm ngựa lại, trong lòng ngần ngừ, nghĩ thầm mình đi đường nào thì đúng? Chỉ đành tới hỏi dò khu nhà trước mặt. Lúc ấy bèn giục ngựa qua đường phía bắc, đi không bao lâu thì tới trước một ngôi nhà.
Đó là một bãi mười mấy cây hòe cây liễu cao thấp khác nhau, có một căn nhà năm gian, đều được che rợp. Bên trong bức tường rào đất còn có hàng rào tre, bên trong hàng rào tre trồng rau cải, phía ngoài tường đất có một dòng nước cạn trong núi chảy ra, chầm chậm chảy quanh tảng đá, rộng không quá hai thước, ngựa nhảy một cái là vọt qua, chỗ nước tụ ở đầu rừng phía nam là một cái ao. Cỏ lau mọc cạnh ao, bóng liễu rủ xuống dòng nước, có mấy con vịt trắng đang bơi lội, kêu lên cạp cạp, tiếng ong trên cây kêu vo vo sát bên tai.
Dương Lệ Phương không ngờ nơi này lại có chỗ yên tĩnh như thế, rất giống nơi cư trú của người ở ẩn. Nàng bèn xuống ngựa, cúi đầu nhìn kỹ, thấy dưới mặt đất có mấy hàng vết chân ngựa, là chạy thẳng vào dãy núi phía bắc. Nàng bước tới trước cánh cổng đẩy một cái mở ra không được, bèn gọi:
“Có ai ở nhà không? Ta muốn hỏi thăm một chuyện!”. Bên trong chỉ có tiếng chim kêu ríu rít, nhưng không có tiếng người. Dương Lệ Phương bèn đứng lên yên ngựa nhìn qua tường, đang định nhảy vào trong, thì thấy tấm rèm trúc trong một gian nhà tranh lớn lay động, một người đàn bà bước ra, cao giọng nói:
“Đừng leo lên tường! Sập xuống bây giờ! Ngươi định làm gì thế?”.
Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy người đàn bà này chỉ khoảng ba mươi tuổi, khuôn mặt đen đen đánh phấn khá nhiều, lông mi dày, tóc búi cao, mặc áo lụa xanh, quần vải đỏ, bàn chân rất nhỏ, tay còn cầm cái cặp sắt, xem ra không giống người sống lâu ngày ở nơi hoang vắng. Dương Lệ Phương bèn nói:
“Ta muốn hỏi thăm ngươi một chuyện, mới rồi ngươi có thấy mấy con ngựa chạy qua trước cổng không?”. Người đàn bà nói:
“Suốt nửa ngày ta không ra khỏi nhà, làm sao thấy được ngựa nào? Đúng là ta có nghe một tràng vó ngựa, dường như chạy về phía bắc”. Dương Lệ Phương hỏi:
“Phía bắc là nơi nào vậy?”.
Người đàn bà nói:
“Phía bắc là núi”. Dương Lệ Phương lại hỏi:
“Trong đó có làng xóm không?”.
Người đàn bà lắc đầu, cười cười nói:
“Chuyện đó thì ta không biết! Ngươi đừng tưởng, chứ ta ở đây hơn hai mươi năm nhưng chưa từng lên núi lần nào”.
Dương Lệ Phương lại hỏi “Trên núi này có cướp không?”. Người đàn bà nói:
“Ngươi nghĩ xem! Nếu trên núi có giặc cướp, thì bọn ta làm sao ở đây được?
Bọn ta cũng là loại người tầm thường, đây là nơi nghỉ ngơi của Cao lão gia ở huyện Mãn Thành”.
Dương Lệ Phương nói:
“Cám ơn ngươi nhiều!”.
Nàng lập tức nhảy lên ngựa, quay lại phóng lên phía bắc. Chỉ thấy càng đi đường càng hẹp lại, dưới đất đá sỏi lổn nhổn, quả thật không nhìn thấy một ai.
Cây cối không nhiều, chim rừng cũng rất ít, mặt trời rất nóng. Dương Lệ Phương cưỡi ngựa cầm thương hết sức phóng vào dãy núi.
Chỉ thấy dãy núi kéo dài, đá xanh chồng chất, khói mây lãng đãng, mười phần hoang vắng, nếu tìm một người trong đó, quả thật như đáy bể mò kim.
Dương Lệ Phương bất giác sốt ruột, thở ra một hơi, tự nhủ “Thế này thì làm sao? Bọn Phí Bá Thân chạy trốn chỗ nào? Chẳng lẽ họ trốn theo một đường khác sao? Du Tú Liên đuổi theo đường nào? Mới rồi, người đàn bà kia nghe lầm phương hướng tiếng vó ngựa chăng? Mình phải quay lại tìm bà ta hỏi mới được.
Có thể vì bà ta ngụ ở đây, không dám đắc tội với bọn cường đạo trên núi, nên chỗ bọn Phí Bá Thân chạy tới, bà ta không dám nói cho mình”. Lúc ấy nàng chỉ còn cách lui ngựa xuống núi, theo đường lúc nãy chở ra, đi rất chậm, tinh thần vô cùng chán chường, khí lục dường như không còn gì. Nghĩ kỹ một lúc thì không phải vì hai đêm thiếu ngủ mà mỏi mệt như thế, mà nguyên nhân chủ yếu là từ đêm qua đến bây giờ không ăn gì. Nàng bây giờ mới nếm mùi bị đói, đúng là khó lòng chịu được.
Cưỡi ngựa đi chầm chậm, từng hồi từng hồi căm giận, đau xót, lại khiến nàng không kìm được rơi nước mắt, bất giác lại trở về tới ngôi nhà kia. Ở đó dương liễu, khe suối, bầy vịt, lều tranh, chỗ nào cũng thể hiện rõ sự phong nhã của chủ nhân, đồng thời mùi cơm từ trong bức tường ngắn bay ra. Sao mà thơm thế ! Khiến Dương Lệ Phương bất giác chảy nước bọt . Nàng bèn xuống ngựa, bước lên gõ cánh cửa tre, lại gọi vọng vào bên trong:
“Đại má, đại má!”. Nàng cảm thấy tiếng gọi không có khí lực, bụng đói sôi thành tiếng.
Gọi một hồi lâu, người đàn bà bên trong mới lên tiếng, âm thanh lại không có vẻ hòa khí như lúc nãy, nói:
“Chuyện gì thế? Lại tới gõ cửa nữa!” rồi kéo cánh cửa tre ra. Vừa nhìn thấy là Dương Lệ Phương, bà ta hỏi:
“Ngươi tìm bầy ngựa đi trước có được không? Ngươi là làm gì thế? Trời ơi! Cắm cây thương này để làm gì thế? Ngươi là con dâu nhà ai?”.
Dương Lệ Phương thở ra một tiếng nói:
“Đại má bà đừng hỏi! Ta! Không giấu gì ngươi, từ hôm qua ta vẫn chưa ăn cơm, cũng không được ngủ. Ta là ...Ờ!
Ta là có gấp. Ta muốn tìm một người, người ấy rất già, họ Phid, y còn tên là Gia Cát Cao!”. Người đàn bà lập tức biến sắc, nói:
“Trời ơi! Ngươi tìm Gia Cát Cao làm gì, ngươi quen y à?”.
Dương Lệ Phương đột nhiên phấn chấn lên, hỏi:
“Tại sao ngươi biết Gia Cát Cao? Y từng tới chỗ các ngươi à?”.
Người đàn bà cười nói:
“Y mà tới chỗ bọn ta, thì bọn ta không thể ở đây được nữa! Tiêu Đại Hổ ở trên núi Ác Ngưu là con nuôi của y, thằng khốn ấy thường tới ngụ trên núi của y. Nghe nói đã sáu bảy mươi tuổi, là một vị lão tú tài, nhưng thằng đầy tớ ấy khôn ngoan khỏe mạnh, không ai không kính trọng y, đều coi y như lão thần tiên. Bọn ta ở đây không dám đắc tội với họ, có lúc trên núi họ sai người tới, nói là cần hai con vịt, để hiếu kính cho lão gia của họ, bọn ta cũng không dám không nghe lời”.
Dương Lệ Phương nói:
“Ta thấy các ngươi đang nấu cơm, ta muốn ăn một chút. Nhưng ta không phải như đám cướp ấy, ăn xong cơm ta nhất định trả tiền cho các ngươi”. Người đàn bà cười nói:
“Ồ, có tiền hay không có tiền không hề gì, chỉ là ngươi tới còn hơi sớm. Nếu ngươi tới buổi trưa thì tốt hơn nhiều. Ta mới giết một con vịt, còn chưa luộc xong! Vì chồng ta cưỡi lừa đi đón cha mẹ ta, trưa nay bọn ta mới ăn cơm”. Dương Lệ Phương nói:
“Ta không cần ăn cái gì ngon, chỉ cần cơm không cũng được. Ngon dở gì thì ta cũng phải ăn xong rồi ta cũng phải đi ngay để làm việc!”.
Người đàn bà mời Dương Lệ Phương dắt ngựa vào cổng. Phía trong bức tường thấp, dưới đất có hai cái cọc buộc ngựa còn sót lại một bãi phân ngựa.
Dương Lệ Phương nhìn thấy không kìm được sinh nghi. Người đàn bả lại bảo nhà bà ta có nuôi hai con lừa, một con chồng bà ta dắt đi để đón mẹ bà ta, một con thì con bà ta chở cám vào thành. Bà ta nói:
“Ở đây là nhà của Cao lão gia trong phủ Khai Phong, Cao lão gia thích nơi này thanh nhã, lại vì mồ mả cha ông ở sau núi này, nên mỗi khi gặp ngày thanh minh, hoặc trước sau rằm tháng giêng, Cao lão gia thường đưa thái thái tới nghỉ lại đây khoảng nửa tháng”.
Dương Lệ Phương nghe người đàn bà nói thế, lòng nghi nờg lại càng tăng thêm. Người đàn bà đưa nàng vào ba gian phòng lớn. Gian phòng tuy lợp bằng cỏ, nhưng treo một tấm rèm trúc, bên trong lại vô cùng sạch sẽ, bàn ghế bằng gỗ du, trên vách treo tự họa và bi thiếp của danh nhân, trên bàn bày lọ hoa, giá gương sách vở, bút nghiên, quả thật là biệt thự của một vị quan. Người đàn bà bước và phòng, tự xưng mình là họ hàng của lão gia ở đây. Cao gia bảo tới đây ở, coi sóc nhà cửa. Bà ta mời Dương Lệ Phương ngồi xuống ghế, rồi trở ra ngoài, vào nhà bếp mang cơm lên.
Lúc ấy, ngựa thì buộc ở trong viện, thương thì dựng ở góc tường. Dương Lệ Phương đứng lên, nhìn nhìn gian phòng, thấy là nhất minh lưỡng ám, trong gian phòng phía bắc có một cái giường gỗ, trên giường có một tấm nệm sạch sẽ, gian phía nam chỉ có một cái rương gỗ và một cái vò gạo, còn có cày liềm và các vật linh tinh vứt dưới đất. Hai gian phòng tối đều treo rèm cửa.
Người đàn bà kia đã mang cơm lên, cơm là gạo trắng nấu độn gạo vàng, hơi khói bốc lên nghi ngút, xông vào mũi thấy rất thơm. Thức ăn là một tô cải trắng, một đĩa dưa vàng. Đặt trên bàn, người đàn bà cười nói:
“Ăn đi, nhưng chẳng có gì ngon cả”. Dương Lệ Phương cười nói:
“Thế này là ngon lắm rồi, ta ở nhà cũng không được ăn ngon như thế này đâu!”. Người đàn bà hỏi nàng nhà cửa ở đâu, chồng làm gì, Dương Lệ Phương chỉ nói:
“Nhà ở ngoài thành Bắc Kinn, mở hiệu bán tạp hóa, chồng đi bán hàng rong, hiện tại ...”.
Nàng không biết bịa đặt thế nào thì hay, nhưng mình cưỡi ngựa cầm thương, chỉ có nói là bảo tiêu thì người ta mới tin, nhưng thiên hạ tổng cộng có bao nhiêu nữ bảo tiêu? Mà nói lại, thì mới rồi nói là nhà mở cửa hiệu bán tạp hóa, bây giờ tại sao lại bảo tiêu tới đây!
Lúc ấy nàng bất giác đỏ mặt, không nói tiếp nữa. Cầm đũa lên, xúc cơm lấy thức ăn, định ăn cho nhanh rồi đi, sẽ đuổi theo Phí Bá Thân, tìm Du Tú Liên.
Lúc ấy trước mặt nàng là một cái bàn bát tiên, người đàn bà ngồi đối diện với Dương Lệ Phương, hai tấm mành cửa ở hai gian phòng tối đều ở sau lưng hai người, bị gió thổi rung lên nhè nhẹ. Phía sau chiếc ghế của Dương Lệ Phương là phòng phía bắc, vừa rồi nàng đã xem xét qua, biết trong phòng quả thật không có ai, nàng bèn yên tâm ăn cơm. Người đàn bà ngồi đối diện cứ líu lo trò chuyện, nàng chỉ vừa ăn vừa gật đầu.
Đúng lúc ấy, người đàn bà trước mặt đột nhiên biến sắc, Dương Lệ Phương đang sinh nghi, không ngờ hai cánh tay đã bị người sau lưng ôm chặt, Nàng giật nảy mình kêu lên một tiếng “Trời ơi!”, đôi đũa và bát cơm đều rơi xuống bàn, chỉ cảm thấy hai tay bị người ta giữ rất chặt. Nàng vội ngoái đầu lại nhìn hai bên, thì thấy sau lưng có hai đại hán khỏe mạnh, đều cở trần, mỗi người dùng hai tay giữ chặt một cánh tay mình. Người đàn bà trước mặt đứng lên nói:
“Ngươi cũng đừng oán ta! Ai bảo ngươi tự rúc đầu vào lưới. Cầm thương vào nhà người ta ăn cơm, thì ngươi cũng phải chịu chút tội!”. Dương Lệ Phương vội nói:
“Các ngươi làm gì thế? Chúng ta ngày xưa không oán ngày nay không thù, tại sao các ngươi lại ám toán ta?”. Nàng lớn giọng lúc ấy lối, người giữ cánh tay trái nàng bèn đưa một bàn tay to lớn lên bịt miệng nàng, người bên phải thì chát một tiếng đánh nàng một tát.
Dương Lệ Phương trợn mắt, ra sức giãy giụa, nhưng không rằng ra được, cũng không lúc ấy lên được. Hai đại hán lấy dây thừng trói hai cánh tay nàng, Dương Lệ Phương phóng chân đá lên, một cái ghế bị đá đổ. Người đàn bà nói:
“Ồ! Cũng khỏe đấy chứ, không ngờ đứa con gái này lại bướng bỉnh đến thế, trói hai chân nó lại!”. Hai đại hán đều nói:
“Không có sợi”. Bà ta ra ngoài tìm nhưng chưa tìm được. Dương Lệ Phương nhân cơ hội ấy phun một cái, vì răng nàng bị đánh gãy, nên phun ra rất nhiều tia máu.
Hai đại hán lại dọa nạt:
“Ngươi mà dám kêu lúc ấy, bọn ta sẽ lấy mạng ngươi ngay. Không kêu lúc ấy, bọn ta còn có thể tha ngươi!”. Dương Lệ Phương khóc nói:
“Các ngươi thả ta ra mau! Nếu không bạn ta có thể tới đây!
Họ đều là hảo hán, có thể giết chết các ngươi!”. Hai đại hán kia đều lên tiếng thúc giục người đàn bà, nói:
“Tìm dây mau!”. Người đàn bà hoảng sợ luống cuống, về sau cở cái thắt lưng đỏ ra, ném cho đại hán, nói:
“Cứ lấy cái này trói hai chân cô ta lại !” lại cúi đầu cười hung dữ, nói:
“Xem dáng vẻ ngươi cũng xinh đẹp, nhưng hai bàn chân thì không cân xứng với phần trên. Xem dáng vẻ của ngươi cũng quyết không lấy được chồng giỏi đâu!”. Người đàn bà xốc xốc quần nhìn Dương Lệ Phương bĩu bĩu môi, trừng trừng mắt.
Dương Lệ Phương lúc ấy sắc mặt trắng bệch, nước mắt ròng ròng ròng, tức giận đến toàn thân phát run, toàn thân lập cập, nhưng giằng ra không được, hai đại hán kia quá khỏe mạnh, dùng thắt lưng buộc chặt hai chân nàng, sau đó vác lên bước vào phòng phía nam. Người đàn bà bèn mở cái nắp rương lớn lên, té ra trong cái rương gỗ lớn này không có vật gì. Hai đại hán nhấc Dương Lệ Phương lên, ném vào trong rương một cái, chát một tiếng. Dương Lệ Phương không kìm được kinh ngạc. Té ra phía đáy cái rương này lại di động, đáy rương bị nàng đè lên, thân hình nàng lại theo đó rơi xuống hầm sâu. Nàng bất giác ái chà một tiếng, lại có một người bước tới nghiêm giọng nói:
“Không được kêu!”. RỒI rút dao ra áp lên mặt nàng một cái, lại đậy cái nắp sơn đen lên, thân hình Dương Lệ Phương bèn lăn xuống một chỗ.
Trong đó rất tối tăm, vốn là một căn phòng dưới đất, trên vách có treo đèn dầu. Dưới ánh sáng bí ẩn đáng sợ, nàng nhìn thấy dưới đất có một tấm ván gỗ, trên tấm ván có một người ngồi. Người này râu tóc rất dài, đều bạc trắng, thân hình vô cùng gầy gò, tuổi tác rất cao, mặc một bộ quần áo bằng lụa, tay cầm một chiếc quạt. Người ấy cười nhạt nói “Hừ, hừ! Ta lại còn cho rằng ngươi tài giỏi thế nào kia!”. Dương Lệ Phương ngẩng đầu lên, trừng mắt tức giận hỏi “Ngươi là ai?”. Lão già kia nói:
“Ngươi tìm ai thì ta là người ấy!”.
Dương Lệ Phương vội nhìn, té ra người ấy chính là Phí Bá Thân. Nàng tức giận tới mức ruột gan đều như bốc lửa, mắt trừng muốn rách khóe, nhổ một bãi nước bọt, mắng:
“Lão tặc! Cha mẹ ta đều bị ngươi hại chết, ta phải trả thù cho cha mẹ ta, giết chết ngươi”. Toàn thân dùng lực, cố giãy giụa, nhưng tay chân đều bị trói chặt, ngay động đậy cũng không được. Bên cạnh còn có một người chính là Nữ ma vương Hà Kiếm Nga. Thị cầm cương đao sáng loáng, cao giọng dọa:
“Ngươi muốn chết thật phải không? Bọn ta sẽ giết chết ngươi tại đây, cho dù võ nghệ của Du Tú Liên có cao cường hơn, cũng không thể tới đây cứu ngươi đâu!”.
Giọng của Hà Kiếm Nga rất lớn, Dương Lệ Phương ra sức giãy giụa, rít lên một tiếng nói:
“Các ngươi giết chết ta đi!”.
Lúc ấy lại nghe hai tiếng huỳnh huỵch, chỉ thấy hai đại hán vừa trói Dương Lệ Phương lại nhất tề bước vào gian địa thất, một người bước tới đưa tay bịt miệng Dương Lệ Phương, người kia thì vội vàng nhìn Hà Kiếm Nga xua xua tay nói:
“Đừng lớn tiếng!”. Lại hạ giọng nói:
“Ngũ trảo ưng Tôn Chính Lễ tới rồi, y nhìn thấy con ngựa và ngọn thương, y nói người này đã bị chúng ta giết chết. Quách đại nương phân bua với y, nói là con gái nhà họ Dương gửi thương và ngựa ở đây, cô ta lên núi tìm ai đó. Tôn Chính Lễ vẫn không tin, đang làm ầm lên ngoài kia!”.
Hà Kiếm Nga đang đè lên người Dương Lệ Phương. Dương Lệ Phương trong lòng vô cùng phấn chấn, cảm thấy bàn tay của mụ Nữ ma vương này hơi run, chỉ nghe thị nói:
“Y chỉ có một người thôi à? Chúng ta ra bắt vào đây luôn đi, chỉ cần Tiêu Đại Hổ ngươi có gan, thì tuy chân ta bị thương, ta cũng không sợ!”.
Nguyên trong hai đại hán thì người trên mặt có nốt rỗ chính là Tiêu Đại Hổ, Đại vương trên núi Ác Ngưu, Người này vóc dáng rất cao, gian địa thất lại thấp, y chỉ có cách ngồi xổm chứ không thể đứng thẳng lưng. Vẻ mặt y mười phần âm trầm, lắc lắc đầu nói:
“Không được! Ngũ trảo ưng khó chơi lắm! Ta sợ không đánh nổi y. Mà nói lại ta tuy chỉ nghe một mình y cãi cọ bên ngoài, nhưng biết đâu Du Tú Liên đang ở ngoài cổng?”.
Lúc ấy Phí Bá Thân vẫn đang ngồi xếp bằng, thái độ mười phần ung dung, phe phẩy chiếc quạt nói:
“Không hề gì! Dù họ dọa dẫm ở ngoài, nhưng ta tin chắc Quách đại tẩu không bao giờ nói cho họ biết chỗ này. Các ngươi cứ yên tâm, họ không thể xông vào đây được. Nhị Hùng, ngươi ra giữ cửa đi”. Hán tử đàn bịt miệng Dương Lệ Phương nghe thế bèn buông tay ra. Thanh cương đao của Hà Kiếm Nga vẫn kề lên ngực của Dương Lệ Phương. Dương Lệ Phương không dám kêu, chỉ hạ giọng nói:
“Nếu các ngươi thả ta ra, thì ta sẽ ra ngăn cản họ, không làm hại tính mạng của các ngươi”.
Phí Bá Thân cười khẽ một tiếng, ném một chiếc khăn tay ra bảo Hà Kiếm Nga nút miệng Dương Lệ Phương lại. Y phe phẩy chiếc quạt, chòm râu bạc rung rung, hơi ngẩng mặt lên, nhắm mắt lại, dùng giọng ngạo mạn nói:
“Ngươi lầm rồi! Dương Tiếu Trai cha của ngươi vốn là bạn thân của ta, trước kia ta tới nhà ngươi, mẹ ngươi cũng không tránh mặt. Ta và cha ngươi là bạn rất thân, y là uống lầm thuốc mà chết, mẹ ngươi là tuẫn tiết theo chồng. Lúc chôn cất họ ta cũng tới viếng tang, ta còn xin tinh biểu trinh tiết cho mẹ ngươi. Những chuyện bấy giờ đều do Dương Công Cửu, y vốn là một tên giặc cướp, y bắt cóc anh chị em các ngươi từ nhỏ, dạy cho các ngươi một ít võ nghệ, sai các ngươi tìm Hạ Tri phủ phủ để trả thù. Thật ra có thù gì đâu? Chẳng qua trước kia y bị nha môn Nhữ Nam bắt một lần, nên y căm hận bọn ta thôi”.
“Đây tuy là chuyện cũ hai mươi năm trước, nhưng thị phi thật giả vẫn có thể tìm người làm chứng. Ngươi là một đứa con gái, lấy chồng nhà họ Đức cũng rất tốt, không nên nghe lời đơm đặt của kẻ gian, câu kết với La Tiểu Hổ, Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo, bọn giặc cướp nữ tặc ấy chuyên đối đầu với ta. Nên biết rằng ta tuy đã già, không biết võ nghệ, nhưng con trai con giá nuôi của ta rất đông, đều là hào kiệt một thời, nhất định không để các ngươi sinh cường đâu.
Bây giờ ta trói ngươi đưa vào đây, chẳng qua chỉ là bắt ngươi tạm thời chịu ủy khuất một chút, chứ không có ác ý gì. Vì ta thấy ngươi rất giống với mẹ ngươi ngày xưa, nhìn thấy ngươi ta lại không kìm được tưởng nhớ tới bà ta. Bà ta quả thật là mỹ nhân tuyệt thế. Năm xưa Hạ Tri phủ phủ quả thật bị bệnh tương tư vì bà ta, nhưng không có ý chiếm đoạt bà ta. Hừ! hai mươi năm trước bà ta tiết liệt mà chết, bây giờ con cái của bà ta lại coi ta như kẻ thù, ta nghĩ bà ta ở dưới suối vàng mà biết, chắc cũng không nhắm mắt được. Bây giờ ngươi cứ ngoan ngoãn ở đây. Đợi ta bắt được nữ tặc Du Tú Liên, ta sẽ an trí ngươi ở một nơi rất tốt.
Ngươi đừng nóng ruột, ngươi cũng không cần thấy khó chịu!”. Nói xong, y cười khẽ một tiếng.
Dương Lệ Phương toàn thân dùng lực, nhưng không bứt được dây trói, không thể giết chết lão tặc hồ ly trước mắt, chỉ tức giận ứa nước mắt. Lúc ấy đại khái đại hán giữ cửa là Nhị Hùng đã xoay cánh cửa tức đáy cái rương gỗ ra, nên tiếng tranh cái bên ngoài đều lọt vào trong mật thất. Chỉ nghe Tôn Chính Lễ cao giọng quát:
“Nói mau! Co gái kia đâu rồi? Bị các ngươi hại chết rồi phải không?
Ngươi nói mau ra, nếu không thì ta bất kể ngươi là đàn bà hay đàn ông, cũng một đao lấy mạng ngươi!”. Lại nghe người đàn bà họ Quách nói:
“Trời ơi!
Ngươi là cường đạo cũng phải nói lý lẽ chứ! Mới rồi quả đúng là có một cô nương tới đây, ăn một bát cơm, về sau cô ta nói lên núi tìm người, cưỡi ngựa không tiện, cô ta bèn gửi cả thương lẫn ngựa ở chỗ ta ...”.
Phí Bá Thân ở dưới nghe thấy, y không kìm được khẽ cười thầm, cảm thấy người đàn bà kia rất biết ăn nói. Nhưng Tôn Chính Lễ bên ngoài cứ cãi cọ, người đàn bà hoảng sợ nói:
“Ngươi không tin thì ngươi cứ lên núi tìm cô ta xem. Gây gổ ở đây làm gì? Ngươi là một hán tử to lớn lại tới nhà một người đàn bà lẻ loi như ta gây chuyện làm gì vậy? Trời ơi! Ngươi không biết vương pháp sao? Ngươi kéo tóc ta à? Ngươi là cái gì vậy? Trời ơi! Cứui tôi với! Ta húc ngươi chết bây giờ!”.
Phí Bá Thân dần dần biến sắc, Dương Lệ Phương thì rất khẩn trương, dùng hết sức giằng ra, nhưng cũng không kết quả gì. Tôn Chính Lễ bên ngoại lại cao giọng mắng:
“Ta thấy ngươi không phải là người tốt! Mau nói cô gái kia đang ở đâu thì ta tha cho ngươi ...”, Người đàn bà lại nói:
“Trời ơi, ngươi có giết ta ta cũng không nói được! Ngươi lên núi mà tìm đi!”. Tôn Chính Lễ nói:
“Ta mới từ trên núi xuống, ngươi đừng lừa ta! Nói mau!”. Kế có tiếng cương đao đập lên bàn, tiếng bước chân rầm rập vang lên, vô cùng ầm ĩ. Phí Bá Thân bất giác sa sầm mặt, Nữ ma vương cầm đao bước ra, nhưng bị Tiêu Đại Hổ cản lại.
Lúc ấy lại nghe bên ngoài có tiếng vó ngựa, Phí Bá Thân mường tượng như rùng mình, tiếng nói bên ngoài lại càng ầm ĩ. Người đàn bà kia càng lúc ấy thét, lại nghe có giọng đàn ông Sơn Tây, lại có giọng phụ nữ nói:
“Lục soát đi! Lục soát tất cả các nơi! Ngươi cũng không cần giảo hoạt đâu, ngựa và thương đều ở đây, người lại không thấy đâu, rất là khả nghi”, Dương Lệ Phương lại dùng sức giãy giụa, nưhng bị Hà Kiếm Nga đè xuống, lại kề đao vào cổ nàng. Dương Lệ Phương trong lòng như lửa đốt, nhưng bị hăm dọa, nàng nghiến răng, lại mím môi. Nàng định kêu:
“Du cô cô Du Tú Liên của ta đã tới rồi! Các ngươi chọc giận cô ta à? Các ngươi mau thả ta ra!”, nhưng không sao kêu lên được. Hà Kiếm Nga lại lật nàng ngửa mặt lên, dùng một cánh tay đè mạnh xuống ngực nàng, hơi thở của nàng lại càng tắc nghẽn, chỉ trừng hai con mắt, Hà Kiếm Nga lại trừng trừng nhìn nàng. Đột nhiên Phí Bá Thân bước tới, quờ tay một cái phủi tắt đĩa đèn trên vách. Nhị Hùng lại chạy vào vội vàng nói:
“Du Tú Liên và Bà Sơn xả Sử Bạn tử cùng tới rồi!”. Phí Bá Thân hạ giọng nói:
“ôSuỵt suỵt suỵt!”.
Y không cho Nhị Hùng lên tiếng, cũng đủ thấy tình thế y đang rất khẩn trương.
Trong phòng tối om, chỉ có ba thanh đao thỉnh thoảng lóe sáng, sau tường mường tượng như có một nơi có ánh sáng chiếu vào, nhưng không biết thông ra tới đâu. Trong cả phòng không có một tiếng động, ai cũng nghe tiếng tim mình đập thình thịch. Dương Lệ Phương ngoài tiếng tim đập, còn sốt ruột thở dốc, nhưng âm thanh phát ra cũng rất nhỏ.
Vì cánh cửa của gian phòng này chính là đáy cái rương gỗ, đóng lại rất chặt, nên tất cả tiếng bước chân, tiếng xôn xao, tiếng quát tháo, tiếng cãi cọ bên ngoài đều không lọt vào được. Nhưng lại nghe có tiếng mấy tấm ván đập vào nhau, dường như bọn Du Tú Liên mở cái rương ra. Người bên trong lại càng căng thẳng, thanh đao của Hà Kiếm Nga đã kề vào cổ Dương Lệ Phương.
Dương Lệ Phương nhắm mắt ứa lệ, chỉ còn cách chờ chết, trong lòng vừa căm hận, vừa đau xót, lại biết gã gian tặc Phí Bá Thân này không thể chạy thoát, lại cảm thấy được an ủi chút ít. Lúc ấy đột nhiên cái rương gỗ lại không vang lên tiếng động nữa, thanh âm bên ngoài dường như đều dừng lại. Mấy người ở đó đều thở ra một hơi, thanh đao của Hà Kiếm Nga cũng rời khỏi cổ họng Dương Lệ Phương, Phí Bá Thân thì hừ hừ cười nhạt một tiếng.
Cơn sợ hãi tạm thời trôi qua. Nguyên là vì Sử Bạn tử và Tôn Chính Lễ bên ngoài mở cái rương gỗ ra nhìn, thấy không có gì, họ bèn đậy nắp lại. Không ai ngờ rằng trong gian phòng này lại có mật thất dưới đất, nhưng Du Tú Liên vẫn hỏi vặn người đàn bà kia.
Vì Du Tú Liên mới rồi cưỡi con ngựa của Dương Lệ Phương đuổi theo Phí Bá Thân, đuổi tới chỗ ngã ba kia thì không nhìn thấy bọn người cưỡi ngựa chạy trước. Nàng cũng từng hỏi qua người đàn bà này, nhưng bà ta nói là không nghe phía ngoài có tiếng vó ngựa, nên Du Tú Liên bèn quay ngựa đuổi về phái đông nam. Con đường ấy đã rộng rãi, lại bằng phẳng, vả lại nếu trong vòng hai dặm mà có ngựa chạy thì ở phái sau không đến nỗi không nhìn thấy phái trước có bóng người nào, dưới đất cũng không có dấu chân ngựa mới để lại.
Nàng cũng hỏi những người nông dân đang làm ruộng, họ nói:
“Con đường này tuy rộng rãi nhưng không phải là đường lớn. Từ phía nam đi tới đầu đường chính là núi, bên này thì đường núi cũng không có. Đường phía bắc thì qua Ngũ Hồi lĩnh là tới Kinh Quan”, lại nói:
“Bọn tôi từ lúc mặt trời mọc làm ruộng ở đây, không thấy con ngựa nào chạy qua đây cả!”. Du Tú Liên lại đích thân xem xét hình thế địa lý, cũng thấy lời họ nói không sai. Nhưng người đàn bà trong gian nhà phong nhã mới rồi chưa mở miệng đã đảo mắt láo liếng, lại có chỗ khả nghi, nên Du Tú Liên vội quay ngựa trở lại.
Tôn Chính Lễ và Sử Bạn tử lần lượt tới, họ đang làm ầm lên với người đàn bà kia. Du Tú Liên cũng nhìn thấy con ngựa buộc ở cọc và ngọn thương của Dương Lệ Phương dựng trong phòng, lại thấy trên mặt đất có mấy mẩu dây, đủ thấy có người bị trói ở đây. Trong nhà bếp cũng có rất nhiều bát đũa, vả lại còn có một con vịt đã bị cắt cổ trên vách lại treo một thanh đơn đao, vì thế lại càng khả nghi.
Tôn Chính Lễ và Sử Bạn tử truy vấn người đàn bà, Du Tú Liên lại bảo Sử Bạn tử lên núi đi tìm, Sử Bạn tử đi suốt nửa ngày trở về cũng nói “ Chỉ có một hòn núi, không có người nào”. Lúc ấy Tôn Chính Lễ lại giận giữ gầm lên như sấm:
“Trói con mụ này vào cái buộc dây ngựa, lấy roi đánh cho thị một trận, thì thị mới chịu nói!”.
Người đàn bà kia đang ngồi dưới đất, hu hu khóc lớn, nói:
“Cho dù các ngươi lột da ta, ta cũng không biết đâu! Ta là đàn bà, mới rồi ta chỉ là dây vào chuyện không đâu, bảo cô ta cứ gửi thương và ngựa ở đây. Ta làm sao biết cô ta đi luôn không quay lại? Ta làm sao biết được vị cô nãi nãi kia của các ngươi đi đâu? Trời ơi! Oan chết cho ta đi thôi! Ta làm sao biết được họ Phí nào? Đồ dùng trong phòng các ngươi muốn lấy gì thì lấy! Chứ ta thì chẳng biết gì cả!”.
Tôn Chính Lễ đã hơi nản lòng, Sử Bạn tử thấy người đàn bà lăn lộn khóc dưới đất, chiếc khăn rách làm thắt lưng cũng bị đứt, Sử Bạn tử cảm thấy chán nản, bước ra ngoài. Tôn Chính Lễ hạ giọng nói:
với Du Tú Liên:
“Sư muội, chúng ta đi thôi!”. Du Tú Liên lắc đầu bước vào phòng, bảo Sử Bạn tử đi tìm dọc ven núi. Đồng thời nàng lại bảo Tôn Chính Lễ không cần cãi cõ, cũng không cần đánh người đàn bà, chỉ cần canh giữ ở đây một đêm, nhất định có thể nhìn thấy chỗ sơ hở, tìm ra nơi hạ lạc của Dương Lệ Phương và hỏi ra được nơi tên gian tặc Phí Bá Thân ẩn núp. Nếu ở đây một đêm mà không tìm được chút gì, sáng mai sẽ xin lỗi người đàn bà, đưa tiền bạc bồi thường rồi ra đi. Sử Bạn tử và Tôn Chính Lễ cảm thấy cách ấy rất hay, họ bèn không hề khách khí vào nhà bếp ăn cơm, sau đó hai người ra ngoài lên núi đi tìm.
Ở đó Du Tú Liên song đao không lúc nào rời khỏi người, giám sát người đàn bà kia. Người đàn bà cứ ngồi lì dưới đất không chịu đứng dậy, khóc một lúc nhưng cũng không có bao nhiêu nước mắt, lại cào cấu lên mặt tự chửi mắng mình, nói:
“Ta không còn mặt mũi nào! Ta đã bị người đàn ông kia nắm tóc vung đao hăm dọa, dây lưng của ta bị các ngươi kéo đứt, ta không còn mặt mũi nào! Nếu chồng ta trở về, thì ta không treo cổ tự tử không xong! Ta có quen biết họ Phí nào? Ta có quen biết bọn cướp nào? Ta là phụ nữ nhà lành, lại bị các ngươi làm cho oan uổng!. Du Tú Liên cứ để thị gào khóc, không thèm đếm xỉa.
Nàng ngồi trong phòng một lúc lại đứng lên đi vào phòng phía bắc tra xét, lại tới phòng phía nam nhìn nhìn. Trong gian phòng phía nam, đột nhiên nghe có tiếng cót két, phảng phất như tiếng ván gỗ, Du Tú Liên bất giác trong lòng rung động, tay cầm song đao đứng ngẩn người ra. Đột nhiên nghe có tiếng chít chít chít chít phảng phất như có tiếng chuột cắn vào gỗ, lại là âm thanh phát ra từ trong cái rương gỗ. Du Tú Liên lập tức tinh thần khẩn trương, lại khẽ cười nhạt, nhưng trong lòng lại cảm thấy khó xử. Vì nghĩ tới nếu ở đây có hầm dưới đất, nhất định Dương Lệ Phương bị giấu ở đó, ném chuột sợ vỡ đồ quý, mình quả thật không dám công nhiên hạ thủ, càng không dám nói với Tôn Chính Lễ.
Nàng bèn cầm ngọn thương của Dương Lệ Phương vào gian phòng này, lắng tai nghe ngóng. Chỉ nghe dưới đáy dương thỉnh thoảng có tiếng động khe khẽ. Đột nhiên nàng ngẩng đầu lên, nhìn thấy người đàn bà đang nằm phục dưới rèm nhìn vào phòng, trên mặt có vẻ kinh hoàng. Du Tú Liên cả giận, sải chân một bước phóng tới đè thị xuống. Người đàn bà vừa định kêu, Du Tú Liên vung tay điểm vào nách thị một cái, người đàn bà sắc mặt lập tức tái mét, hai mắt trơn ngược, miệng há hốc ra, đau đớn ngất đi luôn. Du Tú Liên vội kéo tấm rèm ở phòng phía bắc xuống, soàn soạt xé ra thành nhiều sợi dây, bện lại thành một sợi, trói chặt tay chân người đàn bà lại, lại nút miệng thị lại, vác ra đặt vào nhà bếp, ngồi bên cạnh chiếc rương, lắng tai nghe ngóng động tĩnh.
Từ tiếng động khe khẽ bên trong, nàng nhận rõ là dưới đáy rương quả thật là có mật thất. Trong lòng lại cười thầm, lại nghĩ lúc trước từng nghe cha nói trên giang hồ có một loại hắc điếm, quá nửa ở gầm giường thông ra địa đạo, chờ lúc khách ngủ say, bọn chủ quán giặc cướpbèn theo địa đạo lén vào cướp của, bây giờ không ngờ bọn Phí Bá Thân cũng giở trò này. Nhưng trò này chẳng có gì là mới mẻ. Có điều tuy nói thế, mình tuy biết rõ phía dưới cái rương là có gian tặc và Dương Lệ Phương đang mắc nạn nhưng lại không dám động vào, trong lòng vô cùng nóng nảy, lại hết sức suy nghĩ xem làm thế nào có thể xông vào cứu Dương Lệ Phương, bắt sống gian tặc.
Đến gần tối, đột nhiên Tôn Chính Lễ trở về, vừa vào trong phòng y bèn lớn tiếng nói:
“Sư muội, bọn ta đã bắt được một gã lâu lúc ấy!”. Du Tú Liên vội xua tay bảo y nói khẽ. Tôn Chính Lễ sửng sốt, thấy sư muội cầm song đao, thần sắc khẩn trương, ngồi bên cạnh cái rương gỗ. Y cũng không biết là chuyện gì, cũng không nói nên lời.
Du Tú Liên lại đứng lên bước tới cạnh Tôn Chính Lễ, xua tay, chỉ vào cái rương. Tôn Chính Lễ trợn tròn mắt, bước qua định mở nắp rương lên, Du Tú Liên vội cản y lại, hạ giọng nói:
“Dương Lệ Phương đang ở dưới đó, nếu chúng ta xông vào, há chẳng phải là ép họ giết chết cô ta sao?”. Tôn Chính Lễ lại không kìm được sửng sốt, lại chỉ vào cái rương hỏi:
“Rốt lại là chuyện gì?
Trong cái rương này có cái gì thế?”. Du Tú Liên bèn kéo y ra ngoài, hạ giọng nói:
“Các ngươi bắt được ai vậy?”.
Tôn Chính Lễ nói:
“Bắt được một thằng tiểu tặc trong núi. Bọn ta đánh y một trận, y khai là lâu lúc ấy trên núi. Bọn ta hỏi y Gia Cát Cao chạy đâu? Y nói họ chạy chưa xa, quá nửa là núp trong nhà người đàn bà họ Quách. Vì mấy con ngựa của họ vừa sai người dắt vào núi, đưa tới Hoàng gia trang gì đó, Hoàng ga trang đó là nhà bà ngoại của Tiêu Đại Hổ. Người đàn bà họ Quách trước kia đã từng sống với bọn cướp trên núi, về sau lấy Phí Bá Thân, xây gian nhà này, thằng tiểu tử Phí Bá Thân ấy thường ngụ lại ở đây”.
Du Tú Liên nói:
“Loại phòng thế này e không chỉ có một chỗ, Phí Bá Thân quả thật là một gã vô cùng gian trá. Bây giờ ta đã điều tra ra rồi, dưới cái rương lớn ấy nhất định là một gian địa thất, Dương Lệ Phương ắt bị họ bắt giam trong đó”. Tôn Chính Lễ vội nói:
“Vậy thì làm thế nào?”. Du Tú Liên nói:
“Ta đã trói mụ đàn bà kia lại, ta đã nghĩ ra cách. Sư ca, anh cứ ra thả thằng tiểu tặc ấy hay tạm thời nhốt vào một chỗ, không cần giết y, sau đó cùng Sử Bạn tử tới đây, ta sẽ tìm cách dụ bọn giặc ra”. Tôn Chính Lễ gật gật đầu, cầm đao bước đi.
Ở đó, Du Tú Liên ra ngoài phòng xoi một cái lỗ trên cửa sổ phòng phía nam nằm phục xuống nhìn vào, lại lắng tai nghe ngóng. Đợi suốt nửa ngày, vẫn không thấy nắp rương mở ra, chỉ nghe thấy dưới đáy rương có tiếng cót két. Lúc ấy Tôn Chính Lễ và Sử Bạn tử đã về tới, bước chân rất nhẹ. Du Tú Liên nhìn nhìn, thấy mặt trời đã ngả về phía tây, bèn hạ giọng nói:
với hai người Tôn Sử:
“Ta nghĩ họ không thể ở mãi dưới đất, đến trời tối nhất định họ sẽ ra, lúc ấy chúng ta sẽ ra tay. Nhưng bây giờ chúng ta phải giả như đã bỏ đi rồi mới được, nếu không họ quyết không dám ra đâu”. Tôn Chính Lễ nói “Dễ thôi!”.
Sử Bạn tử lại nói:
“Họ đã có địa thất, không thể không có chỗ thông hơi, nếu không thì sẽ chết ngạt, biết đâu còn có cửa sau. Tôn được cứ xem xem ở đây, đừng nóng nảy, để ta và Du cô nương đi tìm cửa sau của họ. Tục ngữ có câu Thỏ khôn có ba hang mới thoát chết. Loại gian ta, giảo hoạt, xấu xa như Phí Bá Thân lại không nghĩ tới sao? Ta nghĩ y quyết không thể chịu chết trong địa thất, y ắt có đường lui”.
Du Tú Liên cũng cảm thấy câu ấy có lý, bèn theo Sử Bạn tử ra khỏi cửa tre, ngắm nhìn địa thế gian nhà rồi ra phía sau tìm kiếm. Chỉ thấy khe nước chảy róc rách, đều tụ lại trong một cái ao cạnh tường, trên ao có mấy con vịt, vẫn đang kêu cạp cạp, đùa giỡn với nhau trên mặt nước. Trên mặt nước có một mảng bèo rất dày, bóng liễu xanh rờn soi xuống nước, lá hòe chớp chớp ánh nắng chiều.
Lau lách bên hồ cũng rất tươi tốt, Sử Bạn tử và Du Tú Liên dùng đao nhẹ nhàng phát cỏ, đi vào bên trong.
Đột nhiên Sử Bạn tử phát hiện có một ống trúc cắm trên mặt đất, nhô lên không đầy nửa thước, ngoài tròn trong rỗng, cắm chênh chếch vào đất, giống như ống khói. Chung quanh ống tre này khoảng một thước không có lau lách, bùn đất cũng rất ít, dùng lau lách bên cạnh che kín, nếu không nhìn kỹ thì chắc chắn không thể nhìn ra, thiết trí vô cùng khéo léo.
Du Tú Liên ngồi xổm xuống, ghé tai vào ống nghe ngóng, chỉ nghe dưới đất dường như có người nói chuyện, nhưng âm thanh rất nhỏ không sao nghe rõ.
Lúc ấy nàng vô cùng căm giận, nếu không phải biết Dương Lệ Phương bị giam bên dưới, thì nàng đã vứt một nắm lửa đốt cái ống này. Nàng đứng lên lại thấy Sử Bạn tử cười cười. Du Tú Liên hạ giọng nói:
“Sử đại ca canh giữ ở đây một lúc, đừng động tới ống trúc”. Sử Bạn tử gật gật đầu, nhe răng ra nói với Du Tú Liên:
“Ta biết rồi”.
Du Tú Liên bèn trở vào phòng. Lúc vào tới phòng thấy Tôn Chính Lễ đang vung đại đao gần cái rương, trong rương thỉnh thoảng có tiếng động khe khẽ, có lúc không có tiếng gì, bên trong giống như có chuột, Tôn Chính Lễ thì giống một con mèo, lại là một con mèo đen lớn, Du Tú Liên đột nhiên cao giọng nói:
“Tôn sư ca! Chúng ta đi thôi! Lão tặc Phí Bá Thân đó nhất định không có ở đây, chúng ta trở về núi Ác Ngưu tìm y thôi! Dương Lệ Phương cũng theo rặng núi đã quay về đó rồi”. Vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu.
Tôn Chính Lễ đầu tiên hơi sửng sốt, kế đó đột nhiên hiểu ra, cũng cất giọng ồm ồm nói:
“Con mẹ nó, Phí Bá Thân lại dám quay về núi Ác Ngưu à? Gian phòng này nhất định có sào huyệt của y, chẳng bằng chúng ta phóng hỏa đốt nhà này đi!”. Du Tú Liên lại càu nhàu:
“Ngươi đừng làm bậy! Đi mau thôi, chuyện này có liên can gì đến người ta! Người đàn bà kia cũng không biết đã đi đâu rồi?
Chờ bà ta chờ chồng bà ta về, chúng ta lấy gì mà trả lời họ? Chúng ta lại không phải là cường đạo, những người hiệp nghĩa như chúng ta không thể không nói lý lẽ. Đi thôi! Ở lại đây mất thời giờ vô ích. Đi mau, trước tiên tới Cẩu Nhi bảo, rồi tới núi Ác Ngưu, trên đó nhất định có sào huyệt bí mật của họ. Bây giờ còn chưa tối lắm, chúng ta tới đó còn có thể tìm được!”. Tôn Chính Lễ cũng ngoác miệng ra gọi:
“Lão Sử, chúng ta đi thôi!”. Lúc ấy vừa quát tháo vừa cao giọng chửi mắng, cùng Du Tú Liên cố ý bước nặng chân, đi ra khỏi phòng.
Tôn Chính Lễ ra cởi dây buộc ngựa, lại cố ý lấy roi đánh ngựa thật mạnh, con ngựa hí vang lên, bốn năm con khác cũng hí. Tôn Chính Lễ lưng mang đại đao, một tay cầm ngọn thương của Dương Lệ Phương, một tay dắt bốn con ngựa ra ngoài cửa rào. Y phóng ngựa đằng trước, bốn con ngựa còn lại chạy theo, một tràng tiếng vó ngựa vang lên, vô cùng ầm ĩ, giống hệt như có rất nhiều người, nhiều ngựa đều đi. Thật ra Tôn Chính Lễ đem ngựa ra đầu núi cách gian nhà không xa thì buộc vào một gốc cây. Du Tú Liên cũng đưa người đàn bà bị trói ra giấu trên gò.
Lúc ấy trong bức tường thấp vô cùng tịch mịch, Du Tú Liên lại nằm phục xuống chân tường ngoài phòng suốt nửa ngày. Thấy bầy vịt quàng quạc một hồi, ánh nắng chiều ở chân trời dần dần tắt, sắc chiều dần dần buông xuống, sao bạc cũng xuất hiện trên không. Gió núi thổi hòe liễu sau nhà khua rì rào, Du Tú Liên lại đi tới trước cửa sổ nghe trộm một lúc, nghe thấy tiếng động từ cái rương gỗ lớn kia dường như càng lúc càng to. Nàng bèn lập tức nhảy lên nóc nhà nằm xuống, song đao giắt trong người, yên lặng chờ đợi. Lại qua một lúc lâu, mới thấy rèm trong phòng loạt soạt một tiếng, một người bước ra.
Người này lưng còng, thong thả nhẹ nhàng bước đi, trong tay cầm một vật lòe sáng dưới ánh đèn, nhất định là đao. Người này ra tới giữa viện nhìn về phía tây, thậm thà thậm thụt, giống hệt một con chuột vừa trong hang chui ra. Sau đó y cầm đao che chở phía trước tiến vào nhà bếp, vào đó hồi lâu, lại thấy trong nhà bếp có khói lửa. Người ấy thắp một đĩa đèn dầu lại đi ra, soi khắp nơi kiểm tra một lượt, rồi cao giọng gọi:
“Ra đi! Lũ khốn kia đã đi hết rồi. Cả mụ khốn nạn cũng đi rồi!”. Giọng y vừa cất lên, nắp cái rương gỗ trong phòng không ngừng vang lên cót két, lại một người nữa bước ra.
Người này chính là Hà Kiếm Nga, thị vì sáng nay từ trên núi lăn xuống, trên người bị thương chút ít nên chân trái hơi tập tễnh, nhưng vẫn hung hãn như cũ, vung đao nói:
“Nhị Hùng ngươi kêu lúc ấy gì vậy? Lỡ họ chưa đi xa thì sao?”.
Nhị Hùng nói:
“Đã đi xa rồi! Bọn quỷ đói ấy ăn hết sạch thức ăn trong bếp rồi mới đi. Con mẹ nó, lại đi mở chay ở đây! Quách đại nương đúng là không thấy bóng dáng đâu. Hay là bị gã Tôn Chính Lễ kia mang đi, tới chỗ nào thành thân rồi chăng?”.
Hà Kiếm Nga mắng:
“Con mẹ nó! Bây giờ mà ngươi còn ăn nói thế à? Họ bắt Quách đại nương đi làm gì? Chúng ta mau chạy thôi!”. Nhị Hùng nói:
“Làm gì như sư tử thế? Cứ gọi y một tiếng xem?”. Hà Kiếm Nga nói:
“Gọi y một tiếng à! Nếu y không đi thì bảo Đại Hổ đi, cứ giao con dâu nhà họ Đức cho y, cho y ở thêm ngày nữa trong cái hang ấy! Con mẹ nó, ta không thể chịu ngạt trong cái hang ấy được nữa. Vừa đói vừa khát, ta thật không chịu nổi! Mau gọi họ đi, họ không đi thì chúng ta đi!”. Lại nói một mình:
“Ta làm con nuôi lão già đủ rồi!
Con mẹ nó! Ta đối xử với cha ruột ta cũng chưa được như thế!”.
Lúc ấy Du Tú Liên núp trên nóc phòng thì người ở dưới chưa kiểm tra ra, Hà Kiếm Nga cầm chiếc đèn trong tay Nhị Hùng, lại bước vào phòng. Họ trò chuyện lớn tiếng, mở nắp cái rương gỗ cũng ầm ầm. Lại qua một lúc, Nhị Hùng một mình đi ra khỏi phòng, vào nhà bếp tìm Hà Kiếm Nga, tắt đèn cùng ra khỏi nhà bếp.
Du Tú Liên trong nóc phòng lại chờ một lúc, không thấy động tĩnh gì, cảm thấy rất khả nghi, vừa định nhảy xuống xem, lại nghe có người kêu lên một tiếng thê thảm, âm thanh giống như vang ra ở cạnh con suối nhỏ ngoài tường, kế có tiếng đao choang choang, dường như có người đánh nhau. Du Tú Liên cả kinh, vội thuận thế nhảy ra ngoài, thấy Tôn Chính Lễ đang đánh nhau. Du Tú Liên vội xông tới, hai ba nhát đao chém ngã Hà Kiếm Nga, chỉ còn Nhị Hùng quỳ xuống đất xin tha mạng.
Trong rặng cây liễu bên kia lại vang ra tiếng hò hét của Sử Bạn tử nơi:
“Lại đây mau! Mau lại đây cứu Dương tiểu cô nương!”. Tôn Chính Lễ bèn chém Nhị Hùng một đao rồi cùng Du Tú Liên chạy tới chỗ ấy, thấy Sử Bạn tử đang đánh nhau với một người rất ác liệt. Võ nghệ của gian tặc tuy không thật giỏi, nhưng Sử Bạn tử cũng khó có thể thủ thắng ngay lập tức. Tôn Chính Lễ nói “Lão Sử tránh ra, ngươi không được, để ta!”. Y vung đại đao xông vào người kia.
Người kia chính là Tiêu Đại Hổ đại vương trên núi Ác Ngưu, y định chạy nhưng đã không kịp, chỉ còn cách đánh nhau với Tôn Chính Lễ. Sử Bạn tử bèn lui ra, nói với Du Tú Liên:
“Chúng ta đuổi theo lão tặc kia! Lão cũng từ dưới này chui ra. Chúng ta chỉ lo đánh nhau với thằng đầy tớ kia, lão tặc sẽ thừa cơ chạy mất”. Du Tú Liên vội nói:
“Lão tặc không quan trọng, Lệ Phương đâu? Cô ta ở dưới hang phải không?”. Sử Bạn tử nói:
“Ái chà, ta thấy lão tặc kia mang một người ra khỏi mật thất rồi!”. Du Tú Liên vội nói:
“Mau tìm đèn!”. Sử Bạn tử nói:
“Ta có trong người đây”. Y lấy hỏa tập ra, rung trước gió một cái, lập tức phát ra ánh lửa.
Du Tú Liên đón lấy, giắt một thanh đao vào lưng, một tay cầm hỏa tập, soi vào cạnh bãi lau một cái. Đột nhiên phát hiện trong đầm nước có cái gì đó, nàng lập tức đưa hết đao và hỏa tập cho Sử Bạn tử, bất kể quần áo lội luôn xuống nước. Lúc ấy mấy con vịt trong ao đều không biết đi ngủ ở đâu. Sử Bạn tử rung hỏa tập soi xuống nước, Du Tú Liên bèn bước qua, ôm một người dưới nước lên, té ra chính là Dương Lệ Phương. May là nước không sâu, miệng nàng bị khăn nút, nên cũng chưa uống nước. Du Tú Liên vội bảo Sử Bạn tử tới giúp Tôn Chính Lễ đánh nhau với Tiêu Đại Hổ, nàng ngay cả song đao cũng không ngó tới, vội vàng bế Dương Lệ Phương chạy vào nhà.
Lúc ấy Tôn Chính Lễ tuy đao pháp tinh thông, khí lực mạnh mẽ, không ngờ Tiêu Đại Hổ cứ chạy quanh gốc cây đánh nhau, thấy rõ là y định bỏ chạy, Sử Bạn tử thổi tắt hỏa tập, rồi vung đao xông vào, Tiêu Đại Hổ lại rơi vào thế lưỡng đầu thụ địch, muốn chạy cũng không kịp nữa. Y bèn núp phía sau một gốc cây nói:
“Các bằng hữu giơ cao đánh khẽ thôi! Chúng ta lúc bình nhật không thù không oán, cần gì phải thế! Ta giúp đỡ Gia Cát Cao cũng là không có cách nào khác, vì y thần thông quảng đại, bọn ta nửa vì kính y, nửa là sợ y. Bây giờ thủ hạ của ta đều bị bọn ngươi đánh tan rồi. Ta cũng chẳng có tài cán gì, chỉ cần hai người các vị tha mạng ta, từ nay ta sẽ rửa tay không làm cường đạo nữa, sắp tới nhất định sẽ không quên chỗ tốt của hai vị!”.
Tôn Chính Lễ bèn nói:
“Tha ngươi cũng được! Nhưng Phí Bá Thân trốn ở đâu? Bọn ta bắt được y thì mới tha ngươi được!”. Tiêu Đại Hổ nói “ “Vị đại gia này biết rồi, mới rồi Hà Kiếm Nga ở phía trước nói mấy người các vị đã đi rồi, giục bọn ta mau chạy trốn. Bọn ta nhịn đói dưới mật thất suốt một ngày, lại khó thở cũng muốn đi ra. Theo lời Gia Cát Cao thì y còn không muốn rời khỏi địa thất kia! Nhưng lúc ấy ta và y, còn có tiểu cô nương nhà họ Đức. Ta đã quyết định phải chạy, y không dám ở lại một mình trong đó, y còn bảo ta xõng cô gái kia ra cùng chạy trốn”.
Sử Bạn tử hỏi:
“Lão khốn ấy mang cô gái kia đi là có ý gì?”. Tiêu Đại Hổ nói:
“Y nói sau khi y mang đi sẽ giao cô nương ấy cho ta, nhưng ta không tin lời y. Nhất định đem cô gái ấy tới cho Hắc hổ Đào Hoằng ở phủ Bảo Định, y muốn làm quen Đào Hoằng nhưng chưa được!”. Sử Bạn tử lại hỏi “Phí Bá Thân bây giờ chạy đi đâu?”.
Tiêu Đại Hổ giống như muốn khóc, mếu máo nói:
“Ta làm sao biết được!
Các ngươi cứ tìm đi! Có thể y cũng còn ẩn núp đâu đây”. Tôn Chính Lễ sấn lên một bước, một đao chém xuống, Tiêu Đại Hổ vung đao đỡ, Sử Bạn tử bên cạnh chém một đao vào chân y, Tiêu Đại Hổ “Ôi chao” một tiếng, bị thương ngã lăn ra đất. Sử Bạn tử vội nói:
“Tôn đại ca đừng giết y, cứ hỏi y tiếp”. Nhưng Tôn Chính Lễ đã một đao chém xuống, Tiêu Đại Hổ lập tức mất mạng.
Sử Bạn tử thở dài một tiếng,nói:
“Hỏi y vài câu cũng tốt chứ!”. Tôn Chính Lễ nói:
“Còn hỏi gì nữa? Ta thấy y chẳng biết gì cả. Một gã sơn tặc lại không sớm giết đi, lại còn để làm gì? Lão Sử, thắp lửa lên! Chúng ta đi tìm lão tặc Phí Bá Thân!”. Lúc ấy Sử Bạn tử lại thổi hỏa tập lên, Tôn Chính Lễ cầm đao mở to hai mắt lục soát khắp bãi lau trong rừng, bãi cỏ cạnh ao, kiểm tra hết một lượt, chỉ thấy có mấy con cóc nhái nhảy xuống nước, bầy vịt ở lan can cạnh ao bị đánh động, nhưng không thấy bóng dáng Phí Bá Thân đâu. Tôn Chính Lễ nói:
“Kỳ quái, thằng lão tặc đi đâu? Chẳng lẽ ở đây lại có địa thất khác à?”. Tôn Chính Lễ bèn chửi lớn mấy tiếng.
Sử Bạn tử tắt lửa, kéo tay Tôn Chính Lễ, nói:
“Chửi cũng vô ích, ta nghĩ lão tặc này quá nửa là sợ bị chém một đao nên đã nhảy xuống nước tự tử rồi”. Tôn Chính Lễ lại bảo Sử Bạn tử thắp lửa lên, y thì lội xuống nước mò, tìm được xác Phí Bá Thân mới cam tâm. Sử Bạn tử bàn cứ vào trong phòng xem tình hình Dương Lệ Phương ra sao. Tôn Chính Lễ nói:
“Ngươi đi xem đi! Ta còn phải ở đây rình bắt lão tặc!”. Rồi cầm hỏa tập bước đi, y ở đó khua ánh lửa, quát tháo như sấm, Sử Bạn tử thì vào trong phòng.
Sử Bạn tử tới trước cánh cổng tre, thấy bên trong bức tường thấp có ánh lựa chập chờn. bước vào phòng, thấy Du Tú Liên đang cởi trói cho Du Tú Liên, nàng đã thở lại được. Dương Lệ Phương nằm trên giường, nàng dần dần nhúc nhích, ngồi dậy đòi đi tìm Phí Bá Thân. Du Tú Liên bèn khuyên nàng nên nghỉ ngơi một lúc, vì nàng vừa ngất đi. Lúc ấy hai người quần áo đều ướt đẫm, lại dính đầy bùn đất, rong rêu. Ngọn đèn trong phòng đã cháy hết một nửa, Du Tú Liên bảo Sử Bạn tử xuống bếp thắp đèn, nổi lửa lên.
Trong này Du Tú Liên tìm ra được mấy món quần áo hài tất của người đàn bà họ Quách, trong bóng tối nàng bèn cùng Dương Lệ Phương thay quần áo.
Sau đó nàng mang quần áo ướt xuống nhà bếp hong, lại bảo Sử Bạn tử ra ngoài tìm Tôn Chính Lễ và hai người bị bắt kia. Sử Bạn tử liền đi ra.
Trong này Du Tú Liên đem quần áo hài tất hong cạnh bếp lửa, nàng lại cầm đèn trở về phòng với Dương Lệ Phương. Dương Lệ Phương đã ngồi lên, giọng nói cũng rất có khí lực. Nàng nói hiện ngoài mấy chỗ tay chân bị dây siết còn hơi đau thì không bị gì. Nàng kể lại tình hình ban ngày mình bị gặp nguy hiểm ở đây, tình hình trong địa thất, Phí Bá Thân kia gian ác như thế nào, bọn Hà Kiếm Nga vâng lời Phí Bá Thân nth, họ nghe thấy giọng nói trong phòng thì hoảng hốt thế nào, về sau lại vì sao cho rằng bọn Du Tú Liên đều đã đi khỏi, họ mới định trốn đi chỗ khác. Phí Bá Thân theo đường phía sau địa thất, chỗ một ống tre thông hơi, rút đao mở ra một nắp hầm, Tiêu Đại Hổ cõng nàng ra trước, Phí Bá Thân ra sau. Vừa ra tới ngoài, không ngờ gặp Sử Bạn tử, Sử Bạn tử đánh nhau với Tiêu Đại Hổ, Phí Bá Thân bèn nhân cơ hội bỏ chạy. Lúc y bỏ chạy bèn vứt nàng xuống ao. Lúc ấy nàng hai tay đều bị trói, cũng không sao giãy giụa.
nghe xong, lại tức giận một hồi.
Du Tú Liên lại cho rằng Phí Bá Thân lại trở vào núp trong địa thất bèn bảo Tôn Chính Lễ cầm đèn, nàng cầm đao theo đáy chiếc rương gỗ nhảy xuống địa thất kiểm tra. Chỉ thấy bên trong tối om, không có người nào. Theo đường địa đạo đi ra, Du Tú Liên và Tôn Chính Lễ cầm đao cạy đất ohạt cỏ, lại chuyển một khối đá tới, lấp kín cửa phía sau địa thất, sau đó trở về và thầm vấn gã lâu lúc ấy và người đàn bà họ Quách. Gã lâu lúc ấy kia nói:
“Gia Cát Cáo già rồi, cho dù bỏ chạy cũng không thể chạy xa. Y nhất định chạy ra sau núi, tới Hoàng gia trang ẩn núp. Sáng mai các vị lão gia và nãi nãi cứ lên núi mà tìm, nếu không tìm được y thì tôi xin mất mạng!”.
Người đàn bà họ Quách bị trói chặt tay chân, bị nút miệng đã suốt nửa ngày, tuy hai cục vải rèm nhét cứng miệng lúc ấy đã nút ra, nhất thờ cũng không thể nói ngay, thở dốc một hồi mới khóc ầm lên. Thị mắng Phí Bá Thân không tới cứu mình, nói:
“Lão khốn nạn! Chồng ta chết rồi, ta vốn may vá cho người trên sơn trại, mùa xuân năm ngoái lão khốn này tới. Y bày kế cho Tiêu Đại Hổ, làm mấy chuyện mua bán phát tài, Tiêu Đại Hổ rất kính phục y, gọi y là Lão thần tiên. Y lại bày kế, nói là đã làm chuyện mua bán lục lâm thì phải có nơi ẩn núp, y bèn chọn chỗ này, xây mấy cái ổ chó, dưới đất đào cái hang chuột, y bèn bảo ta tới đây ở, tính ra ta cũng như vợ y!”.
“Lão già kia ở đây với ta không tới một tháng, bèn sửa sang nhà cửa, Y đưa ta vào thành chơi, mua cho ta mấy bộ quần áo rồi ra đi, một đi không trở lại.
Nghe nói lão già này ở đây còn có nhà cửa đẹp hơn ở đây! Đại khái trong nhà ấy của y dưới đất cũng đào cái hang chó. Lão già ấy không phải là con người, nghe nói lúc y trẻ tuổi từng làm thư biện, kiếm được chút ít tiền nhưng lại hại người rất nhiều, rất sợ có người tìm tới trả thù, y bèn đổi nghề, định làm ăn cướp. Y không đi đánh nhau, y không ra ăn cướp, y ngồi trên núi bày kế, được tiền bạc tài vật, y lấy trước một phần, mọi người còn gọi y là cha nuôi!”.
Tên lâu lúc ấy kia lúc ấy được Du Tú Liên cắt dây cởi trói cho, y được sống sót, lại lấy lại tinh thần. Nghe người đàn bà nói tới đó, y bèn chen vào:
“Tôi nghe nói gã Gia Cát Cao này lúc trẻ cũng rất có tài năng, đại anh hùng Á hiệp sư ca của Giang Nam Hạc đều là chết dưới tay y. Có một nữ tặc tên Bích Nhãn hồ ly Cảnh Lục Nương chính là vợ trước của y. Bây giờ lão đạo ở miếu Tam Thanh phía bắc Ngũ Hồi lĩnh là nhân vật có tên tuổi ở Hà Nam cũng có giao tình với y. Ngày mai các vị nếu tới Hoàng gia trang mà tìm không được y, thì nhất định là y tới miếu Tam Thanh. Lão đạo ở đó họ Từ, nhưng chẳng phải là người tốt lành gì, trước kia bọn Tiêu Đại Hổ cũng đắc tội với y, từng đem năm mươi người tới bao vây miếu y. Hôm ấy tôi cũng đi, bị lão đạo sĩ kia cầm một ngọn thiết côn đánh cho tơi bời hoa lá. Năm rồi, Gia Cát Cao tới, do lão đầy tới ấy ra mặt mới hòa giải đôi bên, nhưng bọn tôi trên núi đều không dám đi ngang miếu y”.
Du Tú Liên trong lòng cũng nhớ tới người ấy, bèn truy vấn người đàn bà.
Người đàn bà họ Quách nói thị quả thật chưa từng giúp đỡ Phí Bá Thân hại ai, chuyện hôm nay là lần đầu. Vì bọn Phí Bá Thân vừa chạy tới đây, chui xuống địa thất, về sau Dương Lệ Phương một mình tới hỏi thăm, họ mới nảy ra ý hãm hại Dương Lệ Phương. Phí Bá Thân ưng thuận khi nào qua khỏi cơn nguy hiểm, mang Lệ Phương đi rồi, sẽ đưa hết cho thị hai bọc quần áo y mang tới để báo đáp, nên thị mới giúp đỡ họ.
Lúc ấy hỏi cung trong nhà bếp suốt cả buổi, Du Tú Liên bèn bảo Tôn Chính Lễ canh giữ hai người ở đó. Sử Bạn tử đi ngủ một giấc rồi dậy thức canh gá. Du Tú Liên thì vào trong phòng, cùng Dương Lệ Phương ngủ một giấc, di dưỡng tinh thần. Không bao lâu trời đã sáng, hai người lại thay quần áo đêm qua đã hong khô, sau đó lại đi các nơi điều tra.
Lúc ấy, mấy con vịt từ cái chuồng vịt rào bằng cây trong bãi lau lại ra, bộ lông trắng ánh lên dưới bóng mặt trời soi qua cành liễu, ánh nắng soi lên lông trắng lóng lánh, vô cùng xinh đẹp. Chúng lại kêu cạp cạp, không hề biết đêm qua ở đây có một trận giết chóc ghê rợn, cũng hoàn toàn không biết tới cái hàng bí mật như một địa ngục cạnh đó. Du Tú Liên và Dương Lệ Phương tìm trong đó một lúc, chỉ thấy Hà Kiếm Nga, Tiêu Đại Hổ đều đã chết, xác nằm trong rặng cây, gã tên Nhị Hùng thì còn bò trên mặt đất rên rỉ, Phí Bá Thân thì không thấy tung tích đâu. Du Tú Liên tuy trong lòng vẫn còn tức giận, nhưng đối với sự giảo hoạt của Phí Bá Thân cũng không khỏi nảy lòng khâm phục. Dương Lệ Phương thì căm tức rơi nước mắt, nói:
“Hôm qua cháu đã nghĩ không còn sống được nữa, nhưng tuy Hà Kiếm Nga kề đao vào cổ cháu, cháu cũng không bỏ ý định báo thù. Bây giờ cháu may mắn chưa chết, cháu phải trả thù lập tức. Y tha mạng cho cháu, nhưng cháu không tha y được!”. Du Tú Liên cũng nói:
“Loại người quỷ kế đan đoan như thế, chúng ta quả thật không thể để cho y còn sống trên đời, nếu không thì biết đâu y còn hại nhiều người khác. Được rồi, bây giờ ta và ngươi ra sau núi, chúng ta tới chỗ Hoàng gia trang gì đó”.
Hai người trở vào gian phòng, thấy Sử Bạn tử đang sai tên lâu lúc ấy kia nổi lửa, y tự múc nước, định nấu cháo ăn sáng. Tôn Chính Lễ thì ngồi cạnh bếp lò, dựa vào tường ngủ say, trong phòng tuy rất nóng, y mồ hôi chảy đầy mặt, nhưng vẫn ngáy khò khò. Người đàn bà họ Quách đã được cởi trói, nhắm mắt nằm trên mặt đất như đang ngủ, lại như đã chết.
Du Tú Liên bèn nói với Sử Bạn tử:
“Ta đưa Dương Lệ Phương tới Hoàng gia trang”, tên lâu lúc ấy đang đun nấu bên cạnh nghe thấy, lập tức ngoảnh lại nói:
“Để tôi dẫn đường cho các vị, chỗ ấy rất khó tìm, không có người dẫn đường thì nhất định tìm không ra”. Du Tú Liên gật gật đầu, lại nói:
với Sử Bạn tử:
“Bên ngoài còn có Hà Kiếm Nga bị thương, mới rồi ta ra xem thì thị đã chết, trong rặng cây còn có xác Tiêu Đại Hổ. Lát nữa Tôn Chính Lễ tỉnh dậy, Sử đại ca giúp y chôn hai cái xác ấy cho kỹ. Còn người bị thương thì cứ giam lại ở chỗ nào vắng vẻ, lát nữa bọn ta sẽ quay lại”.
Sử Bạn tử gật đầu, Du Tú Liên bảo tên lâu lúc ấy chuẩn bị ngựa. Lúc ấy mấy con ngựa đều được Sử Bạn tử cho ăn uống xong, vô cùng khỏe khoắn. Tên lâu lúc ấy chuẩn bị ba con ngựa, Du Tú Liên cầm song đao, Dương Lệ Phương cầm hoa thương, theo tên lâu lúc ấy cùng ra cổng, lên ngựa phóng lên phía bắc. Càng đi đường càng gập ghềnh, trong giây lát đã lên tới sườn núi, ánh mặt trời soi thẳng vào bọn họ.
Tên lâu lúc ấy dẫn đường cầm roi chỉ xuống núi nói:
“Người nhìn kia! Sau núi này phảng phất như có một bãi đá lô nhô, đó chính là Hoàng gia trang, từ trên núi nhìn xuống, nếu không nhìn kỹ, quyết không thể nhận ra đó là thôn trang, nhưng nếu đứng ở đó nhìn lên đây thì cái gì cũng nhìn thấy rất rõ”. Du Tú Liên nói:
“Nếu thế thì chúng ta phải mau tới thôn ấy, nếu không chúng ta ở chỗ cao, nếu bị lão già giảo hoạt ấy nhìn thấy, thì y lại chạy mất!”. Lúc ấy gã lâu lúc ấy dẫn đường bèn giục ngựa đi trước. Du Tú Liên và Dương Lệ Phương thúc ngựa theo sát.
Sườn núi thoai thoải, đường núi quanh co, Hoàng gia trang giống như một bãi đá tuy nhìn thấy trước mắt nhưng muốn tới đó thì phải đi vòng qua rất nhiều đường núi, vả lại đều là đường núi rất khó đi, ba người đều phải dắt ngựa mới đi được. Ở đó cây cối rất ít, quái thạc san sát như rừng trên núi, vốn được gọi là Ngũ Hồi lĩnh. Thật ra quanh quanh co co chỉ có năm lần, trên rặng núi xa xa còn có thể nhìn thấy trường thành như con rắn dài, nơi này địa thế quả thật vô cùng hiểm trở.
Du Tú Liên có ý không muốn đi xuống, vì nàng nghĩ con người già nua yếu ớt như Phí Bá Thân, cho dù hôm qua cố sống cố chết chạy thoát thân cũng không thể neo qua núi tới trốn núp ở đó, nhưng Dương Lệ Phương thì quyết không chịu thôi. Gã lâu lúc ấy dẫn đường đi trước, Dương Lệ Phương đi sát y, Du Tú Liên đi sau, thỉnh thoảng nhắc Dương Lệ Phương cẩn thận. Nhưng Dương Lệ Phương lại cắn chặt môi, miệng sa sầm không nói câu nào.
Ba người tốn rất nhiều sức lực mới tới Hoàng gia trang. Không lạ gì trên núi nhìn xuống chỗ này chẳng qua chỉ là một bãi đá, nguyên phòng ốc ở đây toàn chất đá lên làm thành, trên nóc nhà phủ đá, chỗ ở là hang đá. Người ở đây chẳng qua chỉ có hai ba mươi hộ, nghe nói tất cả đều họ Hoàng, tụ tập dòng họ cùng ở chung, quá nửa làm nghề săn bắn.
Tới đó gã lâu lúc ấy vào trong hỏi thăm, người ở đó không giấu giếm, nói:
“Vị lão thần tiên kia vừa đi rồi. Hôm nay sáng sớm y vừa tới. Trên núi này có một con đường tắt, ngoài người bản địa không ai biết, không biết làm sao y lại biết. Y theo đường tắt ấy đi, quả thật không thẹn là một vị lão thần tiên. Y đi rồi, bọn ta còn có mấy người chờ y thăm bệnh! Tôi mười mấy hôm nay không săn bắt được gì, tôi cũng muốn nhờ y bói cho một quẻ, nhờ y đoán xem khí vận, tôi đi về hướng nào thì có tiền. Nhưng lão thần tiên hôm nay tới đây lại vội vội vàng vàng ngồi trên tảng đá, nhìn nhìn mặt trời, không thích nói chuyện với ai.
Trưa hôm qua Chu Tiểu Bát lại dắt tới bốn con ngựa, nói là từ núi Ác Ngưu tới, muốn đưa lên phía bắc bán. Lão thần tiên, thằng khốn ấy cũng không biết nhìn thấy trên núi có cái gì, giống như y nhìn thấy ma! Y lập tức dắt một con ngựa bỏ chạy!”.
Du Tú Liên vội hỏi:
“Y chạy đi đâu thế?”. Người kia chỉ về phía tây nói:
“Chạy về phía tây, là một con đường vòng, y mới đi không bao lâu. Các ngươi muốn tìm y có việc, cứ phóng ngựa đuổi theo, còn có thể đuổi kịp. Nhưng các người từ đâu tới? Đều từ núi Ác Ngưu tới phải không? Thằng tiểu tử Tiêu Đại Hổ kia bấy nhiêu hôm sao không tới thăm bà ngoại y? Y lại cưới được con vợ nào, quên bà ngoại của y rồi à?”. Du Tú Liên không trả lờ, Dương Lệ Phương đã thúc ngựa phóng đi trước, đuổi về phía tây.
Lúc ấy Dương Lệ Phương trong lòng càng sốt ruột, vì biết kẻ thù ở trước mặt không xa. Nàng hận không thể biến ngọn thương của mình ra thật dài, vươn ra móc lão tặc kéo lại, đâm y rơi xuống ngựa. Nàng một tay cầm roi, một tay cầm cương, ngựa lao đi rất nhanh, không bao lâu đã bỏ gã lâu lúc ấy dẫn đường và Du Tú Liên rơi lại phía sau.
Gã lâu lúc ấy kia cao giọng gọi:
“Đừng gấp ! Gã Gia Cát Cao kia chạy chưa xa, nhất định y tới miếu Tam Thanh rồi!”. Du Tú Liên cũng gọi:
“Lệ Phương!
Ngươi gấp làm gì? Cẩn thận đừng sơ suất, chờ ta một chút!”. Nàng đang cưỡi một con ngựa chạy không nhanh bằng con ngựa của Dương Lệ Phương, kỹ thuật có cao thâm cũng không làm được gì. Nàng quả thật nổi giận, nghĩ thầm mấy năm nay Dương Lệ Phương học được tính nết nông cạn ngang ngạnh ấy ở đâu? Bài học hôm qua cô ta còn chưa sợ à? Gã gian tặc Phí Bá Thân kia ngay cả đường tắt trong núi người khác không biết mà y cũng biết, bấy nhiêu người đuổi bắt mà y vẫn có thể ung dung lọt lưới. Loại người cơ trí đa đoan như vậy, đối phó với y lại không nên cẩn thận một chút sao? Lại gọi:
“Lệ Phương, ngươi không nghe lời ta à?”.
Dương Lệ Phương phía trước vẫn không đáp, thật ra nàng đang phóng ngựa đi, muốn kéo cương cũng không được. Nàng vung roi không hề tiếc tay, hai chân thúc vào bàn đạp, vẫn cảm thấy bất tiện, nhưng trong lòng giống như vó ngựa rầm rập khua vang, vừa nóng nảy vừa vội vã phóng đi. Trong chớp mắt nàng đã ra khỏi đường núi quanh co. Nhìn thấy bình nguyên rộng rãi, ở giữa có một con đường mòn. Lại thấy trước mắt có một bóng ngựa màu đen, nếu không có ánh nắng đang soi tới, thì quả là không nhìn thấy.
Dương Lệ Phương càng sốt ruột càng vung roi mau hơn, vó ngựa khua trên đất như một trận mưa rào. Nàng cắn chặt răng, giống như nín thở, càng lúc càng tới gần con ngựa phía trước, bóng con ngựa phía trước lớn dần, người ngồi trên ngựa quay đầu lại, ánh nắng soi lên bộ tóc bạc, lại giống như cái đuôi con sói.
Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy là Phí Bá Thân, nàng cao giọng quát “Phí ...
thằng lão tặc nhà ngươi!”. Phí Bá Thân quay đầu thúc ngựa phóng đi.
Dương Lệ Phương rút thương trong lưng ra, roi ngựa rơi xuống đất cũng không kịp nhặt, vung thương đuổi gấp, đuổi hơn một dặm thì gần tới. Cách nhau không quá một trượng, nàng vung thương đâm vào lưng Phí Bá Thân nhưng không tới, nàng lại thúc ngựa phóng mau hơn, lại đâm tới một thương nữa nhưng còn cách hai thước, vẫn không đâm trúng. Phí Bá Thân trên con ngựa phía trước bật ra tiếng cười như mèo gào, không quay đầu lại, chỉ cắm đầu thúc ngựa chạy tháo thân. Dương Lệ Phương càng đuổi càng nóng ruột, thấy hai con ngựa cách nhau chẳng qua chỉ bảy tám thước, Dương Lệ Phương lại đâm một thương, như một con rắn độc mổ vào lưng Phí Bá Thân. Không ngờ Phí Bá Thân ném lại một cái khăn đỏ, con ngựa của Dương Lệ Phương đột nhiên nhìn thấy một vật khác màu hoảng sợ đứng dựng hai chân trước lên, suýt nữa hất Dương Lệ Phương ngã xuống. Trong chớp mắt ấy, con ngựa của Phí Bá Thân đã phóng ra bảy tám trượng, phía trước là một bức tường màu đỏ thấp thoáng trong rừng, Phí Bá Thân chạy thẳng về phía đó.
Dương Lệ Phương ghìm ngựa lại rồi đuổi theo, nhưng con ngựa bị hoa mắt một cái, không chịu phóng lên phía trước nữa, cứ không ngừng nhảy đá, ngẩng đầu hí dài. Dương Lệ Phương trong lòng như lửa đốt, sốt ruột suýt bật khóc, nhưng Phí Bá Thân phía trước đã chạy xa. Y định chạy vào khu rừng có bức tường đỏ thấp thoáng. Y không hề sợ hãi, ngồi trên ngựa quay đầu lại, nhìn Dương Lệ Phương cười ha hả một tràng. Nhưng không ngờ tiếng cười chưa dứt, đột nhiên thân hình y nghiêng qua từ trên ngựa rơi xuống đất, con ngựa nhảy qua một bên, tên lão tặc ngã sóng soài trên mặt đất, không bò dậy nổi.
Dương Lệ Phương bên này giật nảy mình, cảm thấy kỳ quái, sợ lão tặc lại dùng độc kế. Nàng không dám công nhiên xông tới, bèn nhảy xuống ngựa cầm thương bước tới nhìn, đi rất cẩn thận, chỉ sợ trong người lão tặc có ám khí, đặt ra cạm bẫy. Nhưng tới còn cách một trượng, nàng lại thấy Phí Bá Thân bò trên mặt đất như một con sói chết, sau đầu trúng một mũi nỏ tiễn, máu chảy ròng ròng ròng ròng, tay chân giật giật nhưng vẫn chưa chết. Dương Lệ Phương lửa giận bốc lên, sấn lên phía trước, một thương đâm xuống người y. Nàng nghiến răng trợn mắt, đến khi thấy Phí Bá Thân đã chết hẳn, lửa giận trong lòng mới tiêu tan, nỗi đau xót lại dâng lên, bật tiếng khóc lớn:
“Cha, mẹ! Con đã báo thù được cho cha mẹ rồi!”. Đột nhiên trong rừng thấy một người đàn ông vai hùm lưng gấu bước ra, nàng không kìm được kinh ngạc, vội gạt nước mắt nhìn lên.
Người đàn ông cao lớn trong rừng bước ra ấy mặc áo ngắn màu xanh, thắt lưng màu lam, giắt một thanh đao chuôi có vòng đồng, cầm một cái nỏ dài không tới một thước. Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy, liền giật nảy mình. Vì thấy người này rất quen, kế nghĩ kỹ lại, mới biết đó chính là La Tiểu Hổ. Nàng ngẩn người ra, không biết nên nói gì là hay.
La Tiểu Hổ lại có vẻ xấu hổ, bước lên mấy bước cung kính nói:
“Bây giờ đã trả thù được rồi, mời thiếu phu nhân mau trở về Bắc Kinn. Xin thưa lại với Đức Ngũ gia, Thiếu gia, là La Tiểu Hổ lúc ở kinh đã được đội ơn bao bọc, chiếu cố, nhất là dtg, lần trước ta nhất thời lỗ mãng, làm y bị thương, đội ơn y không truy cứu, nhưng ta cũng rất xấu hổ. Cứ nói với họ sau này nếu có cơ duyên ắt ta sẽ xả thân đền đáp!”. Đến lúc ấy Dương Lệ Phương lại nhịn không được giẫm chân khóc nói:
“Ca ca ơi!”. La Tiểu Hổ cũng cúi đầu lặng lẽ rơi nước mắt.
Lúc ấy Du Tú Liên đã cưỡi ngựa phóng tới, nhưng chỉ có một mình nàng, tên lâu lúc ấy dẫn đường kia lại vì nhìn thấy phía trước mặt là miếu Tam Thanh, y sợ đạo sĩ nên không dám tới gần, Du Tú Liên bèn bảo y quay lại phía nam núi giúp Sử Bạn tử và Tôn Chính Lễ.

**Vương Độ Lư**

Ngọa Hổ Tàng Long

**Hồi 14**

Lên ngọn Diệu Phong gieo mình trọn ngu hiếu
Dừng roi tinh xá vào mộng bấp si tình

Lúc ấy Du Tú Liên thấy Phí Bá Thân chết, bèn bảo La Tiểu Hổ tạm giấu  xác Phí Bá Thân đi, lại khuyên Dương Lệ Phương: “Xong rồi! Bây giờ đã trả được thù rồi! Anh em ngươi lại gặp nhau rồi, các ngươi tuy từ nhỏ mang họ khác nhau, nhưng quả thật là cùng một mẹ sinh ra. Lúc ở Bắc Kinn anh ngươi  không biết ngươi lấy Văn Hùng, nếu không y đã không gây ra chuyện ấy,  chuyện ấy cũng đã qua rồi, ngươi cũng không nên nhớ nữa. Lệ Phương, không  phải ngươi vẫn nói là anh ngươi mồ côi cực khổ sao? Bây giờ ngươi lại có một  người anh ruột rồi!”.
Dương Lệ Phương nghe Du Tú Liên nói thế lại càng khóc nức nở, vừa rơi  nước mắt vừa làm lễ với La Tiểu Hổ. La Tiểu Hổ lại càng xấu hổ! Lúc ấy y kéo  xác Phí Bá Thân vào rừng, lại quay vào bức tường đỏ huýt một tiếng sáo, Hoa  Kiểm Hoan bên trong chạy ra. La Tiểu Hổ bèn sai y lấy cuốc đào hố chôn xác  Phí Bá Thân, dắt ngựa vào miếu. May là chỗ ấy rất vắng vẻ, lại cách xa đường  cái, nên họ làm gì cũng không ai nhìn thấy.
Lúc ấy vì Du Tú Liên hỏi La Tiểu Hổ vì sao cũng tới đây, La Tiểu Hổ lại  không ngừng thở dài, mời Du Tú Liên và Dương Lệ Phương vào trong nghỉ ngơi một lúc. Y bèn kể lại đầu đuôi lý do y tới đây, cho tới tình hình trong miếu,  những chuyện mình tính toán mấy hôm nay, cảm khái kể ra hết.
Ngôi miếu Tam Thanh này là hạ viện của Ẩn Tiên quá ở Tây thành Bắc  Kinn, cũng là do đạo sĩ từng tu hành trên núi Võ Đang mộ quyên xây lên. Hiện  phương trượng trong miếu chính là sư đệ của vị đạo sĩ ấy. Người này đạo hiệu  là Thận Tu, tục danh là Từ Kế Hiệp, người huyện Lãng Trung Tứ Xuyên, vốn là  cháu nội hiệp khách Lãng Trung hiệp Từ Nhạn Vân, đã chết, lúc còn sống là bạn thân của lã hiệp Giang Nam Hạc.
Từ Kế Hiệp lúc nhỏ học được võ nghệ gia truyền, luyện kiếm pháp Võ  Đang, lại giỏi sử dụng một ngọn thiết côn. Vì y có ba anh em, y là em út, lúc trẻ tuổi ngông cuồng vô tri, đắc tội với hương dân trong làng, lại vì tranh giành một  người đàn bà mà giết người nên y mới trốn ra ngoài, phiêu bạt nam bắc hơn hai  mươi năm, cư trú ở Hà Nam lâu nhất, cũng có giao tình với Dương Báo. Y  luyện tập nội công chứ không luyện tập thuật phi thiềm tẩu bích nên không có việc gì nổi tiếng xa gần, lại tính tình cô độc, vì thế không có bao nhiêu người  biết tên y. Về sau y mỏi mệt chuyện giang hồ, lại hối hận những lỗi lầm lúc trẻ,  mới được lão đạo sĩ ở Ẩn Tiên quán đưa vào đạo môn, ở đó tu hành.
Nơi đây vốn là chỗ bọn cường đạo trên Ngũ Hồi lĩnh qua lại, lúc đầu ngôi miếu này còn là hang ổ giặc cướp,, bất kể người có đạo hạnh cao thâm thế nào  cũng không thể ở đây được. Từ khi đạo sĩ ở Ẩn Tiên quán tới, bọn cướp biết  đạo sĩ biết võ nghệ mới không dám tới cướp bóc. Sau đó đạo nhân Thận Tu này  tới trụ trì, ngọn thiết côn của y đánh ngã mấy tên cướp, lại khiến bọn chúng sợ vỡ mật! Từ đó quanh miếu một dặm không có tên cướp nào dám bén mảng tới.
Nhưng năm rồi, lúc Phí Bá Thân trên núi Ác Ngưu nghe danh tiếng của y bèn tới thăm, bố thí cho miếu một ít tiền đèn hương, còn ở lại đó khoảng nửa  tháng, giao du với Thận Tu đạo nhân rất thân thiết. Phí Bá Thân là người tư văn  nho nhã, khéo ăn nói, biết ứng thù, lại tam giáo cưu lưu không gì không biết,  viết phú làm thơ cầm bút là thành, vì thế Thận Tu đạo nhân rất khâm phục y.
Sau khi Phí Bá Thân đi hơn một tháng, lão đạo sĩ ở Ẩn Tiên quán lại tới, hai  sư huynh sư đệ ngẫu nhiên nhắc tới tên Gia Cát Cao, lão đạo sĩ ở Ẩn Tiên quán  không kim được cười khẽ. Nguyên là vị đạo sĩ này qua lại nam bắc lâu ngày,  các hạng người ở các nơi y đều biết rõ. Phí Bá Thân xuất thân thư lại, kết giao với bọn cướp, quen dùng âm mưu thì càng không che giấu được y. Lai lịch của  Phí Bá Thân y đều biết rõ, bèn kể lại cho sư đệ, dặn từ nay trở đi không gần gũi  với loại người như thế, nhưng Phí Bá Thân cũng không trở lại nữa.
Lão đạo sĩ ở Ẩn Tiên quán quá biết Phí Bá Thân quen biết với bọn cướp trên  núi Ác Ngưu, lại muốn độ hóa La Tiểu Hổ cắt đứt nhu tình buông bảo đao xuống làm đạo sĩ như đã độ hóa Từ Kế Hiệp, nên mới đưa y từ Bắc Kinn tới đó.  Ngôi miếu này rất gần núi Ác Ngưu, nếu La Tiểu Hổ ở đây lâu ắt có cơ hội gặp  mặt Phí Bá Thân. Lão đạo sĩ chỉ có ý muốn La Tiểu Hổ yên ổn tu hành, nhưng  không cản trở y báo thù, lại cố ý bảo y mau kết thúc chuyện này, để mượn đó  trừ khử một gã đại ác trên đời.
La Tiểu Hổ lúc ấy lòng tàn ý lạnh, Thận Tu đạo sĩ dành hai gian điện bên  cạnh cho ba người bọn y ở. Sa Mạc Thử và Hoa Kiểm Hoan biết gần đây có  giặc cướp, nói ra thì cũng là đồng đạo, có điều không cùng đường, ngay cả tiếng  lóng cũng khác nhau. Họ sợ bị người ta coi rẻ, mình người ít thế cô, nếu ra ngoài gây sự thì chống không nổi. Cho nên đều không dám ra khỏi cửa miếu, hàng ngày chỉ quanh quẩn với “lão gia” của họ, ngoài việc ăn uống ỉa đái thì chỉ nằm ngủ.
La Tiểu Hổ hàng ngày nói chuyện phiếm với Thận Tu, Thận Tu nhắc tới Phí  Bá Thân, La Tiểu Hổ không kim được nổi giận, nói: “Tên họ kẻ thù của gia  đình ta, ta vốn không hiểu rõ lắm. Hai năm trước đây ân nhân Cao Lãng Thu  của ta mắc bệnh chết, ở ngoài thành Thả Mạt Tân Cương có một tấm ván bia do  y đích thân viết, trên nói tới tên họ của kẻ thù gia đình ta, theo đó là họ Hạ.  Nhưng tháng chạp năm rồi ta từ Tân Cương về, qua ngang huyện Y Thị tỉnh  Sơn Tây, gặp một bọn khách người Hà Nam trong khách điếm, trong đó có hai người quê Nhữ Nam, ta bèn hỏi họ chuyện kẻ thù của Dương gia. Họ nói kẻ thù của Dương gia không chỉ có một người, ngoài gã Tri phủ phủ họ Hạ, còn có Phí Thân gì đó”.
“Lúc ấy ta chưa nghe rõ, lại hỏi kỹ họ, họ lại cười nói qua chuyện khác. Họ đối với chuyện cũ thê thảm này dường như không muốn bàn nhiều, lại có chút kiêng kỵ, đại khái là sợ họ Phí quen biết nhiều bọn lục lâm. Bây giờ tên lão tặc  mà đạo gia ngươi nói tới ấy nhất định là kẻ thù của ta, chỉ là y đã đổi tên thành  Gia Cát Cao, nhưng ta nghe nói người này hiện đang ở kinh đô, tiếc là bây giờ ta đã lười lên Bắc Kinn rồi!”. Lúc ấy La Tiểu Hổ vội phái Sa Mạc Thử trở lại  kinh đô, dặn y hỏi thăm xem lão Gia Cát Cao giúp đỡ Lỗ Quân Bội kia có phải  là họ Phí không. Nếu đúng là họ Phí thì mau báo tin cho Đức thiếu phu nhân để tiện trả thù.
Sa Mạc Thử đi rồi, La Tiểu Hổ vẫn tinh thần uể oải, có lúc một mình ngân  nga hát bài “Trời đất tối tăm sinh tai ương”, lại không ngừng thở than cảm khái,  lại tự tức giận mình! Vì y tự mình hiểu rất rõ, tại sao một hán tử to lớn, một thân võ nghệ, hát bài hát ấy hơn mười năm mà lại không thể đi báo thù! Y biết toàn  là vì tình cảm nữ nhi khiến y trở thành như thế, nếu không phải có chuyện Ngọc  Kiều Long thì y ngay cả đao cũng ngại cầm tới! Rời khỏi Ngọc Kiều Long, y  tâm thần đều bất định. Hiện tại y đã làm xong chuyện Ngọc Kiều Long rồi,  giống như tất cả đều đã là quá khứ, tất cả hi vọng đều đã mất hết.
Y suốt ngày mê man mệt mỏi, ngụ lại ở đó không có ai tới quấy rầy y, y lại  cảm thấy rất vui thích. Nhưng đạo sĩ Thận Tu bảo y đội mão tu hành, y lại  không muốn! Vì y biết y nhất định y tu hành không được. Nào là ngồi xếp bằng  đọc kinh, luyện đan, những chuyện ấy y quyết không làm được. Nhưng trong đó  thỉnh thoảng hiện ra cảnh sa mạc ở Tân Cương, một đêm ân ái với Ngọc Kiều  Long, đó là chuyện qua rồi. Chuyện mới là một đêm mưa gió ở Ẩn Tiên quán,  dáng vẻ buồn bã khóc lớn của Ngọc Kiều Long lúc chia tay ở Ngọc phủ, y  không hề quên chút nào. Cho nên y thường mở to mắt như ngây ra, cơ hồ thành  một phế nhân. Nhưng bảo đao nỏ tiễn thì y luôn mang bên người, một là vì thói  quen, hai là vì biết chung quanh nơi này có nhiều giặc cướp, y lại có nhiều tiền  bạc, có bảo đao, nên không thể không đề phòng.
Chuyện hôm nay vốn là tình cờ, sáng sớm y ra khỏi miếu, đang bồi hồi trong  rừng, rút nỏ tiễn rình bắn chim khách trên cây để giải khuây. Không ngờ thấy  ngoài rừng có một con ngựa phóng tới, trên ngựa là một lão già, y vốn không  nhận ra, nhưng y nhận ra thiếu phụ cầm thương đuổi theo phía sau là Dương Lệ Phương em gái mình. Sau một lúc kinh ngạc, y bèn đoán lão già ấy ắt là Phí Bá  Thân, nhất định bị Dương Lệ Phương đuổi tới mức không còn đường trốn chạy,  mới định vào đây nhờ Thận Tu đạo nhân giúp đỡ. Y bèn đem phóng tên ngầm  bắn Phí Bá Thân ngã ngựa, sau đó mới trong rừng bước ra, anh em gặp nhau.  Khi Du Tú Liên đuổi tới, y liền mời hai vị nữ khách vào trong miếu nghỉ ngơi,Hoa Kiểm Hoan chôn Phí Bá Thân xong, trở vào nấu nước pha trà mời họ.
Du Tú Liên lại hỏi La Tiểu Hổ rất nhiều chuyện, La Tiểu Hổ trả lời rất ít, chỉ là lúc nói tới Ngọc Kiều Long, y buông tiếng thở dài, Dương Lệ Phương tuy là  em gái y, nhưng y gặp Dương Lệ Phương lại có vẻ bị bó buộc, cứ cúi xuống, cảm thấy không có mặt mũi nào nhìn em gái. Dương Lệ Phương nói: “Ca ca,  anh lấy lại họ Dương đi, đổi dùng tên khác, sắp tới tìm một chỗ xuất thân được  không? Nhà em và nhà Khâu hầu gia sẽ ra sức cho anh, nếu không anh có thể tới tiêu điếm của cha nuôi em làm tiêu đầu”. La Tiểu Hổ lắc đầu không trả lời.
Dương Lệ Phương lại lau nước mắt, nói tới chị nàng là Lễ Anh làm thiếp của  Khương Tam Viên Ngoại ở phủ Bảo Định, y cũng không để ý lắm, Dương Lệ Phương cảm thấy anh nàng giống như một gã ngây. Nàng cùng Du Tú Liên nghỉ ngơi một lúc, Sử Bạn tử đã tới, mời họ trở về ngôi nhà kia ăn cơm. Y gặp La  Tiểu Hổ,vỗ vỗ gọi: “Hổ gia” rồi nói: “Ta hiểu ý lão nhân gia ngươi, Lý Mộ Bạch năm trước cũng cớ tật xấu như ngươi, nhưng hiện y đã khác rồi”.
Du Tú Liên nghe câu ấy, dường như hơi đỏ mặt. Sử Bạn tử lại nói: “Hay thế này đi! Lão ca ngươi chẳng bằng cứ xuất gia ở đây, qua vài hôm ta sẽ bảo Hầu  nhi thủ tới làm bạn với ngươi. Được cái loại người như các ngươi mà xuất gia thì không cần đọc kinh, vẫn giấu đao trong tay áo được”.
Du Tú Liên thấy thần thái của La Tiểu Hổ rất trầm uất mà Sử Bạn tử lại chọc  ghẹo như thế, sợ y nổi nóng, lại sợ Dương Lệ Phương thấy anh nàng trở thành  như thế lại đau lòng, nên vội nói “Chúng ta đi thôi! Chuyện vây giờ đều đã xong  rồi, chúng ta về đó ăn cơm rồi còn phải đi ngay. Nếu Lệ Phương ở ngoài lâu  ngày cũng có nhiều chuyện không hay!”. Lại nói với La Tiểu Hổ: “Hẹn gặp lại!  Sau này nếu có chuyện gì khó khăn, cứ tới Hùng Viễn tiêu điếm ở huyện Cự Lộc tìm ta, nhất định ta sẽ giúp ngươi”. Dương Lệ Phương lại làm lễ từ biệt, Sử Bạn tử thì vỗ vỗ vai y cười nói: “Hẹn gặp lại!”. La Tiểu Hổ đưa ba người bọn  Du Tú Liên ra cửa, ánh nắng mặt trời chói chang soi lên mặt y, nhưng vẻ mặt y vẫn vô cùng lạnh lẽo buồn thảm.
Du Tú Liên, Dương Lệ Phương, Sử Bạn tử ba người cùng lên ngựa, chắp tay  chào La Tiểu Hổ rồi vung roi thúc ngựa phóng đi. Họ qua rặng núi, trở lại gian nhà kia, Tôn Chính Lễ và gã lâu lúc ấy được thả cùng người đàn bà họ Quách  đều ăn cơm trong viện. Người đàn bà ấy hôm nay cũng không có vẻ độc ác như hôm qua, chỉ xin Du Tú Liên tha mạng, lại nói: “Tôi xin theo người về làm lão má, chỉ xin người đừng giết tôi!”.
Du Tú Liên nói: “Vốn bọn ta không có ý giết ngươi, chỉ muốn ngươi từ nay  trở đi đừng chung đụng với bọn giặc cướp nữa là được. Lão má thì bọn ta không  cần!”. Nói xong nhìn nhìn Dương Lệ Phương cười cười. Gã lâu lúc ấy kia tự cho rằng mới rồi dẫn đường cho họ có công, đã biết mấy người này không đến  nỗi giết y nên rất yên tâm, ăn to nói lớn, lại nói: “Nếu từ nay trở đi mà tôi còn  làm giặc cướp, thì cứ cho trong óc tôi mọc ung nhọt!”.
Sử Bạn tử nói: “Bọn ta đi xong cái nhà này cũng bỏ không, ngươi cứ sống  với bà này qua ngày cũng được”. Tên lâu la nói: “Ái chà, tôi không dám! Quách đại nương lớn hơn tôi hơn chục tuổi, tôi không muốn có thêm một bà mẹ nữa! Mà nói lại gian nhà này ai muốn tới ở thì tới, chứ tôi không dám, tôi sợ cái hầm  lớn dưới đất!”.
Họ đang trò chuyện, Du Tú Liên, Dương Lệ Phương xuống nhà bếp ăn cơm,  chợt nghe ngoài bức tường thấp có một tràng tiếng vó ngựa dồn dập, Tôn Chính  Lễ lập tức trợn mắt, ném bát đũa, vó thanh đại đao, Sử Bạn tử cản y lại nói:  “Này, này, đừng lỗ mãng!”. Tiếng vó ngựa dừng lại, bên ngoài có một người  mặt sẹo bước vào, chính là Hoa Kiểm Hoan. Sử Bạn tử cười nói: “Sao ngươi lại  tới đây? Hay ngươi muốn theo bọn ta về Bắc Kinn?”. Hoa Kiểm Hoan lắc đầu  nói: “Không phải! Lão gia chúng tôi bảo tôi đuổi theo Du cô nương và Đức  thiếu phu nhân, có một chuyện muốn nhờ”. Du Tú Liên trong nhà bếp nói: “Ngươi cứ đứng ngoài cửa nói đi!”.
Hoa Kiểm Hoan bèn đứng giữa viện lớn tiếng nói “Lão gia chúng tôi nhờ Du cô nương hoặc Đức thiếu phu nhân nếu về tới Bắc Kinn gặp Ngọc Kiều Long,  xin nói lại cho cô ta biết chỗ lão gia chúng tôi đang ở. Nếu cô ta có thể tới, thì  mời cô ta ngàn vạn lần nên đi một chuyến, gặp lão gia chúng tôi lần nữa. Cho dù tám năm mười năm, Ngọc Kiều Long có tới lão gia chúng tôi nhất định cũng  sẽ đợi cô ta ở đây. Còn một câu nữa! Bảo cô ta đừng quên chuyện trên sa mạc  thảo nguyên, có bấy nhiêu thôi!”. Du Tú Liên trong phòng nói vọng ra: “Được  rồi, sau khi bọn ta về Bắc Kinn, nhất định sẽ đem những lời này nói lại với  Ngọc Kiều Long!”.
Sử Bạn tử đẩy Hoa Kiểm Hoan một cái nói “Lão gia các ngươi tới bây giờ vẫn còn mong mỏi sao?”. Hoa Kiểm Hoan lắc lắc đầu, thở dài nói: “Không có  cách nào!”. Y lại vào ba gian phòng kia nhìn một vòng, trở ra cười nói: “Không  phải kém! Sau này ai ở đây thế?”. Sử Bạn tử nói: “Ngươi ở đây được không? Ở đây lại còn có vợ sẵn nữa!”, rồi chỉ người đàn bà kia, lại chỉ Hoa Kiểm Hoan nói với người đàn bà: “Y có nhiều tiền, ngươi đừng khinh y dáng vẻ như thế”.
Người đàn bà cũng ngẩn nên nhìn Hoa Kiểm Hoan một cái, Hoa Kiểm Hoan sờ sờ vết sẹo trên mặt cười nói: “Sử lão gia đừng đùa, tôi muốn hỏi người một  câu nghiêm chỉnh, mấy con vịt trong ao có chủ không vậy?”. Sử Bạn tử nói: “Thế thì ngươi có chỗ trút giận! Tại sao chỉ nhớ có vịt của người ta không thế?  Chắc theo lão gia ngươi ở trong miếu đạo sĩ bấy nhiêu ngày, thèm rồi phải  không? Được rồi, ngươi cứ bắt một con về mà ăn chay!”. Hoa Kiểm Hoan mừng  rỡ bước ra.
Giây lát mọi người ăn cơm xong, Du Tú Liên cho tên lâu la và người đàn bà  một ít tiền, khuyên họ từ nay trở đi đừng làm chuyện xấu, rồi tất cả cùng lên  ngựa. Họ tới huyện Phòng Sơn, thấy trong một khách điếm có quàn một chiếc  quan tài, nguyên là Hạ Tụng đã bị thương mà chết, quan tài quàn lại ở đó, người  đánh xe về báo tin. Họ đi về phía đông, trên đường lại gặp Dương Kiện Đường,  Hầu nhi thủ theo Lôi Kính Xuân dẫn đường định tới núi Ác Ngưu, hai bên gặp nhau, bèn tìm một khách điếm ngủ lại, Du Tú Liên kể lại tất cả mọi chuyện ở núi Ác Ngưu, Ngũ Hồi lĩnh hai hôm nay, sau đó quyết định  đường đi của từng người. Du Tú Liên không muốn trở lại Bắc Kinn, định xuống  nam về huyện Cự Lộc, Dương Lệ Phương lại muốn tới phủ Chính Định thăm  chị nàng. Du Tú Liên nói: “Bây giờ ngươi đã trả được mối thù của cha mẹ rồi,  lại tìm được một người anh, cũng nên tới nói với chị một tiếng. Vậy mời Dương  sư phụ đưa ngươi đi tới Hà Nam một chuyến, tới Chính Định thì chúng ta chia  tay, ngươi thăm chị xong, lại nhờ Dương sư phụ đưa ngươi về kinh”. Dương  Kiện Đường cũng ưng thuận, hiện chỉ có Lôi Kính Xuân không có chỗ nào đi,  vả lại y cũng không có nơi ăn chốn ở.
Dương Kiện Đường bèn nói: “Ta có thể mời ngươi làm tiêu đầu ở Toàn  Hưng tiêu điếm, Tôn huynh đệ cứ về trước với y! Đầu tháng sau bọn ta ắt vè  kinh gặp nhau”. Lúc ấy mọi người nghỉ lại ở khách điếm một đêm, hôm sau lần  lượt lên đường. Sử Bạn tử lúc nào trong túi cũng có tiền nhưng không lúc nào  có chỗ ở nhất định, Hầu nhi thủ lẽ ra cũng phải trở lại Bắc Kinn nhưng sợ Lý  Mộ Bạch bèn lấy lòng Sử Bạn tử. Cho nên Tôn Chính Lễ, Lôi Kính Xuân lên  bắc, Du Tú Liên, Dương Kiện Đường, Dương Lệ Phương cùng về nam. Sử Bạn  tử và Hầu nhi thủ lại đi về phía tây, vì Sử Bạn tử là người Sơn Tây, cũng theo  Hầu nhi thủ về nhà cha y ngụ lại.
Đến bây giờ tính ra việc chém giết đã chấm dứt, thù hận đều tiêu tan, người  nhẹ ngựa nhàn. Dương Lệ Phương ở lại nhà chỉ nàng tại phủ Chính Định, bế cháu chơi đùa vài hôm, vừa buồn vừa vui kể lại tất cả mọi chuyện cho chị nàng,  rồi theo Dương Kiện Đường lên bắc. Đi mấy ngày, hôm ấy tới vòm cổng  Chương Nghĩa Môn, Dương Kiện Đường trước tiên tìm một khách điếm bảo  Dương Lệ Phương vào nghỉ một lúc, y thì cưỡi ngựa vào thành. Lát sau, một cỗ xe do tiêu điếm của y thuê tới đón Dương Lệ Phương vào thành về nhà Đức gia.
Dương Lệ Phương rời nhà khoảng nửa tháng, lúc bấy giờ trở về, cả những  bụi bặm, vừa đen vừa gầy, nhưng tinh thần lại rất sảng khoái. Hai hàng lông  mày của nàng trước kia thường nhíu lại, lúc ấy đã giãn ra. Gặp cha mẹ chồng  nàng sa nước mắt cảm kích, kể lại mọi chuyện trên đường, nhưng không kể một  cách quá ghê gớm, quá thê thảm. Lại nén đưa mắt nhìn chồng nàng, vẻ mặt tươi  cười.
Đức Đại phu nhân bèn nói: “May là hôm nay ngươi về! Nếu không ngày mai  lại khiến người ta ngờ vực là mấy hôm nay ngươi không có nhà. Phu nhân của  Ngọc phủ mất rồi! Quan tài quàn ở nhà chín ngày, ngày mai là ngày Bạn túc,  hôm sau nữa thì đưa đi, định quàn ở chùa Quảng Duyên ngoài Đức Thắng Môn.  Ba hôm nay ta đều tới thăm viếng, vì ngươi không đi với ta nên rất nhiều người  hỏi thăm ngươi, ta nói ngươi bị bệnh, ở nhà không thể ra ngoài. Người ta lại cho là ngươi có tin mừng”. Dương Lệ Phương đỏ bừng mặt.
Đức Đại phu nhân lại nói: “Hôm nay ngươi cứ nghỉ ngơi một ngày cho khỏe,  sáng mai ta đưa ngươi tới Ngọc phủ viếng tang, để thân hữu đều thấy mặt ngươi, chuyện ngươi ra ngoài bấy nhiêu ngày cũng có thể che giấu được”.  Dương Lệ Phương vâng dạ, thật ra hôm ấy nàng hoàn toàn không nghỉ ngơi,  thay quần áo và trang sức, hầu hạ mẹ chồng, hầu hạ chồng, lại có phấn chấn hơn  ngày trước. Đêm ấy trong phòng dưới đèn, nàng lại kể lại tình hình nàng ra  ngoài trả thù, hạ giọng kể lại một lượt với chồng, Văn Hùng cũng thấy vui  mừng vì thấy vợ anh hùng.
Hôm sau, ăn cơm trưa xong, nàng và mẹ chồng theo lệ của thân thích Ngọc  phủ, đều mặc áo tàn bằng vải, tuy hai bên đầu vẫn đeo nữa trang, nhưng không  cài hoa, trên mặt cũng không đánh nhiều phấn, ngồi xe nhà tới Ngọc phủ. Lúc  ấy tuy trời còn rất nóng, nhưng từng trận từng trận gió thổi tới đã có không khí mùa thu.
Tới trước cổng Ngọc phủ, thấy trên gò cao có bài phường, lụa trắng phất  phơ, trước cổng có nhiều xe trắng ngựa trắng đỗ lại, người ra vào đều mặc áo tang. Bên trong trống nện thì thùng, nhạc trỗi ai oán, không khí ảm đạm thê  lương, khác hẳn lúc Ngọc tiểu thư lấy chồng ba tháng trước. Dương Lệ Phương  được bộc phụ dìu xuống xe, theo mẹ đi vào trong, trước tình cảnh ấy trong lòng  cũng không khỏi xốn xang, lại nghĩ: “Lúc ra về mình có nên nói với Ngọc Kiều  Long lời La Tiểu Hổ anh mình nhắn không?”.
Lúc ấy tiếng trống thê lương, tiếng nhạc ai oán đưa người vào viện trong.  Viện trong che rạp rất cao, bốn vách treo liễn và trướng viếng tang, toàn là của  các vị quan lớn đưa tới, đều dùng những từ ngữ như “Hạc phản Dao Trì”, “Phúc  thọ song quy”. Ở giữa là linh cữu, có màn vải trắng che kín, trước quan tài bằng  gỗ nam mộc có ba cái bàn và hoa trắng, bạc trắng vân vân. Nền trắng soi sáng,  khói hương nghi ngút, phía trong bước màn trắng vang ra tiếng khóc làm người  ta đứt ruột.
Dương Lệ Phương theo mẹ chồng dâng rượu một lượt trước linh cữu, làm lễ xong có nữ bộc mặc áo tang ra đỡ họ lên. Người đỡ Dương Lệ Phương là một a  hoàn, lại làm Dương Lệ Phương giật nảy mình! Vì nàng biết đó chính là Tú  Hương theo Ngọc Kiều Long ra ngoài, giả làm vợ Ngọc Kiều Long. Bất giác tự nhủ “Tại sao cô ta lại về đây?”. Tú Hương lại hơi gật đầu cười nói: “Đức thiếu  phu nhân người khỏe chứ? Mời người vào trong này nghỉ!”. Đức dpn trên mặt  cũng lộ vẻ kinh ngạc nghi ngờ.
Mẹ chồng con dâu họ theo Tú Hương bước vào sau tấm màn trắng, đó là ba  gian phòng, chính là phòng ở của Ngọc phu nhân trước kia. Gian bên trái là bọn  Bảo Ân, Bảo trạch và các cháu trai quỳ, bên phải là nữ quyến, Đại thiếu phu  nhân, Nhị thiếu phu nhân và các cháu gái. Huệ Từ vì bị thương thành bệnh, tình  hình nguy ngập, không có ở đó.
Ở đầu giường có một người ngồi, người này thấy khách tới cũng không đứng  lên. Người này chải tóc theo kiểu thiếu phụ Bát kỳ, đầu cài trâm bạc, vòng tai  bằng bạc, lại đội một cái mũ tang. Theo tang phục mà nhìn thì biết là con gái người quá cố, tiểu thư của bản phủ. Đó là Ngọc Kiều Long, nàng sắc mặt xanh xao, tiều tụy, nên hai con mắt lại càng to, một tay đặt trên chiếc bàn bằng gỗ hồng mộc, tay kia cầm khăn lau nước mắt.
Đức Đại phu nhân và Dương Lệ Phương trò chuyện, an ủi hai vị thiếu phu  nhân suốt nửa ngày, Ngọc Kiều Long vẫn không đứng lên, cả mí mắt cũng  không ngước lên, đến khi Tú Hương bước tới hạ giọng nói: “Đại phu nhân và Thiếu phu nhân của Đức phủ tới, người nhìn kìa!”, Ngọc Kiều Long lúc ấy mới  uể oải đứng lên.
Đức Đại phu nhân bước tới nắm tay nàng nói: “Cô cũng bớt phiền não đi!  Lão phu nhân tuổi tác cũng đã cao, con cái cháu nội đông đúc, cũng chẳng có gì  không yên tâm nữa. Cô cứ nghĩ xem, sức khỏe của cô mới quan trọng!”. Ngọc  Kiều Long lại ứa nước mắt, tinh thần bạc nhược, ngại cả nên tiếng trò chuyện,  người khác khuyên gì nàng cũng gật đầu. Tú Hương luôn bên cạnh nàng, hai chị dâu của nàng đều ở trước mặt, các nữ quyến thân hữu ra vào tấp nập. Dương Lệ Phương ở đó là vai nhỏ hơn, trong lòng tuy có lời muốn nói, vả lại còn là những  lời Ngọc Kiều Long sốt ruột muốn nghe, nhưng nàng không có cơ hội nói ra,  trong lòng vô cùng sốt ruột. Lát sau lại được đám bộc phụ mời các nữ khách vào  phòng nghỉ ngơi, trong đó có rất nhiều người quen, phần lớn là đội khăn trắng, mặc áo tang, uống trà, hút thuốc, Lỗ phu nhân thông gia thì không tới. Đức Đại  phu nhân cùng một người trò chuyện một lúc, Dương Lệ Phương thì trò chuyện  với đám nữ khách cùng vai vế ở một phòng khác.
Lúc ấy khách khứa bên ngoài nhao nhao vào viếng tang, tiếng nhạc khi trên sạp tụng kinh cũng bắt đầu trỗi lên, tiếng tụng kinh vang lên. Tiếng chuông  vang lên leng keng leng keng, tiếng tụng kinh chậm rãi không có gì là du  dương, các sư đọc xong một lượt, lại có các ni cô cất giọng trong trẻo tụng kinh,  kế là giọng tụng kinh âm vang rõ ràng của các đạo sĩ.
Dương Lệ Phương và mấy vị phu nhân nhỏ tuổi đều từ cửa kính nhìn trộm  ra, thấy có chín đạo sĩ, đều mặc áo thủy điền thêu hoa, có người tay cầm bảo  kiếm, có người tay cầm như ý, chuông khánh cùng khua vang, cùng cao giọng  đọc kinh, đi vòng quanh linh cữu một vòng, lại trở lên trên cái đài rất cao có dải  lụa trắng phất phơ, kế đến lại là các nhà sư phiên Thích Ma, đều đội mũ vàng,  thổi một loại kèn dài hơn một trượng, tiếng ồm ồm như trâu rống, đánh trống da  tròn cái lớn cái nhỏ, thỏi tù và bằng vỏ ốc tu tu, cất tiếng đọc kinh như sóng gió  vang rền.
Khách đàn ông trong viện ra vào tấp nập, ít người mặc áo tang mà nhiều  người mặc quan phục trên mũ có gắn hoa linh, nhưng không thấy Ngọc đại  nhân. Chỉ thấy Lỗ Quân Bội mặc một chiếc áo tang rộng thùng thình, được hai  người tớ trai dìu, y mắt và miệng đều hơi méo, cử động rất khó khăn, nếu không  có người dìu thì chắc không bước đi được.
Vì thế rất nhiều người bên cạnh đều thì thào bàn tán, vốn là chuyện có liên quan tới hai nhà Ngọc Lỗ trước đây hầu như không ai biết, chẳng qua chỉ là oán trách sau lưng Ngọc Kiều Long “Nếu không phải là cô ta thì hai nhà không đến nỗi trở thành như thế này, Lỗ cô gia cũng không đến nỗi thành bán thân bất toại  như thế, Huệ Tử cũng không đến nỗi bị cường đạo làm bị thương. Ngọc đại  nhân chẳng phải vì chuyện con gái mà bị bãi quan, làm gì mà đến nay vẫn mắc  bệnh không tiếp khách được! Ngay Ngọc phu nhân cũng không phải vì chuyện  con gái mà đau lòng qua đời hay sao?”.
Chợt Khâu Thiếu phu nhân vào, làm lễ trước linh sàng xong, cũng vào gặp  Ngọc Kiều Long. Sau đó lại tới phòng nữ khách, trò chuyện với mọi người ở đó  một lúc lại đi tìm Dương Lệ Phương, vội vội vàng vàng kéo tay Dương Lệ Phương, hạ giọng hỏi: “Ngươi về lúc nào? Sự tình xong cả rồi chứ?”. Dương Lệ Phương giật nảy mình, mặt đỏ lên, gật gật đầu nói: “Đã xong cả rồi!”, rồi nói rất  khẽ: “Cháu mới về hôm qua”. Khâu Thiếu phu nhân lại hỏi: “Du Tú Liên có về không?”. Dương Lệ Phương nói: “Không! Du cô cô chia tay cháu ở nhà chị cháu tại phủ Chính Định, về huyện Cự Lộc rồi”.
Khâu Thiếu phu nhân gật gật đầu, quay người định đi, Dương Lệ Phương lại  gọi: “Thím Khâu!”. Khâu thiếu phu nhân quay lại, Dương Lệ Phương vội bước  tới, chỉ ra ngoài cửa sổ vừa kinh ngạc vừa cười cười hỏi: “Tại sao Tú Hương  cũng tới đây? Nghe nói cô ta theo tiểu thư của họ ra ngoài, không biết ở nơi nào  mà?”.
Khâu Thiếu phu nhân hạ giọng trả lời: “Vốn là họ đi rất xa, tới tận thôn Liễu  Hà, ngụ lại trong nhà một nông dân họ Chúc. Lão thái thái nhà này vốn là Chúc  má trong nhà ta trước đây, người này thì ngươi không biết, nhưng mẹ chồng  ngươi đã gặp. Ngọc Kiều Long an trí Tú Hương ở đó, còn cô ta thì ra ngoài gây  chuyện. Nhưng Tú Hương chờ tiểu thư trong nhà họ Chúc quá lâu không thấy  trở về, cô ta cũng không thể đi đâu, không biết làm sao, gần đây nhất Lý Mộ Bạch đột nhiên tới nhà họ Chúc, nói tiểu thư của cô ta lại về làm Thiếu phu  nhân nhà họ Lỗ. Cô ta bèn nhờ con trai của chúc má đưa về Bắc Kinn, trước tiên tới nhà ta, ta mới biết tất cả mọi chuyện họ làm bên ngoài, đó là chuyện hôm trước. Bây giờ con trai của Chúc má, lão Chúc vẫn đang ở nhà ta chưa về!”.
“A hoàn Tú Hương này rất có lương tâm, cô ta nghe phu nhân của họ bệnh  mất nên vội về phủ điếu tang, giúp đỡ. Hôm trước cô ta nghỉ lại ở nhà ta một  ngày, ta phái người qua nói với Đại thiếu phu nhân ở đây, Ngọc đại thiếu phu  nhân ưng thuận cho cô ta về, sáng nay cô ta mới tới. Lo xong mọi viêc, ta nghĩ người trong nhà họ thế nào cũng hỏi han cô ta một phen, nhưng không biết cô ta  có chịu nói thật hay không! Dù sao thì chuyện Ngọc Kiều Long biết phi thiềm  tẩu bích, có một thân bản lĩnh giang hồ, cũng không giấu ai được nữa rồi,  chuyện cô ta với Tiểu Hổ mọi người cũng đều đã biết”.
“ Nghe nói Ngọc Đại phu nhân chết tự nhiên là vì bệnh, nhưng cũng là vì tức  giận. Bà ta không ngờ con gái mình, một vị thiên kim tiểu thư lại đi yêu một tên cướp. Bây giờ La Tiểu Hổ ngàn vạn lần đừng xuất hiện ở kinh đô. Rất nhiều  quan lớn đều phái người đi bắt y để hai phủ Ngọc Lỗ được hả giận. Còn nữa, a  hoàn Ngâm Tự ở đây bây giờ đã khỏi bệnh, đã nói được rồi, hiện ở viện trong hầu hạ Huệ tiểu thư, cô ta không dám gặp Ngọc Kiều Long. Hôm động phòng  hôm trước Ngọc Kiều Long dùng thủ pháp điểm huyệt gì đó điểm huyệt cô ta,  Ngọc Kiều Long trốn đi thế nào, một câu cô ta cũng không chịu nói với người  ngoài”.
“Ngươi không thấy à? Những nữ khách hôm nay tới đây có ai dám tới gần  Ngọc Kiều Long đâu? Mọi người nửa sợ cô ta, nửa là bất mãn, khinh thường cô  ta. Sắp tới hai người anh của cô ta cùng đinh ưu, cha cô ta mà chết thì ta thấy  không còn ai lui tới nhà cô ta đâu. Nhà chồng tuy chưa đuổi cô ta, nhưng cô ta  cũng không mặt mũi nào tới đó ở, ta thấy cô ta vừa đáng trách vừa đáng thương!  Trước đây lúc cô ta mới tới Bắc Kinn mới vinh dự làm sao! Bao nhiêu người  hâm mộ cô ta, bây giờ thì họ đều thỏa mãn rồi!”. Đang nói thì có một nữ khách  bước tới, Khâu thiếu phu nhân lập tức im bặt, Dương Lệ Phương cũng đi qua hầu hạ mẹ chồng nàng.
Khách khứa già trẻ tới càng lúc càng nhiều, tiếng tụng kinh, tiếng chuông  trống đợt sau ầm ĩ hơn đợt trước, tiếng khóc của họ hàng càng lúc càng thê thiết.  Đến lúc Tống thánh buổi tối, ra ngoài đốt rất nhiều lầu gác xe ngựa bằng vàng  mã, có người thấy Ngọc Kiều Long thủy chung vẫn ngồi đó, suốt ngày nàng  không nói câu nào với bất cứ ai. Đến khi trời tối thì ngoài những người chí thân,  những khách như Đức Đại phu nhân, Dương Lệ Phương, Khâu thiếu phu nhân  đều đã ra vè hết.
Sau canh hai, người trong gia đình bắt đầu làm lễ động quan, tiếng khóc vang lên ầm ĩ. Ngọc Kiều Long quỳ trước linh cữu khóc tới mức ngất đi hai ba lần, phải đốt ngãi cứu cho mới tỉnh. Nhưng nàng vẫn không nói câu nào. Đến  khuya Ngọc Kiều Long vẫn ở trong phòng ngủ của nàng trước kia, cửa sổ phía  sau và cánh cửa xoay trong phòng, nơi trước kia giấu bảo kiếm, quần áo dạ hành, cái hộp nhỏ đựng bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư”, tất cả đều khiến  nàng nhìn tới là đau nhói.
Những bức tranh vẽ chữ viết trên đầu giường vẫn còn bị lửa nến làm sém  vàng. Chữ thì bút lực cứng rắn, họa thì thanh nhã tú lệ, con dấu “Ý Vân Hiên  chủ nhân” vẫn còn đỏ như mới. Ý tức ức Vân chính là Bán thiên vân, điều này  chỉ có một mình nàng biết. Gã Bán thiên vân chà đạp tuổi xuân của nàng, quấy  nhiễu cuộc sống khuê phòng yên tĩnh của nàng! Nhưng đám mây hùng tráng, mạnh mẽ, thô bạo, kích ngang khẳng khái ấy lại vương vấn có tình khiến nàng  bất giác lên giường, nằm sấp trên gối, lại hu hu khóc lớn.
Lúc ấy có bộc phụ Tiền má hầu hạ bên cạnh, Tiền má là bộc phụ hầu hạ Ngọc phu nhân trước đây, xưa nay rất được tin cậy. Lúc Ngọc phu nhân qua  đời, từng dặn tiểu thư của họ “Hài tử! Những chuyện trước đây không trách  móc gì ngươi, mà chỉ trách ta quản giáo không nghiêm. Ngươi phải lấy môn hộ nhà ta làm trọng!”. từ lúc ấy tiểu thư không ngừng rơi nước mắt, đến nay đã tròn  chín ngày. Trong chín hôm ấy nàng không ăn uống gì, cũng không nói câu nào,  ai khuyên cũng không được.
Lúc ấy nàng khóc càng nức nở, Tiền má má ở bên cạnh cũng không kìm  được nước mắt, rất sợ tiểu thư lại vì khóc mà chết luôn! Bà ta bèn bước tới gần  giường, dịu dàng khuyên giải, nói: “Tiểu thư đừng đau buồn nữa! Phu nhân của  chúng ta nhất định sẽ tới tây thiên thành Phật! Ngươi nên bình tĩnh suy nghĩ lại  mà xem, phu nhân nghe kinh trước Phật tổ Như Lai chúng ta ở Tây thiên, cũng  rất yên lòng. Nếu không phu nhân sẽ không nhắm được mắt, linh hồn cũng  thường nhung nhớ nhà này, người là người biết chữ, chẳng lẽ lại không hiểu đạo  lý ấy sao!”.
Câu ấy của Tiền má, ngay bà ta cũng đã thuộc lòng, nói với tiểu thư không  chỉ một lần, nhưng Ngọc Kiều Long vẫn như chưa từng nghe qua, cho dù người  nào khuyên giải cũng không làm khuây khỏa được nỗi lòng đau thương tan nát  của nàng. Tiền má ở bên cạnh hoảng sợ, vẫn không ngừng luôn mồm khuyên  giải.
Đột nhiên cửa phòng mở ra, tấm rèm vén lên, một cô gái mặc áo tang bím  tóc dài bước vào. Tiền má nhìn lại, thấy là Tú Hương, bèn thở dài nói: “Tú  Hương cô nương, ngươi xem tiểu thư của chúng ta đấy, nếu cứ khóc thế này lại  không chết mất sao? Ngươi đi bấy nhiêu ngày mới về, ngươi không biết à? Ồ, ta  hầu hạ trong phủ này hơn hai mươi năm, từ Bắc Kinn hầu hạ tới Tân Cương, lại  từ Tân Cương hầu hạ về kinh. Thật không ngờ trong vòng nửa năm nay, mà gia đình này lại trở nên như thế, bọn người dưới chúng ta cũng thấy đau lòng!”.
Tú Hương lại lén xua xua tay, nói: “Đừng vội! Như thế lại càng không xong,  tính nết của tiểu thư bà không biết đâu, bà cứ đi nghỉ đi, để tôi khuyên giải có  thể còn được!”. Tiền má má lau nước mắt nói: “Lúc trước lẽ ra ngươi không nên  đi. Nếu ngươi cứ ở nhà, thì về sau cũng không có chuyện thế này!”. Tú Hương  càng xua tay rối lên, hạ giọng nói: “Đừng nói thế nữa! Đi mau đi!”. Cô ta liên  tiếp xô đẩy, bảo Tiền má má ra ngoài, rồi tiện tay đóng then lại, sau đó thong  thả trở vào phòng.
Ánh nến trắng trong phòng leo lét ảm đạm, còn tối hơn cả ánh đèn dầu trong  nhà họ Chúc ở thôn Liễu Hà, hoa đèn rất dài, cô ta cố ý không cắt đi, lại bước  tới trước giường khẽ vỗ Ngọc Kiều Long một cái, nói: “Tiểu thư, chúng ta ở ngoài đã gặp rất nhiều tai nạn, nhưng đều vượt qua được. Bây giờ tuy phu nhân  đã qua đời, nhưng ngươi còn trẻ, sau này ngươi muốn ở nhà mẹ thì ở nhà mẹ,  muốn ở nhà chồng thì ở nhà chồng, nếu đều không muốn thì tôi lại theo người  ra ngoài, người không muốn tới Hành Sơn sao?”.
Ngọc Kiều Long nghe Tú Hương khuyên mới lật người lại, hai con mắt sưng  húp nhìn nhìn, đột nhiên ngồi dậy, hạ giọng nói: “Ta đang muốn hỏi ngươi đây!  Ngươi ở nhà họ Chúc, không phải ta không để lại tiền cho ngươi! Ngươi lại rất  thân thiết với nhà họ Chúc, tuy ta đi nhưng ngươi cũng nên ở lại đó. Nếu ngươi  không muốn ở lại đó thì cũng nên trở về nhà ngươi ở Đào Cốc, cần gì phải về kinh làm phiền cho ta! Ngươi nghĩ người khác không biết ngươi đi theo ta à? Ta  sợ là tới bây giờ cả bọn Tiền má má cũng đã biết rồi!”. Lại trừng mắt hạ giọng nói: “Cái hộp nữ trang của ta ngươi có mang về không? Bây giờ ngươi cất ở đâu? Chỗ cất giấu có kín đáo không?”.
Tú Hương lộ vẻ hoảng sợ, nước mắt thánh thót rơi xuống, run run nói: “Tôi  cũng chính vì chuyện ấy mới vội về đây báo với tiểu thư. Nếu không, không có  lệnh của tiểu thư thì tôi quyết cũng không dám rời khỏi nhà họ Chúc, mà bây  giờ vẫn còn ở đó! Từ khi tiểu thư đi, bọn Chúc đại ca hàng ngày đi tìm con Tuyết Hổ, nhưng vẫn chưa tìm được!”.
Ngọc Kiều Long thở dài nói: “Một con mèo có mất thì cũng thôi, bây giờ ta  cũng không cần nó nữa! Còn cái hộp nữ trang, chẳng lẽ ngươi không mang về hay sao? Hay là vẫn còn giấu trong cái hốc lò sưởi ở nhà họ Chúc?”. Tú Hương  nói: “Tôi có mang về! Nhưng hôm mùng ba, có một người tới nhà họ Chúc ở thôn Liễu Hà, chính là người có ba chòm râu đen đã tỉ kiếm với tiểu thư”.
Ngọc Kiều Long nghe thấy lập tức biến sắc, vội hỏi: “Người nào? Là Lý Mộ Bạch à?”. Tú Hương nói: “Đúng! Y nói y họ Lý, người này rất có hòa khí. Y tới  tìm tôi nói không có chuyện gì khác, mà đòi tôi bộ “Cửu hoa toàn thư” gì đó. Tôi nói tôi không biết, lúc tiểu thư chúng tôi đi, chỉ để lại quần áo chăn nệm,  không có vật gì khác, y cũng không mè nheo gây chuyện mà bỏ đi, tôi cũng  không để ý. Tối hôm ấy Chúc nhị tẩu và Chiêu Đệ mời tôi qua phòng họ đánh  bài, lúc tôi rời khỏi phòng, thì khóa cửa phòng rất chặt”. Ngọc Kiều Long nghe tới đó, đập xuống giường hai cái nói “Ồ, ồ…”. Nàng hít sâu mấy hơi liên tiếp.
Tú Hương lại nói: “Lúc trở về, vì ống khóa không có dấu vết gì, nên tôi cũng  không để ý. Cái hộp ấy chẳng phải tiểu thư dặn tôi thường để ý sao? Tôi nghĩ nhất định vẫn còn trong hốc lò sưởi, quyết không có chuyện gì. Tôi bèn đóng  cửa phòng thật chặt, lại có Chiêu Đệ ngủ cùng, tôi vì lo lắng cho tiểu thư, nên suốt đêm không ngủ được…”. Ngọc Kiều Long sốt ruột nói: “Ngươi nói mau  đi! Quyển sách trong hộp mất rồi phải không!”.
Tú Hương khóc gật đầu, nói: “Lúc ấy cái hộp nữ trang đã mất rồi. Sáng sớm  hôm sau, họ Lý lại tới gõ cửa nhà Chúc gia, Y cầm cái hộp nữ trang của tiểu  thư, nhưng đã bị mở ra. Y nói tối qua y lấy đi nhưng không đụng tới một món  nữ trang nào trong hộp, nếu sau này phát giác bị mất thì y sẽ bồi thường. Nhưng  trong hộp có mấy quyển sách, đó là của y, y đã lấy lại rồi. Chúc đại ca, Chúc nhị ca xô đẩy y không được, lại nghe y nói tiểu thư đã về Bắc Kinn làm thiếu phu  nhân ở nhà họ Lỗ, rồi không nói gì nữa bỏ đi”.
“Bọn tôi sợ y có lai lịch, lại biết y bản lĩnh cao cường, nên không dám chọc  giận y. Về sau lão Chúc thấy tôi ở trong nhà họ không hợp, cũng khuyên tôi về.  Tôi cũng nghỉ phải đem chuyện sách bị người ta lấy đi cho tiểu thư biết, tôi bèn  bảo lão Chúc thuê xe đưa tôi về! Chúc lão đầu hiện vẫn còn ở Khâu phủ chưa  về, cũng muốn gặp tiểu thư làm gì đó. Nhưng hôm qua tôi ở Khâu phủ lại thấy  Lý Mộ Bạch tới tìm Khâu tiểu hầu gia, giống hệt như quý khách, đại khái là dựa  vào Khâu tiểu hầu gia, còn không cho tôi về đây, nói là sợ lại gây ra chuyện  phiền phức gì khác. Khâu thiếu phu nhân lại dặn tôi là chuyện mấy quyển sách nếu tiểu thư không hỏi thì tạm thời đừng nhắc tới. Nhưng tôi nghĩ tuy phu nhân  vừa mất, tiểu thư cũng không thể nghĩ tới chuyện đó, nhưng sách là do tôi làm  mất, làm sao tôi dám giấu giếm tiểu thư!”.
Lúc Tú Hương nói, âm thanh vừa thấp vừa chậm, lại như sợ tiểu thư sẽ lập  tức dùng hình phạt nặng nề với mình, nhưng Ngọc Kiều Long chỉ hỏi lại một  câu: “Tất cả sách đều mất phải không? Không còn quyển nào trong hộp phải  không?”. Tú Hương kéo vạt áo tang lau nước mắt, buồn bã nói: “Mất hết, chỉ còn bốn cái vòng, sáu đôi bông tai, mười chiếc nhẫn…”. Ngọc Kiều Long xua  tay nói: “Không cần nói rõ, số nữ trang ấy ta cũng không cần, ta thưởng cả cho  ngươi đấy. Ta hỏi ngươi, ngoài Lý Mộ Bạch còn có ai tìm tới ngươi không? Ngươi có gặp người nào họ La không?”. Tú Hương sửng sốt, lắc đầu nói  “Không có!”.
Ngọc Kiều Long hít sâu một hơi, chỉ nói: “Ngươi hầu ta ngủ đi!”. Tú Hương  vội cởi áo tang, kế cởi hài cho tiểu thư. Ngọc Kiều Long không cởi áo trong, nằm vật xuống chiếc giường gỗ, Tú Hương vội lấy chiếc khăn lụa màu lam đắp  cho nàng, lại chải lại búi tóc cho nàng rồi búi cao hơn một chút. Dưới ánh đèn  ban đêm, nhìn thấy Ngọc Kiều Long đã nín khóc, hai mắt mở to giống như đã  chết. Tú Hương nhớ lại tiểu thư là một người như rồng như cọp, bây giờ lại trở thành thế này, không kìm được cảm thấy hơi sờ sợ, bèn khẽ khàng kéo màn lại,  sau đó cầm đèn qua phòng kia ngủ. Lúc ấy dưới mái rạp ngoài cửa sổ vẫn còn  ánh đèn, người canh gác ở đó thỉnh thoảng lại đốt giấy tiền vàng bạc, bốn bể yên ắng không một tiếng động.
Đêm ấy trôi qua, là đến ngày động quan, người trong phủ ai cũng tất bật.  Bọn phu khiêng quan tài đã sớm tới ngoài cổng, dưới gò đã có tiếng lao xao,  vang vào tới tận lớp viện lạc sâu nhất. Hòa thượng, ni cô, đạo sĩ, sư Phiên cũng  đều tới tụng kinh, có điều hôm nay họ tụng kinh rất vội vã, mường tượng như giục linh cữu đi sớm một chút. Thân thích bạn bè cũng tới không ít, cũng đều  đứng ngồi không yên.
Lát sau, tất cả già trẻ trai gái trong Ngọc phủ áo mũ trắng như tuyết, xúm  quanh quan tài, nhất tề bật tiếng khóc lớn, cả bọn tôi tớ cũng rơi nước mắt.  Ngọc đại nhân bảo một người đầy tớ dìu ra, cũng tới trước linh cữu giẫm giẫm  chân, lại cao giọng nói: “Mau lên! Mau gọi người vào khiêng quan tài đi, tới  chùa rồi các ngươi sẽ khóc tiếp! Để ta được rảnh tai, được nhìn thấy…cái khác, nếu không ta cũng chết mất thôi! Ôi! Nhà chúng ta bất hạnh quá!”, lại giẫm  chân, cơ hồ giẫm gãy đòn khiêng quan tài. Vị lão tướng này một đời nhung mã,  trước nay oai nghiêm hiển hách, không hề có dáng vẻ như vậy, giẫm chân xong, ông lại nước mắt lã chã rơi xuống ướt cả bộ râu bạc, khóc lóc như một đứa trẻ,  các thân hữu đều bước tới khuyên giải. Bảo Ân, Bảo Trạch đều mặc quần áo đại  tang quỳ trước linh cữu khóc cơ hồ ngất đi, nhưng không ai buồn tới khuyên  giải họ.
Ngọc Kiều Long thì một mình ở trong phòng, chỉ có Tú Hương bên cạnh,  nàng nghe tiếng khóc lóc, ầm ĩ bên ngoài, và tiếng khuyên giải ồn ào, sắc mặt  trắng bệch từng chặp từng chặp, trắng như màu áo tang của nàng. Mấy hôm nay  nàng đều dùng nước mắt rửa mặt, nhưng bây giờ trên khóe mắt nàng không hề có một giọt nước mắt, lát sau bấy nhiêu tiếng động tiếng ồn bên ngoài đều im  bặt, lại hiện rõ một không khí nghiêm trang, bi thảm. Đám phu khiêng quan tài  vào viện, dùng dây đỏ buộc quan tài lại rồi từ từ khiêng ra ngoài, làm lễ dập  đầu, khi hương tàn mọi người đều theo quan tài ra đi. Đám bộc phụ cũng vào  mời Ngọc Kiều Long, nói: “Tiểu thư! Mời người ra cửa lên xe thôi!”. Kiều  Long ngay cả mí mắt cũng không ngước lên, đầu cũng không gật, nhưng Tú  Hương bước lên đỡ nàng, từ từ đi ra viện trước. Có người còn chưa ra tới ngoài cổng, đã nghe ngoài cổng vang lên một tràng tiếng khóc lớn quả thật có thể làm người bằng sắt đá cũng tan nát ruột gan. Ngọc Kiều Long đột nhiên nấc lên một  tiếng, hai tay run lên, Tú Hương vội đưa một chiếc khăn trắng mới cho nàng, Ngọc Kiều Long cầm lấy che mặt.
Lúc ấy quan tài Ngọc phu nhân đã đặt lên xe tang, trên có hoa văn, chạm  rồng vẽ phượng rực rỡ, sáu mươi phu kiệu thay phiên khiêng đi, phảng phất như khiêng một chiếc đình to lớn hoa lệ. Phía trước là đội nghi trượng, mang thanh  la, cờ xí, bài, lọng, quạt, kim qua, thiết phủ, triều thiên đăng, ưng, chó, lạc đà,  ngựa, đơn câu, ảnh đình, kiệu nhỏ, tùng sư, tùng hạc, tùng đình mở đường, còn  có rất nhiều tướng liễn, kế đó là đám tăng đạo giơ cao các loại nhạc khí.
Người đi đưa rất nhiều, đều là dạt quan quý nhân, các công tử, đương sai nổi  tiếng ở kinh thành. Hai người con trai đi bộ trước linh cữu đều là Tri phủ, càng khiến mọi người ca ngợi, phía sau quan tài là nữ quyến đưa đám, đều ngồi trên  xe lừa, tất cả hơn ba mươi chiếc xe phía trước đều là xư buông rèm trắng của  người trong gia đình, trong đó có một chiếc của cô nãi nãi Ngọc Kiều Long.
Đoàn người đưa tang chiếm đầy một con đường lớn, đội thanh la mở đường  đã tới Đức Thắng Môn mà chiếc quan tài và xe Ngọc Kiều Long phía sau chỉ mới rời khỏi cổng lớn không xa. Hai bên đường người xem đông nghịt, hàng  vạn cái đầu chen chúc xem nhiệt náo, so với hôm tiểu thư lấy chồng lần trước  còn nhiệt náo hơn. Vì lúc ấy Ngọc Kiều Long còn chưa có tiếng tăm như hôm  nay, hôm nay thì đúng là có người cách đây mười dặm tới xe, mọi người đều  muốn thấy mặt Ngọc Kiều Long một lần.
Nhưng Ngọc Kiều Long lúc đi ra khỏi cổng, một tay che mặt, một tay được  Tú Hương đỡ, như một con thần long chớp lên một cái, rồi bước vào xe, ấn  tượng để lại cho người chỉ là một cái bóng thanh mảnh mặc quần áo trắng.  Dung mạo tuyệt thế của nàng thì người xem không có nhãn phúc, nhưng mọi  người vẫn hồi hộp đi theo. Có người còn sợ hôm nay lại có một hán tử thô mãng  xông vào, cầm cung tên bắn vào xe tang, nhưng tới tận chùa Quảng Duyên  ngoài Đức Thắng Môn, dọc đường vẫn bình an vô sự.
Ngôi chùa này diện tích rất lớn, là một thiên lâm có danh, mà ở phía đông có  gò cao nổi lên, trên có cây táo mọc dầy đặc, chim quạ tụ tập, đó chính là di tích của tường thành thời Liêu Kim, tục gọi là thổ thành. Năm trước Lưu Thái Bảo,  Thái Tương Muội lần đầu gặp Bích nhãn hồ ly, Ngọc Kiều Long phóng phi tiểu  đả thương Thái Cửu là ở chỗ này, đó là chiến trường của họ ngày trước. Đó là  chỗ lần đầu tiên Ngọc Kiều Long để lộ mũi nhọn, dẫn tới hàng loạt những vụ tranh đấu, rắc rối, khổ não về sau. Ngọc Kiều Long lúc bước xuống xe trước  cổng chùa, vừa đưa mắt nhìn qua, không kìm được cảm xúc dấy lên, nhưng  hùng tâm sôi động lai tắt ngấm trong lòng, nghĩ cuộc đời mình kể như hết rồi  chăng?
Linh cữu của mẹ nàng quàn ở giải vũ phía tây, hôm đó lại bày án tế điếu,  tụng kinh đốt vàng, đến gần tối mọi người mới dần dần tan về, trong chùa mới  trở lại yên tĩnh, chỉ có Ngọc đại thiếu gia Bảo Ân ở lại chùa giữ quan tài. Những  người khác kể cả Ngọc Kiều Long nhân lúc trời còn chưa tối, vội lên xe vào  thành về nhà. Lúc trên đường đi ngang Thổ thành, Ngọc Kiều Long ngồi trong  xe vén rèm nhìn ra ngoài một cái, chỉ thấy mây đỏ như máu, gió chiều như đao,  quạ kêu ầm ĩ, giống như đám lâu la thảo khấu giang hồ tụ họp. Gió thu nổi lên,  bụi cát bay tung, một dải ruộng lúa mênh mông lại khiến nàng nhớ tới sa mạc và  thảo nguyên rộng lớn. Mục đồng không biết ở nơi nào đang thổi sáo, bi thương  thê thiết như khúc bi ca của kẻ hào sĩ, nàng trong lòng lại không kìm được chua xót.
Về tới Ngọc phủ, tiểu thư Ngọc Kiều Long vốn không phải là người ở đó, lẽ ra nàng chỉ được ở lại thêm một ngày hoặc ngay hôm ấy phải lên xe về Lỗ phủ,  có một bộc phụ, một a hoàn bên Lỗ phủ đi theo hầu hạ nàng. Nhưng nàng không  những không về mà còn cho cả bộc phụ, a hoàn của Lỗ phủ trở về. Nàng ở lại  nhà mẹ, chỉ cho Tú Hương hầu hạ, nàng ngoài những lúc tới thăm cháu gái là Huệ Tử, đem thuốc chữa đao thương mà nàng cất giấu đích thân băng bó cho  Huệ Tử thì không làm việc gì khác, cũng rất ít trò chuyện với hai người chị dâu.  Vì tang lễ vừa xong, cha đã từ quan, hai người anh đều đinh ưu về nhà, nên  cũng không có thù ứng gì với người ngoài, cổng lớn hàng ngày đóng chặt.  Trạch viện sâu sâu, đầy không khí tịch mịch tiêu điều, bên ngoài có chuyện gì nàng cũng không biết. Lỗ phủ thỉnh thoảng có bộc phụ tới thăm hỏi, còn Lỗ phu  nhân, Lỗ Quân Bội hoàn toàn không tới, mường tượng như tình thông gia giữa  hai nhà vô hình trung đứt hẳn.
Mưa thu rồi gió thu, sương lạnh rơi thì tới tuyết lớn rơi, khí trời ngày càng  lạnh dần, hơn trăm cây hoa cúc ở hành lang nở lúc nào tàn lúc nào cũng không  ai để ý. Ngọc Kiều Long không những nhiều ngày không đọc sách, mà còn  không luyện võ. Có một lần Tiền má má ôm tới một con mèo, toàn thân lông  vàng, mắt tròn lông dài, dưới ánh mặt trời vuốt bộ lông một cái, toàn thân nó  như bắn ra tia lửa, rất giống một con cọp con. Tiền má má vốn là mang tới cho  cô nãi nãi khuây khỏa, Tú Hương cũng rất thích, nói là còn đẹp hơn Tuyết Hổ.
Nhưng Ngọc Kiều Long không nhìn tới một cái, xua tay nói: “mau đem ra  ngoài, mau đem ra ngoài! Trong phòng ta đây không cần!”.
Nàng hàng ngày mặc quần áo màu xanh màu trắng, không đánh phấn, không  cài hoa, sáng ra Tú Hương chải đầu cho nàng xong, nàng ngồi trên một chiếc  ghế gỗ hồng mộc lót nệm dày. Trước mặt bày một cái lò sưởi bằng đồng chạm  hoa, đặt tay lên đó, bên cạnh là một cái giỏ tre đựng than, nàng cầm cái que  bằng đông gắp than, gắp than cho vào lò sưởi, đốt lửa lên, lại quạt lửa. Có lúc  lại lấy mấy hòn than chất thành một cái phòng nhỏ để dễ cháy hơn. Có lúc lại  cầm đũa vạch lên than, mường tượng như đang viết chữ, viết một lúc lại lại ứa  nước mắt bật tiếng khóc. Có lúc chát một tiếng, ném cái que đồng ra trúng vào  khóm hoa mẫu đơn trên cánh cửa xoay đầu giường, Tú Hương lại nhặt lên cho nàng, cứ thế nên Tú Hương cũng thường xuyên hồi hộp, thường xuyên run sợ.
Ngọc Kiều Long sống như thế, cơm nước đều mang tới mà nàng không ăn,  không đem tới nàng cũng không đòi. Vả lại ăn uống cũng không sang trọng như trước, quần áo hài tất tuy vẫn cần sạch sẽ, nhưng không còn cần đẹp đẽ nữa.
Đến mùa đông, đã sắp đến tết, thương thế của Huệ Tử đã khỏi hẳn, bộc phụ Lâm má bế nó, lại có Ngâm Tự dắt em trai Huệ Tử là Cương Nhi bốn tuổi, nhưng Ngâm Tự không dám vào phòng. Lâm má nói: “Đại phu nhân bảo tôi bế Huệ tiểu thư tới thăm cô nương!”. Cương Nhi cũng kéo vạt áo Ngọc Kiều Long  hỏi: “Cô cô ở trong phòng này có yên ổn không? Đi chơi trò đám ma với cháu  có được không?’. Ngọc Kiều Long mỉm cười buồn rầu, kéo tay cháu trai rất  thân thiết. Đột nhiên Huệ Tử lại hỏi: “Long cô cô! Lần trước cháu ngụ lại trong  miếu đêm mưa gặp cướp, lúc ấy cô mặc quần áo thế nào? Nữ tặc làm cháu bị thương, người đã bắt được chưa?”.
Ngọc Kiều Long nghe thấy đột nhiên biến sắc, mặt mũi đỏ bừng.
Tú Hương vội tìm một quả cầu thêu đưa Huệ Tử chơi, định nói qua chuyện  khác. Nhưng Cương Nhi ra sức bò lên ghế đứng, cao giọng nói: “Ta muốn học  Long cô cô nhảy lên nóc nhà, ta cũng biết sử dụng phi tiêu!”. Tú Hương vội bế nó đi, bộc phụ Lâm má hoảng sợ nhìn sững suốt nửa ngày, sau cùng thở dài một  tiếng.
Qua vài hôm, lại đến ngày giao thừa. Ngày này năm trước nàng đang căng  thẳng với bọn Lưu Thái Bảo. Vào lúc này năm trước nàng đã nghĩ danh dự gia đình là trọng, thân phận của mình là quý, không thể khiến mẹ mắc bệnh, cha nổi  giận, nên đã quyết định chôn vùi chuyện cũ, im hơi dấu vết. Nhưng không ngờ La Tiểu Hổ lại tới! “La Tiểu Hổ ở…”.
Nàng vừa nghĩ tới La Tiểu Hổ, không cảm thấy tức giận nữa mà cảm thấy  đau xót, nàng không quên được thân tình của La Tiểu Hổ, càng không thể không khâm phục can đảm của chàng. Lại không thể không nhớ lại thảo  nguyên, sa mạc, miếu cổ và việc y xả thân trượng nghĩa, cầm đao đốt chứng cứ,  phong tư hơn người, trò chuyện sảng khoái, khẳng khái mà đi, lại thương xót y  thân thế thất ý phiêu linh.
Nhưng vừa nghĩ tới La Tiểu Hổ, thì giọng nói yếu ớt lúc sắp chết của mẹ nàng lại vang lên cạnh tai: “Hiểu rõ đi con ơi! Ngươi phải lấy môn đệ nhà ta  làm trọng!”, ý tứ là không muốn con gái lại gần gũi với tên cướp La Tiểu Hổ,  chuyện lấy y làm chồng lại càng là ảo tưởng. Nhưng Ngọc Kiều Long nàng  không sao gạt bỏ được hình ảnh tên cướp ấy ra khỏi đầu óc. Cửa phòng khuê  không khóa được quả tim nàng rong ruổi, nước mắt không dập tắt được tình yêu  nàng khơi dậy, tro tàn không vùi được mối sầu hận của nàng.
Lúc ấy Ngọc đại nhân cha nàng bệnh càng nặng, trên giường bệnh tức giận  chửi mắng. Ông không chửi ai khác, chỉ chửi Cao Vân Nhạn, mường tượng như Cao Vân Nhạn và nhà ông có mối thù không đội trời chung. Thật ra chỉ có mấy  người đầy tớ từng ở Tân Cương mới biết Cao Vân Nhạn là vị Cao cẩn, thích nói chuyện văn chương, chứ người khác không biết là y chửi mắng ai. Cao sư phụ đã chết ở thành Thả Mạt, tuy nói vợ y Bích nhãn hồ ly là một nữ tặc, nhưng có  liên can bao nhiêu tới y đâu? Nhưng Ngọc đại nhân chửi mắng y mỗi ngày ít  nhất phải mười lần, lại thề không gặp mặt con gái. Đám đầy tớ đều giấu giếm y, chỉ nói: “Cô nãi nãi về nhà chồng rồi!”.
Ngọc Kiều Long lại rất lo lắng về bệnh tình của cha, lại khiến nàng đau lòng  và hối hận xấu hổ. Nàng nghĩ “Mẹ đã vì mình mà chết, không khéo mình lại  khiến cha cũng vì mình mà chết”. Nhưng nàng không hiểu y thuật, lại không thể đích thân chẩn bệnh cho cha, chuyện thuốc thang đều do các bộc phụ ở phòng  trà coi sóc, nàng muốn cắt thuốc cũng không được. Lương tâm cắn rứt, trong  cảnh vô kế khả thi, nàng chỉ còn cách dựa vào Tời Pật, bắt đầu cầm tới bút mực,  mỗi ngày chép một thiên trong kinh Kim cương. Lại phát tâm nguyện, nếu thần  minh phù hộ cha mình khỏi bệnh, tháng tư sang năm, mình sẽ tới dâng hương  trên núi Diệu Phong, xả thân nhảy xuống vực.
Tết qua trong không khí thê lương ấy, bệnh tình của Ngọc đại nhân lại ngày  càng nguy kịch. Ngọc Kiều Long định đến lễ hội đèn lồng rằm tháng giêng sẽ tới miếu Đông Nhạc thắp hương cầu xin tuổi thọ cho cha, nhưng mới đến mùng  mười, có một người họ hàng tới Ngọc phủ thăm Ngọc đại thiếu gia. Tuy không  nói ra lời, nhưng ý tứ rất rõ ràng, là “Quan hệ giữa hai nhà đã tới bước này,  bệnh của lão gia bên Lỗ phủ không thấy khỏi, cô nãi nãi ở đây cũng không về,  chuyện chia tay của hai bên không cần phải nói nữa, vả lại còn dễ gây ra rất  nhiều lời đồn đại ở ngoài. Nếu cô nãi nãi ở đây đã quyết định không về nhà  chồng nữa thì chi bằng cắt đứt quan hệ, Lỗ phủ sẽ trả lại nữ trang, ở đây trả lại  sính lễ, vậy thì cũng không thể coi như Lỗ phủ đuổi thiếu phu nhân về. Trở đi  quan hệ thông gia tuy cắt đứt nhưng quan hệ bạn bè vẫn như cũ, đi lại như xưa”.
Ngọc đại thiếu gia lập tức nhận thấy như vậy không được, Lỗ phủ không  cần, bỏ con dâu rồi thì tránh được rất nhiều phiền phức, vả lại nếu bệnh Lỗ Quân Bội khá hơn một chút, y vẫn có thể lấy con gái nhà danh giá. Nhưng Ngọc  phủ thì thể diện lại rất khó coi, trong nhà có con gái bị nhà chồng đuổi về, có hại  tới tiến trình của con em trong nhà, nên ưng thuận với người kia sẽ tìm cách khuyên em gái về nhà chồng.
Người Lỗ phủ nhờ tới nói chuyện đã về, Đại thiếu gia, Nhị thiếu gia của  Ngọc phủ cùng bàn bạc, đương nhiên hai vị thiếu phu nhân cũng tham gia thảo  luận, kết quả là để hai vị thiếu phu nhân tới khuyên giải cô nó. Ngọc Kiều Long  không phản đối lời mọi người khuyên nàng trở về nhà chồng, nhưng nói: “ta ở lại nhà mẹ chồng không phải vì lí do gì khác mà để chăm sóc cha ta bị bệnh, chỉ cần lão nhân gia người khỏi bệnh, ta sẽ lập tức về ngay”.
Nàng nói như thế, lý do cũng khá đầy đủ, Ngọc phủ bèn theo đó trả lời Lỗ phủ. Lỗ phủ đương nhiên cũng không có lời gì để nói, nhưng Lỗ phu nhân và Lỗ Quân Bội đã trở thành tàn phế đều không hi vọng Ngọc Kiều Long trở về nữa. Vì chuyện cũ đã khiến họ trong lòng run sợ, đều biết Ngọc Kiều Long  không những biết võ nghệ mà nàng lại có rất nhiều bạn bè biết phi thiềm tẩu  bích, xuất quỷ nhập thần, nhất là Ngọc Kiều Long người tình của nàng quả thật  không sao đối phó, ai mà cưới nàng về nhà thì người ấy sẽ gặp tai họa.
Ngọc Kiều Long xinh đẹp nhiều tài, sinh ra trong nhà danh môn cự tộc, bây giờ đã bị mọi người coi như một vật đáng sợ. Mọi người coi nàng như nữ quỷ mê hoặc người, con rắn độc xinh đẹp. Ngay hai chị dâu và các bộc phụ a hoàn  ngoài Tú Hương ra cũng không ai dám gần gũi nàng, thấy mặt nàng thì lập tức  tránh đi. Nàng trở thành một người cô độc, cảm thấy không thể tiếp tục sống  trong nhà mình ở Bắc Kinn nữa, nhưng đi ra ngoài thì biết đi đâu? Bộ Cửu Hoa  quyền kiếm toàn thu và thanh Thanh Minh kiếm, nỏ Trân Châu đều đã mất, hai bàn tay trắng và một quả tim bị thương thì biết đi đâu? Huống hồ cha lại đang  bệnh nặng, mẹ còn chưa chôn cất, tinh thần nàng lại càng mỏi mòn.
Lại qua ba hôm, hôm ấy là ngày rằm tháng giêng, ngày tiết Thượng nguyên, Ngọc Kiều Long vẫn lạnh lẽo như thế, nhưng bên ngoài, trên đường lớn thì càng náo nhiệt. Hôm nay Ngọc Kiều Long muốn tới miếu Đông Nhạc cầu thọ cho  cha, nên đám đầy tớ đã sắp xếp đèn hương đầy đủ, người đánh xe nghỉ ngơi  nhiều ngày cũng đã đánh xe ra, mui lợp vải xanh, biểu thị còn đang để tang.
Ngọc Kiều Long tuy mang lưỡng bản đầu, nhưng trên đầu đầy châu ngọc nữ trang, cài hai đóa hoa trắng, trên mặt chỉ đánh phấn, không hề tô son. Nàng mặc  áo bào bằng đoạn viền da dê màu lam, miếng đệm vai cũng cùng màu, tay đeo  vòng ngọc, ngón tay đeo nhẫn, tất cả đều màu trắng, hài cũng một màu xanh. Một thiếu phụ xinh đẹp giản dị như thế, quả thật rất hiếm có. Nàng không gọi ai  đi cùng, chỉ mang theo Tú Hương ăn mặc như một người đánh xe, tóc thắt bím  buông ra phía sau. Ra khỏi cổng, chim sẽ chim quạ vắng ngắt, buông rèm xe  xuống, đi thẳng tới miếu Đông Nhạc.
Hôm ấy là một ngày tạnh trời, trên trời không còn có vài đám mây sót lại, nhưng không có gió, khí trời đã có chút ý vị mùa xuân. Đông Tây bài lâu trên  phố lớn phồn hoa, người đi chơi tấp nập, tiếng rao hàng náo nhiệt, cho dù là  người tu hành lâu năm trong núi sâu mà tới đó cũng nảy lòng hâm mộ danh lợi  vinh hoa cõi trần. Ngọc Kiều Long trên xe chỉ qua rèm cửa nhìn ra bên ngoài hai cái, nàng đột nhiên thấy mình còn trẻ tuổi, còn có sức khỏe và can đảm, còn  có thể tìm được sự khoái lạc, niềm an ủi, còn có thể tranh giành, tỷ thí vớ người  khác, thậm chí còn có thể đánh nhau một trận. Tóm lại, nàng đột nhiên vì thế động lòng trần, thêm được sinh khí, khôi phục sự kiêu ngạo, dấy lên được hùng  tâm.
Tú Hương ngoài rèm xe nhảy lên ngồi trên càng xe, đột nhiên quay lại vén  rèm xe nhìn vào trong cười nói: “Tiểu thư, người nhìn xem trên đường mới náo  nhiệt làm sao!, dù sao cũng là Bắc Kinn. Tôi thấy khắp nơi dưới gầm trời không  có nơi nào như Bắc Kinn đâu!”. Dứt lời cô ta ngẩng đầu nhìn tiểu thư. Hy vọng  tiểu thư cười một tiếng. Nhưng Ngọc Kiều Long chỉ khẽ gật đầu, trên mặt tuy  không có vẻ tức giận nhưng không hề tươi cười.
Chiếc xe lộc cộc lăn đi, vì trên đường đông người, nên xe không thể đi  nhanh. Tú Hương cũng không gợi cho tiểu thư vui vẻ nữa, cô ta chỉ kéo rèm xe  lại cẩn thận, nhưng cảnh tượng náo nhiệt phồn hoa hai bên đường khiến cô ta  không lúc nào rảnh mắt. Cô ta cũng không có thời gian đâu để nghĩ ngợi là tiểu  thư của mình trước cảnh tượng phồn hoa, đường phố náo nhiệt thế này thì có  cảm tưởng gì.
Thật ra Ngọc Kiều Long lúc ấy vì hai câu nói mới rồi của Tú Hương lại cảm  thấy đau lòng. Nàng nghĩ tới ngày này năm trước, lúc tối theo mẹ lên xem đèn  trên cửa hiệu bán vải vóc. Lúc ấy bóng đèn đầy thành, cây lửa hoa bạc, mình  cũng không ngờ La Tiểu Hổ trà trộn trong đám người dưới lầu, lúc ấy mình  cũng rất vui sướng. Mẹ nói ở kinh thành náo nhiệt hơn Tân Cương rất nhiều,  mình lại lắc đầu, nói là tuy hơn Tân Cương nhưng mình vẫn nhớ Tân Cương.  Lúc mẹ mình chết, vẫn thều thào dặn dò không nên gặp gỡ y nữa, nhưng y mới  đáng thương làm sao!
Ruột gan quặn thắt, bất giác xe đã ra khỏi Tề Hóa Môn. Vòm cổng Tề Hóa  Môn cũng là một phố lớn rất phồn hoa, miếu Đông Nhạc tọa lạc ở đầu phía bắc  đường, không chỉ tiết Thượng nguyên hôm nay mà bình thường mỗi khi đến  mùng một, mười lăm hàng tháng cũng có rất nhiều trai gái già trử tới đó dâng  hương. Trước miếu lại có một cái chợ, ngày thường đã náo nhiệt hơn cái chợ ở trấn Thạch Kiều rất nhiều, hôm nay lại càng náo nhiệt gấp bội.
Người đi dày đặc, gió không thổi qua lọt, xe càng không đi được, người đánh  xe lấy thế lực nhà quan cao giọng quát: “Tránh ra! Tránh đường cho ta! Ở đây là những ai thế? Này, này!”. Nhưng người phía trước vẫn không tiến lên được, quả thật ở đó đúng là nhích đi không được. Ngọc Kiều Long đành bảo xe dừng lại.  Tú Hương ôm mớ hương như ngến, vừa bước xuống xe thì mường tượng như một biển cháo người, cử động đều không thể làm chủ, trước sau trái phải đều có  người.
Ngọc Kiều Long tấm lưỡng bản đầu nhô cao, mấy lần bị chen lấn, trừ phi  nàng lúc bấy giờ đột nhiên đạp lên đỉnh đầu người ta như dưa hấu mà đi tới  miếu Đông Nhạc, còn thì quyết không sao tới được, nàng chỉ còn cách chen lấn.  Phía trước có mấy lão thái thái, bên trái là hai người đàn bà, bên phải là ba  người đàn ông, đều đứng sát cạnh nàng, hở thở nồng nặc mùi hành. Sau lưng lại  không biết có người nào, chỉ thấy đè tới rất mạnh, tiếng ồn ào điếc cả tai. Tú Hf  suýt khóc, nói: “Trời ơi, trời ơi, chém chết người ta rồi! Tiểu thư để ý đấy! Trời  ơi! Các ngươi đừng chen tiểu thư của ta…”. Nhưng tiếng cô ta thì ai mà nghe  được.
Thật ra Ngọc Kiều Long không sợ gì chen lấn, trước mặt và bên trái đều là  phụ nữ, nàng phải nhường nhịn, nhưng ba gã trẻ tuổi bên phải thì cứ thở mùi hành vào nàng, nàng cảm thấy rất bực bội. Bèn đưa khuỷu tay phải huých về phía ấy, huých một cái hất một người ra, ba người ấy bị huých đau quá nhe cả răng ra, một người kêu: “Gãy xương sườn ta rồi, mẹ ơi!”.
Tuy những người ở đó chen lấn nhau, cơ hồ không phải đi bằng chân mình, nhưng đều đi theo một hướng, cùng tiến về cửa miếu. Cho nên chen lấn một hồi, bất giác đã vào tới trong miếu. Chỉ nghe âm thanh rào rào, chỉ thấy khói hương  nghi ngút, miếu Đông Nhạc vốn thò thần núi Thái Sơn, nhưng phía sau thì thờ Diêm La mười điện. Cho nên thần ở đó giống như cai quản việc sống chết của  người ta, những người tới dâng hương quá nửa là cầu thọ cho người trong gia đình, non nửa là tới điện Tử Tôn nương nương bên cạnh cầu tự, hoặc bán con  cho thần. Đó là chỉ nói những người dâng hương, tới có mục đích, còn những  người chẳng có mục đích gì, cũng không dâng hương thì e còn đông gấp đôi.
Việc chen lấn chẳng qua chỉ ở ngoài miếu, chứ lên bậc thềm, vào tới đại điện  thì không có bao nhiêu người. Ngọc Kiều Long trong khói hương tiếng khánh,  thành tâm thắp hương, dập đầu làm lễ. Nàng rơi nước mắt rì rầm cầu khấn, xin  Thần Phật cho cha nàng được sống thêm vài năm nữa, lại xin cho mẹ nàng ở âm  ty được bình an. Cuối cùng còn tự sám hối, nàng sau khi học võ nghệ, ở sa mạc trên Tân Cương, ở Thổ thành, ở núi hoang sông lớn, cô thôn cổ miếu đều vô ý  hoặc bất đắc dĩ giết người gây ra tội lỗi, bèn khe khẽ cúi đầu. Tú Hương đỡ nàng đứng lên, đi xuống bậc thềm. Nhưng vừa trở lại trong đám người, bắt đầu  chen lấn, thì chẳng ai đỡ được ai nữa. Chen vào dòng người đi tới lại càng khó  khăn, vì những người đối diện bị sức ép sau lưng rất mạnh, chen lấn tới mức  Ngọc Kiều Long rất hoảng sợ. Nàng quả thật đã nghĩ tới việc đánh bừa một trận  để xông ra khỏi miếu.
Nhưng lúc bấy giờ đột nhiên nghe trước mặt có âm thanh phụ nữ the thé rít  lên: “Trời ơi! Các ngươi để ý chân người ta một chút chứ! Chen xuống Quỷ Môn quan à? Chen cái gì thế? Chen vỡ cả miếu rồi, không chen thì không sống  được qua đêm nay chắc?”. Lại nghe giọng đàn ông nói: “Các vị xin tránh ra!  Xin nhường cho vị khách này đi trước…”. Lại nghe người khác bông đùa, người đàn bà kia nổi giận nói: “Ngươi là cái gì thế? Ngươi nói gì hả? Ngươi  dám sờ tay ta à? Ngươi không thấy lão thái thái ta là ai sao?”. Lại nghe người  đàn ông kia nói “Thôi thôi! Người ấy quyết không cố ý, chúng ta không đắc tội  với ai, họ không thể không nhận ra chúng ta. Bằng hữu! Xin nhường đường, đây  không phải là nhà của chúng ta… Nào! Tránh ra, tránh ra! Tết nhất cần gì nổi  giận, chen lấn chết người lại bắt Diêm Vương phải tốn tiền!”.
Ngọc Kiều Long nghe thấy giọng nói của hai người nam nữ này rất quen, đang ngạc nhiên thì thấy hai người miệng ồn ào cãi cọ chen bừa ra tới trước mặt  nàng, té ra chính là Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội vợ y.  Ngọc Kiều Long bất giác ngạc nhiên, Lưu Thái Bảo cũng trợn tròn mắt. Thái  Tương Muội mặc quần áo đỏ, cầm một thẻ hương, lập tức giữa đám đông khuỵu  chân xuống thỉnh an, vẻ mặt tươi cười, như gặp người chí thân, nói: “Ngọc tiểu  thư người cũng tới đây! Người trước nay vẫn khỏe chứ? Tôi thỉnh thoảng cũng  nhớ người!”. Lại cau cau mày nói: “Hôm phu nhân ở phủ mất, chúng tôi cũng  chưa tới viếng, ồ, thật có lỗi quá! Hôm nay người lại cùng vị đại thư này tới đây  à? Người xem chen lấn thế này, trong đám đông lại có mấy gã xấu xa cố ý gây  rối!”. Lại nhìn chồng nói: “Ngươi dọn đường đưa tiểu thư ra đi, tiểu thư người  ta đời nào lại chen lấn thế này!”.
Lưu Thái Bảo cũng hướng về Ngọc Kiều Long tươi cười khom lưng, sau đó  quay lại vung tay quát lớn: “Chư vị! Xin nhường đường! Mở to mắt ra, nhìn  xem vị tiểu thư này là ai? Đây là thiên kim tiểu thư của Ngọc Chính đường lão  đại nhân Cửu môn đề đốc tiền nhiệm, các ngươi dám chen à? Ai dám chen nào? Mau nhường đường!”. Cũng lạ, không biết là do giọng Lưu Thái Bảo lớn hay do  tiếng tăm của Ngọc Kiều Long lớn mà đám đông chen chúc như thế lại tránh ra  một bên đường đi rất rộng, người hai bên không ai không nghểnh đầu ngóng cổ chỉ trỏ.
Lưu Thái Bảo là tiên phong mở đường, Thái Tương Muội là nữ tướng đoạn  hậu, lại theo đường lớn lắc la lắc lư đưa chủ tớ Ngọc Kiều Long ra khỏi miếu.  Ngọc Kiều Long đã giận đỏ mặt bước lên xe, Thái Tương Muội còn ân cần nói:
“Tiểu thư, tôi thường mong gặp người, người có thường ở nhà không? Chuyện  trước đây ngàn vạn lần người đừng chấp!”. Lại kéo tay Tú Hương nói: “Vị đại  thư này nếu có thời gian thì tới ta chơi, bọn ta cũng ở đây, ngươi cứ hỏi tiểu thư,  tiểu thư cũng biết đấy!”.
Lưu Thái Bảo lại nhìn vào xe giải thích, nói: “Tiểu thư người đừng để bụng,  nếu không làm thế thì quyết người không chen ra được. Chuyện quá khứ đã  khói tan mù tạnh hết rồi, người đối xử với hai chúng tôi nói chung có nhiều chỗ tốt, ít chỗ xấu. Từ nay trở đi xin…”. Ngọc Kiều Long không chờ y nói hết đã  buông rèm che xuống, nổi giận sai người đánh xe đi mau. Lập tức tiếng roi vun  vút, bánh xe chuyển động. Người chung quanh đang bàn tán, đều ngạc nhiên  hoảng sợ, lại tránh ra thành một đường lớn, nhìn nhìn xe Ngọc Kiều Long chạy  về phía tây.
Tú Hương sợ hãi vén rèm xe nói vọng vào trong: “Người đàn bà này có phải  trước kia tới cổng phủ chúng ta đi dây…không?”. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt  không nói câu nào, người đánh xe dường như cũng biết chuyện ấy, tóm lại  thằng tiểu tử Lưu Thái Bảo lại giở trò ma cô! Chiếc xe đi nhanh, trong giây lát  đã vào thành, qua một lúc trở về tới cổng Ngọc phủ, người đánh xe lấy bậc  thang trên xe xuống, Tú Hương dìu tiểu thư xuống xe vào nhà.
Lúc ấy Ngọc Kiều Long sắc mặt vẫn từng lúc trắng bệch, việc mới rồi ở miếu Đông Nhạc mình không phải hoàn toàn giận vợ chồng Lưu Thái Bảo,  nhưng thật đáng kinh ngạc là tại sao bấy nhiêu con người vừa nghe nói tới mình  đều hoảng hốt tránh đường, là vì lý do gì? Chẳng lẽ thanh danh của mình ở kinh  thành lại lớn tới mức ấy sao? Ngay cả đàn bà trẻ con cũng đều biết! Như vậy,  cho dù mình vô cùng hối hận, nhưng vạn nhất tương lai trong kinh thành lại xảy  ra chuyện gì, như vụ ăn trộm ngọc báu trong cung ba năm trước, thì tuy không  phải do mình làm cũng khiến người ta nghi ngờ là mình, mình khó mà biện hộ.  Người nhà mình muốn tránh tai họa thì đến lúc ấy e cũng không thể tránh  được… Hừ! Mình đúng là không thể ở đây được nữa rồi! Nghĩ tới đó, nàng chỉ thở dài.
Tú Hương ở bên cạnh không dám nói câu gì, nhưng lúc ấy thấy tiểu thư không bi thương lắm, cũng không giống như tức giận, chỉ là có vẻ đứng ngồi  không yên, thỉnh thoảng đứng lên, đảo mắt ngơ ngác. Mấy hôm ấy mỗi khi ăn  cơm chiều xong Tú Hương ắt xin tiểu thư nghiền một ít châu sa, trải giấy vàng  ra, để tiểu thư sao kinh Kim cương, lại đốt một lò hương trên bàn. Nhưng hôm nay Tú Hương vừa theo lệ chuẩn bị, Ngọc Kiều Long lại xua tay nói: “Hôm nay  ta không muốn chép, ngươi không cần chuẩn bị nữa! Ngươi đi ngủ đi!”.
Tú Hương nghe thấy, lại bất giác ngẩn ra, nguyên là lúc ấy chưa đến canh  hai, tiểu thư đã xua mình đi ngủ, lại lý do gì? Nhưng cô ta quyết không dám hỏi,  chỉ dạ một tiếng, trước tiên bước vào dọn giường, Ngọc Kiều Long lại nói:  “Đưa chìa khóa rương cho ta, rồi ngươi mau đi ngủ đi!”. Tú Hương lại hoảng sợ, chỉ đành móc chìa khóa trong người ra đặt vào tay tiểu thư. Giường đã dọn  xong, lại cho vào chậu đồng mấy hòn than, cắt bấc nến, chuẩn bị sẵn trà nóng.
Ngọc Kiều Long lại xua xua tay, cô ta chỉ đành ôm mối ngờ vực thong thả mở rèm đi ra khỏi phòng, rón rén đóng cửa lại.
Lúc ấy tuy đồng hồ trên vách mới đánh tám tiếng, nhưng chỗ Ngọc Kiều  Long trong ngoài đều im phăng phắc, ánh trăng rọi lên bậc cửam từng bậc từng  bậc đều rõ ràng. Bên ngoài gió nhẹ hiu hiu, không biết thổi vào cái gì mà phát ra  tiếng rì rào, nghĩ tới người ngoài phố không biết là nhiệt náo tới mức nào, đèn đuốc không biết là xán lạn tới mức nào! Đêm nay năm trước lúc mình và mẹ đi  xem đèn, cũng chính là hôm La Tiểu Hổ gặp mình, còn bây giờ thì sao? Mẹ đã  yên nghỉ dưới suối vàng, La Tiểu Hổ thì không biết đi đâu. Việc người quả thật  là dời đổi mau lẹ làm sao.
Lúc ấy tuy chung quanh mười phần tĩnh mịch, nhưng trong lòng nàng lại  mười phần căng thẳng! Nàng vươn tay, đá đá chân, cảm thấy mình còn có sức  lực. Lại ở trong phòng thong thả đi một bài quyền, vén vạt áo xắn tay áo lên,  vung tay ra tư thức, lại múa một bài kiếm. Cảm thấy bộ “Cửa Hoa quyền kiếm  toàn thư” tuy đã mất nhưng quá nửa các chiêu số trong sách vẫn in sâu vào đầu  óc chưa quên, nàng lại không kìm được kiêu ngạo vui mừng.
Đến khi chuông đồng hồ gõ mười một tiếng, đã sắp đến canh ba, Ngọc Kiều  Long mới dùng chìa khóa mở rương. Nàng lục lọi một hồi lâu mới tìm được  một chiếc áo lụa xanh ngắn tay, nhưng lại viền gấu màu hồng, một chiếc quần  hẹp màu lam, quần áo của nàng chỉ còn có bộ này còn nhỏ hẹp gọn gàng, lại  không nổi lắm dưới ánh trăng. Chỉ là lúc ấy nàng trong tay không một tấc sắt,  nhưng nàng lại nghĩ không có binh khí thì mình cũng có thể đánh thắng người  khác, nên cũng không để ý. Nàng vào giường vội vàng thay quần áo, bên ngoài khoác một chiếc áo Bt kỳ màu lam không ngắn lắm, đi hài đế bằng.
Chờ một lúc, khi phu canh báo hiệu canh ba, nàng nhẹ nhàng mở cửa ra  ngoài. Điểm chân xuống đất không một tiếng động, rón rén đi ra viện ngoài, nhân lúc không có ai phát giác ra, nàng bèn phi thân lên tường. Từ tường nhảy  ra ngoài cổng, ngoài cổng bóng cây cối lơ thơ, trên gò ngay cả một con chó  cũng không có, nàng bèn men theo chân tường ra đi.
Ta lúc bấy giờ bầu trời trong vắt, trăng sáng như gương, trên đường cũng có  mọi người túm năm tụm ba, nhưng đều là người xem đèn xong mệt mỏi hoặc  uống rượu xong ngà ngà, nên không ai chú ý tới cái bóng nhỏ nhắn đang thoăn  thoắt bước đi là nam hay là nữ. Lại càng không ai quan tâm nàng chính là Ngọc  Kiều Long, bây giờ lại nhảy ra khỏi nhà, nửa đêm ra ngoài, đi làm công việc bí  ẩn khôn lường của nàng.
Ngọc Kiều Long đi tới trước Cổ Lâu, nàng thấy hai bên đường lớn vẫn có  ánh đèn lửa, người đi dạo thưa thớt, những người bán bánh đêm Nguyên tiêu  vẫn còn cao giọng giao hàng. Nhưng tới Cổ Lâu Đông, bước vào hẻm nhỏ, thì tất cả đều yên ắng, tất cả nhà tranh vách đất đều đóng chặt cửa. Ngọc Kiều Long  men theo hẻm đi, cước bộ dần dần nhanh hơn.
Lại đi một lúc nàng đã tới Hoa Viên đại viện, ở đó đất rộng người thưa, bầu  trời càng rộng rãi, mặt trăng khảm trên trời trông lại càng tròn càng lớn. Chỗ nhà của Lưu Thái Bảo dường như ở đầu phía bắc, Ngọc Kiều Long tới trước  cổng bèn cởi áo dài ra vắt lên vai, sau đó nhún chân nhảy qua tường, cố ý gây ra  tiếng động lớn. Đèn lửa trong phòng phía bắc mờ mờ, liền nghe giọng của Lưu  Thái Bảo từ trong vọng ra: “Ai đấy, nói mau lên!”.
Ngọc Kiều Long tới trước cửa sổ, nói vọng vào trong: “Là ta, hôm nay  chúng ta gặp nhau trong miếu, ta có mấy câu lúc ấy chưa nói với các ngươi, bây  giờ ngươi mở cửa ra đi!”. Trong phòng có chút tiếng động, mường tượng như rất kinh ngạc. Ngọc Kiều Long lại nói thêm một câu, âm thanh rất nhỏ nhưng  gấp rút: “Các ngươi mở cửa đi, ta không có ác ý đâu!”. Lúc ấy mới nghe một  tràng tiếng lạch cạch trong phòng.
Giây lát cửa mở ra, Thái Tương Muội bước ra dưới ánh trăng hoảng sợ nhìn  Ngọc Kiều Long, rồi mỉm cười bước tới, hạ giọng nói: “Ngọc tiểu thư, bây giờ người tới đây đúng là quý khách của bọn ta, mời vào phòng mau lên, đứng  ngoài lạnh lắm”.
Lưu Thái Bảo lúc ấy cũng vừa cài cúc áo khoác vừa bước ra, cung kính hỏi  Ngọc Kiều Long: “Người vừa mới xem đèn về phải không? Trên phố lớn năm  nay nhiều đèn hơn năm ngoái, bọn ta cũng vừa đi chơi về, ngươi chưa ngủ à?”.
Ngọc Kiều Long không đáp, bước mau vào phòng. Chỉ thấy hơi ấm phủ khắp toàn thân, cái bếp lò nhỏ rất ấm, tỏa ra một mùi nước tiểu, Thái Tương  Muội lập tức vào phòng khêu đèn lên. Ngọc Kiều Long thấy bốn vách đều quét  vôi sạch sẽ, dán mấy bức tranh Tết, còn có mấy tờ thiếp “Đài đầu kiến hỷ”,  “Lập xuân đại cát”. Trên bàn có một cái chảo nấu thức ăn Nguyên tiêu, trên  giường có chăn, lại có một cái chăn nhỏ, bên trong có một đứa nhỏ đang ngủ,  Lưu Thái Bảo thì sắc mặt hồng hào, Thái Tương Muội thì ôn hòa tươi cười. Ngọc Kiều Long thấy gia đình nhỏ của người ta như thế, cảm thấy rất hạnh  phúc, cũng hơi có ý ghen tỵ.
Lúc ấy Lưu Thái Bảo đã bưng trà tới, Thái Tương Muội kéo tay Ngọc Kiều  Long mời nàng ngồi xuống ghế, Ngọc Kiều Long lại xua tay nói: “Ta không  ngồi, ta cũng không uống trà đâu!”. Lưu Thái Bảo lại thỉnh an nói: “Hôm nay ở chỗ miếu quả thật tôi nhất thời cao hứng, nên quên hết mọi chuyện! Chứ không  phải tôi cố ý rêu rao với mọi người đâu! Sau đó, tôi thấy mọi người lại nhường  đường cho người, tôi cũng hơi sợ, tôi nghĩ nhất định người rất giận tôi!”.
Ngọc Kiều Long thở dài một tiếng, lại lắc lắc đầu nói: “Trước kia các ngươi  bức bách ta quá, nhưng ta cũng có rất nhiều chỗ có lỗi, bây giờ không nhắc tới  nữa! Tính ra thì ta đã thua dưới tay các ngươi!”.
Lưu Thái Bảo nghe câu ấy hoảng sợ nhảy dựng lên, vội nói: “Câu ấy của  Ngọc tiểu thư chúng tôi thật không dám nhận! Đầu tiên, phải nói thật, quả thật  tôi muốn dựa vào chuyện của người để nổi danh, dễ tìm chén cơm. Bây giờ may  được Thiết Tiểu Bối lặc ra ơn, lại gọi tôi về phủ, mỗi quý cấp thêm cho tôi hai  lượng bạc…”. Ngọc Kiều Long ngắt lời nói: “Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên hiện có  ở đây không? Ta còn muốn gặp họ một lần nữa, có vài câu muốn nói!”.
Lưu Thái Bảo và Thái Tương Muội hai người nhìn nhau một cái đều hơi  ngẩn người ra. Thái Tương Muội nói: “Du Tú Liên đã đi về huyện Cự Lộc rồi, chẳng lẽ người không biết sao? Lý Mộ Bạch thì…”. Ngọc Kiều Long nói: “Các  ngươi cũng không cần giấu giếm cho Lý Mộ Bạch, ta tìm y chỉ để nói vài câu,  chứ không muốn đánh nhau với y nữa. Vì ta đã sớm nhận thua dưới tay y rồi”.  Nói xong lại khẽ thở dài.
Lưu Thái Bảo bèn cười nói: “Người đừng nói nữa! Võ nghệ của người có thể nói là vô địch trên đời hiện nay, võ nghệ của Lý Mộ Bạch bất quá chỉ là nhờ hư danh…”. Nói tới đó y suýt nữa lè lưỡi, bèn dừng lại nghiêng tai nghe ngóng  ngoài cửa rồi mới nói tiếp: “Lý Mộ Bạch học theo phái Giang Nam Hạc, không  quản chuyện nhỏ nhặt, không giận chuyện không đâu, không đánh nhau với nữ nhân, không tham phú quý vinh hoa. Thiết Bối lặc gia đãi y như thượng khách,  gần đây nhất lấy thư phòng tức chỗ cất thanh Thanh Minh kiếm năm trước, quét  dọn sạch sẽ cho đại gia y vào ở. Nhưng đại gia y thường năm ba ngày không về.  Ý Thiết Bối lặc muốn giữ y ở lâu, sắp tới sẽ tính chuyện công danh cho y, cũng  là xuất phát từ lòng mến mộ người tài. Nhưng đại gia y không chịu, ở lại vài  tháng, thấy trong kinh vô sự, y lại muốn đi, Thiết Tiểu Bối lặc cũng không sao  giữ lại được. Ngọc tiểu thư, nếu người muốn tìm y thì phải mau lên, nếu không  biết đâu y đi ngay đấy ! Đại gia y đi rồi thì như mây ngàn hạc nội, vân du khắp  nơi, không biết đến tháng năm nào mới quay lại Bắc Kinn”.
Ngọc Kiều Long nghe thế liền gật gật đầu nói: “Được! Sáng mai ta sẽ tìm y nói chuyện”. Vừa định quay người bước ra, lại nghe Lưu Thái Bảo nói: “Ngọc  tiểu thư xin dừng chân!”. Ngọc Kiều Long bất giác sửng sốt, lại thấy Lưu Thái  Bảo lật nệm giường khua khoắng loạn lên, lúc ấy Ngọc Kiều Long thấy trong  chăn của họ vốn giấu đao. Đại khái mới rồi lúc mình vừa tới họ nhất định đã  chuẩn bị liều mạng đánh nhau, về sau mình bên ngoài nói là không có ác ý, họ mới giấu đao vào dưới chăn rồi ra mở cửa. Lúc ấy Ngọc Kiều Long trong lòng  minh bạch, nhưng cũng chưa nói gì. Lưu Thái Bảo mò mẫm dưới đầu giường  hồi lâu, cả Thái Tương Muội cũng không biết y tìm cái gì. Sau cùng y mò được  một tờ giấy, bước tới đưa vào tay Ngọc Kiều Long, cười hì hì hạ giọng nói: “Đây là lần đầu tiên tiểu thư thi triển tài năng, ăn trộm thanh Thanh Minh kiếm  trong Thiết phủ xong, lại phái một tên tiểu khất cái tới đưa nửa trang thư này.  Lúc ấy lá thư này rơi vào tay tôi. Hơn một năm nay tôi giữ nó như bảo vật. Nói  thật ra là thằng tiểu tử tôi có ý xấu, giữ lại nửa trang bút tích này để tương lai  đối phó với người. Bây giờ đội ơn người không tra cứu chuyện cũ, lại quang  lâm tới đây, đủ thấy là quang minh lỗi lạc, khoan hồng đại lượng. Người đã như vật thì tôi cũng không thể nhỏ nhen! Lá thư này xin trả lại cho người để tỏ rõ là  từ nay trở đi tôi không có ý đối đầu với người nữa”.
Thái Tương Muội đẩy y một cái, nói: “Ngươi đừng nói nữa! Những chuyện  nhỏ nhặt ấy, tiểu thư người ta hơi đâu mà nghe?”.
Lưu Thái Bảo nói: “Không phải thế! Ta nói ra với tiểu thư thôi. Vì tiểu thư không thể thường tới chỗ chúng ta, hôm nay gặp nhưng có thể không còn gặp  được nữa, tiểu thư danh vọng cao, tiếng tăm lớn, trở đi cũng khó tránh khỏi bọn  tiểu bối giang hồ muốn tới động thổ trên đầu Thái tuế lão nhân gia người, đến  lúc ấy thì người sẽ không nghi ngờ là do ta. Ta hiện nay dựa được vào thể diện  của Lý Mộ Bạch đại gia, Thiết Bối lặc lại gọi ta về phủ dạy quyền, từ nay trở đi  ta quyết yên phận giữ mình. Cô ở nhà bế con nít ra ngoài, những chuyện ấy phải  nói rõ với Ngọc tiểu thư, nếu không tương lai vạn nhất hoặc giả…”.
Thái Tương Muội lại đẩy chồng một cái, khiến Lưu Thái Bảo ngồi phệch  xuống ghế. Nàng cười cười nhìn nhìn Ngọc Kiều Long, lại nhìn nhìn chồng, nói “Người ta lại không biết hai chúng ta chung sức cũng không đáng là cái gì sao?  Ngươi yên tâm đi, từ nay trở đi người ta xe bị đụng, kiệu bị bắn, quyết không  tìm tới chúng ta đâu!”.
Ngọc Kiều Long nghe đoạn cuối, bất giác biến sắc! Nhưng mình đang gấp  rút muốn đi, không rảnh rỗi mà nghe lời họ nói, bèn châm lá thư vào đèn. Lại  cầm tay Thái Tương Muội, mỉm cười nói một tiếng: “Sau này có lúc gặp lại!”.  Lưu Thái Bảo vội nói: “Mau đưa tiểu thư về!”.
Thái Tương Muội cũng nói: “Mời người ngồi thêm một lúc được không?  Chúng tôi cũng vừa mới ngủ…”. Lúc ấy đứa nhỏ trên giường lại khóc oa oa,  Thái Tương Muội vội bảo Lưu Thái Bảo trông con, nàng thì bước ra ngoài tiễn.  Đi tới giữa viện, nàng lại bước lên mở cửa, Ngọc Kiều Long xua tay, nàng chỉ thấy thân hình Ngọc Kiều Long chớp lên một cái, cũng không nghe thấy tiếng  động nào, Ngọc Kiều Long đã nhảy qua tường đi luôn.
Lúc ấy trăng tròn đã chuyển về phía tây, ánh sáng dần dần vàng vọt, gió đêm càng nổi mạnh, bốn phía càng tịch mịch. Ngọc Kiều Long đạp lên ánh trăng vội  vã bước đi, trong giây lát đã tới trước phủ Thiết Bối lặc. Cánh cổng to lớn trang  nghiêm trước phủ lúc ấy vô cùng yên ắng, đôi sư tử đá trước cổng tắm trong ánh  trăng, xa xa nhìn như hai đụn mây. Ngọc Kiều Long bèn cuốn áo dài lại, buộc  chặt vào người, lúc ấy nàng tinh thần càng phấn chấn, hành động càng cẩn thận,  lại nhún chân vượt qua tường phủ, sau đó nhảy lên nóc nhà.
Vì là đêm rằm tháng giêng, người trong phủ đều tụ họp đánh bạc, nên các  viện trong phủ có quá nửa còn thắp đèn, nhưng không có ai ra bên ngoài. Ngọc  Kiều Long tưng hai lần trộm kiếm, một lần trả kiếm, tới đây tất cả ba lần, nên  rất thông thạo đường đi lối lại trong viện. Nàng nép mình tránh ánh trăng, chỉ theo bóng tối dưới chân tường mà đi.
Trong giây lát đã tới hành lang phía tây, đó là gian phòng trước kia cất thanh  Thanh Minh kiếm, bây giờ là chỗ Lý Mộ Bạch nghỉ. Trong cửa sổ tối im, có lẽ Lý Mộ Bạch không có ở trong đó. Nhưng nàng lại càng cẩn thận, bước chân nhẹ như chim, cử động nhanh như khỉ, đi tới hành lang thì ngồi chụp xuống một lúc,  sau đó mới từ từ đứng lên, lắng nghe động tĩnh bên trong, nhưng không nghe  thấy gì. Nàng rất kinh ngạc, bước tới trước cửa thủ thế trước, một tay đẩy về phía trước, một tay mò ống khóa. Nhưng thấy cửa không khóa, bên trong lại có  một lớp cửa khác, nhưng đóng rất chặt. Nàng biết trong phòng có người đang  ngủ nên càng không dám gây ra một chút tiếng động, nhưng nàng nóng ruột  muốn gặp Lý Mộ Bạch, cho dù có đánh nhau lần nữa nàng cũng không sợ. Nàng hết sức cẩn thận, lấy hết can đảm, rút nửa chiếc trâm bạc trên đầu ra cậy cửa, tự nhiên nàng rất cẩn thận, không gật ra tiếng động nào. Nhưng vừa mở được cửa,  nàng vừa nhẹ nhàng hé cánh cửa ra, thì thấy trong phòng không có ai, sau lưng  lại có một người vỗ vai nàng hạ giọng nói: “Ngươi tới đây làm gì?”.
Ngọc Kiều Long vô cùng hoảng sợ, vội vàng nghiêng người quay lại, nhìn  thấy người đứng sau lưng là Lý Mộ Bạch tay cầm thanh Thanh Minh kiếm.  Nàng hoảng sợ dựng cả tóc gáy, liều mạng xông ra vung tay nhảy tới định đoạt  thanh kiếm của Lý Mộ Bạch. Lý Mộ Bạch phóng cước lên, huỳnh huỵch ầm  ầm, đồng thời cửa phòng cũng vang lên một tiếng.
Ngọc Kiều Long thân hình ngã vào trong phòng ngồi phệch xuống đất, lại  đập vào một chiếc ghế nhỏ, nàng suýt kêu thành tiếng, vội vàng nhảy bật dậy,  biết Lý Mộ Bạch cầm kiếm chặn cửa! Nàng không dám xông ra ngoài, định tìm một vật gì ném ra trước. Nhưng lại nhìn thấy bên cạnh có ánh sáng lóe lên, té ra  Lý Mộ Bạch lúc mình ngã đã bước vào, y vào phòng xong, một tay cầm kiếm,  một tay thắp đèn. Nàng hoảng sợ lùi vào góc tường, hai tay ôm một cái bình hoa  bằng sứ, định lấy đó làm binh khí.
Lý Mộ Bạch lại ngang nhiên đứng cạnh đèn nói: “Ngọc Kiều Long, ngươi  không cần động thủ! Từ khi ngươi trở về nhà sống yên phận, ta càng không  muốn làm khó ngươi. Thanh Thanh Minh kiếm trong tay ta, Thiết Bối lặc cũng  không muốn giữ nó lại, bảo ta sau này cứ mang đi. Hai bộ “Cửa Hoa quyền  kiếm toàn thư” gồm bốn quyển ta cũng lấy đi rồi, giữa ta và ngươi không có lý do gì để đánh nhau nữa, hôm nay ngươi tới đây là có chuyện gì?’.
Ngọc Kiều Long đặt cái bình xuống, đột nhiên bật khóc, nàng giẫm chân,  cũng bất kể âm thanh lớn nhỏ, vội vã nói: “Ta tới tìm ngươi là vì hai vật ấy!  Thanh Thanh Minh kiếm ngươi đưa hay không đưa cho ta cũng không hề gì,  còn sách, một bộ là ta giữ gìn, một bộ là ta chép ra. Không có ta giữ gìn, bản  sách ấy đã sớm rơi vào tay người xấu, không có ta chép ra…” lại giẫm chân nói: “Ta sao lại không phải dễ dàng, tuy ta đã thuộc được nửa nhưng vẫn phải tới  đòi lại sách của ta. Hôm nay ngươi mà không trả cho ta, thì chúng ta đánh nhau  lần nữa! Ta hoàn toàn không sợ ngươi!”.
Lý Mộ Bạch xua tay nói: “Không cần ầm ĩ, ngươi làm ầm lên thì người ta sẽ tới, sẽ làm mất danh giá của Ngọc Kiều Long ngươi đấy. Sách ngươi chép dĩ nhiên phải trả cho ngươi, thanh Thanh Minh kiếm này nếu ngươi là người biết  nghĩa khí, hiểu đạo lý, hành hiệp trượng nghĩa, cứu khốn phò nguy thì ta cũng  đưa cho ngươi. Nhưng lấy chuyện trước đây ra mà nói, ngươi quả thật không  khác gì trộm cướp, ta không thể đưa binh khí sắc bén cho ngươi, giúp ngươi  hoành hành”.
Ngọc Kiều Long ửa nước mắt, tức tối ngẫm nghĩ hồi lâu, đột nhiên thở ra  một hơi, nói: “Ta biết ngươi lợi hại, ta nhận thua ngươi là phải. Từ nay trở đi ta cũng không thể ra ngoài hoành hành nữa rồi! Ngươi cần hai bộ sách giống hệt  nhau để làm gì? Ngươi mau đưa bản sao của ta lại cho ta, thì ta sẽ đi!”.
Lý Mộ Bạch không ngờ Ngọc Kiều Long lại nhận thua, lúc ấy nàng tỏ thái  độ mềm mỏng khác hẳn dáng vẻ kiêu ngạo quật khởi lúc đầu, vả lại nàng chỉ đòi  bản sao của mình, hoàn toàn không phải quá phận. Y trong long xoay chuyển ý  nghĩ, đặt thanh kiếm xuống ngẫm nghĩ một lúc, đột nhiên ngẩng đầu lên nói:  “Lấy hành vi đốt nhà giết người trước đây của ngươi mà nói, thì ta không tin  ngươi có thể sửa bỏ lỗi lầm, vả lại ngươi ở nhà quyết không được lâu, sớm  muộn gì cũng sẽ ra ngoài làm bật!”.
Ngọc Kiều Long đột nhiên hất mặt lên, tức giận nói: “Ngươi không tin ta thì  đã làm sao? Ngươi không phải là sư phụ của ta, lại không phải thân thích của ta,  ngươi bằng vào đâu mà muốn quản ta?”.
Lý Mộ Bạch nói: “Vì võ nghệ của ngươi toàn là học từ trong sách này, sách  này là Cửu Hoa lão nhân truyền lại, sư bá ta là Giang Nam Hạc chép ra, về sau  bị Á hiệp không cẩn thận làm thất lạc. Cho nên nếu ngươi ra ngoài làm ác, thì  cũng như người núi Cửu Hoa bọn ta làm ác, lần này ta thu hồi lại sách, cũng  chính vì lý do đó. Ta thấy ngươi tuy võ nghệ tinh thông, nhưng chỗ áo bí thật sự trong sách thì ngươi chưa hề biết, nếu đưa sách cho ngươi, thói ác của ngươi  vẫn không sửa, nếu lại tìm ra được chỗ áo bí trong sách thì lại càng khó chế phục!”.
Ngọc Kiều Long nói: “Ngươi nói ta ác, thì ta không phục, nói trắng ra lời  ngươi nói là vì sợ ta học thêm võ nghệ trong sách vài năm, bản lĩnh sẽ vượt xa  ngươi!”. Lý Mộ Bạch nói: “Ta định đem cả hai bộ sách này tới chỗ Giang Nam  Hạc, hiện ông đang ở trên núi Cửu Hoa tại giang nam. Nếu tương lai quả thật  ngươi đã sửa bỏ lỗi lầm, ta nghĩ chắc chắn ông sẽ trả lại sách cho ngươi, ngươi  cũng có thể sai người tới lấy. Ngọc Kiều Long chỉ cười nhạt không nói gì. Lý  Mộ Bạch bèn quay mặt đi, cũng không nhìn nàng, chỉ xua tay nói: “Đi mau đi!”.
Ngọc Kiều Long nghiến răng căm hận, bước ra ngoài cửa. Đồng thời nàng  lại liếc thanh Thanh Minh kiếm bên cạnh Lý Mộ Bạch, đột nhiên sấn tới định  chụp thanh kiếm, không ngờ Lý Mộ Bạch đã nhấc thanh kiếm lên, nàng nhảy  lên ghế lại phóng cước đá ra, lại hung dữ nói: “Trả lại cho ta…”. Lý Mộ Bạch vung kiếm đập vào chân nàng. Nàng không đứng vững bị rơi xuống ghế, tuy không bị ngã, nhưng đĩa đèn lại rơi xuống đất, ngọn lửa đột nhiên bừng lên. Lý  Mộ Bạch tức giận nói: “Đi mau! Nếu không ta sẽ dùng kiếm đả thương ngươi  đấy!”.
Ngọc Kiều Long ha hả cười nhạt một tiếng, nói: “Sắp tới sẽ gặp lại! Bất kể sắp tới ngươi đi đâu, nếu ta không lấy được sách, lấy lại được kiếm, thì ta thề không làm người!”. Lý Mộ Bạch nghiêm giọng nói: “Nếu ngươi vẫn giữ thói ác  không sử đổi, thì thanh kiếm này của ta quyết không tha mạng ngươi!”.
Ngọc Kiều Long lại bật tiếng cười nhạt, ra cửa nhảy lên nóc nhà bỏ đi. Lý Mộ Bạch không đuổi theo, trong Thiết phủ đêm sâu viện lớn, đám tôi tớ hộ viện  ngoài việc tụ họp ở viện trước đánh bạc thì đều say khướt hay đã về nhà, nên  Ngọc Kiều Long nhảy nên nóc nhà đi ra khỏi phủ lại càng không ai hay biết,  nàng đi thẳng về phía tây.
Lúc nàng tới thì bừng bừng dũng khí, đến khi thua dưới tay Lý Mộ Bạch lại  đau xót chán nản. Về sau đoạt kiếm, nàng nghĩ nhân dịp Lý Mộ Bạch nhất thời  sơ ý, định làm chuyện ăn mày nhưng cũng không thành công. Lúc ấy nàng vừa  đau xót vừa tức giận, nàng giận Lý Mộ Bạch là bậc kỳ hiệp trên đời nhưng đối  xử với nàng không hề khách khí, vả lại còn khinh rẻ nàng, mối thù này tương lai  không trả không xong, nỗi hận này tương lai không hả không xong. Nàng lại  nghĩ tới mình từng học được võ nghệ, luống mang một thân bản lĩnh, nhưng tao  ngộ những gì? Chỉ bị làm nhục, rẻ rúng, lận đận, thất ý, mẹ chết, ruột thịt chia  lìa, người tình chia tay, vì thế lại không kìm được đau xót.
Dưới ánh trăng nhạt nhòa, gió thổi ào ào, nàng như một bóng ma lẻ loi vất  vưởng trở về, trong nhà lại như một ngôi mộ cổ, nàng về tới trong phòng cũng  không ai hay biết. Đầu tiên nàng bò ra giường khóc lóc một hồi, sau đó nhớ lại  chưa cài then, nàng bèn ngồi lên, đầu tiên thắp nến ra cài then cửa, quay lại nhìn  ra cửa sổ phía sau lại ngẩn ra một lúc, thở dài một tiếng, lại trở vào phòng, gạt  than trong lò sưởi, thấy vẫn còn hai hòn than hồng, bèn cho hai hòn than mới  vào, trong phòng dần dần ấm lên, nàng lại ngồi xuống ghế, cầm chiếc đũa gạt  gạt tro.
Lúc ấy đồng hồ trên tường đã chỉ ba giờ, nàng vẫn chưa thấy mệt mỏi, nghĩ tới nghĩ lui, lúc buồn lúc giận, có lúc rơi nước mắt, có lúc lại cười nhạt, qua một  hồi rất lâu nàng đột nhiên chát một tiếng đập tay xuống bàn, trong lòng quyết  định chủ ý, lúc ấy mới thay áo đi ngủ.
Bắt đầu từ hôm sau, thái độ của Ngọc Kiều Long thay đổi, nhưng ngoài Tú  Hương gần gũi với nàng nhất thì không ai thấy rõ. Nàng không buồn bã như mấy hôm trước, cũng không khóc nữa, nhưng mặt luôn sa sầm, mặt lạnh như băng, ánh mắt lạnh lẽo. Nàng không chép kinh Kim cương nữa, lại sai người  mua loại giấy bạch lăng hạng nhất đóng lại thành một tập thật dày. Nàng viết  lên đó bằng chữ rất nhỏ, vẽ rất tỉ mỉ hình một người đang múa kiếm. Có lúc  đang vẽ nàng đột nhiên ngừng bút, mường tượng như không nhớ ra, liền rời khỏi bàn, quay người xắn áo lên, lấy bút thay kiếm, luyện tập trong phòng một  lúc, luyện xong lại ngẩn ra suy nghĩ, sau đó lại vẽ tiếp.
Có khi nàng vẽ đến khuya vẫn không đi nghỉ, có lúc lại sai Tú Hương ra mua  một ít vải đen, bảo Tú Hương suốt ngày ở trong phòng may quần áo hài tất cho  nàng. Nàng không phải may y phục đàn ông, song toàn là quần áo chẽn, vả lại  không dùng màu sắc gì lòe loẹt, cũng không thêu vạt viền gấu, hài cũng đều là  đế bằng, mà đế còn phải dùng loại vải thật mềm. Cứ xong một đôi nàng lại bí  mật cất đi, có ai hỏi Tú Hương mấy hôm nay làm việc gì, nàng cũng không cho  Tú Hương nói thật. Vì thế Tú Hương suốt ngày nơm nớp, không đoán ra tiểu  thư của cô ta lại định gây ra chuyện gì ghê gớm. Nhưng Ngọc Kiều Long hoàn  toàn không tỏ vẻ gì, cũng không có vẻ đang sốt ruột về việc gì, mà còn đối xử với Tú Hương tốt hơn, những quần áo lụa là còn mới, những nữ trang đáng tiền  đều thưởng hết cho Tú Hương. Nhưng nàng lại dần dần dự vào việc nhà, tiền  bạc xuất nhập thường phải qua tay nàng. Tú Hương từng chính mắt thấy nàng  bớt xén không ít tiền bạc, toàn lén mang giấu riêng, vả lại còn đem giấu vài món  đồ tế nhuyễn cực kỳ quý báu trong nhà.
Một buổi tối, Ngọc Kiều Long lại gọi Tú Hương đi ngủ sớm, hôm ấy trời tối  om. Tú Hương biết tiểu thư của cô ta đêm nay ắt gây ra chuyện kỳ quái nên rất  lo lắng, một mình ở trong phòng không sao ngủ được. Cô ta lo sợ, sau canh ba  bèn tới phòng tiểu thư nhìn trộm, té ra trên giường ném y phục thay ra chứ trong phòng hoàn toàn không có ai, cửa cũng chỉ khép hờ, tiểu thư của cô ta  không biết đã đi đâu! Tú Hương hoảng sợ suýt nữa rú lên, toàn thân nổi gai ốc,  trong lòng vô cùng lo lắng sợ sệt. Cửa cũng không dám đóng, quay trở về phòng, lại không sao ngủ được. Lại nằm phục lên khe cửa sổ nghe trộm bên  ngoài, suốt đêm không nghe tiếng mở cửa, cửa sổ cũng không động. Nhưng  sáng sớm hôm sau Ngọc Kiều Long lại trên giường uể oải trở dậy, cũng không  biết đêm qua nàng đi đâu, trở về lúc nào. Tú Hương cũng không dám hỏi, càng  không dám nói với người khác.
Trưa hôm ấy chợt có vợ Lưu Thái Bảo trước kia đi dây trước cổng phủ tới,  còn mang theo mấy gói trà, mấy món thức ăn làm lễ vật. Đầy tớ ở môn phòng  hoảng hốt vào hỏi Tú Hương, nói: “Thu xếp thế nào? Mời vào hay từ chối?  Người đàn bà này là con mèo đêm vào phủ, không có chuyện không tới, biết  đâu Lưu Thái Bảo lại có ý gì!”. Tú Hương cũng cẩn thận vội vào thỉnh tiểu thư,  Ngọc Kiều Long lập tức nói: “Mau mời vào đây!”. Nàng mường tượng như có  vẻ vui mừng, tinh thần đột nhiên phấn chấn.
Thái Tương Muội tha tha thướt thướt, nghênh nghênh ngang ngang đi vào, đám đầy tớ bộc phụ đều đưa mắt nhìn trộm, nói vụng sau lưng, như có một nhân  vật nguy hiểm kỳ quái tới phủ. Tú Hương mời Thái Tương Muội vào phong tiểu  thư, cách một lớp rèm, Thái Tương Muội bèn cười nói: “tiểu thư có nhà không?  Tôi tới thăm người đây?’. Tú Hương vén rèm, Ngọc Kiều Long bước ra đón  khách, vẻ mặt vô cùng hiền hòa hỏi: “Ngươi khỏe không?”.
Thái Tương Muội thỉnh an rồi nói: “Lần trước tình cờ gặp người ở miếu  Đông Nhạc, tôi không có thì giờ để nói chuyện nhiều, hôm nay tôi mang tới một  ít lễ vật để ra mắt, tìm người nói vài câu chuyện, tôi biết người ở nhà cũng rất  buồn bực”. Ngọc Kiều Long cười nói: “Cám ơn ngươi, ngươi cần gì tốn tiền  như thế?’.
Lúc ấy Tú Hương đem những lễ vật Thái Tương Muội mang tới để ở phòng  ngoài, nàng bảo bộc phụ đi nấu nước pha một ấm trà ngon, rót vào hai cái chén  trà bằng sứ năm màu đời Khang Hy, đặt vào khay bạc đưa lên. Nghe Thái  Tương Muội đang nói với Ngọc Kiều Long: “Đêm qua lúc người đi rồi…”, đột  nhiên thấy Tú Hương bước vào mời trà, nàng lập tức im bặt, vội đứng lên nhận  chén trà, lại cười nói: “Đại tỷ đừng tâng bốc tôi!”.
Tú Hương mời khách uống trà, lại đưa tới một chén trước mặt tiểu thư rồi  vội vàng đi ra ngoài. Lại nghe Thái Tương Muội sau lưng hạ giọng nói, lại nghe  Ngọc Kiều Long nói: “Không hề gì, việc của ta không giấu cô ta, lần trước  chính là cô ta theo ta ra ngoài, cô ta là người ta tin cậy nhất trong các a hoàn”.  Lại nghe Thái Tương Muội nói: “Lý Mộ Bạch đi rồi”. Hai người lại hạ giọng trò  chuyện hồi lâu, nhưng lại nghe Ngọc Kiều Long thở dài nói: “Quả thật ta không  thể ở đây được! Ta không có bạn bè, chỉ có mỗi hai vợ chồng ngươi giúp đỡ…,  chuyện đã qua, ta làm hại lệnh tôn, ta rất có lỗi với người!”.
Thái Tương Muội cũng nghẹn ngào nói: “Cũng không phải là người cố ý… không đánh nhau không quen, từ nay trở đi chúng tôi còn có nhiều việc xin người giúp đỡ được không?”. Lại hạ giọng nói rất nhỏ, không thể nghe rõ. Tú  Hương ngoài cửa lo lắng, biết tiểu thư của cô ta lại muốn ra ngoài, nhưng không  biết có mang cô ta theo không. Nếu mang cô ta theo, thì quả thật cô ta cũng hơi  sợ, nhưng nếu không mang theo, thì cô ta lại không thể rời khỏi tiểu thư.
Hôm ấy Thái Tương Muội và Ngọc Kiều Long bí mật bàn bạc suốt nửa  ngày, Ngọc Kiều Long giữ nàng lại ăn cơm chiều, đến khi trời tối, Ngọc Kiều  Long mới bảo người ra ngoài thuê xe đưa Thái Tương Muội về. Lúc Thái Tương Muội ra về, Ngọc Kiều Long tặng nàng hai cái gói, bên trong dường như là quần áo, Tú Hương lại nghi ngờ. Hôm ấy, Ngọc Kiều Long đi ngủ rất sớm, nhưng người trong Ngọc phủ chỉ biết vợ Lưu Thái Bảo, là nữ tặc đã từng chửi  mắng lão đại nhân tới đây một lần, thì đều nơm nớp sợ là dẫn sói vào nhà, trong  hai ba ngày biết đâu lại phát sinh chuyện gì. Nhưng Thái Tương Muội đi rồi  không quay lại nữa, Ngọc Kiều Long cũng rất yên ổn, sau hơn mười ngày hoàn  toàn không có chuyện gì xảy ra.
Trong thời gian ấy, Lỗ phủ qua đón thiếu phu nhân hai lần, Ngọc Kiều Long  vẫn nói tạm thời không về. Người của Ngọc phủ cũng không nài ép, chỉ sai hai  bộc phụ tới giúp đỡ hầu hạ. Đồng thời Thụy đại nhân cậu Ngọc Kiều Long ở Tân Cương tới kinh, một là để tham gia việc chôn cất Ngọc phu nhân, hai là đứa  con gái thứ hai là Ngọc Nhuận tiểu thư về kinh thành hôn. Thụy nhị tiểu thư lấy  Đại thiếu gia của Phúc công gia, còn Thụy Đại tiểu thư Ngọc Thanh chị Ngọc Nhuận thì mùa xuân năm ngoái đã xuất giá gần như cùng lúc với Ngọc Kiều  Long, là gả cho công tử con Tuần phủ Tân Cương. Sau khi cưới về rất êm ấm,  nghe nói đến nay đã có tin mừng, lại gửi thư cho Ngọc Kiều Long, mong mỏi  Ngọc Kiều Long sắp tới nếu có dịp, có thể tới Tân Cương chơi thì rất hay. Ngọc  Kiều Long xem thư xong không kìm được cảm khái, cảm thấy người khác đều  hơn mình! Nàng vì đang có tang nên hôn lễ của biểu tỷ nàng không tới dự.
Lại qua vài hôm linh cữu của Ngọc phu nhân mẹ nàng đã chôn cất vào khu  mộ tổ. Hôm ấy lại cúng tế ở chùa Quảng Duyên, Ngọc Kiều Long lại mặc áo  tang, các thân hữu cũng tới rất đông, Đức Đại phu nhân cũng dẫn con dâu tới.  Vì trong chùa có viện sau, bên trong hoa đào đang nở, một số nữ quyến điếu  tang xong, đều vào đó thưởng hoa.
Bên linh cữu không có ai, Dương Lệ Phương tìm Ngọc Kiều Long, đầu tiên nói chuyện phiếm, sau đó dần dần nói: “Lần trước cháu theo Du cô cô ra ngoài  gặp La Tiểu Hổ anh cháu, hiện trú trong miếu Tam Thanh ở Ngũ Hồi lĩnh, cháu đã gặp. Lúc ra đi, anh từng bảo cháu nói chỗ anh ở cho người biết, nói anh sẽ ở đó lâu dài. Anh hiện nay vô cùng suy sụp, gặp ai cũng không muốn nói chuyện, chỉ mong sắp tới có thể gặp mặt người một lần!”.
Ngọc Kiều Long nghe xong nước mắt không ngừng lã chã rơi xuống, tuy hết  sức kìm chế không muốn để lộ hình tích trước mặt một đứa cháu dâu, nhưng  càng nhịn thì càng không sao chịu nổi. Nàng nghe xong không nói một câu, cũng không gật đầu, Dương Lệ Phương nói xong cũng đứng lên bước đi.
Hôm ấy an táng Ngọc phu nhân xong, lại qua vài hôm, Ngọc đại nhân bệnh  hơi giảm, Ngọc Kiều Long ở lại nhà mẹ dường như chẳng có ý nghĩa gì, không  có lý do gì. Thụy đại nhân lần này về kinh, mang theo hơn mười sai quan và đầy  tớ, trong đó có một viên sai quan người Hán, họ Tiêu, tuổi còn rất trẻ, nhưng  công danh rất may mắn, con người cũng không kém. Y muốn nhân dịp lấy vợ ở Bắc Kinh, bèn nhờ người làm mai cho một a hoàn tên Cán Xuân.
Ngọc Đại thiếu phu nhân vốn đã muốn thế. Nhưng Ngọc Kiều Long nghe  thấy lại nói: “Đừng gả Cán Xuân trước, trong nhà chúng ta thiếu gì a hoàn có  thể làm việc, quen biết các thân hữu, tôi nghĩ nên gả Tú Hương. Tú Hương theo  tôi lâu năm, lần này trở về cũng chỉ để hầu hạ tôi. Qua vài hôm tôi phải trở về Lỗ phủ, cô ta không thể theo tôi được nữa, cũng không tiện ở đây, về nhà cha  mẹ thì cô ta cũng không chịu nổi đời sống nghèo khổ ở nhà quê. Nếu viên sai  quan kia không tệ, thì do họ làm mai, gả Tú Hương cho y, để y đưa Tú Hương  lên Tân Cương! Cuộc sống ở đó thì Tú Hương cũng rất quen!”.
Cô nãi nãi đã nói thế, Ngọc Đại thiếu phu nhân dĩ nhiên không dám không  nghe, vả lại Tú Hương cũng vâng lệnh tiểu thư. Có điều từ đây lại phải xa cách tiểu thư, vả lại không biết sắp tới tiểu thư sẽ luân lạc tới nơi nào, cô ta lại không  nhịn được đau lòng rơi lệ. Ngọc Kiều Long an ủi cô ra, chủ tớ lại bí mật trò  chuyện suốt đêm, hôm sau thì quyết định. Qua hai hôm, vị Tiêu sai quan kia tới  đón Tú Hương ra khỏi phủ, Ngọc Kiều Long đương nhiên tặng rất nhiều nữ trang.
Lại qua vài hôm, Tú Hương theo chồng tới Ngọc phủ chào từ biệt, vì ngay hôm ấy phải theo Thụy đại nhân trở về Tân Cương. Kỳ quái là ở chỗ lúc Ngọc  Kiều Long và Tú Hương chia tay, chỉ đưa mắt nhìn nhau, chứ không có biểu  hiện gì lưu luyến bịn rịn.
Từ đó Ngọc Kiều Long một mình trong phòng, có lúc thì bộc phụ trong phủ hầu hạ, có lúc thì bộc phụ do Lỗ phủ phái qua hầu hạ, nhưng chỉ đưa cơm nước  vào xong là lập tức bước ra, nàng không cho bất cứ ai ở lại trong phòng nàng  lâu.
Tình hình của nàng dường như cũng càng ngày càng kỳ quặc, nhưng không  phải thế, nàng đối với hai người chị dâu và các cháu lại ngày càng thân thiết.  Nhất là quan tâm tới sức khỏe của cha nàng sau khi khỏi bệnh. Tuy hai cha con  đã giải quyết chuyện hiểu lầm, nhưng nàng xấu hổ khi gặp cha, không dám gặp  mặt, nhưng tất cả những thuốc men, thức ăn bồi dưỡng cho cha, đều là nàng  đích thân đốc thúc đám bộc phụ lo lắng. Vả lại thỉnh thoảng lại gọi các cháu tới  phòng Ngọc đại nhân, thay nàng làm vui, thăm hỏi, giải khuây cho cha.
Lúc ấy trời đã ấm dần, quần áo của mọi người cũng ngày càng nhẹ nhàng.  Chim én bay về, mưa xuân rơi mấy trận, hoa hải đường trong hậu viên đã nở tuyết trắng mây hồng, đến nay cũng đã thành cánh hoa rơi đầy đất, một cay đầy  lá thời tiết ấm lên khiến người ta uể oải, ong mật bay ngoài cửa sổ kêu vo ve, lại  hát bài ca thôi miên, nhưng Ngọc Kiều Long tinh thần càng phấn chấn, thường  như đứng ngồi không yên.
Hôm ấy chợt ngoài cổng nhà nàng, trên gò cao từ lâu vắng bóng xe ngựa có một đoàn người tới. Người đi đầu mặc áo dài có đệm vai, cầm một lá cờ nhỏ ba góc màu vàng, cán rất dài, trên thêu bốn chữ đen “Lên núi dâng hương”, sau lưng có tám người mặc áo vải đen. Mỗi người mang theo một vật bằng đồng  giống thanh la mà không phải thanh la, giống cái chậu nhưng cạn hơn cái chậu.
Tới trước cổng Ngọc phủ, lại dùng chùy gỗ khua tám vật bằng đồng ấy loạn  lên một lúc, keng keng keng keng khua tới mức ngoài cổng lập tức trở nên náo  nhiệt, người cầm lá cờ nhỏ bước tới nhận tiền, kế dán một tờ bố cáo bằng giấy  vàng rất dài lên tường rồi đi. Tờ bố cáo giấy vàng ấy là khắc một bản, trên in hoa văn “Kim Đỉnh Diệu Phong sơn Bích Hà Nguyên quân miếu” rất có khí thế,  dưới viết “Tín sĩ đệ tử Mỗ Mỗ, thành tâm lên đỉnh dâng hương, quyên tiền  hương ít nhiều” vân vân, đó là việc thiện cử hàng năm mở ra ở Bắc Kinn.
Núi Diệu Phong ở phía tây kinh đô, cách thành chẳng qua vài mươi dặm, núi  rất cao, nghe nói từ dưới lên đỉnh núi tất cả bốn mươi dặm, trên có dựng miếu  Bích Hà Nguyên quân, thờ một vị nữ thần, đều gọi là “nương nương”. Cuối mùa  xuân mỗi năm, người các huyện ở phủ Thuận Thiên kinh đô đều lên núi dâng  hương, có người cầu tài, có người cầu tự, có người cầu xin tuổi thọ cho cha mẹ hứa nguyện hoàn nguyện. Ngày lễ hội ở miếu là từ ngày mùng một đến mười  lăm tháng tư, kéo dài suốt nửa tháng. Trước đó đã có người tổ chức những hội  dầu đèn, hội đèn hương gì đó đều đến kỳ tới cúng cho miếu. Còn có người đi quyên góp, đến lúc ấy xây rạp trải chiếu trên núi, bố thí cháo và bánh màn thầu,  lại chuẩn bị chỗ ở để tiện cho khách dâng hương.
Đến nay người tới mộ quyên ở cổng Ngọc phủ chính là loại ấy. năm trước  Ngọc đại nhân làm cửu môn Đề đốc oai phong hiển hách, ngoài cổng canh gác  nghiêm ngặt nên họ không dám lên, bây giờ có thể lên được, quyên được bốn  mươi lượng bạc thì đi, lại nghe nói cô nãi nãi trong phủ này đến lúc ấy sẽ đích thân lên núi hoàn nguyện cho lão đại nhân.
Trên núi Diệu Phong có một cái vực rất cao, phía dưới là khe sâu. Tất cả những con hiền cháu hiếu vì cha mẹ bị bệnh đã lên đó xả thân nhảy xuống vực,  nghe nói vì một mảnh hiếu tâm, một mực thành kính thì có thể làm cảm động  thần minh, lúc ấy từ trên vực cao nhảy xuống có thần phù hộ, có thể không hề bị gì. Mà bệnh tật của cha mẹ lại nhờ đó mà thuyên giảm. Nhưng đó chẳng qua  cũng chỉ là một truyền thuyết, chưa ai được nhìn thấy qua.
Bây giờ Ngọc Kiều Long muốn nhảy xuống vực, cho dù nàng biết võ nghệ,  giỏi quyền cước, nhảy xuống cũng có quá nửa là phải chết, ai có thể yên tâm? Cho nên hai vị Tri phủ và phu nhân đều ngăn cản em gái, Lỗ phủ nghe được tin ấy cũng sai người qua ngăn cản, nhưng Ngọc Kiều Long đã quyết ý, lại nói: “Chỉ cần thành tâm, ắt có thần linh phù hộ, không đến nỗi phải chết, các ngươi  cứ yên tâm đi”. Chớp mắt đã đến ngày mùng một tháng tư, vừa sáng sớm, Ngọc  Kiều Long đã dắt hai a hoàn, một người tớ trai trong phủ và hai người bộc phụ của Kiều Phong, cùng ngồi ba chiếc xe lừa tới núi Diệu Phong, nhưng Ngọc  Kiều Long lúc ra cửa lên xe không kìm được rơi lệ. Xe ngựa của họ ra cửa Đức  Thắng Môn đi hướng tây bắc, tới thẳng núi Diệu Phong.
Núi Diệu Phong từ hôm ấy trở đi bắt đầu náo nhiệt, vì thiện nam tín nữ đều  tranh nhau tớ dâng hương, nhất là có lời đồn là dâng tuần hương đầu tiên là tốt  nhất. Nhưng tuần hương đầu tiên ngay cả lão đạo sĩ trong miếu cũng không  dâng được, cổng điện ngày thường vốn đóng, đến hôm ấy vừa mở ra thì khói  hương đã sớm bốc lên. Nghe nói nhiều năm qua người dâng tuần hương đầu tiên  là bọn đại đạo giang hồ biết phi thiềm tẩu bích, lối sống của họ cần nhất là được  thuận lợi. Nhưng năm nay tuần hương đầu tiên không phải do ai khác mà là do Nhất đóa liên hoa Lưu Thái Bảo dâng.
Hôm nay y cao hứng hơn tất cả mọi năm, vì hiện y là sư phó dạy quyền  trong phủ Thiết Bối lặc! năm rồi tuy liên tiếp ngã xuống đứng lên, nhưng cũng  được tiếng tăm không ít, khiến “Tự hiệu” của y ở kinh thành lại càng vang dội,  trở thành một “Nhân vật”, bạn bè lại càng đông. Vả lại thái thái trong nhà lại có  thêm một cục cưng, còn ở bên ngoài thì vợ chồng y lại chơi thân thêm với nhiều  bạn bè, chính là Ngọc tiểu thư trước là oan gia sau thành bạn thiết.
Ngày hai mươi tám tháng trước Lưu Thái Bảo tới núi Diệu Phong, cả nhà y  lên dâng hương. Y cưỡi một con ngựa khỏe màu yên chi, yên cương đều mới  tinh, không biết Lưu Thái Bảo vì sao lại phát tài, lại mua nổi một con ngựa hạng  nhất như thế. Thái Tương Muội ngồi xe lừa kéo, ngồi trong xe bế con, ngoài ra còn có hai cái bọc căng phồng và một thanh bảo kiếm trong bao bằng da cá mập  khảm đồng, chuôi bọc tơ xanh. Lúc y tới đó, cửa miếu chưa mở, nên người trên  núi rất ít, cũng không ai để ý tới y.
Lưu Thái Bảo dắt vợ tới một xóm phía sau núi, thôn này ở một chỗ ngã ba  đường, tuy là trong núi, nhưng đường đi thuận tiện, người nơi đó gọi là tam  trừng nhãn, ở đó có một lão thái thái họ Hồ, là mẹ vợ của Thốc đầu ưng. Họ tới  đó, ngựa buộc ở nhà họ Hồ, Thái Tương Muội ở lại nhà họ Hồ, mường tượng  như chờ đợi việc gì đó, Lưu Thái Bảo thì lên núi. Mấy người bạn của y đã chen một cái rạp uống trà rất lớn trên núi, bố thí cháo và bánh màn thầu, mười mấy  người trong rạp đều tiếp khách thờ cúng hết nghĩa vụ, còn treo trước rạp một  danh sách các “Đệ tử tu sĩ” quyên góp tiền, người đầu tiên là y. Y nửa đêm lên  miếu trên đỉnh núi, thi triển bản lĩnh từng giở ra ở Ngọc phủ, Lỗ phủ, thắp tuần  hương đầu tiên, đi ra không nói tiếng nào, mặc chiếc áo trường sam bằng lục  xanh đi vòng xuống chân núi.
Mặt trời vừa mọc, khách dâng hương đông dần, mọi người gặp nhau bất kể quan biết hay không cũng đều chắp tay nói: “Thành tâm, người thành tâm  thật!”. Không ai trừng mắt với ai, lúc ấy mọi người đều là thiện nhân, có ném  một khối vàng dưới đất cũng không ai chịu nhặt. Người trong rạp uống trà đều  cao giọng gọi: “Nào, vào đây nghỉ đi!”. Bất kể là ai bước vào đó cũng có thể thỏa sức ăn uống, lúc bước ra thì nói một tiếng: “Thành tâm” rồi đi.
Dưới núi có đám bé gái con nông dân ở đó bán gậy bằng gỗ cây đào, quạt, mũ, giỏ bằng cọng lúa mạch đan nhuộm màu và đủ loại đồ chơi. Có người ngồi  ở vệ đường chuyên làm việc khâu và đóng hài, ví dụ khách dâng hương lên núi bị rách hài thì chỗ nào cũng có người sửa sang, sửa xong không cần trả tiền, chỉ cần nói một tiếng “Thành tâm” là xong, vì những người này cũng đều xuất phát  từ “tâm nguyện”. Còn các cô gái mười bảy mười tám tuổi mặc áo tội nhân màu  đỏ, đeo gông mang xiềng lên núi, lại có người từ dưới núi đi lên cứ một bước là khấu đầu một cái, lên tận đỉnh núi, đó cũng là những người hoàn nguyện tương  tự như những người nhảy xuống vực.
Chưa đến giờ Ngọ thì lễ hội dâng Hương bắt đầu, trước tiên là hát điệu ương  ca, mười mấy người đều giẫm chân nhảy nhót, hát khúc “Tình nghĩa tốt đẹp”.  Lưu Thái Bảo giơ ngón tay cái lên nhìn một người mặt đen đánh phấn, đầu trọc  gắn đồ trang sức, mặc quần áo màu liễu lục, cầm một cái khăn tay, nói: “Hay  lắm! Còn hay hơn họ nữa!”, Người ấy là Thốc đầu ưng, được Lưu Thái Bảo  khen hay, y lại nhảy bật lên còn cao hơn! Chỉ nhìn từ phía sau lưng, đừng nhìn  trước mặt thì y giống một mỹ nhân trai không ra trai gái không ra gái phong lưu  lãng mạn.
Tiếp theo là hai đội “Khai lộ”, bảy tám người giả trang thành ma quỷ, vẽ mặt  vằn vện, lăn lộn tung hứng đinh ba, có thanh la và trống trợ oai, mười phần náo  nhiệt. Trong bọn tung hứng đinh ba ấy có hoa ngưu nghi Lý Thành, Lưu Thái  Bảo cũng gọi lớn “Hay lắm! Coi chừng đinh ba cắm vào cổ đấy!”.
Lại qua một lúc, lại tới trò đội phướn chuông, chân tấm phướn cao năm  trượng, trên treo vô số lục lạc. Nhưng phải dùng đầu để đỡ, hoàn toàn không  cho dùng tay giữ, Oai đầu Bành Cửu chính là người này. Đầu y hói, nhưng đỉnh  đầu lại rất tròn rất phẳng, Lưu Thái Bảo lại khen ngợi một lúc. Kế đó là trò “Hoa đàn” đội một vò rượu Thiệu Hưng, trò “Song thạch đầu” đập đá vào đầu.  Trò “Vũ tiên nhân đảm” dùng tảng đá lớn đè nên người, trên lại có người đứng.  Còn như các trò “Tảo thuyền”, “Tiểu xa hội”, “Khóa cổ”, “Liên hoa lạc” và  “Cống sương quan” chuyên dùng miệng. Các trò này có quá nửa là nông dân  các hương, đệ tử năm thành, lưu manh trên phố cùng biểu diễn, bọn họ cơ hồ không ai không biết Lưu Thái Bảo. Lưu Thái Bảo không biết phải chắp tay mấy  trăm lần rồi, nói “Thành tâm” cũng không biết bao nhiêu tiếng.
Qua một lúc tới trò “Ngũ hổ côn”, đây là diễn lại tích Triệu Khuông Dẫn  cầm côn đánh nhau với năm con cọp. Trong tiếng thanh la, tiếng trống, mọi  người cầm gậy đập bừa phứa, Lưu Thái Bảo cũng nhận ra trong đó không ít người quen. Lại qua một lúc chợt mọi người xôn xao “Thiếu lâm côn tới rồi!”. Thiếu lâm côn diễn đao thương thật, câu, phi tiêu, kiếm, côn, Lưu tinh chùy,  người diễn đều là tiêu đầu ở nam thành, đương nhiên trong đó càng có nhiều  bạn bè của Lưu Thái Bảo. Mọi người nói tiếng “Thành tâm” xong, thì có người  tới mời ra diễn.
Lưu Thái Bảo nhìn thấy ngứa nghề, lúc ấy bèn cởi chiếc áo khoác ra, mặc áo ngắn tay, phơi trần bộ ngực rắn chắc, để lộ ra một đóa hoa sen trên ngực. Chỉ mặc một chiếc quần ống rộng bằng lụa xanh, đi hài qua Địa hổ bằng đoạn trắng. Trong tiếng đao thương loảng xoảng, tiếng trống thì thùng, tiếng thanh la keng  keng, y một tay cầm Lưu tinh chùy, một tay cầm đơn đao, biểu diễn cùng lúc  Tam xoa đao pháp và Lưu tinh đơn chùy sấn nguyệt pháp, Khoái đao quát phong, Thủy lý mô ngư, Thiên không tróc nhạn, lại kèm thêm Tựu địa thập bát cổn, tiếng khen như sấm vang lên khắp bốn phía.
Lưu Thái Bảo giở hết tài nghệ ra, múa võ bên tây, chạy qua bên đông, tới  phía bắc nói “Thành tâm”, tới phía nam tìm người đùa giỡn, y như người bận  rộn nhất trong các khách dâng hương. Đến quá giờ Ngọ y đột nhiên nhìn thấy ba  chiếc xe lừa từ phía đông đi tới, đột nhiên biến hẳn sắc mặt, nhưng không ai để ý. Lát sau rất nhiều người quen tìm y, nhưng không biết Lưu Thái Bảo đi đâu, y  đã mất hút.
Lúc ấy ba chiếc xe đã tới dưới núi, cách cửa núi còn khá xa thì dừng lại, vì  chỗ cửa núi rất đông người chen lấn, xe không đi được. Người đánh xe chiếc  đầu tiên là đàn ông, xuống xe bước lên trước mở đường, giọng nói thân thiện  luôn miệng “Các vị thành tâm! Cho đi nhờ một chút! Cho tôi đi qua với!”.  Trong xe sau có hai người bộc phụ bước xuống, chiếc xe thứ ba có hai a hoàn  bước xuống, tất cả đều khoảng trên dưới hai mươi tuổi, Họ mặc quần áo tuy đơn  giản nhưng rất đẹp đẽ, lại thu hút một bọn vô sự không đi xem các trò biểu diễn  trong lễ hội chính mà đổ ra nhìn họ tới.
Lại thấy hai a hoàn vén tấm rèm bằng sa trên chiếc xe, đỡ một thiếu phụ ăn  mặc lối Bát kỳ trong xe bước xuống. Thiếu phụ này khoảng mười tám mười  chín tuổi, vóc dáng mảnh khảnh mà yểu điệu như dương liễu trước gió, trúc xanh cạnh nước, mới xinh đẹp đáng yêu làm sao. Nàng mặc một chiếc áo chẽn  bằng lụa màu tuyết thanh, nẹp áo rộng có thêu chỉ vàng thêu hình chim phượng  xuyên qua hoa mẫu đơn lấp lánh, đầu đội lưỡng bản đầu, búi tóc kiểu bát kỳ,  mái tóc đen nhánh búi cao, trên gắn trang sức bằng trân châu, cài một con phượng màu tuyết thanh, cánh phượng và mỏ phượng gắn bông lúa, bông lúa làm bằng nhiều viên ngọc nhỏ xâu lại, ánh sáng lấp lánh theo bước đi.
Thiếu phụ này có khuôn mặt trái xoan hơi gầy, nhưng vì gầy nên lại càng  thanh tú. Sống mũi cao, cho thấy rõ là người đa tài, có uy, nhưng tính tình  dường như cố chấp. Hai hàng lông mày hình lá liễu cho người ta thấy nàng là người thông minh. Hai con mắt là đẹp nhất, con ngươi lóng lánh có thần, nhưng  hơi đờ đẫn, không thích di động, lại thường dùng hàng lông mi dài che khuất.  Điều đó cho thấy nàng có thân phận cao quý, nhân phẩm ưu nhã, nhưng lại  dường như hàm chứa một nỗi ưu uất sâu xa khó mà biết được. Xuống xe xong, đám bộc phụ a hoàn đỡ nàng từ từ đi tới, còn có bộc phụ phía sau mang bao  phục, bên trong là hương nến.
Lúc ấy hai bên tiếng thanh la, tiếng trống huyên náo, tiếng người ầm ĩ, lễ hội  hết trò này tới trò khác. Các trò “Xú la”, “Tuấn la”, “Lão tọa tử”, “Ngư bà”  nhảy cao và điệu Liên hoa lạc “Lão má lên kinh”, mấy hán tử thô mãng diễn trò  “Tiểu nương” đang biểu diễn, nhưng có ai chịu nhìn đâu. Màn ngũ hổ còn đao  thật thương thật cũng không ai đếm xỉa! Vô số con mắt dồn cả về một chỗ, có  người nói: “Ồ, người phủ nào thế nhỉ? Đúng là còn đẹp hơn cả thiên tiên!”. Có người đã từng được Lưu Thái Bảo giới thiệu ở miếu Đông Nhạc, bèn nói: “Đẹp  à! Đó là Ngọc Kiều Long tiếng tăm lừng lẫy đấy!”.
Sau khi có người nói tới tên Ngọc Kiều Long, lúc ấy hàng vạn cái đầu ngẩng  lên, chen vai nhón gót, rất nhiều lão thái thái, thiếu phụ, cô nương cũng tranh nhau tới nhìn, phảng phất như nghe tin Bích Hà nương nương giáng lâm xuống  trần gian, lại có chút hoảng sợ. Hai bộc phụ ở Lỗ phủ đi theo bị người ta nhìn  ngó phát hoảng, nhưng Ngọc Kiều Long thì mí mắt cũng không ngước lên cứ thong thả đi lên núi.
Trên núi quái thạch ngổn ngang, cây rừng tươi tốt, khách dâng hương đông  đúc, thỏ rừng và chim chóc lạ dưới núi đã sớm trốn núp không thấy tăm tích.  Nhưng hoàng anh và chim sẻ vẫn hót trong rừng cây um tùm, ríu ra ríu rít, chim én vẫn lượn trên đầu mọi người, cánh như quét sạch không trung. Đường lên núi  cỏ xanh tươi tốt, hoa dại khiến người ta ưa thích.
Gió mát từng trận từng trận đưa hương cỏ tới, giống như tới thảo nguyên ở biên cương. Mà trên đầu núi có một thác nước sủi bọt đổ xuống, lại như nước  mắt đổ xuống dưới xói mòn vách đá làm thành một con sông nhỏ, xanh biếc  như ngọc di động phát ra tiếng róc rách, đổ xuống khe sâu.
Ở rạp uống trà bên đường cũng gõ khánh cao giọng gọi “Vào đây nghỉ chân!  Người thành tâm lắm…”, nhưng vừa nhìn thấy Ngọc Kiều Long từ dưới đi lên,  tiếng mời gọi cũng đứt ngang, đưa mắt nhìn chằm chằm. Rất nhiều chiếc kiệu  núi đi tới tranh nhau mời ngồi, Ngọc Kiều Long đều từ chối, nàng tới đây để hoàn nguyện cho cha nên không thể ngồi kiệu lên đỉnh núi, đi bộ nàng không sợ vất vả, vì không phải nàng chưa từng đi đường núi bao giờ.
Hai bộc phụ của Lỗ phủ đều bàn chân nhỏ, tuy người nào cũng mua một  chiếc gậy, nhưng đi lên núi thấy vô cùng khó nhọc, họ càng đi càng thở dốc, vì  phía sau có rất nhiều người, dường như đều nhìn họ chằm chằm không rời mắt,  nên họ vô cùng buồn bực. Nhưng là vì theo thiếu phu nhân, mà còn là một vị thiếu phu nhân đáng sợ như thế nên họ không dám nói nửa câu oán trách, huống  chi trên đỉnh núi còn có “ônương nương”! Lần này tới dâng hương, cần phải  không oán giận, nếu không thì lại không bị nương nương giáng tai họa cho sao?  Bây giờ thì họ đi được thì đi, đi không được cũng phải đi. Chỉ là họ nhìn xuống  dưới khe có hơi rùng mình, rất sợ thiếu phu nhân không thay đổi ý nguyện,  không sợ nguy hiểm nhảy xuống phía dưới, cho dù được nương nương phù hộ,  ngã xuống không chết thì họ cũng không sao kéo lên được, đó mới là lỗi lo của  họ! Hai a hoàn của Ngọc phủ đều bàn chân to, người ta thì không mệt mỏi lắm.  Đi lên hồi lâu, qua rặng này tới rặng khác. Gió núi lạnh dần, bóng mặt trời sau  núi như một viên hỏa châu lớn đỏ rực màu máu, quạ chiều bay tán loạn, ráng  chiều rụng xuống tơi bời, trong các rạp đã bắt đầu lên đèn. Những khách dâng  hương thành tâm đều ở trên núi suốt đêm, bình thường hòn núi này cho dù giữa  ban ngày cũng không ai lên tới, nhưng hiện tại lại như thành bất dạ, một phiên  chợ núi buôn bán thâu đêm suốt sáng. Nhìn thấy trời tối rất mau, người tớ trai  được cô nãi nãi ưng thuận, mới tìm được một chỗ ngủ, chuẩn bị sáng ra sẽ lên dâng hương, cũng may là còn cách đỉnh núi không xa lắm. Người này rất thông  thạo đường núi trên ngọn Diệu Phong, y quen rất nhiều người trong các rạp  uống trà.
Đi về phía chiều buông không xa, thì tới trước một rạp uống trà rất lớn, trong  rạp treo hơn mười chiếc đèn lồng, trang trí bày biện rất tươm tất. Người tiếp đãi  ở đó cũng đều mặc áo dài có đệm vai, là người rất có quy củ, bên trong có bàn  thờ, hai bên cắm cờ vàng, đều viết “Thiết Bối lặc phủ”. Đây là do Thiết phủ lập  ra, phái một thị vệ và mấy người tôi tớ thu xếp ở đó, chuyên để người bàn phủ lên núi nghỉ ngơi. Nhưng quyến thuộc trong bản phủ hai hôm nữa mới tới, nên đó cũng là làm việc thiện, đến lúc ấy thì không nói gì thân phận cao thấp, cho  dù ăn mày bước vào nói một tiếng thành tâm, cũng phải theo quy lệ thành tâm  tiếp đón.
Có điều khí phái sang trọng của “Thiết phủ” bức người nên người thường  đều không dám bước vào, chỉ có vài kẻ khôn vặt bước vào ăn mấy bát cơm gạo  trắng, vài cái bánh màn thầu bằng bột trắng, vòng vòng tay rồi đi, không dám  ngồi lâu. Nhưng trong rạp còn có phòng ấm, trong phòng ấm còn chia ra chỗ đàn ông đàn bà, ở đó vật dùng đầy đủ, gió núi không thể thổi lọt vào trong, đã  có mấy vị nữ khách đang nghỉ ngơi trong đó.
Bộc phụ của Ngọc phủ bước lên nói: “Thành tâm”, kế ra mời cô nãi nãi bước  vào, người trong rạp vừa thấy là nữ quyến nhà quan, lại càng cung kính. Đến  khi vừa nghe nói là cô nãi nãi của Ngọc phủ, thiếu phu nhân của Lỗ phủ tới, là người từng vào phủ họ trộm kiếm hai lần, ai cũng kinh ngạc, cùng nói “Xin  mời, xin mời! Mời vào phòng ấm!”. Nhưng âm thanh vẫn hơi run run, cũng  không dám nhân ánh đèn mà nhìn cái bóng mảnh khảnh màu tuyết thanh, nhưng  tròng mắt đều có vẻ ngơ ngác.
Ngọc Kiều Long vừa thấy là rạp uống trà của Thiết phủ dựng lên, trong lòng  có chỗ không thích, vừa bước vào phòng ấm trong rạp,lại thấy có ba vị thái thái  nhà quan đang chuyện trò trong đó, bên cạnh đều có a hoàn bộc phụ hầu hạ. Lại  có một vị khoảng hơn bốn mươi tuổi, mặc áo bào màu tía đang hút thuốc lào, kinh ngạc cười nói: “A, Lỗ thiếu phu nhân! Sao người cũng tới đây?”, kế đó hỏi  thăm người này khỏe không, người kia khỏe không. Ngọc Kiều Long không thể không theo lễ số tôn ty mà bước tới làm lễ, lại cùng họ trò chuyện.
Nguyên người ấy là phu nhân nhà Triển gia, không có đi lại gì nhiều với nhà  Ngọc Kiều Long, nhưng mẹ chồng bà ta lại là bạn thân của Lỗ phu nhân, Ngọc  Kiều Long gọi bà ta là Triển Tm thẩm. Vị phu nhân này trước nay sùng mộ đạo  Phật, lúc ấy thấy Ngọc Kiều Long cũng lên dâng hương, bà ta vô cùng mừng rỡ.
Đến khi nghe Ngọc Kiều Long nói muốn hoàn nguyên cho cha, xả thân nhảy  xuống vực, bà ta lại càng tán thành, còn nói: “Nhảy đi, chỉ cần đến lúc ấy ngươi  giữ vững thành tâm, thì sẽ có Thần Phật phù hộ. Bà nội của ta lúc còn trẻ cũng  từng nhảy xuống là thật đấy, lúc ấy là nhắm mắt nhảy xuống, lại cảm thấy thân  thể có mây đỡ lên, đột nhiên đưa bà đi. Bà mở mắt ra nhìn, té ra đã trở về tới  nhà, ngay cả da thịt cũng không bị thương tổn. Từ lúc ấy, lão phu nhân của ta  suốt đời không gặp tai họa dịch bệnh, sống tới chín mươi chín tuổi, lúc chết thì  đúng như một vị Tỳ kheo, nhất định đã thành phật rồi”.
Bà ta lại nói: “Nương nương trên đỉnh núi thiêng lắm, che chở cho núi này,  ngày thường còn có sài lang cọp beo, hiện tại thì một con cũng không có. Vì mấy hôm trước khi mở hội, nương nương đã phái Linh quan đuổi chúng đi hết,  nên chúng ta ở đây nơi nào cũng được thần linh phù hộ, huống chi là bậc hiếu  nữ như ngươi sao?”.
Ngọc Kiều Long vừa nghe thấy có người đồng tình với việc này, vả lại một  vị phu nhân nhà quan, bạn của nhà chồng. Nàng vô cùng mừng rỡ, vẻ mặt buồn  rầu biến mất, cao cao hứng hứng trò chuyện với Triển phu nhân. Hai a hoàn  nghe thấy đều nửa tin nửa ngờ, nhưng đó không phải là chỗ họ có quyền nói xen  vào, hai bộc phụ kia dường như cũng đã yên tâm. Vì nếu vạn nhất thiếu phu  nhân nhảy xuống vực chết tan xác, thì họ trở về cũng có lời mà đùn đẩy, là có vị Triển phu nhân này biết mà còn chủ trương nữa.
Mấy vị phu nhân bên cạnh cũng là nữ quyến nàh công hầu đại thành, Triển  phu nhân đều giới thiệu với Ngọc Kiều Long. Mấy vị phu nhân kia lúc mới gặp  Ngọc Kiều Long, đều kinh ngạc khen nàng nghi biểu ung dung xinh đẹp, đến  khi nghe nàng nói muốn nhảy xuống vực, lại đều kinh ngạc. Đến khi Triển phu  nhân nói tên họ xong, biết nàng chính là Ngọc Kiều Long, cha nàng vốn đã về hưu, hai người anh lại đình ưu, chồng thì vì trúng phong mất chức quan, nên  mọi người cảm thấy không cần làm quen, gần gũi nàng. Huống chi suốt một  năm nay lời đồn và sự thật thì ai mà không biết? Cho nên đều ngấm ngầm nảy ý  coi thường nàng, lại thêm ngờ vực, giới thiệu xong không thể không gật đầu,  nhưng không ai nói chuyện với nàng.
Trong rạp có chuẩn bị cơm nước, bánh màn thầu rất đầy đủ, ở đây có trà của  Triển phu nhân mang theo mời nàng cùng ăn uống. Ở đó giống phòng khách mà không phải phòng khách, giống dịch trạm mà không phải dịch trạm, đèn trong  rạp càng lúc càng tối, gió ngoài núi càng lúc càng mạnh. Gió núi đêm sâu.  Khách dâng hương buổi tối đi bên ngoài còn nói với nhau câu “Thành tâm”, gậy  gỗ đào gõ vào đá núi vang thành tiếng giòn giã như đao gậy chạm nhau. Tiếng  khánh trên cao vang tới trong trẻo du dương, như tráng sĩ cất tiếng ca, như sông  dài sóng vỗ, như tiếng lục lạc của lạc đà trên sa mạc, như tiếng bò rống giữa  thảo nguyên…Mọi người đều ngồi trên ghế quanh bốn bức vách ngủ gật, Triển  phu nhân nói chuyện đã mệt, nằm phục xuống bàn ngáy khe khẽ. Ngọc Kiều  Long thì trọn đêm chưa ngủ, trong lòng lúc thì chua xót, lúc thì phấn khích.
Nến và đèn dầu trong rạp dần dần cháy hết, lò sưởi trong phòng ấm cũng tàn,  cảm thấy rất lạnh, nhưng trời đã dần dần sáng lên. Ngọc Kiều Long nhìn chiếc  đồng hồ vàng trong người, thấy đã bốn giờ ba khắc, nàng bèn vội gọi đám bộc  phụ a hoàn thức dậy, thúc giục “Chúng ta lên đỉnh núi thôi!”.
Hai người bộc phụ đều nhướng cặp mắt mỏi mệt, cùng nói: “Trời còn sớm  lắm”, nhưng ngoài rạp đã có tiếng chân nhộn nhịp, rất nhiều người nói: “thành  tâm”. Ngọc Kiều Long liền nói: “Các ngươi xem thử có bao nhiêu người lên đỉnh núi rồi? Dâng hương mà không đi sớm thì làm sao được?”.
Triển phu nhân ngáp một cái, ngồi thẳng người lên. Bà ta cũng nhìn đồng hồ,  cũng nói: “Trời ơi! Ngủ quá giờ rồi! Trời sáng mau lắm, chúng ta phải lên đỉnh  núi thôi! Chậm một chút có thể nương nương về cung mất!”. Rồi vội vàng gọi  đám bộc phụ, tất bật chuẩn bị đi. Hai bộc phụ của Lỗ phủ đều hốt hoảng nhất tề nói: “Triển phu nhân, người chờ một chút, để thiếu phu nhân chúng tôi cùng  đi!”. Triển phu nhân gật đầu nói: “Được! Các ngươi mau lên một chút”.
Người tớ trai của Ngọc phủ lúc ấy đã đứng ngoài cửa hỏi cô nãi nãi lúc nào  lên núi, bọn a hoàn bên trong trả lời vọng ra. Y lại bảo người trong rạp đưa tới  cháo và bánh màn thầu nóng, Ngọc Kiều Long và Triển phu nhân cùng bọn bộc  phụ a hoàn vội vội vàng vàng ăn uống qua loa, đều cảm thấy thân thể ấm lên. A  hoàn bèn lấy ra một chiếc áo có đệm vai cho Ngọc Kiều Long, Triển phu nhân  cũng khoác một chiếc áo khoác bằng da, cầm chiếc gậy gỗ táo của bà ta lên.
Mấy người kia tuy bị tiếng ồn đánh thức, nhưng có mấy vị phu nhân không  muốn lên đỉnh núi sớm quá, họ vẫn còn có vẻ hơi mệt mỏi, nhất tề bước ra  ngoài rạp.
Lúc ấy trời vẫn còn tối, sao vẫn còn lấp lánh trên trời, gió rất lạnh, thổi hai  chân tê cóng. Nhưng quả thật đã có không ít người đang đi lên đỉnh núi. Tuy đi  trên đường núi, cách vài mươi bước lại có một ngọn đèn pha lê “Lộ đăng hội”.  Khách dâng hương trong tay người nào cũng cầm đèn pha lê, đèn giấy, đèn  sừng trâu, nhưng không soi rõ được đoạn đường núi ấy, mọi người đều phải  dùng gậy gỗ khua khua về phía trước dò đường, nhích lên từng nửa bước một.  Nhưng Ngọc Kiều Long thì không cần chống gậy, nàng đi vô cùng nhẹ nhàng  mau lẹ, nhưng nàng phải đi chậm lại để chờ Triển phu nhân.
Đi được một lúc, quay đầu nhìn lại xuống dưới thấy rặng núi nhô lên hạ xuống, đường núi quanh co ngoằn ngoèo, chỗ nào cũng có ánh đèn lửa sáng rực,  cảnh tượng lúc ấy quả thật vô cùng thần bí. Bọn họ tất cả có chín người, lên tới  đỉnh núi, đầu tiên vào sau Linh quan điện, kế đó bước vào cung Bích Hà  Nguyên quân.
Ngôi điện này dựng trên đỉnh núi, vốn không lớn lắm, nhưng ánh đèn lửa  sáng rực, tiếng chuông khánh vang vang, khách dâng hương chen nhau vái lạy,  lão đạo sĩ xin tiền, rất là ầm ĩ. Bọn họ dễ dàng chen qua cổng miếu, nhưng  muốn vào giữa điện ung dung thắp hương lại không dễ. Ngọc Kiều Long đành  quỳ xuống khấu đầu sau lưng đám đông. Người tớ trai thắp từng nén hương, vì  không có chỗ cắm nên tiện tay cắm luôn vào cái lư hương lớn.
Trời tuy chưa sáng hẳn, nhưng ánh lửa ở đó rất sáng, khói hương nghi ngút  như mây, không ai nhìn rõ mặt nhau. Ngọc Kiều Long được a hoàn đỡ lên, a hoàn cảm thấy tiểu thư có nước mắt rơi xuống tay cô ta. Nhất thời lại chen ra  không được, vả lại Triển phu nhân còn giơ cao nén hương vái vái, quỳ xuống  đất vừa dập đầu vừa rì rầm đọc kinh, nên họ phải chờ.
Chờ một lúc, Triển phu nhân mới đứng lên, trong tay còn cầm nén hương,  tàn hương rơi xuống cháy áo khoác khiến bà ta hoảng sợ kêu ầm lên. May mà  hai người bộc phụ trong Lỗ phủ bước lênd dùng tay dập tắt. Hương vứt dưới  đất, lửa bắn ra tung tóe, khiến rất nhiều người hoảng sợ nép qua một bên. Triển  phu nhân lại không dám trách móc gì ở đó, ngay cả than thở cũng cảm thấy  không hay lắm, đành nói: “hương tàn rồi! Kể như ta đã gặp được nương nương  rồi! Chúng ta đi thôi!”. Lúc ấy lại do người tớ trai dẫn đầu, mấy người bọn họ lại chen ra khỏi miếu.
Lúc ấy sao trên trời đã nhạt dần, mây đã sáng lên, phương đông nhô lên một  quầng ánh sáng màu tía. Họ bước xuống dưới, trời càng sáng lên, quầng sáng  màu tía càng lúc càng lớn, cả một mảng mây ở phương đông cũng đều trở thành  màu hoa mai côi, cảnh tượng càng thêm mỹ lệ. Chim trên núi lại cất tiếng ríu rít, nhưng gió sớm càng mạnh, mây mù đều hạ xuống đỉnh núi, càng lúc càng dày.
Lúc ấy, đoàn người của họ tinh thần đều vô cùng khẩn trương, đều đưa mắt  nhìn Ngọc Kiều Long, đều mong nàng quên đi chuyện hoàn nguyện thì hay.  Nhưng Ngọc Kiều Long sắc mặt vẫn như có một làn mây mù, hai mắt buồn rầu  khép lại, mái tóc hơi xõa ra, cánh hoa bên mái tóc rung lên, bộ quần áo màu  tuyết thanh bị gió núi thổi bay phơ phất lấy tay gạt nước mắt, lại đi tới trước  một bờ vực.
Dưới vực là một khe núi, mây mù cuồn cuộn mênh mông như một vùng biển  lớn, người chung quanh không ai dám tới gần. Ngọc Kiều Long đứng ở đó quay  lại nói: “Các ngươi về cả đi!”. Giọng nói thê thảm nhưng kiên quyết. Nói xong  không quay đầu lại nữa. Hai a hoàn quỳ xuống khóc rống lên, đám bộc phụ thì  run lên nói: “Thiếu phu nhân! Đừng, đừng…”.
Triển phu nhân cũng hai chân run lập cập, niệm Phật một câu, nhắm nghiền  hai mắt, môi không ngừng mấp máy. Người tớ trai bước tới khom lưng nài nỉ:  “Cô nãi nãi! Người tới đây là được rồi! Đại nhân đã khỏi bệnh, nương nương đã  sớm biết hiếu tâm của người rồi! Người phải bảo trọng tấm thân ngàn vàng, người theo chúng tôi về đi! Người còn phải chiếu cố mấy đứa cháu nữa!”.
Ngọc Kiều Long không hề trả lời, cúi đầu nhìn đám mây mù dưới vực. Đột  nhiên thấy nàng giẫm chân một cái, đám a hoàn bộc phụ nhất tề hoảng sợ giơ tay lên, cao giọng gọi “A…”, người tớ trai định bước tới kéo lại nhưng không  kịp, chỉ thấy Ngọc Kiều Long nhảy thẳng xuống dưới! Một trận gió thổi qua, con phượng bên tóc nàng rơi xuống mặt đá, bộ quần áo màu tuyết thanh của  nàng đã như một đóa hoa rơi thẳng xuống vực sâu vạn trượng, bên dưới khói mù mênh mông, không nhìn thấy gì.
Đám a hoàn bộc phụ đều cùng bật tiếng khóc lớn, người tớ trai thì hoảng sợ nhảy dựng lên, nói “Chúng ta làm sao về, Đại thiếu gia, Nhị thiếu gia dặn chúng  ta đến lúc thì bất kể thế nào cũng phải cản trở cô ta, bây giờ thì, ôi, ôi…”. Triển  phu nhân thấy người đã nhảy xuống, bà ta lại mường tượng như không sợ sệt gì  lắm, bèn niệm một câu “A Di Đà Phật!”. Lại nói: “Các ngươi đừng khóc nữa! Chuyện này không có gì quan trọng, không tin các ngươi cứ về thành mà xem, cô ta đã về trước các ngươi rồi, Nương nương trên đỉnh núi nếu một chút linh  thiêng này cũng không có thì đời nào có bấy nhiêu người tới dâng hương?”.
Lúc ấy có rất nhiều khách dâng hương từ dưới lên, khách dâng hương xong  từ trên xuống đều chạy tới nhìn. Nghe nói tiểu thư gieo mình xuống vực, tất cả đều xôn xao bàn tán không thôi, đều cho rằng chuyện này không có gì quan  trọng. Bờ vực này tuy là sâu nhất, trong khe có mây mù, người bản địa đều biết  dưới làn mây mù ấy là bãi hoang đá dựng ngổn ngang, có chút nước không đáng  kể. Trước nay chưa có ai xuống dưới đó, nhưng ở dưới nếu như có đường đá có thể bám víu thì cũng chỉ cách chỗ Tam trừng nhãn không xa, cũng có thể không  đến nỗi chết.
Lúc ấy hai người bộc phụ và hai a hoàn trong lòng đều nửa tin nửa ngờ,  người tớ trai lại mặt mày nhăn nhó, nghĩ thầm: “Xong rồi! Như vậy mà ai không chết!”. Triển phu nhân tuy ngoài miệng nói: “Không hề gì, nhất định không sao  đâu, cho dù có chuyện gì, Ngọc phủ cũng không thể trách móc chúng ta. Cũng  không phải chúng ta bức bách cô ta, là cô ta tự mình muốn hoán nguyện thôi!”,  nhưng tim không ngừng đập thình thịch.
Lúc ấy mặt trời đã lên cao, người trên núi càng đông, đều tranh nhau kể lại  chuyện ấy. Triển phu nhân thuê một chiếc kiệu trên núi đưa mình và đám bộc  phụ xuống núi. Người tớ trai của Ngọc phủ ở đó cùng đám bộc phụ a hoàn nghỉ ngơi một lúc đến giờ Ngọ mới xuống núi. Người tớ trai trước tiên gọi xe đưa  đám bộc phụ a hoàn vào thành, chia nhau về hai phủ Ngọc Lỗ báo tin, một mặt  y tìm rất nhiều người cùng theo y xuống khe núi tìm kiếm. Lúc ấy khách dâng  hương càng tới đông hơn, từ tám huyện kinh thành, Thiên Tân, phủ Bảo Định,  người các nơi đều tới đó dâng hương, trò diễn càng nhiều, người cũng náo nhiệt, nhưng đều chưa ai nghe chuyện như thế này.
Người tớ trai của Ngọc phủ ở lại đó liên tiếp năm ngày, hai phủ Ngọc Lỗ lại  phái mấy người đầy tớ cùng tìm kiếm, lại treo tiền thưởng rất hậu. Nhưng bờ vực cao ngất như thế, khói mù trong khe mênh mông như thế, bản thân Ngọc  Kiều Long hoặc xác nàng đều không biết ở đâu, cả một chiếc hài cũng không  tìm thấy. Có người nói: “Cô ta mà chết à? Cô ta bản lĩnh như thế, đừng nói là  nhảy xuống vực, cho dù từ trên trời ngã xuống đất, từ mái ngói điện Linh Tiêu  rơi xuống trước điện Diêm Vương cô ta cũng không chết được đâu! Hay là cô ta  mượn chuyện này để bay đi rồi”.
Có người mới trên đỉnh núi Diệu Phong xuống, lại lắc đầu nói: “Không phải!  Bờ vực ấy ta thấy rồi, cao lắm! khe núi rất sâu, bất kể có bản lĩnh tới múc nào rơi xuống cũng không sao sống sót! Vì thế lại có người phao tin, nói là có người  nhặt được ở khe núi một sợi tóc màu đen, xác chết đại khái đã bị sói ăn rồi, con sói ấy kể ra cũng có diễm phúc thật!”.
Lại có người nói: “Ngọc Kiều Long thác mộng cho cha cô ta, nói cô ta quả đã chết rồi, cha cô ta vì thế thổ huyết, lại bệnh càng nặng hơn”, lời đồn đều khác  nhau, nhưng không ai có chứng cứ xác thực. Có điều Lỗ phủ lại mời đạo sĩ đọc  một lượt kinh cho thiếu phu nhân, từ đó không nói tới chuyện ấy nữa.
Vợ chồng Lưu Thái Bảo du ngoạn ở núi Diệu Phong suốt nửa tháng, ngày  mười sáu mới cùng ngồi xe về thành, không thấy con ngựa đâu, thanh bảo kiếm  và hai cái bọc kia cũng không biết đã đưa cho ai. Có người hỏi y về chuyện  Ngọc Kiều Long nhảy xuống vực, y lại xua tay lia lịa nói: “Đừng nói nữa, đừng  nói nữa! Ta họ Lưu, cô ta họ Ngọc, ta là lưu manh nghèo, người ta là tiểu thư thiếu phu nhân nhà quan. Năm ngoái ta nhất thời hiếu sự, mấy lần gây chút rắc  rối cho nhà cô ta, đó là sự thật, nhưng bọn ta chỉ gặp mặt nhau một lần, chắc  chắn không có cơ duyên gặp lại. Người ta nhảy xuống vực, chỉ cần không phải  ta xô xuống thì đừng tới hỏi ta. Bây giờ Ngọc Kiều Long còn sống hay đã chết,  chỉ trách ta không có giao tình với Diêm Vương, không thể xuống đó tra sổ sinh tử. Được rồi, các vị đừng tới hỏi ta, bây giờ ta không quản những chuyện không  đâu, chỉ lo nồi cơm của ta thôi!”.
Thái Tương Muội cũng than thở với các nhà láng giềng, vỗ vỗ ngực nói:  “Hừ! Đúng là không ngờ tới, đáng tiếc thật! Cô ta đối xử với ta mới tốt làm  sao!”.
Vợ chồng họ từ kinh nhảy xuống vực, hàng ngày sống đặc biệt yên ổn, đưa  con trai đầu lòng của Thái Tương Muội vô cùng bụ bẫm đáng yêu. Lưu Thái  Bảo trong Thiết phủ cũng vẻ vang hơn trước, tuy quần hùng đều đã đi, y ở trên  phố có thể xưng vương, nhưng y lại không hay gây sự như trước kia nữa, những  chuyện không đâu mà y không đủ sức quản thì y cũng không thích quản. Thốc  đầu ưng bạn y cũng không biết vì sao lại phát tài lớn, toàn thân chỗ nào cũng  sang trọng. Còn hai nhà Đức Khiếu Phong và Khâu Quảng Siêu thì hoàn toàn  không bình phẩm gì về việc Ngọc Kiều Long.
Lễ hội núi Diệu Phong qua đi, kinh thành lại yên yên ổn ổn, chuyện Ngọc  Kiều Long đã không ai nhắc tới nữa, chuyện sống chết của nàng kết thúc không  rõ ràng. Khí trời ngày càng ấm, tơ liễu ngày càng dài, cỏ đã từ màu xanh chuyển  sang màu lục, cây cối từ rụng hoa chuyển sang kết trái.
Ở một dãy Ngũ Hồi lĩnh Tây Lăng, chỗ ấy theo địa giới hành chính mà nói là  ở phía nam kinh thành nên khí hậu càng ấm, cỏ trên núi càng cao. Dưới núi có vài gian nhà tranh không biết của ai, gần đó có suối trong núi chảy ra thành một  dòng khe nhỏ, nước tụ lại thành một cái hồ nhỏ rộng khoảng một mẫu cạnh nhà.  Trên bờ lau lách tươi tốt, hòe liễu thành rừng, dưới nước có năm sáu chục con  vịt bơi lội đùa giỡn, trên sườn núi còn thả hơn bốn mươi con dê cho ăn cỏ ở đó. Lông dê và cánh vịt đều trắng như tuyết, nhìn từ xa như đua sáng với nhau.
Nơi đó rất ít người lui tới, chỉ có đạo sĩ ở một ngôi miếu phía bắc núi thường  tới thăm hỏi chủ nhân. Gian nhà này chỉ có một chủ hai tớ, hai người đày tớ một  người chăn dê, một người nuôi vịt. Nhưng người chăn dê không phải là mục  đồng thổi sáo phong lưu tiêu sái như trong các bức tranh, mà là một người hình  dung cổ quái, hai mắt đỏ ngầu, rất giống một con chuột, thường ngồi giữa bầy  dê hít thuốc.
Người lo việc nuôi vịt cũng không giống các thôn nữ yêu kiều ngồi trên  thuyền càm sào tre xua vịt ở vùng sông nước Giang Nam, mà là một người khỏe  mạnh dữ tợn, trên mặt có một vết sẹo do đao chém, giống như tưng làm lâu la đi  ăn cướp. Gã này rất lười biếng, cả ngày thường nằm ngủ trong rừng, rất giống  một con lúi trong hang. Nhưng sinh kế trong nhà toàn do hai người bọn họ lo  toan, dê nuôi béo thì đem bán cho cửa hàng thịt dê cạnh thành gần đó, vịt nuôi  béo thì đưa tới lò quay, hoặc làm thịt ăn.
Chủ nhân thì việc gì cũng không làm, suốt ngày mặt mày buồn bã, hàng  ngày cạo râu, hàng ngày đứng trước cửa hoặc lên gò nhìn đông ngó tây. Có lúc  lại giẫm chân thở dài, ca hát, nhưng y chỉ hát một câu, chỉ có bốn chữ “Trời đất tối tăm” còn đoạn dưới thì y không hát, mường tượng như trong lòng y thường  xuyên lo lắng nôn nóng, trông chờ ai tới. Nhưng một lần gió xuân rồi lại một  trận mưa thu, ban ngày trôi qua lại tới chiều tối, từng ngày từng ngày qua đi, người y mong đợi lại mãi mãi không tới, y ngày càng buồn rầu, ngày càng nóng  ruột.
Lúc ấy chim én đã thành đôi, ong bướm đã tìm bạn trong hoa, bầy dê cũng  thường đuổi nhau, vịt thì từng đôi từng đôi bơi lội, trăng cũng đã tròn. Hôm ấy  trên cành liễu hiện ra một vầng trăng tròn, ánh trăng soi xuống nơi ấy, đá núi  như ngọc, bóng cây như vẽ, nước ao dâng cao như một vùng thủy ngân. Trong  nhà cũng không có đèn lửa, vịt đã về chuồng ngủ, bầy dê cũng đã chen nhau tới  dưới rặng cây ngủ yên, chỉ có hai người đầy tớ kia ngồi trên sườn núi, giống  như thi nhân ngắm trăng. Thật ra là họ không để ý gì tới trăng, họ chỉ tranh nhau  hít thuốc.
Lúc ấy từ phía bắc có tiếng vó ngựa vang tới, âm thanh không gấp, nhưng từ xa dần dần tới gần, càng lúc càng rõ. Người giống như một con chuột bèn  nghiêng tai lắng nghe, rồi đẩy bạn y một cái, nói: “Ngươi nghe xem, có phải có ngựa tới không?”. Hai người cùng chạy xuống núi chặn đường, mượn ánh trăng  đưa mắt nhìn về phía bắc. Phía bắc là từng rặng từng rặng núi chập chungd, ban  ngày từ bên này trèo qua bên kia cũng không dễ, huống hồ chỉ là ban đêm, là ai thế nhỉ? Có bao nhiêu người? Nhưng theo tiếng vó ngựa vang tới thì chỉ có một  người một ngựa, lốc cốc lốc cốc, không bao lâu con ngựa đã dần dần tới gần.
Gã mặt sẹo bên này giơ cao hai tay gào lên: “Này, này, ngươi tới đây làm gì thế?’. Gã giống con chuột phía sau lại kéo y một cái, nói: “Chẳng phải là thái  thái của chúng ta tới sao?”. Vì y đưa hai con mắt đỏ ngầu nhìn qua, dưới ánh  trăng đã thấy cách hai ba mươi bước là một con tuấn mã màu yên chi, trên ngựa  chở hai cái bọc lớn, còn có một vật dài dài như một thanh bảo kiếm. Lá chắn  trên kiếm bằng đồng, hàm thiếc đai yên bàn đạp đều bằng đồng lấp lánh dưới  ánh trăng. Người trên ngựa thân cao lưng thon, toàn thân mặc một chiếc áo  chẽm màu xanh, nhưng trên đầu trùm một chiếc khăn hoa che kín búi tóc, là  một cô gái.
Gã giống con chuột vội quay người reo hò nhảy nhót chạy tới. Gã mặt sẹo thì  bước mau ra giữ con ngựa lại, cùng nói: “Lão gia chúng tôi chờ người ở đây đã  nửa năm rồi!”. Cô gái trên lưng ngựa cất giọng trong trẻo mà gấp gáp nói: “Người ta nói với ta là các ngươi ngụ ở miếu Tam Thanh phía bắc núi, ta tới tìm  thì lão đs đó nói các ngươi đã dời qua đây. Nếu sớm biết các ngươi ở đây, ta đã  bớt được bao nhiêu đường đất”. Gã mặt sẹo nói: “Đây là chủ ý của lão gia  chúng tôi, vì lão gia thấy nếu gặp người trong miếu thì có chỗ bất tiện. Vừa  khéo ở đây lại có mấy gian nhà vô chủ, lại rất yên tĩnh sạch sẽ, cư trú rất hợp.  Dưới đất tuy có một cái hầm lớn, nhưng chúng tôi đã lấp rồi. Chúng tôi dời tới  đây là ở để chờ người thôi, thưa thái thái…”.
Y vội chữa lại, nói: “Thưa tiểu thư…”. Cô gái không tỏ vẻ gì, cho ngựa  thong thả đi tới vài bước, thấy trong nhà đã thắp lên ánh đèn đỏ nhạt. Chủ nhân  trong nhà, một thiếu niên nam tử, đầu hổ lưng gấu, mặt cạo sáng còn hơn cả ánh  trăng nghe tin vội bước ra. lúc ấy cô gái thong thả xuống ngựa, dặn người dắt  ngựa: “Đừng động vào đồ vật trên ngựa!”. Nàng một tay cầm roi, như tiên tử trong cung trăng hạ phàm thướt tha bước tới gặp người đàn ông kia, hai người  nắm chặt tay nhau.
Người đàn ông khẽ thở dài một tiếng, cúi đầu xuống rồi ngửng mặt lên, trên khuôn mặt xinh đẹp của cô gái xuất hiện nụ cười xinh đẹp, nụ cười đa tình, trên  lông mi còn đọng lại mấy hạt lệ như sương, ánh trăng chiếu vào chớp chớp lóng  lánh.
hai người nắm tay nhau bước qua bức tường thấp, hàng giậu trúc, bức mành tre rồi vào phòng.
Trong phòng có một chiếc giường, ánh đèn phát ra màu sắc lộng lẫy trên cử sổ, cái bóng to lớn của người đàn ông và cái bóng xõa nhỏ nhắn của cô gái ngồi  dựa vào y đều in rất rõ trên cửa sổ, lại thỉnh thoảng thay đổi tư thế. Hai người  bên ngoài dắt con ngựa màu yên chi vào cổng buộc ở cọc xong, tới ngồi xổm  trước mái hiên nàh bếp, họ ngẩng đầu nhìn lên cửa sổ rồi nhìn nhau cười, vuốt  mũi nháy mắt ra hiệu với nhau. Họ đều không dám tới gần nghe trộm.
Hai người nam nữ trong phòng trò chuyện rất khẽ, tiếng nói không vang ra  tới cửa sổ. Bóng người trong cửa sổ cũng loang loáng liên tục không cố định.  Nhưng qua hồi lâu, cô gái đột nhiên phá lên cười khanh khách, âm thanh cực kỳ trong trẻo, lại thấy người đàn ông choàng tay qua vai nàng, kéo mặt nàng lại gần  cũng hô hô cười rộ.
Hai người bên ngoài đều thè thè lưỡi nhìn nhau, lại hạ giọng nói khẽ với  nhau: “Hôm nay vui quá hả?”, ‘Xem tình hình này thì có thể sống ở đây được  rồi. Hai anh em mình tính sao, chứ xem người ta kìa?”. Đột nhiên tiếng cười  trong phòng đứt ngang, ánh đèn tắt phụt. Mặt trăng đã lên tới giữa trời, dưới đất  rất sáng, bóng cây cối, bóng giậu trúc in dưới đất càng rõ nét, cảnh vật bốn bề càng tĩnh mịch càng u mỹ. Hai người trước mái hiên, một người kéo người kia  nói: “Được rồi, đừng nhìn nữa! vào phòng ngủ thôi! Sáng sớm ngày mai đừng  quên chúc mừng thái thái chúng ta là được!”. lúc ấy hai người vào nhà bếp đi  ngủ. Bên ngoài càng yên lặng, chỉ có gió núi thổi lá cây rì rào, tiếng nước suối  thì thầm dưới khe đá, hai ba ngôi sao trên trời nhìn xuống nháy mắt mỉm  cười…Một đêm trôi qua.
Sáng sớm hôm sau, trời vừa ửng sáng, mù sớm lan khắp trên núi trong rừng.  Người trong nhà, cả dê vịt đều chưa thức giấc, con ngựa buộc ở cọc trên lưng  vẫn còn đủ yên cương, mang hai cái bao và thanh bảo kiếm, đang thở phì phò,  bóng trăng chuyển qua phía tây, đã trở thành một mảnh màu bạc không còn ánh  sáng. Gió lay cành lá, như muốn đánh thức chim chóc.
lúc ấy tấm mành tre ở cửa chợt lay động, cô gái bước ra, tuy bước chân đặt  xuống không một tiếng động nhưng nàng đi rất nhanh, một tay cầm roi ngựa,  nàng cởi dây buộc, dắt ngựa ra ngoài bức tường thấp, nhảy lên ngựa, lấy khăn  lau lau mắt rồi vung roi thúc ngựa phi về phía đông không hề ngoảnh lại. Tiếng  vó ngựa vừa vang lên, chim chóc đang ngủ giật mình bay tán loạn, vịt kêu dê hí.  Người đàn ông trong phòng cũng giật mình tỉnh dậy, phát hiện cô gái đã đi mất,  y vội vàng chạy ra đuổi theo, nhìn ngó bốn phía, luôn miệng kêu gọi, nhưng  bóng dáng xinh đẹp của cô gái đã mất hút.
Phương đông hiện ra màu hoa mai côi, mây mỏng ở chân trời xếp hình vảy  cá, mây mù cũng tan dần. Đất rộng trời dài như bị lột mất một tấm màn xinh  đẹp, tan mất một cơn ảo mộng, để lộ bộ mặt buồn thiu trông sầu muộn. Người  đàn ông đứng ngẩn ra suốt nửa ngày trên sườn núi. Y hiểu rõ, y biết cho dù có  đuổi kịp cũng vô dụng, nên y thở dài, ảo não, lê bước trở vào nhà. Hai người  đầy tớ trong nhà bếp vẫn đang ngủ say, vẫn chưa biết cơn mộng đẹp của chủ họ đã tan biến.
Quyển “Ngọa hổ tàng long” viết tới đây thì tác giả dừng bút. người đọc  thông minh chắc đã biết một nam một nữ cùng xây mộng đẹp trong gian nhà tranh ối qua là ai, cũng đã biết vì sao họ phải chia tay mà không thể đoàn tụ lâu  dài. Từ đó trở đi La Tiểu Hổ thỉnh thoảng nhớ lại đều cảm thấy giấc mộng ấy  tươi đpẹ ôn nhu, y ở đó lòng tàn ý lạnh, không làm việc gì, càng không tranh  đấu tung hoành, trở thành một người ở ẩn cao “ngọa” trong lều. Còn Ngọc Kiều  Long thì khó quên mối si tình của người yêu, nhưng lại không thể không theo lời di ngôn của mẹ lúc lâm chung. Tóm lại nàng tuy đã rời khỏi nhà quan, La  Tiểu Hổ tuy đã bỏ không làm cướp nhưng cuối cùng vẫn là xuất thân ăn cướp.  Cho nên nàng tới đó gặp y một lần, cùng ôn mộng đẹp, đáp tình trọn nghĩa,  nhưng lại không dám lưu luyến, hôm sau quyết ý ra đi, như cái đuôi con thần  long, không biết “tàng” ở đâu. Bể trần mênh mông, đời người ưu phiền, về sau  còn rất nhiều tình tiết sẽ thuật trong quyển “Thiết kỵ ngân bình”.
Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
Dịch giả: Cao Tự Thanh
Nguồn: TaiXiu
Được bạn: ms đưa lên
vào ngày: 2 tháng 8 năm 2005